

# Giới thiệu Bình Tung Hiệp Ảnh Lục

Truyện Bình Tung Hiệp Ảnh Lục thành công bởi câu chuyện tình võ hiệp lãng mạn với cách xây dựng mới mẻ cùng với ngòi bút nổi tiếng của tác giả Lương Vũ Sinh tác phẩm này cũng đã được dựng thành phim.

Nội dung kể lại mối thâm thù đại hận giữa hai gia đình họ Vân và Trương thời Minh triều. Khởi nguồn của câu chuyện là việc sứ thần Vân Tĩnh bị Thừa Tướng người Hán xứ Ngõa Thích tên Trương Tôn Châu hãm hại dẫn đến bị đày ra Bắc Hán để nuôi dê.

Trong thời gian đó chỉ có cô cháu nội Vân Lôi ở bên cạnh ông. 20 năm sau Ngõa Thích thân thiện với Minh triều, Vân Tĩnh được về Đại Minh, nhưng lại bị Trương Tôn Châu cho người truy bắt, cuối cùng bị chết thê thảm ở Nhạn Môn Quan.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [Ww.EbookFull.Net](http://Ww.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 1: Chấn dê nơi đất Hồ anh hùng huyết tận - Vung roi về cổ quốc hiệp sĩ đau lòng

Độc lập thương mang mỗi tướng nhiên, ân thù nhất lệ phó vân yên, đoạn hồng linh nhận thặng tàn thiên.

Mạc đạo bình tung tùy thê thủy, vĩnh tồn hiệp ảnh tại tâm điền, thử trung tâm sự thanh thủy truyền.

(Một mình lẻ bóng đơn côi, ân thù tựa áng mây bông, cô hồng độc hạc còn riêng chút này.

Đừng tưởng dấu bèo trôi theo nước xiết, bóng hiệp còn mãi nơi nào, tâm sự biết tỏ cùng ai bấy giờ).

Theo điệu “Cán Khê sa”.

Bên ngoài Nhạn Môn quan, gió bắc thét gào trong trời chiều.

Lúc này là năm Chính Thống thứ nhất thời nhà Minh (tức niên hiệu của Minh Anh Tông), Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương đã chết không đầy bốn mươi năm. Người của Mông Cổ lại trỗi dậy, đẩy lên ở phía Tây bắc, trong đó bộ tộc Ngõa Thích là lớn mạnh hơn cả, năm nào cũng đánh vào Trung Nguyên, đến thời Chính Thống thì chỉ còn cách Nhạn Môn quan hơn trăm dặm, vùng đất không một bóng người này đã trở thành nơi hưu chiến giữa Minh triều và Ngõa Thích. Gió Tây hiu hắt, chỉ có cát vàng và lá khô xao xác rơi trong hoàng hôn, tiếng vó ngựa gỗ lộc cộc trong tiếng xáo diu dật, một cỗ xe lừa phóng nhanh trên con đường núi.

Phía sau cỗ xe ngựa là một thớt tuấn mã, hán tử trung niên ngồi trên ngựa trông rắn chắc, lưng đeo túi tên, eo mang trường kiếm, chốc chốc quay đầu nhìn xung quanh. Gió bắc càng dữ dội hơn, trong gió văng vẳng tiếng ngựa hí và tiếng binh khí chạm nhau, một tiếng hú dài thê lương chọt vang lên, tiếng vó ngựa cũng dần im hẳn, một ông già đầu tóc bạc phơ vén rèm xe lên, run rẩy hỏi: “Phải chăng Đãng nhi gọi ta? Ta hiệp sĩ, ông không cần lo cho tôi nữa, ông hãy đi tiếp ứng bọn họ, đến được nơi này tôi chết cũng đã nhắm mắt!”

Hán tử trung niên ấy vâng một tiếng, chỉ ra xa nói: “Lão bá hãy yên lòng, ông có nghe tiếng vó ngựa ấy không, có lẽ quân Hồ đã rút lui.Ồ, ông xem, họ đã đến!”, thế rồi giật đầu ngựa, thót ngựa phóng tới như bay. Ông già trong xe thờ dài roi nước mắt. Một bé gái trong xe ngồi bật dậy, mặt cô bé ửng hồng tựa như trái táo chín đỏ vì lạnh, cô dụi mắt, hình như cô vừa mới thức dậy. Cô bé lên tiếng hỏi: “Gia gia, đây đã là đất Trung Hoa chưa?”

Ông già ấy ghim dây cương, nhìn xuống mặt đất ở dưới xe, thì thầm: “Ồ, đây đã là Trung Hoa. A Lôi, con xuống xe bóc một nắm đất cho gia gia!”

Bên ngoài cửa cốc, ba thớt ngựa bị thương đang chở trên lưng những kỵ sĩ quần áo tả tơi hí dài trở về, kỵ sĩ đi đầu là một nhà sư. Hán tử trung niên họ Tạ chạy tới hỏi: “Triều Âm sư huynh, Vân Đãng sư đệ thế nào rồi?”

Nhà sư ấy kìm cương ngựa, buồn bã nói: “Y đã chết! Không ngờ vượt muôn núi nghìn sông về đến đây, Nhạn Môn quan đã ở trước mặt, y vẫn không thoát khỏi tay người Hồ. Song, y không hổ là một thiết hán tử, sau khi trọng thương mà vẫn giết chết kẻ địch, một tên lãnh binh Thất tử đã chết dưới tay y, quân Mông Cổ hoảng hồn tháo chạy, không dám đuổi theo nữa. Con người ai cũng chết, nhưng chết như y rất có giá trị, đồ nhi của đệ cũng khá lắm, hẳn cũng giết được nhiều kẻ địch, đã chết cùng Vân Đãng sư đệ”.

Hán tử trung niên ấy mở mắt trừng trừng nhìn lên trời cao, đột nhiên buông giọng cười lớn: “Nhạn Môn quan phía trước, chúng ta rút cuộc không phụ lòng Vân Đãng sư đệ, đưa cha của y về đến nơi, Vân Đãng đã có thể nhắm mắt. Nhưng Vân đại nhân sẽ rất đau lòng, chúng ta hãy tạm thời giấu chuyện này”. Thế rồi vỗ ngựa chạy về phía chiếc xe lừa, chỉ thấy ông già trên cang xe, tay nắm một nắm đất, vẻ mặt rất kỳ lạ, bé gái ấy đứng ở dưới đất sững người nhìn gia gia.

Triều Âm hòa thượng kêu: “Vân đại nhân, chúng tôi đã trở về”.

Ông già ấy hỏi: “Đang nhí đâu?”

Triều Âm hòa thượng nói: “Quân Thất tử đã bị chúng tôi đánh lui, y đã bị thương nhẹ, cùng với đồ đệ của Thiên Hoa sư đệ chặn hậu”.

Tuy ông ta cố gắng giữ bình tĩnh nhưng cũng không thể nào kìm chế được nỗi bi phẫn. Ông già ấy biến sắc, Triều Âm hòa thượng và Tạ Thiên Hoa đều là những hiệp khách khí phách hào hùng, nhưng trước ánh mắt của ông ta, cũng bất giác thối lui mấy bước, không dám nhìn thẳng, chỉ nghe ông ta buông giọng cười nói: “Cha là trung thần, con là hiếu tử, trung thần hiếu tử ở chung một nhà, Vân Tĩnh này còn tiếc gì nữa! Ha ha!”

Trong tiếng cười thê lương hàm chứa nỗi phẫn uất cực độ, kỳ sĩ bên cổ xe lửa không dám lên tiếng. Đứa bé ấy ngẩng mặt lên hỏi: “Gia gia, người cười gì thế? Con sợ lắm, gia gia, người đừng cười như thế nữa. Tại sao cha con không quay về?”

Ông già ấy chợt ngừng cười, im lặng một hồi rồi chậm rãi hỏi: “Sáng sớm ngày mai có thể đến Nhạn Môn quan không?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Được, đêm nay là ngày mười lăm tháng mười, trăng rất sáng, sáng mai sẽ tới nơi”.

Ông già ấy nâng niu nắm đất trong tay tựa như báu vật, ông đưa nắm đất lên mũi, hít sâu mấy hơi, nắm đất tỏa mùi lá mục, ông buồn bã mỉm cười: “Đã hai mươi năm, đến nay mới ngửi được mùi vị của nắm đất quê hương”.

Tạ Thiên Hoa nói: “Lão bá thân ở nước người mà vẫn giữ lòng trung, còn hơn cả Tô Vũ, tấm lòng này thật khiến cho người và trời đều kính ngưỡng!”

Ông già dang rộng vòng tay, ôm bé gái lên xe rồi chậm rãi nói: “A Lôi, năm nay con đã bảy tuổi, đêm nay gia gia sẽ kể cho con nghe một câu chuyện, con phải nhớ cho kỹ”.

Bé gái ấy lập lại: “Vâng, phải nhớ kỹ. Con biết, gia gia sẽ kể chuyện của người!” Ông già ngạc nhiên nhìn đứa bé gái rồi nói: “Con quả thật rất lanh lẹ, so với ta hồi còn nhỏ, thông minh hơn rất nhiều!” ông quên rằng bé gái này từ khi ra đời, tháng trước mới gặp gia gia của nó, lúc đó nó từng hỏi cha, tại sao đột nhiên lại có một gia gia, người cha bảo rằng: “Cha đã nhiều lần kể cho con nghe câu chuyện Tô Vũ chăn dê, câu chuyện của gia gia còn hay hơn cả câu chuyện Tô Vũ chăn dê, sau này gia gia sẽ kể cho con nghe, con phải nhớ cho kỹ”.

Cho nên đêm nay gia gia bảo sẽ kể chuyện, cô bé biết đó là câu chuyện của ông ta.

Mọi người đi quanh chiếc xe la, cũng say sưa lắng nghe như cô bé, chỉ thấy ông già ấy lấy ra một cây gậy tre, trên đầu cây gậy tre có mấy sợi cờ mao lơ lửng, ông già thờ dãi nói: “Cờ tiết này đã không còn nguyên vẹn. A Lôi, con có biết sứ cờ là gì không? Ta nói cho con nghe. Hai mươi năm trước, gia gia của con là sứ thần của Thiên tử triều Minh, phụng lệnh đi sứ đến nước Ngõa Thịch của Mông Cổ, Hoàng đế triều Minh đã ban cho ta cây gậy tre này, gọi là cờ tiết, cờ tiết đại diện cho thiên tử, tính mạng có thể mất nhưng cờ không thể hỏng. Lúc đó Mông Cổ chia làm hai phần, một phần là Ngõa Thịch, một phần là Thất Đạt, sức nước vẫn còn yếu ớt. Theo lý họ phải tôn trọng sứ thần của thiên tử triều Minh, trong ngày trình quốc thư, vua nước Ngõa Thịch còn cung kính giữ lễ, nhưng không ngờ sau đó có một người Hán mặc Hồ phục, mang bội kiếm lên triều, kéo vua Ngõa Thịch sang một bên, thì thầm to nhỏ mấy lời, vừa nói vừa nhìn ta. Người Hán ấy chỉ khoảng hai mươi tuổi, nhưng trong mắt đầy vẻ oán hận, tựa như ta có thù với y!”

Tạ Thiên Hoa ngạc nhiên nói: “Người ấy có quen lão bá không?”

Vân Tĩnh nói: “Không, ta không hề quen y. Ta tự thấy mình trong sạch, cả đời không có kẻ thù, càng chẳng thể kết thù với người Hồ, cũng không biết tại sao y lại oán hận ta như thế! Song lúc đó ta thấy y mặc Hồ phục, ta đã không thêm bắt chuyện với y. Y nói với vua Ngõa Thịch một hồi, đột nhiên hạ lệnh bắt ta, lại còn cướp cờ tiết của ta. Ta nổi giận cự lại: “Tính mạng có thể mất, cờ tiết của Thiên tử đại Minh không thể hủy”. Đáng hận y là người Hán, nghe xong thì lại cười lớn nói rằng: “Thiên tử đại Minh, thiên tử đại Minh! Ha ha, người định làm trung thần cho thiên tử đại Minh đấy ư? Được! Ta sẽ giúp ngươi toại nguyện, ngươi sẽ được làm Tô Vũ thứ hai, Tô Vũ chăn dê, vậy thì ngươi hãy chăn ngựa!” Từ lúc đó trở đi ta đã chăn ngựa hai mươi năm ở miền cực bắc lạnh lẽo! Lúc đầu ta còn mong triều Minh sai binh đến cứu, nhưng năm này qua năm nọ vẫn chẳng có tăm hơi gì. Sau đó nghe nói Hoàng đế của đại Minh tức Minh Thành Tổ Chu Lệ đã qua đời, Nhân Tông kế vị không đầy một năm thì chết yếu, ấu chúa nối ngôi, trong nước không có người, uy phong của đời trước đã không còn nữa, ta đã hết hy vọng, đoán chắc sẽ chết già ở nước người, khó lòng trở về đất Hán, nào ngờ cũng có hôm nay!”

Tạ Thiên Hoa và Triều Âm hòa thượng nhìn nhau, im lặng không nói, mặt lộ vẻ khác lạ, tựa như vừa khám phục vừa cảm thấy đó là chuyện bình thường. Vân Tĩnh không để ý, giọng nói càng lúc càng trầm, ông ta bẻ khớp tay kêu lên rôm rốp rồi lại nói: “Đã hai mươi năm qua, ta chịu bao nhiêu đau khổ, trong sa mạc không có nước uống, có lúc phải uống nước tiểu ngựa, đến mùa đông thì phải uống băng ăn tuyết! Đó chưa phải là khổ cực nhất, điều đáng hận hơn, gã ấy lâu lâu lại sai người đến sỉ vả Thiên tử đại Minh trước mặt ta. Hai mươi năm qua lúc nào ta cũng chuẩn bị sẽ chịu chết, nhưng đáng hận là kẻ ấy không giết mà chỉ hành hạ ta”.

Vân Lôi nghe xong rất phẫn nộ, hỏi: “Kẻ xấu ấy tên là gì? Gia gia hãy nói cho con nghe, sau này Lôi Lôi lớn lên chắc chắn sẽ báo thù cho gia gia”.

Vân Tĩnh tiếp tục nói: “Không lâu sau thì ta biết gã ấy họ Trương tên là Tôn Châu, tên là Tôn Châu nhưng thực sự không “tôn châu”, thử hỏi nhà Châu là chủ của thiên hạ, đã là “tôn châu” nhưng lại mắng nhiếc Thiên tử nhà Minh đó chẳng phải đã tự sỉ vả mình rồi ư?”

Bé gái ấy không hiểu nhà Châu, cũng chẳng hiểu là chủ của thiên hạ, định hỏi thì nghe gia gia tiếp tục nói: “Những chuyện trong lịch sử, lớn lên con đọc sách thì sẽ biết, gia gia không nói nhiều nữa”.

Vân Tĩnh thực ra không chỉ nói cho cháu gái mình nghe mà cũng nói cho hai hiệp sĩ kia. Lúc này ngáp ngừng rồi mới cao giọng nói: “Hai vị hiệp sĩ, hai vị bảo gã này có đáng giết hay không?”

Triều Âm hòa thượng gõ cây thiền杖 xuống đất rồi nói: “Đáng giết!”

Vân Tình mỉm cười, vuốt đầu cháu gái mình rồi tiếp tục nói: “Trương Tôn Châu vốn là con nhà gian tặc, cha của y đã làm quan ở Mông Cổ, đến đời y thì càng được trọng dụng hơn, hơn hai mươi tuổi thì đã làm hữu thừa tướng của nước Ngõa Thịch, được Khả hân của nước Ngõa Thịch là Thoát Thoát Bất Hoa trọng dụng như hữu thừa tướng Thoát Hoan Bất Hoa, y rất khỏe mạnh, chắc là vẫn còn sống được hai ba mươi năm nữa. Ta luôn ngày đêm mong ngóng y đừng chết sớm!”

Triều Âm hòa thượng là người bộc trực, nghe thế thì ngạc nhiên hỏi: “Tại sao?”

Vân Tình đã kìm nén nổi phần nộ mấy mươi năm nay, nói đến đây thì ông ta cười lạnh. Vân Lôi rùng mình, chỉ thấy gia gia rút ra một tấm da dê, trên miếng da dê có viết mấy dòng chữ đỏ, thoang thoang mùi máu.

Tạ Thiên Hoa ngạc nhiên nói: “Vân lão bá, đây là huyết thư của ông?”

Vân Tình điềm nhiên nói: “Đây là mảnh thứ hai. Lúc đầu ta mong triều đình dấy binh hỏi tội, bắt tên gian tặc ấy, sau đó chẳng còn hy vọng, bản thân ta muốn chính tay giết chết tên gian tặc, nhưng lại là một thư sinh trời gà không chặt, suy đi nghĩ lại chỉ còn mong bầy con cháu bỏ văn học võ, có thể báo mối thù cho ta. Quả nhiên trời không phụ lòng người, ta chăn ngựa mười năm thì Đãng nhi đã đến biên giới Ngõa Thịch, mai danh ẩn tích tìm ta. Trước khi ta đi sứ, hần vừa mới thi đậu tú tài, chỉ là một thư sinh yếu ớt, nhưng khi gặp lại, hần đã là một võ phu mạnh mẽ. Té ra hần biết triều đình không muốn dấy binh vì một mình ta, cho nên bỏ văn học võ, một mình đến Ngõa Thịch cứu cha. Nghe nói hần đã theo đệ nhất kiếm khách Huyền Cơ Dật Sĩ học bảy năm, võ công tuy chưa đại thành nhưng có thể đối phó với năm ba người, Đãng nhi nôn nóng cứu cha nên chưa học xong thì đã bỏ đi”.

Vân Lôi say sưa lắng nghe, cô bé cứ nhìn qua liếc lại, trong lòng đầy nổi nghi hoặc, hỏi rằng: “Cha đã có bản lĩnh như thế, tại sao con không hề biết? Con chỉ thấy hàng ngày cha cùng mẹ đi chăn dê, ngày nọ quân Thát tử đến bắt nạt người, cướp dê của người mà người chẳng dám làm gì”.

Vân Tình thờ dài nói: “A Lôi, con còn nhỏ, có rất nhiều chuyện ta nói con cũng không hiểu. Song sau này dù ta có chết đi, không kịp nhìn thấy con lớn lên, hai vị bá bá cũng sẽ cho con biết”.

Tạ Thiên Hoa biết đêm nay Vân Tình tiết lộ thân thế, thực sự là muốn nói cho họ nghe, trong đó chắc có hàm ý khác. Chỉ thấy Vân Tình run rẩy, hơi thở hơi mệt nhọc, thế rồi đỡ ông ta nói: “Lão bá, ông hãy nghỉ một lát, thời gian vẫn còn nhiều, đợi sau khi vào Nhạn Môn quan hần kể tiếp, lão bá sau này có gì cần dặn, vân bối nhất định sẽ nghe theo”.

Vân Tình ho một tiếng rồi thở dốc nói: “Không, ta nhất định phải kể tiếp. Chuyện này đã dồn nén trong lòng quá lâu, không nói ra sẽ khó chịu”. Ông ta ngừng một lát rồi nói tiếp: “Đãng nhi đã xem chuyện này quá dễ dàng, tưởng rằng nhờ vào võ công của hần thì có thể cứu ta trở về. Nào ngờ ngoài trời có trời, trên người có người, ở đất Mông Cổ cũng có rất nhiều cao thủ, ngay cả trong số các thủ hạ của Trương Tôn Châu cũng có vài nhân vật bản lĩnh phi phàm. Ta chăn ngựa ở nơi phủ tuyết, bị bọn chúng âm thầm theo dõi. Đãng nhi khó khăn lắm mới tìm được ta, chưa kịp bàn cách trốn chạy thì đã bị người ta phát hiện, nếu ta không báo hần chạy trước, e rằng cả hần cũng bị bắt giữ. Sau đó Đãng nhi lại âm thầm thương lượng với thủ hạ của Trương Tôn Châu vài lần, vì chẳng được ích gì cho nên mới bỏ ý định một mình cứu cha. Vì thế theo lời dặn của ta, hần sống mai danh ẩn tích ở Mông Cổ, giả vờ chẳng biết võ công, âm thầm tìm cơ hội liên lạc với ta, lại còn cưới thiếu nữ Mông Cổ làm vợ, mục đích là giúp ta sinh con đẻ cái, sau này báo mối đại hận thâm thù. Ta nhớ lại câu chuyện Ngưu Công đòi núi, nếu con trai ta không thể báo được thù này, còn có cháu của ta, cháu ta không thể báo thì còn có cháu, chỉ cần nhà họ Vân còn có hậu nhân thì chắc chắn phải báo được thù. Còn Trương gia, dù cho Trương Tôn Châu chết đi, hần cũng có hậu nhân, hậu nhân của hần phải chịu báo ứng thay cho hần! Bảy năm trước ta nghe hần sinh được một đứa con trai, ta đã viết một bức huyết thư dặn dò cháu trai của ta, ngày sau lớn lên gặp được kẻ hậu nhân của Trương Tôn Châu thì bất luận là nam nữ già trẻ đều phải giết chết, rồi giả xương thành tro!”

Tạ Thiên Hoa cảm thấy lạnh lẽo trong lòng, môi mấp máy nhưng nén được, nghĩ bụng: “Mối thù này thật ghê gớm! Cứ báo thù như thế há chẳng phải tàn khốc hơn cả chuyện thù sát trên giang hồ hay sao? Chắc là ông ta chăn ngựa ở nơi tuyết phủ hai mươi năm, bị hành hạ đủ điều cho nên mất đi lý tính. Chờ sau khi ông ta về Trung thổ, tinh thần đã hồi phục thì từ từ khuyên nhủ”.

Vân Tình chỉ bức huyết thư, hơi thở dốc, nói tiếp: “Đãng nhi nghe lời ta dạy đã may bức huyết thư này vào trong áo của đứa trẻ, gởi đến cho một sư huynh dạy dỗ. Sau đó vì đã đổi chỗ chăn ngựa, lại mất liên lạc, cho đến ba tháng trước, hần mới lên lút gặp ta một lần, ta mới biết rằng, hần đã hẹn đồng môn đến đây cứu ta. Lúc đó, ta nghĩ thời gian dài đằng đặc, cũng không muốn bỏ chạy, ta cũng không để ý lời nó, chỉ hỏi trong bảy năm sau này có sinh con nữa không? Nó bảo lại sinh được một đứa bé gái, đó chính là con. Ta lập tức viết thêm một bức huyết thư, có nghĩa là cháu gái cũng phải báo thù cho ta. Lối Lôi, sau này con hãy nhớ rằng, hễ gặp hậu nhân của Trương Tôn Châu bất luận nam nữ già trẻ đều phải giết chết, rồi giả xương thành tro!”

Vân Lôi nghe thế thì trên mặt lộ vẻ hoảng sợ, cô bé đột nhiên khóc òa lên: “Gia gia, phải giết bao nhiêu người? Lối Lôi sợ lắm, mẹ đã dạy không được giết chóc bừa bãi. Ôi, mẹ đâu rồi? Cha nói mẹ sẽ quay về, sao không thấy mẹ quay về, còn cha con đâu rồi?”

Cô bé nào biết, người cha của mình mai danh ẩn tích ở Mông Cổ, cho nên chẳng hề nói cho mẹ biết thân thế lai lịch, một tháng trước đã giấu vợ bỏ nhà trốn đi.

Vân Tình đột nhiên nổi giận: “Lối Lôi, con không nghe lời ta ư? Ta cho con biết, cha của con, cha của con, hần đã...” Vân Lôi hoảng sợ đến nỗi im bật, Vân Tình lại thờ dài, ông ta không nỡ cho cô bé biết cha mình đã chết.

Tạ Thiên Hoa thăm thờ dài, lắc đầu, chỉ thấy Vân Lôi hạ giọng nói nhỏ: “Con nghe lời gia gia!”

Vân Tình nhét tấm huyết thư vào trong áo cô bé, ngửa đầu cười rằng: “Không ngờ Vân Tình này cũng có lúc thoát khỏi đất khách, trở về quê cũ. Tạ hiệp sĩ, mong ông nể tình Đãng nhi, nhận con gái của nó làm học trò!”

Tạ Thiên Hoa sau một hồi do sự thì chậm rãi nói: “Chuyện này hãy thương lượng sau... Lão bá đừng hiểu lầm, không phải là tôi không hứa với ông, mà tôi sẽ tìm cho nó một sư phụ giỏi hơn”.

Tạ Thiên Hoa và Triều Âm hòa thượng đều là đồng môn của Vân Đăng. Huyền Cơ Dật Sĩ, sư phụ của họ được người ta gọi là Thiên hạ đệ nhất kiếm khách, không chỉ kiếm thuật tinh thâm mà cả võ công cũng rất cao cường. Nhưng Huyền Cơ Dật Sĩ tính nét kỳ quặc, ông ta nhận cả thầy năm học trò, mỗi học trò chỉ truyền một môn võ công. Ví dụ như Tạ Thiên Hoa chỉ học được một nửa kiếm thuật. Còn một nửa thì sao? Té ra Huyền Cơ Dật Sĩ có hai bộ kiếm pháp tương phản tương thành với nhau. Ông ta lại rèn được một đôi song kiếm thư hùng, thư kiếm tên gọi Thanh Minh, hùng kiếm tên gọi Bạch Vân.

Bạch Vân hùng kiếm thì truyền cho Tạ Thiên Hoa.

Thanh Minh thư kiếm thì truyền cho một nữ đệ tử khác, mỗi người đều học một bộ kiếm thuật của ông ta.

Hai bộ kiếm thuật này là tâm sức cả đời của Huyền Cơ Dật Sĩ, nếu song kiếm hợp bích, thiên hạ không ai địch nổi. Cho nên trong năm học trò của ông ta, võ công của Tạ Thiên Hoa và nữ đệ tử ấy là cao nhất, hai người cũng khó phân cao thấp. Còn Vân Đăng vì vào sư môn muộn hơn, võ công kém nhất. Triều Âm là đệ tử hàng thứ hai, được truyền cho Phục Ma trọng pháp, công phu ngoại gia đã đến bước đăng phong tạo cực.

Tạ Thiên Hoa và Triều Âm hòa thượng đều được sư đệ Vân Đăng nhờ cậy, mỗi người dắt theo một học trò, từ Trung thổ đến Mông Cổ cứu cha của y. Vừa lúc đó Khả hãn của nước Ngõa Thích vừa lập thái tử, trong nước có chuyện vui, việc canh phòng lơ lửng, ba người hợp lực giết vài tên lính, sau đó dễ dàng thoát ra ngoài, nhưng lại không ngờ gần về đến Nhạn Môn quan thì truy binh đã đuổi tới, Vân Đăng đã đổ máu nơi biên tái, còn đồ đệ duy nhất của Tạ Thiên Hoa cũng chết cùng ông ta.

Vân Tĩnh nói xong thì mặt mũi chìm vào giấc ngủ. Vân Lôi ngăn người ra nhìn già già, không nói cũng chẳng cười. Tạ Thiên Hoa thờ dài, phát tay, cổ xe lửa lại lăn bánh qua con đường núi. Lúc này vầng trăng đã qua khỏi đường chân trời, sơn cốc hoang vắng chìm dưới ánh trăng, tựa như được bao phủ bởi một lớp sương mỏng, càng lạnh lẽo rừng rợn hơn. Tạ Thiên Hoa cho Vân Lôi ăn xong mấy miếng thịt, uống một ngụm nước, vỗ nhẹ vào lưng của cô bé rồi không lâu sau cũng ngủ thiếp đi.

Cổ xe lửa đang chạy, chợt nghe Vân Tĩnh kêu lên trong mơ: “Kia, kia... sói... sói đến”.

Triều Âm hòa thượng cười nói: “Ông già còn tưởng mình đang chần ngra ở đất Mông Cổ”.

Lại nghe Vân Lôi kêu lên trong mơ: “Mẹ, Lôi Lôi không giết người, Lôi Lôi sợ lắm”.

Tạ Thiên Hoa ngạc nhiên lắc đầu, chợt nghe tiếng tên bay lướt qua sơn cốc, Vân Tĩnh bật dậy kêu lên: “Sói đến!”

Mở mắt ra nhìn, thì thấy một ánh lửa màu lam từ trên không sa xuống, Triều Âm hòa thượng đã lướt ra nấy trượng, chạy lên nghênh địch, Tạ Thiên Hoa nói: “Lão bá đừng sợ, kẻ địch rất ít”.

Vân Tĩnh đã thức dậy, run rẩy nói: “Không xong, đó là đệ nhất dũng sĩ dưới trướng Trương Tôn Châu, họ Đàm Đài, tên gọi Diệt Minh, tên họ của y tựa như người Hồ, nhưng thực ra là người Hán. Đăng nhi đã từng bị y đánh bại, gã này rất ghê gớm”.

Tạ Thiên Hoa cười nói: “Đôi song chưởng và cây trượng của sư huynh tôi uy chấn Trung Nguyên, đệ nhất dũng sĩ ở Mông Cổ có đáng là gì. Chỉ cần bọn chúng không nhiều người, dù y có ghê gớm đến mức nào cũng bị chúng tôi thu phục, trao cho lão bá đem về kinh đô lập công, xem thử gã này có dám xưng là diệt Minh nữa không!”

Tạ Thiên Hoa hành hiệp trọng nghĩa, ghét nhất là hạng bán nước, nghe nói người ấy có ngoại hiệu là diệt Minh, thế là rút trường kiếm phóng ra cửa cốc trợ chiến.

Chỉ thấy có một viên tướng Hồ, mình mặc giáp vàng, sử dụng song long hộ thủ câu đang đánh rất hăng với Triều Âm hòa thượng. Trọng pháp của Triều Âm hòa thượng như thần long xuất hải, quét ngang bốn dọc kêu lên vù vù, viên tướng Hồ ấy cũng chẳng chịu kém, múa tít đôi câu, gạt cây thiên trượng to bằng miệng bát của Triều Âm hòa thượng ra. Tạ Thiên Hoa thất kinh nhủ thầm “Bản lĩnh của kẻ này thật ghê gớm, chà trách nào Vân Đăng sư đệ đã bại dưới tay y, xem ra sư huynh cũng không phải là đối thủ của y”. Thế rồi lập tức rút kiếm ra khỏi bao, vùng mạnh tay phóng vút lên rồi từ trên không hạ xuống, vùng thanh trường kiếm lên đánh ra một chiêu Phất Liễu Xuyên Hoa đâm thẳng vào trung tâm, chiêu kiếm lợi hại do Huyền Cơ Dật Sĩ khổ công nghĩ ra chuyên dùng để đối phó với những binh khí như câu, đao.

Hộ thủ câu và vạn tự đao vốn là những loại binh khí ngoại môn có thể không chế đao kiếm, nhưng bộ kiếm pháp này rất nhẹ nhàng phiêu dật, biến hóa muôn hình, có thể nương theo thế của câu và đao, kìm chế lại kẻ địch. Nếu kẻ địch vẫn dùng câu đao có thể khóa đao kiếm để đánh ra, nhẹ thì ngón tay bị chặt đứt, nặng thì yết hầu bị đâm thủng, mà khi Tạ Thiên Hoa dùng chiêu sát thủ này đâm thẳng vào trung tâm, ông lại xoay thêm hai vòng trái và phải, có nghĩa là đánh vào thẳng ở giữa là hai bên cánh của kẻ địch, cho nên kẻ địch khó tránh nổi.

Không ngờ tướng Hồ ấy hạ câu trái xuống, câu phải thì kéo ngược lên, thanh trường kiếm của Tạ Thiên Hoa suýt nữa bị y giật tới, nói thì chậm, nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, chỉ thấy câu quang lấp lánh, thu đuổi bất định, cũng không biết từ đâu đánh tới, nhân lúc Tạ Thiên Hoa hơi chậm lại, lập tức phản khách làm chủ.

Tạ Thiên Hoa thẳm thất kinh, nhưng bất ngờ gặp kinh địch, tinh thần đã phấn chấn, vùng thanh trường kiếm lên, kiếm chiêu đổi thành Lâu Tắt Áo Bộ, kiếm quang vẽ thành một hình vòng cung dài, người xoay nửa vòng theo kiếm thế.

Chỉ nghe sột một tiếng, mũi kiếm đâm nhanh ra ngoài. Đó là chiêu số độc đáo công thủ đều có, câu quang của tướng Hồ ấy loang bóng, nhưng không đánh ra chiêu nữa, cả hai cây câu đều bị gạt ra ngoài, y rẽ ngang một bước. Tạ Thiên Hoa lập tức xốc tới, múa tít thanh kiếm, viên tướng Hồ ấy kêu lên: “Kiếm pháp hay!”

Y đánh liên tục ba chiêu đột nhiên la lên: “Ngừng tay!”

Tạ Thiên Hoa nào chịu nghe, kiếm quang tỏa ra không ngớt, viên tướng Hồ ấy chợt nổi giận quát: “Ngươi tưởng ta sợ đầy hủ!” Rồi đôi câu mở rộng, nào đón, đẩy, cắt, đâm, rút, gạt, toàn là những chiêu số như sấm vang chớp giật, hai cây câu tựa như hai con ngân xà theo sát kiếm quang của Tạ Thiên Hoa, kiếm pháp của Tạ Thiên Hoa tuy thần diệu nhưng cũng chẳng làm gì được y.

Triều Âm hòa thượng gầm lớn một tiếng, múa tít cây thiền trượng phóng lên trợ chiến, tướng Hồ ấy cười lớn nói: “Nhìn võ công của ngươi chắc chắn là kiếm khách nổi tiếng ở Trung thổ, nghe nói các nhân vật nổi tiếng ở võ lâm Trung thổ rất coi trọng quy củ đơn đả độc đấu, thế nhưng các ngươi lại muốn lấy nhiều thắng ít!”

Triều Âm hòa thượng quát hỏi: “Ngươi có phải là Đàm Đài Diệt Minh hay không?”

Tướng Hồ ấy né tránh nhát kiếm của Tạ Thiên Hoa, trả lại hai chiêu, cười rằng: “Té ra hòa thượng nhà ngươi cũng biết tên ta”.

Triều Âm hòa thượng quát rằng: “Ngươi là người Hán mà lại làm tướng Hồ, có nhục nhã hay không? Đối phó với hạng gian tặc phản quốc như ngươi, đâu cần phải giữ quy củ võ lâm Trung Nguyên! Hãy ném của Phật gia một trượng!”

Đàm Đài Diệt Minh sầm mặt, đột nhiên buông giọng cười lớn: “Một mình ngang dọc nơi Mạc Bắc, lòng này chẳng có gì thẹn với ai! Ai là gian tặc phản quốc? Ta phản nước của ai? Chu Nguyên Chương khéo đoạt thiên hạ, chỉ có bọn người chẳng có chí khí như các người mới cúi đầu xưng thần trước con cháu của y”. Rồi lách người qua một bên, tránh được cây thiền trượng, lại múa tròn đôi câu bảo vệ trước thân người, trong kiếm quang câu ảnh y lớn giọng nói: “Nói ra tên hòa thượng lỗ mãng nhà ngươi cũng không hiểu, thôi được ngươi đã đòi cùng đấu, ta sẽ gọi hai tên tiểu bối tiếp chiêu của ngươi”. Thế là xia đôi câu ra, gạt cây thiền trượng của Triều Âm sang một bên, hai viên tiểu tướng ở phía sau y múa tít đao thương, lập tức phóng lên, đón lấy trượng thế của Triều Âm hòa thượng. Hai viên tiểu tướng này tuy kém Triều Âm một bậc, nhưng cũng chẳng phải tay vừa, suốt nửa đêm qua Triều Âm hòa thượng đã trải qua hai trận kịch đấu, khí lực hao tổn, cho nên chẳng thắng được bọn chúng.

Tạ Thiên Hoa nghe Đàm Đài Diệt Minh nói như thế, lòng nhủ thầm: “Gã này chẳng phải hạng tầm thường, nhưng giúp Hồ diệt Hán, dù thế nào đi nữa cũng không nên. Thế là khí giận bốc lên, vung kiếm tấn công mạnh mẽ, Đàm Đài Diệt Minh đánh vài chiêu nữa thì chợt hỏi: “Ngươi có phải là môn hạ của Huyền Cơ Dật Sĩ hay không?”

Tạ Thiên Hoa ngạc nhiên, chỉ nghe Đàm Đài Diệt Minh lại cười lớn: “Sự phụ của ngươi năm xưa dốc hết tâm sức cũng chẳng thắng nổi sự phụ ta, ngươi muốn thắng ta thì đâu có dễ! Nếu ngươi không biết tiến thoái, đêm nay mỗi người sẽ vì chủ của mình, đấu thêm vài trăm chiêu nữa!”

Tạ Thiên Hoa chợt thất kinh, nhớ rằng sự phụ đã kể một câu chuyện xưa. Hai mươi năm trước, sự phụ đã tranh nhau chức Minh chủ võ lâm với một ác ma, đấu với y ba ngày ba đêm trên đỉnh Nga Mi, không phân thắng bại. Ma đầu ấy tên là Thượng Quan Thiên Dã, vốn là một đạo tặc ở chốn lục lâm, sau trận chiến ấy y đột nhiên mất tích, không biết đã trốn ở nơi nào. Nghe Đàm Đài Diệt Minh nói như thế, Thượng Quan Thiên Dã chắc chắn đã trốn ở Mông Cổ, còn Đàm Đài Diệt Minh là đồ đệ của y.

Tạ Thiên Hoa vốn định ngừng lại quát hỏi, nhưng nghe y nói mỗi người đều vì chủ của mình, lửa giận lại bốc lên, lập tức thi triển kiếm pháp nhanh đến nổi gió mưa không lọt, tựa như sấm vang chớp giật, trong công có thủ, trong thủ có công. Đàm Đài Diệt Minh ấy cũng rất lợi hại, chém xéo đôi câu về phía trước tựa như hai luồng cầu vồng, chặn kín môn hộ, thế câu của y trong công cũng có thủ, hư thực thay đổi, cương nhu đều có, trong chớp mắt đã đánh hàng trăm chiêu mà vẫn không phân thắng bại. Tạ Thiên Hoa thầm nhủ: “Đáng tiếc tứ sự muội không có ở đây, nếu song kiếm hợp bích thì người tên Đàm Đài Diệt Minh cũng chết dưới kiếm này”.

Đàm Đài Diệt Minh múa câu đánh liên ra ba chiêu, Tạ Thiên Hoa cũng không vừa, trả lại bốn chiêu. Đàm Đài Diệt Minh đột nhiên cười ha hả, nhảy ra khỏi vòng chiến nói: “Thế nào? Chúng ta đều đã dốc hết toàn lực mà không ai thắng được, chi bằng hãy ngừng tay”.

Tạ Thiên Hoa giận dữ nói: “Ta không đội trời chung với Hán tặc, chuyện đêm nay phải giải quyết cho xong!”

Đàm Đài Diệt Minh vung đôi câu, chặn thanh trường kiếm của Tạ Thiên Hoa lại cao giọng quát: “Đúng là chó cắn Lữ Động Tân, ngươi không biết ta đã có lòng tốt cứu ngươi ra”. Tạ Thiên Hoa không dám lơ lửng, gạt đôi câu ra ngoài, quát: “Bọn ta vượt trăm sông nghìn núi mới đến được đây, còn có nguy hiểm gì nữa, đâu cần ngươi cứu? Nếu ngươi thực sự căt tà theo chính, bỏ tối theo sáng, mau mau buông đôi câu xuống theo ta quay về!”

Đàm Đài Diệt Minh cười lạnh, lớn giọng nói: “Ngươi quả thật không biết tốt xấu, ta phụng lệnh Trương thừa tướng khuyên ngươi đừng trở về Trung Nguyên, e rằng chưa tới Nhận Môn quan thì đã gặp họa!”

Tạ Thiên Hoa giận dữ, đâm thanh trường kiếm tới, miệng mắng rằng: “Tên cẩu tặc nhà ngươi dám bôn cọt ta!” Đàm Đài Diệt Minh cũng nổi giận, mắng lại rằng: “Ngươi đã tự tìm đường chết, đừng trách ta vô tình”.

Tạ Thiên Hoa nghiêng răng chẳng nói lời nào, đánh ra như mưa gió, Đàm Đài Diệt Minh cũng không dám phân tâm, múa tít đôi câu, thấy chiêu đỡ chiêu, thấy thức phá thức, lại đánh mấy trăm chiêu nữa mà vẫn không phân thắng bại.

Hai bên đang đánh nhau rất hăng, Đàm Đài Diệt Minh thỉnh thoảng nghe tiếng tiêu vang lên, nhân lúc sơ hở thì quay người bỏ chạy, hai tên tiểu tướng cũng nhảy ra khỏi vòng chiến đuổi gấp theo sau. Tạ Thiên Hoa và Triều Âm hòa thượng đã nổi sát cơ, nào chịu bỏ qua, thế là cả hai nhảy vọt đuổi theo, trong chốc lát đã đến chân núi. Tạ Thiên Hoa rất cẩn thận, đột nhiên nhủ thầm: “Gã này chẳng hề nao núng, tại sao lại bỏ chạy? Chẳng lẽ có quỷ kế? Ván đại nhân ở phía sau, không ai bảo vệ, có lẽ ông ta gặp nguy hiểm!”

Đang định gọi sư huynh quay đầu lại, chợt thấy Đàm Đài Diệt Minh đột nhiên tung mình nhảy vào trong cốc, Tạ Thiên Hoa thất kinh, noi y đứng cách đấy

cốc đến mười mấy trượng, dưới đáy cốc lại có quái thạch lô nhô, nếu nhảy xuống thì chẳng khác nào tự tìm đường chết!

Tạ Thiên Hoa chưa kịp nghĩ xong, chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh từ trên không trung phóng vút ra một sợi dây dài, ở một đầu dây có một cái móc sắt, cái móc sắt cắm phập vào cành tùng ở phía đối diện, rồi y đu người qua. Địa thế của sơn cốc này rất hiểm trở, hai bờ sơn cốc cách nhau đến hơn mười trượng, dù khinh công giỏi cũng khó vượt qua, không ngờ Đàm Đài Diệt Minh lại nhảy qua bằng cách này, y vừa nhảy qua, chạy thêm một ngã rẽ nữa thì đến chỗ cỗ xe lừa của Vân Tĩnh.

Tạ Thiên Hoa kinh hoàng, nghĩ bụng nếu quay trở về bằng đường cũ, khi đến nơi Vân Tĩnh đã bị giết hại. Nhưng cũng không thể vượt qua sơn cốc này, làm thế nào đây? Vì nếu đến nước này chỉ đành nén lòng quay trở lại theo đường cũ, liệu mạng báo thù cho Vân Tĩnh.

Tạ Thiên Hoa đỏ mồ hôi lạnh, khó khăn lắm mới chạy trở về, chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh đã đứng trước cỗ xe ngựa, Vân Tĩnh thì ngồi trên cang xe, hai người đối diện nhau. Đàm Đài Diệt Minh móc đôi câu vào eo, trong tay không có binh khí, mặt lộ nụ cười, tựa như đang hạ giọng cầu khẩn, còn Vân Tĩnh thì đang nghiêm mặt, Tạ Thiên Hoa chạy đến nơi chỉ nghe Vân Tĩnh mắng rằng: “Nói bậy! Ta và Trương Tôn Châu có thù không đội trời chung, ngươi muốn giết cứ giết, ta nào chịu quay về đầu hàng y?”

Tạ Thiên Hoa ngạc nhiên lắm, chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh quay đầu, mỉm cười với mình rồi cao giọng nói: “Ngươi đã thấy chưa? Nếu ta muốn lấy mạng lão già họ Vân thì dễ như trở bàn tay, cần gì đợi ngươi quay trở lại? Lão già họ Vân kia, ta đã cố công khuyên nhủ, chuyện sống chết họa phúc đều tùy nơi ông”.

Vân Tĩnh giận dữ, nhưng vẫn cười lạnh nói: “Ngươi muốn ta trở về chặn ngựa thêm hai mươi năm nữa cho Trương đại nhân đây ư?”

Đàm Đài Diệt Minh buông giọng cười lớn, sau đó nghiêm mặt nói: “Vi ông chặn ngựa hai mươi năm ở nơi băng thiên tuyết địa mà vẫn không hề cúi đầu cho nên Trương đại nhân mới kính trọng ông, mời ông trở về”.

Vân Tĩnh mắng rằng: “Trương Tôn Châu là kẻ gian tặc phản quốc, tiểu nhân dê tiện, Vân mỗ này trung thành cẩn cẩn, đâu cần y kính trọng!”

Đàm Đài Diệt Minh lạnh lùng cười: “Trương đại nhân quả nhiên nói không sai, ông chỉ có một lòng ngu trung, không biết đến chuyện lớn. Ngài cũng đoán được rằng ông sẽ không trở về, nhưng thấy ông là một trang hán tử, không nỡ thấy chết mà không cứu cho nên ra lệnh cho ta từ vạn dặm đuổi đến đây, đáng tiếc ông đã phụ lòng ngài”.

Vân Tĩnh vịn cang xe, giận đến cùng cực, mắng với giọng run run: “Hừ, y muốn cứu ta? Vân mỗ này đã chặn ngựa hai mươi năm, may mà thân này có thể được chôn nơi cố thổ, chết cũng nhắm mắt. Ngươi đuổi theo đến đây muốn giết thì cứ giết, đây đã là đất Trung thổ, máu nhuộm quê cũ có gì đáng tiếc nữa?”

Đàm Đài Diệt Minh giận dữ nói: “Ai bảo bọn ta giết ông? Kẻ giết ông chẳng phải bọn ta!”

Vân Tĩnh nghiêng rặng nói: “Ngươi đã giết Đãng nhi của ta, lại còn đến đây chọc giận ta?” ông ta run run suốt nửa thì đổ xuống. Đàm Đài Diệt Minh đỡ ông ta dậy nói: “Bọn ta không giết con trai ông. Dù có nói cho ông nghe, ông cũng không hiểu, hãy theo ta đi về gặp Trương đại nhân thì sẽ biết ngay”.

Vân Tĩnh há mồm phun một bãi nước bọt, Đàm Đài Diệt Minh nhẹ nhàng lách qua một bên, chỉ nghe Vân Tĩnh mắng rằng: “Không phải các ngươi giết? Chẳng lẽ những kẻ ấy là quân Minh đây hử?”

Đàm Đài Diệt Minh cười khò sò nói: “Đó là thuộc hạ của tả thừa tướng bọn ta”.

Vân Tĩnh nói: “Cái gì mà tả thừa tướng với hữu thừa tướng, đều là bọn Thát Tử ác ôn. Ta đang ở trong tay của ngươi, ngươi hãy mau giết chết ta, đừng nhiều lời”.

Tạ Thiên Hoa cũng cảm thấy Đàm Đài Diệt Minh quả thực thâm độc, y là đại tướng của nước Ngõa Thích, quan binh Ngõa Thích đã giết người, y còn đến chọc giận cha của kẻ bị giết, huống chi cha của kẻ bị giết đã bị hành hạ hai mươi năm, làm sao có thể chịu đựng nổi trò đùa cợt tàn ác này?

Hai người càng nói càng hăng, nhưng chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh ôm quyền, lớn giọng nói: “Vân đại nhân, tôi đã hết lời, nghe hay không là tùy ông”.

Vân Tĩnh giận đến nổi râu tóc dựng ngược, răng nghiến kèn kẹt, chẳng nói được chữ nào. Tạ Thiên Hoa quát rằng: “Bức hại một ông già tay trái gà không chặt, đâu có phải là hành vi của kẻ trượng phu, có ngon chúng ta hãy đánh thêm ba trăm chiêu nữa”.

Đàm Đài Diệt Minh chẳng thèm để ý đến ông ta, cố gắng hạ giọng tiếp tục nói: “Đã như thế, tôi chỉ đành quay về. Trương thừa tướng nói, hại ông chặn ngựa hai mươi năm quả thật cũng rất áy náy trong lòng. Ngài cũng đoán được ông sẽ không chịu quay lại, bảo tôi đưa cho ông ba túi gấm, cứ theo điệu kẻ của ba túi gấm này thì sẽ thoát nạn. Trương thừa tướng nói ba túi gấm này coi như đã chuộc lại công hai mươi năm chặn ngựa của ông”. Nói xong thì xoay người bỏ đi. Tạ Thiên Hoa ngăn người ra, Đàm Đài Diệt Minh đã lướt qua người ông ta, Vân Tĩnh ngã người xuống trong xe. Tạ Thiên Hoa vội vàng vung tay đánh ra năm mảnh Tý Ngọ Đoạt Hồn đinh, chia nhau đánh vào năm huyệt đạo, Đàm Đài Diệt Minh cũng không thèm quay lại, múa đôi câu một vòng tròn, chỉ nghe mấy tiếng leng keng vang lên, năm mảnh đinh rơi xuống. Đàm Đài Diệt Minh cười lạnh, khuất dạng sau đồng quái thạch.

Năm phi đinh ấy của Tạ Thiên Hoa vốn là có thể đánh ngã kẻ địch, không ngờ y dễ dàng đánh rơi năm mảnh phi đinh, ông ta cũng cảm thấy thất kinh, vội vàng phóng về phía cỗ xe lừa. Chỉ thấy Vân Tĩnh thở phì phò, cổ đỏ ửng, Tạ Thiên Hoa sờ tay vào trước ngực ông ta, Vân Tĩnh phun ra một đồng đàm, kêu lớn: “Tức chết đi được!” Rồi gượng ngồi dậy.

Tạ Thiên Hoa biết ông ta tức giận, đàm chặn ở cổ họng, trên người chẳng có vết thương nào, thế rồi mới yên tâm. Đang định khuyên lon thì chợt nghe bước chân của Triều Âm hòa thượng chạy tới.

Tạ Thiên Hoa lại thất kinh, vội vàng hỏi: “Sur huynh, huynh sao thế?”

Triều Âm hòa thượng tức giận nói: “Tam đệ, ta đã làm mất mặt sư môn! Nếu suốt đời này ta không đánh được Đàm Đài Diệt Minh ba trăm thiên thượng, khó giải mối hận này!”

Tạ Thiên Hoa biết sư huynh là một người nóng nảy, nên kéo ông ta ngồi xuống, đưa nước cho ông ta uống rồi nói: “Nhị sư huynh đã xảy ra chuyện gì thế?”

Triều Âm hòa thượng uống nước ừng ực, tức giận nói tiếp: “Ta tưởng gã ấy âm thầm hạ độc thủ Vân đại nhân, vội vàng quay về, nhưng hai tên tiểu tặc cứ bám riết mãi, nếu bình thường thì ta chẳng thèm để ý đến bọn chúng. Ta chỉ đành liên tiếp đánh hai trận, khí lực không đủ, bọn chúng lại vừa chạy vừa đấu, tiến tiến lui lui, một hồi mà chẳng quay về được, đến hai trăm chiêu, ta vừa liều mạng mới chiếm được thượng phong, nào ngờ Đàm Đài Diệt Minh đã trở lại. Ta tưởng y đã hại Vân đại nhân, thế là há mồm mắng to. Đàm Đài Diệt Minh gạt đôi câu, kéo cây trượng của ta qua một bên, đột nhiên nhả kinh lực ra, khiến cho ta té nhào. Đến đó vẫn chưa tính, y còn tát cho ta một cái, mắng ta là đồ hòa thượng thô lỗ, tát một cái là để trừng trị?... mắng xong thì dắt hai tên tiểu tặc ấy bỏ đi. Chúng ta đi lại trên giang hồ đã mấy mươi năm, chưa từng bị sỉ nhục như thế này, đệ bảo có tức hay không?” ông ta ngừng lại một lát rồi nhìn xuống đất, đột nhiên lại kêu lên: “Chuyện gì thế này? Y có giao thủ với đệ không? Vân đại nhân vẫn chẳng có chuyện gì, sao dưới đất lại có ba túi gấm đẹp như thế này?”

Triều Âm hòa thượng vừa nói vừa nhặt ba túi gấm lên, miệng lẩm bẩm khen: “Trên túi gấm có thêu con lạc đà. Ồ, đây chẳng phải là túi thêu của người Mông Cổ ư? Túi gấm này của ai thế?”

Vân Tĩnh nổi giận nói: “Đồ thói tha của tên Thất Từ thói tha, hãy xé vụn cho xong!”

Triều Âm hòa thượng ngạc nhiên, toan vận lực xé túi gấm, đột nhiên Tạ Thiên Hoa giật mắt, Triều Âm hòa thượng ngạc nhiên nói: “Sư đệ, đệ làm gì thế...”

Tạ Thiên Hoa nói: “Vân đại nhân, xem một chút cũng chẳng sao, ông hãy xem thử y viết cái gì. Nếu toàn là những lời càn rỡ thì có xé cũng không muộn!”

Tạ Thiên Hoa rất thất vọng: “Đàm Đài Diệt Minh võ công cao cường như thế, y đã không hại Vân Tĩnh, vậy tại sao phải đến đây? Chẳng lẽ y thực sự muốn ‘cứu người’? Nhưng tại sao y lại làm quan ở Mông Cổ, hai mươi năm qua đã giúp Trương Tôn Châu hành hạ Vân Tĩnh? Lại thêm Nhạn Môn quan đã ở phía trước mặt, bước vào địa phận của Trung thổ, còn có ai dám hăm hại Vân Tĩnh? Chẳng phải y đã nói dối ư? Nhưng nếu bảo y từ ngàn dặm đến đây, mục đích là chỉ nói những câu này thì thật vô lý. Huống chi y ngạo mạn như thế, nhưng hình như đã nương tay, nếu không sư huynh làm sao có thể thoát được, điều này thật khó hiểu!”

Tạ Thiên Hoa đang trầm ngâm, Vân Tĩnh nhận túi gấm, thấy trên túi gấm có đề hai chữ “mở ngay”.

Vừa nhìn thấy hai chữ ấy, Vân Tĩnh đã tức giận lập tức xé toạc túi gấm, rút ra một tấm giấy, trên có đề rằng: “Lúc này hãy mau trở lại Mông Cổ, có thể chẳng có chuyện gì xảy ra, Đàm Đài tướng quân sẽ tiếp ứng”.

Vân Tĩnh xem xong, tiện tay xé toạc tờ giấy ném xuống bùn.

Tạ Thiên Hoa thấy ông ta râu tóc dựng ngược, sắc mặt vàng ệch, chẳng dám hỏi nhiều, Vân Tĩnh nhìn tờ giấy rơi xuống bùn, tức giận nói: “Điều kẻ trong túi gấm cái gì, toàn là những lời nhăng nhít!” Rồi nhặt túi gấm thứ hai, chỉ thấy có đề rằng: “Cách Nhạn Môn quan bảy dặm mới mở ra”.

Vân Tĩnh nói: “Ta không thèm nghe lời người”. Thế rồi xé ra, trong đó có một mảnh giấy ghi rằng: “Thời cơ hết, lúc này Nhạn Môn quan có người đón ông, kẻ đi đầu chẳng phải Tổng binh Châu Kien, ông hãy lập tức lên khoai mã bỏ chạy, để Tạ Thiên Hoa và Triều Âm đoạn hậu, có lẽ sẽ giữ được tánh mạng”.

Tổng binh Nhạn Môn quan Châu Kien là đồng hương của Vân Tĩnh, một người học văn, một người tập võ đều là tiến sĩ văn võ cùng khoa. Vân Đăng lần này cứu cha, được ông ta âm thầm giúp đỡ rất nhiều, trước khi thực hiện kế hoạch cứu cha, đã sai người phi báo cho Châu tổng binh, báo ông ta mau báo về triều, trên đường đều để lại dấu hiệu liên lạc với ông ta. Vân Tĩnh nghĩ: “Châu Kien thấy ta đến, sao lại không tiếp ứng? Ta đi sứ như Tô Vũ, từ nước Thất trở về, Thiên tử đại Minh dù cho không lập tượng ghi công cũng phải trọng dụng. Bọn người Hồ muốn li gián, đâu có cái lý này!”

Thế rồi tiện tay xé vụn tờ giấy ra.

Tạ Thiên Hoa ngồi một bên nhìn, thấy có tên mình trong miếng giấy, ngạc nhiên hỏi: “Tờ giấy ghi gì?”

Vân Tĩnh khinh bỉ đáp: “Toàn là những lời nhăng nhít. Song tên gian tặc này cũng rất lợi hại, bọn chúng hình như đã biết các người vào Mông Cổ cứu ta. Không hiểu tại sao lại không đề phòng?”

Tạ Thiên Hoa nhũn mày trầm ngâm, trong lòng rất thất vọng. Vân Tĩnh cầm túi gấm thứ ba lên định mở ra, chợt đặt xuống, Tạ Thiên Hoa liếc nhìn thì không khỏi kêu lên ngạc nhiên. Chỉ thấy ở túi gấm thứ ba có ghi: “Thư này trao cho Tạ Thiên Hoa”.

Vân Tĩnh lạnh lùng nhìn Tạ Thiên Hoa, trong lòng rất nghi ngờ. Tạ Thiên Hoa đi lại trên giang hồ đã lâu, rất tinh tế, vừa thấy như thế thì mỉm cười nói: “Gian tặc quỷ kế đa đoan, Vân đại nhân cứ mở ra xem y nói gì?”

Vân Tĩnh hơi chần chừ, rồi từ từ mở túi gấm ra, rút bức thư chậm rãi đọc: “Lúc này Vân đại nhân đã bị bắt, trong túi gấm có một viên sáp, ông hãy giấu viên sáp này đừng mở ra, mau chóng vào kinh gặp Vu Khiêm, đàn hặc Vương Chấn, tính mạng của Vân đại nhân có thể giữ được hay không toàn nhờ”

vào chuyến đi này”.

Vân Tĩnh hừ một tiếng, lại xé vụn tờ giấy ra, mắng rằng: “Toàn là những lời nhảm nhí! Vân mẫu này là một trung thần, có lý nào bị bắt?” Thế rồi ném túi gấm xuống đất. Tạ Thiên Hoa tung mình chụp lấy túi gấm, quả nhiên trong túi gấm có một viên sáp, ông ta cất vào áo. Vân Tĩnh biến sắc, Tạ Thiên Hoa nói: “Cứ giữ lấy vật này, có lẽ cũng chẳng hề gì”.

Vân Tĩnh hừ một tiếng rồi bực bội nói: “Ông cứ giữ lấy. Vân Tĩnh này chẳng đội trời chung với tên gian tặc, dù cho bị phanh thây thành ngàn mảnh cũng không cần y đến cứu”.

Nhân lúc trăng sáng, mọi người tiếp tục lên đường, lúc này đã có thể nghe văng vẳng tiếng tù và canh đêm của quân Minh, Vân Tĩnh phấn chấn tinh thần, tuy đi đường khổ nhọc nhưng không hề chợp mắt, cũng chẳng thấy mệt mỏi. Thế rồi ông ngửa đầu lên nhìn trời cao, ngâm rằng: “Mừng còn sống quay về cố thổ, hùng quan chia cách Hoa Di. Vân mẫu ngày mai sẽ sửa sang áo mũ, tay cầm cờ tiết đến bái kiến minh quân”.

Tạ Thiên Hoa nói: “Đại nhân trung thành như thế, trăm đời hiếm thấy, Thiên tử phong quan ban tước cũng chẳng đủ”.

Vân Tĩnh nói: “Đó là bốn phận của kẻ làm tôi thần, nào mong triều đình báo đáp”. Rồi ông ta ngừng một lát, đột nhiên hỏi: “Khi ta đi sứ, đó là năm Vĩnh Lạc thứ mười, đến nay đã hai mươi năm, thay đổi ba triều, ta chẳng biết gì chuyện triều đình, không biết hiện nay ai đương chính?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Là Vương Chấn đang nắm quyền”.

Vân Tĩnh nhớ lại lời trong túi gấm thứ ba, buột miệng nói: “Vậy thì trời đã phù hộ cho triều ta, Vương Chấn ấy chắc chắn là một trung thần, chỉ có tên Vu Khiêm kia mới là gian thần”.

Triều Âm hòa thượng đang phóng ngựa chạy về phía trước, lúc này đi bên cạnh chiếc xe lừa, nghe Vân Tĩnh nói như thế, đột nhiên chống cây thiền trượng xuống đất, lớn giọng nói: “Đại nhân đã sai rồi, Vương Chấn ấy là một tên gian thần, nếu y gặp phải tay Phật gia, tôi sẽ cho y ném một trận thiền trượng!”

Vân Tĩnh ngạc nhiên nói: “Cái gì, y là gian thần? Không thể, không thể! Nếu y là gian thần, vậy bọn Mông Cổ tại sai xúi giục tên Vu Khiêm ấy ra đàn hặc y”.

Tạ Thiên Hoa nói: “Đại nhân có điều không biết, Vương Chấn ấy đúng là một gian thần”.

Vân Tĩnh ngạc nhiên nói: “Cái gì, y là một thái giám kia mà?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Đúng thế. Nghe nói kẻ này vốn quê ở Quý Châu, đã từng học hành, cũng đã đi thi, làm đến chức quan huyện, sau đó phạm tội nên bị sung quân, gặp lúc Hoàng đế hạ chiếu “Những người đã có con thì cũng được tinh thần đề vào trong nội cung”, Vương Chấn liền chui vào trong hoàng cung. Sau đó vì hầu hạ thái tử học hành, tức là đương kim Hoàng thượng, Vương Chấn được phong làm Tư lễ thái giám, quản lý tấu chương trong ngoài, vì thế cấu kết với triều thần, ra oai làm phước, tuy không quá ba năm nhưng trăm họ đã cảm giận y đến tận xương cốt. Đại nhân lần này trở về cũng phải cẩn thận”.

Vân Tĩnh nghe xong thì bất giác ngạc nhiên, trong lòng đầy nỗi nghi ngờ.

Tạ Thiên Hoa lại tiếp tục nói: “Còn người tên Vu Khiêm ấy là Tổng binh thị lang, nghe nói là một vị quan ngay thẳng”.

Vân Tĩnh nghe xong thì im lặng không nói, lòng nhủ thầm: “Hai người này đều là hạng mẫn phu trong giang hồ, lời nói không đáng tin, đợi sau khi ta vào triều thì sẽ hỏi cho rõ ràng”. Rồi lại nhủ rằng: “Bình pháp có câu, hư chính là thực, thực là hư, dù cho hai người này nói là thực, đó cũng có thể là cạm bẫy Trương Tôn Châu bày ra, cố ý khiến cho mình tin lời y, trong đó chắc chắn có âm mưu”.

Vân Lối đang ngủ rất say, Vân Tĩnh nhìn khuôn mặt bầu bĩnh của cô bé, trông hồn nhiên đáng yêu vô cùng. Nghĩ đến sau khi Vân Lối lớn lên cũng phải đến Mông Cổ, đội sương dầm tuyết thay mình báo thù, không khỏi thở dài. Nhưng trong khoảnh khắc, nỗi khổ ăn tuyết uống băng, nhịn đói chịu rét trong hai mươi năm qua lại dâng lên trong lòng, lửa hận bốc cao, thiêu cháy cả tinh thần, ông ta ngẩng đầu lên trời cao, sóng lòng dâng trào, một hồi sau thì chìm vào giấc ngủ.

Đến như tỉnh dậy thì trời vừa hửng sáng, mọi người có thể nhìn thấy rõ ràng ngọn cờ trên Nhạn Môn quan. Triều Âm hòa thượng nói: “Nơi đây là Thất Lý Bồ, cách Nhạn Môn quan còn bảy dặm nữa. Phía trước chính là trạm kiểm soát bên ngoài Nhạn Môn quan”.

Vân Tĩnh ngồi bật dậy, vạch rèm xe hỏi: “Châu tổng binh có đến không?”

Triều Âm hòa thượng nói: “Tạ sư đệ đã vào báo cáo. Bảo chốc nữa Châu tổng binh sẽ ra”.

Vân Tĩnh ngăn người ra, đột nhiên mỉm cười, lẩm bẩm: “Ta suýt nữa bị túi gấm kia lừa. Châu tổng binh làm sao biết hôm nay ta trở về, sau khi thông báo ông ta đương nhiên sẽ ra đón ta”.

Thế rồi bảo dừng ngựa lại, đứng trước trạm kiểm soát chờ đợi. Bọn sĩ tốt trong trạm kiểm soát đứng nhìn, không hề có động tĩnh gì.

Lại nói Tạ Thiên Hoa là người chu đáo, vào trong Nhạn Môn quan thông báo trước là chủ ý của ông ta. Tạ Thiên Hoa đã gặp Châu Kiện vài lần, biết ông ta không những là đồng hương với Vân Tĩnh mà còn là một người ngay thẳng, chẳng khác gì bậc hào kiệt trong giang hồ. Lúc này, Nhạn Môn quan vẫn chẳng có điều gì khác lạ, Tạ Thiên Hoa yên tâm, thầm cười rằng: “Đám Đai Diệt Minh cố ý bày binh bố trận, cả mình cũng suýt bị y lừa. Chỉ cần



Châu tổng binh vẫn còn giữ ở Nhạn Môn quan, có ai dám động đến Vân Tĩnh?”

Vừa ngồi xuống, đã có tên lính bưng trà lên nói: “Tổng binh đại nhân sắp ra, Tà hiệp sĩ hãy nghỉ ngơi một lát”.

Tà Thiên Hoa uống ngụm trà, cởi áo giáp trên người xuống, đang chờ đợi chợt cảm thấy đầu óc choáng váng, thềm kêu lên: “Không xong!” Thế rồi vội vàng rút thanh kiếm ra, tên lính ấy đã bước tới giật thanh kiếm, bên ngoài có hai tiếng tu tu kêu lên, rồi hai sợi dây thừng phóng vút vào giật ngã ông ta xuống.

Tà Thiên Hoa nội công tinh thâm, tuy đã bị ám toán, nhưng vẫn chưa hôn mê, định vùng vẫy nhưng toàn thân mất sức, và lại đầu nặng trĩu, mở mắt không ra. Tà Thiên Hoa âm thầm vận huyền công, chống cự với cơn buồn ngủ, trong mơ hồ hình như đã bị người ta khiêng lên, không lâu sau thì nghe có tiếng khóa cửa, hình như đã bị nhốt vào trong một căn phòng tối đen.

Trong tách trà có thuốc mê cực kỳ lợi hại, người bình thường ném vào thì ngã ngay, Tà Thiên Hoa đã luyện công phu Dịch cân tủy cốt, vận khí chống lại mới có thể giữ được tỉnh táo. Không biết trải qua bao lâu, cửa phòng mở ra, một người thò đầu vào, Tà Thiên Hoa định thần nhìn lại, đó chính là Tổng binh Nhạn Môn quan Châu Kien.

Tà Thiên Hoa nhảy bật dậy, quét ngang ra một chưởng chém vào sau ót của ông ta. Châu Kien vội vàng đưa tay lên đỡ, kêu lên: “Là tôi!”

Tà Thiên Hoa vẫn chưa hồi phục chân khí, bị ông ta gạt một cái thì lao đảo thối lui ra sau, đầu va phải bức tường, tức giận kêu lên: “Hay lắm, biết người biết mặt mà không biết lòng, Tổng binh đại nhân, ông đã dùng thủ đoạn hạ lưu để ám toán tôi, thật là giỏi!”

Châu Kien bước tới, đỡ lấy cánh tay ông ta hạ giọng nói: “Sự việc đã rất nguy cấp, hãy mau uống thuốc giải, tôi và ông sẽ đi cứu Vân đại nhân. Tôi đã lấy kiếm cho ông, mau lên!”

Tà Thiên Hoa ngạc nhiên hỏi: “Cái gì? Ông, ông có ý gì?”

Trong bóng tối, chỉ thấy Châu Kien quắc mắt, dáng vẻ rất uy nghiêm, thì thầm: “Châu Kien này là người thế nào, ông lại không biết ư? Lúc này sự việc đã rất gấp gáp, có chuyện gì sau này hãy nói, ông hãy mau theo tôi ra ngoài”.

Tà Thiên Hoa nuốt viên thuốc.

Tà Thiên Hoa vốn đã tỉnh, giờ đây nuốt được viên thuốc thì không cảm thấy buồn ngủ nữa, thế là cầm lấy thanh kiếm, nhảy vọt ra ngoài cửa.

Bên ngoài Nhạn Môn quan tiếng tù và hú dài, chỉ thấy tên quân đã đánh thuốc mê Tà Thiên Hoa bước tới, cao giọng kêu: “Châu đại nhân, ông phải suy nghĩ cho kỹ, đừng phá hỏng tương lai!”

Châu Kien chẳng nói một lời nào, đột nhiên nhảy vọt lên, vung đao chém một nhát, tên quân ấy bị chặt làm hai khúc, thế rồi đoạt ngay hai thót khoái mã, cùng Tà Thiên Hoa phóng ra ngoài, quan quân bên ngoài Nhạn Môn quan không ai dám cản.

Châu Kien uy phong凛凛, sát khí đằng đằng, vừa vung roi vỗ vào mông ngựa vừa kêu lớn: “Bọn chúng đang truy sát ở Thất Lý Bò, chúng ta hãy đi đường tắt!”

Thế rồi giật đầu ngựa, đi vòng qua một con đường nhỏ, phía sau quân quan đang đuổi theo, nhiều người gọi to, nhưng Châu Kien vẫn cứ mặc kệ.

Lại nói Vân Tĩnh đợi ở ngoài Thất Lý Bò rất lâu, đang tức giận thì chợt thấy cát bụi tung bay, mười mấy thót khoái mã phóng tới, trong chốc lát trạm kiểm soát mở ra, quan quân trong trạm gọi Vân Tĩnh bước vào. Vân Tĩnh nhìn kỹ lại, thấy chẳng có Châu Kien, trong lòng rất không vui, nhưng vẫn điềm nhiên cầm cờ tiết bước vào bên trong.

Trong trạm đã bày sẵn chỗ ngồi, chỉ thấy mười sáu tên Ngự lâm quân chia thành hai nhóm, đứng từ bậc thang trở xuống, trong sảnh đường có hai viên khâm sai, áo mũ cân đai rất chỉnh tề, bước ra nghênh đón. Vân Tĩnh vui mừng thầm nghĩ: “Tê ra Thiên tử còn nhớ mình hai mươi năm qua giữ lòng trung, đã sai khâm sai ra Nhạn Môn quan đón”.

Đang định nói một lời khách sáo, viên khâm sai ở trong sảnh đường đã cao giọng quát: “Phản thần Vân Tĩnh, quỳ xuống nghe thánh chỉ!”

Vân Tĩnh kinh hoàng, tay cầm cờ tiết, run run biện bạch: “Vân mỗ đi sứ nước ngoài, hai mươi năm qua chẵn ngựa ở Mông Cổ, vẫn giữ lòng trung, tự thấy không có tội, không dám nhận chiếu thư này!”

Nói chưa dứt lời, đã bị hai tên Ngự lâm quân đến đè nghiêng xuống đất. Chỉ nghe một viên khâm sai mở tờ chiếu thư ra, cao giọng đọc: “Tội thần Vân Tĩnh, trước đây được tiên đế coi là tâm phúc, sai đi sứ đến Ngõa Thịch nhưng vẫn không biết báo ơn, ngược lại còn đòi mặt thành thủ, quên đi đất nước. Hôm nay tự tiện trở về, mưu đồ làm nội ứng, tội không thể tha. Vốn sẽ xử theo hình điển, nhưng niệm tình y trước kia là cựu thần, nay được ban cho uống thuốc, được chết toàn thây. Khâm thủ”.

Vân Tĩnh hồn siêu phách tán, chỉ thấy một tên Ngự lâm quân bưng một cái bình màu bạc, trong bình có chứa nước màu đỏ, cao giọng nói: “Tội thần Vân Tĩnh sao còn chưa tạ ơn lãnh chỉ?”

Vân Tĩnh nghe như sấm nổ bên tai, vừa kinh hoàng vừa giận dữ, đột nhiên giật lấy bình bạc ấy, quát lên: “Đem chiếu thư cho ta xem, ta không tin đó là thật!”

Viên khâm sai cười lạnh quát: “Ngươi thật lớn gan, ngươi xứng xem chiếu thư sao?”

Nói chưa dứt lời, chỉ nghe một tiếng binh vang lên, hai cánh cửa đã bị đá bật ra, một nhà sư cầm cây thiền trượng to như miếng bát, lướt vào nhanh như con gió cao giọng nói: “Mặc là giả hay thật, cứ đánh chết hết rồi tính tiếp!”

Mười sáu tên Ngự lâm quân xông đến cản lại, nào có thể chặn được ông ta, chỉ thấy ông ta đánh đông gạt tây, quét nam bỏ bắc, trượng thể mạnh mẽ như khai sơn phá thạch, chỉ cần trúng một trượng thì không chết cũng bị thương.

Hai viên khâm sai ấy hoảng sợ đến nỗi mặt tái mét, chân run lẩy bẩy. Nhà sư ấy xông vào đến sảnh đường, tay trái vuren ra tóm lấy một viên khâm sai, nói rằng: “Vân đại nhân liệu mạng trở về, các người lại xử tử ông ta, đó là lý gì?”

Chỉ nghe bốp một tiếng, cây thiền trượng đã bổ xuống đầu y, nhà sư ấy vung mạnh tay, xác viên khâm sai bay vút ra bậc thềm chết ngay tại chỗ. Viên khâm sai còn lại thì đã hốt hoảng, vội vàng kêu lên: “Phản rồi, phản rồi! Dám mạo phạm khâm sai, đáng tội gì?”

Hòa thượng ấy buông giọng cười lớn, lại vuren tay tóm lấy y, mắng rằng: “Tên khâm sai nhà ngươi đáng được mấy đồng tiền?”

Cây thiền trượng cắm xuống đất, xé toạc y ra thành hai mảnh. Bọn Ngự lâm quân tháo chạy ra ngoài, tiếng tù và rúc lên, trong trạm kiểm soát thấy người phơi đầy dưới đất.

Vân Tĩnh mở to mắt, tựa như vừa trải qua một cơn ác mộng, không biết chuyện ở trước mắt là thực hay giả, đến khi định thần lại, thấy Triều Âm hòa thượng bước về phía ông ta, vội vàng kêu lên: “Đưa chiếu thư cho ta”.

Triều Âm hòa thượng cười lạnh nói: “Còn chiếu thư cái quái gì nữa, mau chạy theo tôi!”

Vân Tĩnh ngồi xếp bằng xuống đất, chậm rãi nói từng chữ như chém đi chặt sắt: “Đưa chiếu thư cho ta!”

Triều Âm hòa thượng liếc ông ta, thế rồi nhặt mảnh chiếu thư trên bàn, ném cho ông ta nói: “Được, xem mau! Xem mau!”

Triều Âm hòa thượng cũng không hiểu tại sao ông ta lại cố chấp như thế.

Vân Tĩnh mở chiếu thư, vừa nhìn thì mặt xám ngoét như xác chết, dầu ngọc tỷ và loại giấy làm chiếu thư đều là thật. Vân Tĩnh còn nhớ khi Minh Thành Tổ đoạt ngôi, đã từng giết ngọc tỷ trong tay nội giám, nội giám ấy ném ngọc tỷ ấy xuống dưới bậc cấp, mẻ mất một góc, sau đó bảo thợ khéo đắp lại, vẫn còn đường vân, nay nhìn kỹ dấu ấn đóng trên chiếu thư này cũng như thế, quyết không thể giả mạo được.

Triều Âm hòa thượng kêu lên: “Xem xong chưa?”

Vân Tĩnh nhìn trừng trừng, nghe mà cũng không cảm nhận được gì. Trong khoảnh khắc, nỗi tủi nhục hai mươi năm ở đất Hồ hiện ra trong đầu nhanh như điện chớp. Thế nhưng tất cả những nỗi khổ ải đó chẳng là gì so với nỗi đau đớn của hôm nay. Vân Tĩnh có thể chịu đựng hai mươi năm toàn là nhờ tấm lòng trung, tưởng rằng sau khi trốn thoát trở về, triều đình chắc chắn sẽ thăng quan phong tước, ca ngợi công tích, nào ngờ Hoàng đế lại đích thân hạ chiếu thư xử tử mình. Cũng như sùng bái tin tưởng một người đến cực điểm, niềm kỳ vọng rất sâu, đột nhiên phát hiện người ấy là kẻ hại chết mình, tâm trạng đau khổ tuyệt vọng ấy trên đời còn có gì đau đớn hơn?

Triều Âm hòa thượng gọi hai tiếng mà vẫn không thấy ông ta trả lời, trong lòng ngạc nhiên. Chợt thấy Vân Tĩnh chậm rãi đứng dậy, cầm cây cò tiết đã theo ông ta hai mươi năm, dùng lực bẻ mạnh. Chỉ nghe bốp một tiếng, cây cò tiết gãy thành hai đoạn.

Thế rồi mười năm trôi qua, lúc này là năm Chính Thống thứ mười thời nhà Minh.

Trong mười năm chuyện đời chuyện người đã thay đổi mấy phen. Dải đất một trăm dặm ngoài Nhạn Môn quan tuy vẫn có tiếng ngựa Hồ hí vang, Tổng binh Châu Kịên giữ Nhạn Môn quan ở mười năm trước đã dần dần phai nhạt trong ký ức của người ta, càng không ai biết đến câu chuyện về cái chết oan khuất của sứ thần Vân Tĩnh.

Nhưng mấy năm gần đây, bên ngoài Nhạn Môn quan lại có một toán lực lâm lâm loạn. Toán lực lâm này rất đặc biệt, địa bàn của bọn chúng là dải đất rộng một trăm dặm vắng bóng người, chúng vừa chống lại giặc Hồ, vừa chống lại nhà Minh, nhân số tuy không nhiều nhưng dần dần trở thành lực lượng đáng gờm của Minh triều và Ngõa Thịch, Minh triều và Ngõa Thịch đều không dám tấn công truy quét. Tác phong của bọn chúng cũng rất đặc biệt, không hề kiếm sống bằng cách cướp đoạt khách lữ hành, mà là khai khẩn trồng trọt ở vùng đất này. Có lúc bọn chúng cũng xuống núi cướp giết, nhưng chỉ cướp toàn của cải bất nghĩa của bọn tham quan ô lại. Bọn lực lâm này lấy Nhật Nguyệt song kỳ làm ký hiệu, kẻ đầu lĩnh của đảng cướp nghe nói là một ông già đầu báo mất hồ, nhưng người bên ngoài không biết đến tên ông ta. Khi ông ta chống cự quan quân, mỗi lần đều đeo mặt nạ, chỉ vì ông ta sử dụng một cây kim đao, cho nên trong sổ sách của quân quan đều gọi ông ta là “Kim Đao lão tặc”. Kim Đao lão tặc còn có một điểm rất kỳ lạ, ông ta tuy coi quân quan là kẻ địch nhưng chưa bao giờ cướp đoạt quân lương của Nhạn Môn quan, mỗi lần đánh nhau với quan quân, dù thắng cũng không truy sát.

Mùa xuân năm nay, binh bộ lại phái quan quân áp tải một số quân lương, quan quân áp tải tên là Phương Khánh, xuất thân là một võ cử, học nghề cùng nô gia truyền, võ nghệ tinh thông, là kẻ rất tự phụ tự xưng là Thần Tiễn Phương Khánh. Quân lương lần này là bốn mươi vạn lượng bạc, bỏ vào các ngân tiêu, mỗi ngân tiêu chứa năm trăm lượng bạc, tất cả được chất đầy lên lưng của một trăm thốt lạc đà khỏe. Ngoài ra còn có mười thốt la khỏe chờ hàng riêng cho Tổng binh hiện nay của Nhạn Môn quan là Đinh Đại Khả. Quân dinh áp tải chỉ có một trăm người, đó cũng chính là nguyên nhân bao nhiêu năm qua chưa từng lỡ việc.

Tháng ba mùa xuân, cỏ non mơn mẫm, chim hót líu lo, bên ngoài Nhạn Môn quan tuyết vẫn chưa tan, gió xuân lạnh cắt da, nhưng tuy như thế, quan quân

vẫn lặn lội bước đi. Lúc này đã đến sau giờ ngọ, mặt trời vẫn còn ở trên cao, Phương Khánh ngồi trên lưng ngựa vung roi nói: “Trưa ngày mai có thể đến Nhạn Môn quan. Lần này chúng ta chỉ có một trăm tình kỷ, áp tải lương lương, băng sông vượt núi, may mà không xảy ra chuyện gì, quả thật đáng mừng!”

Hai viên phó quan đi cùng tranh nhau nịnh bợ: “Phương đại nhân thần tiên thần oai, trong thiên hạ ai mà không biết? Trên đường dù gặp vài tên mao tặc, nghe nói có đại nhân áp tải cũng không dám mở mắt nhìn thẳng!”

Phương Khánh cười ha hả nói: “Quá khen, quá khen!”

Bọn lính nghe xong thì đều cười thầm. Bên vệ đường có một quán rượu, đó là nơi khách thương và khách lữ hành nghỉ ngơi uống rượu. Phương Khánh vui mừng nói: “Lần này bình yên vô sự, cũng chẳng phải nhờ một mình ta, mọi người đều có công lao. Đã sắp tới Nhạn Môn quan, không cần gấp gấp lên đường nữa, mọi người cứ nghỉ ngơi ở bên đường. Ta mời hai phó quan uống chén rượu”. Thế rồi nhảy xuống ngựa, bước vào trong quán, hai phó quan cũng bước theo. Phương Khánh uống xong mấy chén rượu, càng hứng khởi hơn, cứ thao thao bất tuyệt nói về võ công của mình, kể rằng ngày trước y làm bộ đầu ở phủ Đông Bình, đã nhờ vào một cây thần cung thì đã thu phục được một đám đạo tặc. Phương Khánh hứng chí khoe khoang võ nghệ của mình, hai phó quan cũng thừa dịp nịnh bợ, một người nói: “Đáng tiếc đại nhân đang có việc, nếu đại nhân tham dự buổi tỉ võ khai khoa năm nay chắc chắn ngài sẽ giành được chức Vô trạng nguyên”.

Một tên lại nói: “Hôm nay trời quang mây tạnh, bệ chức xin đại nhân biểu diễn thần kỹ bắn tên để cho chúng tôi mở rộng tầm mắt”.

Phương Khánh uống xong một chén rượu, cười ha hả rồi lấy cây thiết đài cung trên lưng xuống, nói rằng: “Tất cả đi theo ta!” Thế rồi bước ra khỏi quán rượu, lấp hai cây tên vào nói: “Nhìn cho rõ đây!”

Vút một tiếng, mũi tên đầu tiên đã bay lên, khi chưa rơi xuống thì mũi tên thứ hai đã phóng theo, hai mũi tên chạm vào nhau trên không trung, bật ra hai bên cùng rơi xuống đất. Hai tên phó quan đương nhiên lớn giọng hoan hô, bọn lính nghe thế thì cũng thầm nói: “Quả nhiên là có thực tài, không phải huênh hoang khoác lác”.

Trong tiếng hoan hô, chợt nghe có tiếng vó ngựa lộc cộc, thì ra trên đường có một thớt ngựa chạy đến, người trên ngựa cũng cao giọng khen rằng: “Tên hay, tên hay!”

Phương Khánh vừa nhìn thì thấy có một người ra dáng tú tài, đầu đội khăn xanh, tướng mạo rất nho nhã, nhưng trên lưng lại đeo một cây hắc cung, có điều thớt ngựa rất ốm yếu, cây cung cũng nhỏ hơn cây thiết đài cung bình thường rất nhiều, trông kém rất xa cây cung lớn của mình. Phương Khánh thầm cười rằng: “Gã học trò này có lẽ sợ trên đường gặp chuyện cho nên mang theo cây cung này cho yên dạ. Thật ra người mang theo cây cung nhỏ bé như thế này cũng vô ích. Nếu gặp phải bọn cường đạo, vừa nhìn thì đã biết người là một tên học trò yếu ớt”.

Người ra dáng tú tài ấy buộc ngựa vào gốc cây bên đường, cũng bước vào trong quán rượu. Phương Khánh đoán y cũng là người có chút công danh, thế rồi mới cung tay làm lễ, hỏi rằng: “Huynh đài quý tính là gì, tại sao đi một mình như thế này, không sợ đạo tặc hay sao?”

Tú tài ấy nói: “Tiểu đệ họ Mạnh, đơn danh là Cơ, ở quê nhà dạy học kiếm cơm, ra quan ngoại tìm người bà con là Đình tổng binh, kiếm công việc nhỏ bé độ nhật”.

Phương Khánh nghĩ bụng: “Té ra là một tú tài nghèo đi tìm việc”. Thế nhưng miệng thì nói: “Hay lắm, quý thân Đình tổng binh chính là thân gia của Bình bộ thượng thư chúng tôi, lần này tôi áp tải quân lương, cũng mang theo một ít đồ cho Đình tổng binh”.

Mạnh Cơ nói: “Lần này quả thật tôi đã qua đường gặp quý nhân. Tôi nghe nói ở vùng này có một đám cướp, đang lo sợ trong lòng, tôi, tôi...” Phương Khánh đã hiểu ý, có lẽ cũng đã có mấy phần từ ý, thế rồi vỗ ngực lớn giọng nói: “Huynh đài đã gặp tôi thì không cần sợ nữa. Tôi nhờ vào cây thần cung này, từ xa đến đây, bọn mao tặc nghe tiếng đều tránh xa, huynh đài đến thăm người thân ở Nhạn Môn quan, vậy hãy nhập bọn với chúng tôi!”

Tú tài ấy nghe xong lộ vẻ vui mừng, miệng không ngớt cảm tạ, mắt cứ mở to nhìn cây thiết cung của Phương Khánh. Phương Khánh cười ha hả nói: “Cây cung này được chế tạo rất đặc biệt, nếu hai tay không có khí lực năm trăm cân thì đừng hòng kéo dây cung!”

Mạnh Cơ khen không ngớt: “Bội phục! Bội phục!”

Phương Khánh nổi hứng, lại kéo Mạnh Cơ uống vài chén rượu lớn, bước ra khỏi quán, rồi lại cùng nhau lên đường, gió lạnh thổi tới, men rượu càng nồng hơn. Đi được một đoạn, mọi người đã đến một nơi gọi là cửa núi Tây Lưu rất hiểm trở, đứng bên dưới có thể nghe tiếng vượn hú chim kêu trên núi, Mạnh Cơ nói: “Nơi này địa thế hiểm trở, chi e cường địch xuất hiện”.

Phương Khánh cười rằng: “Bọn cường đạo mà xuất hiện thì coi như đã tự tìm đường chết!”

Mạnh Cơ chợt lấy cung xuống, mặt có sắc lạ.

Phương Khánh cười rằng: “Huynh đài e sợ ư?”

Mạnh Cơ cười rằng: “Tại hạ quả thực cũng lo lắng, bất giác đã lấy ra cung, chuẩn bị phòng thân. Hành động này khiến đại nhân đã cười”.

Phương Khánh quả nhiên cười ha hả, nói: “Huynh đài đã quên rằng đi cùng bọn tôi. Ha ha, nếu quả thật có cường đạo, cây cung này của huynh đài có thể làm được gì?” Thế rồi mới chìa tay ra nói: “Cho tôi xem món đồ chơi này!”

Mạnh Cơ mỉm cười nói: “Khiến đại nhân đã chê cười”. Thế rồi không từ chối, trao cây cung cho Phương Khánh.

Phuong Khánh nhận lấy cây cung đen kịt ấy chỉ cảm thấy rất nặng nề, bắt đầu thất kinh lảo đảo: “Làm bằng cái gì thế này?” Rồi dùng lực kéo mạnh mà dây cung vẫn không nhúc nhích. Phuong Khánh đã quen kéo cây cung, hai tay có thể nâng được cả năm trăm cân, nhưng lần này chẳng kéo được dây cung thì đỏ mặt, vừa kinh ngạc vừa hổ thẹn, từ từ đã giảm mấy phần, lảo đảo nói: “Huỳnh dài, huỳnh dài...”

Mạnh Cơ thuận tay lấy cây hắc cung lại cười rằng: “Đại nhân đã uống nhiều rượu cho nên không đủ sức kéo ra. Tiểu đệ lớn gan cũng mong đại nhân cho mượn xem cây cung quý?”

Phuong Khánh rất kinh ngạc, đưa cây thiết cung cho tú tài nghèo ấy. Tú tài nghèo tay trái đỡ cây cung, tay phải ôm cây cung vào lòng, chỉ kéo một cái thì dây cung đã căng ra, miệng khen rằng: “Quả nhiên cung tốt!” Thế rồi cổ tay trầm xuống, chỉ nghe phịch một tiếng, dây cung đã đứt.

Phuong Khánh lúc này đã tỉnh hẳn, quát lớn: “Ngươi là ai?”

Thư sinh ấy ném cây cung xuống đất, ngửa mặt cười lớn, đột nhiên buông cương, thót ngựa ốm yếu ấy phóng rất nhanh, bụi bốc mù ở sau lưng. Phuong Khánh kêu lớn: “Bắt tên!”

Nhưng nào kịp nữa, đột nhiên chỉ nghe tiếng tiêu vang lên, bọn cường đạo đã xuất hiện trên trắng cỏ nơi sườn núi. Mạnh Cơ quay đầu ngựa lại, cười lớn rằng: “Thần cung diệu kỹ chẳng qua chỉ có thế! Bọn ta là kẻ cường đạo sẽ cướp ngân lượng của ngươi, ngươi có muốn đổi chọi với ta không?”

Phuong Khánh tuy đã lấy cây thiết cung lên, nhưng dây cung đã đứt, làm sao có thể chống địch được nữa, chỉ nghe trong tiếng cười có tiếng dây cung bật lên, Mạnh Cơ kêu lớn: “Cho các ngươi biết lợi hại!”

Cung căng như trăng rằm, tên bay tựa sao xẹt, sau một tiếng vút, một phó tướng đi đầu kêu thảm, đã bị mũi tên xuyên qua cổ họng ngã xuống ngựa chết ngay tại chỗ. Mạnh Cơ lại hú dài một tiếng, dây cung lại bật ra, viên phó tướng thứ hai cũng bị mũi tên xuyên từ trước ngực ra đến sau lưng, bọn lính đều hoảng hồn, gọi nhau quay đầu ngựa bỏ chạy. Chỉ nghe Phuong Khánh lại nói: “Ngươi cũng ném một mũi!”

Phuong Khánh giờ cây cung đã đứt dây gạt mạnh qua, chỉ nghe xẹt một tiếng, cây cung và mũi tên chạm nhau phát ra tia lửa, nói thì chậm nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, mũi tên thứ hai lại phóng ra nhanh như điện xẹt, Phuong Khánh lộn người từ trên ngựa nhảy xuống, mũi tên lướt qua đỉnh đầu y chỉ cách ba tấc, chỉ thấy đầu mát rười rượi, Phuong Khánh kêu lớn: “Lần này chắc chết!”

Chẳng thấy mũi tên thứ ba bắn tới, chỉ nghe Mạnh Cơ cười lớn rằng: “Ngươi có thể tránh được hai mũi tên cũng coi như là hảo hán, tha cho ngươi một mạng!” Thế rồi ở phía trước có đá lăn xuống chặn lại, một đám người xông ra. Phuong Khánh lặn người xuống sườn núi, chỉ nghe tên bắn vun vút, nhưng không có mũi nào cắm vào người y.

Phuong Khánh lặn xuống sơn cốc, nằm phục trong đồng cỏ bên bờ suối, bên trên ngựa hí người la khoảng nửa canh giờ thì mới nghe tiếng vó ngựa lọc cọc rời khỏi con đường ấy.

Phuong Khánh thò đầu ngó lên, chỉ thấy trăng đã mọc, xung quanh chẳng có bóng người, tiếng côn trùng kêu rả rích, đêm lạnh ghê người. Phuong Khánh bò lên trên, dưới ánh trăng lạnh lẽo, chỉ thấy thi thể của hai viên phó quan nằm vắt ngang bên đường, những người khác đều bỏ trốn cả. Phuong Khánh kinh hoàng nghĩ bụng: “Binh lính mình dắt theo có lẽ bị bọn chúng bắt cả!” Đưa mắt nhìn ra xa, bọn cường đạo đã bỏ đi mất, chẳng nhìn thấy gì cả.

Phuong Khánh hơi định thần lại, nỗi lo lắng lại dâng lên, mất bốn mươi vạn lượng quân lương, đây không phải chuyện nhỏ, ít nhất cũng chịu tội lăng trì. Phuong Khánh đang vô đầu bứt tai, muốn khóc nhưng nước mắt không chảy ra, lòng nhủ thầm: “Biết thế cứ để bọn cường đạo bắn chết cho rồi!”

Rồi y ngồi thừ bên vệ đường, nhìn vầng trăng dần dần lên cao, suy đi nghĩ lại quả thật khó thoát khỏi cái chết, thế rồi thở dài lấy ra một sợi dây thừng, thắt một cái thông lưng lên cổ, treo lên gốc cây toan tự tận.

Y vừa đu lên, sợi dây siết chặt lại, Phuong Khánh đã thấy ngạt thở, đầu đau nhói, lòng nhủ rằng: “Nếu biết tự thắt cổ khổ sở thế này, chi bằng nhảy xuống sông thì tốt hơn”. Thật ra lúc này phía bắc trời rét, nhảy xuống nước tự sát cũng khổ sở y như thế.

Phuong Khánh vốn buộc phải tự sát chứ trong lòng thì chẳng muốn thế. Dây thừng lại thắt chặt hơn, máu chảy gấp nên càng khổ sở hơn, lúc này muốn kêu cũng không ra tiếng, xem ra đã sắp đứt hơi. Đột nhiên thấy người nhẹ hẫng, tựa như có người ôm mình chậm rãi đặt xuống. Phuong Khánh thở nhẹ, một hồi thì mở mắt thấy một thiếu niên mặc áo vải đứng bên cạnh, chỉ nhìn mình mỉm cười. Phuong Khánh thở dài nói: “Tại sao ngươi cứu ta?”

Thiếu niên ấy bảo: “Có lý nào thấy chết mà không cứu?”

Phuong Khánh đã được cứu sống, đột nhiên lại nghĩ đến tội bị lăng trì, lại có ý muốn chết, thế rồi mới nói: “Ta đã muốn chết, ngươi có muốn cứu cũng chẳng được”.

Thiếu niên ấy nói: “Có gì ông lại tự sát? Nói ta nghe thử”. Thế rồi hai tay giữ chặt, Phuong Khánh chẳng thể vùng vẫy được chỉ kêu lên: “Ngươi đừng hỏi nữa, có nói cũng vô dụng”.

Thiếu niên ấy đột nhiên buông tay nói: “Xem bộ dạng của ông tựa như là một quân quan của triều đình. Ồ, tôi biết rồi, ông chắc chắn đã áp giải lương tướng, bị đạo tặc cướp mất cho nên mới tìm đường chết!”

Phuong Khánh nhảy bật lên nói: “Sao ngươi biết?”

Thiếu niên ấy bảo: “Mỗi năm các người đều áp tải quân hương qua đây hai lần, lần nào cũng rầm rộ, ai mà không biết!”

Phuong Khánh cười khỏ sở nói: “Người đã biết thì không nên cản ta”.

Thiếu niên ấy không thèm để ý đến y, chỉ tự nói với mình rằng: “Các người tuy làm cho gà bay chó chạy, nhưng rốt cuộc là áp tải quân hương cho binh giữ biên quan, nếu không có binh giữ, bọn Thát Tử có lẽ đã xâm nhập vào cho nên chi bằng đừng tìm cái chết thì tốt hơn!”

Phuong Khánh ngạc nhiên, lật tay chụp lại nhưng lại hụt, thiếu niên ấy nói: “Ông làm gì thế?”

Phuong Khánh quát: “Người là ai? Tại sao biết quân hương bị cướp?”

Thiếu niên ấy nói: “Tôi là dân ở vùng này, đêm qua thấy có một nhóm cường đạo dắt theo rất nhiều lừa, lại còn có một đám quan binh bị trói đi ngang qua trước nhà tôi, tôi chẳng phải là kẻ ngốc, thấy thế mà vẫn không đoán được ư?”

Phuong Khánh nói: “Người có biết sào huyết của bọn chúng ở đâu không?”

Thiếu niên ấy nói: “Tôi chẳng phải cường đạo, làm sao biết?”

Phuong Khánh khựng lại, nhủ thầm: “Dù mình có biết sào huyết của bọn chúng cũng vô ích”. Thế rồi lại nghĩ đến cái chết, thiếu niên ấy nhìn Phuong Khánh rồi đột nhiên nói: “Nếu có thể tìm được ngân lượng, ông sẽ không chết nữa đúng không? Tìm ngân lượng dễ hơn tìm cái chết, sao ông không đi tìm ngân lượng?”

Phuong Khánh giật mình, chợt tỉnh ra, lòng nhủ rằng: “Mình có sức mạnh hơn người, thế mà lúc này y chỉ nắm nhẹ mà đã không động đậy được, thiếu niên này chắc chắn chẳng phải người thường!”

Sau sự cố đêm qua, Phuong Khánh chẳng còn ngênh ngang nữa, biết ngoài trời có trời, thế rồi mới nói: “Phuong Khánh này tự thẹn nghề không bằng người, thực sự chẳng đấu lại kẻ cường đạo, mong hiệp sĩ giúp một tay”.

Thiếu niên ấy cười lớn nói: “Tôi đâu có phải hiệp sĩ gì, tôi chỉ là một sơn dân bình thường. Nếu hàng xóm nghe những lời này, e rằng họ sẽ cười đến vỡ bụng mất!”

Phuong Khánh lại thất vọng, đang định nài nỉ, chỉ nghe thiếu niên ấy lại nói: “Trông bộ dạng ông đáng thương như thế, thôi được, tôi sẽ chỉ cho ông một con đường sáng”.

Phuong Khánh cả mừng nói: “Mong huynh đài chỉ giáo”.

Thiếu niên ấy nói: “Tôi tuy không thể cứu ông, nhưng cách nơi này không xa có một vị kỳ nhân, nếu ông cầu xin được người đó, chắc chắn có thể lấy được quân hương”.

Phuong Khánh nói: “Vị kỳ nhân ấy là ai? Ở nơi nào? Mong huynh đài chỉ điểm”.

Thiếu niên bảo: “Vị kỳ nhân này tính tình rất kỳ quặc, nếu huynh đài muốn hỏi họ tên ông ta, mạng sẽ khó giữ”.

Phuong Khánh giật thót mình, nói: “Đã như thế, tôi sẽ không dò hỏi nữa. Phiền huynh đài dẫn đường”.

Thiếu niên tiếp tục nói: “Đâu có dễ dàng như thế!”

Phuong Khánh nói: “Vậy phải làm thế nào?”

Thiếu niên ấy mỉm cười, đột nhiên cầm sợi dây thừng lúc nãy nói: “Ông phải tự sát một lần nữa!”

Phuong Khánh thất kinh nói: “Cái gì?”

Thiếu niên ấy bảo: “Sáng sớm ngày mai, ông từ đây đi thẳng về hướng Tây nam khoảng bảy tám dặm thì sẽ thấy một vùng rừng đào, nơi này gọi là Hồ Diệp cốc. Phía sau rừng đào có một căn nhà nhỏ, vị kỳ nhân ấy sống ở trong căn nhà này. Ông không được vào, ở nơi cách rừng đào khoảng một trăm bước có một tảng đá lớn, tảng đá có màu đỏ ửng. Trước khi mặt trời lên, ông phải ẩn mình trong vết nứt giữa tảng đá. Nếu thấy người thì không được bước ra, đến khi mặt trời vừa chiếu vào khe nứt ấy ông mới bước ra, rồi chọn một cây đào, treo cổ lên giống như lúc này, vị kỳ nhân ấy sẽ ra cứu ông. Khi treo cổ, ông không được giả vờ phải thắt nút chết cho thông lọng, nói tóm lại là giống y như lúc này, hãy nhớ kỹ lấy! Khi vị kỳ nhân hỏi ông, ông ngàn vạn lần đừng bảo có người chỉ điểm

Phuong Khánh nghe xong thì lòng đầy hoài nghi, thiếu niên ấy cười rằng: “Ông có thể nhặt được mạng về hay không là xem sự may mắn của ông. Ông hãy ngủ một lát, tôi phải đi đây”.

Phuong Khánh kêu lên: “Huynh đài chậm bước!” nhưng nào kéo được y, chỉ trong chớp mắt thiếu niên ấy đã biến mất.

Phuong Khánh nghĩ bụng: “Dù sao cũng chết, dầu cho lời nói của thiếu niên ấy có kỳ quái đến đâu cũng phải thử một lần”.

Trong lòng lo lắng ngổn ngang, Phuong Khánh nào dám ngủ, chỉ chợp mắt một lát thì trăng đã xuống núi, y lại lật đật lên đường. Mò mẫm đi vào son

cốc, dưới ánh sao le lói khoảng một hai dặm nữa, ở đằng chân trời đã xuất hiện màu trắng, mùi thơm xộc vào mũi, tinh thần sáng khoái, phía trước mặt quả nhiên có một mảnh rừng đào, trong đó có rất nhiều cây hoa lạ, nào trắng nào đỏ tựa như rắng mây. Ở trước rừng đào quả nhiên có một tảng đá, tảng đá màu đỏ như sắc máu, cao khoảng ba người chồng lên nhau. Ở giữa tảng đá có một vết nứt rất lớn, vừa vịn có thể nép người vào, Phương Khánh liền nép vào bên trong, trong lòng lo lắng, căng mắt nhìn ra chờ đợi.

Chờ một hồi chẳng thấy động tĩnh gì. Lại một lúc nữa, Phương Khánh nhìn ra, thấy có tia nắng mặt trời, trong chốc lát ở đằng đông sắc trời dần chuyển sang màu đỏ, vầng mặt trời đỏ như máu nhô ra khỏi sương mù, ánh nắng dịu dàng rải xuống muôn nơi, trông đẹp đẽ vô cùng! Nhưng không biết từ đâu có rất nhiều bướm bướm đủ các màu sắc vờn quanh trên những khóm hoa, Phương Khánh tuy là một võ phu nhưng cũng ngây người trước cảnh đẹp ấy.

Lại thêm một lúc nữa, mặt trời đã rọi xuống rừng đào, chợt trong biển hoa trước mặt lại có một thiếu nữ mặc đồ màu trắng, trông nhẹ nhàng như thiên tiên, thiếu nữ ấy hướng về mặt trời, gập eo duỗi tay làm vài động tác, đột nhiên chạy vòng qua rừng đào. Thiếu nữ càng chạy càng nhanh, Phương Khánh nhìn một lát thì hoa cả mắt, y đang đứng trong kẽ đá nhưng người cũng tựa như xoay chuyển theo nàng. Phương Khánh đang cảm thấy đầu vầng mắt hoa, thiếu nữ ấy đột nhiên dừng lại, rồi nàng phóng vút người lên một cành cây, chuyển từ cành này sang cành khác như chim bay. Thiếu nữ lướt qua lách lại trên những cành cây nhưng không hề có đóa hoa nào rơi xuống! Phương Khánh nhìn thế thì thảm nhủ: “Chả lẽ kỳ nhân mà thiếu niên kia nói là thiếu nữ này?”

Khi nhìn lại thì thiếu nữ lại từ trên cây nhảy xuống, rồi nàng vung tay áo quét nhẹ, một lúc sau chỉ thấy cành cây lung lay, tựa như có gió xuân thổi tới, hoa đào rơi xuống là tả. Thiếu nữ ấy cất tiếng cười, hai tay áo phất lên, hoa đào rơi xuống dưới đất cuộn vào trong tay áo. Rồi nàng dựa vào cành đào, miệng nhoen cười trông rất xinh xắn!

Phương Khánh nhìn thấy thế thì ngẩn người ra thảm nhủ: “Trên đời sao lại có một thiếu nữ xinh đẹp đến thế, hoa đào cũng chẳng bằng nàng”.

Một hồi sau, một bầy bướm bướm lại bay tới, lượn lờ tung tăng giữa rừng hoa. Thiếu nữ đột nhiên vung hai ống tay áo lên, vô số hoa đào từ trong tay áo bay ra, bầy bướm bướm rơi là tả xuống. Phương Khánh kinh ngạc, dùng hoa đào làm ám khí, đó quả là chuyện chưa bao giờ nghe! Nhưng y lại tiếc thương cho bầy bướm bướm dễ thương ấy, lòng thảm nhủ: “Lẽ ra phải bắt bướm giữa hoa, ai ngờ lại giết bướm!”

Trong chớp mắt, bầy bướm bướm rơi xuống đất lại cất cánh bay lên, chỉ nghe thiếu nữ ấy cười rằng: “Bướm ơi, đã làm bọn người sợ, ta không trêu bọn người nữa!” Thế rồi nàng chậm rãi bước vào căn nhà ở phía sau rừng đào.

Phương Khánh thờ phào, đột nhiên thấy trước mặt chói chang, thì ra ánh nắng đã len vào khe đá. Phương Khánh bất giác thảm nhủ: “Thiếu niên ấy quả thực tính toán rất chính xác, thiếu nữ vừa vào thì ánh nắng đã len vào khe đá!”

Lúc này Phương Khánh đều mong tìm sự sống nhưng trong lòng cũng có mấy phần hiếu kỳ, y vội vàng bước ra khỏi khe đá, lấy sợi dây thừng tròng vào trong cổ mình rồi treo người lên cành cây. Sợi dây dần dần thắt chặt, hơi thở đã khó khăn, hai mắt trợn ngược lên nhưng lại không thấy thiếu nữ ấy ra cứu. Phương Khánh toan kêu cứu nhưng kêu không ra tiếng, sợi dây càng thắt chặt hơn, chỉ cảm thấy mắt nôi đom đóm, trời xoay đất chuyển, trong rừng đào tựa như không hề có bóng người. Phương Khánh hồi hận thảm nhủ: “Chả lẽ thiếu niên ấy cố ý bốn cọt mình, làm cho mình chịu thêm một lần khổ!”

Đang lúc khổ sở, hai chân đạp bừa khiến cho hoa trên cây rơi xuống là tả.

Hễ y càng vùng vẫy, sợi dây thắt càng chặt, Phương Khánh chỉ thấy trước mắt tối sầm, thần trí đã dần dần mờ hồ. Đột nhiên y chợt cảm thấy người mình nhẹ hẫng, hình như có người đã dùng kéo cắt dây thừng cho mình, hơi thở lập tức thông suốt, Phương Khánh há miệng nhưng nói không ra lời. Té ra là đã bị sợi dây thắt quá chặt.

Một lúc sau, y dần dần hồi sức, mở mắt ra chỉ thấy trước mặt là thiếu nữ lúc nãy. Phương Khánh định lên tiếng, thiếu nữ ấy đã lạnh lùng nhìn y hỏi: “Vì sao người lại tìm cái chết?”

Phương Khánh quỳ xuống đất, bảo rằng đã bị cướp mất bốn mươi vạn lượng quân lương, nếu bị xử theo quân pháp thì chắc chắn sẽ chịu tội lẩn trốn. Thiếu nữ ấy nhủ này, đột nhiên phất tay áo nói: “Ta mặc kệ!”

Phương Khánh hoảng lên, vội kéo góc váy nàng, nhưng nào được, Phương Khánh bật khóc rằng: “Tôi trên còn có mẹ già, dưới còn có cô nhi. Nếu cô nương không thêm ngó tới thì trên đời này lại có thêm ba oan hồn!”

Thiếu nữ ấy chậm rãi quay đầu hỏi: “Có thật không?”

Phương Khánh nói: “Nếu có nửa câu là giả dối, tôi sẽ chịu treo cổ lần nữa!”

Thiếu nữ ấy lâm bẫm: “Dù sao ta cũng phải tìm bọn chúng, cũng được, ta sẽ giúp ông lần này”.

Phương Khánh cả mừng lay tạ, thiếu nữ ấy bực bội nói: “Ta chẳng phải người chết, ông bái ta làm gì, có muốn chịu cái khổ treo cổ lần nữa không? Hừ, ai đã chỉ ông đến đây tìm tôi?”

Phương Khánh nói: “Không có, không có!”

Thiếu nữ ấy nói: “Ông đã treo cổ mấy lần?”

Phương Khánh bảo: “Chỉ một lần này”.

Thiếu nữ ấy trầm ngâm một hồi rồi đột nhiên cười: “Thực ra ông đã treo cổ mấy lần ta mặc kệ. Ta đã bảo cứu ông thì dù có người đến chỉ ta cũng cứu ông đến cùng! Treo cổ chẳng phải trò vui, lần sau đừng thử nữa”. Thế rồi mỉm cười, Phương Khánh nhìn thiếu nữ ấy, chẳng qua chỉ khoảng mười sáu mười bảy tuổi, khi nói chuyện còn lộ vẻ trẻ con, bất giác thầm lo lắng, chỉ e một mình nàng ta chẳng đấu lại bọn cường đạo.

Thiếu nữ lại bảo: “Được, ông hãy theo tôi!”

Phương Khánh theo nàng bước vào trong căn nhà nhỏ, thiếu nữ lại nói: “Chắc ông đã đói, hãy nướng một ít thịt hổ ăn trước!”

Phương Khánh đưa mắt nhìn, chỉ thấy ở góc nhà có một con hổ đang nằm phục dưới đất. Phương Khánh thất kinh, thiếu nữ cười rằng: “Đây chỉ là hổ chết, ông sợ cái gì? Ông có biết lột da hổ không?”

Phương Khánh nói: “Đã từng thấy thợ săn làm qua”.

Thiếu nữ ấy bảo: “Tốt, ông hãy lột cho ta. Lúc này ta đã thấy lực đập cành đào của ông, con hổ này nặng hơn ba trăm cân, ông có thể lột da nó được”.

Phương Khánh lại thất kinh, thiếu nữ đánh hổ đã là chuyện kỳ lạ, nhưng lại vừa nhìn có thể thấy được khí lực của mình, nàng là một đại hành gia tinh thông võ công.

Ăn xong thịt hổ nướng thì đã đến trưa, thiếu nữ lấy ra một thanh kiếm trên vách tường: “Ông hãy theo ta, chúng ta đi tìm bọn cường đạo lấy lại bốn mươi vạn lượng bạc ấy”.

Từ trong sơn cốc bò lên, bước vào trong rừng sâu, đi được một canh giờ chỉ thấy có hai ngọn núi nhô cao, vách núi dựng đứng, bên dưới vách núi có một thạch động, trước thạch động là một bãi đất bằng, thiếu nữ nói: “Đây chính là nơi bọn chúng cất giữ của báu”.

Toan bước tới thì chợt nghe có tiếng quát: “Đứng lại!”

Từ trong bụi cỏ có hai hán tử phóng ra, hai người cầm hai cây côn giáng từ trên đầu xuống nhanh như chớp!”

Thiếu nữ xoay người, tránh được hai cây côn rồi nàng phát ổng tay áo, hai đại hán ấy lao tới quá mạnh, không kịp thu đà, đã ngã xuống đất chổng vó lên trời. Thiếu nữ cười lạnh rồi chạy về phía trước.

Trước thạch động, vô số loạn thạch lô nhô trông rất kỳ quái, thiếu nữ không ngừng bước, xông vào trong thạch trận ấy, chợt nghe có tiếng quát: “Chặn lại!”

Từ trong đám loạn thạch đao thương cùng phóng ra, đao thì đâm vào trước ngực, thương thì quét vào chân, thiếu nữ phóng vọt người lên, phát ổng tay áo xuống, cười lạnh một tiếng nói: “Làm sao chặn lại được!”

Hai hán tử múa đao lộng thương nhảy ra, tuy không đánh trúng đối thủ nhưng lập tức thu đà lại, không ngã sòng soài như hai người lúc này. Phương Khánh khiếp đảm không dám tiến tới, chỉ thấy thiếu nữ ấy vẫy tay: “Đến đây! Ông là chủ của ngân lượng, ông không tới bọn chúng trả cho à?”

Phương Khánh lấy lại dũng khí, bước vào trong thạch trận, chỉ thấy thiếu nữ ấy đang quần nhau với bốn hán tử, bốn hán tử này mỗi người đứng ở một phương, vây thiếu nữ ở giữa, hai người cầm côn, một người cầm đao một người cầm thương tấn công rất mạnh mẽ. Thiếu nữ vẫn chưa rút kiếm ứng chiến, chỉ thấy nàng luồn qua lách lại giữa đao thương và côn bạt, tựa như bướm bướm xuyên hoa, chuồn chuồn giỡn nước, áo quần phát phới trông rất đẹp mắt! Phương Khánh tinh thông võ công, nhưng nhìn một hồi cũng cảm thấy quay cuồng, vội vàng đưa mắt đi nơi khác mới dám nhìn lại.

Thân pháp của thiếu nữ ấy nhanh nhẹn lạ thường, đao thương côn bạt đánh xuống như mưa, nhưng chẳng chạm vào được góc váy nàng! Đánh một hồi, thiếu nữ ấy quát lớn một tiếng, đột nhiên vỗ một chưởng về phía đại hán tay cầm côn bằng. Ở phía bên trái, đại hán bên phải cầm đao chém tới, đại hán bên cạnh cầm thương cũng đâm tới một thương, đại hán cầm côn bằng chỉ cảm thấy gió nhẹ lướt qua, chưởng của nàng đã vỗ đến đỉnh đầu, trong lúc kinh hoàng chỉ đành lần xuống đất, trong khoảnh khắc đao thương lại đâm tới, thiếu nữ ấy phát chưởng tâm ra ngoài, trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc, nàng bay lướt qua kẽ hở giữa đao và thương. Đại hán sử dụng côn tuy tránh nhanh nhưng cũng bị trúng một chưởng ở vai, lăn ra cách đó mấy trượng mới ngừng lại được, y vừa kinh vừa giận, đứng bật dậy may mà vẫn chưa bị thương.

Lúc này bốn hán tử đều đã nản lòng, thiếu nữ chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, nhẹ nhàng tự nhiên như nước chảy. Phương Khánh đầu óc quay mòng mòng, lại vội vàng nhìn sang nơi khác, chốc chốc lại liếc mắt sang, chỉ thấy ở trước cửa động có một người giờ cung toan phóng tên ra, người ấy chẳng ai khác chính là Mạnh Cơ, kẻ đã giả mạo tú tài đêm qua. Phương Khánh thất kinh, vội vàng kêu lên: “Có người ám toán, hãy cẩn thận!”

Có tiếng dây cung bật lên, Mạnh Cơ đã bắn ra một mũi tên!

Thiếu nữ áo trắng tựa như không hề để ý, nàng chỉ đoán nhẹ thì mũi tên ấy đã nằm trong tay. Tiếng dây cung lại bật lên, mũi tên thứ hai của Mạnh Cơ đã phóng vút tới như điện chớp, Phương Khánh là một tay bắn tên giỏi, thấy kiểu bắn liên châu tiễn lợi hại như thế thì bất giác hồn bay phách tán. Thiếu nữ ấy đang bị vây đánh, không thể nào né tránh được, chỉ thấy nàng búng nhẹ hai ngón tay, mũi tên trong tay nàng phóng vút ra, hai mũi tên chạm nhau trên không trung, trong chớp mắt đã rơi xuống hai bên. Chỉ lực của thiếu nữ ấy chẳng kém gì lực bật cung của Mạnh Cơ, quả thực kinh người. Mạnh Cơ kêu lên một tiếng: “Hay!”

Nói thì chậm nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, mũi tên thứ ba lại phóng ra, bay thẳng về phía cổ họng nàng. Phương Khánh kêu hoảng, chợt thấy thiếu nữ ấy há miệng ngậm mũi tên ấy lại. Té ra nàng đã luyện một thủ pháp khó nhất, mạo hiểm nhất trong Ân tiễn pháp là Xỉ tộc pháp!

Thiếu nữ bị Mạnh Cơ bắn liên tục ba mũi tên, mặt đã giận dữ, đột nhiên kêu lên: “Đến mà không đi, chẳng phải lẽ!” Thế rồi nàng vung tay, chỉ thấy năm

sáu món ám khí hình hoa mơ phóng vút ra.

Đó chính là:

Phóng hoa đón đại địch, ra tay thấy thần kỳ.

Muốn biết chuyện sau đó thế nào? Mời xem tiếp hồi sau.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 2: Họa phúc chẳng hay một mình vào hang cọp - Bạn thù không rõ bảo kiếm đấu kim đao

Phương Khánh chưa kịp nhìn rõ thì đã nghe tiếng ỏi chao vang lên liên tục, ngoại trừ Mạnh Cơ, bốn hán tử bao vây thiếu nữ áo trắng đều đã ngã sóng soài xuống đất. Mạnh Cơ tranh được hai mảnh ám khí hoa mơ, lớn giọng khen rằng: “Tán Hoa nữ hiệp, tiếng đồn không ngoa!”

Nói vừa xong bốn đại hán ấy cũng nhảy bật dậy, trên tay mỗi người đều dính một mảnh ám khí, đồng thanh nói: “Đa tạ nữ hiệp đã nương tay, chúng tôi đã phục!”

Té ra bốn người này đều bị thiếu nữ dùng thủ pháp Thiên Nữ Tán Hoa đánh trúng huyết đạo, ám khí phóng đến rất nhanh, nhưng khi chạm vào người thì rất nhẹ, chỉ cảm thấy tê rần chứ chẳng bị thương nặng, rõ ràng là đã cố ý nương tay.

Nàng ta mỉm cười nói: “Té ra các người đã biết lai lịch của ta, vậy ngân lượng của vị bằng hữu này có thể trả được chưa?”

Mạnh Cơ chỉ vào thạch động, nói: “Nữ hiệp đến thật không đúng lúc, sáng nay ngân lượng đã được chuyển đi”.

Thiếu nữ ấy sầm mặt, định lên tiếng hỏi thì Mạnh Cơ lại nói: “Làm phiền nữ hiệp đi thêm một chuyến nữa, chúng tôi đã chuẩn bị khoái mã. Phương đại nhân, đêm qua đã làm ngài sợ hãi”.

Phương Khánh đỏ mặt, thiếu nữ lại nói tiếp: “Đã như thế, ta phải đến gặp Trại chủ của các người. Nào, chúng ta đi thôi!”

Mạnh Cơ huyết một tiếng sáo, ở sau núi có người dắt mấy thốt ngựa ra, thiếu nữ áo trắng nhảy lên lưng ngựa, chẳng nói lời nào thì chạy theo bọn họ. Đường núi gấp ghe, dốc nghiêng thoải thoải, ngồi trên lưng ngựa tựa như cưỡi mây, Phương Khánh tuy là con nhà cung mã, cũng cảm thấy kinh tâm động phách, mấy thốt ngựa đều là những loại chiến mã đã được huấn luyện, cứ phóng qua khe suối tựa như đất bằng.

Chạy một hồi thì mặt trời đã lên đến đỉnh đầu, Mạnh Cơ vung roi vỗ lên lưng ngựa, nói: “Bên dưới chính là Nhạn Môn quan, Đình đại tổng binh sáng mai sẽ phát quân hưởng, chắc bây giờ đang lo lắng lắm!”

Phương Khánh nghe thế thì thất kinh, hỏi: “Chúng ta đã qua khỏi Nhạn Môn quan ư? Các người... các người chẳng phải là thủ hạ của Kim Đao trại chủ ư?”

Mạnh Cơ nói: “Có ngân lượng là được, cần chi phải hỏi nhiều!”

Phương Khánh lo lắng thầm nhủ: “Tên Kim Đao lão tặc này chưa bao giờ cướp quân hưởng, không biết lần này tại sao lại phá lệ? Đã từng nghe Kim Đao lão tặc là một tên cường đạo chẳng sợ trời cũng chẳng sợ đất, bọn Thát Tử Mông Cổ và quan quân đại Minh đều không dám vuốt râu hỏ của y, nếu y đã có cướp quân hưởng này, dù cho mười vạn đại quân cũng chưa chắc lấy được, chuyến đi này chỉ e lành ít dữ nhiều”.

Đi được một hồi đột nhiên thấy trước mặt là ruộng lúa bằng phẳng, có người đang cấy cấy, vừa mới thì còn tưởng là chốn thế ngoại đào nguyên, chứ không phải là sào huyệt của kẻ cường địch đã làm khiếp vía cả Hồ lãn Hán! Đoàn người ngựa cứ tiến thẳng về phía trước theo con đường núi, hai bên đường núi chốc chốc lại có bóng người đánh cờ hiệu, không bao lâu đã đến trước sơn trại.

Nhà cửa trên núi nối liền nhau dựa trên thế núi, che chắn cho nhau, trông rất khí thế. Phương Khánh lo lắng muôn phần, xuống ngựa đi vào cùng với Mạnh Cơ và thiếu nữ áo trắng. Có người dắt đến trước đại trại, chỉ nghe một tiếng chuông vang lên, tiếp theo là tiếng trống và tù và, cửa trại mở ra, hai toán người đứng xếp hàng chờ đón, đao thương đều sáng quắc, khô giáp chỉnh tề, thiếu nữ áo trắng mỉm cười, bình tĩnh bước qua rừng khí giới ấy, Phương Khánh thì lo lắng, nhưng cũng đánh liều bước theo thiếu nữ áo trắng vào trong sảnh đường.

Trong đại sảnh đã bày sẵn ghế, nhưng không có người ngồi, thiếu nữ áo trắng bực bội hỏi: “Lão trại chủ của các người đâu?”

Mạnh Cơ mỉm cười, chỉ thấy hai đại hán cao lớn vạch hổ trưởng bước vào.



Đại hán ở phía trước hai tay bung một vò rượu lớn, vò rượu ánh lên sắc vàng, chắc là được chế tạo bằng đồng, vừa nhìn thì chỉ e nặng đến năm bảy chục cân, đại hán ở phía sau tay bung một mâm thịt bò đã nướng chín, khói bốc lên thơm phức, ở mỗi miếng thịt bò đều cắm một con dao sáng quắc. Hai đại hán ấy đồng thanh nói: “Quý khách từ xa đến đây không có thứ gì chiêu đãi, xin mời hãy uống một chén rượu”. Nói vừa dứt lời đại hán ở phía trước đã vung hai tay, bình rượu bay thẳng tới trước ngực, thiếu nữ áo trắng mặt chẳng đổi sắc, miệng nói: “Cần gì phải khách sáo như thế?” Thế rồi nàng co tay lại, kéo vò rượu sang một bên, vò rượu ấy rơi xuống lòng bàn tay nàng, tựa như trẻ con đang chơi vù. Đại hán ấy đã dùng lực ném bình rượu, uy thế rất kinh người, nếu không có khí lực nặng đến trăm cân thì đừng hòng tiếp được, nhưng không ngờ thiếu nữ ấy chỉ nhẹ nhàng kéo qua thì đã hóa giải được luồng kinh lực này. Thiếu nữ mỉm cười cúi đầu uống một ngụm rượu rồi nói: “Rượu ngon, rượu ngon!”

Hai đại hán ấy ngẩn người ra, đại hán ở phía sau bước tới quát: “Thứ này tặng cô nương nhắm rượu!” Chỉ thấy bàn tay giơ lên, hai cây trùy thủ có cắm thịt bò bay tới, thiếu nữ áo trắng chỉ mỉm cười, há miệng ra. Chỉ nghe soạt soạt hai tiếng, hai thanh trùy thủ đã bị nàng cắn vào miệng, rồi nàng lại mở miệng phun ra, hai cây trùy thủ đều bay ra cắm phập lên xà nhà, hai đại hán ấy đều nhìn nhau thất sắc. Chỉ thấy thiếu nữ nhướn mày quát: “Kính lại các ngươi một chén!” rồi nàng phất bàn tay ra ngoài, chỉ nghe vù một tiếng, vò rượu bay ngược ra, hai hán tử ấy nào dám tiếp lấy, chỉ mở to mắt nhìn vò rượu đang bay tới, xem ra là né tránh không kịp. Chợt nghe chát một tiếng, chỉ thấy một thiếu niên từ ở hậu đường phóng ra vỗ một chưởng, gạt vò rượu lớn sang một bên, hóa giải luồng kinh lực ấy, chân trái dẫn nhẹ, bầu rượu từ từ rơi xuống đất, rượu trong vò không hề rơi ra. Sau khi thi triển công phu, thiếu niên quay đầu lại mắng: “Hai tên vô dụng các ngươi cả mời khách mà cũng không hiểu, còn ở đây làm trò hề đây ư?” Thế rồi ôm quyền hướng về phía thiếu nữ nói: “Đã tiếp đón nữ hiệp chậm trễ, xin thứ tội!”

Phương Khánh vừa nhìn lại, hoảng hồn đến nỗi suýt nữa kêu lên, thiếu niên ấy chẳng phải ai khác đó chính là người đã cứu mạng y, lại còn chỉ cho y đến tìm thiếu nữ áo trắng. Chỉ là đêm qua y cải trang thành tiểu phu, giờ đây đã ăn mặc chỉnh tề, trông như một công tử nhà giàu, khí độ đương nhiên bất phàm. Thiếu nữ áo trắng vãi lại một vãi rồi nói: “Công phu hay!”

Nàng lại nghe lúc này khi hán tử bước ra, bọn tùy tùng bên cạnh gọi là Thiếu trại chủ, nàng lại cười rằng: “Lần này đã tìm được chính chủ, bốn mươi vạn lượng bạc của vị bằng hữu này, mong Thiếu trại chủ nể mặt trả lại cho”.

Thiếu niên ấy nói: “Số bạc ấy có đáng là gì, xin mời cô nương ngồi xuống”. Thế rồi cao giọng kêu lên: “Người đâu!” rồi đưa mắt sang chào Phương Khánh, ánh mắt đầy vẻ bí hiểm, tựa như đang nói: “Ta đâu có chỉ sai!”

Phương Khánh đứng lặng một bên, trong lòng đầy thắc mắc, quả thực trăm mối nghi ngờ. Thiếu niên này đã là Thiếu trại chủ ở đây, tại sao lại cướp ngân lượng, rồi lại cứu mình? Lại còn dắt thiếu nữ áo trắng đến đây? Chẳng lẽ có quỷ kế gì? Giờ đây đang ở trong đầm rỗng hang hổ, bên ngoài có kẻ cường địch bao vây lãnh dữ khó đoán, phúc họa còn chưa biết, chợt nghe bên ngoài trướng có tiếng đao kiếm giao nhau, y không khỏi dựng tóc gáy. Một hồi sau chỉ thấy một nhóm người chuyển ngân lượng vào, chát đầy ở dưới đất. Thiếu nữ áo trắng nói: “Thiếu trại chủ quả nhiên là người mau mắn, xin đa tạ!”

Thiếu niên ấy đột nhiên cười lớn, nói: “Khoan đã!”

Thiếu nữ áo trắng ngạc nhiên, chỉ thấy một kẻ bước tới cầm một lá cờ lên đóng ngân lượng, một mặt có hình mặt trời đỏ, mặt kia thì thêu mặt trăng mới nhú, Nhật Nguyệt song kỳ này chính là kỳ hiệu của sơn trại. Thiếu nữ áo trắng mỉm cười, bung một bình rượu nhỏ bằng bạc trên bàn, rót hai chén rượu, tự uống trước một chén rồi nói: “Bốn mươi vạn lượng bạc này tuy chẳng đáng giá, nhưng Nhật Nguyệt song kỳ giá trị liền thành!”

Thiếu nữ áo trắng đưa mắt nhìn xung quanh, chỉ thấy mọi người trong trại đều đang nhìn mình rất nghiêm nghị, nàng rất thắc mắc, bắt đầu lộ vẻ nghi hoặc, ngạc nhiên hỏi: “Trại chủ có ý gì?”

Thiếu niên ấy chưa đáp, chỉ mỉm cười, thiếu nữ áo trắng nhủ thầm: “Ồ, lá cờ hai mặt này là của các người, quả thực hình như là vật quý không gì sánh được. Nhưng đâu có liên quan gì với chuyện hôm nay?”

Thiếu niên ấy vẫn mỉm cười không đáp, bọn cường đạo ở bên dưới đều lộ vẻ tức giận.

Phương Khánh đứng một bên thầm kêu khổ, nhủ rằng: “Thiếu nữ này võ công tuy cao cường, nhưng lại là một người mới xuất đạo, cả quy củ của bọn hắc đạo trên giang hồ mà cũng chẳng hiểu! Bọn cường đạo đã cắm kỳ hiệu trên ngân lượng, có nghĩa là ngươi nếu có bản sự thì cứ rút hai ngọn cờ ra, còn ngân lượng thì cứ lấy về, bằng không hãy ngoan ngoãn rời khỏi nơi này. Đây rõ ràng là có ý thách đấu! Lần này đúng là lãnh đi dữ nhiều!”

Thiếu nữ ấy hỏi lại hai lần mà vẫn không thấy trả lời, mặt đã hơi đỏ, tựa như đã nổi giận, chỉ thấy nàng đứng dậy, vẫy tay nói với Phương Khánh: “Ngân lượng đã ở đây, ông hãy đến đếm thử? Còn lá cờ là của bọn họ, ông cứ để lại”. Rồi nàng đứng dậy, mới dợm bước chân thì chợt nghe thiếu niên ấy cười ha ha, cầm bình rượu lướt tới trước mặt nàng, lớn giọng nói: “Cô nương, cô nương hãy ngồi xuống uống rượu đã!”

Thiếu nữ áo trắng tức giận nói: “Ta không uống thì ai dám ép?” rồi nàng vẫn bước về phía trước. Thiếu niên ấy đẩy bầu rượu về phía trước, tay trái hất chén rượu lên, nói: “Không nể mặt chứ gì?” Bầu rượu đánh tới trước ngực, chén rượu đánh vào mặt, đó quả thực là hai chiêu cực kỳ lợi hại, nhưng thiếu nữ ấy chỉ xoay người, thiếu niên đánh hụt, chén rượu vụt khỏi tay rơi xuống vỡ tan. Thiếu niên ấy cũng rất ghê gớm, y xoay người đẩy bầu rượu ra, chặn đường tiến tới của thiếu nữ, vôi của bình rượu chĩa xuống ngực thiếu nữ. Thiếu nữ áo trắng đột nhiên hạ thấp người xuống, hai ngón tay búng nhẹ, lòng bàn tay đẩy một cái, chỉ thấy nắp bình bay ra, rượu đổ tràn xuống đất, mùi hương xộc vào mũi, mọi người trong sảnh đường đều thất sắc, nhưng thiếu niên vẫn nắm chặt bầu rượu trong tay.

Hai người chỉ mới giao nhau hai chiêu, rõ ràng thiếu nữ áo trắng hơn hẳn một bậc, nhưng nàng ta dù dùng đủ nội lực cũng không thể đánh bay bầu rượu, võ công của thiếu niên rõ ràng chẳng phải hạng vừa. Y đã dùng bầu rượu làm binh khí, ước chân xoay một vòng đã lướt tới trước mặt thiếu nữ ấy, nói rằng: “Dù thế nào cũng phải mời cô nương uống chén rượu này”. Y đã dùng chiêu Lưu Tinh Cẩn Nguyệt trong Lưu Tinh chùy. Thiếu nữ áo trắng bước xéo hai bước, mặt giận dữ rút soạt thanh kiếm ra, chỉ thấy một luồng hàn quang phóng ra, thiếu niên cũng thối lui hai bước, giờ bầu rượu thủ ở trước ngực. Thiếu nữ áo trắng chĩa kiếm về phía y quát rằng: “Ngươi thật vô lễ, chúng ta hãy tỉ thí thử xem!”

Những kẻ còn lại trong sảnh đường đều thối lui ra xung quanh, có lẽ là vừa nhường chỗ cho hai người họ động thủ, vừa có thể bao vây đội thiếu nữ áo trắng, chỉ cần chàng thiếu niên không địch lại thì lập tức sẽ ủa lên tấn công!

Phương Khánh đã kinh hoàng, mặt ám nguyệt như xác chết, nghĩ bụng thiếu nữ này dù có tài giỏi bằng trời cũng không thể xông ra khỏi đầm rỗng hang cộp này, nếu bọn cướp cùng xông lên tấn công, chỉ e hai người sẽ bị chém nát như tương! Đang lo lắng, chợt thấy không khí trong sảnh đường trở nên lạ thường, im lặng đến nỗi khiến cho người ta kinh hãi, khi nhìn lại chỉ thấy thiếu niên ấy thủ kỷ chứ không tung chiêu, bọn đạo tặc trong sảnh đường đều bao vây bốn bên, ai nấy đều xuôi tay đứng yên. Từ bên ngoài trường truyền lại tiếng tù và, chợt có người kêu: “Đại vương đến!”

Chàng thiếu niên nhảy bật ra, chỉ thấy bên ngoài có một đám người, kẻ đi đầu là một ông già râu dài, phong độ uy nghiêm, tuổi khoảng trên sáu mươi, nhưng tinh thần rất sung mãn. Thiếu nữ áo trắng nhìn ông ta rồi thì lễ hỏi: “Đây có phải là Lão trại chủ không?”

Ông già râu dài mỉm cười nói: “Nghe nói cô nương hôm nay lên núi, lão phu đã không kịp nghênh đón”. Ông ta vừa nói vừa nhìn thiếu nữ ấy dò xét, thần sắc rất đặc biệt.

Thiếu nữ áo trắng bị ông ta nhìn thì tỏ ra ngượng ngùng, nàng buông kiếm nói: “Từ lâu đã nghe uy danh của Lão trại chủ, Lão trại chủ nhân hiệp vô song, hôm nay có duyên gặp mặt, tiểu nữ có chuyện thỉnh cầu Trại chủ”.

Ông già râu dài đáp lời: “Quá khen, quá khen”. Rồi đột nhiên ông ta hỏi: “Năm nay cô nương được bao nhiêu tuổi? Có phải tuổi mùi không?”

Thiếu nữ áo trắng không ngờ ông ta hỏi câu ấy, nàng cảm thấy ngạc nhiên, thế rồi nói với vẻ hơi giận dữ: “Có phải Lão trại chủ chê tiểu nữ tuổi còn nhỏ, không xứng lên núi thỉnh cầu Trại chủ hay không?”

Ông già râu dài cười ha hả rồi nói: “Cô nương đã quá nặng lời”.

Thiếu nữ áo trắng nói tiếp: “Bốn mươi vạn lượng bạc ở bên dưới là quân lương của Nhậm Môn quan, Trại chủ đã lấy đi, không những đã hại tánh mạng của vị công gia này, mà mấy vạn quan binh giữ Nhậm Môn quan có thể cũng sẽ chịu đói rét!”

Ông già ấy cười ha hả nói: “Điều đó ta làm sao không biết?”

Thiếu nữ áo trắng nói: “Lão trại chủ đã biết chuyện này lợi hại, vậy thì cũng nên trả lại ngân lượng”.

Ông già râu dài vuốt râu rồi cười: “Cô nương, cô nương có điều không biết đấy thôi”.

Thiếu nữ áo trắng nói: “Mong Lão trại chủ chỉ giáo”.

Ông già râu dài chỉ vào Nhật Nguyệt song kỳ, nói: “Quy củ trong lục lâm thứ đã cướp đi thì không thể chỉ nói một câu là trả lại. Bốn mươi vạn lượng bạc là chuyện nhỏ, uy danh của lá cờ ấy là chuyện lớn. Cô nương, nếu cô nương đã thỉnh cầu hộ vị công gia này, có lẽ cũng nên trở tài cho các huynh đệ thấy. Bằng không lão phu trả ngân lượng lại, họ sẽ không phục”.

Thiếu nữ áo trắng tức giận, cười lạnh nói: “Tiểu nữ nghe danh không bằng thấy mặt, ai ngờ thấy mặt thì không như tiếng đồn. Hay lắm, hay lắm! Vậy xin mời Trại chủ!”

Ông già râu dài lại cười ha hả rồi nói: “Tiểu cô nương, trong trời đất có những kẻ thấy mặt không bằng nghe danh, đâu chỉ có một mình lão hủ. Có phải cô nương trách lão hủ không chịu trả lại ngân lượng dễ dàng hay không?”

Thiếu nữ áo trắng liếc mắt nhìn ông ta, tựa như một đứa trẻ, ông già râu dài lại cười rằng: “Lão hủ đã nghĩ ra một cách. Cô nương đã mang kiếm lên núi, chắc chắn kiếm thuật rất thâm hậu. Thôi được, lão hủ dùng một cây Kim đao lãnh giáo vài đường kiếm pháp của cô nương. Chuyện học không có người trước sau, kẻ hơn thì làm thầy, cô nương đừng vì lão hủ tuổi đã già mà có ý nương tay. Nếu cô nương thắng thì lão hủ sẽ trả lại không sót một lượng bạc nào!”

Ông ta vừa nói vừa châm rượu, đến khi nói xong thì uống ngay hai chén, đột nhiên ông ta ném hai chén rượu không lên xà nhà, gằn giọng nói: “Xà nhà tốt như thế này, ai đã cắm hai cây trụ thủ ở đây?” Chén rượu bay lên kêu vun vút, mảnh vỡ rơi xuống là tả, hai cây trụ thủ cũng rơi xuống theo mảnh vỡ, chén rượu là thứ dễ vỡ, thế nhưng ông già ấy đã ném trúng vào xà nhà để đánh bật cây trụ thủ ra, có thể thấy nội công của ông ta thâm hậu đến mức nào!

Thiếu nữ áo trắng bất giác sững người, lúc đầu nàng vốn muốn đối địch bằng tay không, nhưng giờ đây thấy ông ta trở tài, bắt đồ không còn dám khinh địch nữa, thế là rút kiếm ra, nhảy ra giữa sảnh đường, hơi cung tay nói: “Mời Trại chủ chỉ giáo”.

Ông già râu dài liếc nhìn, nói: “Kiếm tốt!” Thế rồi đưa tay vẫy nhẹ, chỉ thấy hai tên lâu la khiêng ra một cây đại đao sáng loáng, ông già râu dài nhận lấy cây đại đao, đưa tay lên bụng nhẹ vào sống đao rồi buông giọng cười rằng: “Kim đao ơi, hôm nay ngươi đã gặp được đối thủ”.

Mỗi người đứng chiếm một góc, thiếu nữ áo trắng biết ông già tự cho mình là bậc đi trước, quyết sẽ không tấn công trước, thế rồi cầm chui kiếm điểm mũi kiếm xuống phía dưới, ý muốn tỏ ra là bậc hậu bối phải kính trọng tiền bối. Ông già râu dài bước lui ra sau một bước, chỉ nghe soạt một tiếng, thiếu nữ áo trắng sử dụng một chiêu Thái Địch Xuyên Thoa, kiếm thế rất nhẹ nhàng, ông già quát một tiếng “Hay”, đánh ra một chiêu Phụng Hoàng Đoạt Ổ, lướt người lên, trong chớp lát đã đứng vào vị trí ban nãy của thiếu nữ. Thiếu nữ áo trắng thất kinh, không ngờ Kim Đao trại chủ này tuy già cả nhưng thân pháp lanh lẹ, chẳng kém gì tuổi trẻ, bằng chiêu Phi Thân Đoạt Vị ấy, ông ta có thể kim chế ba đường trái phải và giữa của mình.

Bọn cướp trong sảnh đường đều la ó vang dội, nhưng chỉ trong chớp mắt thì toàn trường đều yên lặng. Chỉ thấy thiếu nữ áo trắng phóng vọt người lên, về

ra một màn kiếm hoa, ánh kiếm bắn ra tứ phía, như hàng ngàn hàng vạn đốm sao từ trên đầu sa xuống. Trong màn ánh kiếm bóng đao, chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau đến chấn động lỗ tai, khi mọi người đang chăm chú nhìn, chỉ thấy thiếu nữ áo trắng ấy đã lướt ra hơn một trượng, ông già râu dài thì giờ đao ngang ngực, kêu lên: “Kiếm tốt, kiếm pháp càng hay hơn! Xin mời tiếp tục!”

Phương Khánh võ công tầm thường, vẫn chưa nhận ra điều gì, cao thủ trong đám giặc cướp đều thất kinh. Thiếu nữ áo trắng lúc này trong tình thế bị kẻ địch khống chế, đột nhiên nàng vọt người ra, đó là chiêu số lợi hại nhất trong kiếm thuật, những kẻ lạnh mắt thì đã nhìn thấy cây kim đao của Lão trại chủ bị khuyết mất một mảnh, trong lòng càng kinh khiếp hơn.

Thiếu nữ áo trắng ấy hơi thờ dốc, nàng tuy đã chém mẻ cây kim đao của kẻ địch, nhưng bản thân cũng bị cây kim đao của ông ta ép thối lui đến một trượng, hầu như không thu đủ kịp, rõ ràng công lực của nàng không thâm hậu bằng ông ta.

Hai người vừa đối nhau một chiêu, mỗi người đều kinh hãi, khi đầu nữa thì tình thế đã khác hẳn. Chỉ thấy thiếu nữ áo trắng xuyên qua lướt lại tựa như bướm bướm xuyên hoa, kiếm quang loang loáng bất định, thân pháp càng lúc càng nhanh, xoay chuyển nhanh đến nỗi những người đứng xung quanh đều đầu văng mắt hoa, Kim Đao trại chủ thì đứng vững như núi, chẳng hề nhúc nhích. Chợt nghe thiếu nữ áo trắng quát lên lạnh lạnh, kiếm quang chợt mở rộng, thế công chợt mạnh mẽ tựa như sóng dài biển rộng cuộn cuộn cuốn tới, chỉ thấy kiếm hoa tung bay, kiếm khí ngang dọc, quả thật nàng ra tay nhanh đến nỗi khó hình dung được! Kim Đao trại chủ thì chậm chậm múa thanh kim đao, chân như đóng chặt xuống đất, mặc cho kiếm thế của nàng nhanh như vũ bão, ông ta vẫn không di chuyển nửa bước, đao thế tuy chậm nhưng đao phong vẫn kêu vù vù, thiếu nữ áo trắng đánh một mạch đến năm sáu chục chiêu mà vẫn không tiến vào được. Bọn giặc cướp trong sân đường đều mong Lão trại chủ có thể thắng nàng thiếu nữ áo trắng, Phương Khánh tuy không hiểu chiêu số của hai người, nhưng thấy sắc mặt của bọn giặc cướp từ căng thẳng trở nên nhẹ nhõm, trong lòng đã cảm thấy không hay, trong lòng run sợ. Đang lúc kịch liệt, chợt nghe ông già râu dài quát một tiếng: “Đi!” ánh vàng lóe lên, ánh trắng thối lui, chỉ thấy thiếu nữ áo trắng ấy đã bật ra đến hơn một trượng, bọn giặc cướp đều hô vang như sấm dậy!

Thiếu nữ áo trắng phóng người ra mấy bước, thế rồi nàng lại lướt lên, tuy đao thế của ông già râu dài nặng nề, nhưng không thể nào đánh rơi thanh kiếm trong tay của thiếu nữ áo trắng, ông ta đương nhiên cũng rất kinh hãi. Thiếu nữ áo trắng lại lướt lên, kiếm pháp đã thay đổi. Chỉ thấy lưỡi kiếm chém xéo như cuồng phong quét lá, mũi kiếm đâm thẳng như mưa bão đổ xuống, chỉ thấy bốn phương tám hướng đều là bóng của thiếu nữ áo trắng, kiếm quang lúc ở phía đông lúc ở phía tây, lúc tụ lúc tán, bay lượn như chim hồng, mềm mại như dải lụa, không những người đứng xung quanh đều hoa cả mắt, cả Kim Đao trại chủ cũng thất kinh. Kiếm pháp của thiếu nữ áo trắng rất kỳ lạ, vừa nhìn thì nàng tựa như đang cố thủ, nhưng lại tựa như đang tấn công, thật không thể nào hiểu nổi. Kim Đao trại chủ chỉ đành giữ kín môn hộ, thiếu nữ áo trắng đánh một mạch đến hơn năm mươi chiêu, lúc lúc thực, biến hóa vô cùng, nhưng Kim Đao trại chủ vẫn không ngừng rê bước, thần sắc ngưng trọng, rõ ràng đã mất sức rất nhiều. Đang lúc kịch đấu, Kim Đao trại chủ chém xéo một đao, đột nhiên bị mũi kiếm của đối phương móc phải, kéo kim đao ra phía ngoài. Nhát đao này đã dùng tám phần lực, đột nhiên chém hụt, bị đối phương nhẹ nhàng dùng kinh lực kìm chế, Kim Đao trại chủ bất đồ chồm người về phía trước, bước tới hai bước, tuy lập tức thu đủ lại, nhưng thế thủ đã bị nàng phá vỡ, môn hộ cũng không thể nào giữ kín được nữa.

Kiếm thế của thiếu nữ áo trắng hơi chậm lại, mũi kiếm của nàng đề vào sóng đao rồi xoay qua chuyển lại, ông già râu dài xoáy kim đao, đẩy thiếu nữ áo trắng thối lui mấy bước, nhưng đao và kiếm vẫn cứ dính sát vào nhau, thế công của hai người đều bị chậm lại, một tiến một lùi, lại đánh nhau khoảng một canh giờ nữa. Phương Khánh thấy thiếu nữ áo trắng không ngừng thối lui, trong lòng kinh hoàng vô cùng, chỉ thấy trong sân đường yên ắng lạ thường, mọi người xung quanh đều nín thở chờ đợi, không ai dám nói một tiếng nào, chẳng còn tiếng xì xầm như lúc trước, xem ra hình như Kim Đao trại chủ không chiếm được thượng phong.

Quần hào thấy kiếm pháp của thiếu nữ rất kỳ diệu, vừa có chiêu số của Đạt Ma kiếm, vừa có chiêu số của Thái Cực kiếm, nhưng cũng có những chiêu số phiêu hốt như Nhíp Vân kiếm, lại có những chiêu số nặng nề như Tam Dương kiếm, ai nấy đều vừa kinh ngạc vừa lo lắng. Nhưng Kim Đao trại chủ vẫn không hề nao núng. Kim Đao trại chủ cẩn thận tiến bước về phía trước, thiếu nữ áo trắng đột nhiên ngửa người ra sau, mọi người đều kêu lên: “Trại chủ cẩn thận!”

Nói thì chậm, nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, thiếu nữ áo trắng ấy đột nhiên phóng vút người lên, kiếm quang tựa như cầu vòng lại từ trên không bỏ xuống, Kim Đao trại chủ cười ha hả rồi quát: “Ngừng tay!” rồi ông ta hạ người xuống, đến khi thiếu nữ áo trắng vừa đâm xuống, đột nhiên chém ngay một đao vào eo nàng, chiêu này kỳ diệu vô cùng, ngoài trừ ném kiếm để đánh bật lưỡi đao ra, sau đó mới có thể lập tức né tránh, thật sự không còn cách nào để chống đỡ. Kim Đao trại chủ rất già dặn, kinh nghiệm rất phong phú, sau một hồi giao đấu, ông ta mới nghĩ ra chiêu này để phá chiêu số của đối phương.

Bọn cao thủ trong đám giặc cướp thấy Trại chủ dùng một chiêu hay, thế là đều kêu ầm cả lên, không ngờ tiếng kêu chưa dứt thì tình thế lại thay đổi, cũng không biết thiếu nữ áo trắng đã dùng thủ pháp gì, chỉ nghe nàng cũng quát một tiếng ngừng tay, thanh kim đao trong tay của Trại chủ đã bật ra, cầm pháp vào sà ngang ở trên mái nhà. Té ra thiếu nữ áo trắng đánh mãi không thắng, cũng biết không thể nào kéo dài mãi, thế là tương kế tựu kế, sử dụng một chiêu cứu mạng mà hiểm nhất của sư môn, khi thanh kim đao chém tới, mũi chân nàng điểm nhẹ vào đầu đao rồi chém vào cổ tay của kẻ địch, chiêu số thần kỳ ấy đã giúp nàng từ khách trở thành chủ.

Kim Đao trại chủ không ngờ nàng lại có chiêu này, lúc này ngoại trừ ném đao, chẳng còn cách nào khác. Thiếu nữ áo trắng mỉm cười, đứng xuống đất, xoay người lại đang định lên tiếng thì chợt thấy Kim Đao trại chủ mỉm cười buồn bã, nước mắt tuôn rơi, nàng ta không khỏi ngạc nhiên, lòng thầm nhủ: “Chả lẽ lão anh hùng uy chấn cả Hồ lãn Hán, thua có một chiêu mà đã khóc ư?” Thế rồi mềm lòng, chẳng muốn nói gì nữa. Chỉ thấy Kim Đao trại chủ nhìn chằm chằm vào mình, tựa như khóc tựa như cười, ông ta chậm rãi rút ra một khúc gãy tre, ở một đầu có vết gãy, tựa như vón là rất dài, sau đó bị người ta vụn gãy. Trên đầu gãy tre còn có dính lông mao lơ lửng, thiếu nữ áo trắng vừa nhìn thấy cây gãy tre thì đã biến sắc, đột nhiên khóc òa lên, quý xuống đất.

Điều đó càng khiến cho người ta chấn động hơn. Kim Đao trại chủ tay trái cầm cây gãy, tay phải nhẹ nhàng kéo thiếu nữ ấy đứng dậy, đột nhiên buông giọng cười lớn nói: “Vân Tĩnh có cháu gái như thế này, chết xuống chín tuổi cũng không thể nhắm mắt!”

Thiếu nữ áo trắng khóc rầm rức, nước mắt vẫn không ngừng rơi, thấy cây gãy ấy thì nhớ lại chuyện mười năm trước kia. Lúc đó nàng chỉ là một bé gái bảy tuổi, gia gia nàng là Vân Tĩnh đã cùng nàng chạy thoát khỏi Mông Cổ, đã từng cho nàng xem cây cờ tiết này, kể lại cho nàng nghe câu chuyện chấn

ngựa ở đất Hồ. Nay nhìn lại cây gậy, tựa như gập lại gia gia, làm sao nàng không đau lòng mà khóc cho được. Kim Đào trại chủ lau nước mắt, đột nhiên nói: “Nay con không phải còn bé nữa, con đã là một nữ anh hùng, không thể khóc như thế! Hãy mau lau nước mắt, chuyện chúng ta vẫn còn!”

Thiếu nữ áo trắng xoay người, đột nhiên phóng vút lên, một tay bấu lấy sà nhà, rút thanh đao xuống, bước tới trước mặt Kim Đào trại chủ rồi quỳ xuống, giờ đao vái đầu nói: “Mong thúc tổ hãy xử tội!”

Lời ấy vừa nói ra, Phương Khánh đã kinh hoàng đến nỗi hồn bay phách tán, nhũn bưng: “Hồng bát! Hồng bát! Mình coi đứa con gái này là chỗ dựa, té ra bọn họ đều là người một nhà!”

Ông già râu dài nhận lấy cây kim đao rồi nói: “Con hãy đứng dậy, hãy giữ lại nửa khúc tre này. Tuy khúc gậy này khiến cho người ta đau đớn, nhưng rốt cuộc vẫn là di vật của gia gia con”.

Thiếu nữ áo trắng nhận lấy cây gậy trúc, lau nước mắt, rồi Kim Đào trại chủ phát tay nói: “Phương Khánh, ông hãy tới đây!”

Phương Khánh bần rùn chân tay, Kim Đào trại chủ mỉm cười, kêu hai người đến đỡ y bước đến, nói: “Bốn mươi vạn lượng quân lương đều ở đây, ông hãy đem về cả đi”.

Phương Khánh vui mừng ra mặt, khẩu đầu lay tạ, đột nhiên nghĩ lại chỉ có một mình thì làm sao áp tải? Kim Đào trại chủ tựa như đã biết tâm ý của y, xoay qua nói mấy câu với một đầu mục, đầu mục ra mở cửa trại, một hồi sau thấy một toán lính dắt theo một bày la xếp hàng ở ngoài trại, Kim Đào trại chủ mỉm cười nói: “Người và ngân lượng đều đã trả, ông có cần đếm lại không?”

Phương Khánh mừng rỡ, đột nhiên nhớ lại một chuyện, mới mạnh dạn hỏi rằng: “Bốn mươi vạn lượng quân lương đều ở đây, nhưng còn có bốn mươi thớt la khỏe, trong đó đều là hàng hóa của Đình tổng binh, dám mong Trại chủ trả về”.

Kim Đào trại chủ cười ha hả rồi nói: “Số hàng hóa của Đình tổng binh đấy ư? Chỗ hàng đó đủ cho sơn trại bọn ta dùng, cứ giữ lại!”

Phương Khánh lại kinh hoàng, tuy quân lương đã lấy lại, nhưng làm mất nhiều hàng của Tổng binh cũng là tội chết, thế rồi mới khẩu đầu nài nỉ: “Cầu xin Trại chủ khai ân, giờ cao quý thủ, cứu tại hạ một mạng!”

Kim Đào trại chủ cười lớn nói: “Đình tổng binh cũng chấp nhận trao cho ta, ông còn luyến tiếc làm gì?” rồi chọt lấy ra một bức thiếp màu đỏ. Phương Khánh nhìn lại, chỉ thấy trên bức thiếp viết rằng: “Chút lễ mọn xin dâng cho Châu lão đại nhân”.

Phương Khánh thất kinh, Tổng binh của Nhậm Môn quan là đại tướng trấn giữ biên quan của triều đình, thế mà đã tặng quà cho đầu đảng của bọn cướp, chuyện này thật là khó hiểu. Y đâu ngờ rằng, Kim Đào trại chủ ấy chính là Tổng binh của Nhậm Môn quan Châu Kiện vào mười năm trước, khi đó Tổng binh Đình Đại Khả chỉ là một phó tướng dưới tay ông ta. Châu Kiện vuốt râu cười rằng: “Ông vẫn chưa tin ư? Được, tôi sẽ gọi một người ra”. Thế rồi truyền lệnh, lát sau một quân quan bước ra, đó chính là người chuyên tiếp nhận lương thảo của Nhậm Môn quan. Châu Kiện cười rằng: “Y đã đem đủ bốn mươi vạn lượng bạc, ông có thể yên tâm”.

Phương Khánh vốn rất quen mặt viên quan này, không ngờ lại gặp mặt ở đây, quả thật trong chuyện này vì họa mà được phúc, nhờ đó y mới tránh được phiền toái. Châu Kiện đứng dậy tiễn khách, Phương Khánh và viên quan ấy luôn miệng đáp tạ, Châu Kiện nói với viên quan rằng: “Làm phiền ông hãy báo lại với Tổng binh, ngoại địch đang ở phía trước mặt, chi bằng chúng ta hãy hợp lực đối phó thì hơn. Đừng quên cái hẹn ngày hôm qua”.

Viên quan quan ấy luôn miệng nói: “Vâng, vâng!”

Châu Kiện phát tay nói: “Mạnh Cơ, hãy thay ta tiễn họ xuống núi. Cứ để họ cảm Nhật Nguyệt song kỳ trên Nhậm Môn quan”.

Phương Khánh biết Nhật Nguyệt song kỳ này là đại diện cho Kim Đào trại chủ, chuyến đi này chắc chắn sẽ chẳng xảy ra chuyện gì. Thế rồi xoay người đáp tạ, Mạnh Cơ mỉm cười cùng Phương Khánh sánh vai bước đi, mỉm cười với y rằng: “Phương đại nhân, sau này ông phải luyện thêm thuật bắn cung đây nhé!”

Phương Khánh nhớ lại hôm trước đã bị y bứt đứt dây cung, bất giác đỏ cả mặt. Châu Kiện đợi cho bọn họ đi xong mới quay đầu lại nói với thiếu nữ áo trắng: “Vân Lôi con cũng đến rất đúng lúc!” Vân Lôi lòng đầy thắc mắc, mười năm trước nàng đã từng gặp Châu Kiện ở trước Nhậm Môn quan, lần đó đang đánh nhau loạn xạ, Vân Lôi lại còn nhỏ, mặt mũi không giống như bây giờ, không ngờ ông ta vẫn có thể nhận ra mình. Châu Kiện tựa như biết nàng đang nghĩ gì, cười rằng: “Đêm nay nếu không dụ con lên núi, buộc con phải sử dụng kiếm pháp độc môn của Huyền Cơ Dật Sĩ, e rằng ta không dám nhận con!”

Vân Lôi lúc này mới vỡ lẽ ra, lòng nhũn thắm: “Ông ta vì dụ mình lên núi cho nên đã bốn cột Tổng binh Nhậm Môn quan, vị thúc tổ này hành sự e rằng chẳng giống người thường”. Nàng mới bước ra gang hồ lần đầu, vẫn còn tách trẻ con, miệng tuy không nói nhưng mặt đầy vẻ không hài lòng. Châu Kiện cười ha hả rồi nói: “Cháu gái ngoan, con có biết tại sao ta đã cướp quân lương không?”

Vân Lôi nói: “Chẳng phải người đã bảo dụ con lên núi đấy ư? Thực ra người không dụ con cũng tự lên”.

Châu Kiện nói: “Tại sao?”

Vân Lôi bảo: “Mười năm trước, Triều Âm đại sư cứu con thoát khỏi Nhậm Môn quan, dắt con đến núi Tiểu Hân ở vùng Xuyên Bắc, trao cho sư phụ nuôi dạy”.

Châu Kiện lại hỏi: “Sư phụ của con có phải là Phi Thiên Long Nữ Diệp Doanh Doanh không?”

Vân Lối gật đầu, lại nói tiếp: “Con học được mười năm, sư phụ bảo con xuống núi. Người trao bức huyết thư của gia gia cho con, người bảo kẻ gia gia căm hận nhất là Trương Tôn Châu, bởi vì y đã khiến người đã cực khổ chăn ngựa hai mươi năm, nhưng kẻ hại chết người lại là Vương Chấn. Song sự việc lúc đó như thế nào, sư phụ cũng không rõ. Người bảo ông là bằng hữu tốt nhất của gia gia con, năm xưa vì cái chết của gia gia mà bỏ ra khỏi Nhậm Môn quan. Người nghe nói ông đã làm giặc cướp, không biết là thật hay giả cho nên bảo con xuống núi phải đi tìm ngay người”.

Châu Kiện nghe xong lắc đầu, nở nụ cười khổ sở. Vân Lối ngạc nhiên ngừng nói, chỉ nghe Châu Kiện bảo rằng: “Gia gia của con đã chết mười năm, chuyện này đã trở thành một huyền án”. Thế rồi kể lại mọi chuyện năm xưa, bảo rằng: “Trương Tôn Châu và Vương Chấn cũng cấu kết với nhau, song xem ra chuyện năm xưa gia gia của con thực sự đã chết một cách mờ mờ, hai người ấy rốt cuộc ai là hung thủ, ta cũng không biết”.

Vân Lối nói: “Con đã xem hai kẻ ấy là kẻ thù, trong hai người này, con phải tìm đến Trương Tôn Châu trước tiên”.

Châu Kiện gật đầu nói: “Mối thù này chẳng dễ báo!”

Vân Lối nói: “Con mang mối huyết thù của hai đời, chỉ đành tận lực, chết cũng không tiếc”.

Châu Kiện nhẹ thở dài, Vân Lối nói tiếp: “Trước khi đến Nhậm Môn quan, con đã nghe uy danh của Kim Dao trại chủ, thì đoán ngay rằng đó là thúc tổ. Song lúc đó vẫn chưa chắc chắn, thế là đến sống tại Hồ Điệp cốc, định dò hỏi cho rõ ràng mới đến gặp gỡ”.

Châu Kiện cười rằng: “Điều này ta đã biết trước. Sau khi con xuống núi đã từng dùng ám khí mai hoa đánh bại bọn cường đạo, cho nên trên giang hồ đều gọi con là Tán Hoa nữ hiệp!”

Vân Lối nói: “Tên này nghe cũng rất hay, nhưng con không biết”.

Châu Kiện nói: “Con sống ở Hồ Điệp cốc, thù hata của ta đã chú ý từ trước. Song cả ta cũng không đoán được đó là con. Cho nên ta mới bày kế dụ con lên núi, thử võ nghệ của con, xem thử con là ai!”

Vân Lối nói: “Cũng chính vì thế, con tưởng rằng suy đoán trước kia của mình đều là sai. Con tưởng nếu là thúc tổ thì chắc chắn sẽ chẳng cướp quân hưởng của Nhậm Môn quan, cho nên con mới dám thí thí với thúc tổ”.

Châu Kiện cười ha hả rồi nói: “Ta chưa bao giờ cướp quân hưởng của Nhậm Môn quan, nhưng lần này bảo là vì con, song lại không phải hoàn toàn vì con, chuyện này có mối liên quan rất hệ trọng!”

Vân Lối hỏi: “Mối liên quan gì?”

Châu Kiện nói: “Nhỏ thì liên quan đến sự tồn vong của Nhậm Môn quan và sơn trại của ta, lớn thì liên quan đến toàn cõi núi sông!”

Vân Lối thất kinh, nói: “Cái gì?”

Châu Kiện nhìn sắc trời, đột nhiên nói: “Thời gian không còn sớm nữa, con hãy mau nghỉ ngơi, đêm nay ta sẽ nhờ con giúp một chuyện lớn”. Thế rồi phát tay lên, trong đại trại lập tức vang lên tiếng trống, thiếu niên đã đấu với Vân Lối và một đầu mục khác bước đến bẩm cáo: “Mời Trại chủ điều binh khiển tướng”.

Châu Kiện gật đầu, chỉ thiếu niên ấy nói: “Hắn tên là Châu Sơn Dân, là thúc thúc của con, nhưng không lớn hơn con bao nhiêu tuổi”.

Vân Lối thi lễ rồi nói: “Đã đắc tội”.

Châu Sơn Dân cười rằng: “Bậc cân quốc xuất anh hùng, anh hùng tuổi thiếu niên, cháu gái còn giỏi hơn thúc thúc ta nhiều”.

Thế rồi gọi người đưa Vân Lối vào bên trong nghỉ ngơi. Vân Lối nghe tiếng tù và rúc lên, người ngựa trong trại chạy rầm rập, nào có thể ngủ được. Sau buổi cơm tối, trong trại vắng chỉ còn lại vài người canh giữ, Vân Lối hỏi: “Có phải đánh nhau với quan quân không?”

Châu Kiện bảo: “Không phải”.

Vân Lối nói: “Có phải đánh nhau với bọn Thát tử không?”

Châu Kiện đáp: “Cũng không biết rõ”.

Vân Lối đầy thắc mắc, hỏi: “Vậy thúc tổ điều binh khiển tướng để làm gì?”

Châu Kiện cười rằng: “Con đừng hỏi, hãy cùng ta đến nơi này”.

Rồi cùng Vân Lối thay đồ dạ hành, bước ra khỏi sơn trại, chỉ thấy lúc này đã đến canh ba bầu trời đầy sao. Châu Kiện dắt Vân Lối leo lên ngọn núi ở phía đông, đường đi cây cối um tùm, gai mọc đầy lối, càng đi vào sâu thì càng hiểm trở. Vân Lối lòng đầy thắc mắc, nghĩ bụng thúc tổ là Trại chủ, nay đã điều binh ra ngoài, tại sao không ở lại giữ trại mà một mình đi trong đêm tối như thế này. Trong đêm tối vắng lặng, chợt nghe tiếng nước chảy róc rách, từ xa có tiếng lạ vang lên, tựa như có người húy sáo, lại giống như tiếng sáo thổi, Châu Kiện kéo Vân Lối nấp vào sau một tảng đá. Dưới ánh sao sa, chỉ thấy sắc mặt Châu Kiện ngưng trọng lạ thường, ông ta cúi người xuống đất lắng nghe, chợt ồ một tiếng rồi lầm bầm: “Chả lẽ ta đoán sai?”

Vân Lôi lắng tai nghe, tiếng lạ ấy cũng dứt hẳn, ngạc nhiên hỏi: “Thúc tổ nghe được gì?”

Châu Kiện chỉ xuống nói: “Con xem đi”.

Bên dưới vách núi là một sơn cốc bốn phía đều có núi bao bọc, trong cốc rộng rãi, ruộng lúa ngang dọc, ở dưới chân núi là một bờ đê nhân tạo, mặt đê cao khoảng hai tầng lầu, hồ không lớn lắm, chỉ có khoảng mấy trăm mẫu, sóng nước mênh mông. Châu Kiện nói: “Vùng rừng núi ở đây chỉ ăn nước của hồ này, chúng tôi mưu sinh bằng nghề nông cho nên hồ này là mạch sống của sơn trại chúng tôi”.

Hơn mười năm nay Châu Kiện cùng mọi người biến đất hoang thành ruộng tốt, khi nói đến mặt hồ này thì rất đắc ý, ông ta lại thờ dài: “Nhưng bọn Thát tử và quan binh không để chúng tôi an cư ở đây, ngày hôm trước ta đã nhận được mật báo, bảo rằng bọn Thát tử sẽ phái cao thủ đến phá hủy đê hồ”.

Vân Lôi nói: “Hình như đê hồ chẳng dễ phá được”.

Châu Kiện nói: “Con có điều không biết, giờ đây đã đến tiết khai xuân, mỗi năm vào mùa xuân, ở đây đều có nước lụt, chúng tôi đang ở trên thượng lưu, lại còn xây thêm đê ngăn lụt, chỉ cần đục một lỗ lớn ở bờ đê, nước lũ đổ xuống, nước hồ sẽ dâng cao, lúc đó sơn cốc này sẽ thành đầm nước, mấy ngàn mẫu ruộng trong núi đều chìm dưới biển nước”.

Vân Lôi nghiêng răng nói: “Thật đáng ghét, nếu bọn chúng đến đây, con sẽ cho bọn chúng mỗi tên một nhát kiếm”.

Châu Kiện nói: “Thù đoạn tàn ác của bọn chúng đâu chỉ có thế”. Đang nói thì chợt nghe có tiếng lạ vang lên, Châu Kiện lắng nghe nói: “Thật kỳ lạ!”

Vân Lôi hỏi: “Có gì kỳ lạ?”

Châu Kiện nói: “Nghe âm thanh này tựa như có rất nhiều ngựa, đuổi theo một phạm nhân vượt ngục. Lúc này vừa mới đuổi sang hướng tây, giờ đây đang chạy về phía chúng ta. Ồ, những người này không quen đường lắm, bọn họ đi lòng vòng theo hình chữ chi. Âm thanh đã nhỏ lại, con có nghe được không?”

Vân Lôi lắc đầu, Châu Kiện cười rằng: “Sau này con đi lại trên giang hồ, phải luyện thuật nghe âm thanh ở dưới đất”. Thế rồi nói tiếp: “Ta đã đoán đêm nay bọn chúng chắc chắn sẽ đến phá hoại, nhưng nghe âm thanh này lại là truy đuổi tù phạm, chả lẽ bọn chúng đã thay đổi?”

Vân Lôi đang định hỏi Châu Kiện tại sao đoán bọn chúng đêm nay sẽ tới, đột nhiên Châu Kiện phát tay, bảo ý nàng im lặng, chỉ ra phía ngoài, chỉ thấy ở ngọn núi cách đó bảy tám trượng đột nhiên xuất hiện hai bóng người, với bản lĩnh lắng nghe âm thanh dưới đất của Châu Kiện cũng phải đợi bọn chúng đến gần mới phát hiện, có thể thấy võ công của hai người này cao đến mức nào.

Dưới ánh trăng chỉ thấy hai người Hồ đang đứng trên ngọn núi, một người chỉ tay nói: “Trưa ngày mai, sơn trại rộng trăm dặm này đều sẽ thành đất bằng. Ha ha, lần này trời đã phù hộ cho nước ta, Tổng binh Nhậm Môn quan đã đến nhờ vả trước. Diệt Kim Dao lão tặc xong rồi lấy Nhậm Môn quan dễ như trò bàn tay, lúc này đường đến kinh sư rộng thênh thang, giang sơn chín vạn dặm của nhà Minh đều sẽ thuộc về chúng ta! Đàm Đài tướng quân, công lao của ông rất lớn!” Thế rồi buông giọng cười lớn, âm thanh chấn động cả sơn cốc. Vân Lôi nghe xong thất kinh, chỉ nghe người kia nói: “Vương gia tính toán như thần, trên đời này chẳng ai bì kịp, nhưng cũng không thể sơ ý, nếu ngày mai quan quân Nhậm Môn quan tiếp ứng không kịp, chúng ta chia binh thành bốn đường, phải chăng đã lọt vào cạm bẫy? Nếu hợp lại thành hai đường, hình như sẽ chắc chắn hơn nhiều”.

Người lên tiếng lúc này lại cười lớn rằng: “Thiên tử nhà Minh đã muốn diệt Kim Dao lão tặc, Tổng binh Nhậm Môn quan lực không đủ, chẳng làm gì được, lần này hẹn chúng ta cùng bao vây, ta không sợ bọn chúng lơ lửng, đây là cơ hội ngàn năm có một, đại tướng đã dùng binh, sao lại có thể sợ đầu sợ đuôi?” nói xong lại buông giọng cười lớn.

Vân Lôi giật mình, thầm nghĩ: “Đàm Đài tướng quân này chẳng phải là tên Đàm Đài Diệt Minh mà nhị sư bá thường nói hay sao? Nếu là y, vậy y cũng là kẻ thù đã giết cha mình, không thể tha cho y được”. Chỉ nghe người được gọi là Đàm Đài tướng quân lại nói tiếp: “Vương gia hãy cẩn thận thì hơn, nơi này nằm trong phạm vi của trại Kim Dao”.

Người Hồ ấy lại cười lớn: “Ta đang sợ bọn chúng không xông ra, chúng ta chuẩn bị phá đê, nếu bọn chúng bao vây, chỉ vài chục người chúng ta có thể dụ được chủ lực của bọn chúng, bốn đại quân đánh từ phía bên ngoài như vào chồn không người. Võ nghệ của hai chúng ta đâu dễ bị bọn chúng bắt, quá lắm chỉ là hy sinh vài tên lính phá đê mà thôi”.

Vân Lôi nghe xong, trong lòng thầm mừng, lúc này nàng đã hiểu vì sao Châu Kiện gấp gáp đi trong đêm tối như thế, nàng nhủ rằng: “Té ra thúc tổ đêm nay điều binh khiển tướng là đối phó với bốn nhánh binh Hồ đánh lên, mà hẹn mình ra đây là để đề phòng bọn chúng phá đê, thúc tổ không hổ là một đại tướng, lúc này mình còn tưởng ông ta đã mạo hiểm”.

Vân Lôi nắm chắc chui kiếm, nhưng thấy Châu Kiện sắc mặt căng thẳng, lắc đầu tỏ ý bảo mình đừng làm cản. Chỉ nghe người có tên gọi Đàm Đài tướng quân kêu ồ lên một tiếng rồi nói: “Sao bọn chúng vẫn chưa tới?”

Vương gia ấy cũng tựa như rất nôn nóng. Kẻ được gọi Đàm Đài tướng quân chợt nói: “Ồ, bọn chúng đang đuổi ai thế?”

Chỉ nghe tiếng vó ngựa từ xa vọng tới, đột nhiên thấy có một thớt ngựa phóng ra khỏi sơn cốc, phía sau có mười mấy thớt ngựa đuổi theo, chạy vào trong cánh đồng, vương gia ấy nói: “Đồ vô dụng!” Thế rồi y kéo dây cung. Đàm Đài Diệt Minh kêu lên: “Vương gia đừng giết y!” Lôi vừa thoát ra khỏi miệng, vương gia ấy đã phóng tên, trong khoảnh khắc này, Châu Kiện kéo Vân Lôi nói: “Giết tên vương gia ấy!” Hai người vọt ra, Vân Lôi người nhẹ như chim én, chỉ trồi lên hụp xuống một lần thì đã lướt lên đến đỉnh núi, chưa hạ xuống đất thì đã phóng ra ám khí, sáu mảnh Mai Hoa Hồ Điệp tiêu chia nhau phóng vào thượng bàn trung bàn và hạ bàn của Đàm Đài Diệt Minh và tên Phiến vương ấy. Nàng cầm hận Đàm Đài Diệt Minh là người giết cha mình, ra tay cực kỳ nhanh, cho nên không nghe Châu Kiện can ngăn, đã phóng ám khí về cả hai đại địch. Chỉ nghe Đàm Đài Diệt Minh cười ha ha, đôi

câu dựng đứng lên, ba mảnh Mai Hoa Hồ Diệp tiêu đã bị y gạt bắn ngược ra trở lại, còn tên vương gia ấy thì kêu ối chao một tiếng, ném cây cung xuống đất, lao đảo phóng về phía trước, tựa như muốn ngã soái xuống nhưng đã đứng vững lại, miệng thì mắng rằng: “Hay cho quân tiểu tặc, dám ám toán ta!” Thế rồi rút thanh yêu đao ra, toan xông về phía trước nhưng chợt đau nhói đến nỗi phải cúi gập người xuống. Té ra món ám khí Mai Hoa Hồ Diệp tiêu mà Vân Lôi đã dùng chính là tuyệt kỹ cho Phi Thiên Long Nữ Diệp Doanh Doanh truyền cho nàng, có thể đánh vào ba mươi sáu đại huyệt trên thân người. Phiền vương ấy võ công tuy cao cường, nhưng một là vì đang bắn tên, hai là vì không ngờ Vân Lôi ra tay quá nhanh, nàng đã phóng ra ba mảnh phi tiêu, y né được một mảnh, gạt được một mảnh, nhưng bị mảnh thứ ba đánh trúng vào huyệt miến ba ở khớp hông, tuy có nội công tinh thuần, không đến nỗi ngã xuống, nhưng hai chân mềm nhũn, cất bước rất khó khăn. Đó có lẽ y vẫn còn may mắn, nếu bị trúng luôn cả sáu mảnh phi tiêu, y đã không thoát nổi.

Còn Vân Lôi phóng ra một lần sáu mảnh phi tiêu mà hai kẻ đại địch vẫn chưa ngã xuống, nàng không khỏi thất kinh. Chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh hú dài một tiếng, xông về phía nàng, xem ra thân thủ của y còn nhanh hơn cả nàng. Vân Lôi nghiêng răng xoay cổ tay đâm soạt ra một kiếm.

Chính là:

Ngô câu vạch nát cõi sơn hà, dưới kiếm phong câu cuộn cuộn nổi.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 3: Lạ đường gặp cường đạo lên dùng diệu thủ - Kể kỳ lạ âm thầm hý lộng giai nhân

Đàm Đài Diệt Minh gạt đôi câu qua, thấy đó là một thiếu nữ thì quát rằng: “Gọi bậc trưởng bối của ngươi ra, đôi câu của ta không giết hạng trẻ con vô danh”.

Vân Lôi vận kiếm như gió, đâm ra soạt soạt hai kiếm đến trước mặt y, Đàm Đài Diệt Minh giờ đôi câu, vận đủ nội lực, đánh bật thanh kiếm của Vân Lôi trở lại, quát rằng: “Ngươi muốn chết?”

Vân Lôi không hề thối lui, lại đánh qua một chiêu Bạch Hồng Quán Nhật, Đàm Đài Diệt Minh xoay đôi câu, tựa như song long xuất hải cuốn thanh kiếm của Vân Lôi vào giữa, Vân Lôi xoay bàn tay, chui kiếm đột nhiên bật ngược ra, bay ra khỏi đôi câu. Đàm Đài Diệt Minh kêu ồ một tiếng, thế là câu trái đâm tới, câu phải kéo lại, dẫn thanh kiếm của Vân Lôi ra ngoài, khiến cho nàng phải thối lùi ba bước. Vân Lôi không đợi đối phương lần tới, nàng lại phóng người lên, đâm kiếm, Đàm Đài Diệt Minh nhíu mày nói: “Ai dạy ngươi lối đánh thế này? Liệu mạng như thế làm sao có thể đối phó với cường địch?”

Vân Lôi nói: “Ta phải liều mạng với ngươi!”

Đàm Đài Diệt Minh nghĩ bụng, chờ ta khóa được kiếm của ngươi, xem ngươi có còn hung dữ nữa không rồi sẽ hỏi tại sao liều mạng với ta! Thế rồi đôi câu xoay ngược trở lại, cuộn kiếm của Vân Lôi vào giữa. Nào ngờ Vân Lôi rất lanh lẹ, đã bị thua thiệt lúc này, lần này thì không mắc lừa nữa, nàng giả vờ lỗ mãng, nhưng thực ra rất tinh tế, cổ tay trầm xuống, đột nhiên chém ngược lên.

Keng một tiếng, răng cưa trên câu trái của Đàm Đài Diệt Minh bị mẻ mất một răng. Đàm Đài Diệt Minh kêu lên: “Kiếm pháp hay!” Thế rồi đôi câu thừa thế rút ra, Vân Lôi cảm thấy một luồng đại lực dồn tới, hồ khẩu tê rần, chỉ thấy câu quang loang loáng, đâm tới trước ngực mình, Vân Lôi xoay kiếm gạt xuống, nhưng đã không kịp nữa, chợt nghe Đàm Đài Diệt Minh quát: “Ngươi là người thế nào với Huyền Cơ Dật Sĩ?”

Vân Lôi nhân lúc y quát hỏi, thanh trường kiếm cuộn ngược trở lại, giải thế đánh của Đàm Đài Diệt Minh, quát rằng: “Ngươi không xứng hỏi tôn hiệu của sư tổ ta!”

Đàm Đài Diệt Minh cười ha hả, đôi câu đánh vun vút, buộc Vân Lôi phải xoay chuyển theo, không thể nào tấn công được nữa. Vân Lôi càng bại càng dữ, bị Đàm Đài Diệt Minh đẩy lùi đến ba bước, nhưng nàng cũng lao lên bốn bước. Đàm Đài Diệt Minh nói: “Sư phụ ngươi cũng chẳng phải là đối thủ của ta, ngươi có biết không?” Thật ra là Đàm Đài Diệt Minh đã nói khoái, công lực của y chỉ bằng Tạ Thiên Hoa, Phi Thiên Long Nữ. Vân Lôi không màng đến, tiếp tục vận kiếm đánh lên, liên tục đánh ra những chiêu hiểm hóc, Đàm Đài Diệt Minh cứ bị nàng bám riết lấy thì sát cơ nổi lên, đôi câu mở ra, ngân quang nờ rộ, tựa như hai con ngân xà vây chặt lấy Vân Lôi, đánh được khoảng hơn hai mươi chiêu nữa thì Vân Lôi đã đuối sức, chống đỡ không nổi, Đàm Đài Diệt Minh lúc này mới ra chiêu sát thủ, câu trái chặn lại, câu phải bổ xuống đỉnh đầu nàng, Vân Lôi la lên: “Cha, con gái không thể báo thù được cho người rồi!” Thế rồi vận lực gạt lên, đã biết rõ lực của đối phương nặng đến ngàn cân, có đỡ cũng không nổi, không ngờ câu kiếm vừa chạm nhau, lực đạo của chiêu ấy không nặng như nàng tưởng tượng. Chỉ nghe Đàm Đài Diệt Minh quát rằng: “Này, nhà ngươi có phải là cháu gái của Vân Tĩnh không?”

Vân Lôi rút kiếm lại, mắng rằng: “Tên gian tặc phản quốc, ngươi còn dám gọi tên của gia gia ta”.

Đàm Đài Diệt Minh đột nhiên cả giận, cười lạnh: “Đầu sao Đàm Đài Diệt Minh này cũng đã bị bọn nguoi si và, dù cho có lấy mạng nguoi thêm nữa cũng chẳng hề chi!” Thế rồi đôi câu xoay tít, tiếp tục xông lên. Vân Lôi tuy giỏi kiếm pháp, nhưng nào có thể đỡ được? Trong chớp mắt có lẽ sẽ chết dưới đôi câu của kẻ địch. Đang lúc kịch đấu, chợt nghe bọn lính Hồ kêu la vang trời ở bên dưới, chắc là Châu Kiệt đã đại triển oai thần, thu được toàn thắng. Vân Lôi chợt yên lòng, bỗng nghe tên Phiên vương kêu lên: “Đàm Đài tướng quân, đừng ham đánh, Kim Dao lão tặc đã đến!” Trong tiếng quát, Châu Kiệt đã cầm đao xông tới, liên tục đánh ra ba chiêu liên hoàn Tam Dương Khai Thái, keng một tiếng, đôi câu bị gạt ra, chân phải quét xuống đất, lòn giọng nằng: “Hôm nay ta phải phanh thây tên gian tặc nhà nguoi ra muôn mảnh!”

Đàm Đài Diệt Minh vừa tiến lên đã né qua, y nghe thế thì cười lạnh, đôi câu lại đâm tới, nói rằng: “Được, ta phải xem nguoi có bản lĩnh gì!” Thế rồi đánh ra mấy chiêu gạt, đỡ, móc, cắt, chặn rồi buông giọng cười lớn: “Kim đao cái gì, theo ta thấy chẳng qua chỉ là một thanh sắt vụn”. Câu quang vừa lóc lên, keng một tiếng, đã vạch một lỗ lên sống kim đao, Châu Kiệt cả giận phóng lên, liên tục chém ra ba đao, Vân Lôi cũng đâm ra hai nhát kiếm. Hay cho Đàm Đài Diệt Minh, câu trái chặn đao, câu phải chống kiếm chẳng hề nao núng, mặc cho Châu Kiệt lực đạo nặng nề, Vân Lôi nhẹ nhàng linh hoạt, đao kiếm cùng đánh tới, nhưng cũng không hề chặn được y. Ba người đều đã nổi sát cơ, đều xoay tít như bông vù, đôi song long hộ thủ câu của Đàm Đài Diệt Minh múa tít nhẹ nhàng trong ánh đao bóng kiếm, toàn là công nhiều thủ ít. Châu Kiệt và Vân Lôi đánh mãi không được, đều thất kinh nhủ rằng: “Từ lâu đã nghe kẻ này là đệ nhất dũng tướng của Ngõa Thích, quả nhiên lời đồn không ngoa. Nhân tài như thế này mà theo bọn nguoi Hồ thật đáng tiếc”.

Chỉ nghe Phiên vương ấy lại thúc giục: “Đàm Đài tướng quân, thời cơ đã đến, đừng ham đánh nữa!”

Châu Kiệt chợt nhủ “Bất giác trước hết phải bắt vua, mình cần gì phải khổ đấu với y?” Thế rồi cố gắng vung ra một đao, đẩy lùi Đàm Đài Diệt Minh ba bước, kêu lên: “Vân Lôi hãy ứng phó vài chiêu”. Thế rồi nhảy vọt ra, một đao chém xuống tên Phiên vương ấy. Vân Lôi nhanh nhạy vô cùng, nằng lập tức bù vào chỗ trống, thanh kiếm lại đâm nhanh tới, chiêu kiếm là một chiêu sát thủ tinh diệu, võ công của Đàm Đài Diệt Minh tuy hơn hẳn nằng, nhưng trong lúc gấp gáp thì cũng chỉ đành né tránh.

Phiên vương ấy thấy Châu Kiệt chém tới một đao, vội vàng giở thanh yêu đao lên gạt ra, keng một tiếng, hai thanh đao chạm vào nhau, Châu Kiệt thất kinh thầm nhủ: “Khí lực của tên Phiên vương này thật ghê gớm! Bị thương mà vẫn có thể chống đỡ được mình”. Hồ khẩu của Phiên vương ấy đã rách toạc, lại không thể nhảy vọt né tránh, cho nên hồn vía chẳng còn. Châu Kiệt đánh liền ra ba nhát đao, đến khi nhát đao thứ ba thì Phiên vương ấy chịu đựng không nổi nữa, thanh yêu đao vụt khỏi tay, Châu Kiệt lại xông tới chém xuống tên Phiên vương ấy. Tên Phiên vương kêu lên: “Mạng ta đã xong!” Thế rồi mặc cho con dao ở khóp gối, chỉ đành lăn người xuống đất. Châu Kiệt chém hụt một đao, lại vung đao chém tiếp, chợt cảm thấy sau lưng có tiếng gió, trở tay gạt lại thì chỉ nghe keng một tiếng, chấn động đến nỗi mả bộ không còn vững nữa. Chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh đã phóng đôi câu về phía mình, hai tay không tóm lấy tên Phiên vương ấy, phóng người bỏ chạy.

Châu Kiệt nào chịu bỏ qua, ông ta vội vàng vọt theo gior đao chém xuống, Đàm Đài Diệt Minh một tay ôm tên Phiên vương, đột nhiên đánh ra một thế Phượng Hoàng Diêm Đầu, người hạ thấp xuống, chường phải quét ngang ra, chiêu này rất mạo hiểm, chiêu số của Châu Kiệt tuy hiểm hóc nhưng rút đao không kịp, trong lúc nguy cấp chỉ đành rút cây đao vào trong. Chỉ nghe bốp một tiếng, cổ tay của Châu Kiệt bị chường phong quét trúng, thanh kim đao rơi xuống đất, Đàm Đài Diệt Minh cũng trúng một đòn ngay ngực, đau đến nỗi tối sầm mặt mũi, nhưng chẳng hề kêu lên một tiếng, mà công tên Phiên vương chạy gấp.

Vân Lôi bị y đẩy lùi trong vòng mười chiêu, thấy thúc tổ đã thất bại, vừa thẹn vừa giận, nằng phóng người đuổi theo, vung tay ném ra ba mảnh Mai Hoa Hồ Diệp tiêu. Đàm Đài Diệt Minh không thêm ngoài đầu lại, trở tay đón lấy, tóm hết toàn bộ ám khí, rồi ném lại, lực đạo rất kinh người, tiếng gió kêu lên xoèn xoẹt, Vân Lôi cũng không dám tiếp, đành phải lách qua một bên. Chỉ thấy ba mảnh phi tiêu bắn vào một tảng đá bên đường, lửa bắn ra tung tóe, nhưng không hề rơi xuống mà đều cắm trên tảng đá. Vân Lôi thất kinh, Đàm Đài Diệt Minh thì chạy nhanh như gió, đã vượt qua một góc núi. Vân Lôi toan đuổi theo, chợt nghe ở sơn cốc phía đông có tiếng pháo nổ rung chuyển núi rừng, Châu Kiệt kêu lên: “A Lôi, đuổi theo không kịp nữa rồi”. Trong khoảnh khắc, chỉ nghe bốn hướng đều có tiếng pháo nổ vang lên, trong khoảnh khắc trời rung đất chuyển, Châu Kiệt nhặt thanh kim đao, gior ngang đao cười lớn: “Mặc cho bọn Thất tử suy tính kỹ càng, cuối cùng cũng rơi vào rọ của ta”.

Vân Lôi đang định hỏi thì Châu Kiệt đã vẫy tay nói: “Hãy mau giúp ta cứu nguoi”.

Vân Lôi ngạc nhiên theo ông ta xuống núi. Chỉ thấy thấy người nằm khắp nơi, máu nhuộm son cốc, đó toàn là lính Hồ bị Châu Kiệt giết, Vân Lôi không dám nhìn thẳng, Châu Kiệt gọi: “A Lôi, con có mang theo thuốc kim sangg giải độc hay không?” Rồi quay đầu lại cười rằng: “A Lôi, con sao thế? Nếu đã sợ thì làm sao báo thù?”

Vân Lôi nói: “Liều mạng với kẻ giặc chẳng hề gì, nhưng thấy người chết không toàn thây thì con không nở lòng”.

Châu Kiệt cười lớn nói: “Chiến trường cảnh tượng thê thảm hơn cũng có! Đến đây, đến đây, nhìn quen rồi sẽ chẳng thấy sợ nữa”.

Vân Lôi bước tới, thấy Châu Kiệt ôm một võ sĩ ăn mặc theo kiểu người Hán, trên lưng võ sĩ ấy có cắm một mũi tên dài, xem ra đã sâu vào quá nửa. Vân Lôi nói: “Còn cứu được không?”

Châu Kiệt nói: “Còn chút hơi thở, thử xem sẽ biết”.

Vân Lôi nói: “Con có mang theo thuốc Kim sang giải độc, nhưng không biết có dùng được hay không?”

Châu Kiệt nhận lấy bình thuốc, nhẹ nhàng rút mũi tên ra, chỉ thấy máu ứ màu đen theo mũi tên vọt ra, Châu Kiệt nói: “Mũi tên này thật độc!” Thế rồi rải thuốc Kim sang lên, sau đó lại xoa bóp cho người bị thương một hồi, chỉ thấy kẻ bị thương ấy hơi hé mắt, nhưng hơi thở rất yếu ớt, vẫn chưa thể nói nên lời. Châu Kiệt lắc đầu, Vân Lôi hỏi: “Thế nào rồi?”

Châu Kiệt bảo: “Đây là loại độc tiễn thấy máu chặn mạch của Mông Cổ, không có thuốc giải độc của bọn chúng thì không thể trị được. Nhưng nội công





mặt vẫn giữ nụ cười. Châu Kiệt thở dài, rút bức thư rồi nhóm lửa lên, vừa nhìn đã nói: “Là thư của đại sư bá con”. Chữ viết trong bức thư không ngay ngắn, chắc là viết rất vội. Châu Kiệt mở bức thư đọc rằng: “Kẻ nhà quê ở chốn núi rừng, gởi thân nơi đất Hồ, chỉ biết ngày đêm say sưa. Bình sinh không có gì đáng tiếc, chỉ tiếc là không có dịp gặp ngài”. Châu Kiệt nghĩ thầm “Đồng Nhạc quả thật có ý”. Thế rồi đọc tiếp: “Tiên sinh và tôi chưa bao giờ gặp nhau, nhưng nhờ vào Tạ Thiên Hoa hiền đệ, tôi mới biết tiên sinh hiệp khí hào phong, giang hồ đều kính ngưỡng, tiên sinh tuy chiếm núi tự lập, cự Hán chống Hồ, triều đình tuy khắc bạc vô ơn, thế nhưng tôi biết tiên sinh không muốn thấy người Hồ đánh xuống phía nam, Trung Nguyên trở thành đất của bọn Man Di”. Châu Kiệt thầm nhủ: “Kẻ này quả thật là tri kỷ của mình”.

Châu Kiệt lại đọc tiếp: “Từ sau khi vua Ngõa Thích Thoát Hoan chết đi, con của y nối ngôi, lúc đầu làm Thừa tướng, sau đó tự phong Quốc sư, nắm quân chính đại quyền, chinh đốn quân ngũ, ý đồ muốn chiếm Trung Nguyên, gần đây hạ chiếu cho dân chúng đóng góp lương thảo, ngày khởi binh không còn xa.

Tên tiểu đồ Vân Trọng nôn nóng báo thù cho cha, đã viết thư để lại rồi về Trung Nguyên, hẳn còn trẻ hiểu biết nông cạn, nào biết quyền thần nắm quyền. Mong tiên sinh nhớ tình cố nhân, dạy dỗ cho Vân Trọng. Nghe nói Vân Đăng còn có một đứa con gái tên gọi Vân Lôi, nếu tiên sinh biết tung tích của nó thì hãy báo cho nó biết còn có một người anh. Còn Thiên Hoa sư đệ hơn mười năm trước đã mất tích ở đất Hồ. Trên giang hồ đồn rằng, hẳn đã bị Trương Tôn Châu hãm hại, có người bảo là bị nhốt ở đất Hồ, chắc là một tay khó vỡ nên kêu, không ai giúp đỡ. Xin chuyển lời với Triều Âm và Doanh muội mau chóng đến đất Hồ, mọi việc đều nhờ vào ông, xin đa tạ”.

Châu Kiệt đọc xong bức thư, gấp thư lại thở dài. Vân Lôi nói: “Đã như thế, con sẽ lên kinh tìm đại ca”.

Châu Kiệt nhìn nàng, tựa như đang có điều gì suy nghĩ, sau đó mới nói: “Cũng được”.

Vân Lôi nhìn sắc mặt của ông ta, cảm thấy rất kỳ lạ, Châu Kiệt nói: “Ta nghe nói Thiên tử hiện nay hạ chiếu tìm kẻ có tài năng, cuộc ti võ mùa thu năm nay cho phép những người chưa có công danh, sau khi đã sơ khảo cũng được đến hiệu trường thi Võ trạng nguyên. Đại ca của con có lẽ là muốn tiến thân bằng con đường này, mượn binh lực của triều đình để báo thù cho gia gia. Nhưng giờ đây bọn quyền thần đang nắm quyền, có lẽ cũng chẳng làm được trò trống gì”. Nói đến đây, ngừng đầu lên nhìn sao trời, chợt hỏi: “A Lôi, con có đọc qua bức thư Lý Lăng gởi cho Tô Vũ hay không?”

Vì gia gia của nàng khi còn sống thường tự so với Tô Vũ, cho nên từ sau khi Vân Lôi biết đọc sách, sư phụ đã dạy cho nàng bài văn này, cho nên gật đầu. Châu Kiệt nói: “Lý Lăng năm xưa cầm quân chống Hồ, chỉ năm ngàn quân đánh với mười vạn quân, ban đầu đã thắng lợi, đuổi thẳng lên phía bắc. Sau đó vì kẻ địch quá đông đúc nên bị quân Hồ bắt giữ, nhưng nhà Hán đã giết hết cả nhà ông ta. Bởi vậy Lý Lăng mới không muốn trở về Hán nữa. Ông ta viết thư gởi cho Tô Vũ rằng: “Trên có mẹ già, dưới có vợ con vô tội, mình đang chịu ơn nước, ông về thì được vinh, tôi ở lại thì bị nhục!” những câu nói ấy thật bi thống. Hành vi của Lý Lăng có thể thông cảm, nhưng thực sự rất đáng buồn!”

Nói xong thì ngừng mặt thở dài, Vân Lôi nói: “Thúc tổ, người lúc nào cũng chống cự binh Hồ, Lý Lăng làm sao có thể bị được người?”

Châu Kiệt nói: “Khi con bảy tuổi, nghe chuyện của gia gia con, giờ đây ta cũng kể cho con nghe một câu chuyện. Năm xưa ta trấn thủ biên quan, đã đánh mấy mươi trận, mỗi trận đều thắng, ai ngờ Hoàng thượng nghe lời sàm tấu, đã bãi miễn chức quan của ta. Nhưng điều đó chẳng hề chi, còn gia gia của con thì có thể sánh với Tô Vũ, cảnh ngộ càng thảm hơn, cuối cùng cũng bị Hoàng thượng ban chết, đó là lẽ trời ư? Bởi vậy, năm xưa ta phần nộ ra khỏi biên quan. Lúc ấy vẫn chưa có lòng chiếm núi tự lập. Sau đó Thiên tử triều Minh cũng giống như Thiên tử triều Hán đối với Lý Lăng, giết chết cả nhà ta, may mà lão bộc trung thành đã cứu được đứa con nhỏ của ta, hẳn chính là người đã dụ con lên núi”.

Vân Lôi nước mắt dâng trào, nhìn Châu Kiệt thấy sắc mặt nặng nề của Châu Kiệt thì chẳng nói ra lời. Chỉ thấy Châu Kiệt giờ đây chỉ về phía hai ngọn cờ đang bay phấp phới: “Nhưng kỳ hiệu của ta vẫn là Nhật Nguyệt kỳ!”

Vân Lôi nhìn Nhật Nguyệt song kỳ đang tung bay song gió, một bên là mặt trời đỏ, một bên là mặt trăng cong, hợp lại chính là chữ Minh, thế rồi thầm nhủ trong lòng: “Té ra thúc tổ trở thành thảo khấu nhưng cũng không quên triều Minh”.

Châu Kiệt nói: “Nếu con tìm được đại ca, bảo hẳn không cần thi Võ trạng nguyên nữa. Hãy về với ta. Triều đình khắc bạc vô ơn, nhìn tấm gương của gia gia con còn chưa biết sợ ư?”

Vân Lôi nói: “Thúc tổ nói đúng lắm”.

Châu Kiệt gấp bức bỏ vào trong áo, lại nói tiếp: “Tam sư bá Tạ Thiên Hoa của con anh phong hiệp cốt, cũng là người ta rất khâm phục, nhớ lại mười năm trước, ông ta đã cùng với Triều Âm đại sư, một người nuôi con cô, một người báo thù. Nay Triều Âm đại sư đã nhờ sư muội của ông ta nuôi con thành người, nhưng chuyện Tạ Thiên Hoa báo thù vẫn mờ mờ, quả thật khiến cho người ta thương cảm”.

Vân Lôi nói: “Con sẽ báo lại cho gia sư, bảo người và nhị sư bá cùng đến đất Hồ tìm tam sư bá”.

Châu Kiệt nói: “Con chỉ có một mình làm sao đi hai hướng, thế này vậy, con hãy đi tìm đại ca của con, còn ta sẽ thông báo cho sư phụ của con”.

Vân Lôi nói: “Vậy thì tốt còn gì bằng, ngày mai con sẽ lên đường”.

Châu Kiệt mỉm cười nói: “Con hãy nán lại vài ngày. Luận về võ công ta không bằng con, nhưng có vài thứ con phải học ở ta”.

Đang đông trời đã hừng sáng, tiếng pháo đã dần tắt, Châu Kiệt và Vân Lôi trở về đại trại, đến trưa thì bốn đường phục binh đã trở về núi, quả nhiên đã thu được toàn thắng, quân Mông Cổ bị đánh chẳng còn manh giáp, vô số người bị bắt làm tù binh. Châu Kiệt hạ lệnh ban thưởng, bận rộn cả nửa ngày thì mọi việc mới xong, lúc này mới cười nói với Vân Lôi rằng: “Con tuy võ nghệ cao cường, nhưng chẳng hiểu chuyện trên giang hồ, ta sẽ bảo Sơn Dân dạy cho con”.

Ba ngày trôi qua, Châu Sơn Dân giảng giải tường tận các bang phái những điều cảm kỳ trên giang hồ và những nhân vật đã nổi tiếng, các mối ân oán giữa các môn phái. Vân Lối rất thông minh, lại nhớ rất nhanh, học ba ngày thì đã nắm mọi chuyện trong tay. Châu Kiện sợ nàng không đủ kinh nghiệm, không quen nhiều người, thế rồi mới trao một đôi Nhật Nguyệt song kỳ cho Vân Lối: “Hai lộ anh hùng thủy bộ ở năm tỉnh phía bắc thấy kỳ hiệu này đều sẽ nhường mấy phần, nếu con gặp nguy hiểm thì hãy lấy kỳ hiệu này ra, song không nên tự tiện dùng nó”.

Vân Lối nhủ thầm “Mình đi lại trên giang hồ là để rèn luyện kinh nghiệm, nếu dùng kỳ hiệu này thì còn có ý nghĩa gì nữa?” song nàng cũng nhận lấy.

Châu Kiện lại lấy ra vài bộ đồ nam tử và kim ngân châu báu rồi nói: “Thiếu nữ một mình đi vào chốn kinh sư sẽ khiến cho người ta để ý, con hãy thay bộ đồ này, rồi bỏ trăm cái, giữ lại châu báu để dùng trên đường”.

Vân Lối nghĩ cũng đúng, thế rồi thay bộ đồ, nhận lấy châu báu, bái biệt xuống núi.

Châu Kiện nói: “Sơn Dân, con hãy đưa Vân Lối một đoạn”.

Ra khỏi sơn trại, cả hai đôi khoái mã, đến trưa thì đã vượt qua Nhạn Môn quan, tới con đường lớn dẫn tới kinh sư. Vân Lối nói: “Thúc thúc hãy quay về”.

Châu Sơn Dân nhìn nàng thăm thiết rồi buồn bã nói: “Con phải quay về đây!” nhưng vẫn cứ sánh vai đi cùng Vân Lối, luyến tiếc không rời. Vân Lối mỉm cười nói: “Thúc thúc, xin đa tạ người. Người hãy quay về thôi”.

Châu Sơn Dân đột nhiên đỏ mặt, cười rằng: “Thực ra ta cũng hơn mười vài tuổi, đời trước của chúng ta tuy là thâm giao, chẳng phải huynh đệ. Luận về tuổi tác, chúng ta hãy cứ xưng huynh gọi muội là hợp hơn”.

Vân Lối ngạc nhiên, nhớ lại mấy ngày trước, Châu Sơn Dân rất quan tâm đến nàng, trong lòng thầm nhủ: “Vị thúc thúc này rất tốt, nhưng nói chuyện có hơi kỳ quặc”. Vân Lối vẫn còn nhỏ tuổi, đâu có hiểu được dụng ý của y, thế rồi mỉm cười nói: “Người bảo tôi gọi người là thúc thúc sẽ già ư? Thôi được, sau này khi trở về, tôi sẽ bẩm cáo cho thúc tổ, đổi cách xưng hô là được”.

Châu Sơn Dân đỏ mặt, Vân Lối mỉm cười thúc ngra phóng lên trên con đường cái quan, khi ngảnh đầu nhìn lại chỉ thấy Châu Sơn Dân đang đứng thẩn thờ nhìn theo.

Trên suốt quãng đường chẳng có chuyện gì xảy ra, ngày thứ ba thì đã đến Dương Phúc, đó là nơi rất phồn hoa. Khi mới vào thành, chỉ thấy toàn là quán rượu, Vân Lối đã thấy đôi bụng, thầm nhủ: “Từ lâu đã nghe nói rượu Sơn Tây rất ngon, hôm nay phải uống một chén xem thử”. Thế rồi nàng bước vào một quán rượu, thấy bên ngoài cửa có cột một con ngựa trắng trông rất oai phong. Vân Lối đến gần xem, chợt thấy ở góc tường có ký hiệu của nhân vật giang hồ, Vân Lối nổi lòng tò mò, bước lên lầu, chỉ thấy có một thư sinh ngồi một mình uống rượu ở cửa sổ phía nam. Ở phía đông có hai hán tử thô hào, một người béo một người gầy, Vân Lối đứng một bên thấy rõ, hai người kia chỉ giả vờ uống rượu, nhưng chốc chốc lại lướt nhìn thư sinh. Thư sinh ấy ăn mặc rất sang trọng, tựa như là công tử nhà giàu, y uống rượu một mình, hết chén này đến chén nọ, người đã ngật ngưỡng, đột nhiên y cao giọng ngâm: “Trời sinh ta tài tất hữu dụng, ngàn vàng tiêu hết lại trở về. Nấu dê giết bò làm trò vui, rồi lại cùng cạn ba trăm chén”. Y ngòi nghiêng qua ngửa lại, lại uống cạn thêm một chén nữa. Vân Lối nghĩ bụng: “Tú tài này quả thật không biết thế gian hiểm ác, cường đạo đang dòm ngó một bên, nhưng lại cứ mãi uống rượu”.

Hán tử gầy ốm ngồi ở phía đông nói: “Uống cạn ba trăm chén, hay lắm! Huynh đệ, người khác uống được ba trăm chén, ba chén này sao huynh đệ không uống?”

Đồng bọn của y đứng dậy kêu: “Nói vậy, ngươi đã uống một chén mà bảo ta uống ba chén!”

Hán tử gầy ốm nói: “Ngươi to xác hơn ta đến ba lần, ta uống một chén, ngươi phải uống ba chén mới được”.

Hán tử béo tốt nói: “Vớ vẩn, ta không uống!”

Hán tử gầy ốm nói: “Ngươi có uống hay không?” Thế rồi bung bình rượu lên rót, hán tử to béo nổi giận, đẩy mạnh một cái, rượu văng tung tóe, cả hai người lao vào nhau giằng co, trong chốc lát đã đẩy đến bên cạnh thư sinh ấy, thư sinh giật dữ quát: “Sao lại có lý này!” Chợt nghe keng một tiếng, hầu bao của thư sinh ấy rơi xuống đất, vài đỉnh vàng nhỏ và một chuỗi ngọc trai rơi ra, chuỗi ngọc trai ấy sáng chói, tuy giữa ban ngày nhưng cũng không thể nào che giấu được ánh sáng phát ra. Thư sinh ấy một chân đạp lên hầu bao, cúi xuống nhặt chuỗi ngọc trai và đỉnh vàng, kêu lên: “Các ngươi định ăn cướp?”

Hai hán tử ấy đột nhiên ngừng tay, quát: “Ai cướp của ngươi? Ngươi dám đồ thừa lã từ đánh ngươi đây!”

Khách khứa bên cạnh đều đứng dậy khuyên nhủ. Vân Lối thầm cười: “Hai hán tử này rõ ràng là cường đạo, giả vờ say rượu, cố ý làm rơi túi tiền của thư sinh ấy. Nhưng có mình ở đây, mình không thể để cho bọn chúng tung hoành”. Vân Lối biết thế, hai chưởng đẩy về phía trước, nói: “Sao các người lại gây sự như thế?” Thuận tay sờ vào, mọi được ngân lượng của hai hán tử ấy, Vân Lối tay chân lạnh lẽo, trong lúc ồn ào đã đánh cắp được ngân lượng mà chẳng ai biết. Hai hán tử ấy bị nàng đẩy, ngực đau nhói, thất kinh không dám lớn tiếng nữa, chỉ áp ứng nói: “Ai bảo hán đồ thừa lã của ta đánh cắp?”

Người bên cạnh khuyên rằng: “Xong rồi. Các người đụng vào người ta là đã không đúng, hãy quay về uống rượu thì hơn”.

Thư sinh ấy giờ chén rượu lên nói: “Huynh đệ, huynh cũng uống một chén”.

Vân Lối nói: “Xin đa tạ”. Rồi nàng quay lại chỗ ngồi, xem thử hai tên hán tử ấy làm thế nào. Hai tên hán tử liếc mắt nhìn Vân Lối rồi nói: “Ông chủ, tính tiền!”

Tên gầy ốm móc ngân lượng ra nhưng chẳng hề thấy đâu, sắc mặt tái xanh; tên to béo thấy thế không xong, vội vàng sờ vào túi tiền của mình, cũng chẳng thấy ngân lượng đâu. Hai người đưa mắt nhìn nhau, nói chẳng nên lời. Hai người quả thực là bọn trộm cướp, bắt gà không được lại còn mất nắm thóc, biết rõ Vân Lôi đã làm như thế nhưng không dám gây lớn chuyện. Ông chủ quán bước tới nói: “Cho xin một lượng ba tiền”.

Cả hai người đều lộ vẻ lúng túng, tay cứ sờ trong ngực áo, ông chủ nói: “Hai vị đại gia nể mặt, cho xin một lượng ba tiền”.

Hán tử gầy ốm lẩm bẩm: “Có được nợ không?”

Ông chủ biến sắc, cười lạnh: “Khách khứa đều muốn ghi nợ, bọn chúng tôi đón gió mà sống được ư?”

Tên từ bảo cũng quát: “Hai người có phải muốn gây sự ở đây không? Say rượu phải đánh nhau, gây sự với người khác rồi định ăn quịt ư? Không trả cũng được, nhưng phải lột đồ ra”.

Khách khứa trong quán cười ầm lên, đều bảo hai tên hán tử ấy không đúng, hai tên hán tử lúng túng chỉ đành cời đồ. Tên từ bảo nói: “Chỉ cời hai chiếc áo vẫn chưa đủ”. Thế rồi đưa tay lột mũ của hai người xuống, nói: “Coi như bọn ta xui, cút mau, cút mau!”

Hai hán tử vội vã chuồn ra ngoài.

Vân Lôi vui sướng lắm, một mình uống hai chén rượu, thấy thư sinh vẫn ngồi uống rượu, chợt nghĩ đến hai hán tử kia chẳng qua là kẻ thấp hèn trong đám cướp, bọn chúng bị thua thiệt, chắc chắn sẽ về báo lại với kẻ đầu đảng, nằng không sợ nhưng thư sinh kia có thể không giữ được của cải. Vì thế đứng lên kêu: “Ông chủ, tính tiền!” Nàng đã quyết định theo dõi hai tên trộm nợ.

Chủ quán thấy Vân Lôi ăn mặc đẹp đẽ, tựa như một công tử nhà giàu, bước lại nói: “Cho xin một lượng hai tiền”.

Vân Lôi sờ tay vào áo, nàng đã bỏ kim ngân châu báu Châu Kien tặng cho mình vào trong một mảnh khăn tay, nhưng giờ đây chẳng thấy thì bắt đầu thất kinh, nàng mò sang túi áo bên trái, mấy lượng bạc lúc nãy đã không còn nữa. Tuy trời đang lạnh, nhưng nàng vẫn toát mồ hôi. Lão chủ quán nhìn thấy Vân Lôi ăn mặc đẹp đẽ, nhưng cũng chẳng giống hạng không có tiền, thế rồi nói với vẻ nghi hoặc: “Sao công tử tìm mãi mà chẳng lấy được tiền? Nguyên bảo hay kim đinh đều được cả, bốn tiệm sẽ đổi hộ cho công tử, chẳng lẽ công tử đâu”.

Vân Lôi càng lo hơn, nàng sợ mình sẽ bị lột quần áo xuống như hai tên lúc nãy. Lão chủ quán thấy nàng cứ tìm mãi, mặt dần dần đổi sắc, cười lạnh nói: “Đại gia, ngài sao thế?”

Thư sinh ấy đột nhiên lao đảo bước tới, ngâm rằng: “Trong bốn biển đều là bằng hữu, ngàn vàng tiêu hết lại trở về. Tôi sẽ tính cho vị tiểu ca này”. Thế rồi lấy ra một đĩnh bạc nặng đến đến mười lượng ném cho lão chủ quán bảo: “Phần còn lại cứ giữ lấy”.

Lão chủ quán vui mừng ra mặt, luôn miệng cảm tạ. Vân Lôi đỏ mặt, hạ giọng đáp tạ, thư sinh ấy nói: “Đáp tạ cái gì? Để tôi dạy cho huynh một bí quyết, lần sau khi uống rượu, huynh hãy mặc hai lớp áo, khi tính tiền cũng không cần phải sợ”.

Hơi thở của y đầy mùi rượu, y lao đảo bước xuống lầu chẳng hề để ý đến Vân Lôi. Vân Lôi tức tối trong lòng, thầm nghĩ: “Hay cho tên cuồng sinh chẳng biết lễ nghĩa, lúc nãy nếu không phải ta cứu người, chỉ e người ta đã cướp đồ của người mất”.

Vân Lôi nhìn xung quanh, chẳng thấy có ai đáng ngờ, trong lòng bức bối, không ngờ lại gặp phải một kẻ nhanh tay hơn, cho nên bước ra khỏi lầu, phóng lên lưng ngựa tiếp tục lên đường. Ra tới thành, chợt thấy thư sinh ấy đang ngồi trên một thớt ngựa trắng đi ở phía trước mặt. Vân Lôi thầm nghĩ: “Chả lẽ là tên thư sinh này, nhưng y có vẻ không giống!” Thế rồi thúc ngựa đuổi theo, chạy lên phía trước, đến gần thư sinh ấy lại vung roi giả vờ đánh ngựa, nhưng đầu roi lại đánh vào huyết đạo yếu hại dưới hông thư sinh ấy.

Vân Lôi đánh roi này thật sự là muốn thăm dò võ công của thư sinh ấy, nàng xia đầu roi vào người y, nếu thư sinh này biết võ công chắc chắn sẽ né tránh; nếu võ công cao hơn thì sẽ đưa tay gạt ra. Nào ngờ roi ấy vừa đánh ra, thư sinh kêu lên một tiếng nhưng không né tránh được, đầu roi móc vào áo của y, may mà Vân Lôi đã ngừng thu kinh, thế roi đánh ra tuy mạnh nhưng khi chạm vào áo thì không còn lực. Chỉ như thế thư sinh này cũng nghiêng ngả, suýt nữa ngã ngựa. Vân Lôi cảm thấy áy náy, nói: “Đã lỡ tay đánh trúng huynh đài, tôi xin bồi tội!”

Thư sinh ấy trợn mắt, ngạc nhiên kêu lên: “Lại là kẻ ăn quịt đấy à! Người đừng tưởng ta có vài đồng bạc thì cứ bám lấy, tiền của ta để kết bạn, một kẻ đã ăn uống của người ta lại còn đánh người ta, ta không dám lãnh giáo!”

Vân Lôi vừa bức bối vừa buồn cười nói: “Người vẫn chưa tỉnh rượu ư?”

Thư sinh ấy ngâm: “Rút đao chém nước nước càng chảy, nâng chén tiêu sầu sầu càng sâu. Đòi người chẳng có gì vừa ý, sáng sớm thức dậy sẽ tiêu tan. Ôi, ôi, ta không uống với người, ta không uống với người!”

Rồi y bật ngựa ngã về phía trước, Vân Lôi chẳng biết ứng phó thế nào, đang định đỡ y thì đột nhiên thấy y kẹp mạnh hai chân, thớt ngựa trắng phóng như bay.

Thớt ngựa của Vân Lôi vốn là loại chiến mã của Mông Cổ nhưng không thể nào đuổi theo kịp y. Vân Lôi nhủ bụng “Người này không biết võ nghệ, nhưng thớt ngựa rất quý!”

Vì nàng đã mất ngân lượng cho nên trong lòng không vui, chỉ đành thúc ngựa tiếp tục đi.

Đi được nửa ngày, ngẩng đầu lên nhìn thì mặt trời đã xuống núi, khói bốc lên xung quanh, nghĩ bụng phải vào nhà dân trú ngụ đỡ, trong túi lại không có tiền, chợt nghe tiếng ngựa hí, chỉ thấy trước mặt có một mảnh rừng, trong rừng có một tòa miếu, bên ngoài có thớt ngựa trắng đang cũi đầu gặm cỏ. Vân Lôi nghĩ bụng: “Ồ, té ra y cũng ở đây. Hòa thượng trong miếu rất dễ chịu, chỉ bằng mình cứ nghỉ nhờ ở đây một đêm”.

Rồi buộc ngựa ở bên ngoài, đẩy cửa bước vào, chỉ thấy thư sinh ấy đang ngồi bên đồng lửa, đang nướng khoai, vừa thấy Vân Lôi bước vào thì ngâm rằng: “Đời người cứ mãi gặp nhau. Ôi, lại gặp người nữa rồi”.

Vân Lôi liếc y rồi nói: “Người đã tỉnh rượu chưa?”

Thư sinh ấy nói: “Ta say lúc nào mà bảo tỉnh? Ta còn nhận ra người là kẻ ăn quịt”.

Vân Lôi nói: “Người biết cái gì? Có kẻ trộm lấy châu báu của người!”

Thư sinh ấy đứng bật dậy: “Cái gì? Kẻ trộm? Trong chùa chẳng có hòa thượng, kẻ trộm đến thì ta làm thế nào đây. Thôi, ta không ở đây nữa”.

Vân Lôi vừa bực bội vừa buồn cười nói: “Người còn đi đâu được? Người vừa ra bên ngoài thì bọn chúng sẽ cướp của người, lại không có ai cứu người. Có ta ở đây, mười tên cướp cũng chẳng làm gì được”.

Thư sinh ấy mở to đôi mắt, đột nhiên bật cười rồi nói: “Người có bản lĩnh như thế, tại sao còn ăn quịt của người ta?”

Vân Lôi nói: “Ngân lượng của ta đã bị bọn trộm lấy cắp”.

Thư sinh ấy cười ngặt nghẽo, chỉ Vân Lôi nói: “Mười tên cướp cũng chẳng sợ, thế nhưng lại bị đánh cắp ngân lượng. Ha ha, bản lĩnh nói khoác của người chẳng kém gì bản lĩnh lừa ăn của người!” Y toan đứng dậy bỏ đi nhưng lại ngồi xuống nói: “Ta không nghe lời nói dối của người nữa, khắp nơi thanh bình, ở đâu mà lắm kẻ cướp với ăn trộm như thế?” Thế rồi lại tiếp tục nướng khoai.

Vân Lôi bực bội nói: “Người không tin cũng chẳng sao!”

Mùi thơm khoai nướng lan tỏa khắp nơi, Vân Lôi chạy ngựa nửa ngày đã đói, nằng nuột nước bọt, nhưng lại không hỏi xin thư sinh ấy. Đây là một ngôi chùa hoang, quả đúng là không có nhà sư, cho nên không tìm được thứ gì ăn cho đỡ đói. Thư sinh ấy cắn một miếng khoai, lắc đầu lắc mắt nói: “Hoàng tử có thể say, không tửu cũng say; thịt cá tuy ngon, khoai nướng cũng ngon. Thơm lắm, thơm lắm!”

Vân Lôi bực bội nhìn y rồi quay đầu đi. Thư sinh ấy nói: “Này, tên ăn quịt kia, cho người một củ khoai”. Nói xong ném một củ khoai đã nướng chín tới, Vân Lôi tức giận nói: “Ai ăn của người!” Rồi nằng nuột nước bọt ngồi xếp bằng ở dưới đất, chăm chăm giữ khí điều tức, khó khăn lắm mới dần cơn đói xuống. Sau khi dưỡng khí điều tức, nằng nuột thấy toàn thân dễ chịu. Đến khi mở mắt ra, chỉ thấy thư sinh đó đã ngủ say, khoai nướng chín rải đầy ở dưới đất. Vân Lôi liếc môi, toan đưa tay nhặt lấy củ khoai, nhưng chợt thấy thư sinh ấy xoay người, lại chìm vào giấc ngủ. Vân Lôi bực dọc nhủ bụng: “Dù đêm nay ta có đói chết cũng không cần ăn của người!”

Thư sinh ấy ngáy vang như sấm, Vân Lôi muốn ngủ cũng không xong, đột nhiên nghĩ: “Tên thư sinh này ăn mặc sang trọng, trong người lại có của báu, tại sao ra ngoài lại không có người đi cùng, lại dám ở nơi chùa hoang, ăn loại khoai chẳng đáng đồng tiền tỷ nào? Chẳng lẽ y giả vờ không biết võ nghệ? Nhưng y lại không giống như thế!” Rồi nằng từ từ đứng dậy, toan lục soát người y, thư sinh ấy lại trở mình, Vân Lôi nghĩ bụng “Nếu y tỉnh dậy thì sẽ cho rằng mình đánh cắp đồ của y!” Thế rồi nằng do dự, bước tới ba bước, rồi bước lùi ba bước. Chợt nghe bên ngoài có tiếng hú kỳ lạ, Vân Lôi liếc nhìn thư sinh, thấy y ngủ say như chết, cười lạnh nói: “Vốn là ta không nên để ý đến người, nhưng lại thấy người đáng thương, được, người đã gặp may, cô nương sẽ chặn kẻ cường đạo cho người”. Thế rồi bước ra ngoài cửa, tung mình vọt lên một cây cao. Dưới ánh trăng mờ mờ, chỉ thấy có hai người bịt mặt bước tới, một người nói: “Người thấy con ngựa trắng này, chắc là y ở đây”.

Một tên nói: “Nếu y không chịu thì sao?”

Tên kia bảo: “Nói không chừng chỉ đánh lấy đầu y”.

Người lúc nãy lại bảo: “Cần gì phải như thế? Cho y một bài học là được”.

Vân Lôi nghe thế thì lửa giận bốc lên, nghĩ bụng: “Kẻ cường đạo thật độc ác, cướp của còn muốn lấy mạng!”

Chợt nghe một người nói: “Trên cây có người!”

Vân Lôi phóng hai mảnh phi tiêu xuống, hai kẻ bịt mặt vội vàng tránh qua. Vân Lôi múa ra một vòng kiếm hoa, đánh ra một chiêu Bằng Bát Cửu Tiêu từ trên không đánh xuống, đâm về phía hai người, hai kẻ bịt mặt ấy một người cầm gậy sắt, một người cầm song câu, thấy kiếm đến thì gạt lên, lửa bắn ra tung tóe, nhưng cây gậy sắt đã bị mẻ mất một miếng, cây song câu cũng bị thanh kiếm kéo qua một bên. Vân Lôi nhủ bụng: “Hai tên cường đạo này võ công cũng khá lắm!”

Hai kẻ bịt mặt càng thất kinh hơn, đang định quát hỏi thì Vân Lôi đã đánh tới như mưa bão. Thanh kiếm của Vân Lôi là một trong hai thanh bảo kiếm của Huyền Cơ Dật Sĩ, tên gọi Thanh minh, có thể chém gãy cả binh khí bình thường, cây gậy sắt lúc nãy tuy nặng nề, nhưng cũng không dám chạm vào thanh kiếm, nhưng kẻ sử dụng đôi câu thì thân thủ phi phàm, trong khi chống đỡ có cả công lẫn thủ, cho nên kiếm của Vân Lôi không chạm được vào binh khí của y.

Vân Lôi dùng thân pháp Phi Hoa Phát Diệp, xuyên qua lướt lại giữa đôi câu và gậy sắt, kiếm quang của nàng như một luồng điện dồn qua dồn lại, tựa như mưa bão, hai kẻ ấy đều bị nằng đẩy lùi. Nhưng cây gậy rất nặng nề, đôi câu linh hoạt, đầu đuôi tiếp ứng lẫn nhau, Vân Lôi cũng chẳng làm gì được

hai kẻ ấy. Đang lúc kịch đấu, Vân Lôi đột nhiên nghiêng rặng, chém xéo thanh kiếm về phía tên cường đạo che mặt sử dụng đôi câu. Nhất kiếm này vừa dứt vừa nhanh, khiến cho kẻ địch không thể nào né tránh, đó chính là Thần chiêu đoạt mệnh của Phi Thiên Long Nữ. Vân Lôi vốn không muốn lấy mạng của hai kẻ bịt mặt này, nhưng nếu không giết chết một người thì không thể thắng được cho nên mới buộc phải dùng tuyệt chiêu này.

Nào ngờ một kiếm chém ra, tên cường đạo sử dụng đôi câu trầm câu trái xuống, câu phải móc lên, cây Thanh Minh kiếm của Vân Lôi suýt nữa bị y giật. Vân Lôi thất kinh, Đàm Đài Diệt Minh đã dùng chiêu này, nàng vội vàng xoay người, mũi kiếm chuyển qua đâm về phía tên sử dụng gậy sắt, rồi người đảo ngược lại đánh về phía kẻ sử dụng đôi câu, nàng vung kiếm quát: “Các ngươi có phải là đệ tử của Đàm Đài Diệt Minh không?”

Kẻ sử dụng đôi câu trầm giọng quát: “Ngươi đã nhận ra lai lịch của ta, ngày này sang năm là ngày giỗ của ngươi!”

Rồi đôi câu đánh gấp tới, toàn là những chiêu số liều mạng. Vân Lôi nổi giận, mắng rằng: “Bọn người Hồ lớn gan, dám lén lút vào biên quan, ngươi tưởng Trung thổ không có người ư?” Rồi thanh kiếm chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, không hề lưu tình. Luận về võ nghệ, Vân Lôi phải hơn đệ tử của Đàm Đài Diệt Minh một bậc, nhưng một là vì kẻ địch có tên cầm gậy giúp đỡ, hai là vì Vân Lôi đã đối rủ người, khí lực không đủ, đấu hơn trăm chiêu thì mồ hôi đầm đìa, dần dần yếu thế. Đôi câu càng đánh càng gấp, Vân Lôi bị vây vào ở giữa, nguy cấp vô cùng. Lúc đó tên cầm gậy nói: “Kiếm pháp của tiểu tử này cũng khá lắm, ngươi hãy nhường cho ta đôi phó với y!”

Kẻ cầm song câu trả lời rằng: “Được, nhường thì nhường. Nhưng lát nữa khi bắt ngươi, ngươi phải nghe lời ta mới được”.

Hai người một hỏi một đáp tựa như đã chắc mẩm rằng Vân Lôi sẽ chết dưới tay bọn chúng. Vân Lôi nổi giận, đánh ra một chiêu Phi Bộc Lưu Tuyền đâm thẳng về phía tên cầm gậy, y vội vàng hất gậy lên đỡ, chỉ nghe ỏi chao một tiếng, bàn tay sụi xuống. Nhất kiếm này của Vân Lôi rất nhanh chóng, một kiếm đã đâm trúng yết hầu, giết hết y ngay tại chỗ, tên cầm song câu thì hoảng hồn, Vân Lôi lật tay chém ra một kiếm, rắc một tiếng, cây câu bên tay trái của y gãy thành hai đoạn. Kẻ sử dụng song câu phóng người bỏ chạy, Vân Lôi vung tay lên, ba mảnh Mai Hoa Hồ Điệp tiêu bay thẳng vào sau lưng y, tưởng rằng sẽ đánh trúng, chợt nghe có tiếng tanh tách vang lên, Hồ Điệp tiêu đã không biết chạm phải thứ gì nên rơi xuống, trong chớp mắt kẻ địch đã chạy mất dạng.

Vân Lôi thấy thế thì hoang mang, kiếm lúc này của mình tuy hiểm hóc, nhưng đoán rằng kẻ sử dụng gậy có thể chống đỡ nổi, thế nhưng trong lúc nguy cấp nhất, đối phương lại buông gậy xuống, tựa như có quỷ thần sai khiến, mất mạng dưới mũi kiếm của mình. Vân Lôi càng lúc càng ngạc nhiên, nàng nhủ bụng: “Chả lẽ có người âm thầm giúp đỡ mình? Nhưng ba mảnh hồ điệp phi tiêu tại sao lại rơi xuống, hay là có cao nhân âm thầm ra tay, vừa giúp mình, lại vừa giúp kẻ địch? Nghĩ lại thực sự không có lý tý nào”.

Vân Lôi cúi đầu nhìn tên cường đạo đã chết, dùng kiếm vạch mặt nạ của y ra, quả nhiên đó là một người Hồ. Vân Lôi vẫn còn nghi ngờ, y rõ ràng chẳng phải kẻ cường đạo cướp của bình thường. Vân Lôi bạo dạn lục người y, ngoài mấy lượng bạc vụn và một bao lương khô, chẳng có gì hơn. Vân Lôi cười rằng: “Ta đang cần thứ này”. Thế rồi ăn lương khô, cắt bạc vào trong người. Chợt nghe trong rừng có tiếng lạ vang lên chỉ có hai kẻ bịt mặt phóng tới như bay, lớn giọng quát rằng: “Bằng hữu đồng đạo, có một bát nước thì mọi người cùng uống”. Ý muốn nói đôi bên đều là đồng đạo, ngươi đã cướp được của thì không thể chiếm riêng một mình, phải đem ra chia nhau. Vân Lôi cả giận quát: “Được, các ngươi có bao nhiêu người thì đều chia cả!” Nàng vốn muốn nói: “Đều nếm kiếm của bốn cô nương”. Nhưng nghĩ lại nên thôi. Hai kẻ cường đạo kia cười lớn nói: “Ha ha, thế mới là bằng hữu tốt, mọi người cùng chia”. Thế rồi bước tới chia tay ra đi.

Vân Lôi cười lạnh, trở tay lại đánh ra một kiếm. Hai kẻ cường đạo ấy, một người sử dụng đơn đao, một người chỉ dùng tay không. Vân Lôi đâm tới một kiếm, chỉ cảm thấy hơi gió thoáng lướt nhẹ qua, kẻ sử dụng tay không lộn người, lướt thẳng tới, chưởng trái phất ra tựa như chém tựa như chặn, đó chính là chiêu số của Đại Cầm Nã thủ. Vân Lôi thất kinh, không dám sơ ý, mũi kiếm vừa điểm tới, đã quét xéo ra, kẻ sử dụng đơn đao kêu lên: “Đánh hay lắm!” Thế rồi chém tới một đao, thế đánh rất hung hăng, Vân Lôi lại sử dụng bộ pháp Xuyên Hoa Nhiều Thụ, nàng chém hụt một kiếm nên lách người, né tránh đòn Cầm Nã thủ của không bên trái, lại né tránh đòn đao của kẻ bên phải.

Hai kẻ này chẳng phải hạng tầm thường, nhưng kiếm pháp của Vân Lôi rất tinh diệu, thân pháp lại nhanh, kiếm quang lại loang loáng bất định, cả hai tên đều cảm thấy đối phương tựa như chỉ tấn công mình. Đấu được ba mươi lăm chiêu, kẻ không sử dụng binh khí kêu lên: “Được, ngươi cứ chiếm giữ một mình cũng được, hãy để lại tên tuổi, chúng ta kết bằng hữu!”

Vân Lôi tức giận nói: “Tội cướp của có thể tha, nhưng tội bán nước thì ta không thể bỏ qua, ai kết bằng hữu với ngươi!”

Thế rồi đánh ra một chiêu Phân Hoa Phất Liễu, kiếm thế tựa như đánh sang trái, tựa như đánh sang phải, một chiêu nhưng lại đâm hai người, khiến cho kẻ sử dụng đơn đao kêu ỏi chao một tiếng, cổ tay trúng một kiếm, thanh đơn đao rơi khỏi tay. Kẻ sử dụng đôi tay không thì lạnh lẽo hơn, y thu người lại né tránh. Vân Lôi đã sử dụng chiêu số liên hoàn, một kiếm đâm ra thì tiếp tục kiếm thứ hai, thế đánh của nàng liên miên không dứt tựa như rút tơ. Vân Lôi cứ tưởng rằng hai kẻ này là cùng một phe với hai tên lúc nãy, cho nên không hề nương tay, chiêu kiếm lại đánh ra nhanh như điện chớp, mũi kiếm vừa chạm vào hậu tâm của kẻ địch, đột nhiên tách một tiếng, cổ tay tựa như bị kiến cắn, mũi kiếm trượt qua một bên, hai kẻ che mặt ấy vội vàng co dõ phóng vào trong rừng.

Vân Lôi tức giận nói: “Tên tiểu tặc nào đánh lén hãy bước ra đây!”

Xung quanh yên ắng chẳng có một bóng người, Vân Lôi chờ một hồi, không thấy có người lên tiếng, nhìn lại cổ tay mình thì thấy đã nổi một hạt đỏ ửng như hạt đậu, nhớ lại mình đã trúng loại ám khí rất nhỏ, nàng định tìm dưới đất nhưng tìm mãi vẫn không ra. Vân Lôi tuy thắng được hai trận, nhưng đã bị người ta bắn một, trong lòng không vui, nàng tiu ngưu trở vào trong chùa, chợt thấy thư sinh ấy vẫn ngủ vùi như chết, Vân Lôi gọi: “Này, ngươi ngủ thật ngon đấy nhỉ!”

Thư sinh ấy trở người, miệng nói lầm rầm mấy câu, Vân Lôi kêu lên: “Cường đạo đến!”

Thư sinh ấy giật mình ngồi dậy, ngâm rằng: “Mộng lớn nào ai biết, bình sinh mỗi mình ta hay”.

Vân Lối cười lạnh nói: “Ngươi biết cái gì? Cường đạo đã đến!”

Thư sinh ấy dụi mắt nói: “Nửa đêm canh ba còn quấy rối giấc mộng của người khác! Sao tiểu ca nhà ngươi cứ quấy rối ta mãi thế?” Y chẳng hề tin lời Vân Lối mà còn trách cứ. Vân Lối tức giận nói: “Không tin ngươi hãy ra ngoài xem thử, kẻ cường đạo đã đến!”

Thư sinh ấy vươn vai, chợt cười nói: “Chúng đã đến nhưng cũng chẳng chuyện gì xảy ra, ngươi đánh thức ta làm gì?”

Vân Lối bức dọc lạnh lùng nói: “Ta đã đuổi bọn chúng đi”.

Thư sinh ấy nói: “Thật không? Hay lắm, hay lắm, ngươi ăn một củ khoai trước. Lần này ngươi không phải vô công mà nhận lộc, ta không nói ngươi ăn quýt nữa!” Thế rồi y ném tới một củ khoai, Vân Lối cả giận, vỗ bay củ khoai ấy ra nói: “Ai đùa với ngươi, này ta hỏi ngươi, ngươi tên họ là gì, từ đâu tới?”

Thư sinh ấy trừng mắt, đột nhiên tỏ vẻ ngênh ngang phách lối, chỉ tay quát: “Này, ta hỏi ngươi, ngươi tên họ là gì, từ đâu tới?”

Vân Lối tức giận nói: “Cái gì?”

Thư sinh ấy cười lạnh rằng: “Ngươi có thể thăm vấn ta, sao ta không thể? Chả lẽ ngươi là quan, chuyên thăm vấn người khác hay sao?”

Vân Lối chùn bước, thư sinh ấy quả thật ngang ngược, nàng thầm nhủ: “Sao ta có thể nói lai lịch của mình cho ngươi biết?” Chỉ thấy thư sinh ấy lướt nhìn mình, tỏ vẻ ngênh ngang, khiến cho nàng dờ khóc dờ cười. Vân Lối chợt nghĩ, mình không thể nói lai lịch cho y biết, vậy có lẽ y cũng không thể nói lai lịch cho mình biết. Điều mình không muốn vậy, sao cứ ép người ta? Hai người Hồ ấy từ ngàn dặm đuổi đến đây, chả lẽ y cũng giống như gia gia của mình, là người Hán thoát khỏi từ cội Mông Cổ?”

Nghĩ như thế, bất giác nỗi lòng kính trọng thư sinh ấy, nhưng liếc nhìn thấy y đang ra vẻ ngênh ngang, lại cảm thấy bức bối. Nghĩ một lát, nàng lấy ra đôi Nhật Nguyệt song kỳ của Châu Kiện, ném tới rồi nói: “Ta cho ngươi có này, ta không đi cùng đường với ngươi nữa”.

Thư sinh ấy liếc nhìn là cờ rồi nói: “Ta không phải kếp hát, cần gì đến hai lá cờ của ngươi?”

Vân Lối nói: “Ngươi một mình đi đường rất nguy hiểm, có hai lá cờ này, kẻ cường đạo không dám đụng đến ngươi”.

Thư sinh ấy nói: “Cái gì, hai lá cờ này là thánh chỉ?”

Vân Lối cười rằng: “Chỉ e còn hơn cả thánh chỉ! Đây chính là Nhật Nguyệt song kỳ của Kim Đào trại chủ, ngươi từ miền bắc đến, chả lẽ chưa từng nghe? Kim Đào trại chủ tương đương với Minh chủ cường đạo ở miền bắc, hào kiệt lục lâm ai mà không nể ông ta mấy phần”.

Vân Lối tặng y Nhật Nguyệt song kỳ là có ý tốt, không ngờ thư sinh ấy biến sắc, cầm hai lá cờ, đột nhiên cười lạnh nói: “Đại trượng phu đứng ở trên đời, sao có thể nhờ vả kẻ cướp? Ngươi đã đọc sách Khổng Mạnh chưa?” Thế rồi xé rách mảnh Nhật Nguyệt song kỳ!

Vân Lối giận đến nổi mặt tái xanh, nàng quát rằng: “Kim Đào trại chủ uy chấn cả Hồ lẫn Hán, là một anh hùng đội trời đạp đất, sao ngươi có thể phi báng được!” Thế rồi vung tay tát cho y một bạt tai, nhưng chợt thấy bộ mặt của y trắng như ngọc, nên nghĩ bụng: “Nếu để lại năm dấu tay trên mặt y thì thật khó coi!” Thế rồi rút tay lại tức giận nói: “Ta mặc kệ tên hủ nho nhà ngươi, ta tha cho ngươi một lần. Từ rày về sau ngươi bị kẻ cướp truy sát, ta cũng mặc ngươi!” Thế rồi đột nhiên xoay người, lướt ra khỏi cửa, nàng vốn có ý tốt mà lại rước thêm nỗi bức bối vào người, trong lòng rất không vui, nên cũng chẳng muốn nhìn lại thư sinh ấy. Thư sinh thấy Vân Lối xông ra cửa, y chậm rãi đứng dậy, vốn định lên tiếng gọi nhưng đột nhiên lại cười lạnh, không thêm kêu nữa. Vân Lối thúc ngựa ra khỏi rừng, đang đi chợt nghe một tiếng tách lướt qua đỉnh đầu, Vân Lối vung cây roi ngựa lên quát: “Tên tiểu tặc dám ám toán, có giỏi hãy ra đây!” Chợt thấy trên đầu vang lên một tiếng bốp, Vân Lối kéo đầu ngựa tránh qua một bên, chỉ thấy một cành cây roi xuống, trên cành cây là một tay nải nhỏ nhắn. Vân Lối thất kinh, đó chính là đồ của mình, nàng vội vàng mở ra xem, chỉ thấy kim ngân châu báu Châu Kiện đã tặng cho nàng đều ở trong tay nải, cả mấy lượng bạc lẻ nàng đã đánh cắp cũng ở trong đó. Vân Lối vội vàng phóng lên khỏi lưng ngựa, lướt lên cành cây đưa mắt nhìn xung quanh, nhưng chẳng thấy có ai cả. Vân Lối thở dài nói: “Quả thật ngoài trời có trời, không ngờ ở nơi này lại gặp phải cao thủ”. Thế là nàng tiếp tục vỗ ngựa phóng đi, lúc này trời đã hừng sáng.

Vân Lối vỗ ngựa lên đường tiếp tục đi thẳng về phía tây. Chỉ thấy người ngựa trên đường đi không ngớt, ai nấy đều ra dáng võ phu, vừa nhìn thì đã biết là hảo hán của tam sơn ngũ nhạc.

Vân Lối chợt nhớ đến bài học giang hồ mà Châu Sơn Dân đã dạy cho nàng, nhủ bụng: “Nhìn cảnh tượng này, tựa như không phải là đại lễ của bang hội mà là đại hội võ lâm”.

Những người ấy thúc ngựa lướt qua Vân Lối, chẳng ai thêm để ý đến nàng. Vân Lối đi một hồi thì đói bụng, bước vào quán trà bên đường, ăn bữa một cái bánh bao, nói đùa với người chủ quán: “Chắc hôm nay buôn bán rất khá, người đi đường rất nhiều”.

Chủ quán trà cười rằng: “Khách quan, ngài chẳng phải đến Hắc Thạch trang ư?”

Vân Lối nói: “Hắc Thạch trang là gì?”

Chủ quán trà ấy mới nói: “Khách quan chắc là ở nơi khác đến, hôm nay Thạch đại gia mừng đại thọ, rất nhiều bằng hữu đều đến chúc thọ cho ông ta”.

Vân Lối nảy ra một ý, hỏi rằng: “Có phải đó là Oanh Thiên Lôi Thạch Anh không?”

Chủ quán tỏ vẻ cung kính nói: “Té ra ngài cũng là bằng hữu của Thạch đại gia”.

Vân Lôi nói: “Thạch lão anh hùng ai mà không biết, tôi tuy là người ở nơi khác nhưng cũng nghe đến tên tuổi của ông ta”.

Chủ quán trả lại bảo: “Đúng thế, Thạch đại gia kết giao rộng rãi, người ở các nơi, dù quen hay không quen, đến gia trang của ông ta đều được tiếp đãi như nhau”.

Vân Lôi đã nghe Châu Sơn Dân nói, Thạch Anh uy chấn võ lâm nhờ bộ Nhiếp Vân kiếm và Phi Hoàn thạch, Nhiếp Vân kiếm cố nhiên là nhất tuyệt trong chốn võ lâm, nhưng thủ pháp phóng ám khí Phi Hoàn thạch cũng rất kinh người, người bị trúng cứ giống như bị đạn nổ, cho nên ông ta có ngoại hiệu là Oanh Thiên Lôi. Thạch Anh không những võ công cao cường mà còn là người hào hiệp, nhưng tính tình có hơi kỳ quặc. Vân Lôi nghĩ bụng: “Té ra người này sống ở ngoài thành Phúc Dương, chỉ bằng mình cũng đến bái thọ. Anh hùng trong tam sơn ngũ nhạc đều đã kéo đến đây, cao thủ đã bốn cọt mình có lẽ trong số ấy, mình không nên bỏ qua cơ hội này”. Thế là đã quyết định, nâng mơn chủ quán giấy bút, viết một tờ thiệp chúc mừng, cười rằng: “Tôi không hề biết hôm nay ông ta chúc thọ, quả thực đây là dịp may”. Sau khi hỏi đường đến Hắc Thạch trang, trả tiền trà thì nâng nhảy lên lưng ngựa phóng thẳng về phía ấy.

Trong Hắc Thạch trang khách khứa đông như mây, tên nô bộc nhận quà nhìn thiệp chúc mừng, cũng chẳng thèm hỏi đến, liền bảo người đón khách rước vào trong đại hoa viên, khi Vân Lôi đến, đã có hàng trăm bàn tiệc, đã đến lúc vào tiệc. Vân Lôi được xếp cho ngồi ở một góc, ngồi cùng bàn đều là người lạ. Chỉ nghe họ bàn tán xì xào. Một người nói: “Hôm nay Thạch lão anh hùng không những làm đại thọ mà nghe nói cũng tuyển nghĩa tử”.

Một người nói: “Ông ta có lẽ cũng sẽ đau đầu lắm, Sa trại chủ, Hàn đảo chủ, Lâm trang chủ đều cùng cầu hôn cho con trai, lần này không biết phải ứng phó thế nào?”

Một người nói: “Oanh Thiên Lôi tự có cách đâu cần chúng ta phải lo lắng cho ông”. Thế rồi chỉ tay nói: “Các người nhìn kia!”

Vân Lôi ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy trong vườn đã dựng một đại lôi đài, cao khoảng hai trượng. Người ấy cười rằng: “Nghe nói Oanh Thiên Lôi rất hào sảng, nay đã dùng võ chọn chồng cho con, ai có thể đánh hơn con gái của ông ta thì sẽ trở thành nghĩa tử của ông ta, không hề có ngoại lệ, cả ba nhà đều chẳng nói năng được gì”.

Những người khác thì cười rằng: “Sẽ có trò vui xem”.

Vân Lôi cười thầm: “Trên thiên hạ lại có cách chọn nghĩa tử như thế này, vạn nhất chọn phải tên mặt rỗ thì há chẳng phải thiệt thòi cho con gái của mình hay sao!”

Mặt trời dần dần ngả về tây, chợt nghe tiếng chúc mừng vang lên, Vân Lôi kiễng chân nhìn, chỉ thấy một ông già mặt đỏ, dắt theo một thiếu nữ bước ra, thiếu nữ ấy trông rất xinh đẹp, mặt tựa phù dung, chân mày thanh mảnh, Vân Lôi chen lên phía trước xem, chỉ thấy mặt nàng đầy vẻ tự tin, chẳng hề hổ thẹn trước đám đông.

Đó chính là:

Trước tiệc nổi kiếm khí, hiệp nữ gặp kỳ nam.

Muốn biết sau đó thế nào, hồi sau sẽ phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Anh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 4: Chỉ vì vô tâm lên lôi đài lại thắng - Giả vờ truy đuổi nửa đêm chốn giai nhân

Vân Lôi nghe mọi người xung quanh bàn tán, mới biết ông già mặt đỏ ấy chính là Trang chủ của Hắc Thạch trang, Oanh Thiên Lôi Thạch Anh, còn thiếu nữ ấy chính là Thạch Thúy Phương, con gái của ông ta. Vân Lôi thầm cười rằng: “Ông già này mặt đỏ miệng vẩu, tựa như lôi công trong bức họa, thế nhưng sinh ra người con gái lại xinh đẹp”.

Chỉ thấy Thạch Anh ôm quyền bước xuống đài, cao giọng nói: “Hôm nay là sinh nhật của lão, được các vị bằng hữu nể mặt, không quản ngàn dặm đến tiểu trang, lão xin kính mọi người ba chén!”

Khách khứa bên dưới đều ùn ùn khen hay, mỗi người đều nâng chén uống cạn. Thạch Anh vuốt râu cười rằng: “Hắc Thạch trang ở chốn quê mùa, chẳng có trò gì vui, khiến cho các vị đã chê cười. Con gái của lão biết chút quyền cước, lão sẽ bảo nó múa vài đường quyền để làm vui lòng các vị thúc bá!”

Mọi người càng lớn tiếng khen hay. Thạch Anh lại cười rằng: “Nếu chỉ một người luyện quyền thì chẳng có gì thú vị, làm phiền ba lệnh lang của Sa trại



chủ, Hàn đảo chủ và Lâm trang chủ chỉ giáo cho tiểu nữ vài chiêu. Nếu ai luyện tốt nhất, lão sẽ có một chút lễ mọn, không biết ý ba vị thể huynh thế nào?”

Tuy ông ta không nói rõ tỷ võ chiêu thân, nhưng quần hùng dưới tiệc đều biết dụng ý của ông ta, Hàn đảo chủ và Lâm trang chủ thì nói: “Hay lắm, hay lắm!”, rồi dắt con trai từ trong đám người phóng vọt lên đài, thân pháp lạnh lẽo vô cùng. Sa trại chủ chỉ hơi chậm trễ, nhưng cuối cùng cũng dắt con trai phóng lên đài. Lôi đài này cao hơn hai trượng, Sa trại chủ vừa nhún người đã vọt lên, mũi chân con trai ông ta thì móc vào mép đài, suýt tý nữa rơi xuống. Mọi người ở dưới đài đều kinh ngạc. Sa trại chủ là nhân vật có tên tuổi trong chốn hắc đạo, ai cũng biết ông ta võ công cao cường, con trai của ông ta hiểu biết rộng rãi, đã được ông ta truyền, lòng dạ cũng rất độc ác, lại là đang tuổi tráng niên, uy danh trong chốn hắc đạo đã đuổi kịp cha mình. Những người biết tường tận đều đoán rằng hôm nay y sẽ thắng, nào ngờ y vừa nhảy lên lôi đài thì chẳng bằng con trai của Hàn đảo chủ và Lâm trang chủ, điều đó thật bất ngờ đối với mọi người. Sa trại chủ nhú mày, tựa như muốn nói gì đấy, con trai của Hàn đảo chủ là Hàn Đại Hải đã nhảy vọt tới giữa lôi đài, vãi dài nói: “Thạch lão bá rất mau mắn, tiểu đệ cũng không khách sáo nữa, cho phép tiểu đệ thỉnh giáo vài chiêu của thể muội, mong thể muội nương tay!”

Thạch Anh cười rằng: “Nói hay lắm, nói hay lắm! Lão cũng thích người mau mắn. Mọi người không cần khách sáo nữa, có bản lĩnh gì thì cứ thi triển, bị thương thì lão đã có thuốc chữa”.

Hàn Đại Hải vâng một tiếng, hai chưởng xia tới một chiêu Đồng Tử Bái Quan Âm, hai chưởng cùng đánh ra, đó là chiêu số kính lễ, lại là một chiêu số rất hiểm hóc, Thạch Anh kêu một tiếng hay!”

Cha con Sa trại chủ nhìn nhau cười khò, đành nén những lời muốn nói xuống. Thạch Thúy Phụng nhẹ nhàng xoay chuyển, đột nhiên bước ra sau lưng Hàn Đại Hải, Hàn Đại Hải liên tục phát ra chiêu, nhưng chẳng chạm được vào góc váy nàng, Vân Lôi nhủ thầm: “Té ra chiêu số của ả giống mình, đều bắt nguồn từ Bát Quái Du Thân chương”.

Thân pháp Xuyên Thoa Nhiều Thụ mà Vân Lôi đã luyện trong rừng đào chính là công phu thượng thừa nhất của Bát Quái Du Thân chương, tuy bắt nguồn từ Bát Quái Du Thân chương, nhưng còn chính tông hơn cả môn này, cho nên ngay lúc này Vân Lôi có thể thấy từng chiêu từng thức của Thạch Thúy Phụng. Hàn Đại Hải thì đã hoa cả mắt, chỉ cảm thấy bốn phương tám hướng đều có bóng dáng của Thạch Thúy Phụng.

Vân Lôi nhìn một hồi thì cười thầm, chỉ thấy Hàn Đại Hải cứ xoay vòng vòng theo Thạch Thúy Phụng, càng đánh càng tệ, nhưng vẫn cố chống cự không chịu ngừng tay. Hàn đảo chủ nhú mày quát: “Tiểu tử ngốc, người không phải là đối thủ của Thạch cô nương, còn chưa mau lui xuống?” Hàn đảo chủ quát như thế, Thạch Thúy Phụng dần dần chậm lại, Hàn Đại Hải đột nhiên phóng vọt lên liên tục đánh ra ba quyền. Vân Lôi thầm cười: “Thật là một kẻ lỗ mãng không biết tiến lùi, người ta nhường mà người cũng chẳng biết”.

Chỉ thấy Thạch Thúy Phụng hơi lách người, chỏ trái thúc ra, Hàn Đại Hải ngã ngựa xuống. Thạch Anh vội vàng nhảy ra đỡ lên: “Phụng nhi, sao còn chưa đến xin lỗi?”

Hàn Đại Hải nói: “Không sao cả, Thạch cô nương thật giỏi, tôi... tôi...” Y cứ đứng ngẩn người ra ở đấy.

“Tôi không dám cười cô nương làm vợ!” mấy câu ấy nói ra. Cha của y trợn mắt, khiến cho y hoảng hồn im bặt.

Con trai của Lâm trang chủ là Lâm Đạo An phe phẩy cây quạt xếp, chậm rãi bước ra, cất giọng nói the thé: “Tại hạ cũng lãnh giáo vài chiêu, thể muội hãy nương tay!” Y vốn là kẻ rất nho nhã, nói ra cũng tựa như phụ nữ, công phu điểm huyết vừa chính xác vừa dừ. Chỉ thấy y gấp cây quạt lại, đầu quạt điểm tới, nhẹ nhàng đâm vào huyết Nhuyễn Ma dưới be sườn của Thạch Thúy Phụng, Thạch Thúy Phụng lại sử dụng thân pháp Bát Quái Du Thân chương xoay vòng quang người y, Lâm Đạo An giữ kín môn hộ, không xoay chuyển theo nàng, chốc chốc lại đánh ra một chiêu, toàn là Ma huyết và Hôn huyết của người ta. Đôi mắt lim dim nhìn theo bóng dáng Thạch Thúy Phụng. Thạch Thúy Phụng bức dọc, thầm nhủ: “Xem bộ dạng gã này chẳng phải kẻ đang hoang tử tế, đôi mắt thật khiến cho người ta bức bối, không thể để cho y đắc thủ được”. Thạch Thúy Phụng thật sự không muốn gã cho y, cho nên chưởng pháp càng lúc càng gấp, nhưng võ công của Lâm Đạo An thật sự không kém, đánh đến hơn năm mươi chiêu mà Thạch Thúy Phụng cũng chẳng làm gì được y. Lâm Đạo An thủ rất kỹ, nhủ rằng: “Xem thử nhà người còn bao nhiêu sức?” Thế rồi thu cây quạt lại, chỉ đợi nàng mệt mỏi phân thân thì sẽ điểm ngã nàng. Đang lúc kịch đấu, Thạch Thúy Phụng lướt người lên, đột nhiên nở nụ cười nhìn y, hàm răng đều tăm tắp, đôi má ửng hiện đồng tiền, Lâm Đạo An xôn xang trong lòng, nhủ thầm: “Võ công nhân phẩm của mình đã khiến nàng khâm phục”. Tưởng rằng sau khi nàng cười thì sẽ nhận thua, thế là thu cây quạt lại để đáp nụ cười ấy, không ngờ Thạch Thúy Phụng đột nhiên cười rằng: “Xin đắc tội!” rồi nàng đưa tay phát nhẹ lên huyết Thái Dương của y, Lâm Đạo An kêu hoảng một tiếng, chỉ thấy trước mắt nổ đom đóm, thế là ngã xuống đài bất tỉnh.

Lâm trang chủ thấy con trai đã thất bại, trong lòng bức tức nhưng chẳng dám làm gì. Thạch Anh thì đến sờ sau ót Lâm Đạo An rồi nói: “Không sao, không sao! Phụng nhi, sao con lại ra tay không biết nặng nhẹ, đánh vào chỗ yếu hại của người ta?”

Lâm Đạo An tỉnh dậy, cười lạnh rồi nói: “Thạch cô nương, xin lãnh giáo!” rồi cùng cha nhảy vọt xuống lôi đài.

Thạch Anh lắc đầu, vuốt râu cười rằng: “Tiểu nữ may mắn thắng được hai trận, lần này xin mời Vô Kỵ thể huynh dạy cho nó một bài học để nó đừng quá đắc ý!”

Vô Kỵ là tên con trai của Sa trại chủ, trong ba người, Thạch Anh ưa thích y hơn cả, chỉ là y ra tay quá độc ác, trong chốn lục lâm có uy danh chứ không có uy võ. Nhưng Thạch Anh nghĩ bụng trên đời này chẳng có người mười phần vẹn mười, có một nghĩa tế như tể coi như cũng đã quá tốt. Thạch Anh biết võ công của Vô Kỵ hơn hẳn con gái mình, tưởng rằng y sẽ hiện ngang ra tay, song không ngờ y nhú mày, nở nụ cười khổ sở: “Không cần nữa, nếu hôm nay phải thi tỷ, tiểu đệ xin đành nhận thua!” Vừa nói ra, quần hào ở bên dưới đều ngạc nhiên. Thạch Anh cũng không vui, hỏi rằng: “Sa hiền đệ sao lại nói thế, chả lẽ tiểu nữ có điều gì không phải?”

Sa Vô Kỵ lại cười khổ sở, chậm rãi vén tay áo lên, chỉ thấy trên vai phải của y có một vết thương rất sâu, kéo dài đến cổ tay, Thạch Anh thất kinh hỏi: “Hiền đệ sao lại như thế?”

Sa Vô Kỵ nhìn xuống bên dưới một vòng rồi nói: “Hôm qua bị lật thuyền, hừ, hừ, gặp phải một tên tiểu tặc”.

Phụ thân của y là Sa Đào lên tiếng: “Hôm qua tôi bảo Hồ lão nhị và hần đuổi theo một con dê từ miền Bắc đến (tiếng lóng của cường đạo chỉ đối tượng đánh cướp), không ngờ y đã mời một tên bảo tiêu, Vô Kỵ vì thế mà bị thương”.

Thạch Anh càng thất kinh hơn, Hồ lão nhị là Phó trại chủ của Sa Đào, võ công hơn hẳn Sa Vô Kỵ, với sức của hai người mà bị một bảo tiêu đánh bại thật là khó hiểu. Sa Đào thì lạnh lùng nói: “Đại ca, huynh thấy phải làm thế nào?”

Thạch Anh sững người ra, đột nhiên cười ha hả: “Nói như thế, tên bảo tiêu ấy là người tài giỏi. Không biết y lai lịch như thế nào? Hiện nay đang ở đâu? Ta sẽ hòa giải giữa các người”.

Sa Vô Kỵ biến sắc nói: “Tiểu đệ từ ngày xuất đạo chưa bao giờ chịu nhục thế này, chuyện này không thể hòa giải được”.

Thế rồi đột nhiên chỉ tay xuống đài nói: “Kẻ ấy ăn gan hùm mật gấu, quả thật rất lớn gan, y đang ở đây”.

Sa Đào quát hỏi: “Cha con nhà họ Sa bọn ta phải tìm ra cho bằng được người, người chạy đi đâu!”

Từ trên lôi đài, hai bóng người nhảy bổ xuống, khách khứa chúc thọ đều nhao nhao hỏi: “Y đang ở đâu?”

Trong số khách khứa có quá nửa là bạn bè của Sa trại chủ, thấy tình hình ấy thì vội vàng đến giúp. Nói thì chậm, nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, chỉ thấy Sa Đào lướt tới phía trước mặt Vân Lôi, co năm ngón tay chụp xuống đầu nàng. Vân Lôi nhanh nhẹn tránh qua một bên, Sa Vô Kỵ cũng đuổi tới, tay trái đâm cây trụ thủ ra. Vân Lôi xoay gót chân, trở tay lại phát nhẹ rồi cười: “Ồ, té ra người là tên tiểu tặc che mặt đêm qua!” Chỉ nghe keng một tiếng, cây trụ thủ của Sa Vô Kỵ đã rơi xuống đất.

Vân Lôi xoay người, chỗ thúc chân đá, hai kẻ đang lao tới đã bị nàng đánh ngã, rồi nàng nhảy vọt lên chiếc bàn bát tiên, Sa Đào rút thanh yêu đao phóng tới, Vân Lôi kêu lên: “Thật xấu hổ, muốn lấy đồng hiệp yếu ư?” Thế rồi nàng lật chiếc bàn bát tiên, chèn đĩa trên bàn rơi xuống loảng xoảng, Sa Đào không tránh kịp, bị rượu thịt văng vào người tung tóe, y tức tối chém ra hai đao, đao pháp lanh lẹ vô cùng. Vân Lôi vội vàng rút ra thanh kiếm, phóng người lên, Sa Đào hạ người xuống đánh ra một thế Trảm mã đao, chặt vào hai chân của Vân Lôi. Vân Lôi kêu lên: “Tên cường đạo độc ác!” Thế rồi nàng phóng vọt lên theo thế Yến Tử Tà Phi, lướt qua khỏi màn đao loang loảng, rồi nhẹ nhàng đâm ngược lại một kiếm, kiếm thế còn nhanh hơn đao thế, Sa Đào vội vàng hạ thấp đầu, chỉ nghe keng một tiếng, thanh yêu đao đã bị Vân Lôi chém gãy thành hai đoạn.

Vì Vân Lôi không muốn đá thương y cho nên chỉ chém gãy binh khí. Sa Đào vẫn chưa biết phận, phóng vọt người lên, hai tay lại chụp ra, Vân Lôi đánh tròn thanh kiếm, chém ngang ra một chiêu Đầu Chuyển Tinh Di, trong khoảnh khắc đã đánh ra mấy chiêu, trong lúc gấp gáp, Vân Lôi không thể đẩy lui được y. Lại có mấy tên xông lên giúp cho Sa Đào, Vân Lôi không thể nào thi triển được kiếm pháp, Sa Đào quát lớn một tiếng, bỏ thẳng xuống một chường!

Vân Lôi liếc mắt nhìn, chỉ thấy chường của Sa Đào đỏ như máu, biết y luyện môn Độc sa chường, cho nên không thể nào để y đánh trúng, trong lúc vội vàng đã kéo một tên địch tới phía trước chặn lại, Sa Đào vội vàng rút tay, Vân Lôi thừa thế nhảy vọt ra, phóng tới một chiếc bàn, cầm bát đĩa trên bàn ném bừa về phía kẻ địch, khiến ai nấy mặt mày sùng vêu, quần áo bẩn thỉu. Đang lúc náo loạn, chỉ nghe khách khứa kêu lên: “Không xong rồi, không xong rồi!”

Sa Vô Kỵ khiêng một chiếc bàn lao bổ tới giáng xuống, Vân Lôi chém ra một kiếm Phụng hoàng điểm đầu, chiếc bàn toác ra làm đôi. Sa Đào vung tay chém tới, Vân Lôi không dôi chiêu, nàng vẩy thanh kiếm đâm ra, đột nhiên thấy có bóng người lao tới ở giữa, hai chường đẩy xéo ra, Sa Đào, Vân Lôi đều thối lui ba bước, chỉ nghe Thạch Anh kêu lên: “Mong Sa đại ca nể mặt tiểu đệ, mời vị tiểu ca này cũng ngừng tay!”

Sa Đào nói: “Đại ca, ông phải làm chủ cho tôi. Sĩ diện của cha con chúng tôi hôm nay chỉ nhờ vào một câu nói của ông”.

Thạch Anh liếc nhìn Vân Lôi, nhủ thầm: “Trong thiên hạ lại có nam tử tuấn tú như thế này, nếu không tận mắt chứng kiến bản lĩnh của y, có thể thực sự không dám tin y đã đánh bại cha con nhà họ Sa”.

Thế rồi đã chần chừ, Vân Lôi nói: “Thạch trang chủ, tôi đã đắc tội với quý khách của ông, hôm nay tôi đến chúc thọ, thật sự không dám động thủ với ông, muốn giết muốn mổ tùy ông xử lý”. Theo quy củ giang hồ, Vân Lôi lần này đến chúc thọ cũng là khách của Thạch Anh, dù chuyện lớn bằng trời xảy ra Thạch Anh cũng phải gánh vác. Sa Đào nghe thế thì thầm mắng: “Tên tiểu tặc thật bên mép. Thế rồi trợn mắt hỏi: “Thạch đại ca, dám hỏi vị tiểu ca này tên họ là gì, sư phụ là ai?”

Thạch Anh ngạc nhiên, hỏi: “Tôi làm sao biết?”

Sa Đào cười ha hả rồi nói: “Té ra Thạch đại ca không quen với y. Các vị bằng hữu đang ngồi ở đây, có ai nhận ra y không?”

Khách khứa đều vẩy lên Vân Lôi, không ai quen với nàng. Sa Đào cười lạnh nói: “Đại ca chắc biết rõ, tiểu tử này mạo nhận là khách đến chúc thọ, bề ngoài là chúc thọ nhưng thật sự là gây chuyện. Để y ăn không là chuyện nhỏ, nhưng nói ra có lẽ sẽ làm tổn hại uy danh của hắc đạo Sơn Tây chúng ta!”

Thạch Anh không vui, nói: “Vây theo ý của Sa trại chủ thì phải thế nào?”

Sa Đào nói: “Bảo y giao ra Chiêu dạ sư tử mã và châu báu của thân chủ y, rồi để cho Vô Kỵ chém một đao vào cánh tay thì mọi chuyện coi như đã xong”.

Vân Lối nghe y nói mấy chữ Chiêu dạ sư tử mã, nhủ thầm: “Từ lâu đã nghe Chiêu dạ sư tử mã là loại ngựa quý hiếm có nhất ở Mông Cổ, trước đây đều là cống vật, dù có ngàn lượng vàng cũng không mua được. Không ngờ con ngựa trắng của thư sinh ấy chính là Chiêu dạ sư tử mã”. Rồi trong đầu nàng hiện ra vẻ ngênh ngang phách lối buồn cười của thư sinh ấy, nàng nhớ lại những chuyện ngày trước, cho nên càng nghi ngờ thân phận của y hơn.

Thạch Anh thấy Vân Lối đang đứng ngẩn người ra, chỉ tưởng rằng nàng đã hoảng hồn, thế rồi vỗ vai nàng nói: “Tiểu ca có muốn nói gì không?”

Vân Lối nói: “Y cướp của người ta, ta cứu người, vậy có gì đáng nói nữa? Nếu bọn họ không phục thì cứ xông lên, chỉ cần cha con bọn họ thắng, đừng nói là vạch một đường đao trên cánh tay, dù cho có đâm ba đao sáu lỗ, ta cũng không bỏ chạy”.

Thạch Anh sầm mặt, thầm nhủ: “Té ra tên tiểu tử này lần đầu tiên ra giang hồ, mình đã bảo sẽ gánh vác chuyện này, y lại khiêu chiến với người ta, chẳng khác nào khiêu chiến với mình!”

Quả nhiên Sa Đào nghe thế thì cười lớn. Vân Lối trừng mắt hỏi: “Ngươi cười cái gì? Cha con ngươi cứ xông lên, xem ta có sợ ngươi hay không?” Vân Lối nhớ kỹ quy củ giang hồ mà Châu Sơn Dân đã dạy cho nàng, nếu gặp phải đối phương người đồng mà lại là những nhân vật có tiếng tăm thì phải khích họ đơn đao độc đấu. Vân Lối nhủ bụng, cha con họ Sa cũng chẳng phải đối thủ của mình, cho nên mới yên tâm thách đấu hai cha con họ. Nào ngờ những điều Châu Sơn Dân dạy chỉ là ở tình huống bình thường, nhưng không hợp với hôm nay. Chỉ thấy sau khi Sa Đào cười lớn thì lại nói: “Thạch trang chủ, ông có nghe rõ chưa? Tiểu tử này đâu chỉ coi thường cha con chúng tôi, trong mắt y cũng chẳng có ông!”

Thạch Anh lại sầm mặt nói: “Ta tự biết cân nhắc. Đây, vị tiểu ca kia, ngươi muốn tỉ kiếm hay là tỉ quyền?”

Vân Lối nói: “Cái gì, ai muốn tỉ thí với ông? Trang chủ, Nhiếp Vân kiếm của ông nổi danh thiên hạ, văn bối nào dám động thủ với ông? Tôi chỉ muốn tỉ thí với họ mà thôi!”

Thạch Anh đột nhiên quát: “Câm miệng! Ai muốn ra tay ở đây thì đến tìm ta!” Rồi ông ta đưa mắt quét một vòng, lời ấy tuy nói với Vân Lối, nhưng thực sự là nói với cha con nhà họ Sa. Vân Lối ngạc nhiên, trong nhất thời không biết ứng phó thế nào. Chỉ nghe Thạch Anh lại nói: “Ngươi đã sợ Nhiếp Vân kiếm pháp của ta, vậy thì hãy tỉ thí quyền pháp”.

Vân Lối nói: “Văn bối không dám”.

Thạch Anh nghiêm mặt nói: “Không tỉ thí thì không được! Song nghĩ ngươi là hạng hậu bối, lão phu cũng không thèm động thủ với ngươi. Thù nhĩ, con hãy thay ta tiếp vài chiêu! Tiểu tử, hãy mau lên lời đài!”

Lời ấy của Thạch Anh khiến cho mọi người đều bất ngờ. Cha con họ Sa càng tức giận hơn, sắc mặt đã đỏ ửng. Thạch Anh hôm nay cho con gái lên lời đài, tuy không nói rõ dụng ý, nhưng mọi người đều biết ông ta dùng cách này để chọn rể. Thạch Anh liếc nhìn cha con họ Sa, rồi không thèm để ý đến bọn họ, vẫn không ngừng thúc giục Vân Lối: “Tiểu tử, ngươi đã có gan lên vào Hắc Thạch trang, vậy thì phải có gan lên đài trở tài, ngươi không lên, chả lẽ lão phu ném ngươi lên?” Lời nói tuy dồn ép người khác, nhưng khách khứa xung quanh đều cười thầm, làm như thế rõ ràng là đã chọn Vân Lối.

Vân Lối ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy Thạch Thúy Phụng sắc mặt đỏ ửng, ánh mắt đang nhìn xuống đài, Vân Lối nảy ra một ý, đột nhiên sửa sang quần áo, khàng khải nói: “Cung kính không bằng tuân lệnh, vậy tôi sẽ lên đài tiếp tiểu thư vài chiêu”.

Mọi người đã nhường ra một lối, Vân Lối ung dung bước ra phóng vọt lên đài. Thạch Anh căn dặn người nhà mấy câu, rồi ngồi xuống bên cạnh Sa Đào, vuốt râu cười: “Sa trại chủ với mối giao tình bao nhiêu năm nay giữa chúng ta, tôi sẽ không để cho ông thiệt thòi”.

Sa Đào tức giận đến nỗi nói không ra lời, nhưng cũng không thể lên tiếng. Thạch Anh mỉm cười nói: “Song kẻ có tài trong bọn hậu bối, chúng ta cũng phải vun bồi, nếu cứ nhất định dồn y vào chỗ chết, chẳng phải đã quá hẹp lượng hay sao?”

Thạch Anh là lãnh tụ võ lâm của miền Sơn Tây, Thiểm Tây, Sa Đào chỉ đành nuốt giận: “Trang chủ nói phải, tiểu đệ xin lĩnh nhận, nay xin cáo từ!”

Thạch Anh đề y xuống rồi nói: “Xem một lát rồi quay về cũng không muộn. Ông xem kia, bọn chúng đánh thật náo nhiệt!”

Chỉ thấy trên lời đài có hai bóng người cứ xuyên qua lướt lại, nhìn muốn hoa cả mắt. Cả hai đều có thân pháp giống nhau, Vân Lối mặc bộ y phục màu trắng, còn Thạch Thúy Phụng thì mặc bộ váy đỏ áo xanh, tà áo phất phới càng xoay càng nhanh, tựa như một áng mây màu trắng vẩy quanh ngọn núi xanh, khiến ai nấy cũng hoa cả mắt. Vân Lối vốn có thể đánh bại Thạch Thúy Phụng trong vòng vài mươi chiêu, nhưng nàng cũng muốn xem võ công của Thạch Thúy Phụng như thế nào. Còn Thạch Thúy Phụng thấy Vân Lối rõ ràng có ý nương tay, tựa như trò đùa thì thầm nhủ: “Nếu mình không ra tay, sau này thành thân sẽ khiến y coi thường”. Thạch Thúy Phụng háo thắng, tưởng rằng Vân Lối có ý nhường mình là coi thường, thế rồi chường pháp thay đổi, đánh tới nhanh như mưa gió, trong nhu có cương, chường chém chỉ đâm, trong đó có chứa nhiều chiêu số của Nhiếp Vân kiếm. Vân Lối khựng người lại, nàng thấu nhiếp tinh thần, tiếp một mạch đến mười chiêu, thế rồi cũng thi triển kiếm pháp Bách Biến Huyền Cơ để hóa giải chường, loại kiếm pháp này hư thực tương sinh biến hóa vô cùng, trong nhất thời đã hóa khách thành chủ, giành được chủ động. Thạch Thúy Phụng thấy nàng như thế thì lại mừng rỡ, nhủ rằng: “Rốt cuộc cũng buộc ngươi giở ra bản lĩnh thực sự”. Đang lúc đánh rất hăng, Thạch Thúy Phụng đột nhiên đánh ra một chiêu hiểm hóc, người chồm về phía trước, ngả và trong lòng Vân Lối, tay chụp vào mạch môn của nàng. Vân Lối tuy võ công cao hơn nàng, nhưng quả thật khó mà hóa giải nổi chiêu ấy, trong lúc vội vàng đã giở cổ tay lên, đẩy cánh tay của nàng lên cao, tay trái quàng qua ôm chặt lấy nàng, ngón tay bóp vào be sườn nàng, Thạch Thúy Phụng ngã vào trong lòng Vân Lối. Vân Lối kêu ối chao một tiếng khiến cho khách khứa dưới đài đều cười ầm lên, đột nhiên nhớ lại mình đang mang thân phận của nam giới, bất giác đỏ mặt, vội vàng đề vào be sườn nàng, giải Ma huyết vừa mới điểm, rồi đẩy nhẹ nàng ra, thối lui ba bước, ôm quyền vái dài rồi nói: “Cô nương thứ lỗi, tiểu sinh đã đắc tội!”

Thạch Anh ở dưới đài mỉm cười, Sa Đào tức giận đến nỗi mặt tái xanh, nói: “Chúc mừng Trang chủ đã kiếm được rể tốt, tiểu đệ xin cáo từ”.

Thạch Anh vỗ tay, gọi quản gia đến nói: “Sa trại chủ, tôi xin bồi thường cho ngài, ở đây có một túi châu báu, xin dùng để chuộc tội. Còn Chiêu dạ sư tử

mã chẳng phải là loại ngựa thường, chỉ mong Trại chủ hãy vào chuồng ngựa của tôi chọn một con ngựa tốt nhất, mong hiền đệ nương tay tha cho y lần này”. Thạch Anh nghe Sa Đào nói tưởng rằng Vân Lôi là người bảo tiêu.

Sa Đào cười lạnh nói: “Đa tạ Thạch trang chủ, tiểu đệ cũng không cần những món này. Chỉ là theo quy củ trong hắc đạo, lần này tiểu đệ đã thất thủ, không thể nào ngừng tay lại được, mong Trang chủ thứ lỗi”. Thế rồi vãi dài một cái, dắt Sa Vô Kỵ vệt mọi người bước ra. Thạch Anh rất bức bối, gọi quản gia tiễn khách, còn mình thì nhảy vọt lên lồi đài. Trên lồi đài Thạch Thúy Phụng mặt đỏ ửng, thấy cha mình nhảy lên thì cúi đầu, vãn vê tà áo, Vân Lôi thì lộ vẻ lúng túng. Thạch Anh cười ha hả rồi nói: “Trường Giang sóng sau xô sóng trước, trên đời người mới thay người cũ. Anh hùng đang tuổi thiếu niên thật hiếm có”.

Thạch Anh lúc này ở dưới đài, đã bảo quản gia tìm bái thiếp của Vân Lôi, biết được tên họ của nàng, rồi lại cười rằng: “Vân công tử, thân thủ công tử như thế, cần gì phải làm bảo tiêu?”

Vân Lôi đáp: “Tôi không hề làm bảo tiêu! Mấy ngày trước đi đường quen một người bạn, đã giúp y chống lại bọn cường đạo, vô tình kết thù với cha con Sa trại chủ”.

Thạch Anh mới an tâm hỏi: “Té ra là thế. Ở nhà tiểu huynh đệ có ai? Đã đánh thân chưa?”

Vân Lôi chần chừ một lúc rồi nói: “Chỉ còn một người anh, vẫn chưa đánh thân”.

Thạch Anh cười ha hả rồi nói: “Người trẻ tuổi nhắc đến chuyện đánh thân thì lại lo lắng”.

Vân Lôi càng lúng túng hơn, chỉ nghe Thạch Anh lại nói: “Trận này ngươi đã thắng, ta có một món quà cho công tử”. Thế rồi lấy ra một chiếc nhẫn bằng lục ngọc, trên có đính hai viên bảo thạch sáng lấp lánh. Thạch Anh nói: “Trước khi lâm chung, mẹ của Thúy nhi đã trao chiếc nhẫn này cho nó, giờ đây tặng lại cho công tử”.

Vân Lôi nói: “Đây là vật của Thạch tiểu thư, vẫn bối không dám nhận”.

Thạch Anh lại cười ha hả nói: “Đây là quà đính ước của các người, sao lại không thể nhận”.

Vân Lôi đáp: “Vẫn bối không dám trèo cao”.

Thạch Anh sầm mặt, hạ giọng hỏi: “Có phải công tử chê con gái của ta không?”

Vân Lôi bảo: “Nào dám chê tiểu thư, nhưng chuyện này không thể phục tùng”.

Thạch Anh tức giận nói: “Vậy thì thế nào?”

Vân Lôi liếc mắt, chỉ thấy Thạch Thúy Phụng đang vãn vê tà áo, sắc mặt đỏ ửng, mở đôi mắt vừa to vừa tròn nhìn mình, trong mắt rân rân nước, thế rồi nàng thầm nghĩ: “Cũng được, sau này ta sẽ dùng kế đôi hoa ghép cành”. Thế rồi giả vờ từ chối rằng: “Vẫn chưa bấm báo với bậc tôn trưởng, làm sao có thể đính thân được?”

Thạch Anh nói: “Vậy huynh trưởng của ngươi ở đâu?”

Vân Lôi nói: “Huynh đệ chúng tôi từ nhỏ đã mất tung tích”.

Thạch Anh nhíu mày: “Vậy ngươi phải bẩm cáo với ai?”

Vân Lôi nói: “Cha mẹ tôi đều chết, chỉ còn một vị thế giao thúc tổ, coi tôi như cháu gái, việc hôn sự phải bẩm cáo với người”.

Thạch Anh nói: “Thế giao thúc tổ ấy của ngươi tên họ là gì, là nhân vật như thế nào?”

Vân Lôi nói: “Tên họ của thế giao thúc tổ tôi không thể nói ở đây, người là nhân vật có tiếng tăm trong võ lâm”.

Thạch Anh cười lớn nói: “Nhân vật có tiếng tăm trong võ lâm, khi nhắc đến Oanh Thiên Lôi Thạch Anh thì cũng nể mấy phần, hôn sự này ngươi đừng lo nữa”.

Vân Lôi cúi đầu xuống lại kêu lên một tiếng: “Nhạc phụ đại nhân!” Thế rồi lấy ra một cây san hô, nói: “Tiểu đệ không có thứ gì quý giá, chỉ đành dùng cây san hô này làm sính lễ”.

Thạch Anh cười ha hả rồi trao cây san hô cho con gái, kéo Vân Lôi đứng lên, lớn giọng nói: “Từ nay Vân công tử sẽ là nghĩa tử của ta, sau này y đi lại trên giang hồ, mong các vị hãy chiếu cố cho”.

Khách khứa bên dưới đều lên tiếng chúc mừng, Thạch Anh lại quay sang dặn: “Thúy nhi, con hãy đưa Vân Lôi vào bên trong thay đồ”.

Thạch Thúy Phụng đưa Vân Lôi vào một căn phòng rồi dặn a hoàn: “Hãy thay hết toàn bộ mũn mền”.

Thạch Thúy Phụng một tay cầm đèn, một tay dắt Vân Lôi đi lòng vòng qua mấy hành lang, bước vào một tòa lầu lớn.

Tòa lầu cao năm tầng, Thạch Thụy Phụng dắt Vân Lôi vào trong, chỉ thấy bên trong lầu có bày một chiếc bàn tròn, trên bàn có vô số kỷ trân dị bảo, Thạch Anh cũng ngồi ở đấy, xung quanh có bốn người. Thạch Anh thấy nàng bước vào, mỉm cười nói rằng: “Thụy nhi, Lôi nhi, các con hãy chọn một món, số còn lại mới cho bằng hữu thân thiết”.

Vân Lôi ngạc nhiên, Thụy nhi nói: “Đây là quy củ của chúng tôi, huynh hãy nghe lời cha, chọn trước một món”.

Vân Lôi chọn một con sư tử bằng ngọc bích, Thạch Thụy Phụng cũng lấy một cây ngọc trầm. Vân Lôi đưa mắt nhìn xung quanh, căn phòng rất đơn giản, ngoài một hòm sắt, chẳng có đồ đạc gì cả, trên tường thì treo một bức họa, bức họa vẽ cảnh một cô thành lớn, sông núi vây quanh, tháp thoáng đỉnh đài lầu các, vườn tược người ngựa, xem ra đó là một thành nổi tiếng ở miền Giang Nam. Thạch Anh cười rằng: “Công tử có thích bức họa này không, ngày mai ta sẽ kể cho công tử nghe câu chuyện về bức họa này. Được, các con có thể quay về”.

Vân Lôi và Thạch Thụy Phụng bước ra khỏi phòng, chỉ nghe khách trong phòng nói: “Thật đáng tiếc, đây là lần giao dịch cuối cùng”.

Thạch Anh cười ha hả nói: “Trên thế gian đâu có loại hoa nào trăm năm không tàn, nay ta đã già, chẳng làm ăn buôn bán gì được nữa. Được, chúng ta cứ theo phép tắc cũ, các người hãy định giá”.

Vân Lôi cảm thấy tò mò, muốn tiếp tục nghe nhưng bị Thạch Thụy Phụng kéo xuống lầu.

Về đến tân phòng, mọi thứ trên giường đã được thay đổi, một chiếc mền thêu màu đỏ mới tinh trải trên giường, càng tăng thêm vẻ sang trọng của căn phòng, lúc này có tiếng báo canh vang lên, Thạch Thụy Phụng nói: “Ồ, đã canh ba rồi”.

Vân Lôi nói: “Lúc này tôi không muốn ngủ, tiểu thư hãy cho tôi biết, lúc này cha của tiểu thư đang làm chuyện gì?”

Thạch Thụy Phụng nói: “Cha của tôi là một đại đạo độc cước, mỗi năm ra ngoài gây án một lần. Người nhà quê không ai biết. Mỗi lần ông ta gây án trở về, đều cho tôi chọn một món châu báu, những thứ còn lại đều đem bán cả”.

Vân Lôi nói: “Những thứ đã đánh cắp thì làm sao bán?”

Thạch Thụy Phụng bảo: “Đương nhiên có người làm ăn trong nghề này, lúc này bốn hán tử chính là người chuyên mua châu báu của cha tôi, nghe nói họ thần thông quảng đại, cướp những thứ ở miền Bắc đem về bán ở miền Nam, những thứ ở miền Nam thì đem bán ở miền Bắc, chưa bao giờ lọt tay. Tiền cha tôi kiếm được, một phần giữ lại, còn lại thì đem cứu tế bạn bè khó khăn trong giang hồ”.

Vân Lôi nói: “Té ra là thế, hèn gì cha của tiểu thư được người ta gọi là Trại Mạnh Thường”.

Thụy Phụng mỉm cười, chợt nghe một tiếng trống báo canh nửa vang lên, nàng đưa mắt nhìn Vân Lôi mỉm cười: “Huynh muốn nói chuyện đến suốt đêm sao?”

Vân Lôi nói: “Ta lại hỏi tiểu thư một chuyện nữa, bức họa ấy có câu chuyện gì?”

Thụy Phụng nói: “Tôi cũng không biết, cha chưa bao giờ nói”. Trầm ngâm một lát rồi nói: “Muội cũng rất lấy làm lạ, chuyện gì cha cũng cho muội biết, nhưng chưa bao giờ nhắc đến bức họa này”. Một tiếng trống báo canh nửa lại vang lên, Thụy Phụng cười rằng: “Huynh còn muốn hỏi điều gì nữa?”

Vân Lôi đang héo ruột héo gan, không nghĩ ra kể nào tri hoãn, cũng không thể nói chuyện với nàng suốt đêm, trong lòng lo lắng lắm. Thụy Phụng hạ giọng hỏi: “Vân công tử, phải chăng huynh đã chê muội?”

Vân Lôi nói: “Tiểu thư mãi mãi là tỷ tỷ tốt của tôi, tôi làm sao chê tiểu thư?”

Thụy Phụng dịu dàng nói: “Được, vậy chúng ta ngày mai nói tiếp, huynh cũng nên ngủ đi”.

Vân Lôi đưa tay lên cúc áo, nói: “Đúng thế, nên ngủ đi thôi”. Nhưng nàng lại ngừng lại. Đang lúc lúng túng, chợt nghe có người la lên: “Bắt trộm, bắt trộm!” Trong nhà Oanh Thiên Lôi Thạch Anh lại có trộm ghé đến, thực là chuyện buồn cười! Khách ở lại trong nhà đều là người tài của tam sơn ngũ nhạc, nghe thế thì đều chạy ra tìm kiếm. Vân Lôi cười rằng: “Ngủ không được nữa, kẻ trộm ấy chắc chắn dòm ngó châu báu của cha tiểu thư”. Thế rồi cùng Thụy Phụng nhảy vọt ra, chạy tới tòa Tầng bảo lâu.

Vân Lôi khinh công siêu việt, hơn hẳn mọi người, trong chớp mắt đã vượt qua mấy tên gia đình và khách khứa, bỏ Thạch Thụy Phụng ở phía sau, Thạch Thụy Phụng vừa mừng vừa giận, mừng là vì “ý” đang lo lắng cho chuyện của Thạch gia; buồn là vì nàng kêu lớn mà y vẫn không chịu ngừng lại.

Khuôn viên Thạch gia trang rất rộng rãi, Tầng bảo lâu nằm ở góc phía đông hậu viện, Vân Lôi chạy tới dưới lầu như làn khói, quay đầu nhìn lại thì chỉ thấy bóng dáng của Thạch Thụy Phụng, còn ở trên mái nhà của đại điện bên ngoài. Vân Lôi rút kiếm ra khỏi bao, phóng vọt người lên, chân móc vào mái nhà, tay đè nhẹ, từ mái của tầng thứ nhất đã phóng vọt lên tầng thứ hai, nàng nghiêng tai lắng nghe thì có tiếng rên rĩ như ma kêu trong đêm tối khiến người ta phải run sợ. Vân Lôi quát lên: “Kẻ tiểu tặc giả thần giả quỷ, muốn hù dọa ư?” nàng nghe được âm thanh lạ ấy xuất phát từ bên trong, thế là đánh mồi lửa lên, nàng chợt nhìn thấy ở dưới cầu thang lầu ba, có bốn đại hán lần lượt đứng ở trên các bậc cấp, mỗi người đều giơ chân lên, tựa như muốn chạy xuống, nhưng lại bị người ta dùng Định thân pháp giữ chặt lại, hai mắt trợn ngược lên, cổ họng thì kêu lên khèn khếch.

Tiếng khèn khếch này rất đáng sợ, mặt họ như biến dạng, tựa như những ác ma mới thoát ra khỏi địa ngục! Nàng bạo dạn giở mồi lửa bước tới, bộ mặt của bốn người này tuy đã thay đổi, nhưng nhìn kỹ lại thì có thể nhận ra đó là bốn kẻ đã mua châu báu của Thạch Anh.

Bọn chúng có thể làm nghề này đương nhiên võ công không kém, nhưng trong khoảnh khắc chạy xuống lầu thì đã bị người ta điểm huyết đạo, cầu thang

lầu lại nhỏ mà có thể một đòn đánh trúng bốn người, có thể suy đoán võ công của người này rất cao cường.

Vân Lôi nhủ thầm: “Phương pháp điểm huyết này quả thật hiếm thấy, không biết có thể dùng cách giải huyết độc môn của mình hay không?” rồi nàng xem lại, hình như đã bị người ta điểm vào Ma huyết và Á huyết ở xương sống lưng, thế rồi nàng thử giải nhưng chẳng được, chỉ thấy bốn người này kêu lớn, đột nhiên ngã bổ ra sau, Vân Lôi vội vàng nhảy vọt né tránh, chợt nghe tiếng ngọc khí va vào nhau, châu báu trong áo những người này văng đầy ở dưới đất. Vân Lôi khựng người lại, châu báu của bọn họ giá trị không chỉ mười vạn, vậy kẻ đã đánh lên bọn họ không chỉ vì đánh cướp của cải. Vân Lôi quát: “Kẻ cướp ở đâu?”

Bốn người đè tay vào ngực, một tay chỉ lên, thờ phỉ phò mà chẳng nói ra lời. Té ra bốn người này bị điểm Á huyết, dùng nội công vận khí đẩy lên, cho nên cô họng mới phát ra tiếng kêu kỳ lạ, đến khi huyết đạo được giải thì kinh khí xông ra ngoài, cô họng đau rát, người thì mềm nhũn, tựa như mới trải qua một trận bệnh. Vân Lôi phóng ra cửa sổ, tung người vọt lên tầng thứ tư. Chợt nghe ở trên mái có giọng nói của Thạch Anh: “Hai đời cha con chúng tôi đã đợi sáu mươi năm, người vẫn không chịu lộ mặt cho tôi gặp hay sao?”

Vân Lôi vội vàng phóng người lên. Vân Lôi liếc nhìn, chỉ thấy người ấy xoay lưng về phía mình, trầm giọng nói: “Đến đây!” Giọng nói này nghe rất quen, chỉ thấy Thạch Anh lấy bức họa cuộn lại, bóng người ấy đột nhiên giơ hai tay ra, một tay cầm bức họa, một tay tựa như vỗ xuống đầu Thạch Anh. Vân Lôi kêu lớn, phóng người vọt lên, chợt nghe vù một tiếng, có một món ám khí phóng tới trước mặt nàng, Vân Lôi vùng kiếm lên gạt, chỉ thấy một luồng kinh lực rất lớn như sấm sét đè xuống, tia lửa bắn ra tung tóe, nhưng ám khí cũng vỡ vụn, Vân Lôi cũng bị đẩy lùi ra phía sau, đột nhiên nàng hụt chân rơi xuống. May mà Vân Lôi võ công không kém, nàng đưa chân móc vào mái nhà.

Gió thổi vù vù trong đêm tối, một luồng ám khí thứ hai lại phóng tới, người phát ám khí đã dùng thủ pháp liên châu, Vân Lôi dùng thân pháp Thiên cân truy móc chặt vào mái nhà, thanh kiếm Thanh minh vùng lên, tia lửa bắn ra tung tóe, ám khí lại vỡ ra thành nhiều mảnh. Loại ám khí này vốn là một viên đá. Vân Lôi đánh vỡ ám khí, nhìn lên phía trên, đột nhiên thấy Thạch Anh thò đầu xuống, quát lớn: “Ai?” rồi đột nhiên đổi giọng, ngạc nhiên nói: “Lôi nhi, là con ư? Không có chuyện của con, hãy mau tránh chỗ khác!”

Vân Lôi càng kinh hoàng hơn, thấy kẻ địch rõ ràng là cướp bảo vật của Thạch Anh, nhưng tại sao Thạch Anh lại giúp ngược lại y, phóng Phi Hoàn thách đố ngăn cản mình? Lúc này ở dưới tầng bảo lâu, bóng người thấp thoáng, khách khứa cũng đã chạy tới, Vân Lôi né không kịp, chợt thấy Thạch Anh nhảy ra, lớn giọng kêu: “Kẻ địch đã bỏ chạy, mọi người hãy quay về!”

Vân Lôi chợt thấy một bóng người từ cửa sổ phía sau phóng tọt ra, trông rất nhẹ nhàng, Vân Lôi xoay người lướt qua một góc mái nhà, người ấy đã vọt tới bức tường sau hậu viện. Vân Lôi thi triển khinh công thượng thừa, phóng người lao tới, chợt thấy người ấy nhảy lên tường, từ trên không trung, đột nhiên quay đầu lại vẫy tay với Vân Lôi, người ấy đã che mặt chỉ để lộ đôi mắt, Vân Lôi nhìn không rõ ràng cho nên vẫn phóng người đuổi theo.

Bên ngoài tường là một mảnh rừng, trong rừng chợt nghe tiếng ngựa hí, dưới ánh trăng, chỉ thấy một con ngựa trắng đang chạy trong rừng, Vân Lôi vừa nhìn thì đã thất kinh, con ngựa ấy trông rất phi phàm, đó chính là con ngựa của thư sinh nàng gặp ngày trước! Vân Lôi hoảng hồn, trong chuyện này rất khó hiểu: “Mấy ngày trước đã thử, nhưng thư sinh ấy rõ ràng không biết võ công, tại sao giờ đây có thể đi đoạt bảo vật? Người che mặt có phải là y hay không? Y có phải là cường đạo hay không, nàng cũng không biết. Nếu bảo là cường đạo thì tại sao y không thêm lấy châu báu của bốn khách thương kia mà chỉ lấy một bức họa, chả lẽ giá trị của bức họa này hơn hẳn số châu báu kia? Còn có một điểm khả nghi nữa, thư sinh ấy xem ra chỉ là một thiếu niên hai mươi mấy tuổi, nhưng tại sao Thạch Anh lại bảo đã đợi y đến sáu mươi năm?”

Bao nhiêu câu hỏi cứ lần lượt trong đầu, Vân Lôi đang suy nghĩ, chợt nghe có tiếng ồn ào ở phía sau, Thạch Anh kêu lớn: “Đừng đuổi theo, Lôi nhi hãy trở về!”

Vân Lôi càng nghi ngờ hơn, nàng thấy Thạch Anh toàn bảo vệ cho kẻ địch. Lòng tò mò nổi lên, Vân Lôi không những chẳng nghe lời Thạch Anh mà ngược lại còn phóng vọt ra khỏi bức tường, đột nhiên nghe ở trong rừng có tiếng ngựa hí, Vân Lôi ngẩng đầu lên nhìn thì càng kinh ngạc hơn!

Trong rừng có một thót ngựa bồm đò chạy ra, đó chính là con ngựa của Vân Lôi, Vân Lôi nhớ nàng đã buộc ngựa trước Hắc Thạch trang, nhưng giờ đây tại sao ngựa lại chạy ra khỏi khu rừng? Lúc này quái khách che mặt đã nhảy lên lưng ngựa, nhưng không thúc ngựa tiến về phía trước mà quay đầu lại, vẫy tay với Vân Lôi, lần này thì Vân Lôi càng thấy rõ, tuy không dám đoán, nhưng bộ dạng của người ấy trông rất giống thư sinh nàng đã gặp. Thế là Vân Lôi nổi giận, mắng rằng: “Tên giặc kia, người dám ba lần bốn lượt trêu ghẹo ta!” Thế rồi phóng người lên lưng ngựa, hai chân kẹp bụng ngựa thúc ngựa đuổi theo. Thót ngựa trắng tung vó chạy như gió, trong chớp mắt đã phóng ra khỏi khu rừng. Vân Lôi nghe tiếng vó ngựa, biết Thạch Anh đã gia đình đuổi theo, cho nên càng vỗ ngựa chạy nhanh hơn. Con Chiếu dạ sư tử mã quả nhiên là loại ngựa hiếm có trên đời, còn thót ngựa của Vân Lôi là loại chiến mã của Mông Cổ được chọn lựa rất kỹ càng, loại ngựa thường của Hắc Thạch trang làm sao đuổi kịp! Trong khoảnh khắc, hai thót ngựa đã phóng vào con đường từ Dương Phúc đi kinh đô.

Thót ngựa trắng của người che mặt vẫn chạy trước Vân Lôi nửa dặm, khi thấy Vân Lôi không đuổi kịp thì chậm lại, Vân Lôi lại nổi giận, vừa hiểu kỳ, nôn nóng muốn tìm ra sự thật, cho nên không màng nguy hiểm ở trước mặt, cứ vỗ ngựa đuổi theo!

Hai thót ngựa một trước một sau rượt đuổi nhau đến mấy trăm dặm đường, bóng trăng đã ngã về tây, bất giác trời đã hừng sáng, nàng cũng không biết mình đã đuổi đến nơi nào, nhưng thấy trước mặt có một mảnh rừng, người che mặt ấy quay lại nói: “Xin thất lễ!” Thế rồi thót ngựa trắng tung vó lần vào trong rừng.

Vân Lôi tức giận bảo: “Dù người có chạy đằng trời, ta cũng phải đuổi theo người!”

Thế rồi nàng vỗ ngựa đuổi theo, vừa vào mép rừng, chợt nghe có tiếng ngựa hí và tiếng người hú dài! Vân Lôi kim ngựa lại, chỉ thấy con ngựa trắng từ trong rừng phóng ra, người ấy cũng biến mất. Vân Lôi thất kinh thán nhủ, võ công của người che mặt chẳng phải kém cỏi, chả lẽ cũng bị ám toán?

Sau tiếng hú dài thì trong rừng lại vọng ra tiếng quát tháo, Vân Lôi hơi trầm ngâm, lộn người xuống ngựa, thi triển khinh công nhảy lên cành cây, chỉ thấy trong rừng có mấy người đuổi ra: “Đáng tiếc, đáng tiếc! Để con ngựa chạy mất! Ô, lại còn có một con ngựa hồng, đáng tiếc cũng chạy mất!”

Ngựa của Vân Lôi là loại chiến mã đã được huấn luyện, biết cách tự trốn tránh, nhưng chỉ cần chủ nhân gọi thì sẽ quay trở lại. Vân Lôi không cần lo lắng, thế là thi triển khinh công đạp từ cành này sang cành khác, trong khoảnh khắc đã vào sâu trong rừng.

Trong rừng có tiếng người nói ồn ào, Vân Lôi nấp trên cây nhìn xuống, chỉ thấy thư sinh ngồi bệt xuống một tảng đá, khăn che mặt của y cũng bị lột ra. Xung quanh có bảy tám người đứng lố nhố, cha con Sa Đào cũng có ở trong đó, ngoài ra còn có một đầu đà xoa tóc, một đạo sĩ mặc áo xanh, bộ dạng trông rất kỳ quặc. Chỉ nghe Sa Đào cười lạnh nói: “Dù ngươi có chạy thế nào cũng chẳng thoát nổi bàn tay của ta, ngươi có muốn sống không?”

Thư sinh ấy lắc đầu nói: “Loài kiến kia còn ham sống huống chi là con người?”

Sa Đào nói: “Ngươi đã muốn sống, vậy hãy gọi con Chiếu dạ sự từ mã trở về! Ta không cần châu báu của ngươi, nhưng con ngựa thì phải lấy cho bằng được!”

Thư sinh ấy lại lắc đầu: “Bảo mã thần câu, đâu thể dễ dàng đổi chủ!”

Sa Đào cười lạnh nói: “Tên bảo tiêu của ngươi đã làm rở ở Hắc Thạch trang, còn ai có thể bảo vệ được cho ngươi?”

Thư sinh ấy đột nhiên chỉ tay: “Ngài không biết đó thôi, bảo tiêu của tôi đã tới!” Rồi đột nhiên kêu lớn: “Bảo tiêu, ngươi không mau xuống cứu ta?”

Đó chính là:

Sóng gió giang hồ thật khó đoán, liễu mờ hoa sáng lại một thôn.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 5: Rong chơi trong cõi người nửa cuồng nửa hiệp - Danh sĩ chột đau lòng lúc khóc lúc ca

Vân Lôi không ngờ y chỉ ra chỗ ẩn nấp của mình, lòng tuy bức bối, nhưng cũng đành đáp người xuống đất. Đầu đà tóc dài biến sắc phất tay, ba mũi phi tiêu phóng tới, Vân Lôi đang lơ lửng trên không trung, không thể rút kiếm được, cũng không thể chống đỡ, né tránh, nhưng chợt nghe ba tiếng keng keng vang lên, ba mũi phi tiêu của đầu đà ấy rơi cả xuống đất. Đầu đà tóc dài thất kinh, lại thò tay rút ám khí, Sa Đào trầm giọng nói: “Hãy khoan, dù tên tiểu tử mọc cánh cũng khó thoát!” Thế là phất tay, bảy tám người chạy tới bao vây Vân Lôi vào giữa. Sa Vô Kỵ vừa thấy Vân Lôi, nổi gan tị và hận thù trời dậy trong lòng, y nghiêng răng kèn kẹt quát: “Tên tiểu tử kia, ngươi không làm rở ở Hắc Thạch trang mà đến đây làm gì? Dù Oanh Thiên Lôi có giỏi đến mấy cũng không thể bảo vệ được cho ngươi nữa!” rồi giương đao toan phóng lên, Sa Đào ghé lại rồi hỏi Vân Lôi: “Có phải Thạch Anh bảo ngươi đến hay không?” Sa Đào e ngại Thạch Anh, khi chưa hỏi rõ ràng thì không dám làm bừa. Thư sinh ấy ngồi trên tảng đá, cười ha hả nói: “Các ngươi không nghe ta nói ư? Là ta kêu y đến! Y là bảo tiêu của ta, các ngươi muốn lấy của cải của ta, hại mạng ta, sao y lại không thể đến? Tên bảo tiêu, người ăn của ta, uống của ta, nay ta gặp nạn, sao ngươi vẫn chưa ra tay?”

Sa Đào quát: “Có thật không liên quan đến Oanh Thiên Lôi hay không?”

Vân Lôi rất tức giận, nhưng trong tình thế ấy cũng đành phải ra tay, nằng rút thanh bảo kiếm trong tay, quát rằng: “Cái gì mà Oanh Thiên Lôi, Oanh Địa Lôi? Ta chỉ nhờ thanh kiếm này trong tay độc lai độc vãng, chưa bao giờ giả thần giả quỷ, nói một bên kêu người khác ra tay cho mình!” lời ấy rõ ràng là mắng kẻ địch, nhưng thực tế là mắng thư sinh ấy. Thư sinh lại cười ha hả, nói: “Hay lắm, hay lắm! Tên bảo tiêu này rất giỏi, quả nhiên có bản lĩnh!”

Sa Đào cười gằng rôi nói: “Tên tiểu tử kia, nếu không liên quan đến Oanh Thiên Lôi, vậy thì ngày chết của ngươi đã tới!” Thế rồi hai chương võ ra liên tục, đầu đà tóc dài và đạo sĩ áo xanh cũng lắc người tiến lên, vây Vân Lôi vào ở giữa. Vân Lôi xoay bước, giơ kiếm đâm thẳng vào huyết Phong Phủ trên vai của Sa Đào, chợt nghe keng một tiếng, đầu đà ấy dựng thanh gươm gạt kiếm của Vân Lôi ra, khiến nằng cảm thấy hổ khẩu tê rần, lại một bóng xanh xẹt tới, thanh trường kiếm của đạo sĩ áo xanh cũng đâm tới, Vân Lôi vội vàng thi triển thân pháp Xuyên Hoa Nhiều Thụ, lách xéo qua một bên, chưa kịp quay lại thì chỉ nghe soạt một tiếng, ống tay áo đã bị mũi kiếm chém mất một mảnh! Đao của đầu đà ấy chạm vào kiếm của Vân Lôi, tuy đẩy nằng thối lui, nhưng thanh đao cũng bị mẻ mất một mảnh, lớn giọng quát: “Tên tiểu tử sử dụng bảo kiếm!”

Đạo sĩ áo xanh nói: “Hay lắm, hay lắm! Ngựa tốt kiếm quý đều giành được!” Thế rồi xoay kiếm lại chém tới, Vân Lôi lật kiếm đón lấy, nào ngờ đạo sĩ ấy chém được nửa đường thì hạ xuống đâm tới, quát: “Xem chiêu!” Đạo sĩ ấy biến chiêu rất nhanh, Vân Lôi biến chiêu càng nhanh hơn, nằng đánh ra một chiêu Diên Đảo Âm Dương, đôi chiêu kiếm đâm vào bụng dưới của đạo sĩ áo xanh, rồi cũng quát: “Xem chiêu!”

Huyền Cơ Dật Sĩ năm xưa đã sáng tạo hai bộ kiếm pháp, một bộ gọi là Bách Biến Âm Dương Huyền Cơ kiếm, một bộ gọi là Vạn Hãn Triều Hải Nguyên Nguyên kiếm.

Bách Biến Âm Dương kiếm pháp là bộ kiếm pháp rất kỳ ảo, trong đó chiêu Diên Đảo Âm Dương này là hay nhất, vốn tưởng rằng đạo sĩ ấy sẽ trúng kiếm, nào ngờ kiếm vừa đâm ra, chỉ nghe soạt một tiếng, thanh giới đao của đầu đà ấy đã bị nòng chém trúng!

May mà đạo sĩ áo xanh né tránh nhanh, đại tởm cột đạo bào đã bị Vân Lôi chém đứt, khiến cho đạo sĩ toát cả mồ hôi. Vân Lôi sử dụng chiêu kiếm pháp tuyệt diệu này đâm không trúng đạo sĩ, nòng cũng thất kinh, vội vàng phóng người né tránh, chặn thanh giới đao của đầu đà, lại né thêm được một cú chụp của Sa Đào, đạo sĩ áo xanh lại giờ kiếm xông tới. Sa Vô Kỵ kêu lên: “Bất sống không được thì giết chết! Cùng nhau xông lên chém chết tên tiểu tử này!” Thế rồi hô mọi người cùng bao vây Vân Lôi.

Cha con nhà họ Sa chẳng phải tay vừa, đầu đà tóc dài và đạo sĩ áo xanh kia võ nghệ càng cao cường hơn, hai thanh giới đao, một thanh trường kiếm hô ứng lẫn nhau khiến cho Vân Lôi không thể nào thi triển sở trường của thanh bào kiếm. Vân Lôi bị vây vào ở giữa, vòng vây càng lúc càng siết chặt, Sa Vô Kỵ hận nòng đã cướp mất tiểu thư nhà họ Thạch, nhờ thanh giới đao và trường kiếm yểm hộ, cứ lao lên trước tiên. Trong lúc kịch chiến, đao kiếm, chưởng của đầu đà, đạo sĩ và Sa Đào đồng thời đánh tới, Vân Lôi đánh ra một chiêu Lực Hoạch Hồng Cầu, gắng gượng chống đỡ, Sa Vô Kỵ đã nhìn thấy sơ hở, thanh quý đầu đao chém thẳng xuống đầu nòng, một tên thuộc hạ của y cũng móc xéo cây câu liêm thương vào, Vân Lôi dù cho ba đầu sáu tay cũng không thể nào địch nổi với nhiều đối thủ như thế, Sa Vô Kỵ nghiêng rằng nghiêng lợi, nhát đao ấy càng mạnh hơn, đột nhiên bỗng cảm thấy ở cổ tay tựa như có người dùng kim đâm vào, bất giác kêu lên một tiếng, thanh quý đầu đao vụt khỏi tay, ánh hàn quang xẹt tới, khí lạnh lướt qua cổ Vân Lôi. Vân Lôi thất kinh, chỉ thấy kẻ sử dụng câu liêm thương cũng kêu lớn một tiếng, cây câu liêm thương móc ngược trở về, tự làm bị thương mình, thế là ngã nhào xuống đất, chẳng mò dậy nổi nữa. Té ra hình như y cũng bị người ta dùng kim châm đâm trúng, cánh tay cầm thương bị đau quá nên rút lại, cho nên không những chẳng làm Vân Lôi bị thương mà ngược lại còn móc một mảng thịt ở bề sườn của mình.

Vân Lôi rất lạnh lẽo, nhân lúc kẻ địch đang lúng túng, đột nhiên nhảy vọt ra, chỉ nghe thư sinh ấy cười rằng: “Hay lắm, hay lắm! Tên bảo tiêu, món ám khí của ngươi cũng lợi hại lắm!”

Vân Lôi được tên thư sinh ấy nhắc, lòng thầm nghĩ: “Địch động ta ít, phải dùng ám khí mới được!” nhân lúc sơ hở, nòng lấy ra một nắm Mai Hoa Hồ Điệp tiêu phóng về phía trước, Vân Lôi xuất đao chưa bao lâu thì được người ta gọi là Tấn Hoa nữ hiệp, công phu phóng Hồ Điệp tiêu đã rất ghê gớm. Chỉ nghe tiếng leng keng vang lên, ngoại trừ đầu đà, đạo sĩ và Sa Đào có thể gạt được ám khí, những kẻ còn lại đều bị trúng ám khí ngã xuống. Đầu đà tóc dài và đạo sĩ áo xanh đều là những cao thủ hắc đạo do Sa Đào mới tới, thấy thế thì kinh hoàng, không biết có phải hai món ám khí ban đầu là do Vân Lôi phóng hay không? Nếu Vân Lôi phóng thì y đang ở trong vòng vây, mà vẫn có thể thần không biết quỷ không hay, ám thầm phóng ra ám khí, bản lĩnh ấy thật kinh người! Nếu không phải Vân Lôi phóng, vậy thì cao thủ đã âm thầm trợ giúp cho nòng là một kinh địch. Thế là ba kẻ cường địch đang bao vây Vân Lôi đều run sợ trong lòng. Đầu đà tóc dài kêu lên: “Tùng Thạch đạo huynh, ông hãy chặn y, Sa trại chủ, ông hãy cướp bảo kiếm của y để tôi xem thử!” Chợt nghe tách một tiếng, cổ tay của đầu đà ấy lại tựa như bị kim đâm vào. Trong ba người, đạo sĩ áo xanh võ công cao nhất, y để ý thì thấy thư sinh ngồi trên tảng đá hơi nhúc nhích, vội vàng kêu lên: “Sur huynh, chính là hần!” Thế là trường kiếm mở ra, từ bên cạnh Vân Lôi phóng kiếm về phía thư sinh ấy! Thư sinh kêu lên: “Cứu mạng, cứu mạng!” người run bần bật tựa như cành hoa trong mưa gió. Đạo sĩ mặc áo xanh ấy tên gọi là Tùng Thạch đạo nhân, là đệ tử đời thứ hai của phái Võ Đang, phái Võ Đang nổi tiếng với môn Thất thập nhị thủ liên hoàn đoạt mệnh kiếm. Nhát kiếm này rất nhanh, kêu soạt một tiếng, đâm xuyên qua bề sườn của y, cả áo cũng không chạm tới. Kiếm pháp của Tùng Thạch đạo nhân, cứ chiêu này tiếp lấy chiêu khác, liên miên không ngắt, trong chớp mắt đã đánh ra bốn chiêu, thư sinh nhảy nhót loạn xạ, nhưng đều có thể tránh được, mặc cho kiếm quang loang loáng, kiếm ảnh tung hoành nhưng thư sinh ấy chẳng hề gi.

Từ sau khi Tùng Thạch đạo nhân nhảy ra khỏi vòng chiến, tuy áp lực đã giảm nhiều, nhưng đại đao của tên đầu đà càng nặng nề hơn, Độc Sa chưởng của Sa Đào càng khó phòng bị, dù Vân Lôi gắng gượng cũng chỉ ngang sức với bọn họ. Chợt nghe thư sinh ấy kêu cứu mạng, lòng thầm nghĩ: “Chả lẽ mình đã nhìn sai người, tên thư sinh này thực sự không biết võ nghệ?” Đang lúc kịch chiến thì nòng phân thần, đến khi liếc mắt lại thì suýt nữa bị đầu đà ấy chém trúng một đao, Vân Lôi tức giận nhủ thầm: “Tên thư sinh này thật đáng ghét, mình phải liều mạng với kẻ cường địch vì y, y lại bỏn cợt mình! Lần này xong chuyện thì mình đừng thêm để ý đến y nữa!”

Vân Lôi đã bị thư sinh ấy trêu ghẹo đến nổi nổi giận, nhưng lại không biết Tùng Thạch đạo nhân đã bị y trêu ghẹo đến điên tiết! Tùng Thạch đạo nhân cứ đánh ra liên tiếp, nhưng chẳng đâm được thư sinh ấy, thư sinh thì kêu inh ỏi “Cứu mạng!” Đột nhiên buông giọng cười dài nói: “Hà hà, té ra người đang đùa với ta, thật là vui! Một, hai, ba, bốn... tám, chín... mười hai, mười ba... mười chín, hai mươi...” Đạo nhân cứ đâm một kiếm thì y đếm một lần, trong chớp lát đã đếm đến hai mươi. Sa Vô Kỵ trúng một châm, bị thương không nhẹ, lúc này đã bỏ dậy được nhát thanh quý đầu đao lên lên tiến tới gần. Thư sinh ấy vừa né vừa đếm, chẳng để ý gì đến xung quanh, Sa Vô Kỵ từ sau tảng đá xuất thân nhảy vọt ra, một đao chém tới, thư sinh ấy đột nhiên trở tay đánh lại như chưởng, trúng vào sống mũi của Sa Vô Kỵ, máu tươi phun ra. Thư sinh buông giọng nói: “Tên vô dụng kia, ta cứu mạng của ngươi, ngươi lại muốn lấy mạng ta, không đánh một chiêu thì ngươi không tỉnh, ngươi chẳng có lễ phép gì cả! Sa lão tặc dạy ngươi lấy oán báo ân đấy ư?” lời ấy vừa nói ra, Sa Đào, Sa Vô Kỵ và Vân Lôi đều hiểu ra. Đêm ấy Sa Vô Kỵ và Phó trại chủ đánh lên ở ngôi chùa cổ, lẽ ra đã mất mạng dưới kiếm Vân Lôi, nhưng lại có người âm thầm, phóng ám khí khiến cho kiếm thế của Vân Lôi lệch qua một bên, Sa Vô Kỵ mới có thể thoát thân. Sau đó Sa Vô Kỵ đã kể lại với cha, cả hai người suy đoán nhưng cũng không thể nào đoán được chính là thư sinh này.

Sa Đào bất giác ngăn người ra, Vân Lôi đang lấy công làm thủ, kiếm thế nhanh nhạy lạ thường, soạt một kiếm đã chém chiếc mũ trên đầu Sa Đào ra làm hai, Sa Đào cả giận, lòng thầm nghĩ: “Con mình cướp ngựa quý châu báu của y, y lại âm thầm giúp đỡ? Trên đời này sao lại có chuyện như thế!” Thế rồi mười ngón tay chụp vào mặt Vân Lôi. Tên đầu đà ấy cũng bị kiếm phong của Vân Lôi quét trúng, suýt tý nữa thì bị thương, cả hai người đều là cao thủ trong chốn hắc đạo, ngang ngược đã quen, chưa bao giờ chịu nhục như thế này. Trong lúc tức tối, chẳng thêm để ý đến lời nói của thư sinh ấy, thấy Vân Lôi tuổi trẻ võ công kém, cứ từng bước dôn tới, ý đồ sau khi đánh ngã Vân Lôi sẽ cùng đối phó với thư sinh ấy. Vân Lôi bị bọn họ tấn công gấp, trước sau đều gặp địch, hầu như không thở nổi. Đang lúc kịch chiến, nòng cũng chẳng thêm nhìn đến thư sinh ấy. Bên tai chỉ nghe y luôn miệng đếm: “Ba mươi lăm, ba mươi sáu... ba mươi chín, bốn mươi... bốn mươi ba, bốn mươi bốn... bốn mươi tám, bốn mươi chín, năm mươi! Hay lắm, ta đã lãnh giáo kiếm pháp của phái Võ Đang! Ta không muốn đùa với ngươi nữa!” Nói vừa dứt, chợt nghe Tùng Thạch đạo nhân quát lên một tiếng, té ra trong chớp mắt, thanh trường kiếm của Tùng Thạch đạo nhân đã bị thư sinh ấy giật mất! Vân Lôi đang lúc nguy hiểm, ban này vừa mới tránh được một chiêu của Sa Đào, cây giới đao của đầu đà ấy lại chém tới trước mặt, Vân Lôi chém ngược lại bằng một chiêu Đào Quyển Chu Liêm, tránh được mũi đao của tên đầu đà, trở cổ tay lại, mu bàn tay vỡ xuống, chiêu này rất quái dị, Vân Lôi chưa kịp biến chiêu chống đỡ, chợt thấy một bóng áo xanh xẹt tới. Soạt một tiếng, tia lửa bắn tung tóe, chỉ nghe thư sinh ấy kêu lên: “Con lừa tọc nhà ngươi thật đáng ghét!” Đầu đà ấy kêu thảm, cùng Sa Đào phóng người bỏ chạy. Té ra chỉ trong chớp mắt, thư sinh ấy đã dùng thủ pháp sắc sảo đột nhiên lướt tới, giật thanh trường kiếm của Tùng Thạch đạo nhân, chém về phía thanh giới



đao. Thanh kiếm của Tùng Thạch đạo nhân mỏng hơn thanh giới đao của đầu đà, nếu kiếm này là loại bảo kiếm như Thanh Minh kiếm thì chẳng có gì lạ, nhưng thanh kiếm của Tùng Thạch đạo nhân chẳng qua rất bình thường! Có thể thấy kinh lực nội gia của thư sinh này thần kỳ vô cùng, khiến cho người ta kinh hãi, dù cho thư sinh ấy không cắt một lỗ tai của đầu đà ấy, y cũng cùng Sa Đào co dò bỏ chạy! Thư sinh cười ha hả, ném thanh kiếm về phía Tùng Thạch đạo nhân rồi nói: “Cuớp của giết người đã là bất nhân, không lượng sức mình là bất trí, bất nhân bất trí, sao có thể gây chuyện? Trả lại kiếm cho người, hãy về luyện thêm mười năm nữa”.

Kiểm pháp của phái Võ Đang là chính tông kiếm học, đệ tử dưới trướng xưa nay kiêu ngạo tự đại, nhất là Tùng Thạch đạo nhân thường thích lo chuyện bao đồng. Cho nên y tuy chẳng phải là người trong chốn hắc đạo, Sa Đào mời y đến cướp của thì chấp nhận ngay, không ngờ đánh luôn năm sáu chục chiêu kiếm, cũng chẳng chạm được vào chiếc áo của thư sinh ấy, lúc này còn bị người ta mắng cho một trận, nào dám nghênh ngang nữa, thế là tiếp lấy thanh trường kiếm, ừ ừ trầm giọng hỏi: “Xin hãy để lại tên tuổi”.

Thư sinh nói: “Người muốn tìm ta báo thù ư?”

Tùng Thạch đạo nhân nói: “Không dám”.

Thư sinh ấy lại nói: “Đã không dám, cần gì phải hỏi nhiều, người không dám đối địch với ta, ta cũng không muốn kết bạn với người, không phải địch cũng chẳng phải bạn, để lại tên tuổi làm gì?”

Thư sinh lý luận một hồi khiến Tùng Thạch đạo nhân cứng họng, thở dài một tiếng rồi buồn bã bỏ kiếm thành hai đoạn, xoay người bước ra khỏi rừng, thề rằng từ nay không sử dụng kiếm nữa.

Thư sinh cười ha hả rồi nói: “Hay lắm, dứt hết cho ta!”

Những kẻ bị Vân Lôi dùng ám khí đánh ngã xuống đất toàn là bị điểm huyết đạo nên không thể nhúc nhích được, thư sinh đi một vòng rồi đá cho mỗi tên một cước, lập tức huyết đạo của bọn chúng được giải khai, Hồ Điệp tiêu của Vân Lôi vốn là thủ pháp độc môn, thư sinh ấy chỉ đá nhẹ thì có thể giải được, quả thật rất kinh hãi. Chỉ thấy thư sinh vừa giải huyết vừa cười rằng: “Đêm qua người đã phá thủ pháp điểm huyết độc môn của ta, nay ta cũng phá của người, vậy đôi bên không ai trách ai được!”

Vân Lôi thấy thủ pháp giải huyết của y lại không giống thủ pháp mình đã được truyền, lại chẳng hề giống như có cùng một gốc, trong lòng rất ngạc nhiên. Trong khoảnh khắc, bọn cường đạo đều đã được giải huyết đạo, lúc này Sa Vô Kỵ bị thư sinh ấy đánh trúng một chưởng, đứng sững ngay tại trận, vẫn chưa bỏ chạy, thấy thư sinh cứu đồng bọn của mình thì đột nhiên tiến tới, vãi dài thư sinh ấy rồi nói: “Người cứu mạng của ta, đánh ta một chưởng. Ngày sau ta cũng tha người một mạng, rồi trả cho người lại một chưởng”.

Thư sinh ấy nói: “Ta cứu người một mạng là nể mặt Sa lão tặc, không cần tên tiểu tặc nhà người ghi nhớ trong lòng, người cũng không cần phải tha cho ta, nhưng ta vẫn chờ người trả lại một chưởng. Chỉ là người còn thua cả Tùng Thạch đạo nhân, vậy người hãy trở về mà luyện thêm hai mươi năm nữa, dứt cho mau!”

Sa Vô Kỵ lòng dạ hẹp hòi, trừng mắt nhìn thư sinh và Vân Lôi rồi dắt bọn tiểu tặc bỏ chạy ra khỏi khu rừng.

Thế rồi thư sinh ấy lắc đầu, ngửa mặt lên trời than rằng: “Cha con họ Sa cũng có chút hư danh trong chốn hắc đạo, nào ngờ lại chẳng ra thế thống gì!” khi đang nói thì mặt lộ vẻ thất vọng. Tiếng ngựa hí bên ngoài khu rừng dần xa.

Vân Lôi vốn muốn bỏ đi, nghe y than vắn thở dài như thế thì nên không được lớn giọng hỏi: “Kim Đào trại chủ ở Nhạn Môn quan thì thế nào? Chả lẽ cũng không phải anh hùng hào kiệt thực sự?”

Thư sinh ấy hơi biến sắc, nhưng lại mỉm cười rồi lắc đầu bảo: “Kim Đào trại chủ đương nhiên khác hẳn với cha con nhà họ Sa, nhưng bảo ông ta là hào kiệt thực sự thì cũng chưa chắc!”

Vân Lôi tức giận nói: “Được, trong khắp thiên hạ, chỉ có người là hào kiệt!” Rồi nàng tức giận xông ra ngoài, chợt thấy có bóng người lướt tới, chỉ nghe thư sinh ấy cười rằng: “Tiểu huynh đệ, hãy khoan, ta bảo người mới thực sự là hào kiệt”.

Vân Lôi luôn qua lách lại nhưng vẫn bị y chặn trước mặt. Vân Lôi tức giận nói: “Người cản đường ta làm gì?” Thế rồi mặc cho thư sinh đứng trước mặt, nàng phóng vọt người lên, thư sinh ấy đưa tay ra toan chặn trước ngực nàng, Vân Lôi trừng mắt quát: “Người... người... người dám bắt nạt...” Nàng định nói hai chữ “cô nương” thì chợt dừng lại, thanh Thanh Minh kiếm đột nhiên đánh về phía trước, thư sinh ấy không ngờ nàng đã thực sự nổi giận, y vội vàng thối lui, chợt nghe Vân Lôi kêu lên một tiếng, nhào về phía trước. Té ra nàng đã vung kiếm quá mạnh cho nên trật khớp tay, thư sinh ấy nói: “Đề ta nối khớp lại cho người”.

Vân Lôi tức giận nói: “Ta không cần người”. Thế là hai tay bóp vào nhau, dùng lực đè mạnh, xoay lưng lại, vén tay áo xoa thuốc kim sang, rồi nàng đứng lên toan chạy tiếp, chợt cảm thấy người mềm nhũn. Té ra đánh nhau cả nửa ngày, khí lực đã tiêu hao. Thư sinh ấy vội vàng bước tới, vãi nàng rồi nói: “Lần này ta xin lỗi người! Tiểu huynh đệ, người tâm địa hiền lành, biết lo cho người khác, quả thực là có tấm lòng hiệp nghĩa, những người ta gặp, chỉ có người mới xứng làm bạn. Tính tình của ta phóng khoáng, nếu có lỗi mong người đừng để trong lòng”.

Đôi mắt sáng ngời của y cứ nhìn thẳng vào người Vân Lôi, Vân Lôi đỏ mặt, chỉ cảm thấy thư sinh ấy rất tuấn tú, nàng cúi đầu hỏi: “Vậy tại sao người mắng Kim Đào trại chủ?”

Thư sinh ấy cười rằng: “Người mà người khâm phục, chưa chắc ta đã khâm phục, cần gì phải ép người ta giống như người. Và lại ta cũng chưa mắng ông ta, ông ta cũng có chỗ cho người ta kính trọng. Chỉ là... nói ra thì dài, không nói thì hơn”.

Vân Lối giật mình hỏi: “Có phải người từ bên ngoài Nhạn Môn quan đến hay không?”

Thư sinh ấy ngửa mặt cười lớn ngâm rằng: “Bèo trôi vô định, cần gì phải hỏi tới!” nụ cười rất thê lương. Vân Lối nhủ thầm: “Kẻ này chắc cũng có thân thế giống như mình. Mình không muốn người ta biết thân thế đau lòng của mình, vậy cần chi phải hỏi y?”

Nàng nghĩ như thế, lòng thông cảm trời lên, lại bảo rằng: “Được, ta không làm phiền người nữa, chúng ta hãy chia tay nhau ở đây!”

Thư sinh ấy đột nhiên cười: “Tiểu huynh đệ, hôm nay người đã bảo vệ cho ta, ta cũng nên mời người uống một chén rượu. Lần này người có công mà nhận lộc, ta không báo người ăn không nữa”.

Vân Lối đã nghe quen với kiểu nói đùa cợt của y, nàng đã không nổi giận nữa, suy nghĩ rồi hỏi: “Ồ nơi hoang vắng thế này, làm gì có rượu?”

Thư sinh ấy chum môi lại huyết sáo, chỉ nghe bên ngoài rừng có tiếng ngựa hí dài, một lát sau, hai thớt ngựa chạy vào trong rừng, thốt ngựa đi trước chính là con ngựa trắng của thư sinh ấy, phía sau là con ngựa hồng của Vân Lối. Thư sinh cười rằng: “Bọn chúng đã kết bạn với nhau trước”. Thế rồi lấy xuống một túi da, trong túi da có một cái hồ lô sơn màu đỏ, trao cho Vân Lối nói: “Người đã mệt, hãy uống trước một hớp”.

Vân Lối uống một hớp, nhũn mảy buột miệng nói: “Ồ, té ra người quả nhiên từ Mông Cổ đến!”

Đây là rượu sữa ngựa chỉ có ở Mông Cổ, vị hơi chua, rượu rất mạnh. Thòi còn bé Vân Lối thường uống rượu cùng cha, Vân Lối thích uống rượu ngọt, không thích loại rượu mạnh này, nàng rất sợ mùi vị vừa chua vừa cay, cho nên không thể nào quên được. Thư sinh ấy mở to mắt hỏi: “Người cũng từ Mông Cổ tới? Trông người nho nhã như thế này, cứ tưởng là đến từ miền Giang Nam”.

Vân Lối được y khen, cũng mỉm cười đáp lại. Thư sinh ấy búng tay đánh tách một tiếng rồi cười: “Bèo nước gặp nhau, cần gì phải hỏi nguồn gốc, người không cần hỏi ta, ta cũng không cần hỏi người, lần này ta đã sai”.

Vân Lối không nén được sự hiếu kỳ của mình, vượt miệng hỏi: “Đêm hôm ấy, có phải hai người Hồ ấy đuổi theo người không?”

Thư sinh ấy tợp một ngụm rượu, mỉm cười không đáp, Vân Lối mặt lăm lăm: “Ngõa Thích và Trung thổ sắp đánh nhau, người là hào kiệt trong người Hán, cho nên mới bỏ chạy khỏi đất Hồ?”

Thư sinh ấy cười khò sò, vẻ mặt rất kỳ lạ, nhưng vẫn tợp một ngụm rượu, mặc cho Vân Lối đoán mò. Vân Lối ngẩng đầu lên nhìn y, trong mắt đầy nghi vấn, lại hỏi: “Hai người Hồ ấy đã đuổi bắt người, tại sao người giúp ta giết một người, lại cứu một người kia?”

Thư sinh lại tợp một ngụm rượu, đột nhiên cười rằng: “Tiểu huynh đệ, người hỏi rất hay! Người có biết ta cứu ai không?”

Vân Lối buột miệng nói: “Là đồ đệ của Đàm Đài Diệt Minh”.

Thư sinh ấy liếc nhìn Vân Lối, thấy nàng đáp như thế thì rất ngạc nhiên, mỉm cười rồi chậm rãi nói: “Kẻ chết là võ sĩ dưới trướng của Thoát Hoan”. Chỉ nói đến câu ấy thì ngừng lại. Vân Lối càng nghi hoặc hơn nữa rằng: “Đàm Đài Diệt Minh là võ sĩ đắc lực nhất dưới trướng Trương Tôn Châu, kẻ chết là thù hạ của Trương Tôn Châu hay Thoát Hoan thì có gì khác nhau? Tí sao lại giết người của Thoát Hoan mà thả võ sĩ của Trương Tôn Châu?”

Đang định hỏi tiếp thì thấy thư sinh chỉ uống rượu, biết có hỏi cũng vô dụng. Thư sinh uống vài hớp thì lắc bầu rượu, kêu lên: “Chỉ còn một nửa”. Vẻ luyến tiếc hiện ra lên khuôn mặt. Vân Lối nói: “Rượu này có gì ngon? Trung thổ ở đâu cũng có rượu ngon, người uống chưa đủ hay sao?”

Thư sinh ấy buồn bã nói: “Người rời quê thì hèn, vật rời quê thì quý, ta chỉ quý loại rượu này”. Thế rồi bung bầu rượu, cho lên mũi người. Vân Lối thấy thần sắc y thì đột nhiên nhớ lại chuyện lúc bé thơ. Khi bảy tuổi, nhà và gia gia khi trở về Trung thổ, ở bên ngoài Nhạn Môn quan, gia gia đã bóc một nắm đất rồi đưa lên mũi người, vẻ mặt cũng giống như y, lại bất giác buột miệng hỏi: “Người không phải là người Hán ư?”

Thư sinh ấy ngạc nhiên nói: “Người thấy ta không giống người Hán ư?” Thư sinh này mảy kiếm mắt to, tuấn tú lạ thường, đừng nói là ở Mông Cổ chẳng tìm ra một người như y, dù tài tử ở chốn Giang Nam cũng không gặp nhiều. Vân Lối nhìn y, lại đỏ mặt rồi nói: “Dù người có cháy thành tro cũng là người Hán”.

Nàng nói xong mới biết lỡ lời, thư sinh ấy liền bảo: “Đúng lắm, đúng lắm! Dù ta có chết thành tro thì cũng là người Hán! Chúng ta uống rượu!” Thế rồi mở nút bầu rượu, ngửa cổ tợp thêm một ngụm. Vân Lối cười rằng: “Người cứ uống như thế, hết thì sao?”

Thư sinh ấy đã ngà ngà say, cười lớn nói: “Hôm nay là ngày ta vui nhất, đương nhiên phải uống cho thỏa thuê”.

Vân Lối nói: “Tại sao là ngày vui nhất?”

Thư sinh ấy nói: “Một là kết giao được một người bạn như người, hai là ta tìm được báu vật trên đời. Nào, nào! tiểu huynh đệ, ta mời người uống rượu ngắm trăng!” Thế rồi lấy ra một bức tranh, treo lên cành cây rồi lớn giọng nói: “Người xem đi, có phải là báu vật hay không?”

Vân Lối xuất thân từ nhà thư hương, từ nhỏ đã có hiểu biết chút ít về từ chương tự họa. Đây cũng chính là bức tranh trong bảo tàng lâu của Thạch Anh, đêm qua ngắm không rõ, nay nhìn kỹ lại thì cũng chẳng thấy có gì đặc biệt, lòng cười thầm rằng: “Thư sinh này trông phong lưu nho nhã, thế nhưng con mắt ngắm tranh lại không cao minh”.

Thư sinh ấy uống cạn bầu rượu rồi cười lớn nói: “Chắc người không nhận ra chỗ kỳ diệu của bức tranh?”

Chỉ thấy thư sinh ấy bước đến gần, nhìn một hồi rồi cao giọng hát rằng: “Có ai hát khúc Tô Hàng, hoa sen thơm mùi dấm quế nở ba thu. Tưởng biết cỏ cây là thứ vô tình, mà vẫn gọi sầu vạn cổ!”

Hát đến câu cuối cùng thì cứ ngâm nga, tựa như trong lòng đang chứa đựng nỗi sầu vạn cổ. Vân Lối nhủ bụng: “Cổ nhân bảo cuồng ca sẽ khóc, nghe tiếng ca của y quả thực còn khó chịu hơn tiếng khóc!”

Không ngờ thư sinh ấy hát xong thì lại bật khóc, tiếng khóc chấn động cả núi rừng, khiến cho lá rụng chim bay. Vân Lối lúng túng, không biết tại sao y lại trở nên âu sầu như thế!

Thư sinh ấy khóc không ngừng, Vân Lối cũng rầu rĩ trong bụng, đối phương là một người đàn ông xa lạ, nàng muốn khuyên nhủ nhưng lại cảm thấy ái ngại; nếu bỏ đi thì lại không phải. Thư sinh càng khóc càng đau khổ, Vân Lối cũng cảm thấy mùi lòng, thế là bật khóc theo y. Thư sinh ấy liếc nhìn nàng, đột nhiên lại lau nước mắt, ngừng khóc. Rồi y ngẩng đầu lên, ngửa mặt cười lớn. Vân Lối hừ một tiếng rồi nói: “Người đã uống say rồi ư? Cứ khóc khóc cười cười như thế có nghĩa là sao?”

Thư sinh ấy chỉ về phía nàng nói: “Người cũng say”.

Vân Lối cúi đầu nhìn, quả nhiên thấy áo mình cũng ướt đầm cả nước mắt. Nàng đã vô duyên vô cớ khóc cùng y, cho nên bất giác cũng bật cười.

Thư sinh ấy buông giọng cười lớn rồi ngâm rằng: “Cũng cuồng cũng hiệp chân danh sĩ, cũng khóc cũng ca vạn cổ sầu. Khi khóc thì nên khóc, khi cười thì nên cười, cần gì phải che giấu tâm tư. Ta người cũng khóc khóc cười cười, có gì khác đâu?” Thế rồi cuộn bức tranh lại, lại ngâm rằng: “Trường giang vạn cổ chảy về đông, cội ngựa Hồ sơn ý chưa sâu, sáu mươi năm quay đầu nhìn lại, Giang Nam Mạc Bắc mấy ai sầu?”

Vân Lối nghĩ bụng: “Đêm qua thư sinh này đến Hắc Thạch trang lấy bức họa, Thạch Anh nói đã chờ y sáu mươi năm, nay thư sinh ấy lại bảo sáu mươi năm quay đầu nhìn lại, còn số rất hợp nhau, ở đây chắc có một bí mật gì đó? Thế nhưng thư sinh này chỉ khoảng hai mươi mấy tuổi, Thạch Anh cũng vừa mới sáu mươi, không biết chuyện này phải giải thích như thế nào?”

Nàng đang thắc mắc trong lòng, chợt nghe thư sinh ấy chậm rãi nói: “Hôm nay khóc cũng thỏa thuê, cười cũng thỏa thuê, đáng tiếc rượu đã hết”. Bóp một tiếng, y đã ném bình hồ lô xuống đất vỡ tan. Hành vi của thư sinh ấy tuy quái dị nhưng Vân Lối cảm thấy rất cảm động. Y ngẩng đầu nhìn lên thì thấy mặt trời đã đến đỉnh đầu, Vân Lối nói: “Chúng ta chia tay thôi”.

Nàng vừa nói ra thì ngay cả mình cũng cảm thấy luyến tiếc. Thư sinh ấy hỏi: “Người đi đâu, người có trở về Hắc Thạch trang không?”

Vân Lối nói: “Không cần người lo”.

Gã thư sinh cười rằng: “Chuyện đêm qua người làm, ta đều thấy cả!”

Vân Lối nhớ lại chuyện động phòng, mặt đỏ ửng, gã thư sinh nói: “Thạch tiểu thư xinh đẹp vô cùng, lại biết võ công, tại sao người cứ lần lữa từ chối, không muốn thành thân với nàng?”

Vân Lối bĩu môi nói: “Ta muốn hay không có liên quan gì đến người?”

Thư sinh ấy cười rằng: “Nếu đêm qua không nhờ ta quấy rối, người đã không thoát khỏi Hắc Thạch trang, sao còn chưa tạ ơn ta!”

Vân Lối nghe thế thì bật cười. Gã thư sinh lại nói: “Một bậc hào kiệt như ta, nếu rơi vào cảnh ấy cũng chẳng biết làm gì, định lực của người ta rất khâm phục”.

Vân Lối lại đỏ mặt, lo rằng nếu cứ tiếp tục nói với y nữa, sẽ lộ ra bộ mặt thật của mình, thế là im lặng, phóng người lên lưng ngựa. Nào ngờ vừa mới ra khỏi rừng thì nghe tiếng chuông ngựa ở phía sau, gã thư sinh đã phóng con ngựa trắng đuổi tới, cao giọng kêu: “Tiểu huyệt đệ ta có mấy lời muốn nói với người”.

Vân Lối kim ngựa quay đầu: “Nói đi”.

Thư sinh ấy thúc ngựa đến phía trước, đi song song với Vân Lối rồi mỉm cười: “Ồ đại phận Sơn Tây đều thuộc thế lực của Thạch Anh và Sa Đào, người đi một mình như thế không bị Thạch Anh đuổi theo bắt về Hắc Thạch trang làm nữ tỳ thì cũng bị cha con họ Sa bắt về hành hạ, chi bằng cứ đi cùng ta, ta sẽ làm bảo tiêu cho người”.

Vân Lối nghĩ ngợi cũng thấy có lý. Chưa kịp trả lời thì gã thư sinh lại hỏi: “Người đi đâu?”

Vân Lối nói: “Ta lên kinh”.

Thư sinh nói: “Thật trùng hợp, ta cũng lên Bắc Kinh, chúng ta cứ gọi nhau là huynh đệ”.

Vân Lối cười rằng: “Ta vẫn chưa biết họ tên của người, làm sao xưng hô? Chẳng lẽ suốt ngày gọi người là ca ca”.

Thư sinh ấy nói: “Ta họ Trương, tên là Đan Phong, Đan trong đan tâm, Phong trong chữ cây phong”.

Vân Lối cười rằng: “Tên thật hay, nhưng ở đất Mông Cổ không có cây phong, sao người lại đặt tên như thế?”

Thư sinh ấy hỏi: “Hiền đệ, tên họ của ngươi là gì?”

Vân Lôi nói: “Ta họ Vân, tên chỉ có một chữ Lôi, chữ Lôi trong bội lồi (nụ hoa)”.

Thư sinh ấy cũng cười rằng: “Cái tên hay thật, nhưng có vẻ giống tên của một thiếu nữ hơn, ở nơi lạnh lẽo như đất Hồ, cũng khó thấy một nụ hoa, sao tên của ngươi lại được đặt như thế?”

Vân Lôi biến sắc nói: “Sao huynh biết tôi lớn lên ở đất Hồ?”

Thư sinh ấy cười rằng: “Rượu của ta ngươi vừa mới uống vào thì đã biết được lai lịch, điều đó chẳng phải rõ ràng đã cho ta biết lai lịch của ngươi hay sao?”

Vân Lôi nghĩ bụng, bất giác gượng cười. Nhưng nghĩ kỹ lại lời của thư sinh hình như y biết không chỉ có điều đó, bất giác trong lòng cảm thấy không yên. Trương Đan Phong tựa như biết hết mọi chuyện thiên văn đại lý từ chương võ nghệ, Vân Lôi lắng nghe say sưa, dần dần quên cả sự cảnh giác. Đi một mạch thì trời về chiều, Trương Đan Phong chỉ về phía trước: “Ở phía trước có một trấn nhỏ, chúng ta hãy đến đó qua đêm”.

Hai người phóng ngựa chạy nhanh, chỉ trong khoảnh khắc đã đến một căn khách sạn. Trương Đan Phong nói: “Cho chúng tôi một phòng lớn ở phía nam”.

Vân Lôi lo lắng kêu lên: “Chúng tôi cần hai phòng lớn ở phía nam”.

Lão chủ gãi đầu nói: “Rốt cuộc là cần một hay hai phòng?”

Vân Lôi nói: “Hai phòng, hai phòng!”

Lão chủ quán lại nhìn thư sinh, Trương Đan Phong mỉm cười bảo: “Được, thì hai phòng”.

Lão tiểu quỷ lại nói: “Chỉ có hai người thôi sao?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế, chính là hai người chúng tôi”.

Lão chủ rất ngạc nhiên, nhưng được thuê thêm một phòng, đối với y đã có lợi, cho nên không hỏi nhiều, thế là vui vẻ dắt hai người Trương, Vân vào xem phòng rồi ra ngoài làm thức ăn. Sau khi Trương Đan Phong vào phòng thì mỉm cười nói: “Hiền đệ, không phải ta tiếc ngân lượng, hai người chúng ta cùng ở một phòng có thể nói chuyện với nhau chẳng tốt hơn hay sao? Cần gì phải cần đến hai phòng?”

Vân Lôi nói: “Hiền huynh có điều không biết, bình thường tôi sợ ngủ cùng phòng với người khác”.

Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Trà trách nào ngươi đã không chịu động phòng với Thạch tiểu thư”.

Vân Lôi đỏ mặt, vội vàng lảng sang chuyện khác, thư sinh ấy cũng chẳng hỏi gì cả, hai người ăn xong cơm tối thì mỗi người vào phòng nghỉ ngơi.

Vân Lôi trong lòng bất an, sau khi chốt cửa phòng lại, nàng đóng chặt cửa sổ rồi lên giường nằm. Nàng cứ mãi nhớ đến giọng nói nét cười của thư sinh ấy, không dám chợp mắt, nghe bên ngoài đã đánh canh ba, trong khách sạn im lặng như tờ, dần dần cũng không cảm thấy căng thẳng nữa, tự cười thầm rằng: “Thư sinh ấy tuy cuồng phóng, xem ra chẳng phải hạng khinh bạc”.

Vân Lôi đã hai đêm rồi không ngủ ngon, lúc này chẳng còn nghĩ ngợi gì nữa cho nên bất giác chìm vào giấc ngủ. Không biết ngủ bao lâu, trong mơ hồ nàng chợt thấy hình như thư sinh ấy bước đến gần giường mình, cúi người xuống mỉm cười, Vân Lôi phóng kiếm tới, thư sinh ấy đột nhiên kêu hoảng, trong khoảnh khắc toàn thân đầy máu tươi. Vân Lôi kêu lên kinh hoàng, chỉ nghe bên ngoài cửa kêu bình một tiếng, Trương Đan Phong kêu lên: “Hiền đệ, hãy ra mau!”

Vân Lôi dụi mắt, nghe tiếng kêu của Trương Đan Phong, trong lòng rất ngạc nhiên, vừa rồi hình như không phải là cơn mơ, tiếp theo tiếng kêu của Trương Đan Phong, rồi nàng lại nghe tiếng ngựa hí, tiếng ngựa hí nghe rất thê lương.

Vân Lôi nhảy bật dậy, may mà nàng chưa thay đồ, cho nên liền chạy ra khỏi cửa phòng, Trương Đan Phong ở trên mái nhà vẫy tay nói: “Ngựa tốt của chúng ta đã bị người ta đánh cắp, hãy mau đuổi theo!”

Con Chiếu dạ sự từ mã của Trương Đan Phong và con chiến mã bờm đỏ của Vân Lôi đều là loại ngựa tốt đã trải qua nhiều trận chiến, người bình thường làm sao có thể tiếp cận được nó? Nhất là con ngựa của Trương Đan Phong rất hung dữ, ngoại trừ chủ nhân, không ai sai khiến nó được, cho nên Trương Đan Phong đã dám bỏ kỳ trấn châu báu lên người con ngựa, chẳng hề lo lắng. Nhưng không ngờ hai con ngựa quý như thế đã bị người ta đánh cắp, người đánh cắp ngựa nếu chẳng phải là những kẻ điêu thủ thần thủ, thì là những kẻ võ nghệ phi phàm.

Dù Trương Đan Phong võ nghệ cao cường và lớn gan, nhưng chàng ta vẫn lộ vẻ lo lắng. Vân Lôi nhảy vọt lên mái nhà, nói: “Đuổi theo có kịp không?”

Trương Đan Phong nói: “Ngựa của chúng ta sẽ không nghe lời kẻ địch, đuổi theo kịp!” Thế rồi chàng lấy ra một đỉnh bạc, từ trên mái nhà ném xuống, lúc này chủ khách sạn mới chạy ra kêu gọi ỳnh ỏi, Trương Đan Phong nói: “Tiền ở dưới đất”. Nói chưa hết câu thì người đã lướt ra đến mười mấy trượng!

Vân Lôi đuổi sát theo sau chàng, phía trước ngựa vẫn hí vang trời, phía sau hai người vẫn đuổi theo, bất giác đã chạy ra đến ngoại ô, dưới ánh trăng mờ

áo, chỉ thấy thốt ngựa hồng chạy ở ph, ngựa trắng chạy ở phía sau, cả hai thốt ngựa đều hí vang trời tựa như không muốn đi, hai tên mã tặc, một kẻ mặc y phục màu xanh, che cả đầu lẫn mặt, trên tay cầm một bó nhang, trong đêm tối nhìn rất rõ ràng. Bó nhang không ngừng quét vào mình con ngựa, con ngựa bị đau muốn lồng lên nhưng bị tên mã tặc dùng hai chân kẹp lại, không thể nào làm dữ được, cứ mỗi lần bị bó nhang quét vào thì chạy một đoạn, cho nên tuy không bằng tốc độ bình thường. Trương Đan Phong và Vân Lôi thi triển khinh công tuyệt đỉnh cũng không thể nào đuổi kịp. Chỉ nghe hai thốt ngựa hí lên thảm thiết, Trương Đan Phong và Vân Lôi đều cảm thấy lòng đau như cắt!

Con Chiếu dạ sư tử mã nghe được tiếng của chủ nhân, lồng lộn càng dữ, tên mã tặc lại chính nhang vào mình nó, Trương Đan Phong gầm lớn một tiếng, lướt ra đến mấy trượng, tay phải vung lên, chỉ thấy mười đường ngân quang bắn tới, hai tên mã tặc tựa như phía sau có mắt, một tên lộn người móc chân xuống nắp dưới bụng con ngựa. Trương Đan Phong tiếc con ngựa quý, chỉ dám phóng ám khí vào người trên ngựa, cho nên mười mấy mũi phi châm mà chẳng trúng mũi nào. Hai thốt tuần mã đau đớn hí lên, phóng lên trên đồi, Trương Đan Phong và Vân Lôi đuổi theo không rời, chợt nghe hai tên mã tặc cười ha hả, giọng cười nghe rất trong trẻo, tựa như là hai phụ nữ. Vân Lôi ngạc nhiên, chỉ thấy trên đồi có ánh lửa, mộ hoang nhấp nhô, trông rất rợn người, Vân Lôi vừa đến thì bất giác nổi da gà, Trương Đan Phong đột nhiên buông giọng cười lớn: “Sao lại có giai nhân làm kẻ trộm, nửa đêm làm bạn với ma? Hãy trả ngựa lại cho ta, ta không động thủ với hạng phụ nữ”.

Rồi chàng cùng Vân Lôi phóng lên đồi, chợt nghe có người nói: “Tên cướp thật lớn gan!”

Vân Lôi nhìn lại, chợt thấy hai thốt ngựa chổng vó lên, chẳng kêu, cũng chẳng nhúc nhích, dưới ánh trăng trông rất lạ thường.

Vân Lôi kêu hoảng lên một tiếng, chỉ nghe Trương Đan Phong cười lạnh: “Té ra là các người giờ trò!”

Vân Lôi định thần lại, đến khi nhìn kỹ thì thấy trên đồi có bốn hán tử, mỗi người giở một chân, tựa như đang bước lên cầu thang, ngồi ngậy ra như những bức tượng. Bốn hán tử này chính là bốn thương nhân đã mua bán với Thạch Anh.

Vân Lôi thở phào, trên giang hồ có một loại mã tặc, trong lúc ngựa hoang đang phóng nhanh, đột nhiên có thể chặn đường máu ở chỗ yếu hại của nó, tựa như điểm huyết đạo, lúc đó ngựa sẽ đứng yên. Bốn thương nhân này có lẽ đêm qua đã chịu khổ, cho nên đã lấy hai thốt ngựa này báo thù. Bộ dạng trông rất quái dị, nhưng Vân Lôi đã biết bọn chúng không phải là ma, cho nên không lo sợ như trước mà xông đến bốn hán tử kêu lên: “Đêm qua ta đã giải huyết đạo cho các người, tại sao các người còn cướp ngựa của ta”.

Bốn hán tử ấy vẫn ngậy người ra, chợt nghe trên đồi có giọng nói: “Khách đều đã đến rồi ư? Dắt họ vào mộ!” Giọng nói tựa như từ dưới đất phát ra, nghe rất lạnh lẽo, tựa như rất xa mà cũng tựa như rất gần. Vân Lôi thất kinh, công phu Truyền âm nhập mật này nếu không có nội công tin thuần thì không thể làm được. Xem ra đêm nay kẻ địch không phải là ma, nhưng còn đáng sợ hơn cả ma!

Sau khi giọng nói ấy truyền ra, trong đồng loạn thạch đột nhiên xuất hiện hai người, cả hai đều mặc áo xanh, che kín chỉ để lộ hai đôi mắt xanh lè, rõ ràng đó không phải là phụ nữ người Hán. Chỉ thấy hai phụ nữ khụy gối xuống đất thi lễ nói: “Xin mời!”

Trương Đan Phong nói: “Trả ngựa cho chúng tôi trước”.

Hai phụ nữ ấy nói: “Chủ nhân tôi đã căn dặn, quý vị không cần lấy làm lạ, nếu không như thế, làm sao có thể dụ được hai người đến đây”.

Vân Lôi thấy họ nói với vẻ rất khách sáo, hỏi: “Chủ nhân của các người là ai?”

Một người lắc đầu cười: “Tôi đã quên quy củ lục lâm Trung Quốc các người, nhị tẩu, hãy đưa báỉ thiếp cho họ!” người phụ nữ phía sau đưa hai mảnh xương đầu tới, Trương Đan Phong vừa nhìn thì mặt đã biến sắc!

Vân Lôi giả vờ trấn tĩnh nói: “Báỉ thiếp này thật đặc biệt”.

Hai phụ nữ mỉm cười đi trước dẫn đường. Trương Đan Phong bội vàng ghé tai Vân Lôi nói: “Hãy chạy cho mau, chủ nhân của bọn chúng là Hắc Bạch Ma Ha!”

Vân Lôi thầm kêu trong lòng: “Hắc Bạch Ma Ha!”

Đột nhiên nàng nhớ lại, đó là hai quái nhân đáng sợ nhất trong giang hồ hiện nay mà Châu Sơn Dân đã nói. Cha của họ là thương nhân Ấn Độ, vào Tây Tạng buôn bán, sống tại Tây Tạng, lấy thiếu nữ người Tây Tạng làm vợ, sinh ra một đôi anh em song sinh, một người da trắng một người da đen trông rất kỳ quái. Tiếng Phạn gọi ác ma là ma ha, cho nên những người trong tộc của họ gọi người anh là Hắc Ma ha, người em là Bạch Ma Ha. Cha của Hắc Bạch Ma Ha vốn là một bậc danh gia võ học của Ấn Độ, hai người này đã học được võ công của Ấn Độ, lại học các môn võ của Tây Tạng, Mông Cổ cho nên võ công rất kỳ quái. Hai người này được mười mấy tuổi thì rời Tây Tạng, đi khắp Trung thổ, nghe nói sau đó đã lấy thiếu nữ người Ba Tư định cư ở Quảng Châu làm vợ, bởi vậy cả nhà họ thông hiểu cả tiếng Ấn Độ, tiếng Hán, tiếng Ba Tư, tiếng Mông Cổ, tiếng Tây Tạng. Cả nhà này xuất hiện võ thường, có nhiều nhà cửa ở khắp nơi, trong người thường mang theo kỳ trân dị bảo, nếu đạo tặc trong chốn lục lâm hay người trong quan phủ không biết họ mà muốn cướp đoạt châu báu của họ thì sẽ bị hành hạ rồi xử tử. Do đó hai đạo hắc bạch đều coi cả nhà này là sát tinh. Còn họ tại sao thường mang theo châu báu trong người, có người bảo rằng được tặng, có người bảo rằng do đánh cướp, có người bảo họ là những thương nhân châu báu buôn bán châu báu đang hoàng tử tế, nhưng rốt cuộc sự thực ra sao, không ai dám tìm hiểu.

Thật ra cả nhà họ vừa không phải đại tặc, cũng chẳng phải thương nhân bình thường, vốn là họ thực hiện những cuộc mua bán châu báu đen tối. Vừa mua bán tang vật của đại đạo độc cướp (kẻ cướp chỉ đi một mình không có đồng bọn, gọi là độc cước đạo), sau đó bán đến Ba Tư hoặc Ấn Độ.

Phàm là đạo độc cướp thì võ công chắc chắn sẽ không tầm thường, y ráng không bao giờ thất thủ đánh cướp đồ vật không khó, khó là bán châu báu ra, có những người như Hắc Bạch Ma Ha thu mua, bọn họ rất mừng, và lại Hắc Bạch Ma Ha bán châu báu ra nước ngoài, họ không phải lo án bị phá. Cho nên vài đại đạo độc cướp lợi hại nhất trên giang hồ đều âm thầm qua lại với Hắc Bạch Ma Ha, Oanh Thiên Lôi Thạch Anh là một trong những người ấy,

cũng chỉ có Hắc Bạch Ma Ha mới dám buôn bán với họ. Thương nhân mua châu báu mà Vân Lối đã thấy đêm trước đều là những kẻ thu mua cho Hắc Bạch Ma Ha, câu chuyện này không những Vân Lối không biết mà cả Trương Đan Phong cũng thế. Trương Đan Phong vừa thấy cái đầu lâu thì thấy cái đầu lâu thì biết đó là dấu hiệu của hbmđ, cho nên chàng mới len lén báo Vân Lối bỏ chạy, không ngờ Vân Lối lại mỉm cười nói: “Ban ngày huynh chẳng phải đã bảo sẽ làm bảo tiêu cho tôi hay sao? Giờ đây tôi phải đi theo huynh!”

Trương Đan Phong tưởng rằng nàng không biết võ công và lai lịch của Hắc Bạch Ma Ha cho nên muốn giải thích với nàng, nhưng không thể nói một đôi lời được, hai phụ nữ Ba Tư ấy chốc quay đầu lại nhìn. Trương Đan Phong thầm kêu khổ.

Thật ra Vân Lối không phải không biết mà là không muốn bỏ chàng trong lúc nguy nan. Hai phụ nữ Ba Tư đi trước dẫn đường, luôn qua lách lại trong những khu mộ, không bao lâu thì đến trước một ngôi cổ mộ to lớn lạ thường, trong mộ có tiếng hỏi: “Có phải khách đến là hai tên nhãi nhép không?”

Người phụ nữ Ba Tư cười rằng: “Đúng thế, hai tên nhãi nhép này thật lớn gan!”

Người trong mộ lại lên tiếng: “Được, bảo chúng vào!”

Người phụ nữ Ba Tư đề vào cửa mộ, cửa mộ kêu lên kèn kẹt, Trương Đan Phong đột nhiên vỡ ra một chương. Bùm một tiếng vang lên, cửa mộ bị phá tung, chàng mới cười ha ha rằng: “Không cần ngại mời, tự ta đã biết vào”.

Trong ngôi mộ là một sảnh đường bài trí rất sang trọng, tựa như cung điện ở dưới đất, trong sảnh có mười hai ngọn đuốc to như cánh tay, có lẽ trong cung điện có ống không khí cho nên khi vào thì không cảm thấy khó chịu.

Vân Lối đưa mắt nhìn, chỉ thấy trong đại sảnh có một cái bàn đá thật lớn, ở giữa có hai quái nhân tóc xoắn mũi khoằm, một trắng một đen trông rất kỳ quái. Hai bên mỗi bên có hai người Hán ngồi, đó chính là bốn thương nhân đã mua châu báu. Vân Lối nghĩ bụng: “Té ra trong ngôi cổ mộ này còn có lối vào khác”.

Hắc Bạch Ma Ha hỏi: “Kẻ đánh cắp châu báu có phải là hai người này hay không?”

Thương nhân người Hán trả lời: “Chính là kẻ lớn tuổi hơn, kẻ trẻ tuổi là nữ tể của Thạch Anh, y không ra tay, lại còn giải huyết đạo cho chúng tôi”.

Hắc Ma Ha gật đầu, chỉ về phía Vân Lối nói: “Người đứng qua một bên!”

Vân Lối tiếng chống đối: “Ta và y cùng tới, tại sao phải đứng qua một bên?”

Bạch Ma Ha nhủ thầm, nói: “Tên nhãi này không biết tốt xấu”. Rồi yên lặng.

Hắc Ma Ha lại chỉ về phía Trương Đan Phong, nói: “Tên nhãi nhà người cũng lớn gan lắm, dám cướp của đám người ở Hắc Thạch trang, lại còn phá tông của bọn ta, người tưởng rằng bọn ta dễ dãi lắm ư?”

Trương Đan Phong cười lớn: “Các người đã đến Trung Quốc được bao lâu?”

Hắc Bạch Ma Ha tức giận nói: “Người hỏi như thế là có ý gì?”

Trương Đan Phong nói: “Các người có nghe qua câu tục ngữ của người Trung Quốc ‘oan có đầu, nợ có chủ chưa’? Chưa nói là ta chẳng phải kẻ cướp châu báu của các người, dù cho ta có đến Hắc Thạch trang quấy rối thì có liên quan gì đến các người? Thạch Anh không hỏi đến thì có gì các người lại lên tiếng?”

Hắc Bạch Ma Ha lại biến sắc, chỉ nghe Trương Đan Phong lại nói: “Các người đánh cắp rượu của ta, lại còn trách ta đánh hỏng cửa lớn của các người? Lại nói nơi này chẳng phải là của riêng các người, đây là chỗ người chết ở!”

Hắc Ma Ha nói: “Hay lắm, người cũng bèn mép lắm, lại còn quản cả chúng ta nữa”.

Trương Đan Phong cười rằng: “Chả lẽ chỉ có các người quản người ta? Ta thấy, các người đóng cửa mộ, thà đứng ra ngoài thì hơn!”

Bạch Ma Ha nói: “Cái gì?”

Trương Đan Phong lại nói: “Ngôi mộ này chắc là của vị vương công nào đó?”

Bạch Ma Ha nói: “Trước đây là của Tần vương, thế nào?”

Trương Đan Phong nói: “Tục ngữ nói, đóng cửa lớn làm Hoàng đế, các người đã đóng cánh cửa lớn này chẳng phải cũng có thể xưng Hoàng đế rồi ư? Dù không làm được Hoàng đế, ít nhất cũng có thể giả mạo Tần vương. Song, làm Hoàng đế thực sự cũng chẳng có ý nghĩa gì”.

Hắc Bạch Ma Ha bị chàng dùng lời dồn ép, không khỏi cả giận, chỉ thấy bọn chúng đột nhiên từ trong chỗ ngồi phóng vọt lên, bốn bàn tay đều chụp xuống đầu Trương Đan Phong. Vân Lối kêu lên một tiếng, đột nhiên thấy một luồng bạch quang lướt ngang qua sảnh. Té ra thanh kiếm của Trương Đan Phong cũng là loại bảo kiếm, chỉ vung lên thì đã có một luồng bạch hồng.

Hắc Bạch Ma Ha kêu lên: “Tên nhãi thật giỏi!”

Chỉ thấy trong ánh kiếm bóng người, giọng nói tựa như xé vải, Trương Đan Phong cả cười: “Ha ha! Hay thật, hay thật! Hắc Bạch Ma Ha hợp lực đối phó với một tên nhãi nhép!” lời ấy vừa nói ra, chỉ thấy Hắc Bạch Ma Ha đột nhiên lộn người lại ngồi vào chỗ cũ, tỏ vẻ rất lúng túng. Té ra bọn chúng khinh thường Trương Đan Phong, lúc này vừa mới nổi giận cho nên cả hai đều động thủ, không nghĩ đến quy củ võ lâm, bốn chúng tưởng rằng trong chớp lát có thể giải quyết được chàng, nhưng nào ngờ Siêu Viễn lại xảy ra ngoài ý muốn.

Trương Đan Phong rút kiếm rất nhanh, bọn chúng phóng người chụp xuống, đột nhiên thấy ánh kiếm, né tránh không được, kết quả là dù tà áo của Trương Đan Phong bị bọn chúng xé toạc, nhưng mũi tơ từ đỉnh đầu của bọn chúng cũng bị cháy mất, cả tóc cũng bị cháy mất một mảng, còn chịu mang tiếng là lớn hiệp nhỏ, đông hiệp ít.

Hắc Ma Ha nhìn Trương Đan Phong rồi nói: “Kiếm pháp hay, chúng ta phải tỉ thí mới được”. Lúc này y đã thay đổi cách gọi, đã không còn gọi Trương Đan Phong là tên nhãi nhép nữa, đã xem chàng là một đối thủ bình đẳng. Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Là hai người cùng lên hay là một đối một? Thắng thì như thế nào, bại thì như thế nào? Phải nói ra cho rõ trước!”

Hắc Ma Ha tức giận nói: “Các người hai người, bọn ta cũng hai người, không ai chiếm được phần hơn”.

Với những nhân vật đã thành danh như Hắc Bạch Ma Ha, chịu đơn đả độc đấu với hai người, có thể thấy bọn họ đã kiêng dè hai người Trương, Vân. Trương Đan Phong cướp lời nói: “Chuyện này chẳng liên quan gì đến huynh đệ của tôi, chỉ một mình tôi tỉ thí với hai người”.

Hắc Ma Ha nói: “Vậy một mình ta sẽ đối chiêu với ngươi”.

Hắc Ma Ha vừa mở miệng, Vân Lôi đã nói: “Hai người chúng tôi cùng tới, đương nhiên phải cùng nhau tỉ thí với hai người”.

Hắc Ma Ha nói: “Hay lắm, hay lắm, nếu các người cùng ra tay thì ta cũng sẽ chịu theo”.

Trương Đan Phong lo lắng kêu lên: “Không, không, chỉ có một mình tôi tỉ thí với hai người!”

Hắc Ma Ha nói: “Sao lại cứ lăm lăm như thế? Ta và ngươi tỉ thí, nếu huynh đệ của ngươi ra tay, huynh đệ của ta cũng không ra tay, có phải sẽ rất đơn giản hay không?”

Vân Lôi chưa kịp lên tiếng thì Trương Đan Phong đã nói: “Hảo huynh đệ, hãy để ta thử trước, nếu không xong thì ngươi ra tay nữa cũng không muộn”.

Hắc Ma Ha lấy một cây gậy ngọc trong quan tài bằng ngọc ở góc phòng, cây gậy phát ra ánh sáng màu xanh, y xoay người nhảy vọt ra giữa đại sảnh rồi nói: “Đến đây, đến đây! Nếu ta thắng, tất cả châu báu và ngựa của ngươi đều thuộc về ta”.

Trương Đan Phong nói: “Nếu ngươi bại thì sao?”

Hắc Ma Ha tức giận nói: “Nếu ta bại, ngươi sẽ là chủ nhân của nơi này”.

Ngôi cổ mộ này chính là một trong những nơi cất giấu báu vật của Hắc Bạch Ma Ha, Hắc Bạch Ma Ha đem ra cá cược quả thật rất công bằng. Trương Đan Phong cười lớn: “Ai cần làm chủ nhân của cái hố ma này?”

Hắc Ma Ha hỏi: “Vậy ngươi muốn thế nào?”

Trương Đan Phong nói: “Phải chữa trị cho con ngựa của ta”.

Hắc Ma Ha cũng cười lớn nói: “Điều này thì dễ dàng vô cùng. Nhưng bọn ta đã quen mua bán, nói là phải làm. Chúng ta cá cược công bằng, ta cũng không muốn chiếm phần hơn. Báu vật của ta và báu vật của ngươi khó phân cao thấp, có lấy hay không thì tùy ngươi. Hãy xuất chiêu!”

Tà áo dài của Trương Đan Phong bị Hắc Ma Ha xé nát, vẫn còn nằm trên người, rất vướng tay chân, vả lại cũng khó coi. Trương Đan Phong sửa áo lại rồi tự cười rằng: “Mình đã trở thành một tên ăn may”. Sột một tiếng, chàng đã xé rách chiếc áo dài, lộ ra bộ áo bó sát người, trên áo có thêu hai con kim tâm đang quần nhau trên biển, dưới ánh đèn trông rất đẹp để sang trọng. Vân Lôi nhìn thế đã xuất thần, lòng thầm nghĩ: “Ồ Mông Cổ mà cũng có thợ thêu giỏi như thế này!”

Trương Đan Phong sửa lại quần áo, vung kiếm lên nói: “Xin mời!”

Hắc Ma Ha mỉm cười, tựa như rất hài lòng về sự lễ phép của chàng. Thân hình hơi động, nét cười chưa kịp tắt thì vù một trượng đã quét tới trước mặt chàng, Trương Đan Phong lật tay trả lại một kiếm, chỉ thấy bạch quang và lục quang chạm nhau, phát ra tiếng kêu lạnh lạnh.

Đó chính là:

Bóng trượng ánh kiếm hoa cả mắt, nửa đêm cổ mộ đấu ác ma.

Muốn biết hai người thắng bại như thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

## Chương 6: Liên kiếm trừ hung kỳ chiêu khải nghi đậu - Trừu ti bác kiến mật thất lộ đoan nghê

Hắc Ma Ha múa cây ngọc trượng, ánh lục quang loang loáng, chạm vào thanh bảo kiếm của Trương Đan Phong, phát ra tiếng kêu lanh lảnh, Vân Lôi thấy thế thì thất kinh thối lui: “Té ra cây ngọc trượng này cũng là một món báu vật!”

Hai người tựa như dùng nội công thượng thừa ti thí, thanh bảo kiếm của Trương Đan Phong dán sát vào cây ngọc trượng không rời, còn cây ngọc trượng của Hắc Ma Ha cũng tựa như bị luồng kiếm quang của chàng bao bọc lấy, rút không ra. Chỉ thấy hai người tựa như bị đóng đinh xuống đất, giằng co một hồi, cả hai người đều toát mồ hôi trán. Vân Lôi thầm nghĩ: “Cứ như thế mãi, há chẳng phải cả hai đều bị thương?” Chợt nghe vù một tiếng, Hắc Ma Ha phóng vọt người lên, cây ngọc trượng chưa rút ra, cả người lẫn trượng tựa như treo trên kiếm của Trương Đan Phong, xoay chuyển kêu lên vù vù. Vân Lôi thầm nghĩ: “Đây là loại võ công gì?” Chỉ nghe keng một tiếng, Trương Đan Phong kêu lớn: “Không xong rồi!”

Vân Lôi thất kinh, định rút kiếm, chợt thấy hai người tách ra, lại nghe Trương Đan Phong cười lớn: “Không sao, không sao! Té ra người chẳng qua là một lão lừa già, xoay chuyển cả buổi mà chẳng hiểu ra! Ha ha! Chỉ hư danh làm kinh hãi thế tục, thế nhưng không có bản lĩnh đánh lui một tên nhãi nhép! Ha ha!” Cười chưa dứt thì chỉ thấy Hắc Ma Ha râu tóc dựng ngược, quát rằng: “Tên nhãi kia, không biết sống chết!” rồi phóng vọt người lên, màn lục quang mở rộng tựa như sấm sét bổ xuống đầu Trương Đan Phong, đòn đánh này nhanh nhạy cực kỳ. Vân Lôi nghe Trương Đan Phong nói xong hai câu thì cười thầm, vừa định mở miệng ra, tiếng cười đã bị người ta chặn lại, chỉ kêu a một tiếng!

Đột nhiên nghe Trương Đan Phong lại cười lớn nói: “Tên nhãi nhép đánh chết lão lừa già!” Thế rồi bước chân không dè, bụng dưới hóp vào, người rê ra phía sau, thanh kiếm dài ba thước phóng vọt lên, chiêu này đánh ra rất đúng lúc và đúng chỗ, trong khoảnh khắc một cánh tay của Hắc Ma Ha đã bị kiếm của Trương Đan Phong chặt đứt. Té ra hai người ti thí bằng nội công thượng thừa, dùng giằng nài không xong, Trương Đan Phong không dám biến chiêu, còn Hắc Ma Ha thì dùng Ma bàng công của Tây Vực để thoát ra. Trương Đan Phong tuy không bị thương nhưng cũng thất kinh, lòng thầm nghĩ: “Minh không thể nào thoát khỏi cục diện giằng co này, thế nhưng y lại thoát thân được, quả thật không thể coi thường”. Lúc này chàng không có thể phá địch cho nên mới cố ý nói khích. Khi Trương Đan Phong mới vào trong mộ, Hắc Ma Ha đã coi thường chàng, cứ bảo chàng là tên nhãi nhép, sau đó mới thấy chàng thể hiện bản lĩnh, cho nên mới đổi cách gọi. Nay Trương Đan Phong lại cố ý tự bảo mình là tên nhãi nhép, quả thực đã làm cho y tức giận.

Hắc Ma Ha quả nhiên trúng kế, nổi giận phóng vọt lên thì triển độc chiêu. Nào ngờ cao thủ ti thí với nhau, kỳ nhất là nổi giận, trong chớp lát đã rơi vào cái bẫy lấy tĩnh chế động của Trương Đan Phong, chỉ thấy kiếm của Trương Đan Phong chém xéo ra, kiếm quang đánh vào lục quang, đã chặt vào cánh tay của Hắc Ma Ha, dù y võ công tuyệt đỉnh cũng khó thoát nổi cái họa bị chặt tay!

Nào ngờ võ công của Hắc Ma Ha lại khác hẳn Trung thổ, y vốn luyện Phật du già của Ấn Độ, toàn thân mềm nhũn như không có xương, cơ bắp ở các bộ phận đều có thể co duỗi tùy ý. Trương Đan Phong đang mừng vì sắp đắc thủ, đột nhiên cảm thấy mũi kiếm của mình trượt từ cánh tay ra sau lưng của y, còn bản thân y thì lộn một vòng chổng ngược xuống đất, hai mắt mở to, tức giận quát lớn: “Tiểu tử, ta liều với ngươi!” Rồi đột nhiên nhảy bật lên, lấy chân làm tay, múa tít cây ngọc trượng đâm về phía huyết Đan Điền của Trương Đan Phong!

Trương Đan Phong múa kiếm như gió, trong chớp mắt đã đánh ra mấy chiêu, nhưng thấy Hắc Ma Ha lúc thì phóng vọt người lên, lúc thì chổng ngược người xuống đất, tay chân đều sử dụng, đánh cây ngọc trượng kêu lên vù vù, thế công rất mãnh liệt mà chiêu nào cũng toàn là kỳ quái. Vân Lôi hít một hơi, định thần nhìn lại, chỉ thấy Trương Đan Phong đã không còn mỉm cười, còn người thì bị chụp dưới màn lục quang, chẳng hề nhúc nhích, thanh kiếm múa tít, tựa như bạch hồng quán nhật, dưới vầng lục quang, lúc thì đâm bên trái, lúc thì vạch bên phải, ra tay không nhanh lắm nhưng mỗi chiêu đều ào diệu, hóa giải từng thế công của Hắc Ma Ha. Nàng thấy kiếm phong của chàng lúc thì chỉ sang phía đông, nhưng chợt chém sang phía tây, rõ ràng là gạt bên phải, nhưng lại không biết thế nào sau khi ra tay thì lại đâm sang trái, trong mỗi chiêu đều có công lẫn thủ, thế công của Hắc Ma Ha tựa như gió bão, nhưng không thể đẩy chàng rời nửa bước. Trọng pháp của Hắc Ma Ha là bí truyền của miền Tây Vực, là tuyệt học võ lâm hiếm thấy ở miền Trung thổ, đó gọi là Thiên Ma trọng pháp. Hắc Ma Ha đánh ra hơn một trăm chiêu mà chẳng tìm thấy sơ hở của kẻ địch, cũng bắt gặp lạnh mình. Bạch Ma Ha ngồi một bên lo lắng, nhưng vì đã nói trước cho nên không tiện ra tay giúp đỡ.

Hai người đều dùng quái chiêu tấn công lẫn nhau, đang lúc giằng co chợt nghe bên ngoài có tiếng gà gáy sáng, chim hót véo von, thế là đã đến lúc trời sáng. Hắc Ma Ha đánh mãi mà không thắng nên nổi nóng lạ thường, ra tay càng kịch liệt hơn, Trương Đan Phong thì vẫn chẳng hề nhúc nhích, gót chân như đóng đinh xuống đất, kiếm thế không nhanh không chậm, cứ đều đều tựa như gãy đàn, trông nặng nề có vẻ nhẹ nhàng!

Vân Lôi nhìn mà hoa cả mắt, trong lòng thầm lạ, nàng từ nhỏ đã theo Phi Thiên Long Nữ Diệp Doanh Doanh học kiếm, tuổi tác tuy chỉ mười bảy, nhưng đã học được mười năm. Kiếm thuật của Diệp Doanh Doanh trong võ lâm có thể nói thuộc hàng số một số hai, bà ta thông hiểu kiếm thuật của các môn các phái, do đó Vân Lôi tuy tuổi còn nhỏ nhưng đối với đạo kiếm thuật có thể nói là một đại hành gia, chỉ cần đối phương ra tay thì sẽ biết được lai lịch tông phái của y. Thế nhưng nàng đứng xem cả một hồi mà chẳng thấy nguồn gốc kiếm thuật của Trương Đan Phong, chỉ cảm thấy kiếm thuật của nàng cũng tựa như những gì mình đã học, bao gồm kiếm chiêu của các môn các phái, nhưng khi ra tay thì lại khác cả những gì mình đã học, bất đồ ngạc nhiên vô cùng!

Đến khi xem đến một hồi thì chợt thấy kiếm pháp của Trương Đan Phong tựa như rất quen thuộc, nhưng lại không nói được tên của bộ kiếm pháp này. Vân Lôi ngẫm nghĩ trong lòng, bản thân nàng rõ ràng chưa từng gặp, cũng chưa từng nghe sư phụ nói loại kiếm pháp quái dị ấy, nhưng tại sao nàng lại có cảm giác như rất quen thuộc? Càng suy nghĩ càng ngạc nhiên, chẳng biết giải thích thế nào. Nàng chợt thấy mỗi chiêu của chàng đánh ra tuy bất ngờ, nhưng khi ra tay xong thì lại cảm thấy chiêu ấy rất hợp ý mình, tựa như mình muốn nói một câu, chưa kịp biết thể hiện như thế nào thì người khác đã nói, mà lại nói rất đúng, khiến cho mình vừa khâm phục, vừa sáng khoái, vừa bất ngờ lại vừa trúng ý.



Vân Lối toàn thần chú ý, đột nhiên trong lòng như cảm thấy có một luồng điện lướt qua, nàng cảm nhận rằng bộ kiếm pháp của Trương Đan Phong tuy khác hẳn những gì mình đã học, nhưng tựa như tương sinh tương khắc với kiếm pháp của mình, có thể phối hợp lẫn nhau, cũng giống như một đôi huynh đệ song sinh, tâm linh giao cảm, hơi thở tương thông!

Lúc này Vân Lối cảm thấy cõi lòng xao xuyến, ký ức tràn về, tuy Hắc Ma Ha và Trương Đan Phong đang kịch chiến, nhưng hình như nàng nhìn như không thấy, nghe nhưng không thấy, đột nhiên nhớ lại những lời sư phụ đã nói với nàng trước khi xuống núi.

Đó là một đêm trừ tịch, trong một căn thạch thất trên đỉnh núi Tiểu Hàn thuộc miền Xuyên Bắc, trong phòng có mười hai ngọn đuốc to như cánh tay, số lượng và kiểu dáng của ngọn đuốc cũng giống như trong căn phòng này. Dưới ánh đuốc, một phụ nữ trung niên và một thiếu nữ xinh xắn như hoa đang ngồi, đó chính là Phi Thiên Long Nữ Diệp Doanh Doanh và ái đồ suy nhất của bà ta là Vân Lối. Trong phòng có bảy rượu thịt nhưng không phải là bữa tiệc gấp gáp trong đêm trừ tịch mà là bữa li biệt giữa hai thầy trò, tề ra Diệp Doanh Doanh đang tiễn hành cho đồ đệ của bà ta, Vân Lối học nghệ đã thành, tuân lệnh thầy ngày mai sẽ xuống núi.

Từ lâu Vân Lối đã biết mình có một mối huyết hải thâm thù, lúc nào cũng muốn xuống núi báo thù, nhưng đêm nay sư phụ tiễn đưa nàng, nàng lại cảm thấy bất ngờ. Tại sao bà ta lại bảo nàng ra đi trong đêm trừ tịch thế này? Vân Lối vừa nghe sư phụ căn dặn, vừa suy nghĩ mông lung, mặt lộ vẻ nghi hoặc. Diệp Doanh Doanh tựa như cũng cảm nhận điều đó, bà ta uống ba chén rượu rồi đột nhiên buồn bã than rằng: “Năm đã sắp hết, người đi vạn dặm vẫn chưa về. Hai mươi năm trước ta tiễn một người, không, là đuổi một người ra đi, hôm nay ta lại tiễn con”.

Vân Lối nghe thế thì thắc mắc nhưng lại không dám hỏi. Phi Thiên Long Nữ thở dài xong, định thần nhìn Vân Lối thì đột nhiên nói: “Sau này nếu đến Mông Cổ, con gặp được một người thì hãy bảo rằng ta gọi y quay về”.

Vân Lối nói: “Người đó là ai?”

Phi Thiên Long Nữ nghe nàng hỏi thì gượng cười, mặt lộ sắc đỏ, lại uống thêm một chén nữa, thì thào nói: “Tam sư bá Tịch Thiên Hoa của con”.

Vân Lối ngạc nhiên nói: “Tam sư bá Tịch Thiên Hoa? Ông ta chẳng phải đến Mông Cổ, báo thù cho gia gia của con hay sao?”

Diệp Doanh Doanh nói: “Đúng thế, y đến Mông Cổ là chuyện mười năm trước, nhưng y rời ta là đêm nay của hai mươi năm trước. võ công của y cao cường, tánh tình lại cương nghị cơ trí, y bảo sẽ báo thù cho gia gia của con thì chắc chắn sẽ làm được. Nhưng không cần phải đến mười năm”.

Vân Lối nói: “Tại sao mười năm nay không có tin tức của người?”

Diệp Doanh Doanh thở dài: “Ta đoán y không muốn trở về nữa”.

Vân Lối nói: “Tại sao?”

Diệp Doanh Doanh đột nhiên lãng sang chuyện khác, nói: “Kiếm pháp của các môn các phái trong thiên hạ ta đều hiểu, nhưng chỉ có kiếm pháp của một nhà là ta vẫn chưa thấy, con bảo có kỳ lạ hay không?”

Vân Lối nói: “Trong thiên hạ có rất nhiều môn phái, chưa từng thấy kiếm pháp của một nhà thì đâu có gì là lạ”.

Không ngờ câu nói tiếp theo của sư phụ đã khiến cho Vân Lối thất kinh, sư phụ nàng nói rằng: “Đó chính là kiếm pháp của phái chúng ta!”

Dưới ánh nến, tựa như vẻ mặt tiếc nuối của sư phụ hiện ra trước mặt nàng. Nàng tiếp tục suy nghĩ.

Lúc đó mình cảm thấy rất kỳ lạ, liền hỏi sư phụ. Sư phụ bảo: “Con không biết rằng, những điều con học tuy cũng có thể trở thành một phái, nhưng nói thực, chỉ là nửa bộ kiếm pháp của bốn môn mà thôi. Mình hỏi tiếp thì mới biết tề ra sư tổ Huyền Cơ Dật Sĩ tính tình kỳ quái, ông ta hiểu biết rộng rãi, nhưng điều đặc ý nhất là đã sáng tạo ra hai bộ kiếm pháp khác nhau, một bộ gọi là Vạn lưu triều hải Quy Nguyên kiếm pháp, một bộ gọi là Bách Biến Âm Dương Huyền Cơ kiếm pháp, sư phụ và sư bá mỗi người đều học một bộ kiếm pháp, thật ra chỉ là nửa bộ. Sư tổ nói: “Hai bộ kiếm pháp này là tuyệt học của muôn đời, không thể truyền cho một người. Có thể nói Quy Nguyên kiếm pháp như ngoại long, Huyền Cơ kiếm pháp như phượng hoàng, ngoại long và phượng hoàng không thể cùng một chủ, nếu cùng một chủ sẽ gây họa”. Cho nên nghiêm cấm hai người không được tự tiện truyền riêng cho nhau!”

Vân Lối đang suy nghĩ xuất thần, đột nhiên nghe Trương Đan Phong cười ha ha, Hắc Ma Ha kêu lớn một tiếng!

Vân Lối bị cắt đứt luồng suy nghĩ, ngẩng đầu lên nhìn, tề ra Trương Đan Phong đã chạm với Hắc Ma Ha một chiêu, Hắc Ma Ha quét ngang cây trượng tới, không ngờ quét không trúng, ngược lại suýt nữa bị Trương Đan Phong đâm vào be sườn. Sau khi hai người đối nhau chiêu ấy, không ai dám đánh liều tiến tới cho nên tiếp tục giằng co.

Kiểm phong vu vu, ánh đuốc chao đảo, Vân Lối đột nhiên thầm nhủ: “Chả lẽ bộ kiếm pháp này của Trương Đan Phong chính là loại kiếm pháp mà sư phụ của mình chưa từng thấy? Chả lẽ y là đồ đệ của tam sư bá ở Mông Cổ? Nhưng nhìn công lực và kiếm pháp của y rất thâm hậu, đâu được danh sự truyền thụ cũng phải rèn luyện trên mười năm, tam sư bá một lòng báo thù cho gia gia, không thể nào vừa đến Mông Cổ đã lập tức nhận đồ đệ, chuyên tâm truyền thụ võ công cho y”.

Nàng nhớ lại bức thư của đại sư bá Đồng Nhạc gửi cho Kim Dao trại chủ Châu Kiện.

Và lại, nghe nói sư bá đã bị kẻ địch bắt sống, giam lỏng trong cung cấm, càng không thể nào thu nhận đồ đệ trong hoàng cung Mông Cổ, dù cho lùi một

bước để tiến, thu nhận đồ đệ cũng không nhất thiết phải thu người Hán. Chuyện này như thế nào đây?

Vân Lôi suy nghĩ mãi mà không ra. Nàng lại nghĩ rằng: “Sư phụ của mình thường hay khen bản lĩnh của tam sư bá, bảo rằng người nói thì làm được, đã chịu hứa sẽ báo thù cho gia gia, chắc chắn sẽ làm được, và lại không cần đến mười năm. Sư phụ không ngờ rằng Trương Tôn Châu vẫn nắm quyền lớn ở Mông Cổ, còn tam sư bá thì không biết sống chết! Ôi, sư phụ, người thật đáng thương!” Trong lòng hiện lên vẻ mặt của sư phụ trong đêm tiễn đưa. Từ lượng của sư phụ vốn rất cao, nhưng đêm ấy uống vài chén thì đã say. Đột nhiên bà ta kéo tay áo lên cao, chỉ thấy cánh tay có vết kiếm ngang dọc, thì ra đó là dấu một bông hoa hồng. Sư phụ nói rằng: “Lôi nhi, một người không nên quá ngang ngược, nếu ngang ngược thì làm hỏng chuyện, sau đó hối hận cũng đã muộn. Mười hai năm trước, ta đã đuổi Tạ sư bá của con, sau này mỗi đêm trừ tịch ta đều đau lòng như cắt, nên không được nên rút Thanh minh bảo kiếm vạch lên cánh tay, ha ha, đây quả thực là một cách hay, cánh tay tuy đau, nhưng nỗi đau khổ trong lòng đã giảm bớt. Mỗi lần ta vạch là một cánh hoa, con xem đây, cánh hoa hồng đầm máu của ta có đẹp hay không?”

Vân Lôi đếm lại thì đúng là mười hai cánh hoa, nàng bắt giác run người. Chỉ nghe sư phụ lại tiếp tục nói: “Con đã ở đây mười năm, nhưng chưa bao giờ nghe ta kể chuyện này. Con có biết rằng mười ba năm trước, ta cũng giống như con, là một thiếu nữ trẻ tuổi xinh xắn, nhưng ta ngang ngạnh hơn con nhiều, đối với những chuyện mình không biết thì tìm mọi cách để biết. Sư tổ của con nghiêm cấm bọn ta truyền riêng võ nghệ, cho nên khi luyện kiếm thì ngăn cấm đến gần, sư tổ càng nghiêm ta càng hiếu kỳ, Thiên Hoa và ta tình như huynh muội, thế nhưng ở chuyện này thì không bao giờ lợi lòng, chẳng hề tiết lộ cho nhau. Sư tổ của con thu nhận năm đồ đệ, ngoài cha của con là Vân Đăng học nghệ chưa xong đã đến Mông Cổ, bốn người chúng ta mỗi người đều học một môn võ nghệ, sau khi thành tài đều có thể tự lập môn hộ. Thiên Hoa và ta qua lại thân thiết nhất, ta đã nhiều lần ép ông ta, ông ta không chịu tiết lộ kiếm pháp đã học, thật ra ta cũng không phải có lòng muốn học kiếm pháp của ông ta, chỉ là muốn mở rộng tầm mắt mà thôi. Ông ta bình thường rất nuông chiều ta, nhưng khi nói đến kiếm pháp của mỗi người thì lại im lặng không nói. Đêm trừ tịch năm nọ, ông ta lên núi Tiểu Hàn thăm ta, ta lại buộc ông thi triển kiếm pháp, ông ta cũng giống như trước, chỉ cười mà không nói. Ta tức giận mắng rằng: “Tê ra bình thường huynh bảo yêu mến tôi, toàn là giả dối”. Ông ta nghe thế thì sắc mặt tái nhợt, môi mấp máy, nhưng vẫn nói không ra lời. Ta rút thanh kiếm, lập tức đâm thẳng tới trước ngực ông ta. Ta vốn bụng ông ta dùng kiếm chống đỡ, để xem thử kiếm pháp mà ông ta đã học, nào ngờ ông ta không hề chống đỡ, ta đâm tới một kiếm, thu chiêu không kịp, mũi kiếm vạch một đường dài trên tay ông ta, máu tươi nhỏ thành từng giọt xuống tuyết, tựa như trên viên bảo ngọc có chạm dấu tượng sư. Ta không ngờ ông là như thế, cầm kiếm đứng sững sờ ở đấy, một lúc sau chẳng nói ra lời. Ông ta đột nhiên che mặt kêu lên một tiếng, cũng không thèm băng bó vết thương rồi lướt nhanh như con gió. Mấy ngày hôm sau, sư tổ của con đích thân đến núi Tiểu Hàn, nổi trận lôi đình, suốt nửa đã giết chết ta, may mà có đại sư huynh cùng đến cầu xin, kết quả đã được tha mạng, nhưng trừng phạt ta ở núi Tiểu Hàn Diện Bích hồi lỗi mười lăm năm. Trong mười lăm đó không được xuống núi một bước, và lại còn buộc ta trong mười lăm năm phải làm hai chuyện tốt, một là luyện thành hai môn võ nghệ khó luyện nhất; hai là phải dạy được một đồ đệ tinh thông Bách Biến Huyền Cơ kiếm pháp, sau đó trao kiếm Thanh minh cho nó. Giờ đây mười hai năm đã trôi qua, hai môn võ công ta vẫn chưa luyện thành, nhưng đã dạy xong một đồ đệ tinh thông Huyền Cơ kiếm pháp”.

Vân Lôi nghe xong mới biết Phi Thiên Long Nữ Diệp Doanh Doanh thu mình là học trò vốn là có duyên có. Chỉ nghe sư phụ lại tiếp tục nói: “Đại sư huynh Đồng Nhạc cũng rất tốt với ta, ba năm trước khi sự việc này xảy ra, ông đã phụng lên sư tổ đến biên giới Mông Cổ và Tây Tạng để làm một chuyện, lúc đó vừa từ Tây Tạng trở về. không bao lâu sau lại ra đi, trước khi ra đi đã đến gặp ta, bảo ta yên lòng luyện võ công ở núi Tiểu Hàn, bảo rằng có lẽ lần này vì họa mà được phúc. Lại hỏi ta: “Muội có biết sư phụ tại sao đã nghiêm cấm chúng ta truyền riêng võ công cho nhau không, lần này sao lại tức giận như thế?” Ta bảo: “Sư phụ hành sự chẳng ai hiểu được, muội làm sao biết được dụng ý của người? Song có một lần muội nghe người nói rằng, người đã xem hai bộ kiếm pháp này như ngoại long và phụng hổ, không thể ở cùng một chủ, về cùng một chủ sẽ có họa xảy ra. Muội cũng không hiểu tại sao”. Đại sư huynh cười rằng: “Muội có biết rằng hơn hai mươi năm trước, sư phụ đã từng tranh giành chức Minh chủ võ lâm với một ma đầu, đã đấu ba ngày ba đêm với y trên đỉnh Nga Mi không phân thắng bại được hay không?” Ta nói: “Muội biết”. Ông lại nói: “Ma đầu ấy là Thượng Quang Thiên Dã, vốn là một đại đạo trong chốn lục lâm, sau trận chiến ấy đột nhiên đã mất tích, không biết trốn ở nơi nào. Hơn hai mươi năm nay sư phụ không yên tâm, ta ra đi là phụng lệnh sư phụ dò hỏi tin tức của người này”. Ta lại hỏi: “Tên ác ma ấy lợi hại như thế, huynh đi dò thám tin tức, nếu bị y biết thì làm thế nào?” Đại sư huynh nói: “Tên ác ma ấy và sư phụ của chúng ta cùng một thời với nhau, lại rất tự phụ, dù cho có biết cũng sẽ không làm khó hạ tiểu bối chúng ta”. Ta nghe ông nói như thế, lúc này mới yên tâm, nhưng vẫn không biết chuyện này có liên quan gì đến việc sư phụ không cho phép bọn ta truyền riêng kiếm pháp cho nhau, thế là liền hỏi đại sư huynh, đại sư huynh cười rằng: “Ta đoán rằng dụng ý của sư phụ là muốn muội và Thiên Hoa đối phó với tên ma đầu ấy, để tên ma đầu ấy bại trong tay của các người khiến cho anh hùng trong thiên hạ đều biết rằng, không cần người đích thân ra tay, đồ đệ của người vẫn có thể làm được”. Ta nghe thế thì giật mình, nói: “Võ công của chúng ta so với sư phụ chẳng khác gì đom đóm so với mặt trời mặt trăng. Sư phụ không thể thắng nổi đại ma đầu ấy, bảo chúng ta đi chẳng phải sẽ chịu chết hay sao? Sư huynh, huynh không phải đùa với muội chứ?” Đại sư huynh cười lớn: “Sư phụ nếu không nắm chắc, làm sao có thể đưa các người vào chỗ chết, muội vốn rất thông minh, tại sao cũng không thể đoán ra được chuyện này?” Ta suy nghĩ mãi mà không hiểu, liền bảo đoán không được. Đại sư huynh nói: “Sư phụ đã tốn công sức của nửa đời để tìm hiểu bí mật kiếm thuật của trẫm nhà để sáng tạo ra hai bộ Quy Nguyên kiếm pháp và Huyền Cơ kiếm pháp. Hai bộ kiếm pháp này chỉ cần học được một sẽ xưng bá giang hồ, nếu song kiếm hợp bích thì trong thiên hạ không ai địch nổi! Điều kỳ diệu hơn là hai bộ kiếm pháp này vốn tương phản tương thành. Không cần phải tập luyện trước với đối phương mà khi sử dụng tựa nhiên sẽ kín kẽ như áo trời, hô ứng lẫn nhau. Cho nên ta đoán sư phụ không cho các người biết cả hai bộ kiếm pháp chắc chắn có hai lý do, một là sợ các người sau khi biết bộ kiếm pháp còn lại sẽ phân tâm, len lén học lẫn nhau, ta biết rằng một người sức lực có hạn, hai bộ kiếm pháp đều phức tạp vô cùng, chỉ học một bộ thôi cũng đã phải mất nhiều công sức, tốn từ mười năm trở lên, nếu học cả hai bộ thì chỉ e khó đạt đến đỉnh cao. Và lại hai bộ kiếm pháp này phải có hai người sử dụng mới có thể phát huy sở trường, cho nên thực tế không cần phải học cả hai bộ. Hai là tên Thượng Quang Thiên Dã ấy, bản lĩnh quả thật đã siêu phàm, sư phụ tuy muốn khắc chế kiếm pháp của y, nhưng sợ y biết trước”. Ta vừa nghe đại sư huynh nói xong thì lập tức hiểu ra sư phụ có lẽ vì sợ bọn ta trẻ tuổi hiếu sự, nếu biết cả hai bộ kiếm pháp này hợp lại thì thiên hạ không ai địch nổi sẽ gây ra họa, rồi để lộ ra ngoài, lúc đó Thượng Quang Thiên Dã sẽ biết được, cho nên đề phòng trước. đại sư huynh nói xong, hôm sau liền ra đi. Hai năm sau, Thiên Hoa cũng đi Mông Cổ, ta tuy biết bí mật song kiếm hợp bích, nhưng chưa bao giờ thử qua, Quy Nguyên kiếm pháp mà Thiên Hoa đã học, ta cũng chưa thấy qua một chiêu nửa thức”.

Câu chuyện của Phi Thiên Long Nữ Diệp Doanh Doanh lướt qua trong đầu Vân Lôi nhanh như điện chớp, lúc này nàng mới thầm nghĩ: “Nếu gã ấy đang sdu Quy Nguyên kiếm pháp, vậy mình ra tay há chẳng phải sẽ lập tức khắc chế được kẻ địch hay sao?”

Chợt nghe Hắc Ma Ha lại kêu lớn một tiếng, Trương Đan Phong hú dài một tiếng, khi ngẩng đầu lên chỉ thấy trong trường đã thay đổi. Hắc Ma Ha không cần tấn công dữ dội như trước nữa, chỉ thấy y sử dụng cây lục ngọc tượng tựa như rất mất sức, Trương Đan Phong giờ ngang kiếm đỡ trước ngực, sắc mặt ngưng trọng, tựa như tập trung tinh thần vào đầu tượng của đối phương, cứ cách một lúc lại đột nhiên đánh ra một kiếm. Hai người xuất chiêu đều chậm chạp, xem ra tựa như sau cơn mưa thì trời lại yên bình, thực ra cả hai đều đang đấu nội công thượng thừa, mỗi chiêu mỗi thức đều ẩn chứa sát cơ vô hạn. Kiếm pháp của Trương Đan Phong tuy tinh diệu, nhưng kiếm quang không thể nào dòn vào luồng hàn quang màu xanh ngọc, Vân

Lối vừa nhìn thì biết chân lực nội gia của chàng kém hơn đối phương một bậc, chỉ có thể chống đỡ mà thôi. Lúc này mặt trời đã lên cao, cánh cửa mở sau khi bị Trương Đan Phong đánh vỡ vẫn chưa lấp lại, ánh sáng từ bên ngoài chiếu vào. Ánh sáng chiếu lên mặt Trương Đan Phong khiến cho chàng càng thêm bất lợi, chỉ thấy Hắc Ma Ha càng lúc càng dồn tới, y múa tít cây ngọc trượng, mỗi chiêu phát ra đều mạnh mẽ như sấm nổ. Luồng kiếm quang của Trương Đan Phong càng lúc càng thu nhỏ lại, dần dần chỉ xoay tít trên đỉnh đầu, Hắc Ma Ha quát lớn một tiếng, cây trượng bộ xuống đầu Trương Đan Phong.

Vân Lối kêu lên: “Không xong!” Rồi nàng không kịp suy nghĩ, vội vàng phóng ba mảnh Mai Hoa Hồ Điệp tiêu ra. Trương Đan Phong kêu lớn: “Hiện đệ chạy mau!”

Chỉ thấy phi tiêu phóng ra như điện, nhưng vẫn mất hút như đá rơi xuống biển chẳng còn tung tích, té ra đã bị luồng kinh phong của trượng và kiếm đánh vỡ. Nói thì chậm, nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, Bạch Ma Ha vốn đang vận kinh chờ đợi cười lên điên cuồng, phóng vọt người lên, tay trái vung ra, chụp xuống đầu Vân Lối. Vân Lối lật tay đánh một kiếm, đột nhiên cảm thấy be sườn tê rần, nàng vội vàng phóng ngựa lướt ra mấy trượng, hít một hơi, thanh kiếm chém ngược lại, chỉ thấy trên tay Bạch Ma Ha đã có thêm một cây bạch ngọc trượng, té ra lúc nãy hai người đổi một chiêu, Bạch Ma Ha không biết thanh kiếm của Vân Lối là bảo kiếm, đã bị cây Thanh Minh kiếm chém trúng một mảng thịt trên vai, tuy khinh công của Vân Lối đã rất tinh diệu, nhưng cũng bị cạnh bàn tay của y quét trúng huyệt Tất Tông ở phía sau lưng, may mà hai người đều né tránh kinh lực của đối phương, cho nên cả hai đều bị thương rất nhẹ, nếu không đã mất mạng ngay tại chỗ.

Bạch Ma Ha không dám coi thường, rút cây ngọc trượng đối phó với thanh bảo kiếm của Vân Lối. Cây ngọc trượng của Bạch Ma Ha và cây lục trượng của Hắc Ma Ha đều được chế tạo bởi loại bảo ngọc chỉ có ở Thiên Trúc, cứng rắn như sắt đá. Công lực Bạch Ma Ha hơn hẳn Vân Lối, y quét tới một trượng tựa như sấm sét, Vân Lối nào dám chống đỡ, nàng vội vàng đánh ra một chiêu Ngọc Nữ Đầu Thoa né tránh trượng phong, lách người chém kiếm tới. Bạch Ma Ha quả nhiên rất lợi hại, y vung cây ngọc trượng vù một tiếng, kéo cả người lẫn kiếm của Vân Lối vào trong luồng trượng ảnh của mình. Cây bạch ngọc trượng dài đến bảy thước dài đến bảy thước khi múa ra thì trong vòng một trượng toàn là kinh lực của y, Vân Lối thi triển khinh công xuyên qua lướt lại trong màn trượng ảnh kiếm phong, nàng biết mình đang gặp nguy hiểm.

Vân Lối đột nhiên ra tay khiến Trương Đan Phong bất ngờ. Té ra công lực của chàng tuy kém Hắc Ma Ha một bậc, nhờ vào bộ kiếm pháp tinh diệu cho nên có thể tự bảo vệ được, lúc này chàng thu nhỏ vòng kiếm quang chính là vì muốn vận dụng lực thanh bảo kiếm để phối hợp với nội công thượng thừa giành lấy ưu thế, Thiên Ma trượng pháp của Hắc Ma Ha tuy lợi hại, nhưng cũng không thể làm gì được chàng. Hai người tỉ mỉ suốt đêm, tưởng rằng sẽ hòa nhau, với những kẻ có tên tuổi như Hắc Bạch Ma Ha mà chàng có thể ngang tài ngang sức với họ, họ đã phải nhận thua, không ngờ Vân Lối lại đột nhiên xen vào, dù cho Bạch Ma Ha vào vòng chiến, đất bằng đã dậy sấm, Trương Đan Phong thầm kêu khổ: “Mình dùng một đối một, còn chịu thua thiệt, võ công của Vân Lối kém hơn cả mình, chẳng phải là đối thủ của Bạch Ma Ha”. Nhưng thấy Vân Lối nguy cấp, trong lòng nôn nóng, vội vàng đâm ra hai kiếm, chuyển thủ thành công, lướt người ra, tuy biết hai người liên thủ cũng chẳng phải là kẻ địch của Hắc Bạch Ma Ha, nhưng việc đã đến nước này, cũng đành chịu, lòng nghĩ rằng: “Vân Lối mạo hiểm cho mình, mình bỏ đi sao đành”. Trương Đan Phong lướt cả người lẫn kiếm tới cứu Vân Lối. Hắc Ma Ha cười ha hả rồi nói: “Hai tên nhãi nhép nhà ngươi muốn bỏ chạy ư?” Y đang khổ sở vì không thể thắng được Trương Đan Phong, trong lòng đang lo lắng, chợt thấy Vân Lối ra tay, y vừa nhìn thì đã biết kiếm pháp của Vân Lối tuy tinh diệu, công lực vẫn còn kém, với sức của hai huynh đệ thì có thể nắm chắc phần thắng, thế rồi cây ngọc trượng chìa về phía trước, đâm thẳng vào búi tóc của Trương Đan Phong. Chợt thấy Vân Lối kêu lên một tiếng, hai kiếm hợp lại, luồng kiếm quang chợt mở ra, đâm soạt soạt hai kiếm, gót chân trái và phải của Bạch Ma Ha mỗi bên đều trúng một kiếm, cây lục ngọc trượng của Hắc Ma Ha đâm vào, bị hai kiếm cuộn lại rồi ném ra. Hắc Ma Ha thất kinh kêu lên: “Ra khỏi phân ly, đập vào vị đòi, vậy bọn chúng!”

Thiên Ma trượng pháp của Hắc Bạch Ma Ha cũng là loại trượng pháp có thể phối hợp lẫn nhau, hai người đầu đuôi tiếp ứng với nhau, đập vào phương vị của bát quái, tựa như bày một trận hợp vây, dù kẻ địch mạnh đến bao nhiêu cũng không thể xông ra nổi. Hắc Bạch Ma Ha là anh em song sinh, tâm ý tương thông, chiến lược vừa định, Bạch Ma Ha cố nén đau, vung trượng xéo một vòng, phối hợp với Hắc Ma Ha, tấn công về phía hai người Trương, Vân, sử dụng toàn những chiêu sát thủ! Bốn khách thương người Hán đứng một bên cũng phải hoa mắt!

Vân Lối đâm ra một kiếm, Hắc Ma Ha hất ngang qua một trượng, đó chính là chiêu Thiên Ma Hiến Từ, đầu trượng hất lên hàm của kẻ địch, thân trượng thì đánh vào cổ tay của kẻ địch, chui trượng thì lại đè vào huyệt Đan Điền của kẻ địch, một chiêu đánh ra ba thức, quả thực lợi hại vô cùng. Bách Biến Huyền Cơ kiếm pháp của Vân Lối có sở trường kỳ dị biến hóa, nàng lách người đánh ra một chiêu Đảo Chuyển Âm Dương, mũi kiếm từ dưới đâm lên, chém ngược lại, né tránh cú hất của cây ngọc trượng, lại buộc Hắc Ma Ha nghiêng thân trượng, theo lẽ có thể giải khai được chiêu số đè huyệt của chui trượng. Nhưng Hắc Ma Ha là kẻ đã trải qua hàng trăm trận chiến, công lực lại thâm hậu, thấy kiếm pháp của Vân Lối tinh diệu, liệu rằng hai thức trước chắc chắn sẽ vô hiệu, đột nhiên tăng lực cho đòn đánh ở phía sau, xoay ngang cây ngọc trượng, chui trượng đè mạnh vào, Vân Lối chỉ cảm thấy một luồng kinh lực dồn tới, chui trượng đã chạm vào đan điền của mình.

Chợt nghe keng một tiếng, lửa bắn ra tung tóe, Trương Đan Phong đánh một kiếm gạt cây ngọc trượng của Bạch Ma Ha, vẫn còn đà thuận tay quét mũi kiếm tới, lướt tới cổ họng của Hắc Ma Ha. Hắc Ma Ha cảm thấy kiếm khí lạnh lẽo dồn vào đến tận xương cốt, không biết là hư là thực, vội vàng đánh ngược lại một trượng, gạt Vân Lối ra. Hắc Ma Ha ra đòn theo phương vị của bát quái, Bạch Ma Ha đánh ngược lại một trượng, người xoay ngược lại vị càn, Bạch Ma Ha bước xéo qua khương tón, bạch ngọc trượng cũng chém ra, hai trượng cùng hợp thành một vòng tròn lớn, Trương Đan Phong không kịp biến chiêu, kêu lên: “Không xong!”

Vân Lối đột nhiên đâm một kiếm vào ở giữa, kiếm này đâm rất đúng chỗ, chợt thấy cả hai kiếm chém xéo ra, Bạch Ma Ha né không kịp. Chiêu này nhanh như lửa xẹt điện chớp, không ai có thời gian ngẫm nghĩ, nhưng không ngờ lại phối hợp rất kín kẽ, Vân Lối mừng rỡ kêu lên: “Song kiếm hợp bích quả nhiên vô địch!”

Rồi nàng phóng ra một chiêu, chợt thấy thanh bảo kiếm của Trương Đan Phong cũng chém ra theo hướng ngược lại, cả hai kiếm tựa như song long xuất hải, khiến cho Hắc Bạch Ma Ha phải từng bước thối lui!

Trương Đan Phong vừa ngạc nhiên vừa kinh hãi, liếc nhìn Vân Lối, Vân Lối cười: “Ngươi xem, tên bảo tiêu như ta cũng không tệ chứ! Chúng ta hãy cùng sánh vai tiến lên!”

Nàng đang lúc đắc ý cho nên dùng bừa những tiếng lóng của Châu Sơn Dân đã dạy.

Trương Đan Phong vừa ngạc nhiên vừa buồn cười, múa kiếm cùng nàng sánh vai tiến lên, Hắc Bạch Ma Ha đã dồn ra hết sức, múa trường kiếm chống cự nhưng không thể nào chặn lại được. Trương Đan Phong cười lớn: “Hay lắm, hay lắm! Hai người chúng ta hợp lại quả nhiên là châu liên bích hợp!” Chẳng thuận miệng nói ra toàn những lời hay ho, Vân Lối nghe xong thì bất giác đỏ mặt, nhưng thấy Trương Đan Phong cười lớn rồi múa kiếm đánh tới nhanh như gió, ánh mắt chỉ nhìn Hắc Bạch Ma Ha chứ không để ý đến mình.

Uy lực của song kiếm hợp bích đâu chỉ tăng lên như thế, bộ pháp của Hắc Bạch Ma Ha cũng bị rối loạn, đi chẳng đúng vào phương vị của ngũ môn bát quái nữa, hai người Trương Vân sánh vai xuất kiếm, hoặc cả hai người trước sau đều ra chiêu, hoặc chia nhau đánh hai bên trái phải, hoặc tấn công cả trên lẫn dưới, hết chiêu này đến chiêu khác, thức này nối thức khác, cả hai kiếm múa tít như sóng dồn trên biển lớn. Hắc Bạch Ma Ha tuy kiến thức sâu rộng, nhưng cũng không thể nào hiểu được loại kiếm pháp quái dị này, cả hai người đều hoảng hồn! Lại đánh thêm hai mươi chiêu nữa, Bạch Ma Ha lại trúng một kiếm, Hắc Ma Ha lại bị chém đứt cái vòng vàng cột tóc. Hắc Bạch Ma Ha thở dài kêu lên: “Đúng là vô quỷ tay có móng tay nhọn, thôi đi, thôi đi!” Đột nhiên Bạch Ma Ha nhảy vọt ra khỏi vòng chiến, giọng ngang trượng kêu lên: “Các người đã thắng, nơi này do các người làm chủ!” Rồi hú dài một tiếng, đồng bọn của hai người đều tiu nghỉu, mặt tái như xác chết, chẳng nói một lời, lăm lăm cùng Hắc Bạch Ma Ha bước ra khỏi cửa mộ.

Trương Đan Phong cười rằng: “Hai huynh đệ này quả thật là quái nhân, nhưng cũng coi như là bậc anh hùng. Này, tiểu huynh đệ...” Đang định lên tiếng hỏi Vân Lối, chợt nghe bên ngoài có tiếng ngựa hí, con Chiếu dạ sư tử mã và con ngựa bồm đồ của Vân Lối lần lượt chạy vào. Té ra Hắc Bạch Ma Ha đã giữ lời hứa, trị thương cho hai con ngựa rồi thả về, con ngựa trắng chạy vào trước, miệng thì hí vang trời, cổ thì cọ vào người chủ nhân, tựa như rất vui mừng, Vân Lối cũng vuốt ve con ngựa của mình nói: “Ngựa ơi, người đã dạy cho tên quái vật ấy một bài học. Này đại ca... đang định hỏi lại lịch kiếm pháp của Trương Đan Phong, nàng chợt cảm thấy ngực đau nhói, nói không ra lời, Trương Đan Phong liếc nhìn Vân Lối, đột nhiên kêu lên: “Tiểu huynh đệ, hình như ngươi đã bị trúng một chương của Bạch Ma Ha, dừng lên tiếng...” Vân Lối gật đầu, Trương Đan Phong lại nói: “Hãy mau vận khí hộ Đan Điền, ta sẽ trị giúp cho ngươi, ngươi đã bị thương”. Thế rồi đưa tay về phía trước, Vân Lối đột nhiên xoay người, lách đầu, ngồi phịch xuống đất, phun ra một ngụm máu rồi nói: “Không cần, tôi tự chữa trị cho mình”.

Trương Đan Phong ngăn người ra, đột nhiên cười rằng: “Tiểu huynh đệ, lúc này cần gì phải kiêu dè như thế? Ta đã thấy từ lâu rồi”.

Vân Lối đỏ mặt, mở dây cột tóc, vuốt tóc mềm mại buông dài, nàng e thẹn nói: “Tôi không nên giấu đại ca, tôi là một thiếu nữ”.

Trương Đan Phong nói: “Hợp nhau thì kết làm tri kỷ, cần gì phải phân biệt nam hay nữ. Này, tiểu huynh đệ, chả lẽ đệ cũng suy nghĩ như người ở thế tục hay sao?”

Vân Lối nhìn thấy chàng khí chất sáng sủa, phong thái nho nhã, cũng bất giác không còn để ý đến chuyện nam nữ nữa, thế rồi mỉm cười nói: “Nhưng chúng ta đều không biết lai lịch của nhau!”

Chợt thấy Trương Đan Phong mỉm cười, xua tay rằng: “Tiểu huynh đệ, ta biết trong lòng đệ có nhiều nỗi nghi ngờ, ta cũng có nhiều điều muốn hỏi, nhưng nay đệ đã bị thương, không tiện nói nhiều, lâu thì năm ngày, mau thì ba ngày, sau khi vết thương của đệ đã khỏi, chúng ta lại sẽ nói cho thỏa thích!”

Vân Lối cúi đầu không nói, chỉ thấy Trương Đan Phong lại mỉm cười, nhìn Vân Lối nói: “Tiểu huynh đệ, vết thương của đệ như thế nào, nên trị như thế nào, ta sẽ cho đệ biết”.

Vân Lối nở nụ cười, nàng gật nhẹ đầu rồi nghĩ bụng: “Vị đại ca này thật mau mắn, rất hợp ý mình, nhưng y tại sao lại cười như thế?”

Chỉ nghe Trương Đan Phong tiếp tục nói: “Ta thấy vết thương của ngươi là do Bạch Ma Ha đã dùng chưởng lực chấn động nội tạng, công lực của ngươi không thể phát tán, cho nên cảm thấy rất nóng nực, sắc mặt đỏ ửng, nếu không kịp thời chữa trị thì nguyên khí sẽ bị tổn hao, không chết cũng trở thành tàn phế. May mà nội công của đệ vững chắc, ta sẽ dùng công lực giúp đệ đánh thông ba kinh mạch âm và ba kinh mạch dương, khí ở lục phủ ngũ tạng sẽ được thông suốt, tinh thần sẽ khỏe lại ngay”.

Thiên kinh mạch trong sách Lĩnh khu của y học cổ đại Trung Quốc có học thuyết mười hai kinh và mười lăm lạc, xem ra tựa như ảo diệu vô lý, nhưng thực sự rất có lý, cái gọi là kinh lạc chính là con đường liên lạc mà khí huyết vận hành, khí huyết thông suốt thì đương nhiên chẳng có bệnh tật gì. (Những người học võ ít nhiều đều hiểu trung y, Vân Lối nghe chàng ta thao thao bất tuyệt đàm luận y lý, trong lòng cười thầm: “Vị đại ca này thật thú vị, hai ngày trước thấy y lúc khóc lúc cười, chỉ tưởng rằng y là một cuồng sĩ rong chơi giữa chốn nhân gian, nay thấy y lại đàm luận y đạo tựa như một nho y bác học”.

Trương Đan Phong nói xong y lý, ngừng một hồi thì lại đột nhiên cười, nhưng ta lại yêu cầu đệ một chuyện!”

Vân Lối hạ giọng nói: “Đại ca hãy nói”.

Trương Đan Phong cười rằng: “Tiểu huynh đệ, khi ta trị thương cho đệ, đệ phải quên ta là một nam tử, ta cũng quên đệ là một nữ tử, đệ làm có được không?”

Sau khi Vân Lối đã để lộ mặt thật, Trương Đan Phong vẫn cứ gọi nàng là huynh đệ, mà lại nói rất tự nhiên, trong lòng thực sự đã quên nàng là một thiếu nữ. Vân Lối vốn là người hồn nhiên, thấy chàng như thế thì cũng chẳng lo lắng gì, thế rồi nghĩ bụng: “Y giúp mình đã thông kinh mạch, đương nhiên phải dụng chạm tay chân, mình và y kết bái huynh đệ, tình như tay chân, điều đó có cần nói hay không?” Thế rồi mỉm cười, ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy ánh mắt của Trương Đan Phong như nước thu hạp sóng, tựa như cười mà không phải cười, trong lòng lại xao xuyến, mặt hơi đỏ. Trương Đan Phong nhìn xung quanh rồi cười rằng: “Trong cổ mộ này tựa như đảo nguyên thế ngoại, rất hợp với việc trị liệu dưỡng thương. Chỉ là hai con ngựa này không nên ở đây”. Thế rồi hú dài một tiếng, vờ ra một chương, con Chiếu dạ sư tử mã tựa như hiểu tâm ý của chủ nhân, lập tức chạy ra ngoài. Con ngựa bồm đồ của Vân Lối mấy ngày nay đã rất quen thuộc với con Chiếu dạ sư tử mã, cũng chạy theo ra ngoài.

Trương Đan Phong đóng cửa mộ lại, đến khi nhìn kỹ thì thấy ngôi mộ được xây dựa vào núi, trong mộ có sảnh có phòng, là mộ của Tấn vương thời cổ

đại. Trương Đan Phong xem xét bốn bức vách, chàng đập đập gõ gõ một hồi rồi cười: “Trong này còn có mật thất”. Thế rồi nhặt một hòn đá, đập vào một cái lỗ ở góc tường rồi xoay, một lát sau vách tường đột nhiên bật ra, bên trong có một cánh cửa ngầm, té ra loại cung điện dưới đất của các bậc đế vương công hầu đều được xây dựng như thế. Bên trong cửa đó và nơi đối xứng với cánh cửa có một bộ phận nhô ra, dùng để kê một phiến đá được chế tạo rất đặc biệt, gọi là “tự lai thạch”, có tác dụng nâng cửa. Thanh “tự lai thạch” này hai đầu hơi rộng, có khắc cánh hoa sen, ở giữa thì hẹp lại, khi đóng cánh cửa đá, đầu trên bức “tự lai thạch” chặn vào bộ phận nhô ra trong cánh cửa, đầu dưới ăn sâu vào một cái máng lõm xuống ở dưới đất bên ngoài cánh cửa, nếu không hiểu nguyên lý này thì dù thế nào cánh cửa cũng không bật ra.

Cánh cửa ngầm vừa mở ra, Trương Đan Phong đã đỡ Vân Lôi vào bên trong, chợt cảm thấy bên trong sáng bừng, có ghế ngọc và bàn đá, trên bàn bày rất nhiều châu báu. Trương Đan Phong nhíu mày, gạt đồng châu báu rơi xuống đất, rồi dùng chân dón vào góc tường, nói: “Đừng để những thứ này cản trở”. Thế rồi Vân Lôi ngồi trên ghế ngọc, cười rằng: “Loại ngọc cổ này mát mẽ, có thể giúp đệ hút nhiệt độc trong người”.

Chàng nhẹ nhàng xoa bóp những chỗ hai mạch âm dương đi ngang qua một hồi, Vân Lôi cảm thấy có một luồng khí nóng đánh thẳng vào tim, một lát nữa thì cảm thấy bớt nóng nực, toàn thân mát mẽ. Trương Đan Phong ngừng tay rồi nói: “Kinh mạch dương minh của đệ đã được thông suốt, đệ hãy tự vận khí hành huyết, ngày mai ta sẽ giúp đệ đánh thông kinh mạch thiếu dương”.

Trong căn mật thất còn có rượu ngon, chắc là của Hắc Bạch Ma Ha, Trương Đan Phong uống rượu ăn thịt, đột nhiên cao giọng ca hát. Tiếng ca hát tựa như cười như khóc, tựa như cảm hận chiến tranh liên miên. Vân Lôi đang vận công, nghe tiếng ca như thế thì giật mình, bất giác buột miệng nói: “Chiến tranh xưa nay là chuyện bi thảm, nhưng nếu bị người Mông Cổ đánh vào, dù nam nữ già trẻ đều cũng phải cảm can qua bảo vệ xã tắc. Những người lập công cho nước nhà cũng là những người bất hủ”.

Trương Đan Phong hơi run rẩy, chén rượu đổ xuống đất, quay đầu lại nói: “Tiểu huynh đệ, hãy mau vận công, đừng lên tiếng. Ta nhất thời quên bâng nên ca hát điên cuồng, đã kinh động đến đệ”.

Vân Lôi hít một hơi, bữu môi rồi hỏi: “Đại ca, huynh nói xem, lời của tôi có đúng hay không?”

Trương Đan Phong tợp một ngụm rượu rồi nói: “Hay lắm, hay lắm! Thực ra người muốn chiến tranh không phải trăm họ, nếu những bậc hào kiệt không muốn xưng vương xưng đế tranh đoạt giang sơn thì há chẳng tốt hay sao? Nay, tiểu huynh đệ, chúng ta đừng bàn luận nữa, đệ hãy mau chuyên tâm vận công”.

Vân Lôi thầm nhủ trong lòng: “Vị đại ca này rất tốt, tại sao vừa nhắc đến chuyện chiến tranh giữa Mông Cổ và Trung Quốc thì lại đau đớn như thế? Tại sao?” Những câu hỏi cứ mãi lần quần trong đầu nàng. Trương Đan Phong chậm rãi bước tới trước mặt nàng, nói: “Tiểu huynh đệ, ta vốn muốn đợi sau khi đệ khỏe thì chúng ta sẽ nói cho thỏa thích, nhưng thấy đệ hình như nếu chưa hiểu rõ thì không thể nào yên lòng vận công được”.

Vân Lôi hạ giọng nói: “Đúng thế”.

Trương Đan Phong nói: “Nhưng đệ bị thương nên không thể nào phân tâm nói chuyện được. Chuyện giữa chúng ta không thể nào hiểu rõ trong một giờ nửa khắc được, thế này nhé, đệ cứ yên tâm vận công, sau khi ăn cơm tối, ta sẽ kể cho đệ nghe một câu chuyện, mỗi ngày đệ đều phải ăn cơm tối, theo ta tính, ba ngày sau đệ sẽ khỏe, vậy mỗi ngày ta đều kể cho đệ nghe một câu chuyện. Đến ngày thứ tư, đệ đã khỏe hẳn, chúng ta lại sẽ nói lại lịch của nhau ra. Tiểu huynh đệ, nếu đệ không nghe lời, ta sẽ chẳng kể chuyện cho đệ nghe, nào, bây giờ đệ không được hỏi, hãy mau vận công”.

Ánh mắt của Trương Đan Phong tựa như có một sức mạnh bất buộc, Vân Lôi chỉ cảm thấy, khi mình còn là một đứa trẻ, mỗi đêm mẹ thường hát bài hát thôi miên bằng tiếng Mông Cổ, ánh mắt dịu dàng ấy khiến cho nàng mãi mãi không quên. Ánh mắt của Trương Đan Phong lúc này khiến nàng nhớ đến người mẹ. Nhưng ánh mắt của hai người vừa giống nhau lại vừa khác nhau. Nàng lại nhớ mỗi lần gia gia dạy dỗ nàng đều nhìn nàng với ánh mắt nghiêm khắc, ánh mắt của Trương Đan Phong lại khiến nàng nhớ đến gia gia. Ánh mắt vừa hiền từ vừa nghiêm khắc khiến cho người ta cúi đầu, Vân Lôi như cảm thấy bị thôi miên, cõi lòng yên tĩnh trở lại, không lâu sau thì bắt đầu chú ý vận công.

Ngôi cổ mộ này được xây dựng dựa theo núi, một bên của mật thất trong mộ chính là vách núi, vách núi này trơn bóng như kính, trên đỉnh thạch thất còn có lỗ thông gió và thông khí, vách đá đối diện cánh cửa có khảm một cái kính nhỏ, căn mật thất cấu tạo rất đặc biệt, người trong phòng có thể nhìn thấy cảnh vật ở bên ngoài nhờ tấm kính, nhưng người bên ngoài thì không thể nhìn vào bên trong được. Lúc này ánh mặt trời từ lỗ thông gió chiếu vào trong phòng, nhìn bóng nắng dưới đất tựa như đã đến giờ ngoi, bên ngoài đột nhiên có tiếng động, tựa như có người đang đào cửa, cánh cửa mộ ở bên ngoài, đêm qua khi hai phụ nữ người Ba Tư dắt hai người Trương Vân vào bên trong, đã bị hồng cánh sen trời lên ở dưới, không còn thanh “tự lai thạch” chặn lại, sau khi người bên ngoài đào đất thì có thể đẩy ra. Màu sắc của tấm kính đồng cũng giống như màu sắc của bức tường, Vân Lôi nhìn kỹ lại, bóng người lơ mơ trong tấm kính đồng tựa như rất quen thuộc. Nàng vội vàng lấy tay áo lau tấm kính đồng, nhìn kỹ lại thì kêu lên, thiếu nữ này chẳng phải ai khác, đó chính là con gái của Oanh Thiên Lôi Thạch Anh, Thạch Thúy Phượng.

Chỉ thấy Thạch Thúy Phượng lò dò bước vào, vừa đi vừa kêu: “Vân công tử, Vân công tử!”

Vân Lôi thầm cười: “Mình và nàng ta chỉ là một nửa vợ chồng, thế mà nàng lại lo lắng cho mình đến thế”. Ánh sáng trong mộ mờ ảo, Thạch Thúy Phượng bước gần đến thông đạo, khi vào đại sảnh thì nàng đánh đá lửa lên, thấy trong điện có cắm mười hai ngọn đuốc thế là nàng châm lửa từng ngọn, khiến đại sảnh sáng như ban ngày. Tấm kính đồng khảm trong mật thất chiếu rõ bộ mặt của Thạch Thúy Phượng khiến cho Vân Lôi thất kinh: “Không gặp mấy ngày mà nàng lại tiêu tụy đến thế!” Thạch Thúy Phượng đi quanh trong căn đại sảnh tìm kiếm, đột nhiên nàng ngồi thụp xuống đất. Nàng bật khóc òa lên, té ra nàng đã phát hiện một vết máu, đó chính là máu của Bạch Ma Ha, nhưng nàng lại tưởng là của Vân Lôi. Hắc Bạch Ma Ha là khách hàng quen thuộc của cha nàng, nàng đương nhiên biết sự lợi hại của hai tên ma đầu này, thế rồi nghĩ bụng: “Vân tường công đã bị Hắc Bạch Ma Ha đánh bị thương, chi e không chết cũng tàn phế”. Cho nên khóc òa lên.

Vân Lôi thấy nàng khóc thê thảm, trong lòng cảm thấy bất nhẫn đứng dậy, định đẩy cửa bước ra, Trương Đan Phong đề nàng xuống rồi nói: “Dù bên ngoài thế nào, đệ cũng đừng lên tiếng”. Thế rồi đề vào lòng bàn tay nàng, lại giúp nàng vận khí hành huyết. Chỉ thấy Thạch Thúy Phượng khóc một hồi, lấy ra một cây san hô đặt trên bàn, đó chính là sinh lễ Vân Lôi tặng cho nàng, rồi lại khóc một hồi, kêu lên: “Đệ đệ, đệ đệ, ta thật khổ!”

Vân Lối kêu thầm trong lòng: “Tỷ tỷ, tôi vẫn chưa chết, tôi vẫn chưa chết!”

Nhưng Thạch Thuyết Phượng nào nghe thấy, nàng lại vừa khóc vừa kêu, đột nhiên rút thanh bội đao ra, chém hờ trong không trung rồi nói: “Lôi đệ, dù hai tên ma đầu ấy có lợi hại đến mức nào, ta cũng sẽ bảo cha báo thù cho đệ”.

Thế rồi nàng xoay người bước ra, đi được mấy bước thì đột nhiên ngồi thụp xuống, nhặt hai mảnh kim hoàn ở dưới đất lên, đó chính là vòng kim hoàn buộc tóc của Hắc Ma Ha, trong lúc kịch chiến đã bị Trương Đan Phong chém đứt. Thạch Thuyết Phượng lăm bầm: “Ồ, té ra hai tên ma đầu ấy không gạt mình!” Thế rồi lật qua lật lại một hồi, nàng đứng thững người ra.

Té ra sau khi Vân Lối bỏ đi, Thạch Thuyết Phượng cỡi ngựa đuổi theo, giữa đường thì gặp Hắc Bạch Ma Ha, hỏi thăm bọn họ có gặp Vân Lối hay không, Hắc Bạch Ma Ha hỏi hình dạng của Vân Lối, cười lạnh rồi hỏi: “Y là gì của ngươi?”

Thạch Thuyết Phượng cứ nói thực ra, Hắc Ma Ha hừm một tiếng rồi nói: “Cháu gái tốt, cháu đã lấy được hảo phu tể, công phu của y cũng không tệ!”

Thạch Thuyết Phượng ngạc nhiên hỏi: “Sao ngài lại biết?”

Hắc Ma Ha lạnh lùng nói: “Y đã giành cho ngươi rất nhiều châu báu, tất cả mọi thứ của ta đều thua cho y. Oanh Thiên Lôi có một nữ tể giỏi như thế, đương nhiên vui vẻ rửa tay gác kiếm không cần phải làm gì nữa”.

Thạch Thuyết Phượng thất kinh, nói: “Cái gì, y dám động thủ với ngài?”

Hắc Bạch Ma Ha tức giận nhìn nhau, tưởng rằng Thạch Thuyết Phượng có ý trêu chọc bọn họ, thế là không thèm trả lời mà bỏ đi.

Thạch Thuyết Phượng biết cỗ mộ có giấu châu báu của Hắc Bạch Ma Ha, nàng vội vàng chạy tới, nàng nằm mơ cũng không ngờ rằng Vân Lối đã đánh bại Hắc Bạch Ma Ha, lúc này đã phát hiện vòng kim hoàn bị chém đứt của Hắc Ma Ha, trong lòng nửa tin nửa ngờ, nàng thầm nghĩ: “Với bản lĩnh của Hắc Bạch Ma Ha, chẳng thể nào thua Vân Lối. Nhưng Hắc Bạch Ma Ha là kẻ có tên tuổi như thế, cũng không đến nỗi nói dối, chuyện này thế nào đây, chả lẽ có người khác đã thương Lối đệ?”

Nàng tưởng rằng mộ ở dưới đất là của Vân Lối. Đang suy nghĩ, chợt nghe bên ngoài có tiếng ngựa hí, chỉ thấy một thiếu niên dắt một thớt ngựa hồng bước vào trong mộ, đây chính là con chiến mã bồm đồ của Vân Lối.

Vân Lối vừa nhìn thì suýt nữa đã kêu lên thành tiếng!

Thiếu niên ấy chẳng ai khác chính là con trai của Kim Dao trại chủ Châu Sơn Dân, y được lệnh của cha, vào Trung thổ làm một chuyện, đồng thời dò hỏi tông tích của Vân Lối. Đi ngang qua lúc này, đã thấy con ngựa hồng của Vân Lối, con chiến mã bồm đồ này vốn là ngựa của Châu Sơn Dân, do đó nó đã dắt y vào trong mộ.

Con ngựa hồng hí lên mừng rỡ, tựa như bảo với chủ cũ rằng Vân Lối đang ở đây, Châu Sơn Dân đang thầm mừng rỡ, đột nhiên nhớ lại rằng Hắc Bạch Ma Ha thường thích ở trong cỗ mộ, bất giác người toát mồ hôi. Khi bước vào cửa mộ, thấy đèn đuốc sáng choang, y càng thất kinh hơn, toan kêu lên thành tiếng, chợt thấy có một phụ nữ đầu tóc rối bời, từ trong góc tối nhảy vọt ra, một đao chém tới. Té ra Thạch Thuyết Phượng khóc cả buổi, thần trí đã hôn loạn, thấy con ngựa bồm đồ của Vân Lối thì tưởng rằng Châu Sơn Dân chính là người ám hại Vân Lối.

Nhát đao của Thạch Thuyết Phượng rất mạnh, Châu Sơn Dân hoảng hồn, vội vàng tránh sang một bên, Thạch Thuyết Phượng lại chém tới nhát đao thứ hai, Châu Sơn Dân rút thanh yêu đao gạt nàng ra, chỉ thấy Thạch Thuyết Phượng tựa như điên cuồng, liên tiếp chém tới từng đao, Châu Sơn Dân kêu lên: “Chúng ta không thù không oán, sao cô nương lại đánh lén?”

Thạch Thuyết Phượng đánh ra liên tục bốn đao, nàng chợt như: “Bản lĩnh của gã này cũng tương đương mình, sao có thể là đối thủ của Vân Lối?” Thế rồi chém ra hai đao, cao giọng hỏi: “Tên tiểu tử nhà ngươi, hãy mau nói thực con chiến mã bồm đồ từ đâu mà có?”

Châu Sơn Dân cười ha hả, đột nhiên nhảy vọt ra, vuốt con ngựa hồng, nói: “Con chiến mã bồm đồ này vốn là của ta, sao cô nương lại hỏi như thế?”

Con chiến mã ấy dựa đầu vào người Châu Sơn Dân rất thân mật, tựa như chứng thực lời nói của Châu Sơn Dân không phải giả.

Thạch Thuyết Phượng hừ một tiếng, vung cây cương đao lên, chém được nửa đường thì đột nhiên ngừng lại, nhủ rằng: “Con chiến mã bồm đồ tính rất hung dữ, làm sao có thể chịu nghe lời y?”

Chỉ thấy Châu Sơn Dân đưa mắt nhìn quanh, đột nhiên thấy trên bàn đá có một cây san hô, sắc mặt thay đổi, chàng nhảy vọt tới, cầm lấy cây san hô, Thạch Thuyết Phượng giận dữ quát: “Ngươi làm gì?”

Châu Sơn Dân nói: “Ngươi làm gì thế?”

Thạch Thuyết Phượng cười lạnh: “Chả lẽ cây san hô này là của ngươi?”

Châu Sơn Dân lại cười ha hả rồi nói: “Thật không dám giấu, cây san hô này là của tại hạ!” rồi giọng nói chợt thay đổi, chàng gắng giọng hỏi: “Ngươi hãy nói thật, ngươi đã đánh cắp hay cướp cây san hô này?”

Cây san hô này vốn là do Châu Kiện tặng cho Vân Lối, Vân Lối lại tặng cho Thạch Thuyết Phượng, Châu Sơn Dân thấy cây san hô nên sinh nghi.

Thạch Thúy Phụng cả giận xông tới, chém vù ra một đao, Châu Sơn Dân trả lại một đao, truyệt chẳng hề khách sáo, kinh lực rất lớn, đao của Thạch Thúy Phụng suýt bị đánh bay, nàng vội vàng sử dụng Nhiếp vân bộ pháp xoay người, nhảy vòng ra sau lưng Châu Sơn Dân, Châu Sơn Dân lật tay đánh ra một đao nhưng không quét trúng, cả hai người lập tức xông vào nhau, Vân Lôi ở trong mật thất thấy hai người đánh nhau rất hăng, trong lòng rất lo lắng, cho nên không thể nào yên tâm vận khí thổ nạp được, Trương Đan Phong đặt hai chưởng vào lòng bàn tay của Vân Lôi, thì thầm nói: “Đừng lo, hai người họ chẳng thắng nhau được. Đề quen gã nam tử kia?”

Vân Lôi gật đầu, chợt nhớ lại Trương Đan Phong đã xé cây Nhật Nguyệt song kỳ, trừng mắt nhìn chàng, khiến cho chàng ngạc nhiên.

Châu Sơn Dân và Thạch Thúy Phụng đánh nhau đến năm mươi chiêu, một người hơn ở đao trăm lực kinh, một người thắng ở thân pháp lanh lẹ, quả nhiên cả hai bên chẳng ai thắng ai, Thạch Thúy Phụng chém ra một đao, đột nhiên cao giọng quát hỏi: “Người bảo san hô là của ngươi, vậy có ký hiệu gì?”

Châu Sơn Dân cười ha hả rồi nói: “Chả trách nào ngươi chẳng biết, ngươi hãy xem lại cánh thứ ba của cây san hô ấy có phải có khắc một chữ Châu hay không?”

Thạch Thúy Phụng mấy ngày nay nhìn vật nhớ người, cứ cầm cây san hô ngắm không chỉ trăm lần, cho nên nàng đã phát hiện ra chữ Châu ấy từ lâu, trong lòng cứ mãi hoài nghi, tại sao Vân Lôi tặng cho nàng sinh lễ lại khắc họ của người khác, Châu Sơn Dân nói như thế, nàng vội lẽ ra, rút đao nhảy ra khỏi vòng chiến hỏi: “Này, ngươi có phải là nghĩa huynh của Vân Lôi không?”

Châu Sơn Dân ngạc nhiên, cũng rút đao nhảy vọt sang một bên, nói: “Ngươi đã biết ta là nghĩa huynh của Vân Lôi, tại sao không biết cây san hô này là do ta tặng cho hử?”

Thạch Thúy Phụng nhớ lại đêm động phòng, Vân Lôi cứ mãi nói về nghĩa huynh của mình, bất giác liếc nhìn Châu Sơn Dân, chỉ cảm thấy Châu Sơn Dân tuy không thanh tú bằng Vân Lôi, nhưng có nét rắn rỏi uy vũ của người đàn ông. Lúc này chàng cũng đưa mắt nhìn mình cho nên bất giác đỏ mặt. Nàng nhớ lại chuyện đêm ấy, trong lòng thực sự rất tức giận Vân Lôi. Châu Sơn Dân nói: “Tên nữ tặc nhà ngươi cũng muốn chiếm đồ của ta hay sao?”

Thạch Thúy Phụng cả giận nói: “Đồ gì của ngươi? Cây san hô này là sinh lễ Vân Lôi tặng cho ta, nếu không nể mặt ngươi là nghĩa huynh của Vân Lôi, ta đã một đao chém chết ngươi!”

Châu Sơn Dân ngạc nhiên, lập tức hỏi: “Sinh lễ gì? Vân Lôi là người thế nào với ngươi?”

Thạch Thúy Phụng nói: “Y là vợ chồng phu của ta, ta không ngại cho ngươi biết”.

Châu Sơn Dân đột nhiên cười ha hả rồi chợt nghĩ: “Vân Lôi cải trang thành nam nhi một mình lên kinh, bí mật thân thể thật sự không thể cho người khác biết, cho nên nàng đã giấu thiếu nữ này, mình không nên vạch mặt thật của nàng ra”. Thế rồi ngừng cười hỏi: “Cô nương, cô tên họ là gì? Thành thân với Vân Lôi từ lúc nào?”

Thạch Thúy Phụng đang bức tức, buông đao xuống, trừng mắt nói: “Oanh Thiên Lôi Thạch Anh là cha của tôi, ba ngày trước chúng tôi thành thân, thế nào? Con gái của Thạch Anh không xứng với nghĩa đệ của ngươi hay sao?”

Châu Sơn Dân rất bất ngờ, chàng thì lễ rồi nói: “Đệ tâu hãy bớt giận, ta thật sự không có ý coi thường, Thạch lão anh hùng khỏe chứ?”

Thạch Thúy Phụng bức dọc đáp: “Khỏe!”

Châu Sơn Dân nói: “Các người đã thành thân ba ngày, y vẫn còn ở Hắc Thạch trang chứ?”

Châu Sơn Dân ngại không hỏi đến chuyện động phòng, cho nên lảng sang chuyện khác, Thạch Thúy Phụng nói: “Đêm ấy chàng đuổi theo một tên cướp sử dụng ngựa trắng, cho đến nay vẫn chưa biết tin tức”.

Châu Sơn Dân thất kinh, chàng đến đây là vì tên cướp đi ngựa trắng này, thế rồi mới nói: “Có phải trung niên sử dụng ngựa trắng trông như thư sinh hay không?”

Thạch Thúy Phụng nói: “Tôi cũng chưa thấy mặt y”.

Châu Sơn Dân nói: “Có phải ngựa của y chạy rất nhanh, đúng không?”

Thạch Thúy Phụng nói: “Đúng thế, ngựa tốt nhất Hắc Thạch trang chúng tôi cũng không đuổi theo kịp”.

Châu Sơn Dân nói: “Cô nương hãy dắt tôi đi gặp Thạch lão anh hùng, truyền Lục Lâm tiến truy bắt gã này. Ôi, có lẽ Vân Lôi đã bị tên gian tặc này hại mất rồi!”

Trong mật thất, Vân Lôi và Trương Đan Phong đều thất kinh, chỉ nghe Thạch Thúy Phụng hỏi: “Gian tặc cái gì? Ta cho rằng y chỉ là một kẻ cướp bình thường, nhưng gia gia lại bảo y không phải, ta hỏi gia gia y là ai, gia gia không chịu nói, khi nói chuyện, gia gia tỏ ra rất tôn kính y, không biết là chuyện gì đã xảy ra”.

Châu Sơn Dân cười lạnh, nói: “Kẻ này đã yêu...” Chợt thấy một bóng người thoáng qua ở cửa mộ, đột nhiên có một người bước vào, ngắt lời Châu Sơn Dân. Vân Lôi vừa nhìn thì thất kinh, kẻ này chính là tên Hồ tặc đã động thủ với nàng ở bên ngoài tòa cổ tự đêm ấy, đồ đệ của Đàm Đài Diệt Minh! Chỉ

thấy Châu Sơn Dân nhảy vọt lên, vung đao chém tới, lớn giọng quát: “Người Hồ lớn gan dám vào Trung thổ!” Té ra Đàm Đài Diệt Minh và đồ đệ của y đều đã cầm binh đánh Châu KIỆN, Châu Sơn Dân cũng đã từng giao thủ với y.

Đồ đệ của Đàm Đài Diệt Minh tên gọi Cát Đạt Lai, vừa bước vào trong mộ đã kêu lên: “Trương công tử!”

Chợt thấy Châu Sơn Dân chém tới một đao, vội vàng giơ song câu lên đỡ, chỉ nghe keng một tiếng, kim đao của Châu Sơn Dân đã bị gạt sang một bên, quát rằng: “Có phải người đã hại Trương công tử hay không?”

Châu Sơn Dân nói: “Cả người ta cũng phanh thây ra muôn mảnh!” Thế rồi vung đao chém tới, Cát Đạt Lai lập tức vung ngang múa dọc thanh đôi câu, chiêu số thay đổi vô cùng, nhưng chỉ gạt được đao của Châu Sơn Dân chứ không thể nào trả đòn được.

Thạch Thúy Phụng thấy Châu Sơn Dân đã núng thế, nhủ thầm: “Kẻ này tuy vô lễ, nhưng mình phải giúp y”. Thế rồi rút thanh bội đao xông lên vây đánh. Thạch Thúy Phụng thân pháp nhẹ nhàng, khí lực tuy không đủ nhưng đã có Châu Sơn Dân chống đỡ, hai người bù vào chỗ khiếm khuyết của nhau, lập tức dồn Cát Đạt Lai ra phía sau.

Cát Đạt Lai hú lên một tiếng, đôi câu chém xéo ra, gạt hai cây đơn đao, bề ngoài là tấn công nhưng thực sự là muốn bỏ chạy, chỉ thấy y cố gắng đánh ra một đao rồi lập tức xoay người bỏ chạy, Châu Sơn Dân nào chịu thua, cùng Thạch Thúy Phụng đuổi gấp theo sau, một lát sau chẳng còn nghe tiếng ba người nữa.

Trong mật thất, Vân Lôi hoài nghi không yên, ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy Trương Đan Phong mỉm cười nhìn mình, tựa như đang nói: “Có phải đệ cho ta là gian tặc không?”

Vân Lôi vốn rất tin tưởng cha con Châu KIỆN, nếu biết nàng đi cùng với Trương Đan Phong, chỉ e sẽ rút kiếm đâm chàng. Lúc này trong lòng rất mâu thuẫn, Châu Sơn Dân chưa bao giờ nói bừa, mà Trương Đan Phong lại chẳng giống một tên gian tặc, mấy ngày đi cùng, nàng từ căm ghét Trương Đan Phong đã chuyển sang quý mến chàng, thậm chí có thể nói có mấy phần sùng bái chàng, nhủ bụng rằng: “Y từ Mông Cổ trở về, có lẽ cũng là một chiến sĩ người Hán bỏ trốn giống như gia gia của mình, cho nên người Mông Cổ đuổi theo bắt y trở về, còn Châu Sơn Dân lại tưởng y là gian tặc”. Nàng suy nghĩ, cuối cùng cũng tìm ra được lời giải thích cho mình, thế rồi đột nhiên mỉm cười, thì thầm nói: “Đại ca, đệ tin đại ca!” Nét mặt Trương Đan Phong giãn ra, lộ vẻ vui mừng vô hạn, chàng thì thầm nói: “Hiện đệ, đệ chính là người tri kỷ đầu tiên trong đời của ta. Hãy ráng vận công, đêm nay ta sẽ kể cho đệ nghe một câu chuyện”.

Rồi chàng rời khỏi mật thất, bước ra bên ngoài đóng cánh cửa mộ lại, lại dùng hai tảng đá chặn lại, nếu không có khí lực ngàn cân thì không thể nào đẩy ra được.

Vân Lôi chăm chú luyện công, dẫn khí vận hành, chỉ cảm thấy trong người thoải mái, một lúc lâu sau, chẳng còn ánh sáng mặt trời chiếu vào khe hở nữa, nàng đã biết trời đã về chiều, Hắc Bạch Ma Ha có để lại thức ăn trong mật thất, Trương Đan Phong nổi lửa nấu nồi cháo, đút cho Vân Lôi ăn, Vân Lôi rất cảm kích, chỉ thấy Trương Đan Phong mỉm cười dịu dàng nói: “Đệ đã bình phục, nhưng không nên nói chuyện, đệ chỉ nghe ta, không nên hỏi, giờ đây ta sẽ kể cho đệ nghe câu chuyện đầu tiên. Sau khi kể ba câu chuyện này, ta sẽ nói rõ lai lịch của mình cho đệ biết”.

Đúng là:

Thân thế ly kỳ thật khó nói, hoa sáng liễu tối lòng nghi ngờ.

Muốn biết chuyện sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tụng Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 7: Nhất phiến huyết thư tâm cừ thù khả giải - Thập phân tâm sự vô ngữ độc tư lượng

Vân Lôi ngẩng đầu nhìn lên, chỉ nghe Trương Đan Phong nói: “Ngày xưa có hai người nghèo khổ, vốn đều làm việc cho địa chủ, sau đó vì thiên tai nhân họa, một người trở thành ăn mày, một người trở thành kẻ buôn muối lậu, tên ăn mày và kẻ buôn muối lậu cảm thấy hợp nhau nên kết thành huynh đệ. Lúc ấy Trung thổ bị dị tộc thống trị, anh hùng các nơi đều muốn nổi dậy phản kháng, hai người ấy lòng ôm chí lớn, tựa như Trần Thắng, Ngô Quảng thời cổ mưu toan chống Tần, đã vỗ tay thề rằng: “Nếu giành được phú quý, mãi không quên nhau!” Ngoài ra còn có một hòa thượng lớn tuổi hơn hai người này nhiều, đã từng dạy võ nghệ cho hai anh em, hai anh em gọi ông ta là sư phụ. Xưa này chuyện buôn bán muối đều do nhà quan quản lý, người buôn bán muối lậu nếu bị bắt thì sẽ bị xử tử. Kẻ buôn muối lậu là nghĩa huynh, kẻ ăn mày là nghĩa đệ. Kẻ ăn mày không dám mạo hiểm, vào trong một ngôi chùa làm chủ tiểu, sau đó vì đói kém nên không ai giúp đỡ cho ngôi chùa này, hòa thượng trong chùa mười thì chết hết bảy tám, kẻ bán muối lậu liều mạng đem một ít tiền đến giúp đỡ cho nghĩa đệ của mình. Sau đó ngôi chùa này sụp đổ, kẻ ăn mày đã trở thành nhà sư hành cước, vẫn đi khắp nơi xin ăn.

Sau đó sư phụ của hai anh em dựng cờ nghĩa, kẻ ăn mày cũng dấy binh theo ông ta, sau một trận đại chiến, hòa thượng ấy mất tích, có người nói ông ta



đã chết, có người bảo sau khi mất tích ông ta vẫn là một hòa thượng, nhưng rốt cuộc thế nào thì chẳng ai biết.

Kẻ bán muối lúc này đang buôn bán ở vùng Giang Bắc, tụ tập mấy trăm dân làm muối, đẩy binh xưng vương. Qua mấy năm sau, thế lực của người bán muối dần dần mở rộng, xưng đế ở Tô Hàn, mấy tỉnh ở vùng Trường Giang đều thuộc phạm vi thế lực của ông ta. Còn người nghĩa đệ vẫn chưa lập được công danh gì. Lúc đó quần hùng thiên hạ ùn ùn nổi dậy, trong đó có một lộ quân lấy khăn đỏ làm hiệu, thế lực lớn nhất, hai năm trước lãnh tụ của quân khăn đỏ đã chết, do một trung niên anh hùng thay thế, đánh thành cướp đất, thế lực lan đến tận phía nam của Trường Giang. Kẻ bán muối dò hỏi tin tức, thiếu niên lãnh tụ ấy vốn là một lãnh tụ, đến khi dò hỏi kỹ càng mới biết đó là người nghĩa đệ trước đây của mình. Có người nói, kẻ ăn mày đi theo hòa thượng đẩy binh, sau khi hòa thượng thất bại y đã âm thầm bán đứng hòa thượng cho nhà quan, còn mình thì giả vờ làm người tốt, thống lĩnh bộ thuộc của hòa thượng, đầu hàng quân khăn đỏ, cho nên đã trở thành một đầu mục của quân khăn đỏ, được chủ soái của quân khăn đỏ coi trọng, do đó sau này mới có thể thay thế vị trí của ông ta. Người nghĩa huynh đã làm Hoàng đế không tin lời đồn này, song sau khi sai người liên lạc thì mới biết được chủ soái mới của toán quân khăn đỏ chính là nghĩa đệ của mình.

Lúc này thế lực của hai người đã chạm nhau ở Trường Giang, người nghĩa huynh sai sứ giả qua sông, đưa thư cho nghĩa đệ bảo rằng: “Ta và đệ ai làm Hoàng đế cũng đều như thế, mời đệ hãy qua sông gặp gỡ, trước tiên nói lại tình huynh đệ, sau đó bàn kế liên minh, cùng nhau chống dị tộc”. Không ngờ người nghĩa đệ ấy xé toạc bức thư, không chịu qua sông, lại còn cắt tai của sứ giả, bảo y về báo rằng: “Một núi không thể có hai cọp, dân không thể có hai chủ, ta và người đều là anh hùng trên đời, nếu người không chết thì ta vong!”

Người nghĩa huynh nhận được thư thì cả giận, cả hai anh em tàn sát lẫn nhau, đánh nhau vài năm, đôi bên đều có thắng bại, lần cuối quyết chiến ở Trường Giang, người em thắng lớn, bắt sống người anh, bảo người anh cúi đầu xưng thần, người anh không chịu, cười lớn đáp rằng: “Tên ăn mày kia, người hãy giết ta cho xong”. Người em không nói một lời, lập tức sai người dùng gậy đánh chết người anh, ném xác xuống Trường Giang! Sau khi diệt xong người anh, người em đã tự xưng đế. Mấy năm sau, lại còn đuổi dị tộc ra khỏi Trung Quốc, dẹp tan quần hùng thống nhất thiên hạ, trở thành một vị vua khai quốc. Tiểu huynh đệ, người bảo Hoàng đế ấy có xấu hay không?”

Vân Lôi nói: “Người em không màng đến tình thù tặc, đương nhiên rất xấu. Song y có thể xua đuổi dị tộc, lấy lại sông núi của chúng ta, coi như cũng là một bậc anh hùng hào kiệt”.

Trương Đan Phong biến sắc, trả lời: “Hiền đệ, đệ cũng nói như thế ư? Sau khi tên ăn mày ấy làm Hoàng đế, đã giết nhiều công thần, y cũng chẳng tha cho hậu nhân của người nghĩa huynh, cho nên hậu nhân của người nghĩa huynh cùng đời sau của các bậc trung thần đều bỏ chạy khắp nơi. Nay, đệ hãy ăn cháo đi, cháo rất ngon, câu chuyện này cũng đã hết”.

Vân Lôi ngẩng đầu lên nói: “Đại ca, đệ đã đoán được câu chuyện của đại ca, đó là chuyện Minh triều khai quốc, người nghĩa đệ làm ăn mày chính là Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương, còn người nghĩa huynh buôn muối lậu chính là kẻ đã tự xưng Hoàng đế Đại Châu Trương Sĩ Thành! Song đệ chưa nghe nói hai người này đã từng kết bái huynh đệ. Trong sách sử cũng không viết như thế. Sách sử nói Trương Sĩ Thành vốn chỉ là một kẻ tiểu nhân vô lại, Thái Tổ giết ông ta chỉ là trừ giặc cho dân”.

Trương Đan Phong cười lạnh nói: “Thắng thì làm vua, thua thì làm giặc, xưa nay đều như thế cả. Đừng nói sách sử không dám chép chuyện họ kết bái huynh đệ, Chu Nguyên Chương ấy là một kẻ ăn mày, xuất thân từ một nhà sư lang thang, quan chép sử cũng không dám nhắc tới! Thực ra là một kẻ ăn mày, một nhà sư nghèo cũng chẳng có điều gì ô nhục. Hừ, hừ!”

Chuyện Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương đã làm ăn mày rồi lại đi tu trong chùa Hoàng Giáp, thiên hạ ai cũng biết, sau khi xưng đế thì lại e ngại chuyện này. Một vị quan dâng biểu, trong tờ biểu của mình có bốn chữ “Độc trí sinh tri” nên đã bị giết, tội danh là vì có chữ sinh đồng âm với chữ tăng, Chu Nguyên Chương nghi ngờ vị quan kia lấy cớ này để mĩa mai ông ta đã là một vị hòa thượng. Một người khác dâng biểu, trong tờ biểu có câu “thủ pháp tượng ngự”, Chu Nguyên Chương bảo: “Thủ pháp và thủy pháp đồng âm”, cũng có ý mĩa mai ông ta đã là một hòa thượng, cho nên đã ra lệnh giết chết. Những câu chuyện như thế này cứ âm thầm lưu truyền, người trong quan trường ai cũng biết. Vân Lôi cũng từng nghe gia gia kể, nghe câu chuyện này của Trương Đan Phong, nàng lại nhớ đến cái chết thê thảm của gia gia, lòng thầm nhủ: “Dầu sao những kẻ làm Hoàng đế cũng chẳng ai là người tốt, dù Chu Nguyên Chương hay Trương Sĩ Thành cũng như thế. Nhưng đại ca kể câu chuyện này có ý gì? Tại sao y lại hận Thái Tổ hoàng đế đến thế?”

Trương Đan Phong không đề năng nói nhiều, lại nhẹ nhàng xoa bóp cho nàng, Vân Lôi đã vận công nửa ngày, nguyên khí vẫn chưa hồi phục, nàng cũng không suy nghĩ nhiều, một hồi sau thì chìm vào giấc ngủ.

Sáng sớm hôm sau tỉnh dậy, chỉ thấy Trương Đan Phong ngồi bên cạnh, hai mắt hơi sưng, tựa như đêm qua đã từng khóc, Vân Lôi rất cảm kích, lại thấy rất đáng thương, nhủ rằng: “Đợi sau khi y thổ lộ thân thế, mình chắc chắn phải an ủi cho y”.

Trương Đan Phong thấy nàng tỉnh dậy, mỉm cười hỏi: “Đã khỏe hơn chưa?”

Vân Lôi đáp: “Đã khỏe nhiều. Đêm qua đại ca không ngủ ư?”

Trương Đan Phong cười rằng: “Ta nhiều đêm không ngủ hay ngủ nhiều đêm đều là chuyện thường, đệ không cần phải lo, hãy đưa chân ra”.

Vân Lôi đưa chân trái ra, Trương Đan Phong nói: “Không, là chân phải”.

Rồi cời giày của nàng, dùng ngón tay đè vào gót chân phải của nàng, men theo mặt trong của gót chân, xoa một vòng tròn trong bàn chân, đó là nơi kinh mạch thái dương của phần chân đi qua, Vân Lôi được chàng xoa bóp một hồi, có cảm giác ngứa ngáy, một hồi sau thì thấy thoải mái trong người. Trương Đan Phong nói: “Được rồi, ngày mai huynh sẽ đánh thông ba kinh mạch dương cho đệ, đệ sẽ khỏe hẳn, hôm nay đệ hãy siêng năng vận công”. Thế rồi ngồi xuống đất, lấy ra một bức họa. Chỉ thấy chàng cầm cây đuốc, nhìn kỹ bức họa, xem một lúc lâu tựa như đang tìm thứ gì trong bức họa. Vân Lôi vận công cả nửa ngày, cũng thấy chàng xem cả nửa ngày, đột nhiên nghe bên ngoài có bước chân, Trương Đan Phong thở dài, mới cuộn bức họa lại nói: “Tại sao có người cứ thích đến nơi này?” Rồi lắc đầu tỏ ý bảo Vân Lôi đừng lên tiếng.

Bên ngoài cửa không chỉ có một người, lúc này có tiếng đào đất, một hồi sau thì chợt nghe ầm một tiếng, cánh cửa đá bị đẩy bật ra, tuy đất ở phía dưới đã bị đào, nhưng người ở ngoài cửa quả là có khí lực không nhỏ.

Bên ngoài cửa có cả thảy năm người, mỗi người cầm một ngọn đuốc nối đuôi đi vào, Vân Lối vừa nhìn thì thấy đó là bốn kẻ đã châu báu, hai kẻ phía trước, hai kẻ ở phía sau, Trang chủ của Hắc Thạch trang Oanh Thiên Lôi Thạch Anh thì đi ở giữa. Vân Lối rất lo lắng, nhủ bụng: “Bốn kẻ mua châu báu chắc chắn biến mất thất này, nếu Thạch Anh gọi mình trở về thì phải làm thế nào?”

Chỉ nghe người đi phía trước nói: “Hai người bọn họ chắc chắn ở đây, Thạch trang chủ, ông phải làm chủ cho chúng tôi”.

Té ra Hắc Bạch Ma Ha tức giận bỏ về Tây Tạng, đã đuổi bốn kẻ thu mua này, kết thúc công việc mua bán ở miền nam, bọn họ đã thua tất cả bảo tàng trong cổ mộ, đã không còn vốn để tiếp tục mua bán nữa. Bốn kẻ này không cam lòng, trên đường lại gặp Thạch Anh đang đuổi theo con gái, liền nhờ Thạch Anh ra mặt cho họ, họ cứ tưởng rằng Trương Đan Phong đêm ấy đến cướp bảo vật ở nhà Thạch Anh, bản lĩnh của Thạch Anh tuy không qua nổi Hắc Bạch Ma Ha, nhưng hảo hán lực lâm ở miền Sơn Tây, Thiêm Tây đều nghe lệnh ông ta, chỉ cần chọc giận Thạch Anh, truyền lực lâm lệnh tiền thì Trương Đan Phong dù có giỏi cách mấy, mọc cánh cũng khó bay.

Nào ngờ Thạch Anh đang muốn gặp mặt Trương Đan Phong, huống chi cần phải gặp Trương Đan Phong mới biết tung tích của Vân Lối, thế là giả vờ chấp nhận, bảo bốn người họ dẫn đến đây.

Bốn người đi một vòng, kêu lớn: “Tiểu tử kia, hãy mau chui ra đây!”

Thạch Anh vội vàng vãi dài lên không trung rồi nói: “Trương công tử, xin mời hãy bước ra, lão phu đang mong muốn gặp mặt, có lão phu ở đây, lão phu sẽ giúp hai bên hóa giải hiềm khích!”

Bốn kẻ kia thấy ông ta cung kính như thế thì đều ngạc nhiên, kẻ đi đầu kẻ tai Thạch Anh nói nhỏ: “Thạch trang chủ, nếu cả hai người bọn họ đều không bị thương, có thể song kiếm hợp bích, năm người chúng ta đương nhiên cũng chẳng phải là đối thủ của họ. Nhưng lệnh tể đã bị Hắc Ma Ha đánh bị thương, một mình y không phải là đối thủ của chúng ta. Thạch lão anh hùng, chúng tôi đảm bảo có thể trị thương cho lệnh tể, chỉ cần tên tiểu tử ấy trả châu báu lại”.

Bốn kẻ này sợ Thạch Anh trách cứ, ban đầu không dám nói chuyện Vân Lối đã bị thương, lúc này thấy Thạch Anh như thế, tưởng rằng ông ta sợ đối thủ quá mạnh nên không dám chống đối với Trương Đan Phong, cho nên buộc phải nói ra sự thực.

Thạch Anh nghe nói Vân Lối bị thương, trong lòng lo lắng, kêu lên: “Trương công tử, mời hãy ra đây, ngày trước tiểu tể vô tình mạo phạm, mong ngài đừng trách”.

Trương Đan Phong vẫn không lên tiếng, bốn kẻ kia lại nói: “Được, người không ra, bọn chúng ta sẽ vào xem thử!” Thế rồi lấy thanh đá dưới đất, chặn vào chỗ lõm ở ngoài mật thất, dùng lực xoay nhẹ, Trương Đan Phong không đợi cửa mở, căn dặn Vân Lối hai câu, đột nhiên lấy ‘tự lai thạch’, đẩy cửa phóng vọt người ra, tiện tay đóng cánh cửa mật thất lại.

Bốn tên khách thương đang dùng lực xoay phiến đá, đột nhiên mắt đã đều ngã ngửa ra sau, khi đứng dậy thì thấy Trương Đan Phong đang nhẹ nhàng phe phẩy chiếc quạt, cả bốn người vội vàng chạy ra bốn góc, ý đồ muốn bao vây Trương Đan Phong lại, chỉ đợi chàng và Thạch Anh động thủ, sẽ lập tức xông lên.

Dưới ánh đuốc, chỉ thấy Trương Đan Phong nhẹ nhàng tự nhiên, phe phẩy quạt rồi mỉm cười: “Thạch trang chủ, ân tình mấy mươi năm, tôi đã thay tổ tiên báo tạ”.

Thạch Anh đột nhiên bật khóc, quỳ sụp xuống đất, dập đầu bốn cái rồi nói: “Thiếu, thiếu...” Trương Đan Phong xua tay, tỏ ý bảo ông ta đừng nói ra thân phận của mình. Đợi ông ta dập đầu xong thì lập tức đỡ ông ta dậy, cúi người trả lại một lễ, thần thái tuy cung kính, nhưng cũng không quỳ xuống trả lễ, rõ ràng tựa như người bệ trên đối với kẻ dưới.

Hành động ấy của Oanh Thiên Lôi Thạch Anh khiến cho mọi người đều ngạc nhiên. Vân Lối trong mật thất cảm thấy an ủi, nhủ thầm: “Đại ca quả nhiên chẳng phải người xấu, xem ra Thạch lão anh hùng đối với ông ta rất tôn kính! Nhưng đại ca hình như đã quá vô lễ, tuổi còn trẻ mà lại để Thạch lão anh hùng quỳ xuống bái lạy như thế?”

Bốn khách thương càng lúc càng kinh hãi, không ngờ kẻ mình nhờ vả lại cùng một giuộc với kẻ địch, một Trương Đan Phong đã đủ khó, huống chi nay lại có Thạch Anh nữa.

Chỉ thấy Trương Đan Phong mỉm cười, nói: “Thạch trang chủ ở đây, các người hãy hỏi ông ta rằng ta có phải là kẻ tham tài cướp của hay không?”

Bốn khách thương vội vàng vãi dài luôn miệng nói: “Không dám, không dám!”

Trương Đan Phong lại cười ha hả, nói: “Các người hãy chờ đợi, chút tài sản của Hắc Bạch Ma Ha, ta không cần”. Thế rồi đẩy nhẹ cánh cửa một mình lách vào bên trong, căn mật thất rất rộng, Vân Lối ngồi ở góc tường, người ngoài không nhìn thấy nàng.

Bốn người kia và Thạch Anh đều không dám thò đầu vào nhìn, chỉ thấy Trương Đan Phong tay cầm chổi, quét đồng châu báu tựa như quét rác ra ngoài, ngửa đầu cười lớn nói: “Người đời cứ thích báu vật, còn ta chỉ mến tài. Nào, nào, các người hãy xem có còn thiếu thứ gì không?”

Bốn người ấy vui mừng ra mặt, bỏ từng món châu báu vào trong túi mang theo, Trương Đan Phong quát: “Cút đi, bảo với Hắc Bạch Ma Ha biết rằng bọn họ phải làm ăn cho đàng hoàng từ tể, không được mua bán bằng cách ép buộc người ta”.

Bốn người ấy luôn miệng kêu: “Vâng, vâng!” Rồi lại ra về khúm núm: “Lệnh hữu bị thương thế nào? Chúng tôi có thể trị được?”

Trương Đan Phong nói: “Chỉ các người có thể trị được hay sao? Ta đã trị cho y khỏe từ sớm, đừng nhiều lời, cút mau!”

Bốn người ấy lại luôn miệng kêu: “Vâng, vâng!”, rồi cúi người bước ra ngoài cửa.

Trương Đan Phong cười lớn nói: “Quét sạch những thứ phế vật này, trong lòng rất sáng khoái! Cửa cái bất nghĩa không nên dùng, Thạch lão anh hùng, ông nói có phải không?”

Thạch Anh cúi người nói: “Thiếu chủ dạy phải”.

Trương Đan Phong nói: “Thôi được. Ông đã gặp ta, cũng nên trở ề rồi!”

Thạch Anh nói: “Cầu xin thiếu chủ thả tiểu tể trở về”.

Trương Đan Phong nói: “Chuyện nhân duyên của con gái ông cứ giao cho ta và Vân Lối, ông hãy yên tâm, chắc chắn sẽ cho ông một nữ tể tốt, ta không muốn ông ở đây, ông hãy về cho mau!”

Khi nói đến chữ “về”, thì tựa như hạ lệnh.

Thạch Anh cúi người nói: “Vậy tiểu nhân trở về, thiếu chủ còn có gì căn dặn?”

Vân Lối kinh ngạc, nghĩ bụng: “Thạch Anh tốt xấu gì cũng là Minh chủ võ lâm của hai tỉnh Tấn, Thiểm, võ công chẳng kém Trương Đan Phong, tại sao lại cung kính, sợ sệt chàng như thế? Ông ta toàn gọi Trương Đan Phong là thiếu chủ, chả lẽ ông ta từng là hạ nhân của đại ca?”

Chỉ nghe Trương Đan Phong nói: “Không còn gì nữa!”

Thạch Anh nói: “Nếu thiếu chủ cần, tiểu nhân sẽ truyền Lục Lâm tiền, bằng hữu hắc đạo hai tỉnh, tốt xấu gì cũng phải nể mặt”.

Trương Đan Phong cười ha hả nói: “Chuyện đòi tiền bất ngờ, e rằng có chuyện không ai giúp được ta!”

Thạch Anh biến sắc, tỏ vẻ ngượng ngịu: “Tiểu nhân tuy vô dụng, nhưng chỉ cần thiếu chủ căn dặn thì dầu dầu sôi lửa bỏng, tiểu nhân cũng không từ nan”.

Trương Đan Phong vẫy tay buồn bã nói: “Tâm ý của ông ta lãnh nhận, ông hãy đi thôi!”

Thạch Anh lại thi lễ, xoay người bước ra ngoài.

Vân Lối rất nôn nao trong lòng, đợi Trương Đan Phong bước vào trong mật thất thì quay đầu hỏi: “Đại ca, khi Thạch Anh hỏi ông ta có gì căn dặn, sao đại ca không thừa cơ nhờ ông ta một chuyện?”

Trương Đan Phong nói: “Chuyện gì?”

Vân Lối nói lúng búng: “Đêm qua thiếu niên đến cùng Thạch Thúy Phụng, chẳng phải cũng nhắc đến Lục Lâm tiền hay sao?”

Trương Đan Phong cả cười nói: “Có phải đệ nói Châu thiếu trại chủ ở bên ngoài Nhận Môn quan phải không? Cha con họ coi như cùng là những người có tiếng tăm. Nếu y bảo Thạch Anh truyền Lục Lâm tiền, gây bất lợi cho ta, chuyện này ta đã sớm đoán trúng. Ta xưa nay không quen cầu xin người khác, và lại nếu nhờ vả người khác, ta cũng chẳng thấy vinh quang gì. Nói thực, nếu ta sợ bọn họ truyền Lục Lâm tiền, lúc đó ta sẽ xông ra, có thể kết liễu nghĩa huynh của đệ, nhưng ta cũng không họ một lần. Ồ, nếu Thạch Thúy Phụng gả cho Châu Sơn Dân thì thật tốt, chả trách gì trong đêm động phòng, đệ cứ nhắc đến người nghĩa huynh này”.

Lời nói của Trương Đan Phong rất tự phụ mà lại khoáng đạt. Vân Lối nhủ thầm: “Té ra chàng đã biết thân phận của Châu Sơn Dân, khi Châu Sơn Dân mắng chàng, chàng vẫn có thể nén được”. Trong lòng thầm lo lắng, nhưng lại không biết giữa chàng và Châu Kiện có xảy ra hiểu lầm gì. Trương Đan Phong liếc nhìn nàng rồi mỉm cười: “Khí sắc của đệ đã tốt hơn trước, hãy chú ý vận hành nội công. Khi ăn cơm tối, ta lại sẽ kể cho đệ nghe câu chuyện thứ hai”.

Vân Lối có căn cơ nội công, sau khi ăn cơm xong thì bệnh đã bớt đi bảy tám phần, có thể ăn cơm khô. Trương Đan Phong vừa chăm nằng dùng cơm, vừa nói: “Đã rất lâu rồi, có một đất nước, ở đất nước ấy có một trung thần, họ tên như thế nào thì cũng không cần nhắc tới, dù sao triều đại nào cũng đều có trung thần như thế, có thể họ Trương, có thể họ Lý, cũng có thể họ Phụng, cũng có thể họ Vân...”

Ngoài ra còn có một đất nước láng giềng, hai nước này thường đánh nhau, có lúc nước này xâm nhập vào nước kia, cũng có lúc nước kia lại xâm nhập vào nước này, nhưng dù nước nào thắng, kẻ chịu khổ vẫn là trăm họ.

Khi câu chuyện xảy ra, là lúc đại trung thần của nước kia đắc thế, muốn nước láng giềng phải hàng năm tiến cống.

Nước kia lại không phục, liền lễ hiền hạ sĩ, chiêu nạp nhân tài, dần dần thế nước đã mạnh lên. Đại trung thần của nước kia thấy không xong, liền phái người đi sứ, đi sứ sang một quốc gia, một mặt là phải dùng thủ đoạn lôi kéo, một mặt là để tìm hiểu hư thực. Không ngờ đại trung thần ấy đã đi đến hai

mười năm. Đây, tiểu huynh đệ, đệ sao thế? đệ có biết y tại sao đi một lần đến hai mươi năm không? Té ra là... Đây, Lôi đệ, Lôi đệ!”

Trương Đan Phong đang nói thì thấy sắc mặt của Vân Lôi dần dần thay đổi, khi nói đến hai mươi năm, chỉ thấy sắc mặt của Vân Lôi tái nhợt, lão đảo tựa như muốn ngã xuống.

Trương Đan Phong kinh hãi, vội vàng đưa tay đỡ nàng, chỉ nghe Vân Lôi kể tiếp câu chuyện rằng: “Huynh hãy nói ông ta tại sao ra đi đến hai mươi năm? Té ra là ông ta bị người ta giữ lại chặn ngựa ở nơi băng thiên tuyết địa! Đại ca, đừng nói nữa, đệ không nghe câu chuyện này!”

Trong chốc lát sắc mặt của Trương Đan Phong trắng bệch, đôi chân mềm nhũn lại, tựa như đã suy nghĩ một chuyện gì rất lâu nay đột nhiên vỡ lẽ ra, như bừng tỉnh từ giấc ác mộng, chàng nhìn Vân Lôi thẫn thiet rồi nói: “Tiểu huynh đệ, té ra đệ cũng biết câu chuyện này! Vậy đêm mai ta sẽ kể câu chuyện thứ ba, đệ sẽ hiểu ra. Tiểu huynh đệ hãy định thần, giờ đây không nên hỏi gì cả, không nên nói gì cả, đệ cần phải được đánh thông thêm ba mạch âm, không nên suy nghĩ phân thân, tiểu huynh đệ, ta sẽ giúp đệ vận công”.

Thế rồi hai chưởng đặt vào lòng bàn tay của Vân Lôi, nàng cảm thấy lòng bàn tay mình nóng như lửa đốt, ánh mắt lơ đãng, Trương Đan Phong nói: “Tiểu huynh đệ, trong lòng đệ đang buồn, tạm thời đừng tập công phu thở nạp nữa”. Thế rồi đi qua đi lại trong phòng, nay quá trình trị liệu thương thế cho Vân Lôi đã đến lúc quan trọng, nếu không làm cho nàng bình tĩnh thì bệnh tình sẽ nghiêm trọng.

Vân Lôi thấy chàng lo lắng đi lại trong phòng, biết chàng đang lo cho mình, tuy trong lòng muốn hỏi rất nhiều nhưng cố gắng nén lại, đưa tay vuốt tóc, mỉm cười nói: “Đại ca, huynh hãy ngủ sớm đi, đệ sẽ kiên nhẫn chờ đợi câu chuyện vào ngày mai của huynh”.

Thế là tâm trạng lúc này đã bình tĩnh hơn nhiều.

Trương Đan Phong mỉm cười, nhặt một cây đàn hồ trên chiếc ghế ngọc, chỉnh lại dây đàn, vừa đàn vừa cất giọng ca một bài từ tả cảnh Hàn Châu của thư nhân đời Tống Liễu Vĩnh, Vân Lôi dần dần quên cả âu sầu. Chỉ thấy Trương Đan Phong đặt cây đàn xuống, bước tới gần, vuốt tóc nàng, nhẹ nhàng nói: “Hãy ngủ đi, hãy ngủ đi!”

Vân Lôi tựa như bị thôi miên, quả nhiên chìm vào giấc ngủ.

Đến ngày hôm sau tỉnh dậy, vì ngủ ngon cho nên tinh thần rất xung mẫn, Trương Đan Phong cười rằng: “Tiểu huynh đệ, hôm nay đệ hãy ngồi tĩnh tọa một ngày thì sẽ khỏe hẳn, công lực không những không giảm mà còn tăng hơn trước”. Cứ mỗi canh giờ chàng lại giúp nàng hành công một lần, đến giờ Ngọ thì đã đã thông ba mạch thái âm, thiếu âm, huyết âm của Vân Lôi. Sắc mặt của Vân Lôi dần dần hồng hào, Trương Đan Phong mừng rỡ nói: “Tiểu huynh đệ, đệ tiến bộ rất nhiều, thêm hai canh giờ nữa thì sẽ hoàn toàn khỏe”.

Vân Lôi ngồi tĩnh tọa vận công, Trương Đan Phong ngồi một mình xem bức họa, nửa canh giờ trôi qua, chợt nghe bên ngoài có tiếng người, Trương Đan Phong nhíu mày nói: “Sao lại có người đến quấy nhiễu nữa!” Nói chưa dứt lời, chỉ nghe con Chiếu dạ sư tử từ mã hí dài, tiếp theo là âm một tiếng, cánh cửa đá bật ra, cát bụi tung bay, một kỵ sĩ mặc áo đen cỡi con ngựa trắng phóng vào, thanh thế rất kinh người!

Tuy đất ở trước mộ đêm qua đã bị đào, nhưng sức một người có thể phá cửa mà vào, võ công của người này quả thật rất kinh hãi. Điều đáng kinh ngạc hơn là, con Chiếu dạ sư tử từ mã chỉ nghe lời chủ nhân, thế nhưng giờ đây đã bị người ta chế phục. Trong mật thất, hai người Trương, Vân đều biến sắc. Chỉ thấy thốt ngựa trắng hí dài, chạy vào thông đạo, phóng lên đại sảnh, kỵ sĩ mặc áo đen nhảy xuống ngựa, lớn giọng nói: “Đan Phong, Đan Phong!” Trong tám kính gắn trên bức tường, kỵ sĩ mặc áo đen chẳng phải ai khác, đó chính là đệ nhất dũng tướng của nước Ngõa Thích, Đàm Đài Diệt Minh. Vân Lôi kinh hãi, kêu lên một tiếng, toan đứng dậy, đột nhiên cảm thấy người cứng đờ, té ra Trương Đan Phong đã ghé bên tai nói: “Tiểu huynh đệ, đừng nên làm càn, hãy ngồi vận công, ta đi ra xong sẽ vào, lúc đó ta sẽ kể cho đệ nghe câu chuyện thứ ba”.

Bên ngoài Đàm Đài Diệt Minh lại kêu: “Đan Phong, ngươi và ai ở trong đó?” Rồi đốt ngọn đuốc lên, Vân Lôi tuy không thể lên tiếng, nhưng vẫn có thể nhìn thấy rõ ràng, con ngựa trắng cỡi vào người Đàm Đài Diệt Minh, tựa như rất thân quen đối với y.

Trương Đan Phong đẩy cửa, nhảy vọt ra. Chỉ nghe Đàm Đài Diệt Minh nói: “Đan Phong, tướng gia...” Trương Đan Phong suy một tiếng, Đàm Đài Diệt Minh đổi giọng nói: “Cha của ngươi bảo ngươi quay về!”

Trương Đan Phong nói: “Đàm Đài tướng quân, phiền ông quay về báo lại với người, tôi đã rời khỏi Mông Cổ thì mãi mãi sẽ là người Trung thổ, không quay về nữa!”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Ngươi không suy nghĩ cho cha mình, cũng phải nghĩ cho bản thân. Ngươi một mình vào Trung thổ, hào kiệt Trung Nguyên, ai có thể biết được lòng ngươi, ai có thể tha thứ cho ngươi?”

Trương Đan Phong trầm giọng nói: “Dù tôi bị phanh thây ra muôn mảnh, cũng phải chết ở cố thổ, còn hơn chết ở quê người. Phiền ông hãy quay về báo với cha ta rằng người hãy tự bảo trọng”.

Vân Lôi kinh hãi, đột nhiên chợt nghĩ: “Nếu y là chiến sĩ người Hán ở đất Mông Cổ, Đàm Đài Diệt Minh sao lại thân mật đối với y như thế? Tướng gia gia, chẳng lẽ y là...” Chợt nghe Đàm Đài Diệt Minh quát lớn một tiếng, Vân Lôi bị cắt đứt luồng suy nghĩ, chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh đánh ra một quyền, nói: “Ngươi có chịu theo ta trở về hay không?”

Trương Đan Phong né tránh hai quyền, buồn bã nói: “Đàm Đài tướng quân, ông có gì phải ép buộc tôi như thế!”

Đàm Đài Diệt Minh lại tung ra một quyền nữa, Trương Đan Phong giơ cánh tay lên gạt ra, Đàm Đài Diệt Minh ra tay nhanh như gió, hóa quyền thành chưởng, quét vào cổ họng của chàng, lại là một chiêu sát thủ!

Lúc này Vân Lối lòng rối như tơ vò, vừa kinh hãi vừa mừng rỡ vừa nghi ngờ, kinh hãi là Đàm Đài Diệt Minh đứng mảnh tựa như sư tử, còn lợi hại hơn cả Hắc Bạch Ma Ha; mừng rỡ là vì Trương Đan Phong ra tay chống cự, rõ ràng không phải là người cùng phe với Đàm Đài Diệt Minh; nghi ngờ là vì hai chữ tướng gia tựa như mũi dao nhọn đâm vào tim nàng, khiến cho nàng càng nghĩ ngợi hơn về thân phận của Trương Đan Phong.

Chỉ thấy Trương Đan Phong cố gắng chống đỡ, bóng người ngang dọc, quyền phong vu vu chấn động cả căn đại sảnh, Đàm Đài Diệt Minh bước đi lanh lẹ tựa như khi vượn, ra quyền mạnh như mãnh hổ, lực hùng thế kinh, biến hóa khôn lường, từng bước dồn Trương Đan Phong thối lui. Vân Lối tiếc không thể nào nhảy vọt lên, giúp chàng một tay, thế là vội vàng dẫn khí lên, hy vọng có thể tựa giải huyết đạo. Đang lúc lo lắng, chợt thấy Đàm Đài Diệt Minh vung tay tóm một cái, quát rằng: “Đi!” Thế là nhắc bổng Trương Đan Phong lên ném lên không trung tựa như ném một trái cầu!

Vân Lối hoảng hồn đến nỗi nhắm tịt hai mắt, chợt nghe ồ một tiếng, mở mắt ra thì thấy Trương Đan Phong đã đứng ở dưới đất, tựa như chẳng hề tổn thương. Té ra cú ném của Đàm Đài Diệt Minh xem ra rất hung dữ, nhưng thực sự đã âm thầm thi triển xảo kinh, ném Trương Đan Phong lên không trung, rồi lộn người lên sau đó nhẹ nhàng hạ xuống đất. Điều này không những Vân Lối chẳng đoán ra mà cả Trương Đan Phong cũng cảm thấy bất ngờ.

Chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh tiến tới hai bước, mỉm cười nói: “Đan Phong, không uống sư phụ của ngươi đã khổ công dạy dỗ, võ công của ngươi quả nhiên có chỗ độc đáo, tiếp được năm mươi chiêu của ta, có thể xông pha trên giang hồ. Ngươi hãy tự lo cho mình. Ở trước mặt cha ngươi, đã có ta lên tiếng, ngươi không cần phải lo lắng”.

Lúc này Trương Đan Phong mới biết lòng tốt của Đàm Đài Diệt Minh đối với mình, ban nãy ra tay chỉ là thủ chiêu. Trương Đan Phong vái dài rồi nói: “Đàm Đài tướng quân, tất cả đều nhờ vào ông”.

Đàm Đài Diệt Minh chợt hỏi: “Trong phòng còn có ai nữa?”

Trương Đan Phong nói: “Là một người bằng hữu, y không muốn gặp ông, mong ông hãy nể mặt tôi, đừng kinh động đến y”.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Đã không muốn gặp thì không miễn cưỡng, ý của Thái sư, tháng mười...” Trương Đan Phong lại suy một tiếng, Đàm Đài Diệt Minh lập tức lãng sang chuyện khác: “Chúng ta sau này không biết có gặp lại hay không, ngươi hãy cùng ta ra ngoài nói chuyện một lát”.

Thế rồi bỏ Trương Đan Phong lên mình ngựa, phóng vọt ra ngoài cửa.

Vân Lối thờ phào một hơi, tựa như đã bỏ được tảng đá nặng ngàn cân trong lòng, nỗi lo lắng chợt tan biến. Cao thủ điểm huyết, mỗi người đều có thủ pháp độc môn, vốn không dễ dàng tự giải khai, Vân Lối thử dùng tâm pháp của bốn môn, vận khí ba vòng thì chợt có hiệu quả, đó là điều khiến cho nàng bất ngờ.

Vân Lối đứng bật dậy, thầm nhủ: “Mình phải tìm hiểu bí mật thân thế của y”. Thế rồi đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy thanh bảo kiếm của Trương Đan Phong vẫn còn để trong phòng, thế là nhặt lên nhìn, chỉ thấy thanh kiếm có khắc hai chữ Bạch Vân. Thanh Minh và Bạch Vân là kiếm của Huyền Cơ Dật Sĩ, một thanh truyền cho Tạ Thiên Hoa, một thanh truyền cho Diệp Doanh Doanh, Vân Lối vừa nhìn thấy thì tim đánh thình một tiếng như thầm “Thanh kiếm này tại sao y có? Chẳng lẽ y là đồ đệ của tam sư bá?” Khi nhìn kỹ lại, chỉ thấy trên tua kiếm có một mảnh ngọc khắc hình rồng, làm trang sức. Vân Lối nhìn kỹ, nàng thấy mảnh ngọc này có khắc bốn chữ “Hữu thừa tướng phủ”, ngoài ra còn có một dòng chữ ghi rõ lai lịch của mảnh ngọc này, dòng chữ ấy chính là: Phong nhi ra đời, quốc chủ ban tặng.

Vân Lối tim đập chân rung.

Keng một tiếng, thanh Bạch Vân kiếm rơi xuống đất, lúc này nàng đã hiểu hết tất cả, Trương Đan Phong chính là con trai của địa gian tặc Trương Tôn Châu, là con trai của kẻ thù!

Vân Lối chỉ cảm thấy hoang mang, lúc này tựa như cả thế giới không còn tồn tại, trong đầu trống rỗng như chẳng có gì, nàng vô tình đưa tay chạm ngực, đụng phải một thứ, đó chính là bức huyết thư bằng da dê mà gia gia đã để lại, mười năm nay lúc nào Vân Lối cũng mang theo bên mình. Bức huyết thư viết rằng: “Hê là hậu nhân của nhà họ Vân, gặp phải hậu nhân của Trương Tôn Châu, bất luận là nam nữ già trẻ đều phải giết chết!” Tuy đã qua mười năm, tuy cách một lớp áo nhưng Vân Lối tựa như có thể ngửi thấy mùi máu tanh của tấm da dê!

Vân Lối cảm thấy một cơn lạnh dâng lên trong lòng, điều này thật đáng sợ. Bức da dê tựa như một mảnh băng bao bọc lấy người nàng, tâm hồn của nàng tựa như một mệnh lệnh không thể kháng cự buộc nàng phải chính tay giết chết Trương Đan Phong!

Bên ngoài cửa tiếng ngựa hí dài, Trương Đan Phong lại trở về. Vân Lối định thần, cắn răng cúi đầu ngồi, tựa như đang cố gắng vận công, nàng không muốn Trương Đan Phong thấy sắc mặt trắng bệch của mình. Trương Đan Phong nhẹ nhàng đẩy cửa bước vào, cười rằng, cười rằng: “Ta sẽ tiếp câu chuyện thứ ba này. Tiểu huynh đệ, huynh đệ sao thế?”

Rồi bước tới trước tấm gương đồng, chỉnh sửa lại mái tóc rối bời. Từ tấm gương đồng, chàng đột nhiên thấy Vân Lối tròn tròn hai mắt, cầm kiếm đâm thẳng tới chàng!

Chỉ nghe keng một tiếng bàn tay của Vân Lối run run, kiếm lướt xéo qua cổ chàng, tấm kiếng vỡ toang, Trương Đan Phong vội vàng quay đầu lại: “Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ, đệ hãy nghe ta nói...” Vân Lối nhắm mắt, liên tục đâm tới ba nhát kiếm!

Trương Đan Phong phóng người vọt qua chiếc bàn ngọc, chỉ nghe Vân Lối khóc rằng: “Ta đã hoàn toàn hiểu, không cần kể câu chuyện thứ ba nữa!” Thế rồi phóng người vọt lên, đâm soạt ra thêm một kiếm, Trương Đan Phong thờ dài, nói: “Đệ có phải là cháu gái của Vân Tĩnh hay không?”

Vân Lối kêu lên: “Ngươi là con trai của kẻ thù nhà ta!” Mũi kiếm đâm tới trước ngực, Trương Đan Phong ưỡn ngực nói: “Tiểu huynh đệ, đệ hãy đâm đi! Ta không cần đệ tha thứ!” Soạt một tiếng, mũi kiếm lướt sang bên phải, tay phải của Trương Đan Phong rách một đường, chỉ nghe Trương Đan Phong

nói: “Tiểu huynh đệ, sau khi đệ giết ta, không nên nổi giận, đệ phải ngồi tịnh tọa một canh giờ, trên bàn ngọc có một bình bạc nhỏ, trong bình có thuốc cho đệ, có thể giúp đệ tăng nguyên khí! Được, tiểu huynh đệ, ta không cần tha thứ, đệ hãy cứ đâm tới!” Vân Lôi nước mắt dâng trào, tay run tìm nhói đau, cây Thanh Minh bảo kiếm suýt nữa rơi xuống đất, nàng đột nhiên cảm thấy bức da đệ ở trước ngực tựa như một quả núi đè vào tim nàng, buộc nàng phải báo thù!

Vân Lôi run run mũi kiếm, kêu lên: “Hãy nhặt kiếm lên, ta không giết một người chẳng có tác sát trong tay!”

Nàng biết võ công của Trương Đan Phong cao cường hơn mình, nếu tỉ thí thì kẻ chết sẽ là bản thân mình chứ không phải là Trương Đan Phong. Nhưng không biết thế nào nàng lại buộc Trương Đan Phong tỉ kiếm, tựa như nếu sau một trận kịch chiến. Bản thân chết dưới kiếm của Trương Đan Phong, coi như không có lỗi với gia gia.

Trương Đan Phong đứng yên, vẻ mặt như cười như mỉa, khiến Vân Lôi không dám nhìn thẳng. Vân Lôi nghiêng rằng, nhặt thanh Bạch Vân kiếm lên, rồi ném qua cho chàng, miệng nói: “Hai nhà chúng ta có mối thù sâu không đội trời chung, không phải nguoi chết thì là ta vong, hãy mau rút kiếm ra”.

Trương Đan Phong nhận lấy thanh kiếm, buồn bã nói: “Tiểu huynh đệ, ta thề suốt đời này không động thủ với đệ, đệ muốn giết thì cứ giết, nếu đệ không ra tay, ta đi đây!”

Vân Lôi quét một luồng kiếm quang trước mặt Trương Đan Phong, nhưng vẫn không chém vào, Trương Đan Phong thở dài, nhảy lên con ngựa trắng rồi nói: “Tiểu huynh đệ, từ nay đệ hãy bảo trọng, ta đi đây!” Bên ngoài cửa tiếng ngựa hí dài, một lát sau tất cả đều rơi vào tĩnh lặng. Vân Lôi đứng trên người ra ở đây, cây trường kiếm rơi xuống đất, trước mắt tối sầm.

Đúng là:

Là yêu là thù cũng khó biết, chỉ khiến ngọc nữ đau lòng thôi.

Muốn biết chuyện sau đó thế nào, mời hãy xem hồi sau phần giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 8: Ái hận nam minh kinh truyện lục lâm tiến - Ân cừ mạc biện sâu triển tử la y

Giờ đây Trương Đan Phong đã ra đi, nàng chỉ mong từ nay Trương Đan Phong mãi mãi không xuất hiện nữa, cũng mong trên đời này không bao giờ có một người tên Trương Đan Phong! Đó quả thật là một ý nghĩ kỳ quặc, một Trương Đan Phong có máu có thịt, đã làm bạn với mình trong ba ngày thì làm sao biết mất cho được? Đúng thế, Trương Đan Phong đã đi xa, Trương Đan Phong đã biến mất, nhưng chàng có thật sự biến mất hay không? Không, không! Chàng lại quay lại, đã trở lại, trở lại! Hình bóng của chàng nhẹ nhàng, chậm rãi, đi sâu vào lòng Vân Lôi, trong khoảnh khắc bóng đen của tấm da dê đã bị hình bóng chàng che khuất.

Vân Lôi hoang mang, là yêu? Là hận? Là vui? Là buồn? Nàng không thể nào phân biệt được, ân thù đan xen, ái hận mù mờ, cắt không đứt, sửa vẫn rồi. Trong khoảnh khắc, tất cả mọi suy nghĩ tựa như biến mất, đầu óc của Vân Lôi trống rỗng, tựa như nàng chưa từng nghĩ điều gì, cũng chẳng có gì tồn tại, trong mơ hồ nàng chợt cảm thấy Trương Đan Phong như trở lại, thì thầm bên tai nàng: “Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ....”.

Ánh mắt vừa nghiêm khắc như gia gia, vừa đầy tình yêu thương như mẹ! Trên đời này còn có ai gọi mình bằng giọng nói dịu dàng hơn thế? Có người đàn ông nào đã nhìn mình với ánh mắt như thế? Ngoại trừ Trương Đan Phong, người mà nàng mong mãi mãi không tồn tại nữa!

Vân Lôi chậm rãi đưa mắt nhìn sang, chợt thấy bình bạc Trương Đan Phong để lại trên bàn ngọc, trong bình là thuốc của Trương Đan Phong để cho nàng. “Vật của kẻ thù, không, không, ta không thể uống.. Đó là tấm lòng tốt cuối cùng của Trương Đan Phong, không, không, mình không thể từ chối chàng...” hai ý nghĩ ấy cứ giao tranh với nhau trong lòng Vân Lôi, trong mơ hồ nàng chợt cảm thấy tựa như Trương Đan Phong đang nhìn mình thắm thiết, kẻ tai mình thì thầm nói: “Tiểu huynh đệ, đệ vẫn chưa khỏe hẳn, nguyên khí vẫn chưa hồi phục, hãy uống đi, uống đi...” ánh mắt mạnh mẽ, lời nói mạnh mẽ, Vân Lôi bất giác cầm bình thuốc, đổ ba viên vào lòng bàn tay rồi bỏ vào miệng.

Nàng cũng không biết mình ngồi đã bao lâu, chỉ thấy ánh nắng bên ngoài cửa mộ dời sang phía tây, nghĩ bụng chắc trời đã về chiều, chợt nghe bên ngoài có tiếng ngựa hí, Vân Lôi giật mình, đứng bật dậy nghĩ bụng: “Chả lẽ chàng đã quay về?” Chỉ nghe tiếng reo vui vang lên, Châu Sơn Dân từ bên ngoài chạy vào, cao giọng nói: “Vân muội muội, quả nhiên muội ở đây! Ôi chao, có phải muội đã trúng độc thủ của kẻ ấy hay không?”

Vân Lôi mỉm cười, lắc đầu. Châu Sơn Dân ngồi xuống bên cạnh nàng, nhìn lên mặt nàng, thấy vẻ tiêu tụy, trông như mất hồn, khiến cho chàng lo lắng vô hạn. Vân Lôi định thần, chỉ nghe Châu Sơn Dân nói: “Té ra muội và y đã nấp trong ngôi mộ này, muội có bị thiệt thòi gì không? Muội có biết y là ai không? Y là con trai của đại gian tặc Trương Tôn Châu, là đại thù nhân của gia gia muội!”

Châu Sơn Dân vừa nói ra, tưởng rằng Vân Lôi sẽ giật mình, nào ngờ Vân Lôi chỉ cúi đầu trả lời: “Ừ, muội biết rồi”.

Nhưng Châu Sơn Dân thì lo lắng kêu lên: “Cái gì? Muội đã biết rồi? Muội biết khi nào?”

Vân Lôi vẫn ngồi yên, thì thầm nói: “Muội vừa mới biết, Đàm Đài Diệt Minh lúc này mới đến đây...” Châu Sơn Dân suy một tiếng, nói: “Té ra là thế, huynh cứ tưởng muội đã biết y là kẻ thù, sao lại còn đi chung với y? Muội có động thủ với y không? Có bị thương hay không?”

Vân Lôi nói: “Muội bị Bạch Ma Ha đánh bị thương, y đã trị cho muội”.

Châu Sơn Dân nói: “Y? Y là ai?”

Vân Lôi nói: “Kẻ thù của gia gia!”

Châu Sơn Dân ngạc nhiên, nói: “Y có biết muội là cháu gái của Vân Tĩnh không?”

Vân Lôi nói: “Muội dùng kiếm đâm y, y đã biết!”

Châu Sơn Dân lại khựng người, đột nhiên vỡ lẽ ra: “Ồ, ta biết rồi. Tên gian tặc ấy lúc đầu không biết muội là kẻ thù của y, cho nên mới lôi kéo, dụ dỗ muội. Sau đó muội rút kiếm đâm y, y không phải là đối thủ của muội cho nên đã bỏ chạy. Đáng tiếc muội vừa bị thương mới khỏe lại, khí lực vẫn chưa hồi phục, nếu không chắc chắn sẽ đâm y chết, huynh cũng không cần phải tốn nhiều sức”.

Vân Lôi cúi đầu im lặng để mặc cho Châu Sơn Dân suy đoán. Chỉ nghe Châu Sơn Dân cười đắc ý rằng: “Nếu sớm biết võ công của y tầm thường như thế, huynh đã không tốn nhiều sức, nhờ Oanh Thiên Lôi Thạch Anh truyền Lục Lâm tiến!”

Vân Lôi thất kinh, nói: “Cái gì? Lục Lâm tiến?”

Châu Sơn Dân cười nói: “Kinh nghiệm giang hồ của muội còn kém, chưa biết Lục Lâm tiến là gì. Lục Lâm tiến là lệnh tiến của lãnh tụ lục lâm truyền ra, anh hùng trong chốn lục lâm thấy lệnh tiến thì dầu sôi lửa bỏng cũng không dám từ chối. Vân muội muội, quả thật ma xui quỷ khiến con trai của Trương Tôn Châu dám một mình trở về Trung thổ, thù của muội chắc chắn sẽ báo được!”

Nỗi ám ảnh của bức huyết thư bằng da dê lan ra trong lòng, Vân Lôi không biết nên mừng hay nên buồn vì cái tin ấy, nàng không thể nào quên lời dặn dò của gia gia, không thể tha cho bất cứ người nhà họ Trương nào, vậy thì cứ để y bị người ta giết, vậy lúc đó nàng không cần ra tay nữa. Nhưng một khi nghĩ đến Trương Đan Phong sẽ bị anh hùng trong chốn lục lâm giết chết, nàng không dám tưởng tượng cảnh tượng ấy. Chỉ nghe Châu Sơn Dân ngồi một bên tiếp tục nói: “Vân muội muội, từ sau khi muội rời núi, ta luôn mong nhớ muội”.

Giọng nói rất dịu dàng, Vân Lôi ngẩng đầu lên, nói với giọng yếu ớt: “Ồ, đa tạ huynh”.

Châu Sơn Dân rất thất vọng khi thấy dáng vẻ rầu rĩ ấy của nàng, thế rồi vẫn nói tiếp: “Ta luôn muốn gặp lại muội, nhưng trong sơn trại có quá nhiều chuyện làm sao có thể đi? Tháng trước thám tử của chúng ta ở biên cương đã biết được một mình con trai của Trương Tôn Châu vượt Nhạn Môn quan, cải trang thành một tên tú tài, cỡi con ngựa trắng. Cha ta và mọi người trong sơn trại bàn bạc với nhau, đều nói rằng con trai của Trương Tôn Châu một mình về Nhạn Môn quan chẳng có ý gì tốt lành, chắc chắn là có mưu đồ xấu xa. Cha ta bảo ta đuổi theo, cùng với lãnh tụ lục lâm các nơi truyền Lục Lâm tiến bắt sống y. Nơi này thuộc Sơn Tây, Minh chủ lục lâm hai tỉnh Tấn, Thiểm là Thạch Anh, khi ta tìm đến thì ông ta không có ở Hắc Thạch trang. Sau đó gặp con gái của Thạch Anh mới biết té ra muội đã trở thành nữ tỳ của Thạch Anh. Thạch tiểu thư rất thích muội!”

Vân Lôi mỉm cười, nói: “Huynh thấy Thạch tiểu thư như thế nào?”

Châu Sơn Dân nói: “Võ nghệ cũng tạm được!”

Vân Lôi nói: “Còn những chuyện khác?”

Châu Sơn Dân nói: “Ta và nàng quen nhau không quá nửa ngày, làm sao biết những chuyện khác?”

Vân Lôi lại mỉm cười. Vốn định nói tiếp nhưng trong lòng mãi nhớ chuyện Lục Lâm tiến, nàng thấy Thạch Anh tôn kính Trương Đan Phong như thế, tại sao có thể cùng Châu Sơn Dân truyền Lục Lâm tiến? Cho nên nàng vẫn im lặng nghe chàng nói tiếp.

Châu Sơn Dân tiếp tục nói: “Ngày hôm ấy ta và Thạch cô nương đuổi theo tên đồ đệ của Đàm Đài Diệt Minh, ngựa của y là giống ngựa tốt của nước Đại Uyển, đuổi được mấy mươi dặm thì ngựa của chúng tôi đều mệt, ngựa của y vẫn chạy nhanh như gió cho nên đuổi theo không kịp”.

Vân Lôi xen vào hỏi: “Còn Thạch cô nương thì sao?”

Châu Sơn Dân mỉm cười nói: “Phu nhân của muội tựa như rất căm ghét ta, trên đường cứ đối chọi mãi với ta, theo ta thấy, hình như nàng không muốn ta là nghĩa huynh của muội, ta cũng lấy làm ngạc nhiên vì điều đó, ta là nghĩa huynh của muội thì có liên quan gì đến nàng ta?”

Vân Lôi buồn cười, không ngờ đêm động phòng hôm ấy, nàng đã nhiều lần nhắc tên nghĩa huynh với Thạch Thúy Phụng, thế nhưng đã khéo hóa vụng.

Châu Sơn Dân tỏ vẻ rầu rĩ: “Đuổi không kịp kẻ địch, ta và nàng đã cãi nhau một trận, nàng bảo sẽ quay về nhà một mình, không muốn dắt ta đến gặp phụ thân nàng, lại còn đòi ta phải trả cây san hô lại, hình như nàng rất quý trọng cây san hô ấy”.

Vân Lối bắt giắc nhoeen miệng cười. Châu Sơn Dân nói: “Ta biết cây san hô ấy là sinh lễ muội tặng cho nàng, nàng thực sự yêu thương muội, chà trách nào lại coi trọng cây san hô đến thế”.

Vân Lối nói: “Lần này là huynh đã tặng sinh lễ cho nàng, không phải muội đấy nhé”.

Châu Sơn Dân đỏ mặt, nói: “Muội lại trêu ta nữa”.

Vân Lối mỉm cười nói: “Thạch cô nương không muốn dắt huynh về gặp phụ thân của nàng, Lục Lâm tiên của huynh ở đâu mà có?”

Châu Sơn Dân nói: “Thật trùng hợp, Thạch cô nương bỏ đi không bao lâu, ta đuổi ngựa chạy về hướng tây, không lâu sau thì gặp Oanh Thiên Lôi Thạch Anh, ông ta không biết con gái mình đã cùng đi với ta. Chắc là cha con họ mỗi người đi một hướng, cho nên không gặp mặt nhau”.

Vân Lối nói: “Thạch Anh có phải đi với bốn người hay không?”

Châu Sơn Dân nói: “Đúng thế, bọn họ vội vàng vàng tựa như có chuyện gì rất gấp gáp, chẳng nói với ta nhiều lời. Ta đòi ông ta đưa ra Lục Lâm tiên, đang định kể lại tường tận cho ông ta nghe, ông ta lại xua tay bảo: “Xưa nay Kim Dao trại chủ nổi tiếng hiệp nghĩa, ai cũng biết! Nếu kẻ các người đã truy bắt thì chắc chắn đó là hạng người chuyện ác gì cũng làm, không cần phải nói, hãy cầm Lục Lâm tiên! Ta đang có chuyện gấp, xin thứ không thể phụng bồi. Thiếu trại chủ, sau khi đã giải quyết xong việc, mời đến Hắc Thạch trang một chuyến để nói cho tường tận”. Ông ta không thèm hỏi cũng trao Lục Lâm tiên cho ta, lập tức cùng bốn người kia bỏ đi”.

Vân Lối nhủ thầm: “Té ra là thế, nếu Thạch Anh hỏi thêm một câu, biết Châu Sơn Dân đang đuổi theo ai, chắc chắn sẽ không có chuyện hiểu lầm này”.

Châu Sơn Dân lại tiếp tục nói: “Ta gặp mặt Thạch Anh ở gần đồi Mạnh Lương, gần đó chính là địa phận của Lam Thiên Thạch trại chủ, ta trao Lục Lâm tiên cho ông ta, bảo ông ta trong vòng ba ngày phải truyền cho đồng đạo trong chốn lục lâm. Ta ở trong trại ông ta một ngày chờ đợi, sự việc rất thuận lợi, Thạch Anh và cha ta cùng lên tiếng, các anh hùng lục lâm trong thiên hạ đều muốn rút đao tương trợ. Vân muội muội, lần này mối thù của muội đã có thể báo! Ô, sao thế? Sao muội lại không vui?”

Sắc mặt Vân Lối trắng bệch, nghe chàng hỏi như thế thì nàng cố cười mà nói rằng: “Ồ, muội không được khỏe, bây giờ thì đã khỏe. Muội... muội rất vui!”

Châu Sơn Dân nói: “Lục Lâm tiên đã có đồng đạo trong lục lâm truyền đi, không cần đến ta nữa. Ta nhớ lại ngày hôm ấy đã gặp ngựa của muội ở đây, thế là liền trở về tìm muội, nhờ trời thương quả nhiên đã gặp được muội”.

Vân Lối không nói không rằng, Châu Sơn Dân định thổ lộ nỗi niềm nhớ thương, chợt chàng như nghe thấy tiếng gì, thế là vội vàng phục xuống đất.

Vân Lối nói: “Có phải có người đến hay không? Sao muội không nghe thấy gì cả?”

Châu Sơn Dân đứng dậy: “Người ấy vẫn còn cách bảy tám dặm”.

Rồi chàng ung dung bước ra ngoài đẩy cánh cửa lại. Bản lĩnh phục địa thính thanh này là tuyệt kỹ của cao thủ trong chốn lục lâm, cũng là do kinh nghiệm mà có, Vân Lối tuy đã học qua, nhưng vẫn còn kém xa Châu Sơn Dân.

Châu Sơn Dân nhìn Vân Lối rồi mỉm cười: “Muội nên thay y phục!”

Vân Lối từ sau khi tiết lộ chân tướng cho Trương Đan Phong biết, nàng đã thay y phục phụ nữ, lúc này được Châu Sơn Dân nhắc nhở, bắt giắc mặt đỏ ửng, cúi đầu bước vào mật thất, đóng cửa lại. Châu Sơn Dân đứng ở ngoài cửa, trong lòng hoài nghi: Nhìn bộ dạng của Vân Lối, chả lẽ khi nàng chưa vạch mặt kẻ thù, cả hai đã đến lúc sâu đậm?

Vân Lối vào trong mật thất mở tay nải ra, trong đầu hiện ra hình bóng của Trương Đan Phong.

“Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ...” Giọng nói ấy khiến cho nàng xao xuyến, lại vang lên bên tai. Vân Lối cảm thấy bộ đồ phụ nữ, xé toạc từng chiếc. Nàng hận cái gì? Hận những bộ đồ này ư? Không, cả bản thân nàng cũng không biết mình hận cái gì, chỉ là nỗi u uất tan biến theo tiếng xé vải, nàng xé những tấm áo này, tựa như xé toạc ký ức của mình. Nàng thực sự muốn trở thành một người đàn ông, nếu là đàn ông, chắc chắn sẽ bớt đi rất nhiều nỗi phiền não.

Vân Lối xé từng tấm áo, nàng đột nhiên dừng tay. Trên tay nàng là một tấm áo màu tím, sau khi nàng tiết lộ thân phận của mình, đêm đầu tiên nàng đã mặc tấm áo này, nàng nhớ rất rõ ánh mắt lạ thường của Trương Đan Phong lúc đó, chàng đã xuýt xoa khen nàng xinh đẹp. Vân Lối thờ dài, mở tấm áo ra nhìn, đây là tấm áo Trương Đan Phong đã khen! Nàng nhẹ nhàng vuốt ve tấm áo, lại nhẹ nhàng gấp tấm áo lại, cẩn thận xếp vào trong tay nải mà không xé đi.

Bên ngoài mật thất vọng vào tiếng bước chân của Châu Sơn Dân, Vân Lối chợt nghĩ: “Mình cứ ngồi chờ người ra ở đây, Châu đại ca đang nóng nóng chờ đợi!” Thế rồi lấy ra một bộ nam trang, vội vàng thay vào rồi bước ra cửa, chỉ thấy Châu Sơn Dân dựa bên cửa mà nói: “Huynh đã nghe tiếng vó ngựa, kẻ ấy càng cách một dặm. Ở nơi cỏ mọc hoang vắng này, chắc chắn đó chẳng phải người tầm thường, sức khỏe của muội như thế nào, có thể dùng kiếm chưa?”

Vân Lối nói: “Đã có thể đối phó với kẻ địch. Châu đại ca, huynh hãy kể tiếp chuyện Lục Lâm tiên”.

Châu Sơn Dân không ngờ trong lúc này nàng vẫn có thể trò chuyện được với mình, ngạc nhiên nói: “Lục Lâm tiên lúc này đã truyền đi các nơi, còn có gì nói nữa?”



Vân Lối nói: “Trong tỉnh Sơn Tây, có anh hùng lực lâm nào lợi hại?”

Châu Sơn Dân cười nói: “Ồ, muội lo lắng không báo được thù ư? Cao thủ lực lâm ở tỉnh Sơn Tây có rất nhiều! À, ta quên cho muội biết một chuyện, nhị sư bá Triều Âm của muội gần đây đã từ Mông Cổ trở về, e rằng ông cũng biết chuyện chúng ta truyền Lục Lâm tiến”.

Vân Lối ngạc nhiên nói: “Vậy ư? Ông ta đã đến Mông Cổ từ lúc nào? Huynh có gặp ông ta không?”

Châu Sơn Dân nói: “Ta không gặp, nhưng nghe người ta nói. Ồ, im nào, muội hãy nghe xem, có người gọi muội ở bên ngoài!” Chàng vừa ngừng lại thì chợt nghe ở bên ngoài có người gọi: “Vân Lối, Vân Lối!”

Đó là giọng nói của Thạch Thúy Phụng, Vân Lối ngăn người ra, đứng ngăn Châu Sơn Dân bước ra mở cửa. Nhưng Châu Sơn Dân đã để cho nàng tiến vào. Thạch Thúy Phụng lướt vào như con gió, vừa thấy Vân Lối thì vui mừng ra mặt, nàng kêu lên: “Vân tướng công, muội quả nhiên đã tìm ra huynh ở đây!” Nàng vừa nói vừa rơi nước mắt, Châu Sơn Dân nói: “Vân tướng công vừa mới khỏe, cô nương đừng quây nhiễu ư!”

Thạch Thúy Phụng lúc này mới thấy Châu Sơn Dân đứng bên cạnh, nàng trừng mắt quát: “Chuyện của vợ chồng bọn ta, không cần người quản!” Thế rồi bước tới gần Vân Lối thì thầm hỏi: “Vân tướng công, chàng đã trúng độc thủ của Hắc Bạch Ma Ha ư?”

Vân Lối nói: “Muội không cần lo, giờ đây huynh đã khỏe”. Thế rồi nhẹ nhàng nắm tay Thạch Thúy Phụng, nói: “Châu đại ca nói đúng lắm, ta muốn nghỉ một lát, muội thấy đó, sắc trời đã quá trễ”.

Thạch Thúy Phụng đỏ ửng mặt, trong lòng bức bối như thằm: “Huynh cứ giúp nghĩa huynh của mình, chẳng nghĩ đến tôi tí nào”. Nhưng Vân Lối đã nói như thế, nàng cũng không tiện lên tiếng.

Châu Sơn Dân đứng một bên bật cười, Thạch Thúy Phụng liếc nhìn chàng, nói: “Người cười cái gì?”

Vân Lối xen vào nói: “Ta đã đói bụng, làm phiền Thạch cô nương hãy thổi com giùm ta, ở đây có gạo, lại còn có thức ăn. Ta nghỉ ngơi một lát, com chín cô nương hãy gọi ta”. Thế rồi bước vào trong mật thất, Châu Sơn Dân cũng muốn bước theo, vừa mới dậm bước thì Thạch Thúy Phụng đã quát lên: “Này, người hãy lấy nước cho ta vo gạo!” Châu Sơn Dân rất ngượng ngùng, chỉ đành thối lui, Vân Lối nhìn chàng mỉm cười, tựa như rất đắc ý vì đã chơi xỏ được chàng.

Châu Sơn Dân lặng lẽ giúp Thạch Thúy Phụng vo gạo, nôi lửa, thổi com, Thạch Thúy Phụng cũng im lặng, chẳng thém để ý đến chàng, rõ ràng vẫn còn đang bức bối. Vân Lối ngồi trong mật thất suy nghĩ, nàng làm sao mai mối cho họ, ngay bên ngoài hai người chẳng nói chuyện với nhau thì cười thầm “Không phải oan gia không gặp nhau, Thúy Phụng căm ghét y như thế, chắc là cứ tưởng rằng mình thiên vị cho nghĩa huynh, cho nên ghen tức, nếu nàng biết mình cũng là phận nữ nhi, không biết sẽ như thế nào?” Nàng chợt nhớ lại câu nói: “Không phải oan gia không gặp nhau”, đột nhiên nhớ lại ban đầu mình và Trương Đan Phong gặp nhau, mình cũng căm ghét chàng, rồi nàng bắt gặp nhẹ thờ dài.

Vân Lối cứ suy nghĩ mông lung không biết bao lâu thì chợt nghe Thạch Thúy Phụng gõ cửa gọi: “Vân tướng công, com đã chín!” Vân Lối lúc này như tỉnh giấc mộng, nàng mở cửa bước ra, chỉ thấy Thạch Thúy Phụng và Châu Sơn Dân chẳng ai thém nói chuyện với nhau, bắt gặp bật cười.

Thạch Thúy Phụng và Châu Sơn Dân tranh nhau bới com cho Vân Lối, Thạch Thúy Phụng lại liếc Châu Sơn Dân, Vân Lối mỉm cười, nhận lấy bát com của Thạch Thúy Phụng trao cho, Châu Sơn Dân nghĩ lại mình đã quá lộ liễu, chỉ sợ Vân Lối sẽ chê cười, cho nên mặt đỏ ửng. Vân Lối nói: “Thúy Phụng, Châu đại ca là Thiếu trại chủ của trại Kim đao, hiểu biết rộng rãi, là người rất tốt, muội nên thỉnh giáo y”.

Thạch Thúy Phụng hừ một tiếng rồi nói: “Muội biết. Nghĩa huynh của huynh là anh hùng hào kiệt, nếu không huynh làm sao nghe lời y?”

Châu Sơn Dân cười khò sở, Vân Lối giải vây, mỉm cười nói với Thạch Thúy Phụng: “Châu đại ca nói, hôm ấy muội đã trở về nhà, sao còn trở lại?”

Thạch Thúy Phụng nói: “Sau khi muội đã về nhà, một lát sau thì cha cũng quay về. Sắc mặt của cha rất nặng nề, tựa như trong lòng đang có tâm sự gì rất lớn. Muội hỏi có gặp huynh hay không, người bảo rằng không gặp, nhưng chắc chắn biết huynh vẫn còn ở trong cổ mộ, song có người không cho người gặp huynh. Muội nghe xong cảm thấy rất ngạc nhiên”.

Châu Sơn Dân cũng ngạc nhiên, nén không được hỏi: “Cha của cô nương võ công cao cường, uy chấn chốn lục lâm, ai dám ngăn cản?”

Thạch Thúy Phụng nghe chàng khen ngợi cha mình, ác cảm cũng giảm đi nhiều, nhưng vẫn quay đầu sang nói với Vân Lối: “Muội đã hỏi đi hỏi lại, người đó là ai, gia gia người chịu nói, chỉ nói trên đời này người chẳng sợ ai cả, nhưng người phải nghe lời kẻ ấy. Lại bảo rằng người ấy có nói chuyện hôn sự của muội cứ để mặc cho người ấy và Vân tướng công, cho nên bảo muội không cần phải lo”.

Nói đến đây, Thạch Thúy Phụng đỏ ửng mặt, cúi đầu vắn vắn tà áo, không dám nhìn thẳng vào ánh mắt của Vân Lối. Vân Lối cười thầm, vừa thích thú vừa buồn bã. Nàng cười là vì bộ dạng e thẹn của Thạch Thúy Phụng; thích thú là vì Thạch Anh tôn kính Trương Đan Phong, đau buồn là vì cảnh ngộ của mình. Nàng biết người mà Thạch Anh nói là Trương Đan Phong, nhưng vẫn không chịu nói rõ ra.

Thạch Thúy Phụng nói: “Hơn mười ngày nay, cha của muội hành sự rất kỳ quái, bình thường người có chuyện gì đều nói với muội, nhưng mười ngày nay cứ như giấu diếm muội chuyện gì đó, người không hề tiết lộ về lai lịch của tên tiểu tặc đã đến đánh cướp, lai lịch của bức họa và kẻ đã ngăn cản người là ai, muội giận người cũng mặc, lại còn bảo lập tức đi đưa thư”.

Vân Lối ngạc nhiên hỏi: “Đưa thư? Đưa thư cho ai?” Thạch Thúy Phụng mỉm cười, nói: “Đưa cho một kỳ nhân nổi tiếng trên giang hồ, muội sẽ không nói cho huynh biết trước, nếu huynh muốn gặp kỳ nhân ấy thì ngày mai hãy đi cùng muội”.

Châu Sơn Dân nói: “Trong tỉnh Sơn Tây có kỳ nhân nào nổi tiếng? Có phải là Lam đại hiệp không? Hay là Hắc trang chủ? Hay là...” Thạch Thụy Phượng hừ một tiếng rồi nói: “Đừng đoán bừa nữa, tuy ngươi là Kim Đào thiếu trại chủ đỉnh đỉnh đại danh, nhưng cũng chưa chắc biết vị kỳ nhân này”.

Châu Sơn Dân bực bội không lên tiếng, Vân Lôi cười rằng: “Hai người đừng đối chọi nhau nữa. Nói như thế, ngày mai ta và Châu đại ca sẽ đi cùng muội. Thời gian không còn sớm nữa, ta phải ngủ đây”. Thế rồi đẩy cánh cửa nhỏ bước vào trong mật thất.

Thạch Thụy Phượng hơi ngần ngại, rồi nàng cũng toan bước theo, Vân Lôi dịu dàng nói: “Phượng tỷ tỷ, bên kia còn có một gian phòng”.

Thạch Thụy Phượng vừa thẹn vừa giận, nàng đứng lại, đang định lên tiếng thì chợt nghe Châu Sơn Dân kêu: “Ồ! Cô mộ này thật kỳ lạ, tựa như cung điện ở dưới đất, ngoài đại sảnh này còn có mấy căn phòng nữa, thật là tốt. Các người mỗi người ngủ một phòng, đêm nay ta sẽ canh ở đại sảnh. Hiền đệ, đệ vừa mới khỏe thì phải nên tịnh dưỡng, hãy ngủ sớm đi, đừng nên nói chuyện nhiều”.

Thạch Thụy Phượng đỏ ửng mặt, đột nhiên nhảy ra, chỉ thấy Châu Sơn Dân nhìn nàng như cười mà không phải cười, nhưng chẳng nói lời nào.

Thạch Thụy Phượng hận không một đao chém chàng ra hai đoạn, nàng lập tức đẩy cánh cửa ở phía bên trái, cả nửa đêm mà vẫn không ngủ được.

Sáng sớm hôm sau, Vân Lôi và hai người Châu, Thạch gật đầu chào nhau, hai người Châu Thạch chẳng ai nói với nhau lời nào. Ba người ăn điểm tâm xong định bước ra cửa, chợt nghe từ xa có vang lên tiếng ngựa hí, Châu Sơn Dân đứng lên nói: “Thót ngựa này đến thật nhanh!” Nói vừa dứt lời thì tiếng vó ngựa càng lúc càng gần, lại nghe hai tiếng hí dài, Thạch Thụy Phượng kêu ồ lên một tiếng rồi nói: “Hình như là tiếng hí của con ngựa trắng!”

Vân Lôi sắc mặt đỏ ửng, lao đảo như muốn ngã xuống, Châu Sơn Dân rút đao kêu lên: “Được, y đã tìm đến chúng ta trước, chúng ta hãy hợp lực đấu với y!”

Vân Lôi rút kiếm, tay run run, bảo kiếm chưa rút khỏi vỏ thì nghe ầm một tiếng, cánh cửa đã bị người ta táng vào, cát đá tung bay, một thót ngựa trắng xông vào bên trong!

Chỉ nghe Châu Sơn Dân kêu lên một tiếng, vội vàng bước tới trước thi lễ, Vân Lôi định thần nhìn lại, chỉ thấy người ngồi trên ngựa chẳng phải là Trương Đan Phong mà chính là Triều Âm hòa thượng, một nỗi thất vọng và vui sướng dâng lên trong lòng, khiến cho Vân Lôi đứng sững ngay ở đấy, trong khoảnh khắc, nàng nói không ra lời. Triều Âm nhìn Vân Lôi cũng ngạc nhiên.

Ông ta đang định lên tiếng, Châu Sơn Dân đã vội vàng kéo Triều Âm hòa thượng qua một bên, hạ giọng nói mấy câu, Triều Âm hòa thượng bật cười ha hả, vẫy tay nói với Vân Lôi “Lôi nhi, con đến đây, để ta nhìn kỹ lại, mấy năm không gặp mà con đã lớn thế này!”

Vân Lôi kêu lên một tiếng sư bá rồi bước tới phía trước thi lễ, Thạch Thụy Phượng cũng đi theo sau Vân Lôi, Triều Âm hòa thượng tròn mắt, liếc nhìn Thạch Thụy Phượng rồi đột nhiên buông giọng cười: “Tốt lắm! Lôi nhi, con không được đối xử tệ với ả”.

Thạch Thụy Phượng lên tiếng chào hỏi, Triều Âm đột nhiên cười rằng: “Trông rất xinh đẹp, không biết con có biết nấu ăn hay không?”

Thạch Thụy Phượng ngần ngại, Châu Sơn Dân đã nói: “Đệ tẩu rất thông minh, đâu chỉ biết nấu cơm, đệ tẩu còn nấu đồ ăn rất ngon”.

Triều Âm hòa thượng nói: “Hay lắm, hay lắm! Hai ngày nay ta đi bảy tám trăm dặm đường, bụng đã đói, hãy mau thổi cơm cho ta!”

Thạch Thụy Phượng ngạc nhiên nghĩ bụng: “Ông đói cũng không nên bất lịch sự như thế, cha ta chưa bao giờ sai khiến ta bằng giọng điệu như thế”.

Triều Âm hòa thượng buộc ngựa rồi ngồi xuống ghế, lại thúc giục nói: “Sơn Dân hiền đệ, con cũng giúp cháu dâu thổi cơm, hãy đặt ba cân gạo, thức ăn không nên quá nhiều, bảy tám món là được!”

Triều Âm hòa thượng sai khiến không hề khách sáo, khiến cho Thạch Thụy Phượng giờ khóc giờ cười, nghĩ bụng: “Nghĩa huynh, sư bá của Vân Lôi toàn là những quái vật khó ưa!” nhưng ngại có Vân Lôi nên chỉ đành bước vào bên trong thổi cơm.

Châu Sơn Dân cũng bước theo nàng, Thạch Thụy Phượng đang bực bội, tức giận nói: “Không cần ngươi giúp ta!”

Châu Sơn Dân cười: “Suyt, nhỏ tiếng một chút. Cô nương có biết sư bá của Vân Lôi là hòa thượng lỗ mãng nổi tiếng không? Nếu ông ta biết chúng ta cãi nhau ở đây, chắc chắn sẽ chê bai cô nương trước mặt Vân Lôi”.

Thạch Thụy Phượng quả nhiên không dám lớn tiếng, nàng nhăn mặt, liếc nhìn Châu Sơn Dân. Châu Sơn Dân lại cười rằng: “Hơn nữa hòa thượng ấy ăn rất nhiều, bảy tám món ăn mà vẫn bảo chưa nhiều, một mình cô nương có làm được không?”

Thạch Thụy Phượng nghĩ quả nhiên thấy có lý, chỉ là đang tức tối, nàng quay đầu nhìn ra, thấy Triều Âm hòa thượng đang nói chuyện với Vân Lôi. Châu Sơn Dân lại bảo: “Họ đang nói chuyện ở đó, cô nương đừng quấy rối. Hòa thượng này rất nóng tính, cô nương hãy cẩn thận đấy”.

Thạch Thụy Phượng giận đến nổi suýt phát khóc, gồng giọng bảo: “Được, thầy trò huynh đệ các người coi tôi là người ngoài, tôi sẽ hỏi Vân Lôi!” Bên ngoài Triều Âm kinh hãi quát một tiếng, Thạch Thụy Phượng chỉ nói như thế, nhưng nàng vẫn không dám làm gì, chỉ đành cùng Châu Sơn Dân thổi cơm nấu đồ ăn.

Châu Sơn Dân cười thầm, chàng đang cố ý giữ chân Thạch Thụy Phượng để Triều Âm hòa thượng và Vân Lôi yên tâm nói chuyện. Nhưng Vân Lôi thì lại có ý khác, nàng muốn Châu Sơn Dân ở lâu hơn bên cạnh Thạch Thụy Phượng. Khi hai người Châu, Thạch bước vào bên trong làm cơm, nàng đã kể

lại kỹ càng chuyện mình đã bước chân vào Hắc Thạch trang như thế nào, khiến cho Triều Âm hòa thượng cười mãi không ngớt. Đến khi cười xong, ông ta nghiêm mặt nói: “Con thì vui mừng, còn ta ở Mông Cổ chẳng vui tý nào!”

Vân Lối thất kinh, chỉ nghe Triều Âm hòa thượng hỏi: “Lối nhi, còn có nhớ con đã từng gia gia trở về Trung thổ năm nào hay không?”

Vân Lối nói: “Con nhớ, đó là năm Chính Thống thứ ba”.

Triều Âm nói: “Còn năm nay?”

Vân Lối nói: “Năm nay là năm Chính Thống thứ mười ba”.

Triều Âm hòa thượng lại thờ dài, nói: “Thật nhanh, chớp mắt đã mười năm. Mười năm trước, ta và tam sư bá của con đã cùng thề rằng, một người nuôi con cô, một người báo thù. Ta đã đưa con đến núi Tiểu Hân giao cho tứ sư muội dạy dỗ, còn y đến Mông Cổ, giết chết tên gian tặc Trương Tôn Châu, báo thù cho con. Chắc sư phụ của con đã cho con biết chuyện này từ trước?”

Vân Lối chảy nước mắt mà đáp rằng: “Sư phụ đã nói, đa tạ sư bá đã lo lắng cho con”.

Triều Âm hòa thượng lại thờ dài: “Con đa tạ đã quá sớm”. Ngừng rồi nói tiếp: “Ta và Thiên Hoa sư đệ hẹn nhau mười năm, phải gặp nhau tại một nơi bên ngoài Nhạn Môn quan. Không ngờ đến thời hạn mà y vẫn không về, có người nói y đã mất tích, lại còn có người nói y đã bị Trương Tôn Châu bắt giữ, vì thế ta một mình vào đất Hồ, nếu Thiên Hoa sư đệ có điều gì bất trắc, ta chỉ đành gánh vác chuyện báo thù”.

Vân Lối xen vào hỏi: “Sư phụ con nói tạ sư bá võ công cao cường, trí dũng song toàn, chắc là không đến nỗi gặp nạn?”

Triều Âm hòa thượng cười lạnh, nói: “Tạ Thiên Hoa quả thật võ công cao cường, nếu không ta đã báo thù được cho con”.

Vân Lối ngạc nhiên nói: “Sư bá nói thế thật khiến cho con khó hiểu”.

Triều Âm hòa thượng vung tay chém vỡ một góc bàn, lớn giọng nói: “Ta cũng không hiểu đây!”

Rồi ông ta lại thờ dài, tiếp tục nói: “Ta âm thầm vào Ngõa Thích, nhiều lần dò hỏi mà vẫn không tìm được tung tích của Thiên Hoa sư đệ, muốn báo thù, nhưng Trương Tôn Châu có Đàm Đài Diệt Minh bảo vệ rất nghiêm ngặt, làm sao dễ dàng ra tay? Ta ở nước Ngõa Thích mà lòng như lửa đốt. Không ngờ tháng trước, đột nhiên nghe tin, bảo rằng Đàm Đài Diệt Minh đã không còn ở bên cạnh Trương Tôn Châu, có lẽ được tên gian tặc ấy sai làm việc ở nơi khác. Ta đã dò hỏi hư thực, vì thế chọn một đêm tối trời, một mình đột nhập vào phủ thừa tướng

Phủ thừa tướng của tên gian tặc ấy thật lớn, y quả thật cũng rất biết hưởng thụ, ở nơi Mạc Bắc lạnh lẽo mà có thể xây dựng được một viên lâm như miền Giang Nam, phòng ốc trong phủ thừa tướng đều xây dựng theo kiểu đình đài lầu các ở hai đê Tô Hân. Ta lần mò suốt đêm, bắt được một tên tiểu tặc mới biết tên gian tặc họ Trương ở trong một tòa lầu ở góc phía đông.

Lúc này đã đến canh năm, thật kỳ lạ, Trương tặc vẫn chưa ngủ. Y một mình ngồi trong phòng viết chữ, không hề để ý có người ở bên ngoài sắp lấy mạng y. Ta đã nắm trong tay ba mảnh tiền tiêu, thấy cơ hội không thể bỏ qua, lập tức dùng thủ pháp liên châu, phóng vào ba huyệt Tượng Đài, Toàn Cơ, Kim Tuyền của y. Thủ pháp ném tiền tiêu của ta trong vòng ba trượng bách phát bách trúng, đừng nói là y đang chú ý viết chữ, dù cho kẻ võ công cao cường, có phòng bị cũng khó thoát.

Không ngờ ta vừa phóng tiền tiêu ra, chợt nghe ba tiếng leng keng vang lên, ba mảnh tiền tiêu rơi xuống trước mặt y. Trong phòng lại có cửa ngầm, Trương tặc dựa người vào tường, lập tức trốn vào bên trong, ta nhảy vào tóm lấy, chỉ tóm lấy được nút áo của y, lúc đó lại có người xông ra đẩy ta ngã xuống bàn, Lối nhi có đoán được người ấy là ai không?”

Vân Lối buột miệng nói: “Chả lẽ đó là cạm bẫy của Đàm Đài Diệt Minh?” Nói xong, nàng chợt nhớ đầu tháng trước, khi mình còn ở Nhạn Môn quan, đã cùng Châu Kiện đánh với Đàm Đài Diệt Minh, cho nên rất hoài nghi, thế rồi nàng hỏi: “Nhưng Đàm Đài Diệt Minh làm sao có được thuật phân thân? Nhưng nếu không phải Đàm Đài Diệt Minh thì ai có võ nghệ cao cường như thế?”

Triều Âm hòa thượng cười lạnh, lớn giọng nói: “Nếu là Đàm Đài Diệt Minh thì không có gì là lạ, kẻ ấy chính là sư đệ Tạ Thiên Hoa của ta!”

Vân Lối ngạc nhiên kêu lên: “Tam sư bá?”

Triều Âm nói: “Đúng thế, chính là Tạ Thiên Hoa! Như thế ta mới tức giận. Ta bắt hỏi y: “Cái hẹn mười năm ngươi đã quên rồi ư? Ngươi báo thù hay làm việc cho kẻ thù?” Y trừng mắt nhìn ta, liên tục đâm ra ba kiếm, đẩy ta ra ngoài phòng, rồi đuổi gấp theo sau. Ta biết mình không phải là đối thủ của y, nhưng đang lúc tức giận cùng cực, cho nên xoay người lại liều mạng với y!

Điều kỳ lạ là, ở trong phòng y ra tay rất nặng, nhưng ra bên ngoài thì không động thủ, né tránh mấy chiêu rồi chợt hạ giọng hỏi: “Huynh có biết Trương Tôn Châu là ai không?” Ta tức giận mắng rằng: “Theo ngươi nói, chả lẽ Trương tặc là người tốt?” Rồi lại chém ra một đao, lúc này ta không tiện mang theo thiên trượng, ta chỉ dùng đoản đao, cho nên không vừa tay, làm sao có thể chém được y? Chỉ chém được hai đao, chợt nghe y hạ giọng nói: “Sư huynh đã hồ đồ!” Tự nhiên lướt tới, vung tay điểm vào huyệt Nhuyễn Ma của ta, rồi cồng ta trên lưng. Lúc này trong tướng phủ tiếng người ồn ào, võ sĩ gác đêm cũng chạy tới, y cồng ta ra một nơi vắng lặng, ở đó có một chuồng ngựa, y tháo một con ngựa, giải huyệt đạo của ta rồi hạ giọng nói: “Bao nhiêu năm qua chả lẽ sư huynh không hiểu đệ? Hãy chạy mau, chạy mau!” Ta không chịu lên ngựa, nói với y rằng: “Nếu ngươi không nói rõ, ta quyết không đi!” Y biến sắc, đột nhiên gầm giọng nói: “Nếu sư huynh không đi đừng trách đệ vô tình, không những phải ra khỏi tướng phủ, đệ hạn cho huynh trong vòng ba ngày phải rời khỏi Mông Cổ, nếu không sẽ lấy mạng huynh!” Ta nổi điên vung đoản đao chém tới, nhưng đã bị y đánh gãy thành hai đoạn, thế rồi y ném ta lên lưng ngựa rồi quát: “Sư huynh có muốn sống nữa không?” Ta không ngờ rằng y trở mặt vô tình như thế, thầm nhủ: “Y đã quên tín phụ nghĩa

như thế, ta liều mạng thì có ai biết y là phản đồ của sư môn? Chỉ bằng cứ quyền nghi né tránh, sau này sẽ tìm y tính sổ”. Thốt ngựa trắng ấy rất phi phàm, không chịu nghe lời, may mà ta có chút công phu cho nên có thể miễn cưỡng kìm chế được nó, phóng ngựa ra khỏi tường phủ, ở phía sau lưng có mấy trăm thốt ngựa đuổi theo, thanh thế rầm rộ, chỉ nghe có người mắng rằng: “Kẻ cướp thật lớn gan, dám bắt ngựa quý của Thừa tướng!” Ha ha, té ra con ngựa trắng ấy là của Trương tặc, chẳng trách nào lại chạy nhanh đến thế, sau khi nó bị ta kìm chế, đã tung vó chạy nhanh như vó, không bao lâu thì bỏ xa bọn kia. Đêm ấy tuy ta thất bại, nhưng đã có được con ngựa này”.

Con ngựa đang được cột trong sảnh, tựa như biết Triệu Âm hòa thượng nói đến nó cho nên hí dài một tiếng. Vân Lôi nhìn kỹ lại, thấy con ngựa này rất giống với con Chiếu dạ sự từ mã của Trương Đan Phong, chỉ bờm có sắc lông màu vàng, chắc là cùng loại ngựa.

Triều Âm hòa thượng nói: “Lôi nhi, con đang mãi suy nghĩ gì thế?”

Vân Lôi nói: “Nếu tam sư bá cam tâm phụng sự cho kẻ thù, sao lại tặng ngựa tốt của Trương Tôn Châu cho sư bá?”

Triều Âm nói: “Cho nên ta rất không hiểu, nếu không nhờ con ngựa tốt này, ta đã không thoát khỏi Mông Cổ”.

Vân Lôi lắc đầu: “Điều này quả thật khó hiểu, Trương Tôn Châu ấy là người thế nào? Chẳng lẽ...” Triều Âm vỗ bốp một chưởng, lại đánh vỡ một góc bàn ngọc, tức giận nói: “Trương Tôn Châu ấy là con nhà gian tặc, các đời đều làm quan ở Ngõa Thích, giúp Ngõa Thích chinh đốn quân ngũ, mưu đồ nuốt trọn Trung Hoa, tên gian tặc mà thiên hạ đều biết này, con nói thử xem y có thể là người tốt hay không?”

Vân Lôi nhớ lại gia gia đã bị hành hạ chán ngựa hai mươi năm ở vùng băng thiên tuyết địa, lòng đau như cắt, rung giọng nói: “Y là kẻ gian làm toàn chuyện ác, là kẻ thù của nhà con! Nhưng, người có biết y có lai lịch khác hay không?”

Triều Âm tròn tròn mắt, đột nhiên như nghĩ ra chuyện gì, lấy ra một cuộn giấy, mở ra nói: “Đêm ấy ta hành thích Trương tặc, bị Tạ Thiên Hoa đẩy một chưởng, ta đã ngã xuống bàn giấy của Trương tặc, thuận tay nhặt được cuộn giấy này, đây chính là cuộn giấy Trương tặc đêm ấy đã viết. Ta nghĩ tên gian tặc nửa đêm mà vẫn không ngủ, chắc là viết văn thư cơ mật, liền mang về. Đáng tiếc là y viết quá cầu thả, có vài chữ ta không nhận ra. Con hãy xem thử, mỗi hàng đều có bảy chữ, không nhiều không ít, cộng lại là hai mươi tám chữ, chẳng lẽ đây chẳng phải là văn thư mà là thơ phung hay sao?”

Vân Lôi bật cười, cầm lấy tờ giấy, nhìn kỹ lại, nàng trầm ngâm không nói. Triều Âm hỏi: “Tám giấy này viết gì?” Vân Lôi nói: “Là một bài thơ”. Thế rồi nàng đọc: “Thùy bả Tô Hàn khúc tử khu? Hà hoa thập lý quế tam thu. Nã tri khô mộc vô tình vận, khiên động Trường Giang vạn cổ sầu!” (tạm dịch: Ai đang hát khúc Tô Hàn, hoa sen mười dặm quế ba thu. Nào biết cây cỏ là thứ vô tình, khơi dậy mối sầu vạn cổ).

Đó cũng chính là bài thơ Trương Đan Phong đã ngâm lên khi nhìn bức họa.

Triều Âm hòa thượng nhíu mày, nói: “Tên gian tặc nửa đêm không ngủ, sao lại viết một bài thơ làm gì? Sầu cái gì ở đây, Trường Giang làm gì có sầu? Hừ, không hiểu, không hiểu!”

Vân Lôi bật cười, nói: “Đó là một bài thơ của thi nhân thời nhà Tống, Trường Giang từ xưa là chiến trường nam bắc giao chiến, con thấy bài thơ này mang niềm cảm khái sâu sắc.

Triều Âm gượng cười: “Điều này thì ta không hiểu, con hãy giảng cho ta nghe y viết bài thơ này có nghĩa gì?”

Vân Lôi trầm ngâm rồi đột nhiên nói: “Đây vốn là một bài thơ của Tạ Xứ Hậu thời nhà Tống, nhưng Trương Tôn Châu đã đổi một chữ ở câu đầu và câu cuối. Câu đầu của bài thơ nguyên gốc là: “Thùy bả Hàn Châu khúc tử khu?” Y đã đổi thành Tô Hàn, câu cuối đã đổi địa vật chi sầu thành thời gian chi sầu, đó là tâm trạng của người đang đau khổ, không cần phải hiểu nó. Câu cuối vốn là “vạn lý sầu” thì y đã đổi thành “vạn cổ sầu”, câu đầu vốn chỉ nói Hàn Châu, nhưng y lại thêm Tô Châu thì có nghĩa là gì? Hừ, Tô Châu, Tô Châu, Tô Châu...”

Triều Âm hòa thượng ngạc nhiên nói: “Sao con lại cứ đọc tên của tên Hán tặc ấy?”

Vân Lôi nói sư bá bảo tướng phủ của Trương Tôn Châu xây dựng như viên lâm ở vùng Giang Nam, con chưa đến Tô Châu, nhưng biết viên lâm Tô Châu nổi tiếng nhất, không biết phủ đệ của Trương tặc có giống như viên lâm ở Tô Châu hay không?”

Triều Âm nói: “Chính là như thế, xem ra Trương tặc rất thích Tô Châu”.

Vân Lôi ngẩn ra suy nghĩ, rồi lại cúi đầu đọc: “Tô Châu, Tô Châu, Tô Châu...” Triều Âm hòa thượng nói: “Lôi nhi, con trúng tà ư?” Trong khoảnh khắc, câu chuyện đầu tiên mà Trương Đan Phong đã kể cho nàng nghe lướt qua trong đầu, Vân Lôi đột nhiên ngẩng đầu lên nói: “Con đã hiểu, Trương Tôn Châu là đời sau của Trương Sĩ Thành!”

Lúc này cách thời Chu Nguyên Chương khai quốc không quá bảy tám mươi năm, câu chuyện của Trương Sĩ Thành vẫn còn lưu truyền trong dân gian, Triều Âm hòa thượng sững người ra nói: “Trương Sĩ Thành? Có phải người đã tranh đoạt giang sơn với Thái Tô hay không?”

Vân Lôi nói: “Trương Sĩ Thành xưng đế ở Tô Châu, quốc hiệu là Đại Châu, chẳng phải đã nói rằng y đã tôn sùng nước Đại Châu mà tổ tiên y đã lập ra, chứ không phải Đại Minh của Chu Nguyên Chương hay sao?”

Triều Âm hòa thượng nói: “Sao đột nhiên con lại nghĩ đến nhiều chuyện như thế?”

Vân Lôi cúi đầu trầm ngâm, hình như không nghe lời ông ta mới nói. Triều Âm hòa thượng lớn giọng nói: “Mặc cho y có phải là đời sau của Trương Sĩ Thành hay không, y đã giúp Ngõa Thích đánh vào Trung thổ thì là không phải hạng tốt lành gì!”

Vân Lôi khổ não muôn phần, nói: “Sư bá nói phải!” Lòng lại nhớ đến rất nhiều chuyện khi đi cùng Trương Đan Phong, nàng nhủ thầm: “Trương Đan Phong kiên quyết rời khỏi Mông Cổ, nghĩ ra cũng không giống như phụ thân của chàng. Nhưng Tạ sư bá nổi tiếng hiệp nghĩa, nếu Trương Tôn Châu quả là kẻ gian tặc làm toàn chuyện ác, tại sao người không giết y mà còn bảo vệ cho y?”

Những câu hỏi ấy cứ bám lấy nàng. Nhưng dù cho Trương Tôn Châu, Trương Đan Phong là tốt là xấu, tóm lại họ vẫn là kẻ thù của nhà họ Vân, là những người mà gia gia của Vân Lôi bảo nàng phải giết chết!

Triều Âm hòa thượng thờ dài, lại nói: “Ta không ngờ rằng Tạ Thiên Hoa sư đệ lại mù quáng đến thế, đã giúp cho gian tặc này. Nay tình huynh đệ giữa ta và y đã chấm dứt, lần này quay về là định đến khẩn cầu tổ sư, xin người cho phép sư phụ của con xuống núi trước ba năm. Võ công của sư phụ con và Tạ Thiên Hoa tương đương nhau, ta và sư phụ của con liên thủ, chắc chắn sẽ giết được y!”

Vân Lôi lại nhớ đến đêm trước khi mình xuống núi, sư phụ vẫn nhớ mãi Tạ Thiên Hoa sư bá, có thể biết tình yêu của họ sâu đậm đến mức nào, nếu sư phụ biết chuyện này thì không biết sẽ đau lòng đến bao nhiêu!

Triều Âm hòa thượng lại cười rằng: “Ta đang dùng con ngựa của y tặng cho, đến núi Tiểu Hân không cần đến một tháng. Đây quả thật là ngựa tốt, ha ha!”

Hai người nói cả buổi, Châu Sơn Dân và Thạch Thúy Phụng đã thổi cơm xong bụng lên. Châu Sơn Dân bày cơm lên bàn, chạy ra xem thử con ngựa trắng, suýt xoa khen mãi không thôi. Triều Âm hòa thượng ăn như gió cuốn, chỉ trong chốc là đã chén sạch ba cân gạo, xoa bụng mà cười rằng: “Cháu dâu thật giỏi, tay nghề của người cũng khá lắm! Nấu cơm cũng thơm, thức ăn cũng ngon!”

Thạch Thúy Phụng chỉ hơi mỉm cười, quay đầu nhìn sang con ngựa. Triều Âm hòa thượng lại nói: “Đây là ngựa quý, nhưng còn con ngựa quý hơn!”

Châu Sơn Dân giới xem tướng ngựa, ngạc nhiên nói: “Cái gì, còn con ngựa quý hơn?”

Triều Âm hòa thượng nói: “Đừng thế! Trên đời lại có loại ngựa tốt hơn! Sơn Dân hiền đệ, con đã dùng danh nghĩa của Kim Dao trại chủ cùng Thạch Anh truyền Lục Lâm tiến, hôm trước ta mới biết chuyện này. Những nhân vật nổi tiếng trong giới hắc đạo ở tỉnh Sơn Tây ta đều quen biết, xưa nay ta rất tò mò, nên dò hỏi mới biết các người muốn truy bắt một tên thư sinh cười ngựa trắng, kẻ này thật lớn gan, giờ đây đã là chuyện chấn động giữa lục lâm!”

Vân Lôi, Châu Sơn Dân, Thạch Thúy Phụng đều biến sắc, đồng thanh hỏi: “Y đã làm chuyện gì?”

Thần sắc thì rất khác nhau. Triều Âm hòa thượng khen rằng: “Sơn Dân hiền đệ, kẻ thư sinh ấy như thế nào ta không hỏi, nhưng hành vi của y quả thật có bản sắc của bậc anh hùng! Thông thường khi bị anh hùng lục lâm truy bắt, người bình thường đều trốn tránh, còn y lại tìm đến nơi!”

Châu Sơn Dân ngạc nhiên nói: “Tìm đến nơi? Y tìm đến ai?”

Triều Âm hòa thượng nói: “Có lẽ những người nhận được Lục Lâm tiến của con, y đều tìm đến! Mấy ngày trước ta dò hỏi được ở chỗ Lam đại hiệp, ông ta vừa nhận được thư của thư sinh ấy, hẹn bảy ngày sau sẽ đến gặp nhau tại nhà Chấn Tam Giới Tắt Đạo Phàm”.

Châu Sơn Dân, Thạch Thúy Phụng đều kêu lên: “Chấn Tam Giới Tắt Đạo Phàm?”

Vân Lôi tuy không biết Chấn Tam Giới Tắt Đạo Phàm là ai, nhưng thấy vẻ kinh ngạc của họ thì biết đó là nhân vật không tầm thường.

Triều Âm hòa thượng nói: “Chính là Chấn Tam Giới Tắt Đạo Phàm. Các người bảo y phải chăng đã ăn trúng mật gấu? Ta từ biệt Lam đại hiệp, buổi chiều hôm đó đến chỗ Long trại chủ, y đã nhận được thư của thư sinh ấy, cũng hẹn bảy ngày sau đến tụ hội tại nhà Chấn Tam Giới Tắt Đạo Phàm. Lam đại hiệp và Long trại chủ đều là những nhân vật có tiếng tăm trong chốn võ lâm võ nghệ không phải tầm thường, thế nhưng đã bị y vào nhà, để lại thư, quả thực bản lĩnh của kẻ này rất kinh người”.

Vân Lôi lúc mới quen biết Trương Đan Phong, đã bị chàng mấy lần bốn cột, đã biết bản lĩnh khinh công của Trương Đan Phong nên cũng không cảm thấy ngạc nhiên, Châu Sơn Dân và Thạch Thúy Phụng thì đều kinh hãi.

Triều Âm hòa thượng tiếp tục nói: “Ta nổi lòng tò mò, tìm đuổi theo Bạch Mã thư sinh, đến cánh đồng phía bắc của huyện Hưng, phát hiện tông tích của y, ta phóng ngựa đuổi theo, chỉ nghe y trên đường cười không ngớt, từ xa quát rằng: “Người cũng nhận được Lục Lâm tiến của Chấn Tam Giới phải không? Xin thứ ta không biết sào huyệt của người ở đâu, chưa đến bái phỏng, bảy ngày sau, người hãy cũng hãy đến nhà của Chấn Tam Giới Tắt Đạo Phàm!” Té ra y tưởng ta là người đi theo truy bắt y. Ngựa của ta đã nhanh, ngựa của y càng nhanh hơn, không đầy một bữa cơm thì y đã chạy mất, ta đuổi theo không kịp nữa! Tôi đến khi ta đến chỗ Hắc trang chủ, mới biết vào lúc hoàng hôn, ông ta đã nhận được thư hẹn của thư sinh ấy, xem ra con ngựa của y đã nhanh gấp hai lần con ngựa của ta!”

Châu Sơn Dân nói: “Chấn Tam Giới Tắt Đạo Phàm là kẻ bên ngoài hai đạo hắc bạch, hành tung kỳ lạ dị thường, tên giặc này từ mới vừa Mông Cổ đến, sao lại đến chỗ ông ta?”

Chàng vừa nói lời này ra, Triều Âm hòa thượng và Thạch Thúy Phụng đều đồng thời cảm thấy kinh ngạc, mặt đều biến sắc, Triều Âm hòa thượng kinh ngạc vì nghe hai chữ Mông Cổ; Thạch Thúy Phụng hình như rất ngạc nhiên khi Châu Sơn Dân có thể biết được thân phận của Chấn Tam Giới Tắt Đạo Phàm.

Triều Âm hòa thượng nói: “Tắt Đạo Phàm sống tại một ngôi làng nhỏ tên gọi Hoạt Lộc ở giao giới của hai tỉnh Hà Bắc, Sơn Tây, ta đã biết được điều này từ chỗ Lam đại hiệp. Y từ Mông Cổ đến đây, sao lại biết rõ những nhân vật nổi tiếng của Trung Nguyên như thế? chuyện này thật đáng nghi, ồ, chả lẽ...” Ông ta toan nói nhưng lại thôi. Vân Lôi hỏi: “Các người cứ bảo Chấn Tam Giới Tắt Đạo Phàm, vậy y là nhân vật như thế nào?”

Chính là:

Dẫn đến phục hồ đồ long thủ, chỉ ra cô thần nghịch tử tâm.

Muốn biết chuyện sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tụng Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 9: Cỗ cỗ đại giang lưu anh hùng huyết sái - Du du trường dạ mộng nhân nữ tình si

Triều Âm hòa thượng nói: “Con không hỏi, ta cũng định nói. Cả nhà Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm là những kẻ hành sự kỳ quái nhất trong võ lâm. Dòng họ của y đều có một quy tắc rất quái dị: Phàm là con trai, khi đến mười sáu tuổi thì phải cạo đầu làm nhà sư du phương, sau mười năm mới được để tóc dài hoàn tục, nhưng vẫn chưa thể thành gia lập thất, lại phải mười năm làm ăn mày, làm ăn mày xong mới được cưới vợ sinh con. Cho nên đàn ông nhà họ Tất, nếu phải thành thân thì ít nhất phải sau ba mươi sáu tuổi. Nhân số nhà họ Tất ít ỏi, nhiều đời đơn truyền, có lẽ là do thành thân muộn. Tất Đạo Phàm võ công cao cường, xuất quỷ nhập thần, mười năm làm sư, mười năm làm ăn mày, sau đó lại hoàn tục ân cư, trong đời đã có nhiều hành vi kỳ lạ, do đó được người ta gọi là Chấn Tam Giới. Châu hiền triết, Tất Đạo Phàm là kẻ đã thoát ra khỏi ba giới tăng, trái, tục, lại chẳng phải là một quái nhân trong hai đạo hắc bạch, chả lẽ ông ta cũng nhận được Lục Lâm tiền của các người, tung vào những chuyện bao đồng này hay sao?”

Châu Sơn Dân nói: “Con làm sao dám truyền Lục Lâm tiền cho ông ta. Nếu Tất tiền bối ra tay tương trợ, chính là điều con mong muốn, làm sao dám ngăn cản”.

Thạch Thúy Phụng lại hỏi: “Người báo cha ta truyền ra Lục Lâm tiền rốt cuộc là vì chuyện gì? Tên tiểu tặc đi ngựa trắng là người như thế nào?”

Châu Sơn Dân mỉm cười nói: “Vì ta muốn giúp phu quân của cô nương báo thù! Tên tiểu tặc ấy chính là con trai duy nhất của Trương Tôn Châu, cũng là kẻ thù của Vân Lôi đệ!” Chẳng ngập ngừng trong chốc lát rồi lại nói: “Ta thấy Tất tiền bối quá nửa là đã ra tay tương trợ. Đáng tiếc ta không biết ông ta ở Hoạt Lộc, nếu không ta sẽ mời Thạch lão tiền bối cùng cha viết thư cho ông ta”.

Thạch Thúy Phụng chợt hỏi: “Vân tướng công, tên tiểu tặc ấy có thật là kẻ thù của tướng công hay không?”

Sắc mặt Vân Lôi trắng bệch, nàng nói: “Ừ, đúng thế. Y là kẻ thù của nhà ta!”

Thạch Thúy Phụng mỉm cười nói: “Vây huynh phải đáp tạ muội mới phải”. Thế rồi lấy ra một bức thư đang đóng kín, nói: “Cha muội sớm đã nghĩ đến ông ta. Các người T không dám mời, ta sẽ thay các người đến gặp ông ta”. Châu Sơn Dân liếc mắt, chỉ thấy phong thư đến rằng: “Gởi Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm huynh đài”. Rồi vỗ tay cười rằng: “Thạch lão tiền bối, đang suy nghĩ chu đáo, đã sớm nghĩ đến người này. Tên tiểu tặc ấy lần này quả thực tự chui đầu vào lưới, hiền đệ, đệ có thể đích thân báo thù!”

Thạch Thúy Phụng hớn hỏ nói: “Muội vừa vào nhà, người đã viết thư này báo muội đi đưa thư. Muội rất ngạc nhiên tại sao người lại nôn nóng như thế, té ra là vì giúp huynh báo thù. Cha thật tốt, người đã dối muội, không chịu nói lai lịch của tên tiểu tặc ấy cho muội nghe. Té ra tên tiểu tặc ấy là kẻ thù của huynh! Lát nữa chúng ta sẽ cùng đi, huynh cũng sẽ làm quen với Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm!”

Vân Lôi giật mình hỏi: “Muội đã xem qua bức thư này chưa?”

Thạch Thúy Phụng nói: “Huynh không nghe muội nói ư, cha muội đã giấu muội! Nếu muội xem bức thư này, chẳng phải sẽ hiểu được tất cả hay sao? Bây giờ không cần xem cũng biết người đã viết gì, đương nhiên là mời Tất Đạo Phàm giúp đỡ cho huynh”.

Vân Lôi thắc mắc: “Thạch Anh không hề biết Trương Đan Phong là kẻ thù của nàng, bản thân nàng cũng thấy ông ta khúm núm trước mặt Trương Đan Phong, sao ông ta lại viết thư nhờ Tất Đạo Phàm, giết Trương Đan Phong? Bức thư này nói gì? Quả thực rất khó đoán!”

Thạch Thúy Phụng ngạc nhiên nói: “Vân tướng công, huynh đang nghĩ gì thế? Cha đã truyền Lục Lâm tiền cho huynh, lại còn nhờ người báo thù, huynh không vui ư?”

Vân Lôi cổ nờ nộ cười: “Ra rất vui! Thạch cô nương, cha của cô nương và Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm có quen thân nhau không?”

Thạch Thúy Phụng nói: “Không, ông ta là đối thủ của cha muội! Ông ta ngang ngược bá đạo, muội chưa thấy ai dám bắt nạt cha muội như ông ta!” Điều ấy thật khiến cho mọi người bất ngờ, Triều Âm hòa thượng kêu lên: “Ai bảo Tất Đạo Phàm ngang ngược bá đạo?”

Vân Lôi nói: “Vây ông ta đã bắt nạt cha của cô nương như thế nào?”

Châu Sơn Dân nói: “Đã như thế, sao cha cô nương lại còn viết thư cho ông ta?”

Ba người đều tranh nhau hỏi, Thạch Thụ Phụng của, nói: “Ông ta bắt nạt cha muội, nhưng cha muội lại rất khâm phục ông ta! Huynh hỏi ông ta đã bắt nạt cha muội như thế nào ư? Chuyện này đã xảy ra mười mấy năm về trước!

Lúc ấy muội vẫn là một cô bé bảy tám tuổi, tuy tuổi nhỏ khờ khạo, nhưng vẫn còn nhớ rõ chuyện ngày hôm ấy. Có một ngày, ngoài cửa nhà muội có một tên ăn mày hung dữ, gia nhân tặng gạo cho y y cũng không cần, cứ bảo cha muội phải cho y một món báu vật. Ai mà không biết cha muội buôn bán châu báu trong giới hắc đạo, người nhà tưởng rằng y đến gây sự, có người đánh y, y vẫn không nhúc nhích, nhưng người đó thì bị văng xa tới mấy trượng. Sau đó muội mới biết đó là nội công thượng thừa Triêm Y thập bát diệt.

Ngày hôm đó cha muội đáng dạy muội đọc sách viết chữ, gia nhân vào bẩm cáo có một tên ăn mày hung dữ lại lịch bất minh, giọng điệu ngang ngược đến trước cửa.

Cha muội chợt tái mặt, vẫn tay nói: “Được, mời y vào, sau khi y vào không ai đến gần nữa bước, dù ta có bị y đánh chết, các người cũng không được tiến vào!” Rồi lại bảo nấp ở trong phòng ngủ không được bước ra. Muội nghe cha nói như thế thì sợ hãi, nhưng muội vẫn không nghe lời người, sau khi tên ăn mày hung dữ ấy vào, muội đã len lén đứng nhìn vào.

Tướng mạo của tên ăn mày hung dữ ấy rất kỳ lạ, râu tóc rối bời, mặt đen như nhọ nồi, tay cầm một cây gậy, tựa như hung thần ác sát, sau khi bước vào thì ngời đối diện với cha muội, trừng mắt nhìn cha muội rất lâu, rất lâu, hai người đều không lên tiếng.

Cha muội thờ dài, bước vào trong phòng lấy ra rất nhiều châu báu, bày hết trước mặt y rồi nói: “Tất gia, của cải nhà tôi đều ở đây cả”. Tên ăn mày ấy cười lạnh, gạt đồng châu báu xuống đất rồi nói: “Oanh Thiên Lôi, người đừng giả vờ khờ khạo với ta nữa! Nhà ta nhiều đời tìm kiếm, đã tìm mấy mươi năm nay, nay ta đã điều tra rõ ràng, vật ấy đang ở chỗ ngươi, ngươi không chịu đem ra cho ta ư?” Cha muội lại nói: “Vật ấy không phải của ngài, sao có thể đưa cho ngài được?” Tên ăn mày ấy cười lạnh: “Chỉ là của ngươi đây hử? Ngươi có biết lai lịch của nó hay không, sao dám nói ta không phải là chủ nhân của nó?” Muội chưa bao giờ thấy có người dám ăn nói với cha muội như thế, cha muội thì tỏ vẻ van nài, nói với y rằng: “Món báu vật ấy dù cho Tất gia có chạm vào, cũng không thể nói là của Tất gia. Tôi được người ta gởi gắm, có thể không cần đến gia tài, nhưng mong Tất gia hãy buông vật này!” Tên ăn mày ấy nổi giận, đứng dậy lớn giọng nói: “Của cải, của cải? Vậy ngươi có trao cho ta vật này hay không?” Cha muội nói: “Không!” Tên ăn mày ấy cười lạnh, múa tít cây gậy ăn mày rồi nói: “Được! Ngươi đã không chịu vậy ta sẽ lĩnh giáo Nhiếp Vân kiếm pháp của ngươi!”

Cha muội bảo: “Đã là như thế, xin thứ cho tại hạ phóng túng!” Rồi rút kiếm xông vào đánh nhau với y, lúc ấy muội vẫn chưa học kiếm pháp, thấy cha muội tựa như hổ dữ, kiếm quang loang loáng, tỏ vẻ như muốn liều mạng. Tên ăn mày ấy vừa vung gậy thì bị nhốt trong luồng kiếm quang, nhưng cây gậy vẫn co duỗi tự nhiên như con quái mãng, khiến muội xem mà hoa cả mắt!

Họ lao vào nhau khoảng một bữa cơm mà vẫn không phân cao thấp. Chợt nghe tên ăn mày hung dữ ấy quát lên: “Ngươi có đưa cho ta hay không?” rồi đánh bốp một gậy xuống vai cha muội, cha muội nói: “Không đưa!” rồi bất ngờ đâm soạt một kiếm vào vai của y, tên ăn mày ấy kêu lên: “Hảo hán tử!” rồi vung gậy đánh tiếp, một hồi sau chỉ nghe bốp một tiếng, tên ấy vung gậy tới, đánh cha muội lộn nhào, cha muội không thèm kêu một tiếng, bò dậy tiếp tục lao vào đấu với y, không bao lâu thì đâm tên ăn mày ấy một kiếm, tên ăn mày cũng như cha muội, không hề kêu lên một tiếng, càng đánh càng dữ, đến sau này dưới đất toàn là máu tươi, cha muội bị đánh ngã mấy lần, trán cũng bị cây gậy đánh trúng rách da. Tuy như thế, tên ăn mày cũng chiếm không được phần hơn, không những mái tóc rối bời bị luồng kiếm quang chém đứt, trên người cũng bị nhiều vết thương, sau đó hai người đều sức cùng lực kiệt, tên ăn mày ấy lại đánh cha muội một gậy, cha muội cũng đâm trúng y một kiếm, hai người đều ngã xuống đất, không bò dậy nổi nữa. Muội sợ quá lúc đầu không dám kêu, giờ đây thì khóc òa lên, cha muội lăn ở dưới đất mấy vòng, gắng gượng nói: “Được, Tất gia, ông hãy đem đi, tôi đã thua!”, giọng nói của cha muội rung rung, tựa như rất sợ hãi. Tên ăn mày hung dữ ấy nói: “Không, ngươi không thua. Ngươi giữ lời hứa với người ta, quả thật là một thiết hán tử hiếm có, ngươi hãy giữ lại món báu vật ấy. Ta không giành của ngươi nữa, sau này nếu gặp khó khăn, nếu đem báu vật ấy trao đổi, ta sẽ tận lực giúp ngươi”. Nói xong thì bò dậy, băng bó vết thương, rồi chống gậy loạng choạng ra khỏi nhà muội. Cha muội không gượng dậy nổi, muội chạy ra ngoài gọi, người nhà mới dám vào, đỡ cha muội lên giường, nghỉ ngơi hơn nửa tháng mới khỏe lại. Vừa mới đi đứng được, người đã vịn tường đến bảo tàng lâu, nhìn bức họa ấy sững sờ, muội suốt ngày không rời người, hôm ấy muội cũng len lén đi theo. Lúc đó muội vẫn còn nhỏ không dám hỏi, đến khi lớn có hỏi người cũng chẳng nói.

Vân Lôi chợt hỏi: “Là bức họa nào?”

Thạch Thụ Phụng nói: “Chính là bức họa lớn mà huynh đã thấy ở trên lầu trong ngày thành thân của chúng ta”.

Vân Lôi kêu ồ một tiếng, nói gì nữa.

Thạch Thụ Phụng lại kể: “Sau đó cha muội bảo tên ăn mày hung dữ kia thật sự không phải người xấu, mà là một kỳ hiệp, có ý rất khâm phục ông ta. Muội thì không tin, hôm đó y đã bắt nạt cha muội, ngang ngược bá đạo vô cùng, làm sao không phải là người ác? Cha muội buôn bán châu báu trong giới hắc đạo, rủi ro rất lớn, nhiều lần suýt mất cả mạng, lúc đó thường nói với muội về tên ăn mày hung dữ năm xưa, tức là Tất Đạo Phàm ngày nay, bảo rằng nếu chuyện này có Tất gia giúp đỡ thì có thể chuyển nguy thành an, tuy là nói như thế, nhưng cha chưa bao giờ nhờ vả ông ta. Văn tướng công, hôm nay cha vì huynh, đã chịu viết thư cho ông ta, cho thấy người rất thương mến huynh. Hôm nay muội mặc cho ông ta là người tốt hay kẻ xấu, là kỳ hiệp hay quái vật, tóm lại là chỉ cần ông ta chịu rút đao tương trợ báo thù cho huynh, muội đã rất vui mừng, không nghĩ đến chuyện ác năm xưa nữa”.

Vân Lôi suy nghĩ, tựa như không hề nghe Thạch Thụ Phụng nói. Triệu Âm hòa thượng chen vào nói: “Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm, có thể bảo y là một kẻ độc ác cũng được, cũng có thể nói y là kẻ tâm địa thiện lương cũng được. Hơn hai mươi năm trước, ta đã từng gặp mặt y một lần, lúc đó y cũng là hòa thượng như ta, vẫn chưa để tóc hoàn tục, vẫn chưa làm ăn mày.

Lúc ấy ta vừa mới học võ công, phiêu bạt trên giang hồ, là một nhà sư du phương ăn ở bốn phương. Một ngày nọ đã đến huyện Phụng Dương của tỉnh An Huy, đó là cổ hương của Thái Tổ hoàng đế Chu Nguyên Chương, có bài ca dao hát rằng: “Nói Phụng Dương, ăn Phụng Dương, Phụng Dương là nơi

tốt, ở Phụng Dương có Hoàng đế họ Chu, mười năm thì có chín năm đói. Nhà lớn thì bán lương thực, nhà nhỏ thì bán con cái, kẻ tôi tớ không có con bán, vác trống ăn mày đi bốn phương”. Có thể thấy Phụng Dương tuy là quê hương của Hoàng đế, nhưng chẳng nhờ được gì, ngược lại còn bị hoàng đế đặt ra sưu cao thuế nặng, khiến cho dân không sống nổi, hằng năm đói thì trăm họ chạy đói khắp nơi. Năm ấy cũng là năm đói, Phụng Dương mười nhà thì đã có chín nhà trống, quả thực tai họa rất nghiêm trọng. Nhưng có một nơi giàu có xa hoa, các người biết đó là đâu không, đó chính là một ngôi chùa!”

Vân Lôi ngạc nhiên nói: “Chùa? Chùa chẳng phải là nơi nhà sư ở hay sao?”

Triều Âm nói: “Đúng thế, chùa chiền là nơi ở, nhưng ngôi chùa này lại giống như nhà giàu sang trọng, bọn họ đều là những đại hòa thượng có tiền có thế! Không hề biết sợ ai, thời còn trẻ Thái Tổ Chu Nguyên Chương đã từng cạo đầu làm sư, ông ta đã xuất gia ở trong ngôi chùa này. Đó vốn là một ngôi chùa nhỏ, sau khi vua Chu Nguyên Chương lên ngôi Hoàng đế, đã mở rộng ngôi chùa này. Chính vì nơi Hoàng đế đã từng xuất gia cho nên gọi là chùa Hoàng Giác.

Nhà sư trong chùa Hoàng Giác ngang ngược bá đạo, điều không cần phải nói đến, bọn chúng không giữ giới luật, cũng không giữ thanh quy, nhân mùa đói kém đã mua rất nhiều phụ nữ nhà nghèo nuôi ở trong chùa làm trò dâm lạc. Khi đi ngang Phụng Dương, ta nghe dân nghèo nói chuyện bán con gái vào trong chùa, người thì bảo bán năm trăm tiền, người thì bảo được ba trăm tiền, nhưng số tiền ấy không đủ mua lương thực cho mười ngày. Có những người nghèo đến nỗi không nuôi nổi con gái, cũng van nài chùa nuôi hộ. Ta nghe như thế thì lửa giận bốc lên, trong thiên hạ lại có một ngôi chùa như thế, hòa thượng như thế, cả một hòa thượng ăn thịt như ta cũng bị bọn chúng làm cho mất mặt!

Lúc ấy ta vẫn chưa tới ba mươi tuổi, tính nóng nảy hơn bây giờ, mặc cho bọn chúng là chùa Hoàng Giác, ta liền xách thiền杖 chạy vào tìm trụ trì hòa thượng mắng cho một trận. Nào ngờ những hòa thượng ấy đều biết võ công, trụ trì, là một có thể, hòa thượng trong cả chùa chạy ra, định bắt sống ta rồi giết chết. Ta đấu với bọn chúng cả nửa ngày cũng giết được vài tên, nhưng địch nhiều ta ít, đến lúc sức cùng lực kiệt, suýt tý nữa thì bị sa vào tay bọn chúng.

Đang lúc nguy ngập, bên ngoài lại có một hòa thượng du phương, tay cầm mõ, miệng đọc lớn Phật hiệu, lớn giọng nói rằng: “Thế giới thanh bình, cần khôn sáng láng, các người là kẻ bại hoại trong chốn cửa Phật!” Vừa niệm Phật A di đà vừa ra tay giết người, một lát sau thấy chất đầy đất, ta thấy mà cũng rung người, liền nói: “Sư huynh, hãy tha cho bọn chúng!” Hòa thượng ấy bảo: “Hòa thượng trong chùa khác thì có thể tha, nhưng hòa thượng trong ngôi chùa này thì ta đã căm hận đến thấu xương! Nếu ông đã nảy lòng từ bi thì cứ để một mình ta ra tay”. Ông ta cứ một đao thì giết chết một tên, hễ tên nào xông tới đều bị chém chết. Trong chùa Hoàng Giác còn treo một bức họa của Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương, thật buồn cười, trong chùa lại treo bức họa của Hoàng đế, nhưng Hoàng đế trong bức họa lại không phải là một hòa thượng. Hòa thượng du phương ấy ôm bụng cười trước bức họa của Chu Nguyên Chương, rồi phun một bãi nước bọt vào bức họa ấy. Đây là một hành động đại nghịch bất đạo, ta tuy căm ghét bọn ác bá quan phủ bức hại lương dân, nhưng cũng cảm thấy kinh hãi trước hành động si nhục Hoàng đế ấy. Hòa thượng này nói: “Ông không cần phải sợ, trước khi Chu Nguyên Chương làm Hoàng đế đã từng như chúng ta, y sợ người ta nhắc đến chuyện y đã là hòa thượng, ta căm ghét y đã làm ô danh hòa thượng. Ông đã dám giết bọn dâm tặc, tại sao không dám căm ghét tên Hoàng đế dung túng cho bọn dâm tặc, đã từng làm hòa thượng này?” Ông ta nói xong thì xé nát bức họa. Nghe ông ta nói thế, ta không còn lo lắng nữa, cười lớn rằng: “Thông khoái! Thông khoái!”

Hòa thượng ấy bảo: “Giết người thì thống khoái, nhưng cứu người thì rất phiền phức. Làm người cũng không chỉ mong thống khoái mà sợ phiền phức”. Trong chùa Hoàng Giác có giấu rất nhiều phụ nữ, cha mẹ của họ đã bỏ đi khắp nơi, nếu thả bọn họ ra, bọn họ cũng chẳng biết đi về đâu. Hòa thượng ấy nói: “Cứu người phải cứu đến cùng, chúng ta nên hộ tống họ, giúp họ tìm người nhà”. Ông ta nói rất đúng, giết người thì dễ, cứu người thì khó, bọn ta đã mất hai tháng mới đưa từng người về cho cha mẹ huynh đệ họ. Còn của cải trong chùa Hoàng Giác thì đương nhiên chia cho dân nghèo. Đây chính là công đức đầu tiên mà sau khi ta xuống núi, suốt đời này làm sao quên được.

Ta và hòa thượng ấy đi lại với nhau hơn hai tháng, rất hợp ý nhau, đôi bên tỉ mỉ vô công, cũng không phân biệt cao thấp, kết thành tri giao. Hòa thượng ấy chính là Chân Tam Giới Tất Đạo Phàm của ngày hôm nay, ta rất nhớ ông ta, đáng tiếc sau lần từ biệt ấy thì không bao giờ gặp lại”.

Vân Lôi say xưa lắng nghe, câu chuyện của Triều Âm hòa thượng rất hay, Tất Đạo Phàm trong câu chuyện càng khiến cho nàng suy nghĩ nhiều, nghe Triều Âm hòa thượng nói, tựa như thấy về mặt của Tất Đạo Phàm khi phun nước bọt vào bức họa Chu Nguyên Chương. Tại sao ông ta lại căm hận Hoàng đế khai quốc của triều Minh như thế? Thực sự khiến cho người ta khó hiểu. Vân Lôi chợt nhớ đến Trương Đan Phong, nàng nhớ lại về mặt căm hận của Trương Đan Phong khi nhắc đến Chu Nguyên Chương, nàng đột nhiên hoang mang, lòng càng rối bời.

Chỉ nghe Châu Sơn Dân cười rằng: “Triều Âm đại sư, lần này ông có thể gặp lại ông ta. Một Tất Đạo Phàm đã đủ đối phó với tên tiểu tặc, lại thêm đại sư nữa, dù y có ba đầu sáu tay, mọc cánh cũng khó thoát. Ha ha, hiền đệ, đệ đã sắp báo được thù, cha đệ dưới chín suối cũng có thể nhắm mắt”.

Vân Lôi nhìn đăm đăm về phía xa, không đáp lời Châu Sơn Dân, cả Triều Âm hòa thượng và Thạch Thụy Phụng cũng cảm thấy ngạc nhiên. Trời đến gần trưa, Triều Âm hòa thượng đứng dậy, nói: “Chúng ta hãy đi cho mau, chỉ còn bốn ngày nữa là tới kỳ hạn với tên thư sinh ấy”.

Bốn người nói đuôi ra khỏi cổ mộ, Vân Lôi ngẩng đầu lên nhìn trời xanh, tựa như vừa mới nằm ác mộng. Triều Âm hòa thượng cỡi thốt ngựa trắng chạy đầu tiên, sau đó là đến Vân Lôi, Triều Âm hòa thượng đi được một đoạn thì kim ngựa đi song song với Vân Lôi, cố ý tách Châu Sơn Dân và Thạch Thụy Phụng ở phía sau, Thạch Thụy Phụng đương nhiên không vui, nhưng cũng chẳng biết làm cách nào.

Đến khi trời chạng vạng thì đã đến một trấn nhỏ ở huyện Hân, gặp hai tốp nhân mã, tốp đầu là Hòa Thần Đan Hắc trang chủ ở Thái cốc, một tốp là Âm Mã trại Lam trại chủ, Triều Âm hòa thượng và Châu Sơn Dân đều quen biết họ, đôi bên chào hỏi nhau, họ cũng đến nhà của Chân Tam Giới Tất Đạo Phàm. Bốn người Triều Âm hòa thượng và họ cùng thuê một khách sạn lớn nhất. Triều Âm hòa thượng lấy ba phòng, ông ta và Châu Sơn Dân ở một phòng, Thạch Thụy Phụng và Vân Lôi mỗi ở một phòng, dưới ánh mắt mọi người, Thạch Thụy Phụng nào dám nói đến chữ không.

Đêm nay Vân Lôi cứ lăn qua trở lại mà không ngủ được, chợt nghe bên ngoài có người gõ cửa, Vân Lôi hỏi: “Ai thế?”

Bên ngoài cửa Thạch Thụy Phụng thì thầm đáp: “Là muội”.



Vân Lối sợ nàng phát hiện, chỉ đành đội khăn, khoác áo ngoài ra mở cửa, nhưng chợt thấy Thạch Thúc Phụng mặt đầy nước mắt, ngã vào trong lòng mình. Vân Lối nhẹ nhàng đỡ nàng lên, ngồi xuống giường rồi hỏi: “Muội sao thế?”

Thạch Thúc Phụng đưa mắt nhìn nàng như hơn trách, nói: “Vân tướng công, muội không phải là kẻ tầm thường, muội không thể nào chịu nổi cái giận này”.

Vân Lối nói: “Ai đã làm muội giận?”

Thạch Thúc Phụng nói: “Sư bá và nghĩa huynh của huynh, hình như họ có ý chia rẽ chúng ta, họ chẳng coi muội là thê tử của huynh. Có phải họ chê muội không xứng với huynh, cho nên tìm giai nhân khác cho huynh hay không?”

Vân Lối nén không được bật cười, nói: “Muội đã nghĩ đi đâu thế? Họ đều có lòng tốt”.

Thạch Thúc Phụng tức giận nói: “Hay lắm! Họ tìm giai nhân khác cho huynh mà còn bảo có lòng tốt? Muội đã làm điều gì thất đức mà huynh lại có ý thôi muội?”

Thế rồi nước mắt tuôn rơi, Vân Lối lúng túng nói: “Sao lại nói thế? muội càng nói càng sai! Ta muốn thôi muội từ lúc nào?”

Thạch Thúc Phụng nói: “Vây huynh, huynh...” rồi nàng e thẹn không nói gì nữa, Vân Lối nhủ thầm “Giờ đây giả đã thành thật, biết làm thế nào bây giờ?”

Nàng đang định lên tiếng Thanh minh, Thạch Thúc Phụng đã cắt lời: “Nghĩa huynh của huynh, đừng nhắc đến y nữa, muội sẽ lập tức quay về tìm cha. Huynh cưới muội làm vợ hay là cưới nghĩa huynh? Hừ, hừ, muội căm ghét y!”

Vân Lối lúng túng vô cùng, nàng toan nói sự thật, nhưng chợt nghe ngoài cửa có tiếng ho, Châu Sơn Dân nói vọng vào: “Hiền đệ, đệ đang nói chuyện với ai thế?”

Vân Lối như gặp được cứu tinh, đẩy Thạch Thúc Phụng ra nói: “Châu đại ca đến, muội hãy mau ra ngoài, hãy lau khô nước mắt, nếu để y thấy thì không hay lắm”.

Thạch Thúc Phụng đang tức giận, nàng xoay người chạy ra ngoài cửa, nhưng không ngờ lại va phải Châu Sơn Dân, nàng hận không đẩy cho chàng té nhào, thế rồi về phòng trùm mền kín đầu, âm thầm khóc trong mền.

Vân Lối thấy Châu Sơn Dân nửa đêm tìm đến, trong lòng rất kinh ngạc. Chỉ nghe Châu Sơn Dân nói: “Hiền muội, chúng ta thân như người nhà, nếu có điều gì thì cứ cho ta biết. Muội có chuyện gì khó xử?”

Vân Lối gạt mình, gượng cười rằng: “Đừng thế, huynh có thấy Thạch cô nương cứ bám lấy muội không? Đây chính là tâm sự khó giải. Muội không thể nào giải được tâm sự này, chỉ đành nhờ đại ca giúp muội”.

Châu Sơn Dân biến sắc, chỉ nghe Vân Lối lại nói tiếp: “Thạch Thúc Phụng thật sự là một người tốt, rất hợp với huynh. Đại ca, huynh đi cùng nàng, chả lẽ chẳng có gì với nàng hay sao?”

Lúc này sắc mặt của Châu Sơn Dân đã rất khó coi, chàng đoán rằng Vân Lối chắc chắn đã thích người khác, cho nên mới đẩy Thạch Thúc Phụng cho mình. Vân Lối nào ngờ chàng suy nghĩ như thế, thấy chàng đã biến sắc, cũng bất giác sững người ra. Chỉ nghe Châu Sơn Dân nói: “Vân muội, muội đừng giấu huynh nữa, muội có tâm sự khác”.

Vân Lối giận dỗi nói: “Cái gì?”

Châu Sơn Dân nhìn nàng, đột nhiên nói: “Có phải con trai của Trương Tôn Châu đối xử với muội rất tốt hay không?”

Vân Lối đáp mà giọng hơi rung: “Rất tốt!”

Châu Sơn Dân nói: “Nhưng y là kẻ thù của nhà muội!”

Vân Lối nói: “Không cần huynh phải nhắc muội chuyện này, bức huyết thư của gia gia muội đã nói rất rõ”.

Châu Sơn Dân nói: “Nói những gì?”

Vân Lối nói: “Muốn muội phải giết cả nhà của kẻ thù!”

Châu Sơn Dân hỏi dần tới: “Nhưng y rất tốt với muội!”

Vân Lối nói: “Tốt hay xấu cũng đều như nhau cả, muội... muội... làm sao có thể quên lời dặn của gia gia được!” Rồi nàng im lặng, trong khoảnh khắc ấy chân tình đã lộ rõ, Châu Sơn Dân đã thất vọng, nhưng nghe nàng kiên quyết sẽ làm theo lời dặn của gia gia, cho nên không còn lo lắng. Thấy Vân Lối run rẩy, rân rân nước mắt, chàng lại cảm thấy đáng thương, vừa cảm thấy đau lòng, thế rồi cánh tay tê rần, tựa như bị kiến cắn, chỉ nghe bên ngoài có tiếng Triều Âm hòa thượng quát: “Thằng giặc thật lớn gan, có ta ở đây mà ngươi cũng dám tìm tới!”

Châu Sơn Dân giật mình, rút thanh yêu đao phóng vọt lên mái nhà. Chỉ thấy dưới ánh trăng sáng vàng vạc, một thư sinh mặt đẹp như ngọc, tựa cười mà không phải cười đứng sừng sững ở đấy, đó không phải là người mà mình đã truyền Lục Lâm tiến truy bắt! Lam trại chủ và Hắc trang chủ đều hiện thân, nằm phục ở một góc mái. Triều Âm hòa thượng lại kêu lên: “Ta không động thủ với hạng tiểu bối, ta sẽ kìm chế con ngựa trắng của y, các người hãy cẩn thận đừng để y chạy thoát!”

Châu Sơn Dân kêu lên: “Lối đệ, mau đến đây!”

Hắc trang chủ có ngoại hiệu là Hòa Thần Đạn, ông ta vừa vung tay thì ba trái hỏa châu phóng tới trước mặt, thư sinh ấy lướt người nhẹ nhàng né tránh; Lam trại chủ Lam Thiên Thạch rút Phán Quan bút, hai bút điểm xéo tới, nhưng thư sinh ấy vẫn không rút kiếm, tay trái đột nhiên vẽ thành nửa vòng cung, tay phải vung lên đánh ra một chiêu Trường Hà Lạc Nhật, trong thủ có công, đẩy Lam Thiên Thạch thối lùi hai bước; Châu Sơn Dân chém nhanh tới một đao, thân hình thư sinh ấy rất nhanh, gót chân xoay nửa vòng, ngón tay phát ra, Châu Sơn Dân không kịp đề phòng, cổ tay đã bị y phát trúng, lập tức sưng đỏ lên. Lúc này Vân Lôi cũng đã đuổi tới, cây Thanh Minh kiếm loáng lên trong không trung, tựa như muốn đâm tới, dưới ánh trăng, chỉ thấy Trương Đan Phong tựa như đầy nước mắt, Vân Lôi nghiêng chặt rằng, đâm sượt ra một kiếm, chỉ nghe Trương Đan Phong kêu lên: “Huynh đã nghe cả rồi, chả lẽ đệ hận huynh đến thế sao?” Thế rồi lách mình né tránh, không trả đòn. Châu Sơn Dân kêu lên: “Đâm vào đại huyết của y, đừng nương tay”.

Hắc Bảo Xuân lại vung ra ba trái hỏa đạn, Trương Đan Phong ngâm rằng: “Thân này rồi sẽ về với đất, ân thù biết bao giờ mới xong!” Rồi đột nhiên lướt người tiến tới, né tránh một kiếm của Vân Lôi, vồ thẳng một chưởng vào mặt Lam Thiên Thạch, Lam Thiên Thạch vội vàng né qua, Trương Đan Phong nhảy vọt xuống Châu Sơn Dân nói: “Đuổi theo mau!”

Vân Lôi bản thân, cũng cùng mọi người đuổi theo.

Trương Đan Phong chửi mắng một tiếng sáo, tựa như gọi con Chiếu dạ sự từ mã, chỉ nghe tiếng sáo vang dài đến cả mấy dặm, Triều Âm hòa thượng phóng lên con ngựa trắng, chặn con ngựa trắng của Trương Đan Phong lại, lúc này hai con ngựa tựa như rất quen thuộc nhau, con này vừa cất tiếng hí thì con kia cũng đáp lại. Chiếu dạ sự từ mã không chịu tới. Trương Đan Phong lại huýt một tiếng sáo nữa, con Chiếu dạ sự từ mã vẫn cứ đứng sừng sững ra, Triều Âm hòa thượng vỗ một chưởng vào cổ ngựa, con ngựa bị ông ta quét trúng, bốn vó khụy xuống đất. Trương Đan Phong lông đầu như cắt, mắng rằng: “Tặc hòa thượng, dám hại ngựa tốt của ta!” Thế rồi hai chưởng liên tục quét ra, nhưng bốn người Lam, Hắc, Châu, Vân đều đã vây chàng vào ở giữa, đang lúc gấp gáp, lại không thể rút kiếm, cho nên không thể xông ra ngoài.

Triều Âm hòa thượng nói: “Người không còn ngựa, xem người có chạy đi đằng trời?” nói vừa dứt lời, con ngựa trắng mà ông ta đang ngồi đột nhiên hí dài giận dữ, hai vó trước chổng lên, Triều Âm hòa thượng suýt tý nữa rơi xuống. Con ngựa này đã được Triều Âm hòa thượng kìm chế từ lâu, vốn đã nghe ông ta sai khiến, nhưng lúc này đột nhiên nổi giận, điều đó vượt ngoài dự liệu của Triều Âm hòa thượng.

Triều Âm hòa thượng nào biết, con Chiếu dạ sự từ mã của Trương Đan Phong chính là do con ngựa trắng của ông ta sinh ra. Trương Tôn Châu thương con mình cho nên đã nhường con Chiếu dạ sự từ mã cho chàng, Triều Âm hòa thượng đã đánh bị thương con Chiếu dạ sự từ mã, con ngựa trắng đã nổi điên lên, chổng vó hất Triều Âm hòa thượng xuống, nhưng Triều Âm vẫn không rơi xuống, thế là phóng nhanh về phía trước. Triều Âm hòa thượng tuy võ công cao cường, có thể chế phục con ngựa này, nhưng ông ta không muốn đã thương nó, con ngựa lông lên chạy, ông ta không kìm lại được, chỉ trong khoảnh khắc con ngựa đã chạy được cả mấy dặm!

Con Chiếu dạ sự từ mã mạnh mẽ lạ thường, sau khi bị đau thì hí dài một tiếng, đột nhiên nhảy lên, phóng tới. Trương Đan Phong cười lớn nói: “Hay lắm, hay lắm!”

Lam Thiên Thạch điểm hai bút tới, Hắc Bảo Xuân vung cây roi cuộn ra, cả ba người đều có ý muốn chặn Trương Đan Phong lại, không để cho chàng phóng lên lưng ngựa. Trương Đan Phong lắc người, xông về phía vị trí của Vân Lôi, Vân Lôi nghiêng rằng chém xéo ar một kiếm về phía mặt Trương Đan Phong, nói thì chậm, nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, con Chiếu dạ sự từ mã cũng xông tới, Châu Sơn Dân buộc phải lùi xéo để né tránh, Trương Đan Phong nhảy vọt lên lưng ngựa, Hắc Bảo Xuân đột nhiên phóng ra hỏa linh châu, tuy rất nhanh nhưng con ngựa ấy càng nhanh hơn, cả ba trái hỏa linh châu đều rơi ở phía sau nó. Chỉ nghe chàng ta kêu rằng: “Xin thứ không thể phụng bồi, ba ngày sau sẽ gặp lại!” Tiếng cười và tiếng vó ngựa tan trong không trung, trong chớp mắt người và ngựa đều mất dạng.

Vân Lôi đứng thần thờ, Lam Thiên Thạch, Hắc Bảo Xuân, Châu Sơn Dân đều tiu nghỉu. Một lát sau, Triều Âm hòa thượng mới kìm chế được con ngựa của mình, lúc này ông ta chậm chậm dong ngựa trở về, thấy mọi người như thế thì cười khổ rằng: “Đêm nay chúng ta đều đã thất bại. Nói không chừng ba ngày sau, ta cũng phải ra tay”.

Sáng sớm hôm sau, mọi người cùng kéo nhau đi về phía tây, Thạch Thúy Phụng vừa giận dữ vừa đau lòng, nàng chẳng thèm nói lời nào với Vân Lôi. Còn Châu Sơn Dân thì cứ mãi suy nghĩ, sau trận đánh đêm qua, chàng biết võ công của Trương Đan Phong hơn hẳn Vân Lôi, rõ ràng Trương Đan Phong biết nàng là kẻ thù, nhưng vẫn không nỡ đã thương nàng, đủ thấy hai người đã có tình ý với nhau. Trên suốt quãng đường chàng cứ rầu rĩ không vui, cũng chẳng nói năng gì với Vân Lôi. Vân Lôi mừng vì lòi tai được yên, chỉ là nỗi buồn trong lòng cứ tăng theo thời gian.

Ba ngày sau, mọi người đã đến Lộc Hoạt, ngôi làng Tắt Đạo Phàm đang ở có núi sông vây quanh, địa thế rất hiểm trở. Triều Âm hòa thượng cỡi ngựa đi trước, báo tên cho gia nhân, chỉ thấy quần hùng đã tụ tập trong nhà họ Tắt, tất cả đều lộ vẻ nôn nóng. Triều Âm và Tắt Đạo Phàm hơn hai mươi năm không gặp, đương nhiên không nên được vui mừng, sau khi chủ và khách đã ngồi xuống, những anh hùng lục lâm nhận được Lục Lâm tiên, lại được Trương Đan Phong mời đến đều nôn nóng đến hỏi Châu Sơn Dân, rốt cuộc thư sinh đi ngựa trắng mà họ phải đối phó có lai lịch như thế nào.

Tắt Đạo Phàm nói: “Lệnh tôn Kim Dao trại chủ tuy chưa gặp mặt với at, nhưng từ lâu đã biết rõ lòng nhau, người ông ta phải truy bắt chắc chắn là hạng cùng hung cực ác, chi cần thế sự bố trí ngày hôm nay của kẻ địch đã đủ thấy lòng dạ nham hiểm vô cùng, Thiếu trại chủ không cần phải nói nhiều, tại hạ cũng động thủ với y”. Rồi ông ta đưa mắt liếc nhìn, thấy chỉ có mỗi mình Thạch Thúy Phụng là nữ tử, Tắt Đạo Phàm vuốt râu cười: “Xin thứ tại hạ không biết trong chốn lục lâm lại có một nữ trung hào kiệt”.

Châu Sơn Dân đáp thay rằng: “Cô nương này chính là viên ngọc quý của Oanh Thiên Lôi”.

Thạch Thúy Phụng bước tới thì lễ rồi lớn giọng nói: “Gia phụ có thư hỏi thăm”.

Tất Đạo Phàm cả mừng cười: “Nếu Oanh Thiên Lôi có chuyện gì cản dận, ta đầu sỏ lừa bồng cũng không từ, ta đã đợi bức thư này hơn mười năm nay!” Thế rồi xé thư ra xem, sắc mặt đột nhiên thay đổi.

Vân Lôi đang rất hồi hộp trong lòng, không biết trong thư nói gì, chỉ thấy Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm xem đi xem lại rồi chậm rãi gấp thư cất vào trong áo. Châu Sơn Dân đang định lên tiếng nói lại lịch của thư sinh ấy, Tất Đạo Phàm đã liếc mắt, chậm rãi nói: “Thiếu trại chủ không cần phải nói, ta đã có tính toán”.

Rồi ông ta đưa mắt liếc nhìn Vân Lôi, Châu Sơn Dân nói: “Vị anh hùng này là sư đệ đệ của Triều Âm đại sư, cũng chính là nữ tể của Thạch lão anh hùng”.

Tất Đạo Phàm nói: “Nữ tể của Oanh Thiên Lôi đã đến, đáng tiếc lại không có ông ta! vụ án này e rằng không thể nào giải quyết cho dứt khoát được”. Thế rồi ông ta ngẩng đầu nhìn lên trời, quần hùng đang ngồi đều nín thở ngưng thần, chỉ nghe ông ta cười khan một tiếng rồi vẫy tay về phía Vân Lôi, Thạch Thúy Phụng nói: “Theo ta đến đây!” Rồi chậm rãi nói: “Nếu Bạch Mã thư sinh ấy có đến đây Triều Âm sư huynh hãy thay tôi ứng phó” Tuy ông ta đã hoàn tục, nhưng vẫn xưng hô với Triều Âm hòa thượng như ngày xưa.

Vân Lôi, Thạch Thúy Phụng theo ông ta ra hành lang, lên một tòa tiểu lầu, trên tiểu lầu có treo một bức họa, trên bức họa vẽ cảnh sông núi nước non giống hệt như bức tranh trong phòng của Thạch Anh, chỉ là nhỏ hơn nhiều mà thôi. Chưa kịp ngồi yên thì có một đứa trẻ chạy vào, chỉ bức tranh nói: “Cho con bức tranh này!”

Đứa trẻ khoảng bảy tám tuổi, trông rất dễ thương. Tất Đạo Phàm vuốt râu, lấy bức tranh xuống, trao cho đứa trẻ rồi bảo: “Cầm đi! Hôm nay có thể thấy tranh thật, ta không cần đến nó nữa”. Đứa trẻ cầm bức tranh nhảy chân sáo ra ngoài, chắc là nó đã xin cha mình nhiều lần, nhưng hôm nay mới được.

Tất Đạo Phàm chờ cho đứa trẻ đi xuống, mới mỉm cười: “Thạch cô nương, năm ấy khi ta đến nhà cô nương, cô nương cũng còn bé như nó. Cô nương có nhớ không?”

Thạch Thúy Phụng nói: “Cha tôi phải nằm liệt giường hai tháng, chuyện này tôi làm sao quên?”

Tất Đạo Phàm thờ dài, nói: “Ngày đó ta rất hung dữ, cho đến hôm nay cô nương vẫn còn giận ta ư? Cha cô nương có nói cho cô nương biết hay không?”

Thạch Thúy Phụng nói: “Cha tôi thì không căm giận ông. Nếu hôm nay ông ra tay giúp báo thù, tôi cũng phải đáp tạ ông”.

Tất Đạo Phàm ngạc nhiên nói: “Báo thù, báo thù gì?”

Thạch Thúy Phụng ngạc nhiên nói: “Chẳng phải cha tôi đã nói rõ trong bức thư rồi ư? Bạch Mã thư sinh ấy là kẻ thù của Vân tướng công?”

Tất Đạo Phàm tròn mắt nhìn nàng, hỏi: “Cái gì?”

Sắc mặt Vân Lôi trắng bệch, nàng nói: “Thạch cô nương nói không sai. Chỉ là chuyện báo thù, tôi không muốn nhờ vả người khác!”

Tất Đạo Phàm nói: “Chỉ khí lớn lắm! Ta không ngờ trong đó lại có nhiều chuyện như thế này, thật khiến cho ta khó xử”.

Thạch Thúy Phụng nói: “Cái gì? Không ngờ ư? Thế cha tôi đã nói gì trong thư?”

Tất Đạo Phàm mỉm cười, quay mặt về phía Thạch Thúy Phụng, trầm giọng nói: “Hôm nay tôi hẹn cô nương đến đây là muốn kể cho cô nương nghe một câu chuyện, câu chuyện này cả cha cô nương cũng không hề biết. Đã từ lâu, có một nhà sư già tinh thông võ công, hiểu rõ việc đời. Lúc đó Trung Hoa bị dị tộc chiếm lấn, thiên hạ hỗn loạn, có hai anh em kết nghĩa, người anh buôn muối lậu, người em là một kẻ ăn mày. Hai người có chí lớn, đều muốn dấy binh đuổi người Hồ. Nhà sư già ấy đi trước họ một bước, đã dựng lá cờ nghĩa ở Hoài Tây...”

Vân Lôi chợt chen vào: “Nhà sư già có hai học trò, một kẻ là người anh buôn muối lậu, và một kẻ là người em ăn mày”.

Tất Đạo Phàm mỉm cười nói: “Vẫn chưa đủ, nhà sư ấy không phải có hai học trò mà có đến ba học trò. Công tử đã nghe câu chuyện không đầy đủ này ở đâu?”

Vân Lôi nói: “Thật không dám giấu, đó chính là kẻ hôm nay chúng ta phải đối phó. Y vốn bảo rằng sẽ kể ba câu chuyện, đoạn đầu của câu chuyện đầu tiên chẳng khác gì những lời ông mới nói, câu chuyện thì tôi đã biết, nhưng câu chuyện thứ ba thì vẫn chưa nghe y kể”.

Thạch Thúy Phụng rất ngạc nhiên, thấy Tất Đạo Phàm chăm chú lắng nghe, mặt không đổi sắc, tựa như đã đoán được điều này. Chỉ nghe Tất Đạo Phàm tiếp lời: “Đúng thế. Y biết nhiều hơn ta, những điều ta nói hôm nay có lẽ cũng chỉ là một nửa của câu chuyện thứ ba”.

Thạch Thúy Phụng sắc mặt nặng nề, liếc mắt nhìn Vân Lôi, tựa như đang oán trách “chàng” vẫn giấu mình.

Tất Đạo Phàm nói: “Nếu chuyện này y đã kể, ta cũng không cần giấu họ tên nữa. Kẻ buôn muối lậu là Trương Sĩ Thành, kẻ ăn mày là Chu Nguyên Chương, còn nhà sư già ấy chính là Bành Oánh Ngọc. Bành Oánh Ngọc còn có một học trò tên là Tất Lăng Hư, người này thông hiểu binh thư, túc trí đa mưu, đã từng theo Bành Oánh Ngọc đi khắp thiên hạ, cải trang thành các hạng người, cũng đã từng là hòa thượng và kẻ ăn mày. Trước khi Chu Nguyên Chương tham gia quân khải đỏ, đã từng làm một tiểu đầu lĩnh trong nghĩa quân của sư phụ y. Chuyện này chắc người ấy đã kể cho công tử biết.

Lúc đó quân Nguyên vẫn còn hùng mạnh, trong số anh hùng nổi dậy, binh lực Bành Oánh Ngọc không lớn, đã bị quân Nguyên đánh bại vài lần, tình thế rất nguy hiểm. Chu Nguyên Chương có dã tâm rất lớn, trong một lần binh bại thế nguy, y đã bán đứng sư phụ của mình cho quân Nguyên rồi giả vờ than khóc, thu xếp tán cuộc, dắt bộ thuộc của sư phụ gia nhập vào quân Hồng Cân, toan lợi dụng quân Hồng Cân tranh đoạt thiên hạ. Chu Nguyên Chương tưởng rằng sư phụ đã chết, thật sự ông ta không chết, trên đường quân Nguyên giải ông ta lên Bắc Kinh, Tất Lãng Hư đã ngán dậm đuổi theo, sắp xếp mưu kế, cuối cùng đã cứu thoát ông ta, trong đó có nhiều chuyện rất phức tạp, ta cũng không cần phải nói kỹ.

Lúc này Trung Nguyên đã rất hỗn loạn, hai thầy trò Bành Oánh Ngọc không về được Giang Nam, cho nên đã tụ tập nghĩa binh, mưu đồ nổi dậy một lần nữa. Nhưng miền bắc là căn cứ địa của quân Nguyên, hai người Bành Tất đang mưu đồ khởi nghĩa, bị quân Nguyên tấn công, trong một trận chiến, Bành Oánh Ngọc đã bị trọng thương, trước khi chết còn nói với Tất Lãng Hư rằng: “Đời người ai cũng chết, nay ta đã chết trên sa trường, còn tốt hơn chết trên giường bệnh. Nay có một chuyện vẫn chưa xong, con hãy làm thay cho ta. Cứ theo đà này, người Hán chắc chắn sẽ đuổi được người Hồ. Theo ta thấy, người có thể làm được điều đó chắc chắn là hai sư huynh của con, nếu không Chu thì là Trương. Chu Nguyên Chương hùng tài đại lược, nhưng lại là kẻ khắc nghiệt vô ơn, không phải ta hận hắn đã bán đứng ta, ta thật sự không muốn hắn làm Hoàng đế, bởi vì như thế trăm họ sẽ rơi vào khổ cực. Ta từ nhỏ đã phiêu bạt giang hồ, đi khắp trong thiên hạ, biết rõ địa thế ở các nơi, cho nên đã vẽ lại một bức bản đồ, ai có được bức bản đồ này sẽ làm nên nghiệp bá. Con hãy trao bức bản đồ này cho Trương Sĩ Thành. Sau khi Bành Oánh Ngọc qua đời, Tất Lãng Hư đã mạo hiểm cầm bản đồ xuống miền Nam. Đáng tiếc ông ta đã quá muộn, khi đến được Giang Nam thì cuộc tranh hùng giữa Chu và Trương đã thay đổi, Trương Sĩ Thành bị vây ở Tô Châu, đã sắp đến ngày bị tiêu diệt. Ông ta không muốn bị vây mà chết, cho nên mới đánh liều một phen, hẹn Chu Nguyên Chương đánh một trận cuối cùng ở Trường Giang.

Tất Lãng Hư khuyên ông ta bảo toàn thực lực, mở đường máu bỏ chạy, Trương Sĩ Thành cười lớn rằng: “Ta làm sao có thể thất tín với thằng ăn mỳ này?”. Thế rồi ngay đêm ấy gọi một họa sư, vẽ lại bức tranh phong cảnh của Tô Châu. Trương Sĩ Thành rất thích đánh cờ vây, đêm ấy vẫn ngồi uống rượu đánh cờ với Tất Lãng Hư, đến khi trời sáng thì tên họa sư cũng vẽ xong, bức tranh ấy rất kỹ càng, núi non thành quách đều nằm trong bức bản tranh. Trương Sĩ Thành giấu châu báu vào bức bản đồ của Bành Oánh Ngọc ở một chỗ vắng vẻ, rồi đánh giấu lên bức tranh, sai một người thân tín đem bức tranh cùng con trai của ông ta bỏ trốn ngay trong đêm ấy. Tất Lãng Hư rất cảm động, không muốn bỏ đi trong lúc nguy nan, trong trận chiến ở Trường Giang, ông ta đã chết trước cả Trương Sĩ Thành. Ông ta còn có một đứa con nhỏ đã bỏ chạy theo loạn quân, may mà còn giữ được tính mạng”.

Thạch Thúy Phượng nghe thế thì giật mình, hỏi: “Bức tranh đó ở đâu?” Nói chưa xong, chợt thấy một cây hỏa tiễn màu lam phóng lên trên trời, có người kêu: “Bạch Mã thư sinh đã đến!”

Tất Đạo Phàm chậm rãi đứng dậy, mỉm cười: “Bức họa ấy nằm ở trong nhà của Thạch cô nương, giờ đây có lẽ đã nằm trong tay của Bạch Mã thư sinh!”

Thạch Thúy Phượng mờ to mắt, chỉ nghe Tất Đạo Phàm lại mỉm cười nói: “Thư của cha cô nương nói rằng ta phải gặp Bạch Mã thư sinh này, không phải có chuyện cần giúp, càng không phải nhờ ta báo thù. Tất cả mọi chuyện đều do ta xử trí. Nhưng hiện giờ ta vẫn còn nhiều chuyện chưa hiểu, đáng tiếc cha cô nương lại không chịu đến gặp ta. Chuyện hôm nay thật khiến cho ta khó xử!”

Vân Lôi đứng ngăn người ra, chỉ nghe tiếng cười của Trương Đan Phong từ xa đã đến gần. Tất Đạo Phàm nói: “Không biết Bạch Mã thư sinh ấy là người thế nào, ta phải đi gặp y!” Thế rồi tay trái dắt Vân Lôi, tay phải dắt Thúy Phượng chậm rãi bước xuống lầu.

Vân Lôi lòng lo như lửa đốt, vừa mới ra bên ngoài thì thấy Triều Âm hòa thượng đang đánh nhau với Trương Đan Phong.

Công phu ngoại gia của Triều Âm hòa thượng đã lên đến mức đẳng phong tạo cực, đã sớm đồn khắp giang hồ, quần hào đứng vây quanh nhìn hai người, cây thiền trượng to như miệng bát của Triều Âm hòa thượng kêu lên vù vù, còn thư sinh ấy thì người nhẹ nhàng phiêu hốt, kiếm thế như cầu vòng, kiếm trượng giao nhau trong nhất thời vẫn chưa biết ai thắng ai thua.

Hai người đánh được nửa canh giờ, Triều Âm hòa thượng quát lớn một tiếng, vung tròn cây thiền trượng quét mạnh ra như giao long xuất động, dòi núi lấp biển, Trương Đan Phong thu kiếm thế lại, đập vào phương vị ngũ hành bát quái từng bước thối lui. Tất Đạo Phàm mỉm cười: “Phục Ma trượng pháp của Triều Âm sư huynh đã tiến bộ. Kiếm pháp của Bạch Mã thư sinh thì ta chưa từng thấy qua”. Đang nói thì hai người đã đấu được thêm hơn mười chiêu nữa, Triều Âm hòa thượng từng bước thối lui, chợt nghe keng một tiếng, tia lửa bắn ra tung tóe, cây thiền trượng của Triều Âm hòa thượng đã bị mẻ mất một miếng, quần hào lục lâm đều kinh hoàng.

Triều Âm hòa thượng đột nhiên phóng vọt tới, vung cây thiền trượng đâm ra, đây là một chiêu sát thủ trong Phục Ma trượng pháp, lại thêm công lực mấy mươi năm của Triều Âm hòa thượng, ông ta đột nhiên tung đòn ar tựa như đâm tựa như quét, trong khoảnh khắc tượng ảnh đã chặn kín xung quanh Trương Đan Phong. Vân Lôi kinh hãi kêu lên, chợt nghe Triều Âm hòa thượng cười lớn, còn thanh kiếm của Trương Đan Phong thì đã bay lên không trung.

Quần hào lục lâm đều reo lên như sấm dậy, chợt thấy Triều Âm hòa thượng thu thiền trượng, nhảy vọt ra khỏi vòng chiến, Trương Đan Phong nhảy lướt lên chụp lấy thanh kiếm. Triều Âm hòa thượng nói: “Sư phụ của ngươi tuy đáng ghét, nhưng ngươi là hạng tiểu bối trong bốn môn, ta không muốn lấy lớn hiếp nhỏ, ngươi hãy cứ đi đi!”

Quần hào lục lâm đều ngạc nhiên xôn xao bàn tán. Tất Đạo Phàm mỉm cười nói: “Sự việc càng lúc càng lạ, Bạch Mã thư sinh làm sao có thể lại trở thành đồng môn với Triều Âm sư huynh? Thiền trượng bị chặt, bảo kiếm đã rơi, thú vị! Thú vị!”

Trương Đan Phong nắm chui kiếm, thần thái vẫn tự nhiên, lớn giọng nói: “Vân bối Trương Đan Phong đến đây theo lời hẹn, kính mong Tất lão anh hùng ra gặp mặt”.

Hắc trang chủ và Độc Hành Đại Đạo Quảng Trung là hai kẻ nóng nảy nhất, Trương Đan Phong chưa lên tiếng, cả hai đã nhảy vọt ra, một người sử dụng roi dài, một người sử dụng thiết bài, roi dài cuốn tới, thiết bài vỗ xuống, hai món binh khí đánh tới như mưa. Trương Đan Phong giơ kiếm ngang trước ngực, người xoay chuyển nhẹ nhàng, không ra đòn phản công, hai người Hắc Quảng đang định đổi chiêu thì chợt thấy Trương Đan Phong lách người, đã thoát ra khỏi kẻ hở của hai món binh khí. Chỉ nghe Tất Đạo Phàm kêu: “Xin hãy ngừng tay, Trương công tử hãy theo tôi!”, giọng nói như chuông đồng.

trấn động cả toàn trường. Quần hào đều nghĩ bụng: “Chắc chắn Chấn Tam Giới sẽ đích thân ti thí với y!”

Chỉ thấy Tất Đạo Phàm chậm rãi tiến về phía trước, dất Trương Đan Phong ra hoa viên ở phía sau, vào một cái đình nhỏ, trên bàn đá có một bàn cờ vây, quân cờ trong bàn thừa thớt, chắc là vẫn chưa đánh xong.

Tất Đạo Phàm gọi người nhà rót hai bình rượu mang ra rồi bảo: “Danh tướng thích chơi cờ, cao nhân thích ngắm trăng, xưa nay đều như thế cả, công tử có thích chơi một bàn không? Đáng tiếc lão hủ ở đây không có tranh đề ngắm!”

Trương Đan Phong mỉm cười, vãi dài rồi nói: “Văn sinh bất tài, nghe tiếng đàn ca thì hiểu nhả ý. Văn sinh có mang theo một bức tranh, tuy không phải là thủ bút của danh gia, nhưng cũng rất đáng xem”. Thế rồi lấy ra một bức tranh treo lên trong đình, Tất Đạo Phàm liếc nhìn, đột nhiên thở dài, hạ giọng nói: “Giang sơn yên bình ta lại đến. Năm xưa khi vẽ bức tranh này chắc là có người cũng uống rượu đánh cờ, Trương công tử, công tử kỳ nghệ cao cường, xin mời hay chọn quân trắng”.

Hành động của hai người khiến cho quần hào đều bất ngờ. Truyền Lục Lâm tiến là chuyện rất hệ trọng, thế mà họ lại ngồi ở đây ngắm trăng đánh cờ. Triều Âm hòa thượng cũng ngạc nhiên nói: “Tên sư diệt này mình chưa hề gặp qua, sao Chấn Tam Giới lại biết y kỳ nghệ cao cường?”

Vân Lối đứng một bên, đột nhiên quay đầu nói: “Y đương nhiên biết đánh cờ, có phải bức tranh này là phong cảnh Tô Châu không?”

Triều Âm hòa thượng ngạc nhiên hỏi: “Con chưa từng đến Tô Châu, sao lại biết?”

Thạch Thúy Phụng cũng lạnh lùng nói: “Y đương nhiên biết”.

Hai người vừa uống rượu vừa đánh cờ, quần hào đứng từ xa đều nôn nóng. Tất Đạo Phàm cảm quân đen hạ xuống trước, giở tay bày ra cuộc thế “Yến song phi”, Trương Đan Phong đi quân cờ đầu tiên lại đặt vào giữa bàn cờ, chiếm vị trí thiên nguyên. Thuật ngữ cờ vây có nói: “Kim biên ngân giáp thạch đồ tử”, có nghĩa là khuyên người ta nên giữ ở vị trí gốc, còn đặt ở giữa bàn cờ thì rất dễ bị người ta chiếm lấy. Trận thế “Yến song phi” mà Tất Đạo Phàm bày ra, là chiến lược giữ gốc. Không ngờ Trương Đan Phong không muốn giành các vị trí gốc với ông ta mà đã chiếm ở giữa. Tất Đạo Phàm khen rằng: “Hào khí của công tử quả thực hơn người trước, có thật là không muốn tranh đất với tại hạ không?” Thế rồi suy nghĩ một lúc lâu, cuối cùng hạ xuống một quân cờ, còn Trương Đan Phong thì hạ xuống ngay chẳng hề suy nghĩ, nửa canh giờ sau, quân cờ trong bàn vẫn thừa thớt, Tất Đạo Phàm chảy mồ hôi ròng ròng, đột nhiên đứng dậy, gạt quân cờ trong bàn, buồn bã nói: “Ván cờ này tôi không thể tranh với công tử được nữa!”

Trương Đan Phong mỉm cười đứng dậy, nói: “Đã nhường!” rồi cuốn bức tranh lại. Quần hào đều xôn xao, Tất Đạo Phàm liếc mắt, đột nhiên nói: “Trương công tử, không phải lão hủ không biết tiến thoái, công tử đã hẹn nhiều bằng hữu đến đây, lão hủ cũng muốn thỉnh giáo vài chiêu kiếm pháp của công tử theo lệ!”

Trương Đan Phong không ngờ Tất Đạo Phàm lại nói như thế, nhưng chàng vẫn thản nhiên, nói: “Đã như thế, mong lão tiên bối hãy nương tay”.

Tất Đạo Phàm lấy một cây gậy gỗ ở góc tường ra, cười rằng: “Cây gậy ăn mày này vẫn còn sử dụng được!”

Cây gậy của Tất Đạo Phàm được làm từ gỗ giáng long, cứng rắn như sắt đá. Trương Đan Phong vẫn đứng yên thủ thế, Tất Đạo Phàm biết chàng không chịu ra tay trước, chỉ múa gậy về phía chàng nói: “Hãy để ý tiếp chiêu”, rồi giở gậy lên quét tới, Trương Đan Phong nói một chữ hây, đột nhiên lác người phóng lên, cây gậy giáng long lướt qua dưới chân chàng, chàng chưa hạ xuống thì kiếm quang đã nổi lên, một chiêu Bạch Hồng Quán Nhật đâm vào huyết Hoa Cái của Tất Đạo Phàm, Tất Đạo Phàm cũng kêu lên một tiếng hây!”

Cây gậy giáng long trầm xuống phía dưới, một chiêu Bình Sa Lạc Nhạn quét xéo vào mạch môn, Trương Đan Phong đột nhiên đánh ra một kiếm Nhật Nguyệt Kinh Thiên, kiếm quang như cầu vòng quét ngang ra, thế công của Tất Đạo Phàm hoàn toàn bị phá giải. Tất Đạo Phàm khen rằng: “Kiếm pháp của Trương huynh quả nhiên siêu phàm!”

Đột nhiên cây gậy giáng long kéo ngược về nhanh như điện chớp, xem ra Trương Đan Phong không thể né được nữa, chàng đột nhiên lật ngược thân kiếm lại, thân pháp cũng nhanh như kiếm chiêu, phối hợp rất kín kẽ, lướt xéo qua cây gậy gỗ, chàng hất kiếm lên, tia lửa bắn ra tung tóe. Tất Đạo Phàm tựa như kinh hoàng, khi rút gậy lại nhìn thì nhất kiếm của Trương Đan Phong đã quét qua cổ ông ta, Tất Đạo Phàm lách người né tránh, xoay qua một bên, quần hào đều thán kinh hoàng trong lòng. Triều Âm hòa thượng lại ngạc nhiên, mũi kiếm ấy chỉ cần hơi nghiêng qua, thì có thể đâm trúng, chả lẽ Trương Đan Phong không thể không chế được kinh lực của mình?

Tất Đạo Phàm biết chàng có ý nhường nhịn, khi nhìn lại cây gậy giáng long thấy không mẻ miếng nào thì mới cười ha hả nói: “Bảo kiếm của công tử và gậy của tôi đều không hề bị tổn thương, không cần lo lắng”.

Thế là vung cây gậy đánh tới, Trương Đan Phong chú ý ứng phó, chỉ cảm thấy gậy của ông ta có một luồng kinh lực vô hình, tựa như gió trời mưa biển dòn tới. Thì ra luận về thân pháp, ông ta có phần hơn Trương Đan Phong, nếu luận về nội lực, Trương Đan Phong lại cao cường hơn Tất Đạo Phàm nhiều. Đánh được ba mươi mấy chiêu, Trương Đan Phong đánh ra một chiêu Long Môn Cô Lăng, kiếm thế dòn tới, khi thấy mũi kiếm sắp chạm vào cây gậy giáng long, chợt bị Tất Đạo Phàm kéo gậy qua một bên, chợt khom người tựa như muốn ngã xuống. Chỉ nghe vù một tiếng, cây gậy của Tất Đạo Phàm đã quét qua sống lưng chàng, Trương Đan Phong xoay người nhảy vọt qua một bên, quần hào đều kêu thán trong lòng: “Thật đáng tiếc!”

Triều Âm lại rất ngạc nhiên, cây gậy ấy chỉ cần hạ xuống một chút thì có thể đánh gãy xương sống lưng của Trương Đan Phong, chả lẽ Tất Đạo Phàm cũng không thể tự khống chế kinh lực của mình?

Trương Đan Phong biết Tất Đạo Phàm đã nhường một chiêu, chàng định tìm cách hỏi Tất Đạo Phàm tại sao làm thế. Chợt nghe Tất Đạo Phàm cười ha hả, cầm côn xông tới.

Đó chính là:

Ti thí mới biết mới hận cũ, tựa như ván cờ tàn.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 10: Nhất cục kỳ tàn anh hùng kinh phách khí - Thâm tiêu mộng đoạn ngọc nữ động phương tâm

Trương Đan Phong giờ ngang kiếm trước ngực, chỉ nghe Tất Đạo Phàm cười ha hả nói: “Kiếm pháp của công tử cao cường, lão hủ có thể yên tâm!” Rồi đột nhiên vươn cây trường kiếm vào thân kiếm, Trương Đan Phong chỉ cảm thấy bị một nguồn lực kéo ra ngoài, thanh kiếm thuận thế mở ra, kiếm và gậy giao nhau dựng đứng trong không trung tạo thành một hình chữ nhân, đó là dấu hiệu cho thấy chuyển dịch thành bại trong võ lâm, quần hào đều rất ngạc nhiên. Tất Đạo Phàm đưa mắt nhìn quanh, lớn giọng nói: “Trương công tử là thế giao của tôi, chuyện này rất hệ trọng, mong hãy nể mặt tôi mà bỏ qua!”

Rồi cười ha hả ném gậy xuống đất, dắt tay Trương Đan Phong bước ra khỏi cửa.

Châu Sơn Dân tròn tròn mắt, quần hào lục lâm cũng đều biến sắc, chỉ thấy Tất Đạo Phàm dắt tay Trương Đan Phong, không hề để ý đến thần sắc của mọi người, đó là cách hộ tống trọng nhất trong giang hồ, người xung quanh tuy bất mãn nhưng đều nể mặt Tất Đạo Phàm, lúc này không ai dám lên tiếng.

Bên ngoài thót ngựa trắng hí lên như reo vui, Trương Đan Phong cầm thanh kiếm, cúi người nói: “Đa tạ lão bá”. Rồi chàng phóng lên lưng ngựa, cao giọng ngâm rằng: “Sóng yên gió lặng ta sẽ quay lại, những mong giang sơn có bậc kỳ tài, chờ ngày nào sóng yên gió lặng, sẽ cùng người ngồi nhấp chén rượu vui”. Rồi chàng đưa mắt nhìn Vân Lối, sau đó lập tức nhảy lên lưng ngựa, lời thơ vẫn còn văng vẳng thì ngựa đã phóng ra xa đến mấy dặm.

Tất Đạo Phàm đứng ngẩn ra nhìn theo, đột nhiên giờ ngón tay cái, lớn giọng khen rằng: “Khí khái lớn lắm, quả nhiên hơn hẳn người trước, không uổng cho Thạch Anh đã giữ cho y mấy mươi năm”.

Lam trại chủ Lam Thiên Thạch bước ra hỏi: “Thiếu niên cỡi ngựa trắng ấy là ai? Oanh Thiên Lôi và Kim Đào trại chủ cùng phát ra Lục Lâm tiễn, chả lẽ vô ích?”

Tất Đạo Phàm đưa mắt nhìn Thạch Thụy Phụng, mỉm cười nói rằng: “Thạch cô nương, lúc này cô đã hiểu rồi chứ? Sư tổ của tôi là Bành hòa thượng có ba học trò, học trò thứ hai Chu Nguyên Chương là Hoàng đế khai quốc của triều Minh, học trò đầu tiên Trương Sĩ Thành chết ở Trường Giang, thiếu niên cỡi ngựa trắng ấy chính là con cháu của ông ta, kẻ kém cỏi nhất trong ba anh em là cha của tôi, con cháu chẳng khác gì ông cha”.

Quần hào chưa nghe câu chuyện của Tất Đạo Phàm đều xôn xao hỏi: “Cái gì? Cái gì?”

“Thiếu niên ấy là hậu nhân của Trương Sĩ Thành?”

“Oanh Thiên Lôi Thạch Anh có quan hệ gì với y?”

Thạch Thụy Phụng thờ dài nói: “Ồ, tôi đã hiểu, có lẽ tổ tiên tôi chính là người năm xưa đã giữ bức họa cho Trương Sĩ Thành. Nhưng y... y là kẻ thù của Văn tướng công!”

Tất Đạo Phàm nhú mày nói: “Cho nên ta mới bảo có nhiều chuyện vẫn chưa rõ, chuyện này chỉ là một. Thù của cha cô nương không nhắc đến chuyện này. Văn công tử, sao công tử lại có thù với y?”

Vân Lối sắc mặt trắng bệch, nước mắt rung rung, một lúc sau vẫn không nói ra lời, quần hào bàn tán xôn xao. Tất Đạo Phàm nói: “Mời vào trong nhà rồi nói tiếp”.

Khi ngồi vào khách sảnh, Tất Đạo Phàm kể lại câu chuyện đã nói, rồi thở dài rằng: “Năm xưa ba anh em cùng dựng cờ khởi nghĩa, sau đó chỉ có một người độc chiếm thiên hạ, nói thực tôi cũng không phục trong bụng. Gia quy của nhà tôi quy định mỗi người đàn ông đều phải làm hòa thượng mười năm, ăn chay mười năm, thứ nhất là vì muốn nhớ đến tiền nhân, hai là vì muốn tìm bức họa có liên quan đến vận nước ấy, sau đó lại tranh hùng với con cháu của Chu Nguyên Chương. Nhưng hôm nay tôi không cần phải nhọc lòng nữa, con trai của tôi cũng không cần làm hòa thượng hay ăn chay nữa!”

Lam trại chủ hỏi: “Tất lão anh hùng nói thế là có ý gì?”

Tất Đạo Phàm cười buồn bả nói: “Trước đây Cầu Nhiêm Khách có ý đoạt thiên hạ, đánh một ván cờ với Lý Thế Dân, chưa xong ván cờ thì đã xóa bản, bảo rằng không thể tranh thiên hạ nữa. Tôi tuy không có bá khí của Cầu Nhiêm Khách, nhưng trước đây cũng không tự lượng sức mình, muốn rằng sau khi kiếm được bức họa ấy thì sẽ tranh hùng với họ Chu. Nhưng hôm nay cũng tình nguyện thua cho Trương Đan Phong, bức họa đã thuộc về chủ nhân thực sự của nó. Các người đã nghe bài thơ Trương Đan Phong ngâm trước lúc ra đi, không hỏi cũng biết, y chắc chắn sẽ đi tìm bảo tàng của tổ tiên y, sau đó lại dựng cờ nghĩa, cùng tranh đoạt giang sơn với họ Chu!” Châu Sơn Dân không thể nén được nữa, chàng đứng dậy lạnh lùng nói: “Chỉ e y sẽ trao giang sơn cho người ngoài!”

Tất Đạo Phàm tròn mắt hỏi: “Sao Thiếu trại chủ nói thế?”

Châu Sơn Dân nói: “Hình như Tất lão tiền bối vẫn chưa biết, cha của Trương Đan Phong là Trương Tôn Châu, đang làm Hữu thừa tướng tại nước Ngõa Thích, người Ngõa Thích sắp tấn công chúng ta, y một mình vào Trung Nguyên, không phải là gian tế thì là cái gì? E rằng còn nguy hiểm hơn cả gian tế. Thử hỏi nếu y biết được những chỗ hiểm yếu trong nước, Trung Quốc làm sao chống cự?”

Tất Đạo Phàm biến sắc nói: “Lời của Thiếu trại chủ có thật không?”

Châu Sơn Dân nói: “Không hề giả chút nào! Cha con chúng tôi dựng Nhật Nguyệt song kỳ chống Hán đánh Hồ, thiên hạ đều biết. Chuyện lớn như thế này làm sao có thể nói dối? Mỗi huyết hải thâm thù của Vân công tử cũng do tên gian tặc Trương Tôn Châu này mà ra! Lối đi, đệ hãy cho anh hùng trong thiên hạ biết”.

Vân Lôi đang đau xót trong lòng, bị Châu Sơn Dân ép buộc, thế là khóc òa lên, nói chẳng ra lời. Châu Sơn Dân vội vàng nói: “Lối đi đừng đau lòng. Tất lão tiền bối cùng các vị anh hùng ở đây sẽ làm chủ cho đệ, ta sẽ nói hộ đệ”. Rồi kể chuyện Vân Tĩnh chân ngựa ở đất Hồ, trên đường về thì bị hại cho mọi người nghe. Tất Đạo Phàm ngồi dựa người trên ghế, một lát sau mới nói: “Chà trách nhiều đời nhà tôi đã tìm con cháu Trương Sĩ Thành, nhưng không hề có chút manh mối, té ra là bọn họ đã ra khỏi Nhạn Môn quan”. Đột nhiên ông ta đứng dậy, nói với về phần nọ: “Trương Sĩ Thành có hạng con cháu bất hiếu như thế? Nhưng Trương Đan Phong đầy khí khái như thế, y... y làm sao có thể là một tên gian tặc?”

Châu Sơn Dân nói: “Có câu cha nào thì con nấy, làm sao có thể đánh giá người khác từ bề ngoài?”

Sắc mặt Tất Đạo Phàm đỏ ửng, đôi mắt nảy lửa, lớn giọng nói: “Nói như thế, chả lẽ ta đã sai?”

Châu Sơn Dân im bặt, Triều Âm hòa thượng tiếp lời: “Tất huynh, tôi bảo ông đã sai, Trương Tôn Châu quả thực là một đại gian tặc, tôi đã vào Ngõa Thích, cũng đã từng bị y hại!”

Tất Đạo Phàm bị ông ta nói thẳng như thế, nhất thời tựa như trái bóng bị xi hoi, cúi đầu lẩm bẩm: “Ta đã sai? Ta thật sự đã sai?”

Châu Sơn Dân thấy ông ta đã chịu lép, thế là mạnh dạn nói tiếp: “Tất lão tiền bối, lần này e rằng ông đã sai, bị tên gian tặc ấy lợi dụng, chắc là Trương Đan Phong đã hẹn anh hùng lục lâm đến nhà ông, lợi dụng ông giải mối thù cho y, khiến cho anh hùng lục lâm sau này không làm khó y nữa”.

Tất Đạo Phàm hừ một tiếng rồi nói: “Nếu y thật sự là gian tặc, ta sẽ chính tay giết chết y”. Ánh mắt sáng quắc, nhưng trên mặt vẫn đầy vẻ nghi hoặc, Châu Sơn Dân nghe ông ta nói như thế, tựa như vẫn chưa tin lắm, đang định lên tiếng thì chợt Tất Đạo Phàm bước ra ngoài, lớn giọng nói: “Người đâu!” Rồi căn dặn một tên gia nhân: “Người hãy đi xem thử, người ta phải đi đã trở về hay chưa?”

Thế rồi xoay người bước vào trong khách sảnh, chợt nói: “Nói như thế, e rằng sẽ có một trận đại họa giáng xuống!”

Anh hùng lục lâm đều tranh nhau hỏi: “Họa gì?”

“Có bọn chúng tôi ở đây, cần gì phải lo?”

Tất Đạo Phàm nói: “Mọi người biết đó thôi, nhà tôi là kẻ thù của Thiên tử triều Minh, khi Chu Nguyên Chương còn sống đã từng hạ mật lệnh, giết hết hậu nhân của nhà họ Trương và nhà họ Tất. Các đời nhà tôi phải đi tu và làm ăn mảy, ngoại trừ hai nguyên nhân đã nói trên, còn có một nguyên nhân nữa là tránh nạn. Nhờ có tổ tiên phù hộ, bao nhiêu năm qua đều không bị triều đình phát hiện. Có lẽ vì tôi đi lại trên giang hồ, đã gây thù chuốc oán khắp nơi, mấy năm trước cũng phát hiện bọn ung khuyến đề ý đến tôi, vì thế tôi đã tránh đến một nơi hoang vắng mai danh ẩn tích. Không ngờ mười mấy ngày trước, trong làng phát hiện có người lạ đến, nghe người trong làng nói: “Người lạ này đã hỏi đến lai lịch của tôi, những kẻ ấy chắc chắn là bọn ung khuyến của triều đình. Quả thật không dám giấu, mấy ngày trước tôi đã định dời nhà, nhưng Trương Đan Phong đã bảo hôm nay sẽ gặp các vị ở nhà tôi, cho nên tôi đã tạm gác chuyện này lại. Nếu để Hoàng đế họ Chu ở kinh sư biết quần hùng tụ tập ở nhà tôi, chắc chắn sẽ sai cao thủ đến bao vây, há chẳng phải đã bị y bắt trọn một mẻ lưới hay sao?”

Nghe xong những câu này, quần hào lục lâm càng lo hơn, Hóa Thần Đan Hắc Bảo Xuân nói: “Sự việc có trùng hợp như thế không? Tôi cho rằng tên tiểu tặc ấy đã bày kế hại chúng ta!”

Tất Đạo Phàm trầm ngâm không nói, Lam trại chủ cũng bảo: “Chuyện này thật khiến cho người ta nghi ngờ!”

Tất Đạo Phàm nói: “Con cháu của Trương Sĩ Thành sao lại đứng về phía triều đình?”

Châu Sơn Dân nói: “Cha con Trương Tôn Châu đã là gian tế của Ngõa Thích, cũng có thể làm gian tế của triều đình. Hạng người như thế, chuyện gì mà chẳng làm được?”

Triều Âm hòa thượng cũng bảo: “Đúng thế, Trương Tôn Châu và tên gian thần Vương Chấn đã từng gởi thư qua lại, chuyện này tôi cũng biết”.

Tất Đạo Phàm vuốt râu trầm ngâm, lát sau mới nói: “Tôi vốn không có ý nghi ngờ y, nghe Châu hiền đệ nói lai lịch của y, thật khiến cho tôi khó xử. Nếu liên kết hai chuyện này lại với nhau thật khiến cho người ta nghi ngờ, chả lẽ y thật sự dùng kế hoãn binh, ngăn tôi dời nhà, để cho bọn ung khuyển của triều đình có thời gian đến bắt người? Hỡi ơi, biết người biết mặt khó biết lòng, chả lẽ lần này ta đã nhìn sai? Đã hoa mắt?”

Tất Đạo Phàm là người khôn khéo dứt khoát, nhưng đây là lần đầu tiên ông ta lâm vào tình thế khó xử thế này.

Châu Sơn Dân chợt nổi giận, lớn giọng nói: “Chuyện này chẳng có gì nghi ngờ nữa, chắc chắn Trương Đan Phong đã bày ra cạm bẫy. Chúng ta hãy bàn cách chống lại y!”

Quần hào lục lâm lại bàn tán xôn xao, có người thì bảo chờ quan quân đến liệu mạng với bọn chúng một phen, có người thì bảo chỉ bằng hãy né tránh trước, sau đó truyền Lục Lâm tiên, kêu gọi hắc đạo ở hai miền nam bắc cùng nhau đối phó với Trương Đan Phong.

Tất Đạo Phàm đứng ngồi không yên, nghe quần hào lục lâm bàn bạc xôn xao, hầu như ai cũng muốn hạ Trương Đan Phong, chỉ có một mình Văn Lôi ngồi ở một góc, nước mắt lưng tròng nhưng không nói lời gì. Tất Đạo Phàm chợt nghi ngờ, thầm nghĩ: “Kẻ này có thù sâu hận lớn với Trương Đan Phong sao y lại không lên tiếng, chả lẽ còn có lý do nào khác?” đang định đến nói chuyện với Văn Lôi, trong phòng tiếng người ồn ào, không thể nghe cho rõ ràng được. Tất Đạo Phàm nhú mày, chợt nghe có tiếng ngựa hí từ xa, có người nói: “Tên tiểu tặc ấy lại quay về!”

Một lát sau, tiếng nhạc ngựa càng lúc càng gần, Tất Đạo Phàm vội vàng bước ra cửa nhìn, chỉ thấy có một thớt ngựa phóng tới, quả nhiên đó chính là thớt ngựa trắng của Trương Đan Phong! Chỉ thấy sắc mặt Trương Đan Phong lo lắng, trán đầy mồ hôi, vừa nhảy xuống lưng ngựa đã nói: “Thế bá hãy chờ cho mau!”

Tất Đạo Phàm tròn mắt, lạnh lùng nói: “Hay lắm, ngươi còn giờ trò gì nữa đây?”

Trương Đan Phong ngăn người ra, sắc mặt chợt thay đổi, chàng ngựa mặt cười lớn nói: “Trời xanh mệnh mỏng, có ai hiểu được ta? Tất gia, lúc này tôi cũng không muốn phí lời với ông. Tôi chỉ bảo ông chạy cho mau, quan quân chỉ còn cách đây không đầy mười dặm!”

Tất Đạo Phàm không ngờ quan quân đến lại nhanh như thế, tức giận nói: “Hay lắm ta sẽ liệu mạng với ngươi...” Tất Đạo Phàm đang lúc tức giận, định xông tới Trương Đan Phong, nhưng chợt thấy người chàng đầy máu, sắc mặt rất lo lắng, tựa như những lời chàng nói không phải là giả, chỉ nghe Trương Đan Phong lại nói: “Tôi đã gặp phải bọn quan quân cách đây mười dặm, tôi nhờ thớt khoái mã này cho nên mới giết được hai tên, sau đó quay về báo tin”.

Chợt bùng một tiếng vang lên.

Hòa Thân Đan Hắc Báo Xuân chưa nhảy ra thì ám khí đã phóng ra trước, một cây xà diêm tiễn bốc cháy màu xanh lè, bay thẳng về phía trước mặt Trương Đan Phong, quần hùng cũng đều phóng ra khỏi cửa, Lam trại chủ lên tiếng: “Hảo tiểu tử, ngươi cứ tưởng bọn ta là trẻ con, mặc cho ngươi lừa gạt hay sao?”

Không đợi Trương Đan Phong lên tiếng, ba bốn người đã xông lên động thủ, quần hào lục lâm đều quát ầm lên: “Hảo tiểu tử, những lời của ngươi gạt được ai?”

“Giết y trước rồi đến lượt bọn quan quân!”

“Muốn quét trơn một mẻ thì đâu có dễ dàng như thế!”

Mọi người đều cho rằng Trương Đan Phong cùng một giuộc với bọn quan quân, ai cũng xông lên vây Trương Đan Phong vào ở giữa, kiếm khí đao quang dồn về phía Trương Đan Phong!

Chỉ nghe keng keng mất tiếng vang lên, mấy món binh khí đều đã bị thanh bảo kiếm của Trương Đan Phong chém gãy, Châu Sơn Dân đẩy Văn Lôi nói: “Hãy mau tiến lên, dùng bảo kiếm của đệ đối phó với y”.

Văn Lôi cũng đành rút kiếm ra xông vào trong đám đông. Chỉ thấy tà áo trắng của Trương Đan Phong luồn qua lách lại trong màn binh khí, chàng cao giọng kêu: “Các người hãy nhìn thớt ngựa của ta, nếu ta là nội ứng của quan quân, làm sao lại để cho nó bị thương thế này?”

Trên bả vai con Chiếu dạ sư tử mã vẫn còn cắm hai mũi tên, chắc là bị quan quân phóng tên theo, người trong võ lâm rất quý bảo kiếm và ngựa tốt, huống chi đây là Chiếu dạ sư tử mã có một không hai trên đời? Lấy lòng đo lòng, Trương Đan Phong đương nhiên sẽ quý con ngựa này như mạng của mình, nay vì chạy về báo tin, đã không màng đến con ngựa bị trúng tên, cho nên quả quần hào đều đã ngừng tay.

Hòa Thân Đan Hắc Báo Xuân nói: “Không biết có phải là kẻ khổ nhục hay không?” Thế rồi vẫn vung roi tiến tới, chỉ nghe soạt một tiếng, cây roi đã bị thanh bảo kiếm chặt đứt một khúc, Châu Sơn Dân nói: “Lên mau!”

Văn Lôi xông lên đánh ra một chiêu Ngọc Nữ Đầu Thoa, sắc mặt Trương Đan Phong tái nhợt, chàng không trả chiêu mà chỉ xoay người né tránh. Hắc Báo Xuân thấy như vậy thì càng cho rằng chàng đã chột dạ cho nên vung roi từ trên đánh xuống một chiêu Tuyệt Hoa Cái Đỉnh, rồi ở dưới đánh ra một chiêu Khô Thụ Bàn Căng, chỉ nghe soạt một tiếng nữa, Trương Đan Phong chỉ vung kiếm ra, đã chặt đứt cây roi sắt thành hai đoạn, Văn Lôi như điên như dại, nâng vung cây Thanh Minh kiếm lên, toan đâm nhưng lại không dám. Chỉ nghe Trương Đan Phong nói: “Lửa đã cháy đến nơi các người không còn mau chạy bao vây ta làm gì?”

Lam trại chủ quát: “Hừ, ngươi muốn lấy quan quân ra dọa lão tử? Bọn ta đều lớn lên dưới đao thương của quan quân!” Thế rồi phẩy tay, xua quần hào tiến lên.



Trương Đan Phong vung cây trường kiếm, mở thành một hình vòng cung, chặn binh khí của quần hào lại, cao giọng nói: “Đây là cạm y vệ từ kinh thành tới, người trông bọn chúng là quan quân bình thường ư? Xem ra hình như ba đại cao thủ ở kinh sư đều đã đến đây!”

Chỉ huy Cầm y vệ Trương Phong Phủ, Ngự tiền thị vệ Phàn trung, nội đình thị vệ Quán Trọng, cả ba người này trước kia đều là nhân vật trong võ lâm, thân thủ phi phàm thiên hạ đều biết, gọi chung là Kinh sư tam đại cao thủ. Quần hào nghe thế thì đều sững người lại, lúc đó thót ngựa trắng hí dài, bị Triều Âm hòa thượng chặn lại cho nên không xông tới được. Tất Đạo Phàm nghĩ bụng: “Con ngựa trắng này thần dũng vô cùng, chạy nhanh như gió, thế mà vẫn bị trúng hai mũi tên, kẻ bắn hai mũi tên này nếu không phải là Tam đại cao thủ thì cũng là nhân vật phi thường, xem ra lời của thư sinh này rất đáng tin”.

Chỉ nghe Trương Đan Phong kêu lên: “Phía sau Cầm y vệ còn có Ngự lâm quân, nếu bảo chỉ bắt một mình Tất gia thì đâu cần đông người như thế? Nếu Ngự lâm quân tấn công son trại khi các vị không có mặt, vậy phải ứng phó thế nào?”

Chàng vừa nói ra, quần hào đều biến sắc, đã có một nửa phóng lên lưng ngựa, vội vàng cung tay cáo từ Tất Đạo Phàm quay trở về son trại.

Châu Sơn Dân cả giận quát: “Hay cho tên gian tặc, dùng lợi hù dọa mọi người, người không phải là chỉ huy của Ngự lâm quân, làm thế nào biết được kế của bọn chúng? Trừ phi người là cùng một giuộc với bọn chúng!”

Trương Đan Phong ngửa mặt cười lớn, thuận tay đánh ra một chiêu Bát Phương Phong Vũ, thanh trường kiếm vung lên gạt binh khí của bọn Lam Thiên Thạch, Hắc Bảo Xuân và Châu Sơn Dân, cười lớn nói: “Uổng cho cha người từng là một danh tướng ở biên quan, người đầu cho không đọc binh thư, chắc cũng biết một chút binh pháp, đạo làm tướng phải biết tình thế của kẻ địch để cân nhắc nặng nhẹ. Cứ coi như ta đứng là tên gian tặc như người nói, thử hỏi kẻ địch ở trước mặt, các người mạo hiểm vây một mình ta, đó chẳng phải là ngu xuẩn hay sao?”

Không đợi Trương Đan Phong nói xong, quần hào đã bỏ đi hết một nửa, Châu Sơn Dân đỏ mặt quát: “Son trại của ta không có ở đây, cũng không sợ quan quân vây đánh, ta vẫn phải lĩnh giáo kiếm pháp của người, Lối đệ hãy xông lên!”

Vân Lối gạt thanh kiếm của Trương Đan Phong ra, Châu Sơn Dân tiến lên chém ra một đao, Trương Đan Phong hơi mỉm cười, tay trái nắm kiếm quyết, vẫn chưa mở ra, thuận thế phát nhẹ, chỉ nghe keng một tiếng, thanh đao của Châu Sơn Dân đã rơi xuống đất.

Tất Đạo Phàm thấy thế thì thầm nhủ: “Nếu Trương Đan Phong thực sự ra tay, Châu Sơn Dân không chết cũng bị trọng thương”.

Thót ngựa trắng bị Triều Âm hòa thượng chặn lại, cứ hí không ngớt tiếng, Tất Đạo Phàm chạy về phía trước, miệng thì giả tiếng ngựa, tay trái vung ra, đột nhiên phóng người đến gần thót ngựa, thót ngựa tựa như có linh tính, biết người tới gần mình không có ác ý, thế là không còn nhảy chồm chồm lên nữa. Tất Đạo Phàm vỗ cổ ngựa, tay phải rút hai mũi tên ra nhanh như điện chớp, rồi bồi ngay thuốc kim sang đã giấu sẵn trong bàn tay vào. Tất Đạo Phàm là kẻ già dặn, biết nhiều môn linh tính, trong đó chữa trị cho ngựa là sở trường của mình, khiến cho Triều Âm phải há mồm tròn mắt.

Châu Sơn Dân nhặt thanh đơn đao, cùng bọn Lam Thiên Thạch tiếp tục xông vào, Vân Lối thì thần thò, cứ đâm loạn xạ về phía Trương Đan Phong, chợt nghe Tất Đạo Phàm lớn giọng nói: “Trương công tử, ngựa của công tử ở đây, công tử hãy chạy cho mau!”

Châu Sơn Dân thất kinh, đến khi nhìn lại thì thấy Tất Đạo Phàm đang đẩy Triều Âm hòa thượng ra để cho con ngựa phóng tới. Hắc Bảo Xuân vội vàng nói: “Thà cộp để bắt cộp khó, Tất lão anh hùng, mong ông hãy suy nghĩ cho kỹ”.

Chỉ nghe Tất Đạo Phàm lại nói: “Trương công tử, tại hạ xin lãnh nhận hảo ý của công tử, ngựa của công tử bị thương không nặng, hãy chạy cho mau!”

Lam Thiên Thạch ngạc nhiên ngừng tay, Vân Lối lách người qua, Châu Sơn Dân cũng thối lui mấy bước.

Chợt nghe Trương Đan Phong mỉm cười, ngâm rằng: “Giao tình mấy đời cũng đáng quý, gặp mặt một lần càng khó hơn! Tất lão bá, ông hãy mặc tôi, hãy chạy cho mau”.

Tất Đạo Phàm nói: “Tôi còn chút đồ cần phải lấy, công tử hãy chạy trước! Lam trại chủ, Hắc trang chủ, Châu hiền đệ, các người cũng chạy cho mau! Các người đừng lo chuyện Trương Đan Phong nữa!”

Lam Thiên Thạch chẳng nói một lời, lên ngựa bỏ chạy ngay. Hắc Bảo Xuân thì đứng ngẩn người ra ở đấy. Châu Sơn Dân cầm đao chần chừ, định lên tiếng, chợt nghe thấy tiếng la hét vọng tới, Tất Đạo Phàm mặt biến sắc, căn dặn quần gia mấy câu rồi buồn bã nói: “Bảo các người chạy cho nhanh mà các người không chịu, giờ đây muốn chạy cũng khó!”

Ngôi làng nhỏ này được núi non bao bọc, chỉ thấy ở trên đường núi có ba bóng người lướt tới, phía sau là mấy chục thót ngựa nối đuôi nhau, ba người này từ trên núi phóng xuống, nghe tiếng vỗ ngựa ngoài sơn cốc, chắc là có hàng ngàn Ngự lâm quân đang bao vây.

Tất Đạo Phàm cười ha ha rồi xông lên nói: “Tất mỗ đã già, cần gì ba vị đại nhân phải đến đây, Tất mỗ cảm thấy vinh hạnh vô cùng!”

Trong ba người đi đầu, người ở giữa mắt nhìn không nộ mà oai, đó chính là chỉ huy Cầm y vệ Trương Phong Phủ, có môn võ gia truyền Ngũ hổ đoạn môn đao thiên hạ vô song, người bên trái mặt đen như nhọ nôi, râu ngắn tua tủa, đó chính là Ngự tiền thị vệ Phàn trung, người bên phải sắc mặt vàng ệt, hai mắt như lò ra ngoài, đó là cao thủ trong đại nội Quán Trọng. Phàn Trung đã gặp mặt Tất Đạo Phàm một lần trên giang hồ vào mười năm trước, y lên tiếng trước: “Tất đại gia, chúng tôi đều phụng lệnh đến đây, ông đừng trách, phiền ông hãy theo chúng tôi một chuyến, chúng tôi quyết không làm khó ông”.

Tất Đạo Phàm cười lạnh, định lên tiếng trả lời, chợt nghe Trương Phong Phủ buông giọng cười lớn nói: “Phàn hiền đệ, cần gì phải nói những lời như thế?

Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm là người đỉnh đỉnh đại danh, làm sao có thể bó tay chịu trói? Chúng ta chỉ bằng cứ nói thẳng ra. Tất đại gia, hôm nay chúng ta buộc phải động thủ với nhau, hãy rút ra binh khí ban cho chúng tôi vài chiêu, nếu ông vượt qua được cây bảo đao của tôi, tôi sẽ thả cho ông chạy, dù chuyện có to bằng trời giáng xuống tôi cũng gánh vác lấy. Còn những anh hùng lực lưỡng chúng tôi cũng đang muốn gặp, nói không chừng cũng phải động thủ với nhau. Những ai không phải là người trong giang hồ, chúng tôi quyết không lạm sát kẻ vô tội, xin mời hãy đi nơi khác”. Rồi y liếc mắt nhìn, đột nhiên vung tay chỉ, nói: “Ồ, còn tú tài kia là người thuộc phe nào?”

Trương Đan Phong nói: “Người là chỉ huy bắt người, còn ta là tiền sĩ bắt quỷ!”

Trương Phong Phủ cười lớn nói: “Nói như thế, chúng ta cũng phải tỉ thí với nhau!”

Lúc này Quán Trọng là người đã bắn bị thương con ngựa của Trương Đan Phong, y liếc nhìn Trương Đan Phong thì kêu lên: “Ồ, té ra người cũng ở đây, hay lắm hay lắm, hãy trao con ngựa trắng ấy cho ta!” Rồi lấp tên vào cung, toan phóng tên ra. Phần Trung rất thích ngựa, kêu lên: “Quán hiện đệ, hãy bắt sống nó”.

Rồi xua sĩ tốt tiến lên bắt ngựa, đột nhiên mấy tiếng ối chao vang lên, mấy tên Cẩm y vệ đều bị kim châm đâm trúng ở khớp tay, đau đến nỗi nước mắt chảy dài. Quán Trọng kêu lên: “Té ra người cũng biết phóng mai hoa châm, đến mà không đi thì chẳng phải lẽ, xem tên!” Rồi bật dây cung, mũi tên phóng đi như sao sẹt, Trương Đan Phong không dám dùng tay chụp tên, chàng lách người né tránh, mũi tên vẫn còn đà, phóng thẳng tới trước mặt Triều Âm hòa thượng, Triều Âm vung cây thiền trượng, keng một tiếng, tia lửa bắn ra tung tóe, mũi tên bay xéo ra mấy trượng mới rơi xuống. Triều Âm hòa thượng cả giận, vung tay kêu: “Châu hiền đệ, chúng ta xông ra!”

Rồi cây thiền trượng quét ngang bỏ dọc xông vào giữa bọn thị vệ, Phần Trung vung đôi chùy từ trên đầu bỏ xuống, chỉ nghe keng một tiếng vang lên, cây thiền trượng của Triều Âm hòa thượng bị lệch sang một bên, Phần Trung cũng cảm thấy hồ khẩu đau nhói, đôi chùy như muốn vượt khỏi tay, ở trong cung y được người ta gọi là Đại lực sĩ, nay vừa mới chạm với Triều Âm một chiêu thì biết công lực của đối phương bằng mình, lập tức cả hai lao vào nhau ác chiến.

Tất Đạo Phàm ngửa mặt cười ha hả, lấy ra cây gậy giáng long, nói: “Được Trương đại nhân coi trọng, tại hạ cũng phải tỉ thí!”

Trương Phong Phủ vung đao cười rằng: “Hay lắm, hay lắm! Chúng ta cứ theo quy củ giang hồ mà đơn đả độc đấu, nếu ông thắng được cây bảo đao của tôi thì không ai dám ngăn cản ông”. Giọng điệu của y rất tự phụ, Tất Đạo Phàm cả giận, vung tay bỏ cây gậy tới, Trương Phong Phủ bước xéo người né tránh, xoay lại đánh ra một đao, kinh phong dồn tới, đao và gậy chạm nhau, mỗi bên thối lui ba bước, Tất Đạo Phàm kêu: “Hay! Không hổ là đệ nhất cao thủ ở kinh sư!” Thế rồi xoay cổ tay, cây gậy giáng long lại đánh tới, mũi đao của Trương Phong Phủ điểm nhẹ vào cây gậy, mượn lực của cây gậy phóng vọt người lên, đao quang loáng từ trên không bỏ xuống, chiêu này lợi hại phi thường. Tất Đạo Phàm lâm nguy không loạn, đột nhiên thi triển công phu tuyệt đỉnh Thiết bản kiều, chân phải phóng lên, đầu gối ra phía sau, thanh đao chém soạt qua đầu ông ta, Tất Đạo Phàm dậm chân phải, lộn người lại một vòng, thanh đao của Trương Phong Phủ cũng bị ông ta đá bật ra, Trương Phong Phủ khen rằng: “Chấn Tam Giới quả nhiên danh đồn không ngoa!” Rồi thay đôi chiêu thức, đánh ra một chiêu Liên hoàn tam đao, dồn Tất Đạo Phàm lùi ra phía sau!

Phía bên kia Quán Trọng và Trương Đan Phong cũng đã động thủ. Quán Trọng sử dụng một cây roi tam tiết, chiêu số rất tinh kỳ, y vẫn chưa biết Trương Đan Phong là người như thế nào, cho nên còn có ý khinh địch, tay phải vung lên đánh ra một chiêu Ô Long Nhiều Trụ, chân đạp vào trung cung, toan giật thanh kiếm của Trương Đan Phong. Trương Đan Phong cười hi hi, cổ tay trầm xuống, mũi kiếm đâm ngược lại, kiếm quang tỏa ra, lập tức chặt đứt một đoạn roi, người chàng chỉ hơi lay động, chàng cũng chẳng thêm biến chiêu, thế là liên tục đánh ra thêm hai chiêu kiếm nữa. Quán Trọng hoảng hồn, nhưng y là một cao thủ, trong lúc nguy hiểm cũng đột nhiên biến chiêu, không lùi mà tiến, thi triển thủ pháp Cầm Nã thủ, Trương Đan Phong rút kiếm chém ngược lại, y cũng rút cây roi về, quét ngang ra ở dưới eo, Trương Đan Phong không nhường nửa bước, người cứ lắc lư nhẹ nhàng như chiếc lá liễu, tay không ngừng nghỉ, lại liên tục đâm ra ba nhát kiếm, cây roi của Quán Trọng tuy dài, nhưng cũng không thể nào chạm vào tà áo của chàng, ngược lại phải thối lui mấy bước. Trương Đan Phong tiến lên phía trước, vung kiếm tấn công mạnh mẽ, nhưng cũng không thể nào thoát khỏi vòng vây. Lúc này hai bên đã ở vào tình thế hỗn chiến, bọn Cẩm y vệ đã xông vào trong nhà khiến cho gà chó đều chạy tan tác.

Khi Trương Đan Phong nhìn lại, chỉ thấy Triều Âm ngoài ngự tiền thị vệ Phần Trung đang đánh cân sức nhau, Tất Đạo Phàm thì đã rơi xuống hạ phong. Trương Phong Phủ sử dụng một thanh bách luyện miến đao, cho nên đã thắng về mặt binh khí, về mặt công lực hai người không hơn kém nhau bao nhiêu, nhưng Trương Phong Phủ hơn là ở chỗ tuổi trẻ lực mạnh, thanh đao cử như thần long thám thảo, phi ung giang cánh, toàn là những chiêu tấn công hiểm hóc, Tất Đạo Phàm đành phải chuyển công thành thủ. Nhưng nếu cứ kéo dài như thế thì chắc chắn sẽ thua thiệt.

Ba người Trương Phong Phủ, ato, Phần Trung đều đơn đả độc đấu, những người còn lại thì đang lao vào nhau hỗn chiến. Trương Đan Phong nhìn lại, chỉ thấy Vân Lôi vung kiếm chém gât rất nhiều binh khí của bọn Cẩm y vệ, che chở cho bọn Châu Sơn Dân và Hắc Bảo Xuân, vừa đánh vừa chạy, dần dần đã đến gần Triều Âm hòa thượng.

Phần Trung và Triều Âm đang đánh nhau rất hăng, chợt thấy ánh xanh sẹt tới, thanh bảo kiếm của Vân Lôi đã đâm tới nhanh như gió, Phần Trung chia đôi chùy ra, chùy trái thì hộ thân, chùy phải nghiêng địch. Kiếm pháp của Vân Lôi có sở trường biến hóa khôn lường, Phần Trung đánh tới một chùy, tưởng rằng sẽ đánh bay kiếm của kẻ địch, không ngờ chỉ thấy ánh sáng xanh sẹt tới, tựa như bên trái nhưng đột nhiên chuyển sang bên phải, y vội vàng biến chiêu nghiêng địch, chùy trái thì bị cây thiền trượng của Triều Âm hòa thượng chặn lại, không thể đánh ra được, nói thì chậm, nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, chỉ nghe soạt một tiếng, vai của Phần Trung đã bị chém một kiếm, Phần Trung găm lớn ném cây chùy trái ra, Vân Lôi thấy luồng kinh phong dồn tới trước ngực, vội vàng né qua thì chỉ thấy cây chùy đã bay ra mấy trượng, tảng vào tảng đá núi, đá vụn bay lá tả, còn Phần Trung thì tung mình nhảy vọt ra khỏi vòng.

Vân Lôi tuy đánh lui Phần Trung nhưng đã bị chùy phong dồn tới, tựa như cảm thấy có một vật nặng ngàn cân đè vào ngực, suýt chút nữa thở không ra hơi, nàng đã biết lợi hại của y không dám tiến tới nữa, cùng Triều Âm hòa thượng vội vàng nhảy ra. Con chiến mã bồm bồm chạy tới, Vân Lôi nhảy vọt lên lưng ngựa, vung kiếm mở đường.

Trương Đan Phong thấy Vân Lôi sắp thoát hiểm, trong lòng cả mừng, lại đâm ra hai kiếm đẩy lui Quán Trọng, lớn giọng nói: “Tất thế bá, ngừng tay thôi!”

Tất Đạo Phàm chẳng nói một lời, múa gậy đánh tới, tựa như chẳng hề nghe Trương Đan Phong gọi. Trương Đan Phong nhủ mảy, khi nhìn lại thì thấy Vân Lôi đã phóng ngựa đi trước, bên trái có Triều Âm hòa thượng, bên phải có Thạch Thúy Phụng, Châu Sơn Dân, còn những hảo hán lực lâm thì lục tục chạy ở phía sau, xem ra sắp vượt khỏi vòng vây, Trương Đan Phong nhủ thầm: “Lúc này không chạy thì còn chờ lúc nào?” Rồi lại nói: “Núi xanh vẫn còn, sợ gì không có củi đốt, Tất lão anh hùng, hãy xông ra thôi!”

Tất Đạo Phàm vẫn chẳng nói một lời, cứ vung cây gậy đánh ra tới tấp.

Trương Đan Phong chợt hiểu ra, khi Tất Đạo Phàm tỉ thí với Trương Phong Phủ, đã từng bị Trương Phong Phủ nói khích, nếu không hạ được Trương Phong Phủ thì ông ta dứt khoát không bỏ chạy. Cho nên giờ đây tuy lợt xuống thế hạ phong nhưng vẫn theo quy củ đơn đả độc đấu của giang hồ, đã không nhận thua thì phải đánh cho tới cùng!

Trương Đan Phong lo lắng nhủ thầm: “Đây đâu phải là lúc tranh hơn thua?” Nhưng chàng biết tính khí của Tất Đạo Phàm, dù cho mình có xông lên giúp ông ta, ông ta cũng chưa chắc bỏ chạy, đang lúc không còn kế nào, đột nhiên nghe có đứa nhỏ kêu lên: “Thả ta ra, ta phải đánh kẻ cường đạo!”

Té ra gia đình nhà họ Tất đang hỗn chiến với quan quân, con trai duy nhất của Tất Đạo Phàm đã được quan gia công lên lưng, cậu bé cứ vùng vẫy đòi xuống.

Trương Đan Phong chợt nảy ra một ý, chàng phóng người tới, xông vào ở giữa đám cầm vệ quân, thanh trường kiếm vung lên, bọn Cẩm y vệ binh thường làm sao có thể chống cự nổi? Chỉ thấy chàng xông vào ở giữa, tóm lấy cậu bé, lão quân gia kêu ối chao một tiếng, Trương Đan Phong nói: “Các người hãy mau chạy ra ngoài!” Thế là chàng vung kiếm lên, chém thêm vài tên, rồi lập tức xông ra, chàng đột nhiên chúm môi huýt một tiếng sáo, con Chiêu dạ sư tử từ nghe tiếng sáo của chủ nhân, tung vó đá ngã hai tên đang bao vây mình, Trương Đan Phong đột nhiên ném cậu bé lên lưng ngựa, kêu lên: “Ngồi yên!”

Cậu bé ấy tuy chỉ có bảy tám tuổi, nhưng rất lớn gan, cứ nắm lấy bờm ngựa, rồi để mặc cho con ngựa chạy đi.

Trương Đan Phong lướt người rất nhanh, phóng tới trước mặt Tất Đạo Phàm. Lúc này có vài tên Cẩm y vệ đã xông tới chặn con ngựa, con ngựa hí dài, cậu bé cũng khóc òa lên. Trương Đan Phong kêu lớn: “Tất lão bá, ông còn phải lo cho con của mình!” Rồi vung kiếm ra, keng một tiếng chặn lấy thanh miến đao của Trương Phong Phủ. Tất Đạo Phàm thờ dài, đánh hờ ra hai đao rồi phóng ra khỏi vòng chiến. Trương Đan Phong lại hú dài một tiếng, thốt ngựa ấy chợt khựng lại, Tất Đạo Phàm phóng ra ba mảnh ám khí, đánh mấy tên Cẩm y vệ đang chặn ngựa. Rồi ông ta tung mình lên lưng ngựa ôm chặt đứa trẻ, thốt ngựa hí dài tung vó chạy gấp, trong khoảnh khắc đã vượt ra khỏi vòng vây.

Trương Phong Phủ cả giận, thanh đoạn môn đao quét ra như gió cuốn, Trương Đan Phong chỉ cảm thấy một luồng tiềm lực húc tới mũi kiếm của mình, thanh kiếm trong tay suýt nữa vượt ra, lòng thầm nhủ: “Gã này quả nhiên danh đồn không ngoa, công lực phi phàm, không hổ là kinh sư đệ nhất cao thủ. Thế là chàng vừa đẩy thanh trường kiếm về phía trước vừa ngấm vận nội lực, hóa giải thế cuốn đao, thanh kiếm xoay nhẹ, keng một tiếng thanh miến đao đã bị chém mẻ một miếng, Trương Phong Phủ thất kinh, đột nhiên cười rằng: “Không sợ bảo kiếm của người!” Thế rồi nghiêng mũi đao qua, chặt vào thân kiếm, đòn lực xoay một vòng, kiếm của Trương Đan Phong lại bị dính vào đao, không thể nào thi triển uy lực của kiếm, nhưng chàng đã buông giọng cười lớn: “Hay lắm, chúng ta hãy tỉ thí thử xem!” Thế rồi chàng vung cổ tay, lật mũi kiếm thoát ra trở lại. Đột nhiên nghe tiếng dây cung bật, thốt ngựa trắng hí dài, Quán Trọng cao giọng nói: “Đại ca hãy mau đuổi theo, Tất lão tặc đã bỏ chạy!” Trương Phong Phủ chợt hiểu ra đây là kẻ vây Ngụy cứu Triệu của Trương Đan Phong, thế là xoay mũi đao tung mình nhảy vọt ra, Trương Đan Phong vung kiếm đâm thẳng tới, Trương Phong Phủ đột nhiên xoay lại vờ ra một chưởng, phát ra một luồng kinh phong dồn tới trước ngực chàng, Trương Đan Phong lách người né tránh, nhưng ngực vẫn bị dư lực của luồng chưởng phong đánh trúng, chỉ cảm thấy đau nhói, chàng thất kinh vội vàng vận khí hộ thân. Lúc này Trương Phong Phủ đã kịp rút một thót khoải mã đuổi theo Chiêu dạ sư tử từ mã.

Trương Đan Phong cười thầm: “Ngựa quý của ta tuy đã trúng ba mũi tên, nhưng người cũng đuổi theo không kịp”. Tất Đạo Phàm tuy thoát được vòng vây, nhưng chàng thì bị giữ chân lại, Phàn Trung đã múa đôi chùy đến tấn công chàng. Đôi chùy của Phàn Trung nặng tám mươi cân, chàng Tân Kỳ nào dùng kiếm chém vỡ được, lại thêm bọn Cẩm y vệ đã bao vây, cho nên khó mà thoát thân. Phàn Trung có thể ngang tài ngang sức với Triều Âm hòa thượng, cũng chẳng hơn thua gì Trương Đan Phong cho nên Trương Đan Phong muốn lập tức thoát khỏi vòng vây không phải là chuyện dễ!

Bọn Vân Lôi đã thoát ra khỏi vòng vây, chợt nghe ở phía sau có tiếng gọi, Vân Lôi quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Trương Đan Phong đã bị bao vây, thế là trong lòng thất kinh, đột nhiên Quán Trọng bắn một mũi tên tới, Vân Lôi đang lúc phân tâm, rút kiếm gạt tên chậm chạp nên mũi tên ấy đã bắn vào cổ ngựa.

Vân Lôi ngã xuống đất chưa kịp đứng dậy thì bọn Cẩm y vệ ở phía sau đã hò hét đuổi tới, đao thương đâm ra tới tấp. Vân Lôi một tay chống xuống đất, lộn người dưới đất một vòng, ánh kiếm quét ra, chỉ thấy dưới mặt đất cuộn lên một vòng ngân hồng, mấy mũi thương đâm tới trước ngực đều bị chặn gãy. Vân Lôi nhảy vọt lên, Quán Trọng giờ cây roi tam tiết, đuổi tới như bay, y vung roi toan cuộn lấy cổ tay của Vân Lôi. Quán Trọng cũng đã biết sự lợi hại của thanh bảo kiếm này, cho nên vung roi rất khéo léo, Vân Lôi quét kiếm ra nhưng không chém trúng, cây roi mềm lúc này đã đâm tới trước mặt nàng như con độc xà. Vân Lôi đột nhiên co người lại, lướt ra khỏi cây roi như một con phi nhạn, rồi đâm sọt trở lại một kiếm, Quán Trọng bước xéo ba bước, cổ tay gấp lại kéo cây roi về, rồi lại đánh vù ra một roi. Hai người đã đối nhau mấy chiêu mà không phân cao thấp. Theo lý mà nói, hai người vốn ngang tài nhau, nhưng Vân Lôi yếu sức hơn, đánh được hai ba mươi chiêu thì nàng thở dốc, mồ hôi toát đầm đìa, đã dần dần lúng thế, Quán Trọng cười ha hả, đột nhiên tấn công gấp gấp, hơn mười tên Cẩm y vệ đã tản ra bao vây xung quanh, ngăn không cho Vân Lôi bỏ chạy.

Phía bên kia Trương Đan Phong đã rơi vào vòng vây, thanh bảo kiếm không thể nào thi triển được oai lực trước đôi chùy nặng nề của Phàn Trung, chàng lại phải ứng phó với những binh khí khác cho nên cũng rơi vào nguy hiểm. Đang lúc kịch chiến, chàng chợt thấy Vân Lôi đã ngã xuống ngựa, trong lòng lo lắng, cho nên xoay người, lật tay đánh ra một kiếm, gạt đôi chùy của Phàn Trung ra, rồi tay trái tóm lấy cổ áo một tên Cẩm y vệ, nhắc bổng y lên. Chiêu này quả thật rất mạo hiểm, chỉ cần có một chút sai sót thì người sẽ bị mười mấy thanh kiếm đâm thủng! Nói ra thì chậm, nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, Phàn Trung nhân lúc chàng xoay người đã quét ngang đôi chùy tới, không ngờ Trương Đan Phong đã tóm được tên Cẩm y vệ ấy, quát lớn một tiếng rồi giờ y lên đỡ, Phàn Trung vội vàng rút đôi chùy lại, Trương Đan Phong múa kiếm bằng tay phải, tay trái thì tóm lấy kẻ ấy làm binh khí, trong

khoảnh khắc đã thoát ra khỏi vòng vây. Phần Trung đuổi gấp theo sau, Trương Đan Phong cười lớn, quát rằng: “Đỡ lấy!” Rồi ném ngược kẻ ấy trở lại. Phần Trung buộc phải nghe lệnh chàng, ném đôi chùy mà tiếp lấy kẻ đồng bọn của mình, lúc này Trương Đan Phong đã lao đến chỗ Văn Lối.

Văn Lối đã đuổi sức, chợt thấy Trương Đan Phong cầm kiếm phóng tới, tim nàng đập thình thình, nỗi ám ảnh của bức huyết thư bằng da dê lại hiện lên trong lòng nàng, kẻ thù đáng ghét đáng hận đáng yêu ấy đã đến cứu mình, nên coi chàng là kẻ thù hay bằng hữu? Nên để cho chàng cứu hay là thả chết không chịu? Lòng nàng cứ thấp thòm không yên, đang lúc hoang mang thì thấy một roi của Quán Trọng đã quét tới, đến khi Văn Lối nhận ra thì roi ảnh đã đến tới đỉnh đầu của mình.

Chỉ thấy ánh kiếm lóe lên, bên tai có người gọi: “Tiểu huynh đệ, hãy mau xuất chiêu!” Văn Lối thuận tay vung kiếm, chỉ nghe hai tiếng soạt soạt, cây roi tam tiết của Quán Trọng đã bị chặt đứt thành bốn khúc! Lúc này Quán Trọng đã đấu hơn một trăm chiêu với Trương Đan Phong, tuy đã lợt xuống hạ phong nhưng vẫn chưa đến nỗi thất bại, cứ tưởng rằng có thêm bọn Cẩm y vệ thì sẽ dư sức đối phó với hai người, nào ngờ song kiếm hợp bích thì uy lực tăng lên rất nhiều, hai người Trương Văn chỉ mới đánh ra một chiêu nhưng đã chặt gãy roi của y, khiến cho y vội vàng bỏ chạy. Trương Đan Phong cùng với Văn Lối múa tít đôi kiếm, chỉ trong khoảnh khắc đã có mười mấy tên Cẩm y vệ bị thương, chẳng bỏ chạy nổi!

Trương Đan Phong kíp Văn Lối vừa đánh vừa chạy, Phần Trung múa đôi chùy quét tới, Quán Trọng kêu: “Nhị ca, cẩn thận” Trương Đan Phong, Văn Lối cùng vung kiếm ra, hợp thành một vòng ánh sáng, Phần Trung cả kinh, không thể nào địch nổi, vội vàng ném đôi chùy lăn ra hơn một trượng, chỉ thấy đỉnh đầu lạnh ngắt. Dù cho y lăn đã rất nhanh, nhưng cái kim khôi đội trên đầu cũng bị chém đứt, cả tóc cũng bị mất một mảng lớn.

Phần Trung đã mấy lần thua to, y lộn người phóng dậy, cả giận xua tay quát: “Lên ngựa xông tới!” mười mấy tên Cẩm y vệ phóng người lên ngựa, chia thành bốn đội ra cùng nhau xông về phía hai người Trương Văn. Hai người dù võ công có cao cường hơn nữa cũng không thể nào địch nổi!

Trương Đan Phong kêu lên: “Mau lên núi!” Rồi cùng Văn Lối thi triển khinh công tuyệt đỉnh chạy như bay ra sau núi. Nhà họ Tất cách chân núi khoảng một dặm, khi hai người sắp tới chân núi thì cũng bị đội khoái mã đuổi theo kịp. Trương Đan Phong chợt tóm lấy Văn Lối ném lên núi, khi thót khoái mã đi đầu đã lao bỏ tới, Trương Đan Phong điểm mũi chân xuống đất, người phóng vọt thẳng lên, trong chớp mắt, Trương Đan Phong đã từ trên cao hạ xuống lưng ngựa, ném tên Cẩm y vệ ra xa đến mấy trượng.

Nếu Trương Đan Phong không nhân từ, ném y xuống đất thì e rằng lúc này y đã trở thành một đồng thịt bầy nhầy! Thót ngựa ấy phóng rất nhanh, trong khoảnh khắc đã lao đến chân núi, Trương Đan Phong từ trên lưng ngựa phóng người lên tóm lấy một cành cây trên sườn núi, sau mấy lần trồi hụp chàng đã lên đến con dốc, lúc này Văn Lối đang đứng ở giữa con dốc chờ chàng.

Lúc này trời đã về chiều, màu trời hơi tối, trên núi lại có quái thạch lộ nhô nên bọn Cẩm y vệ không thể phóng ngựa lên được, chỉ bao vây ở dưới chân núi mà la hét, Phần Trung truyền lệnh gọi Ngự lâm quân ở bên ngoài cửa cốc tiến vào, chỉ ở dưới chân núi cười ha hả rằng: “Xem các người có thể ở trên núi bao lâu?” Hai người Trương Văn đứng trên núi nhìn ra xa, chỉ thấy xung quanh cờ hiệu phất phới, ngọn núi nhỏ này đã bị Ngự lâm quân bao vây chặt.

Hai người Trương Văn đã ác đấu đến hơn nửa ngày, lúc này chỉ cảm thấy vừa đói vừa mệt, đây đang là lúc mùa xuân, ban ngày mặt trời chói chang, đến chiều thì đột nhiên lại đổ mưa. Trương Đan Phong nói: “Tiểu huynh đệ, chúng ta hãy tìm một nơi tránh mưa, trên người ta còn có lương khô”. Văn Lối im lặng không nói, quay đầu sang một bên. Trương Đan Phong nói: “Bên kia có một hang đá”. Thế rồi kéo Văn Lối chạy tới, Trương Đan Phong nắm tay Văn Lối, chỉ thấy lòng bàn tay của nàng lạnh lẽo, biết nàng đang lo lắng trong lòng.

Hang đá này thật ra chỉ là một kẽ đá do hai tảng đá lớn dựa vào nhau mà thành, trên tảng đá có dây leo cho nên mưa không lọt vào. Kẽ đá ấy chỉ đủ cho hai người, Trương Đan Phong kéo Văn Lối vào trong kẽ đá, hai người dựa mắt nhìn nhau, đều nghe tiếng tim đập thình thình. Trương Đan Phong thở dài, nói: “Tiểu huynh đệ, mỗi thù giữa hai nhà chúng ta chả lẽ không có cách nào giải hay sao?” Chợt trời tối sầm, mưa càng tối hơn, Trương Đan Phong nghiêng mặt qua, không thấy Văn Lối tỏ vẻ gì cả, nhưng chàng nghe tiếng áo quần xột soạt, tiếng vòng kiếm lay động, biết rằng nàng đã nắm chui kiếm. Trương Đan Phong lại thở dài: “Không phải oan gia không gặp nhau, tiểu huynh đệ hãy cứ giết ta, chết trong tay của đệ, ta chẳng hề oán than!” Chợt sấm nổ rền trời, ánh chớp nhoáng nhoàng, chiếu sáng trong một góc trời, Trương Đan Phong có thể thấy trên khuôn mặt trắng bệch của Văn Lối có đôi dòng nước mắt. Văn Lối ngồi dựa vào tảng đá, tay vân vê tà áo, thanh kiếm ở hông đã lộ ra một đoạn ngắn, chắc là nàng vừa mới rút kiếm nhưng đã ngừng lại. Aùnh chớp vừa mới lóe lên thì tắt ngấm, động đá lại tối om om.

Trong bóng tối Trương Đan Phong chỉ nghe tiếng thở của Văn Lối, một lúc lâu sau mà chẳng nghe nàng lên tiếng. Chàng lấy ra lương khô, nói: “Tiểu huynh đệ, đệ cũng ăn một ít đi”. Văn Lối vẫn ngồi yên chẳng nhúc nhích. Trương Đan Phong rất đau đớn, nhưng vẫn cười hi hi nói: “Tiểu huynh đệ, lần này ta không nói đệ ăn quýt nữa, hãy ăn một ít đi!” Trương Đan Phong cố ý nhắc lại chuyện ngày mới gặp nhau, thực ra là muốn gọi cho nàng cười nói. Nhưng Văn Lối cảm miếng lương khô ném xuống đất, Trương Đan Phong cười khổ sở, nhặt miếng lương khô đặt lên kẽ đá.

Văn Lối cũng chưa chát trong lòng, muốn khóc nhưng nước mắt không trào ra nổi, trong bóng tối chỉ nghe Trương Đan Phong thở dài, chậm rãi nói: “Báo thù, báo thù, oan oan tương báo đến lúc nào mới xong đây? Tổ tiên của ta tranh đoạt giang sơn cùng Chu Nguyên Chương cũng để lại di thư, bảo con cháu đời sau báo thù cho họ, mỗi thù của nhà ta không phải chỉ trả bằng cách giết chết kẻ địch của mình mà là phải giành lại giang sơn của Thiên tử Đại Minh!”

Văn Lối rung mình nhũ bưng: “Cách báo thù như thế này quả thật là cách tàn khốc nhất từ xưa đến nay, nếu nhà họ Trương báo được thù, há chẳng phải máu chảy thành sông thấy người chết thành núi hay sao?” Rồi nàng chợt nghĩ, nếu Trương Đan Phong vì báo thù mà dắt quân Ngõa Thích vào tranh đoạt giang sơn, vậy y là tội nhân thiên cổ mình cũng không thể nào dung thứ cho y được!” Ý nghĩ cứ dâng trào, thế là bàn tay lại nắm chặt chui kiếm.

Chỉ nghe Trương Đan Phong tiếp tục nói: “Tổ phụ của ta chạy đến Ngõa Thích, lúc đó thế lực Mông Cổ suy yếu, nội bộ rạn nứt, quân Minh thường tấn công vùng thảo nguyên Mông Cổ cướp đoạt, triều Minh còn buộc họ hàng năm phải đến tiến cống, họ cũng rất căm hận, cho nên họ cũng phải báo thù. Ôi, người với người, nước với nước đều có quá nhiều thù oán, ta thật sự không biết tại sao họ không thể đối xử bình đẳng với nhau, sống hòa bình với nhau?”

Văn Lối giật mình, Trương Đan Phong tiếp tục nói: “Tổ phụ và tiên vương của Ngõa Thích đều muốn báo thù triều Đại Minh, cho nên ông đã làm quan ở

Ngõa Thích. Ngõa Thích ngày một cường thịnh, chức quan của tổ phụ ta ngày càng lớn, đến đời cha ta thì được thăng làm Hữu thừa tướng. Cha ta nhớ mối thù của đời trước, cho nên cầm hận đến thấu xương những người trung với triều Minh và con cháu của Chu Nguyên Chương. Ba mươi năm trước gia gia của đệ đi sứ sang Ngõa Thích, cứ tự xưng là một đại trung thần của triều Minh, trong lúc tức giận cha ta đã buộc ông phải chẵn ngựa hai mươi năm ở nơi lạnh lẽo!”

Vân Lôi nghiêng răng kêu lên kèn kẹt, đột nhiên nghĩ rằng: “Gia gia của mình vì chịu nỗi khổ hai mươi năm chẵn ngựa mà phải giết chết tất cả những người nhà họ Trương, vậy triều Minh đã cướp giang sơn của tổ tiên họ, cũng chẳng trách họ lại cầm hận như thế, còn gia gia của mình chỉ bị liên lụy. Những chuyện ân oán thị phi, kẻ hậu bối không thể nào quản được, nhưng còn mối thù của gia gia, mình sao có thể quên được?” Vân Lôi nắm chặt chui kiếm, lòng rối như tơ vò, chỉ nghe Trương Đan Phong tiếp tục nói: “Gia gia của đệ chẵn ngựa hai mươi năm ở vùng băng tuyết, thủy chung không hề khuất phục. Sau đó cha của ta đã khâm phục ông, cha của ta cũng từng kể câu chuyện của gia gia muội, thật ra năm xưa gia gia muội trốn về nước ông ta đã biết trước, cho nên cố ý không sai quân đuổi theo. Cha còn nói, lúc đó ông đã sai Đàm Đài tướng quân trao cho gia gia của đệ ba túi gấm để cứu lấy mạng ông ta, đáng tiếc gia gia của muội không tin”. Vân Lôi vẫn nửa tin nửa ngờ, nàng không lên tiếng, bàn tay vẫn nắm chặt chui kiếm.

Trương Đan Phong thở dài nói: “Cha ta quả thật cũng có lỗi với gia gia của muội, cho nên cũng khó trách gia gia của muội không tin ý tốt của ông ta, tiền nhân mắc nợ hậu nhân trả, ôi, ta cũng không thể trách muội cầm hận ta! Lại nói Ngõa Thích ngày một lớn mạnh, triều Minh không dám ức hiếp nữa, ngược lại bị Ngõa Thích coi thường. Mười năm trước, sư phụ cảm thấy đến Ngõa Thích, nghe nói người vốn đến tìm cha ta báo thù, sau đó lại trở thành sư phụ của ta. Người dạy ta nhớ mình là người Trung Quốc, không được đối đầu với Trung Quốc! Sau khi sư phụ ta đến Ngõa Thích, gia gia hình như cũng đổi tính, ta thường thấy ông thức rất khuya trong phòng sách, lầm bầm nói: “Báo thù, báo thù, có nên báo thù hay không?” Có đôi lần ta cũng khuyên nhủ, ông ta trợn mắt nói: “Con ơi, con phải nhớ mối thù của bậc tiền nhân!” lần này ta đã giấu cha trốn về đây, chỉ có mỗi mình sư phụ biết chuyện này. Ta biết mọi chuyện ở võ lâm Trung Nguyên cũng là nhờ sư phụ nói. Ta là người Trung Quốc, ta không thể giúp người Ngõa Thích đánh Trung Quốc, nhưng ta cũng phải báo thù...” Vân Lôi buột miệng hỏi: “Báo thù như thế nào?” Trương Đan Phong nói: “Sau khi ta trở về, xem xét tình hình, Minh triều thực sự đã mục ruỗng đến cùng cực, ta thấy chuyện báo thù không khó lắm, nếu ta tìm được bức bản đồ giấu bảo tàng, dùng vàng bạc chiêu nạp kẻ sĩ, dựng cờ nghĩa, sẽ dễ dàng đoạt được thiên hạ của nhà Minh!” Vân Lôi thất kinh, nói: “Người muốn xưng vương xưng đế?” Trương Đan Phong cười nói: “Hoàng đế cũng là người bình thường, giang sơn của một nhà một họ làm sao có thể giữ được đến trăm đời? Song ta cướp giang sơn của nhà Minh cũng không phải là vì muốn làm Hoàng đế...” Vân Lôi nói: “Có phải là vì báo thù không?” Trương Đan Phong nói: “Không chỉ là vì báo thù, nếu muốn nhà trong thiên hạ mãi mãi không động đến can qua thì tốt biết bao nhiêu!” Chẳng ngập ngừng rồi lại đột nhiên cười lớn ngâm rằng: “Đời người sống được mấy lúc, sao nước non không yên bình? Mong sao có thánh nhân, đại đồng truyền vạn thế! Ha ha, nếu có thể làm được như thế, cần gì phải làm Thiên tử?” Trong bóng tối Vân Lôi thì không thể thấy rõ mặt mũi chàng, nhưng nhớ lại bộ dạng cuồng ngạo của chàng, nàng buột miệng hỏi: “Làm Hoàng đế hay không đâu có gì là lạ. Nhưng nếu người mưu toan chiếm giang sơn chín ngàn dặm của nhà Minh, dù người có muốn hay không, e rằng cũng phải có cảnh đầu rơi máu chảy, huống chi giờ đây Mông Cổ sắp đánh vào. Nếu người coi Thiên tử của nhà Minh là kẻ thù, lẽ nào lại phải giúp nước Ngõa Thích?” Trương Đan Phong cười nói: “Tiểu huynh đệ, đệ nói cũng có lý lắm. Tiểu huynh đệ, đại ca nghe lời đệ, đệ bảo đại ca không làm Hoàng đế thì đại ca không làm Hoàng đế. Tiểu huynh đệ, đệ hãy nói đi, ta nghe lời đệ”. Giọng điệu của chàng rất dịu dàng, lời nói lại ngọt ngào, Vân Lôi nóng bừng mặt, giận dữ nói: “Ai cần người nghe lời ta!” Trương Đan Phong nói: “Sao thế? Giận ư?” Vân Lôi cũng chẳng nói thêm câu nào nữa, Trương Đan Phong thở dài, đến khi thò tay tìm miếng lương khô thì đã bị Vân Lôi ăn mất. Té ra lúc này Vân Lôi say sưa nghe Trương Đan Phong nói chuyện, bất giác đã cầm miếng lương khô lên ăn. Đến khi nghĩ lại không nên ăn thì nàng đã ăn đến miếng cuối cùng. Trương Đan Phong cười thầm, dịu dàng nói: “Tiểu huynh đệ, đệ hãy ngủ đi” Rồi khe khẽ hát bài ca ru ngủ cho nàng. Vân Lôi vốn đã thấy mệt mỏi, sau khi ăn no lại nghe bài hát ru của chàng, con buồn ngủ kéo tới, mí mắt dần dần khép lại. Trương Đan Phong cầm kiếm ngồi ở cửa hàng canh giữ cho nàng, lúc này mưa đã tạnh nhưng trong đêm tối quan quân không dám xông lên.

Trương Đan Phong cũng mệt mỏi rồi, nhưng chàng chẳng dám chợp mắt, chợt nghe Vân Lôi kêu lên: “Đại ca, đại ca.... gia gia.... gia gia....” Trương Đan Phong trả lời một tiếng, khi quay đầu nhìn lại thì Vân Lôi không kêu nữa, chỉ nghe nàng thở đều đều, té ra là đang nói mê. Trương Đan Phong cời áo khoác ngoài nhẹ nhàng đắp cho nàng rồi vẫn ngồi chống kiếm canh gác.

Trong giấc mơ Vân Lôi thấy Trương Đan Phong cười lớn, đột nhiên nâng niu bức họa vừa khóc vừa ca, Vân Lôi cảm thấy chàng rất đáng thương, bước tới kéo tay chàng, đột nhiên gia gia cầm cây cờ tiết chỉ còn vài sợi lông lơ lửng bước tới, chen vào giữa hai người, gờ cây gậy đánh náng, Vân Lôi kêu lên: “Đại ca cứu muội!” Cây cờ tiết trong tay gia gia đột nhiên biến thành bức huyết thư da dê, gia gia ném bức thư về phía nàng, mắng rằng: “Ai là đại ca của người, người hãy mau giết chết y!” mùi máu tanh xộc tới, Vân Lôi rất khó chịu, muốn kêu nhưng không thành tiếng, thế là nàng choàng tỉnh.

Chỉ thấy ánh nắng mặt trời lọt vào trong hang, Vân Lôi trấn tĩnh trở lại, thấy trên người mình có phủ tấm áo ngoài của Trương Đan Phong, mặt nóng ran, đầu nhứt như búa bổ, nàng nhẹ nhàng bước ra, chỉ thấy Trương Đan Phong ngồi lên tảng đá, mũi kiếm chống xuống đất, đầu gục xuống. Té ra Trương Đan Phong một đêm không ngủ, đã không thể nào gắng gượng nổi cho nên ngủ gục.

Nỗi ám ảnh của bức huyết thư da dê dâng lên trong lòng, Vân Lôi cảm chui kiếm nghĩ bụng: “Đây là cơ hội tốt nhất để đâm y một kiếm. Ôi! Ôi! Sao mình lại nghĩ như thế, gia gia ơi, gia gia ơi! Đừng buộc con, đừng buộc con!” Trong mơ hồ nàng tựa như thấy gia gia cầm cờ tiết bước tới, nhìn mình với ánh mắt nghiêm nghị như trong giấc mơ, chẳng lẽ mình vẫn còn đang nằm mơ? Vân Lôi cắn ngón tay, cảm thấy đau nhói, không phải là giấc mơ, nàng lại mong mình mãi mãi nằm mơ, mãi mãi không thức dậy. Giấc mơ tuy rất khó chịu, nhưng không khó chịu bằng lúc đối diện với “Kẻ thù”! “Mình bỏ qua cơ hội tốt này, không giết người họ Trương, gia gia có trách mình hay không?” Vân Lôi cảm chui kiếm, bước tới hai bước, đột nhiên cho ngón tay vào miệng cắn mạnh, cơn đau khiến nàng bừng tỉnh, hình bóng gia gia cũng biến mất, nàng tra kiếm vào bao, nhẹ nhàng choàng tấm áo cho Trương Đan Phong.

Trương Đan Phong cực cự, đột nhiên vươn vai, cười rồi đứng dậy nói: “Ồ tiểu huynh đệ, đệ tỉnh rồi ư! Sao không ngủ thêm nữa?” Vân Lôi cắn môi, sắc mặt tái nhợt, Trương Đan Phong nhìn nàng chăm chú, ánh mắt dịu dàng nhưng đầy xót xa, Vân Lôi xúc động đến nỗi suýt nữa thì bật khóc, nàng quay mặt đi mà không dám nhìn Trương Đan Phong. Trương Đan Phong thở dài, khi nhìn xuống núi thì chỉ thấy có mấy chục Ngự lâm quân và Cẩm y vệ đang lần dò lên núi.

Họ đối phó với bọn này thì dư sức, nhưng làm sao vượt khỏi vòng vây ở phía bên dưới? Trương Đan Phong chỉ đành bó tay, lúc này kẻ địch đã đến lưng chừng núi, Trương Đan Phong kéo Vân Lôi nép vào sau tảng đá lớn.

Quan quân càng lúc càng gần, chợt nghe Trương Đan Phong kêu lớn: “Ra đây, ra đây, ta đã thấy các người, ta muốn nói chuyện với các người”. Trương

Đan Phong gạt mình, Trương Phong Phủ không hổ là Kinh sư đệ nhất cao thủ, không ngờ y đã quay trở lại nhanh như thế, y đã đích thân dắt người bao vây, họ không còn hy vọng trốn thoát nữa!

Trương Phong Phủ vung thanh miến đao, lớn giọng nói: “Lăn trốn như thế đâu có phải là hảo hán?” nói chưa xong thì chỉ thấy trên núi có một bóng người hiện ra, Trương Đan Phong nhảy vọt ra khỏi tảng đá, rút kiếm cười lớn: “Trương đại nhân võ công trùm đời, suất lãnh thiên quân vạn mã tấn công núi này, quả thực cũng là bậc hảo hán!”

Trương Phong Phủ đỏ mặt, nói: “Người không cần nói khích ta, dưới chân núi tuy có rất nhiều quân mã, nhưng các người chỉ cần vượt qua một mình Trương mỗ này!” Trương Đan Phong vung kiếm, cười nói: “Hay lắm, hay lắm, vậy xin mời hãy xuất chiêu!” Trương Phong Phủ nhìn họ rồi chột nói: “Ta thấy các người không phải là nhân vật ở hắc đạo, nhưng có quan hệ thế nào với Chấn Tam Giới?” Trương Đan Phong nói: “Người không cần biết điều này, đừng nói vớ vẩn nữa, chúng ta hãy cứ đánh nhau vài trăm chiêu, nếu không thắng được ta thì thế nào?” Trương Đan Phong thầm nghĩ: “Luận về công lực, mình không bằng y, nhưng luận về kiếm thuật thì mình hơn y nhiều, trong vòng vài trăm chiêu chỉ e sẽ ngang tài ngang sức”. Chẳng biết Trương Phong Phủ là đệ nhất cao thủ ở kinh sư, là kẻ rất tự phụ cho nên mới nói khích y”.

Trương Phong Phủ liếc nhìn hai người rồi cười nói: “Không cần phải đánh tay đôi, cứ xông lên cả hai!” Trương Đan Phong lạnh lùng nói: “Vậy kinh sư tam đại cao thủ giờ đây chỉ còn lại hai người!” ý muốn nói, nếu y dám lấy một chống hai thì chắc chắn sẽ thua to. Trương Phong Phủ cười rằng: “Điều đó thì chưa chắc! Ta đã từng lãnh giáo võ công của hai người, nếu đơn đả độc đấu người có thể tiếp vài ba trăm chiêu, ta không mắc lừa người đâu”. Trương Đan Phong ngạc nhiên, nghĩ bụng: “Kẻ này quả thật lợi hại, có thể biết người biết ta, giống hệt như mình”. Rồi liền nói: “Vậy thì không cần phải đánh nhau đến vài trăm chiêu, chúng ta cứ lấy một chọi một, tùy người quyết định”. Chỉ nghe Trương Phong Phủ tiếp tục nói: “Người bằng hữu của người có thể tiếp được một trăm chiêu của ta. Thế này vậy, bọn người cứ xông cả lên, trong vòng ba mươi chiêu nếu các có thể thắng được thì ta sẽ đề cử cho hai người trở thành võ chiến sĩ khoa năm nay, không cần phải thi thố”. Trương Đan Phong cười lớn nói: “Hai chúng ta muốn thắng được người thì dễ như trở bàn tay, không cần phải năm mươi chiêu, trong vòng năm chiêu nếu bọn ta không thể thắng được thì tùy người giải quyết. Nếu trong vòng năm chiêu mà thắng được, bọn ta cũng không cần trở thành trạng nguyên hay tiến sĩ, chúng ta ngày sau sẽ gặp lại!” ý chàng muốn nói là trong vòng năm chiêu giả sử mình thắng thì Trương Phong Phủ phải đề mặc cho họ bỏ chạy.

Nhưng tại sao Trương Phong Phủ lại nhất định phải đấu với hai người? Té ra đêm qua Trương Phong Phủ không đuổi theo kịp Tất Đạo Phàm, đến khi trở về thì thấy hai người Phàn Trung, Quán Trọng đều đã bị thương, hỏi cơ sự mới biết Trương Đan Phong và Vân Lôi liên thủ với nhau thì uy lực tăng lên rất nhiều, Trương Phong Phủ nghe xong thì rất kinh ngạc, nhủ thầm: “Trong hai người, thư sinh Bạch Mã võ công cao cường, nhưng chỉ hơi nhỉnh hơn Phàn Trung và Quán Trọng, đến khi liên thủ thì trong vòng vài mươi chiêu có thể đánh bại được cả hai người Phàn Trung và Quán Trọng cũng không có điều gì là lạ, nhưng đâu có lẽ nào chỉ thắng trong vòng một hai chiêu?” Trương Phong Phủ vốn là một danh gia võ thuật, bình sinh rất thích võ, nghe nói có võ công gì kỳ lạ thì đều muốn biết cho bằng được, cho nên khác hẳn với những Cẩm y vệ bình thường.

Trương Phong Phủ thầm nghĩ, không lẽ nào mình có thể thua trong vòng năm mươi chiêu, đến khi nghe Trương Đan Phong nói chỉ cần năm chiêu thì không khỏi cười rộ, thanh miến đao chém vút vào trong không trung, cao giọng nói: “Hay lắm, đây là chiêu thứ nhất, tiếp đao!”, vừa mới ra tay đã dùng những chiêu số nhanh như điện chớp tấn công hai người.

Vân Lôi ngồi dựa vào vách đá thần thờ, nói ra thì muộn, nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, chỉ thấy đao quang của Trương Phong Phủ loang loáng lướt tới trước mặt. Trương Đan Phong cả kinh kêu lớn: “Tiểu huynh đệ, hãy mau xuất chiêu!” Vừa nói thì đã vung kiếm ra, quét thẳng một chiêu Lan Gian Tiết Đầu tới trước mặt Vân Lôi, gạt thanh miến đao của Trương Phong Phủ ra. Chiêu đao này của Trương Phong Phủ vốn tấn công cả hai người, đao kiếm chạm nhau nghe keng một tiếng, mũi đao lệch về phía trước, vẫn còn đà nên chém thẳng vào mặt Vân Lôi, Vân Lôi lúc này mới xuất chiêu chống lại, mũi kiếm cuộn lên gạt thanh miến đao của Trương Phong Phủ ra ngoài. Người cũng bắt đầu thối lui mấy bước lao đảo như muốn ngã. Đó là nhờ Trương Đan Phong giúp nâng chặn trước, nếu không kiếm của Vân Lôi đã bị y đánh rơi.

Trương Phong Phủ cười ha hả rồi nói: “Té ra song kiếm hợp bích chẳng qua chỉ có thế! Cần thận, tiếp đao! Chiêu thứ hai của ta là Bát Phương Phong Vũ, cả hai người đều phải xuất kiếm, đừng trách ta không cho người biết!” Vân Lôi rầu rĩ, ánh mắt thất thần, Trương Đan Phong lo lắng thì thầm: “Huynh đệ, đệ tuy hạn ta, cũng phải đánh lui gã này trước giữ lại tánh mạng, lúc đó đệ mới có thể trả thù! Huynh đệ ngốc!” nói ra thì chậm nhưng sự việc lúc đó diễn ra rất nhanh, ánh đao của Trương Phong Phủ loang loáng trong không trung tựa như hàng ngàn giọt mưa bạc tuôn xuống, đây chính là chiêu tinh hoa trong Ngũ Hồ Đoạn Môn đao, cho nên càng lợi hại hơn chiêu lúc này nhiều! Vân Lôi cảm động lắm, nước mắt tuôn trào, nâng đâm thanh kiếm về phía trước, chỉ trong chớp mắt luồng đao quang như mưa tuôn ấy đã bị thu nhỏ trở lại, Trương Phong Phủ thu chiêu kêu lên: “Hay lắm! Quả nhiên là có chút lý lẽ! Tiếp thêm một chiêu nữa”. Nhưng y đã không dám nói trước chiêu này.

Trương Đan Phong mỉm cười, nói: “Tiểu huynh đệ, hãy ra tay nhanh hơn!” Trương Phong Phủ tiến tới một bước, thanh miến đao đẩy tới, rồi chém sang hai bên, chiêu này tên là Phân Hoa Chi Liễu, trong nhu có cương, là chiêu nửa thủ nửa công. Trương Đan Phong cười lớn, ra tay nhanh như điện, Vân Lôi cũng vung kiếm đâm ra, Trương Phong Phủ chưa kịp xuất chiêu đã bị hai kiếm chặn lại, không khỏi cả kinh, vội vàng đổi thế công làm thế thủ, rút thanh miến đao trở về, hai người Trương Đan Phong đều cảm thấy mũi kiếm như bị một nguồn lực hút lấy, tuy trong chớp mắt suất hóa giải được luồng kinh lực âm nhu của y, nhưng Trương Phong Phủ đã thoát hiểm, loạn chọi phóng ra hơn một trượng, miệng thở phì phò.

Trương Đan Phong thầm khen, người này quả nhiên không hổ là Kinh sư đệ nhất cao thủ, chỉ thấy Trương Phong Phủ giờ ngang ở trước đao, giữ kỹ môn hộ, hai mắt tròn trĩnh tựa như rất kinh ngạc. Trương Đan Phong nhủ thầm, nghĩ bụng: “Kẻ này quả nhiên là tay già dặn trên giang hồ, y toàn dùng thế thủ, mình chỉ còn một chiêu, chiêu này chưa chắc có thể đánh bại được y!” Trương Phong Phủ dùng đao pháp thượng thừa hộ toàn thân, lòng hơi trấn tĩnh lại rồi cao giọng nói: “Ta đã đánh trước ba chiêu, còn một chiêu cũng nên để cho các người đánh trước! Nào, đến đây!” Trương Đan Phong liếc nhìn Vân Lôi, chỉ thấy nàng đang nhìn thẳng vào kẻ địch, Trương Đan Phong hú dài một tiếng, hai người đồng thời nhảy vọt lên, hai kiếm cùng đâm ra, hai luồng ngân quang từ trên không đâm xuống, Trương Phong Phủ hạ thấp người, quét ngang đao lên phía trên, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, chỉ thấy hai kiếm hạ xuống, hai luồng ngân hồng giao nhau, đột nhiên mở rộng ra bên ngoài.

Trương Phong Phủ lộn người, đao quang xoay một vòng, đột nhiên y bắt người dậy, Trương Đan Phong không ngờ rằng y có thể thoát ra vòng kiếm này, thầm kêu lên: “Không xong!” Chỉ e một đòn đánh không trúng, lại bị y tránh được, như thế đã đủ bốn chiêu, mình đương nhiên chỉ đành nhận thua. Trương Đan Phong đẩy kiếm về phía trước, chiêu số nay đã hết, đang lo lắng trong lòng chợt thấy Vân Lôi sau khi hơi đẩy kiếm ra, kiếm thế vẫn chưa

hết, mũi kiếm đã chạm vào gót chân của Trương Phong Phủ, chỉ trong chớp mắt đã đánh ngã y!

Trương Đan Phong vừa kinh hãi vừa vui mừng, trong lòng thầm ngạc nhiên, theo công phu của Trương Phong Phủ, cú vọt này chỉ cần hơi nhanh một chút, mũi kiếm của Vân Lôi đã không chạm trúng gót chân của y, không biết tại sao hình như y không muốn dốc hết sức mình.

Chỉ thấy Trương Phong Phủ từ dưới đất vọt lên, cười khỏ rồi xua tay nói: “Song kiếm hợp bích quả nhiên thần kỳ! Các người hãy đi đi”. Quán Trọng đứng một bên nói: “Đại ca, thả bọn chúng đi dễ dàng như thế sao?” Trương Phong Phủ nói: “Quần tử nói một lời thì xe bốn ngựa khó đuổi, hãy thả bọn chúng đi!” Quán Trọng lấp bắp định nói thêm, Trương Phong Phủ đã nói: “Họ chẳng phải là nhân vật hắc đạo, thả bọn chúng cũng chẳng bị trách tội, cần gì phải lập thêm công này!” Quán Trọng đỏ mặt, nói: “Nếu đại ca đã nói như thế, đệ cũng đành chịu”. Trương Phong Phủ hạ lệnh để cho hai người Trương Vân xuống núi an toàn, không được ngăn cản.

Trương Đan Phong thì lễ, Trương Phong Phủ nói: “Chúng ta hai lần giao thủ, vẫn chưa biết họ tên của ngươi, ngươi rút cuộc từ nơi nào đến?” Trương Đan Phong ngập dài một tiếng rồi nói: “Lão tử của ngươi họ Trương, lão tử của ta cũng họ Trương. Trương này tuy không giống Trương kia, nhưng năm trăm năm trước là một nhà. Ta gọi ngươi một tiếng đại ca, nay tiểu đệ đã mệt, ở đây người đông ồn ào ngủ không ngon, xin thứ không thể chịu!” Trương Đan Phong vừa ngao ngạo vừa hoạt kê, Quán Trọng tức đến nổi mặt biến sắc, Trương Phong Phủ thì lại thần nhiên cười lớn rằng: “Vừa cuồng vừa hiệp, có một huynh đệ đồng tông như thế cũng tốt, được, ngươi đi đi!” Trương Đan Phong lớn giọng nói: “Non xanh còn đó, nước biếc còn đây, ngày sau sẽ gặp lại, ta đi đây!” Rồi kéo Vân Lôi bước xuống núi.

Trên suốt quãng đường Vân Lôi không lên tiếng, đi được khoảng năm sáu dặm thì thấy phía trước có một ngã ba, Trương Đan Phong ngập dài một cái rồi nói: “Tiểu huynh đệ, chúng ta hãy tìm một nơi nghỉ chân! Con đường ở giữa đi đến Chính Định, con đường bên trái đi đến Lê Thành, chúng ta hãy đến Chính Định thôi”. Vân Lôi phát ổng tay áo, lạnh lùng nói: “Ngươi đi đường ngươi, ta đi đường ta!” Trương Đan Phong ngạc nhiên: “Đệ vẫn còn giận ta sao?” Vân Lôi tránh ánh mắt của chàng, nghiêm mặt nói: “Đa tạ ngươi đã nhiều lần cứu ta, nhưng mối thù giữa hai nhà chúng ta không thể giải. Hồi ơi, gia gia ta đã chết cho nên không thể nào khuyên giải người hồi tâm chuyển ý. Con cháu làm sao dám cãi lại lời của ông cha? Số mệnh đã định như thế...” Trương Đan Phong nói: “Ta không tin”. Vân Lôi nói: “Không tin thì thế nào?... Được, ngươi cứ đi đi, ngươi đi về hướng đông, ta sẽ đi về hướng tây!” Trương Đan Phong buồn bã nói: “Nếu đệ phải báo thù, tại sao không xuống tay cho mau?” Vân Lôi đỏ mặt, bước vào con đường ở giữa, rồi cầm đầu chạy thẳng.

Chính là:

Bóng đêm huyết thư vẫn còn đó, ân thù làm sao giải quyết đây.

Muốn biết chuyện sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 11: Bán dạ tập Phiên vương kỳ tình điệp kiến - Trung đô lai quái khách dị sự nan sai

Vân Lôi cứ chạy về phía trước, chỉ nghe phía sau có tiếng thở dài, Trương Đan Phong nói: “Gặp đệ thì khiến cho đệ đau lòng, không gặp đệ thì ta lại đau lòng. Ôi, đệ đau lòng chi bằng ta đau lòng. Tiểu huynh đệ, đệ hãy bảo trọng, hãy đi đi, đi đi!” Vân Lôi chua xót trong lòng, cổ nén nước mắt không quay đầu lại. Chỉ nghe lời thơ tan trong gió: “Trương kiến chi bằng đừng gặp, có tình tựa như vô tình”. Vân Lôi đã mười bảy tuổi, chưa bao giờ nghĩ đến tình yêu trai gái, nghe lời thơ ấy thì mặt đỏ bừng, nàng ngẫm nghĩ hai câu thơ rồi thầm nhủ: “Chả lẽ mình đã rơi vào lưới tình?” Đột nhiên lòng chợt xao xuyến, mặt đỏ bừng. Nàng vẫn cầm cúi bước đi, trong chớp mắt đã đi được mười mấy trượng, khi quay đầu lại thì Trương Đan Phong đã biến mất.

Đi đến Chính Định thì mặt trời vẫn chưa xuống núi, Vân Lôi thuê một phòng ở một khách sạn lớn nhất, nàng đóng cửa lại rồi ngủ khi. Không biết ngủ được bao lâu thì chợt nghe tiếng thanh loa leng keng, có người quát lớn, chủ khách sạn đến gõ từng phòng kêu lên: “Tiểu điểm đã bị quan quân trưng dụng, xin mời quý khách hãy đến nơi khác, tiền khách sạn không cần phải trả lại, chuyện này bắt đầu dĩ mong quý khách thông cảm”.

Cuối cùng mới đến gõ phòng Vân Lôi, Vân Lôi đã chuẩn bị hành trang, bước ra mở cửa nói với tên tiểu nhị: “Ngươi không cần nói, ta đi đây”. Tên tiểu nhị nói: “Khách quan cứ ở lại đây”. Thế rồi nhìn Vân Lôi dò xét, Vân Lôi ngạc nhiên nói: “Ngươi nhìn cái gì?” Tiểu nhị đóng cửa phòng lại, thì thầm nói: “Khách quan có biết tại sao quan gia lại trưng dụng khách sạn này không?” Vân Lôi nói: “Tiếng người ồn ào, ta nghe không rõ”. Tên tiểu nhị nói: “Nghe nói là tiếp đãi sứ thần Mông Cổ, Thánh thượng phái Thống lĩnh Ngự lâm quân đích thân hộ tống. Giờ Ngọ hôm nay, tất cả các khách sạn ở Chính Định đều nhận được thông báo của nha môn, hề có người lạ đáng nghi ngờ vào ở thì phải báo cho công sai biết. Cho nên tôi sợ khách quan đến nơi khác sẽ gặp phiền toái”. Vân Lôi cười nói: “Vậy tại sao các người lại giữ ta? Ta không đáng ngờ ư?” Tiểu nhị đột nhiên nói: “Họ thật của khách quan có phải là một chữ Vân không?” Khi Vân Lôi vào đây đã báo tên họ giả, nghe thế thì giật mình, chụp lấy mạch môn của tên tiểu nhị, thì thầm quát: “Ngươi là ai?” Tên tiểu nhị nói: “Khách quan đừng lo, đều là người nhà cả. Nếu khách quan không tin thì hãy xem một vật, khách quan sẽ biết ngay”. Vân Lôi nghĩ bụng: “Nếu mình đã bị lộ, sớm muộn gì cũng phải động thủ, không thả y ra cũng chẳng ích gì”. Thế rồi buông tay cho tên tiểu nhị bước ra ngoài.

Một lát sau tên tiểu nhị và chủ khách sạn cùng bước vào, chủ khách sạn lấy ra một cái túi nhỏ, đưa cho Vân Lôi nói: “Vân công tử, đây là tín vật vị



khách quan kia đã để lại cho công tử”. Vân Lôi nhẹ nhàng mở ra, chỉ thấy bên trong là một cây san hô, có cả thủy chín nhánh, Vân Lôi vừa nhìn thì bất giác sững người ra. Cây san hô này chính là sinh lễ mà nàng đã tặng cho Thạch Thúy Phụng, không khỏi lạc giọng hỏi: “Nàng đã đến, nàng ở đâu?” Chủ khách sạn nói: “Đêm qua Thạch cô nương đã đến đây, đã tả kỹ tướng mạo của Vân công tử, bảo chúng tôi để ý, Vân công tử quả nhiên đã đến khách sạn nhỏ này, thật trùng hợp!”

Vân Lôi lúc này cảm thấy giờ khóc giờ cười, bởi vì nàng không thể nào thoát khỏi tâm tình si của Thạch Thúy Phụng, nàng bất giác thầm kêu khổ. Chủ khách sạn nói: “Thật không dám giấu, khách sạn nhỏ này là sản nghiệp của Hải Dương bang, dùng để tiếp đãi các nhân vật trên giang hồ, Oanh Thiên Lôi Thạch lão tiền bối là chủ quen biết của chúng tôi. Thạch cô nương đêm qua đã vội vàng bỏ đi, để lại một nhánh san hô, mời công tử sáng sớm ngày mai nhất định phải đến Thanh Long Hiệp tìm nàng! Đến lúc đó sẽ có người dẫn đường”. Vân Lôi chỉ gật đầu, nói: “Vâng, đêm nay ta sẽ ở đâu?” “Công tử là người nhà, chúng tôi sẽ sắp xếp phòng riêng cho công tử”. Vân Lôi cả mừng nói: “Hay lắm, hay lắm! Ta phải xem uy phong của sứ thần Mông Cổ như thế nào”.

Vân Lôi ăn cơm tối xong, lại lên giường nằm dưỡng thần, chỉ nghe bên ngoài tiếng vó ngựa lộc cộc, người trong khách sạn đều chạy ra đón rước, Vân Lôi không dám lộ mặt chỉ đứng trong cửa nhìn ra, chỉ thấy bốn quân quan đưa bảy tám người Mông Cổ vào khách sạn. Vân Lôi vừa nhìn thì đã nhận ra sứ thần ấy chính là tên Phiên vương đã từng đến đánh lên sơn trại của Châu Kiện, cũng đã từng giao thủ với mình.

Đây là khách sạn lớn nhất trong thành, phòng ốc rất nhiều, bốn tên Ngự lâm quân đến từng phòng xem xét kỹ càng, lại hỏi chủ khách sạn: “Có kẻ nào đáng nghi không?” Lão chủ khách sạn trả lời: “Đại nhân xem xét, quán nhỏ may mắn được trưng dụng nào dám để lại những kẻ đáng ngờ?” Tên quân quan toan vào phòng xem xét, Phiên vương Mông Cổ ấy cười lớn nói: “Thông lĩnh đừng quá cẩn thận như thế, Trung Quốc tuy lớn, nhưng e rằng không có ai đối địch nổi với chúng tôi! Nếu có người âm toan thì y chắc chắn sẽ tự tìm đường chết, không cần các vị giúp đỡ, chỉ cần phụ trách chôn xác là được”. Bốn tên Ngự lâm quân cúi người nói: “Vâng, vâng! Võ sĩ của quý quốc thiên hạ vô địch, bị chức đã quá cẩn thận”. Vân Lôi rất tức giận, thầm nghĩ trong lòng: “Đội một lát nữa, ta sẽ cho các người biết lợi hại!”

Thế rồi ai về phòng nấy, chỉ có hai võ sĩ Mông Cổ và hai quân quan luân phiên trực đêm. Vân Lôi thay đồ dạ hành, khi đến canh ba nàng lặng lẽ mở cửa sổ nhảy ra, phóng lên mái nhà, trong tay nắm sẵn Mai Hoa Hồ Điệp tiêu, chỉ cần hai võ sĩ Mông Cổ quay lưng về phía mình thì nàng sẽ phóng tiêu ra. Đột nhiên trên mái nhà có một bóng trắng xẹt lên, Vân Lôi thất kinh khi quay đầu nhìn lại thì bóng người ấy đã lướt tới. Người này che mặt bằng vải đen, nhưng lại mặc bộ đồ trắng, cho nên trong đêm tối rất bất mắt. Vân Lôi nhớ lại đêm ấy Trương Đan Phong đột nhập vào Hắc Thạch trang cũng ăn mặc như thế này, cho nên tìm nàng đập thành thình, vội vàng vẫy tay, người che mặt ấy quay lại, hai tay chỉ ra ngoài, tựa như bảo nàng hãy chạy cho mau! Vân Lôi chưa nhìn kỹ thì người ấy đã nhảy xuống, chỉ nghe hai tiếng kêu thầm, người che mặt ra tay nhanh như điện chớp, trong khoảnh khắc đã đánh chết một lúc hai võ sĩ Mông Cổ. Vân Lôi thán khen: “Hay cho thủ pháp Đại Lực Kim Cương trảo! Hình như mình chưa thấy Trương Đan Phong dùng thủ pháp này? Rốt cuộc là chàng hay là ai?”

Khi Vân Lôi đang suy đoán, hai viên Ngự lâm quân trực đêm ở bên trong nghe thế thì nhảy vọt ra, người che mặt không nói một lời đã vung hai tay ra điểm vào huyệt Nhuyễn Ma ở bệ sườn của hai tên Ngự lâm quân. Người ở bên trái ngã ngay xuống đất, còn người ở bên phải thì võ công không kém, đánh ra một chiêu Thủ Huy Tỳ Bà rồi né tránh sang một bên. Người che mặt hạ giọng quát: “Là con cháu của vim hoàng, sao phải bán mạng cho người Hồ!” Giọng nói rất nhỏ, Vân Lôi ở bên ngoài nghe không rõ ràng, nàng chỉ ngạc nhiên tại sao người này lại dùng thủ pháp điểm huyệt chứ không dùng Đại Lực Kim Cương thủ nữa!

Chỉ thấy người che mặt thay đổi thủ pháp, viên quân quan ấy đột nhiên thối lui, người che mặt xông vào trong phòng, đó chính là căn phòng của Phiên vương Mông Cổ, y chưa kịp chạy tới thì cửa phòng đột nhiên bật ra. Chỉ nghe bên trong có tiếng cười ha hả, một bóng người xẹt ra, một luồng kinh phong dòn ra theo, người che mặt đành thối lui ba bước, Vân Lôi định thần nhìn kỹ lại thì té ra đó là Đàm Đài Diệt Minh. Y đã vào Trung thổ, không hiểu tại sao giờ đây lại đi chung với sứ thần Mông Cổ. Người che mặt tiến lên trở lại, chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh xoay người, vung tay ra người che mặt lại ngã xuống đất, nhưng y mau chóng vọt lên. Vân Lôi không khỏi kêu lên: “Chạy mau!” rồi phóng ba mảnh Mai Hoa Hồ Điệp tiêu về phía Đàm Đài Diệt Minh. Đàm Đài Diệt Minh vung ống tay áo phất nhẹ, ba mảnh phi tiêu rơi xuống đất, người che mặt ấy lại nhảy bỏ lên, Đàm Đài Diệt Minh vung chưởng ra, bốn chưởng chạm vào nhau, chỉ thấy người che mặt loạn chạng thối lui mấy bước nhưng không ngã xuống. Đàm Đài Diệt Minh khen rằng: “Có thể tiếp được một chưởng của ta coi như cũng là hảo hán!” Sau ba lần giao phong, người che mặt ấy đều thua thiệt, tựa như đã biết mình không phải là đối thủ của Đàm Đài Diệt Minh cho nên xoay người phóng lên vách tường, khi tung mình lên, tên quân quan đi ở phía trước đang ở gần, đột nhiên rút ra một cây roi mềm, phất lên phía trên. Vân Lôi cả giận, lại phóng ra thêm mấy mảnh Hồ Điệp tiêu nữa, tên quân quan ấy không có bản lĩnh như Đàm Đài Diệt Minh, cô tay bị trúng tiêu, lập tức choáng váng đánh rơi cây roi xuống đất, người che mặt nhảy lên bức tường rồi hạ giọng nói: “Xin đa tạ!” rồi phóng vọt đi. Vân Lôi ngăn người ra, hình như bóng dáng ấy, âm thanh ấy, nàng đã từng thấy qua, nhưng không giống như Trương Đan Phong!

Vân Lôi đứng ngăn người ra, vài võ sĩ Mông Cổ và Ngự lâm quân đã phóng vọt ra, Vân Lôi nhìn lại thì chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh đang quay về phía mình mỉm cười! Vân Lôi thất kinh, chỉ nghe mấy tên võ sĩ ấy nhao nhao hỏi: “Kẻ địch đâu?” Đàm Đài Diệt Minh đột nhiên xoay người nói: “Vây đẳng của kẻ địch rất nhiều, để lại hai người bảo vệ cho vương gia, người còn lại theo ta truy đuổi!” Điều này quả thật khiến cho Vân Lôi bất ngờ, Đàm Đài Diệt Minh rõ ràng đã phát hiện ra mình, tại sao lại dụ cho đồng bọn đi xa? Nàng suy nghĩ mãi mà không hiểu. Lúc này bên trong khách sạn đã rối loạn, Vân Lôi len lén bước ra, chỉ thấy tên tiểu nhị đứng ở một góc tối, vẫy tay với nàng. Vân Lôi bước tới, tên tiểu nhị nói: “Hãy mau theo tôi, nhân lúc rối loạn mà bỏ chạy”. Vân Lôi lại theo y ra cánh cửa ngầm ở phía sau, may mà không ai phát hiện. Cửa thành vẫn chưa đóng, tiểu nhị dẫn nàng đến một ngọn đồi ở ngoài thành rồi nói: “Đến canh năm sẽ có người đến rước”. Vân Lôi thở phào, nói: “Thật nguy hiểm!” dưới ánh trăng, chỉ thấy tên tiểu nhị ấy nở nụ cười bí hiểm, nói: “Thạch cô nương bảo Vân công tử đem cây san hô đến gặp nàng, công tử có cất chưa?”

Vân Lôi đang lo lắng, nghĩ bụng: “Đúng là sóng trước chưa hết lại đến sóng sau”. Thế rồi bức bối trả lời: “Biết rồi!” Tên tiểu nhị thấy nàng biến sắc, không dám ním cười nữa, hơn nữa canh giờ sau, hai thớt ngựa phóng tới, nhưng chỉ có một người cỡi, đến khi ngựa chạy tới gần thì mới biết đó là Hòa Thần Đan Hắc Bảo Xuân.

Hòa Thần Đan là người nghi ngờ Trương Đan Phong nhiều nhất, Vân Lôi đối với y cũng chẳng có thiện cảm gì, nhưng giờ đây gặp lại thì cảm thấy vui mừng. Hắc Bảo Xuân ôm quyền thi lễ hỏi: “Công tử cũng thoát được? Vậy tên tiểu tặc bạch mã ấy ở đâu? Có phải hôm đó y đã dẫn quan quân đến hay không?” Vân Lôi lạnh lùng nói: “Y đã liều mạng cứu Tắt lão anh hùng, Tắt tiền bối không nói cho ngài biết sao?” Hắc Bảo Xuân ngạc nhiên, nói: “Thật sự có chuyện này ư? Tôi vẫn chưa gặp Tắt lão anh hùng, Thạch cô nương bảo tôi đến đón công tử, rồi lập tức đi tìm ông ta”. Vân Lôi nói: “Tắt lão anh



hùng giờ đây đang ở đâu?” Hắc Bảo Xuân nói: “Nghe Thạch cô nương nói, sau khi Tất lão anh hùng thoát hiểm thì cả nhà đã đến lánh nạn ở Thanh Châu, cách đây không đầy mười dặm đường. Ô, trời đã hừng sáng, chúng ta hãy mau lên đường!”

Hắc Bảo Xuân mời Vân Lôi lên ngựa, còn mình đi trước dẫn đường, ngựa chạy rất nhanh, đến khi trời sáng thì đã đến một sơn cốc, Hắc Bảo Xuân nói: “Đây chính là Thanh Long Hiệp” rồi y hú dài ba tiếng, chỉ nghe bên trong có người lên tiếng trả lời, Hắc Bảo Xuân nói: “Thạch cô nương đã chờ ở bên trong, công tử hãy vào trước, tôi còn phải đi gặp Chấn Tam Giới Tất lão anh hùng”.

Vân Lôi xuống ngựa vào núi, trong khoảnh khắc, ở trên núi xuất hiện một người, đó chính là Thạch Thúy Phụng. Chỉ thấy nàng mặt đầy nước mắt chạy tới, ôm Vân Lôi nói: “Chúng ta lại gặp nhau!” Vân Lôi nhẹ nhàng đỡ nàng ngồi xuống, cười rằng: “Cô nương hẹn tôi gặp mặt sớm như thế này, chắc là có chuyện muốn nói”. Thạch Thúy Phụng hơi giận dữ, liếc mắt rồi nói: “Nhờ trời phù hộ, chúng ta may mắn gặp lại, nhưng Châu đại ca, Châu đại ca... Vân Lôi kinh ngạc hỏi: “Châu đại ca như thế nào?” Thạch Thúy Phụng chợt nói: “Muội đã trách nhầm nghĩa huynh của huynh, Châu đại ca thật sự là một người tốt!” Vân Lôi vội vàng nói: “Nói mau, Châu đại ca như thế nào?” Thạch Thúy Phụng nói: “Hôm ấy huynh bị bao vây, chúng tôi muốn đến cứu nhưng bị chặn lại. Sau đó Trương Phong Phủ không đuổi kịp Tất Đạo Phàm cho nên chặn muội và Châu đại ca. Hai chúng tôi không phải là đối thủ của y, sau mười chiêu thì bị y đánh ngã xuống ngựa, lẽ ra cũng bị y bắt, nhưng Châu đại ca đã nhảy xuống ngựa, ôm lấy chân Trương Phong Phủ không cho y tiến tới, Trương Phong Phủ đánh Châu đại ca ngã xiu, đưa Châu đại ca lên lưng ngựa rồi trở về trị thương, không thèm truy đuổi muội nữa”.

Giữa Vân Lôi và Châu Sơn Dân tuy có chuyện không vui nhưng tình như ruột thịt, nàng nghe như thế thì lo lắng nói: “Chúng ta phải tìm cách cứu y mới được”. Thạch Thúy Phụng nói: “Muội hẹn huynh ra đây là muốn tìm cách cứu Châu đại ca! À, còn có một chuyện lạ nữa. Sau khi muội thoát hiểm, hôm trước khi nghỉ lại Gia huyện, lúc nửa đêm chợt bị một người bịt mặt phóng vào, dụ muội ra ngoại ô, võ công của y cao hơn muội, nhưng y không làm tổn thương muội. Khi ra đến ngoại ô thì liền bỏ đi. Muội rất thắc mắc, đến sáng hôm sau thì mới biết đêm ấy trong thành Gia huyện, quan sai và bộ khoái nửa đêm đã tra xét các khách sạn, thăm vấn người đi đường, nghe nói sắp đón khách quý gì đó, cho nên đã đề phòng trước. Người ấy dụ muội ra khỏi khách sạn, chắc là đã biết trước chuyện này”. Vân Lôi càng ngạc nhiên hơn, lẩm bẩm nói: “Người che mặt, người che mặt? Đáng đáp của y có giống thư sinh bạch mã đã từng lên vào nhà của muội hay không?”

Thạch Thúy Phụng nói: “Trong đêm tối muội không thấy rõ lắm. Hơn nữa muội cũng không liên tưởng đến thư sinh bạch mã cho nên không thể so sánh được”. Vân Lôi bất giác đỏ mặt, nói rằng: “Ta biết bọn họ đang đón một nhóm người Mông Cổ. Vì Gia huyện là một thành lớn cho nên phải tra xét khách sạn trước một ngày”. Thạch Thúy Phụng ngạc nhiên nói: “Sao huynh biết?” Vân Lôi nói: “Đêm qua ta cũng thấy người che mặt đó. Sau này ta sẽ kể cho muội nghe, muội hãy nói những điều muội biết trước”. Thạch Thúy Phụng nói: “Đêm qua muội đã gặp một người bằng hữu của cha, biết Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm đã thoát hiểm, muội liền đi tìm ông ta, ai ngờ ông ta cũng gặp một người che mặt, người che mặt này còn trao cho ông ta một bức thư. Tất Đạo Phàm nói người này trông giống như Trương Đan Phong thứ hai, nhưng không biết có phải là y hay không. Tất Đạo Phàm vừa đến nhà họ Lam, người che mặt đó đã xuất hiện rồi để lại thư, Tất Đạo Phàm vì vừa mới thoát hiểm nên không đuổi theo y. Vân Lôi hỏi: “Trong thư nói gì?” Thạch Thúy Phụng nói: “Người che mặt ấy bảo rằng, y biết sứ thần Ngõa Thích sắp đến Bắc Kinh, kẻ cầm đầu là một thân vương, chắc là đưa ra điều kiện gì đó với Minh triều, mỗi bang giao của Minh triều và Ngõa Thích tuy đã rạn nứt, nhưng Thiên tử Đại Minh vẫn cố gắng cứu vãn thế cuộc. Cho nên đã đón tiếp rất rầm rộ. Trong thư y còn nói rằng Châu đại ca đã lọt vào tay quan quân cho nên đề nghị chúng ta hãy mạo hiểm chặn đánh người Mông Cổ ấy lại, nếu có thể bắt sống được tên Phiên vương thì càng có lợi hơn. một là có thể đem ra để trao đổi Châu đại ca, hai là có thể ngăn cản không để cho triều đình cúi đầu cầu hòa với Ngõa Thích. Trong thư còn nói, địa thế Thanh Long Hiệp là hiểm trở nhất, có thể phục kích ở nơi này, đến khi đó y sẽ giúp sức”. Vân Lôi nói: “Tất lão anh hùng nghĩ thế nào?” Vân Lôi nói: “Tất Đạo Phàm biết Châu đại ca bị bắt, cũng rất lo lắng trong lòng, nhưng nếu truyền Lục Lâm tiến kêu gọi anh hùng các nơi thì nước xa không cứu được lửa gần. Tất Đạo Phàm không nghĩ ra cách nào, cho nên cũng đành mạo hiểm một phen. Ông ta bảo chúng ta thay phiên canh giữ ở đây để đề phòng bất ngờ. Lát nữa ông ta sẽ dắt người đến đây”.

Vân Lôi trầm ngâm không nói, nghĩ bụng tên Đàm Đài Diệt Minh ấy dũng mãnh vô cùng, e rằng không thể cướp người được. Chỉ nghe Thạch Thúy Phụng nói: “Tên tiểu nhị ấy có trao san hô cho huynh không?” Vân Lôi nói: “Có”. Thạch Thúy Phụng nói: “Giờ đây vẫn còn sớm, muội muốn hỏi huynh một chuyện”. Vân Lôi nói: “Chuyện gì?” Thạch Thúy Phụng nói: “Từ trước đến nay, huynh đối với muội như thế nào, muội cũng biết. Chúng ta tuy là mang danh phu thê, nhưng thực ra huynh có coi muội như thê tử hay không?” Vân Lôi vội vàng nói: “Sao lúc này lại nói chuyện đó?” Thạch Thúy Phụng nói: “Muội đã suy nghĩ rất nhiều, cho nên không thể không hỏi cho rõ ràng”. Vân Lôi cũng đành chịu, lúc ấy mặt trời đã ló dạng, nàng đoán sứ giả Mông Cổ sắp đến, cho nên không còn lòng dạ nào đùa cợt với Thạch Thúy Phụng, nàng đảo mắt một vòng rồi đột nhiên cười: “Phụng tỷ tỷ, tôi đã ý của tỷ tỷ. Tỷ tỷ bảo tên tiểu nhị trả san hô cho tôi có nghĩa là...” rồi nàng ra vẻ suy đoán, Thạch Thúy Phụng nói: “Có nghĩa là muốn hỏi rõ tâm ý của huynh, nếu huynh không thích tôi, vậy hãy giữ cây san hô này tặng cho người khác. Nếu huynh...” Vân Lôi vội vàng cắt lời nàng: “Phụng tỷ tỷ, cây san hô này là sinh lễ tôi tặng cho tỷ tỷ, làm sao có thể tặng cho người khác. Bây giờ tôi lại đích thân giao cho tỷ tỷ!” Thạch Thúy Phụng vui mừng, nhận lấy cây san hô, chỉ nghe Vân Lôi chậm rãi nói: “Châu đại ca thật sự là người tốt, tôi không gạt tỷ tỷ”. Thạch Thúy Phụng ngạc nhiên, cúi đầu nhìn thì thấy trên cây san hô có khắc một chữ Châu, mặt biến sắc đang định lên tiếng, chợt nghe bên ngoài cửa cốc có tiếng ngựa hí dài, một hàng tiền vào.

Vân Lôi và Thạch Thúy Phụng nấp mình sau tảng đá, chỉ thấy có một nhóm quan binh đi mở đường, tên Phiên vương Mông Cổ và Đàm Đài Diệt Minh cười ngựa đi sánh vai nhau bước vào trong sơn cốc. Thạch Thúy Phụng thì thầm: “Hồngбет, bọn chúng đến sớm như thế này, còn Tất Đạo Phàm thì vẫn chưa thấy xuất hiện”. Tên Phiên vương ấy đang ngó nghiêng xung quanh, chợt nghe có người hát vang bài dân ca Mông Cổ. Ca rằng: “Ta là chim ưng trên thảo nguyên, đôi cánh của ta giang rộng cùng mây trời, bay qua núi cao sông dài, đêm ngủ không thành giấc, bay ba tháng mà vẫn không thoát khỏi bàn tay của Đại Hãn!”

Người Mông Cổ hát bài dân ca này ca ngợi anh hùng Thành Cát Tư Hãn của họ, tên Phiên vương nghe xong thì rất vui mừng, không ngờ lại gặp người Mông Cổ ở đây. Lại nghe bài ca đầy tự hào của người Mông Cổ, thế là ngừng xe lại, cười nói với Đàm Đài Diệt Minh: “Chúng ta sẽ là những người lập lại oai phong của Đại Hãn”. Thế là sai người gọi người Mông Cổ ấy đến gặp. Chỉ nghe người ấy lại hát rằng: “Đại Hãn lật trời nghiêng đất, khi còn sống đã hưởng vinh danh, đến khi chết đi thì trở về với đất vàng, chẳng qua chỉ nằm trong một nắm mồ nhỏ”.

Y đã hát bài hát này bằng tiếng Mông Cổ, nhưng lời hát là của y soạn, tên Phiên vương nghe xong thì mặt biến sắc, đợi cho y đến gần rồi lập tức hỏi: “Có phải người đến từ Mông Cổ không? Ta chưa bao giờ nghe nửa đoạn sau, người học được ở đâu thế?” Người này đội mũ Mông Cổ, hai miếng da dê buông xuống, che hai bên mặt, chỉ để lộ mũi và đôi mắt sáng quắc có thần, đó là lối ăn mặc bình thường của người du mục Mông Cổ, nhưng ở đất Trung Nguyên thì trông rất kỳ lạ, người ấy cúi người đáp: “Là tôi soạn ra để hát cho người nghe”. Thế rồi lập tức tóm lấy tay tên Phiên vương ấy.

Đàm Đài Diệt Minh đã phòng bị trước, chỉ thấy y thúc chỏ qua, người ấy kéo tên Phiên vương lăn xuống đất, ngón tay vẫn nắm chắc không hề buông lỏng. Đàm Đài Diệt Minh ra tay nhanh như gió, y tung ra một cước đá vào be sườn của kẻ ấy, tay phải chụp xuống dưới, người ấy lăn xuống đất, né tránh cú đá của Đàm Đài Diệt Minh, Đàm Đài Diệt Minh vươn tay chụp vào đỉnh đầu y, tên Phiên vương ấy võ công cũng không tồi, nhân lúc này thì tay trái đánh ngược lại rồi thúc gối lên bụng của y. Người này buộc phải buông tay đứng bật dậy, tiếp của Đàm Đài Diệt Minh một chưởng, người tuy bị chấn động đến lão đảo, nhưng vẫn lập tức đánh ra ba chưởng, đó là công phu ngoại gia Đại Lực Kim Cương thủ pháp!

Vân Lôi kinh ngạc nói: “Chính là người che mặt này!” Tuy nàng không nhìn rõ, nhưng tựa như đã gặp qua, chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh từng bước dồn y thối lui. Chưởng phong của y đánh ra vu vù, mỗi chiêu đều hiểm hóc lạ thường, tuy bị thối lui nhưng không hề rối loạn. Vân Lôi nói: “Kẻ này hình như không giống Trương Đan Phong, nhưng có thể chống đỡ được Đàm Đài Diệt Minh, võ công cũng chẳng kém gì Trương Đan Phong”. Rồi lại nghĩ: “Đàm Đài Diệt Minh đêm qua đã thả y chạy, tại sao lúc này lại liều chết bảo vệ cho tên Phiên vương ấy?”

Đàm Đài Diệt Minh chiếm được thượng phong từng bước áp tới, bọn võ sĩ Mông Cổ cũng biết sự lợi hại của Đàm Đài Diệt Minh, cho nên không ai bước lên giúp, chỉ có hai Ngự lâm quân thì lại muốn lấy lòng Đàm Đài Diệt Minh cho nên phóng lên đánh lên, Đàm Đài Diệt Minh đột nhiên ngừng tay nói: “Tránh ra!” người ấy nhân lúc Đàm Đài Diệt Minh ngừng tay thì tóm hai tên quan quân ném xuống sông cốc, rồi lao tới Đàm Đài Diệt Minh!

Đầu thêm mấy chiêu, Đàm Đài Diệt Minh quát lớn một tiếng, phóng người bỏ ra một quyền, quyền ấy trúng vào vai của y, kẻ này bật ra xa đến hơn một trượng. Đàm Đài Diệt Minh ngừng tay cả cười, bọn võ sĩ Mông Cổ vây tới bắt sống y. Chợt có tiếng la hét vang lên, có mấy người xông tới, quan quân đi phía trước đại loạn, đó chính là bọn người Tất Đạo Phàm, Lam Thiên Thạch và Hắc Bảo Xuân xông tới, cho nên quan quân không thể chống nổi!

Đàm Đài Diệt Minh nhảy vọt ra phía trước, hai quyền đánh ra một chiêu Hoàn Vân Đoạt Phong, Tất Đạo Phàm lướt qua một bên, diêm cây gãy giáng long vào huyết Chương Môn của y, Đàm Đài Diệt Minh kêu lên: “Hay!” rồi đột nhiên lướt người qua tóm lấy cây gãy, Tất Đạo Phàm vừa diêm một gãy, suýt nữa đã bị y tóm lấy. May mà ông ta cũng là người già dặn, thì triển khinh công Thiên Cầm Trụ, lập tức hai chân bấu chặt xuống đất, quét ngang cây gãy qua, hóa giải chiêu số ấy của Đàm Đài Diệt Minh, nhưng lúc này trong lòng cũng kinh hãi.

Lại nói người ấy trong lúc rối loạn, đã đánh ngã và tên Ngự lâm quân xông ra khỏi vòng vây. Vân Lôi nhủ thầm nhủ: “Kẻ này đã có gan một mình đánh lên Phiên vương, tại sao khi có người đến giúp lại bỏ chạy?” Người ấy chạy nhanh như gió, lúc này y đang phóng về chỗ Vân Lôi ẩn nấp, Vân Lôi nhảy vọt ra, kêu lên: “Người là ai?” Người ấy võ ra một chưởng, Vân Lôi né tránh, rút thanh bảo kiếm nói: “Không giúp bằng hữu là đồ bất nghĩa, chúng ta hãy xông vào!” người ấy thấy Vân Lôi rút cây Thanh Minh kiếm, hai mắt bùng sáng, đột nhiên cũng rút ra một thanh đao, chém về phía Vân Lôi một đao, điều này khiến cho Vân Lôi bất ngờ, nàng hát thanh kiếm lên, người ấy vừa phát ra chiêu thì lập tức phóng bỏ chạy. Thạch Thúy Phụng nhảy bỏ ra nói: “Đúng là quái nhân!” Vân Lôi thấy tình thế ở bên ngoài thì nói: “Mặc kệ y, chúng ta đến giúp Tất lão anh hùng”.

Đàm Đài Diệt Minh đầu tay không với Tất Đạo Phàm được mấy mươi chiêu, đôi bên không ai chiếm được phần hơn. Đàm Đài Diệt Minh nói: “Hay lắm, người là hảo hán đầu tiên ta gặp ở Trung thổ, ta cũng phải rút binh khí!” Thế rồi đánh hờ ra một chưởng, rút ra đôi câu bồ ra ở phía trước, chỉ nghe keng một tiếng, cây giáng long bản của Tất Đạo Phàm đã bị đôi câu đánh bật ngược ra, Đàm Đài Diệt Minh múa tit đôi câu khiến Tất Đạo Phàm phải lúng túng, suýt nữa không chống đỡ nổi. Vân Lôi kêu lên một tiếng không xong, nàng rút kiếm nhảy vào, tuy đã chém gãy rất nhiều binh khí, nhưng vẫn bị hai võ sĩ Mông Cổ đeo bám. Hai kẻ ấy một người sử dụng cây thiết sách, một người sử dụng liên tử chùy, đều là loại binh khí khó gãy. Đang lúc gấp gáp, Vân Lôi không thể thoát ra được. Bọn Lam Thiên Thạch, Hắc Bảo Xuân, Thạch Thúy Phụng cũng bị người ta bao vây không thể nào tụ lại một chỗ.

Tất Đạo Phàm triển bản lĩnh cả đời nhưng không thể nào thoát thân, Đàm Đài Diệt Minh múa tit đôi câu như giao long xuất hải, mấy lần suýt nữa đoạt được cây gãy giáng long. Tất Đạo Phàm hít một hơi, nhủ bụng: “Không ngờ mình thoát khỏi móng vuốt của triều đình mà lại chết trong tay người Hồ”.

Đang lúc căng thẳng, chợt thấy quan quân hùa nhau tháo chạy, tiếng ầm ầm vang lên chấn động cả sơn cốc, Vân Lôi ngẩng đầu lên nhìn, thì ra quái khách giả thành người du mục Mông Cổ đã lên đến đỉnh núi, đẩy từng tảng đá to xuống! Thanh Long Hiệp là nơi nhỏ hẹp, đá từ trên lăn xuống trông rất kinh hồn, nếu bị đá lăn trúng thì không thể nào tưởng tượng nổi hậu quả. Quan quân nhất thời rối loạn tháo chạy tứ tán, võ sĩ Mông Cổ cũng hoảng hồn. Vân Lôi phấn chấn tinh thần, xia ra một kiếm thì đâm trúng võ sĩ sử dụng cây thiết sách, rồi đâm mấy nhát kiếm về phía Đàm Đài Diệt Minh. Đàm Đài Diệt Minh tròn mắt quát: “Lại là tên nhãi nhép nhà ngươi!” Thế là chặn câu trái lại, gạt cây Thanh Minh kiếm ra ngoài. Tất Đạo Phàm nói: “Hôm nay khó thắng, chúng ta rút!” Vừa nói vừa đánh ra một chiêu Lực Định Thiên Cầm, chặn cây câu của Đàm Đài Diệt Minh lại, cùng Vân Lôi xoay người bỏ chạy. Đàm Đài Diệt Minh đuổi được hai bước thì chợt một tảng đá lăn tới trước mặt, Đàm Đài Diệt Minh vội thu đôi câu rồi hạ mình xuống, chụp lấy tảng đá ấy ném lên sườn núi, tảng đá này va trúng một tảng đá lớn đang rơi xuống. Aùm một tiếng, cát đá tung bay, quan quân đương nhiên thoát nạn, nhưng bọn Tất Đạo Phàm cũng đã thừa cơ lẫn mất.

Đàm Đài Diệt Minh còn muốn đuổi theo nữa, tên phiên ấy hoảng hồn kéo lại: “Đàm Đài tướng quân, đừng đuổi theo!” Thật sự là y sợ mai phục cho nên giữ Đàm Đài Diệt Minh bên cạnh mình cho đỡ lo.

Bọn Tất Đạo Phàm chạy lên đỉnh núi, cao giọng nói: “Hảo hán xin hãy dừng bước!” Quái khách cải trang thành người Mông Cổ ấy đợi bọn họ lên đến sườn núi, đột nhiên hú dài một tiếng rồi chạy xuống sườn núi phía bên kia, đến khi bọn Tất Đạo Phàm lên đến đỉnh núi thì y đã mất dạng.

Tất Đạo Phàm nói: “Thật kỳ lạ!” rồi cả bọn lục tục kéo nhau xuống núi. Đến trưa thì trở về nhà họ Lam. Mọi người đều bàn tán xôn xao về quái khách ấy, nhưng không ai đoán được lai lịch của y, chỉ có thể khẳng định được một điều: Quái khách này chính là người che mặt.

Tất Đạo Phàm nói: “Không những kẻ này thật kỳ quái, tên người Hồ ấy cũng lạ. Khi bọn ta chạy ra thì Hắc lão đệ đi ở trước tiên, nếu y không dừng lại để ném tảng đá lên núi, Hắc lão đệ đã gặp nguy hiểm”. Hắc Bảo Xuân nói: “Có lẽ y vì không muốn để quan quân bị thương cho nên mới làm thế”. Vân Lôi nói: “Người này không phải người Hồ, y tên là Đàm Đài Diệt Minh, vốn là một người Hán ở Mông Cổ đã lâu”. Tất Đạo Phàm nhủ thầm: “Ta tuy hận con cháu của Chu Nguyên Chương, nhưng kẻ này giúp người Hồ, lại còn lấy tên là Diệt Minh thì càng đáng ghét hơn”. Vân Lôi lại kể chuyện đêm qua Đàm Đài Diệt Minh đã có ý để nàng trốn chạy, mọi người lại bàn tán một hồi.

Tất Đạo Phàm nói: “Sau này chúng ta sẽ điều tra lai lịch của quái khách ấy, chúng ta cũng không cần biết Đàm Đài Diệt Minh có dụng tâm gì, điều cần làm hôm nay là phải cứu cho được Sơn Dân hiền thiện”. Mọi người đều không nghĩ ra cách. Vân Lôi nói: “Đã không còn kế gì thì chúng ta phải cướp xe

từ”. Hắc Bảo Xuân nói: “Quan quân thế lớn, lại có Kinh sư tam đại cao thủ áp giải, chỉ e không cướp người được mà còn bị tổn thất”. Tất Đạo Phàm nói: “Đồ hôi tin tức rồi hãy tính tiếp”. Đến khi trời chạng vạng, thám tử quay về báo rằng, Trương Phong Phủ để lại phần lớn Ngự lâm quân và Cẩm y vệ, y và Phàn Trung chỉ mang theo năm bảy mươi Ngự lâm quân áp giải tù binh lên kinh, ngày mai có thể đi qua nơi này. Tất Đạo Phàm vui mừng nói: “Tốt, ngày mai chúng ta sẽ liều với bọn chúng một trận”.

Đó chính là:

Long tranh hổ đấu dựng can qua, lại thấy chuyện ly kỳ sắp xảy ra.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 12: Hạp cốc kiếp tù xa biển sanh bất trắc - Hoang giao trì tuần mã họa nhị vô hình

Suốt đêm Vân Lôi trần trọc không ngon giấc, Châu Sơn Dân lọt vào tay kẻ địch khiến nàng rất lo lắng, nàng thầm nhủ: “Ngày mai dù mình có liều mạng cũng cứu y”. Trong đầu chợt hiện ra vẻ mặt lúng túng của Châu Sơn Dân khi phải kêu huynh gọi đệ với nàng, nhớ lại tấm chân tình của chàng, lòng không khỏi bất an, thầm nhủ: “Muốn mình liều mạng cứu y thì còn dễ; muốn mình chấp nhận tình ý của y thì muôn lần không thể!” phòng bên kia vọng lại tiếng ho của Thạch Thúy Phụng, chắc là nàng cũng tâm sự trùng trùng, không thể nào ngủ được. Vân Lôi nghĩ lại tấm tình si của Thạch Thúy Phụng đối với mình, không khỏi cảm thấy lúng túng, trong đầu lại hiện ra hình bóng Châu Sơn Dân và Thạch Thúy Phụng, thầm nhủ: “Được, cứ như thế, cứ kéo họ lại với nhau, mình chẳng còn phiền phức gì nữa!” nhưng có phải thật sự chẳng còn phiền phức gì không? Hình bóng Thạch Thúy Phụng và Châu Sơn Dân vừa biến mất, hình bóng Trương Đan Phong lại len lén trở về, đó không chỉ là một nỗi phiền phức mà còn là một nỗi oan nghiệt khó giải, Vân Lôi đột nhiên hoang mang không thể tiếp tục suy nghĩ, cũng không dám nghĩ tiếp.

Sáng sớm hôm sau thức dậy, Tất Đạo Phàm đã sắp xếp ổn thỏa trước. Vân Lôi ra khách sảnh, thấy trong sân rất đông người, Tất Đạo Phàm nói: “Chúng tôi đã dò hỏi rõ ràng, Trương Phong Phủ và Phàn Trung chỉ dắt theo năm mươi tên Ngự lâm quân áp giải sáu xe tù, trong đó có một xe rất lớn, Trương Phong Phủ không rời khỏi xe này, xem ra rất căng thẳng, chắc chắn Sơn Dân hiện diện trong chiếc xe này. Chúng ta tuy không kịp truyền Lục Lâm tiền, trang dinh của Lam huynh đệ và các huynh đệ gần đây cộng lại cũng hơn bốn mươi người, có lẽ sẽ đủ đối phó với bọn chúng. Trương Phong Phủ tuy lợi hại, nhưng đã có tôi và Vân công tử đối phó với y, chúng ta có thể bắt chước quái khách che mặt đầy đá đè bọn chúng”. Lam Thiên Thạch nói: “Nếu đá đè trúng xe tù thì sao?” Tất Đạo Phàm nói: “Không cần lăn đá lớn, chỉ cần đầy đá trúng ngồng làm rối loạn quan quân để chúng ta tiện bề hành động. Hắc trang chủ, Thạch cô nương, hai người hãy dắt mười huynh đệ lên đỉnh núi cứ làm như thế. Trưa nay quan quân sẽ đến Thanh Long Hiệp, chúng ta lên đường thôi!”

Mọi người kéo ra khỏi sân cùng nhau lên ngựa. Vân Lôi cùng Tất Đạo Phàm vỗ ngựa đi song song, nàng chợt hỏi: “Tất lão tiền bối, con ngựa trắng kia đâu?” Tất Đạo Phàm cười nói: “Đã trả về cho chủ của nó”.

Vân Lôi nói: “Cái gì? Trương Đan Phong đã quay lại từ lúc nào?” Tất Đạo Phàm nói: “Con Chiếu dạ sư từ mã quả thực là loại ngựa quý hiếm có trên trời, rất có linh tính, hôm đó nó được chủ nhân sai bảo công ta thoát hiểm, sau khi thoát hiểm thì nó cứ hí liên hồi không cho ta cỡi nữa. Nên ta đã thả nó về cho chủ cũ”. Vân Lôi nói: “Sao ông biết nó nhất định tìm được chủ, nếu bị người xấu bắt thì sao?” Tất Đạo Phàm mỉm cười nói: “Loại chiến mã thông thường cũng biết tìm được chủ, huống chi đây là con Chiếu dạ sư từ mã? Hơn nữa ai có thể bắt được nó?” Vân Lôi vốn biết con ngựa trắng ấy rất khôn, nhưng vì đang nhớ nhung Trương Đan Phong cho nên không khỏi lo lắng. Tất Đạo Phàm nói xong thì đột nhiên mỉm cười: “Vân công tử, nếu Thạch cô nương không nói, tôi không thể nào biết công tử và Trương Đan Phong có mối thù không đội trời chung!”

Vân Lôi đỏ mặt, vội vàng vỗ ngựa phóng về phía trước mà không đáp câu này. Tất Đạo Phàm rất ngạc nhiên, liệu rằng trong đó tất có lý do khác nhưng cũng không hỏi thêm.

Chỉ trong chốc lát mà người đã vào thung lũng, Tất Đạo Phàm theo kế hoạch đã định, chỉ huy mọi người mai phục. Khi mặt trời dần dần dời về tây, chỉ nghe ở phía trước có người báo rằng: “Đền rồi, đền rồi!” mọi người đều nắm chặt binh khí, chỉ thấy một đội quan quân áp giải sáu chiếc xe tù chậm rãi đi vào trong thung lũng. Tất Đạo Phàm nói với Vân Lôi: “Chính là cái xe ở giữa”. Chỉ nghe Trương Phong Phủ cười lớn, nói: “Có lẽ đây là lúc cướp xe tù!”

Tất Đạo Phàm, Vân Lôi đều thất kinh, Trương Phong Phủ hình như đã phòng thủ trước! Tên đã lách vào cung, không thể không bắn, chỉ trong chớp mắt phục binh túa ra, chỉ thấy Trương Phong Phủ bày Ngự lâm quân thành một viên trận, bảo vệ chiếc xe tù ở giữa. Tất Đạo Phàm dắt một đội người dẫn ngựa xông tới trước, năm mươi Ngự lâm quân đều là những kẻ tinh nhuệ, trang bị của Lam gia tuy kiêu dũng nhưng không thể nào xông tới được.

Chỉ nghe Trương Phong Phủ cười ha hả, lớn giọng nói: “Lão già Chấn Tam Giới kia, ngày trước ngươi may mắn thoát được, sao nay lại tự chui đầu vào lưới?” Tất Đạo Phàm hừ một tiếng, lạnh lùng nói: “Xem ai tự chui đầu vào lưới?” Rồi đột nhiên hú dài một tiếng, lập tức trên núi có tiếng hô trả lời!

Đó là tín hiệu kêu mọi người trên đỉnh núi ra tay, Hắc Bảo Xuân đang trên núi quát lớn một tiếng, vừa mới đứng dậy thì đột nhiên nghe tiếng ám khí xé gió

bay tới, thì ra ba chiếc phi chùy đang bay tới, Hắc Bảo Xuân kêu lên: “Không xong!”, buộc phải ném đá lên đánh rơi phi chùy. Chỉ thấy ở núi đối diện có một đội quan quân đang ào ào ném đá sang, trong đó còn có cả những loại ám khí như phi tiêu, phi chùy, đạn hoàn, kẻ cầm đầu là ngự tiền thị vệ, Phàn Trung thủ pháp phóng phi chùy của y rất mạnh mẽ, Hòa Thần Đạn Hắc Bảo Xuân tuy là một danh gia ám khí nhưng cũng không thể nào ứng phó nổi, những người khác thì luống cuống tay chân, hai bên ném đá vào nhau, làm sao có thể rảnh tay ném xuống quan quân ở bên dưới!

Trương Phong Phủ rất đắc ý, lại cười ha hả, vung đao nói: “Đạo làm tướng là phải quan sát địa hình, Chấn Tam Giới nhà ngươi tuy võ công cao cường, nhưng ít đọc binh thư!” Tất Đạo Phàm cả giận, múa tít cây găng long bản, gạt tất cả những món binh khí ra, rồi tóm một tên quan quân ném tới. Vân Lôi chém soạt soạt hai kiếm, cắt đứt áo giáp của tên Ngự lâm quân ấy, uy lực của bảo kiếm thật kinh người, Ngự lâm quân tuy mặc áo giáp nhưng cũng phải tẩn sang hai bên. Tất Đạo Phàm và Vân Lôi một người dùng chưởng, một người dùng kiếm đã thoát ra khỏi vòng vây.

Trương Phong Phủ phát tay, viên trận chột thay đổi, nhốt hai người vào ở giữa, chặn những người khác ở bên ngoài trận, Trương Phong Phủ dựa vào xe tù, vung đao cười: “Chấn Tam Giới, chúng ta lại đấu thêm ba trăm hiệp nữa!” rồi liếc mắt nhìn Vân Lôi, cười rằng: “Hay lắm hay lắm, ngươi cũng đến! Hai người hãy xông lên, ta không cản không khác giúp đỡ”. Tất Đạo Phàm nóng ran mặt, vung cây gậy nói: “Hôm nay bọn ta liều mạng là vì bằng hữu, dù ngươi có bao nhiêu người ta cũng liều với ngươi!” Thế rồi đánh ra một chiêu Phong Hồ Vân Long, bỏ xuống đầu Trương Phong Phủ.

Trương Phong Phủ chẳng hề nhúc nhích, múa ra chiêu Dạ Chiến Bắc Phương gạt cây găng long bản, rồi đâm soạt soạt trở trở lại ba đao. Tất Đạo Phàm thảm kêu một tiếng “Hồ thẹn”, thay đổi một chiêu thức, dùng loại côn pháp Miên Thân thập bát đả, Vân Lôi cũng vung kiếm lên tấn công. Nếu lấy một chọi một Trương Phong Phủ thắng ở khí lực, so với Tất Đạo Phàm thì hơi nhỉnh hơn, đầu được hơn ba mươi chiêu thì Trương Phong Phủ buộc phải thối lui từng bước, thế là Vân Lôi nhân lúc đó lướt người nhảy lên chiếc xe tù.

Tuy nàng đập mạnh, không ngờ lại dễ dàng đắc thủ đến thế nhưng nghĩ lại Trương Phong Phủ không phải là hạng vừa, tại sao lại một mình cự địch mà không đề cho quan quân canh giữ xe tù? Nếu tự phụ thì cũng không đến nỗi khinh địch đến thế. Song nàng tuy nghi ngờ nhưng trong lúc này cũng không có thời gian suy nghĩ nhiều, nàng nhảy vọt lên xe, lập tức vén rèm, chỉ thấy có một người nằm cuộn trong xe, ánh sáng lọt vào rất yếu ớt, nàng không thể nào nhìn rõ được, Vân Lôi mừng rỡ run rẩy kêu: “Châu đại ca!”

Chợt nghe hai tiếng cười lạnh hi hi, người trong xe ngồi bật dậy, tóm lấy mạch môn của Vân Lôi, Vân Lôi kinh hoảng.

Người ấy quát rằng: “Vào đây?” rồi kéo mạnh, Vân Lôi chúi nhủi vào trong xe, khi ngã xuống thì thanh kiếm chọc thủng màn xe, ánh sáng lọt vào, chợt lại nghe có người kêu lên tựa như rất ngạc nhiên: “Ồ, té ra là ngươi!”, Vân Lôi rất nhanh nhẹn, diêm chui kiếm lại, người ấy buông tay đánh ra, cùng Vân Lôi nhảy vọt ra khỏi xe.

Dưới ánh mặt trời người ấy đội nón che gió, hai mắt lộ ra sáng quắc có thần, đó chính là quái khách đêm qua đã giả thành người Mông Cổ, ám sát tên Phiến vương! Hai người đứng đối diện với nhau, cách nhau không quá một thước, Vân Lôi nhìn rất rõ ràng, ánh mắt, thân người hoàn toàn giống như người đêm qua.

Vân Lôi vui mừng hơn hớ, vội vàng hỏi: “Ngươi có biết Châu đại ca bị nhốt ở xe tù nào không?”

Trong lòng Vân Lôi, nàng tưởng rằng người này đã hiến kế cho Tất Đạo Phàm giết tên Phiến vương, lại âm thầm giúp đỡ ông ta, chắc chắn là người của phe mình. Nào ngờ đột nhiên người ấy lại cười lạnh: “Ai mà biết Châu đại ca của cô nương!” Rồi tay trái vạch thành nửa hình vòng cung, bất ngờ dùng thủ pháp Đại Lực Kim Cương toan đoạt kiếm của Vân Lôi. Biến cố này khiến cho Vân Lôi bất ngờ, nàng không kịp đề phòng, ngón tay của người ấy đã chạm tới, khoảng cách càng gần hơn, chỉ thấy đôi mắt y sáng quắc, ngón tay, ngón tay vung ra, nhưng không phát ra chiêu số. Vân Lôi đâm vội ra một kiếm, người ấy tựa như đột nhiên thất kinh, ngón tay búng mạnh vào sóng kiếm đánh keng một tiếng, Vân Lôi cảm thấy hồ khẩu đau nhói, suýt nữa không giữ được thanh kiếm, lòng thầm kinh: “Thủ pháp Đại Lực Kim Cương của người này quả thực bất phàm!”

Vân Lôi liên tục đánh ra chiêu thứ hai, chiêu thứ ba. Nhưng người ấy chỉ dùng đôi chưởng chống lại thanh kiếm của nàng, chưởng phong quét tới, mũi kiếm đều bị đẩy lệch qua. Vân Lôi vội vàng thay đổi kiếm pháp, cây Thanh Minh kiếm xoay tròn ra kêu lên xèn xẹt không ngớt!

Bách Biến Huyền Cơ kiếm pháp của Vân Lôi kỳ lạ vô cùng, thiên hạ vô song, lúc này nàng đánh ra toàn những tuyệt chiêu, cứ mỗi hướng nàng lại đánh ra tám nhát kiếm, tám nhát kiếm này đều đi liền một mạch, chỉ trong chớp mắt nàng đã đâm xong ba mươi hai nhát kiếm. Chưởng lực của người này tuy hùng hậu nhưng không thể nào nhanh bằng kiếm chiêu, đã có vài lần nàng suýt bị đâm trúng. Nhưng không biết thế nào, Vân Lôi lại cảm thấy người này tựa như rất quen mặt, tuy không biết là đã từng gặp ở đâu, nhưng trong lòng lại có cảm giác rất thân thiết, đã có vài lần lẽ ra đã đâm trúng, nhưng không hiểu sao mũi kiếm lại trượt qua, cả bản thân nàng cũng cảm thấy rất ngạc nhiên.

Vân Lôi đâm ra ba mươi hai nhát kiếm, thốt đã hơi chậm lại, người ấy biết dùng đôi chưởng thì không thể nào ứng phó lại nổi, thế là rút soạt thanh yêu đao, lập tức lướt tới tấn công mạnh mẽ. Chỉ thấy ánh đao của y loang loáng, chiêu đao đánh ra rất nhanh, còn chưởng thì nhẹ nhàng tự nhiên, càng đánh càng chậm, chưởng và đao phối hợp với nhau khiến thế công của Vân Lôi bắt đầu rối loạn. Y lại dùng chưởng lực kim chế thanh kiếm của Vân Lôi, khiến cho nàng không thể nào thi triển được thế mạnh của mình, cứ như thế y đã chuyển khách làm chủ, chuyển thủ làm công. Kiếm pháp của Vân Lôi tuy tinh diệu nhưng chỉ có thể chống đỡ. Đao pháp của người này rất lợi hại, nhưng chưởng lực càng hiểm hóc hơn, lúc này Vân Lôi đã bị đẩy ra đến tám chín trượng, nàng không thể nào tiến sát vào y nổi. Nhưng nói ra cũng thật kỳ lạ, người ấy đã mấy lần dồn Vân Lôi vào nguy hiểm, đao phong và chưởng thế của người ấy đã lướt tới trước mặt nàng, nhưng vừa chạm áo thì lại thôi lui, cũng không biết y có ý gì, cũng giống như lúc này Vân Lôi đối với y.

Vân Lôi gia tăng kiếm pháp, toàn thân ứng phó, chỉ thấy đôi mắt người này lấp lánh, trong lúc tấn công gấp gấp cũng không ngừng nhìn mình dò xét. Vân Lôi đâm soạt ra một kiếm, chặn đao đẩy chưởng rồi quát hỏi: “Ngươi là ai?”

Người ấy trả lại một chiêu rồi cũng quát hỏi: “Ngươi là ai?” Vân Lôi ngạc nhiên, nói: “Ngươi nói trước!”

Người ấy cũng biến sắc nói: “Ngươi là ai!” Vân Lôi nghĩ thầm: “Sao có thể nói lại lịch của mình cho y biết?” Nhưng nàng lại nôn nóng muốn biết lai lịch của kẻ này, thế là vẫn kiên quyết nói! Về mặt khi nói chuyện tựa như một đứa trẻ ngang ngạnh. Ánh mắt của người ấy càng ngạc nhiên hơn, tựa như gặp

phải một người bạn thời còn ấu thơ, y cố nhớ lại về mặt khi còn bé của nàng để so sánh lại lần nữa, cho nên chiêu thế đánh ra cũng chậm lại, ánh mắt không ngừng nhìn lên mặt Vân Lôi. Vân Lôi thối lui một bước, người ấy đột nhiên chém ra soạt soạt hai đao, vẫn bảo: “Người lúc trước!”

Đang lúc giằng co, chợt nghe Tất Đạo Phàm kêu lớn: “Hôm nay chỉ đành liều mạng!”

Vân Lôi liếc mắt nhìn, chỉ thấy Tất Đạo Phàm đã hoàn toàn thua thiệt, bị luồng đao quang của Trương Phong Phủ chụp lấy, tình thế hết sức nguy hiểm. Viện binh ở bên ngoài đã bị quan quân chặn lại cho nên không xông vào nổi.

Vân Lôi cả giận, đánh ra toàn những chiêu liên hoàn, người ấy gia tăng cường lực, lúc này màn chưởng của y tựa như một bức tường khiến cho nàng không thể nào xông qua được. Người ấy lại kêu lớn: “Rốt cuộc ngươi có nói hay không?”

Vân Lôi rất tức tối, không hề nói một lời, nàng vùng kiếm tấn công gấp tới, trong chớp mắt lại đánh ra hơn ba mươi chiêu nữa. Công lực của Vân Lôi vốn thua kém hơn đôi phương, nàng chỉ nhờ vào kiếm pháp tinh diệu, cho nên mới có thể miễn cưỡng chống đỡ được kẻ này. Lúc này trong lòng đang lo lắng cho Tất Đạo Phàm nên không khỏi phân thần, không những không tấn công được mà còn bị đôi phương đẩy lùi ra phía sau!

Đang lúc đánh ra rất hăng thì chợt thấy bên ngoài cốc cát bụi nổi lên, Trương Phong Phủ quát rằng: “Ai dám xông vào?” Chợt nghe một tràng cười kỳ dị chấn động cả sơn cốc, tám thớt ngựa phóng tới, hai người đi đầu ăn mặc rất kỳ quái, một người mặc đồ trắng, còn người kia thì mặc đồ màu đen, tạo thành một cặp đối xứng. Vân Lôi bất giác kêu lên, hai người ấy chẳng phải ai khác, đó chính là Hắc Bạch Ma Ha! Bốn người ở giữa là bốn khách thương đã từng đến Hắc Thạch trang, ở phía sau là hai phụ nữ đầu đội khăn, đó chính là hai người vợ Ba Tư của Hắc Bạch Ma Ha, tám người này cứ phóng ngựa tới tựa như không hề hay biết hai bên đang đánh nhau.

Hắc Ma Ha chạy ở phía trước tiên, Trương Phong Phủ cả giận quát: “Xuống ngựa!” Thế rồi phóng người vọt lên, từ trên bổ xuống một đao. Hắc Ma Ha cười quái dị, cây lục ngọc trượng đâm thẳng lên huyết Đan Điền của Trương Phong Phủ. Trương Phong Phủ thất kinh, không ngờ quái nhân này chẳng phải hạng vừa, thế là xoay người lên không trung, mũi chân móc vào bàn đạp, người rơi xuống lưng ngựa, lại chém thêm ra hai đao nữa. Hắc Ma Ha cũng không khỏi cả kinh, không ngờ một tên quân quan lại lợi hại đến thế, cây lục ngọc trượng đẩy ngang qua, thúc vào ngực Trương Phong Phủ, Trương Phong Phủ giờ đào cán lại, nhưng lúc này y chỉ ngồi nửa mông trên lưng ngựa, lợi thế kém xa Hắc Ma Ha, y đang nôn nóng cầu thắng, đột nhiên đẩy tay phải qua, đến khi Hắc Ma Ha chồm người về phía trước, chưởng trái đột nhiên tóm về phía trước, giờ ra một tuyệt chiêu trong Cầm Nã thủ, thế là chụp ngay được cánh tay của Hắc Ma Ha.

Trương Phong Phủ cả mừng, đang định nhả công lực ra thì đột nhiên cảm thấy cánh tay của Hắc Ma Ha đã trượt khỏi bàn tay của mình tựa như loài cá trạch, rồi y co tay lại, vỗ bốp một chưởng vào diện môn của Trương Phong Phủ. Trương Phong Phủ đâu ngờ rằng Hắc Ma Ha đã sử dụng công phu Dương dả của Ấn Độ, tay chân có thể vận bẻ biến hình tùy ý, cho nên không kịp đề phòng, khi chưởng phong vỗ tới mặt thì Trương Phong Phủ kêu lớn một tiếng, đặt chân vào bàn đạp phóng lên như tên bắn, rồi nhẹ nhàng rơi xuống cách đó mấy trượng. Hắc Ma Ha vốn đã nắm chắc phần thắng, nhưng không ngờ đã đánh hụt, cũng không khỏi ngạc nhiên!

Những chiêu ấy tuy diễn ra trong khoảnh khắc điện chớp lửa xẹt, Tất Đạo Phàm vẫn chưa biết người mới đến là ai, Hắc Ma Ha đã phóng ngựa tới, Tất Đạo Phàm kêu: “Đó là bằng hữu của phương nào? Tất Đạo Phàm xin đa tạ!”

Tất Đạo Phàm được người ta gọi là Chấn Tam Giới, tưởng rằng khi mình nói ra tên này thì bằng hữu trên giang hồ ai cũng biết, nào ngờ Hắc Ma Ha lại cười quái dị, quát rằng: “Cái gì mà hắc đạo với bạch đạo? Hãy tránh đường cho lão tử!” Thế rồi phóng thẳng ngựa tới, Tất Đạo Phàm giờ gậy ra chặn lại, thốt ngựa ấy chổng hai vó trước lên, Hắc Ma Ha đâm xuống một trượng, trượng và gậy giao nhau, cây gậy giáng long của Tất Đạo Phàm bị đánh lệch sang một bên, cây lục ngọc trượng của Hắc Ma Ha cũng bị ông ta kéo sang một bên, suýt nữa rơi xuống ngựa, Hắc Ma Ha kêu lên: “Hay, ngươi cũng là một hảo hán! Hãy tránh ra là được!” Câu này coi như cũng khách sáo lắm. Tất Đạo Phàm đã gặp phải cường địch, cũng không thêm thu lại gậy, thế là đánh ra một chiêu Hoành Giang Tiệt Đẩu về phía thân ngựa, Hắc Ma Ha cả giận, cây lục ngọc trượng từ trên đè xuống dưới, khi sắp chạm vào cây gậy giáng long của Tất Đạo Phàm thì đột nhiên buông ra, Tất Đạo Phàm suýt nữa bỏ ná, bị ngựa đâm phải, thế là vội vàng lướt người ra, chỉ thấy thốt ngựa ấy phóng vọt qua đầu mình.

Khi Hắc Ma Ha giằng co với Trương Phong Phủ, Tất Đạo Phàm, thốt khoái mã của Bạch Ma Ha cũng đã phóng đến gần Vân Lôi và quái khách kia. Vân Lôi nhủ thầm: “Hắc Bạch Ma Ha đã từng bị mình và Trương Đan Phong đánh bại trong cổ mộ, nếu y nhớ thù lúc trước thì mình phải làm thế nào đây?”

Bạch Ma Ha liếc mắt thấy Vân Lôi thì đột nhiên cười quái dị, quay đầu ngựa chạy thẳng về phía nàng và quái khách kia. Quái khách ấy cả giận, tạt ngang ra một chưởng đánh bốp vào chân ngựa, thốt ngựa ấy khụy vó trước xuống đất, người ấy lại chém ra một đao, Bạch Ma Ha cầm cây bạch ngọc trượng hắt ra, cây bạch ngọc trượng là loại trượng bằng ngọc, cứng rắn như sắt thép, nhưng người ấy lại không biết. Chỉ nghe keng một tiếng, lưỡi đao bị bật lại, người ấy lật tay chém sóng đao ra, Bạch Ma Ha cầm cây bạch ngọc trượng đánh một vòng, chỉ nghe keng một tiếng, thanh đơn đao bay vút lên trên không. Bạch Ma Ha nói: “Ngươi có thể đỡ một trượng của ta, tha chết cho ngươi, tránh ra!” rồi chỉ cây ngọc trượng về phía Vân Lôi, nói: “Ngươi không phải là đối thủ của kẻ này, sao không chạy cho mau!” Thế rồi hai chân kẹp mạnh, thốt ngựa ấy tiếp tục phóng về phía trước!

Té ra Hắc Bạch Ma Ha bị hai người Trương, Vân đánh bại, bao nhiêu của cải trong cổ mộ đều thua cả cho nên nhụt chí, sai bốn khách thương đến miền nam tính nợ cũ, vốn quay trở về Tây Vực, từ nay không buôn bán châu báu nữa. Nào ngờ Trương Đan Phong đã trả lại toàn bộ châu báu, hai anh em nhà này rất cảm kích, đã có vốn cho nên lại tiếp tục buôn bán, lần này từ nam lên bắc, tám thớt ngựa đã chở theo rất nhiều châu báu, chuẩn bị vượt núi Hy Mã Lạp Sơn bán cho vương công ở Ấn Độ, nhưng không ngờ đến đây thì gặp hai bên đang hỗn chiến.

Hắc Bạch Ma Ha xưa nay nghênh ngang đi lại Trung Nguyên, không được lòng cả hai giới hắc đạo và bạch đạo, lại thêm chở theo rất nhiều châu báu, sợ bị quan quân chặn lại, cho nên cứ làm liều, thấy đường là đi, chỉ vì nhớ ơn Trương Đan Phong trả lại châu báu cho nên lần này mới giúp Vân Lôi.

Không những Hắc Bạch Ma Ha võ công cao cường, hai người vợ Ba Tư của họ và bốn khách thương đi theo họ cũng chẳng phải tay vừa. Tám thớt ngựa cứ phóng bừa trong ốc hèm, nhân mã hai bên đều vội vàng né tránh, Tất Đạo Phàm thấy không thể bỏ qua thời cơ, thế là hú dài một tiếng, dất moi

người trèo lên đỉnh núi. Hắc Bạch Ma Ha cười quái dị, quan quân tuy nhường đường, nhưng bọn họ không nỡ nóng chạy ra, lại gây náo loạn trong sơn cốc một hồi, chặn quan quân lại, đến khi bọn người Vân Lôi leo lên được một nửa đường thì mới bỏ đi.

Trương Phong Phủ cả giận, định xua quân đuổi theo kẻ địch nhưng đã không kịp nữa. Chỉ nghe Hắc Bạch Ma Ha từ phía dưới nói vọng lên núi rằng: “Tiểu oa oa, người bằng hữu đại oa oa của người đang chờ người ở phía trước. Tại sao người không đi cùng y?”

Vân Lôi biết đại oa oa mà Hắc Bạch Ma Ha vừa mới nói chính là Trương Đan Phong, tìm nàng đập thình thịch suýt nữa đã lên tiếng hỏi. Tất Đạo Phàm hỏi: “Hai người ấy là ai?”

Vân Lôi nói: “Là Hắc Bạch Ma Ha ở Tây Vực”.

Tất Đạo Phàm kinh ngạc nói: “Té ra là hai tên ma đầu này, đã nghe danh từ lâu hôm nay mới thấy mặt. Không ngờ chúng ta thoát được là nhờ bọn chúng, nhưng Sơn Dân hiền đệ vẫn còn bị bắt giữ, làm thế nào đây?”

Trên núi bọn người Hắc Bảo Xuân vẫn còn đang đánh nhau với quan quân, Tất Đạo Phàm cùng với mọi người vượt núi trở về nhà họ Lam, lúc đó đã là buổi hoàng hôn. Lần này không cứu được người mà còn bị tổn thương, ai nấy đều rầu rĩ không vui.

Tất Đạo Phàm nhìn sắc trời, nói: “Đêm nay bọn người Trương Phong Phủ chắc chắn sẽ ở lại trong thành, ít nhất chúng ta cũng phải biết Châu hiền đệ giờ đây sống chết thế nào rồi sau đó mới tính tiếp. Xem ra tên Trương Phong Phủ ấy quỷ kế đa đoan, có lẽ chỉ dùng kế Ve sầu lột vỏ, chúng ta cũng không biết Châu hiền đệ có còn trong sáu chiếc xe tù ấy hay không”.

Mọi người đã biết Trương Phong Phủ lợi hại như thế, đều cảm thấy buồn bã. Tất Đạo Phàm lại tiếp tục nói: “Trong số mọi người ở đây, chỉ có Vân công tử có kinh công giỏi nhất, khách sạn lớn nhất trong thành là của người chúng ta”.

Vân Lôi rất lạnh lẽo, nàng gật đầu nói: “Ban ngày công khai chặn đánh không được, ban đêm chúng ta sẽ quấy rối bọn chúng, ít nhất cũng phải tìm ra hư thực”. Cách trung Trương Phong Phủ ấy võ công tuy cao nhưng kinh công không phải giỏi. Nếu có gì bất trắc, tôi sẽ dễ dàng tránh được, y cũng chưa chắc đuổi kịp tôi”.

Thế là mọi việc đã định, Vân Lôi sẽ đi dò thám hư thực, Tất Đạo Phàm sẽ chờ bên ngoài khách sạn tiếp ứng.

Đến canh hai thì hai người âm thầm vào trong thành, trong thành đã có phái người tiếp ứng, bọn Trương Phong Phủ quả nhiên đang ở trong khách sạn ấy. Vân Lôi được tên tiểu nhị dắt đường, lên vào trong khách sạn từ cửa sau, sau khi hỏi rõ căn phòng của Trương Phong Phủ, nàng nghỉ một hồi để lấy lại tinh thần. Chờ cho đến canh ba thì thay đổi đồ đạc hành, đang định phóng lên mái nhà, chợt nghe tiếng vó ngựa bên ngoài khách sạn rất gấp, lúc này ngựa đã dừng ở trước cửa, có hai Ngự lâm quân trong khách sạn ra đón tiếp.

Tên tiểu nhị nói: “Vân công tử hãy đợi một lát. Rồi y xách bình nui ra ngoài, khoảng một tuần trà sau thì bên ngoài im ỉm. Tiểu nhị trở vào báo cáo: “Xem ra đó là khoái mã truyền tin, không biết có văn thư gì mà lại gấp như thế!”

Việc truyền tin thời cổ đại, gấp nhất thì gọi là khoái mã tám trăm dặm, ở mỗi dịch trạm đều có khoái mã chuyên dùng truyền tin, khi đến trạm tiếp theo thì sẽ được đổi khoái mã khác, cứ như thế trong một ngày sẽ thay đổi khoảng mười lần. Cho nên dù đó không phải là ngựa thiên lý, trong vòng mười hai canh giờ, cũng có thể chạy được tám trăm dặm.

Vân Lôi ngạc nhiên, nói: “Sao người biết?”

Tiểu nhị nói: “Gã công sai đưa văn thư vừa mới xuống ngựa thì thót ngựa đã ngã lăn ra đất, phải hai người mới có thể đỡ bõm ngựa dậy uống nước”.

Vân Lôi hơi trầm ngâm, nói: “Như thế cũng tốt, ta sẽ xem thư đó là văn thư khẩn cấp gì?”

Trương Phong Phủ ở trong căn phòng lớn ở phía nam, Vân Lôi móc chân lên mái nhà, ngả người nhìn xuống dưới, chỉ thấy trong phòng quả nhiên có một tên công sai, Trương Phong Phủ đang cầm một cuộn văn thư, chậm rãi nói: “Ta vẫn chưa thăm vấn bọn bị bắt cho nên không biết trong số đó có người này hay không. Nếu có, ta đương nhiên sẽ làm theo ý Khang tổng quản. Hôm nay người đã mệt mỏi, hãy nghỉ ngơi chốc lát, ngày mai cứ về kinh, còn phó bản của văn thư này tôi sẽ sai người đưa cho Quán Trọng”.

Công sai ấy đáp rằng: “Đa tạ đại nhân”.

Sau khi kẻ ấy ra ngoài, chỉ thấy Trương Phong Phủ đi qua đi lại trong phòng, chau mày suy nghĩ, tựa như có chuyện gì rất hệ trọng, đột nhiên y kêu lên: “Người đâu!”

Tên lính bên ngạch cửa nghe gọi thì bước vào, Trương Phong Phủ hạ giọng căn dặn mấy câu bảo y ra ngoài, rồi một mình ở trong phòng vò đầu bứt tai, Vân Lôi đưa mắt nhìn, thì ra đó là một bức họa.

Nàng thầm kêu hoảng trong lòng, người trong bức họa chính là Châu Sơn Dân. Chỉ nghe Trương Phong Phủ lầm bầm: “Trước tiên đục thủng xương tỳ bà của y, móc mắt y ra, còn phải giữ y lại để ký kèo với Kim Dao trại chủ, hà, chiều này quả thật nham hiểm vô cùng!”

Vân Lôi nghe thế thì cả kinh, lòng thầm nhủ: “Nếu bọn chúng hành hạ Châu đại ca như thế, vậy hôm nay mình phải liều mạng với y”. Thế là rút ra một mảnh Mai Hoa Hồ Điệp tiêu, trên người thì toát mồ hôi lạnh.

Chỉ nghe bước chân càng lúc càng gần, Vân Lôi thầm nhủ: “Chắc là bọn chúng áp giải Sơn Dân đại ca đến”. Không ngờ chỉ có một người bước vào.

Vân Lối nhìn lại, nằng suýt nữa buột miệng lên. Té ra đó chính là một quân quan trẻ tuổi, cũng là quái khách đã từng giao thủ với Vân Lối, mấy ngày trước đánh lên tên Phiến vương. Chỉ nghe tay phải nói: “Trương Lý Minh, có một chuyện này rất khó giải quyết!”

Người ấy hỏi: “Trương đại nhân có điều gì khó xử?”

Trương Phong Phủ không trả lời mà đột nhiên bước tới hai bước, đứng đối diện với người ấy, mỉm cười nói rằng: “Huynh rời khỏi kinh đô vào ngày mười bảy, sao hôm nay mới đến gặp tôi?”

Người ấy lộ vẻ lúng túng, đưa mắt nhìn sang chỗ khác, cười gượng đáp rằng: “Tôi gặp mưa, ngựa lại không đi được cho nên mới chậm”.

Trương Phong Phủ cười ha hả rồi nói: “Có đúng thế không?”

Người ấy chợt biến sắc thối nui một bước, tay chạm vào góc bàn, nói: “Đại nhân đã nghi ngờ tôi?”

Trương Phong Phủ cười ha hả nói: “Nào dám, nào dám!” Rồi đột nhiên trầm giọng nói: “Huynh vào Cẩm y vệ tuy chưa đầy một tháng, nhưng chúng ta rất thân thiết nhau, có đúng không?”

Người ấy lau mồ hôi, nói: “Trương đại nhân trung can nghĩa đảm, tại hạ rất khâm phục”.

Trương Phong Phủ lại tiến về phía trước một bước nữa: “Nào dám nghi ngờ, nhưng cũng mong nói thực. Mấy ngày hôm trước huynh cũng có phần đánh lên sứ thần Mông Cổ ở Thanh Long Hiệp đúng không?”

Thiếu niên ấy ưỡn ngực nói: “Đại nhân soi xét, không chỉ tại hạ có phần, tại hạ cũng chính là người chủ mưu!”

Trương Phong Phủ lại nói: “Huynh có biết bọn họ là quý khách của triều đình, nếu có chuyện gì sai sót sẽ dẫn đến việc chiến tranh giữa hai nước hay không?”

Người ấy vẫn đáp dứt khoát: “Trương đại nhân, ngài có biết rằng bọn họ đến đây điều đình với triều đình Đại Minh chúng ta chuyện cắt đứt bồi thường hay không? Nếu chịu nhục cầu hòa với bọn chúng, chi bằng liều chết một phen?”

Trương Phong Phủ nói: “Dù thế nào đi nữa, huynh là thân phận quan quân triều đình, xin tội danh đột kích sứ thần nước ngoài không thể tha!”

Người ấy bảo: “Nhiều lắm chẳng qua chỉ bị tội lăng trì, Trương đại nhân, đại nhân cảm thấy khó xử vì chuyện này ư? Ai làm nấy chịu, tại hạ sẽ không liên lụy đến đại nhân. Trương đại nhân, giờ đây tôi sẽ bó tay chịu trói, ngài đã yên lòng chưa?”

Trương Phong Phủ lại cười ha hả: “Thiên Lý huynh, sao lại phần nộ như thế? Chuyện khó xử của tôi chẳng có liên quan gì đến huynh”.

Y vừa nói ra câu ấy, người này cảm thấy rất bất ngờ, lúng túng nói: “VẬY... vậy... vì chuyện gì?”

Trương Phong Phủ chậm rãi mở bức văn thư, chỉ vào bức họa nói: “Huynh có biết kẻ này hay không?”

Người ấy lại biến sắc, hỏi: “Đây chẳng phải là một trong những kẻ cường đạo bị đại nhân bắt hay sao?” Trương Phong Phủ nói: “Tôi hỏi huynh có biết thân phận của y hay không?”

Người ấy hơi do dự, đột nhiên đáp rằng: “Y là con trai duy nhất của Kim Đào trại chủ bên ngoài Nhạn Môn quan! Nghe nói mười năm trước, Châu Kiện ra khỏi biên quan cho nên cả nhà bị chém, chỉ có người này chạy thoát”.

Trương Phong Phủ liếc nhìn y, nói: “Thiên Lý huynh tuổi còn trẻ mà biết nhiều việc như thế!”

Người ấy rung rung nước mắt, nói: “Trương đại nhân...”.

Trương Phong Phủ cắt lời: “Từ rày về sau, chúng ta coi nhau như huynh đệ, cứ gọi thẳng tên của tôi là được”.

Người ấy nói: “Trương đại ca, thật không dám giấu, Kim Đào trại chủ Châu Kiện là ân nhân của nhà tôi, còn cụ thể như thế nào, xin thứ tiểu đệ không thể cho biết được”.

Trương Phong Phủ nói: “Ta cũng đã thấy đệ có bí mật thân thế, điều này không cần nói nữa. Con trai của Châu Kiện đã bị chúng ta bắt, đệ định làm thế nào đây?”

Người ấy nói: “Chuyện này rất phức tạp, tiểu đệ không dám tự tiện giải quyết. Kim Đào trại chủ tuy đã phản triều đình, nhưng họ đã nhiều lần đánh bại quân Hồ ở ngoài Nhạn Môn quan, tính ra cũng có công với nước! Y chỉ còn lại người con này, nếu áp giải về kinh chỉ e không thể thoát khỏi cái chết, điều này thật đáng tiếc!” Chẳng tuy nói không dám giải quyết nhưng kỳ thực đã nói rất rõ ý của mình, chàng muốn xúi dục Trương Phong Phủ thả Châu Sơn Dân ra.

Trương Phong Phủ mỉm cười, nói: “Không cần áp giải lên kinh, cũng không cần triều đình thẩm vấn, Khang tổng quản đã sớm biết thân phận của y, nhưng cũng chưa chắc giết chết y”.

Người ấy bảo: “Văn thư tám trăm dặm lần này có phải nói đến chuyện này hay không?”

Trương Phong Phủ nói: “Đúng thế! Chuyện khó xử của ta chính là điều này. Khang tổng quản tai mắt lạnh lẽ, đã biết con trai của Châu Kien lên vào Nhậm Môn quan, cũng đã biết chúng ta lần này bắt được không ít cả có tên tuổi trong chốn lục lâm, nhưng không rõ con trai của Châu Kien có trong số ấy hay không cho nên đã sai khoái kỵ truyền tin, bảo chúng ta phải để ý đến người này. Nếu bắt được thì phải đục xương tỳ bà của y, móc mắt của y ra để cho y mất võ công, người khác cũng không dễ dàng cứu được y. Sau đó Khang tổng quản còn bảo dùng kẻ tàn phế này để uy hiếp Kim Dao trại chủ, khiến cho lão không dám chống cự quan quân”.

Người ấy lạc giọng kêu lên: “Thật là độc ác!”

Trương Phong Phủ nói: “Chúng ta đều hưởng lộc vua, hề bắt được cường đạo bình thường thì nhận công lãnh thưởng, đó là chuyện đương nhiên. Nhưng cha con Châu Kien không phải là cường đạo bình thường, nếu không có họ, đại quân của Ngõa Thịch đã tấn công chúng ta từ lâu”.

Người ấy chợt vui mừng nói: “Trương đại nhân, Trương đại ca, vậy thì huynh hãy thả y! Nếu tôi biết huynh có ý này...”.

Trương Phong Phủ chợt cười: “Vậy thì không cần phải tốn sức đánh lên Phiên vương ấy đúng không? Thiên Lý huynh, ta đã sớm đoán được việc huynh đột kích Phiên vương ấy là kế một viên đá ném chết hai con chim. Huynh không muốn đối chọi với tôi, lên thả người trong tay của tôi cho nên mới mượn tay bọn Tất Đạo Phàm bắt tên Phiên vương ấy dùng để trao đổi đúng không?”

Người ấy nói: “Đại ca, huynh bảo không sai!”

Trương Phong Phủ chợt nghiêm mặt nói: “Thả người này nói ra thì dễ, chả lẽ huynh không biết sự lợi hại của Khang tổng quản? Ta đương nhiên không thể làm chỉ huy quân Cẩm y vệ nữa, nhưng huynh cũng đừng hòng trúng Võ trạng nguyên khoa này!”

Người ấy im lặng không nói, một lúc lâu mới bảo: “Tôi không cần thi Võ trạng nguyên nữa, nhưng chỉ vì sẽ làm liên lụy đến công danh của Trương đại ca!”

Trương Phong Phủ nói: “Đâu chỉ là mất công danh, e rằng mạng cũng khó giữ”.

Người ấy tỏ vẻ rất thất vọng, lạnh nhạt hỏi: “Trương đại nhân còn cần dặn gì nữa?”

Trương Phong Phủ nói: “Huynh hãy ra ngoài tuần đêm, ngoài trừ một mình Phàn Trung, những người khác đều không được vào. Huynh cũng không được làm càn”.

Thiếu niên ấy nói: “Dưới trướng của đại ca, ồ không, dưới trướng của đại nhân, dù tôi có dám làm càn cũng không thể thoát được cây miến đao của ngài, đại nhân, ngài hãy yên tâm!”

Trương Phong Phủ phát mỉm cười: “Không cần khách sáo nữa, huynh hãy ra ngoài!”

Vân Lôi thấy người ấy buồn bã bước ra ngoài, trong lòng cũng rất thất vọng.

Trương Phong Phủ lại gọi người vào, hạ giọng căn dặn mấy câu, sau đó y ra ngoài dắt vào một người.

Người này chính là Phàn Trung, Trương Phong Phủ đưa văn thư cho y xem, chỉ thấy y chau mày, lớn giọng nói: “Đại ca có còn nhớ lời thề lúc trước của chúng ta hay không?”

Trương Phong Phủ nói: “Thời gian đã quá lâu, không nhớ nổi nữa”.

Phàn Trung nổi giận, vỗ bàn nói: “Có thật là đã quên không?”

Trương Phong Phủ nói: “Hiện đệ, đệ hãy nói thử”.

Phàn Trung nói: “Đem bầu máu nóng bảo vệ nước nhà. Chúng ta không muốn kẻ địch xâm lăng cho nên mới đầu quân chứ không phải vì công danh lợi lộc!” Y hơi ngừng rồi lại nói tiếp: “Đệ vốn có ý muốn đến biên quan, một đao một thương liều mạng với quân Hồ, nhưng hoàng thượng lại giữ đệ làm vệ sĩ ở nội đình, mấy năm nay đệ buồn chết đi được”. Y ngập ngừng rồi lại nói tiếp: “Chúng ta không thể đến biên quan đích thân chống giặc, ngược lại phải hại chết con trai của Kim Dao trại chủ, người đã xả thân chống lại quân Hồ, vậy có nghĩa là sao?”

Trương Phong Phủ lại hỏi: “Chúng ta còn có lời thề gì?”

Phàn Trung nói: “Có phước cùng hưởng, có nạn cùng chia!”

Trương Phong Phủ nói: “Tốt, vậy giờ đây ta có một mối họa muốn đệ cùng gánh! Ghé sát tai vào”. Thề rồi thì thắm mấy câu bên tai y, Phàn Trung đột nhiên vãi dãi: “Đại ca xin thứ cho tiểu đệ thô lỗ, chuyện đại ca đã làm chắc chắn không sai!”

Khi Phàn Trung xoay người bước ra, Trương Phong Phủ buồn bã thở dài: “Chỉ e nhị ca của đệ không có lòng này”.

Phàn Trung nói: “Không cần phải lo nghĩ nhiều”. Rồi bước thẳng ra bên ngoài.

Vân Lôi nói: “Té ra hai người này đều là hán tử đầy nhiệt huyết”. Đang định đi theo Phàn Trung xem thử y làm gì, chợt thấy Trương Phong Phủ nhìn về



phía mình mỉm cười, vẫy tay nói: “Mời xuống đây! Ở trên đó lâu như thế, không mệt ư?”

Vân Lôi mỉm cười, nhẹ nhàng hạ người xuống đất, cung tay nói: “Trương đại nhân, chúng ta là bằng hữu”.

Trương Phong Phủ nói: “Công tử đến đây là cứu Châu Sơn Dân, đúng không?”

Vân Lôi nói: “Đúng thế, tôi đã nghe cả rồi, vậy hãy cứ trao y cho tôi”.

Trương Phong Phủ mỉm cười nói: “Trao cho công tử đất y về? Há chẳng phải sẽ kinh động đến mọi người? Sự việc bại lộ, công tử không nghĩ cho tôi hay sao?”

Vân Lôi sững người ra, nghĩ bụng sự việc lúc này đã thay đổi, không cần phải làm liều nữa, giờ đây nghĩ lại, quả nhiên nàng suy nghĩ không chu đáo, không khỏi lộ vẻ áy náy. Trương Phong Phủ lại mỉm cười nói: “Lúc này Phàn Trung đã âm thầm đưa Châu đại ca của công tử ra ngoài, tôi sẽ bảo họ chờ ở cửa bắc. Vậy còn người bằng hữu đi ngựa trắng của công tử đâu?”

Vân Lôi giật mình, trả lời với giọng rung rung: “Tôi làm sao biết!”

Trương Phong Phủ rất ngạc nhiên, nói: “Hai người song kiếm hợp bích, trong thiên hạ chẳng ai đánh nổi, sao lại tách nhau ra? Bằng hữu ấy của công tử khí độ phi phạm khiến cho người ta ngưỡng mộ. Nếu khi gặp lại, hãy cho tôi gọi lời thăm”.

Vân Lôi nói: “Tôi cũng chưa chắc gặp được y, tôi sẽ nhớ lời của ngài, xin cáo từ”.

Trương Phong Phủ lại nói: “Khoan đã!”

Vân Lôi đang nôn nóng, quay đầu hỏi: “Còn chuyện gì nữa?”

Trương Phong Phủ nói: “Chấn Tam Giới Tắt Đạo Phàm đang ở đâu?”

Vân Lôi giật mình, nghĩ thầm: “Chả lẽ y đã biết hành tung của Tắt lão tiền bối”. Rồi nàng đứng lặng không đáp.

Trương Phong Phủ mỉm cười nói: “Công tử không chịu nói cũng đành chịu. Làm phiền công tử chuyển lời cho ông ta biết rằng, ông ta không thể sánh với Kim Dao trại chủ, tôi phụng lệnh vua đến bắt ông ta, không thể nào thả ông ta được, ông ta cũng là một hảo hán, mới bảo ông ta chạy cho xa, đừng để tôi gặp mặt! Thôi được, tôi chỉ có thể làm được đến đó, công tử hãy đi đi!”

Vân Lôi phóng người lên mái nhà, nàng cũng thấy bất ngờ trước hành vi của Trương Phong Phủ, một nam tử lòng đầy hiệp nghĩa như thế mà lại chịu bán mạng cho Hoàng đế, nàng lại cảm thấy tiếc cho y. Vân Lôi cũng chợt nhớ lại gia gia của mình, để bảo vệ cơ tiết của Đại Minh, phải chịu bao nhiêu năm khổ cực, cuối cùng phải đổ máu ở Nhậm Môn quan, không khỏi cảm bầm: “Hai chữ ngu trung không biết đã hại bao nhiêu anh hùng hào kiệt!”

Vân Lôi là một người trẻ tuổi, nàng vốn không nghĩ đến vấn đề gây khó khăn cho người ta từ xưa đến nay, đó là sự khác biệt giữa trung với vua và trung với nước, trong xã hội phong kiến, nếu không phải người có trí tuệ, thật sự không thể nào phân biệt cho rõ ràng. Chỉ vì nàng đã từng ở bên cạnh Trương Đan Phong, bị ảnh hưởng bởi quan điểm của chàng, cho nên mới dám coi thường tư tưởng trung quân.

Vân Lôi đang suy nghĩ nhưng bước chân không hề chậm chạp, trong chớp mắt đã ra khỏi khách sạn, nàng phóng vọt người lên căn nhà dân đối diện, lúc này trời đã không còn sớm nữa, Tắt Đạo Phàm vốn đứng bên ngoài khách sạn canh gác cho nàng, nhưng Vân Lôi đảo mắt nhìn xung quanh vẫn không thấy bóng ai. Vân Lôi vỗ nhẹ ba tiếng, lẽ ra Tắt Đạo Phàm đã có thể nghe thấy, một hồi sau vẫn không thấy tiếng vỗ tay trả lời, cũng không thấy bóng người xuất hiện. Vân Lôi bất giác lo lắng trong lòng. Tắt Đạo Phàm đã đi đâu? Ông ta là một người già dặn, chắc không thể bị người ta ám toán, dù cho ông ta đã gặp Châu Sơn Dân cũng phải đợi mình ra rồi cùng trở về, không thể nào âm thầm bỏ đi trước được. Vậy Tắt Đạo Phàm đã đi đâu?

Vân Lôi nhìn xung quanh, hít một hơi, thi triển khinh công tuyệt đỉnh đi một vòng xung quanh tìm kiếm nhưng vẫn không thấy bóng người, lòng nhủ rằng: “Chả lẽ Trương Phong Phủ đã phát hiện tông tích của ông ta, sắp đặt mai phục rồi bắt ông ta? Không thể, không thể! Trương Phong Phủ luôn ở trong phòng, ngoại trừ Trương Phong Phủ, trong Ngự lâm quân không ai là đối thủ của Trương Đan Phong, dù cho là Trương Phong Phủ cũng không đánh mấy trăm chiêu mới thắng được ông ta. Thế nhưng tại sao lúc này lại im hơi lặng tiếng? Nếu không phải trong Ngự lâm quân có cao thủ khác ám toán ông ta, vậy thì người có thể bắt Tắt Đạo Phàm mà không gây kinh động cho người khác, võ công quả thật khó lường. Mà trên đời này cũng chưa chắc có người như thế”.

Vân Lôi càng nghĩ càng lo, thế là chạy thẳng đến cửa bắc, không delay một tuần trà sau, nàng đã ra đến ngoại thành, Trương Phong Phủ đã bảo Phàn Trung và Châu Sơn Dân đang đợi nàng ở đây. Vân Lôi vỗ tay gọi, phóng người lên cao đưa mắt nhìn, chỉ thấy sao trời lấp lánh, vàng trang sáng đang ở trên cao, tiếng côn trùng đêm rả rích, đêm tối lạnh cảm cảm. Xung quanh im lặng như tờ.

Vân Lôi vừa kinh hoàng vừa tức giận, nghĩ bụng: “Chả lẽ Trương Phong Phủ đã bày kế, mình làm sao có thể tin lời y? Nhưng nếu y không thả Châu Sơn Dân, tại sao lại gạt mình đến đây?”

Trong lòng nàng đầy nỗi nghi ngờ, cho nên xoay người chạy vào trong thành.

Khi về đến khách sạn, chợt thấy cánh cổng bên ngoài khép hờ, nàng càng ngạc nhiên hơn, thế là đẩy cổng bước vào, trong sân vốn có buộc mười mấy thốt ngựa, lúc này thấy mỗi thốt ngựa đều chống vó trước lên, có chạm vào cũng không động đậy, cũng không phát ra tiếng hí, dưới ánh trăng trông rất rùng rợn, khiến cho ai nhìn cũng nổi da gà.

Vân Lôi hơi định thần lại, nàng nhớ lại đây chính là thủ pháp kìm chế ngựa của Hắc Bạch Ma Ha, nàng càng ngạc nhiên nghĩ: “Hai tên ma đầu này xưa nay chẳng xích mích gì với người trong hai đạo hắc bạch, bọn họ tuy đã từng giúp mình trong Thanh Long Hiệp, nhưng cũng chỉ chạy lướt qua, không đánh nhau với quan quân, có gì đêm khuya lại đến đây bốn cột quan quân?”

Vân Lôi đoán rằng nếu Hắc Bạch Ma Ha ở đây, chắc chắn sẽ có chuyện xảy ra, thế là nàng phóng lên mái nhà, ngưng thần lắng nghe. Quan quân trú trong khách sạn này khoảng sáu bảy mươi người, nhưng nàng không hề nghe thấy tiếng gì, cả tiếng ngáy cũng không, đêm tối lạnh lẽo khiến cho khách sạn tựa như một ngôi ổ mộ. Vân Lôi phóng người xuống sân, định tìm tiểu nhị trong khách sạn, chỉ thấy cửa phòng mở rộng, còn tên tiểu nhị đã dẫn đường cho mình thì ngủ say như chết, có lay y cũng không tỉnh; đến khi sờ vào mũi thì thấy vẫn còn hơi thở; thử xoa bóp nhưng không phải bị điểm huyết. Khi nàng đến những căn phòng khác cũng đều như thế, cả tên chủ quán có chút võ công cũng nằm ngủ say như chết. Vân Lôi nhủ thầm: “Nghe nói trên giang hồ có loại mê hương bọn Thái hoa tặc thường dùng, ai ngửi trúng mùi hương này sẽ ngủ say như chết, chả lẽ họ đều trúng mê hương?” Thế là múc một chén nước lạnh, phun vào mặt lão chủ quán, chỉ thấy lão hơi nhúc nhích tay nhưng vẫn không tỉnh, cho nên nàng đoán hình như không phải trúng mê hương.

Lúc này Vân Lôi rất lo lắng, nàng chạy ra ngoài. Nhưng đã thấy mỗi căn phòng đều mở cửa, quan quân trong phòng và quan quân nằm ở đại sảnh đều ngủ say. Có người nằm giang thẳng tay chân tựa như hình chữ đại; có người thì dựa vào vách tường, hai mắt nhắm tịt, nghẹo đầu vào vai, tựa như đang định đứng dậy thì đột nhiên bị trúng yêu pháp cho nên ngủ thiếp đi; có người thì há miệng, mặt lộ vẻ rất ngạc nhiên, tựa như vừa mới định mở miệng kêu to thì bị người ta điểm huyết. Vân Lôi toát mồ hôi lạnh, nàng cất tiếng kêu lớn nhưng chỉ nghe thấy tiếng của mình vọng về, lúc này Vân Lôi cảm thấy mình như lọt vào trong một ngôi mộ, ngoại trừ mình, tất cả những người khác đều đã chết.

Vân Lôi định thần lại, nghĩ bụng võ công của Trương Phong Phủ cực kỳ cao cường, tên quân quan được Trương Phong Phủ gọi là Thiên Lý huynh lúc này cũng chẳng phải tay vừa, dù cho Hắc Bạch Ma Ha có đến đây cũng chưa chắc có thể chiếm được thượng phong. Vân Lôi chạy ra sân sau xem sáu chiếc xe tù, chỉ thấy cửa xe và gông xiềng đều đã bị chặt đứt, trong xe chẳng còn người tù nào.

Vân Lôi nổi dậy, đâm ra soạt soạt ba kiếm, nói: “Ngươi thật vô lễ, nếu ta có ác ý thì cần gì cứu ngươi?”

Người ấy nói: “Ngươi có mối quan hệ gì với y, hãy mau nói ra!”

Vân Lôi tức giận nói: “Y là người thế nào của ta, ta cần gì phải cho ngươi biết?”

Người ấy chém ra hai đao, sau đó thu chiêu lại nói: “Ngươi có biết người ám toán ta là ai không? Y là con trai của Thừa tướng nước Ngõa Thịch Trương Tôn Châu! Xem ra ngươi cũng là một hiệp khách, nếu hôm nay ngươi biết lai lịch của y, có lẽ phải giúp ta báo thù”.

Vân Lôi nghĩ bụng: “Ta đã sớm biết lai lịch của y, cần gì ngươi nói!” nhưng vẫn ngạc nhiên hỏi: “Ngươi có thù gì với y?”

Người ấy nói: “Nói ra thì dài, ta không chỉ có thù với một mình y, ta sẽ giết sạch cả nhà của y! Hơn nữa y là con trai của đại gian tặc Trương Tôn Châu, lên vào Trung thổ, còn có ý gì tốt? Ngươi đã là hiệp sĩ giang hồ, lẽ ra cũng có thù với y!”

Vân Lôi rung mình, nàng nghe trong lời nói của y thoáng thoảng mùi máu tanh của bức huyết thư bằng da dê, càng nhìn càng thấy thiếu niên này quen mặt, bất giác lòng chợt lạnh lẽo, người rung rung, răng đánh bờ cap. Thiếu niên ấy nhìn nàng hỏi: “Ngươi làm sao thế?”

Vân Lôi cố định thần đáp: “Không sao”.

Thiếu niên ấy lại bảo: “Thôi được, chúng ta có đánh nữa cũng vô ích, ta và ngươi hãy hòa giải với nhau. Ngươi hãy cho ta biết lai lịch của ngươi, ta sẽ cho ngươi biết lai lịch của ta”.

Vân Lôi nói: “Ngươi không cần phải nói, ta biết ngươi đến từ Mông Cổ”.

Thiếu niên ấy nói: “Ngươi làm sao biết?”

Vân Lôi bảo: “Ngày trước ngươi ám toán tên Phiên vương, giọng điệu hay vẻ mặt đều giống như người Mông Cổ”.

Thiếu niên ấy cười nhạt, nói: “Thế ư? Hai đời tổ tiên của ta vốn là kẻ chăn ngựa ở Mông Cổ”.

Vân Lôi té phịch xuống đất. Gia gia của nàng đã chăn ngựa ở Mông Cổ hai mươi năm, đã mai danh ẩn tích ở Mông Cổ, sống cuộc đời của dân du mục chăn dê, đúng thế, họ từng là dân du mục ở Mông Cổ, chẳng qua là không tự nguyện mà thôi.

Trong chớp mắt, tựa như có một luồng điện chạy khắp toàn thân, Vân Lôi như đờ người ra.

Y là đại ca của mình, đúng thế, y chắc chắn là đại ca. Ôi, y thật sự là đại ca của mình ư?”

?????

Vân Lôi vào kinh là để dò tìm tung tích của đại ca, nay đã gặp được, nhưng từ sâu thẳm trong lòng mình, nàng lại mong người này chẳng phải là đại ca của mình. Khi y nói đến cha con của Trương Tôn Châu, giọng điệu đầy căm hận, nếu y thật sự là đại ca, biết mình có mối giao tình với Trương Đan Phong, không biết rồi chuyện gì sẽ xảy ra? Vân Lôi không muốn báo thù ư? Không phải, trong lòng nàng nổi ám ảnh về bức huyết thư bằng da dê vẫn mãi không thể xóa nhòa được, nàng thích Trương Đan Phong, nàng cũng hận Trương Đan Phong, nhưng nàng lại không muốn người khác cũng hận Trương Đan Phong, đó là tâm trạng mâu thuẫn đầy kỳ lạ.

Vân Lôi té phịch xuống đất. Thiếu niên ấy quát lên hỏi: “Ngươi là ai?”

Lúc này tâm trạng của nàng đang rối bời. Nàng thầm nghĩ: “Tạm thời đừng nhận, giả sử y không phải là đại ca, như thế thân phận của mình đã bị bại lộ. Huống chi y lại là một quân quan”.

Vân Lôi tựa như một người đang sắp chết đuối ở dưới nước, tóm được một khúc cây, lấy đó làm “tý do” để không nhận lại đại ca, nàng đứng bật dậy, nói: “Ta là người đến cứu Châu Sơn Dân”.

Thiếu niên ấy ngạc nhiên nói: “Ta biết ngươi đến cứu Châu Sơn Dân, khi lần đầu tiên nơi đến, đã nghe lén trên mái nhà của Trương đại nhân, song ta không lên tiếng mà thôi. Ta không phải hỏi điều này...”.

Vân Lôi nói: “Ngươi muốn hỏi điều khác thì ta không nói, bây giờ ta hỏi ngươi, Châu đại ca của ta đâu? Ai đã đến nơi này? Ta nghe những điều ngươi và Trương Phong Phủ nói với nhau, ta biết ngươi cũng muốn cứu Châu đại ca”.

Thiếu niên ấy tựa như hiểu ra, nói: “Đừng thế, chúng ta vào trong xem thử, sao Trương đại nhân không xuất hiện?” Y ngập ngừng rồi lại nói tiếp: “Ngươi thật giống một người ta muốn tìm, nhưng đáng tiếc chuyện này nói ra thì dài, sau này chúng ta hãy tính tiếp”.

Vân Lôi bước về phía trước, không để cho y thấy vẻ mặt của mình, điềm nhiên bảo: “Sao ngươi lại không biết chuyện gì đã xảy ra ở đây? Quân sĩ của ngươi đều đã ngủ say như chết. Còn Trương đại nhân cũng chẳng thấy”.

Thiếu niên ấy chạy vào trong, đã thấy cảnh tượng ở bên trong, cũng không khỏi nổi da gà, khi bước vào phòng Trương Phong Phủ, thấy trên tường có đề lại những ký hiệu như đầu lâu, khi, bảo kiếm, kinh hãi kêu lên: “Quả nhiên bọn chúng đã đến!”

Vân Lôi nói: “Bọn chúng là ai?”

Thiếu niên ấy nói: “Hắc Bạch Ma Ha và hai sư thúc của Đại nội tổng quản Khang Siêu Hải”.

Vân Lôi nói: “Ồ, té ra Thiết Tỷ Kim Viên Long Trần Phụng và Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Tử là sư thúc của Đại nội tổng quản, chúc mừng các người, các người lại có thêm hai cao thủ nữa”.

Thiếu niên ấy nói với vẻ rất không vui: “Ngươi không biết sự lợi hại trong đó, nếu Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm biết chúng ta thả Châu Sơn Dân, Trương đại nhân cũng khó giữ mạng”.

Vân Lôi nói: “Châu Sơn Dân quả thật đã được thả ra?”

Thiếu niên ấy nói: “Đầu tiên ta tưởng rằng Trương đại nhân không chịu thả, ai ngờ ông ta đã âm thầm sắp xếp. Ông ta kêu Phàn Trung lên lén thả người đi”.

Vân Lôi nói: “Nhưng giờ đây không biết Châu Sơn Dân và Phàn Trung sống chết ra sao”. Thế là kể lại mọi chuyện mình đã thấy.

Thiếu niên ấy thờ dài: “Điều bất ngờ này, không ai có thể nghĩ tới”.

Vân Lôi định lên tiếng hỏi, thiếu niên ấy lại nói tiếp: “Phàn Trung và Châu Sơn Dân đã len lén ra đi từ cửa sau, còn ta canh gác ở đây, đột nhiên trong gió có một làn hương lạ, ta vội vàng nín thở, nhưng cũng đã hít một ít, làn hương lạ này thật lợi hại, chỉ hít một ít mà lập tức toàn thân mềm nhũn. Đột nhiên có một bóng đen phóng xuống bức tường, đó chính là tên gian tặc Trương Đan Phong, ta đã nhận ra y khi còn ở Mông Cổ. Y đã dùng một loại công phu điểm huyết hiểm độc, ta không dám thở, cũng không thể kêu lên, đến khi giao thủ được năm sáu chiêu, hít phải một làn mê hương thì được tính phát tác, ta không chịu đựng nổi nữa cho nên bị y điểm huyết”.

Vân Lôi nghĩ bụng: “Té ra là thế. Nhưng Trương Đan Phong tại sao lại bốn cột y như thế?”

Thiếu niên ấy tiếp tục nói: “Ta bị y điểm trúng huyết đạo, cho nên không hề biết chuyện gì xảy ra bên trong. Cũng không biết đã trải qua bao lâu, bên ngoài chợt có hai người tới, một người là một ông già lưng gấu một khi, một người là một đạo nhân hông đeo trường kiếm, hai người này thử giải huyết cho ta nhưng không được, người ấy mắng một tiếng đồ vô dụng rồi bước vào trong. Thật ra cũng uống cho họ là trường lão phái Điểm Thương, không giải được huyết do phái khác điểm, há chẳng phải là đồ vô dụng hay sao? Hai người ấy vào một lát thì cùng nhau bước ra, mắng nhiếc Hắc Bạch Ma Ha, rồi lại vượt tường bỏ đi”.

Vân Lôi nói: “Nếu bọn họ gặp phải hai ma đầu này, có lẽ sẽ có một trận đánh xảy ra. Bây giờ chúng ta hãy đi về hướng Thanh Long Hiệp tìm họ”.

Thiếu niên ấy khen phải rồi bước ra sân trước, thấy bộ dạng của bảy ngựa thì vừa bức tức vừa buồn cười, mắng rằng: “Hai tên ma đầu này đã sử dụng thủ đoạn của bọn mã tặc, may mà ta ở Mông Cổ nhiều năm, nên hiểu cách trị thương cho ngựa”. Vừa nói vừa xoa bóp cho ngựa, không lâu sau thì đã chữa khỏi cho hai thót ngựa, cùng Vân Lôi phóng ngựa ra ngoài thành.

Lúc này bốn bề đã có tiếng gà gáy, trời đã sắp sáng, trên đường đến Thanh Long Hiệp chỉ thấy dấu chân ngựa. Hai người phóng ngựa chạy một hồi, Thanh Long Hiệp đã ở phía trước mặt, khi đến một ngã rẽ, chợt nghe ở ngã rẽ bên trái vọng lại tiếng binh khí giao nhau, còn ở ngã rẽ bên phải có một người phóng ngựa chạy nhanh. Thiếu niên ấy nói, ta đi sang bên trái, ngươi sang bên phải, chia nhau dò tìm”.

Vân Lôi phóng ngựa lên phía trước, chạy được một đoạn thì đã tiến dần đến thót ngựa phía trước, Vân Lôi huyt một tiếng sáo, thót ngựa ấy chợt ngừng lại, rồi quay đầu chạy tới, người ngồi trên ngựa chính là Trương Phong Phủ.

Vân Lôi vẫy tay gọi, Trương Phong Phủ kìm ngựa lại, vội vàng hỏi: “Bằng hữu của ngươi đâu?”

Vân Lôi ngạc nhiên, nói: “Ngài đã gặp y? Tôi vừa từ chỗ ngài chạy ra đây”.

Trương Phong Phủ trầm ngâm một lát rồi nói: “Vậy thì chuyện này thật lạ, tại sao y dụ ta ra đây?”

Vân Lôi hỏi: “Cái gì? Là y đã dụ ngài ra đây? Còn Hắc Bạch Ma Ha đâu?”

Trương Phong Phủ nói: “Có phải ngươi nói hai tên quái vật đã gặp trong Thanh Long Hiệp hôm qua hay không? Ta không thấy bọn họ. sau khi ta tiễn công tử ra ngoài, đang ngồi tịnh tọa trong phòng, suy nghĩ làm sao đối phó với chuyện này, chợt nghe có người gõ nhẹ vào cửa sổ ba lần rồi nói: “Tông huynh, tôi đã đến!” Công phu khinh công của kẻ này quả thật hơn người, cả ta mà cũng không nghe ra được. Ta nhảy vọt ra, chỉ thấy y ngồi trên mái nhà vẫy tay mỉm cười. Kẻ này hành sự quả thật thần kỳ khó lường, ta lập tức đuổi theo. Người ấy chỉ lắc người thì đã phóng qua hai mái nhà, thân pháp nhanh khó mà hình dung nổi. Ta đoán y không muốn nói chuyện với ta trong khách sạn cho nên mới dụ ta ra đây. Ta đuổi qua hai con phố, chỉ thấy có hai thớt ngựa ở hai ngã rẽ. Y nói: “Lên ngựa”, rồi phóng lên con ngựa trắng, ta cũng phóng lên con ngựa còn lại rồi chạy ra khỏi thành. Ta tưởng rằng y chắc chắn sẽ ngừng lại nói chuyện, nào ngờ y cứ chạy mãi về phía trước, ta gọi mà y không nghe, nhưng đuổi theo thì không kịp. Khi ta đuổi không kịp, y lại kìm cương ngựa chạy chậm lại, quả thật khiến cho ta thất vọng.

Vân Lôi nói: “Bây giờ thì sao?”

Trương Phong Phủ nói: “Y đã vượt qua chân núi phía bên kia. Ta nghe ngươi gọi cho nên không đuổi theo y nữa. Ngươi từ chỗ ta ra đây? Có ai biết không?”

Vân Lôi cười nói: “Biết gì nữa? Người của đại nhân đều đã bị Hắc Bạch Ma Ha hại chết!”

Trương Phong Phủ nhảy dựng lên: “Hắc Bạch Ma Ha ấy lại lớn gan như thế ư?”

Vân Lôi nói: “Không phải chết, nhưng cũng chẳng khác gì chết”. Rồi kể lại mọi chuyện đã xảy ra.

Trương Phong Phủ nghe xong thì trầm ngâm nói: “Ồ, quả nhiên là Hắc Bạch Ma Ha đã làm điều này. Ở Tây Vực có một loại hương kỳ lạ, là loại mê dược lợi hại nhất, gọi là Kê minh ngũ cô phản hồn hương, người bị trúng loại mê hương này đến trời sáng mới tỉnh được. Tuy vậy cũng không có hại lắm. Xem tình hình này, Trương Đan Phong và Hắc Bạch Ma Ha đã cấu kết với nhau, Trương Đan Phong dụ ta ra đây, còn Hắc Bạch Ma Ha thì thổi mê hương. Ta không có thù oán gì với Hắc Bạch Ma Ha, cũng có một chút giao tình với Trương Đan Phong, tại sao họ lại lừa với ta như thế này”.

Vân Lôi nói: “Tôi cũng chẳng hiểu!”

Rồi nàng tả lại những dấu hiệu thấy ở trong khách sạn, Trương Phong Phủ vừa nghe thì đã biết Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm đã đến, bắt giác sắc mặt thay đổi. Vân Lôi nói: “Bọn họ không phải cùng một phe với ngươi hay sao? Sao ngươi lại sợ?”

Trương Phong Phủ lắc đầu, cười thâm nói: “Ngươi khoan hãy hỏi, hãy cứ kể tiếp”.

Vân Lôi kể lại toàn bộ những chuyện lạ mà mình đã gặp phải, Trương Phong Phủ nghe thiếu niên ấy cũng đến, bắt giác cười khổ. Vân Lôi nói: “Sao thiếu niên ấy lại căm ghét y đến thế?”

Vân Lôi đã giấu thân phận của Trương Đan Phong, Trương Phong Phủ trầm ngâm một lát rồi nói: “Trương Đan Phong này tuy kiêu ngạo, nhưng cũng chẳng phải người xấu. Tại sao Vân thống lĩnh căm ghét y, ta cũng không rõ lắm”.

Vân Lôi nghe được một chữ Vân, bắt giác sắc mặt tái nhợt, lão đảo như muốn ngã xuống. Trương Phong Phủ vội vàng đưa tay đỡ nói: “Ngươi sao thế?”

Vân Lôi vỗ ngựa tránh ra, nàng định thần rồi nói: “Không có gì. Vân thống lĩnh ấy tên là gì?”

Trương Phong Phủ nói: “Họ Vân tên là Thiên Lý, ngươi hỏi làm gì?”

Hai chữ Thiên Lý hợp lại thành một chữ Trọng, Vân Trọng chính là đại ca của Vân Lôi. Lúc này Vân Lôi vừa mừng vừa lo lắng. Mừng là vì rốt cuộc đã gặp lại đại ca của mình, lo lắng là vì y và Trương Đan Phong đã trở thành thế nước với lửa. Chỉ nghe Trương Phong Phủ lại nói: “Các người có biết nhau hay không?”

Vân Lôi nói: “Y giống một người bạn thời còn ấu thơ của tôi. Y đã quay về từ lúc nào?”

Trương Phong Phủ nói: “Quay về?Ồ, ngươi cũng biết y từ Mông Cổ trở về ư? Y đến Ngự lâm quân chưa đầy một tháng, ta là chỉ huy Cẩm y vệ kim đô thống Ngự lâm quân, tuy gần gũi rất ít, nhưng lại rất hợp ý nhau. Nghe y nói, hai đời tổ tiên của y đều là người Hán ở nước Ngõa Thịch, bị bức hiếp cho nên mới trốn về. Y muốn trở thành một tướng quân, ngày sau có thể cầm quân diệt Ngõa Thịch. Cho nên trước tiên đã lập thân trong Ngự lâm quân chuẩn bị thi Võ trạng nguyên năm nay, nếu trúng Võ trạng nguyên thì có thể thực hiện được tâm nguyện của mình”.

Vân Lôi bắt giác thờ dài nói: “Y muốn làm quan báo thù, chỉ e không thể được như ý muốn. Trương đại nhân, ông đừng trách tôi nói thẳng, kẻ có thể thực sự chống lại người Hồ không phải là triều đình Đại Minh”.

Trương Phong Phủ im lặng không nói, một lát sau mới bảo: “Điều đó cũng chưa chắc, trong triều ta toàn là đại thần trung thành, Các Lão Vu Khiêm

chính là một vị quan chính trực được muôn người kính ngưỡng”.

Vân Lôi không hiểu chuyện triều đình cho nên cũng không đòi co với y.

Trương Phong Phủ thấy Vân Lôi quan tâm đến Vân Thiên Lý, trong lòng rất ngạc nhiên, đang định lên tiếng hỏi thì chợt nghe tiếng ngựa hí, Trương Đan Phong đã phóng con ngựa trắng quay trở lại.

Trương Phong Phủ kêu lên: “Này, người tốt cuộc là đang giờ trò gì? Bằng hữu của người đang ở đây, đừng chơi trò rượt bắt nữa!”

Trương Đan Phong phóng ngựa như bay, trong chớp mắt đã tới, chàng quay sang Trương Đan Phong nói: “Đắc tội!” rồi quay sang Vân Lôi nói: “Xin chào!”

Vân Lôi kìm cương ngựa, lạnh lùng nói: “Không dám”.

Trương Phong Phủ thấy hai người không giống như bạn bè thân thiết, trong lòng ngạc nhiên lắm. Nhưng vì đang nóng muốn biết dụng ý của chàng, cho nên hỏi thẳng: “Trương huynh, chúng ta coi như cũng có chút giao tình, tại sao huynh cùng Hắc Bạch Ma Ha đến quấy rối ở chỗ tôi?”

Trương Đan Phong ngửa mặt cười lớn, ngâm rằng: “Một tấm lòng khổ người không biết, tôi hỏi ngài, ngài có biết ai đang điều tra ngài không?”

Trương Phong Phủ biến sắc, nói: “Huynh cũng biết ư? Thiết Tỷ Kim Viên Long Trần Phương và Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Tử cũng đến”.

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế, tại sao họ đến, chả lẽ ngài không biết?”

Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm là sư thúc của Đại nội tổng quản Khang Siêu Hải, Khang Siêu Hải là đại đệ tử của Lăng Tiêu Tử trưởng môn phái Diễm Thương, hai tay có thần lực ngàn cân, công phu ngoại gia đã đến lúc đăng phong tạo cực, chỉ vì y ở trong cung lâu ngày bảo vệ cho Hoàng đế cho nên không có tên tuổi trên giang hồ. Y ganh ghét Trương Phong Phủ được người ta gọi là Kinh sư đệ nhất cao thủ, đã ba lần tỉ thí với Trương Phong Phủ, mỗi lần đều thua một chiêu, tuy là miệng nói khâm phục nhưng trong lòng thì rất bức tức, cho nên âm thầm chèn ép Trương Phong Phủ, Trương Phong Phủ cũng biết chuyện này. Chức vụ của Khang Siêu Hải cao hơn Trương Phong Phủ, Trương Phong Phủ cũng e dè y. Trương Đan Phong nói một hồi khiến cho Trương Phong Phủ biến sắc, lầm bầm: “Chả lẽ Khang Siêu Hải mời hai sư thúc của y đến đây là âm thầm hãm hại mình?”

Trương Đan Phong cười nói: “Cần gì phải âm thầm hãm hại, giờ đây ông đã nằm trong tay của y”.

Trương Phong Phủ nói: “Cái gì?”

Trương Đan Phong nói: “Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm vốn không xuất kinh vì ông, nhưng lại gặp phải chuyện của ông. Ông có biết nguyên nhân vì sao không?”

Trương Phong Phủ nói: “Xin hãy nói cho rõ”.

Trương Đan Phong nói: “Hắc Bạch Ma Ha mua được một số hàng gian, đó là báu vật truyền gia của một thân vương nào đó trong kinh đô, đó là một đôi sư tử bích ngọc, trên mắt có khắc một đôi minh châu, giá trị liên thành, chuyện này đồn ầm lên, Khang Siêu Hải biết không phải là đối thủ của Hắc Bạch Ma Ha cho nên mới hai sư thúc ra giúp đỡ điều tra. Bọn họ đoán rằng Hắc Bạch Ma Ha chắc chắn sẽ chạy về Tây Vực cho nên đuổi theo phía bắc, lại gặp ngay phải ông cho nên đã tiện thể theo dõi ông. Thật trùng hợp, ông lại bắt được con trai của Kim Dao trại chủ, ông còn chưa biết thân phận của y thì Khang Siêu Hải đã được người ta báo cho, giá trị của Châu Sơn Dân còn hơn cả đôi sư tử bích ngọc kia, nếu có thể bắt về kinh thì sẽ lập được công lớn. Khang Siêu Hải lập tức gác chuyện truy đuổi hàng gian sang một bên, một mặt phi báo, một mặt mời hai sư thúc của y đến chỗ ông lấy người. Châu Sơn Dân vừa ra khỏi cửa thì họ đã đến”.

Trương Phong Phủ lo lắng nói: “Nếu họ biết tôi đã thả Châu Sơn Dân, chắc chắn sẽ bị họa diệt tộc”.

Trương Đan Phong cười nói: “Bọn họ đã bị tôi dụ ra, chuyện này họ mãi mãi không biết”.

Trương Phong Phủ nói: “Ồ, té ra người đã dùng Hắc Bạch Ma Ha làm mồi nhử dụ bọn chúng ra. Người có thể sai khiến được hai tên ma đầu ấy, thật khâm phục, khâm phục! Nhưng người quấy rối ở trong khách sạn là vì có gì?”

Trương Đan Phong nói: “Bọn họ tuy không biết Châu Sơn Dân đã được ông thả đi, nhưng để một trọng phạm trốn thoát, tội danh này thật không nhỏ! Trương đại nhân, ông thông hiểu binh thư, chắc biết kế khổ nhục của Hoàng Cái chứ?”

Trương Phong Phủ chợt vỡ lẽ ra, ôm quyền thi lễ nói: “Đa tạ đại ơn, mãi mãi không quên!”

Vân Lôi vẫn chưa hiểu, chợt hỏi: “Rốt cuộc các người đang làm gì?”

Trương Phong Phủ nói: “Họ mở xe tù, thả cho tù nhân bỏ chạy, ta đương nhiên sẽ được thoát tội, nhưng kẻ địch toàn là những người lợi hại, bọn chúng ta đều đã bị khống chế, có thể nói ta đã tận lực, chỉ là vì không đầu lại kẻ địch, cho nên không còn bị nghi ngờ là đã thả tù phạm nữa”.

Trương Đan Phong nói: “Không chỉ là thế, với tiếng tăm của ông vốn chiến bại sẽ bị mang tội, nhưng nếu kẻ bị đánh bại có bản lĩnh cao hơn ông, vậy Khang tổng quản cũng không thể nào giáng tội cho ông được”.

Trương Phong Phủ nói: “Nói như thế, các người chuẩn bị cho Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm ném chút lợi hại, ai có thể đánh bại được họ?”

Trương Đan Phong nói: “Ông hãy nghe kỹ đây!”

Chỉ nghe ở chân núi có tiếng quát tháo vọng lại, tựa như đang chạy về phía bọn họ, Trương Đan Phong nói: “Còn ba dặm đường nữa, Trương đại nhân, tôi sẽ tặng ông một món quà mọn”.

Trương Đan Phong lấy một tay nài màu đỏ, bên trong tựa như đựng một trái dưa hấu. Trương Phong Phủ cầm lấy, nhìn lại thì ra đó là một cái đầu người, Trương Phong Phủ biến sắc, chém một đao về phía Trương Đan Phong, miệng mắng rằng: “Tại sao người giết nhị đệ của ta, đây chả lẽ cũng là kẻ khổ nhục hay sao?”

Vân Lối đứng một bên nhìn thấy rất rõ ràng, đó là đầu lâu của Quán Trọng.

Trương Phong Phủ đang lúc nổi giận chém ra cho nên uy thế của đao này mạnh mẽ tuyệt luân. Chỉ thấy Trương Đan Phong quát lớn rằng: “Không xong rồi!” Rồi phóng người lên!

Đó chính là:

Lại thấy Trương lang dùng diệu kế, một trường đại họa sắp giáng xuống.

Muốn biết chuyện sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 13: Đái nguyệt phi tinh khổ tâm cứu lương hữu - Di hoa tiếp mộc trân trọng thác san hô

Trương Phong Phủ tuy dùng hết sức bình sinh chém ra, nhưng Trương Đan Phong đã chuẩn bị từ trước cho nên đao phong vừa chém tới thì giả vờ múa may chân tay, tỏ vẻ lúng túng. Trương Phong Phủ nổi giận, mắng rằng: “Người cố ý bỡn cợt ta, đó là ý gì?”

Trương Đan Phong cười ha hả, nói: “Ông chưa kịp cảm tạ ta, sao lại còn mắng ta? Ông xem đây là cái gì?” Thế rồi ném tới một bức văn thư đã được phong bằng dấu son đỏ. Bức văn thư rất nhẹ nhưng chàng có thể ném tới như một món ám khí, cả một cao thủ như Trương Phong Phủ cũng phải thất kinh.

Khi mở ra nhìn, văn thư ấy là bức thư của Quán Trọng viết và gửi cho Khang tổng quản, trong thư kể lại mọi chuyện của Trương Phong Phủ, Trương Đan Phong nói: “Quán Trọng đã nhận ra Châu Sơn Dân, song y không nói cho ông biết. Hôm đó y không kịp viết thư cho nên sai tâm phúc phi báo về kinh đô, song điều đó không có hại gì với ông, có điều nếu bức thư này lọt vào tay Khang Siêu Hải, ông sẽ gặp chuyện bất lợi!”

Trương Phong Phủ ném đao thờ dài: “Nhị đệ vốn tham lam lợi lộc, nhưng không ngờ y lại bị ỏi đến thế!”

Nhưng dù sao tình huynh đệ vẫn còn sâu sắc, Trương Phong Phủ vẫn cảm thấy đau buồn. Vân Lối nén không được hỏi: “Người như thế ông còn khóc làm gì?”

Trương Phong Phủ nói: “Rốt cuộc vẫn là huynh đệ, ta không trách người giết y, người hãy đi thôi!”

Tiếng truy sát càng lúc càng gần, Trương Phong Phủ bọc lại cái đầu lâu rồi treo lên yên ngựa, lúc này y đang đứng xoay lưng. Trương Đan Phong đột nhiên rút kiếm, đâm soạt ra một kiếm, Vân Lối kinh hoàng kêu lên: “Người làm gì thế?”

Chỉ thấy Trương Phong Phủ kêu lên đau đớn, quay đầu lại đẩy về kinh hải!

Nhát kiếm này đã chém đứt một mảng thịt trên vai trái Trương Phong Phủ. Trương Phong Phủ vừa kinh hải vừa giận dữ kêu lên một tiếng hay. Chỉ nghe Trương Đan Phong hạ giọng nói: “Hãy mau nhát miến đao giao thủ với tôi”.

Trương Phong Phủ chợt vỡ lẽ ra, lập tức cúi xuống nhát thanh đao, lao vào Trương Đan Phong, máu trên tay trái rơi xuống từng giọt, nhưng cũng không thêm băng bó.

Vân Lối bất giác buồn cười, thầm nhủ: “Trương Đan Phong quả thật kỳ quặc, kẻ khổ nhục này làm mình hoảng cả hồn”.

Thử hỏi nếu Trương Phong Phủ không bị kẻ địch đâm bị thương, làm sao có thể trả lời chuyện tại sao để mất trọng phạm.

Trương Đan Phong hạ giọng nói: “Lúc này người chém ta một đao, nhưng không hề trúng, ta đâm người một kiếm đã làm người bị thương, người đã phục ta chưa?”

Trương Phong Phủ giờ khóc giờ cười, đao pháp hơi chậm lại, không ngờ Trương Đan Phong thật thật già già, thế là múa kiếm chém tới như mưa, Trương Phong Phủ tay trái đã bị thương, suýt tý nữa đã bị chàng đâm trúng chỗ yếu hại, buộc phải chống đỡ thật sự.

Chỉ thấy ở góc núi có một đám người đang đánh nhau loạn xạ, người đi phía trước là Hắc Bạch Ma Ha, ở phía sau là một ông già mà một đạo nhân, đó là hai sư thúc của Khang Siêu Hải. Hắc Bạch Ma Ha vừa đánh vừa chạy, tuy bại nhưng không loạn.

Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Tử thấy Trương Phong Phủ bị một thiếu niên áo trắng đánh cho luống cuống tay chân, tuy bị thương mà vẫn ngoan cường chống cự, không khỏi vừa kinh hoàng vừa nghi ngờ, nhủ thầm: “Thiếu niên này là thần thánh phương nào, trẻ tuổi như thế mà có thể đánh Trương Phong Phủ toi bồi, chả lẽ trong thư Khang Siêu Hải đã có ý thổi phồng bản lĩnh của Trương Phong Phủ hay sao?” Thế rồi đành hờ ra một kiếm, đẩy được Hắc Bạch Ma Ha ra, phóng vọt người về phía trước kêu lên: “Trương đại nhân, hãy lui xuống, đợi ta lấy mạng y!”

Huyền Linh Tử là nhân vật có tiếng tăm trong phái Điểm Thương, ra tay quả nhiên bất phàm. Chỉ thấy thanh trường kiếm của y đẩy về phía trước, lập tức phóng ra một đóa kiếm hoa, thủ pháp không hề thay đổi, mũi kiếm đã đâm hờ hai kiếm sang hai bên trái phải, lại phóng ra tiếp hai đóa kiếm hoa nữa. Mỗi lần y ra tay đều là một chiêu ba thức, hai hư một thực, kiếm hoa phóng ra cũng một lớn hai nhỏ, cho nên được người ta gọi là Tam Hoa Kiếm, những nhân vật tầm thường không thể đỡ nổi hai chiêu ba thức của y.

Trương Phong Phủ kêu lên: “Ồi chao, không xong rồi!”

Huyền Linh Tử cười lạnh nói: “Người đã biết không xong rồi sao?”

Thế rồi vùng kiếm phóng tới, chỉ thấy ba đóa kiếm hoa bay ra cùng một lượt, Trương Đan Phong xoay gót chân, cổ ý xoay qua hai nhát kiếm đâm hờ của y, tuy ba đóa kiếm hoa cùng phóng tới chàng, nhưng chàng không hề bị thương. Huyền Linh Tử thất kinh, khinh công này quả thật hiếm có. Thế rồi y không dám coi thường nữa, nhanh chóng đâm ra sáu kiếm, mỗi kiếm lại chia thành ba thức, hư hư thực thực biến hóa vô cùng, kiếm hoa tuôn ra tựa như sao xa, dù cho khinh công tuyệt đỉnh cũng khó tránh.

Chợt nghe Trương Đan Phong cười ha hả, đột nhiên một ánh bạch quang từ trong luồng kiếm hoa đâm ra. Trương Đan Phong rút kiếm ra khỏi vỏ nhanh chóng lạ thường, đến khi Huyền Linh Tử thấy bảo kiếm thì mũi kiếm của Trương Đan Phong đã chạm vào cổ tay của y. Huyền Linh Tử lập tức hạ cổ tay xuống, theo lẽ thế nào cũng bị chàng chặt đứt kiếm. Vân Lôi nén không được kêu lên: “Hay lắm!”

Chợt thấy Huyền Linh Tử lật cổ tay, ánh bạch quang đột nhiên ngừng lại. Té ra thanh trường kiếm của Huyền Linh Tử đã gác lên thân kiếm của Trương Đan Phong, hai kiếm dính sát vào nhau. Trương Đan Phong không khỏi cả kinh, quả thực Huyền Linh Tử biến chiêu nhanh hơn Trương Phong Phủ.

Trương Đan Phong mạo hiểm nhả kiếm ra để cho kiếm lực của Huyền Linh Tử dò tới, rồi chàng đột nhiên rút kiếm ra, cúi người đâm vào huyệt Thận Thủy ở hạ bàng của Huyền Linh Tử. Nhát kiếm của Huyền Linh Tử chém xoẹt qua đầu chàng, rồi đột nhiên ngửa người ra sau, tuy y né tránh nhanh lẹ nhưng tả áo cũng bị chém mất một mảng. Lần này cả hai bên đều mạo hiểm, nếu Trương Đan Phong không mạo hiểm tấn công, đỉnh đầu đã bị trường kiếm của y gọt đứt!

Huyền Linh Tử đánh cả một hồi mà vẫn không chiếm được thượng phong, đột nhiên cả giận, thanh trường kiếm múa tít, đánh ra toàn những sát chiêu, chỉ thấy bóng kiếm ngang dọc, hoa kiếm tung bay, hư hư thực thực, làm cho người ta hoa cả mắt. Trương Đan Phong thầm nhủ: “Trong vòng một trăm chiêu mình có thể đánh tay đôi với y, nhưng nếu qua một trăm chiêu, mình chắc chắn sẽ thua thiệt!” Thế rồi múa kiếm thành một luồng bạch quang hộ toàn thân rồi cao giọng nói: “Đánh tay đôi lúc nào mới kết thúc? Nay, người còn có một đồng bọn, kêu y cùng tới! Hắc Bạch Ma Ha, hãy buông lão già ấy ra, các người hãy đi trước đi!”

Thiết Tỷ Kim Viên Long Trần Phương đang một mình chơi với Hắc Bạch Ma Ha, vất vả đến nỗi mồ hôi lạnh túa ra toàn thân, chợt cảm thấy áp lực giảm xuống, Hắc Bạch Ma Ha cười rằng: “Coi như người mạng lớn, tiểu bằng hữu của ta đã tha cho người!”

Long Trần Phương cả giận toan lao tới, Hắc Bạch Ma Ha quét ra một trượng, Long Trần Phương vội vàng bước xéo hai bước, vừa tung chiêu ra thì nào ngờ Hắc Bạch Ma Ha tâm ý tương thông, bình thường họ phối hợp rất kín kẽ, tựa như đã dự định trước, Long Trần Phương lách người sang trái, Bạch Ma Ha tiến tới phía trước một bước, đập vào phương vị ấy, cây bạch ngọc trượng gõ vào lưng Long Trần Phương, cười lớn nói: “Đánh lão khi già không biết tiến thoái nhà người!” Rồi cả hai anh em phóng vọt đi mất. Long Trần Phương tức đến suýt ngất.

Cây trượng của Bạch Ma Ha nặng nề lạ thường, dù Long Trần Phương nội công tinh thuần, vận khí cả ba vòng mà vẫn có thể xương sườn đau nhói. Trương Đan Phong cười nói: “Lão khi già, đã bị đánh gãy xương rồi ư?”

Thiết Tỷ Kim Viên là nhân vật đã nổi tiếng mấy mươi năm, chưa bao giờ gặp phải tình trạng như hôm nay, gầm lớn nói: “Tên tiểu tặc bức hiếp ta quá thế!” Rồi người phóng vọt lên, từ trên đánh bình khí xuống.

Món binh khí của Thiết Tỷ Kim Viên tựa như cây trượng đầu rồng, nhưng cây trượng này có thêm một vật tựa như bàn tay, có chìa ra năm móc câu sắc bén tựa như năm ngón tay, có thể móc hoặc đâm hoặc kềm; trên thân trượng đầy gai, ngoại trừ bộ phận dùng để cầm.

Trương Đan Phong một mình đánh với Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Tử đã rất vất vả, Thiết Tỷ Kim Viên đột nhiên phóng người lên từ trên không đánh xuống, thiên linh cái suýt nữa bị thiết chương trên cây gậy chụp trúng. Trương Đan Phong thất kinh, đánh ra một chiêu kiếm Phân Hoa Phất Liễu, đâm về phía cả hai kẻ địch, Thiết Tỷ Kim Viên hạ giọng hú dài, đột nhiên đánh ra ba chiêu. món binh khí quái dị của Thiết Tỷ Kim Viên múa tít theo ánh kiếm, Trương Đan Phong cũng không khỏi thầm tò mò: “Thiết Tỷ Kim Viên này quả nhiên danh đồn không ngoa, bị Hắc Bạch Ma Ha đánh trúng một trượng mà vẫn ghè gớm như thế này!”

Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Từ đột nhiên đánh gấp tới, kiếm nào cũng đâm vào chỗ yếu hại, Trương Đan Phong ứng phó rất khó khăn, nhưng vẫn cười lớn rằng: “Hay lắm, hay lắm! Hai lão tặc cùng tấn công, sẽ đỡ tốn nhiều sức! Tiểu huynh đệ hãy lên!”

Vân Lôi đứng thù người ra, chợt thấy Trương Đan Phong suýt nữa bị kiếm của Huyền Linh Từ đâm trúng, chàng vừa lách người thì bị món binh khí quái dị của Thiết Tỷ Kim Viên chụp vào yết hầu, quả thật rất nguy hiểm, ai nhìn cũng kinh tâm động phách. Trương Phong Phủ đã lui sang một bên, xem ra rất lo lắng, thấy Vân Lôi cứ chân chửi thì suýt nữa đã thúc gục nàng thay cho Trương Đan Phong.

Chợt thấy ánh màu xanh lóe lên, Vân Lôi vùng kiếm đâm tới, Trương Đan Phong mừng rỡ mở rộng kiếm thế, hai người thay nhau xuất chiêu tựa như thác đổ, một vòng ánh sáng xanh mờ rộng, hai kiếm hợp lại quả nhiên uy thế tăng lên rất nhiều. Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm chỉ cảm thấy kiếm thế của kẻ địch dồn tới như đồi núi lấp biển, cả hai hoảng hồn thối lui từng bước. Huyền Linh Từ chỉ chờ đợi đối phương sơ hở để ra đòn, nhưng song kiếm hợp bích kín kẽ như áo trời. Huyền Linh Từ lẽ ra không nên trả đòn, nhưng lão vừa đâm kiếm vào thì đã bị chặt thành bốn mảnh, nếu không rút ra nhanh thì tay cũng bị chặt đứt. Thiết Tỷ Kim Viên thất kinh, gạt món binh khí quái lạ ra ngoài, chỉ nghe soạt một tiếng, hai kiếm đồng thời chém xuống, thiết chưởng trên đầu cây gậy cũng bị chặt đứt, Thiết Tỷ Kim Viên liều mạng bỏ nhào tới. Trương Đan Phong cười ha hả nói: “Thật là một lão khi già không biết tiến thoái!” Thế rồi co giò tung ra một cước, đá trúng vào khớp gối của kẻ địch, Thiết Tỷ Kim Viên không thể đứng dậy nổi nữa, y lộn người lăn ra đến năm sáu bước.

Soạt một tiếng hai chân chổng lên trời, đầu thì bị món binh khí của mình đâm trúng.

Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm là những kẻ nứt tiếng trên giang hồ, không ngờ chỉ khoảng mười chiêu mà bị hai thiếu niên đánh cho thua to, binh khí thì bị gãy, người cũng bị thương, trông thê thảm vô cùng, không đợi hai người Trương Vân đuổi theo đã lập tức xoay người bỏ chạy.

Trương Đan Phong ngửa mặt cười lớn, phát tay kêu: “Tiểu huynh đệ, hãy mau đuổi theo, bắt hai lão khi già kia lại!”

Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm sợ mất vía, chạy càng nhanh hơn, thật ra Trương Đan Phong chẳng qua là dọa bọn họ, nếu thật sự đuổi theo, dù bọn họ không bị thương, Trương Đan Phong cũng bắt kịp.

Trương Phong Phủ cố ý kêu to, vùng dao trợ chiến, tựa như đang đuổi theo, đến khi Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm đã chạy xa thì mới bật cười, quay sang nói với Trương Đan Phong rằng: “Hôm nay ta nhận của đệ một kiếm, quả thật rất đáng. Ngày sau nếu lên kinh, xin mời đến hàn xá gặp gỡ. Trương huynh, Vân huynh, hai người song kiếm hợp bích, trong thiên hạ chẳng ai địch nổi, có thể hợp mà không thể phân, nếu hai người có điều chi hiểu lầm cũng nên xóa bỏ mới phải”.

Trương Phong Phủ nào biết mối ân oán giữa hai người, chỉ nghĩ rằng họ gây nhau nên khuyên giải. Y tuy nói hai người, nhưng chỉ xoay mặt sang nhìn Vân Lôi, Vân Lôi đỏ mặt, cúi đầu không nói. Trương Phong Phủ thâm nhủ: “Vân Lôi là kẻ hiệp sĩ, sao lại không nói mà cúi đầu e thẹn, chẳng khác gì một khuê nữ?” Đang định khéo léo khuyên giải, Trương Đan Phong nói: “Xem kia, họ đã đến!”

Chỉ thấy Vân Trọng và Phàn Trung từ ở góc núi bước ra. Té ra đêm qua Phàn Trung vừa mới đưa Châu Sơn Dân ra thì đã bị Trương Đan Phong bà Hắc Bạch Ma Ha chế phục, sau đó Trương Đan Phong dụ Trương Phong Phủ ra ngoài, Hắc Bạch Ma Ha dùng mê hương đánh ngã Ngự lâm quân, mai phục ở gần đó, cho đến khi Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm bước ra khỏi khách điểm thì dụ họ đến gần Tắt Lãng Hư. Phàn Trung cũng bị họ bắt đến Thanh Long Hiệp, trói ở trên một góc cây. Hắc Bạch Ma Ha đánh nhau với kẻ cường địch suốt cả nửa đêm mà vẫn không phân thắng bại. Chính vì thế mà Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm đã thua hai người Vân, Trương trong vòng mười chiêu, nếu không họ cũng có thể chống đỡ được hơn hai mươi chiêu. Vân Trọng và Vân Lôi đang đứng ở ngã ba đường, nghe thấy tiếng la hét, đó là do bọn họ phát ra. Đến khi Vân Trọng tới nơi thì trời đã sáng bật, chỉ thấy Phàn Trung bị trói lưng lửng trên cành cây, Thiết Tỷ Kim Viên, Tam Hoa Kiếm và Hắc Bạch Ma Ha đang đánh nhau rất hăng, cho nên chàng không xen vào được. Vân Trọng leo lên cây, tháo Phàn Trung xuống, Phàn Trung bị trói rất lâu, tay chân đã tê cứng, Vân Trọng xoa bóp cho y, Phàn Trung chưa động dậy được thì Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm đã bị Hắc Bạch Ma Ha dụ đi.

Đến khi Phàn Trung hoàn toàn khỏe lại, đuổi tới nơi thì Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm đã bị hai người Vân Trọng đánh bại bỏ chạy.

Vân Trọng thấy Trương Đan Phong thì gầm một tiếng, vùng dao chém tới, trong mắt tựa như nẩy lửa. Trương Phong Phủ ngạc nhiên nói: “Tại sao Vân thống lĩnh lại căm giận y như thế?”

Phàn Trung cũng vùng đôi chùy trợ chiến, Trương Đan Phong nhẹ nhàng chống lại hai người. Vân Lôi rất đau khổ, đứng dựa vào vách núi, vẻ mặt rất hoang mang.

Trương Phong Phủ quát rằng: “Ngừng tay!”

Phàn Trung thu đôi chùy lại, nhưng Vân Trọng thì vẫn cứ đánh tới, kêu lên: “Đại ca, kẻ này là con trai của gian tặc Trương Tôn Châu, không thể tha cho y được”.

Trương Phong Phủ giật mình, Phàn Trung lại vùng đôi chùy lên, Trương Phong Phủ nói: “Tam đệ đừng làm càn, đêm qua y đã cứu chúng ta, để ta hỏi cho rõ ràng”. Rồi giọng dao lên quát: “Trương Đan Phong, Vân thống lĩnh nói có đúng không?”

Trương Đan Phong ngửa mặt cười, ngâm rằng: “Nực cười thế nhân sao thiên cận, hoa sen vốn mọc ở bùn nhơ! Ông đã thấy việc ta làm, chả lẽ không biết con người của ta sao? Cần gì phải hỏi chuyện nhà ta?”

Trương Phong Phủ ngạc nhiên, thâm nhủ: “Đúng thế, nếu y là con của Trương Tôn Châu thì có hề chi!”

Thế rồi quát lớn: “Vân thống lĩnh hãy ngừng tay! Người này có lòng tốt với chúng ta, không nên lấy oán báo đức!”



Vân Trọng đánh ra vù vù hai chưởng, kêu lên: “Đại ca có điều không biết, kẻ này là thù nhân của nhà tôi! Có thù mà không trả thì đâu phải là trượng phu?”

Trương Phong Phủ nổi giận, quát rằng: “Hay lắm ngươi cứ báo thù của ngươi, ta mặc ngươi!”

Vân Trọng thi triển Đại Lực Kim Cương thủ pháp lao bổ tới, chợt nghe keng một tiếng, thanh đơn đao trên tay trái đã bị Trương Đan Phong chặt gãy. Vân Lôi kinh hoảng nhảy bổ tới, vung kiếm gạt kiếm của Trương Đan Phong ra, Trương Đan Phong vốn không có ý đâm Vân Trọng, thừa thế thâu chiêu nhảy ra khỏi vòng chiến.

Trương Phong Phủ thấy Vân Lôi nhảy ra, tưởng rằng họ cùng nhau hợp lực đối phó với Vân Trọng, bất đồ cả kinh, cùng vội vàng nhảy ra, chợt thấy Vân Lôi gạt kiếm của họ ra, ngạc nhiên rồi cười rằng: “Tốt tốt, oan gia nên mở không nên kết, ngươi gạt rất hay!” Thế rồi kéo Vân Trọng, nói: “Đã biết tài nghệ của y, sao còn chưa đi?”

Vân Trọng trừng mắt nhìn Trương Đan Phong, trong lòng thầm hận mình học nghề không giỏi, mười năm khổ công mà không đánh lại con trai của kẻ thù, bị Trương Phong Phủ kéo đi, cũng đành đi theo y.

Vân Lôi gạt kiếm ra, đột nhiên bật khóc òa lên, ngã xuống đất, Vân Trọng đã ra khỏi chân núi, quay đầu lại nhìn nàng, trong lòng cảm thấy rất thất vọng. Trương Phong Phủ sợ chàng quay lại gây sự cho nên cười rằng: “Còn để ý đến chuyện người khác làm gì?” Thế rồi kéo Vân Trọng bước ra khỏi sơn cốc.

Khi Vân Lôi ngẩng đầu lên thì không còn thấy bóng dáng Vân Trọng nữa, không khỏi rầu rĩ, hạ giọng kêu: “Ca ca!” Chợt thấy Trương Đan Phong vuốt tóc nàng, dịu dàng nói bên tai: “Tiểu huynh đệ, hãy khóc đi, hãy khóc đi! Rồi đệ sẽ cảm thấy dễ chịu hơn!”

Chàng nói như thế, trái lại Vân Lôi không khóc nữa, nàng xoay người ngồi sang hướng khác, đẩy tay Trương Đan Phong ra: “Ta khóc mặc ta, ai cần ngươi lo!”

Trương Đan Phong nói: “Tiểu huynh đệ, đệ cần gì phải khổ thế? Trên đời này có rất nhiều chuyện khiến cho người ta đau lòng, đệ có được bao nhiêu nước mắt?”

Vân Lôi bị chàng chạm đến tâm sự, nước mắt lại tuôn rơi. Trương Đan Phong nói: “Thật ra đời người nhiều nhất cũng chẳng qua được một trăm năm, có rất nhiều chuyện lớn vẫn chưa hoàn thành, cần gì phải coi trọng ân oán của một con người?”

Vân Lôi đứng bật dậy, giận dữ nói: “Ngươi nói thật hay!”

Trương Đan Phong thấy nàng chịu mở miệng nói chuyện, trong lòng mừng rỡ, lại nói rằng: “Cha ta buộc gia gia của đệ chăn ngựa hai mươi năm, quả thật có lỗi với các người, nhưng cũng không thể nào thay đổi được. Gia gia của đệ đã chết, chẳng liên quan gì đến ta, ta đã nói nhiều lần, đệ không tin ta ư?”

Vân Lôi nghĩ lại gia gia đã viết bức huyết thư khi đang chăn ngựa, có thể thấy gia gia dù không bị kẻ gian hại chết cũng buộc mình báo thù, nên càng đau lòng hơn.

Trương Đan Phong thở dài nói: “Thủ pháp Đại Lực Kim Cương của đại ca muội rất phi phạm, ta từng nghe sư phụ nói, trên đời này chỉ có vài người giỏi Đại Lực Kim Cương thủ, trong đó Đồng sư bá là người cao cường nhất, xem ra đại ca của muội là học trò của Đồng sư bá”. Nói xong thì thở dài. Vân Lôi nén không được hỏi: “Đại ca của ra chính là học trò của Đồng sư bá, tại sao ngươi thờ dài?”

Trương Đan Phong nói: “Ba người chúng ta đều là đồng môn thủ túc, lẽ ra phải là một nhà. Mà nay người đã chết chia cắt người còn sống, khiến cho chúng ta trở thành thù địch, không ai sống vui, điều đó chẳng đáng buồn sao?”

Vân Lôi như bị nện một gậy, nàng vội vàng né tránh ánh mắt của Trương Đan Phong, trong lòng rối bời, buồn bã chẳng nói lời nào. Trương Đan Phong lại thở dài nói: “Nếu đệ đã không chịu tha thứ, vậy chúng ta chỉ bằng hãy chia tay thôi, để đôi bên khỏi đau lòng”.

Vân Lôi chợt nói: “Khoan đã”.

Trương Đan Phong quay đầu lại nói: “Ồ, đệ vốn rất thông minh, có phải đã nghĩ thông suốt rồi không?”

Vân Lôi né tránh ánh mắt của Trương Đan Phong, nói: “Giữa chúng ta đã không còn gì nữa. Còn Châu đại ca đâu? Ngươi giấu Châu đại ca ở đâu? Còn Tất lão tiên bối, ngươi có gặp ông ta không?”

Trương Đan Phong cười thâm, nàng bảo không có gì để nói nữa, thế nhưng lại có quá nhiều lời như thế, cười rằng: “Châu đại ca coi ta như kẻ địch, ta đã đánh ngã y”.

Vân Lôi nói: “Cái gì?”

Trương Đan Phong cười nói: “Khi y được Phàn Trung dắt ra cửa sau, Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm đã đến, ta sợ họ chạm mặt nhau thì sự việc sẽ hỏng bét. Cho nên khuyên Tất lão tiên bối và y hãy mau cỡi ngựa của ta bỏ đi, y lại không chịu nghe, ta chỉ đành điểm huyết đạo của y, còn Hắc Bạch Ma Ha thì ngăn cản Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm, ba người chạy được một người thì đến Lam gia. Thủ pháp điểm huyết của ta có nặng có nhẹ, nếu nhẹ thì sau một canh giờ sẽ tự giải, chắc nay có thể y đang quất tháo ở trong nhà họ Lam”.

Vân Lối vừa bội phục vừa ngạc nhiên, nhưng vẫn điềm nhiên nói: “Trong một đêm mà ngươi có thể làm được nhiều chuyện đến thế”.

Trương Đan Phong nói: “Ngựa của ta một ngày đi ngàn dặm, đó có xá gì?” Lời đã nói xong, Vân Lối lại im lặng không nói, nàng lại né tránh ánh mắt của Trương Đan Phong. Lúc này mặt trời đã lên cao, Thanh Long Hiệp trải dài dằng dặc trước mắt, sắc xuân đã sắp tàn, hoa dại mọc bên vệ đường, hoa lê trắng như tuyết càng rực rỡ hơn dưới ánh mặt trời. Trương Đan Phong chợt lấy ra một bức thư, nói: “Làm phiền đệ hãy trao cho Thạch cô nương”.

Vân Lối không quay đầu, chỉ đưa tay nhận lá thư, nàng biết trước sau gì cũng chia tay Trương Đan Phong cho nên cố kìm nén mình không nhìn lại thêm để khỏi đau lòng. Trương Đan Phong thờ dài, phóng lên ngựa rồi chậm chậm vỗ ngựa ra khỏi cửa cốc, trong chốc lát đã khuất dạng. Lát sau Vân Lối cũng đứng dậy lầm lũi đi ra.

Đến trưa thì Vân Lối đã về đến nhà của Lam Thiên Thạch, Châu Sơn Dân quả nhiên đã ở đó đang cùng mọi người đàm luận. Tất Đạo Phàm vừa thấy Vân Lối thì cười ha hả rằng: “Đêm qua chúng tôi để lại một mình công tử, thật sự rất lo lắng, nhưng nghĩ lại đã có Trương Đan Phong nên sau đó không lo gì nữa”. Ông ta nói với vẻ rất khâm phục Trương Đan Phong.

Lam Thiên Thạch cũng bảo: “Chúng ta phí hết tâm sức mà không cứu được người, Trương Đan Phong vừa đến thì đã dễ dàng giải quyết được mọi chuyện, kẻ này hành sự thật thần kỳ khó đoán”.

Hắc Bảo Xuân, kẻ cảnh giác Trương Đan Phong nhất cũng nói: “Xem ra gã này là một hán tử đầy nhiệt huyết, trước đây chúng ta đã trách lầm y”. Châu Sơn Dân liếc nhìn Vân Lối rồi nói: “Đáng tiếc y là kẻ thù của Vân công tử, nếu không chúng ta sẽ kết nạp y”.

Vân Lối đỏ mặt, im lặng không nói. Thạch Thúy Phượng nói: “Vân công tử, huynh cũng có công cứu Sơn Dân đại ca, sao huynh không nói gì cả?”

Vân Lối nói: “Ta có công gì đâu, ta chỉ là một quân cờ nhỏ trong bàn cờ mặc cho người ta sắp xếp mà thôi”.

Thạch Thúy Phượng lộ vẻ không vui, nói: “Ai có thể sắp xếp huynh?”

Vân Lối đang suy nghĩ chuyện của mình, cho nên buột miệng nói ra, đến khi nàng ta hỏi lại thì cười gượng, rồi lại buồn bã nói: “Ta bảo ta bị sản phẩm sắp xếp, không thể làm chủ được”.

Mọi người đều ngạc nhiên, không biết tại sao nàng lại nói năng khó hiểu đến thế, Châu Sơn Dân chợt nói: “Đệ và Trương Đan Phong có thù với nhau, há chẳng phải là do sản phẩm sắp xếp hay sao?”

Châu Sơn Dân tuy đã dần dần có thiện cảm với Trương Đan Phong, nhưng nhớ lại tình cảm sâu sắc của Vân Lối đối với Trương Đan Phong thì không khỏi buồn lòng.

Thạch Thúy Phượng nói: “Các người toàn nói những lời khó hiểu. Vân công tử, công tử có vào kinh không?”

Thạch Thúy Phượng vốn muốn đi cùng nàng, Vân Lối chợt nói: “Suýt nữa ta quên trao một bức thư cho cô nương”.

Thạch Thúy Phượng nói: “Trương Đan Phong tại sao trao thư cho tôi? Thật là kỳ lạ”. Rồi lại nói: “Công tử và y có thù, thế nhưng lại như bằng hữu tốt, cũng thật kỳ lạ!” Thế rồi nàng vừa bóc bức thư, vừa kêu lên: “Té ra là thư của cha.Ồ, có chuyện gấp gì mà bảo mình quay về? Vân công tử, ở đây còn có một bức thư trao cho công tử, không, là nhờ công tử trao cho Các Lão Vu Khiêm, ồ, đây không phải là bút tích của người!” Thế rồi xem tiếp: “Té ra bức thư này do người khác viết, sao lại truyền qua chuyện lại thế này?”

Vân Lối nhận bức thư, chỉ thấy chữ trên bì thư như rồng bay phượng múa, tìm nàng đập thành thành, nét chữ này là của Trương Đan Phong! Trương Đan Phong sợ mình không chịu nhận bức thư, hay là trong đó có tâm ý gì khác?

Thạch Thúy Phượng xem xong bức thư thì tỏ vẻ thất vọng, nói: “Cha có chuyện bảo tôi phải quay về, công tử lại vào kinh, không biết chừng nào chúng ta mới gặp nhau đây?”

Vân Lối đang vui mừng vì thoát khỏi Thạch Thúy Phượng, cười rằng: “Có duyên sẽ gặp lại”.

Mọi người đều tưởng đôi vợ chồng này nũng nịu với nhau, bất giác cười ầm lên, khiến Thạch Thúy Phượng đỏ ửng cả mặt.

Đến ngày hôm sau thì quần hùng chia tay nhau, Tất Đạo Phàm đến Hoa Sơn tránh nạn, Châu Sơn Dân thì không dám ở lại lâu, chuẩn bị quay về sơn trại. Còn Vân Lối một mình vào kinh, Thạch Thúy Phượng và Châu Sơn Dân cũng đưa nàng một đoạn. Khi chia tay Vân Lối chợt nói: “Phượng tỷ, tỷ hãy quay về trước, tôi có chuyện muốn nói với Châu đại ca”.

Nếu là ngày trước, Thạch Thúy Phượng chắc chắn sẽ tức giận, lại trách Vân Lối chỉ nghĩ đến nghĩa huynh của mình chứ không có nàng. Nhưng chỉ vì Châu Sơn Dân đã từng liều mạng cứu nàng, cho nên nàng không tiện nói ra, chỉ đành buồn bã một mình quay về.

Châu Sơn Dân nói: “Trước kia ta coi Trương Đan Phong là kẻ gian tặc, nay nhìn lại y là một nhân tài. Đệ vào kinh thì phải dò hỏi kỹ càng, nếu gia gia của đệ không phải do nhà y hại, có lẽ không cần giết cả nhà họ để trả thù nữa”.

Châu Sơn Dân đã suy nghĩ suốt đêm qua, mỗi người đều có lương duyên của mình, bất giác lòng chán nản, chàng vốn là người hiệp nghĩa, sau khi buồn bã thì đã thông suốt, cho nên mới nói ra những câu này. Vân Lối nghe xong rất cảm động, bảo rằng: “Sau này hãy tính. Muội có một vật tặng cho huynh, không, vật này vốn là của huynh”. Nói xong thì rút ra cây san hô đưa cho Châu Sơn Dân nói: “Giờ đây cây san hô phải nên trở về chủ cũ”

Châu Sơn Dân chợt biến sắc, nói: “Muội... muội làm thế là có ý gì?”

Đó chính là:

Nói cây dòi hoa thật khéo tay, nhân duyên đã định khó cưỡng cầu.

Muốn biết chuyện sau đó thế nào, xin hãy xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tụng Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 14: La Hán miên quyền tướng quân tao hiểm trứ - Kim Cương Đại Lực quái khách sính kỳ năng

Cây san hô này là sính lễ Vân Lôi tặng cho Thạch Thúy Phụng, Châu Sơn Dân nào dám nhận! Vân Lôi cười khanh khách nói: “Đây vốn là vật của nhà huynh, muội chẳng qua chỉ mượn dùng mà thôi, giờ đây phải trả về cho chủ cũ sao lại không dám nhận?”

Châu Sơn Dân hơi bức bối nói: “Vân muội, chúng ta đã sắp chia tay, muội cần gì phải bồn cọt ngu huynh như thế?”

Vân Lôi nghiêm mặt, nói: “Châu đại ca, muội có một chuyện muốn nhờ, huynh có chịu giúp hay không?”

Châu Sơn Dân nói: “Chúng ta tình như huynh muội, nếu ngu huynh có thể làm được thì dù dầu sôi lửa bỏng cũng không từ”.

Vân Lôi cười nói: “Chuyện này rất dễ dàng”.

Châu Sơn Dân không phải là kẻ ngốc, thấy vẻ mặt của nàng như thế thì vỡ lẽ ra, trong lòng lại nổi giận, nghĩ bụng: “Muội đã có ý trung nhân thì thôi, cần gì phải dùng kế dòi hoa ghép cây?”

Chàng đang định lên tiếng, chỉ nghe Vân Lôi lại nói: “Thạch cô nương si tình đến đáng thương. Muội làm sao có thể dấu diếm nàng, để cho nàng lỡ tuổi thanh xuân?”

Châu Sơn Dân tức giận nói: “Chuyện này có liên quan gì đến ta?”

Vân Lôi rung rung nước mắt, nói: “Muội mồ côi cha mẹ, có chuyện khó khăn không nhờ huynh thì nhờ ai? Muội nghĩ chuyện này chỉ có huynh mới giúp được muội. Thúc tổ và Oanh Thiên Lôi Thạch Anh lại quen biết nhau, quả thật rất thích hợp!”

Châu Sơn Dân nói: “Cái gì, muội định ép người đấy ư?”

Vân Lôi nói: “Huynh biết muội cần huynh làm chuyện gì không? Muội không phải muốn huynh lập tức thành thân, huynh lo cái gì? Muội chỉ mong huynh nhận lại cây san hô này, khi có thời cơ thích hợp thì hãy nói rõ sự thực cho Thạch cô nương biết, có được không?”

Châu Sơn Dân thấy nàng rất đáng thương, mà chuyện này cũng chẳng có gì trái lẽ, cho nên không thể nào từ chối, chỉ đành chấp nhận. Vân Lôi mỉm cười đáp tạ, vỗ ngựa lên đường. Châu Sơn Dân đứng ngẩn ra nhìn hình bóng của nàng, trong lòng trăm mối tơ vò.

Vân Lôi đi thẳng một mạch mấy ngày thì đến kinh sư. Từ giữa thời Nguyên, Bắc Kinh là trung đô của nhà Kim, đã có quy mô rộng lớn, đến thời Minh Thành Tổ đã từ Nam Kinh dời đến đây, sau khi cải tạo thì đã trở thành một đô thành sầm uất. Khi Vân Lôi vào thành, chỉ thấy trong Tri Cơ Từ lầu điện liên tiếp nhau, đường phố rộng rãi, trông rất náo nhiệt. Vân Lôi tìm đến một khách sạn thuê phòng, trong lòng nhủ rằng: “Ồ kinh thành mình chẳng có người quen, Vu Khiêm là đại thần nhất phẩm, không biết ông ta có chịu gặp mình hay không? Mình cũng không biết nơi ông ta ở”. Rồi lại nghĩ: “Mình biết quân quan trẻ tuổi kia là đại ca của mình, mà lúc này y đang ở kinh đô, mình phải tìm đại ca mới phải”. Trong lòng nàng chợt hiện ra ánh mắt thù hận của đại ca đối với Trương Đan Phong, không khỏi thở dài nhủ thầm: “Ngày hôm đó cứ vội vội vàng vàng, không thể nào nói rõ cho đại ca biết. Trên đời này rốt cuộc chỉ có y là người thân của mình, dù mình có bị trách mắng cũng phải cho đại ca biết tâm sự của mình! Nhưng nếu đại ca buộc mình phải cùng trả thù thì phải làm thế nào đây? Trương Đan Phong đã nhiều lần cứu mạng mình, mình làm sao có thể hại y? Ôi, chỉ đành đi tới đâu hay tới đó!”

Lúc này nàng vui buồn lẫn lộn, vui vì tìm được đại ca, buồn vì phải báo thù. Nhưng nàng buộc phải đến gặp đại ca của mình! Còn đi đâu tìm đại ca thì đó không phải chuyện khó, nàng đương nhiên sẽ đến chỗ Trương Phong Phủ.

Trước đây Trương Phong Phủ đã từng nói, nếu nàng và Trương Đan Phong có cơ hội đến Bắc Kinh, chắc chắn phải đến thăm y, rồi đã để lại địa chỉ cho nàng. Vân Lôi ở trong khách sạn ba ngày, dần dần quen thuộc đường sá Bắc Kinh, đến ngày thứ tư thì đến nhà họ Trương.

Nhà họ Trương cũng không phải là nhà phú quý, nhà cửa cũng rất rộng rãi, từ bên ngoài nhìn vào chỉ thấy một bức tường, bên trong tường cây cối thưa thớt, chỉ thấy có bốn năm gian nhà trệt, Vân Lôi chỉ cảm thấy ngạc nhiên: “Tại sao có nhiều đất trống thế này?” Thế rồi mới nghĩ: “Đúng rồi, Trương Phong Phủ là chi huy Cẩm y vệ, trong nhà đương nhiên phải có sân luyện võ”.

Vân Lối gõ cửa, tên gia nhân giữ cửa nhìn Vân Lối dò xét một lúc lâu, mới chậm rãi nói: “Tiểu ca, thật xin lỗi, Trương đại nhân hôm nay không tiếp khách”.

Vân Lối bức dọc hỏi: “Sao người biết y không chịu gặp ta?”

Người giữ cửa nói: “Trương đại nhân đã dặn trước, ngoại trừ Ngự lâm quân và Cẩm y vệ, những người khác đều không muốn gặp”.

Vân Lối nói: “Trương đại nhân đã mời ta đến đây, sao lại không gặp?”

Tên giữ cửa ấy liếc nhìn Vân Lối rồi lắc đầu, mặt có vẻ không tin.

Vân Lối bức dọc nói: “Người không báo cho ta, ta sẽ tự vào”. Thế rồi nàng bước thẳng tới. Tên giữ cửa ấy vội vàng nói: “Tiểu ca đừng vội, tôi sẽ thông báo cho tiểu ca một tiếng, còn gặp hay không thì phải xem Trương đại nhân”.

Một hồi sau, tên giữ cửa ấy bước ra, nói: “Vân công tử, Trương đại nhân mời ngài vào. Công tử cứ đi thẳng con đường đá bên phải, sau đó rẽ sang trái, có một cánh cửa đá khép hờ, công tử cứ đẩy cửa bước vào, Trương đại nhân đang ở trong đó. Tôi đang canh cửa nên xin thứ không thể dắt công tử vào”. Rồi nhường đường cho Vân Lối bước vào. Vân Lối vẫn chưa hết bức bối, nghĩ bụng: “Trương Phong Phủ thật phách lối, khi đến Thanh Long Hiệp tỏ vẻ rất thân thiết với mình, hôm nay mình đến gặp thì lại không chịu tiếp. Hừ, nhà quan nào cũng thế”.

Vân Lối bức bối bước vào, đang suy nghĩ nên nói thế nào với Trương Phong Phủ, chợt nghe có tiếng cười vang lên: “Ha ha, cẩn thận đấy!” Té ra đó là tiếng cười của Đàm Đài Diệt Minh. Vân Lối thất kinh, đẩy cửa đá vào, chỉ thấy trong sân có rất nhiều Ngự lâm quân và Cẩm y vệ, Trương Phong Phủ đứng ở hàng đầu tiên, thấy Vân Lối bước vào thì gật đầu chào, trong sân Đàm Đài Diệt Minh đang tỉ mỉ với một võ sĩ, y đột nhiên cười lớn chân trái móc vào tên võ sĩ ấy.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Đứng dậy, đứng dậy”. Lại một tên võ sĩ khác nhảy ra: “Tôi cũng muốn lãnh giáo tuyệt kỹ của Đàm Đài tướng quân!”

Đàm Đài Diệt Minh cười rằng: “Hay lắm, hay lắm!”

Võ sĩ ấy hạ người xuống rồi đâm thẳng ra một quyền, đó là loại công phu Thập bát lộ trường quyền, quyền thế của y nhanh như gió, trông rất mạnh mẽ, hai chân bám xuống đất như đóng đinh, Đàm Đài Diệt Minh đẩy ra hai quyền nhưng chỉ làm cho y lắc lư chứ không ngã.

Vân Lối cảm thấy rất ngạc nhiên, Đàm Đài Diệt Minh đi theo bảo vệ cho tên Phiến vương của Ngõa Thích, tại sao lại tỉ mỉ với võ sĩ Trung Quốc trong nhà của Trương Phong Phủ? Trương Phong Phủ chăm chú đứng nhìn, Vân Lối không tiện đến gặp y, chỉ đành chen vào đám người, nghe bọn võ sĩ bàn tán.

Nhờ đó Vân Lối mới biết, té ra Đàm Đài Diệt Minh đến Bắc Kinh lâu ngày, rất thân thiết với các võ sĩ, thường hay đàm luận võ nghệ. Đàm Đài Diệt Minh lâu nay là đệ nhất võ sĩ ở Ngõa Thích, cho nên có người muốn tỉ mỉ với công với y, Đàm Đài Diệt Minh là người mau mắn, lại thêm y muốn biết võ công của võ sĩ Trung Nguyên cho nên nhờ Trương Phong Phủ mời những người giỏi ở Bắc Kinh đến tỉ mỉ. Những người học võ tỉ mỉ võ công là chuyện rất bình thường, nhưng vì Đàm Đài Diệt Minh là đệ nhất dũng sĩ ở nước Ngõa Thích, cho nên những ai có tấm lòng yêu nước đều muốn tỉ mỉ với y, coi việc đánh bại Đàm Đài Diệt Minh là vinh quang, vì thế không khí rất căng thẳng, chẳng giống như Đàm Đài Diệt Minh nghĩ lúc ban đầu.

Cuộc tỉ mỉ đã trải qua ba ngày, Đàm Đài Diệt Minh đánh bại tám cao thủ trong kinh thành, hôm nay là ngày cuối cùng, nếu vẫn không ai có thể địch lại y, võ sĩ Trung Quốc sẽ mất mặt, cho nên mọi người đều có tâm trạng căng thẳng nặng nề.

Người đang tỉ mỉ với Đàm Đài Diệt Minh trong sân là Phó thống lĩnh của Ngự lâm quân, tên gọi Dương Oai, đã luyện công phu Thiết bổ sam, y tin rằng có thể chịu nổi chương lực của Đàm Đài Diệt Minh, lúc này hai bên đã đánh nhau hơn hai mươi chiêu. Dương Oai dùng loại công phu Thập bát lộ trường quyền, đường quyền đánh ra rất cứng cáp, trong quyền nghe thấy tiếng gió, oai thế cũng rất kinh người, Đàm Đài Diệt Minh chỉ dùng một bộ chương pháp bình thường Thiết Tỳ Bà, nhẹ nhàng gạt từng quyền của Dương Oai ra, đầu được khoảng ba mươi chiêu thì Dương Oai đổ mồ hôi như mưa, quyền pháp dần dần rối loạn. Đàm Đài Diệt Minh mỉm cười nói: “Dương thống lĩnh, ông hãy nghỉ ngơi thôi!” rồi đột nhiên xoay người, liên tục vỗ ra ba chương, đẩy song quyền của Dương Oai ra, rồi lướt người bỏ tới, đẩy Dương Oai ngã chổng xuống đất. Đàm Đài Diệt Minh nói: “Đắc tội?”. Rồi đỡ Dương Oai lên, cười rằng: “Đây là trận thứ mười, còn ai muốn chỉ giáo?”

Trương Phong Phủ không nén được nữa, nhảy vọt ra giữa sân, ôm quyền nói: “Tôi đến lãnh giáo cao chiêu của Đàm Đài tướng quân!”

Đàm Đài Diệt Minh cười ha hả nói: “Từ lâu đã nghe Trương đại nhân là đệ nhất cao thủ trong kinh thành, lần này may mắn được gặp đối thủ, quả thật là chuyện vui trong đời”. Lời lẽ tuy đưa Trương Phong Phủ lên cao, nhưng thật sự rất tự phụ, trận này là tranh hai chữ đệ nhất, nếu tay phải thua thì không ai tỉ mỉ với y nữa.

Trương Phong Phủ kêu một tiếng lãnh giáo rồi đứng đối diện với Đàm Đài Diệt Minh, cung tay về phía trước, đó là nghi lễ ra mắt khi các bậc danh gia tỉ mỉ, nhưng thật sự là âm thầm vận nội kinh để lấy khỏe đợi một. Đàm Đài Diệt Minh đương nhiên là người có hiểu biết, thế là mỉm cười chấp hai tay lại, trả một lễ rồi sau đó tách ra, đánh ra một chiêu Bạch Viên Thâm Lộ, vỗ xuống thiên cái của Trương Phong Phủ. Trương Phong Phủ lướt người lên, chương phải gạt ngang, chương trái phát ra, trong khoa học đã trả lại hai chiêu, Đàm Đài Diệt Minh hừ hừ thực thực, một chương chưa kịp chém tới thì đột nhiên biến chiêu, xia thẳng hai ngón tay vào be sườn của Trương Phong Phủ.

Nếu bị y điểm trúng, Trương Phong Phủ chắc chắn sẽ ngã xuống đất. Nhưng Trương Phong Phủ cũng là người có kinh nghiệm, vừa thấy thế thì lập tức thừa thế bỏ về phía trước, nhưng lại không biến chiêu, vỗ thẳng chương vào ngực Đàm Đài Diệt Minh. Đó là lối đánh liều mạng lưỡng bại câu thương, Đàm Đài Diệt Minh nếu bị y đánh trúng thì chắc chắn sẽ phun máu ngay tại trận!

Đàm Đài Diệt Minh kêu lên: “Hay cho một chiêu Đào Đà Kim Chung!” Nói chưa dứt thì người đã lay động, bước ngược vào trung cung, lướt thẳng tới, chưởng trái chặt vào cổ tay của Trương Phong Phủ, các võ sĩ đều buột miệng kêu hoảng.

Chỉ nghe bốp bốp hai tiếng, hai người chạm chưởng vào nhau, mỗi người nhảy xéo ra ba bước. Mọi người đang đợi họ phải tấn công như thế nào, nhưng không ngờ Đàm Đài Diệt Minh lại chồm người về phía trước, hai chưởng cùng đẩy ra, người trong võ lâm thật sự chưa bao giờ thấy thân pháp và lối đánh kỳ lạ như thế!

Chỉ thấy Trương Phong Phủ vạch nửa hình vòng cung, hai chưởng chậm rãi đẩy ra ngoài, chưởng thế của Đàm Đài Diệt Minh rất mạnh mẽ, nhưng Trương Phong Phủ thì rất chậm chạp, xem ra không thể chống đỡ nổi, cả Vân Lôi cũng lo lắng. Chợt nghe Đàm Đài Diệt Minh kêu lên: “Hay cho công phu Miên chưởng!” Thế rồi người bật dậy như chiếc lò xo, cười ha hả, hai chưởng tách ra hóa giải chiêu số của Trương Phong Phủ, trong chớp mắt đã tấn công ra ba chiêu!

Té ra Trương Phong Phủ cũng biết công lực của mình không bằng Đàm Đài Diệt Minh, nhưng cũng may là y học loại công phu chính tông của nội gia, cho nên có thành tựu phi thường trong Miên chưởng, Miên chưởng chú trọng lấy nhu khắc cương, nếu luyện đến cảnh giới thần diệu thì có thể nhẹ nhàng đánh vỡ đá thành bột. Trương Phong Phủ tuy chưa đạt đến cảnh giới này, nhưng cũng có thể hóa giải thế đánh của Đàm Đài Diệt Minh.

Cao thủ trong trường đều không khỏi mừng rỡ, nhưng Vân Lôi thì thầm lo lắng. Chỉ thấy sau ba chiêu thì Trương Phong Phủ tựa như rất căng thẳng, còn Đàm Đài Diệt Minh thì tỏ vẻ thông thả, cũng chẳng thấy y dùng lực như thế nào, nhưng trong mỗi chưởng đều có tiếng gió, vừa nhẹ nhàng vừa mạnh mẽ. Vốn là nếu có thể luyện đến cảnh giới tối cao, đương nhiên có thể lấy nhu khắc cương, nhưng nếu công lực của hai bên có khoảng cách, dư kinh sẽ bị cương mãnh đè bẹp!

Hai người tiến lùi công thủ một hồi, vẫn chưa phân thắng bại, nhưng Trương Phong Phủ dần dần toát mồ hôi trán, các võ sĩ trong trường vẫn chưa nhận ra, Vân Lôi đã biết không xong. Nàng tuy đã thấy Trương Phong Phủ lúng thế, nhưng thầm nghĩ: “Võ công của Trương Phong Phủ tương đương với Trương Đan Phong, trong cổ mộ, Đàm Đài Diệt Minh thử chiêu Trương Đan Phong, Trương Đan Phong chẳng qua chỉ có thể chống đỡ được hơn năm mươi chiêu, công lực của Trương Phong Phủ tuy hơi cao hơn Trương Đan Phong, nhưng cũng không thể đỡ được bảy mươi chiêu. Nay họ đã đánh gần năm mươi chiêu, chỉ e Trương Phong Phủ sẽ thua to”.

Trương Phong Phủ cũng biết không xong, đánh được bảy mươi chiêu thì đã thở hồng hộc, thầm nghĩ: “Nếu bại thì chẳng sợ mất thanh danh, nhưng há chẳng phải mình đã làm mất mặt võ sĩ Trung Nguyên hay sao?” Trong lòng lo lắng, thế là mạo hiểm dốc hết toàn lực, dồn kinh lực nội gia vào lòng bàn tay, Đàm Đài Diệt Minh quét vù ra một chưởng, lại là một đòn nặng như ngàn cân, Trương Phong Phủ đột nhiên thu bàn tay lại, quát lớn một tiếng, nhả hết chưởng lực ra. Cao thủ thì thì sợ nhất là đánh hụt một chưởng, chắc chắn sẽ bị người ta phản công. Có câu cứng quá thì dễ gãy, đối phương chưa phản công trở lại thì cổ tay đã trật khớp.

Nhưng Đàm Đài Diệt Minh là nhân vật rất ghê gớm, y tuy đánh hụt, nhưng chưởng lực đã dồn tới như dùi núi lấp biển, chưởng lực của y đã bao trùm trong vòng một trượng. Trương Phong Phủ không ngờ công lực của y lại thâm hậu đến thế, cho nên lần này khéo quá hóa vụng, chiêu sát thủ này trở thành một đòn liều mạng, chỉ thấy ngực như bị giáng một nhát búa nặng ngàn cân, hơi thở tắt ngấm, toàn thân phát nóng! May mà vừa rồi y phát nội kinh ra cho nên đã ngăn được một nửa chưởng lực của Đàm Đài Diệt Minh, nếu không đã không thể chịu đựng nổi nữa.

Lúc này hai bên chạm nhau bằng chân lực, đã không thể nào thối lui nữa, Đàm Đài Diệt Minh cũng thấm thát kinh. Vốn là công lực của Trương Phong Phủ tương đối yếu hơn, nhưng công phu Miên chưởng của y lại là công phu thượng thừa của nội gia, cương nhu đều có, chưởng lực của Đàm Đài Diệt Minh vừa tiếp với y thì tựa như bị dính vào, không thể nào thoát ra được. Đàm Đài Diệt Minh thầm kêu khổ, bản thân tuy không có lòng làm tổn thương người ta, nhưng trong tình thế này, y không thể nào thu chưởng lực lại, và lại công phu Miên chưởng của Trương Phong Phủ cũng rất ghê gớm, khi cao thủ thì thì với nhau, đến bước liều mạng, thì không thể nào nhường nhịn được nữa, buộc phải dốc hết toàn lực ra, không để cho chưởng lực của đối phương chạm vào người mình.

Hai người thì thì chưởng lực với nhau, cao thủ xung quanh đều kinh hoảng, chỉ thấy hai người trầm eo tựa mã, bốn chưởng giáng vào nhau, bốn mắt nhìn trừng trừng. Một lát sau, Trương Phong Phủ thở nhè nhẹ, trên trán toát mồ hôi, bàn tay không ngừng lắc lư, tựa như đang cố phá giải thế công hung mãnh của kẻ địch, nhìn bộ dạng y hình như rất hao sức. Đến lúc này, mọi người dù muốn lên kéo hai người ra nhưng không ai có nổi công lực này.

Vân Lôi thấy thế thì ngăn người ra, thầm nghĩ: “Theo tình thế lúc này, nếu cứ để cho họ tiếp tục thì Trương Phong Phủ không chết cũng bị trọng thương, nhưng mình lại không thể nào giúp đỡ”.

Lại một lát sau trôi qua, tiếng thở của Trương Phong Phủ càng nặng nề hơn, những người hơi biết võ công cũng có thể nhìn thấy được y đang rơi vào nguy hiểm, chỉ lát nữa thôi thì sẽ biết được ai sống ai chết. Lúc này toàn trường đều lặng lẽ, có thể nghe được cả tiếng tim rơi.

Chợt có người ho nhẹ, trong sân lại có thêm một người, sắc mặt vàng ệt, râu ba chòm tuổi khoảng trên dưới năm mươi, người mặc một bộ đại quái, tay cầm chiếc quạt nan rách, tựa như một ông già nhà quê vừa mới cấy ruộng về. Mọi người đang tập trung chú ý, không biết ông ta đã vào từ lúc nào, ai nấy đều kinh ngạc. Chỉ thấy trong chớp mắt ông ta đã đến trước mặt hai người, khẽ cười nói: “Hai vị đại gia đã mệt, hãy nghỉ ngơi một lát!” Giọng nói tuy có khác nhau, nhưng lời lẽ thì giống như Đàm Đài Diệt Minh nói với tên võ sĩ lúc này bị y đánh ngã. Đàm Đài Diệt Minh giật mình, chỉ thấy ông già ấy gạt cây quạt vào giữa hai người, chỉ nghe soạt soạt mấy tiếng vang lên, chiếc quạt nan lập tức rách bươm. Trương Phong Phủ quát lớn một tiếng, ngã ngửa ra cách đó một trượng, Đàm Đài Diệt Minh cũng lao đảo rồi chợt thu hai chưởng về, mặt đầy vẻ kinh ngạc.

Té ra ông già này ra tay rất chính xác, ông ta đã mượn lực ngăn của cây quạt rách, kéo nội lực của hai người lên cây quạt, còn mình thì không hề bị thương. Những người không có võ công tinh thâm thì không thể nào sử dụng công phu Ngự lực hóa kinh này, mà ông ta ra tay vừa đúng lúc hai người đang đổi khí, nếu không cả bản thân ông ta cũng gặp nguy hiểm!

Mọi người đang kinh hãi, chỉ nghe Đàm Đài Diệt Minh cười ha hả nói: “Hôm nay may mắn gặp cao nhân, Đàm Đài Diệt Minh này muốn thỉnh giáo!”

Người khách kỳ lạ tựa như ông già nhà quê này cầm cái quạt rách, nói với vẻ lo sợ: “Đàm Đài tướng quân đừng nói đùa, lão già nhà quê này có biết võ nghệ gì đâu!”

Đàm Đài Diệt Minh sầm mặt, nói: “Nói vậy lão tiên sinh không chịu chỉ giáo?” Lúc này cả hai người đứng cách nhau ba Trung Hoa, Đàm Đài Diệt Minh vung tay ra, chỉ thấy cái quạt đã bị gãy cả nan, tựa như bị dao chém! Mọi người đều cả kinh thất sắc, trong lòng rất ngạc nhiên, cả kinh là vì công phu Thiết Chi Tỳ Bà của Đàm Đài Diệt Minh đã lên đến mức đăng phong tạo cực; ngạc nhiên là vì thấy người quái khách này lúc này đã nhẹ nhàng tách hai cao thủ ra, nhưng nay lại không chịu chống cự, để mặc cho Đàm Đài Diệt Minh ra tay.

Mọi người đều không biết, quái khách này lúc này gạt Đàm Đài Diệt Minh và Trương Phong Phủ ra thật sự một nửa nhờ vào xảo kinh, một nửa nhờ vào công lực, dẫn nguồn chân lực nội gia của hai đối thủ lên cây quạt, để cho hai nguồn chân lực này chạm vào nhau, triệt tiêu lẫn nhau người mới không hề bị thương, chỉ có chiếc quạt là bị rách burom. Nay Đàm Đài Diệt Minh đột nhiên ra tay quả thật bất ngờ đối với y, trong khoảnh khắc chỉ có thể vận khí hộ thân. Chỉ có một mình Trương Phong Phủ biết sự ảo diệu của loại võ công thượng thừa này, cho nên trong lòng cảm khái muốn phần, thầm nghĩ: “Quả thực ngoài trời có trời, ngoài người có người, xưa nay mình tự phụ võ công, nhưng nay nhìn lại không những Đàm Đài Diệt Minh hơn cả mình, mà cả ông già nhà quê này còn giỏi hơn mình nhiều. Xem ra hai người này võ công lại cao cường, không biết mèo nào sẽ cắn mỉu nào”.

Trong lòng không khỏi lo lắng không yên. Đàm Đài Diệt Minh là sứ giả của nước Ngõa Thích, bọn Trương Phong Phủ chấp nhận thí tử thí với y chẳng qua là muốn hạ uy phong của y, để cho y biết rằng Trung Quốc có người tài, chứ không phải muốn dồn y vào chỗ chết. Nhưng lúc này không ai biết quái khách từ đâu tới, y lại là cao thủ ngang tài ngang sức với Đàm Đài Diệt Minh, võ công của hai bên thâm sâu đến khó lường, nếu giao thủ chắc chắn không chết cũng bị trọng thương, quái khách ấy không phải là người trong triều đình, khi ra tay chắc chắn sẽ không kiêng dè, mà đã không kiêng dè thì đến lúc quan trọng sẽ chẳng biết nhường nhịn nhau. Trương Phong Phủ nghĩ thầm: “Nếu Đàm Đài Diệt Minh mất mạng, họa này sẽ to bằng trời, giả sử ông già mất mạng, nhưng ông ta đã từng cứu mình, mình sao có thể ngồi yên mà nhìn? Vừa rồi mình và Đàm Đài Diệt Minh giao thủ, có ông ta can ra, nếu hai người họ giao thủ thì ai có thể can được?”

Các võ sĩ đều suy nghĩ như Trương Phong Phủ, họ đều hy vọng hai người giao thủ, nhưng đến khi nghĩ lại sự lợi hại thì lại mong muốn cuộc thí tử thí này không thành công, mấy mươi cặp mắt trong sân đều nhìn ông già quái lạ. Trương Phong Phủ cứ thầm kêu lên trong lòng: “Đừng thí tử, đừng thí tử”.

Ông già quái lạ ấy vung cây quạt, chợt nói: “Người đã làm hỏng quạt của ta, ta không cần nữa, tặng cho người!” Lúc này chiếc quạt chỉ còn lại cái cán, chỉ thấy hai ngón tay ông ta búng mạnh, cán quạt bay như điện xẹt bắn thẳng về phía huyệt Linh Đài trên trán của Đàm Đài Diệt Minh, lúc này Đàm Đài Diệt Minh cũng không kịp đề phòng, khoảng cách lại quá gần nên né tránh không kịp, chỉ nghe tiếng xé gió chẳng khác gì tên bay, Đàm Đài Diệt Minh kêu lên: “Hay cho công phu Đạn Chi thần công!”

Các võ sĩ đều kinh hoàng kêu lên, chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh chỉ trong khoảnh khắc, hai tay đã thu vào trong tay áo, tay áo phát mạnh đánh soạt một tiếng, đến khi hạ xuống thì tay áo bị lủng một lỗ to, té ra cái cán quạt ấy đã xuyên thủng vào ống tay áo của y rồi cắm phập lên gốc liễu gần đó. Đàm Đài Diệt Minh kêu: “Ta đã biết công phu Đạn Chi thần công của người, nay ta lại muốn lãnh giáo quyền chưởng của người”. Thế rồi phóng vút lên, người chưa hạ xuống thì liên tục đâm ra hai quyền. Ông già quái lạ ấy đẩy chưởng sang một bên, nói: “Ồi chào, sao người lại đánh lão già nhà quê này?”

Đàm Đài Diệt Minh xoay một vòng trên không trung, sau khi hạ người xuống đất thì lại đâm ra thêm một quyền nữa, ông già ấy vòng hai tay lại thành nửa vòng tròn tựa như bế con đẩy ra ngoài, nói: “Đánh gãy bộ xương già của ta rồi!”

Quyền chưởng của hai bên thật ra vẫn chưa chạm vào nhau, nhưng áo quần, râu tóc của hai người đều bị gió quyền chưởng thổi bay phất phơ!

Trương Phong Phủ kinh hãi thất sắc, không ngờ rằng hai người này không ra tay thì thôi, hễ ra tay thì lại thí tử thí bằng chân lực! Chỉ thấy Đàm Đài Diệt Minh tựa như con sư tử từ điện phóng nhanh tới, vồ ra hết chưởng này đến chưởng nọ; còn ông già quái lạ ấy thì xoay chuyển bốn phía tựa như con rắn nước, chỉ thấy ông ta đột nhiên lộn người, vồ nhanh một chưởng ra nhanh như điện chớp. Đàm Đài Diệt Minh quát lớn, hai quyền đâm ra, quyền và chưởng giao nhau mạnh đến nỗi toàn thân bị chấn động bay lên. Ông già quái dị cũng hự một tiếng, nhảy lui ba bước, người lắc lư. Đàm Đài Diệt Minh mặt biến sắc, kêu lên: “Hay cho công phu Đại Lực Kim Cương thủ! Lão anh hùng, tôi kết bằng hữu với ông, ông có thể cho biết họ tên, lai lịch hay không?”

Ông già ấy lại hừ một tiếng, lạnh lùng bảo: “Người nhà quê nào dám trèo cao!” Thế rồi chưởng trái phất ra, chân phải tung một cú đá vào huyệt Bạch Hải trên đầu gối của y, Đàm Đài Diệt Minh cả giận quát: “Người tưởng ta sợ người đây ư!” Rồi quyền trái đâm ra, chưởng phải chụp tới, ông già ấy đột nhiên biến chiêu, lạnh lùng nói: “Người đã giở hai món tuyệt kỹ của Thiên Dã lão quái ra, hay cho công phu La Hán quyền và Thiết Tỳ Bà thủ!”

Sư phụ của Đàm Đài Diệt Minh là Thượng Quang Thiên Dã, rất giỏi năm món công phu là Thiết Tỳ Bà thủ, La Hán quyền, Ngô câu kiếm, Nhất chi thiên, Phi hoàn châm cho nên được võ lâm gọi là Ngũ Tuyệt, bốn mươi năm trước đã tề danh cùng với sư tổ của Vân Lôi là Huyền Cơ Dật Sĩ, các bậc hậu bối trong võ lâm khi nhắc tới tên y thì đều kinh hoàng. Đàm Đài Diệt Minh thấy ông già này đã dám gọi tên của sư phụ mình ra thì không khỏi cả giận, quyền đâm ra như thiết chùy, chưởng chém ra như lợi đao, thế công càng lúc càng dữ dội!

Ông già ấy tuy cuồng ngạo, nhưng trong lòng thực sự không dám khinh địch, thế là giờ một chưởng hộ thân, một chưởng đón đòn của kẻ địch, dùng Đại Lực Kim Cương thủ chặn La Hán quyền và Thiết Tỳ Bà thủ lại, hai người càng đánh càng nhanh đến nỗi đá chạy cát bay, vòng chiến càng lúc càng mở rộng, những người xung quanh đều bất giác thôi lui vì quyền phong của hai người phát ra, La Hán quyền vốn là một loại quyền pháp bình thường của chùa Thiếu Lâm, Thiết Tỳ Bà thủ cũng không khó học, nhưng vào tay Đàm Đài Diệt Minh thì uy thế tăng lên kinh người, y đã phối hợp hai loại võ công bình thường này lại, khiến cho hai môn võ công này trở thành hai môn công phu cực kỳ thâm diệu. Thế nhưng hễ y đánh ra đòn nào đều bị ông già quái dị kia đón lấy, tuy thế công của Đàm Đài Diệt Minh tựa như nước tràn đê, nhưng cũng không thể nào thắng nổi ông ta. Có điều Đại Lực Kim Cương thủ của ông ta cũng không thể nào phá được Thiết Tỳ Bà thủ và La Hán quyền của Đàm Đài Diệt Minh.

Lúc này Đàm Đài Diệt Minh đấu với Trương Phong Phủ, ai nấy đều đã trợn mắt lè lưỡi, nhưng so với trận chiến lúc này thì tựa như trò trẻ con. Lúc này Trương Phong Phủ chỉ muốn hạ nhục khí của đối phương, và lại mạnh yếu rất rõ ràng, tuy nguy hiểm nhưng không kịch liệt; còn trong trận này hai bên như liều mạng với nhau, cho nên đều dùng loại võ công thượng thừa nhất, đánh cả trăm chiêu mà vẫn không thấy ai mạnh ai yếu. Có lúc rõ ràng Đàm Đài

Diệt Minh đã đánh trúng vào người ông già quái dị, nhưng đều bị ông ta nhẹ nhàng đẩy ra; có lúc rõ ràng ông già ấy đã chiếm được thượng phong, Kim Cương thủ đã chặn hết đường rút bốn bên, nhưng không biết thế nào lại để Đàm Đài Diệt Minh thoát ra rồi đột nhiên phản công. Mọi người đều hoa cả mắt, tình thế trong sân căng thẳng đến nỗi không ai dám thở mạnh!

Vân Lối thăm ngạc nhiên, nhủ rằng: “Công phu Kim Cương thủ của ông già này quả nhiên thần diệu đến khó lường, mình đã từng nghe công phu Kim Cương thủ của đại sư bá vô địch thiên hạ, không biết ông ta có phải là đại sư bá của mình không?”

Huyền Cơ Dật Sĩ có năm học trò, ngoại trừ cha của Vân Lối đã chết sớm, bốn người còn lại đều học được một môn tuyệt nghệ, luận về võ công kiếm pháp thì đệ tử thứ ba Tạ Thiên Hoa giỏi nhất, nhưng luận về hòa hầu công lực thì phải tính đến đệ tử Đồng Nhạc. Vân Lối lại nghĩ: “Mình từng nghe sư phụ nói, đại sư bá và tam sư bá đều là người văn võ toàn tài, đáng khiếp nể, nếu đây là người, tại sao lại trông giống một ông già nhà quê đến thế? Và lại hơn mười năm nay người đã đi vân du Mông Tạng, sao lúc này lại xuất hiện ở kinh đô?”

Vân Lối đang suy nghĩ, chợt thấy tình thế ở trong trường đã thay đổi, Đàm Đài Diệt Minh và ông già nhảy bật ra, lúc này vận chuyển như gió xuất quyền như điện, vòng chiến càng lúc càng mở rộng, nhưng lúc này thì hai người ra tay rất chậm chạp, vòng chiến càng lúc càng thu hẹp, có lúc chỉ đứng nhìn thẳng vào nhau mà không động thủ, đột nhiên quất lớn một tiếng rồi cả hai nhảy vọt lên đối nhau một chiêu rồi lại nhanh chóng tách ra.

Nhìn từ bề ngoài tình thế không có gì căng thẳng, thật sự là hai bên đã dùng tuyệt học bình sinh để hạ đối phương, mỗi chiêu mỗi thức đều ẩn chứa sát cơ! Những cao thủ như Trương Phong Phủ đều nhìn không chớp mắt, có lúc thấy ông già ấy chém xuống một chiêu, Đàm Đài Diệt Minh tựa như không thể nào tránh nổi, chợt thấy y nhẹ nhàng hóa giải, trước khi y xuất chiêu, mọi người đều không nghĩ ra là phải chống đỡ như thế nào, đến khi y xuất chiêu thì đều đồng thời khen rằng: “Ồ chiêu số tầm thường như thế mà chúng ta đều không nghĩ ra!”

Thật ra tầm thường nhất lại là không tầm thường nhất, mọi người vì thấy hai bên xuất chiêu quá lợi hại, khi chiêu sau chưa đánh ra, họ đều nghĩ phải dùng những chiêu số phức tạp để hóa giải, nhưng không biết cả đôi bên đều là những nhân vật kiệt xuất, dù đánh chiêu số phức tạp nhất cũng không thể giấu được đối phương, chỉ bằng cứ bám theo quyền lý chính tông, tùy cơ ứng biến, cả hai đều muốn thủ cho kỹ trước sau đó mới phản công. Nhưng cứ như thế sẽ rất mất sức, đến một hồi lâu chỉ thấy trên trán hai người bốc khói nghi ngút tựa như lồng hấp. Trương Phong Phủ cả kinh thất sắc: “Cứ như thế chắc chắn sẽ lưỡng bại câu thương, nhưng không thể nào tách hai người ấy ra được!”

Suốt đời Đàm Đài Diệt Minh chưa bao giờ gặp đối thủ mạnh như thế này, trong lòng thăm kinh hoàng. Y là kẻ tương đối nóng nảy, biết rõ nếu lúc này biến chiêu thì sẽ cực kỳ nguy hiểm, nhưng không muốn cứ giằng co mãi như thế, mỗi bên đều sẽ bị nội thương, vì thế khi ông già ấy sử dụng Đại Lực Kim Cương thủ đánh tới, Đàm Đài Diệt Minh đột nhiên quất lớn một tiếng, thay đổi chiêu số, quyền trái chuyển phải đánh tới như sấm sét, càng giữ dội hơn lúc này!

Ông già ấy kêu ôi chao một tiếng, thối lui liền mấy bước, chỉ thấy ông ta bước vào phương vị cứu cung bát quái, tuy lui nhưng không rối loạn, một chuyển vẫn hộ ở trước ngực, một chuyển vẫn đón địch, xem bề ngoài chỉ thủ chứ không công nhưng thật ra đã hàm chứa lực phản công rất lớn. Đàm Đài Diệt Minh đánh mãi không xong, nhiều lần bị Đại Lực Kim Cương thủ buộc thối lui, không khỏi giật mình nhủ thầm: “Mình ngang dọc đã hơn hai mươi năm, ngoại trừ Tạ Thiên Hoa có thể xưng là địch thủ, nay còn có ông già này nữa, kiếm pháp của Tạ Thiên Hoa xưa nay thiên hạ vô song, nhưng công lực thì hơi kém hơn ông ta. Hối ôi, chả lẽ ông ta và Tạ Thiên Hoa đều là đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ?”

Hơn ba mươi năm trước, sư phụ của Đàm Đài Diệt Minh là Thượng Quang Thiên Dã đã từng tranh nhau ngôi Minh chủ võ lâm trên đỉnh núi Nga Mi, cả hai người đấu ba ngày ba đêm mà vẫn không phân thắng thua.

Thượng Quang Thiên Dã lúc này mới đến Mông Cổ, thu nhận học trò lập ra môn phái của mình.

Đàm Đài Diệt Minh thắc mắc trong lòng, nhưng đây là lúc căng thẳng cho nên không thể nào lên tiếng hỏi. Ông già quái dị tuy lớn hơn Đàm Đài Diệt Minh khoảng mười tuổi, nhưng nội kinh rất thâm hậu, khí lực rất dồi dào. Chỉ thấy ông ta trong thủ có công, chỉ dùng một chuyển nhưng có thể phát huy uy lực của Đại Lực Kim Cương thủ đến mức hòa thuận thanh. Khi Đàm Đài Diệt Minh tiếp chiêu đầu tiên chỉ cảm thấy một nguồn đại lực dồn tới, khi tiếp nội lực với đối phương, đột nhiên cảm thấy kinh lực của mình biến mất dạng rồi ông già ấy lại vỗ ra thêm một chiêu như dùi núi phá đá!

Ông già quái dị đánh liên tục ba chuyển, phá vỡ lối đánh công thủ đều có, phòng bị nghiêm ngặt của Đàm Đài Diệt Minh. Vân Lối thấy thế thì ngẩn người ra, nhủ thầm: “Ngoại trừ đại sư bá thì còn ai có được công lực như thế này?” Rồi nàng bất giác kêu lớn: “Hay lắm!”

Chợt thấy Đàm Đài Diệt Minh trầm vai xuống, bóp một tiếng, té ra đã trúng một chuyển của ông già. Trương Phong Phủ kêu lớn: “Không xong!”

Rồi nhiều cao thủ cũng nhảy ra, nhưng Đàm Đài Diệt Minh đã trầm vai xuống, chuyển thế của ông già bị y dẫn xuống không kịp rút lên, Đàm Đài Diệt Minh đã đột nhiên táng ngang eo tới!

Ông già ấy kêu hự lên một tiếng rồi đột nhiên bay vọt người lên, lướt qua khỏi đỉnh đầu của mọi người, trong chớp mắt đã phóng ra khỏi vách tường. Vân Lối chỉ cảm thấy ánh mắt của ông ta tựa nhiên nhìn về phía mình, tim không khỏi đập mạnh.

Lúc này Trương Phong Phủ đã liều mạng chống cự với Đàm Đài Diệt Minh, khí lực vẫn chưa hồi phục, nhảy ra hơi chậm hơn người khác, hai võ sĩ chạy tới phía trước đang định đỡ Đàm Đài Diệt Minh đứng dậy, Đàm Đài Diệt Minh đã ngồi xếp bằng dưới đất chẳng hề nhúc nhích, thấy hai người chạy đến thì đẩy hai chuyển ra. Chỉ nghe một tiếng ôi chao vang lên, cả hai võ sĩ đều đã loạn chạng thối lui, không khỏi đồng thanh kêu lên: “Cái gì?”

Trương Phong Phủ chợt hiểu ra, y chạy đến phía trước chặn hai võ sĩ lại, nói: “Đàm Đài tướng quân đang dùng nội công thượng thừa hộ thân, mọi người đừng quấy nhiễu ông ta!”

Đàm Đài Diệt Minh mỉm cười, gật đầu với Trương Phong Phủ tựa như khen ngợi y.

Té ra ông già ấy dồn toàn lực chém xuống chưởng cúi cùng, Đàm Đài Diệt Minh vốn không chết cũng tàn phế. Nhưng may y cũng là người có nhiều kinh nghiệm, trong lúc nguy hiểm đã trầm vai tiếp lấy chưởng ấy, nhờ đó mà sức mạnh của đòn đó giảm xuống một nửa, trên người y có mặc kim giáp hộ thân, kim giáp cũng bị rách, nhưng lực phủ ngũ tạng thì không bị chấn thương. Ông già quái lạ ấy không ngờ rằng y lại đối phó bằng cách này, cho nên người bị lỗi theo thể trầm vai của y, không kịp rút chưởng về hộ thân, cũng bị y đánh một đòn Thiết Tỳ Bà thủ vào ngang hông. May mà Đàm Đài Diệt Minh vận kinh hộ thân, lực đánh ra chỉ bằng khoảng hai ba phần chưởng lực bình thường, nếu không ông già không chết cũng bị trọng thương. Dù như thế, sau khi ông ta bị đánh bật ra khỏi vách tường cũng ỏi máu, đến khi vào trở lại cũng ngồi tịnh tọa nửa ngày mới hồi phục công lực.

Đàm Đài Diệt Minh biết rõ không bị nội thương, nhưng nguyên khí đã hao tổn rất nhiều, ngoại thương càng không nhẹ hơn, cho nên không dám lên tiếng chỉ ngồi xếp bằng tịnh tọa hành huyết vận khí. Trương Phong Phủ liếc nhìn y, nói với các võ sĩ rằng: “Ti võ đã xong, mời các vị hãy trở về nhà”.

Các võ sĩ đều lo lắng Đàm Đài Diệt Minh có điều gì bất trắc sẽ liên lụy đến mình, đang mong để cho một mình Trương Phong Phủ lo lắng, thế là kéo nhau ra về. Chỉ còn lại ba võ sĩ mặt lộ vẻ khác lạ, vẫn không chịu đi. Vân Lôi chờ đợi rất lâu, đang định lên nói chuyện với Trương Phong Phủ, chợt thấy hai võ sĩ còn lại đều đồng thanh nói với Trương Phong Phủ: “Thời gian vẫn còn sớm, Đàm Đài Diệt Minh cũng chưa hồi phục, huynh đệ chúng tôi định ở lại nơi này...”.

Trương Phong Phủ ngắt lời: “Không dám làm phiền hai vị”.

Hai người ấy lại tiếp tục nói: “Huynh đệ chúng tôi ở lại đây một là muốn bầu bạn của Đàm Đài tướng quân, hai là nhân lúc còn sớm, muốn lĩnh giáo đao pháp của Trương đại nhân, mong Trương đại nhân chỉ giáo cho”.

Trương Phong Phủ liếc nhìn, trong lòng lo lắng. Té ra hai kẻ này là võ sĩ tâm phúc của Tư Lễ thái giám Vương Chấn, là đôi anh em sinh đôi, tên gọi Lộ Minh và Lộ Lượng, có môn võ gia truyền sáu mươi ba đường Hồn Nguyên bài pháp, loại bài pháp này vốn là một tay cầm thuẫn, một tay cầm kiếm, có thể xung phong ở trận tiền, cũng có thể chống đỡ binh khí gần. Nhưng hai anh em nhà này, một người thì luyện kiếm, một người luyện thuẫn, cả hai người sử dụng Hồn Nguyên bài pháp lợi hại hơn một người Trương Phong Phủ lần này cũng không muốn mời họ nhưng họ lại tự động lần vào.

Trương Phong Phủ vừa nghe thì biết hai anh em nhà này chẳng có ý tốt lành gì. Trương Phong Phủ lúc này đã hỗn chiến với Đàm Đài Diệt Minh, khí lực đã giảm xuống nhiều. Nhưng trước mặt Đàm Đài Diệt Minh y không muốn nói ra nguyên nhân từ chối lời khiêu chiến, thế rồi mới hiên ngang nói: “Nếu hai vị đã có nhã hứng này, Trương mỗ chỉ đành chịu theo, chúng ta chỉ tỉ thí võ công, nên dừng lại đúng lúc, không luận thắng bại”.

Anh em nhà họ Lộ cười rằng: “Điều đó đương nhiên, thắng bại không quan trọng, chỉ vui là được”.

Thế rồi hai người rút ra thuẫn và kiếm.

Vân Lôi bồn chồn trong lòng, nhủ thầm: “Đã êm xuôi lại tỉ võ gì nữa?”

Nhưng nàng là người ngoài không thể nào ngăn cản, chỉ đành đứng một bên xem. Chỉ thấy Trương Phong Phủ rút thanh miến đao ra nói: “Mời xuất chiêu!”

Lộ Minh nói: “Mời Trương đại nhân xuất chiêu trước!”

Trương Phong Phủ vung đao chém ngang vào cổ tay của Lộ Minh. Chỉ nghe keng một tiếng, thuẫn bài của Lộ Lượng đột nhiên vung ra, chặn lấy nhát đao, Trương Phong Phủ đã biết y sẽ có chiêu này, cho nên đao vừa chạm vào thiết bài thì lập tức bật ngược ra trở lại, đánh ra một chiêu Hồng Hà Đoạn Mộc, đâm thẳng vào yết hầu của Lộ Lượng. Lộ Minh vung kiếm gạt qua, tạt vào cánh tay của Trương Phong Phủ, Trương Phong Phủ rút đao về gạt ra, hóa giải thế công của y.

Lộ Minh nhìn lại, trên thuẫn bài đã bị lõm một vết dài, không khỏi kinh hãi nhủ thầm: “Minh cứ tưởng y không còn sức lực”. Thế rồi không dám chậm trễ, múa tít cái thuẫn bài yểm hộ cho người anh em của mình. Chỗ lợi hại của sáu mươi ba đường Hồn Nguyên bài pháp toàn là ở cái thuẫn bài này, người sử dụng có thể vừa công vừa thủ khiến cho đối phương không trở tay kịp. Người sử dụng kiếm nhờ có thuẫn bài che chở cho nên có thể tấn công. Chính vì vậy, uy lực của thuẫn và kiếm tăng lên gấp hai lần. Nếu lúc bình thường, cả hai tên này không phải là đối thủ của Trương Phong Phủ, nhưng vừa rồi Trương Phong Phủ vừa mới mất sức, y lại muốn đánh nhanh thắng nhanh, cho nên không đầy một tuần trà đã đánh ra đến mấy mươi chiêu, nào mươi anh em nhà họ Lộ phối hợp rất kín kẽ, trong công có thủ khiến cho Trương Phong Phủ không thể nào phá vỡ được thế liên thủ của hai người. mấy mươi chiêu đã đánh xong, Trương Phong Phủ cảm thấy đuối sức, Lộ Lượng giơ cây thuẫn bài đánh ra một chiêu Tấn Lôi Quán Đỉnh, chụp xuống đầu Trương Phong Phủ. Trương Phong Phủ biết y ra đòn rất mạnh, ít nhất cũng phải đến bảy tám trăm cân, nếu mình còn đủ sức thì bảy tám trăm cân ấy là chuyện nhỏ, nhưng lúc này đã suy kiệt cho nên không dám tiếp đòn. Nào ngờ Trương Phong Phủ vừa mới lách qua, Lộ Lượng đã đuổi theo giáng thuẫn bài xuống thanh miến đao, lúc này Trương Phong Phủ đã đuối thế, Lộ Minh vung kiếm tấn công mạnh mẽ, chiêu kiếm nào cũng đâm vào những chỗ yếu hại của Trương Phong Phủ như con độc xà.

Vân Lôi không biết nội tình, thấy thế thì ngạc nhiên nhủ thầm: “Chuyện gì thế này? Xem ra không giống như án chứng võ công!”

Chợt thấy Lộ Lượng lộn người xuống đất, giơ thuẫn bài lên quét ra một chiêu Hoành Tảo Thiên Quân vào ngang eo của Trương Phong Phủ, Trương Phong Phủ lập tức thi triển Long Hình Phi Bộ lướt ra khỏi thuẫn bài, vung đao trả lại một chiêu Đường Lang Triển Tỳ, mũi đao chém vào hai chân của kẻ địch, nào ngờ đó quả thật là “bọ ngựa bắt ve, chim sẻ ở phía sau”, vừa mới đánh ra chiêu ấy, Lộ Minh đột nhiên từ bên cạnh đâm tới một kiếm!

Vân Lôi kêu hoảng, ngón tay búng mạnh một mảnh Mai Hoa Hồ Điệp tiêu, Lộ Minh vừa mới đâm kiếm ra, tưởng rằng sẽ đâm thủng người Trương Phong Phủ, nào ngờ keng một tiếng, mũi kiếm đã bị Mai Hoa Hồ Điệp tiêu bắn trúng lệch qua một bên, chưa thấy rõ ám khí thì vội vàng rút kiếm lại, đang định quát hỏi thì Vân Lôi cũng toan nhảy vọt phải, chợt thấy Đàm Đài Diệt Minh phóng dậy, kêu lên: “Ta muốn đánh một trận nữa, nếu hai vị đã ở đây bầu bạn với ta, để đáp tạ tấm thịnh tình, ta chỉ đành xá mạng chịu quân tử! Trương đại nhân, mời ông hãy lui xuống!” Nói chưa xong thì người đã phóng lên, y đã vận khí đi khắp người, lúc này khí lực đã xung mãn như thường. Chỉ thấy y tay trái chụp ra, chưởng phải chém tới vù một chưởng, đánh



roi cái thiết bài lên không trung, thanh kiếm của Lộ Minh cũng bị y đoạt lấy bẻ làm hai đoạn, anh em nhà họ Lộ đứng ngẩn người ra. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Đàm Đài Diệt Minh hai tay nhắc bổng Lộ Minh và Lộ Lượng lên cao rồi quát rằng: “Đi!” rồi ném hai người ra xa đến mấy trượng, cả hai đau đến nổi kêu ầm lên, rồi ngất ngay tại chỗ.

Đàm Đài Diệt Minh ngửa mặt cười lớn, nói: “Từ xưa đến nay, ta chưa bao giờ sướng khoái như lúc này!” Thế rồi gật đầu chào Trương Phong Phủ, rồi quay sang Vân Lôi nói: “Ta còn phải đánh lão già kia, không thể chịu người!” rồi sải bước ra bên ngoài.

Trương Phong Phủ vội vàng chạy tới xem thương thế của anh em nhà họ Lộ, chỉ thấy Lộ Minh đã bị gãy hai chiếc xương sườn, còn Lộ Lượng thì gãy hai răng cửa, Đàm Đài Diệt Minh đã dùng xảo kinh để ném bọn chúng, chỉ làm cho bọn chúng bị nội thương, không ảnh hưởng đến tính mạng. Trương Phong Phủ thoa thuốc kim sang, cả hai tên đều rên ư ử rồi đi nhau bỏ đi.

Trương Phong Phủ thở dài: “Ồ, thật không ngờ!”

Vân Lôi hỏi: “Không ngờ gì?”

Trương Phong Phủ nói: “Ta xưa nay không chịu đi theo Vương Chấn, hai kẻ này là võ sĩ tâm phúc của Vương Chấn, xem ra chuyện lúc nãy là do Vương Chấn sai khiến, y đã có ý hại ta”.

Vân Lôi không ngờ mọi chuyện lại rắc rối đến thế, nhưng nàng có chuyện khác nên không hỏi nhiều. Chỉ nghe Trương Phong Phủ nói: “Ồ, người bạn hữu Trương Đan Phong của công tử đâu?”

Vân Lôi đỏ mặt, nói: “Chúng tôi đã chia tay ở Thanh Long Hiệp”.

Trương Phong Phủ nói: “Đáng tiếc đáng tiếc! Nếu không có hai người ở đây song kiếm hợp bích, chắc chắn có thể đánh bại Đàm Đài Diệt Minh, ba ngày hôm nay y đã thắng liên tiếp mười trận, may mà có ông già quái lạ kia hạ nhục khí của y, nhưng cũng chỉ ngang tài ngang sức. Lần này thật mất mặt võ sĩ ở kinh đô chúng tôi”.

Vân Lôi thấy y râu rĩ, cười rằng: “Nhưng ngài vẫn chưa thua Đàm Đài Diệt Minh kia mà!”

Trương Phong Phủ nói: “May mà ông già ấy đến kịp thời, nếu không đừng nói thất bại, cả mạng cũng khó giữ! Không biết ông già ấy vào đây bằng cách nào?” Ông ta hơi ngừng rồi lại nói tiếp: “Đàm Đài Diệt Minh cũng thật kỳ lạ, lúc nãy nếu y không ra tay, e rằng cả ta cũng bị ám toán.Ồ, ta cũng phải đa tạ mảnh Mai Hoa Hồ Điệp tiêu của công tử!”

Nàng lập tức nói: “Trương đại nhân, lần này tôi vào kinh thật sự đã có chuyện nhờ ông giúp đỡ”.

Trương Phong Phủ nói: “Cứ nói”.

Vân Lôi nói: “Ngài có một thuộc hạ họ Vân, mong ngài hãy gọi y đến gặp mặt tôi được không?”

Trương Phong Phủ chớp mắt, ngạc nhiên hỏi: “Công tử vào kinh chỉ là chuyện này thôi sao?”

Vân Lôi nói: “Đúng thế, chỉ vì chuyện này”.

Trương Phong Phủ nói: “Công tử có quan hệ gì với Vân thống lĩnh, sao tôi không nghe y nhắc”.

Vân Lôi nói: “Đôi bên cùng họ cho nên muốn làm quen mà thôi”.

Trương Phong Phủ nhủ thầm: “Trong thiên hạ người cùng họ rất nhiều, lý do này không thể không được”.

Vân Lôi lại nói: “Nếu Trương đại nhân có việc, vậy cứ cho tôi biết nơi ở của Vân thống lĩnh, tôi sẽ tự đi tìm y”.

Trương Phong Phủ chợt mỉm cười, nói: “Chuyện này sẽ bàn sau, xin mời vào trong nói tiếp”.

Vân Lôi nghĩ thầm: “Chuyện này có gì mà bàn, cứ cho ta biết là xong”. Nhưng nghĩ lại mình là khách cho nên không hỏi nhiều.

Trương Phong Phủ dắt Vân Lôi ra khỏi sân luyện võ, mời vào trong khách sạn, sai người nhà rót trà thơm rồi nói: “Đắc tội, ta phải thay y phục”.

Lúc này Trương Phong Phủ đã bị Đàm Đài Diệt Minh dùng công phu Thiết Chỉ Tỳ Bà xé rách mấy chỗ trên người, và lại trên người cũng dính rất nhiều đất bụi, cả đầu cũng lấm lem. Lúc này Vân Lôi đang có chuyện gấp nên không để ý, đến giờ nhìn lại thì thấy Trương Phong Phủ tựa như người vừa mới đi xa về, quần áo rách bươm, mặt mũi dơ bẩn, trông rất khó coi, không khỏi cười rằng: “Đàm Đài Diệt Minh ấy thật lợi hại, ngay cả đại nhân mà vẫn không địch lại”.

Trương Phong Phủ trở vào thay quần áo, Vân Lôi đợi một lúc sau thì mới thấy y bước ra ngoài nên vội vàng nói: “Trương đại nhân, Vân thống lĩnh đang ở đâu?”

Trương Phong Phủ từ tốn sửa sang áo quần, ngồi xuống hóp một ngụm trà rồi mới mỉm cười rằng: “Có thể rất khó gặp Vân thống lĩnh!”

Vân Lôi giật mình hỏi: “Sao? Y gặp chuyện gì bất trắc?”

Nàng hỏi mà mặt lộ vẻ lo lắng tựa như người thân mình gặp nạn, Trương Phong Phủ đã nhận thấy điều đó, y mỉm cười nói: “Đây chỉ là chuyện ngoài ý muốn, song đó là chuyện tốt, Hoàng thượng đã coi trọng y cho nên điều đến nội đình làm thị vệ, không thể dễ dàng ra khỏi cung được cho nên mới bảo khó gặp”.

Vân Lôi lo lắng nói: “Ngài có cách nào gọi y ra không?”

Trương Phong Phủ nói: “Giờ đây y đã không còn là thuộc hạ của ta nữa, đương nhiên không thể”.

Vân Lôi nói: “Vậy phải làm thế nào đây?”

Trương Phong Phủ nói: “Nếu công tử muốn gặp y, nửa tháng sau có lẽ sẽ có cơ hội”.

Vân Lôi nói: “Tại sao thế?”

Trương Phong Phủ nói: “Nửa tháng sau sẽ mở màn khoa thi võ năm nay, Thiên Lý huynh đã báo tên, y võ nghệ siêu quần, thông thuộc binh thư, chắc có thể đậu Võ trạng nguyên. Nếu y đậu Võ trạng nguyên, Hoàng thượng đương nhiên sẽ phong chức, ban cho nơi ở, lúc đó không cần vào cung làm thị vệ nữa”.

Vân Lôi rất thất vọng, thế rồi toan cáo từ. Trương Phong Phủ lại giữ nàng lại nói chuyện, y cứ luôn mồm nhắc đến Trương Đan Phong. Vân Lôi nghe y nhắc tới Trương Đan Phong thì tim đập thình thình, Trương Phong Phủ đã thấy thì trong lòng rất ngạc nhiên, chợt hỏi: “Trương Đan Phong có phải là con của Trương Tôn Châu không?”

Vân Lôi nói: “Đúng thế”.

Trương Phong Phủ nói: “Vậy thì đúng là gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn. Y đúng là một người yêu nước, thật buồn cười Thiên Lý huynh chuyện gì cũng tốt, nhưng cứ giữ mãi thành kiến đối với Trương Đan Phong, thật buồn cười y”.

Vân Lôi đau lòng, nàng không nói được gì. Trương Phong Phủ chợt hỏi: “Có phải công tử cũng từ Mông Cổ trở về không?”

Vân Lôi nói: “Lúc còn bé tôi đã ở Mông Cổ”.

Trương Phong Phủ nói: “Vậy thì cũng giống thân thể của Thiên Lý huynh, công tử có biết tên Phiến vương và Đàm Đài Diệt Minh là người như thế nào không?”

Vân Lôi nói: “Tôi chưa tròn bảy tuổi thì đã rời Mông Cổ, cho nên biết rất ít chuyện ở Mông Cổ, tại sao đại nhân lại hỏi hai người này?”

Trương Phong Phủ nói: “Gần đây trong triều có một chuyện vẫn bàn chưa ra, thật khiến cho người ta ngạc nhiên”.

Vân Lôi chợt nghĩ mình là người dân thường không tiện hỏi chuyện trong triều, cho nên không hỏi tới, Trương Phong Phủ lại coi nàng như tri kỷ, không hề lo lắng gì cho nên mới tiếp tục nói: “Phiến vương ấy tên là A Thích, được vua Ngõa Thích phong là Tri viện, có nghĩa là chấp chính, quyền hành lớn hơn cả các Phiến vương khác, chỉ thua có mỗi Thái sư. Lần này đến đây bàn bạc chuyện hòa bình với chúng ta, đã đưa ra ba điều kiện, một là cắt mảnh đất một trăm dặm bên ngoài Nhạn Môn quan, hai nước lấy Nhạn Môn quan làm giới tuyến. Hai là lấy binh khí của Trung Quốc trao đổi ngựa tốt của Mông Cổ. Ba là phải gả Công chúa cho con trai của vua Ngõa Thích là Thoát Bất Hoa. Các lão Vu Khiêm không chấp nhận ba điều kiện này, ông ta bảo rằng không thể cắt một tấc đất nào của Trung Quốc, nếu đổi binh khí cho Ngõa Thích, binh vị của họ mạnh hơn, càng làm mối hậu họa sau này, cho nên vạn lần không thể. Còn gả Công chúa sang Ngõa Thích thì sẽ để lộ bí mật trong hoàng tộc, sẽ ảnh hưởng đến thể diện của thiên triều cho nên cũng không thể được”.

Vân Lôi nói: “Vu Khiêm là một đại thần ngay thẳng, có lòng trung với nước, có điều gì kỳ lạ?”

Trương Phong Phủ nói: “Vu Khiêm làm thế không có gì là lạ. Điều kỳ lạ là họa quan Vương Chấn cũng không chủ hòa. Vương Chấn âm thầm cấu kết với Ngõa Thích, bọn chúng ta đều đã nghe. Mảnh đất một trăm dặm bên ngoài Nhạn Môn quan là địa bàn của Châu Kiện, triều đình không quản được, Vương Chấn rất căm hận Châu Kiện, mười năm nay đã nhiều lần bí mật ra lệnh cho tướng giữ Nhạn Môn quan chuẩn bị chuẩn bị liên kết với Ngõa Thích tiêu diệt Châu Kiện. Chúng tôi tưởng rằng y vui vẻ nhường mảnh đất bên ngoài Nhạn Môn quan cho Ngõa Thích, nào ngờ y cũng không chịu. Hơn nữa mười năm nay Vương Chấn âm thầm dùng vũ khí của Trung Quốc đổi ngựa tốt của Mông Cổ”.

Vân Lôi nói: “Có lẽ y cảm thấy áy náy vì đã công nhiên giúp cho kẻ địch”.

Trương Phong Phủ cười rằng: “Vương Chấn uy hiếp Thiên tử để ra lệnh cho trăm quan, lại cấu kết vây cánh ở trong triều, y có chuyện gì mà không dám làm, cả Hoàng đế cũng phải nể mặt y mấy phần. Lại thêm đương kim Hoàng thượng là kẻ nhất gan, nếu Vương Chấn cũng chủ hòa thì đã ký hòa ước từ lâu”.

Vân Lôi nói: “Chuyện trong triều đình tôi không biết, tôi cũng không hiểu lý do gì”.

Trương Phong Phủ nói: “Còn có một điều kỳ lạ nữa. Vương Chấn không những không chủ hòa mà còn chủ trương bắt sứ của Mông Cổ, nhưng Vu Khiêm không chấp nhận. Vương Chấn âm thầm giúp Ngõa Thích, nhưng lần này lại có chủ trương đó khiến cho trăm quan trong triều đều ngạc nhiên”.

Vân Lôi nghĩ gia gia mình đi sứ ở Ngõa Thích cũng bị bắt lại, phải chẵn ngựa hai mươi năm ở vùng tuyết phủ, không khỏi phẫn nộ nói: “Hai nước đánh

nhau không chém sù, không nên bắt giữ”.

Trương Phong Phủ nói: “Chuyện này ta cũng biết, song chính Vương Chấn đã đòi bắt giữ sù giả, quả thật khiến cho mọi người đều thắc mắc”.

Đang nói chuyện thì trời đã về chiều, Trương Phong Phủ sai người nhà chuẩn bị cơm nước, nói với Vân Lôi rằng: “Vân công tử sống ở nơi nào, nếu không chê thì hãy dọn tới đây ở!”

Vân Lôi nghĩ mình là một thiếu nữ cho nên cảm thấy không tiện, vội vàng từ chối.

Trương Phong Phủ nghĩ bụng: “Sao người này chẳng mau mắn tí nào, cứ tựa như một thiếu nữ chôn khuê các, chẳng hào sảng như Trương Đan Phong”.

Trong buổi cơm tối, Vân Lôi hỏi địa chỉ của Vu Khiêm, Trương Phong Phủ cười rằng: “Công tử muốn gặp Vu đại nhân? Mấy ngày hôm nay ông ta bận rộn việc nước, dù ông ta có chịu gặp, gia nhân cũng chẳng cho vào”.

Thế rồi cúi cùng vắn cho biết nơi ở của Vu Khiêm.

Đến khi cơm nước xong, Vân Lôi kiên quyết cáo từ, Trương Phong Phủ muốn giữ lại cũng không được thế là đưa nàng ra cửa, lại nhắc đến Trương Đan Phong, cười rằng: “Nếu bằng hữu ấy của công tử cũng đến kinh đô, đến khi Thiên Lý huynh đã đậu Võ trạng nguyên, ta nhất định sẽ làm người mai mối, dàn hòa cho hai người họ. Đương nhiên công tử cũng sẽ đi cùng”.

Vân Lôi lúng túng mỉm cười, nói: “Trương đại nhân thật nhiệt tình, tôi xin đa tạ bữa tiệc rượu này trước”. Thế rồi cáo từ Trương Phong Phủ, một mình trở về khách sạn.

Đêm hôm ấy Vân Lôi cứ trần trọc, chẳng ngon giấc, một lát thì nhớ đến đại ca, một lát thì nhớ đến Trương Đan Phong. Nghĩ lại mình chỉ có một người thân này, mà nay từ xa đến Bắc Kinh, y lại vào trong cung làm thị vệ, tuy bảo y có thể đậu Võ trạng nguyên mới gặp được, nhưng chuyện này roo rất mong manh, nếu y không đậu trạng nguyên thì thế nào? Sau khi đậu Trạng nguyên không biết lại có chuyện gì xảy ra nữa? Không khỏi thầm than rằng: “Sao mình khổ đến thế, cả người thân duy nhất ở trên đời mà cũng không được gặp”.

Khi nghĩ đến người thân duy nhất trên đời, không biết thế nào nàng lại nhớ đến Trương Đan Phong. Trương Đan Phong tuy không phải là người thân của nàng, nhưng mỗi lần Vân Lôi nghĩ đến tên chàng thì bất giác có cảm giác thân thiết kỳ lạ, bên tai nhớ lại câu nói của Trương Phong Phủ, nàng bất giác cười khổ rằng: “Ông đâu có biết nhà tôi và y có thù sâu như biển, muốn khuyên huynh trưởng của tôi giải hòa với y, ông đã uống phí tấm lòng ấy rồi”.

Nhớ lại đó, lại liên tưởng đến Vu Khiêm, Vân Lôi lấy ra bức thư của Trương Đan Phong nhờ nàng trao cho Vu Khiêm, trên bức thư có dòng chữ như rồng bay phượng múa, nàng chợt cảm thấy như thấy con người chàng. Vân Lôi nghĩ bụng: “Trương Đan Phong mới vài Trung thổ, sao lại quen biết Vu Khiêm? Lại còn viết thư giới thiệu mình đến gặp ông ta?”

Nhưng chợt nghĩ Trương Đan Phong tuy cuồng phóng nhưng làm việc rất chu đáo, chưa bao giờ sai sót, cũng chưa bao giờ nói dối, y có thể viết bức thư này, chắc hẳn sẽ có lý. Lại nghĩ rằng: “Dù sao mình cũng không có cách gặp Vu Khiêm, chỉ bằng cứ cầm bức thư này đi thử. Ồ nếu bọn giữ cửa không cho mình vào thì như thế nào? Chẳng lẽ cũng xông bừa vào? Vu Khiêm là đại thần nhất phẩm, được muôn người kính ngưỡng, không thể nào làm càn như thế được. Ồ, có rồi, dù sao mình cũng biết khinh công, đến đêm tối thì cứ lẳng lặng đến gặp ông ta”.

Đến ngày hôm sau Vân Lôi nghỉ ngơi cho khỏe, đến canh ba thì thay đổi đồ dạ hành, len lén rời khỏi khách sạn, theo địa chỉ tìm đến Vu gia.

Trong tưởng tượng của Vân Lôi, Vu Khiêm là quan đại thần nhất phẩm, nhà cửa chắc chắn phải to lớn nguy nga, nào ngờ chỉ là một canh tứ hợp viện rất bình thường, phía sau là một vườn hoa nhỏ, chẳng khác gì nhà dân bình thường.

Vân Lôi thềm chép miệng: “Đúng là một bậc danh thần, chỉ nhìn nơi ở cũng đã biết con người của ông ta”. Thế rồi nhẹ nhàng nhảy lên mái ngói, đưa mắt nhìn xuống bên dưới. Chỉ thấy căn phòng ở gần vườn hoa ba mặt đều có cửa sổ, đèn bên trong vẫn còn sáng, Vân Lôi thềm nhủ: “Trông chẳng giống nhà phú quý, đây chắc là thư phòng của Vu Khiêm. Vu Khiêm hẳn còn châm đèn, chắc là ông ta chưa ngủ”.

Thế rồi bước nhẹ đến thư phòng, chợt nghe trong phòng có tiếng nói chuyện. Vân Lôi lắng nghe thì tim đập thình thịch, đó chính là giọng nói của Trương Đan Phong. Nàng có phải đang nằm mơ không? Sao chàng lại đến đây? Đêm qua Vân Lôi còn mong được thấy chàng, nay nghe giọng nói của chàng, thì lại không muốn gặp. Nhưng thật là không muốn gặp chàng không? Không, nàng đã khao khát được gặp chàng một lần, chỉ len lén nhìn chàng cũng được. Vân Lôi chậm rãi bước gần tới, ghé mắt nhìn, thấy trong cửa sổ có hai bóng người, một người trong đó đúng là Trương Đan Phong!

Đó chính là:

Trương lang đang ở trong nhà, mà sao chẳng muốn người là Trương lang.

Muốn biết chuyện sau thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [WwW.EbookFull.Net](http://WwW.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 15: Gian hoạn lộng quyền trầm oan thù dữ tuyệt - Lôi đài tranh thắng hiệp sĩ ám phi châm

Vân Lôi nhìn thấy bóng Trương Đan Phong, bất giác ngẩn người ra. Một lát sau mới sực tỉnh, một làn gió mang hương hoa thổi tới, khiến cho nàng lấy lại tinh thần, đứng bên ngoài cửa sổ lắng nghe.

Chỉ nghe Trương Đan Phong nói: “Thoát Bất Hoa tuy là vua Ngõa Thích, nhưng quyền hành đều nằm trong tay Dã Tiên, một phần thì nằm ở trong tay A Thích. Cho nên thật sự Ngõa Thích đang bị chia ba. Lần này Vương Chấn chủ trương bắt giữ A Thích, tôi thấy đó có lẽ là ý của Dã Tiên”.

Vu Khiêm nói: “Tại sao?”

Trương Đan Phong nói: “Đó chính là mượn đao giết người. Tôi biết con người Dã Tiên, dã tâm của y rất lớn, tự xưng là người kế thừa của Thành Các Tư Hân, y sớm muộn gì cũng sẽ đoạt ngôi, A Thích và Thoát Bất Hoa tương đối gần gũi nhau, nếu y trừ được A Thích thì sau này sẽ đoạt ngôi dễ dàng hơn nhiều”.

Vu Khiêm chép miệng: “Nghe công tử nói mà tôi đã hiểu ra nhiều. Đáng tiếc triều ta không ai biết tình hình của kẻ địch”.

Trương Đan Phong nói: “Nếu Ngõa Thích xảy ra chuyện tranh chấp nội bộ thì đó là phước của triều Minh”. Thế rồi cười khỏ, ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, Vân Lôi vội vàng thu mình nép vào trong bụi hoa, thầm nhủ rằng: “Trương Đan Phong rõ ràng có thù với Thiên tử nhà Minh, sao chàng lại lo cho nhà Minh đến thế?”

Chỉ nghe Trương Đan Phong lại nói tiếp: “Đàm Đài Diệt Minh thật ra là một người Hán được sinh ra ở Ngõa Thích, y tương đối gần gũi với A Thích, đêm qua tôi đã gặp y, nhờ y dùng đại nghĩa khuyên cha tôi thuận nước đẩy thuyền, gây rối nội bộ nước Ngõa Thích”.

Vu Khiêm nói: “Lệnh tôn có chịu không?”

Trương Đan Phong nói: “Thật không dám giấu, ông quả thật có ý giành lại giang sơn nhà Minh, nhưng ông cũng không quên mình là người Hán, cho nên chuyện này thành hay bại cũng khó đoán”.

Vu Khiêm chợt hỏi: “Sao công tử không đích thân khuyên lệnh tôn”.

Trương Đan Phong nói: “Lần này tôi về Trung thổ còn có một chuyện rất quan trọng, đó là phải lấy cho bằng được báu vật liên quan đến vận nước, cho nên không thể lập tức trở về”.

Vu Khiêm nói: “Ngõa Thích có nội loạn hay không vẫn chưa biết, nhưng người Ngõa Thích đã sắp đánh tới nơi, vậy phải nên làm thế nào đây?”

Trương Đan Phong nói: “Trung Quốc lớn hơn Ngõa Thích gấp mười lần, nếu muôn người có thể chung lòng thì sợ gì cường địch?”

Vu Khiêm nói: “Chỉ e không thể muôn người đều một lòng!”

Trương Đan Phong nói: “Phiêu kỵ tướng quân Quách Đăng, Bình bộ chủ sự Dương Hồng, Đại thống lĩnh Ngự lâm quân Trương Phong Phủ đều là những người có tài, đại nhân có thể sắp xếp trước. Vương Chấn tuy quyền cao thế lớn, nhưng ai cũng biết y là gian thần, đến khi vận nước gặp nguy, đại nhân chỉ cần kêu một tiếng, đương nhiên bốn phương sẽ hưởng ứng, tên hoạn quan Vương Chấn làm sao có thể ngăn cản được?”

Vu Khiêm thở dài nói: “Thành bại khó biết, tôi chỉ mong dốc hết sức mình mà thôi”.

Trương Đan Phong nói: “Tà không thể thắng chính, đó là điều chắc chắn!”

Vu Khiêm nói: “Công tử sáng suốt, suy nghĩ sâu xa quả thật là kỳ tài trên đời này, tại sao không chịu đứng ra giúp cho nước nhà?”

Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Mỗi người đều có chí riêng, hơn nữa nam nhi trả ơn nước đầu cần phải đứng trong triều?”

Vu Khiêm bất giác buồn bã. Trương Đan Phong biết mình nói hơn quá đáng, thế rồi cười nói: “Nhưng trụ cột triều đình như đại nhân thì lại khác”.

Vân Lôi đứng bên ngoài nghe Trương Đan Phong nói chuyện với Vu Khiêm, phân tích tình hình kẻ địch, bàn bạc chuyện nước nhà, có thể thấy tấm lòng trung của chàng đối với đất nước. Bất giác không khỏi kinh ngạc và vui mừng. Kinh ngạc là vì Trương Đan Phong hành sự rất khó lường; vui mừng là vì mình quả nhiên không nhìn sai người, Trương Đan Phong là một người mang bầu máu nóng. Bất giác cảm thấy mối thù oán giữa hai nhà thật vô vị.

Chỉ nghe Trương Đan Phong lại nói: “Lần này tôi vào kinh mạo hiểm đến gặp, được đại nhân tin mà không nghi ngờ, ngày sau nếu có cần gì thì dù thịt nát xương tan cũng sẽ dốc hết lòng”.

Vu Khiêm nói: “Công tử nên trả ơn nước chứ không phải trả ơn tôi”.

Trương Đan Phong nói: “Nam nhi phải đến nợ nước, cần gì phải so đo. Đêm đã khuya, đại nhân nên an giấc. Vân sinh xin cáo từ”.

Vu Khiêm trầm ngâm, chợt hỏi: “Chứng nào chúng ta gặp lại?”

Trương Đan Phong nói: “Khi cần gặp thì tôi tự nhiên sẽ đến”.

Vu Khiêm nói: “Người xưa có nói, bạc đầu như tân, khoảnh trái như cổ (hai câu này có nghĩa là, có những người làm bạn suốt đời với nhau, đến khi đầu bạc răng long, nhưng vẫn như mới gặp nhau, đôi bên chẳng hiểu nhau nhiều. Có những người chỉ gặp nhau qua đường, ngừng xe lại, giờ rềm xe ra nói chuyện, nhưng tựa như bạn bè thân thiết lâu năm. Cho nên tình bằng hữu có thân thiết hay không là không phải ở thời gian mà là có hiểu nhau hay không). Lời này rất đúng. Tôi đến lúc về chiều mới có thể quen biết một tri kỷ vong niên như công tử, thật là chuyện vui trong đời”.

Trương Đan Phong cười nói: “Sau này sẽ gặp lại, mong đại nhân đừng tiến”. Thế rồi nghe tiếng Vô Kỵ mở cửa, Trương Đan Phong bước ra ngoài.

Trong khoảnh khắc, Vân Lôi rối bời lòng dạ, gặp hay không gặp, trong nhất thời nàng không thể quyết định. Chỉ nghe Trương Đan Phong bước ra khỏi thư phòng, đang từ biệt Vu Khiêm, Vân Lôi chợt nhớ đến lời của Trương Đan Phong: “Khi cười thì nên cười thì nên cười, khi khóc thì nên khóc, cần gì phải kìm nén?” Rồi nàng nghĩ: “Vậy mình cũng nên gặp thì gặp, cần gì phải lo lắng?” Khí huyết dâng trào, lòng như lửa đốt, nàng đang định nhảy ra, chợt cảm thấy sau lưng có tiếng gió, tựa như ở eo có người chạm vào, Vân Lôi sờ xuống eo mới thấy chỉ còn lại vỏ kiếm. Vân Lôi không dám kêu lớn, nàng xoay người vọt lại, hai chưởng quét ra, chợt cổ tay cảm thấy tê rần, phía trước mắt một bóng người xẹt tới, Vân Lôi tuy võ công cao cường, nhưng vẫn bị người ấy điểm trúng Ma huyết, thế rồi nhấc bổng nàng lên, nàng có kêu cũng không ra lời, bên tai tựa như nghe tiếng Trương Đan Phong: “Buông y xuống, buông y xuống. Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ, có đúng là đệ không?”

Trương Đan Phong tựa như từ sau đuôi tới, nhưng người này chạy nhanh không thể hình dung nổi, Vân Lôi bị y kẹp vào người mà tựa như đạp mây cỡi sương. Kinh công của Trương Đan Phong cũng hiếm thấy trên giang hồ, nhưng người này còn nhanh hơn cả chàng, trong khoảnh khắc đã bỏ Trương Đan Phong ở phía sau.

Vân Lôi vừa kinh hoàng vừa tức tối, nhưng lại không thể vùng vẫy được, chợt thấy người ấy điểm vào lưng mình, rồi nhẹ nhàng đặt nàng xuống đất. Vân Lôi chợt cảm thấy khí huyết lưu thông, tứ chi thoải mái, đang định xông tới thì nhìn thấy người đã bắt cóc mình chính là ông già hôm trước đã đánh Đàm Đài Diệt Minh bị thương!

Vân Lôi chỉ đành khựng lại, ông già ấy sẫm soi cây Thanh Minh kiếm, nhìn thẳng vào Vân Lôi, chợt lên tiếng hỏi: “Sự phụ của ngươi có phải là Phi Thiên Long Nữ Diệp Doanh Doanh hay không?”

Vân Lôi nói: “Đúng thế”.

Ông già ấy thờ dài, nói: “Đã mười năm nay ta không gặp bà ta, thấy kiếm như thấy người, nay bà ta đã trao Thanh Minh kiếm cho ngươi, chắc là đã làm xong hai chuyện sư tổ sai khiến”.

Mười hai năm trước, Phi Thiên Long Nữ đã phạm lỗi, bị Huyền Cơ Dật Sĩ phạt phải ở lại núi Tiểu Hàn mười lăm năm, trong vòng mười lăm năm này bà ta phải làm xong hai chuyện: Thứ nhất là luyện hai môn võ công khó nhất, thứ hai là dạy một học trò tinh thông Bách Biến Huyền Cơ kiếm pháp, Vân Lôi đã từng nghe sư phụ kể lại chuyện này. Lúc này nghe ông già ấy nhắc lại, cho nên vội vàng hỏi: “Người có phải là Đại Kim Cương Thủ Đồng sư bá hay không?”

Ông già này chính là Đại Lực Kim Cương Thủ Đồng Nhạc, nghe thế thì cười ha hả, nói rằng: “Ngươi rất thông minh, đêm qua ta thấy ngươi mang thanh kiếm này đến nhà Trương Phong Phủ, ta đã để ý, chỉ vì thấy ngươi là nữ giả nam cho nên không dám nhận. Quả nhiên ngươi là sư diệt của ta, ngươi có biết tại sao ta không cho ngươi ra tay hay không?”

Vân Lôi ngạc nhiên hỏi: “Tại sao?” Rồi nghĩ bụng: “Mình đâu có muốn động thủ với ai!”

Đồng Nhạc nói: “Lúc này ngươi chẳng phải xông ra ám sát Trương Đan Phong ư? Nếu ngươi giết y, ngươi đã sai lầm”.

Vân Lôi bị ông ta hiểu lầm, thế nhưng nàng cũng hỏi: “Sai thế nào?”

Đồng Nhạc nói: “Trương Đan Phong tuy là con trai của Trương Tôn Châu, nhưng lại là một người có trái tim yêu nước. Hôm qua sau khi ác đấu với Đàm Đài Diệt Minh, buổi tối ta đã đến khách sạn của tên Phiên vương Mông Cổ, lúc đó Trương Đan Phong đang nói chuyện với Đàm Đài Diệt Minh. Té ra hai người đang bàn bạc một chuyện bí mật, chuyện này con không cần biết, nhưng lại có lợi đối với Trung Quốc. Vì thế ta vốn định đánh Đàm Đài Diệt Minh một chưởng, nhưng đã tha cho y”.

Vân Lôi cười thầm: “Chuyện này con cũng đã biết trước”.

Đồng Nhạc nói: “Thử hỏi nếu con giết y thì chẳng phải đã phá hỏng chuyện rồi sao. Hơn nữa võ công của con cũng chẳng phải là đối thủ của y, con có thấy bản lĩnh của y chưa?”

Vân Lôi nói: “Đã từng thấy”.

Đồng Nhạc nói: “Ồ, vậy thì càng không nên. Người hiệp sĩ trong võ lâm phải biết tự lượng sức mình. Con tên là gì?”

Vân Lôi nói: “Con tên là Vân Lôi”.

Đồng Nhạc kêu ôi chao một tiếng, nói: “Đi khắp nơi mới tìm được con, té ra con là tiểu muội của Vân Trọng, thật là kỳ lạ! Chả trách nào con đòi giết

Trương Đan Phong”.

Vân Lôi giờ khóc giờ cười, Đồng Nhạc lại nói: “Đêm qua ta nghe nói Trương Đan Phong sẽ đến gặp Vu Khiêm, cho nên đã theo dõi, nhưng trên đường có chút chuyện, vì thế đến nơi thì y vừa mới bước ra, không biết họ đã nói gì? Con có nghe không?”

Vân Lôi trả lời: “Con cũng không nghe rõ”.

Đồng Nhạc nói: “Cũng không sao. Nghe nói Vân Trọng cũng ở đây, huynh muội các con đã gặp mặt nhau chưa?”

Vân Lôi buồn bã nói: “Ca ca đã được điều vào cung làm thị vệ”.

Đồng Nhạc thở dài: “Như thế cũng tốt, nhưng hẳn cứ tưởng rằng có làm quan thì mới có thể báo thù rửa hận cho tổ phụ, nhưng lại là sai”.

Vân Lôi nói: “Quyền thần đang nắm quyền, Lý Quảng vô công, đại sư bá nói phải lắm”.

Đây là hai câu Đồng Nhạc viết trong thư gửi cho Châu Kiệt. Đồng Nhạc nói: “Ồ, té ra con cũng đã xem bức thư đó. Đáng tiếc Trọng nhi không hiểu lý lẽ này. Nói như thế, chúng ta sẽ khó gặp hươu Thê rồi kể lại lời Trương Phong Phủ. Đồng Nhạc nói: “Lần này ta đột nhiên quay về là vì một chuyện rất khẩn cấp, sắp phải gặp sư tổ của con cho nên không thể đến gặp Châu Kiệt. Ta đi ngang qua kinh sư cho nên ghé vào dò hỏi tung tích của Trọng nhi, cũng không thể ở lâu được, khi con gặp hẳn, hãy chuyển lời của ta”.

Vân Lôi gật đầu, Đồng Nhạc lại nói tiếp: “Các con nếu muốn báo thù nhà họ Trương thì cứ theo quy củ võ lâm, ta không quản đến chuyện này. Nhưng Trương Đan Phong là người thuộc lớp các con, mối thù của đời trước không liên quan gì đến y, nếu có thể giải được thì cứ giải. Song đại ca của con là con trưởng, chuyện báo thù con phải nghe hẳn. Con cứ chuyển lời của ta, để hẳn suy nghĩ”.

Theo quy củ võ lâm, phạm những chuyện liên quan đến thù hận của cha mẹ tổ tiên, dù là bậc sư phụ hay tôn trưởng cũng chỉ có thể khuyên giải, không thể dùng mệnh lệnh ngăn cản cho nên Đồng Nhạc mới nói như thế.

Đồng Nhạc lại nói tiếp: “Còn Trương Tôn Châu ấy là xấu hay tốt, ta vẫn chưa biết. Tà Thiên Hoa sư đệ giờ đây vẫn còn ở nước Hồ, ta cũng không biết tin tức của y. Lần này ta gặp sư tổ của con là cầu xin ngài cho phép sư phụ của con xuống núi”.

Vân Lôi nói: “Có lẽ lúc này nhị sư bá đã đến núi Tiểu Hàn”.

Thê rồi nói sơ qua về chuyện của Triều Âm hòa thượng. Đồng Nhạc cười rằng: “Hay lắm! Xem ra bốn anh em bọn ta đã sắp đến nước Hồ làm chuyện long trời lở đất. Chỉ e sư phụ của con vẫn chưa được xuống núi”.

Huyền Cơ Dật Sĩ đã bề quan hơn ba mươi năm nay, Vân Lôi cũng chưa gặp ông ta, nàng nghĩ bụng: “Nếu cả người cũng xuống núi, e rằng đây là chuyện rất khó khăn”. Thế nhưng nàng cũng không dám hỏi nhiều. Đồng Nhạc nhìn sắc trời, nói: “Trời đã sắp đến canh bốn, ngày mai ta sẽ rời kinh, con đang ở đâu, ta không đưa con về được”.

Vân Lôi nói: “Con đang ở khách sạn, sư bá cứ tùy tiện, con cũng không đưa người được!”

Lúc này họ đang đứng bên một đầm nước ngoài ngoại ô, dưới ánh trăng bóng nước bàng bạc, trong hồ chỉ có hai bóng người. Đồng Nhạc lại thở dài, nói: “Hơn mười năm ở đất Hồ, cả đầu cũng bạc phơ! Ôi, thời gian qua thật nhanh, nhớ lại năm xưa khi chia tay với sư phụ của con, bà ta cũng trẻ trung như con”.

Vân Lôi chợt giật mình, nhớ lại tình cảm của sư phụ với đại sư bá, cho nên nàng rất thắc mắc lời nói ban nãy của Đồng Nhạc. Khi ngẩng đầu nhìn lên thì Đồng Nhạc đã đi xa.

Vân Lôi xoay người không bước về khách sạn mà đi thẳng về hướng nhà của Vu Khiêm. Khi đến nơi thì nghe tiếng trống canh gõ bốn lần, chỉ thấy trong thư phòng của Vu Khiêm đèn vẫn sáng trưng. Vân Lôi ngạc nhiên nói: “Ồ, ông ta vẫn chưa ngủ!” Thế rồi lặng lẽ đi đến trước cửa phòng, gõ nhẹ mấy tiếng. Vu Khiêm mở cửa phòng, mỉm cười nói: “Vân cô nương, mời cô hãy vào đây, tôi đã đợi cô nương rất lâu!”

Vân Lôi cải dạng nam trang, suốt quãng đường chẳng ai nhận ra, Vu Khiêm vừa nhìn thì đã gọi là Vân cô nương, nàng không khỏi ngạc nhiên. Vu Khiêm mỉm cười: “Trương Đan Phong đã sớm cho tôi biết chuyện này, sao đến lúc này cô nương mới đến gặp tôi?”

Vân Lôi thấy ông ta cười thân thiết, không khỏi tuôn nước mắt rồi quỳ xuống đất.

Vu Khiêm cúi người đỡ nàng dậy, nói: “Khi ta đi thi, gia gia của cô nương làm chủ khảo, nếu không chê, ta có thể gọi cô nương một tiếng diệt nữ”.

Vân Lôi nghe ông ta nhắc tới gia gia thì càng đau lòng hơn, nàng run rẩy hỏi: “Gia gia của con đã chết như thế nào? Có đúng là Hoàng thượng hạ thánh chỉ ban chết hay không? Bá bá có biết nội tình không?”

Vu Khiêm bảo Vân Lôi ngồi xuống, rót cho nàng tách trà nóng rồi nói: “Con hãy lau khô nước mắt rồi ta sẽ nói kỹ”.

Vân Lôi lau nước mắt lắng nghe. Vu Khiêm thở dài rồi nói: “Năm gia gia con gặp nạn, ta đã làm đến Binh bộ thị lang, nghe tin dữ của gia gia con từ Nhận Môn quan truyền về, trăm quan văn võ đều rất bi phẫn, mọi người đều bảo gia gia của con bị giữ ở nước ngoài, chẵn ngựa hai mươi năm ở vùng tuyết phủ, trước sau vẫn không cúi đầu, quả thật còn hơn cả Tô Vũ, xin Hoàng thượng rửa oan, rửa sạch tội danh, phong tước tước hiệu. Hoàng thượng thấy tấu chương thì bảo rằng: “Vân Tĩnh đã chết rồi ư, trăm cũng không biết, để trăm quay về hỏi thử, tấu chương của khanh hãy để lại một bên”. Nói

xong thì hạ lệnh bãi châu, đại thần Lưu Tân không nhìn được, bước ra chạy đến ngự thư phòng hỏi rằng: “Vây chiếu thư ban chết Văn Tĩnh chẳng phải do Thánh thượng viết ư? Hoàng thượng ập ứng, Tư Lễ thái giám Vương Chấn nghe thế chạy tới, nói: “Hoàng thượng, cả chiếu thư ngài viết mà cũng quên rồi sao?” Hoàng thượng vội vàng nói: “Ồ, phải, phải, chính là trẫm đã viết chiếu thư. Y bị mang tội gì, để trẫm nhớ lại xem”.

Wương Chấn đứng một bên, nói: “Y là sứ thần mà không làm tròn trách nhiệm cho nên bị ban chết”. Hoàng thượng nói: “Đúng thế, đúng thế! Chết vì tội này!” Lưu Tân mắng Vương Chấn rằng: “Rõ ràng người đã giả truyền thánh chỉ, hại chết bậc trung lương, lại còn đổ cho Hoàng thượng, khiến cho Hoàng thượng mất lòng người!” Vương Chấn thẹn quá hóa giận, lập tức bắt Lưu Tân giam vào thiên lao, bịa đặt ra một tội danh xử tử ông ta. Văn võ trong triều không phục dâng tấu chương đàn hạch, sau đó Lưu Tân mới được miễn tội chết, cắt chức làm dân. Một ngự sử khác kêu oan cho gia gia của con cũng bị đày đi Hải Nam, không lâu sau thì bị Vương Chấn hại chết. Những người lên tiếng đàn hạch y đều bị đày đi nơi khác, cả ta cũng bị đày đến Giang Tây làm tuần án”.

Vân Lôi phần nộ vô cùng, nói: “Tên họa quan đáng căm giận, té ra là gia gia của con đã bị y hại chết! Tại sao y lại phải hại chết gia gia của con?”

Vu Khiêm nói: “Sau đó bọn ta dò hỏi được, té ra tên họa quan Vương Chấn này đã cấu kết với cha con Dã Tiên, âm thầm đem binh khí của Trung Quốc trao đổi ngựa tốt của Mông Cổ, gia gia của con là đại thần tiền triều, rất có tiếng tăm, lại đã giữ lòng trung hai mươi năm chẳng khác gì Tô Vũ chần dề, nếu ông ta quay về chắc chắn sẽ sửa sang triều chính, bài trừ gian đảng. Ta đoán Vương Chấn sợ gia gia của con đã biết được chuyện y tư thông với người Mông Cổ, nếu gia gia con trở về triều thì chẳng có lợi đối với y cho nên giả truyền thánh chỉ ra tay trước! Y là Tư Lễ thái giám, ngọc tỷ của Hoàng thượng nằm trong tay y, tấu chương trong ngoài ngoại trừ đại thần đích thân đem lên, tất cả đều phải qua tay y, y muốn giả truyền thánh chỉ thì dễ như trở bàn tay”.

Vân Lôi nghe xong, bắt đầu nhớ lại năm xưa Trương Tôn Châu đã bảo Đàm Đài Diệt Minh tặng cho gia gia nàng ba túi gấm.

Ba túi gấm này rất kỳ lạ, cho nên tuy còn nhỏ nhưng Vân Lôi vẫn nhớ rất kỹ, đến khi lớn lên, Triều Âm hòa thượng, Châu Kiện và Trương Đan Phong đã từng nhắc. Trong túi gấm thứ nhất có một viên sập, bên trong có giấu thư của Vương Chấn gởi cho Thoát Hoan (tức là cha của Dã Tiên) và Trương Tôn Châu, bản bạc chuyện dùng vũ khí trao đổi ngựa Mông Cổ, túi gấm này suy đoán Văn Tĩnh sẽ bị bắt, bảo Tạ Thiên Hoa vào kinh trao viên sập cho Vu Khiêm tố cáo Vương Chấn. Tuy túi gấm thứ ba suy đoán không đúng (Văn Tĩnh không chỉ bị bắt mà còn bị lập tức ban chết), nhưng cũng là ý tốt của Trương Tôn Châu. Vân Lôi nghĩ: “Nếu năm xưa giao viên sập này cho Vu Khiêm, thế lực của Vương Chấn không đến nỗi lớn mạnh như bây giờ”.

Vu Khiêm nói xong, thở dài than rằng: “Vân đại nhân chưa được rửa oan, nhưng ông ta có một cháu gái tốt thế này, ở dưới tuổi vàng cũng có thể nhắm mắt”.

Vân Lôi nhớ lại cái chết thê thảm của gia gia, lửa phần nộ lại sinh ra, vỗ tay thề rằng: “Tiểu nữ không phan thây tên gian tặc ra muôn đoạn, thề không làm người”.

Vu Khiêm lắc đầu: “Vân cô nương, lúc này tôi không tán thành cô nương báo thù”.

Vân Lôi hỏi: “Lão báo có dụng ý gì?”

Vu Khiêm nói: “Lúc này Vương Chấn đang nắm quyền lớn, trong phủ có rất nhiều giáp sĩ. Trong quân cũng có nhiều tướng lĩnh là người của y, giờ đây chúng ta đang toàn lực đối phó với người Ngõa Thích, nếu nộ nóng sẽ hỏng chuyện lớn. Tục ngữ có nói, kẻ làm điều ác chắc chắn sẽ chết. Sau này mưu gian của y bị bại lộ, dù cho cô nương không trả thù, chắc chắn cũng có người giết chết y. Cô nương tuy tinh thông võ nghệ, nhưng một tay khó vờ nên kêu, ít nhất cũng phải gặp ca ca của cô nương rồi tính tiếp”.

Vân Lôi nghĩ cũng có lý, thế rồi im lặng không nói, nước mắt dâng tràn. Vu Khiêm chậm rãi đứng dậy, đến đẩy cửa sổ ra, nói: “Trời đã sắp sáng. Vân cô nương, cô nương đang ở đâu?”

Vân Lôi nói: “Tôi đang ở khách sạn”.

Vu Khiêm nói: “Khách sạn người đông, cô nương chỉ có một mình, lại là gái giả trai, chắc là có nhiều điều bất tiện, chi bằng cứ dọn đến nơi này. Tôi có tin gì cũng dễ dàng thông báo”.

Vân Lôi nói: “Nếu lão bá đã bảo như thế, diệt nữ cũng không khách sáo, để diệt nữ về thu xếp rồi sẽ lập tức dọn tới”.

Phòng bên kia có giọng nói trong trẻo của thiếu nữ vang lên: “Cha, đêm nay cha lại không ngủ ư?”

Vu Khiêm mỉm cười, nói: “Cha sắp ngủ đây”.

Rồi nói với Vân Lôi: “Con gái của ta cứ thúc giục ta đi ngủ, cô nương hãy mau về dọn hành lý đến. Ta thường làm việc đến suốt đêm, cho nên không chăm sóc cho đứa con này được”.

Vân Lôi thấy tình cha con của họ thấm thiết, không khỏi nhớ lại gia gia và cha của mình. Tuổi tác của Vu Khiêm cũng tương đương với gia gia vào mười năm trước, nhưng gia gia lại không hiền từ với mình như Vu Khiêm.

Vân Lôi trở về khách sạn tính tiền, dọn đến nhà họ Vu, con gái của Vu Khiêm tên gọi Vu Thừa Châu, năm nay chỉ vừa mới chín tuổi, thông minh lanh lẹ, hoạt bát vô cùng. Vân Lôi ăn mặc lại theo lối nữ giới, Thừa Châu cứ chạy theo nàng kêu tỷ tỷ. Vân Lôi và cô bé rất thân thiết với nhau, từ đó nàng ở lại nhà họ Vu.

Vân Lôi ở lại nhà họ Vu, trong lòng còn có một hy vọng, nàng mong Trương Đan Phong sẽ quay lại tìm Vu Khiêm, thế nhưng cả nửa tháng trời cũng

chẳng thấy Trương Đan Phong. Vân Lối ở nhà họ Vu được sáu ngày thì tên Phiên vương Mông Cổ và Đàm Đài Diệt Minh cũng trở về Ngõa Thích.

Ở được nửa tháng, Vân Lối nhớ rằng Trương Phong Phủ đã từng nói khoa thi võ năm nay đã sắp mở, cho nên hỏi thăm Vu Khiêm, Vu Khiêm cười rằng: “Diệt nữ ngoan, đừng nôn nóng, nếu ca ca của con đi thi, ta sẽ gọi hán đến gặp con”.

Vân Lối hỏi: “Đã mở khoa thi chưa?”

Vu Khiêm nói: “Giờ đây chỉ mới thi buổi đầu, người rất đông, để ta đến binh bộ xem thử thành tích của ca ca con như thế nào”.

Năm ngày lại trôi qua, một buổi sáng sớm, Vu Khiêm đột nhiên gọi Vân Lối vào phòng rồi cười rằng: “Con có muốn gặp ca ca không?”

Vân Lối mừng rỡ nói: “Hôm nay bá bá dắt con đi gặp ca ca hay sao?”

Vu Khiêm nói: “Đúng thế! Nhưng con phải thiết thời một chút. Con phải giả thành người ti tùng của ta, ta sẽ dắt con xem ti thi”.

Vân Lối rất mừng, vội vàng cải dạng thành một tên thư đồng của Vu Khiêm. Té ra hôm nay là ngày thi cuối cùng, vốn là thi võ không cần đòi hỏi cử tử, ti thi võ công với nhau, nhưng vì khoa thi năm nay rất đặc biệt, mục đích là tìm kiếm những bậc kỳ tài giỏi võ nghệ trong thiên hạ, bởi vậy vòng đầu là phải ti thi cỡi ngựa bắn cung, vòng thứ hai là thi binh pháp, xong xuôi rồi sẽ ti võ. Đây là ý kiến của Đại nội tổng quản Khang Siêu Hải, y bảo rằng đây là kỳ thi võ, lẽ ra phải lấy võ nghệ làm chủ, võ nghệ thì có nhiều loại, không chỉ có bắn cung cỡi ngựa, múa đao lọc thương, nếu không ti thi làm sao biết được ai có tài thật sự? Hoàng đế ở trong cung buồn bã, nghe có trò vui thì lập tức phê chuẩn tấu chương của Khang Siêu Hải, rồi ra lệnh dựng lều đài ở trong hiệu trường, bắc khán đài ở xung quanh cho mình và Thượng thư các bộ cùng với các quan đến xem. Khang Siêu Hải đưa ra chủ trương này thật ra là có lòng riêng. Té ra y có hai sư huynh đệ cũng tham gia cuộc thi năm nay, hai sư huynh đệ của y võ công rất cao, nhưng chỉ hiểu biết sơ sài về binh pháp, cho nên Khang Siêu Hải muốn giúp cho họ tỏ rõ oai phong trong trận ti võ.

Xung quanh hiệu trường có Ngự lâm quân canh giữ, bên trong bách trăm khán đài. Vu Khiêm dắt Vân Lối cùng với các quan trong binh bộ, hộ bộ trên khán đài ở phía đông, hoàng đế và các thân vương, thái giám thì ngồi ở khán đài chính giữa. Vu Khiêm thì thầm: “Con xem kia, người mặc long bào, ở phía sau có một hàng võ sĩ đang đứng chính là đương kim Hoàng thượng. Người đứng bên trái Hoàng thượng là thái giám Vương Chấn”.

Vân Lối liếc nhìn Vương Chấn, cố gắng ghi nhớ tướng mạo của y.

Cử tử tham gia ti võ nghỉ ngơi ở dưới lều đài, Vu Khiêm nói với Vân Lối: “Trong khoa thi năm nay tuy bảo bất cứ ai cũng có thể tham gia, nhưng ngoại trừ những người có quân chức, người khác khác phải có võ quan từ tam phẩm trở lên làm người bảo hộ, cho nên Hoàng thượng mới yên tâm ra xem”.

Vân Lối nghĩ thầm: “Té ra là thế. Vậy thì những người thật sự có năng lực trong giang hồ chắc chắn sẽ không tới”.

Chỉ nghe ba tiếng trống vang lên, cuộc ti võ bắt đầu. Vân Lối căng thẳng vô cùng, nòng tập trung chú ý lên những người ti võ trên lều đài, nhưng đó lại là hai hán tử thô lỗ xa lạ, một người sử dụng đơn đao, còn người kia sử dụng hoa thương, chỉ trong khoảnh khắc người sử dụng đơn đao đã thắng, liền tiếp ba cặp lên lều đài, Vân Trọng vẫn không thấy xuất hiện. Những người bại thi bước xuống đài, những người thắng thi tiếp tục đấu, nếu thắng được hai trận liền tiếp thi có thể nghỉ để người khác lên đấu, đến khi đấu xong thì lại thi thêm một vòng nữa. Vân Lối không thể nào nhớ được tên của họ, đến khi cặp thứ tư đấu xong, người thắng còn đứng lại trên lều đài là một kẻ mình cao bảy thước, hai tay cầm hai cây thiết chùy trông rất oai phong.

Binh bộ thượng thư nói với Vu Khiêm rằng: “Đó là tướng quân Hồ Đại Khánh mà binh bộ chúng ta vừa mới đề bạt, hai tay có sức mạnh ngàn cân. Khoa thi năm nay có rất nhiều người ứng thí, sau hai vòng thi trước chỉ còn lại chín mươi sáu người, vốn tất cả đều có thể ti võ trên lều đài, nhưng Hoàng thượng lại bảo muốn xem những người giỏi nhất trong vòng một ngày, cho nên hôm qua binh bộ đã tổ chức thi vòng loại, từ trong chín mươi sáu người chọn ra bốn người. Hồ tướng quân là người có thành tích tốt nhất trong cuộc thi vòng loại”.

Vu Khiêm mỉm cười, ông ta biết Hồ Đại Khánh là thân tín của Binh bộ thượng thư, đương nhiên Binh bộ thượng thư mong y thắng. Một viên quan cầm loa đứng trước lều đài kêu to: “Cử tử số chín Lâm Đại An lên đài! Người đảm bảo là Lê bộ chủ sự Lý Thuận”.

Sau tiếng hô ấy, mọi người đều biết cử tử này không có chức quan. Vân Lối ngạc nhiên, chỉ thấy một cử tử phe phẩy quạt xếp nhảy lên đài, y tuy ăn mặc theo quy định của khoa thi võ, nhưng tướng mạo rất nho nhã trông như một thiếu nữ, cây quạt xếp trong tay chẳng xứng tỷ nào với bộ nhung trang trên người. Người này chính là con trai của Lâm trang chủ, một người bạn thân của Oanh Thiên Lôi Thạch Anh, mấy tháng trước đã từng đến cầu hôn Thạch Thúy Phụng, bị Thạch Thúy Phụng dùng kế đánh bại.

Lâm Đại An xếp quạt vãi một cái rồi cất giọng the thé nói: “Mong Hồ tướng quân nương tay”.

Hồ Đại Khánh trầm kêu lên: “Thật xui xẻo, ở đâu lại xuất hiện một quái vật nửa âm nửa dương thế này!” Thế rồi vung cây chùy, quát rằng: “Nương tay cái gì? Ở đây là chốn triều đình, ngươi tưởng là trò đùa ư? Hãy mau rút ra binh khí!”

Lâm Đại An dịu dàng nói: “Binh khí của văn sinh là cây quạt xếp này!”

Hồ Đại Khánh cả giận, bỏ xuống một chùy, y nào biết công phu điểm huyệt của Lâm Đại An vừa chính xác vừa hung hiểm, chỉ thấy y xếp cây quạt lại, đầu quạt chỉ tới huyệt Nhuyễn Ma ở dưới bẹn sườn Hồ Đại Khánh. Hồ Đại Khánh rất cao lớn, xoay chuyển không tiện, hai cây chùy sắt thật lớn đánh vào vù nhưng không thể nào cản nổi Lâm Đại An, vừa mới tung chiêu ra, chỉ nghe ầm một tiếng, thân hình to như trâu nước của Lâm Đại An ngã bổ xuống lều đài. Lâm Đại An đã quệt một cước, cười rằng: “Đa tạ đã nhường!”

Hoàng đế thấy thế thì không vui, chỉ cười rằng: “Hay thật!” Vương Chấn nói: “Trận sau càng hay hơn, Hoàng thượng nhớ xem cho kỹ!”



Chỉ nghe quan cầm loa lại kêu lên: “Cử tử số mười!”

Thấy một người nhảy lên đài gươm cao thiết thuận, té ra đó là Lộ Lượng, kẻ tâm phúc của Vương Chấn, hai anh em Lộ Minh và Lộ Lượng đều tham gia thí, nhưng Lộ Minh thì đã bị loại ra ngay từ vòng đầu bởi một thiếu niên không rõ lai lịch, chỉ có y là mới được vào chung khảo.

Hỗn Nguyên bài pháp của Lộ gia tuy yêu cầu kiếm và thuận phải phối hợp với nhau, nhưng chỉ có một tấm thuận cũng đã đủ đối phó với Lâm Đạo An. Lộ Lượng mở thiết bài ra, tựa như bày một tấm bình phong ở trước người, Lâm Đạo An nào dám tiến vào, hai người đấu được vài mươi chiêu thì Lộ Lượng có ý để lộ sơ hở, Lâm Đạo An lập tức vung quạt điểm vào huyệt Toàn Cơ trên ngực của y. Nào ngờ thiết thuận đột nhiên kéo về, chỉ nghe bốp một tiếng, cây quạt nan bằng sắt của Lâm Đạo An đã bị đánh gãy, Lâm Đạo An bị gãy mất cây quạt chẳng khác gì ăn mỳ mất gây đánh chó, không thể nào múa may được nữa chỉ đành nhảy vội xuống lôi đài.

Vương Chấn mỉm cười, Hoàng đế khan rằng: “Võ sĩ của công công quả nhiên có bản lĩnh!”

Chỉ nghe quan cầm loa lại kêu lên: “Cử tử số mười một Sa Vô Kỵ lên đài, người đảm bảo làm Phó thống lĩnh Ngự lâm quân Dương Oai!”

Vân Lôi lại ngạc nhiên, không ngờ tên đạo tặc lục lâm Sa Vô Kỵ cũng tham gia cuộc tỉ võ lần này.

Sa Vô Kỵ nhảy lên lôi đài, hai chương đẩy ra nói: “Ta chỉ dùng đôi chương tiếp thiết bài của người!”

Lộ Lượng cả giận, vung thiết bài từ trên đầu giáng xuống, quát rằng: “Được, ngươi tiếp thử xem!”

Thiết bài từ trên giáng xuống, ít nhất cũng đến bảy tám trăm cân. Sa Vô Kỵ nhảy né sang một bên, Lộ Lượng vừa nhìn thì thấy lòng bàn tay của Sa Vô Kỵ đen như sơn, quả nhiên đó là loại công phu Độc sa chương, y không khỏi cả kinh, vội vàng thu thiết bài lại hộ thân. Nói thì chậm, sự việc diễn ra lại rất nhanh, chỉ thấy Sa Vô Kỵ ra tay nhanh như điện chớp. Chỉ nghe bốp một tiếng, chương của y đã đánh trúng vai của Lộ Lượng, Lộ Lượng kêu lớn rồi đâm xuống lôi đài. Vốn là Lộ Lượng kém cỏi, nếu dùng thiết thuận hộ thân, Độc sa chương của Sa Vô Kỵ tuy lợi hại nhưng cũng không thể nào đánh vào được, Sa Vô Kỵ lại giỏi dùng tâm kế, cho nên vừa mới nhảy lên đài thì đã khích y ra tay, nhân lúc y không phòng bị đã đánh ra một chương.

Chưa đầy ba chiêu Lộ Lượng đã bị đánh ngã, Vương Chấn tức giận đến nổi sắc mặt tái xanh. Tổng quản Khang Siêu Hải cười rằng: “Công công đừng tức giận, trận sau tiểu tử ấy sẽ thua to!” Thế rồi chỉ nghe quan cầm loa lại kêu: “Cử tử số mười hai Lục Triển Bằng lên đài, người đảm bảo là Đại nội tổng quản Khang Siêu Hải!”

Chỉ thấy một hán tử người ngũ đoản nhảy lên lôi đài, trên eo của y cột sợi roi tơ vàng nhưng vẫn không tháo xuống, mỉm cười nói rằng: “Độc sa chương của ngươi quả nhiên lợi hại, ta sẽ nhường ngươi đánh trước ba chương! Nếu ta né tránh thì coi như ta thua!”

Sa Vô Kỵ ngạc nhiên, chỉ nghe Lục Triển Bằng cứ thúc giục: “Đánh đi, sao lại không đánh? Đây là lôi đài tỉ thí võ công, nếu ngươi không đánh thì hãy rút xuống cho ta!”

Sa Vô Kỵ nghĩ hăm: “Môn Độc sa chương của mình rất lợi hại, chả lẽ y có thể chống lại độc khí, mình chưa từng nghe nói đến loại võ công này”.

Y rất bức tức trong lòng nhưng không động thanh sắc, chỉ lạnh lùng nói: “Chương của tôi rất độc, Lục gia hãy cẩn thận!” nói chưa dứt thì vồ thẳng một chương vào mặt, y nghĩ bụng: “Đánh vào áo chỉ e y mặc áo giáp, đánh vào mặt y làm sao chống đỡ nổi!”

Nào ngờ y vừa mới vồ ra một chương, Lục Triển Bằng húc vai vào khuỷu tay của y, Sa Vô Kỵ đau đến thấu tim, cánh tay của y bị sùi xuống, nhưng y cũng đánh đánh liều thừa thế chụp vào từ huyệt dưới bả sườn của Lục Triển Bằng, nếu y chụp trúng thì Kim Cương La Hán cũng chịu không nổi. Vân Lôi lúc này đang xem chăm chú, nằng đang suy nghĩ làm cách nào để hóa giải đòn này!

Chợt nghe Sa Vô Kỵ kêu lên thảm thiết, Lục Triển Bằng chưa nhúc nhích Sa Vô Kỵ đã ôm cánh tay bị gãy nhảy xuống lôi đài! Vân Lôi cả kinh thất sắc, đó chính là nội công thượng thừa hiếm thấy trên võ lâm tên gọi Triêm Y thập bát diệt! Nặng thâm nhũ rằng: “Cố cao thủ như thế này tham gia khoa thi, chỉ e đại ca của mình chưa chắc đậu Võ trạng nguyên!”

Lục Triển Bằng chính là sư đệ của Khang Siêu Hải, võ công tương đương với y, Lục Triển Bằng đang dương dương đắc ý thì chợt nghe quan cầm loa gọi: “Cử tử số mười bốn là đài!” Vân Lôi thấy người ấy thì vừa vui vừa lo, bởi vì y chính là Vân Lôi!

Lục Triển Bằng giờ tay cười: “Vân thống lĩnh cũng tới, xin mời rút ra binh khí!”

Vân Trọng vào Ngự lâm quân chưa bao lâu, nhưng võ công suất sắc cho nên thường được người ta đem ra so sánh với Kinh sư tam đại cao thủ, Lục Triển Bằng không dám khinh địch, y tháo sợi roi tơ vàng xuống, bước lên thủ thế. Cây roi này của y vốn dùng gân cạp và dây thừng ngàn năm bện lại, có thể khắc chế đao kiếm, còn Vân Trọng thì lại sử dụng một cây đao cho nên vừa nhìn thì đã thấy chàng thua thiệt. Chỉ thấy Lục Triển Bằng bày ra chiêu thế, lật tay đánh ra một roi quét ngang về phía eo của Vân Trọng!

Thế roi đánh ra nhanh như điện chớp, nhưng Vân Trọng càng nhanh hơn. Chỉ thấy chàng lắc lư thân người, nương theo đầu roi phóng thẳng ra, sợi roi quấn ngược vào người chàng, nhưng lại không chính xác, không thể nào chạm vào áo quần Vân Trọng. Vân Trọng xoay người chém ra một đao, Lục Triển Bằng cũng rất ghê gớm, liên tục đánh ra ba roi, tiếng gió cuộn lên, chỉ thấy trên lôi đài là một màn bóng roi tựa như cuồng phong cuộn tới. Vân Trọng tung người phóng vọt lên, xuất chiêu dưới màn roi dày đặc, Lục Triển Bằng thấy chiêu roi Hồi Phong Tảo Liễu của mình chẳng làm gì được Vân Trọng, thế là trầm cổ tay xuống, lại sử dụng một tuyệt kỹ sát thủ. Chỉ thấy y lại vung cây roi ra, cuộn vào cổ tay Vân Trọng, nếu Vân Trọng bị roi cuộn vào thì chắc chắn sẽ roi đao. Vân Trọng đẩy tay trái ra, vồ thẳng một luồng chương phong vào ngực địch thủ, đó chính là công phu Đại Lực Kim Cương thủ. Lục Triển Bằng kêu một tiếng hay lắm, chỉ thấy y đột nhiên lướt ra sau nửa thước, chương trái cũng đẩy ra, hai chương chưa chạm vào nhau thì đột nhiên cả hai bên đều biến chiêu, phóng roi múa đao, rồi lại thay cung đổi vị, khiến ai cũng hoa cả mắt!

Cũng là loại công phu Triêm Y thập bát diệt của Lục Triển Bằng cực kỳ lợi hại, tuy không hạ được Đại Lực Kim Cương thủ nhưng cũng kìm chế được chàng, Vân Trọng vỗ ra ba chưởng, đều bị y cản lại, cho nên cũng cả kinh. Lúc này hai bên đều thi triển tuyệt học cả đời, ti thể cả bình khí, nội công và chưởng pháp, chỉ cần bên nào hơi yếu hơn thì sẽ lập tức bị đánh rơi xuống lôi đài, khó giữ nổi tánh mạng. Hoàng đế vừa nhìn vừa luôn miệng kêu lên, còn Vân Lôi thì thầm thất kinh!

Chỉ thấy hai người đánh một hồi lâu mà không phân thắng bại, bộ pháp của hai bên đều dần dần chậm chạp. Vân Lôi thầm nghĩ: “Nếu trận này dù ca ca có thắng cũng đã mệt đến đứt hơi, theo quy củ cuộc tỉ võ này, thắng hai trận thì mới được nghỉ ngơi. Nếu trong trận tiếp theo có kẻ cứng cỏi như Lục Triển Bằng, chắc chắn chẳng còn hy vọng gì, huống chi trận này cũng chưa chắc thắng!”

Hai người đánh nhau được hơn trăm chiêu, cả hai đều nôn nóng. Vân Trọng quyết chí giành cho bằng được chức Võ trạng nguyên cho nên liên tục đánh ra những chiêu hiểm hóc, Kim Cương thủ lúc nặng lúc nhẹ, lúc nhanh lúc chậm để tìm sơ hở chế địch. Lục Triển Bằng thì tương đối già dặn hơn, y không hề nôn nóng mà ngưng thần ứng phó. Chỉ thấy Vân Trọng loạn chọi, chồm người ngã vào trong vòng roi, đao trên tay phải và chưởng trái đều tấn công vào ba mặt của Lục Triển Bằng, đây là một lối đánh rất mạo hiểm, nếu ra đòn không trúng thì bản thân không chết cũng bị thương. Lục Triển Bằng kêu lên: “Hay lắm!”

Thế rồi hóp bụng lại, cây roi cuộn tròn vào trong, vừa né tránh chưởng lực vừa phản công, chiêu này cũng rất hiểm hóc, Vân Trọng suýt nữa kêu lên. Chợt thấy Lục Triển Bằng kêu ối chao một tiếng, Vân Lôi chưa kịp nhìn rõ thì đã thấy y buông roi bật ngựa té xuống lôi đài! Té ra y vừa tung đòn phản công, cổ tay tựa như trúng một mũi kim, may mà y lăn thật nhanh, nếu không đã mất mạng bởi Đại Lực Kim Cương thủ. Y thầm nghĩ: “Hừ, tên tiểu tử này đã đề sẵn ám khí trong lòng bàn tay, bị ám toán như thế thật không đáng!”

Nhưng tỉ võ không cảm ám khí, y cũng chẳng lên tiếng được. Thực ra y không hề biết, mũi phi châm ấy chẳng phải do Vân Trọng phóng ra!

Vân Lôi và Vân Trọng đều thắc mắc! Chỉ thấy quan cầm loa lên rằng: “Cử tử số mười lăm Trương Đan Phong lên đài, người đảm bảo là Cẩm y vệ chỉ huy kim Ngự lâm quân tổng giáo đầu Thạch Thúy Phụng!”

Vân Lôi vừa nghe thì đã hồn bay phách tán, nằng nhất thời đứng sững ra! Trương Đan Phong cũng tham gia tỉ võ, tranh đoạt chức trạng nguyên với đại ca của mình, chuyện này quả thật không thể ngờ nổi!

Đó chính là:

Lại thấy Trương lang tính toán hay, thần châm bảo kiếm giải thâm thù.

Muốn biết Trương Đan Phong và Vân Trọng ai sẽ đạt được chức Võ trạng nguyên, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

## Chương 16: Bao phen dâu bề danh viên thành đồ trường - Vung tay cá cược hiệp sĩ thắng hung đồ

Vân Lôi sững sờ nhìn lên lôi đài, chỉ thấy Trương Đan Phong mặc bộ đồ trắng, đầu đội khăn vuông màu trắng, mỉm cười tung mình vọt lên lôi đài, tư thế rất đẹp đẽ, Hoàng đế ngồi xem bên dưới cũng thán khen rằng: “Hay cho một nhân vật phong lưu!” Rồi mỉm cười quay sang nói với Khang Siêu Hải rằng: “Người này nên thi văn thi đúng hơn!”

Khang Siêu Hải trả lời ậm ừ, nhìn chằm chằm Trương Đan Phong, trên mặt lộ vẻ ngạc nhiên. Chỉ thấy Trương Đan Phong đưa mắt liếc xuống đài, chỉ thấy ánh mắt của chàng lạnh như băng, Hoàng đế bất giác rung mình nghĩ thầm “Gã này trông nho nhã phong lưu mà ánh mắt tràn đầy sát khí!”

Y nào biết, tổ tiên của Trương Đan Phong đã bị tổ tiên của y đoạt mất giang sơn!

Trương Đan Phong nhảy lên đài tỉ võ, không những gây bất ngờ cho Vân Lôi, ngay cả Vu Khiêm và Vân Trọng cũng không thể ngờ tới! Vu Khiêm nghĩ bụng: “Trương Đan Phong là bậc kỳ tài hiện nay, mình đã nhiều lần khuyên y ra sức cho triều đình, lại còn bảo đảm cho y, mà y vẫn không chịu, tại sao lần này lại thi Võ trạng nguyên?”

Vân Trọng càng thất kinh hơn, nghĩ bụng: “Gã này rõ ràng là gian tặc của nước Ngõa Thích, tại sao y cũng đến tranh đoạt chức Võ trạng nguyên với mình?” Đang định lên tiếng phan phui thân phận của chàng, nhưng lại ngại vì người đảm bảo cho Trương Đan Phong chính là Trương Phong Phủ. Vì thế Vân Trọng tuy tức tức giận trong lòng nhưng không dám lên tiếng.

Trương Đan Phong xoay người lại, đối mặt với Vân Trọng, mỉm cười nắm lấy chuỗi kiếm, vãi dài nói: “Vân huynh đệ hãy nhường tay!”

Vân Trọng nổi cơn giận, mắt như nẩy lửa. Nhưng chàng đang ở trên lời đài không thể nào thất lễ, chỉ đành trợn đôi mắt, cầm chuôi dao trả lại một vãi, gằn giọng nói: “Hôm nay không phải người chết thì ta vong!”

Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Đầu cần phải thế!” Nói vừa dứt lời, chỉ thấy Vân Trọng bày ra thức Khoa Hồ Đãng Sơn, rồi chàng hô lên một tiếng, tung ra một đòn thật mạnh mẽ. Vân Lôi lo lắng đến nỗi toát mồ hôi lạnh, chợt thấy Trương Đan Phong móc tay phải, hạ chưởng xuống kéo về, vừa mới quát một tiếng “Hay”, Vân Trọng đã vung bảo đao lên, ánh xanh loang loáng, đao đánh ra cùng với chưởng, chỉ thấy cả người cũng đâm xéo tới! Vân Trọng đã tung ra một đòn nặng cả ngàn cân nhưng bị Trương Đan Phong nhẹ nhàng ngự kinh hóa giải, trong lòng cũng rất kinh hoàng. Cho nên chàng không hề nương tay khi chém xuống đao này. Còn Trương Đan Phong thì ngầm vận chân lực nội gia, dùng lực đạo của chưởng phải hóa giải kinh lực trên tay trái của Vân Trọng, trong lòng thầm khen rằng: “Đại Lực Kim Cương thủ của đại sư bá thật danh đồn không ngoa!” Rồi chàng không dám chậm trễ, xoay người rút kiếm ra, khi bảo đao của Vân Trọng vừa chém tới thì chàng đâm soạt lại một chiêu. Chiêu này đỡ rất chính xác, Vân Trọng cũng bất giác kêu lên một tiếng hay, rồi chàng chuyển mũi đao biến thành một chiêu quét ngang.

Vân Trọng biết thanh kiếm của Trương Đan Phong là loại thần binh lợi khí, thanh đao của mình kém xa, cho nên cứ sợ bị thanh kiếm của chàng chặt gãy, vì thế chỉ sử dụng thủ pháp chém ngang, đao quang loang loáng không rời những chỗ yếu hại trên mình Trương Đan Phong. Lôi đánh xáp lá cà này xuất phát từ lối đánh vật, hoàn toàn là kiểu đánh lưỡng bại câu thương, mỗi chiêu mỗi thức đều hiểm hóc lạ thường!

Trương Đan Phong cười dài, vung thanh trường kiếm ra một vòng, người xoay theo, chỉ thấy kiếm quang nổi lên, kiếm phong tuôn ra ào ạt, trên lời đài chỉ toàn là bóng dáng của Trương Đan Phong, tựa như có mấy mươi người cầm kiếm từ bốn phương tám hướng chém tới. Vân Trọng đứng giữa lời đài, không dám rời chân nửa bước, khi thấy bóng người xẹt tới thì tung ra một đao, mỗi chiêu đều nhanh như điện chớp. Thủ pháp chém đao đoạn môn của Vân Trọng tuy ghê gớm, nhưng thân pháp của Trương Đan Phong nhanh đến cực điểm, tựa như chuồn chuồn giỡn nước, cả hai bên đánh nhanh khoảng năm mươi chiêu, đôi bên không ai núng thế, Hoàng đế kêu lớn: “Hay lắm, hay lắm!”

Vân Lôi thì lòng lo như lửa đốt, chỉ sợ Trương Đan Phong đã thương Vân Trọng, Vân Trọng đánh bị thương Trương Đan Phong.

Dưới ánh mắt của những người khác, hai người này một người kiếm pháp tinh diệu, một người đao pháp hiểm hóc, công lực lại bằng nhau, không thể phân được thắng bại, nhưng theo Vân Lôi thì có người cao kẻ thấp. Vân Lôi từng nhiều lần liên thủ với Trương Đan Phong nên biết kiếm pháp của Trương Đan Phong rất tinh diệu, chàng đánh lâu như thế mà vẫn chưa dùng tuyệt chiêu, tựa như có ý nương tay, còn Vân Trọng thì đã dốc hết toàn lực. Khi hai cao thủ tỉ võ với nhau, việc thắng thua sống chết chỉ diễn ra trong chớp mắt, do đó cả hai bên đều sử dụng những chiêu số hiểm hóc, mà số lần gặp nguy hiểm của Trương Đan Phong nhiều hơn Vân Trọng.

Vu Khiêm thấy thế thì lo lắng, tựa như tự nói với mình, tựa như nói với Vân Lôi: “Hai hồ đánh nhau, chắc sẽ có một bị thương, cần gì phải khổ như thế?” nhưng không ai có thể can thiệp được.

Vân Trọng đã dốc hết toàn lực mà vẫn không thể thắng nổi, trong lòng lo lắng vô cùng. Lại thêm lúc này chàng vừa mới đấu một trận với Lục Triển Bàng, hao tổn không ít khí lực, nay lại ác chiến với Trương Đan Phong, đánh được sáu bảy mươi chiêu thì cảm thấy đã đuối sức. Trương Đan Phong thì vẫn nhẹ nhàng tự nhiên, nhưng chàng đánh mỗi chiêu đều rất chính xác, lúc nhanh lúc chậm, không hề để cho Vân Trọng núng thế, rõ ràng là cố ý duy trì cực diện ngang tài cân sức. Lúc này cả Vân Trọng cũng nhận ra chàng đang có ý nhường nhịn, cho nên lửa giận càng bốc cao, thế là thi triển thủ pháp Đại Lực Kim Cương, đao trên tay phải và chưởng tay trái liên tục đánh ra vù vù, đẩy Trương Đan Phong lùi đến mấy thước, rồi đột nhiên xoay người bỏ chạy. Trương Đan Phong cười thầm: “Kể gì bại này lửa được gì?”

Thế rồi chàng tương kế tựu kế cầm kiếm đuổi theo, nào ngờ Vân Trọng lộn người lại, tay trái vung ra, sáu bảy trái Tuyết Liên từ xé gió bay vào các huyết đạo yếu hại trên mình. Thủ pháp đánh ám khí này là thủ pháp độc môn của Huyền Cơ Dật Sĩ, ám khí có thể bay thẳng tới hoặc bay theo hình vòng cung, khiến cho tất cả những cao thủ đứng bên dưới đều trợn mắt há mồm!

Chợt nghe mấy tiếng keng keng vang lên rất nhỏ, người xem bên dưới đều không nhận ra, nhưng Vân Trọng thì nghe rất rõ ràng, chỉ thấy những trái Tuyết Liên từ đều rơi xuống đài. Vân Trọng biết Trương Đan Phong đã phóng ám khí đánh rơi Tuyết Liên từ của mình, chàng vừa nghe thì đã biết đây chỉ là loại ám khí nhỏ như Mai Hoa châm, nhưng được phóng ra bằng kinh lực rất mạnh, đánh rơi trái Tuyết Liên từ nặng gấp mười lần Mai Hoa châm, công lực này quả thật ghê gớm! Không chỉ thế, Trương Đan Phong vừa ra tay lập tức khiến cho Vân Trọng nhớ lại một chuyện lạ!

Khi đang giao đấu với Lục Triển Bàng, Vân Trọng đã đánh ra đòn cuối cùng vốn là sẽ khiến cho hai bên lưỡng bại câu thương, nhưng trong lúc nguy hiểm nhất, Lục Triển Bàng lại đột nhiên ngã xuống, lúc đó Vân Trọng cũng thắc mắc, nay nhìn lại ám khí của Trương Đan Phong thì chàng mới vỡ lẽ ra, té ra kẻ lúc này đã ám toán Lục Triển Bàng là Trương Đan Phong! Không ngờ kẻ địch không đội trời chung này lại giúp cho mình!

Trong khoảnh khắc ấy, Vân Trọng vừa hổ thẹn vừa cảm kích, nhưng cũng có vài phần tức giận. Đang không biết làm thế nào, chợt nghe Trương Đan Phong cười: “Xem kiếm!”

Ánh bạch quang loáng lên trước mắt, Trương Đan Phong lại đâm soạt ra một kiếm, Vân Trọng trả lại một đao theo bản năng, đang suy nghĩ có nên nhường lại chức Vô trạng nguyên hay không, đột nhiên phát giác kiếm quang của Trương Đan Phong đã bao vây xung quanh của mình, chỉ thấy kiếm thế của chàng như câu vồng, trong khoảnh khắc chàng sử dụng toàn sát chiêu, Vân Trọng cả kinh. Lúc này chàng không đủ thời gian suy nghĩ có nên nhường hay không, vội vàng chưởng trái chém ngang ra, đao phải đâm tới, định dùng chiêu Băng Khử Liệt Thạch phá giải, chợt nghe Trương Đan Phong hạ giọng nói nhỏ: “Chiêu này không được, mau dùng Tam Dương Khai Thái!”

Vân Trọng bất đồ chém ra ba đao, quả nhiên chàng đã sử dụng chiêu số Tam Dương Khai Thái. Còn Trương Đan Phong đã sử dụng Bát Phương Phong Vũ bao vây Vân Trọng, lúc này mũi kiếm vừa vẽ ra nửa vòng cung, chiêu số vẫn chưa hết thì bị Tam Dương Khai Thái phá ra, lập tức chuyển khách thành chủ, môn hộ mở rộng, Vân Trọng lại liên tục chém ra ba đao nữa. Chỉ thấy Trương Đan Phong thối lui từng bước, đến khi đao thứ ba của Vân Trọng vừa chém ra, chàng tựa như không thể chống cự nổi, lộn mình vọt ra sau, nhẹ nhàng hạ xuống đất như con diều bị đứt dây. Thắng bại đã định, Trương Đan Phong đã thua! Cao thủ bên dưới đều kêu vang dội, khen ngợi chiêu số Tam Dương Khai Thái chuyển bại thành thắng của Vân Trọng, ngoại trừ Vân Lôi, không ai biết Trương Đan Phong đã cố ý nhường nhịn!

Té ra Trương Đan Phong lần này tham gia ti võ mục đích là âm thầm giúp Vân Trọng đoạt chức Võ trạng nguyên. Trương Đan Phong biết hai sư huynh đệ của Đại nội tổng quản Khang Siêu Hải cũng tham gia ti võ, võ công của hai người này tương đương với Vân Trọng, những cao thủ khác thì hơi kém Vân Trọng một chút. Theo quy củ của cuộc ti võ, ít nhất phải thắng liên tục hai trận mới được nghỉ ngơi, mà Vân Trọng lại không hề nắm chắc phần thắng, bởi vậy chàng mới mạo hiểm nhờ Trương Phong Phủ làm người đảm bảo để được tham gia khảo thí. Trong cuộc thi vòng loại ngày hôm trước, chàng không cùng một nhóm với Vân Trọng, chàng thi chung với một sư huynh của Khang Siêu Hải tên gọi là Kim câu Ngô Phong và những cao thủ khác như vệ sĩ Lộ Minh, Trương Đan Phong đã hạ ba người này để giảm bớt kẻ kình địch cho Vân Trọng, đến khi lên lời đài lại âm thầm giúp chàng đánh bại Lục Triển Bằng, cuối cùng thì Trương Đan Phong ra trận, chỉ cho chàng một chiêu, cố ý để cho chàng chuyển bại thành thắng giúp Vân Trọng lấy được công danh. Cả Vu Khiêm và Trương Phong Phủ đều không hiểu nổi khổ tâm của Trương Đan Phong. Vân Trọng đã thắng như thế, thật sự chàng không ngờ tới, tiếng hô vang dội vẫn chưa dứt, Vân Trọng đứng sững sờ trên đài mà quên cả bước xuống, chợt nghe trên đài có tiếng quát: “Mau mau bắt tên phản tặc!”

Vân Lôi, Vân Trọng đều nghe tiếng quát, cho nên bưng tỉnh, chỉ thấy Đại nội tổng quản Khang Siêu Hải đứng trước đài, chỉ về phía Trương Đan Phong, quát võ sĩ chạy tới bắt. Té ra hai sư thúc của Khang Siêu Hải là Thiết Tỷ Kim Viên Long Trần Phương và Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Từ sau khi bị Trương Đan Phong và Vân Lôi đánh bại ở Thanh Long hiệp đã chạy về kinh sư, tâu lại cho Khang Siêu Hải biết dung mạo của hai người, nhất là Trương Đan Phong.

Hôm nay Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm tuy không có mặt, Khang Siêu Hải đã nghi ngờ Trương Đan Phong, âm thầm để ý, lúc này đã quyết định thả bắt lầm chứ không bỏ sót, cho nên đã hạ lệnh bắt Trương Đan Phong trước mặt Hoàng đế.

Tiếng quát của Khang Siêu Hải đã át hẳn tiếng hoan hô, Ngự lâm quân và các võ sĩ vẫn chưa hiểu chuyện gì, chợt nghe một tràng cười rộ lên, Trương Đan Phong đột nhiên chạy đến mép sân, còn Khang Siêu Hải thì ngã xuống đài. Té ra y không để phòng bị Trương Đan Phong phóng ám khí phi châm trúng vào huyệt đạo!

Bọn võ sĩ cả kinh la hét, ùn ùn đuổi theo, chỉ nghe Trương Đan Phong huýt một tiếng sáo, con Chiếu dạ sư tử mã phóng tới như bay, Trương Đan Phong cười ha hả rồi nhảy lên lưng ngựa, vung thanh kiếm đánh rơi những mũi tên bắn tới từ sau lưng, con ngựa hí dài tung vó phóng ra khỏi hiệu trường nhanh như điện chớp, không ai có thể cản nổi!

Vương Chấn tay chân run bần bật, miệng kêu lên: “Không... không thể được! Mau bảo Trương Phong Phủ đến đây!”

Chợt nghe Hoàng đế nói: “Khoan đã, trước tiên hãy hỏi Khang Siêu Hải có chuyện gì?”

Khang Siêu Hải cũng là người võ công cao cường, lúc này đã vận khí giải huyệt đạo, nhưng be sườn vẫn còn bị cắm mấy mũi kim, phải dùng đá nam châm mới hút ra được, thế là y lặc lè bước lên đài. Hoàng thượng nói: “Người sao thế?”

Khang Siêu Hải là Đại nội tổng quản, thường ngày rất muốn tranh giành danh hiệu Kinh sư đệ nhất cao thủ với Trương Phong Phủ, y cũng là kẻ rất trọng sĩ diện nhưng nay bị Trương Đan Phong, một người dưới tay Trương Phong Phủ đánh xuống đài, cho nên không dám nói thẳng ra, chỉ áp ứng đáp rằng: “Lúc này nô tài vì nóng nảy bắt phản tặc, không cẩn thận bị ngã”.

Hoàng đế hỏi: “Đây là phản tặc ư?”

Khang Siêu Hải nói: “Đúng thế, y đã từng đã thương Đại thống lĩnh Trương Phong Phủ, đã cướp trọng phạm trong tay Trương Phong Phủ, Trương Phong Phủ chẳng phải đã bẩm cáo lên Hoàng thượng rồi ư?”

Khang Siêu Hải đã suy nghĩ trước, cho nên che giấu chuyện sư thúc của mình bị Trương Đan Phong đánh bại, dồn đẩy hết mọi tội danh lên đầu Trương Phong Phủ. Hoàng đế nghe xong thì không khỏi cười ha hả, nói rằng: “Ài khanh, chắc người đã nhìn nhầm người! Nếu Trương Đan Phong đã từng đã thương Trương Phong Phủ, Trương Phong Phủ làm sao chịu làm người bảo đảm cho y? Ta thấy Trương Đan Phong tuy bị Vân thống lĩnh đánh bại, võ công cũng không kém, và lại tướng mạo nho nhã, có thể trọng dụng được, đáng tiếc đã bị người dọa chạy mất. Người hãy mau tìm y về, không được hù dọa y!”

Ông vua nhỏ này thường ngày bị Vương Chấn kim kẹp, nhưng cũng không đến nỗi ngu muội, và lại cũng thích tỏ ra khôn vặt, lúc ấy cảm thấy mình cao minh hơn Khang Siêu Hải, cho nên mới trêu Khang Siêu Hải một hồi. Còn Trương Phong Phủ thì toát mồ hôi lạnh, mừng vì Hoàng đế không truy cứu.

Sau một hồi náo loạn, cuộc ti võ lại tiếp tục, Vân Trọng thắng liên tiếp hai trận, giành được quyền vào trận cuối cho nên được tạm thời nghỉ ngơi. Lần này cử tử tham gia không nhiều, nhưng sau ba vòng thi chỉ còn lại hai mươi bốn người đủ tư cách tham gia ti võ trên lời đài, tranh đoạt chức Võ trạng nguyên, đến lượt Trương Đan Phong là trận thứ mười lăm, còn lại chín trận, lúc này đã sắp có kết quả.

Chín trận cũng đấu xong, chỉ còn lại một người có thể thắng liên tiếp hai trận bước vào quyết đấu với Vân Trọng, người này tên gọi là Phàn Tuấn, là em ruột của Phàn Trung, chính Phàn Trung đã truyền võ công cho y. Phàn Tuấn kém xa Vân Trọng, đấu không được mười chiêu đã bị Vân Trọng đánh rơi xuống đài. Hoàng đế tuyên bố Vân Trọng đã đoạt đức chức Võ trạng nguyên.

Vân Lôi vui mừng trở về nhà Vu Khiêm, chỉ đợi Vân Trọng có được quan chức sẽ dời ra khỏi hoàng cung, nào ngờ cả mấy ngày trôi mà chẳng có tin tức gì. Không chỉ Vân Lôi lo lắng, mà cả Vu Khiêm cũng lấy làm lạ. Theo lý Vân Trọng đã trúng trạng nguyên, ít nhất cũng phải được phong chức tướng quân, ban cho nhà cửa, không cần phải làm thị vệ trong nội đình nữa, nhưng lúc này lại không thấy Hoàng đế ban chiếu, đó là điều chưa từng thấy bao giờ. Vu Khiêm tuy là đại thần, nhưng cũng không tiện hỏi đến chuyện này.

Vân Trọng sau khi đoạt được chức Võ trạng nguyên thì cảm thấy trong người bần thần, dù mọi người đến chúc mừng nhưng cũng không thể nào mỉm cười nổi. Chàng quay trở về phòng đóng cửa lại, bạn bè chúc mừng càng đều không tiếp. Không ai biết rằng chàng đoạt được chức Võ trạng nguyên thì

tâm trạng càng buồn bã hơn.

Người khác không biết, nhưng Vân Trọng thì hiểu rõ, chàng không phải giành được chức Võ trạng nguyên bằng bản lĩnh thật sự của mình mà nhờ Trương Đan Phong nhường cho! Đây chính là nỗi nhục lớn nhất! Nhưng chàng đã giành được chức Võ trạng nguyên, chả lẽ lại cho Hoàng đế biết sự thật? Vân Trọng đang rầu rĩ trong lòng, chợt nghe thái giám đến gõ cửa kêu: “Hoàng thượng triệu kiến”.

Vân Trọng vừa mừng vừa lo, lật đặt thay đổi trang phục, đi theo thái giám vào ngự thư phòng ở điện Văn Hoa, chỉ thấy trong ngự thư phòng đèn đuốc sáng trưng, Hoàng đế đang ngồi xem xét tấu chương, thấy Vân Trọng bước vào thì xua tay bảo thái giám lui ra hết, đóng cửa phòng lại cười rằng: “Khanh gia võ nghệ cao cường, thật đáng chúc mừng!”

Vân Trọng đỏ mặt, ấp úng nói: “Được Hoàng thượng đề mắt tới, vi thần dù tan xương nát thịt cũng phải đền ơn”.

Hoàng đế nhìn Vân Trọng rồi hỏi: “Khanh gia là người ở đâu?”

Vân Trọng hơi chần chừ rồi đáp rằng: “Tổ tiên của thần ở Khai Phong Hà Nam”.

Hoàng đế liếc nhìn Vân Trọng, chợt nói: “Nói như thế, khanh gia là đồng hương đồng tính với đại thần tiền triều Văn Tĩnh. Khanh gia và Văn Tĩnh có mối quan hệ thế nào?”

Vân Trọng lòng đau nhói, quỳ xuống tâu rằng: “Vân khâm sứ của tiền triều là gia gia của thần”.

Vân Trọng là kẻ hậu nhân của tội thần, không bao giờ dám nhắc với ai chuyện này, nay Hoàng đế hỏi tới cho nên phải nói. Hoàng đế biến sắc, nói: “Vân trạng nguyên, người có hận trẫm không?”

Vân Trọng lòng đau như cắt, nói: “Tổ phụ của vi thần trung thành với nước, cầu mong Hoàng thượng tẩy rửa tội danh”. Thế rồi bất giác ứa nước mắt, Hoàng đế nói: “Trẫm biết tấm lòng trung thành của gia gia khanh, nhưng ban chết cho ông ta cũng không phải là ý của trẫm”.

Vân Trọng ngẩng đầu nhìn lên Hoàng đế. Hoàng đế tiếp tục nói: “Song muốn tẩy rửa tội danh cho gia gia của khanh phải đợi đến ngày sau”.

Té ra vị vua nhỏ này không phải ngu xuẩn, chỉ là từ nhỏ ông ta bị Vương Chấn kìm kẹp, không thể tự làm chủ, ông ta cũng từng nghĩ đến việc thu hồi quyền bính, nhưng Vương Chấn đã dựng bệ kết đảng, không thể nào đụng tới được, do đó muốn gây dựng thế lực tâm phúc, dần dần cất quyền bính của Vương Chấn. Vân Trọng là người trung thành lại có thù với Vương Chấn, cho nên đã được ông ta chọn lựa. Vân Trọng nghe Hoàng đế nói người hại chết gia gia của chàng chính là Vương Chấn, quả nhiên nước mắt tuôn trào, tỏ ý sẽ ra sức cho Hoàng đế, quét sạch gian đảng. Hoàng đế đợi chàng lau nước mắt mới mỉm cười nói: “Khanh gia không cần gấp, đừng nên đánh cỏ động rắn”.

Vân Trọng tâu rằng: “Cầu mong Hoàng thượng hãy cho phép thần ra biên quan, cầm quân đánh lui Ngõa Thịch, sau đó quay về triều dẹp từ gian tặc”.

Hoàng đế mỉm cười nói: “Chuyện này cũng phải chờ đã!”

Vân Trọng rất thất vọng, chỉ thấy Hoàng đế nhìn mình cười rằng: “Cử tử ti thí với khanh có phải là Trương Đan Phong không? Võ nghệ của y cũng khá lắm!”

Vân Trọng nóng ran mặt, nghiêng răng đáp rằng: “Hoàng thượng soi xét, võ nghệ của Trương Đan Phong thật sự hơn vi thần, y đã có ý nhường cho vi thần!”

Trước đó Vân Lôi cứ suy đi tính lại, cảm thấy bất an, nay nói ra lời thực trong lòng, trái lại đã thấy yên lòng. Hoàng đế ngạc nhiên, chợt cười rằng: “Người rất thành thực, thật ra người không nói trẫm cũng nhận ra!”

Vân Trọng bất giác ngạc nhiên, nghĩ bụng: “Hoàng thượng sống trong nhung lụa, chắc ông ta không hiểu võ nghệ, Trương Đan Phong nhường mình, cao thủ cũng không biết, sao ông ta lại nhận ra?” Trong lòng thắc mắc vô cùng.

Hoàng đế nói: “Người có biết Trương Đan Phong là người thế nào không?”

Vân Trọng nói: “Vi thần đang định tâu lên Hoàng thượng, Trương Đan Phong là con trai của Hữu thừa tướng Trương Tôn Châu nước Ngõa Thịch, lần này y về Trung thổ chỉ e không có ý tốt”.

Hoàng đế hơi ngạc nhiên, nói: “Té ra y còn là con trai của Trương Tôn Châu!”

Vân Trọng vội vàng nói: “Trương Phong Phủ hình như không biết lai lịch của y, thấy y võ nghệ cao cường cho nên tiến cử. Trương thống lĩnh rất trung thành, mong Hoàng thượng đừng nên nghi ngờ”.

Hoàng đế nói: “Kẻ không biết không có tội, trẫm cũng không nghi ngờ Trương Phong Phủ...”.

Vân Trọng biến sắc tâu rằng: “Trương Đan Phong nhường chức Võ trạng nguyên cho vi thần, chả trách nào Hoàng thượng nghi ngờ, thực ra y là kẻ thù của nhà thần!” sau khi nói rõ nguyên do, lại dâng bức huyết thư cho Hoàng đế xem, Hoàng đế mới cười rằng: “Trẫm cũng không nghi ngờ khanh. Trương Đan Phong làm thế chẳng qua là muốn ra ơn để cho khanh quên mối thù nhà hận nước. Khanh đương nhiên không thể sa vào bẫy của y”.

Hoàng đế chỉ nói mấy câu mà khiến cho Vân Trọng phục sát đất, mấy phần cảm kích đối với Trương Đan Phong cũng tiêu tan. Chỉ nghe Hoàng đế lại

nói: “Đến đây, trăm cho người xem một bức tranh!”

Hoàng đế mở tủ sách, lấy ra một bức tranh, người trong tranh đội hoàng quán, mình mặc long bào, tướng mạo rất oai võ. Chi nghe Hoàng đế run run hỏi: “Người thấy Trương Đan Phong của giống kẻ này không?”

Vân Trọng rất ngạc nhiên, khi nhìn kỹ lại thì chỉ thấy tướng mạo quả nhiên có nét giống nhau nhưng người trong tranh thì thô hào hơn, còn Trương Đan Phong thì trông rất nho nhã, thần tình khí độ cũng rất khác nhau. Vân Trọng nghĩ bụng: “Chả lẽ Trương Đan Phong là người trong hoàng thất?”

Hoàng đế lại hỏi: “Có giống chút nào không?”

Vân Trọng trả lời: “Vâng, hơi giống”.

Chỉ thấy Hoàng đế mặt biến sắc, chỉ bức tranh nói: “Người đã chết không nhắm mắt, còn bảo con cháu đến cướp đoạt giang sơn của ta ư?”

Vân Trọng kinh hãi, nói: “Y... y là ai?”

Hoàng đế cười lạnh nói: “Y chính là Hoàng đế nhà Châu Trương Sĩ Thành, Trương Tôn Châu, Trương Đan Phong đều là con cháu của y, hừ, đặt tên nước là Đại Châu, sao lại muốn mượn sức giặc ngoài khôi phục Đại Châu của y, diệt giang sơn Đại Minh của ta?”

Trương Đan Phong là con cháu của Trương Sĩ Thành, Vân Trọng mới biết lần đầu, chàng cảm thấy bất ngờ, trong nhất thời không nói ra lời, lòng thầm nghĩ: “Chả trách nào cha con họ lại hận triều Minh đến thế, nhưng Hoàng thượng sao cũng biết? Ông ta đã biết tại sao không ra lệnh bắt Trương Đan Phong ngay tại chỗ?”

Chi nghe Hoàng đế nói: “Năm xưa Trương Sĩ Thành tranh đoạt giang sơn với Thái Tổ, đã thua to trong cuộc quyết chiến ở Trường Giang. Nghe nói trước khi chết y đã chôn kim ngân châu báu ở một vùng tại Tô Châu, ngoài ra còn có một bức địa đồ quân dụng, ghi chép rõ các nơi hiểm yếu ở Trung Quốc, để lại trong dân gian. Cho nên Thái Tổ ra lệnh, cần phải tiêu diệt con cháu nhà họ Trương, lấy lại tám bản đồ bảo tàng của Trương Sĩ Thành, giang sơn Đại Minh mới có thể yên ổn. Trương Đan Phong giờ đây đã rời khỏi kinh thành, trăm đoán rằng y sẽ đến Tô Châu tìm bảo tàng. Trăm sẽ ban ngự mã cho người, lệnh người lập tức đuổi tới Tô Châu, theo Trương Đan Phong, trước khi y chưa tìm ra bảo tàng thì không được ra tay, đến khi y lấy được thì lập tức giết chết, mang thủ cấp về gặp trăm”.

Vân Trọng rung mình không dám trả lời, chỉ nghe Hoàng đế lại mỉm cười nói: “Trăm lại phái thêm bảy cao thủ đại nội giúp người, các người sẽ gặp nhau tại Tô Châu, người hãy yên tâm”.

Vân Trọng nghĩ bụng, Trương Đan Phong tuy cao hơn mình một bậc, nhưng đã có bảy cao thủ giúp đỡ, đoán rằng có thể chế phục được chàng, thế là vui vẻ nhận lệnh.

Tại sao Hoàng đế có thể biết lai lịch thân phận của Trương Đan Phong? Vốn là Trương Đan Phong đã suy tính rất kỹ càng trước khi bước ra tì vờ, quả nhiên sau khi chàng tì thí với Vân Trọng, đã bị Khang Siêu Hải ra lệnh bắt giữ, chàng vừa dùng phi châm đã thương Khang Siêu Hải, một mặt đã viết sẵn một bức thư cuộn lại ném vào long bào của Hoàng đế, thủ pháp phóng ám khí của chàng rất khéo léo, người khác không thể nào nhìn được, cả bản thân Hoàng đế cũng không biết. Đến khi về cung nghỉ ngơi cỡi long bào thì mới phát hiện bức thư này, trong thư trước tiên nói rõ người Ngõa Thích sắp đánh vào Trung thổ, bảo Hoàng đế phải biết nhìn ra ai là trung ai là gian để chống cự kẻ địch bên ngoài, đồng thời đưa ra chứng cứ Vương Chấn cầu kết với người Ngõa Thích, bảo Hoàng đế phải sớm phòng bị. Thứ đến chàng cũng nói rõ mình vốn có mối thù truyền đời với nhà Minh, nếu Hoàng đế chịu toàn tâm chống địch, mối thù này cũng có thể hóa giải. Lại khuyên Hoàng đế không nên giết hại trung lương, nếu không thì mình sẽ lấy thủ cấp của y.

Đây chẳng qua là tấm lòng trung của Trương Đan Phong đối với nước nhà, nào ngờ Hoàng đế vừa xem thì thất kinh, thầm nghĩ: “Không ngờ trên đời lại có dị nhân như thế, nếu không trừ y thì chả lẽ tính mạng của trăm nằm trong tay y hay sao?”

Rồi lại nhớ đến di chiếu của Thái Tổ, đoán rằng người này là con cháu của Trương Sĩ Thành, cho nên y mới bảo “có mối thù truyền đời”, cho nên vào trong cung lấy bức tranh về Trương Sĩ Thành ra so sánh, mới thấy giống nhau, càng kinh hãi hơn cho nên chẳng thèm nghĩ đến ý tốt của Trương Đan Phong. Vì thế mới hạ lệnh cho Vân Trọng cùng bảy cao thủ đại nội đến Tô Châu. Trương Đan Phong viết bức thư này tuy giống như giấy đàn cho trâu nghe, nhưng cũng có một điểm thành công, đó chính là trước khi Hoàng đế bắt được Trương Đan Phong, vì sợ y dám sát cho nên không giám giáng tội Trương Phong Phủ.

Lại nói Vân Trọng nhận lệnh vua, sáng sớm ngày hôm sau thì bí mật rời kinh đô, con ngựa Hoàng đế ban cho tuy không bằng con Chiếu dạ sư tử mã của Trương Đan Phong nhưng cũng không quá kém cỏi, trong vòng sáu mươi ngày đã vượt qua Hà Bắc, Sơn Đông, tiến vào Giang Tô. Ngày hôm nay thì đã đến huyện Ngô, huyện Ngô tiếp giáp với Tô Châu, hai nơi này cách nhau nửa ngày đường. Vân Trọng dong ngựa đi chậm rãi. Phong cảnh núi sông Giang Nam nổi tiếng đẹp, lúc này Vân Trọng không gấp gáp lên đường, trong lòng thoải mái, chàng chợt cảm thấy bao nhiêu công danh lợi lộc rất vô vị, đi được một đoạn thì gặp được một mặt hồ. Bên hồ có ngôi cổ mộ, khi Vân Trọng đưa mắt nhìn thì thấy trên bia mộ có viết mấy chữ “Đàm Đài Diệt Minh chi mộ”, chàng thất kinh nghĩ bụng: “Đàm Đài Diệt Minh là đại tướng ở Ngõa Thích, thối trước vẫn còn ở Bắc Kinh, sao ở đây lại có mộ của y? Và lại ngôi mộ trông cổ xưa, rõ ràng chẳng phải mới đắp”.

Đang suy nghĩ thì chợt thấy một mục đồng chăn trâu gần đó, thế rồi mới bước tới hỏi: “Tiểu ca, đây là nơi nào? Là mộ của ai thế?”

Mục đồng ấy cười rằng: “Chắc ngài là khách từ xa đến, nơi đây gọi là làng Đàm Đài, còn hồ này gọi là hồ Diệt Minh, đây là mộ thủy tổ chúng tôi”.

Vân Trọng ngạc nhiên nói: “Cái gì, là mộ thủy tổ của các người?”

Mục đồng ấy cười rằng: “Hình như ngài không phải là người đọc sách, chả trách nào cả Đàm Đài Diệt Minh mà cũng không biết!”

Vân Trọng ngạc nhiên, chỉ nghe mục đồng ấy hỏi: “Đĩ mạo thủ nhân, thất chi Tử Vũ, ngài có hiểu câu thành ngữ ấy không?”

Vân Trọng hơi bực bội, nói: “Tiểu ca người đang khảo ta đấy hử? Câu này là của Khổng Tử, Tử Vũ là học trò của Khổng Tử, tài năng và nhân cách đều hơn người, nhưng tướng mạo xấu xí cho nên Khổng Tử nói “đĩ mạo thủ nhân, thất chi Tử Vũ”. Ý muốn bảo rằng không nên đánh giá bề ngoài của mỗi người”.

Mục đồng cười rằng: “Không phải thế. Thủy tổ của chúng tôi là Đàm Đài Diệt Minh, chính là một trong bảy mươi hai học trò của Khổng Tử, người có biệt hiệu là Tử Vũ, người đã từng đọc Tứ Thư đều biết. Hồ này là nơi ở của người, nghe nói sau đó đầu bể thay đổi, lở xuống thành hồ, cho nên gọi là hồ Đàm Đài. Trong huyện chí đã có ghi rõ”.

Mục đồng ấy nói rất lưu loát, dẫn cả sách vở ra chứng minh khiến cho Vân Trọng ngẩn người ra.

Sư phụ Đồng Nhạc của Vân Trọng là người văn võ toàn tài, từ nhỏ Vân Trọng đã đọc qua sách lịch sử, nhớ lại trong số bảy mươi hai học trò của Khổng Tử quả nhiên có một người tên là Đàm Đài Diệt Minh. Nhớ lại lần đầu tiên khi nghe ở Ngõa Thích có một đại tướng tên là Đàm Đài Diệt Minh thì không khỏi cười thầm, bởi vì một võ phu mà lại lấy tên của một nhà nho cổ đại. Chẳng còn tưởng rằng Đàm Đài là họ của người Hồ, nào biết người này lại ở miền Giang Nam văn vật, lại còn có mộ ở Ngô huyện, được mọi người kính ngưỡng. Song chắc con cháu đời sau của ông ta đã xây ngôi mộ này, nhìn nét chữ và kiểu cách, ít nhất cũng là kiến trúc thời Trần, Hán, không thể nào là mộ ở thời Xuân Thu.

Mục đồng ấy mỉm cười nói: “Đĩ mạo thủ nhân, thất chi Tử Vũ. Lời thánh nhân quả nhiên không sai!” Thế rồi gió ồng sáo lên thổi, thả trâu chậm chậm quay về. Vân Trọng ngạc nhiên, lăm bắm hai câu “Đĩ mạo thủ nhân, thất chi Tử Vũ”, lòng nhủ thầm: “Té ra Đàm Đài Diệt Minh quả nhiên là người Hán, chả lẽ y muốn như bậc tiên hiền? Đàm Đài Diệt Minh tướng mạo xấu xí, điểm này có thể giống với Đàm Đài Diệt Minh thời cổ, nhưng y đã đi theo phiên bang, sao có thể so sánh với bậc tiên hiền? Chả lẽ y lấy cái tên này còn có ý nghĩ gì khác? Phải chăng bảo mọi người đừng đánh giá bề ngoài của y? Chả lẽ hai chữ Diệt Minh chẳng phải có ý tiêu diệt Minh Triều hay sao? Hừ, lẽ nào một tên võ phu như Đàm Đài Diệt Minh có chí lớn?”

Vân Trọng đi quanh hồ Đàm Đài, vào làng Đàm Đài, trong lòng cứ nghĩ mãi chuyện Đàm Đài Diệt Minh, nghĩ mình lần trước đã ám toán tên Phiên vương, Đàm Đài Diệt Minh võ công hơn hẳn mình nhưng lại nường tay với mình. Lại nhớ trong cuộc ti võ ở nhà Trương Phong Phủ, Đàm Đài Diệt Minh cũng giúp Trương Phong Phủ đánh lui kẻ địch của y, càng thắc mắc, hơn, chợt cười rằng: “Đàm Đài này so với Đàm Đài kia, Đàm Đài này chẳng phải Đàm Đài kia, cần gì phải nghĩ đến?”

Lúc này đã đến trưa, mặt trời đã đứng bóng, Vân Trọng khát khô cả cổ họng. Ở miền Giang Nam, trà đình tửu quán ở khắp nơi, con đường này băng ngang qua làng, hai bên là ruộng lúa mà chẳng thấy ai làm việc, trà đình tửu quán cũng chẳng có, Vân Trọng nhìn thấy cảnh đó thì rất ngạc nhiên, nhủ thầm: “Chả lẽ làng Đàm Đài này không có người ư?”

Vân Trọng lại vỗ ngựa đi một đoạn nữa, miệng càng khát giữ hơn, chợt thấy bên đường có bà lão bán trà. Vân Trọng cười rằng: “Đi cả ngày đường mới thấy nơi bán trà.

Mình còn tưởng rằng đang đi giữa đại mạc”.

Thế rồi vào trong trà đình, buộc ngựa xong. Bà lão ấy nói: “Khách tới, Minh nhi rót trà”.

Chợt thấy một thiếu nữ tuổi khoảng mười bốn mười lăm bụng bình trà ra, rót cho chàng một chén trà. Thiếu nữ ấy tuy ăn mặc xoàng xĩnh, nhưng bộ mặt rất thanh tú, cụ già nói: “Làng chúng tôi đều mang họ Đàm Đài, khách quan cứ gọi tôi là Đàm Đài đại nương”.

Thế rồi Vân Trọng chợt thấy có một thót ngựa đi qua, trên ngựa là một người tướng mạo thô kệch, y không xuống ngựa mà hát hàm hỏi: “Này, bà lão kia, hôm qua có thấy một Bạch Mã thư sinh đi ngang qua đây không?”

“Bạch Mã thư sinh?”

Vân Trọng bắt đầu giật mình, Bạch Mã thư sinh mà người ấy hỏi chẳng phải là Trương Đan Phong hay sao?

Cụ già đưa mắt nhìn ra, nói: “Không thấy!”

Người ấy nhảy xuống ngựa, lớn giọng nói: “Có gặp một Bạch Mã thư sinh không?”

Giọng nói của y ồm ồm, bà lão há hốc mồm nói không thành tiếng. Người ấy giận dữ nói: “Bà có điếc không?”

Thế rồi bước vào trà đình, nắm lấy bà lão già. Vân Trọng ngạc nhiên, nhẹ nhàng gạt tay qua, cú gạt này ẩn chứa kinh lực, người ấy suýt nữa ngã chổng vó, y thất kinh biết đã gặp cao nhân. Vân Trọng cười rằng: “Có chuyện gì thì hãy từ từ nói, cần gì phải tức giận đến thế? Bà lão hơi lãng tai”.

Thật ra bà lão lúc này vẫn còn nói chuyện với Vân Trọng. Vân Trọng nói như thế là có ý che chở cho bà ta. Bà lão mỉm cười nói: “Lỗi tai của tôi rất lạ, nói lớn quá thì không nghe, nói nhỏ quá cũng không nghe. Không lớn không nhỏ thì nghe được. Lúc này ngài hỏi gì? Hãy nói lại xem”.

Người ấy cố nén cơn giận, nhẹ nhàng nói: “Xin hỏi có một Bạch Mã thư sinh đi ngang qua đây hay không?”

Bà lão ấy nói: “Ồ? Bạch Mã thư sinh? À, có một Bạch Mã thư sinh, hôm qua cũng vào giờ này y đi ngang qua đây, đã dặn rằng, phạm có người hỏi đến y thì mời đến gặp tại Khoái Hoạt lâm ở Tô Châu vào trưa ngày mai, y sẽ mời uống rượu”.

Kỵ sĩ ấy nghe xong, lập tức lên ngựa bỏ đi. Bà lão ấy cười lạnh rồi nói: “Minh nhi, hãy nhớ lấy!”

Thiếu nữ đang ngồi ở một góc thêu thùa, cười rằng: “Vâng, phải nhớ lấy”. Thế rồi bỏ tấm khăn thêu sang một bên, trong mảnh khăn có bảy đóa hoa màu đỏ, rồi nàng nói: “Đây là đóa hoa thứ bảy!”

Vân Trọng rất ngạc nhiên, chàng biết hai mẹ con nhà này chẳng phải người thường, nhưng cũng không e ngại, thế rồi hỏi: “Bạch Mã thư sinh gì? Khoái Hoạt lâm ở đâu?”

Bà lão ấy liếc nhìn Vân Trọng rồi cười rằng: “Khách quan này rất tốt, tôi sẽ kể cho ngài nghe. Khoái Hoạt lâm là nơi tiêu tiền ở Tô Châu, nghe nói ngày trước khi Trương Sĩ Thành xưng đế ở Tô Châu, đã từng xây một hành cung ở nơi ấy. Sau này Trương Sĩ Thành chết đi, Khoái Hoạt lâm đã bị tịch thu bán cho người khác. Giờ đây chủ nhân của Khoái Hoạt lâm là Cửu Đầu Sư Tử Ân Thiên Giám, y đã biến nơi này thành nơi ăn chơi tiêu tiền, lại còn mua nhiều ruộng đất, huyện Ngô chúng tôi cũng bị mua. Bảy phần mười đất đai ở làng Đàm Đài đều thuộc về y’.

Vân Trọng nói: “Nói như thế tên Cửu Đầu Sư Tử này cũng là một kẻ đại ác bá, nhưng có liên quan gì đến Bạch Mã thư sinh?”

Bà lão ấy đáp: “Trà đình này của chúng tôi cũng là của y, mỗi tháng y đến thu hai lượng sáu tiền, chúng tôi đã nợ ba tháng tiền thuê, hôm qua y đã phái hai người đến bảo rằng sẽ bắt Minh nhi về làm a hoàn cho nhà y trừ nợ, may mà có Bạch Mã thư sinh đi ngang qua, trả tiền cho chúng tôi, lại còn trừng trị hai kẻ ấy”.

Thiếu nữ chen vào nói: “Thư sinh ấy không đánh người mà bị hai người kia đánh. Thật là kỳ lạ, hai tên kia vừa chạm vào người y thì kêu hoảng, cũng chẳng thấy thư sinh trả đòn, hai người kia đã lẫn lộn xuống đất, khi đứng dậy thì thấy nắm đấm của bọn chúng xưng to như miệng bát. Khách quan, ngài hiểu biết rộng rãi, có biết đó là tà pháp gì không?”

Vân Trọng biết đó là loại nội công thượng thừa Triêm Y thập bát diệt, nhưng miệng thì đáp: “Tôi cũng không biết”.

Bà lão lại nói: “Hai kẻ kia còn cứng miệng bảo với thư sinh rằng: ‘Có ngon hãy đến Khoái Hoạt lâm gặp Cửu Đầu Sư Tử của bọn ta’. Thư sinh ấy cười lớn rồi đáp: ‘Hai ngày nữa ta sẽ đến gặp y. Xem thử Cửu Đầu Sư Tử sao lại hung hăng đến thế?’”

Vân Trọng cứ ngạc nhiên, thầm nghĩ: “Trương Đan Phong đến Tô Châu rõ ràng là tìm bảo tàng và địa đồ của tổ tiên y, sao lại lo chuyện bao đồng, đối chọi với một ác bá, chả lẽ không sợ得罪 thân phận hay sao? Nếu bảo hành hiệp trọng nghĩa, chỉ cần dạy cho hai kẻ kia một bài học, trả nợ cho hai mẹ con này là xong, làm sao dẹp hết ác bá trong thiên hạ, huống chi đang có chuyện gấp”.

Nhưng chàng nhớ lại những chuyện đã nghe, mỗi việc Trương Đan Phong làm đều có kế hoạch rất chu đáo, cho nên trong lòng cũng chẳng hiểu.

Bà lão lại nói tiếp: “Bạch Mã thư sinh ấy sau khi đuổi hai người kia bỏ chạy mới nói với tôi rằng: ‘Cụ hãy gọi đàn ông trong làng ngày mốt đến Khoái Hoạt lâm xem trò, tôi sẽ chia bạc cho họ’. Khách quan, ngài có muốn đến đó xem trò hay không?”

Vân Trọng nói: “Từ lâu đã ngưỡng mộ tiếng tăm viên lâm Tô Châu, huống chi lại có trò xem, chắc chắn là phải đi”.

Thế rồi trả tiền trà, lập tức cáo từ, chàng đưa mắt liếc nhìn, chỉ thấy thiếu nữ ấy đã thêu xong đóa hoa thứ tám.

Vân Trọng thúc ngựa chạy nhanh, khi mặt trời chưa lặn thì đã đến Tô Châu. Chỉ thấy đường sá được lát bằng loại đá trứng ngỗng nhiều màu, chẳng hề giống ở nơi khác, nhà cửa phòng ốc đều rất tinh xảo, chỉ thấy khắp nơi cây cối tươi tốt, nhà nhà đều có vườn, khác hẳn với phong cảnh đại mạc, trong lòng khen rằng: “Trên có thiên đường, dưới có Tô Hàng, quả thực không sai tí nào!”

Vân Trọng cầm mật chi của Hoàng đế đến phủ nha thăm hỏi, bảy cao thủ ấy vẫn chưa tới. Vân Trọng đang có lệnh vua, tuy đồng sự vẫn chưa đến, nhưng đã biết Trương Đan Phong đang ở đây, cho nên phải đi điều tra, chỉ ở lại một đêm trong phủ nha, sáng hôm sau thì cải trang thành một trà khách bình thường đến Khoái Hoạt lâm.

Khoái Hoạt lâm nằm ở ngoại ô phía bắc Tô Châu, là một viên lâm rất lớn, vừa bước vào cổng thì thấy một dãy trường lang Ngõan ngoèo, trên hai bên bức tường có vô số bức thư pháp, chỉ là chủ nhân của viên lâm này không biết giữ gìn cho nên đã hư hỏng nhiều. Vân Trọng tuy không hiểu lắm về thư họa, nhưng cũng không khỏi tiếc nuối. Ra khỏi trường lang, hai bên cây cối um tùm, lại còn có giả sơn, hồ nước trong đẹp như tranh vẽ. Chỉ là trong vườn bày đầy những lại thêm trà khách đông đúc, cứ la hét ồn ào, chẳng xứng cái nào với phong cảnh nơi đây!

Vân Trọng thầm để ý, đã phát hiện ra trong vườn đầy những kẻ có võ công, chắc Cửu Đầu Sư Tử đã âm thầm bày ra nơi đó chờ Bạch Mã thư sinh. Vân Trọng ngồi một hồi, thì mặt trời đã lên đến đỉnh đầu, nhưng vẫn không thấy Trương Đan Phong xuất hiện, chàng thầm nghĩ: “Chả lẽ y không dám đến”. Chàng đang suy đoán, chợt nghe tiếng người xôn xao, một đám người kéo nhau vào là một hán tử râu xồm tuổi khoảng năm mươi, lớn giọng kêu rằng: “Cửu Đầu Sư Tử, hôm nay ta phải đánh với ngươi vài ván!” Trong vườn lập tức yên tĩnh, chiếu phạt các nơi đều dừng lại. Vân Trọng nghe có người thì thầm nói: “Long bang chủ của Hải Long bang đến đây đánh bạc rõ ràng có ý muốn hạ Cửu Đầu Sư Tử, hôm nay sẽ có tuồng hay”.

Vân Trọng rất bất ngờ. Chàng đến đây để chờ Trương Đan Phong, ai ngờ Bang chủ Hải Long bang lại dẫn xác đến, kẻ này hình như cũng là một ác bá ở Tô Châu.

Người ở trước mặt dẫn ra hai bên, chỉ thấy một hán tử thô hào mặt to mày rậm, mặc bộ trường bào, làm ra vẻ rất nhã nhặn, dắt theo tám võ sư bước ra, y liền nói: “Long bang chủ, hôm nay ngọn gió lành nào đã thổi ngài đến đây? Xin mời ngồi uống chén trà thơm. Đây, bọn này hãy mang một ít món ngon đến”.

Long bang chủ thấy nghiêm mặt lạnh lùng nói: “Cửu Đầu Sư Tử hôm nay ngửa tay đến đây đấu với ngươi một trận, khoan hãy ăn uống, đánh một vài ván



rồi uống tiếp”.

Chỉ thấy Cửu Đầu Sư Tử Ân Thiên Giám tựa như rất kiên đề, mỉm cười nói: “Chúng ta cần gì phải làm mất lòng nhau, ngày có gì cản, tiểu đệ nếu làm được thì sẽ cố gắng hết lòng”.

Long bang chủ chợt cười lạnh: “Lão ân, ngươi đã mở sòng bạc, sao lại không cho ta đánh bạc? Ngươi sợ ta không có tiền ư? Ngươi hỏi ta có gì cản, vậy ta muốn đánh bạc với ngươi, chắc ngươi làm được chứ”.

Ân Thiên Giám biến sắc: “Người có sĩ diện, cây có vỏ, ông cứ dùng ép tôi trước mặt nhiều người như thế, tôi chỉ đành xá mạng chịu theo quân tử, thôi được, muốn đánh thế nào?”

Long bang chủ nói: “Đồ xúc xắc là nhanh nhất, vậy cứ đồ xúc xắc. Đây, lão Quách, ông rất may mắn, ông hãy đồ cho ta! Lão Hân, tự ông đồ hay là kêu đại sư phụ thay ông?”

Bên cạnh Long bang chủ là một ông già vẻ mặt rất quái dị, ông ta kéo mũ xuống, nói: “Quách Hồng bá kiến đại ca”. Ông ta vừa kéo mũ xuống thì mọi người đưa mắt nhìn, té ra ông ta có bộ mặt rất kỳ dị, tóc lại càng kỳ dị hơn, bởi vì mái tóc của ông ta màu đỏ giống như đồng cỏ rồi, lại tựa như có một đám mây đỏ chụp lên đầu. Vân Trọng thấy thế thì cũng không bỏ thất kinh, ngạc nhiên nhủ thầm: “Ồ, té ra Hồng Phát Yêu Long Quách Hồng cũng đến đây”.

Quách Hồng là một võ sĩ tâm phúc của Vương Chấn, đã ở nhiều năm trong Tư Lễ thái giám phủ, chuyên bảo vệ cho Vương Chấn, rất ít khi ra ngoài, vì màu tóc của y kỳ lạ, Trương Phong Phủ đã từng nhắc với Vân Trọng cho nên Vân Trọng tuy chưa gặp y, chỉ cần thấy mái tóc đỏ của y thì biết đó là một nhân vật bí hiểm trong phủ Vương Chấn.

Vân Trọng nghĩ thầm: “Vương Chấn giàu nổi tiếng thiên hạ tại sao lại sai người đến quá nhiều ở đây? Chuyện này thật khó hiểu”.

Chỉ nghe Cửu Đầu Sư Tử Ân Thiên Giám nói: “Quách sư phụ thay ông ư? Được, tôi không cần nhờ đến người khác, tôi sẽ đích thân ra tay”.

Long bang chủ cười ha hả: “Hay lắm ở đây là tám ngàn phiếu mười vạn lượng, ván này tôi cược luôn mười vạn!”

Cửu Đầu Sư Tử Ân Thiên Giám nói: “Tôi không có nhiều tiền mặt như thế”.

Long bang chủ lại ngửa mặt cười ha hả rồi nói: “Ông có bao nhiêu gia sản, tôi làm sao không biết? Đất đai và cửa tiệm của ông trị giá bốn mươi vạn lượng, Khoái Hoạt lâm cũng khoảng bốn mươi vạn lượng, vốn của ông có đến tám mươi vạn lượng, ông hãy yên tâm”.

Ân Thiên Giám cũng rất tức giận, nhưng cũng cười ha hả: “Té ra ông muốn lấy Khoái Hoạt lâm của tôi”.

Long bang chủ nói: “Ông chưa đánh mà đã sợ thua ư?”

Ân Thiên Giám nói: “Chi e không như ông mong muốn. Được, ông hãy xem trước những viên xúc xắc này”.

Quách Hồng cầm viên xúc xắc lên xem, Long bang chủ nói: “Quách đại ca, chắc là bọn họ không muốn giờ trò”.

Quách Hồng đưa viên xúc xắc cho Ân Thiên Giám nói: “Cửu Đầu Sư Tử, ông là nhà chủ, hãy thấy trước!”

Ân Thiên Giám cầm viên xúc xắc quát rằng: “Giết!”

Sáu viên xúc xắc lăn tròn lăn tròn trong một cái bát, chỉ nghe có người rao: “Hai sáu, một bốn, mười sáu điểm, lớn!”

Ném xúc xắc mười tám điểm là lớn nhất, mười sáu điểm cũng đã là hiếm thấy. Ân Thiên Giám lau mồ hôi lạnh: “Được họ Quách kia, ngươi hãy thả đi!”

Ông già tóc đỏ mỉm cười, chậm rãi cầm mấy viên xúc xắc lên nói, đầu ngón tay hơi run run, đột nhiên ném mạnh vào bát. Tiếng rao vang lên: “Hai sáu, một năm, mười bảy điểm, lớn!”

Ân Thiên Giám tái xanh mặt kêu lên: “Có ma! Ném lại!”

Ông già tóc đỏ nói: “Được, ném lại nhưng lần này cược hai mươi vạn!”

Ân Thiên Giám đỏ mồ hôi tay, run rẩy nói: “Toàn màu!” Thế rồi ném xúc xắc ra, chỉ nghe có người rao: “Hai sáu, một năm, là mười bảy điểm!”

Ném ra được mười bảy điểm có thể nói là đã nắm chắc phần thắng trong tay, Ân Thiên Giám mỉm cười. Chỉ thấy ông già tóc đỏ không hề lên tiếng, tiện tay ném ra người xung quanh đều biến sắc, có người rao: “Toàn màu!” “Toàn màu là lớn nhất”. Ông già tóc đỏ cười: “Ngươi kêu không ra, trái lại ta kêu thì nó ra”! “Được, lần này thì cá cược bốn mươi vạn!”

Sắc mặt của Ân Thiên Giám càng khó coi hơn, khi cầm lên: “Lần này ngươi ném trước!”

Ông già tóc đỏ nói: “Được, ta ném trước!”

Thế rồi hai tay bùm lại lắc xúc xắc trong lòng bàn tay ném vào bát, lập tức mặt ai nấy cũng đều im bật sắc mặt của Ân Thiên Giám tái xanh. Một hồi sau

chỉ nghe người rao rung giọng nói: “Sáu con sáu, mười tám điểm kim toàn màu, thắng tuyệt đối!”

Theo qui củ ném xúc xắc nếu ném được mười tám điểm hoặc toàn màu thì không ai theo kịp nữa.

Im lặng một hồi, toàn trường đều trở nên ồn ào, ai nấy đều rất ngạc nhiên tại sao ông già tóc đỏ lại ra tay thuận lợi như thế! Vân Trọng đứng từ xa nhìn bàn tay của ông ta thì lại thấy sơ hở. Té ra người có công phu ám khí giỏi, kiểm soát được lực tay của mình, được bất cứ thứ gì do đó ném được toàn màu hay mười tám điểm cũng không phải là điều kỳ lạ, chỉ là những người xung quanh cũng không ai hiểu nổi công phu thượng thừa này, dù cho Cửu Đầu Sư Từ Ân Thiên Giám cũng ngạc nhiên! bọn họ đều là người có tên tuổi trong giang hồ, thua thì phải nhận thua huống chi xúc xắc là của y càng không thể nói người ta đã giả trò. Vì thế Ân Thiên Giám tuy lòng đau như cắt nhưng cũng gượng cười: “Họ Long kia Khoái Hoạt lâm này là của ngươi!”

Long bang chủ nói: “Ngươi nói vốn của ngươi có tám mươi vạn là ngươi thua hết bảy mươi vạn, còn có thể lấy về mười vạn, coi như ngươi muốn lấy đất đai hay lấy tiền bạc, họ Ân kia có mười vạn cũng coi như là người giàu, ta không đuổi cùng giết tận, coi như đã tốt với ngươi lắm rồi!”

Ông già tóc đỏ nói: “Không cần nhiều lời, hạn cho các ngươi trước khi mặt trời lặn phải dọn ra khỏi Khoái Hoạt lâm!”

Chợt nghe có giọng cười vang lên: “Khoan đã ta cũng muốn đánh một ván!”

Chỉ thấy Trương Đan Phong chậm rãi từ trong đám người bước ra, vừa rồi Vương Trọng chú ý đến cuộc đánh bạc, cho nên không biết chàng đã đến từ lúc nào.

Cửu Đầu Sư Từ Ân Thiên Giám trừng mắt theo, theo tay chân của y miêu tả, đây chính là Bạch Mã thư sinh, nhưng lúc này y đã thua bảy mươi vạn lượng bạc, mất cả Khoái Hoạt lâm, nào chẳng còn lòng dạ nào tính toán chuyện Trương Đan Phong nữa, chỉ đành đứng xứng một bên ý muốn xem thử Trương Đan Phong đánh thế nào với lão già tóc bạc!

Long bang chủ và lão già tóc bạc Quách Hồng thấy Trương Đan Phong thì đều biến sắc, Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Ha ha các ngươi không dám đánh với ta ư?”

Té ra Trương Đan Phong ăn mặt sang trọng lịch sự, tựa như một công tử nhà giàu, vừa đến Tô Châu đã gây chú ý cho bọn Hải Long bang, người của Hải Long bang đã theo dõi chàng đến khách sạn. Trương Đan Phong đã phát hiện trước nhưng giả vờ không hay, cố ý lấy châu báu ra phô bày, những kẻ đi theo dõi đều có kinh nghiệm giang hồ già dặn, thấy thế thì không dám hành động, quay về báo với Bang chủ, Long bang chủ định rằng sau khi lấy được Khoái Hoạt lâm thì sẽ điều tra Trương Đan Phong, sau đó mới quyết định ra tay, nào ngờ chàng lại không mời mà đến, lại còn đòi đánh bạc với mình.

Ông già tóc đỏ liếc nhìn Trương Đan Phong: “Ngươi muốn đánh bao nhiêu?”

Trương Đan Phong mỉm cười: “Ngươi có bao nhiêu vốn?”

Long bang chủ cười lạnh: “Sản nghiệp của Hân lâm chủ là vốn của ta”.

Trương Đan Phong nói: “Ồ, tính cả tám ngàn phiếu mười vạn của ngươi thì cũng chỉ được chín vạn, được, ta sẽ đánh với ngươi vài ván!”

Ông già tóc bạc nói: “Ngươi muốn đánh bao nhiêu?”

Trương Đan Phong mỉm cười, lấy ra một xâu trân châu, hạt nào hạt nấy vừa lớn vừa trắng óng ánh, vừa nhìn thì đã biết là bảo vật vô giá, xâu trân châu ấy còn có một viên bảo thạch toát ra ánh sáng màu xanh lấp lánh. Trương Đan Phong nói: “Ta sẽ cá cược xâu trân châu và viên bảo thạch này, các ngươi hãy tính thử xem!”. Long bang chủ cầm xâu trân châu ngắm rồi nói: “Chúng ta sẽ cá cược công bằng, xâu trân châu này của ngươi có một trăm viên, mỗi viên đều bằng nhau, là loại trân châu Hợp Phố vừa tròn vừa lớn không có tạp chất, quả thật rất hiếm thấy. Vốn là mỗi viên trị giá một ngàn năm trăm lượng, nhưng hiếm khi có loại trân châu trong hạt đều như nhau, cho nên giá tiền phải tính cao hơn, vậy cả xâu trân châu này có thể tính hai mươi vạn lượng bạc!”

Trương Đan Phong nói: “Ồ, ngươi rất biết xem hàng, vậy còn viên bảo thạch này thì sao?”

Long bang chủ nói: “Viên bảo thạch này càng hiếm có hơn, vậy ta tính mười vạn ngươi nghĩ thế nào?”

Trương Đan Phong nói: “Tính mười vạn thì hơi thấp một chút, song cũng không sao, được, ta có hết thấy ba mươi vạn vậy ta sẽ đánh tất cả. Hãy đổi một bộ xúc xắc!”

Tên thủ hạ của Ân Thiên Giám vội vàng đổi một bộ xúc xắc khác. Trương Đan Phong cầm trong tay nói: “Nếu ta ném trước đều toàn màu hoặc đều mười tám điểm thì ngươi sẽ không có cơ hội nữa. Ta sẽ không chiếm phần hơn. Ngươi hãy ném trước”.

Vân Trọng thầm nghĩ bụng: “Công phu ám khí của Trương Đan Phong hiếm thấy trên đời nếu y ném trước thì nắm chắc phần thắng, giờ thì lại nhường cho Hồng Phát Yêu Long ném trước, chắc chắn sẽ thua to!”

Ông già tóc đỏ nhận lấy xúc xắc, chợt cảm thấy tựa như hơi nhẹ hơn, nhưng cũng không để ý thế là lấy ném ngay vào trong bát. Chỉ thấy trong bát trước tiên xuất hiện, hạt xúc xắc sáu điểm, chỉ trong khoảnh khắc lại có hai hạt xúc xắc sáu điểm, lão nở nụ cười, tiếp theo hạt xúc xắc cuối cùng cũng là sáu điểm, nhưng đột nhiên lại xoay thêm một vòng rồi mới dừng lại, thì ra chỉ có năm điểm. Có người rao: “Hai sáu một năm mười bảy điểm, lớn!”

Ông già tóc đỏ vốn định ném ra ba hạt sáu điểm, nhưng giờ đây không được như ý muốn, xong mười bảy điểm cũng đã hiếm thấy, thấy rồi cười rằng:

“Mười bảy điểm thì mười bảy điểm, người hãy ném đi!”

Trương Đan Phong cảm xúc xác trong tay nói: “Mười bảy điểm cũng đã hiếm thấy!” Thế rồi hai mắt nhìn lên trời, tiện tay ném ra, trong nhất thời mọi người đều im bật, cả ông già tóc đỏ cũng mở to mắt ra!

Chỉ nghe có người rao rằng: “Hai bốn, hai năm, lại hai sáu, bốn năm sáu toàn sát!”

Trương Đan Phong tiện tay ném ra bốn năm sáu toàn thắng, Vân Trọng không hề cảm thấy bất ngờ, những người khác đều ngạc nhiên, ông già tóc đỏ rất may mắn, Trương Đan Phong càng may hơn ông ta! Quách Hồng cũng thán ngạc nhiên, lão ta rất giỏi môn Độc Long chương và Độc Long đỉnh có thể không chế tình lực dễ dàng cho nên người ta gọi là Hồng Phát Yêu Long. Lão ta đã luyện hàng ngàn lần thủ pháp ném xúc xác, muốn bao nhiêu điểm thì ra bấy nhiêu điểm, chưa hề thất bại không ngờ hôm nay lại bại trong tay của Trương Đan Phong.

Ông già tóc đỏ không biết rằng, té ra khi Trương Đan Phong cầm viên xúc xác trong tay đã ngầm vận chân lực nội gia nén xúc xác mềm ra. Không ai biết điều này, kể cả Quách Hồng, lão vẫn dùng lực đạo như lúc nãy cho nên muốn ném ra mười tám điểm thì chỉ có mười bảy điểm!

Trương Đan Phong toàn thắng, nhưng chàng vẫn hồ hững, thản nhiên nói: “Cả vốn lẫn lời cộng lại là sáu mươi vạn, vậy cuộc này ta sẽ đánh sáu mươi vạn!”

Ông già tóc đỏ hơi suy nghĩ rồi nói rằng: “Được, chơi với người thêm một ván nữa, lần này người ném trước!” Lời ấy vừa nói ra, Vân Trọng lại thán ngạc nhiên, Vân Trọng nghĩ rằng: “Đã đánh xong một ván chả lẽ Quách Hồng cũng không biết Trương Đan Phong cũng là người giỏi ám khí, tại sao lại còn để cho y ném trước?”

Chỉ nghe Trương Đan Phong nói: “Để ta ném trước!”

“Được, người đừng hối hận”. Thế rồi nhặt hạt xúc xác lên, lại ném xuống số hạt xúc xác trong bát đang lăn, ông già tóc bạc đột nhiên quát lên một tiếng “giết!”

Hạt xúc xác dừng lại. Có người rao: “Hai hai, một một, năm điểm, nhỏ!”

Ông già tóc đỏ cười rằng: “Hà hà té ra chỉ có năm điểm!”

Trong trò ném xúc xác, lớn nhất là mười tám điểm, nhỏ nhất là bốn điểm (1, 2, 3, bồi thường, không tính) ném thêm năm điểm, hầu như chắc chắn sẽ bại. Vân Trọng để lão ta quát lớn như thế vì biết lão đã dùng công phu truyền âm chấn vật, khiến cho hạt xúc xác ngừng lại. Khi ném xúc xác la hét cũng là chuyện bình thường, không ai có thể can thiệp. Vân Trọng nghĩ bụng: “Lần này Trương Đan Phong chắc chắn sẽ thua”.

Lão già tóc đỏ đắc ý, cầm viên xúc xác ném vào trong bát. Chỉ nghe Trương Đan Phong cười ha hả, có người rao: “Hai một, một hai, bốn điểm!”

Y rao đến hai lần, lúc này giọng nói run run rõ ràng rất kinh ngạc Trương Đan Phong nói: “Ồ, té ra chỉ có bốn điểm!”

Ông già tóc đỏ mặt vàng ệch, lão đã thua trong môn nén xúc xác, nhưng cũng là thua ở thủ pháp ném ám khí.

Trương Đan Phong búng tay đánh tách một tiếng miệng cười rằng: “Người đã thua chín mươi vạn, mất cả vốn lẫn lời, ngân phiếu lẫn sản nghiệp, cả Khoái Hoạt lâm này thuộc về họ Trương ta!”

Cửu Đầu Sư Từ Ân Thiên Giám đột nhiên nhảy vọt tới, chụp lấy vai Trương Đan Phong quát rằng: “Người là tên lừa gạt, người dám cướp Khoái Hoạt lâm của ta!”

Chợt nghe một tiếng ối chao vang lên, Ân Thiên Giám ngã chổng vó. Khi mọi người nhìn lại thì chỉ thấy năm đầu ngón tay của Ân Thiên Giám đều bị gãy, máu thịt bầy nhầy, y đau đến nổi ngất đi!

Bọn thủ hạ của Ân Thiên Giám vừa ủa tới thì Trương Đan Phong nói: “Hừ, vô liêm sỉ, đã thua thì phải chịu, huống chi không phải ta thắng Khoái Hoạt lâm từ tay họ Ân của nhà người!”

Thế rồi trong khoảnh khắc chàng đã đánh ngã tất cả. Ông già tóc đỏ giờ tay cầm lại: “Cửu Đầu Sư Từ, phải giữ quy củ giang hồ!”

Bề ngoài là giúp Trương Đan Phong chặn Ân Thiên Giám lại nhưng thật sự đã ngầm hạ độc thủ, nào ngờ Trương Đan Phong biết bàn tay của y có độc, cho nên phát tay áo về phía bàn tay của y, giả vờ cười rằng: “Thế mới phải!” Rồi húp một ngụm trà lạnh phun vào mặt Ân Thiên Giám, Ân Thiên Giám tỉnh lại. Long bang chủ nói: “Cửu Đầu Sư Từ lần này bọn ta cũng thua, người hãy đến Hải Long bang làm Hương chủ cho bọn ta”.

Long bang chủ cũng là kẻ già dặn đã thấy rằng ông già áo đỏ chẳng phải là kẻ địch thủ của Trương Đan Phong chỉ rằng giả vờ tỏ ra giữ quy củ giang hồ. Trương Đan Phong nói: “Cửu Đầu Sư Từ đem tất cả khế ước và tiền mặt của nhà người ra đây!”

Ân Thiên Giám băng bó xong ngón tay, cúi đầu rầu rĩ nói: “Tùy ý người!”

Trương Đan Phong nói: “Người có bao nhiêu sản nghiệp đất đai hay tiền mặt ta đều biết cả. Nếu người dám giờ trò thì người có mười cái đầu thì ta cũng chặt xuống. Nay, các người theo y khiêng đồ!”

Chỉ thấy đám đông hoan hô như sóng dậy, tất cả đều ủa tới, té ra trong đám những người này có dân của làng Đàm Đài do Trương Đan Phong gọi tới.

Trương Đan Phong đem giấy tờ đất đai của Cửu Đầu Sư Tử đốt sạch, phân phát hết tiền mặt và vàng bạc, đến chiều thì mọi việc mới chấm dứt. Bọn Cửu Đầu Sư Tử, Long bang chủ và Hồng Phát Yêu Long Quách Hồng đều kéo đi sạch. Trương Đan Phong phát hết tài sản của Cửu Đầu Sư Tử rồi cười ha hả. Đột nhiên lấy ra một cành hoa sen ngâm rằng: “Trả lại vườn ta hoa sen thoát khỏi bùng nhò!” nước mắt rung rung.

Vân Trọng nghĩ bụng: “Chắc y thấy tổ nghiệp bị người ta coi rẻ như thế, nên trong lòng cảm khái”.

Lúc này đám đông đã tản đi hết, Vân Trọng sợ Trương Đan Phong phát hiện cho nên đã len lén bỏ đi!

Vân Trọng quay trở lại phủ nha mới có hai cao thủ tới, đó là hai sư thúc của Đại nội tổng quản Khang Siêu Hải, Thiết Tỷ Kim Viên Long Trần Phương và Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Tử, trong ngày tỷ võ, Vân Trọng đánh bại sư đệ đệ của họ là Lục Triển Bằng, coi như cũng có chút hiềm khích, nhưng nay đều vâng lệnh Hoàng đế, thành thử không nhắc đến thù riêng nữa. Vân Trọng kể chuyện ở Khoái Hoạt lâm cho Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm nghe, cả hai người này đều là những kẻ già dặn trên giang hồ, nghe Vân Trọng nói như thế đều nhìn nhau, hai người nhủ thầm một hồi, Thiết Tỷ Kim Viên nói: “Chuyện này rất rắc rối, Hồng Phát Yêu Long là người đắc lực nhất của Vương Chấn, sao y giúp Hải Long bang cướp Khoái Hoạt lâm? Trương Đan Phong coi vàng bạc như bùn đất, hành tung vô định, tại sao khi đến Khoái Hoạt lâm. Khoái Hoạt lâm này trước đây là hành cung tránh nóng của Trương Sĩ Thành, nói không chừng địa đồ và bảo tàng của Trương Sĩ Thành đều ở trong Khoái Hoạt lâm này”.

Vân Trọng cũng cảm thấy có lý, vì thế ba người ăn cơm tối, xong phải nghỉ ngơi một hồi, đến canh ba thì thay đồ dạ hành chạy về phía Khoái Hoạt lâm. Trương Đan Phong đã đuổi đám đầu trâu mặt ngựa nên lúc này cả khu vườn rất vắng lặng.

Ba người vượt tường lặng lẽ vào bên trong, định chia nhau tra xét, chợt ở phía đông có âm thanh vang lên, ba người vội vàng nấp sau một hòn giả sơn. Chỉ nghe một người nói: “Tên Trương Đan Phong ấy sợ chúng ta nên đã bỏ trốn”.

Một người lại nói: “Chả lẽ y đã tìm ra?”

Một người lại bảo: “Vương công công quả nhiên đoán không sai, may là chúng ta không đến muộn”.

Người mới lên tiếng này là Hồng Phát Yêu Long Quách Hồng. Vân Trọng thầm thất kinh, nghĩ bụng té ra đám người này do Vương Chấn phái đến. Sao bọn chúng biết Trương Đan Phong đến Tô Châu tìm bảo tàng? Rồi suy nghĩ lại, Vương Chấn có rất nhiều tai mắt trong cung cho nên biết chuyện Hoàng đế sai mình đến Tô Châu.

Chỉ nghe Quách Hồng nói: “Theo bản đồ thì hắc chấn là ở đây. Ngươi thấy ở đây có dấu đào bới, nhưng đá vẫn chưa bật ra, chắc là một mình tên tiểu tử này chưa tìm được bảo tàng thì nghe chúng ta kéo đến, vì thế bỏ chạy”.

Tiếp theo nghe tiếng cước bổ xuống đá, Vân Trọng toan nhô dậy nhưng bị Tam Hoa Kiếm kéo xuống, thì thầm bên tai chàng: “Đừng vội, chờ chúng đào xong chúng ta mới xông ra”.

Vân Trọng từ trong kẽ đá nhìn ra, chỉ thấy có khoảng mười người vây quanh một tảng đá bên, một hồi thì có người kêu: “Được rồi, được rồi, có một cái hang, ồ, còn có một mảnh bìa ngọc chặn lại!”

Một người gạt ra, chợt nghe, dùng một tiếng tia lửa bay tung tóe. Quách Hồng kêu lớn: “Tránh mau!”

Trong hang đột nhiên phóng ra vô số mũi tên, lập tức có sáu bảy người trúng tên ngã xuống đất, sắc mặt sạm đen. Quách Hồng kêu: “Tên độc thật lợi hại”. Một hồi sau, tên độc bay ra hết mà Quách Hồng vẫn chưa yên tâm lấy một cái thuẫn che trước người, đột nhiên kêu to: “Hừ, chúng ta đã trúng kế của tên tiểu tử”. Thế là thối lui mấy bước, hai tay cầm cái cước bổ xuống, tấm bìa ngọc bật ra, trong động trống trơn, mười mấy người nhao nhao chửi rủa, đồ đồng bọn bị thương ra ngoài.

Thiết Tỷ Kim Viên nói: “Đến xem thử!”

Vân Trọng cẩn thận bước ra, chỉ thấy trên tấm bìa có bốn dòng chữ lớn: “Người chết vì tài vật, chim chết vì thức ăn, các vị đã đến đây, sẽ được hưởng độc tiễn. Hoàng đế Trương Sĩ Thành lập bia”.

Vân Trọng thầm kinh, té ra Trương Sĩ Thành đoán rằng sẽ có người khai quật bảo tàng nên cho đã bày sẵn độc tiễn, thủ đoạn thật độc ác.

Nhưng cái hang này rất cạn, nghe nói tài sản của Trương Sĩ Thành chất cao như núi, cái hang này làm sao chứa đủ? Ba người đưa mắt nhìn nhau. Tam Hoa Kiếm nói: “Ta thấy Trương Đan Phong chưa chắc đào được bảo tàng”.

Vân Trọng nói: “Tại sao?”

Tam Hoa Kiếm nói: “Một là hang đá này không giống nơi giấu bảo tàng, hơn nữa Trương Đan Phong chỉ có một mình, lại bị Quách Hồng và Hải Long bang theo dõi, không thể chuyển bảo tàng ra khỏi thành”.

Thiết Tỷ Kim Viên nói: “Sư đệ nói đúng lắm, nhưng nếu y vẫn chưa đào được bảo tàng, vậy tại sao lại rời Khoái Hoạt lâm? Lẽ nào bảo tàng không phải trong Khoái Hoạt lâm?”

Vân Trọng nhìn kỹ lại chợt thấy bên cạnh bia đá còn có dán một tờ giấy trên có viết mấy hàng chữ rằng: “Thiên tử Đại Minh cần gì phải tốn sức đến thế. Vân Trọng đại ca, hãy bỏ đi cho sớm. Đệ Trương Đan Phong”.

Vân Trọng và Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm chẳng nói một lời, lúc này gà đã gáy sáng.

Đó chính là:

Thần long chỉ thấy đầu mà không thấy đuôi, ngao nghễ nhìn đời mà chẳng sợ ai.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 17: Bể tuyết tiên tư trường ca tiêu hiệp khí - Phong lôi thủ bút nhất họa quyền giang sơn

Lúc này Trương Đan Phong đã ngồi trên con thuyền nhẹ ngao du Thái Hồ, chàng cầm dầm ở tay phải, tay trái cầm một chìa khóa bằng vàng sáng lấp lánh, đưa mắt nhìn ra xa rồi cao giọng ngâm: “Thái Hồ rộng ba mươi sáu ngàn mẫu khó rửa sạch nỗi sầu của kẻ anh hùng” Giọng ngâm của chàng vang lên mặt hồ khiến cho bầy chim nước hoảng sợ bay vù lên.

Chàng đã tìm được chìa khóa này dưới tảng đá Thái Hồ trong Khoái Hoạt lâm chàng theo bản đồ chỉ dẫn được chôn trong Khoái Hoạt lâm, do đó chàng mới đến Khoái Hoạt lâm để đánh bạc. Chàng đã biết nơi giấu bảo tàng chắc chắn được chôn tên độc, đã chuẩn bị trước nên không bị thương. Khi dời bia ngọc chặn cửa ra, chỉ có chiếc chìa khóa này, nhưng trong chìa khóa thì có khắc hai dòng chữ nhỏ: “Trong Thái Hồ ở núi Tây Động Đình, dùng chìa khóa này có thể tìm ra bảo tàng” Vốn là Trương Sĩ Thành đã chọn kỹ địa điểm. Chôn ở Tô Châu thì Chu Nguyên Chương chắc chắn sẽ đoán ra. Nhưng nếu chôn ở một nơi khác là sẽ vận chuyển bằng thuyền bè, rất dễ để lộ tin tức cho nên cuối cùng quyết định chôn luôn ở dưới núi Tây Động Đình từ Tô Châu đến nơi này mất khoảng một ngày, còn địa điểm trong bản đồ đã chỉ là giả, ở đó chỉ có chiếc chìa khóa vàng và chiếc tên độc. Lúc đó ông ta chỉ đưa bản đồ Tô Châu cho võ sĩ tâm phúc, sai người đó bồng ấu chủ bỏ chạy, đồng thời cho ông ta biết trong động có tên độc, cách phòng bị tên độc, còn chiếc chìa khóa vàng trong động và địa điểm giấu bảo tàng thật sự cùng với cách bố trí bí mật khác, cả người này cũng không biết. Sau khi Trương Đan Phong lấy được chìa khóa vàng, chàng vẫn giữ nguyên hiện trạng, trước khi bọn Quách Hồng tới chàng đã rời khỏi Khoái Hoạt lâm, trao bạch mã cho người bạn thân thiết còn mình thì chèo thuyền nhỏ từ dưới cầu Vạn Niên ở Tô Châu ra Thái Hồ, chèo đến nửa đêm thì đã ra đến té khẩu, chỉ thấy sóng nước lăn tăn, gió hồ hiu hiu, Trương Đan Phong không có lòng ngấm cảnh, cứ xem đi xem lại chiếc chìa khóa ấy, lòng thầm nghĩ: “Có chiếc chìa khóa này sẽ tìm đến bảo tàng, Núi Tây Động Đình lớn hơn Khoái Hoạt lâm mấy trăm lần, làm sao mò kim đáy biển được?” Chàng ngừng đầu nhìn lên chỉ thấy hồ rộng mênh mông, nước trời một màu bao nhiêu nỗi ưu phiền đều tan biến lòng thầm tự cười rằng: “Nơi đây cảnh đẹp như thế mà lại cứ lo lắng ưu sầu, quả thật là ngu ngốc”.

Thế rồi cất chiếc chìa khóa vào trong áo, hai tay khua dầm con thuyền lướt về phía trước. Không lâu sau, ngọn núi Tây Động Đình đã ở trước mặt, núi này tuy không bằng Ngũ Nhạc, nhưng vách núi cao vợi vợi, toàn là quái thạch lở nhô, khiến cho người ta cảm giác rất hùng vĩ.

Trương Đan Phong bỏ thuyền lên bộ chỉ thấy dưới chân núi là ruộng nương, trên núi cây cối um tùm, thoang thoang nghe hương thơm trong gió. Chàng nghĩ: “Nếu cất mái nhà tranh đọc sách ở đây thì tốt quá”. Đang lúc tâm hồn phơi phới chợt thấy hai mục đồng cỡi trâu đi ở phía trước, mắt cứ nhìn thẳng Trương Đan Phong, tựa như rất ngạc nhiên.

Trương Đan Phong nói: “Tôi đến đây ngắm cảnh, xin hỏi hai vị tiểu ca đường nào có thể lên núi?”

Hai mục đồng nhìn nhau một hồi rồi nói về khó chịu rồi nói: “Không biết”.

Trương Đan Phong nghĩ bụng: “Sao hai mục đồng lại vô lễ đến thế? Kém xa những người mình đã gặp ở làng Đàm Đài”, chợt thấy hai mục đồng tranh cãi, Trương Đan Phong phì cười, đang định khuyên giải, hai mục đồng lao vào nhau, vỗ hai con trâu húc sừng vào nhau, đường núi gập gềnh hai con trâu chạy chạy về phía Trương Đan Phong. Trương Đan Phong đang lúc sơ ý không kịp né tránh.

Chàng chỉ kêu ôi chao một tiếng, vội vàng hai chưởng đánh ra một chiêu Dã Mã Phân Tung, chỉ nghe bình bình hai tiếng, hai con trâu bị chưởng lực đẩy ra hai bên, ngã chổng vó xuống đất, hai mục đồng kêu hoảng. Trương Đan Phong chỉ muốn đẩy hai con trâu ra, nên chỉ dùng ba phần công lực, nghĩ bụng: “Có lẽ chưởng lực của mình quá mạnh, đã khiến cho hai đứa trẻ bị thương”.

Chàng thất kinh quay đầu nhìn lại, chỉ thấy hai con trâu chạy lông lên còn hai mục đồng thì biến mất.

Trương Đan Phong rất ngạc nhiên định quay lại xem cho kỹ, ở trên sườn núi đột nhiên xuất hiện hai nông phu, hai người quát lớn: “Giữa thanh thiên bạch nhật mà lại có cường đồ...”.

Trương Đan Phong vội vàng nói: “Hai vị đại ca hãy nghe tôi nói, tôi không phải cường đồ...”.

Nói chưa xong thì hai nông phu lại quát: “Lại còn bảo không phải cường đồ? Tại sao đã thương trâu của bọn ta, lại còn bắt con của bọn ta?”

Trương Đan Phong nói: “Ai bảo ta bắt con của các người? Chúng... chúng...”.

Hai nông phu ấy cười lạnh: “Chúng... chúng... chúng thế nào? Sao không thấy? Có phải người đã giấu chúng không, chính là người đã đưa chúng cho đồng bọn rồi bán chúng đi nơi khác...”.

Trương Đan Phong: “Sao lại có chuyện đó? Các người xem thử trâu có bị thương hay không sao đó tìm con của mình”.

Hai nông phu chẳng nói chẳng rằng vung cuốc bỏ xuống, Trương Đan Phong hơi thất kinh, hai nông phu này ra tay rất mạnh mẽ! Chỉ thấy hai chiếc cuốc bỏ xuống Trương Đan Phong vội vàng né tránh, hai tay vung ra tóm lấy hai chiếc cuốc. Hai nông phu ấy kêu lên: “Cứu mạng, cường đạo giết người!”

Trương Đan Phong vừa tức tối vừa buồn cười nói: “Nếu ta có lòng giết người thì người đã chẳng còn mạng chứ chẳng để người kêu la thế này?” Thế rồi ném hai cây cuốc xuống. Dưới chân núi đã xuất hiện bảy tám nông phu, ai nấy đều giờ cao cuốc, chẳng nói chẳng rằng ủa tới, bảy tám cây cuốc bỏ xuống Trương Đan Phong. Trương Đan Phong rất bức bối nghĩ bụng: “Tự nhiên lại phải đánh nhau, thật là vô vị...” Chàng xoay người toan chạy, không ngờ bảy tám chiếc cuốc ấy như kết thành một mạng lưới sắt thân sắt của Trương Đan Phong lúc này đã lên đến cực điểm nhưng bất luận là xoay đến phương diện nào cũng đều bị cuốc bỏ trước mặt. Trương Đan Phong thảm ngác nhiên đây rõ ràng là một trận pháp đã được luyện tập trước! Thế rồi chàng không dám sợ ý, lượn qua lách lại trong trận cuốc, chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, trong khoảnh khắc đã đẩy lùi bảy tám nông phu ấy. Nhưng họ phối hợp với nhau rất kín kẽ. Trương Đan Phong trừ khi đã thương họ, còn nếu muốn đoạt cuốc trong tay họ thì rất khó khăn.

Bảy tám nông phu này tuy bại nhưng không loạn, cứ tiếp tục vây lấy Trương Đan Phong mà không chịu bỏ chạy. Trương Đan Phong hú dài một tiếng rồi chường ra mấy chường đẩy họ ra đến hơn một chường rồi cười: “Các người không ngừng tay ta sẽ không khách sáo nữa”.

Một người có vẻ như là đầu đảng nói: “Không khách sáo thì như thế nào, tên cường đạo kia chẳng lẽ bọn ta sợ người?”

Trương Đan Phong đã nổi giận, nhủ rằng: “Đến khi ta rút cây bảo kiếm chặt gãy cuốc các người để xem các người có sợ không?” Thế rồi vẫn phải hộ thân, tay phải định rút kiếm thì chợt trên núi có người kêu: “Sao các người lại đánh nhau thế?”

Trương Đan Phong ngẩng đầu lên chỉ thấy người ấy mặt rộng mũi cao để râu ba chòm, ăn mặc người giống nho sinh vừa giống võ sĩ, người lúc này nói: “Kẻ cường đạo đã thương trâu của chúng ta, lại vừa còn bắt cóc con của chúng ta”.

Người ấy nói: “Trâu không bị thương. A Siêu, A Thành!”

Trương Đan Phong nhìn lại thì thấy hai con trâu lúc này đã ngừng lại. Hai mục đồng thì cười ha ha, từ dưới bụng trâu chui lên nhăn nhó mặt mày với Trương Đan Phong. Trương Đan Phong cũng bật cười, nghĩ thầm: “Mình tưởng mình không biết hai con trâu tại sao cứ chạy lồng lên té ra hai đứa trẻ này dở trò. Tài cưỡi trâu của chúng chẳng thua thuật cưỡi ngựa của người Mông Cổ”.

Rồi lại nghĩ tiếp: “Những kẻ này thật kỳ lạ, ỉ không biết họ vô tình hay hữu ý, phải cẩn thận đề phòng mới được”.

Ông già ở trên sườn núi nói: “Chỉ là hiểu lầm, mong quý khách đừng trách. Sao các người còn chưa mau xin lỗi?”

Bảy tám nông phu ấy và hai mục đồng nói một tiếng xin lỗi, trong chốc lát đã mất dạng.

Ông già nói: “Công tử đang đi ngắm cảnh ư?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế”.

Ông già nói: “Ồ đây có bảy mươi hai ngọn núi, rộng đến hàng vạn khoảnh. Công tử muốn ngắm cảnh hồ và núi ít nhất phải ở lại mấy ngày!”

Trương Đan Phong thấy ông già nói chuyện cũng rất nhã nhặn, thế rồi hỏi: “Dám hỏi lão trượng lão họ tên là gì?”

Ông già cười: “Đời người trăm năm như bóng ngựa đi lướt qua khe cửa, cần gì phải để lại tên, người hãy gọi tên một tiếng lão trượng, tôi gọi lại người một tiếng công tử chẳng phải cũng đã nhiều rồi ư? Cần gì phải nhớ đến họ tên cho nhọc lòng?”

Trương Đan Phong vốn người phóng khoáng ông già nói rất hợp ý chàng, ông ta lại nói tiếp: “Lão hủ ở trong ngọn núi này bằng hữu gọi là Động Đình sơn trang, nếu công tử không chê thì xin mời ở lại thăm hàn xá một chuyến!”

Trương Đan Phong nói: “Lão trượng đã mau mắn như thế vãng sinh cũng xin chiều theo. Chỉ e làm phiền lão trượng”.

Ông già ấy cười ha ha: “Công tử cứ đi xung quanh cho đến khi nào mệt thì về tệt trang nghỉ ngơi, có duyên thì gặp nhau, không có duyên thì ra đi, chứ có gì đâu mà phiền phức”.

Trương Đan Phong nghe ông già nói thế thì rất hợp ý mình. Ông già chỉ về phía một tòa viên lâm trên lưng chừng núi và nói: “Tệt trang tuy không có sơn hào hải vị, nhưng lúc nào cũng có rau sạch cá tươi, công tử cứ việc thăm thú cảnh ở xung quanh, đến tối thì xin mời quay về, chúng ta lại nhấm rượu đàm đạo với nhau”.

Trương Đan Phong cung tay đáp tạ lòng thăm nhủ: “Nếu ông già này không phải là bậc ẩn sĩ thì cũng là bậc dị nhân. Mình lần này đến đây dù không tìm được bảo tàng hoặc địa đồ thì cũng kết giao được có một bậc tiền bối. Xem ra đám nông phu lúc này cũng khôngng phải tầm thường, không nên làm mất mối giao tình này”.

Trương Đan Phong dạo bước cả buổi chiều trên núi Tây Động Đình, chốc chốc lại phát giác vài tiều phu và những người hái quả đại len lén nhìn mình, trong lòng cảm thấy rất ngạc nhiên. Trương Đan Phong đi một vòng vòng quanh núi thì nhớ lại địa hình địa thế trên núi, mặt trời ngả về tây thì mới trở về Động Đình sơn trang.

Cửa sơn trang chậm chậm mở ra Trương Đan Phong chỉ thấy trước mặt có một thiếu nữ mắt như làn sóng thu, khuôn mặt rạng ngời, có nét thanh mảnh thiếu nữ miền giang nam nhưng cũng có nét của khoẻ khoắn của đất bắc. Trương Đan Phong ngạc nhiên thầm nhủ: “Nét đẹp của Vân Lôi như chi lan bách hợp, nét đẹp của thiếu nữ này như phù dung mai quế. Nếu đứng sánh vai với nhau thì không thể nào đánh giá nổi”... Đang định lên tiếng, chợt thiếu nữ ấy nhoèn miệng cười nói: “Công tử có phải là người gặp cha tôi lúc trưa đây không? Cha tôi bảo tôi mời ngài vào”. Trương Đan Phong đáp tạ, bước theo thiếu nữ ấy vào bên trong, chỉ thấy trên lối đi trồng toàn hoa thơm cỏ lạ, lại còn có đèn đài hồ nước chen lẫn vào nhau, rõ ràng là một viên lâm được sắp xếp rất tuyệt diệu, tuy không lớn như Khoái Hoát lâm nhưng có phần thanh nhã hơn. Ông già ấy đã đợi trong đình từ trước thấy Trương Đan Phong bước vào thì nói: “Công tử thấy phong cảnh hồ nước như thế nào?” Trương Đan Phong nói: “Thái Hồ quả nhiên là phong cảnh danh thắng nổi tiếng Đông Ngô, nước non một màu như tranh họa đồ. Người xưa đã có đánh giá, văng sinh chẳng dám nói gì nữa”.

Ông già ấy cười nói tiếp: “Ngắm cảnh non nước mà vẫn không quên nổi danh lợi, trong lòng chỉ toàn là mùi đồng, không biết là đáng cười hay đáng thương?”

Trương Đan Phong nghe xong thì ngạc nhiên, lòng thầm nhủ: “Chả lẽ ông ta biết mình đến đây tìm bản đồ và bảo tàng ư?”

Thế rồi chàng tự cười mình đa nghi và lòng nhủ thầm: “Tổ tiên mình giấu bản đồ trong bảo tàng là chuyện cực kỳ bí mật, cả mình đến khi đã lấy được chiếc chìa khóa này mới biết bảo tàng được chôn ở đây. Ông già này làm sao biết được? Câu nói lúc nãy tức là ông ta chỉ nói trống không thế thôi”.

Hai người lại uống rượu đàm đạo, xem ra rất tâm đắc nhưng cả hai đều né tránh hỏi thăm thể của đối phương. Ông già uống cạn mấy chén tựa như đã ngà ngà say, nói: “Lão đã buồn ngủ, công tử cứ tự nhiên. Cảnh đêm Thái Hồ rất đẹp, nếu công tử có hứng lên núi ngắm trăng, cứ gọi tiều nữ đi cùng hoặc đi một mình cũng được, về không cần gõ cửa, cứ việc đẩy mà vào”.

Trương Đan Phong nghĩ bụng: “Ông già này thật tốt, hình như biết tâm ý của mình”. Nếu đứng trên cao nhìn xuống Thái Hồ dưới đêm trăng chắc chắn sẽ đẹp ông già lại bảo thiếu nữ dắt Trương Đan Phong nghỉ ngơi, thiếu nữ mỉm cười nói: “Công tử có phải lần đầu tiên đến Thái Hồ không?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế”.

Thiếu nữ lại hỏi: “Công tử bảo đến từ miền bắc, tôi lại thấy ngài tựa như nhân vật Giang Nam, ồ, hình như chúng ta đã gặp nhau ở đâu trông rất quen mặt”.

Trương Đan Phong cười nói: “Cô nương đã nói đùa, tại hạ thì đã quen biết cô nương từ trước, nhưng đến hôm nay mới có cơ duyên”, thiếu nữ mỉm cười không nói, bước qua một bên, nói rằng: “Công tử hãy nghỉ ngơi một lát, chốn sơn cư sống rất giản dị, mong đừng chê”.

Trương Đan Phong ngừng lại thấy căn nhà được xây trong hồ sen, hoa sen đang nở rộ, hương thơm thoang thoảng vờn quanh. Trương Đan Phong cười rằng: “Nơi đây như tiên cảnh, Hoàng đế cũng chẳng có phúc ở, sao lại nói đơn giản?”

Thiếu nữ ấy mỉm cười rồi bước ra, chỉ nghe nàng cất giọng trong trẻo: “Đúng là dị mạo hữu nhân thoát y tự vũ. Trước cảnh núi hồ mà vẫn nhắc đến chuyện phàm tục, Hoàng đế có đáng là gì?”

Trương Đan Phong nghĩ thầm: “Đúng là cha nào con nấy, thiếu nữ này cũng có vẻ rất an nhiên” Hình ảnh Vân Lôi dâng lên trong lòng chàng, xua tan hình bóng của thiếu nữ lúc nãy. Chàng một mình ngồi ngắm hoa sen, nhớ lại những chuyện kỳ lạ mấy ngày hôm nay.

Chàng chợt ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy trăng đã lên cao, thế rồi chàng khoát áo bước ra cửa sau xem cảnh đêm Thái Hồ. Núi Tây Động Đình đứng giữa lòng hồ, lên núi có thể thấy trọn cảnh Thái Hồ, sẽ thấy mặt hồ gọn sóng lăn tăn, ánh màu bạc dưới trăng, trong còn đẹp hơn ban ngày, chẳng bút mực nào tả nổi. Trương Đan Phong ngắt ngay trước cảnh đẹp ấy đột nhiên có tiếng thiếu nữ ca rằng: “Kim ngân châu báu sẽ tan thành mây khói, khuyên người có rượu thì nên say, có rượu không uống thì biết chờ ngày nào?”

Lời ca ru mê mẫn mang trong gió dưới Thái Hồ. Trương Đan Phong nghe thấy ngạc nhiên thầm nhủ: “Chẳng lẽ thiếu nữ này muốn khuyên mình không nên phí công tìm bản đồ và bảo tàng hay sao? Nàng biết tâm sự của mình, mình há có phải là người muốn chiếm châu báu tham lam tiền tài!”

Rồi chợt cất tiếng ca rằng: “Người ca xong hãy nghe ta ca, núi này cao chọc trời, trong thế gian cũng có kỳ nam từ, đội trời đạp đất, vai mang kiếm! Huống hồ châu báu như phấn thổ, nhưng chỉ muốn họa một mảnh sơn hà!”

Trương Đan Phong vừa ngừng người ấy đã xuất hiện sau tảng đá, mỉm cười như hoa, dịu dàng vẫy tay. Trương Đan Phong cất bước về phía đó, chợt nghe thiếu nữ nói: “Công tử quả thật đã quyết định như thế?”

Trương Đan Phong nói: “Tôi không biết cô nương muốn nói gì? nhưng đại trượng phu đã làm việc thì đâu dễ dàng thay đổi”.

Nàng biến sắc và lạnh lùng đáp: “Ngươi đừng hòng lên núi này cướp bảo tàng!” Đột nhiên một ánh xanh lóe lên, rút thanh đoản kiếm đâm vào ngực Trương Đan Phong. Trương Đan Phong kinh hãi vô cùng vội vàng lách người né tránh: “Cô nương, cô nương là ai?” Thiếu nữ ấy đã vung ra, Trương Đan Phong tránh đông né tây, bị nàng ta dồn vào trong đồng loạn thạch, chợt xuất hiện nhiều người, ông già buổi chiều cầm tay cầm một cây ngư xoa nhảy lên đám thẳng về phía chàng. Trương Đan Phong nói: “Sao lão trượng lại ép người đến thế?”

Ông già nói: “Hừ, ngươi còn chưa biết ư, nhìn tướng mạo ta còn tưởng ngươi là người nhỏ nhả, té ra ngươi chỉ là hạng ham mê danh lợi!”

Lúc này trên tay của bọn họ không phải là kiếm nữa mà là đao thương kiếm kích. Trương Đan Phong kinh hãi đang định giải thích, nhưng đối phương đã xông cả lên, ngư xoa của ông già và đoàn kiếm của thiếu nữ càng nhanh hơn. Trương Đan Phong bị bọn họ vây trong đám loạn thạch chỉ đành rút thanh Bạch Vân kiếm chém ngang đám độc, hai nông phu bị chàng chặt đứt binh khí vội vàng thối lui. Trương Đan Phong kêu lên: “Ngừng tay!”

Ông già ấy cười rằng: “Đã rơi vào trận này, có bảo kiếm cũng vô dụng” Rồi đâm cây ngư xoa lên, Trương Đan Phong vẫn còn kính trọng ông ta không muốn chặt binh khí, thế nên chỉ tìm người khác, nhưng nào ngờ một người lùi thì một người tiến tựa như sóng biển, vừa thấy kiếm chém tới thì đã lặn vào trong đám loạn thạch, Trương Đan Phong tuy ra tay nhanh nhưng không thể chạm nổi binh khí của họ nữa.

Trương Đan Phong nhìn kỹ lại chàng mới để ý thấy rằng kẻ địch có hết thấy tám người chiếm ở tám phương vị khác nhau, lúc ẩn lúc hiện trong đám loạn thạch đông chém một đao, tây chém một kiếm, khiến chàng không thể nào đề phòng nổi. Trương Đan Phong thầm nghĩ: “Ta cứ đuổi theo một tên xem người có thể nấp ở đâu”.

Thế rồi chàng vung kiếm đuổi theo nông phu, chỉ thấy nông phu ấy thân thủ bình thường ai ngờ y luôn qua lách lại trong đồng loạn thạch, Trương Đan Phong đuổi theo hai vòng rồi chẳng thấy đâu, thiếu nữ ấy cầm một đoàn kiếm cùng một nông phu và cầm trường thương đột nhiên từ hai bên đánh tới chàng đuổi theo thiếu nữ thì trong chớp mắt nàng ta cũng mất dạng, ông già đột nhiên xuất hiện trước mặt. Trương Đan Phong thầm nghĩ: “Bọn họ đánh như thế này phải làm sao đây?”

Trong tám người ngoại trừ ông già và thiếu nữ số người còn lại võ công rất tầm thường. Nhưng thủ pháp rất kỳ dị, Trương Đan Phong chỉ cần phá được một mắc xích thì phá được một vòng vây nhưng đã nghĩ mãi mà chẳng tìm ra cách, lại một lúc sau tình thế trong trận ngày càng căng thẳng. Trương Đan Phong cứ luôn đông lách tây trong đám loạn thạch, cả phòng thủ cũng khó khăn, chứ đừng nói tấn công. May mà chàng có thanh kiếm chém sắt như chém bùn thành thử bọn họ không dám đi đến quá gần!

Trương Đan Phong chợt nghĩ ra: “Trận pháp này há chẳng phải là Bát trận đồ Gia Cát vô hủ truyền lại hay sao?” Chàng để ý nhìn chỉ thấy tám người vội vàng nấp vào đám loạn thạch này, chia thành tám cửa, Hư, Sinh, Thương, Đỗ, Tử, Cánh, Kinh, Khai, mỗi người giữ một cửa, còn mình lúc này bị người ta dụ vào cửa Tử. Trương Đan Phong ngạc nhiên: “Xưa nay các bậc danh tướng không mấy ai hiểu được Bát trận đồ không ngờ những người này lại biết!” Đến khi nhìn kỹ lại người đứng giữ cửa Sinh chính là thiếu nữ sử dụng đoàn kiếm. Trương Đan Phong phóng người nhảy vọt từ cửa Tử đến cửa Kinh, từ cửa Kinh nhảy đến cửa Thương rồi sau đó đến cửa Đỗ rồi vòng qua cửa Hư, xông thẳng đến cửa Sinh, Bát trận đồ lập tức đại loạn, thiếu nữ ấy kinh hoàng vội vàng né tránh, Trương Đan Phong tuy không nản lòng muốn thoát ra khỏi trận đồ cho nên cây trường kiếm không rời khỏi tay thiếu nữ, tưởng rằng sẽ thoát ra cửa Sinh, nào ngờ thiếu nữ ấy chợt quát một tiếng lớn, tựa như rất kinh hãi, Trương Đan Phong ngạc nhiên chỉ tưởng rằng mình không cẩn thận mũi kiếm đã chạm vào vai nàng cho nên ngừng lại, đột nhiên chàng thấy trời xoay đất chuyển. “Ầm” một tiếng, mặt đất lõm xuống, Trương Đan Phong nên rơi xuống. Té ra nơi chàng đang đứng là một cái bẫy, bên trên đã được phủ cát mỏng, với bản lĩnh khinh công của Trương Đan Phong nếu chỉ lướt qua thì không có chuyện gì, nhưng thiếu nữ ấy quát một tiếng chàng ngừng lại, cho nên rơi xuống bên dưới.

Trương Đan Phong lộn ngược trên không trung rồi rơi xuống nhẹ nhàng. Trong động tối om giờ tay không thấy năm ngón, Trương Đan Phong lấy ra một viên dạ minh châu, treo trên mũi kiếm, dưới ánh sáng yếu ớt, chàng thấy động này sâu thẳm, không thể nào trèo lên được, đáy động lõm lõm, có mùi ẩm mốc, tựa như là một địa đạo đã nhiều năm không dùng. Trương Đan Phong đi một lúc lâu mới tới đoạn cuối, vừa sờ vào tấm đá, liền than rằng: “Không ngờ lại mất mạng ở nơi này, chết cũng không biết vì sao...” Chợt nhớ trăng chiếu của mình vẫn chưa thực hiện xong, bắt đầu trong lòng dâng lên nỗi phẫn hận. Chàng vỗ bốp một tiếng vào tảng đá, tảng đá ấy hơi lung lay.

Trương Đan Phong cả mừng, vội vàng vung thanh bảo kiếm chém vào tảng đá, tảng đá tựa như đất xốp, đá vụn rơi là tã. Té ra tảng đá này đã được ghép vào, thế là Trương Đan Phong dùng sức đẩy tảng đá sang một bên.

Tảng đá rơi ầm xuống, tạo ra một cái lỗ đủ cho một người chui qua.

Trương Đan Phong chui ra khỏi động, đột nhiên thấy khí lạnh tỏa lên, đến khi nhìn kỹ lại chàng không khỏi vừa kinh ngạc, vừa mừng rỡ, té ra ở cửa động lại có một đường hầm, so với đường hầm phía bên kia thì ngắn hơn nhiều, cuối đường hầm có một cửa đá bằng bạch ngọc. Một tảng bạch ngọc lớn như thế quả là một vật vô giá, Trương Đan Phong sờ vào chỉ thấy trơn tuột, chàng chợt phát hiện ở bên cạnh cánh cửa đá có một lỗ nhỏ, thế rồi chàng rút chìa khóa vào vặn nhẹ, cánh cửa ngọc bật ra. Trương Đan Phong cất lại chiếc chìa khóa tiến vào bên trong, tiện tay đóng lại cánh cửa ngọc, vừa thấy ánh sáng lấp lánh, khắp phòng đều là kim ngân châu báu, Trương Đan Phong vội vàng tìm kiếm trong đống châu báu, chàng mới ra được một tráp ngọc, chàng mở ra xem có một tấm địa đồ, Trương Đan Phong mở tấm địa đồ ra xem, chỉ thấy tấm địa đồ này ghi chép rất rõ ràng. Thời cổ giao thông không tiện, rất ít người có thể chu du cả nước quan sát địa hình các nơi, cho nên tấm bản đồ như thế này là vật quý.

Trương Đan Phong nghĩ lại Bành hòa thượng đã tốn hao bao công sức cả đời mới vẽ được tấm bản đồ này. Nhìn kỹ lại trên tráp ngọc có hai dòng chữ: “Bản đồ xuất thế lập, lại Đại Châu”.

Trương Sĩ Thành nghĩ rằng con cháu của mình đời sau có thể tiêu diệt triều Minh lập lại nhà Châu. Trương Đan Phong đóng tráp lại, trước mặt lên trời khấn: “Con cháu bất hiếu Trương Đan Phong mong tổ tiên thứ tội, chỉ e lời duy huấn diệt Minh hưng Châu, con không thể làm được”.

Thật ra Trương Đan Phong lấy bảo tàng thật sự không phải vì lòng tham, chàng chỉ muốn đem tấm bản đồ này trao cho Vu Khiêm để ông ta chống lại kẻ ngoại địch, Trương Đan Phong cuộn tấm bản đồ lại lòng thầm nghĩ: “Mình phải ra cửa động nói rõ tấm lòng của mình đối với quốc gia, mong rằng Động Đình trang chủ hiểu cho tấm lòng của mình”, thế là chàng liền đứng đẩy cửa, không ngờ đẩy mạnh mà cánh cửa không hề di chuyển, té ra khi đóng cửa vào chàng thuận tay khóa luôn. Bên ngoài cánh cửa ấy có ổ khóa, Trương Đan Phong lại cầm chìa khóa, lại dùng chìa mở cửa nhưng lại không được, chìa bên trong, chìa bên ngoài không giống nhau. Trương Đan Phong than than khổ!

Động này nằm ở giữa núi mình dù có bản lĩnh to bằng trời cũng không thể phá núi mà ra. Cánh cửa ngọc lại cứng vô cùng cứng rắn dùng kiếm chém cũng chẳng hề di chuyển, bên trong chỉ có kim ngân châu báu chứ không hề có thức ăn, bên ngoài dù có ai muốn cứu viện, không có chiếc chìa khóa vàng của mình cũng khó mà mở ra, Trương Đan Phong thầm nghĩ: “Xem ra mình sẽ chết đói nơi này!”



Chàng thử kêu mấy tiếng, âm thanh dội vào cánh cửa ngọc rồi dội trở lại nghe muốn điếc tai. Trương Đan Phong định thần thăm nhử: “Người thường bảy ngày không ăn sẽ chết, còn mình luyện võ công thì có thể chịu được mười ngày, trong mười ngày này mình có thể làm gì đây?”

Trong đầu lướt qua mỗi thủ truyền kiếp Chu, Trương; mỗi hận giữa hai nhà Trương, Vân; bóng hình Vân Lỗi hiện ra trong đầu, Trương Đan Phong thở dài: “Tiểu huynh đệ chúng ta sẽ không bao giờ gặp lại nữa”.

Mặc dù Vân Lỗi đã nhiều lần toan giết chàng, nhưng chàng vẫn luôn nhớ đến Vân Lỗi trong lòng chợt nghĩ: “Vân Lỗi dù có lúc muốn giết mình nhưng lòng dạ mềm yếu, nàng ta nhân từ, không đủ cương nghị, đó là một khuyết điểm rất lớn. Còn con gái của Trang chủ Động Đình trang mặc dù rất dịu dàng nhưng có anh khí của nam nhi, nếu nàng có sự mềm mỏng của Vân Lỗi chẳng lẽ toàn vẹn hay sao”.

Trương Đan Phong bị nhốt trong động buồn bã vô cùng, đi vòng quanh xem châu báu, đột nhiên chàng phát hiện ra một cái tráp ngọc khác, trên tráp có đề hàng chữ: “Báu vật của tiên sư, Sĩ Thành kính giữ”.

Chàng mở ra xem trong đó toàn là những ghi chép và các mảnh địa đồ rời rạc, trong đó có những lời bàn luận về phong thổ nhân tình, cũng có những đánh giá về các núi sông ở các nơi. Trong đó có một cuốn sách nhỏ, Trương Đan Phong cầm lên nhìn và thấy có hàng chữ “Huyền công yếu quyết”. Toàn bộ quyển sách giải thích rõ ràng các nội công thượng thừa. Trương Đan Phong thầm than: “Xem quyển sách này mới biết mình hiểu biết có hạn”. Trương Đan Phong càng đọc càng thấy thú vị, Bành hòa thượng là sư phụ của hai bậc Thiên tử, đương nhiên là rất tài giỏi! Quyển Huyền công yếu quyết này giảng những yếu quyết cơ bản, Trương Đan Phong có căn cơ võ học, lại cực kỳ thông minh sau khi đọc xong thì cảm thấy thông suốt, bao nhiêu thắc mắc về võ học đều được giải thích. Sư tổ của Trương Đan Phong truyền võ học lại cho bốn đệ tử, mỗi người được ông ta truyền cho một môn, Trương Đan Phong đọc sách này lại nhớ Đại Lực Kim Cang chỉ của đại sư bá và Ngành công của Triều Âm sư bá thì lại thấy hai môn này có liên quan với nhau, không cần ai chỉ dạy chàng cũng hiểu, mừng rỡ nghĩ thầm: “Mình khổ công tu luyện theo quyển sách này này há chẳng phải học được võ công của tất cả các phái khác hay sao?”

Nhưng nghĩ lại mình chẳng bao giờ ra khỏi nơi này thì cho dù có học được tuyệt thế võ công cũng vô dụng, chàng càng đau buồn hơn.

Đó chính là:

Ngọc ngà sách quý đều lấy được, thân lâm tuyệt cảnh làm sao đây.

Muốn biết Trương Đan Phong có thoát hiểm được hay không, mời xem hồi sau sẽ rõ.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 18: Trong thạch trận hào tình xóa hờn căm - Đêm trắng bờ hồ từ ý dò lòng nhau

Trương Đan Phong đọc lại quyển Huyền công yếu quyết, mỉm cười nghĩ: “Sáng nghe đạo hiểu chết cũng vui. Nên mình có quyển sách này cũng giống như có một đại tôn sư truyền cho đại đạo. Có duyên này còn không biết thỏa mãn lại còn so đo tính toán, chẳng phải bị bậc tiền hiền cười chê hay sao!” Thế rồi chàng gạt chuyện sống chết qua một bên, bắt đầu luyện tập nội công thượng thừa trong quyển sách.

Trương Đan Phong đã ác đấu nửa ngày, người mệt mỏi nay luyện tập môn nội công này, khí trong người đưa đi khắp nơi, đầu lưỡi tuơng nước bọt cảm thấy thư thái, đến khi tỉnh dậy thì chẳng biết bên ngoài là ban ngày hay ban đêm. Trương Đan Phong lại luyện tập Đại Lực Kim Cang thủ theo nguyên lý của quyển Huyền công yếu quyết, thể lực phục hồi, chàng vỗ vào cánh cửa, cánh cửa ngọc kêu lên ầm ầm nhưng không hề hấn gì, có điều chàng nghe tiếng chuông đánh vào đá thì biết Đại Lực Kim Cang thủ của mình tăng lên mấy phần.

Trương Đan Phong nhịn đói cả một ngày nhưng không hề cảm thấy khác lạ, chỉ có điều khát đến cháy cổ người bình thường không ăn thì có thể chịu được bảy ngày nếu không uống nước thì có thể chịu được ba ngày, nhưng đã hơn một ngày không uống nước trong bụng lại như lửa đốt. Khó khăn lắm mới uống được vài giọt nước tiết ra từ trên vách đá nhưng cũng không thể nào hết khát. Trương Đan Phong ngưng thần định khí cố nhớ lại Huyền công yếu quyết từ đầu đến đuôi sau đó đọc ngược trở lại, cho nên tạm quên cơn khát, chàng đọc đi đọc lại mấy lần, đang để tâm suy nghĩ thì chợt nghe bên ngoài có tiếng vật cứng bổ vào đá. Trương Đan Phong đứng dậy kêu lên, người bên ngoài chẳng nói tiếng nào vẫn tiếp tục đào đá Trương Đan Phong ngạc nhiên nói: “Nếu có ý cứu mình tại sao lại không đáp lời?”

Người ở bên ngoài đào rất lâu, chàng cố gắng vận thần lực vỗ ra một chuông vào cánh cửa ngọc.

Ầm một tiếng cánh cửa vẫn không di chuyển, còn cánh tay thì suýt nữa bị trật khớp, Trương Đan Phong nghĩ lại cánh cửa này cứng rắn vô cùng, không thể nào đập vỡ ra được, nếu đào một đường hầm dưới đất thì được nhưng đến khi đào xong đường hầm thì e rằng mình đã chết. Chàng lắng nghe tiếng đào đất ở bên ngoài thì càng lo lắng hơn.

Trương Đan Phong đang suy nghĩ thì chợt thấy bụi trên cánh cửa bay lên chàng liền khoét một cái lỗ, bên ngoài chợt có ánh sáng lọt vào, té ra người đó đã đào dưới cánh cửa đó một cái lỗ nhỏ như ngón tay. Trương Đan Phong ngạc nhiên nhủ thầm: “Sao lại thế này? Chẳng lẽ muốn đưa thức ăn trước cho mình?”

Nhưng cái lỗ này cũng quá nhỏ chàng lắng nghe tiếng đào đất ở bên ngoài đã dừng lại, người ấy nhét một cái vật cứng vào trong cái lỗ nhỏ, Trương Đan Phong để ý đột nhiên ở cái lỗ nhỏ xuất hiện chiếc chìa khóa sáng lấp lánh. Trương Đan Phong cầm lên và nhìn chiếc chìa khóa này giống như chiếc chìa khóa lấy ở Khoái Hoạt lâm. Trương Đan Phong vội vàng lấy chiếc chìa khóa thử đút vào cái lỗ khóa, đột nhiên cánh cửa ngọc bật ra, bên ngoài có một thiếu nữ mỉm cười nhìn chàng. Trương Đan Phong vừa cứ tưởng mình nằm mơ, thiếu nữ này là con gái của Động Đình trang chủ!

Chỉ thấy nàng tay trái cầm thanh kiếm, tay phải cầm dùi đục, mũi kiếm còn dính đất ở cửa động còn treo một cái đèn lồng chắc là chính nàng đã mang đến đây. Trương Đan Phong ngạc nhiên nói: “Đa tạ cô nương tương cứu”.

Thiếu nữ ấy chợt cười khanh khách, che miệng: “Chủ nhân, nhà tôi đã đợi người ba đời. Đêm qua chúng tôi không biết là người suýt nữa đã lấy mạng người, người không trách chúng tôi lại còn đáp tạ!”

Trương Đan Phong chợt hiểu ra cười ha hả rồi nói: “Hãy mau đổi cách xưng hô. Tổ tiên của tôi đã từng xưng vương xưng đế có liên quan gì đến tôi! Tôi họ Trương tên, Đan Phong cô nương cứ gọi tôi là Đan Phong cũng được”.

Thiếu nữ nói: “Hai tháng trước tôi đã biết tên thiếu chủ. Lúc đó tôi nghĩ cái tên này thật là đẹp ở sườn núi Động Đình của chúng tôi cũng có rất nhiều cây phong. Thiếu chủ nhân có thấy không?”

Nàng nói năng dịu dàng thân thiện với Trương Đan Phong, Trương Đan Phong bất giác nằm thâm cười, Vân Lôi là một thiếu nữ hồn nhiên có một chút ngang ngạnh còn thiếu nữ này cũng hồn nhiên nhưng pha chút hào sảng mỗi người một vẻ tựa như xuân lan với thu cúc. Trương Đan Phong liếc nhìn nàng: “Cô nương khoan hãy cho tôi biết tên để tôi đoán thử xem, cô nương có phải là họ Đàm Đài, tên có một chữ Minh hay không?” Thiếu nữ nói: “Thiếu chủ nhân đã đoán đúng, ngài có biết Đàm Đài Diệt Minh không?” Trương Đan Phong cười: “Đàm Đài tướng quân chưa hề cho tôi biết là có một em gái thông minh lanh lợi như thế này”.

Thiếu nữ cũng cười: “Tháng trước y vội vàng về đây nhận họ hàng một đêm rồi vội vã ra đi”. Trương Đan Phong thâm tính, ngày Đàm Đài Diệt Minh đến Thái Hồ cũng là ngày về nước, y lảng lảng rời Bắc Kinh. Thiếu nữ nói: “Vây là sau khi Đàm Đài Diệt Minh đến đây vẫn chưa gặp ngài. Tháng trước y bảo ngài đã lên vào Trung Nguyên đến Tô Châu để tìm bảo tàng, bảo chúng tôi cẩn trọng đáng tiếc y đi quá vội, không nói rõ tướng mạo của ngài chúng tôi còn tưởng rằng ngài cũng giống như như người Mông Cổ, ai ngờ ngài còn tuấn tú hơn người Tô Châu”.

Nói xong thì mỉm cười tựa như mình nói bất giác lỡ lời. Trương Đan Phong thâm nhủ: “Đàm Đài Diệt Minh giống người Mông Cổ. Cha ông của y lấy phụ nữ Trung Quốc, chứ không phải vì ở Mông Cổ lâu ngày mới giống người Mông Cổ. Thật buồn cười cho thiếu nữ ngây thơ này. Cả điều này mà nàng cũng không hiểu”.

Thiếu nữ lại nói: “Gần đây chúng tôi phát hiện có một chuyện có tên phản tặc đánh cướp bức họa đồ Tô Châu để lấy bảo tàng, đã đoán được bảo tàng ở Khoái Hoạt lâm, tháng trước lại có người đến Khoái Hoạt lâm để dò tìm. Tuy không ai biết bí mật này, chúng tôi không thể không đề phòng, thành thử nghĩ rằng ngài là kẻ gian”.

Trương Đan Phong nói: “Cô nương thấy tôi giống kẻ gian không?”

Thiếu nữ nói: “Không giống! Nếu không ngài chẳng còn mạng. Cha tôi nghe ngài nói chuyện rất nhã nhặn, chẳng hiểu được lai lịch của ngài cho nên muốn thử xem sao, lại e ngài bí mật này sẽ lộ ra ngoài. Cho nên chỉ đành vay ngài vào giữa trận, lại sợ đã thương chính người tốt cho nên đã nương tay. Nếu không cho dù ngài có tài giỏi thì cũng không thể thoát ra được”.

Trương Đan Phong nói: “Vây làm sao các người biết được lai lịch của ta”.

Thiếu nữ cười nói: “Trong thiên hạ chỉ có ngài là mở được cánh cửa ngọc!”

Trương Đan Phong cũng cười: “Trong khắp thiên hạ này chỉ có một mình cô nương là đến cứu tôi”. Thiếu nữ ấy lộ vẻ đắc ý cười rằng: “Đúng thế, còn chiếc chìa khóa của tôi thì không thể mở cửa”. Nói đến đó thì sắc mặt đỏ ửng. Té ra lúc còn bé nàng đã nghe mẹ nói thế này: “Chuyện nhân duyên giống như một chiếc chìa khóa và một ổ khóa, không thể nào miễn cưỡng được”.

Trương Đan Phong rất ngạc nhiên không hiểu tại sao nàng lại lúng túng như thế mới cười khan một tiếng: “Họ tên của cô nương tôi chỉ biết được ba chữ còn một chữ nữa thì không biết”.

Thiếu nữ nói: “Tôi thấy chủ nhân nên vui mừng đến nỗi quên nói cả họ tên, tôi tên Đàm Đài Kính Minh, cha tôi là Đàm Đài Trọng Nguyên, Thái tổ của tôi là Đàm Đài Quy Chân, là đại tướng của Trương hoàng đế”.

Trương Đan Phong cười rằng: “Tên của Thái tổ cô nương thì tôi biết nói như thế tôi phải đa tạ cả nhà cô nương. Đàm Đài tướng quân đã theo tổ tiên tôi đến nước người, còn các người vì nhà tôi canh ở núi này đến mấy đời”. Đàm Đài Kính Minh cười rằng: “Sống ở đây có gì không tốt? Sớm chiều đều thấy cảnh núi non sông hồ, ngài không hài lòng ư?”

Trương Đan Phong mỉm cười, Đàm Đài Kính Minh kêu ối chao một tiếng: “Quên một chuyện nữa rồi!” Trương Đan Phong nói: “Quên cái gì?” Đàm Đài Kính Minh nói: “Quên rằng ngài đã ở trong động một ngày một đêm. Ngài xem, tôi đã đem cho ngài một ít thức ăn ngon”. Thế rồi bước ra xách một cái làn nhỏ, trong làn có một ít trái cây và thịt khô.

Đàm Đài Kính Minh nhìn quanh trong động, cười: “Rất nhiều người từ xưa đến nay đều thích làm Hoàng đế. Thái tổ của ngài chỉ làm Hoàng đế mấy năm mà tích góp được nhiều như thế này” rồi cầm mấy viên minh châu tung hứng như trẻ con, lại cười: “Những món này thật hay nhưng không thể chống đối được, tôi thấy viên minh châu này chẳng bằng trái cây của tôi”.

Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Thế nên tôi chỉ muốn trái cây của cô nương chứ không muốn minh châu”.

Đàm Đài Kính Minh nói: “Ngài nói rất hay, nếu ngài không muốn những thứ châu báu này thì tại sao phải mạo hiểm chạy từ Mông Cổ đến Thái Hồ”. Trương Đan Phong nói: “Tôi muốn tặng chỗ châu báu này cho người khác!”. Đàm Đài Kính Minh nói: “Tặng cho ai?”

Trương Đan Phong nói: “Tặng cho Hoàng đế của triều Minh”. Đàm Đài Kính Minh nói: “Cái gì? Hoàng đế của triều Minh chẳng phải là kẻ thù của ngài sao?”

Trương Đan Phong nói: “Hoàng đế của triều Minh là kẻ thù của nhà tôi”.

Đàm Đài Kính Minh nói: “Thế tại sao ngài lại tặng báu vật cho Hoàng đế của triều Minh?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế tôi phải tặng cho y!” Đàm Đài Kính Minh nói: “Không được, không được... châu báu tuy là của nhà họ Trương nhưng nhà tôi đã canh mấy đời, nếu ngài muốn tặng cho Hoàng đế của triều Minh thì cũng phải hỏi chúng tôi...”.

Trương Đan Phong nói: “Tôi nói ra mọi người chắc chắn mọi người sẽ đồng ý”. Đàm Đài Kính Minh cười rằng: “Ồ, té ra không phải là tặng cho Hoàng đế của Triều Minh mà là tặng cho người đánh đuổi bọn thác tử ngài làm tôi sợ”.

Trương Đan Phong ăn uống xong xuôi, Đàm Đài Kính Minh vẫn còn ngồi trò chuyện với chàng. Họ quên còn có người còn đang đợi tin phía bên ngoài, Trương Đan Phong nhờ đó mới biết chuyện về gia đình Đàm Đài. Té ra trước khi Trương Sĩ Thành thất bại đã trao con cô cho Đàm Đài Quy Chân, người này chính là tổ phụ của Đàm Đài Diệt Minh, rồi đưa bản đồ cho võ sĩ tâm phúc của Trương Sĩ Thành, tức là tổ tiên của Oanh Thiên Lôi Thạch Anh rồi, âm thầm nhờ em trai của Đàm Đài Quy Chân là tổ phụ Đàm Đài Kính Minh trấn giữ núi Tây Động Đình, đồng thời để lại một chiếc chìa khóa bằng vàng để mở từ bên trong ra. Có thể nói cách sắp xếp này rất chu đáo. Nói về vai vế thì Đàm Đài Diệt Minh và Đàm Đài Kính Minh là anh em họ nhưng một chi thì ở tận miền Bắc còn một chi thì ở tận Giang Nam mấy đời không có tin tức, cho đến tháng trước Đàm Đài Diệt Minh trở về họ mới biết chúa công, tức là Trương Sĩ Thành đã để lại hậu duệ ở Mông Cổ.

Trương Đan Phong cười nói: “Tiểu huynh đệ của tôi mà gặp cô nương thì rất thích”. Đàm Đài Kính Minh nói: “Cái gì tiểu huynh đệ của ngài, tôi đâu cần y thích tôi!”

Trương Đan Phong nói: “Tiểu huynh đệ của tôi từ nhỏ đã mồ côi không ai cùng chơi với y, cô nương trạc tuổi y. Chắc chắn sẽ là bạn bè thân thiết!”

Đàm Đài Kính Minh giận dữ: “Sao bảo tôi chơi cùng với tiểu đệ của ngài! Hừ, tôi không thích chơi với bọn tiểu tử thôi!”

Thật ra Trương Đan Phong cũng là “tiểu tử thôi”. Đàm Đài Kính Minh nói xong cảm thấy mình lỡ lời đỏ mặt, chỉ nghe Trương Đan Phong cười: “Tiểu huynh đệ của tôi không phải là một tiểu tử thôi”. Đàm Đài Kính Minh nói: “Không phải tiểu tử thôi thì là tiểu tử thom, hừ, tiểu tử thom tôi cũng không ưa”.

Trương Đan Phong cười rằng: “Cũng không phải tiểu tử thom, nàng là một tiểu cô nương...” Đàm Đài Kính Minh nói: “Là một tiểu cô nương”. Trương Đan Phong nói: “Đúng thế, là một tiểu cô nương. Khi tôi quen biết nàng nàng đã cài nam trang tôi cứ gọi quen là tiểu huynh đệ, không sửa được nữa”.

Đàm Đài Kính Minh thấy ít khi chàng nhắc đến “tiểu huynh đệ” thì rất thân thiết không biết thế nào mà trong lòng cảm thấy rất có cảm giác ghen tỵ chưa từng có trong đời nhưng cũng biến mất nhanh chóng, mặt cũng không có điều gì khác lạ. Trương Đan Phong đã nhận thấy được điều gì cho nên cảm thấy áy náy với nàng ta.

Hai người im lặng một lúc lâu, Trương Đan Phong chợt nhớ tới một chuyện: “Sao cha của cô nương không đến đây?”

Đàm Đài Kính Minh nói: “Người đã phát hiện ra kẻ địch lên núi nên đã đi bầy Bát trận đồ”. Nàng ta nói tựa như rất hồ hững, Trương Đan Phong lo lắng nói: “Nếu có kẻ địch lên núi thì chúng ta phải ra xem thử!”

Đàm Đài Kính Minh nói: “Cần gì phải sợ, bọn chúng có thể thoát khỏi cây ngư xoa trong tay cha tôi, thoát được cây ngư xoa của cha tôi cũng không thoát được Bát trận đồ”. Nàng hình như rất tin tưởng vào võ công và Bát trận đồ của cha mình.

Trương Đan Phong nghĩ bụng: “Ngoài trời có trời, ngoài người có người. Kẻ địch lần này không phải là cao thủ đại nội thì cũng là bọn Hồng Phát Yêu Long”.

Rồi nói: “Chúng ta hãy đi lên xem thử”.

Đàm Đài Kính Minh nói: “Được, đi thì đi!” Rồi cùng Trương Đan Phong ra khỏi thạch động, đi men theo đường hầm, ở cửa động có một sợi dây thừng dài, hai người đu lên tới bên trên thì bên trời đã đứng bóng.

Động Đình sơn trang đóng chặt cửa, trong động loạn thạch ở sườn núi, có bóng người lờ mờ, văng vẳng tiếng binh khí chạm nhau, Trương Đan Phong vội vàng bước nhanh. Đàm Đài Kính Minh nói: “Ngài lo gì? Mẹ và em gái tôi đã tới, chẳng sợ kẻ cường địch nào cả”.

Trương Đan Phong đêm hôm qua ngủ ở Động Đình sơn trang, không hề thấy nữ chủ nhân, ngạc nhiên nói: “Ồ, té ra cô nương còn có mẹ nữa!”

Đàm Đài Kính Minh nói: “Sao tôi lại không có mẹ, người sống ở ngoài mười ngày nửa tháng mới về một lần, vừa rồi tôi gặp người mới xuống cứu ngài đây thôi”.

Trương Đan Phong ngạc nhiên lắm, thầm nghĩ: “Chốn tiên cảnh này mà lại không ở, lại sống ở ngoài, không biết tại sao?”

Lúc này chàng đang nóng lòng đến giúp bọn họ một tay nên không hỏi nhiều.

Hai người chạy đến trước Bát trận đồ thì không khỏi thất kinh, kẻ bị vây trong trận toàn là những kẻ võ công cao cường. Lợi hại nhất là một ông già và một đạo nhân, ông già sử dụng một món binh khí quái lạ tựa như cây trượng, nhưng trên cây trượng còn có một vật như bàn tay, như nắm móc câu sáng loáng tựa như nắm nỏ tay. Trên cây trượng toàn là gai nhọn, còn đạo nhân kia thì sử dụng một cây trường kiếm, tuy không quái dị, nhưng kiếm pháp của lão rất hiểm hóc. Ngoài có một võ quan trẻ tuổi, chưởng phong của y kêu lên vù vù, những luồng chưởng phong của y làm cho những tảng đá nhỏ trong thạch động đều bay vù vù. Khi Đàm Đài Kính Minh nhìn lại, chỉ thấy cha của mình đang giữ ở cửa Từ, nhưng kẻ cường địch tấn công cho nên không thể nào thi triển thế trận được.

Đàm Đài Kính Minh quát lớn một tiếng, rút kiếm xông vào trong thạch trận, chợt thấy Trương Đan Phong đứng ngăn người ra đẩy. Đàm Đài Kính Minh kêu lên: “Ngài sao thế? Còn chờ gì nữa?” Trương Đan Phong kêu khổ, té ra Thiết Tỷ Kim Viên Long Trần Phung và Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Từ, còn võ quan trẻ tuổi kia là anh trai của Vân Lôi. Hai bên đánh rất kịch liệt, e rằng sẽ có tử thương. Trương Đan Phong nghĩ bụng: “Mình tuy âm thầm giúp đỡ Vân Trọng lấy được chức Võ trạng nguyên, nhưng y vẫn coi mình là kẻ địch, nói rõ chân tướng thì không chịu tin, làm thế nào đây? Nếu mình bước lên động thủ, há chẳng phải hiểu lầm sẽ càng sâu hơn hay sao?”

Chợt thấy Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Từ thi triển tuyệt chiêu, từng đóa kiếm hoa đâm về phía bà lão giữ cửa Đổ, bà lão cũng cầm gậy đánh trả lại hai chiêu, Vân Trọng đột nhiên liên tục đánh ra ba chiêu, giúp Huyền Linh Từ đánh bà lão lui ra khỏi cửa Đổ, Trương Đan Phong lại thất kinh!

Thiếu nữ giữ cửa Kinh cũng luống cuống tay chân. Trương Đan Phong nói: “Hai người này có phải là mẹ và em gái của cô không?”. Đàm Đài Kính Minh giật mình nói: “Còn đợi gì nữa?”. Đang nói thì đã vung ra mấy chưởng, Trương Đan Phong cười rằng: “Té ra đều là người quen”. Rồi chàng phóng vọt người lên, vượt qua cả Đàm Đài Kính Minh, nhảy vào trong thạch trận, vung kiếm ra kêu lên: “Đàm Đài đại nương, hãy giữ chặt cửa Đổ, Ngọc Minh muội muội hãy chuyển sang cửa Hư!” Rồi tung mình vọt tới, lướt qua đỉnh đầu Thiết Tỷ Kim Viên, xông vào trong cửa sinh, đứng sánh vai cùng với Động Đình trang chủ Đàm Đài Trọng Nguyên, giữ chặt môn hộ Bát trận đồ.

Té ra khi Vân Trọng đến Khoái Hoạt lâm thì thấy mảnh giấy của Trương Đan Phong để lại, tưởng rằng Trương Đan Phong có ý cười cợt mình. Thật ra Trương Đan Phong chỉ muốn khuyên chàng, chàng tức giận trở về phủ nhà. Sáng sớm hôm sau thì bảy cao thủ ở Bắc Kinh cũng tới đầy đủ, biết Trương Đan Phong đã vào Thái Hồ, vì thế cả bảy người cùng với Vân Trọng là tám người vội vàng đuổi theo.

Khi đang lục xét trên núi, chợt nghe tiếng cười lạnh, ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy một bà lão tóc bạc trắng, tay cầm một mảnh gấm, trên mảnh gấm thêu mười đóa hoa, trong đó có bảy đóa được thêu một vòng tròn màu đỏ bên ngoài, một thị vệ ngạc nhiên hỏi: “Này, đó chẳng phải là bà già ở trà đình làng Đàm Đài sao? Con gái của bà ta đâu? Hôm trước tôi còn thấy nàng thêu những đóa hoa này”.

Một người khác nói: “Đúng thế, ngày tôi đi ngang trà đình cũng thấy nàng đang thêu mảnh gấm này”.

Vân Trọng ngạc nhiên, nhớ lại khi mình rời khỏi trà đình, trên mảnh gấm chỉ có tám đóa hoa, vội vàng hỏi hai thị vệ kia: “Có phải các người hỏi thăm họ về Trương Đan Phong không?”

Hai thị vệ đều nói: “Đúng thế, vậy có liên quan gì đến những hai đóa hoa này”.

Vân Trọng nói: “Bà già này chắc chắn là bề dang của Trương Đan Phong!” Thế rồi vội vàng nhảy vọt đuổi theo, bà già giơ mảnh gấm lên, lạnh lùng nói: “Ồ, đáng tiếc, đáng tiếc! Người cũng đến, phải để Minh nhi ngắt mấy đóa hoa này xuống mới được”.

Thiết Tỷ Kim Viên há giận, quát rằng: “Mụ yêu phụ dám giả thần giả quỷ”. Thế rồi phóng vọt đuổi theo, thân pháp của bà lão rất nhanh, chỉ trong chớp mắt đã dụ Vân Trọng và bảy đại cao thủ vào trong Bát trận đồ. Vân Trọng thấy loạn thạch xếp thành từng đồng, lòng rất lo lắng, chàng tuy không biết Bát trận đồ nhưng đã từng đọc nhiều binh thư nên không khỏi do dự ngừng bước lại. Chợt thấy trong đồng loạn thạch có một thiếu nữ bước ra cười rằng: “Ồ, các người đều đã đến cả rồi ư? Bọn họ đã đợi từ lâu rồi”. Thế rồi nàng chỉ tay có đám loạn thạch bên trái có bảy cái đầu lâu, không biết bảy cái đầu lâu này được ngâm nước thuốc gì mà ánh mắt mở to như còn sống. Vân Trọng nhận ra một người trong số đó, đó chính là một võ sĩ đã đi ngang qua trà đình ngày hôm trước Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm không nhận ra hai người là vệ sĩ trong phủ của Tư lễ thái giám Vương Chấn, một người khác thì nhận ra Phó bang chủ của Hải Long bang, chắc là họ đều đến đây hỏi thăm tin tức Trương Đan Phong cho nên hai mẹ con nhà này cất đầu. Bảy cao thủ đều nổi giận, thế rồi xông vào trong trận một lượt, Vân Trọng cũng bắt đầu đi theo vào trong, nghe âm thanh lạ vang lên, chỉ thấy một ông già để râu ba chòm, tay cầm một cây ngư xoa xuất hiện, tiếp theo là mấy nông phu, trên tay không phải là cuốc mà là đao thương kiếm kích, lúc ẩn lúc hiện trong đám loạn thạch. Thiết Tỷ Kim Viên cá giận: “Hãy bắt lão già kia trước”.

Động Đình trang chủ cười ha hả, đâm tới một xoa, Thiết Tỷ Kim Viên gạt ngang cây gậy, Động Đình trang chủ đột nhiên biến mất, chợt nghe phía sau có tiếng gió nổi lên, thiếu nữ ấy sử dụng đôi song đao múa tròn xông tới, Vân Trọng vỗ ra một chưởng, thiếu nữ kêu: “Lợi hại lắm!” Thế rồi biến mất ngay trước mắt chàng. Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Từ vung kiếm đuổi theo, bà lão chợt nhảy bổ ra, mười ngón tay chụp vào cổ tay và đỉnh đầu của Huyền Linh Từ, quả nhiên đó là công phu Đại lực ung trào. Tam Hoa Kiếm lo lắng vội vàng phát ra ba đóa kiếm hoa, bà lão chụp hệt, lập tức lặn vào cửa khác, trận đồ đã triển khai, trong khoảnh khắc tám cao thủ đều bị vây trong Bát trận đồ.

Tám người này tuy ai cũng có tuyệt kỹ nhưng không hiểu trận pháp, kẻ địch lại xuất hiện bất ngờ, cho nên đầu đuôi không thể tiếp ứng lẫn nhau, Vân Trọng tương đối biết tình táo hơn, thấy thế liền vội vàng kêu: “Bọn chúng có tám người, chúng ta cũng có tám người, mỗi người chúng ta chọn một. Không nên đánh bừa”. Thế là tình hình tạm ổn. Bát trận đồ tuy kỳ diệu vô cùng, như Động Đình trang chủ chỉ hiểu được ba phần, chưa thể phát huy tác

dụng, lại thêm ngoài vợ chồng họ công lực cao cường nhất, có thể đối địch với bọn Vân Trọng, số người kia thì kém xa các cao thủ đại nội cho nên một bên nhờ vào sự ảo diệu của trận đồ, một bên nhờ vào công lực cao cường, trong nhất thời hai bên đều gặp nguy hiểm.

Đến lúc kịch chiến, Vân Trọng dần dần thấy ra sơ hở, đang định cùng hợp sức Thiết Tỷ Kim Viên hợp lực đánh lui bà lão, chợt thấy Trương Đan Phong vung đánh vào vừa ngạc nhiên vừa tức giận kêu lên: “Đồ ỷ”.

Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm đều thua với tay của Trương Đan Phong và Vân Lỗi, cho nên cả hai nhảy lên chặn Trương Đan Phong. Trương Đan Phong vung kiếm kêu lên xoàn xoạt, tà áo trắng phất phới, luồn qua lách lại trong Bát trận đồ. Không ứng phó với ba người Thiết Tỷ Kim Viên, Tam Hoa Kiếm và Vân Trọng, mà là chỉ tấn công năm cao thủ đại nội, Đàm Đài Kính Minh cả mừng quát lớn: “Hay lắm!”

Động Đình trang chủ thấy Trương Đan Phong thanh đồng kích tây, chỉ nam đánh bắc, bảo vệ kỹ cửa Tử, rõ ràng hiểu Bát trận đồ còn hơn mình, không khỏi mừng rỡ kêu lên: “Lão chúa công có hậu, Đại Châu có thể trùng quang!” Trương Sĩ Thành tuy đã chết bảy tám mươi năm, nhà Đàm Đài vẫn gọi ông ta là lão chúa công. Bát trận đồ này là do Bành hòa thượng truyền lại cho Trương Sĩ Thành, vì ông ta muốn Đàm Đài Quy Chân bảo vệ bảo tàng nên đã truyền cho, nay Động Đình trang chủ Đàm Đài Trọng Nguyên thấy Trương Đan Phong hiểu rõ trận pháp, không cần phải hỏi nhiều thì biết chàng chắc chắn là thiếu chủ nhân.

Trương Đan Phong và Đàm Đài Kính Minh nhảy vào trong trận thì tình thế đột nhiên thế trận thay đổi, bảy tám cao thủ hơi chiếm thế thượng phong nhưng lúc này chỉ đành chống đỡ. Đàm Đài Kính Minh vung kiếm đánh một vòng.

Thiếu nữ đứng giữ cửa Kính tên là Đàm Đài Ngọc Minh, em gái của Đàm Đài Kính Minh, nàng vừa mới bị Vân Trọng đánh một chưởng, lúc này đã thấy tình thế tạm ổn, kẻ địch chỉ có thể phòng thủ, thế nhảy ra khỏi vị trí của mình, chỉ tay về phía Vân Trọng rồi cao giọng nói: “Tỷ tỷ, tỷ hãy giết tên này, y vừa mới bắt nạt muội”.

Đàm Đài Kính Minh cười rằng: “Được, muội hãy bước vào cung Càn, tiến vào vị Khảm đánh vào phía sau của y”.

Thế rồi đâm thẳng về phía Vân Trọng, Vân Trọng đẩy ra một chưởng, thanh đoạn môn đao vung lên đang định trả đòn, chợt thấy bên cạnh ánh xanh lóe lên, nhất kiếm của Đàm Đài Kính Minh đã đánh tới, đó là nơi chưởng lực của chàng đánh không tới, Vân Trọng phóng người né tránh. Đàm Đài Kính Minh lướt qua chưởng của chàng đâm soạt cho một kiếm vào mặt. Nhất kiếm này nhanh vô cùng, Vân Trọng lại đang bị nhốt giữa hai đám loạn thạch, không thể nào lách người né tránh. Xem ra, dù có tránh được mặt thì vai cũng bị kiếm đâm thủng.

Công lực của Vân Trọng tính ra còn cao hơn của chị em Đàm Đài Kính Minh một bậc, nếu lấy một địch hai thì dù không thắng cũng không đến nỗi thất bại, thế nhưng hai người họ đã nhờ vào sự ảo diệu của thạch trận, trước tiên dồn Vân Trọng vào chỗ không có lợi, sau đó cùng tấn công, lập tức Vân Trọng gặp nguy hiểm.

Đàm Đài Kính Minh xoay cổ tay, đâm soạt một tiếng, chợt nghe tiếng Trương Đan Phong từ cửa Thương nhảy ra, hất nhẹ mũi kiếm lên đẩy bật mũi kiếm của nàng ra. Đàm Đài Kính Minh không ngờ Trương Đan Phong lại làm thế, ngạc nhiên nói: “Ngài làm gì thế?”

Trương Đan Phong nói: “Hãy nể mặt ta, đừng đánh kiếm này!” Đàm Đài Kính Minh cứ ngạc nhiên, khi thấy Trương Đan Phong mỉm cười nhìn mình, nàng chợt chợt dạ. Tự nhiên cảm thấy ánh mắt của chàng có một ma lực, khiến cho nàng tự động rút kiếm về. Động Đình trang chủ cũng ngạc nhiên cao giọng hỏi: “Vô quan này là ai?”

Trương Đan Phong nói: “Y bảo y là kẻ thù của tôi”.

Vân Trọng nói: “Ai cần ngươi phải nương tay, mối thù của hai nhà chúng ta đời này kiếp này đừng hòng hóa giải”.

Thế rồi chém xéo qua một chưởng, Động Đình trang chủ càng ngạc nhiên hơn, hình như Vân Trọng có mối thù sâu với chàng, không hiểu tại sao Trương Đan Phong lại bảo vệ.

Trương Đan Phong nhẹ nhàng đẩy chưởng trái thành một vòng cung, Vân Trọng ngạc nhiên: “Y đã học Đại Lực Kim Cang thủ từ lúc nào”.

Thế là hai chưởng giao nhau hai bên thoái lui ba bước, Trương Đan Phong nói: “Vân Trọng huynh đệ, chạy là thượng sách”.

Vân Trọng càng tức giận hơn, nói: “Ai xưng huynh gọi đệ với ngươi?” Thế rồi đánh ra một chưởng nữa: “Tôi hỏi huynh tại sao đến đây?”

Thiết Tỷ Kim Viên nói rằng: “Ngươi giao bảo tàng ra thì bọn ta sẽ đi”.

Câu nói này thật sự có chút khiến cưỡng, y biết chẳng thể nào thắng nổi trận này, nhưng y cũng mong Trương Đan Phong buông tha cho mình, còn chuyện bảo tàng là nói ra cho đỡ bề mặt mà thôi. Nào ngờ Trương Đan Phong ngửa mặt cười lớn, nói rằng: “Té ra các người đến đây vì bảo tàng, ta vốn muốn tặng cho Hoàng đế đại Minh có các người đem đi hộ ta thì thật là tốt”.

Chàng vừa nói ra, ngoại trừ Đàm Đài Kính Minh, nhưng người khác đều thất kinh. Động Đình trang chủ nói: “Thiếu chủ, sao người lại nói thế!”

Vân Trọng cứ nghĩ Trương Đan Phong đùa cợt mình, nói: “Đại trượng phu thà chết chứ không chịu nhục, Trương Đan Phong, sao ngươi cứ nhiều lần bỡn cợt ta?”

Trương Đan Phong nói: “Các người muốn thế nào mới tin đây”.

Vân Trọng không nói một lời, lại vỗ ra liên tục ba chưởng, Trương Đan Phong nổi giận.

Chợt nghe tiếng kêu vang lên từ bề, trong đám loạn thạch dưới sườn núi xuất hiện một toán người, cao thấp mập ốm đều có, từ bốn bên xông tới. Trương Đan Phong nhìn lại, nhận rõ hai người đi đầu có mái tóc màu đỏ rối bời tựa như có một đám mây đỏ vờn quanh trên đầu, đó chính là Hồng Phát Yêu Long Quách Hồng, người kia thì mũi điều, mắt ung, người cao bảy thước, tay cầm hai cây Khai sơn phủ, y chính là một dũng sĩ của Thái sư nước Ngõa Thích, tên gọi Sát Lỗ Đồ, võ công thua mỗi mình Đàm Đài Diệt Minh. Trương Đan Phong thấy thế thì thất kinh lòng thầm nhủ: “Quách Hồng là tâm phúc của Vương Chấn. Hai người này sao có thể đi chung với nhau, chả lẽ quân Ngõa Thích đã đánh vào Trung Nguyên?”

Thiết Tỷ Kim Viên kêu lên: “Các người đến đây thật đúng lúc, phản tặc Trương Đan Phong đang ở đây”.

Quách Hồng cười lạnh, phất tay một cái, đám người lập tức bao vây cả bọn người Động Đình trang chủ cùng với tám cao thủ đại nội.

Thiết Tỷ Kim Viên thấy thế liền ngạc nhiên kêu lên: “Này, này! Ngươi không nhận ra chúng ta sao? Tám người chúng ta đều được lệnh của Hoàng thượng đến đây!”

Quách Hồng cười lạnh: “Bọn ta thì không! Hừ, hừ, trao địa đồ và bảo tàng ra đây!”

Vân Trọng quát: “Các ngươi dám tạo phản? Địa đồ và bảo tàng là của Hoàng thượng!”

Quách Hồng nói: “Các ngươi đến Ngõa Thích mà tìm Hoàng thượng, còn bảo tàng và địa đồ thì phải trao cho Vương công công!”

Vân Trọng ngạc nhiên, nói: “Ngươi nói gì? Hoàng thượng nói thế nào?”

Quách Hồng cười: “Chẳng thế nào cả, đại quân Ngõa Thích đã tiến vào Nhận Môn quan! Hoàng thượng của ngươi đã bị quân Ngõa Thích bắt làm tù binh”.

Trương Đan Phong kêu lên: “Vân Trọng huynh đệ, bây giờ huynh đã hiểu chưa? Hợp lực đối với ngoại xâm mới là thượng sách”. Thế là bước tới vùng kiếm đâm Quách Hồng. Vân Trọng quát lớn một tiếng, chém thanh đoạn môn đao ra, Sát Đồ Lỗ vung tay lên gạt, hỏ khẩu của Vân Trọng đổ máu suốt nửa đoạn vô đao suốt nửa vượt khỏi tay. Chỉ thấy Sát Lỗ Đồ vung búa lên quát rằng: “Hay lắm, tên nhảy nhép nhà ngươi cũng có chút công phu!” Thế rồi chém búa tới!

Trương Đan Phong đâm kiếm nhanh như điện chớp, Quách Hồng đã biết chàng lợi hại, nào dám tuốt kiếm, chỉ đành chạy vòng quanh thừa thế phát chiêu. Trương Đan Phong đâm hờ một kiếm, đột nhiên lộn người trở tay đâm lại một kiếm, Sát Lỗ Đồ đang chém búa tới, bị chàng dùng xảo lực kéo ra ngoài cửa. Vân Trọng đang bực tức, nhờ có Trương Đan Phong đỡ cho một chiêu, miệng thì chẳng nói gì nhưng trong lòng rất cảm kích.

Sát Lỗ Đồ trợn mắt quát: “Ồ, Trương công tử, té ra là ngươi!”

Trương Đan Phong nói: “Ngươi không ở Ngõa Thích mà đến đây làm gì? Đây không phải lãnh thổ của ngươi, rút về cho ta?”

Sát Lỗ Đồ nói: “Nhà ngươi nhiều đời nhận đại ơn của quốc chủ, sao phản bội?”

Trương Đan Phong nói: “Dù ta có bị cháy thành tro cũng là người Trung Quốc, làm sao có thể nghe theo quốc chủ của ngươi!”

Sát Lỗ Đồ cả giận nói: “Từ lâu ta đã biết ngươi có ý khác, té ra ngươi đã thật sự chạy về đây đối chọi với chúng ta, hừ, hừ, hãy ném một búa của ta!”

Trương Đan Phong đâm soạt soạt hai kiếm, Sát Đồ Lỗ vung tròn cây búa giáng xuống, Trương Đan Phong biết y có sức mạnh, chỉ có thể đánh bằng trí, do đó di chuyển khinh công chạy quanh. Sát Đồ Lỗ chẳng kém gì Đàm Đài Diệt Minh, nhưng lại không giỏi thuật kinh công. Hai người trong khoảnh khắc đã đánh nhau mấy mươi chiêu, Sát Đồ Lỗ múa tiếp hai câu búa, trong vòng một tượng toàn là phủ ảnh kiếm quang.

Lúc này hai bên đã hỗn chiến, Quách Hồng dắt tới đến ba bốn chục người, có kẻ là võ sĩ của gian thần Vương Chấn, có kẻ là nhân vật hắc đạo của miền Giang Nam.

Phía Quách Hồng có đông người, nhưng phía Trương Đan Phong lại có những cao thủ thuộc hạng nhất lưu, Thiết Tỷ Kim Viên, Tam Hoa Kiếm, Vân Trọng và bọn vợ chồng Động Đình trang chủ đều là người võ công cao cường, nhưng số ít chống với số nhiều rõ ràng lại mất sức hơn.

Trương Đan Phong nói: “Hãy lui vào Bát trận đồ”.

Sát Đồ Lỗ nói: “Chỉ một thạch trận làm sao có thể vây được ta?”

Thế là vung hai búa lên, giáng xuống một tảng đá, hai cao thủ của phía Vân Trọng xông lên chặn lại, nhưng vì không hiểu trận đồ cho nên bị chém chết ngay tại trận, còn hai người nữa thì đập vào cửa Tử, Trương Đan Phong kêu lớn: “Lui ra!”

Sát Đồ Lỗ vung hai cây búa chém tới, hai cao thủ bị vây trong thạch trận nhỏ hẹp, né tránh không tiện, đều đã bị Sát Đồ Lỗ bỏ đời ra.

Sát Đồ Lỗ cười ha hả đột nhiên cảm thấy gió lạnh ở sau lưng xoay người bỏ ra một búa, chỉ nghe soạt một tiếng ống tay áo đã bị Trương Đan Phong đâm trúng, Sát Đồ Lỗ vội vàng chống đỡ, nhưng đột nhiên chẳng thấy bóng chàng đâu. Đang định nhảy vọt ra thì chợt thấy ánh sáng loáng lên trước mặt, Trương Đan Phong cười hi hi, xuất hiện ở đông loạn thạch bên trái, đâm soạt một kiếm, vạch một đường trên tay phải của Sát Đồ Lỗ.

Sát Đồ Lỗ vung hai búa bỏ loạn xạ, chỉ nghe ầm ầm như tiếng pháo nổ, đá vụn bay tứ tán, Trương Đan Phong lách người, lại đâm trên vai Sát Đồ Lỗ

một kiếm, Sát Đồ Lỗ muốn trả đòn nhưng bụi bay mù mịt chẳng thấy Trương Đan Phong đâu. Vốn là võ công của Sát Đồ Lỗ hơn Trương Đan Phong, nhưng một là vì Trương Đan Phong hiểu cách giữ bát quái trận, tiến lùi hợp lý; hai là vì kinh công tương đối cao hơn cho nên chiếm được phần lợi; ba là vì Trương Đan Phong đã tập Huyền công yếu quyết, biết rõ nguyên lý né mạnh đánh yếu. Cho nên chỉ trong khoảnh khắc đã đâm Sát Đồ Lỗ ba nhát kiếm.

Hai búa của Sát Đồ Lỗ bổ xuống đá, lưỡi búa cũng đã méo mó. Y còn ngạc nhiên, biết rằng nếu dựa vào sức mạnh thì sẽ thua thiệt, lại thêm Trương Đan Phong xuất thần nhập quỷ càng khiến cho y hoảng hốt hơn. Sát Đồ Lỗ chẳng còn hung hăng nữa, vội vàng nhảy ra một chỗ tương đối trống hơn, múa tiếp đôi búa đến nỗi gió mưa không lọt, Trương Đan Phong cười ha hả, chẳng màng đến y, chỉ chạy Đông lướt Tây trong thạch trận, trong khoảnh khắc đã đánh bị thương thêm mấy tên. Nhưng kẻ địch quá đông cho nên hết kẻ này ngã xuống, kẻ kia tiến lên, trong lúc hỗn chiến thì phía chàng lại có hai cao thủ đại nội chết dưới binh khí của kẻ địch.

Vân Trọng dùng thủ pháp Đại Lực Kim Cương đánh chết mấy người, chợt thấy Hồng Phát Yêu Long Quách Hồng đã bị Động Đình trang chủ từng bước ép thoái lui, cách mình chỉ có mấy bước. Vân Trọng cầm gậy Quách Hồng, chẳng đẩy lùi kẻ địch bên cạnh, nhảy vọt về phía trước chém vù một chưởng xuống đỉnh đầu của Quách Hồng.

Chợt nghe Trương Đan Phong: “Cẩn thận, chưởng có độc!”

Vân Trọng ngẩn người không kịp nhưng chưởng thế đã chém xuống. Chỉ thấy Quách Hồng xoay cổ tay lại, lòng bàn tay đỏ như máu.

Bốp một tiếng, hai chưởng giao nhau, Quách Hồng kêu lên thê thảm, khớp cổ tay đã bị Vân Trọng chặt gãy, bàn tay xụi xuống, Vân Trọng cũng cảm thấy lòng bàn tay tê rần, vội vàng thoái lui.

Trương Đan Phong nói: “Vân huynh, hãy mau vận chân khí ngăn độc khí xâm nhập vào nội phủ”.

Vân Trọng ngược nhìn Trương Đan Phong, ngồi bịch xuống đất. Trương Đan Phong nói: “Kính Minh cô nương hãy bảo vệ cho y, đừng để kẻ địch chạm vào”.

Đàm Đài Kính Minh cũng liếc nhìn Trương Đan Phong, chẳng nói một lời xách kiếm đến đứng bên cạnh Vân Trọng.

Đàm Đài Kính Minh thông hiểu trận thế, lại có bọn Trương Đan Phong chặn kẻ địch ở bên ngoài, quả nhiên phòng thủ rất kín kẽ. Cổ tay Quách Hồng bị chưởng lực của Vân Trọng đánh gãy nát, đau đớn vô cùng, nhưng y đột nhiên cụp một thanh đao từ tay đồng bọn chém soạt xuống, bàn tay lập tức đứt lìa, y vội thức kim sang rồi xé tả áo băng lại, gào lên: “Ta không chết được, các người cứ mặc sức tấn công”.

Mọi người thấy y hung dữ như thế cũng không khỏi kinh hãi.

Phe bên kia mất một cao thủ như Quách Hồng, thực lực tuy hơi giảm xuống nhưng cũng chẳng hề hấn gì. Còn phía Trương Đan Phong thiếu đi Vân Trọng, Đàm Đài Kính Minh phải bảo vệ, vốn người đã ít, thế trận lập tức rời rạc. Quách Hồng ngồi xuống đất, chỉ huy cuộc tấn công cho nên trái lại chiếm ưu thế hơn.

Trương Đan Phong thấy kẻ địch thế mạnh, nếu cứ dần co nữa thì sẽ thua to, nhưng lại không nghĩ ra cách phá địch, trong lòng thầm kêu khổ. Đang lúc kịch chiến, tuy kẻ địch chết rất nhiều, nhưng phía bên mình cũng có thêm một cao thủ đại nội và hai trang đình bị trọng thương, tình thế càng nguy ngập hơn. Đang lúc lo lắng, chợt nghe tiếng kêu từ dưới sườn núi vọng lại, có người ca rằng: “Có ai hát khúc Tô Hàng? Hoa sem thơm mùi dấm, quế dài ba thu, nào biết có cây chẳng phải vô tình, thế mà vẫn gọi mỗi sâu vạn cổ, ôi, ôi, gọi mỗi sâu vạn cổ!”. Lời ca mệnh mang như ai như oán, đó chính là bài thơ trong bức họa của Trương Đan Phong.

Trong khoảnh khắc trong lòng Trương Đan Phong như có điện lướt qua, chàng đứng ngẩn ra. Chỉ thấy từ xa có một thiếu nữ tay cầm tay sáo ngẩn chậm rãi bước tới. Thiếu nữ này mặc bộ quần áo màu xanh nước hồ, xinh xắn tuyệt trần, nàng liên nhẹ bước cứ như thiên tiên. Đàm Đài Kính Minh giật mình nghĩ: “Chả lẽ tiên nữ của Thái Hồ bay lên núi?”

Nàng trước nay tự cho mình xinh đẹp, nay thấy thiếu nữ này thì bất giác cảm thấy thô tiện không bằng.

Chỉ nghe Trương Đan Phong rung giọng kêu lên: “Tiểu huyệt đệ!”

Đàm Đài Kính Minh kêu ồ một tiếng, trong lòng chợt thấy xốn xang. Vân Trọng lộ vẻ ngạc nhiên.

Thiếu nữ ấy xuất hiện bất ngờ khiến cả hai bên đều bất giác ngừng tay lại. Quách Hồng nói: “À này chắc chắn tà môn, hãy mau chia người ra chặn ả lại”.

Thiếu nữ ấy vẫn chậm rãi tiến về phía trước mà chẳng nói lời nào.

Trương Đan Phong phấn chấn tinh thần, đột nhiên hú dài một tiếng, phóng lưới qua đồng đá, vung kiếm đánh bị thương mấy tên địch, chỉ trong khoảnh khắc đã nhảy ra ngoài trận nắm tay thiếu nữ ấy, roi nước mắt rồi nói: “Tiểu huyệt đệ, đệ cũng đến đây ư?”

Thiếu nữ ấy rút tay ra kéo soạt thanh kiếm nói: “Ca ca của tôi đâu?”

Nàng ta chính là Vân Lôi. Vì đến miền Giang Nam thanh bình cho nên nàng đã ăn mặc theo lối nữ nhi.

Trương Đan Phong nói: “Ca ca của đệ bị vây trong thạch trận, chúng ta hãy đánh kẻ địch rồi tính tiếp”.

Quách Hồng ngồi chỉ huy chia binh chống địch. Điều ra năm cao thủ chặn hai người Trương, Vân bọn chúng tưởng Vân Lôi là một thiếu nữ yếu ớt chỉ có ba tên nhảy bổ về phía Vân Lôi. Chỉ thấy Vân Lôi rút kiếm rạch nhẹ một đường, một mảng thanh quan tỏa ra. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Trương Đan Phong xuất chiêu sau nhưng lại ra trước, đột nhiên vạch ra một màn bạch quang, hai mảng ánh sáng đan vào nhau tạo thành một bức màn màu sắc kỳ lạ, kiếm hoa tỏa ra như sao sa, hai kiếm hợp nhất huy lực tăng lên gấp nhiều lần, chỉ trong vòng một chiêu đã đâm trúng huyết đạo của năm kẻ địch, năm kẻ này ngã xuống đất mà không kịp kêu lên.

Quách Hồng thất kinh, Trương Đan Phong và Vân Lôi vừa lách mình thì đã nhảy vào trận. Hai người lướt qua lách lại trong thạch trận, tựa như chuồn chuồn giỡn nước, bướm bướm xuyên hoa, hai kiếm cứ múa liên tiếp, kiếm quang tỏa ra xung quanh, bốn phương tám hướng chỉ thấy bóng hình của hai người Trương, Vân. Trong thạch trận, hai màu kiếm tung bay tựa cầu vồng, mềm mại tựa du long, chọt đông chọt tây, chọt tỵ chọt tẩn, Bát trận đồ tuy hẹp, nhưng hai luồng kiếm quang cứ dồn tới dồn lui tựa như thủy ngân đổ xuống đất, hai nơi kiếm quang lan tới thì ở đó có kẻ ngã xuống, chỉ trong khoảnh khắc phía Quách Hồng đã có tám chín kẻ bị thương.

Sát Đồ Lỗ xông ra múa tít đôi búa, Trương Đan Phong cười dài một tiếng trở tay từ bên trái đâm sang bên phải, vẽ thành một hình vòng cung; Vân Lôi vung kiếm, đâm từ bên phải qua bên trái vẽ thành một đường vòng cung, hai kiếm hợp nhất tạo thành vòng tròn ánh sáng che kín cả hai người lại. Chỉ nghe tiếng kim khí giao nhau, đôi búa của Sát Đồ Lỗ cuộn ngược trở lại, hồ khẩu đỏ máu, suýt nữa đánh rơi búa, trước nay y tự phụ thần lực của mình, không ngờ Trương Đan Phong và Vân Lôi vừa mới xuất chiêu thì đã không chống đỡ nổi.

Trương Đan Phong thấy y vẫn giữ chặt búa, cũng thâm kinh ngạc, cười rằng: “Tiếp thêm chiêu này!” Thế rồi lách người đâm kiếm tới, Sát Đồ Lỗ thì tách hai búa ra, đánh một chiêu Chỉ Thiên Hoạch Địa, bên trên hộ đầu bên dưới chém xuống chân, chợt thấy mũi kiếm của Trương Đan Phong lệch sang một bên, kiếm của Vân Lôi đâm thẳng vào, rồi cả hai người Trương, Vân đều nhảy vọt qua, Sát Đồ Lỗ quét hai búa, loạn thạch tung bay như núi lở. Trương Đan Phong nhẹ nhàng đâm một nhát vào đại huyết ở sau lưng y, Sát Đồ Lỗ đột nhiên quát lớn một tiếng, hai cây búa vượt khỏi tay miệng thì đỏ máu, ngã xuống tắt thở.

Quách Hồng kinh hoàng, nhân lúc cát bụi bay mù trời, đột nhiên lăn người xuống đất, thoát ra ngoài. Đàm Đài Kính Minh thấy thế thì quát: “Chạy đi đâu?”

Thế là nhảy vọt ra đâm một kiếm từ trước ngực thấu ra sau lưng.

Cuộc chiến này kịch liệt vô cùng, bọn người của Quách Hồng chết không còn một mống. Bảy cao thủ trong đại nội thì đã chết bốn bị thương một, chỉ có Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm thì vẫn an toàn, trang đình của Động Đình trang chủ cũng bị chết mất vài người, còn Vân Trọng thì bị thương bởi độc chưởng, thương thế thì thế nào thì vẫn chưa biết.

Đến khi mọi chuyện đã yên, Trương Đan Phong dắt Vân Lôi đến trước mặt Vân Trọng, chỉ thấy Vân Trọng khép hờ đôi mắt, cánh tay tựa như sung to lên.

Vân Lôi chảy nước mắt nhảy bổ lên: “Đại ca!”

Trương Đan Phong nói: “Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ, hãy để cho đại ca của đệ nghỉ ngơi một lát chúng ta sẽ công y về sơn trang”.

Chương ấy của Hồng Phát Yêu Long độc vô cùng, may mà Vân Trọng có nội công thâm hậu, vận khí ngăn độc, cho nên độc khí mới không công tâm, tạm thời giữ được tính mạng. Trương Đan Phong ngăn không cho Vân Lôi nói chuyện với Vân Trọng là có ý tốt để y khỏi phân thân.

“Ca ca, huynh thế nào rồi? Đại... Đan Phong y bị thương có nặng không?”

Trước đây nàng quen gọi Trương Đan Phong là đại ca, nhưng giờ đây phải gọi là Đan Phong, mặt bất giác mặt đỏ ửng, Trương Đan Phong nói: “Không... không sao, nhưng phải để y nghỉ một lát”.

Vân Trọng chợt mở mắt nhìn: “Cô nương là ai?”

Vân Lôi nói: “Ca ca, muội là em gái của ca ca đây!”

Vân Trọng liếc nhìn Trương Đan Phong, chợt cười lạnh: “Cô nương là em gái của tôi, có nhận nhầm người không?”

Vân Lôi khóc rằng: “Ca ca, huynh đừng nhần tâm, muội tìm huynh đến khổ!”

Vân Trọng nói: “Ta nào có em gái tốt đến thế?”

Vân Lôi nói: “Muội đúng là em gái của huynh, nếu huynh không tin...”

Vân Trọng chợt rằng giọng: “Có bằng chứng gì?”

Vân Lôi nghiêng răng, lấy ra tấm huyết thư bằng da dê nói: “Ca ca huynh nhìn xem!”

Vân Trọng liếc mắt nhìn, chỉ thấy nước mắt Vân Lôi rơi là giả. Vân Trọng nói: “Hừ, ngươi còn mặt mũi nào lấy ra huyết thư của gia gia?”

Vân Trọng thật ra đã biết nàng là em gái của mình, cố ý buộc nàng lấy ra tấm huyết thư! Vân Lôi chợt chua xót trong lòng, nước mắt cứ tuôn rơi mà không khóc thành tiếng được. Vân Trọng vừa chỉ cho Trương Đan Phong, ta định nói nhiều lời kêu Trương Đan Phong đột nhiên vọt tới phía trước, xia ngón tay vào cánh tay của Vân Trọng. Vân Lôi kinh hoàng: “Huynh làm gì thế?”



Vân Trọng hít một hơi, nói: “Trương Đan Phong, người không cần giả vờ từ tế, dù ta có chết cũng không chịu nhận ơn của người”.

Vân Lối lúc này mới hiểu ra, Trương Đan Phong dùng khí chân nguyên của mình, giúp Vân Trọng đến thông máu huyết, để khởi động khí tấn công lên đầu.

Trương Đan Phong nói: “Tiểu huynh đệ, chúng ta hãy trở về Động Đình sơn trang, nào, nào chúng ta đi thôi!” Thế rồi nắm tay áo của Vân Lối, Vân Lối liếc nhìn Vân Trọng giật tay khỏi tay Trương Đan Phong, sắc mặt tái nhợt, chẳng nói một lời nào. Trương Đan Phong ái ngại vô cùng, chàng buồn bã lui xuống.

Đàm Đài đại nương lắc đầu, Đàm Đài Kính Minh thì rất kinh ngạc, thầm nghĩ: “Khi Trương Đan Phong nói về nàng ta nghe rất thân mật, thiếu nữ này chắc hẳn là ý trung nhân của y, tại sao nàng lại lạnh lùng với y đến thế?” Ngẩng đầu nhìn lên, chợt thấy Trương Đan Phong vẫy tay về phía nàng. Đàm Đài Kính Minh thắc mắc bước tới. Chỉ nghe Trương Đan Phong hạ giọng nói: “Vân Trọng đã bị thương. Ta có đan dược tổ truyền, ta sẽ dạy cô nương cách chữa trị, cô nương hãy giúp ta trị cho y”.

Đàm Đài Kính Minh nhận lấy viên thuốc rồi hỏi: “Thiếu nữ này là ai?” Trương Đan Phong cười khỏ sở nói: “Ồ, ta là kẻ thù của nàng?”

Đàm Đài Kính Minh ngạc nhiên nói: “Cái gì, nàng là kẻ thù của ngài!”

Trương Đan Phong nói: “Không, tôi là kẻ thù của nàng, mà không, nàng coi ta là kẻ thù”.

Đàm Đài Kính Minh nói: “Tại sao ngài không đích thân chữa trị cho y để giải mối thù này?”

Trương Đan Phong cười nói: “Nếu ta để y biết, y lại bảo ta có ý nhân lúc y nguy ngập ra ơn để mong được báo đáp”.

Động Đình trang chủ gọi một trang đinh cổng Vân Trọng, Vân Lối đi ở phía sau, liếc nhìn thấy Trương Đan Phong và Đàm Đài Kính Minh đang to nhỏ thì thầm với nhau, trong lòng chợt dâng lên nỗi chua xót bề bàng, nghĩ bụng: “Được, người không để ý đến ta cũng chẳng để ý đến người. Từ nay cứ coi như là không quen người này!” Nàng như đứt từng khúc ruột, nước mắt trào ra.

Động Đình trang chủ ngạc nhiên nói: “Cô nương, thương thế của lệnh huynh vẫn không nặng hơn, cô nương sao lại khóc?”

Vân Lối tựa như chẳng hề nghe thấy, vẫn chỉ khóc rầm rức mãi không thôi.

Vừa đến Động Đình sơn trang, dưới chân núi khói lam chiều trôi lãng bâng. Động Đình trang chủ sai người đưa Vân Trọng vào phòng nghỉ ngơi.

Đến khi mọi việc xong xuôi thì giục trang đinh thổi cơm, Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm rất ái ngại, nhưng Động Đình trang chủ thì rất phóng khoáng, không hề nhắc đến chuyện tìm bảo tàng, cả hai người đều nhận ơn Trương Đan Phong, cho nên nạnh ai nấy về phòng nghỉ ngơi.

Đàm Đài Kính Minh được Trương Đan Phong nhờ vả, đến khi ăn xong bữa cơm tối thì mang thuốc lẳng lẳng vào phòng Vân Trọng, dưới ánh nến lung linh, bóng Vân Lối in lên cửa sổ. Đàm Đài Kính Minh ngừng bước, chỉ nghe Vân Lối: “Ca ca! Gia gia không phải bị cha y hại. Vu các lão đã nói rất rõ ràng, chúng ta cũng không cần trả mối thù này nữa”.

Vân Trọng nói: “Vậy gia gia phải chần ngra hai mươi năm thì trả lời như thế nào?”

Vân Lối trả lời: “Cha của y lẽ ra không nên làm chuyện này, nhưng cũng không đến nỗi chẳng đội trời chung”.

Vân Trọng cười lạnh: “Như thế muội đỡ lời cho kẻ thù!”

Vân Lối khóc: “Ca ca!”

Vân Trọng nói: “Sao? Con gái của nhà họ Vân không được khóc, sao lại chẳng có chí khí đến thế? Ta biết muội thích tên tiểu tử họ Trương này!”

Vân Lối vốn đã nín, nàng nghe như thế thì vừa thổ thẹn vừa tức giận nói: “Ai bảo muội thích y... y...”.

Vân Trọng chợt nói: “Muội thích y cũng được, không thích cũng được, tóm lại ta không cho muội lấy y!”

Vân Lối nén không được, buộc nói: “Y đã có ý trung nhân, suốt đời này muội không lấy ai cả, huynh đừng lo cho muội!”

Vân Trọng ngạc nhiên, chàng tức giận hơn, nghĩ bụng: “Té ra muội không lấy được y nên mới trả lời như thế!” Đang định mắng thì thấy Vân Lối hai mắt đỏ ửng, nghĩ lại mình chỉ có một đứa em gái, mười mấy năm sau mới gặp lại, trong lòng cũng cảm thấy bất nhẫn, thế rồi thở dài, chợt nghe bên ngoài cửa có tiếng người ho, cửa phòng mở ra, Vân Lối chạy ra mở cửa phòng, Đàm Đài Kính Minh bước vào.

Vân Lối vừa nhắc đến nàng, đột nhiên thấy nàng cười gượng. Vân Trọng nói: “Không dám làm phiền cô nương đến thăm!”

Đàm Đài Kính Minh nói: “Để tôi xem thương thế của công tử!”

Vân Trọng nói: “Không có gì, xin đa tạ đã quan tâm. Vân Lối, muội hãy thay ta tiễn Đàm Đài cô nương trở về”.

Đàm Đài Kính Minh cố nén giận, liếc mắt nhìn chàng, thấy chàng già vờ như chẳng hề có chuyện gì, chợt bật cười nói: “Thật là chẳng có gì không, công tử hãy hít một hơi xem thử”.

Vân Trọng lúc này cãi cò với Vân Lối đã nổi giận, vết thương phát tác, độc khí đã dâng lên, lúc này hít vào một hơi thì thấy tức ngực như muốn nôn. Đàm Đài Kính Minh nói: “Nếu ngài không chịu chữa trị, chắc chắn sẽ chẳng qua khỏi giờ tỵ đêm nay. Đại trưởng phu tuy bảo xem cái chết như trở về nhưng chết như thế thật không đáng. Nếu là tôi, tôi sẽ chẳng làm anh hùng hảo hán kiểu này”.

Vân Trọng biến sắc, bắt gặp chợt thấy đau nhói lên. Vân Lối nói: “Đàm Đài cô nương, có chữa trị được không?”

Đàm Đài Kính Minh nói: “Chỉ e đại ca của cô nương không chịu chữa mà thôi”.

Ý nàng muốn bảo là Vân Trọng đã từ chối Trương Đan Phong. Vân Trọng thì hiểu nghĩ thế và bảo: “Cô nương thật nặng lời, tôi làm khách ở quý trang thật không dám làm phiền nhiều”.

Vân Lối chợt hiểu ra nhủ thầm: “Té ra Trương Đan Phong đã cho nàng biết tất cả”. Thế rồi trong lòng cảm thấy ghen tỵ nhưng vì tính mạng của đại ca nên đành phải nín nhịn, miệng bảo rằng: “Nếu được cô nương chữa trị anh em chúng tôi cảm kích không nguôi”.

Đàm Đài Kính Minh nói: “Cảm kích thì không cần”. Nàng vốn định nói tiếp: “Chỉ mong người đừng căm ghét ta nữa là ta đã thỏa mãn”. Nàng nghĩ đến đó trong lòng hiện ra ánh mắt chân thành của Trương Đan Phong. Thế rồi nghĩ bụng: “Mình cần gì phải làm tổn thương người y yêu thương!” Rồi liếc nhìn Vân Lối, trong lòng thầm than: “Nàng rốt cuộc có phúc nhiều hơn mình”.

Đàm Đài Kính Minh lấy thuốc ra, rồi lấy một cây dao bạc, một túi bông, bảo Vân Lối cuộn tay áo của Vân Trọng lên, dùng cây dao bạc rạch hai đường hình chữ thập lên cánh tay của Vân Trọng, rồi sau đó bóp mạnh cho máu ứ chảy ra, thế rồi bôi thuốc vào. Cánh tay của Vân Trọng vốn chẳng còn cảm giác, chàng dần dần cảm thấy mùi ngón tay của Đàm Đài Kính Minh xoa nhẹ trên da thịt khiến chàng cảm thấy rất thoải mái. Vân Trọng lớn lên ở một vùng Mạc Bắc, rất ít khi gặp thiếu nữ, chàng chưa bao giờ gặp một người xinh đẹp như thế nào, nhất thời cảm thấy tim đập thình thịch, mặt nóng rang rang nói: “Ồn lớn của cô nương tại hạ không dám quên, chỉ là quá thiệt thòi cho cô nương!”

Đàm Đài Kính Minh vẫn tiếp tục bôi thuốc cho chàng, thân nhiên nói: “Ngài cũng là một nam tử hán, sao thẹn thùng như thiếu nữ thế này?”

Vân Trọng xưa nay vẫn tự nhận mình là một thiêt hán, nếu bình thường có người bảo chàng giống phụ nữ, chàng sẽ cho rằng đó là một nỗi nhục rất lớn. Nay nghe Đàm Đài Kính Minh nói như thế thì cảm thấy rất dễ chịu, mặt càng nóng hơn. Vân Lối nói: “Đa tạ tỷ tỷ, thuốc đã bôi xong, hãy để tôi chăm sóc”.

Đàm Đài Kính Minh bôi thuốc xong, toan bỏ đi, chợt nghe Vân Lối nói như thế thì ngừng tay, chỉ cho nàng cách chăm sóc người bệnh, nhưng chẳng nói thêm một lời dư thừa nào. Rồi điềm nhiên gặt đầu chào Vân Lối. Vân Lối nghĩ bụng: “Nàng ta đến tặng thuốc, tại sao lại lạnh lùng đến thế, chả lẽ nàng đã nghe thấy lời của mình”. Thế rồi trong lòng lo lắng không yên.

Vân Trọng nghe bước chân dần xa, ngẩng đầu lên nói: “Đàm Đài cô nương quả thật rất dịu dàng!” Thế rồi lòng dâng lên một thứ tình cảm rất êm ái và nhẹ nhàng.

Vân Lối chợt nhớ đến chuyện giữa mình với Trương Đan Phong, nàng nhìn ca ca như muốn nói gì đấy nhưng rồi lại thôi. Vân Trọng thấy khóe môi em gái nhấp nháy, trong mắt lộ vẻ kỳ lạ tựa như tiếc thương, tựa như lo lắng, chàng cũng cảm thấy thắc mắc.

Còn Đàm Đài Kính Minh thì buồn bã trở về gặp Trương Đan Phong. Trương Đan Phong đứng lặng lẽ dưới trăng, nhìn thấy bóng dáng chàng, Đàm Đài Kính Minh cũng thấy bề bàng, chợt nghe Trương Đan Phong lâm lâm: “Ồi, tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ, dù đệ có hành hạ ta đến mức nào, ta cũng không oán trách đệ”.

Nàng đứng nhìn một hồi thì đã nghe tiếng trống báo hiệu canh ba.

Đó chính là:

Tình này đã buộc khó tự giải, trăm mối sầu biết tỏ cùng ai?

Muốn biết sao đó thế nào, mời xem tiếp hồi sau sẽ rõ.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tụng Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 19: Dương liễu xanh xanh nổi sầu trôi theo nước -Khói tỏa mịt mù mào hiểm về kinh sư

Đàm Đài Kính Minh cứ đứng lặng lẽ trong đêm, đến khi ngẩng đầu lên thì chẳng thấy Trương Đan Phong đâu nữa. Nàng nhủ thầm: “Chắc là y không thấy mình nên đã trở về ngủ”.

Nàng bước qua hòn giả sơn, chẳng thấy một bóng người, xuất hiện trước mặt, chính là Vân Lối.

Đàm Đài Kính Minh hỏi: “Đêm tối thế này mà Vân cô nương vẫn chưa ngủ sao?”

Vân Lối nhìn thấy nàng thì khựng người lại đáp ứng: “Lúc nãy tôi chờ đại ca ngủ nên mới đi ra đây”.

Đàm Đài Kính Minh nói: “Thương thế của lệnh huynh thế nào rồi?”

Vân Lối nói: “Đa tạ tỷ tỷ, nhờ tỷ tỷ mà người đã đỡ được bảy tám phần, xem ra ngày mai có thể ngồi dậy”.

Thế rồi nàng mới nghĩ: “Lúc nãy nàng ta rất lạnh lùng, tại sao đột nhiên thân mật với mình đến thế?”

Đàm Đài Kính Minh mỉm cười, nhẹ nhàng kéo tay Vân Lối, ghé sát tai nàng nói: “Cô nương không cần phải đa tạ tôi, phải nên đa tạ Trương Đan Phong mới phải”.

Vân Lối ngạc nhiên hỏi: “Cái gì?”

Đàm Đài Kính Minh nói: “Chính y đã trao thuốc cho tôi, lại còn chỉ tôi cách chữa trị”.

Vân Lối kêu à một tiếng, nhất thời ghen lời. Chỉ nghe Đàm Đài Kính Minh tiếp tục nói: “Y thấy hôm qua Vân đại ca buộc cô nương lấy ra bức huyết thư bằng da dê, không muốn các người biết y đã tặng thuốc cho nên mới nhờ đến tôi”.

Vân Lối nghĩ thầm: “Té ra hôm qua hai người họ nói về chuyện này, thế mà mình đã hiểu nhầm”.

Nàng chợt nghĩ đến tấm lòng của Trương Đan Phong, buột miệng nói: “Ôi, y cần gì phải làm thế!”

Đàm Đài Kính Minh lại mỉm cười, nói: “Nếu tôi thật sự thích một người tôi cũng sẽ làm thế. Chỉ cần người đó hạnh phúc, bao nhiêu nỗi đắng cay nào có đáng là chi”.

Vân Lối lại ngẩn người ra, thầm nhủ: “Nàng ta vừa mới quen biết mình làm sao lại nói đùa như thế?” Nhưng Vân Lối lại cảm thấy lời nàng rất thành thật, cứ nhìn vào mắt thì chợt thấy trong nụ cười của nàng thoáng nét buồn, Vân Lối lại chợt dạ.

Đàm Đài Kính Minh rất thông minh, nhìn Vân Lối như thế thì biết nàng ta đã không còn nghi ngờ mình nữa, thế rồi mới nghiêng răng, cố nén con sóng lòng, cười rằng: “Ca ca của cô nương cũng là một hảo hán tử, nhưng đáng tiếc quá cứng cổ”.

Vân Lối nghe nàng ta khen anh trai của mình thì cảm thấy bất ngờ, thế rồi mỉm cười. Đàm Đài Kính Minh chợt hỏi: “Cô nương chỉ có một người anh này thôi hay sao?”

Vân Lối nói: “Đúng thế, tôi chỉ có một người anh này”.

Đàm Đài Kính Minh nói: “Trong nhà còn có ai nữa không?”

Vân Lối nói: “Còn có mẹ hiện giờ đang ở Mông Cổ, nhưng không rõ tung tích, sao này tôi còn phải tìm người”.

Đàm Đài Kính Minh nói: “Ngoài mẹ còn có người nào khác hay không?”

Vân Lối nói: “Không còn, anh trai của tôi vẫn chưa thành thân”.

Đàm Đài Kính Minh nói: “Ồ, y vẫn chưa thành thân”.

Vân Lối nghe nàng hỏi như thế thì đã biết ý nàng, trong lòng mừng rỡ, nghĩ anh trai của mình cũng có ý với nàng, còn mình thì tưởng rằng nàng thích Trương Đan Phong, nào ngờ nàng cũng có ý với Vân Trọng, suýt nữa buột miệng nói: “Nếu cô nương chịu làm đại tẩu của tôi thì tốt còn gì bằng?”

Chỉ là Vân Lối tính tình nghiêm nghị, không thích nói đùa với người mới quen biết. Nhưng chỉ tỏ vẻ mừng rỡ, gật đầu cười nói: “Đúng thế, tôi vẫn chưa có đại tẩu”.

Vân Lối nào ngờ Đàm Đài Kính Minh cố nén nỗi đau, có ý giải mối nghi ngờ của Vân Lối đối với nàng.

Hai thiếu nữ ngồi sát bên nhau, dưới ánh trăng, mỗi người đều theo đuổi ý nghĩ riêng của mình. Đôi mắt nhìn qua phía bên kia hồ, trên cửa sổ vẫn còn hiện bóng người, Đàm Đài Kính Minh cười nói: “Trương Đan Phong vẫn chưa ngủ, y đang chờ cô nương đấy!”

Vân Lối kêu suýt một tiếng, mặt lập tức nóng ran, khi nàng bước ra đây tản bộ, lòng đang ngổn ngang trăm mối, muốn né tránh Trương Đan Phong, nhưng lại vừa muốn gặp Trương Đan Phong, cho nên bất giác đi về phía phòng. Trương Đan Phong, thế là bí mật ấy đã bị Đàm Đài Kính Minh chỉ ra, thẹn thùng đến đỏ ửng cả mặt. Đàm Đài Kính Minh cười khanh khách, chạy vòng qua hòn giả sơn, ẩn mình trong đám cây cối, nàng quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Trương Đan Phong mở cửa sổ thò đầu ra, thì thầm kêu: “Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ!”

Vân Lối không trả lời, tựa như rất hoang mang, nhưng cuối cùng cũng lầm lũi đi về phía phòng Trương Đan Phong. Đàm Đài Kính Minh vừa vui vừa buồn, lòng chột đau nhói, nước mắt cứ tuôn trào.

Vân Trọng suốt đêm không ngủ, đến khi tỉnh dậy thì mặt trời đã quá ba cây sào. Vân Trọng thử xoay trở cánh tay thì đã thấy khỏe hẳn, chỉ người là yếu ớt. Vân Trọng cố uống hớp nước rồi thay đồ bước ra khỏi phòng. Động Đình sơn trang được xây dựng rất thanh nhã, trong các nơi đều là hoa thơm cỏ lạ, hồ nước cá lội tung tăng tựa như trong bức tranh, Vân Lối chậm rãi bước ra, chột nghe sau hòn giả sơn có người tranh cãi.

Một người nói: “Mấy đời nhà chúng tôi đã canh giữ bảo tàng này cho lão chúa công, nhưng hôm nay lại tặng cho kẻ thù của ông ta, chúa công nếu có linh thiêng cũng không nhắm mắt được!”

Một giọng già nua lại nói: “Thiếu chủ nói cũng phải, ngày xưa hai nhà tranh đoạt thiên hạ, nay dị tộc xâm lăng, chỉ bằng cứ đồng tâm hiệp lực cùng chống kẻ ngoại địch thì hơn”.

Một người lại nói: “Tôi không tin Thiên tử họ Chu thật lòng muốn chống ngoại địch”.

Giọng già nua lúc này lại nói: “Thời thế đã thế, y không chống cũng không được. Huống chi còn có những đại thần một lòng vì nước như bọn Vu Khiêm, ta đã quyết định tuân theo lời thiếu chủ, các người đừng nhiều lời!”

Vân Trọng nhận ra, những nói lúc này chính là Động Đình trang chủ. Tranh luận một hồi, những người kia cũng đồng ý.

Vân Trọng giật mình, nghĩ bụng: “Hoàng thượng tưởng rằng Trương Đan Phong lấy bảo tàng và địa đồ là có ý muốn tạo phản, té ra y thật lòng hiến cho Hoàng thượng!”

Rồi trong lòng xôn xang máu nóng dâng trào, chột nghe có người cười rằng: “Ồ, Trương nguyên đại nhân, đại nhân cũng đến rồi ư?”

Vân Trọng nhìn lên thấy hai người bước tới, đó chính là hai mẹ con đã gặp ở trà đình ngày hôm trước, Vân Trọng biết thân phận của họ, kêu một tiếng bá mẫu. Đàm Đài đại nương nói: “Sao, khỏe rồi ư, coi như ngài may mắn!”

Tiểu cô nương Đàm Đài Ngọc Minh thì cười hi hi nói: “Con nghe tỷ tỷ bảo, đêm qua y còn tỏ ra cứng rắn lắm”.

Vân Trọng đỏ mặt Đàm Đài Ngọc Minh chột cười lạnh, lấy ra một tấm khăn lụa, trên có thêu mười đoá hoa hồng lớn. Vân Trọng giật mình, Đàm Đài đại nương cười: “Minh nhi không được hù dọa khách”.

Đàm Đài Ngọc Minh cười khanh khách, chỉ vào bảy đoá hoa hồng có vòng tròn đỏ ở bên ngoài nói: “Chúng tôi đã giết bảy tên khốn kiếp muốn hại Đan Phong đại ca, hi hi, còn ba đoá hoa này thì Đan Phong đại ca không cho chúng tôi động tới!”

Vân Trọng biết ba đoá hoa này chính là đại diện cho mình Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm, trong lòng hơi giận. Đàm Đài đại nương lại cười: “Trong trà đình tôi đã biết Vân công tử là người tốt, Minh nhi, đừng bày trò nữa!”

Té ra cả nhà Đàm Đài có trách nhiệm canh giữ bảo tàng, cho nên Động Đình trang chủ Đàm Đài Trọng Nguyên thì giữ ở núi Tây Động Đình, Đàm Đài đại nương cùng con gái út mở quán trà ở bên ngoài làm tai mắt. Trước khi đến Động Đình sơn trang, cả Trương Đan Phong cũng không biết họ là vợ con của Động Đình trang chủ.

Đàm Đài đại nương nói: “Vân công tử, tôi sẽ cho người xem một vật này”.

Vân Trọng theo nàng bước ra khỏi hành lang vòng qua hòn giả sơn, chỉ thấy trên bãi cỏ trước mặt có một đồng kim ngân châu báu, Động Đình trang chủ và mấy nông phu đều ngồi ở đây. Động Đình trang chủ nói: “Ồ, Vân đại nhân đến rất đúng lúc!”

Rồi sai trang đinh: “Mời Trương công tử đến đây!”

Động Đình trang chủ vốn gọi Trương Đan Phong là “Thiếu chủ”, Trương Đan Phong không chịu cho nên mới gọi là công tử.

Một lát sau chỉ thấy Trương Đan Phong và Vân Lối bước ra, Vân Lối vừa thấy ca ca thì lập tức đi chậm lại phía sau lưng Trương Đan Phong. Vân Trọng thăm thò dài, sắc mặt rất khó coi nhưng không tức giận như đêm hôm qua nữa.

Trương Đan Phong nói: “Thương thế của Vân huynh thế nào rồi?”

Vân Trọng vốn không muốn nói, nhưng vẫn lạnh lùng gạt đầu, nói: “Không cần lo, ta vẫn còn sống được!”

Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Tốt lắm!” Thật ra chàng đã biết Vân Trọng chắc chắn sẽ khỏe lại, Động Đình trang chủ nói: “Mấy đời nhà tôi đã canh bảo tàng này, giờ đây đã coi như trút được gánh nặng ngàn cân. Vân đại nhân hãy nghỉ ngơi thêm vài ngày, rồi hãy mang số châu báu này về kinh trao cho Hoàng đế của các ngài”.

Trương Đan Phong nói: “Hôm qua Hồng Phát Yêu Long đã nói thật, quân Ngõa Thích quả nhiên đã đánh vào Nhạn Môn quan, hai nước bắt đầu khai chiến!”

Vân Trọng nổi giận, vỗ một chưởng vào hòn giả sơn rồi nói: “Ta không quét sạch quân Ngõa Thích thế không làm người. Được, ta sẽ lập tức áp tải châu

báu về kinh!” Rồi chàng lão đảo phun ra một ngụm máu. Vân Lối cả kinh vội vàng chạy đến đỡ chàng. Trương Đan Phong bắt mạch cho chàng rồi nói: “Không nên xúc động. Vân huynh, hai ngày sau huynh có thể hoàn toàn hồi phục. Số châu báu này rất quan trọng, đến lúc đó nhờ Trang chủ sai người giúp đỡ, nếu không trên đường lại bị cướp?”

Động Đình trang chủ nói: “Còn công tử thì sao?”

Trương Đan Phong nói: “Tôi còn một thứ quý hơn số châu báu này!”

Động Đình trang chủ hỏi: “Ồ, có phải là bức địa đồ không?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế, lúc này địch mạnh ta yếu, có bức địa đồ này chúng ta ở ngoài sáng, địch ở trong tối, còn hơn cả có thêm mười vạn hùng binh!”

Động Đình trang chủ lắc đầu, lộ vẻ lo lắng.

Trương Đan Phong nói: “Sao thế?”

Động Đình trang chủ nói: “Trương công tử, ngài tuy trí dũng song toàn, nhưng chỉ có một mình thì tôi cũng không yên tâm, bức địa đồ này liên quan đến số phận Trung Hoa, gian thần Vương Chấn cũng đã nghe tiếng, ngày trước đã sai bọn người Hồng Phát Yêu Long đến đây, tuy bọn chúng đã thất bại, nhưng sau này có kẻ khác đến. Đường xa vạn dặm một mình ngài đi đường nếu có xảy ra chuyện gì, chúng tôi cũng không biết”.

Trương Đan Phong buồn bã không nói. Động Đình trang chủ lại bảo: “Tôi vốn sẽ sai người đi cùng ngài nhưng người ở đây đều kém hơn công tử, lỡ như gặp phải cường địch, chỉ e không giúp được công tử”.

Trương Đan Phong nói: “Lần này tôi đi, tuy có mạo hiểm, nhưng có thể giấu bức địa đồ này. Giúp người để vận chuyển châu báu, không cần phải lo cho tôi”.

Vân Trọng nghe bọn họ tranh cãi mãi, chợt ngừng đầu lớn giọng nói: “Vân muội, muội hãy đi cùng y!”

Chàng vừa nói ra thì mọi người đều ngạc nhiên, Vân Lối vừa lo, vừa mừng, tim cứ đập thình thịch. Vân Trọng nói: “Tôi biết hai người song kiếm hợp bích thì có thể ứng phó với mọi kẻ địch, muội đi cho sớm cứ yên tâm”.

Trương Đan Phong thờ dãi chàng nói: “Đa tạ Vân huynh”.

Vân Trọng hừ một tiếng: “Đa tạ cái gì! Ta chẳng phải lo cho người”.

Trương Đan Phong nói: “Tôi biết huynh vì tấm địa đồ ấy, tôi chỉ kính trọng huynh vì tấm lòng của huynh đối với giang sơn Đại Minh!”

Vân Trọng nói: “Được, nếu người chịu vì giang sơn Đại Minh, vậy ta trả lại một lễ”. Thế rồi mới vãi dãi lại Trương Đan Phong. Vân Lối bắt giắc nở nụ cười. Vân Trọng nói: “Lối muội, muội đến đây”.

Rồi hai người dắt tay nhau đến chỗ khuất, Vân Trọng nhẹ nhàng vuốt mái tóc Vân Lối, trong mắt đầy vẻ thương yêu, chàng dịu dàng hỏi: “Muội muội, muội có trách ta không?”

Vân Lối nói: “Ca ca, muội vui lắm!”

Vân Trọng nói: “Từ khi chúng ta thất lạc nhau, lúc nào ta cũng nhớ đến muội, có lúc còn nằm mơ gặp muội, trong mơ muội chỉ là cô bé ba tuổi, cùng mẹ chăn cừu trên thảo nguyên”.

Vân Lối buồn vui lẫn lộn, ứa nước mắt mà nói: “Ca ca, muội biết huynh thương muội!”

Vân Lối chợt thờ dãi: “Sau đó, chúng ta lần đầu tiên gặp nhau tại Thanh Long hiệp, lúc đó muội lại cải nam trang giúp cho kẻ thù, ta nghĩ trong bụng không biết đã gặp gã này ở đâu rồi, thật giống người thân của mình, cho nên lúc đó ta không thể nào ra tay”.

Vân Lối nói: “Huynh muội chúng ta tâm ý tương thông, lúc đó muội cũng nghĩ như thế”.

Vân Trọng chợt nói: “Hôm qua ta biết muội quả nhiên là em gái của mình, ta vừa vui mừng ta vừa đau lòng. Còn muội thì lại thân mật với y”.

Vân Lối giật mình, nàng cúi đầu mà nước mắt rơi lã chã. Vân Trọng: “Muội muội, kiếm pháp của muội đủ đi lại trên giang hồ, nhưng đáng tiếc quá yếu mềm. Muội muội, muội là con gái nhà họ Vân, muội phải hứa với ta một chuyện”.

Vân Lối tái mặt, hạ giọng nói: “Ca ca cứ nói”.

Vân Trọng nói: “Ta có thể không trả thù Trương Đan Phong, nhưng dù thế nào, cha y cũng là kẻ thù đã hành hạ gia gia của chúng ta, suốt đời này muội cũng không được kết thành phu thê với y. Muội cùng y hộ tống địa đồ cũng là vì giang sơn Đại Minh, trên đường đi muội không được động lòng trước lời ngon tiếng ngọt của y. Nếu muội thật sự thích y, vậy thì tình huynh muội ta cứ chặt đứt làm đôi! Vân Lối, huynh không cho phép muội kết thành phu phụ, muội có chấp nhận hay không, chỉ cần muội nói một câu!”

Trong khoảnh khắc ấy, lòng Vân Lối đau đớn tới cùng, nếu ca ca cứ mắng nạt như hôm qua, có lẽ nàng sẽ im lặng chịu đựng. Thế nhưng lúc này, ca ca lại nhìn nàng với ánh mắt van xin, trong lúc kích động, Vân Lối cố nén nỗi đau đớn trong lòng, ngẩng đầu lên nhìn thẳng vào Vân Trọng, thì thầm đáp: “Ca ca muội hứa với huynh!”

Ăn điểm tâm xong Trương Đan Phong cùng Vân Lối từ biệt mọi người, cha con nhà Đàm Đài đưa họ đến bờ hồ. Dưới bóng liễu ven hồ đã có sẵn một chiếc thuyền. Trong thuyền có bày thức ăn và rượu ngon, đó chính là tâm ý của Động Đình trang chủ. Đàm Đài Kính Minh đưa họ lên thuyền, lòng thầm nghĩ: “Muôn ngàn tơ liễu mà không cột nổi chiếc thuyền”.

Vân Lối nói: “Kính Minh tỷ tỷ, làm phiền tỷ hãy chăm sóc cho ca ca của tôi, ngày sau chúng ta sẽ gặp lại ở Kinh Đô”.

Đàm Đài Kính Minh cũng cười rằng: “Làm phiền Vân Lối cô nương hãy chăm sóc cho Thiếu chủ chúng tôi”.

Động Đình trang chủ tiếp lời: “Chúc hai người lên đường bình an, mang bức địa đồ đến kinh thành, không phụ tâm ý mấy đời nhà chúng tôi”.

Vân Lối đỏ mặt, nhưng thấy Động Đình trang chủ nói trang trọng như thế, chỉ đành đáp tạ. Trương Đan Phong trải qua nhiều sóng gió, nay lại có thể đi cùng Vân Lối trong lòng sung sướng vô cùng.

Rồi chàng chèo thuyền ra xa, đến khi ngẩng đầu nhìn lên, thì chỉ thấy Đàm Đài Kính Minh vẫn còn đứng đấy nhìn theo mình.

Tuy Vân Lối cũng rất vui mừng, nhưng trong niềm vui của nàng vẫn vương vấn nỗi u sầu. Nỗi ám ảnh bức huyết thư đã nhạt phai, nhưng nỗi ám ảnh về lời hứa lúc này lại dấy lên trong lòng. Trương Đan Phong thấy Vân Lối âu sầu, cười rằng: “Tiểu huynh đệ, sao đệ chẳng cười!”

Vân Lối nhẹ vâng về tà áo: “Có gì đáng cười?”

Trương Đan Phong nói: “Chúng ta có thể đi cùng nhau, chẳng phải vui hay sao?”

Vân Lối nói: “E rằng quãng đường này quá ngắn!”

Trương Đan Phong sững người rồi hiểu ngay ý nàng, thế rồi nghĩ bụng: “Đúng thế, đường đời xa xôi đến thế, nhưng chúng ta chỉ đi cùng nhau một đoạn”. Thế rồi chàng mới nói: “Đệ không cần nói ta cũng đoán được ca ca của đệ nói gì, nhưng không cần lo lắng, ca ca của đệ đã hứa cho chúng ta đi cùng một đoạn, có lẽ sau này cũng sẽ cho chúng ta đi với nhau trên quãng đường dài hơn”.

Vân Lối nghe thế thì chợt nghĩ: “Chỉ mới một đêm mà ca ca quả nhiên đã đổi khác. Nếu trước đây, y nào chịu cho mình đi cùng Đan Phong? Y trước đây rất cố chấp, cứ đòi trả thù Trương Đan Phong, nhưng giờ đây hình như thù hận đã giảm đi không ít. Ôi, Đan Phong nói rất có lý, trên đời này thường có những điều mãi mãi không thể thay đổi được”. Thế rồi nàng chợt suy nghĩ: “Sáng hôm nay ca ca nói câu nào cũng là chân tình, chỉ e y không chịu nhượng bộ nữa”.

Lòng lại cứ rầu rĩ mãi không thôi, nhưng nàng cũng nghĩ lại, mình chưa bao giờ tính đến chuyện hôn nhân, chỉ cần hai người thường gặp mặt nhau, không coi nhau là kẻ thù thì nàng cảm thấy mãn nguyện.

Trương Đan Phong cứ mỉm cười nhìn nàng, chàng đã biết nàng đang nghĩ gì, cho nên không gọi nàng nữa, cứ để mặc cho nàng trầm tư.

Đến lúc trời chạng vạng, thì đã ra khỏi Thái Hồ, cả hai nghĩ lại ở Tô Châu một đêm. Trương Đan Phong khi lên núi Động Đình, đã gọi con Chiếu dạ sự từ mã cho một người chăm sóc. Lần này chàng trở về lấy ngựa, sáng hôm sau chàng cùng Vân Lối tiến lên phía Bắc, trên đường chỉ thấy xe ngựa chở lương đi không ngớt, rõ ràng việc quân đã rất nguy cấp. Hai người tiến vào Hà Bắc thì tình thế càng căng thẳng hơn, người lên phía Bắc rất ít, còn dân tránh nạn xuống phía Nam thì lại càng lúc càng nhiều, đi được hai ngày thì chỉ có hai người Trương, Vân tiếp tục đi lên phía Bắc, trên đường toàn gặp những người chạy nạn, già trẻ lớn bé gồng gánh nhau, tiếng kêu la ỉ ới tạo nên cảnh tượng hỗn loạn của thời chiến tranh. Có người bảo quân Mông Cổ đã đánh vào Cư Dung quan, có người bảo, đã đánh vào huyện Hoài Nhu và Mật Vân (tức hai huyện phía Bắc của Bắc Kinh) có người bảo đã đánh đến Bát Đạt lĩnh, thậm chí có người còn bảo đã bao vây Bắc Kinh, dân chạy nạn nghe được Trương Đan Phong và Vân Lối đang chạy đến Bắc Kinh thì đều ngạc nhiên khi thấy họ không nên nấp mạng. Trương Đan Phong lo lắng vô cùng, thế là bỏ đường lớn đi đường nhỏ, hai ngày sau thì chẳng thấy bóng người, nơi đây gần chiến trường nên dân đều bỏ chạy cả.

Hôm nay hai người Trương, Vân đến một ngôi làng nhỏ gần chân núi, tìm cả nửa ngày chỉ thấy một gia đình nông dân vẫn chưa bỏ chạy. Gia đình này chỉ có một bà lão với một thiếu niên, hai mẹ con sống dựa vào nhau, bà lão tuổi già sức yếu không thể đi được, người con lại không nỡ bỏ mẹ chạy một mình.

Trương Đan Phong gõ cửa xin ngủ nhờ, tuy thời loạn lạc nhưng bà lão cũng bảo con trai mình tiếp đãi, nhưng trong nhà chỉ còn vài hạt gạo, may mà Trương Đan Phong còn đem theo lương khô cho nên tặng lại một nửa cho họ, rồi lại xem bệnh cho bà lão, biết đó chỉ là bệnh bình thường, Trương Đan Phong lấy thuốc cho bà lão uống, quả nhiên thấy hiệu quả, đến khi hỏi tin tức chiến sự, họ cũng không rõ lắm, nhưng hai ngày trước nghe người chạy nạn đi qua đây nói thành Hoài Lai đã thất thủ, mà thành Hoài Lai chỉ cách nơi này không quá trăm dặm.

Lúc này Vân Lối đã cải dạng nam trang, bà lão nhường cho họ một căn phòng, nhưng cả hai người đang lo lắng việc nước nên chẳng thể nào ngủ được. Đến canh ba thì chợt nghe ầm một tiếng, cánh cửa gỗ bị đá bật ra, Trương Đan Phong vội vàng ngồi dậy chạy ra ngoài chỉ thấy một người ăn mặc theo kiểu võ quan, mặt đầy máu kẹp cổ thiếu niên, miệng gào thét: “Hãy mau thổi com, bằng không ta giết!”

Bà lão loạng choạng bước ra, kêu lên: “Ngài hãy thả con tôi ra trước”.

Viên võ quan ấy hừ một tiếng: “Được, ngươi hãy thổi com cho ta. Hay lắm, ở đây có hai thớt ngựa, ta sẽ lấy một con, còn con trai của bà hãy công đồ

cho ta”.

Bà lão khóc lóc: “Thối com thì được nhưng tôi có ba đứa con thì các ngài đã bắt mất hai đứa, giờ chỉ còn lại một đứa mong ngày giờ cao quý thả tha cho nó”.

Võ quan ấy mắng: “Bà già này thật lắm cảm, quân Mông Cổ đã đánh vào, ai cũng phải ra trận” Thế rồi liếc mắt nhìn, chợt thấy Trương Đan Phong đứng ở góc nhà. Viên võ quan ấy cười lớn: “Mụ già đã nói dối, chẳng phải còn một tên đây ư?”

Viên võ quan ấy vẫn nắm tay thiếu niên, nhảy bổ tới chụp Trương Đan Phong. Trương Đan Phong lạnh lùng liếc y nói: “Ngươi không ra trận mà trái lại bắt nạt bá tánh!” Thế rồi trở tay tung ra một cú đánh, Trương Đan Phong chỉ dùng ba phần công lực, chợt thấy viên võ quan ấy sử dụng công của phái Diêm Thương, nội công cũng rất hùng hậu, chẳng chút kinh ngạc hạ người xuống tung một cước vào cổ tay của y.

Võ quan vội vàng thả thiếu niên, quyền trái đẩy vào mũi chân của Trương Đan Phong. Trương Đan Phong đột nhiên nhả kinh lực, chém nhẹ qua một bên, võ quan ấy kêu một tiếng ối chao ngã lăn xuống đất, chợt ngẩng đầu lên hỏi: “Ồ, ngươi chẳng phải là Trương Đan Phong đấy ư? Ngươi... ngươi hãy tha cho ta, đừng bắt ta về Mông Cổ”.

Trương Đan Phong nói: “Nói vậy, ai bắt ngươi về Mông Cổ?” Thế rồi kéo tay áo của y lên, lau vết máu trên mặt cho y, đến khi nhìn lại thì chàng ngạc nhiên, võ quan ấy chính là Đại nội tổng quản Khang Siêu Hải.

Bà lão già thở phào, nói: “Quan gia này thật ngang ngược” Rồi chợt thở dài nói: “Ồ, y cũng rất đáng thương”.

Khang Siêu Hải đã trúng mấy mũi tên trên người, quần áo bê bết máu, có hai mũi tên vẫn chưa rút ra, đôi mắt đã thất thần, rõ ràng rất mệt mỏi.

Trương Đan Phong nghĩ bụng: “Gã này cũng thật ghê gớm, đã bị thương sức cùng lực kiệt mà vẫn tiếp được hai chiêu của mình”.

Trương Đan Phong nhìn lại, chỉ thấy y bị thương ở bên ngoài, thế rồi nhẹ nhàng rút hai mũi tên ra, bôi thuốc kim sang cho y. Bà lão hỏi: “Quan gia này là bằng hữu của công tử ư?”

Trương Đan Phong hồ thẹn, thầm nghĩ: “Nếu bọn họ biết người này là Đại nội tổng quản, Hoàng thượng cũng sẽ mất mặt”.

Bà lão bước vào thổi com, Trương Đan Phong nói: “Không cần. Các người hãy đi ngủ đi, để ta chăm sóc cho y”.

Thế rồi Khang Siêu Hải ngày trước đã từng hạ lệnh bắt Trương Đan Phong, lúc này thấy chàng chẳng nhớ thù, lại còn trị thương cho mình, nào dám nói nhiều. Đến khi com nước xong xuôi thì tinh thần cũng dần dần hồi phục. Trương Đan Phong hỏi: “Khang tổng quản, sao ông không chạy theo Hoàng thượng mà một mình về đây?”

Khang Siêu Hải nói: “Ồi, một lời khó nói hết. Tôi đi theo Hoàng thượng, năm mươi vạn đại quân của chúng ta đã tan vỡ, tôi không chạy cũng khó giữ mạng!”

Trương Đan Phong thất kinh, hỏi: “Cái gì? Ông đi theo Hoàng thượng kia mà? Chẳng lẽ quân Mông Cổ đã vào đến Bắc Kinh?”

Khang Siêu Hải nói: “Không, Hoàng thượng ngự giá thân chinh, giờ đây bị địch bao vây ngoài thành Hoài Lai”.

Trương Đan Phong càng ngạc nhiên hơn: “Cái gì? Hoàng thượng đã ngự giá thân chinh? Là ý của ai?”

Khang Siêu Hải nói: “Là ý của Vương công công”.

Trương Đan Phong cả giận vỗ bốp một chưởng, đánh gãy mặt bàn, tức giận nói: “Tên thái giám Vương Chấn này thật độc ác!”

Khang Siêu Hải không dám lên tiếng. Văn Lôi bước ra nói: “Huynh đừng tức giận, cứ hỏi y đi!”

Trương Đan Phong nói: “Tại sao không bảo Vu Khiêm lãnh binh?”

Khang Siêu Hải nói: “Tôi làm sao biết chuyện triều đình! Chỉ nghe bọn họ bảo Vu Khiêm là quan văn không thể cầm binh!”

Trương Đan Phong nói: “Hừ, bọn họ cầm binh thì thế nào?”

Khang Siêu Hải nói: “Hoàng thượng cùng Vương công công cầm binh ra khỏi Bắc Kinh vào ngày mười sáu tháng bảy, đến ngày mười chín thì vượt Cur Dung quan, đến ngày hai mươi ba thì đến Tuyên Phủ, ngày mùng một tháng tám vào đến thành Đại Đồng. Lúc đó mưa to gió lớn suốt mấy ngày, quân sĩ không có áo chống rét, đã chết mấy vạn người ở thành Đại Đồng, chưa gặp kẻ địch thì đã rối loạn. Binh bộ thượng thư Quảng Trần ngã ngựa trọng thương, hộ bộ thượng thư Vương Tả dâng tấu xin lui binh, Vương công công không chịu, trong lúc hành quân đã trừng phạt ông ta. Ngày mùng hai tháng tám tiên phong Thạch Thượng giao chiến với quân Ngõa Thịch, toàn quân bị đánh thua to, quan Tổng binh là Võ tiến bá Chu Miễn, Tổng đốc quân vụ của thành Đại Đồng là Tây Ninh hầu Tống Anh lần lượt chết trận. Tổng binh của Đại Đồng là Quách Đăng khuyên Hoàng thượng từ Tử kinh quang rút lui về, Vương công công không nghe. Vương công công là người Ủy Châu, ông ta mời nhà vua đến phủ đệ của mình, chỉ huy đại quân tiến về Ủy Châu, đi được bốn mươi dặm, lại đột nhiên ra lệnh cho đại quân chuyển sang phía Đông, bảo rằng sợ quân Ngõa phá hủy vườn tược của mình, vì thế theo đường cũ trở về Tuyên Phủ. Ngày mùng mười về đến Tuyên Phủ, quân địch cũng đã đuổi tới, trong cuộc chiến ở dãy Giao Lĩnh, toàn quân tan rã mấy ngày trước, Hoàng thượng chạy đến thành thành Thổ Mộc, quân tiên phong của địch đã từ đường nhỏ quay trở lại bao vây”.

Trương Đan Phong càng nghe càng bức, lần này ngự giả thân chinh, việc hành quân và rút lui đều do Vương Chấn sắp xếp, khiến cho quân Minh thua chẳng còn manh giáp. Chỉ nghe Khang Siêu Hải nói: “May mà tôi thấy thời cơ vẫn còn sớm, nhân lúc đêm tối đã thoát ra. Nếu không cũng bị bao vây ở thành Thổ Mộc, không chết vì tên bay đạn lạc cũng chết vì đói”.

Trương Đan Phong hừ một tiếng, chợt nói: “Ông đang mang theo thứ gì mà nặng đến thế?”

Khang Siêu Hải biến sắc, Trương Đan Phong chợt giật túi đồ trên lưng y ném xuống đất, toàn là vàng bạc châu báu. Trương Đan Phong cười lạnh: “Té ra ông bắt người để mang cho ông những thứ này”.

Khang Siêu Hải cười hèn hếch, nói: “Những thứ này đều là Hoàng thượng ban tặng, chẳng phải đồ bất nghĩa. Nay được ngài ra tay tương cứu, chúng ta hãy chia đôi”.

Trương Đan Phong cười lạnh, mắng rằng: “Ông là Đại nội tổng quản, nhận ân điển của Hoàng thượng, Hoàng thượng đối với ông không tệ, sao trong lúc nguy nan lại bỏ chạy”.

Khang Siêu Hải ngạc nhiên, y biết Trương Đan Phong là kẻ thù của nhà vua, không ngờ chàng lại trách y như thế. Chỉ nghe Trương Đan Phong tiếp tục nói: “Đêm nay ông ở lại đây, ngày mai ta sẽ cùng ông đến thành Thổ Mộc”.

Khang Siêu Hải nói: “Đi nạp mạng à?”

Trương Đan Phong nói: “Ông ăn lộc của quốc gia, dù biết rõ sẽ chết cũng phải đành chịu! Huống chi chẳng phải một mình ông sẽ nạp mạng”.

Khang Siêu Hải tái mặt, đột nhiên cúi người xuống, nhặt châu báu lên Trương Đan Phong và Vân Lôi thì cười lạnh, cũng mặt kệ y, có vài món châu báu lẳng ra bên ngoài, gần chỗ hai con ngựa của Trương Đan Phong và Vân Lôi. Khang Siêu Hải bỏ xuống bụng ngựa nhặt châu báu, y ngựa đột nhiên vọt dậy, vồ vào cổ con ngựa trắng!

Con Chiếu dạ sư từ mã hí dài, tung vó đá hậu, Trương Đan Phong quát lên: “Người muốn gì?”

Trong lúc gấp gáp, Khang Siêu Hải không kìm chế nổi con ngựa trắng cho nên phóng lên lưng con ngựa của Vân Lôi, cười lớn: “Khang Siêu Hải này còn muốn hưởng phúc thêm vài năm nữa, xin thứ không thể chịu!” Thế rồi đâm dao vào lưng con ngựa, con ngựa đau đớn lồng lên, trong khoảnh khắc đã mất hút trong đêm tối.

Vân Lôi nói: “Đại ca, hãy đuổi theo y!”

Trương Đan Phong lắc đầu: “Người như thế có đuổi theo cũng vô ích”. Thế rồi thở dài rầu rĩ ngồi xuống nói: “Năm xưa, Nhạc Vũ Mục nói rất hay, văn võ tham tiền, quan văn tham mạng làm sao có thể làm nên chuyện lớn? Nay quan văn quan võ đều tham tiền tiếc mạng như nhau, Vương Chấn chẳng kém gì Tần Cối, e rằng lịch sử của thời Tống sẽ lặp lại”.

Vân Lôi: “Trong triều tuy có Tần Cối nhưng cũng có Nhạc Phi, lòng trung của Vu các lão chẳng kém gì Nhạc Vũ Mục, đại ca đừng nản lòng”.

Trương Đan Phong nói: “Đáng tiếc ông ta không có binh quyền trong tay. Ta hận không mọc cánh bay về Bắc Kinh giúp cho ông ta một tay”.

Hai người nôn nóng lạ thường, nếu như trời sáng thì cáo biệt hai mẹ con bà lão, cùng nhau cưỡi ngựa mà đi. Đi không bao lâu thì chợt nghe ở phía trước có tiếng trống và tù và. Trương Đan Phong thúc ngựa lên đỉnh núi đưa mắt nhìn ra xa, chỉ thấy ở phía trước cờ hiệu Mông Cổ phát phới, Vân Lôi cười khò: “Không thể qua được!”

Trương Đan Phong nói: “Còn có cách”. Thế rồi bảo Vân Lôi nấp ở trên núi, còn chàng thúc ngựa xuống núi xông thẳng vào trong trận địch. Vân Lôi cả kinh thất sắc, chợt thấy Trương Đan Phong cùng hai võ quan Ngõa Thích quay trở lại, Vân Lôi rất ngạc nhiên. Té ra Trương Đan Phong tinh thông tiếng Mông Cổ, lại còn giấu được một cây lệnh tiễn của quân Ngõa Thích, chàng giả mạo thành thám tử do quân Ngõa Thích phái đến ẩn nấp ở Trung Quốc, quả nhiên khiến cho hai võ quan ấy tin ngay. Trương Đan Phong nói ở rừng đồi núi gần đây có người đáng ngờ, bảo họ cùng ra truy tìm, giữa đường Trương Đan Phong ra tay đánh chết cả hai tên.

Nơi này lại cách chiến trường bảy tám dặm, phía trước quân Ngõa Thích tuy nhiều nhưng không ai biết.

Trương Đan Phong nói: “Chúng ta hãy cải trang thành võ quan Ngõa Thích, muội có còn nhớ tiếng Mông Cổ không?”

Vân Lôi cười rằng: “Vẫn chưa quên. Không ngờ hôm nay lại phải sử dụng”.

Trương Đan Phong nói: “Ta đã dò hỏi kỹ càng, bọn họ là đội thứ ba trong hữu vệ quân, toán quân của họ hôm qua đã đánh một trận, hình như là gặp phải Ngự lâm quân của Trương Phong Phủ, cho nên thương vong mất tám chín phần, bọn họ đang được ghép vào đội khác, chúng ta cải trang thành bọn họ là hợp nhất. Hãy nhớ, đệ tên là Ha Hỏa, còn ta là Đạt Lai. Thế rồi hai người lột quần áo của hai võ quan Ngõa Thích, tuy không vừa người lắm nhưng cũng có thể che đậy được. Hai người mai phục ở trên núi, để đến tối thì mới len lén trở ra, thúc ngựa tiến vào doanh trại của quân Ngõa Thích. Trương Đan Phong hiểu rõ tình hình của quân Ngõa Thích, sau khi thắng trận quân Ngõa Thích lại không phòng bị kỹ càng, thế là hai người lừa được bọn họ.

Sáng sớm hôm sau, quân Ngõa Thích xuất phát đến thành Thổ Mộc tăng viện, sau buổi cơm trưa thì đến chiến trường chỉ thấy quân Minh đã bị cắt thành nhiều nhóm nhỏ, tháo chạy tán loạn Trương Phong Phủ vừa nhìn vừa không khỏi thất sắc!”

Đó chính là:



Cát bụi bay son hà nguy biến, nam nhi ra trận thề chẳng cúi đầu.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tụng Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 20: Hồ trưởng man hoa tạt tình đế uyên phổ - Thanh thu lệ ảnh diệu ngữ đánh tâm mình

Chỉ nghe quân Ngõa Thích rúc tù và xung phong, tiếng trống vang lừng, ở trên đỉnh núi xuất hiện một lá cờ lớn có chữ “Soái” một người oai phong lẫm lẫm, thúc ngựa lên đỉnh núi giong roi chi xa, đó chính là Thái sư Dã Tiên, kẻ nắm đại quyền trong quân Ngõa Thích. Quân Ngõa Thích chia nhau chặn đánh, đang lúc hỗn chiến, chợt thấy ở phía đông có một toán quân Minh phát lên ngọn cờ rồng, quân Ngõa Thích kêu lên: “Hoàng đế nhà Minh ở phía đó!”

Trương Đan Phong tức đến nổi nghiêng răng, nghĩ bụng: “Tên hoạn quan Vương Chấn này đúng là kẻ lòng lang dạ sói, sợ kẻ địch không biết Hoàng đế ở nơi ấy”.

Ngọn cờ rồng ấy là do Vương Chấn phát lên, có ý báo cho kẻ địch biết.

Hoàng đế Minh triều Chu Kỳ Trấn bị vây trong thành Thổ Mộc một ngày một đêm, còn đại quân thì sắp tan rã đến nơi. Đang bàn bạc với Trương Phong Phủ tìm cách đột phá vòng vây, chợt thấy Vương Chấn sắc mặt tái nhợt, tiến vào báo: “Hoàng thượng, việc lớn không xong, quân thiết giáp của địch đã xông vào trận tiền, hãy mau bảo Trương thống lĩnh ra chống cự”.

Trương Phong Phủ nói: “Hoàng thượng đừng sợ, hôm nay dù thân có liều mạng cũng mở đường máu cho Hoàng thượng”. Trương Phong Phủ vội vàng ra khỏi trướng, Vương Chấn đột nhiên nở nụ cười gian xảo, nói: “Chúa thượng, hôm nay ngoại trừ chịu thiệt thòi đầu hàng, chúng ta chẳng còn đường sống nào khác, mong Hoàng thượng đến trại quân Ngõa Thích cầu hòa”.

Chu Kỳ Trấn cả kinh nói: “Sao ái khanh lại nói như thế?”

Wương Chấn đánh mặt quát: “Võ sĩ đâu?”

Võ sĩ tâm phúc của Vương Chấn xông tới bắt trời Hoàng đế. Trương Phong Phủ xông ra ngoài trướng, chợt thấy trong trận phát lên ngọn cờ rồng, lúc này mới biết đó là gian kế của Vương Chấn, khi định quay trở lại bảo vệ cho Hoàng đế thì quân Ngõa Thích đã xông tới, trong chớp mắt đã bị bao vây chặt.

Vân Lôi kêu lên: “Đại ca, chúng ta hãy giết Vương Chấn cứu Hoàng đế”.

Họ đang đứng ở trung quân, phía trước người đông như kiến cỏ, dù có ngựa tốt cũng khó vượt qua. Trương Đan Phong cười khổ sở nói: “Hôm nay không thể liều mạng được. Chúng ta lên cao xem thử”.

Chỉ thấy Vương Chấn buộc Hoàng đế lên ngựa, đích thân cầm cờ trắng phát lên, có vài vệ sĩ trung thành với Hoàng đế đến cứu nhưng đều bị võ sĩ của Vương Chấn chặn lại, kẻ địch thấy thế thì xông lên.

Chợt nghe tiếng quát như sấm dậy, hộ vệ tướng quân Phàn Trung tít đôi chùy, từ xa phóng ngựa tới, võ sĩ Ngõa Thích và Vương Chấn nhất thời phóng tên, Phàn Trung múa đôi chùy hộ ở trước người, trên vai và lưng của y đã bị trúng mười mấy mũi tên, nhưng y vẫn cố gắng ngồi vững không ngã, lao thẳng đến như con gió. Vương Chấn thấy y thân oai lẫm lẫm thì bất giác kinh hoàng kêu lên: “Phàn tướng quân có gì hãy từ từ nói”.

Phàn Trung quát lớn: “Hôm nay ta sẽ trừ tên gian tặc cho thiên hạ!”

Thế là vung búa lên giáng xuống ngựa của Vương Chấn, nhưng trên người cũng đã bị trúng mấy đao. Phàn Trung cười ha hả trở trụ đập ngược vào đầu mình.

Quân Ngõa Thích dồn lên bắt sống Hoàng đế Minh triều. Dưới vó ngựa sắt, những quan đại thần đi cùng Hoàng đế như thượng thư Quảng Tràn, Vương Tả, học sĩ Trương Ích, Anh quốc công Trương Bồ đều hy sinh, võ sĩ của Vương Chấn cũng chết mất tám chín phần. Đây là trận đau lòng nhất trong lịch sử triều Minh, sử sách sau này gọi là Thổ Mộc chi biến.

Trương Phong Phủ thấy Hoàng đế bị bắt thì phun một búng máu, trong khoảnh khắc đã chém chết mười mấy tên quân Ngõa Thích rơi xuống ngựa. Nhưng kẻ địch càng lúc càng đông tựa như bức tường đồng, không thể nào xông qua được. Trương Phong Phủ quát lớn: “Vua nhục tôi chết!”

Rồi vung đao cửa ngang cổ toan tự sát, chợt một mũi tên từ phía quân địch bắn tới trúng vào cổ tay, thanh đao rơi xuống đất, lập tức cũng bị bắt sống.

Quân Ngõa Thích thu được toàn thắng, giống trống thu bình, cắm trại trong thành Thổ Mộc. Giết bò mổ dê ăn mừng. Trương Đan Phong và Vân Lôi cũng lẫn trong quân sĩ nghe bọn họ bàn bạc. Chỉ nghe một viên võ quan nói: “Đêm nay trong trướng chủ soái sẽ rất náo nhiệt, đáng tiếc ta chỉ là một thiên phu trưởng, chẳng có tư cách tham gia cuộc vui này”.

Một viên võ quan khác hỏi: “Có trò vui gì?”

Người lúc này trả lời: “Nghe nói đêm nay chủ soái của chúng ta sẽ buộc Hoàng đế Minh Triều hầu rượu, thật là hay!”

Một người lại bảo: “Hoàng đế Minh triều đã bị chúng ta bắt sống, ta thấy chiến sự cũng sắp kết thúc, chúng ta có thể về nhà ăn tết”.

Người khác bảo: “Chúng ta vẫn chưa tiến vào Bắc Kinh, Trung Hoa đất rộng người đông giết mãi không xong làm sao có thể dễ dàng kết thúc?”

Người lúc này cười rằng: “Người Hán ta coi vua như rồng, người nghĩ xem bầy rồng không có đầu thì có thể làm trò trống gì? Nếu Hoàng đế này muốn giữ mạng thì phải ngoan Ngoan đầu hàng chúng ta, nếu xảy ra mệnh lệnh chấp nhận làm thuộc quốc của chúng ta, lúc đó giang sơn triều Minh há chẳng phải thuộc về chúng ta rồi sao”.

Trương Đan Phong lo lắng như lửa đốt trong lòng, nghĩ bụng: “Nếu là thế thì thật đáng lo. Mong rằng Hoàng đế này chẳng phải là người tham sống sợ chết”.

Viên võ quan lúc này lại nói: “Quân triều Minh chẳng có gì đáng sợ, nhưng Kim Đào trại chủ ở bên ngoài Nhậm Môn quan mới là mối lo”.

Một người cười rằng: “Đại trại của y đã bị chúng ta san bằng, cha con Kim Đào lão tặc tuy trốn thoát nhưng cũng là mối lo bên ngoài mà thôi mà thôi. Nay đã có Đàm Đài tướng quân trấn giữ ở Nhậm Môn quan, y không thể nào làm loạn, cần gì phải sợ”.

Trương Đan Phong và Vân Lôi nghe cha con Châu Kiện đều an toàn, lại biết tung tích của Đàm Đài Diệt Minh, trong lòng mới hơi an ủi.

Lại nói sao khi vua nhà Minh Chu Kỳ Trấn bị bắt, Dã Tiên đã nhốt y trong trại, bên ngoài lại có ba lớp phòng vệ, trong trại lại có ba võ sĩ võ công cao cường canh giữ, trong đó có một người là hồ tướng dưới trướng của Dã Tiên tên gọi Nghịch Cát Đa, kẻ này không những xưng hùng miền Mạc Bắc với bảy mươi hai đường Phong Lôi kiếm, y cũng còn là kẻ rất cảnh giác. Chu Kỳ Trấn vốn là Hoàng đế của nhà Minh, chỉ trong khoảnh khắc đã biến thành kẻ tù binh Ngõa Thích trong lòng vừa hồ thẹn, vừa tức giận, vừa hối hận, nghe nói Dã Tiên đêm nay sẽ buộc y hầu rượu, trong lòng rất lo lắng, đang nghĩ cách để không đi dự tiệc tối nay. Nếu đến dự thì chẳng khác gì hai vua Huy Tông và Khâm Tông thời nhà Tống đã bị quân Nguyên bắt giữ, không những làm nhục quốc thể mà sau này sẽ bị hậu thế cười chê, nhưng nếu không đi thì lại nguy hiểm đến tính mạng, trong lòng đang rất bồn chồn.

Chợt nghe bên ngoài trướng có người nói: “Thái sư mời Nghịch Cát Đa tướng quân đến Trại chủ soái nói chuyện”.

Một võ quan cầm lệnh tiễn bước vào, Nghịch Cát Đa rất cẩn thận, cầm cây lệnh tiễn kiểm tra, quả nhiên đó là lệnh tiễn cao nhất trong quân, bởi vì loại lệnh tiễn này do vua ban tặng, được làm bằng lục ngọc. Nghịch Cát Đa tưởng rằng Dã Tiên có chuyện gấp cần hỏi cho nên cầm lệnh tiễn vội vàng bước đi.

Tên võ quan truyền lệnh thấy Nghịch Cát Đa vừa ra khỏi trướng, đột nhiên xoay người vung tay đánh mạnh vào eo hai tên võ sĩ còn lại, thủ pháp của y rất nhanh, hai tên võ sĩ tuy là cao thủ trong nhưng cũng không thể nào chống đỡ nổi đòn bất ngờ này, thế là lập tức đổ xuống đất. Võ quan ấy mỉm cười, bỏ mũ xuống nói: “Hoàng thượng, người có nhận ra tôi không?”

Kẻ này chính là Trương Đan Phong, Hoàng đế Chu Kỳ Trấn mở mắt, thấy thế thì ngạc nhiên. Trương Đan Phong nói: “Khi tỳ vò ở lôi đài, tôi đã tặng cho ngài một bức thư, ngài đã xem chưa?”

Hoàng đế run rẩy nói: “Người chính là Trương Đan Phong?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế, tôi chính là kẻ thù mà ngài muốn truy bắt”.

Hoàng đế nói: “Hay lắm, hôm nay ta đã rơi vào tay người, người hãy mau mau giết ta cho xong”.

Trương Đan Phong cười: “Tôi muốn giết ngài thì cần gì đợi đến hôm nay? Tôi tuy mặc Hồ phục nhưng vẫn là người Hán”.

Hoàng đế nói: “Vậy người hãy cứu ta ra”.

Bên ngoài lớp lớp phòng vệ, muốn cứu y ra nào phải dễ dàng. Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Hoàng thượng, hôm nay chỉ có người mới tự cứu nổi mình”.

Hoàng đế nói: “Sao lại nói thế?”

Trương Đan Phong nói: “Đêm nay Dã Tiên chắc chắn sẽ buộc người đầu hàng, nếu người đầu hàng không những sẽ đánh mất giang sơn chín vạn dặm của nhà Minh, mà cũng khó giữ mạng. Nếu ngài không đầu hàng Vu Khiêm chắc chắn sẽ tự tập nghĩa quân tiếp tục chiến đấu. Trong nước Ngõa Thích nội bộ bất hòa, Dã Tiên phải lo chuyện cả trong lẫn ngoài, y phải kiêng dè, ngài hãy cứ chịu đựng cái khổ nhất thời, không những có thể giữ được giang sơn mà sau này chúng tôi cũng có cách cứu ngài. Ngài không phải là kẻ u tối, chắc cũng có thể hiểu những điều tôi nói”.

Hoàng đế trầm ngâm không nói. Trương Đan Phong bảo: “Tôi đã lấy được bảo tàng và địa đồ của tổ tiên tôi, trong ngày hôm nay sẽ đưa đến kinh sư, tôi chắc chắn sẽ giúp Vu Khiêm, việc nước đã có người lo, ngài đừng nghĩ ngợi nhiều!”

Ánh mắt Trương Đan Phong sáng quắc, có vẻ rất quyết đoán khiến cho người ta tin phục, Chu Kỳ Trấn mấp máy môi tựa như muốn nói điều gì đó, nhưng đột nhiên im lặng. Trương Đan Phong lại mở mắt, nói: “Đại thần Vân Tĩnh của ngài chặn ngựa ở đất Hồ hai mươi năm mà không hề khuất phục, ngài là vua của một nước sao không bằng kẻ tôi thần của mình?”

Hoàng đế nói: “Được, ta cũng chẳng muốn sống nữa, nghe lời người là xong”.

Trương Phong Phù định nói tiếp, chợt nghe soạt một tiếng, tám trưởng bị xé làm đôi, chỉ thấy Ngạch Cát Đa lướt thẳng vào như con gió, quát lớn rằng: “Tên giặc lớn gan, hãy ném một kiếm của ta”.

Rồi vung ra một kiếm đâm thẳng vào cổ họng Trương Đan Phong. Trương Đan Phong biết giả truyền lệnh tiền chỉ có thể giấu được một lúc, nhưng không ngờ Ngạch Cát Đa lại quay lại nhanh đến thế!.

Té ra Ngạch Cát Đa hết sức rất cảnh giác, vừa mới bước ra khỏi trường thì chợt nghĩ: “Thái sư bảo mình canh giữ Hoàng đế Minh triều, chuyện này quan trọng đến mức nào, có lý gì lại bảo mình ra ngoài? Và lại tên võ quan truyền lệnh tiền rất lạ mặt, nếu thật sự là Thái sư truyền lệnh, ông ta sẽ sai người thân tín mới đúng. Mà kẻ này truyền xong lệnh tiền thì không chịu đi ra với mình, thật là đáng ngờ”.

Càng nghĩ càng cảm thấy không xong thế là vội vàng quay lại, lập tức xé bức trường ra, chỉ thấy hai phó thủ của mình đều ngã xuống đất rõ ràng đã bị kẻ địch điểm huyết đạo, tên võ quan này chắc chắn là gian tế, cho nên không hỏi đã xuất chiêu.

Y đâm nát kiếm ấy ra rất nhanh, Trương Đan Phong thảm thán: “Phong Lôi kiếm pháp quả nhiên danh bất hư truyền”.

Thế là cúi đầu né qua, nào ngờ Phong Lôi kiếm pháp của Ngạch Cát Đa nhanh tựa như gió bão, hết chiêu này đến chiêu khác hiểm hóc vô cùng, căn lẽ này chẳng qua rộng chỉ có một trường, Trương Đan Phong thì triển khinh công tuyệt đỉnh tránh phải né trái cũng cảm thấy cũng rất khó ứng phó. Bên ngoài trại tiếng người huỳnh nào, viện binh của Ngạch Cát Đa trong chớp mắt đã kéo tới.

Ngạch Cát Đa đã chém trúng mũi của Trương Đan Phong, chợt thấy mũi kiếm trượt qua, đâm chéo sang một bên. Té ra Trương Đan Phong trong lúc nguy cấp đã mạo hiểm, cố ý để cho y chém trúng đầu, rồi nghiêng đầu qua một bên, hóa giải kinh đạo của y, gạt kiếm y qua một bên. Chiêu này thật sự rất mạo hiểm, nếu không dùng lực hợp lý, công phu mượn lực không đến mức thượng thừa, thì với công lực của Ngạch Cát Đa cũng có thể chém nứt chiếc mũi ra, lúc đó chàng cũng khó giữ mạng.

Ngạch Cát Đa ngạc nhiên, Trương Đan Phong chỉ trong khoảnh khắc đã rút thanh Bạch Vân kiếm, trở tay chém lại, chỉ nghe keng một tiếng, kiếm của Ngạch Cát Đa đã bị chém mất một đoạn. Cây Thích hồ thanh phong trong tay Ngạch Cát Đa sắc bén lạ thường, nặng hơn kiếm người bình thường, không ngờ vừa mới chạm vào kiếm của Trương Đan Phong thì bị chặt thành hai đoạn, bất đồ cả kinh. Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Trương Đan Phong vung ra một luồng kiếm quang, phóng người thẳng tới phía trước. Soạt một tiếng, chàng đã vạch trên trường một đường, rồi chui tọt ra khỏi mái lều. Ngạch Cát Đa thấy Trương Đan Phong nhanh nhạy như thế thì không khỏi kinh ngạc: “Tên gian tế này sao lại giỏi công phu đến thế!”

Ngạch Cát Đa lập tức phóng vọt theo sau. Khi Trương Đan Phong đã lướt qua, Ngạch Cát Đa kêu lớn: “Bắt lại!”

Bên đuôi gấp theo sau, chợt thấy mấy tiếng soạt soạt vang lên, Trương Đan Phong trở tay vung lên, một luồng ngân quang tỏa ra như mưa bão ở phía trước mặt. Đó chính là ám khí của Trương Đan Phong, Ngạch Cát Đa biết lợi hại, vội vàng múa tiếp thanh trường kiếm đến nổi gió mưa không lọt, mấy món ám khí của Trương Đan Phong đều bị đánh bật ra, nhưng chàng cũng đã vượt qua lớp trại thứ ba. Lúc này trời mới chạng vạng tối, võ sĩ Ngõa Thích đuổi theo sau, hàng ngàn mũi tên phóng về phía Trương Đan Phong. Trương Đan Phong không dám ngừng lại, chạy một mạch ra đến mười mấy lớp trại, Ngạch Cát Đa và bọn võ sĩ vẫn nối đuôi đuổi theo sau.

Khinh công của Trương Đan Phong hơn hẳn Ngạch Cát Đa, Ngạch Cát Đa biết không thể đuổi theo kịp chàng, nhưng quân Ngõa Thích đã rút tù và, võ sĩ ở các doanh trại đều đã xông ra, Trương Đan Phong đã trở thành mục tiêu của nhiều người, muốn chạy thoát càng khó khăn hơn. Trương Đan Phong vung kiếm gạt tên, luôn trái lách phải trong các doanh trại. Chỉ nghe tiếng tên lướt qua mình kêu lên vun vút.

Trương Đan Phong chạy được mấy mươi lớp trại, chợt thấy phía trước mặt có mảnh đất trống, ở nơi này đều đèn đuốc sáng trưng, ở trước mỗi trại đều có võ sĩ canh gác, Ngạch Cát Đa chạy ra, đuổi theo mình, Trương Đan Phong ngạc nhiên, theo chàng biết quân Ngõa Thích đã nhận được tin báo, người ở các trại đều đã chạy ra truy bắt chàng, nhưng quân bên này lại lơ lửng như thế, lòng thầm nghĩ: “Chả lẽ đây là trại chỉ huy của hai tên Thống soái?”

Trương Đan Phong rất thắc mắc, nhưng tình thế đang cấp bách không thể nghĩ nhiều, chàng lập tức nhảy ra mấy mươi trượng, chỉ thấy phía sau vẫn còn khoái mã đuổi theo. Trên mảnh đất trống mênh mông có mười mấy đống cỏ, mỗi đống cỏ đều cao như một ngọn núi nhỏ, Trương Đan Phong nấp vào một đống cỏ lòng quyết định, nếu bọn chúng không phát hiện, thì đến khuya vắng người sẽ len lén chuẩn bị. Nếu bọn chúng lục soát trên đống cỏ này, chắc chắn sẽ phải có rất nhiều người, mình lại đang mặc võ phục của quân Ngõa Thích chắc chắn sẽ có cơ hội trà trộn vào rồi len lén chuẩn bị.

Trương Đan Phong vừa mới nấp vào đống cỏ, chợt nghe tiếng cười vang lên, một vật cứng như sắt, lạnh như băng chạm vào lưng mình, một giọng nói trong trẻo vang lên: “Ta đã đợi ngươi rất lâu, ngươi không được động đây, nếu ngươi cử động thì ta sẽ kêu lên”. Trương Đan Phong kinh hãi vô cùng, ở chiến trường sao lại có một thiếu nữ thế này? Nghe giọng điệu hình như nàng không có ác ý, thế là liền nói: “Được, ta không cử động!”

Thiếu nữ lại bật cười, ném cho chàng một bộ đồ, rồi nói: “Ngươi hãy thay bộ đồ này, lát nữa ta sẽ đến gặp ngươi”.

Nói rồi chui ra khỏi đống cỏ, tiếp theo là tiếng người ngựa rầm rộ, có người hỏi: “Cách cách, có thấy một võ quan chạy đến đây không?”

Thiếu nữ nói: “Thấy, y chạy rất nhanh, ta đuổi theo không kịp, ồ, y chạy về hướng này”.

Đám người ấy vội vàng hò hét đuổi theo, trong khoảnh khắc chẳng còn bóng người.

Nhờ ánh sáng trong trại hắt ra, Trương Đan Phong nhìn kỹ lại thì thấy bộ y phục này là của nữ kỵ sĩ Mông Cổ, người Mông Cổ và người Mãn Châu quen gọi phụ nữ trong hoàng thất là Cách cách, chàng vừa kinh hãi vừa thắc mắc, vì thoát hiểm chàng đành phải giả làm nữ kỵ sĩ Mông Cổ, một hồi sau thiếu nữ ấy kêu lên: “Đã thay đồ chưa? Bây giờ xông ra đây”.

Trương Đan Phong cuộn bộ quần áo của mình nhét vào đồng cỏ, chỉ nghe thiếu nữ ấy cười khúc khích: “Theo ta”.

Trương Đan Phong chỉ cảm thấy thiếu nữ này rất quen thuộc, tựa như đã gặp mặt ở đâu, trong nhất thời không nhớ nổi.

Thiếu nữ đi trước dẫn đường, bước vào trong lều, trong lều toàn là nữ binh, Trương Đan Phong lúc này mới vỡ lẽ, té ra đây là trại nữ binh, nữ binh sợ đụng chạm với bọn nam binh cho nên mới giữ ở đây không chạy ra truy bắt. Các nữ binh cứ đưa mắt nhìn Trương Đan Phong, tựa như rất ngạc nhiên, Trương Đan Phong bất giác cúi đầu trước ánh mắt của bọn họ. Chỉ nghe họ hỏi: “Cách cách đã về rồi đấy ư? Ở ngoài xảy ra chuyện gì thế”.

Thiếu nữ nói: “Nghe nói bắt một tên phi tặc, các người đừng nghĩ ngợi nhiều”.

Thế rồi họ chỉ dám đưa mắt nhìn Trương Đan Phong chứ không dám hỏi nhiều.

Thiếu nữ ấy dắt Trương Đan Phong vào trong một căn lều, vừa giở rèm ra chỉ nghe mùi thơm thoang thoang, Trương Đan Phong nhìn lại trong lều chỉ đốt một lò đèn hương, bộ bàn ghế bằng ngọc, trên bàn còn có vài đóa hoa mơ, tuy là doanh trại nhưng tựa như khuê phòng của thiếu nữ, thiếu nữ ấy lật khăn đội đầu xuống, đưa mắt hỏi: “Đan Phong, huynh có nhận ra tôi không?”

Dưới ánh nến lung linh, chỉ thấy thiếu nữ này xinh đẹp rực rỡ, nàng nhoèn miệng nhìn mình, Trương Đan Phong ngạc nhiên, chợt nhớ ra rồi nói: “Cô nương là Thoát Bất Hoa”.

Thiếu nữ gật đầu: “Đúng thế. Xa cách bao nhiêu năm, huynh còn nhớ đến tôi”.

Trương Đan Phong thăm kêu khổ. Thoát Bất Hoa chính là con gái của thống soái quân Ngõa Thích Dã Tiên, lúc còn bé họ đã chơi đùa bên nhau, đến năm chàng mười ba mười bốn tuổi thì vì Trương Tôn Châu và Dã Tiên bằng mặt mà không bằng lòng, cho nên đã ngăn không cho con cái qua lại với nhau nữa.

Chỉ nghe thiếu nữ cười khanh khách: “Nhớ lúc còn bé, có một ngày chúng ta đi săn, cùng nhau soi bóng ở suối Ngọc Cảnh, huynh bảo tôi giống con trai, tôi bảo huynh giống con gái, huynh có còn nhớ không?”

Trương Đan Phong đáp ậm ừ cho qua chuyện, thiếu nữ ấy đột nhiên kéo Trương Đan Phong đến trước tấm gương, cười nói: “Hôm nay huynh mặc áo quần của tôi, càng giống thiếu nữ hơn, huynh hãy nhìn xem”.

Trương Đan Phong đỏ mặt, thầm nghĩ: “Vân Lối cải trang thành nam nhân, mình lại cải trang thành nữ nhân, nếu để nàng biết được chắc chắn sẽ cười mình”.

Thoát Bất Hoa mỉm cười, lại nói: “Trước khi xuất chinh, nghe nói huynh đã lên về Trung Quốc, Trương thừa tướng lại không chịu nói, chỉ tưởng rằng suốt đời này chúng ta không gặp lại nhau nữa, nào ngờ trời phù hộ, chúng ta lại có thể gặp nhau ở đây. Chúng ta đã nhiều năm không gặp, hôm nay huynh phải ở lại với tôi vài ngày”.

Trương Đan Phong ngạc nhiên nói: “Sao mà được?”

Thoát Bất Hoa nói: “Có gì mà không được? Đảm bảo không ai biết, dù có người biết thì họ cũng đều là tâm phúc của tôi, họ cũng chẳng dám nói điều gì?”

Trương Đan Phong xua tay, Thoát Bất Hoa biến sắc, nói: “Nếu huynh không chịu, tôi sẽ kêu lên cho mọi người cùng nghe?”

Trương Đan Phong nói: “Được, Cách cách cứ việc kêu lên, nói thật với Cách cách hôm nay tôi đã là kẻ địch của các người, Cách cách có thể trói tôi đem đến cho phụ thân của Cách cách. Tôi đã dám đến doanh trại của các người, vốn đã muốn liều chết”.

Thiếu nữ ấy nghe xong cười khanh khách, trong xinh đẹp vô ngần.

Trương Đan Phong giận dữ: “Cách cách cười cái gì?”

Thoát Bất Hoa nói: “Huynh vẫn giống như hồi còn bé, cứ thích đối chọi với tôi. Huynh bảo huynh là kẻ địch của tôi, tôi lại không coi huynh là kẻ địch. Lại nói huynh muốn liều mạng, chả lẽ huynh không nghĩ cho cha già của mình sao?”

Trương Đan Phong thất kinh, thầm nghĩ: “Cha mình còn ở Ngõa Thích, không thoát nổi bàn tay của Dã Tiên. Và lại sau này mình muốn gây nội loạn ở Ngõa Thích cũng phải nhờ cha giúp đỡ, mình phải tạm thời nuốt cái nhục hôm nay”.

Thoát Bất Hoa thấy chàng cúi đầu không nói, biết chàng đã chấp nhận, rồi lại cười rằng: “Thật ra ở đây có gì là không tốt? Huynh chẳng tìm được chỗ nào thoải mái hơn chỗ của tôi”.

Trương Đan Phong nhảy dựng lên: “Cái gì? Cách cách muốn tôi sống ở đây?”

Thoát Bất Hoa nói: “Không sống ở đây thì ở đâu? Chẳng lẽ huynh ra ngoài ở cùng bọn nữ binh hay sao?”

Trương Đan Phong cảm thấy rất khó xử, chàng nhớ lời Vân Lỗi thì trong lòng thầm kêu khổ.

Thoát Bất Hoa bảo người đem vào thùng nước nóng, nói: “Huynh hãy ra sau tắm rửa sạch sẽ, để khỏi bị người ta biết, huynh không còn lo lắng, chẳng ai nhìn huynh đâu?”

Thế rồi mở bức màn đẩy chàng vào, rồi lại kéo bức màn lại cười rằng, nói: “Huynh yên tâm lát nữa tôi sẽ nói chuyện lại với huynh”.

Trương Đan Phong thầm nghĩ kế thoát thân, nhưng suy đi nghĩ lại cũng chẳng có cách nào, chợt nghe bên ngoài có tiếng nữ binh bước vào báo: “Cách cách, Thái sư đến”.

Thoát Bất Hoa nói: “Mời người vào”.

Nữ binh ấy vừa bước ra khỏi trại, Thoát Bất Hoa lại cười khanh khách: “Huynh đừng lên tiếng, tôi sẽ cũng chẳng nói gì đâu”.

Trương Đan Phong có thể nghe thấy tim mình đang đập thình thịch, một lát sau tiếng bước chân của Dã Tiên đã vọng vào, Thoát Bất Hoa hỏi: “Cha, nghe nói đêm nay Hoàng đế nhà Minh sẽ hầu rượu cho cha, sao cha lại rảnh đến đây thăm con? Có chuyện gì thế? Cha, hình như cha không vui lắm?”

Trương Đan Phong nín thở, chỉ nghe Dã Tiên nói: “Chuyện hôm nay quả thật rất bất ngờ!”

Thoát Bất Hoa nói: “Sao?”

Dã Tiên nói: “Cha tưởng Hoàng đế Minh triều chắc chắn tham sống sợ chết, chỉ cần y đầu hàng, chúng ta có thể uy hiếp Thiên tử đã ra lệnh cho triều thần nhà Minh, lúc đó cũng sẽ dễ dàng lấy giang sơn của nhà Minh, nào ngờ y dám chống lệnh không chịu đến dự yến”.

Thoát Bất Hoa ngạc nhiên nói: “Y lớn gan như thế sao?”

Dã Tiên nói: “Đúng thế, ta cũng không ngờ”.

Trương Đan Phong nghe thấy thì thầm mừng, nghĩ bụng: “Chu Kỳ Trấn coi như cũng có chút chí khí, tốt hơn hai vua Huy Tông và Khâm Tông thời nhà Tống cũng không uống phí công mình”.

Chỉ nghe Dã Tiên lại nói tiếp: “Giết y thì dễ, nhưng sau đó chi e sẽ chọc giận sĩ khí của Minh triều, chiến tranh kéo dài cũng chẳng có lợi cho chúng ta. Nghe nói A Thích đã âm thầm chiêu binh mãi mã trong nước, hình như nhưng lúc ta xuất chinh, âm mưu đoạt quyền binh của ta, ta thật sự không yên tâm”.

Thoát Bất Hoa nói: “Cha có võ công trù mật, cần gì phải lo. Hơn nữa hôm nay chúng ta toàn thắng, càng không nên nói những lời xui xẻo như thế”.

Dã Tiên cười rằng: “Con nói phải lắm. Ta sẽ cho con biết một chuyện vui. Con đã còn nhớ con trai của Trương Tôn Châu hay không?”

Trương Đan Phong nghe nói thì không khỏi cả kinh.

Thoát Bất Hoa nói: “Sao?”

Dã Tiên nói: “Trương Tôn Châu tuy không chịu nói, nhưng ta đã dò hỏi biết được y trở về Trung Quốc, chỉ là chuyện này khiến cho ta nghi ngờ”.

Thoát Bất Hoa nói: “Cha nghi ngờ gì?”

Dã Tiên nói: “Mấy đời nhà họ Trương có mối thù với Hoàng đế triều Minh, theo lý Trương Đan Phong không thể nào giúp đỡ cho kẻ địch. Nhưng từ ngày ta khởi binh đến nay đã một tháng, nếu Trương Đan Phong đang ở Trung Quốc, tại sao không đến gặp ta? Đây chẳng phải là cơ hội tốt cho y trả thù hay sao?”

Thoát Bất Hoa nói: “Có lẽ đường xa xôi trắc trở không thể đến đây được, sau khi cha đã bình định xong Trung Hoa, lo gì không tìm được y?”

Dã Tiên cười rằng: “Đương nhiên là thế. Ta đưa binh vào Trung Quốc là muốn bắt hai người”.

Thoát Bất Hoa nói: “Hai người nào?”

Dã Tiên nói: “Người đầu tiên là Hoàng đế nhà Minh, bắt được y thì dù y có đầu hàng hay không, giang sơn đại Minh sớm muộn cũng lọt vào tay ta”.

Thoát Bất Hoa nói: “Còn người thứ hai?”

Dã Tiên nói: “Người thứ hai chính là Trương Đan Phong”.

Thoát Bát Hoa nói: “Cha bắt y để trị tội y lên trở về Trung Quốc”.

Dã Tiên nói: “Phải, mà cũng không phải”.

Thoát Bát Hoa nói: “Tại sao lại nói như thế?”

Dã Tiên nói: “Trương Đan Phong vẫn vô toàn tài có thể dùng được, nếu đã tìm được y, y không chịu đầu hàng thì ta sẽ trị tội y lên về Trung Quốc, giết chết y để phòng ngừa hậu hoạn”.

Thoát Bát Hoa kêu lên: “Như thế chẳng phải quá độc ác hay sao?”

Dã Tiên cười rằng: “Y có thù với Triều Minh, chắc chắn sẽ huy thuận chúng ta, đó cũng chính là chuyện vui của con”.

Thoát Bát Hoa tỏ vẻ e thẹn, nằng đồ mặt nói: “Cha lại cười con rồi”.

Dã Tiên cả cười nói: “Cha chẳng phải là kẻ ngốc, đã thấy con thích tên tiểu tử Trương Đan Phong, năm nay con đã hai mươi ba tuổi, theo quy cách của Ngõa Thích chúng ta thì con đã sớm sinh cháu cho ta rồi, bao nhiêu vương tôn công tử mà con không chịu, cha cũng không ép con, đó là bởi vì cha biết con đợi Trương Đan Phong. Được, cha sẽ giúp con được như ý muốn”.

Thoát Bát Hoa mừng rỡ, cúi đầu không nói gì.

Dã Tiên chợt nói: “Tên phi tặc đêm nay thật lớn gan, dám lên vào hộ tướng, mưu toan cướp vua nhà Minh, lại còn có Lục ngọc lệnh tiễn, cho nên ta có chút nghi ngờ”.

Thoát Bát Hoa nói: “Nghĩ ngờ ai?”

Dã Tiên nói: “Ta nghĩ ngờ đó chính là Trương Đan Phong”.

Thoát Bát Hoa nói: “Cha chẳng phải đã nói nhà y có thù với vua nhà Minh hay sao?”

Dã Tiên nói: “Cho nên ta cũng chưa dám đoán chắc đó là y, theo ta biết, tiên đế đã ban Lục ngọc lệnh tiễn cho ba người, một người là cha, một người là Trương Tôn Châu, người kia là thân vương A Thích, cho nên tên phi tặc đêm nay nếu không phải là Trương Đan Phong thì là người của thân vương A Thích, có lẽ y muốn cướp Hoàng đế nhà Minh để tranh bá với ta. May mà chuyện này không khó điều tra, sau này ta trở về nước chắc chắn sẽ tìm cho ra lẽ. Nếu đó là do Trương Đan Phong, ta tuy yêu thương y nhưng chắc chắn sẽ giết y”.

Thoát Bát Hoa nghe xong thì thầm kêu nguy hiểm!

Rồi nằng nghĩ bụng: “May mà mình vẫn chưa nói tung tích của Trương Đan Phong ra”.

Dã Tiên quay đầu lại bước đến rót chén trà trên bàn ngọc, liếc mắt nhìn thì chợt thấy trong trướng lay động, Dã Tiên đứng dậy, quát: “Trong trướng có ai?”

Đến khi quay đầu lại thì thấy Thoát Bát Hoa phe phẩy cây quạt cười rằng: “Làm gì có người? Cha, chắc cha lo lắng quá cho nên cứ nghĩ thần nghĩ quỷ?”

Dã Tiên biến sắc, đột nhiên cười ha hả.

Thoát Bát Hoa cũng rất bình tĩnh, cứ quạt mạnh cây quạt, chỉ nghe Dã Tiên cười rằng: “Khí hậu Trung Hoa khác hẳn Mông Cổ chúng ta, ở Mông Cổ đến tháng chín là tuyết đã rơi, còn ở đây vẫn nóng nực. Té ra là con đang quạt, khiến cho ta lo lắng”.

Nói xong thì cười ha hả. Y không biết rằng, Thoát Bát Hoa đã nhìn thấy bức trướng lay động trước, cho nên mới cầm cây quạt, quạt lấy quạt để. Chỉ vì nằng ra tay nhanh nên Dã Tiên không nhận ra.

Thoát Bát Hoa thầm trách Trương Đan Phong không cẩn thận, chỉ nghe Dã Tiên lại nói: “Nay ta sẽ truyền lệnh cho toàn quân, nếu không có loan thư do chính tay ta viết, đóng ấn tướng quân, không ai được đến gần Hoàng đế triều Minh. Ta lại sai thêm mười hai võ sĩ trong quân đến phòng vệ, bất cứ tên phi tặc có bản lĩnh to bằng trời cũng không thể xông vào lần nữa. Ta đã nghe Đàm Đài Diệt Minh nhắc đến Thống lĩnh Ngự lâm quân Trương Phong Phủ của nhà Minh, y quả là một hảo hán, nếu có thể thu phục được y thì thật là tốt. May mà y bị trùng tên, không cần nhiều người canh gác, cho nên ta mới điều hai mươi võ sĩ đến canh giữ Hoàng đế nhà Minh”.

Thoát Bát Hoa chẳng muốn biết chuyện Trương Phong Phủ, nằng đang lo là hôn sự của mình với Trương Đan Phong, thế rồi hỏi: “Cha và Trương Tôn Châu có còn xích mích nữa không?”

Dã Tiên cười rằng: “Cũng chẳng có gì xích mích, sau này kết thành thân gia thì sẽ tốt hơn”. Rồi lại cười rằng: “Trương Tôn Châu không thể nào thoát khỏi bàn tay của ta. Mấy đời nhà họ Trương giúp nước ta xây dựng chế độ điển chương, coi như cũng có công lớn, nhưng chỉ vì bọn chúng cứ muốn mượn binh lực của Ngõa Thích chúng ta để khôi phục lại giang sơn đại Châu, nhưng sự đời nào dễ dàng như thế. Cho nên lần này ta để y trấn giữ trong nước. Cũng thật kỳ lạ, y ngày đêm mong muốn ngày khởi binh này, nhưng khi ta bảo y ở lại trấn giữ thì y không hề phản đối, xem ra còn rất vui, điều đó khiến cho ta thật khó đoán. Song y cũng là một bậc nhân tài, đợi ta bình định xong Trung Quốc, tự lập làm vua, lúc đó ta sẽ bảo y làm tể tướng cho ta. Con gái, cha làm Hoàng đế thì con chính là Công chúa!”

Chợt nghe bên ngoài trống đã đánh canh ba, Thoát Bát Hoa cười rằng: “Cha, thời gian không còn sớm nữa, cha cũng nên nghỉ ngơi. Ngày mai cha còn

phải hành quân đến Bắc Kinh, cha làm Hoàng đế thì con mới có thể làm Công chúa được!”

Dã Tiên cười rằng: “Con nói phải”.

Thế rồi bước ra khỏi trại.

Dã Tiên vừa đi, Thoát Bất Hoa thở phào, chỉ cảm thấy mồ hôi lạnh toát ra, thế là vừa thay áo vừa cười rằng: “Trương đại ca, huynh có thấy cha tôi tốt với huynh bao nhiêu, huynh có thể yên tâm rồi!”

Trong trường không hề có động tĩnh gì. Thoát Bất Hoa lại cười: “Cha tôi đã trở về rồi. Nay, huynh hãy tắm mau lên, nếu không lại nhiễm lạnh, có cần thay một thùng nước nóng cho huynh không?”

Trong trường chẳng có ai trả lời, Thoát Bất Hoa nói: “Này, sao huynh lại không màng đến tôi?”

Nhưng không ai trả lời. Thoát Bất Hoa nghĩa rồi bước đến gần, nằng đưa tay ra nhưng lại không dám kéo bức màn, chỉ sợ Trương Đan Phong đã coi đồ, nếu nhìn thấy một người lỏa lồ thì chẳng không hay ho tí nào. Thế rồi nằng lại gọi hai tiếng nữa, Trương Đan Phong vẫn không trả lời, Thoát Bất Hoa nổi giận, nghiêng răng, kéo toạt bức màn ra!

Nằng đứng sững sờ nhìn, bởi vì Trương Đan Phong đã biến mất! Khi nhìn kỹ lại, chỉ thấy bức vách phía sau đã bị vạch ra, Trương Đan Phong chắc chắn đã chui ra từ lối này, Thoát Bất Hoa nổi giận, đến khi nhìn lại, chỉ thấy dưới đất có mấy dòng chữ: “Đội ơn cứu mạng, ngày sau sẽ trả, thời gian cấp bách không thể nói được nhiều chuyện, hai nước tương tranh chẳng phải là lúc luận quân tử, ta đi đây! Trương Đan Phong”.

Thoát Bất Hoa nổi giận đùng đùng, chạy ra khỏi trại, hỏi hai nữ binh canh giữ, thì biết Trương Đan Phong đã đi từ lâu.

Thoát Bất Hoa nói: “Tại sao các người không cản y lại!”

Nữ binh ấy nào biết Trương Đan Phong là một người đàn ông, thế rồi mới nói: “Nàng ta đi cùng Cách cách, Cách cách dặn chúng tôi không được nhiều lời. Nàng ta ra trở lại, chúng tôi nào dám ngăn cản”.

Thoát Bất Hoa nổi cơn thịnh nộ nhưng cũng chẳng dám làm lớn chuyện, lại nói sau khi Trương Phong Phủ bị bắt, người Ngõa Thích nhất trong trại, trước cửa trại có hai võ sĩ canh giữ, Trương Phong Phủ thấy Hoàng đế nhà Minh bị bắt, một lòng muốn chết theo vua cho nên chẳng thèm ăn uống gì.

Võ sĩ Ngõa Thích cạy miệng y đồ nhân sâm vào, lại chăm sóc vết thương, Trương Phong Phủ chẳng qua chỉ bị thương ngoài da, không nghiêm trọng lắm khi uống nhân sâm, bồi thuốc nghỉ ngơi một hồi thì tinh thần dần dần hồi phục, lòng thầm nhủ: “Minh dù có chết cũng phải liều mạng với bọn chúng”.

Y bắt đầu chịu ăn cơm. Võ sĩ Ngõa Thích chỉ nghĩ rằng y đã hồi âm chuyển ý cho nên cả mừng. Nào ngờ Trương Phong Phủ giữ vững tinh thần, vận công lực bức đứt dây trói, chạy ra ngoài.

Sau canh ba, trại quân Ngõa Thích lặng như tờ. Ngoại trừ bọn vệ sĩ thay phiên nhau trực đêm, binh lính đã ngủ cả, Trương Phong Phủ thấy thời cơ đã đến, ngậm vận khí ở đan điền, hai tay vung lên, không ngờ cùm chân quá rắn chắc cho nên chỉ phát ra tiếng kêu lạch cạch.

Hai võ sĩ nghe thấy thì chạy vào quát: “Ngươi muốn làm gì?”

Trương Phong Phủ lại vận lực vung lên. Chỉ nghe bốp một tiếng, dây xích tay đã bị y giật đứt một mắc xích, hai võ sĩ cả kinh vung đao tiến tới kiềm chế y, Trương Phong Phủ quát lớn: “Ai đến gần ta sẽ chết!”. Thế rồi lao bỏ tới, quật ngang sợi dây xích ra, hai tên võ sĩ thấy y quá hung dữ, không dám đến gần y, lại không dám giết y, chỉ đánh hờ một đao rồi nhảy lách sang bên trái, toan chặt đứt gân chân y, nào ngờ Trương Phong Phủ biết y có chiêu này, thế rồi ngã người ra, quét chân xuống đất một vòng, tên võ sĩ ấy kêu thảm, đầu gối đã bị cùm chân của Trương Phong Phủ quét trúng gãy lìa.

Tên còn lại võ công cao hơn, cũng lạnh lẽo hơn, thấy thế thì xông lên chém một đao. Trương Phong Phủ lăn xuống đất, hai chân quét ngang, võ sĩ ấy nhảy bật lên, chém ra ba đao liên hoàn, Trương Phong Phủ vẫn bị cùm chân, tay vẫn còn dính sợi dây xích cho nên né tránh khó khăn, tên võ sĩ ấy đã chém xuống xương tỳ bà của y, nếu trúng đao này Trương Phong Phủ chắc chắn sẽ thành phế nhân.

Chợt nghe ken một tiếng, thanh đao rơi xuống đất, Trương Phong Phủ rất ngạc nhiên, vội vàng nhảy bật dậy, chỉ thấy có hai võ sĩ che mặt phóng vào như con sóc!

Võ sĩ trong tay cả mừng kêu lên: “Hãy mau kiềm chế tên tù nhân này!”

Rồi nhảy vọt tới cúi mình nhặt thanh đao, nào ngờ hai võ sĩ che mặt chẳng nói lời nào, vung kiếm chém tên võ sĩ ấy thành hai đoạn!

Trương Phong Phủ cả mừng kêu lên: “Là huynh?”

Hai võ sĩ che mặt kéo khăn mặt ra một bên, cười rằng: “Đúng thế, là tôi!”

Hai người ấy chẳng phải ai khác mà chính là Trương Đan Phong và Vân Lối. Té ra Trương Đan Phong nghe Dã Tiên nói chuyện, biết việc canh phòng Trương Phong Phủ rất sơ sài, vì thế dùng diệu kế thoát khỏi thân, lại thay y phục của võ sĩ Mông Cổ, thi triển khinh công chạy ra thì gặp Vân Lối, cả hai cùng kéo đến đây.

Trương Đan Phong và Vân Lối vung kiếm, chỉ trong chớp mắt đã chặt đứt dây xích, chân tay và cùm chân của Trương Phong Phủ, lúc này đã nghe tiếng

người là hết, xem ra sắp xông vào trong trại, Trương Phong Phủ cả cười nói: “Được, hôm nay chúng ta chết cũng có giá trị! Giết một tên thì đủ vốn, giết hai tên có lời, đêm nay ta phải kiếm một vốn mười lời mới được!”. Thế rồi cướp lấy một thanh đao, toan xông ra liều mạng, Trương Đan Phong đột nhiên vung tay, Trương Phong Phủ kinh hãi: “Người... người” vừa mới nói được hai chữ người thì đôi mắt sụp xuống, lập tức ngã lăn ra đất. Vân Lôi nhìn Trương Đan Phong, chỉ nghe Trương Đan Phong nói: “Đừng để y liều mạng!”

Thế rồi công Trương Phong Phủ cùng Vân Lôi xông ra, chỉ thấy có vô số võ sĩ xông tới. Trương Đan Phong vung kiếm, vạch nửa hình vòng cung bên tay phải, Vân Lôi cũng vung kiếm mở nửa hình vòng cung bên tay trái, hai kiếm hợp lại uy lực vô cùng, tạo thành một mảng kiếm lạnh lẽo. Chỉ nghe tiếng binh khí giao nhau, tất cả những món binh khí chạm phải lưỡi kiếm của hai người đều bị chặt gãy, bọn võ sĩ thấy thế thì đều dạt ra hai bên, hai người Trương, Vân lập tức xông ra phía trước.

Mười hai dũng sĩ lợi hại nhất trong quân Ngõa Thích đều đến canh giữ Hoàng đế Chu Kỳ Trấn, những kẻ ở đây có công phu khinh công kém xa hai người Trương, Vân, chỉ mở to mắt nhìn họ lướt qua mấy lớp trại, không ai có thể ngăn cản.

Trương Đan Phong mỉm cười, chim môi hít một tiếng sáo, chỉ nghe có tiếng ngựa hí vang lên gần đó. Trương Đan Phong nói: “Hay lắm, chúng ta đã thoát hiểm!”

Vừa nói xong đã thấy con Chiếu dạ sư tử mã đứng ở phía trước chờ đợi chủ nhân. Lúc này đã sắp tới canh bốn, ngoại trừ võ sĩ trực đêm, số còn lại đều đã ngủ say, lại thêm Trương Đan Phong và Vân Lôi chạy quá nhanh cho nên bọn chúng đuổi theo không kịp, Trương Đan Phong mang theo Trương Phong Phủ, cưỡi con ngựa trắng thoát khỏi nguy hiểm.

Trương Đan Phong buộc Trương Phong Phủ dưới bụng ngựa, cười rằng: “Cứ để y ngủ cho say”.

Té ra thủ pháp điểm huyết của Trương Đan Phong rất thần kỳ, chàng chỉ điểm cho Trương Phong Phủ ngủ say chứ không làm tổn hại đến y. Trương Đan Phong làm thế là vì Trương Phong Phủ vừa mới được chữa trị vết thương, không thể nào liều mạng, dù có khuyên nhủ y cũng không chịu nghe, cho nên Trương Đan Phong chỉ đành làm thế.

Trương Đan Phong nói: “Tiểu huynh đệ, đệ hãy nhảy lên cho mau!”

Vân Lôi hơi nán ná rồi cuối cùng cũng phóng lên lưng ngựa, hai người cùng cưỡi một con ngựa, khó tránh va chạm nhau, Vân Lôi thì cảm thấy hơi ảm đạm tựa như từ người Trương Đan Phong truyền sang, nàng bất giác đỏ ửng mặt, lòng ngây ngất. Thót ngựa trắng hí dài, chở ba người tung vó phóng về phía trước, quân địch tuy đuổi theo nhưng không kịp.

Chạy nửa canh giờ thì được ba bốn mươi dặm, quân địch đã ở phía sau. Trên đường cũng có kỵ binh Ngõa Thích tuần đêm, nghe tiếng ngăn cản nhưng nào có thể tránh được, hai người Trương, Vân.

Trương Đan Phong thoát hiểm, trong lòng đương nhiên vui mừng. Thót ngựa đón gió mà chạy, mái tóc dài của Vân Lôi bay bay theo gió, Trương Đan Phong ở phía sau bất giác thấy mái tóc của Vân Lôi chạm vào cổ mình nhồn nhột, bất giác bật cười. Vân Lôi nói: “Đại ca, huynh cho ngựa chạy chậm lại được không?”

Trương Đan Phong buông cương ngựa, thót ngựa chậm chậm tiến về phía trước, chỉ thấy vầng trăng tròn sáng vằng vặc ở đường chân trời. Ánh trăng dịu dàng tỏa xuống, xung quanh như được phủ một lớp sương mỏng, cảnh sắc đẹp đến vô cùng. Đến khi nhớ lại thì đêm nay là đêm trung thu, bất giác mỉm cười: “Tiểu huynh đệ, năm nay chúng ta ăn tết Trung Thu thật có ý nghĩa”.

Vân Lôi cười rằng: “Đúng thế, tết Trung Thu còn gọi là tết đoàn viên, không ngờ huynh và con gái của Dã Tiên đêm nay cũng chính là người trăng đều đoàn viên?”.

Trương Đan Phong liếc mắt nhìn, chợt cảm thấy Vân Lôi mỉm miệng cười, lòng xốn xang, chợt cười rằng: “Ồ chiến trường cười ngựa ngắm trăng, tiểu huynh đệ, mong rằng năm nào chúng ta cũng được như thế, đêm nay chính là người trăng đều đoàn viên, con gái của Dã Tiên đã ngưỡng mộ đệ mới phải”.

Câu nói chan chứa tình cảm của Trương Đan Phong, trái lại đã khiến Vân Lôi bật cười, nàng đỏ mặt nói: “Đại ca, đại ca mà cười nữa, muội sẽ nhảy xuống ngựa không đi cùng với đại ca nữa”.

Trương Đan Phong quay đầu lại, chỉ thấy Vân Lôi tựa như vui mừng tựa như giận dỗi, bất giác cỡi lòng ngây ngất.

Hai người trải qua phong ba, vượt qua nguy hiểm, nên đêm nay có thể cùng nhau ngắm trăng, cho nên đều cảm thấy cuộc đời tươi đẹp biết bao.

Thót ngựa chậm rãi vung vó, bất giác thấy đằng đông đã sắc trắng, hai người có thể thấy doanh trại quân Ngõa Thích thấp thoáng ở phía trước, quân chủ lực của Dã Tiên đang ở thành Thổ Mộc, quân tiên phong đã đến gần Bắc Kinh, cho nên cứ cách mỗi tám mươi dặm thì có doanh trại của quân Ngõa Thích.

Trương Phong Phủ vẫn chưa tỉnh ngủ, Trương Đan Phong vỗ nhẹ vào người y, Trương Phong Phủ bừng tỉnh, mở mắt hỏi: “Đây là đâu?”

Trương Đan Phong nói: “Nơi đây cách thành Thổ Mộc khoảng một trăm dặm”.

Trương Phong Phủ thở dài: “Đan Phong, sao huynh không cho tôi chết vì vua?”

Trương Đan Phong nói: “Huynh chết là chuyện nhỏ, nhưng ai cũng chết theo vua, vậy thì ai sẽ giữ giang sơn đại Minh? Hoàng đế chết thì có Hoàng đế



khác, nếu giăng sơn rơi vào tay quân giặc, thì trăm họ đều lầm than, huống chi Hoàng đế của huynh vẫn chưa chết!”

Trương Phong Phủ tự nhiên hiểu ra, lại hỏi: “Nhưng chúng ta làm thế nào trở về Bắc Kinh!”

Chính là:

Giao long tuy xuất hải, lửa chiến vẫn đầy trời.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 21: Đại lực trừ kẻ ác tướng quân tỏ lòng trung - Một lòng vì nước hiệp sĩ tới biên quan

Chỉ nghe tiếng vỗ ngựa lộc cộc, té ra đó là hai kỵ binh Ngõa Thịch đi tuần tra. Trương Đan Phong cười nói: “Đã có hai người này, tôi đảm bảo Trương đại ca sẽ về đến Bắc Kinh”.

Hai kỵ binh tuần tra thấy Trương Đan Phong và Vân Lôi, đều ăn mặc kiểu võ quan Ngõa Thịch, nhưng lại đi cùng võ quan người Hán, bắt gặp ngạc nhiên lắm, vội vàng chạy tới hỏi, Trương Đan Phong và Vân Lôi rút soạt thanh kiếm, đến rơi binh khí trên tay hai người, kề kiếm vào cổ họ, Trương Đan Phong quát hỏi: “Người muốn sống hay chết?”

Hai người ấy nói: “Muốn sống!”

Trương Đan Phong lại nói: “Được, tiểu huynh đệ, kéo kẻ này ra một trăm bước, hỏi khẩu lệnh hôm nay của y!”

Vân Lôi kéo người này ra đến một trăm bước, chỉ nghe Trương Đan Phong cao giọng nói: “Được, bây giờ hãy hỏi khẩu lệnh của chúng, nếu hai người bọn chúng nói không giống nhau chắc chắn là giả, đừng có thể giết chết y.”

Trương Đan Phong có nội công thâm hậu, đứng từ xa một trăm bước mà nói rất to, người bình thường thì dù có kêu gào cũng không nghe cho rõ được.

Trương Phong Phủ rất khâm phục, nghĩ thầm: “Trương Đan Phong quả nhiên suy nghĩ chu đáo, nếu không tách bọn chúng ra, chúng sẽ nói khẩu lệnh giả, chúng ta cũng khó phân biệt”.

Trương Đan Phong hỏi xong khẩu lệnh thì hỏi Vân Lôi, Vân Lôi nói: “Y nói khẩu lệnh hôm nay là Thường Nga”.

Té ra quân Ngõa Thịch cũng biết đêm qua là tết Trung Thu của người Hán, cho nên lấy hai chữ Thường Nga làm khẩu lệnh. Trương Đan Phong cười lạnh: “Bọn chúng không nói dối”.

Vân Lôi kéo người ấy trở lại, Trương Đan Phong lột áo ngoài của chúng, trói cả hai tên lên góc cây gần đó: “Các người chịu thiệt thòi một lát, sẽ có đồng bọn đến cứu”.

Thế rồi bảo Trương Phong phủ thay đồ, rồi lại cướp chiến mã phóng đi.

C Trương Phong Phủ hiểu rõ địa hình, cho nên chỉ đi bằng đường nhỏ, né tránh đại quân Ngõa Thịch, tuy trên đường gặp không ít quân Ngõa Thịch tra hỏi, nhưng vì nói đã được khẩu lệnh cho nên chẳng gặp chuyện gì. Trước khi mặt trời lặn cả ba người khi đến ngoại ô Bắc Kinh. Quân Ngõa Thịch đã lập trại bày trận ở ngoại ô Bắc Kinh, hai quân đắp lũy đối địch nhau, ở giữa là một mảnh đất trống. Bọn ba người Trương Phong Phủ mạo hiểm phóng tới, quân Minh phóng tên ào ào, ba người vừa gạt tên vừa chạy thẳng tới. Tướng đánh ở vòng ngoài Bắc Kinh là Phó thống lĩnh Ngự lâm quân Dương Oai và Xa kỵ đô úy Phàn Tuấn, Dương Oai nhận ra Trương Phong Phủ ở phía trước nên lập tức hạ lệnh ngừng bắn tên, đón cả ba người vào trong trại.

Trương Đan Phong chưa kịp nghỉ ngơi đã lập tức hỏi: “Sĩ khí trong quân thế nào?”

Dương Oai thì thầm nói: “Có lời đồn bảo rằng Hoàng đế bị bắt làm tù binh ở thành Thổ Mộc, thật không dám dấu, lòng quân có hơi dao động”.

Trương Đan Phong nói: “Hoàng thượng bị bắt không phải là lời đồn. Ông hãy mau đưa chúng tôi vào thành, gặp mặt Vu đại nhân”.

Phàn Tuấn nói: “Ca ca của tôi thế nào?”

Ca ca của y là Phàn Trung, Trương Phong Phủ nhỏ nước mắt mà nói: “Ca ca của ông đã kháng khái hy sinh, mong ông có thể nối chí, giữ vững kinh đô”.

Thế rồi kể lại chuyện Phần Trung vùng chùy đánh Vương Chấn, chết mà cũng không cúi đầu, mọi người đều rất cảm động.

Dương Oai mời ba người vào trong thay đồ, rồi lập tức đưa họ vào thành. Dân trong thành túm năm tụm ba dò hỏi tin chiến sự, ai nấy điều lộ vẻ bi phẫn. Trương Đan Phong và Vân Lối vội vàng chạy đến nhà Vu Khiêm, lúc này đã canh ba nhưng nhà Vu Khiêm đèn đuốc vẫn sáng trưng.

Trương Đan Phong gõ cửa cầu kiến. Trong chốc lát cửa lớn đã mở quần gia ra báo: “Đại nhân đang ở trung đường, mời ngài vào bên trong”.

Trương Đan Phong bước lên bậc thềm, chỉ thấy Vu Khiêm một mình đi qua đi lại trong sảnh đường, Trương Đan Phong nói: “Vu đại nhân, chúng tôi đã trở về”.

Vu Khiêm nói: “Ồ, các người đã về đấy ư?”

Nhưng vẫn không ngừng bước. Vân Lối ngạc nhiên nghĩ bụng: “Vu Khiêm và Trương Đan Phong là bạn vong niên, coi chúng ta như con cháu, tại sao hôm nay gặp lại mà lại lạnh lẽo thế?”. Rồi buộc miệng nói: “Chúng tôi đã mang tám địa đồ trở về, còn có cả bảo tàng của tổ tiên Trương đại ca”.

Vu Khiêm tỏ vẻ hơi mừng, nhưng lập tức rầu rĩ trở lại: “Thế ư? Chỉ e đã quá muộn”.

Thế rồi vẫn đi qua đi lại trong sảnh đường. Trương Đan Phong biết ông ta có chuyện quan trọng khó quyết định, chàng ngửa mặt nhìn lên tường, thấy chính giữa có bài thơ bảy chữ, thơ rằng: “Ngân vạn nhất búa ra khỏi núi, lửa cháy phừng phừng chẳng sợ chi, thịt nát xương tan chẳng hề gì, phải để thanh bạch ở nhân gian!”

Đây là bài thơ Vịnh đá vôi, góc bên trái phía dưới có một hàng chữ nhỏ: “Ngày quân Ngõa Thích vây thành, chợt nhớ lại bài thơ cũ, cảm động nên ghi ở đây, Vu Khiêm tự đề”.

Trương Đan Phong chợt lớn giọng nói: “Vu đại nhân, đã thịt nát xương tan chẳng sợ chi, sao lại sợ những lời nghị luận của bọn tiểu nhân”.

Vu Khiêm ngửa mặt thở dài, nói: “Hiện diệt, chỉ có một mình người là hiểu ý ta. Chuyện này rất quan trọng, thịt nát xương tan là chuyện nhỏ, chỉ e ta sẽ mang nỗi oan này suốt đời”.

Trương Đan Phong nói: “Nay Thiên tử đã bị bắt, đại nhân suy nghĩ cho giang sơn đại Minh thì cần phải quyết đoán, dù cho ngày sau Hoàng đế có giáng tội, thịt nát xương tan, nhưng đại nhân cũng giữ được sự thanh bạch ở nhân gian, muôn năm nghìn đời vẫn sáng danh trong sử xanh, có điều gì đáng sợ nữa?”

Vu Khiêm nghe thế thì như giải được mối gút trong lòng, vỗ áo nói: “Hiện diệt nói phải. Ngày mai ta sẽ lập vua mới, giết hết nghịch đảng, đích thân đắp chiến cừu môn!”

Té ra Vu Khiêm nhận được tin Hoàng đế bị bắt, đã liệu đến việc quân Ngõa Thích uy hiếp Thiên tử, giờ đây chỉ còn một cách là lập vua khác để tỏ ra quyết tâm chống lại kẻ địch. Nhưng mình không phải là người trong hoàng thất, nếu ra mặt lập Hoàng đế thì sẽ gánh vác trách nhiệm nặng nề. Ông cũng đoán trước sẽ bị bọn gian đảng và người trong hoàng thất chỉ trích. Và lại ngày sao nếu Hoàng đế trở về mà không tha thứ, chắc chắn cũng sẽ chịu họa diệt tộc. Cho nên ông đã suy nghĩ một ngày một đêm mà vẫn chưa quyết định, nay Trương Đan Phong phân tích lợi hại, khẳng khái khuyên nhủ, Vu Khiêm mới gạt tất cả sang một bên để lo cho việc nước.

Ngày hôm sau Vu Khiêm tập họp các đại thần chính trực trong triều, quyết định cách đối địch, trước tiên là lập em trai của Chu Kỳ Trán là Chu Kỳ Ngọc làm Hoàng đế, tức là Minh Đại Tông, tôn Chu Kỳ Trán là Thái thượng hoàng. Sau đó hạ lệnh giết hết vây cánh của Vương Chấn.

Kỳ Ngọc nối ngôi, đặt niên hiệu là Cảnh Thái, nghe theo kế sách của Vu Khiêm, trong một ngày đã giết hết hơn ba trăm vây cánh của Vương Chấn trong triều, lập tức phong cho Vu Khiêm làm Bình bộ thượng thư, Đề đốc chiến cừu môn, quân tâm phấn chấn, dân khí đàng đàng, một cuộc chiến bảo vệ kinh đô đã diễn ra ở Bắc Kinh.

Dã Tiên bắt được Hoàng đế triều Minh Chu Kỳ Trán, vốn tưởng rằng có thể dễ dàng lấy được Bắc Kinh, sớm chiếm được Trung Nguyên, nào ngờ Vu Khiêm lập vua mới kêu gọi nghĩa binh trong thiên hạ, dấy binh Cần vương, Dã Tiên vừa kinh vừa sợ, lập tức xua quân tấn công Bắc Kinh. Ngày mùng chín tháng mười phá Từ Kinh quan, ngày mười một quân tiên phong đã đánh vào Tây Trục môn, Chu Kỳ Ngọc đã muốn giảng hòa, Vu Khiêm cực lực chủ chiến, một cuộc chiến năm ngày năm đêm diễn ra ở Bắc Kinh, quân Ngõa Thích tuy đã phá được Chương Nghĩa môn, Đức Thắng môn, nhưng quân sĩ giữ thành một mực tử chiến, hàng triệu dân Bắc Kinh không phân biệt già trẻ lớn bé, đều lên thành trợ chiến, cung tên không đủ, dân dỡ nhà mình, lấy gạch đá ném kẻ địch, quân Ngõa Thích tuy mạnh mẽ nhưng cũng phải núng thế. Đến ngày thứ sáu, có vài cánh quân Cần vương cũng vừa về tới nơi. Ngọn cờ quân Minh phát phới bay trên thành Bắc Kinh. Trương Phong Phủ từ bên cầm Ngự lâm quân xông ra, liên tục chém ba tên mãnh tướng, Vu Khiêm hạ lệnh một tiếng, quân dân trong thành Bắc Kinh mở cửa xông ra đánh địch. Dã Tiên e rằng cứ dằng co mãi, quân Minh kéo ra hết, lúc đó chắc chắn trong ngoài sẽ bị tấn công, đường về cũng bị quân Minh chặn đứt, thế rồi cân nhắc tình thế cho nên hạ lệnh lui quân, ngày mười một tháng mười quân Ngõa Thích đánh vào Tây Trục môn, đến ngày mười bảy tháng mười thì lui binh, thương vong bảy tám vạn người.

Ngày mười tám, ngoài thành Bắc Kinh sạch bóng giặc, những cánh nghĩa quân, từ Thông Châu, Hà Nam nối đuôi kéo vào thành, những cánh nghĩa quân này chỉ có vài vạn người rất nhỏ bé so với binh lực của quân Ngõa Thích, không ngờ nhờ vào sĩ khí của quân dân Bắc Kinh, huy thế tấn công cả trong lẫn ngoài khiến cho quân Ngõa Thích phải bỏ chạy khiến cho ai cũng vui mừng. Vu Khiêm tiếp đón các cánh nghĩa quân, phát hiện một cánh quân đã đến từ Giang Tô xa xôi, chỉ có mấy trăm người. Té ra cánh nghĩa quân này vốn là do Vân Trọng tổ chức với nòng cốt là trang đinh của Đàm Đài trang chủ, vốn có hơn một ngàn người, nhưng sau kịch chiến cho nên thương vong quá nửa, Vân Trọng cũng thất lạc trong cuộc chiến, giờ đây cánh nghĩa quân do Thiết Tỷ Kim Viên Long Trán Phương xuất lệnh. Họ không phụ lòng Trương Đan Phong, quả nhiên đã đem bảo tàng của Trương Sĩ Thành về đến Bắc Kinh không sót một món nào.

Vu Khiêm vội vàng mời Thiết Tỳ Kim Viên Long Trần Phuong và Tam Hoa Kiếm Huyền Linh Từ về nhà mình gặp Trương Đan Phong, Vân Lối, Vân Lối nghe ca ca mất tích, cả kinh thất sắc vội vàng hỏi tình hình. Thiết Tỳ Kim Viên nói: “Trong cuộc kịch chiến ngày hôm qua, Vân trạng nguyên bảo chúng tôi bảo vệ báu vật, mở một con đường máu, ông ta chặn hậu ở phía sau, chống kỵ binh cho chúng tôi, Đàm Đài cô nương suất lĩnh hơn mười trang đinh yểm hộ ở bên cánh trái. Chúng tôi biết rõ nguy hiểm nhưng vì bảo vệ bảo tàng cũng nghe theo ý của y, Vân trạng nguyên và Đàm Đài cô nương bị quân Ngõa Thích chặn đánh, Vân trạng nguyên rất dũng mãnh, y sắp mở được một con đường máu, không ngờ nghe một tiếng tên bật lên, Đàm Đài cô nương trúng một mũi tên không xông ra được Vân trạng nguyên quay lại cứu nàng ta, thế là cả hai đều mất tích!”

Vân Lối nghe xong thì càng lo lắng hơn. Vu Khiêm nói: “May mà quân giặc đã lui, tôi sẽ lập tức sai người đến ngoại ô Bắc Kinh tìm kiếm”.

Vân Lối nghe xong thì hơi yên tâm, chỉ nghĩ đến ca ca trong lúc thiên quân vạn mã bao vây mà vẫn bảo vệ cho Đàm Đài Kính Minh, có thể thoát hiểm hay không vẫn cho biết, nhưng việc đã đến nước này cũng chỉ mong Vu Khiêm có thể tìm được ca ca cho mình.

Ngày hôm đó Vân Trọng quả nhiên nguy hiểm vô cùng, sau khi Đàm Đài Kính Minh trúng tên, Vân Trọng chạy đến lọt vào vòng vây. Vân Trọng múa tít thanh đao trên tay phải, nhốt Đàm Đài Kính Minh vào màn đao quang, tay trái vận công phu Kim Cương chương, kẻ địch nào đến sát người đều bị chàng đánh chết, trong lúc kịch chiến đã đánh chết mấy chục tên giặc, nhưng kẻ địch đông vô cùng, dần dần cảm thấy sức cùng lực kiệt.

Đang lúc nguy cấp, chợt nghe phía bên trận địch vang lên tiếng trống, tiếng tù và, kẻ địch đang bao vây bỗng dồn về phía trước.

Té ra quân dân trong thành đánh ra, Dã Tiên điều binh lên phía trước tăng viện, cho nên áp lực đối với Vân Trọng đương nhiên giảm nhẹ.

Vân Trọng không biết nguyên do này, vừa thấy như thế thì lập tức phóng ngựa chạy ra, bảo vệ cho Đàm Đài Kính Minh, nửa canh giờ sau thì đã chạy xa chiến trường. Vân Trọng thở phào, chợt thấy Đàm Đài Kính Minh mặt tái nhợt, Vân Trọng hỏi: “Sao thế?”

Đàm Đài Kính Minh nói: “Không sao cả!”

Nhưng nàng chợt buông dây cương, người lắt lư như muốn đổ xuống khỏi lưng ngựa, Vân Trọng mỉm cười, dịu dàng hỏi: “Đàm Đài muội tử, trước đây khi ta bị thương được muội cứu chữa, muội từng bảo ta không nên ngang ngạnh, muội có còn nhớ không?”

Nói xong thì phóng qua lưng ngựa của Đàm Đài Kính Minh, giật dây cương rồi đỡ lấy Đàm Đài Kính Minh nói: “Đàm Đài muội tử, muội nghỉ ngơi một lát, chúng ta tìm nhà dân nấp vài ngày, rồi chúng ta lại vào kinh”.

Đàm Đài Kính Minh vốn chẳng có tình cảm gì với Vân Trọng, nhưng thấy chàng dịu dàng tử tế nên cũng dần dần cảm động.

Làng mạc gần chiến trường, tiêu điều chẳng còn bóng người. Vân Trọng lo lắng trong lòng, chợt thấy ở ngôi làng phía trước có một tòa nhà to lớn vẫn còn nguyên vẹn, mừng rỡ nói: “Trời không diệt được người, ở nơi này vẫn có người ở”.

Đàm Đài Kính Minh lắc đầu, nói: “Ngôi nhà đó e rằng chẳng có gì tốt lành, Vân huynh hãy cẩn thận”.

Vân Trọng nói: “Mặc kệ, có gì không tốt, muội hãy đường thương trước đã”.

Thế rồi đỡ Đàm Đài Kính Minh xuống ngựa, đến gõ cửa, có người lớn tiếng hỏi: “Ai?”

Vân Trọng nghe giọng nói này rất quen thuộc, đáp rằng: “Tôi là nghĩa quân đến từ Giang Tô, xin nghỉ nhờ một lát!”

Cánh cửa mở kẹt ra, chỉ nghe người bên trong nói: “Té ra là Vân trạng nguyên”, giọng nói run run, tựa như vừa lo vừa mừng. Vân Trọng vừa nhìn thì thấy bên trong có hai người đứng sánh vai nhau, đó chính là Lộ Minh và Lộ Lượng.

Vân Trọng ngạc nhiên hỏi: “Hai vị sao lại ở đây?”

Lộ Minh nói: “Năm tháng trước, tôi thấy quân giặc đánh vào, nên xin phép trở về hộ tống người nhà lánh nạn, không ngờ kẻ địch đến quá nhanh không trở về kinh được, cho nên tạm thời đành ở đây. Ô, nữ anh hùng này cũng là nghĩa quân ư? Thật hiếm có, nàng ta đã bị thương? Hãy mau mau vào đây, chúng tôi có thuốc kim sang” Thế rồi dắt Vân Trọng vào trong hoa sảnh.

Lộ Minh nói: “Hai người hãy nghỉ ngơi, uống chén trà nóng trước”.

Thế rồi kêu người nhà dâng trà, Đàm Đài Kính Minh suy nghĩ rất chu đáo, thầm nhủ rằng: “Hai người này là võ sĩ trong cung, tại sao trong lúc kinh thành đang nguy cấp mà lại được phép về nhà? Và lại nơi quân Ngõa Thích đi qua đều trở nên hoang tàn, tại sao nhà họ lại còn nguyên vẹn thế này?”

Rồi đưa mắt nhìn xung quanh, chỉ thấy trong sảnh có bày các loại bình khí thì càng nghi ngờ hơn. Lúc này Vân Trọng đã bụng chén trà, Đàm Đài Kính Minh vội vàng nhảy mắt, Vân Trọng tựa như không hề biết, cứ kể chén trà lên môi, Đàm Đài Kính Minh lo lắng lắm, suýt nữa đã kêu lớn lên.

Chợt nghe bốp một tiếng, chén trà rơi xuống đất, Vân Trọng kêu lên: “Ồi chao, không song, xin thứ cho tiểu đệ lỡ tay, xin hãy đổi một chén khác”.

Nói chưa xong thì đã thấy chén trà bốc khói, trong chén nào phải là trà, mà là chén độc dược! Thế là Vân Trọng đã xin nghỉ, chợt nghĩ lại Lộ Minh, Lộ Lượng là tâm phúc của Vương Chấn, Vân Trọng tuy chưa biết Vương Chấn bị Phàn Trung đánh chết như thế nào, nhưng thiên hạ ai cũng biết Vương Chấn là kẻ gian xảo, Đàm Đài Kính Minh không nhảy mắt Vân Trọng cũng dễ ý.

Anh em nhà họ Lộ thấy âm mưu đã bại lộ, thế là quát lớn, tuốt ra binh khí bao vây Vân Trọng. Lộ Minh sử dụng một cây trường kiếm, Lộ Lượng sử dụng một cái thiết bài, thiết bài múa tít kêu lên vù vù, thanh trường kiếm cứ thập thò sau thiết bài, đánh vào ba mươi sáu đại huyệt của kẻ địch. Vân Trọng một tay thủ ở trước ngực, một tay cầm đơn đao nghênh địch, quát lớn: “Anh em nhà ngươi muốn tạo phản ư?”

Lộ Minh cười lớn: “Đúng thế, chính là tạo phản. Ngươi thật chẳng biết trời cao đất dày?”

Vân Trọng nói: “Sao?”

Lộ Lượng nói: “Ta hỏi ngươi đưa nghĩa quân vào vào kinh cung có phải là Cần vương hay không?”

Vân Trọng chém ra ba đao, chặn chiếc thiết bài lại và thanh trường kiếm, lớn giọng nói: “Điều đó đương nhiên!”

Lộ Lượng cười lớn bảo: “Hoàng đế của ngươi đã bị quân Ngõa Thích bắt làm tù binh. Lời xưa nói rầy hay, kẻ hiểu thời thế là bậc tuấn kiệt, ngươi hãy mau mau buông binh khí xuống đi theo bọn ta đầu hàng quân Ngõa Thích thì có thể giữ được công danh phú quý, bằng không ngươi là trạng nguyên của nhà Minh, dù ta không giết ngươi, ngươi cũng khó thoát!”

Vân Trọng phẫn nộ vô cùng, cổ nén lửa giận trong lòng, cười lạnh nói: “Té ra hai vị là bậc tuấn kiệt hiểu thời thế, thất kính thất kính”.

Lộ Minh tưởng rằng Vân Trọng đã bị lay động, thế rồi bước lên hỏi: “Ý Vân huynh thế nào?”

Vân Trọng quát lớn: “Ta muốn lấy mạng chó của ngươi!”

Thế rồi chém mạnh một đao xuống, chỉ nghe soạt một tiếng, thanh trường kiếm của Lộ Minh gãy thành hai đoạn, Vân Trọng chém đao này rất mạnh, đao đao vẫn còn đánh keng một tiếng trên tấm thiết bài của Lộ Lượng, cả hai người đều cảm thấy hồ khẩu nóng rang.

Lộ Lượng tức giận nói: “Ngươi có bản lĩnh thế nào mà dám nói lời cuồng ngôn ấy!”

Thế rồi cổ tay xoay lại đẩy thiết bài ra, đánh một chiêu Thái Sơn Áp Đình. Hồn Nguyên bài pháp của nhà họ Lộ chủ yếu là đánh bằng thiết bài, khí lực của Lộ Lượng hơn hẳn Lộ Minh, thiết bài đè xuống ít nhất cũng có đến ngàn cân!

Vân Trọng xoay cổ tay, chuyển sóng đao qua, chém keng một tiếng lên cái thiết bài, nhát kiếm này mạnh hơn lúc nãy, chỉ thấy lửa bắn lên tung tóe, thiết bài của Lộ Lượng đã mẻ mất một miếng, đao của Vân Trọng cũng cong lại. Hai bên đều thất kinh, mỗi bên thoái lui ba bước, Lộ Minh bước lên tấn công tiếp, ánh hào quang lóe lên, đâm thẳng về phía Đàm Đài Kính Minh, nàng ta đã bị trúng tên cho nên đôi tay rất yếu ớt, chỉ đỡ hờ một kiếm thì loạng choạng suýt nữa ngã xuống. Vân Trọng gầm lớn một xoay đầu chém nhanh tới, chiếc thiết bài của Lộ Lượng lại đã gãy tới, Vân Trọng liên tục chém ba đao, đẩy anh em nhà họ Lộ lui mấy bước. Đàm Đài Kính Minh đã chạy sang một góc, kêu lên: “Vân đại ca, huynh cứ giết địch, đừng lo cho tôi”.

Vân Trọng vung đao xông lên quay trở lại. Lộ Minh cười lạnh: “Ngươi đúng là không đến Hoàng Hà không cam lòng, chưa thấy quan tài chưa đổ lệ, ta sẽ cho ngươi biết lợi hại, khai kiếm”.

Thanh kiếm như thập thò như độc xà nhả nọc ở phía sau tấm thiết bài, mũi kiếm toàn chĩa vào chỗ yếu hại trên người Vân Trọng.

Vân Trọng triển khai đao pháp Ngũ Hồ Đoạn Môn thành một màn ngân quang che khắp người, chốc chốc lại phát chương trong màn đao quang, hai bên đều có công có thủ, trong căn sảnh nhỏ hẹp, đôi bên đều né tránh khó khăn, hầu như mỗi chiêu đều phải chạm nhau.

Lộ Minh và Lộ Lượng cùng thi triển thiết bài và kiếm, phối hợp với nhau rất kín kẽ, lúc thì kiếm đánh theo bài, lúc thì bài che cho kiếm tấn công, trong công có thủ, đầu đuôi hô ứng lẫn nhau, đúng là kín kẽ như áo trời. Lúc trước Lộ Minh, Lộ Lượng đã từng tỷ võ với Trương Phong Phủ, Trương Phong Phủ cũng không chiếm được tiện nghi, võ công của Vân Trọng hơi kém hơn của Trương Phong Phủ, cho nên càng khó khăn hơn, lại thêm Vân Trọng vừa mới thoát khỏi trận chiến, khí lực đã giảm hết mấy phần, đầu được hơn một trăm chiêu thì dần dần đuối sức, mỗi chiêu số đánh ra đều bị kẻ địch kèm chế.

Thêm hai ba chiêu mười nữa, thế công của anh em nhà họ Lộ càng mạnh hơn Lộ Minh cười rằng: “Vân Trọng nhà ngươi còn chưa phục ư? Nếu buông đao chịu thua, ta sẽ tha chết cho ngươi”.

Vân Trọng cả giận nghiêng răng, lại chém thêm mấy đao nữa, chỉ cảm thấy thiết bài của kẻ địch nặng như núi, áp lực càng lúc càng nặng, bắt đầu lo lắng: “Minh dù có chết cũng không chịu nhục!” Thế rồi định giờ ngang đao tự sát, nếu mình chết đi, Đàm Đài mười tử hắc chẳng phải lọt vào tay kẻ địch hay sao?”. Thế rồi liếc mắt nhìn qua chỉ thấy Đàm Đài Kính Minh mặt lộ vẻ lo lắng, cứ nhìn chăm chăm vào mình, trong ánh mắt đầy vẻ cảm kích, khích lệ, tin tưởng. Vân Trọng phẫn chấn tinh thần, đột nhiên quát lớn một tiếng, quét ra một chương, chương này đã dồn hết khí lực toàn thân của chàng, thi triển chiêu số hiểm hóc nhất trong Đại Lực Kim Cang thủ. Chỉ nghe một tiếng bốp vang lên, phép chương đã vỡ trúng thiết bài, Lộ Lượng kêu lớn, chiếc thiết bài đã vượt khỏi tay, hồ khẩu tóe máu, một cánh tay đã tê rần không thể cử động được nữa.

Điều này gây bất ngờ cho anh em nhà họ Lộ, Vân Trọng đánh ra một chiêu đắc thủ, xông tới tựa như mãnh hổ, quát lớn một tiếng, lại quét thêm một chương nữa vào eo Lộ Minh. Lộ Minh cũng lạnh lẽ, vội vàng né tránh, Vân Trọng chém xuống một chương, thế rồi xoay tay đoạt lấy kiếm của Lộ Minh.

Rất một tiếng, thanh trường kiếm cũng gãy đôi. Lộ Minh, Lộ Lượng đồng thời nhảy vọt ra, cả hai anh em đều cười lớn.

Vân Trọng ngăn người định nhảy bỏ ra chợt nghe Đàm Đài Kính Minh kêu lớn: “Không xong!”

Căn phòng đột nhiên xoay chuyển, chỉ trong chớp mắt trời đất tối sầm, rồi một tiếng ầm vang lên. Té ra căn hoa sảnh này có sắp đặt cơ quan, chỉ trong

chốt lát căn phòng đã trở thành nhà ngục.

Vân Trọng vỗ ra một chưởng, chàng chỉ cảm thấy cánh tay như muốn gãy, bức tường chẳng hề suy sụp. Lộ Minh, Lộ Lượng ở cười lớn: “Nhà người hãy bớt nóng nảy, cứ nghỉ ngơi trong vòng vài ngày, xin thứ bọn ta không thể tiếp đãi người”. Ý muốn bảo để Vân Trọng đói vài ngày sau đó sẽ thu phục chàng. Vân Trọng tức tối nhưng cũng chẳng làm gì được.

Vốn là Lộ Minh, Lộ Lượng trong mấy ngày trước đã chạy thoát ra khỏi Bắc Kinh, lúc đó Vu Khiêm lập vua mới, đang truy bắt bè đảng của Vương Chấn. Lộ Minh, Lộ Lượng thường ngày ra vào phủ của Vương Chấn, rất nhiều người biết chúng là tâm phúc của Vương Chấn, bọn chúng cũng rất nhanh nhạy, nghe có tin xấu, lập tức bỏ chạy, trước tiên lại về nhà sắp xếp, toan lập công lao để làm quà ra mắt quân Ngõa Thích, thế là Vân Trọng lại dẫn xác tới cho nên mới hạ độc thủ.

Vân Trọng sờ soạn trong bóng tối, Đàm Đài Kính Minh nói: “Tôi ở đây”.

Vân Trọng cẩn thận tiến sát qua, chỉ nghe Đàm Đài Kính Minh kêu ối chao một tiếng, té ra chàng đã đụng vào vết thương của nàng. Vân Trọng nói: “Đàm Đài cô nương, tôi chết không tiếc, nhưng hôm nay đã liên lụy đến cô nương”.

Đàm Đài Kính Minh nghe chàng nói như thế thì cảm thấy bất an, cúi đầu thì thầm nói: “Không, chính là tôi liên lụy cho huynh, huynh cũng có thể chạy ra ngoài”.

Vân Trọng cảm thấy trong lòng rất ngọt ngào, nói: “Vết thương của cô nương thế nào rồi?”

Đàm Đài Kính Minh nói: “Dù sao chúng ta cũng chết, cứ mặc kệ nó?”

Vân Trọng nói: “Nhưng tôi không muốn thấy cô nương đau khổ!”

Trong phòng tối đen, ngoại trừ đôi mắt của Đàm Đài Kính Minh, Vân Trọng thật sự chẳng thấy gì. Đàm Đài Kính Minh trải qua hoạn nạn lại có thiện cảm hơn với Vân Trọng, nghe chàng nói như thế thì càng cảm động hơn, cuối đầu không nói. Vân Trọng nói: “Cô nương hãy cởi áo ra để tôi bôi thuốc”.

Thông thường những người biết võ đều mang theo thuốc kim sang, trị thương bên ngoài, Vân Trọng vừa nói vừa đưa tay ra, nói: “Cô nương hãy nắm lấy tay tôi, chỉ vào vết thương của cô nương”.

Đàm Đài Kính Minh nóng rang mặt, nhưng nghĩ lại trong phòng tối vén hết áo cũng chẳng hề gì, nàng vốn là người phóng khoáng, cho nên không đẩy tay Vân Trọng ra, mà cởi áo để cho chàng bôi thuốc.

Đàm Đài Kính Minh bị trúng tên ở trên vai, Vân Trọng sờ vào vết thương của nàng, cảm thấy một làn da trơn mịn, trong lòng dâng lên một cảm giác khó hình dung, chợt nghe Đàm Đài Kính Minh nói: “Vân huynh anh hùng trẻ tuổi, chết một cách không rõ ràng như thế này thật là đáng tiếc!”

Vân Trọng nói: “Hôm nay bảo tàng chắc chắn đã đưa về đến Bắc Kinh, tôi một lòng báo quốc, coi như đã làm một chút chuyện, chết cũng không có gì đáng tiếc”.

Đàm Đài Kính Minh xốn xang trong lòng, nhủ thầm: “Người này tuy cố chấp, lòng dạ cũng hơi hẹp hòi, nhưng cũng có chỗ đáng quý”.

Cả hai người ở trong phòng tối cũng không biết trải qua bao lâu, chợt nghe bên ngoài có tiếng ngựa hí, Vân Trọng nói: “Không xong. Kẻ địch đang bao vây Bắc Kinh, chắc chắn quân Ngõa Thích đã đến đây. Nếu bọn chúng bắt chúng ta giao cho Ngõa Thích, tôi thà tự sát còn hơn, cô nương hãy thứ lỗi tôi không chăm sóc”.

Đàm Đài Kính Minh cười nói: “Vân huynh chết, lẽ nào tôi còn sống một mình? Nếu tôi tham sống sợ chết làm sao đối mặt với Trương Đan Phong!”

Vân Trọng nghe xong, thấy mát lòng mát dạ, nhưng nghe nàng nhắc đến Trương Đan Phong thì lại khó chịu, nhủ thầm: “Té ra nàng coi Trương Đan Phong quan trọng hơn cả mình”.

Chỉ nghe tiếng vó ngựa càng lúc càng gần, tiếng trước bỗng ngừng lại, một hồi sau thì nghe tiếng bước chân bước vào, Vân Trọng nắm chặt hai tay Đàm Đài Kính Minh, một hồi sau chợt nghe một giọng nói ồm ồm vang lên: “Ai bị nhốt trong đó?”

Vân Trọng giật mình ghé sát tai Đàm Đài Kính Minh nói nhỏ: “Đó là Đàm Đài Diệt Minh! Đề nhất dũng sĩ ở Ngõa Thích”.

Đàm Đài Kính Minh nói: “Tôi cũng đã nghe được, y là đường huynh của tôi, tháng trước y đã từng đến Tô Châu, thăm Động Đình sơn trang”.

Vân Trọng vẫn chưa biết chuyện của nhà Đàm Đài, trong lòng lo lắng muôn phần, nghĩ thầm: “Đàm Đài Diệt Minh võ công cao cường, nếu bị y bắt thì tự sát cũng không xong”.

Chợt nghe Đàm Đài Kính Minh lại nói: “Đừng lên tiếng, có lẽ hôm nay chúng ta không mất mạng, Vân huynh hãy nghe họ nói gì?”

Chỉ nghe Lộ Minh đáp rằng: “Bẩm cáo Đàm Đài tướng quân, trong này có nhân vật phi thường!”

Đàm Đài Diệt Minh hỏi: “Là ai?”

Lộ Lượng nói: “Nói ra chắc tướng quân sẽ mừng, ở trong này chính là Võ trạng nguyên Vân Trọng, trước đây là Phó thống lĩnh Ngự lâm quân, lần trước

tướng quân vào kinh, chắc đã từng gặp y, trong Ngự lâm quân y chỉ thua Trương Phong Phủ, ngoài ra người còn lại là một thiếu nữ nghe nói là nữ tướng nghĩa quân gì đó đến từ Giang Tô rất xinh đẹp! Chúng tôi vốn định bỏ đói bọn chúng vài ngày, sau đó sẽ trói bọn chúng đem dâng lên, tướng quân đến đây thật đúng lúc, hai người này cứ để mặc cho tướng quân xử lý”.

Đàm Đài Diệt Minh kêu ồ một tiếng: “Đến từ Giang Tô? Nàng ta họ gì?”

Lộ Minh nói: “Chúng tôi vẫn chưa kịp thăm vấn, tướng quân thấy nếu thích thì cứ giữ nàng lại, chúng tôi không để lộ nữa câu trước mặt Thái sư”.

Thái sư ở đây chính là Dã Tiên, hai anh em nhà họ Lộ dâng Đàm Đài Kính Minh cho Đàm Đài Diệt Minh khiến cho nàng vừa cảm thấy buồn cười vừa tức giận.

Chỉ nghe Đàm Đài Diệt Minh nói: “Được, thả bọn chúng ra đây để cho ta xem thử”.

Đột nhiên căn phòng lại xoay chuyển, cửa sắt mở ra hết, Vân Trọng chưa kịp nhìn thấy gì thì Đàm Đài Diệt Minh đã hỏi: “Chính là bọn chúng ư?”

Lộ Minh nói: “Vâng, chính là bọn chúng, Tướng quân, có gì không phải?” Nói chưa dứt lời, chỉ nghe ầm một tiếng, Đàm Đài Diệt Minh ra tay nhanh như điện, một tay tóm lấy nhấc lấy hai em nhấc bổng bọn chúng lên, táng hai cái đầu vào nhau, cả hai chết không kịp kêu lên một tiếng.

Đàm Đài Kính Minh thấy thế liền chạy đến ôm Đàm Đài Diệt Minh: “Ca ca”.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Ồ, muội đã bị thương, để ta xem, vẫn không sao. Lần này muội trải qua bao gian nan vừa rồi lại bị anh em nhà họ Lộ bắt nhốt. Song, người trẻ tuổi phải trải qua nhiều nguy hiểm mới cứng cỏi được”.

Vân Trọng đứng một bên, ngậy người nhìn Đàm Đài Diệt Minh, nói không ra lời. Đàm Đài Diệt Minh nói: “Vân Trọng huynh, sao lại trùng hợp, chúng ta lại gặp mặt. Lần này huynh không cần liều mạng với tôi nữa”. Thế rồi mỉm cười hỏi: “Lần này đến Tô Châu, huynh có gặp Trương Đan Phong không?”

Vân Trọng nói: “Đã gặp”.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Hai nhà đã hóa giải mối thù hận chưa?”

Vân Trọng yên lặng không đáp, Đàm Đài Kính Minh lắc đầu.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Đó chính là chuyện nhà của các người, tôi là người ngoài không tiện để ý tới. Chỉ là tôi nhờ huynh chuyển lời, lần này nếu vào kinh gặp Trương Đan Phong thì bảo y hãy yên lòng, Bắc Kinh đã được giải vây, quân Ngõa Thích có lẽ đã trở về”.

Đàm Đài Kính Minh vui mừng nói: “Ồ, thật không? Ca ca, Dã Tiên đã cho huynh biết ư?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Y không nói. Nhưng trong tình thế này thì phải lui binh. Ta muốn phụng lệnh y đến trấn thủ Nhạn Môn quan, y sợ các cánh nghĩa quân của Minh triều kéo đến, chặn đường rút lui cho nên mở ra chia một nửa quân ở Nhạn Môn quan đến tiếp ứng cho y, ta âm thầm thông báo cho Kim Dao trại chủ, bảo họ hãy đột kích Nhạn Môn quan trong ngày ta lên đường, hôm kia đã nhận được tin quân Ngõa Thích trấn thủ Nhạn Môn quan và kỵ binh tuần tra bên ngoài bị Kim Dao chạy chủ đánh thương vong quá nửa, Dã Tiên không ngờ rằng đó là do ta, chỉ nghĩ rằng vì ta rút khỏi Nhạn Môn quan cho nên binh lực mỏng manh mới thất bại. Chuyện này khiến cho lòng quân chấn động, lại thêm tình hình nước Ngõa Thích không yên. Ta thấy trong vòng nửa tháng y sẽ lui binh”.

Vân Trọng nghe thấy thì ngạc nhiên, y không ngờ Đàm Đài Diệt Minh lại làm như thế, Đàm Đài Kính Minh hỏi: “Chúa công giờ như thế nào?”. Ý nàng muốn hỏi Trương Tôn Châu, Vân Trọng nghe nhắc đến tên kẻ thù thì chột dạ. Đàm Đài Diệt Minh cười khò sò rồi nói: “Mấy ngày nay chúa công rất khổ não, người lúc nào cũng muốn thu phục lại giang sơn đại Châu, nhưng lại không muốn để cho người Ngõa Thích chiếm Trung Hoa, lòng rất mâu thuẫn. Ta cũng không khuyên giải được”.

Đàm Đài Diệt Minh nhìn bóng mặt trời rồi nói: “Ta phụng lệnh Dã Tiên đến đưa Lộ Minh, Lộ Lượng trở về, nay chỉ đành báo lại y bị kẻ thù giết chết. Thời gian không còn sớm nữa, ta phải đi đây”.

Nói xong rồi bước ra khỏi nhà họ Lộ, vệ sĩ y mang theo đều canh gác bên ngoài cửa, đương nhiên cũng đi cùng y.

Vân Trọng và Đàm Đài Kính Minh đợi quân Ngõa Thích rút lui, vội vàng phóng ngựa lên kinh, Bắc Kinh đã được giải vây, mấy mươi dặm xung quanh không có bóng giặc, hai người chạy được hơn ba mươi dặm thì gặp quân Minh dạt vào kinh đô, hội ngộ với Trương Đan Phong, Vân Lôi, Vân Lôi vui mừng ra mặt. Trải qua trận chiến này, Vân Trọng đã bớt thù hận Trương Đan Phong mấy phần.

Nghĩa quân lần lượt kéo vào kinh, Vu Khiêm đổi báu vật của Trương Sĩ Thành làm ngân lượng phát lương cho quân, lại có được tám địa đồ quân dụng, sĩ khí phấn chấn, thắng liên tiếp mấy trận, sau nửa tháng quân Ngõa Thích quả nhiên đã lui khỏi Nhạn Môn quan.

Một ngày nọ, Vu Khiêm gọi Trương Đan Phong và Vân Lôi đến, nói: “Có một chuyện rất mạo hiểm, hiền đệ có chịu làm không?”

Trương Đan Phong nói: “Nếu đại nhân căn dặn, dù dầu sôi lửa bỏng cũng không từ”.

Vu Khiêm trầm ngâm một chốc rồi nói: “Đêm qua ta đã làm một bài thơ, hiền đệ hãy xem trước đã”.

Trương Đan Phong mở tờ giấy, trên có bài thơ thất luật, thơ rằng: “Lỗ bố tinh tri thượng ngọc kinh, tam biên khẩu lỗ nhất thời bình, dân gian ngọc thạch

huân nghiệp, thiên thượng ngân hà tẩy giáp binh. Hùng hổ hữu công hàm tiến thiếp, khuyến dương cô kế khả thâm sinh, tòng kiềm hải vũ công trần tịnh, diệu toán tần tri xuất thánh minh”.

Lỗ bỏ chỉ những tướng sĩ đó lập công lao. Ý nghĩa đại khái của bài thơ là, giờ đây những tiến sĩ có chiến công đã được thăng chức, bọn gian tặc bán nước đã bị tiêu diệt, mong rằng biên giới yên tĩnh, bớt động can qua. Trương Đan Phong xem bài thơ thì ngâm rằng: “Dân gian ngọc thạch huân nghiệp thiên thượng ngân hà tẩy giáp binh. Thơ hay, tấm lòng của nhà thơ càng đáng quý hơn. Ý của đại nhân là muốn hòa hảo với Ngõa Thích?”

Đúng thế, thiên hạ không ngừng can qua nay chúng ta đánh thắng trận, giải hòa với họ, chẳng có gì thiệt thòi, Thái thượng hoàng giờ đây đang ở nước ngoài, chúng ta hãy tìm cách rước ngài về

Trương Đan Phong giật mình, nghĩ thầm: “Té ra là ông ta muốn cứu Hoàng đế. Nhưng nay đã lập vua mới, Thái thượng hoàng trở về e rằng sẽ làm khó Vu Khiêm, lúc đó chẳng phải ông ta đã gặp họa hay sao?” Chỉ nghe Vu Khiêm nói: “Hiện diệt, ta đã quyết. Vinh nhục thành bại của riêng ta là chuyện nhỏ, vua của thiên triều không thể làm tù binh cho kẻ địch. Các người hãy dò hỏi tin tức họ ta, sau này ta sẽ sai sứ thần đến giảng hòa, đón Thái thượng hoàng trở về. Hơn nữa dã tâm của Dã Tiên không nhỏ, chỉ e sau khi thất bại thì lại tấn công lần thứ hai”.

Trương Đan Phong nghĩ ngợi rồi sáng khoái nói: “Được ngày mai tôi sẽ lên đường, vốn tôi không muốn về Ngõa Thích, nhưng vì chuyện này cho dù đao kẻ dứt cổ cũng phải đi. Nhưng chỉ một mình tôi đi ư?”

Vu Khiêm nói: “Ta đã nói với Vân Trọng, để Vân Lôi đi cùng với hiện diệt nghe nói hai người song kiếm hợp bích sẽ không ai địch nổi, có đúng không?”

Trương Đan Phong nói: “Không dám. Nếu có nàng cùng đi thì thật là tốt, có thể ứng phó với mọi cường địch”.

Vu Khiêm mỉm cười, trong nụ cười đầy hàm ý.

Ngày hôm sau hai người Trương, Vân cáo biệt mọi người cùng rời khỏi Bắc Kinh, chuyến đi lần này hai người chợt thấy lòng dạ thoi thới. Trương Đan Phong bước lên cười rằng: “Tiểu huynh đệ, lần trước từ Giang Tô đến Bắc Kinh, đều bảo quãng đường quá ngắn, nay đến Ngõa Thích đường sẽ xa hơn nhiều”.

Vân Lôi mỉm cười: “Rồi cũng sẽ có một ngày tới nơi”.

Trương Đan Phong mỉm cười ngâm rằng: “Đời người không biết chừng gay, dù sương dù tuyết cũng phải xông pha lên đường. Cuộc đời này chúng ta có đi rất nhiều, làm gì có ngày đi hết!”

Vân Lôi cảm thấy xao xuyến trong lòng, nếu chàng muốn mình làm bạn đi hết cuộc đời, trong lòng đương nhiên cảm kích mỗi tình si của chàng, nhưng nghĩ lại lời căn dặn của ca ca thì lại không khỏi buồn bã, chỉ đành giả vờ không hiểu dụng ý của chàng, mỉm cười: “Tù tãi nghèo, đừng ngâm thơ nữa, nếu chậm chỉ e chưa ra đến Nhạn Môn quan thì tuyết đã rơi, lúc đó mới thật là dầm sương đội tuyết!”

Hai người đi đường cười cười nói nói không hề cảm thấy thô tục, nhưng mỗi lần Trương Đan Phong nhắc đến chuyện riêng hai người Vân Lôi lại né tránh. Hôm nay đến Dương Khúc, quán giặc đã rút lui, quán các cửa tiệm trong thành đều đã mở cửa, quán rượu lần đầu tiên Trương Đan Phong và Vân Lôi gặp nhau cũng thế. Trương Đan Phong cười rằng: “Tiểu huynh đệ, đệ có còn nhớ quán rượu này không?”

Vân Lôi nói: “Suốt đời cũng không quên!”

Trương Đan Phong mừng rỡ nói: “Ồ, tiểu huynh đệ! Thật hiếm có chúng ta đều nghĩ như nhau...”. Vân Lôi ngắt lời chàng: “Cái gì mà đều nghĩ như nhau, tôi không quên huynh đã đánh cắp tiền của tôi!”

Trương Đan Phong cười rằng: “Thôi được chúng ta đừng đầu khẩu nữa, về lại nơi cũ, chuyện xưa khó quên, chúng ta hãy uống vài chén cho say. Tiểu huynh đệ, đệ hãy yên tâm, lần này ta sẽ mời không bao đệ ăn quýt nữa!”

Vân Lôi nghe chàng nhắc lại chuyện cũ, bất giác mỉm cười, rồi hai người buộc ngựa trước cửa tiệm cùng bước và bên trong. Quán giặc lui không lâu, khách uống rượu trong tiệm không nhiều, Trương Đan Phong còn nhớ lúc trước mình đã ngồi ở gần cửa sổ phía nam, thế là cùng Vân Lôi chọn một bàn, bảo tiểu nhị bưng ra một bình rượu, cắt hai cân thịt bò, nộm một hơi ba chén rồi cười rằng: “Lúc đó ta ngồi uống rượu một mình, đệ cũng thế, ta còn nhớ đệ cứ liếc mắt nhìn ta, hay lắm, giờ đây chúng ta đã ngồi với nhau, đệ không cần nhìn lên ta nữa”.

Vân Lôi e thẹn nói: “Ai nhìn lên huynh, lúc đó tôi thấy huynh như đã say, rất buồn cười, lại giống hai tên trộm cứ liếc nhìn huynh, huynh cũng không hề biết cho nên tôi mới nhìn huynh, nào ngờ huynh lại có ý bốn cọt tôi, không nhắc thì thôi nhắc lại đến lúc này tôi vẫn còn rất giận huynh!”

Trương Đan Phong nói: “Thật không!” rồi tỏ vẻ nửa thật nửa đùa. Vân Lôi giận dữ nói: “Lòng dạ huynh thật là xấu xa!”

Trương Đan Phong nói: “Thật không? Vậy ta là một ca ca xấu ư?”

Vân Lôi nói: “Huynh còn trêu tôi, tôi sẽ không nói chuyện với huynh nữa!”

Trương Đan Phong lại uống cạn một chén cười rằng: “Hai tên tiểu tặc theo dõi ta lúc trước ngồi ở phía đông”.

Khi quay đầu nhìn lại chỉ thấy ở phía đông cũng có người ngồi, đó là một đạo sĩ mặc áo xanh tướng mạo hiền ngang. Vân Lôi nói: “Người này chắc chắn không phải là một tên tiểu tặc”. Thế rồi cũng uống cạn một chén.

Vân Lối tuy không muốn nhắc lại chuyện xưa, nhưng cũng trở về nơi cũ, nhớ lại tình cảnh lần đầu tiên gặp gỡ Trương Đan Phong trong lòng cũng có nhiều cảm xúc, nàng nghĩ bụng: “Lúc ấy mình căm ghét chàng, không ngờ nay lại trở thành tri kỷ, cũng không ngờ rằng chàng lại là kẻ thù của mình, còn đại ca của mình thì cứ nhớ mối thù đời trước. Chuyện đời quả thật khó đoán”.

Trương Đan Phong chợt nói: “Tiểu huynh đệ, Hắc Thạch trang cách đây hơn mười dặm. Đệ có cần đến thăm nhạc phụ đại nhân của đệ không?”

Vân Lối ngạc nhiên, nhớ lại tình cảnh buồn cười hơn cùng Thạch Thúy Phụng động phòng, suýt chút nữa đã phun rượu ra. Trương Đan Phong nghiêm mặt nói: “Phu nhân của đệ đã đợi lâu như thế, giờ đây đã qua cơn chiến loạn, đệ cũng nên đến thăm nàng để cho nàng yên tâm”.

Vân Lối giật mình, nghĩ lại tâm tình sy của Thạch Thúy Phụng thâm nhủ: “Đúng thế mình nên đến thăm nàng. Nhưng làm sao cho nàng biết thân phận thực của mình?”

Đến khi ngẩng đầu lên thì thấy Trương Đan Phong đang mỉm cười của mình Vân Lối giật dỗi, nói: “Huynh cười cái gì? Huynh chẳng phải đã từng mặc đồ phụ nữ đó sao, suýt nữa cũng đã động phòng với con gái của Dã Tiên!”

Trương Đan Phong cười nói: “Nhưng ta đâu có thành thân với người ta”.

Vân Lối nói: “Thôi được chúng ta hãy uống xong rồi đến tìm nàng, cho nàng biết thân phận của tôi. Nhưng không biết Châu Sơn Dân đang ở đâu?”

Trương Đan Phong nói: “Chuyện của đệ vốn lo chưa xong, còn muốn làm mai nữa ư? Ta hỏi đệ, đệ có thay bộ y phục khác, nếu không Thạch tiểu thư thấy đệ thì sẽ không buông đệ đi”.

Khi Vân Lối ra khỏi Bắc Kinh đã cải dạng nam trang, nàng cúi đầu nhìn mình thì thầm cười: “Huynh nói nhỏ tiếng, đạo sĩ ấy hình như đang chú ý đến chúng ta”.

Trương Đan Phong nói: “Y không phải là kẻ trộm, đệ hãy yên tâm”.

Vân Lối đang có tâm sự trong lòng, uống vội chén rượu rồi nói: “Chúng ta đi thôi!” Rồi gọi tiểu nhị đến lấy tiền, nhưng túi tiền không cánh mà bay. Nàng ngạc nhiên nghĩ bụng: “Chả lẽ đại ca lại bốn cột mình” Rồi nàng kêu lên: “Mau trả lại túi tiền!” Quay đầu nhìn lại thì thấy đạo sĩ áo xanh đứng một bên, Trương Đan Phong vỗ bốp một chương về phía y quát rằng: “Giữa thanh thiên bạch nhật mà ngươi dám giở trò!”

Đạo sĩ ấy đột nhiên nghiêng vai, né tránh chương lực của Trương Đan Phong, nói: “Ngươi dám đánh người?”

Vân Lối thất kinh đạo sĩ này ra tay thật nhanh, y có thể né tránh một chương của Trương Đan Phong, Trương Đan Phong ra tay rất nhanh, đột nhiên chụp tới cười lạnh nói: “Té ra ngươi là kẻ trong nghề!” Thế rồi giật được túi tiền của Vân Lối, quát rằng: “Tang vật ở đây, ngươi còn dám nói gì nữa?”

Chỉ nghe sột một tiếng, đạo bào của đạo sĩ ấy bị Trương Đan Phong kéo rách một mảng, y lướt ra khỏi chương lực của Trương Đan Phong, phóng ra khỏi cửa sổ.

Lão chủ quán kêu lớn: “Ồi chao, tiền rượu của tôi, người đâu, có cường đạo”.

Trương Đan Phong vội vàng mở túi tiền, ném ra một đĩnh bạc đặt trên bàn: “Hãy tính trả cho tôi”.

Đĩnh bạc này trả tiền rượu cho cả ba người vẫn còn dư, lão chủ quán vui mừng, đã định đáp tạ, Trương Đan Phong đã kéo Vân Lối cùng nhảy xuống.

Trên đường người rất ít, chỉ thấy đạo sĩ cười một thót khoái mã phóng ra cửa thành. Trương Đan Phong vội vàng phóng lên ngựa đuổi theo.

Vân Lối nói: “Đã lấy lại túi tiền, còn đuổi theo làm gì?”

Trương Đan Phong nói: “Không, đạo sĩ này thân phù phi phàm, chắc chắn không phải là tên tiểu tặc bình thường, ta phải hỏi cho rõ ràng!”

Con Chiêu dạ sư tử mã hí dài, tung vó phóng về phía trước.

Đó chính là:

Quái tặc ở nơi nào, hiệp sĩ vội đuổi theo.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.



## Chương 22: Đứng trước quần hùng hiệp nữ lộ chân tướng - Phu tể chẳng thành đành kết nghĩa kim lan

Hai người chạy ra khỏi thành Dương Khúc, không bao lâu thì đuổi kịp đạo sĩ áo xanh.

Trương Đan Phong quát: “Dừng lại!”

Đạo sĩ ngạc nhiên quay lại, chợt cười lớn: “Người biểu tiên cho ta đây ư?”

Trương Đan Phong nói: “Trong tửu lầu này đông không tiện nói nhiều, đạo trưởng còn muốn bốn cột nữa không!”

Đạo sĩ ấy biến sắc: “Ai muốn bốn cột với người!”

Trương Đan Phong nói: “Đã không phải bốn cột, xin hãy nói ra lai lịch”.

Đạo sĩ áo xanh nói: “Ta bình sinh đến cấp tiên chưa bao giờ thất thủ, hôm nay bị người bắt được, ta đã trả lại cho người, người còn lại đuổi theo ta, rõ ràng người đang bốn cột ta, hừ, hừ, hãy ném một kiếm!”

Y nói tựa như không phải đùa, nói vừa xong quả nhiên rút thanh trường kiếm đâm tới một chiêu Kim Châm Dẫn Tuyến.

Trương Đan Phong lướt qua, đạo sĩ ấy ra tay như gió, liên tục chém ra ba kiếm, Trương Đan Phong nhìn thấy kiếm pháp của y đúng là Liên Hoàn Đoạt Mạng kiếm pháp của phái Võ Đang, thế rồi ngạc nhiên. Chỉ nghe đạo sĩ quát: “Người ý ngựa chạy nhanh, đâu có phải anh hùng gì?”

Trương Đan Phong chợt nghĩ: “Chả lẽ y muốn thử kiếm pháp của mình?” Thế rồi nhảy xuống ngựa nói: “Được, ta sẽ chịu theo đạo trưởng vài chiêu!”

Đạo trưởng ấy cũng nhảy xuống chẳng nói một lời trở tay đâm ra một kiếm vào huyệt Hồn Môn của Trương Đan Phong, Trương Đan Phong bức tức trong lòng, trả lại một chiêu Thành Giá Kim Lương, rồi đánh tiếp ra thêm một chiêu Kim Thiêm Hí Lăng, một lưỡi kiếm phải ra ba đóa kiếm hoa đánh vào ba đại huyệt của đạo sĩ, đạo sĩ ấy kêu lên: “Lợi hại lắm!” Thế rồi bước xoay người gạt ngang kiếm, giải thể công của Trương Đan Phong thì đột nhiên thoái lui, lại đâm ra thêm một kiếm. Trương Đan Phong thăm phục trong lòng, nghĩ bụng: “Kiếm pháp của kẻ này hơn hẳn Tùng Thạch đạo nhân, chắc là cao thủ có tên tuổi trong phái Võ Đang”.

Rồi chàng tập trung chú ý, thi triển kiếm pháp Bách Biến Huyền Cơ, kiếm ánh loang loáng, kiếm thép như cầu vồng, biến hóa vô định, một mạch đánh ra tám nhát kiếm, chàng vừa đánh xong tám nhát kiếm thì đạo sĩ ấy thở phào, Trương Đan Phong bất ngờ đâm ra một kiếm Vân Hoàng Phái Linh rồi đổi thành Tuyệt Phủ Tam Quang, chỉ nghe soạt một tiếng, mũi của đạo sĩ ấy đã bị Trương Đan Phong chém rớt xuống.

Đạo sĩ kêu ối chao một tiếng, thoái lui mấy bước rồi kêu lên: “Đúng là trộm gà không được còn mất nắm gạo, chà trách nào Tùng Thạch sư đệ thua to”.

Trương Đan Phong nghe thế thì hỏi: “Đạo trưởng đến đây phải chăng là muốn trả thù cho Tùng Thạch đạo nhân?”

Đạo nhân mặc áo xanh ấy cười ha hả, rồi nói: “Chỉ có một chuyện nhỏ như thế mà cũng phải báo thù, ta đâu có rảnh đến thế? Chắc người là Trương Đan Phong, may mà ta thử người, nếu không người đi uống chuyến này. Ta hỏi người, các người có phải đến Hắc Thạch trang không?”

Trương Đan Phong ngạc nhiên hỏi rằng: “Sao thế?”

Tùng thạch đạo nhân nói: “Không sao cả, sao ông đến Hắc Thạch trang thì sẽ không gặp Oanh Thiên Lôi nữa”.

Trương Đan Phong nói: “Ông ta không ở Hắc Thạch trang thì ở đâu?”

Đạo sĩ ấy bảo: “Ông ta đang ở sơn trại của Sa Đào”.

Thạch Anh và Sa Đào trước kia tuy thân thiết, nhưng từ khi hứa gả con gái cho Vân Lôi, thì dần dần nhạt nhẽo. Trương Đan Phong nghe thế thì nghi ngờ hỏi rằng: “Có thật không?”

Đạo sĩ ấy bảo: “Lừa người làm gì? Gần đây Sa Đào mời hào kiệt lục lâm, bản đạo cũng được y mời đến đó, nhưng không muốn đi mà thôi. Ta chỉ gởi tạ thiếp, sau đó bỏ đi, trùng hợp gặp Thạch Anh đang ở trên núi”.

Vân Lôi chen vào hỏi: “Con gái của ông ta ở đâu?”

Đạo sĩ ấy nói: “Con gái của y đương nhiên đi cùng y, sao tiểu ca nhà người lại quan tâm đến thế?”

Trương Đan Phong nói: “Dám hỏi đại danh của đạo trưởng?”

Đạo trưởng nói: “Bản đạo là đạo sĩ núi Võ Đang, đạo hiệu Xích Hà”.

Trương Đan Phong nói: “Té ra là Xích Hà đạo trưởng, nghe danh đã lâu!”

Trương Đan Phong nói như thế chẳng phải khách sáo, thật ra Xích Hà đạo nhân cũng là người có tên tuổi trong phái Võ Đang, Xích Hà đạo nhân chợt nói: “Bản đạo còn nghe một lời đồn, không biết là thật hay giả?”

Trương Đan Phong nói: “Lời đồn gì?”

Xích Hà đạo nhân nói: “Nghe nói khi quân Ngõa Thích chiếm vùng này, đã có qua lại với cha con Sa Đào cho nên sơn trại của y mới được an toàn”.

Trương Đan Phong nghe thế thì thất kinh, nói: “Thạch Anh có biết không?”

Xích Hà nói: “Không biết, ta không biết. Ta vốn cho Thạch Anh biết, nhưng có người cử Sa Đào đi cùng y, không có dịp nói chuyện riêng với y”.

Trương Đan Phong kêu ối chao một tiếng, cung tay nói: “Đa tạ đạo trưởng đã chỉ dẫn” Thế rồi phóng người lên ngựa lập tức chạy về phía trước. Xích Hà đạo nhân rẽ sang hướng Đông.

Trên đường Vân Lôi hỏi: “Đạo nhân này muốn gì?”

Trương Đan Phong nói: “Nghe khẩu khí của ông ta, cha con Sa Đào chắc có âm mưu, có thể đã bày cạm bẫy dụ Thạch Anh mắc lừa, lúc này ông ta đã thử thách chúng ta, muốn xác định thân phận của chúng ta rồi chỉ dẫn chúng ta đi cứu Thạch Anh”.

Vân Lôi kinh ngạc nói: “Nguy hiểm đến thế sao?”

Trương Đan Phong nói: “Dù sao ngựa của chúng ta cũng rất nhanh, trước tiên hãy đến Hắc Thạch trang xem thử, nếu Thạch Anh không có ở đó, chúng ta sẽ tìm Sa Đào tính nợ”.

Thế rồi hai ngựa phóng đi, không đầy nửa canh giờ đã đến trước Hắc Thạch trang. Chỉ thấy cửa sơn trang mở rộng, bên trong có tiếng người ồn ào, khi Trương, Vân rút kiếm xông vào, có hai kẻ tựa như đầu mục trong sơn trại chạy ra ngăn cản, không được ba hiệp thì bị hai người Trương, Vân chém bị thương, chỉ thấy trang đình trong Hắc Thạch trang đã bị trói gô lại, vài người có võ công tương đối cao cường đang liều mạng với bọn lâu la. Trương Đan Phong Vân Trọng Vân Lôi đại triển thần oai, không đầy nửa canh giờ, bọn lâu la đánh lên Hắc Thạch trang đều đã bị điểm huyết đạo, trang đình đều được giải cứu, khi hỏi nguồn cơn thì trang đình bảo rằng: “Trang chủ ra đi không đầy nửa ngày, thì đám cướp này đã đến, lúc đầu chúng tôi còn tưởng bọn chúng là thù hạ của Sa Đào, có giao tình với Trang chủ, cho nên mời bọn chúng vào, nào ngờ bọn chúng lại dám cướp bóc trắng trợn!”

Trương Đan Phong giải huyết đạo cho một tên đạo mục, quát rằng: “Có phải Sa Đào bảo bọn ngươi hay không! Đến đây làm gì?”

Đạo mục ấy nói: “Trại chủ sai chúng tôi đem đồ đạc của Hắc Thạch trang về sơn trại, nhất là tranh chữ của ông ta, không được thiếu một tấm”.

Trương Đan Phong nghe thế thì nghĩ thầm: “Sa Đào chắc chắn không phải cướp của cái, y muốn tìm tranh chữ, xem ra y tưởng rằng bức tranh ấy vẫn còn ở nhà Thạch Anh, nhưng sao y lại biết chuyện này?”

Vân Lôi nói: “Đại ca, đại ca đang nghĩ gì thế?”

“Xích Hà nói rất đúng, Sa Đào này đã tư thông với bọn Ngõa Thích”.

Thế rồi nói với quần gia với Hắc Thạch trang: “Các người hãy trói bọn cường đạo này lại, đợi Trang chủ của các người trở về sẽ xử lý sau”.

Trương Đan Phong và Vân Lôi rời khỏi Hắc Thạch trang, vội vàng lên đường. Sơn trại của Sa Đào nằm ở núi Lục Trương gần đó, cách Hắc Thạch trang hơn ba mươi dặm, hai người Trương, Vân phóng ngựa không đầy nửa canh giờ thì đã đến chân núi. Chỉ thấy sơn trại kéo dài trên núi tựa như con trường long, núi non trùng điệp, cây cối cao ngất trông rất hùng vĩ.

Trương Đan Phong và Vân Lôi cùng lên núi, một tên lâu la quát hỏi: “Ngươi là ai?”

Trương Đan Phong nói: “Khách của Sa trại chủ”.

Tên lâu la bảo: “Thiếp mời đâu”.

Trương Đan Phong vung tay, nói: “Nhận lấy!”

Tên lâu la ấy thấy trong tay chàng trống trơn, định quát hỏi thì đột nhiên cảm thấy người tê rần, lập tức ngã xuống đất bất tỉnh. Té ra Trương Đan Phong đã phóng phi trăm dặm và các huyết đạo của y, sau mười hai canh giờ sẽ tự giải.

Hai người Trương, Vân thi triển khinh công tuyệt đỉnh, trong chớp lát là lên đến đỉnh núi, thấy có một vách núi dựng đứng, phía trước có một cây cầu đá. Trương Đan Phong nói: “Nơi này hiểm yếu, hãy cẩn thận!”

Thế rồi bước lên cây cầu đá, Vân Lôi đi ở phía sau, đi được nửa đường thì chợt nghe phía sau có tiếng tên phóng tới, Vân Lôi rút kiếm múa ra một vòng ngân hồng, cười rằng: “Loan tiền này thì có thể làm gì được ta?” Nói chưa dứt, trên vách núi có một người nhảy xuống. Trương Đan Phong đánh ra một chiêu Cừ Hỏa Thiêu Thiên, đâm kiếm lên trên, chỉ cảm thấy người ấy phóng xuống hai người ở giữa hai người Trương, Vân toan đẩy Vân Lôi rơi xuống cây cầu đá!

Cây cầu đá rất nhỏ hẹp song kiếm khó hợp bích, Trương Đan Phong đột quát lên một tiếng, phóng vọt người ra khỏi cây cầu đá. Vân Lôi kêu lên kinh

hoảng, người ấy tưởng rằng Trương Đan Phong đã hụt chân rơi xuống nên trong lòng cả mừng, tung chân đá tới. Nào ngờ Trương Đan Phong thi triển Thiên Cân Truy, hai chân móc vào cây cầu đá, đột nhiên tung ra một nắm phi châm, người ấy không thể né tránh được, trong lúc nguy cấp đã phóng vọt người lên đến hơn cả trượng, né được nắm phi châm ấy, nhưng Trương Đan Phong và Vân Lối nhân cơ hội này cũng đã vượt qua cây cầu đá. Người ấy quát lớn một tiếng lao bỏ tới, đồng thời trên vách núi cũng có mấy người chui ra, bày thành thế y giác. Trương Đan Phong thấy người ấy võ công cao cường, trong lòng thầm ngạc nhiên.

Chợt người ấy kêu hoảng: “Ồ, té ra là người!”

Trương Đan Phong cũng quát: “Hừ, té ra là người!”

Lúc này trên cây cầu đá, hai bên đã đối nhau mấy chiêu, trong lúc nguy cấp, cả hai đều tập trung chú ý, cho nên không nhìn rõ diện mạo của nhau, đến khi nhìn rõ lại thì không khỏi kêu lên.

Người này chính là Ngạch Cát Đa, Trương Đan Phong đã từng giao thủ với y trong thành Thổ Mộc, biết y võ công cao cường, ở nước Ngõa Thích chỉ kém Đàm Đài Kính Minh, thế rồi không dám sợ y, vội vàng kêu lên: “Tiểu huynh đệ, bắt giặc, bắt vua, trước tiên ta hay trừ người này!”

Vân Lối vùng iếm đâm ra, hai kiếm hợp bích kỳ diệu vô cùng, Ngạch Cát Đa chưa kịp phát ra chiêu số thì hai thanh kiếm đã đâm tới trước mặt. Ngạch Cát Đa quát lớn một tiếng, vùng ngang kiếm gạt ra, nhưng nào có thể được, chỉ nghe kêu một tiếng, thanh trường kiếm trong tay đã chặt thành, bốn đoạn, Ngạch Cát Đa phóng người vọt lên vẫn chưa hết uy thế, chém ngang qua, lập tức hai kẻ bị thương. Ngạch Cát Đa vội vàng giật một thanh trường kiếm trong tay của đồng bọn, hai người Trương, Vân lại đánh kiếm tới, lúc này y nào dám chống trả, ném ra tuyệt chiêu Lôi Điện Giao Quang, đây chỉ là một thanh kiếm bình thường nhưng qua tay của y, tiếng chiêu kêu lên vu vù, kiếm hoa chói mắt, một thanh kiếm tự nhiên đã biến thành mấy mươi thanh kiếm. Trương Đan Phong kêu lên một tiếng: “Hay”.

Hai kiếm vừa lướt qua thì chỉ nghe soạt một tiếng, khăn cột đầu của Ngạch Cát Đa đã bị chém đứt. Như một chiêu này của y hư hư thật thật, biến hóa rất nhiều, dù bị hai kiếm tấn công, nhưng vẫn có thể né tránh được, Trương Đan Phong không chặt gãy được binh khí của y, cũng cảm thấy bất ngờ.

Nói thì chậm nhưng sự việc diễn ra rất nhanh, Vân Lối đâm soạt tới một kiếm, Trương Đan Phong chém tiếp xuống hạ bàn, hai kiếm hợp lại tựa như một vòng ánh sáng, nhốt Ngạch Cát Đa vào ở giữa. Hai kiếm hợp bích, uy lực tăng lên rất nhiều, nếu Ngạch Cát Đa né tránh nhất kiếm của Vân Lối thì hai chân sẽ bị Trương Đan Phong chặt đứt; nếu né tránh chiêu kiếm của Trương Đan Phong thì mũi kiếm của Vân Lối sẽ đâm vào ngực, không chết cũng bị thương, giữa hai chỉ có thể chọn một.

Ngạch Cát Đa nghĩ bụng: “Mình dù có chết cũng không thể chịu nhục, chặt chân”.

Thế rồi trở mũi kiếm, thủ ở phần hạ bàn, Vân Lối đâm kiếm tới, như sắp đâm thẳng vào ngựa Ngạch Cát Đa, đột nhiên một luồng kinh công dồn tới trước mặt, Vân Lối nhẹ nhàng né qua, đang định đối chiêu bỗng nghe keng một tiếng, Ngạch Cát Đa kêu hoảng, phóng vọt ra đến hơn một trượng. Tiếp theo một giọng nói ồm ồm vang lên: “Ngừng tay!”

Ở phía trước xuất hiện thêm một người, người này che mặt, chỉ để lộ đôi mắt sáng quắc, hai quyền đánh gấp ra, chính y đã cứu mạng Ngạch Cát Đa!

Hai người này ra tay rất nhanh nhẹn, thanh trường kiếm của Ngạch Cát Đa tuy bị Trương Đan Phong chặt gãy, chân cũng đã bị thương, nhưng vẫn giữ được tính mạng, lúc đó y đang đứng một bên thở phì phò, người che mặt nói: “Hai vị phải lên núi, xin hãy theo quy củ giang hồ, vào trong đại trại, nói chuyện, sau lại không phân rõ trắng đen, đến trước trại đã chém giết”.

Người này có thể cứu được Ngạch Cát Đa thì có thể thấy võ công của y cao cường biết dường nào, Trương Đan Phong cũng thầm thất kinh: “Sao cha con Sa Đào lại có thể mời được một cao nhân như thế này? Chuyện hôm nay e rằng khó giải quyết!”

Vân Lối chợt nói: “Người là người Hồ hay người Hán?”

Người ấy ngạc nhiên, nói: “Người hỏi như thế là có ý gì?”

Vân Lối nói: “Nhìn bề ngoài người là một người Hán, nhưng lại giúp cho người Hồ, chẳng lẽ người cũng biết thổ thẹn nên dùng khăn che mặt hay sao?”

Người ấy đột nhiên cả giận, phóng vọt người tới, quét ra một chưởng, Trương Đan Phong vội vàng đâm kiếm ra, hai kiếm hợp lại đâm vào hai bên huyệt Kiên Tình của y, chưởng thế của người che mặt nhanh chóng vô cùng, mỗi chiêu phát ra đều đồng thời đánh hai người, chỉ trong chớp mắt đôi bên đã đánh nhau ba chiêu. Người ấy đỡ ba chiêu kiếm rồi tiếp tục đánh ra chiêu thứ tư, chiêu thứ năm, dần dần cảm thấy không thể ứng phó nữa, thế công của hai bên đều rất gấp, đánh thêm một mạch ba chiêu nữa, người ấy thoái lui mấy bước. Vân Lối cười lạnh: “Loạn thần tặc tử, ai cũng có thể biết, cần gì phải nói quy củ giang hồ?”

Khi nàng đang nói thì đã đánh thêm ba chiêu nữa, người ấy chỉ có chống đỡ chứ không thể nào trả đòn được. Trương Đan Phong chợt kêu lên: “Tiểu huynh đệ, hãy ngừng tay”.

Vân Lối nói: “Sao?”

Trương Đan Phong nói: “Người này dùng đôi chưởng mà được tiếp mười chiêu chúng ta, cũng coi như là một trang hảo hán, có giết y y cũng không phục, được, chúng ta hãy theo y vào trại xem thử”.

Vân Lối rất ngạc nhiên, nhưng trước mặt kẻ này cũng không tiện tranh cãi với Trương Đan Phong cho nên chỉ đành ngừng tay. Nàng đâu biết, Trương Đan Phong đang suy đoán tên lai lịch của người này, võ công của người này tuy quái dị, nhưng chỉ sau hơn mười chiêu thì Trương Đan Phong đã phát sát

ra mạnh mẽ, người che mặt nhìn hai người, Trương Văn, chợt nói: “Ai đã truyền kiếm pháp cho các người?”

Vân Lối nói: “Ngươi không xứng hỏi tên sư phụ ta!”

Người ấy cả giận, toan ra tay nhưng rốt cuộc đã ném lại được. Y ngừ một tiếng, rồi nói: “Bọn nhãi nhép chẳng biết tốt xấu, lát nữa các ngươi sẽ biết tay ta!”

Người che mặt dắt họ vào Tự Nghĩa sảnh trong sơn trại. Đại sảnh này rất rộng lớn, tựa như một sân tập võ, trong sảnh ngồi đầy những nhân vật tam sơn ngũ nhạc, thấy hai người, Trương Văn bước vào mà vẫn ngồi yên, chẳng hề liếc mắt nhìn. Vân Lối đưa mắt nhìn, chỉ thấy cha con Thạch Anh bị vây ở giữa, Thạch Thúy Phụng cứ nhìn thẳng vào mình, vẻ mặt như ai oán như mừng rỡ, chợt lên tiếng gọi: “Hiền tể, con đến đây làm gì? Chuyện ở đây không liên quan đến con!”

Trương Đan Phong mỉm cười, nói: “Không liên quan đến y, vậy chắc chắn liên quan đến tôi?”

Thế rồi ngồi xuống bên cạnh Thạch Anh, Sa Đào trừng mắt nhìn: “Hay lắm! Ngươi tự dẫn sát đến đây thì tốt còn gì bằng!”

Sa Vô Kỵ trừng mắt nhìn Vân Lối, tựa như muốn ăn tươi nuốt sống nàng. Té ra y cứ tưởng rằng Vân Lối là Thạch Thúy Phụng đã thành vợ chồng, y căm giận Vân Lối đến cướp mất người trong mộng của mình.

Trương Đan Phong nói: “Thạch lão anh hùng, chuyện gì đã xảy ra?” Thạch Anh chưa kịp trả lời, Sa Đào đã lớn giọng nói: “Thạch đại ca, kẻ hiền thời thế là trang tuấn kiệt, giờ đây khí số triều Minh đã hết, triều Châu của Trương Sĩ Thành cũng chẳng còn gì nữa, đại ca có bao giờ thấy tro tàn bốc cháy trở lại chưa? Sao đại ca còn cam lòng làm gia nô cho người chết, giúp y bảo vệ báu vật?”

Thạch Anh đứng là gồng cẳng già càng cay, nghe thế thì cả giận, nhưng cũng cố nén lại, cười lạnh nói: “Theo ý ông, chúng ta nên làm nô tài cho Ngõa Thích?”

Sa Đào đỏ mặt, tỏ vẻ lúng túng, ngượng cười nói: “Đại ca, không nên nói thế!”

Thạch Anh rằng giọng: “Vậy sẽ nói thế nào?”

Sa Đào nói: “Đại ca cứ đưa bức tranh ấy ra, chúng ta sẽ tìm bảo tàng của Trương Sĩ Thành, nhân lúc thiên hạ đại loạn dựng cờ khởi nghĩa, dù không đầu hàng Ngõa Thích cũng có thể tự lập làm vua!”

Thạch Anh nói: “Ai bảo ngươi biết có bức tranh ấy, nói mau, nói mau!”

Thạch Anh tuy nằm trong tay địch nhưng vẫn còn uy phong. Sa Đào chợt lạnh mình áp ứng đáp không ra lời. Chợt nghe một giọng khàn khàn: “Là ta đã cho y biết, thế nào?”

Thạch Anh nhìn lại, chỉ thấy người ấy tướng mạo rất thô kệch, đang chợt thấy mắt nhìn mình. Thạch Anh nổi giận chỉ người ấy quát: “Ngươi là ai?”

Trương Đan Phong lạnh lùng nói: “Đây chính là thủ hạ dưới tay Dã Tiên võ sĩ Ngạch Cát Đa, ta nói không sai chứ?”

Ngạch Cát Đa tính tình lỗ mãng, chẳng biết lợi hại, y vừa rồi đã thua trong tay hai người Trương Văn bị đánh đến nổi mặt mày sưng vù, không thể nào trút giận được, nghe Sa Đào áp ứng như thế, y không biết đó là do Sa Đào e ngại Thạch Anh cho nên mới xông ra.

Y nghe Trương Đan Phong nói như thế ngạo mạn trả lời: “Ngõa Thích bọn ta, binh mạnh tướng tài, mời ngươi lui binh chính là nể mặt ngươi, nếu tên tiểu tử nhà ngươi không phục thì chúng ta đơn đả độc đấu”.

Y vừa nói ra câu này, ngoại trừ bọn tâm phúc của Sa Đào và những kẻ đã bị Ngõa Thích mua chuộc, một nửa số người còn lại, quyết định không bán mạng cho Sa Đào nữa.

Thạch Anh chọn tròn mắt, định lên tiếng, chợt nghe Trương Đan Phong nói: “Các người đều uống phí tâm cơ. Chỉ vì bức tranh này mà dù Thạch lão anh hùng tới đây, cướp nhà ông ta, nhưng cũng chẳng được gì, đường đường là một Trại chủ mà làm chuyện lên lúc thậm thụt, không sợ thiên hạ anh hùng che cười hay sao?”

Thạch Anh nghe nói nhà mình bị cướp, càng phần nộ hơn. Ông ta vỗ bốp một chưởng lên bàn, chiếc bàn gầy bót một góc, lớn giọng nói: “Người xưa nói cát chiêu tuyết giao, sao hôm nay chặt bàn tỏ ý. Sa Đào lão tặc, tình huynh đệ giữa ta và ngươi đã chấm dứt, nếu ngươi buộc ta nữa ta sẽ không khách sáo!”

Sắc mặt Sa Đào lúc xanh lúc đỏ, lớn giọng quát: “Lão thất phu họ Thạch kia, nếu hôm nay ngươi không giao bức tranh ra, đừng hòng sống sót!” Thế rồi phát tay lên định xông tới cướp đoạt.

Chợt thấy ánh hào quang lóe lên, Trương Đan Phong đã rút kiếm ra khỏi đao, chàng thúc chỏ, đánh bật Sa Đào ra đến cả một trượng, vây cánh của Sa Đào định la hét đã định xông lên, chỉ thấy Trương Đan Phong tay phải cầm kiếm, tay trái lấy ra một bức tranh, cười ha hả rồi nói: “Ai muốn lấy tranh thì xông về phía ta? Ta mới là chủ nhân của bức tranh này! Nhưng các ngươi có lấy được cũng vô dụng, ta đã bảo bảo tàng và địa đồ ở Tô Châu đều đã dâng cho Thiên tử nhà Minh!”

Lời ấy vừa nói ra, tất cả mọi người đều kinh ngạc, đều không đoán được lai lịch của thiếu niên này, vốn muốn biết là lời thiếu niên này là thật hay giả!

Ngay lúc đó chợt có một người cười lạnh nói: “Trương Đan Phong, ngươi làm sao gạt nổi ta”.

Người ấy chính là trợ thủ của Ngạch Cát Đa, tên gọi Cát Chương A, y là vệ sĩ trong phủ Dã Tiên, cho nên nhận ra Trương Đan Phong. Ngạch Cát Đa nói: “Ngươi là con trai của Hữu thừa tướng Trương Tôn Châu ư? Thái sư đang tìm ngươi, ngươi hãy mau mau theo ta trở về!”

Trương Đan Phong nói: “Ta cũng đang muốn tìm Thái sư của các người, nhưng không phải đi theo ngươi bởi ta là người Trung Quốc, sau có thể làm việc trong Ngõa Thích các ngươi?”

Cát Chương A nói: “Họ Trương nhà ngươi có thù truyền kiếp với họ Chu, nếu ngươi đào được bảo tàng và địa đồ làm sao lại dăng cho kẻ thù? Thế này nhé, ngươi cứ giữ lại bảo tàng, còn địa đồ thì trao cho ta, để ta dăng cho Thái sư, ngươi đừng đùa nữa”.

Trương Đan Phong đặt một chân lên ghế, giờ tắm tranh ra quát rằng: “Ai đùa với ngươi? Ngươi có gan hãy tự đến lấy!”

Cát Chương A vẫn còn nán nã, vài võ sĩ Mông Cổ cũng không dám lộ mặt, các nhân vật hắc đạo, quá nửa lại theo đóm ăn tàn, bề đảng của Sa Đào rất kinh hoàng trước oai thế của chàng nhất thời cũng không ai dám bước ra.

Thạch Thúy Phụng nhẹ nhàng nhích sát vào người Vân Lôi, khẽ tay nàng nói nhỏ: “Mấy ngày nay huynh có nhớ muội không?”

Vân Lôi thì thầm: “Có nhiều người đang nhìn chúng ta, hôm e rằng nay khó thoát, cô nương còn lòng dạ nào nói với tôi như thế?”

Đột nhiên có hai đại hán bước ra, lao bổ về phía Trương Đan Phong. Sa Đào đã mời hai kẻ này tới, cả hai thấy Trương Đan Phong tuổi còn trẻ thì coi thường, vừa lao lên thì một tên di chuyển công phu cầm nã thủ vận cánh tay của Trương Đan Phong, một tên toan đoạt bức tranh. Nói thì chậm sự việc diễn ra rất nhanh, chợt thấy ánh hàng quang lóe lên, Trương Đan Phong tung ra một cú đá, đá gãy tay kẻ toan đến chụp bản đồ, chém ra một kiếm đứt cánh tay của kẻ toan đến vận cánh tay chàng. Trương Đan Phong chỉ nghe tiếng quát: “Thật vô sỉ, các người ý đồng hiệp yếu?”

Sa Đào nghĩ thầm: “Lúc này còn kể gì đến quy củ giang hồ nữa?”

Thế rồi định ra lệnh tất cả cùng xông lên, người che mặt đã cứu Ngạch Cát Đa lúc này đột nhiên lên tiếng: “Hay lắm, hay lắm, hôm nay trời thu mát mẻ thư giãn gân cốt cũng tốt, nếu đơn đả độc đấu thì còn gì hay bằng”, giọng nói của y tựa như chuông đồng, chấn động cả căn đại sảnh. Sa Đào nghĩ y nghĩ bụng: “Nếu đơn đả độc đấu thì cũng khó hạ bọn chúng!”

Thạch Thúy Phụng dựa vào người Vân Lôi, thì thầm nói những lời tình tứ, chợt thấy Sa Vô Kỵ nhảy bổ tới, lớn giọng nói: “Ta sẽ lãnh giáo Vân công tử vài chiêu!”

Y cảm hận Vân Lôi, lúc này lại thấy hai người thì thầm to nhỏ với nhau càng ngứa mắt hơn, cho nên xông tới khiêu chiến. Vân Lôi vội vàng đẩy Thạch Thúy Phụng ra, rút cây Thanh Minh kiếm.

Vân Lôi đã từng giao đấu với Sa Vô Kỵ biết võ công của y không kém nhưng cũng không phải là đối thủ của mình, cho nên rất coi thường y. Nào ngờ Sa Vô Kỵ phóng đến rất nhanh, chưởng pháp kiêu rất quái dị, cánh tay co vào, chưởng trái từ bên trong, múa ra một vòng cung, chưởng phải đẩy ra theo sau, Vân Lôi dùng một chiêu Thoát Bào Nhượng Vĩ, chân trái đạp xéo ra một bước, vai thu lại, trở tay chém kiếm ra, trước khi né chiêu sau đó chém vào cổ tay của kẻ địch, vốn đã nắm chắc phần thắng, nào ngờ Sa Vô Kỵ đánh ra chưởng trái trước, nhưng được nửa đường thì chưởng phải ra trước, trong chưởng phong có mùi tanh. Vân Lôi rất ngạc nhiên, chỉ nghe Sa Vô Kỵ nói: “Xem chiêu!” rồi một bàn tay màu tím đen chém tới trước ngực!”

Trong chưởng phong kiếm ảnh, chỉ thấy một bóng người phóng vọt lên.

Soạt một tiếng, Sa Vô Kỵ loạng choạng bước chân, đuôi của Sa Vô Kỵ đã bị kiếm đâm qua, Vân Lôi cố nhảy vọt ra đến hơn một trượng, lúc này cả hai người đều cảm thấy rất bất ngờ.

Té ra Sa Vô Kỵ từ sau lần thất bại đó, tìm mọi cách báo thù, đã bái một quái nhân Miêu Động làm thầy, luyện loại Âm Phong Độc Sa chưởng cự kỳ quái dị, chưởng lực càng độc địa hơn, người có võ công bình thường bị chưởng phong của y quét trúng thì sẽ bị trúng độc, người có võ công cao cường bị đánh trúng thì sau bảy ngày sẽ chết.

Sa Vô Kỵ lúc này mới đánh ra quái chiêu, tưởng rằng chắc chắn sẽ đánh trúng, nào ngờ Vân Lôi tuy không biết loại chưởng pháp này nhưng võ công và khinh công hơn hẳn Sa Vô Kỵ cho nên trong lúc nguy cấp vẫn có thể tùy cơ ứng biến, nàng đã né tránh đồng thời trả lại một kiếm.

Sa Vô Kỵ đã trúng kiếm, may mà nhát kiếm vẫn chưa thấu xương, nhưng cũng rất đau đớn, tức giận đến nỗi kêu ầm lên, vung hai chưởng nữa bổ tới.

Lần này Vân Lôi rất cẩn thận, nàng thi triển thân pháp Xuyên hoa như thụ dù đấu với y, trong khoảnh khắc, chỉ thấy bốn phương tám hướng chỉ thấy toàn là bóng dáng của Vân Lôi, Sa Vô Kỵ chẳng chạm được vào gấu áo nàng. Sau hơn hai mươi chiêu, kiếm pháp của Vân Lôi đột nhiên gấp gáp Sa Vô Kỵ biết không thể địch lại nàng, nhưng cũng không chịu thất bại, y muốn liều mạng để lưỡng bại câu thương, cho nên đột nhiên nhảy bổ vào vòng kiếm quang, đánh ra một chiêu Tà Tích Hoa Sơn, toan hy sinh một cánh tay để võ chưởng lên mặt Vân Lôi. Vân Lôi rất lạnh lẽo, nàng trở tay hất thanh kiếm lên, trong chớp mắt lìa ra cánh tay của y đã bị nàng chặt đứt xuống.

Đột nhiên có một bóng người nhảy vọt ra, tay trái kéo Sa Vô Kỵ thoái lui, tay phải chụp vào mạch môn của Vân Lôi. Người ấy có bộ mặt rất quái dị, thân hình gầy như que củi, mười móng tay đen óng, lạnh lùng cười nói: “Ái tề của Thạch trang chủ quả nhiên bất phàm, để ta lãnh giáo vài chiêu”.

Người ấy chính là sư phụ của Sa Vô Kỵ, dị nhân ở chốn miêu cung tên gọi Xích Thần Tử, y từ miền Vân Quý lên phía Bắc, hào kiệt ở phía Bắc rất ít

người biết y.

Khi nói thì hai người đã giao thủ. Tuy cùng là một bộ chương pháp nhưng Xích Thần Từ sử dụng thì lại lợi hơn Sa Vô Kỵ gấp mười lần! Trong màn kiếm quang mà y cũng có thể xuất chiêu tựa như ma quỷ, mỗi chiêu thì các khớp đều kêu lên răn rắc, Vân Lôi rất kinh hãi, vội vàng múa cây Thanh Minh kiếm thành một màn ngân hồng.

Xích Thần Từ liên tục xuất chiêu mà vẫn không thể tấn công được, đột nhiên gầm lên một tiếng, hai chương quét ra liên tục, một luồng hàn khí dồn tới, mũi kiếm của Vân Lôi bị đánh bật ra, điều kỳ lạ hơn là trong lòng dần dần cảm thấy bồn chồn, lửa giận bốc cao, tựa như bị người chọc giận, không thể kiềm chế nổi. Nàng vốn chỉ muốn thủ chứ không công nhưng đầu được vài mươi chiêu, lửa giận bốc lên không thể kiềm chế thân mình, thế là lao vào tấn công Xích Thần Từ. Vốn là Âm Phong Độc Sa chương của Xích Thần Từ không những hai chương có kịch độc mà trong luồng chương phong cũng có khí lạnh, có thể kích thích thần kinh của kẻ địch, khiến cho kẻ địch phân tâm.

Xích Thần Từ đang muốn dụ nàng tấn công, trong lúc kịch chiến, Vân Lôi đâm ra một kiếm, kiếm này vừa chuẩn vừa dữ, xem ra Xích Thần Từ không thể nào né tránh nữa, chợt thấy y gầm lên một tiếng rồi phóng vọt người lên, từ trên cao chụp mười đầu ngón tay xuống Thạch Thúy Phụng kêu hoảng, suýt chút nữa thì bất tỉnh, chợt nghe mọi người cười ầm, đến khi nàng mở mắt ra thì không khỏi ngạc nhiên! Xích Thần Từ đứng cách Vân Lôi khoảng một trượng, áo quần rách rưới, bộ dạng trông rất thảm hại. Nhưng Vân Lôi thì còn tã toí hơn y gấp mười lần, vòng buộc tóc trên đầu đã gãy, khăn đầu cũng bị xé rách, lúc này đã trông nàng giống như một thiếu nữ! Té ra lúc này hai bên đều liều mạng, Vân Lôi ở thế hạ phong, thế là đánh liều ra chiêu kiếm Cực Mục Thương Ba, Xích Thần Từ vẫn dùng lực chụp xuống, cũng có thể chụp được vào đầu của nàng nhưng nhất kiếm của Vân Lôi cũng có thể đâm vào ngực của y. Cho nên cả hai bên đều di chuyển, vì thế đòn đánh chệch chuẩn, Vân Lôi móc rách áo của y còn y thì chụp được dây cột tóc của nàng!

Mọi người cười ầm lên, Xích Thần Từ phun một bãi nước bọt rồi nói: “Coi như lão tử xui xẻo, gặp phải tên nhân yêu nhà ngươi, lão tử không động thủ với đàn bà!”

Vân Lôi tức giận đến mặt tái xanh, nàng vung Thanh kiếm định xông lên liều mạng, chợt nghe Trương Đan Phong dịu dàng nói: “Tiểu huynh đệ, đệ hãy nghỉ ngơi một lát!” Đang nói thì đã chặn Xích Thần Từ lại, cả hai bên bắt đầu động thủ với nhau.

Tiếng cười kéo dài không dứt, toàn bộ ánh mắt đều nhìn về phía Vân Lôi, cha con Thạch Anh thì ngạc nhiên vô cùng, Thạch Thúy Phụng đứng như trời trồng, những cảm giác, chua xót, thất vọng, ngạc nhiên, đau đớn, dâng lên trong lòng nàng. Nàng không ngờ người mà nàng ngày đêm mong nhớ lại là một thiếu nữ giống mình! Chỉ thấy Vân Lôi cắn môi, vẻ mặt lúng túng, buộc lại tóc, về e thẹn ấy càng giống như một thiếu nữ khuê các. Thạch Thúy Phụng vẫn không tin nàng là phụ nữ, mặc cho mọi người đang đứng nhìn, vội bước sát tới Vân Lôi, ghé tay nàng hỏi nhỏ nàng hỏi nhỏ: “Vân công tử, tại sao công tử để tóc dài như thế? Công tử... là nam tử hay nữ yêu nương?”

Vân Lôi đỏ mặt, nàng vốn định nói sự thật cho Thạch Thúy Phụng nghe, nhưng trong tình cảnh lúc này, bị Thạch Thúy Phụng hỏi dồn như thế, nàng nói muốn không ra lời, Thạch Thúy Phụng nói: “Oan gia, ngươi nói đi!”

Chợt tiếng cười trong đại sảnh dứt hẳn, té ra Trương Đan Phong và Xích Thần Từ đang đánh nhau rất kịch liệt, mọi người đều chú ý đến họ.

Vân Lôi cũng chăm chú nhìn, ánh mắt đầy vẻ quan tâm lo lắng, Thạch Thúy Phụng chợt xôn xang trong lòng, về mặt ấy, ánh mắt ấy, ngoại trừ là tình nhân, không thể tìm được cách giải thích nào. Xem ra sự quan tâm của “y” đối với Trương Đan Phong cũng giống như sự quan tâm của mình đối với “y”, vậy thì sự thật đã bày ra trước mắt, tia hy vọng nhỏ nhoi trong lòng Thạch Thúy Phụng vỡ tan như bọt biển, nàng không biết là tiếc nuối, hay đau đớn!

Trương Đan Phong và Xích Thần Từ đã đỡ nhau đến hàng trăm chiêu, nội lực và hỏa hầu của Trương Đan Phong hơn hẳn Vân Lôi, Âm Phong Độc Sa chương của Xích Thần Từ cũng chẳng làm gì được chàng, Trương Đan Phong thấy chiêu phá chiêu, thấy thức phá thức, không chậm không nhanh, không hề nóng nảy tí nào. Xích Thần Từ cũng chẳng chiếm được tiện nghi, trái lại lửa giận bốc lên, y gầm lên một tiếng phóng vọt người lên, chụp mười đầu ngón tay xuống! Còn Trương Đan Phong thì trông rất nhẹ nhàng tự nhiên! Kiếm quang lúc tụ lúc tán, tựa như nước chảy mây bay mà không hề mất sức, nhưng lúc nào cũng chiếm tiện cơ. Xích Thần Từ bắt đầu lạnh mình, trong lòng ngạc nhiên thầm nhủ: “Mình đã sáng tạo ra bộ chương pháp này, đã truyền cho Sa Vô Kỵ nhưng y cũng không hoàn toàn hiểu được. Không biết người này tại sao tựa như rất thông thuộc, trước khi mình đối chiêu đón đầu mình khiến cho mình không thể thi triển được?” Y nào biết Trương Đan Phong sau khi học được Huyền công yêu quyết của Bành hòa thượng, đã lãnh ngộ được nguyên lý võ học của các môn các phái, cho nên chỉ nhìn được môn võ mới là chàng đã thông hiểu ngay. Chàng đã thấy Sa Vô Kỵ đánh một trận với Vân Lôi, lại thấy Xích Thần Từ đấu với Vân Lôi, bản thân cũng đã tiếp hơn một trăm chiêu của Xích Thần Từ, cho nên đã nắm bộ pháp này trong lòng bàn tay, lại thêm công lực của chàng hơi hơn Xích Thần Từ, thanh Bạch Vân kiếm lại là bảo kiếm, Độc Sa chương của Xích Thần Từ tuy lợi hại nhưng y cũng không làm gì được chàng. Lúc này Xích Thần Từ chỉ có thể chống đỡ, chẳng thể nào trả đòn được! Xích Thần Từ thấy thế lại càng lo lắng đang tìm cách bỏ chạy thì Trương Đan Phong đã cười lạnh, quát: “Tên nhân yêu nhà ngươi hãy xem chiêu!”

Trong chương phong kiếm ảnh, chỉ nghe chát một tiếng, cánh tay của Xích Thần Từ đã bị chàng chặt gãy. Những nhân vật hắc đạo trong sảnh đường đều kêu ồ lên, Xích Thần Từ đỡ lấy cánh tay gãy, chạy ra khỏi sơn trại, quay đầu lại mắng: “Tiểu tử kia mười năm sau, tổ sư gia sẽ tìm nhà ngươi trả thù!”

Trương Đan Phong cầm kiếm nói: “Được, ta sẽ đợi ngươi!”

Mọi người thấy sau khi Xích Thần Từ bị chặt tay mà vẫn chạy như bay thì không khỏi kinh hãi. Trương Đan Phong vốn không có ý chặt tay y, nhưng gì y mắng Vân Lôi một câu “Nhân yêu”, cho nên mới chặt tay của y, lúc này cũng có chút hối hận. Mọi người thấy Xích Thần Từ hung hăng như thế, mà chẳng hơn được Trương Đan Phong, trong lòng lo lắng, không ai bước ra khiêu chiến nữa, Sa Đào lại đánh liều định xui thuộc hạ ra, vậy công. Chợt nghe có người cười nói: “Kiếm pháp hay, kiếm pháp hay, ta cũng muốn lãnh giáo vài chiêu?”

Trương Đan Phong nhìn lại, thấy chính là người che mặt lúc này, ánh mắt của y trông sáng quắc, rõ ràng rất bí hiểm. Vân Lôi lạnh mình, đơn đả độc đấu chi e Trương Đan Phong không phải là đối thủ của y. Người che mặt thủ thế quát: “Xuất chiêu đi!”

Trương Đan Phong dứt kiếm vào vỏ, nói: “Nếu các hạ không dùng binh khí, tại hạ cũng sẽ chịu các hạ đi một bài quyền”.

Vân Lôi nhủ mảy, thầm nhủ: “Trương Đan Phong cũng quá tự đại, kẻ này dùng hay tay và có thể chống được mười chiêu song kiếm hợp bích, công lực không tầm thường tí nào. Nếu dùng kiếm thì có thể chống chọi được, chỉ đấu quyền của y thì chắc chắn thất bại”.

Nàng bắt đầu lo lắng cho Trương Đan Phong.

Người ấy cười ha hả rồi nói: “Nếu như thế, mong các hạ ban cho vài chiêu”.

Trương Đan Phong nói: “Hắc phong hoa chủ, mời các hạ chỉ giáo”.

Người ấy cười: “Trương công tử không hề chiếm phần hơn của người khác, quả thật là đệ tử danh gia, thật ra chúng ta đều là khách. Nếu Trương công tử đã nhường, tôi chỉ đành chịu theo”. Thế rồi co cánh tay lại, đột nhiên đánh ra một chiêu Loan Cung Xạ Nguyệt, ngón tay điểm huyệt Huyền Cơ trước ngực của Trương Đan Phong.

Thủ pháp điểm huyệt của người che mặt nhanh nhạy lạ thường, nhưng khi đầu ngón tay chạm vào áo của Trương Đan Phong, chàng lập tức hóp bụng thu ngực, thoái lui ra sau đến một thước, chưởng phải dờ lên đánh ra một chiêu Bôn Lưu Đề Trụ, chặt ngang vào cánh tay của y, chưởng này của Trương Đan Phong có thể đánh nát bia vỡ đá, dù là người có nội công hòa hậu cũng không thể nào chịu nổi. Nào ngờ ngón tay của người che mặt ấy cứng rắn lạ thường, y mau chóng rút tay về khen rằng: “Trẻ tuổi mà có công lực như thế thật đáng khen, tiếp thêm chiêu này nữa”. Thế rồi biến chỉ thành chưởng, bàn tay từ dưới phải chĩa ra, nhẹ nhàng vỗ ra một chưởng.

Trương Đan Phong giật mình, lúc này chàng chém một chưởng trúng vào cánh tay của y cảm thấy tê rần, nếu không phải gần đây nội công có tiến bộ, chàng đã không thể nào chịu đựng nổi, đang kinh ngạc, chỉ thấy chưởng của người ấy dòn tới, chàng nào dám chậm trễ, vội vàng dùng nội lực Kim Cương thủ pháp vừa mới học được tiếp lấy chưởng ấy, nhẹ nhàng ra tay rất mạnh, hai luồng kinh lực vỗ ra như dùi nổ lập biến, nội lực Kim Cương thủ pháp của Trương Đan Phong bị y phản công, kinh lực giảm sút, hai bên đều thoái lui ba bước, nhưng người ấy không hề biến sắc, còn Trương Đan Phong thì cảm thấy hồ khẩu tê rần, những người đứng gần đó tuy không nhận ra, nhưng Trương Đan Phong rất thất vọng, lúc này người đó đã sử dụng Nhất chỉ thiên công, nhưng chưởng này thủ phát Thiết Tỳ Bà, Thiết Tỳ Bà thủ là môn võ nhiều người biết, nhưng có thể sử dụng xuất thần nhập hóa như y thì rất hiếm. Trương Đan Phong thầm nhủ: “Kẻ này là nhân vật nổi tiếng trên giang hồ, tại sao lại nhập bọn với bọn Sa Đào, hình như y biết sư môn của mình”, chỉ nghe người ấy cười: “Đã lâu rồi mới gặp một địch thủ như thế này, hôm nay ta phải xem thử cao chiêu của đệ tử danh gia như thế nào!”

Thế rồi vỗ liên ra ba chưởng, Trương Đan Phong thì triển thân pháp Công Loạn Lạc Hoa, khi né tránh cũng liên tục tung ra ba chiêu phản công, chiêu đầu tiên là Như Phong Tự Bế của Thái Cực quyền, hóa giải chưởng thể của người che mặt; chiêu thứ hai là Khôi Tinh Thích Đầu của Thiếu Lâm quyền, dùng tấn công làm thủ, buộc kẻ địch phải đổi chiêu; chiêu thứ ba là Bách Biến Huyền Cơ chưởng pháp của sư môn, đây chưởng thể của kẻ địch ra ngoài. Người che mặt thấy chỉ trong khoảnh khắc mà chàng đã dùng ba loại chưởng pháp khác nhau thì không khỏi kinh ngạc, chỉ kêu ồ một tiếng.

Hai người lại đấu hai ba mươi chiêu nữa. Người che mặt vẫn sử dụng Thiết Tỳ Bà thủ, chốc chốc lại kèm thêm một đòn Nhất chỉ thiên công, thế công không hề giảm.

Trương Đan Phong tuy dùng thủ pháp của các phái, nhưng chỉ có thể làm rối loạn kẻ địch trong một lúc, cứ đánh mãi thì cuối cùng cũng thua thiệt. Sau ba mươi chiêu, chàng dần dần đuối sức, không dùng võ công của các phái khác nữa, chỉ dùng chưởng pháp Đại Tu Di của bốn môn, dùng song chưởng hộ toàn thân chỉ thủ chứ không công.

Chưởng pháp Đại tu di này tạo ra một vòng đánh nhỏ, nhưng phòng bị rất kín kẽ, vững chắc vô cùng, lực phản công rất mạnh, người ấy cũng không thể tấn công được chàng nữa, nhưng Thiết Tỳ Bà thủ của y thần diệu vô cùng, có lúc chưởng lực kèm theo gió kêu lên vù vù, mạnh mẽ vô cùng, có lúc lại nhẹ nhàng vô ra, khi sát đến người Trương Đan Phong thì kinh lực đột nhiên phát ra, khiến cho chàng không thể nào lường được, còn Nhất chỉ thiên công thì lại càng lợi hại hơn, chiêu nào cũng đánh vào đại huyệt trên người Trương Đan Phong. Trương Đan Phong càng lúc càng nghi ngờ, người này dùng Thiết Tỳ Bà thủ để đánh đến xuất thần nhập hóa chẳng kém gì Đàm Đài Diệt Minh nhưng Đàm Đài Diệt Minh lại không biết Nhất chỉ thiên công của y, nếu hai người không cùng một môn phái, tại sao thủ pháp Thiết Tỳ Bà thủ lại giống nhau? Nếu bảo cùng một môn phái, tại sao y lại biết Nhất chỉ thiên công? Chẳng lẽ sư phụ của họ thiên vị? Và lại Đàm Đài Kinh Minh chỉ nói y cũng có một sư muội, chưa bao giờ nói y có huynh đệ. Hai người đánh được khoảng năm mươi chiêu nữa, người che mặt lúc phóng chưởng lúc đâm chỉ, Đại tu di thủ pháp của Trương Đan Phong tuy thần diệu nhưng nội công của chàng hơi kém hơi dần dần khó chống nổi võ công thượng thừa của kẻ địch, người che mặt quát: “Cẩn thận tiếp chiêu!” Thế rồi chưởng trái đẩy khuy tay của Trương Đan Phong lên, chưởng phải đột nhiên đâm tới, nếu Trương Đan Phong né Nhất chỉ thiên công của y thì bị Thiết Tỳ Bà thủ của y đẩy tới!

Chỉ thấy Trương Đan Phong xoay người, chột hai ngón tay vạch ra phía trước, một tay trở chưởng quét lại, chưởng ấy chính là thủ pháp Thiết Tỳ Bà còn chưởng lúc này trông giống như Nhất chỉ thiên công. Nhưng tạt ra muốn luyện Nhất chỉ thiên công phải tốn ít nhất mười năm, không thể học lén trong chốc lát, chỉ pháp mà Trương Đan Phong sử dụng chỉ tương tự như Nhất chỉ thiên công. Nhưng như thế cũng đủ cho người ấy kinh ngạc vô cùng, y chỉ ủa lên một tiếng. Trương Đan Phong nhân lúc đó, tấn công bằng Bách Biến Huyền Cơ chưởng pháp. Người ấy ngạc nhiên, chột cười ha hả nói: “Người rất thông minh, suýt nữa đã gạt được ta!” Thế rồi lại vung tay điểm vào huyệt Thiên Trụ ở xương sống của Trương Đan Phong.

Trương Đan Phong nhẹ nhàng lách qua, người ấy mau chóng xuất chiêu, chưởng lực nặng như núi, Trương Đan Phong cố gắng lắm mới chống chọi nổi. Lại hơn hai mươi chiêu nữa trôi qua, người ấy vung hai chưởng ra, một hư một thực, chưởng trái kêu lên vù vù như là hư chiêu, chưởng phải chỉ vỗ nhẹ xuống nhưng lại là thực chiêu, Trương Đan Phong vận kinh tiếp chưởng trái của y, vừa chạm vào thì đã biết mắc lừa. Người này nhả kinh lực ở chưởng phải ra, dồn Trương Đan Phong thoái lui, chột cười ha hả nói: “Quả nhiên người đã đào bảo tàng của Trương Sĩ Thành và kỳ thư của Bành hòa thượng, ta ở đây còn có ý nghĩa gì?” Thế ra vung ra một chưởng, đột nhiên nhảy vọt ra sau chạy thẳng ra sơn trại. Người che mặt này đến cũng bất ngờ, đi cũng bất ngờ tựa như con thần long chỉ thấy đầu mà không thấy đuôi, mọi người đều ngạc nhiên cả Trương Đan Phong cũng thất vọng: “Nếu có đánh tiếp, người ấy rõ ràng đã thắng, nhưng tại sao lại dừng tay?”

Người che mặt đi theo Ngạch Cát Đa, từ đầu đến cuối không hề cho người ta thấy mặt thật, cả cha con Sa Đào cũng không biết lai lịch của y, chỉ thấy võ công của y cao cường, cho nên e ngại. Người che mặt vừa bỏ đi, Sa Đào đã thấy tình thế không xong, lập tức hạ lên cho bọn thủ hạ xông lên. Ngạch Cát Đa lúc này cũng nôn nóng báo thù xông lên trước tiên, Trương Đan Phong cười ha hả, vẫy tay với Vân Lối, đồng thời cả hai kiếm cùng phóng ra, Ngạch Cát Đa cướp được một thanh kiếm, chỉ chặn được hai chiêu, hai người Trương, Vân, ra tay quá nhanh, vây cánh của Sa Đào chưa kịp tiếp ứng thì chỉ nghe chát một tiếng, thanh kiếm của Ngạch Cát Đa đã bị chặt gãy. Cát Chương A hỏi: “Trương Đan Phong, họ Trương nhà ngươi nhận ơn của nước ta lẽ nào ngươi không hiểu điều đó?”. Rồi rút đao ra chống đỡ, Trương Đan Phong chém kiếm ra, thế kiếm vẫn chưa hết, chỉ thấy kiếm quang loáng lên, chặt đứt thanh đao của Cát Chương A, Cát Chương A kinh hoàng thất sắc, kêu lên: “Trương Đan Phong... ngươi... ngươi”. Nói chưa dứt lời thì tiếng chiêu của Vân Lối đánh tới, võ nghệ của Cát Chương A kém hơn của Ngạch Cát Đa, làm sao có thể tránh được song kiếm hợp bích? Bị Vân Lối chém tới một kiếm mất mạng. Ngạch Cát Đa nhảy vọt ba bước, chợt nghe có một tiếng quát đuổi theo, người chưa tới thì kinh công đã tới trước ngực, té ra Thạch Anh đã ra tay, chiêu này nặng đến hàng ngàn cân, Ngạch Cát Đa vừa mới bị Trương Đan Phong và Vân Lối đánh cho đầu óc choáng váng, chẳng phân biệt được phương hướng, lúc này lại đụng phải Thạch Anh, thế là né tránh không kịp, bị Thạch Anh vỗ bốp một chưởng vào hậu tâm, tấm áo giáp cũng rách toạt, thế là phung một ngục máu tươi, may mà nhờ có áo giáp, nếu không đã khó giữ mạng, dù như thế cũng ngã xuống đất bất tỉnh, bọn võ sĩ đi cùng vội vàng khiêng y lếch thếch bỏ chạy.

Những nhân vật tam sơn ngũ nhạc do Sa Đào mời tới quá nửa lại có hai lòng, thấy thế thì tự động chuồn mất, số còn lại là tâm phúc của Sa Đào, thấy kiếm thế của hai người Trương, Vân quá ghê gớm, cho nên cũng hoảng sợ. Cho nên Trương Đan Phong cười ha hả, chỉ đông đánh Tây, chỉ Nam đánh Bắc, nhưng địch đông mà ta ít, trong nhất thời cũng chưa thể thoát khỏi vòng vây. Thạch Anh quát lớn: “Sa lão tặc, ta sẽ tính nợ với ngươi” Thế rồi nhảy bổ tới đuổi theo Sa Đào, Sa Đào đột nhiên hú dài một tiếng, bọn lâu la thoái lui, bọn Trương Đan Phong ngạc nhiên, chợt nghe ầm một tiếng, một tấm sắt từ trên trần nhà đổ xuống, chặn hai bên lại!

Bên ngoài có cao liên thủ và cung thủ đang mai phục, với sức của Thạch Anh và Trương Đan Phong, dù cho có thể đỡ tấm sắt này lên cũng không thể thoát khỏi độc tiễn, Thạch Anh thờ dài, nói: “Chúng ta đã bị y nhốt ở đây!”

Sa Đào bên ngoài kêu lên: “Hãy mau đưa bức tranh cho ta, buông khí giới xuống, ta sẽ nhớ đến tình kết bái lúc trước, tha cho ngươi xuống núi”.

Vân Lối mỉm cười, nói: “Đại ca, bọn chúng vẫn chưa tin, huynh đã lấy bảo tàng dù đưa tám bản đồ y cũng chẳng làm gì được”.

Trương Đan Phong nói: “Nhưng ta cứ không đưa”.

Thạch Anh nói: “Đúng thế! Đây là di vật của chúa công, làm sao có thể đưa cho y”.

Vân Lối cũng cười rằng: “Tôi chỉ nói đùa mà thôi, chúng ta dù có chết ở đây cũng không thể chịu nhục”.

Trương Đan Phong nói: “Tiểu huynh đệ, ta cứ cười đệ yếu đuối, té ra đệ cũng có khí khái nam tử”.

Chàng chỉ nói đùa nhưng Vân Lối lại cho là thật, bữu môi nói: “Hừ, chả lẽ chỉ có nam tử các người mới là anh hùng hào kiệt?” Lúc này trong Tự Nghĩa sảnh, chỉ còn lại bốn người bọn họ, Vân Lối vừa nói như thế, cha con Thạch Anh đều biến sắc. Thạch Thúy Phụng tiến tới gần Vân Lối, nắm tay nàng run rẩy hỏi: “Vân công tử? Ngươi là nữ nhi ư?”

Vân Lối đỏ mặt, hạ giọng nói: “Tỷ tỷ, tỷ nói không sai, tôi là một nữ nhi!”

Thạch Thúy Phụng tái mặt, chỉ Vân Lối nói: “Tiểu oan gia... ngươi... ngươi...”, rồi ấp úng nói không ra lời. Vân Lối thổ thẹn vô cùng, nói: “Hào tỷ tỷ, là tôi đã gạt tỷ. Tỷ tỷ, tỷ đừng giận nữa, tôi... tôi... vẫn còn có một nghĩa huynh...”.

Thạch Thúy Phụng giận dữ nói: “Mặc kệ tên nghĩa huynh gì đó của ngươi, hừ, tiểu oan gia, ngươi chẳng biết tâm sự của ta tí nào!”

Lúc này Thạch Thúy Phụng đã biết rõ nàng là một nữ tử, nhưng vẫn coi nàng như nam nhi, Trương Đan Phong nghe thấy thì không khỏi cười gượng. Thạch Anh là người già dặn, kéo Trương Đan Phong qua một bên hỏi cho kỹ càng, Trương Đan Phong nói xong lai lịch của Vân Lối thì cười rằng: “Lúc ấy ông nóng lòng chọn con rể, Vân Lối lại có tính trẻ con, cho nên đã gây ra chuyện buồn cười này, may mà chỉ giấu các người một năm, không đến nỗi làm lỡ tuổi thanh xuân của lệnh ái, ông đã gắp con trai của Kim Đào Châu Kiện, y coi như cũng là một trang thiếu niên tuấn kiệt”.

Thạch Anh vừa nghe thì đã hiểu ý chàng, tìm hiểu đáp rằng: “Ta không quản hôn sự của con gái nữa. Châu Sơn Dân ư, nếu so với Vân công tử thì cũng chưa bằng, nhưng coi như cũng khá!”

Thạch Anh đã quen miệng gọi Vân Lối là công tử. Trương Đan Phong lại buồn cười. Thạch Anh chợt nói: “Thiếu chủ, tôi mất đi một ái tử, nhưng cũng xin chúc mừng người”.

Câu nói đùa của ông ta đã khơi dậy tâm sự của Trương Đan Phong chàng thở dài nói: “Có vui gì đâu!”

Thạch Anh nói: “Các người là một đôi người ngọc trời đất tạo ra, a đầu của tôi nào có thể xứng với Vân công tử. Chừng nào các người uống rượu tôi đây, ha ha, đây cũng là một giai thoại trong võ lâm!”

Trương Đan Phong nói: “Nói vẫn còn quá sớm! Thạch lão anh hùng, ông có điều vẫn chưa biết”. Thế rồi kể ra mối thù của hai nhà Trương, Vân.

Thạch Thúy Phụng coi Vân Lối là phu tế lý tưởng của mình, lúc này đương nhiên rất đau buồn. Vân Lối cũng rất ái ngại, nhưng cũng cảm động, chợt nói: “Hào tỷ tỷ, tôi sẽ không lấy chồng, cứ ở mãi bên cạnh tỷ tỷ!”

Thạch Thúy Phụng mỉm cười hỏi: “Thật không?”



Vân Lối vẫn còn tánh trẻ con, cười rằng: “Sao mà không thật? Nhưng tôi còn có một huynh trưởng, tỷ tỷ thì không có. Tôi đương nhiên không cần phải gả cho người khác, nhưng nếu tỷ tỷ không lấy chồng, ai sẽ lo chuyện hương hỏa cho nhà họ Thạch các người?”

Thạch Thúy Phụng liếc nhìn Trương Đan Phong rồi nói: “Vân công tử, tôi biết người không nói đúng với lòng, tôi tuy chỉ là một ả nha đầu ngốc, nhưng đã biết ai là ý trung nhân của công tử”.

Vân Lối nghe thấy thì thờ dài buồn bã nói: “Kiếp này tôi sẽ chẳng lấy ai cả, nếu tỷ tỷ không tin, tôi sẽ thề!”

Thạch Thúy Phụng che miệng nàng nói: “Đang vui về tại sao lại thề? Tôi có được một hạo muối muối như thế này trong lòng đã thỏa mãn lắm”.

Thạch Anh là người phóng khoáng, tuy không vui lắm nhưng cũng mỉm cười với con gái rằng: “Hay lắm, hay lắm, các con đã nhận nhau làm tỷ muội, sao không mau bái kiến nghĩa phụ này?” Vân Lối bước tới trước mặt Thạch Anh quỳ xuống, bái lạy, Thạch Anh đỡ nàng dậy, nói: “Vân công tử! Hãy đứng dậy!”

Trương Đan Phong cười ha hả nói: “Sao còn gọi là Vân công tử?” Chẳng vừa nói ra câu ấy thì mọi người đều cười, lúc này đã đến hoàng hôn, tiếng quát tháo bên ngoài vẫn vang dậy, trong Tự Nghĩa sảnh lại không có thức ăn. May mà Vân Lối và Trương Đan Phong có mang theo lương khô, Vân Lối nói: “Ngày mai sẽ làm thế nào?”

Trương Đan Phong cười rằng: “Chuyện ngày mai thì chờ ngày mai tính, cần gì phải lo bây giờ?” Bốn người cứ ngồi trò chuyện với nhau, bọn Sa Đào ở bên ngoài sợ uy lực song kiếm hợp bích nên không dám vào đánh lén.

Đêm nay Trương Đan Phong và Thạch Anh thay phiên nhau canh gác, Vân Lối và Thạch Thúy Phụng nằm bên nhau trò chuyện thân mật tựa như một đôi tỷ muội. Vân Lối hỏi: “Lần trước chúng ta chia tay ở Thanh Long hiệp, Thạch tiên bối bảo tỷ quay về là có chuyện gì?”

Thạch Thúy Phụng nói: “Vẫn là bức tranh ấy. Cha bảo, nước Ngõa Thích biết bức tranh ấy ở trong nhà của tỷ, sắp sai người đến cướp đoạt. Do đó cha bảo tỷ quay về, rồi cả nhà đến chỗ Lam trại chủ tránh nạn, sau khi quân Ngõa Thích rút đi mới trở về. Không ngờ tên lão tặc Sa Đào cấu kết với Dã Tiên không chịu Thạch Anh cho chúng ta”.

Vân Lối cười nói: “Bọn chúng làm sao biết bức tranh này đã sớm lọt vào tay đại ca của muội”.

Thạch Thúy Phụng nghe chàng gọi Trương Đan Phong thân mật như thế, lòng chợt nhói đau, nói: “Muội có đại ca, quên mất tỷ tỷ này!”

Vân Lối thờ dài, nàng là phụ nữ cho nên rất e dè, dù trong lòng có nỗi buồn cũng không dám nói cho Thạch Thúy Phụng nghe.

Thạch Thúy Phụng thấy vẻ mặt của nàng khác lạ, trong lòng rất ngạc nhiên, nhưng cũng không hỏi nhiều, hai người bất giác chìm vào giấc ngủ. Không biết ngủ bao lâu chợt nghe bên ngoài có tiếng người la hét, Trương Đan Phong kêu: “Tiểu huynh đệ, đệ mau dậy xem thử! Nghĩa huynh của đệ đã tới!”

Vân Lối thức dậy thì thấy trời đã sáng, trên tấm sắt chặn ở phía trước có lỗ nhỏ có thể ghé mắt nhìn ra ngoài, chỉ thấy bên ngoài có hai lá cờ lớn phất phới, một lá có hình mặt trời một lá có hình mặt trăng, đó chính là dấu hiệu của Kim Đào trại chủ, Nhật Nguyệt song kỳ.

Bên ngoài tiếng la hét âm trời, Trương Đan Phong nói: “Châu Sơn Dân đến thật đúng lúc!”

Lời này có hàm ý, Vân Lối bất giác mỉm miệng cười, một lát sau tiếng la hét dần dần yên lặng, tấm sắt cũng được người ở bên ngoài hợp lực kéo lên, ánh sáng bên ngoài ủa vào, Châu Sơn Dân chậm rãi bước vào Tự Nghĩa sảnh.

Vân Lối đã mặc nữ phục, Châu Sơn Dân vừa nhìn thì rất ngạc nhiên, chào hỏi mọi người rồi liếc mắt nhìn Vân Lối. Vân Lối mỉm cười: “Chuyện muội nhờ huynh, muội đã tự nói rồi”.

Vân Lối đã mặc y phục của nữ, nét cười tựa như hoa bách hợp mới nở, nàng càng trở nên xinh đẹp hơn trong mắt Châu Sơn Dân, Châu Sơn Dân bất giác xôn xang trong lòng nhưng chợt thấy Trương Đan Phong cứ mỉm cười nhìn mình, bất giác lòng thấy bẽ bàng. Châu Sơn Dân vốn yêu đơn phương Vân Lối nhưng từ sau biết Vân Lối có tình cảm với Trương Đan Phong thì đã cố nén lòng mình, đến khi Đàm Đài Diệt Minh âm thầm giúp họ đánh thắng trận. Kể rõ tấm lòng của Trương Đan Phong đối với đất nước, Châu Sơn Dân càng hạ quyết tâm rút khỏi cuộc tình vô vọng này, lúc này tuy xôn xang nhưng lại kiềm nén được.

Thạch Anh nói: “Châu hiền diệt làm sao biết chúng tôi bị nhốt ở đây mà đến cứu?” Câu hỏi cũng chính là điều mọi người thắc mắc tất cả đều nhìn Châu Sơn Dân, chỉ nghe Châu Sơn Dân nói: “Khi quân Ngõa Thích đánh vào, chúng tôi lưu lạc khắp nơi giờ đây chiến sự đã kết thúc, chúng tôi đã tập hợp trở lại, muốn quay trở lại nơi cũ, hôm qua đã cắm trại ở gần đây, đến tối thì có một chuyện lạ xảy ra”.

Thạch Anh nói: “Chuyện là gì?”

Châu Sơn Dân nói: “Một người che mặt nửa đêm đột nhập vào doanh trại, phóng đao gởi thư, trong thư viết rõ ràng rằng các người đã trúng kế của Sa Đào, bị nhốt ở đây. Người che mặt này võ công cao cường, đến khi chúng tôi phát hiện thì đã chạy nhanh như luồng khói”.

Trương Đan Phong ngạc nhiên, nói: “Người che mặt?” Trong lòng đầy nghi hoặc.

Châu Sơn Dân nói: “Đúng thế, người che mặt lay vô ảnh khứ vô hình, cũng không biết y có lai lịch như thế nào? Gia phụ nói thà tin là có, chứ không nên nghĩ là không, và lại Thạch lão anh hùng đã gặp nạn, chúng tôi không thể không cứu, cho nên bảo tiểu diệt đến đây”.

Vân Lối và Trương Đan Phong đều thẫn ngạc nhiên, không biết người che mặt mà Châu Sơn Dân nói có phải là kẻ đã tỷ thí với họ hay không?

Châu Sơn Dân lại nói: “Khi quân Ngõa Thích đánh vào Trung Thổ, gia phụ đã nhiều lần sai người đến thăm Hắc Thạch trang, nhưng Thạch lão bá lãnh nạn chưa về”.

Thạch Anh nói: “Đa tạ Kim Dao trại chủ đã quan tâm, ngày sau tôi sẽ đến thăm hỏi”.

Mọi người dùng cơm trưa trong sơn trại của Sa Đào, Trương Đan Phong và Vân Lối đang lên đường gấp, cho nên cáo biệt đi trước. Cha con Thạch Anh và Châu Sơn Dân đưa xuống núi, Vân Lối và Trương Đan Phong huyết một tiếng sáo, hai con ngựa nối đuôi nhau chạy tới, Châu Sơn Dân thấy Vân Lối nhảy lên lưng ngựa, chợt nhớ đến một chuyện, nói: “Vân cô nương khoan đã”.

Vân Lối quay đầu lại hỏi: “Châu đại ca, có chuyện gì chỉ giáo?”

Châu Sơn Dân nói: “Cô nương đã nói rõ ràng chuyện với Thạch cô nương vậy không cần tôi phải giúp cô nương nữa. Cô nương hãy giữ lại vật này”. Nói xong lấy ra cây bích ngọc sang hô.

Đó chính là:

Dòng hoa ghép cành kẻ đã xong, cần gì lấy lại bích san hô?

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau sẽ rõ.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 23: Chuyện mười năm trước làm hiệp nữ đau lòng - Hai phen kịch đấu đất bằng nổi sóng gió

Cây san hô này là do Châu Kiện tặng cho Vân Lối, rồi Vân Lối lại tặng cho Thạch Thúy Phụng làm sinh lễ, sau đó Vân Lối lại gởi cho Châu Sơn Dân, nhờ chàng nói rõ sự thật với Thạch Anh. Châu Sơn Dân lấy ra cây san hô, Thạch Thúy Phụng bất giác đỏ mặt. Châu Sơn Dân định đưa cây san hô cho Vân Lối, Vân Lối cười nói: “Cây san hô này vốn là vật của nhà họ Châu, trả cho tôi làm gì?” Thế rồi vỗ nhẹ, thốt ngựa hí dài, cùng thốt ngựa của Trương Đan Phong phóng như bay như bay trên đường trong chốc lát đã khuất dạng, Châu Sơn Dân đứng thẫn người dưới chân núi, không biết làm thế nào.

Hai người phóng ngựa thật nhanh, đến sáng hôm sau thì qua khỏi Nhạn Môn quan, bên ngoài Nhạn Môn Qua là nơi tiếp giáp giữa Hán với Hồ, người Mông Cổ chủ yếu sống du mục, phụ nữ cưỡi ngựa là điều rất bình thường. Do đó Vân Lối cũng không cần đổi nam trang. Trương Đan Phong cùng người ngọc cười ngựa tung vó trên thảo nguyên, lòng càng thoải mái hơn, cười rằng: “Nếu có thể cùng đệ rong ruổi suốt đời như thế này ta cũng cam tâm tình nguyện”.

Vân Lối vỗ nhẹ vào cổ ngựa mỉm cười: “Ca ca ngọc toàn nói những lời ngọc nghịch!”

Trương Đan Phong cảm thấy lòng lâng lâng, không thể kiềm chế được. Ngựa chạy qua Nhạn Môn quan, võ quan ở Nhạn Môn quan của triều Minh vẫn chưa quay lại, sau chiến hòa chỉ thấy một đồng hoang tàn, Trương Đan Phong đang cảm khái, chợt nghe Vân Lối thở dài, Trương Đan Phong hỏi: “Tiểu huynh đệ, sao thế!”

Vân Lối nói: “Muội nhớ lại lúc nhỏ, cảnh tượng quay về cùng với gia gia lúc nhỏ, hồi ơi, thế mà đã mười năm trôi qua, cũng ở nơi này, muội còn nhớ đó là đêm mười lăm tháng mười, gia gia đã trao bức huyết thư cho muội ở đây”. Nhắc đến bức huyết thư trong lòng cảm thấy buồn bã, nàng chỉ im lặng cúi đầu Trương Đan Phong nói: “Đời người có được mấy lúc? Sau cứ nhớ những chuyện không vui”.

Hai người buông ngựa đi chậm. Vân Lối nói: “Đời người cũng thật là kỳ lạ!”

Trương Đan Phong nói: “Kỳ lạ thế nào?”

Vân Lối nhìn chàng đắm đuối tựa như muốn nói gì đấy lại thôi Trương Đan Phong nói: “Thế sự có lắm điều thay đổi chuyện nào cũng bất ngờ, ví dụ như ta, ta vốn tưởng rằng suốt đời này không ra Nhạn Môn quan nữa, nhưng nào ngờ hôm nay lại đến đây. Cho nên những chuyện đệ cho rằng kỳ lạ thì chưa chắc kỳ lạ. Có những chuyện xem ra không thể nào, nói không chừng đột nhiên lại giải quyết dễ dàng”.

Trong lời nói hàm chứa thâm ý, trong khoảnh khắc lòng Vân Lối dấy lên nỗi ám ảnh về bức huyết thư của gia gia, về mặt nghiêm khắc của đại ca, khi ngừng đầu lên lại thấy nụ cười âm áp của Trương Đan Phong, nỗi ám ảnh ấy chợt tan biến

Trương Đan Phong vỗ ngựa đi bên cạnh Vân Lôi đang định khuyên giải, con Chiếu dạ sư tử mã hí dài một tiếng, phóng về phía trước thốt ngựa này chưa bao giờ như thế. Trương Đan Phong kéo dây cương, chợt nói: “Thốt ngựa chạy lồng lên như thế chắc là có nguyên cớ, ta hãy xem nó đưa ta đến nơi nào”. Thế rồi buông nhẹ dây cương, thốt ngựa không phóng về phía trước mà chạy vòng qua con đường nhỏ bên chân núi, trên đường cứ hí mãi không thôi, Vân Lôi phóng ngựa đuổi theo nhưng trong chốc lát đã ở phía sau đến cả nửa dặm. Chạy một hồi, chợt nghe phía trước có tiếng ngựa hí, tựa như hội ứng với nhau. Trương Đan Phong nhìn về phía trước, ở dưới chân núi có hai người đang giao đấu, có một thốt ngựa trắng giống như con Chiếu dạ sư tử mã chạy vọt ra.

Trương Đan Phong nhìn kỹ lại thì không khỏi thất kinh. Té ra một người là Triều Âm sư bá, đối thủ của ông ta là một người hơn bốn mươi tuổi, người hơi béo nhưng ra tay rất mạnh mẽ. Triều Âm hòa thượng sử dụng cây thiền trượng to như miệng bát, quét ngang bỏ dọc kêu lên vù vù. Hán tử kia lúc dùng trượng, lúc dùng chỉ, lúc chém lúc đâm, chiêu số nhanh nhẹn vô cùng, mà thủ pháp cũng rất quái dị Phục Ma trượng pháp của Triều Âm hòa thượng lợi hại đến thế nhưng đều nhẹ nhàng đẩy ra, trong chường phong trượng ảnh, y lướt sát người lên đột nhiên vung chỉ điểm vào huyệt đạo của Triều Âm hòa thượng. Triều Âm hòa thượng tuy có thể né tránh nhưng không khỏi rung mình. Trương Đan Phong thầm nghĩ: “Pháp và chỉ pháp của hán tử này tựa như người che mặt đó. Đây chính là công phu Thiết Tỳ Bà thủ và Nhất chỉ thiền công!”

Dưới sườn núi còn có một người phụ nữ mỉm cười đứng nhìn, nàng ta khoảng ba mươi tuổi, mặt như trăng rằm, tư dung đoan chính, tựa như một thiếu phụ nhà quyền quý, nhưng đó thật ra là một lão cô cô nương đã xuất giá. Nàng vừa nhìn vừa mỉm cười, Triều Âm hòa thượng tuy người cao lớn vạm vỡ, nhưng chỉ bằng đôi chưởng mà hán tử ấy có thể làm cho ông ta luống cuống tay chân, Triều Âm hòa thượng chợt đánh ra một ra một chiêu Lực Phách Hoa Sơn, bỏ thiền trượng xuống, hán tử ấy nhẹ nhàng né tránh, Triều Âm hòa thượng đánh quá mạnh cho nên thu thế không kịp, trượng ấy giáng xuống khiến cho đất đá bay lên mù mịt. Hán tử ấy cười ha hả, xuất chỉ nhanh như điện chớp xia vào be sườn của Triều Âm hòa thượng, võ công của Triều Âm hòa thượng cũng cao cường, trong lúc nguy hiểm mà có thể chống cây thiền trượng xuống đất, lộn người nhảy vọt lên. Thiếu phụ trung niên lúc này cười ha hả, rồi nói: “Đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ chẳng qua chỉ có thế!”

Trương Đan Phong nhú mày, toan xông lên, chợt nghĩ bụng: “Hán tử này rõ ràng là người che mặt, y là võ sĩ của Dã Tiên cùng đến sơn trại của Sa Đào, sau đó lại chỉ cho Châu Sơn Dân đến cứu, quả thật không thể nào biết được lai lịch của y. Không hiểu tại sao y lại làm khó nhai sư bá của mình?” Chàng quay đầu nhìn thì thấy thớt khoái mã của Vân Lôi phóng nhanh như bay. Con chiếu dạ sư tử mã của mình và thốt ngựa trắng của Triều Âm hòa thượng thì đứng cọ vào nhau.

Trong khoảnh khắc Vân Lôi đã tới nhìn vào trong vòng chiến, lạnh giọng kêu lên: “Chẳng phải Triều Âm sư bá đấy sao? Triều Âm sư bá!”

Triều Âm hòa thượng đang kịch đấu bị hán tử ấy dồn ép đến nỗi không kịp thở, nghe tiếng gọi của Vân Lôi cũng không thể nào trả lời. Còn hán tử ấy thì xông về phía hai người Trương, Vân, cười hi hi nói: “Lại gặp các người, lão hòa thượng này là sư bá của các người ư?” Triều Âm hòa thượng cả giận, múa cây thiền trượng quét tới, nhưng người ấy trở tay điểm một chỉ vào vai ông ta, khiến cho ông ta loạng choạng thoái lui Trương Đan Phong kêu lên: “Nhị sư bá hãy nghỉ ngơi một lát để cho bọn tiểu bối thay người tiếp vài chiêu”. Thế rồi rút kiếm ra khỏi bao, nhìn hán tử ấy nói: “Chúng tôi là đệ tử đời thứ ba của Huyền Cơ Dật Sĩ, mong tiền bối ban cho mấy chiêu”. Thế rồi vung kiếm lên nói: “Tiểu huynh đệ, đệ cũng nên lên tiếp lão tiền bối vài chiêu”.

Vân Lôi rút kiếm ra, hai kiếm hợp lại lập tức múa ra hai luồng ngân hồng, hán tử ấy vỗ một chưởng về phía Trương Đan Phong, đâm một chỉ về phía Vân Lôi.

Song kiếm hợp bích rất lợi hại, kiếm chiêu tuông ra tựa như Trường Giang dâng sóng, biển rộng nổi cuồng phong, cứ chiêu này nối tiếp chiêu kia, lại thêm võ công của Trương Đan Phong ngang hàng với võ công của Triều Âm hòa thượng, sau khi chàng lấy được Huyền công yếu quyết thì võ công càng tiến bộ hơn, cho nên chỉ sau mười chiêu thì lập tức khiến cho người ấy chỉ có chống đỡ, chẳng hề trả đòn được. Người ấy nói: “Song kiếm hợp bích quả nhiên uy lực bất phàm, sư muội, muội cũng đến đây xem thử”.

Thiếu phụ ấy vâng một tiếng, cũng không thấy nàng bước chân, chỉ trong chớp mắt đã xuất hiện trước mặt hai người, chỉ nghe nàng ta rút soạt ra hai món binh khí, tay trái là một cây kim câu, tay phải là một thanh trường kiếm lấp lánh ánh bạc, trường kiếm xia ra phía trước, kim câu móc lại phía sau khiến cho Vân Lôi và Trương Đan Phong bắt đầu thoái lui ba bước, Trương Đan Phong thì triển kiếm thế ở bên trái, Vân Lôi thì triển kiếm thế ở phía bên phải hợp thành một vòng tròn, đẩy hai người kia ra khỏi vòng kiếm quang.

Thiếu phụ ấy không biết lợi hại, cứ tiến thẳng lên, hai món binh khí trong tay trong chớp mắt đã đánh ra ba chiêu.

Thiếu nữ ấy lúc thì sử dụng Thiết Tỳ Bà thủ, lúc thì sử dụng Nhất chỉ thiền công, thế công trở nên mạnh mẽ, Trương Đan Phong chặn hai chiêu, rồi đánh ra một chiêu Phi Long Tái Thiên phối hợp với chiêu kiếm Tiềm Long Nhập Địa của Vân Lôi, chia nhau tấn công trên và dưới, chặn lại bốn luồng tấn công bằng câu, kiếm, chưởng, chỉ của kẻ địch. Thiếu phụ ấy bắt đầu mấp máy môi, khen một chữ “Hay”. Trương Đan Phong chợt nói: “Xin hỏi hai vị xưng hô thế nào với Đàm Đài Diệt Minh?” Té ra không những Thiết Tỳ Bà của hán tử này giống với Đàm Đài Diệt Minh mà lộ số Kim câu của thiếu phụ kia cũng tương tự như Ngô câu kiếm pháp của Đàm Đài Diệt Minh. Nhưng Đàm Đài Diệt Minh sử dụng đội song câu còn thiếu phụ ấy lại sử dụng một câu một kiếm cho nên chiêu số càng quái dị hơn.

Thiếu phụ ấy ngạc nhiên, chợt cười rằng: “Bọn ta chỉ muốn tìm hiểu võ công của Huyền Cơ Dật Sĩ, không rồi trả lời!” Thế rồi tay trái vung lên, ánh vàng lấp lánh lại đánh tới một câu, Trương Đan Phong hơi bức dọc thầm nghĩ: “Được, ta sẽ cho bọn ngươi thấy võ công của sư tổ!” Thế rồi kiếm thế càng lúc càng gấp gáp hơn, hai kiếm lúc phân lúc hợp, tựa như song long giỡn nước, kiếm thế tựa như câu vòng, biến đổi vô cùng, trong nhất thời nhót đôi nam nữ ấy vào trong vòng kiếm quang.

Nhưng võ công của hai người này thật sự cao cường, nhìn bề ngoài tựa như họ bị song kiếm nhốt vào luồng kiếm quang, nhưng thật sự chiêu nào cũng phản công mạnh mẽ. Chỉ trong chốc lát, đôi bên lại đối nhau năm bảy mươi chiêu, Trương Đan Phong thì không sao, nhưng Vân Lôi thì có căn cơ kém hơn, nội công yếu hơn, bị tiềm lực của họ phản kích, ngực như bị đè nặng, hơi thở gấp gáp dần dần đuối sức. Trương Đan Phong hít một hơi, nghĩ bụng: “Quả nhiên ngoài trời có trời, ngoài người có người, mình chỉ tưởng song kiếm hợp bích thì vô địch, nào ngờ đôi nam nữ này đã chiếm thượng phong”.

Thật ra uy lực của song kiếm hợp bích rất mạnh mẽ, nhưng công lực của Vân Lôi kém xa kẻ địch, cho nên không thể phát huy trọn vẹn mà thôi.

Triều Âm hòa thượng nghĩ một hồi, thấy Trương Đan Phong và Vân Lối chẳng kém gì kẻ địch, thế là vung cây thiền trượng nhảy vào vòng chiến, công lực của Triều Âm hòa thượng kém Trương Đan Phong nhưng lại trên Vân Lối, hai người Trương, Vân song hiệp hợp bích, vóm kém kẻ địch vài phần, nhưng Triều Âm hòa thượng nhảy vào vòng chiến, thì thành ra ba chống hai cho nên dần dần đã cân bằng nhau.

Lại kịch đấu hơn năm mươi chiêu nữa vẫn không phân cao thấp, chợt nghe có tiếng vó ngựa lộc cộc từ xa vọng tới, trong chốc lát đã thấy bóng người phóng ngựa tới, người này eo mang trường kiếm đáng vẻ tiêu soái, ông ta liếc nhìn rồi chợt nói: “Cả đồ đệ của ta mà nguoi cũng hạ không xong, làm sao giữ sĩ diện cho Thượng Quan lão quái?”

Trương Đan Phong vừa nhìn thì mừng rỡ kêu lên: “Sư phụ!”

Té ra người ấy chính là Tạ Thiên Hoa.

Tạ Thiên Hoa nói: “Triều Âm sư huynh, huynh hãy nghỉ ngơi một lát, đồ đệ xem thử đệ tử của Thượng Quan lão quái. Kim Câu Tiên Từ, tôi sẽ thỉnh giáo nguoi trước, Ô lão nhị nguoi hãy đấu thêm vài hiệp với học trò của ta”.

Té ra người đàn ông tên là Ô Mông Phu, vốn là đệ tử thứ hai của Thượng Quan Thiên Dã, năm xưa Thượng Quan Thiên Dã tranh hùng với Huyền Cơ Dật Sĩ, kịch đấu ba ngày ba đêm mà vẫn không phân thắng bại. Y có mấy môn võ công rất lợi hại. Công phu Nhất chỉ thiên công của y rất quái dị, chỉ có người đồng nam đồng nữ mới có thể luyện được, dù sao sau khi luyện thành mà kết hôn thì công lực sẽ giảm. Cho nên sau khi Thượng Quan Thiên Dã thu nhận học trò, trước tiên phải hỏi học trò nếu chịu suốt đời không kết hôn thì mới có thể truyền cho Nhất chỉ thiên công, đại đệ tử Đàm Đài Diệt Minh thì ở xứ người cho nên không muốn tiết hậu do đó không chấp nhận, vì thế chỉ học được Ngô Câu kiếm pháp và vài môn công phu khác không biết Nhất chỉ thiên công. Nhị đệ tử Ô Mông Phu ham võ công thượng thừa, vừa nhập môn đã hứa suốt đời không kết hôn, còn thiếu phụ kia tên gọi Lâm Tiên Vận, ngoại hiệu Kim Câu Tiên Từ, là đệ tử thứ ba của Thượng Quan Thiên Dã, cũng không chịu kết hôn. Mười năm trước Lâm Tiên Vận xinh đẹp vô cùng, Ô Mông Phu cũng năng học võ nghệ, ngày đêm bên nhau cho nên nảy sinh tình cảm, Lâm Tiên Vận là phụ nữ, tương đối trầm tĩnh hơn, không thể hiện ra ngoài, nhưng Ô Mông Phu lại mạnh dạn theo đuổi, tất cả những người đó đều không qua nổi cặp mắt của Thượng Quan Thiên Dã.

Thượng Quan Thiên Dã vốn định dạy vài đệ tử xuất sắc để quyết một trận hùng Huyền Cơ Dật Sĩ, y lại ghét nhất người ta không giữ lời hứa, phát hiện đệ tử Ô Mông Phu có tình cảm với Lâm Tiên Vận thì không khỏi cá giận, trong lúc tức tối đã đuổi Ô Mông Phu ra khỏi sư môn, cho nên Đàm Đài Diệt Minh chỉ nói với người khác rằng, mình chỉ có một sư muội chứ không nhắc đến Ô Mông Phu.

Sau khi Ô Mông Phu bị đuổi ra khỏi sư môn, một mặt vẫn quyền luyện sư môn, một mặt vẫn đau đớn vô cùng, trong lòng thầm nhủ: “Chả lẽ trên đời này không còn võ công nào thượng thừa hơn, hai vợ chồng có thể cùng tập hay sao? Môn Nhất chỉ thiên công của sư phụ sau khi kết hôn thì công lực giảm sút, theo sư phụ nói là vì khí chân nguyên tiết ra, phá hoại Đồng Tử công; nhưng nếu có một loại nội công thượng thừa có thể giữ khí chân nguyên, vậy thì kết hôn có hề gì?” Do đó Ô Mông Phu mới đi khắp thiên hạ, tìm kiếm nội công thượng thừa chính tông hơn, nhưng mười năm qua vẫn chưa tìm được. Thời còn trẻ y nghe Đàm Đài Diệt Minh kể chuyện Trương Sĩ Thành và Bành hòa thượng nghe nói Bành hòa thượng có một quyển di thư gọi là Huyền công yếu quyết, tuy không biết nội dung, nhưng nghĩ bản lĩnh của Bành hòa thượng cao cường đến thế và tên sách lại là Huyền công yếu quyết thì chắc có ghi nhiều loại võ công cao siêu. Cho nên y cũng muốn tìm quyển sách này. Một tháng trước, y trở về Mông Cổ gặp võ sĩ thủ hạ của Dã Tiên là Ngạch Cát Đa, Ngạch Cát Đa kể rằng bảo tàng của Trương Sĩ Thành và quyển di thư của Bành hòa thượng đều được chôn ở Tô Châu, mấu chốt nằm trong bức tranh ở nhà Thạch Anh. Ngạch Cát Đa biết y là sư đệ của Đàm Đài Diệt Minh cho nên nhờ giúp đỡ, thế là y cùng Ngạch Cát Đa đến sơn trại của Sa Đào, vừa khéo gặp Trương Đan Phong lúc đó mới biết Huyền công yếu quyết đã lọt vào tay Trương Đan Phong. Y là bậc trưởng bối, lại tự phụ là nhân vật có tiếng trong võ lâm, đương nhiên không tiện giành sách của bậc tiểu bối, cho nên buồn bã thoái lui. Y vốn chẳng có thiện cảm với người dị tộc, nhưng vì một lòng muốn học nội công thượng thừa, cho nên chẳng hề quan tâm chuyện đánh nhau giữa hai nước Ngõa Thích và Trung Hoa, nhưng cũng không muốn y và Trương Đan Phong chết trong tay Sa Đào và Ngạch Cát Đa để quyển kỳ thư ấy lọt vào tay võ sĩ Mông Cổ cho nên sau khi rời khỏi sơn trại của Sa Đào thì âm thầm đến báo tin cho Kim Dao trại chủ.

Còn Kim Câu Tiên Từ Lâm Tiên Vận, tuy bề ngoài không để lộ ra, nhưng trong bụng cũng nhớ nhung Ô Mông Phu. Sau mười năm ở sư môn, võ công của nàng cũng có chút thành tựu, Thượng Quan Thiên Dã sai nàng xuống núi tự lập môn hộ, nàng đã chọn một ngọn núi bên ngoài Nhạn Môn quan, cố công khổ luyện nhưng cũng không thu học trò. Mấy ngày trước Ô Mông Phu đã tìm đến, hai người nhắc lại chuyện xưa, đôi bên đều buồn rầu. Nhưng vì quy tắc của sư môn, cả hai vẫn không dám nhắc đến chuyện hôn nhân. Sau đó Ô Mông Phu kể rằng, hai đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ sắp ra Nhạn Môn quan, Lâm Tiên Vận nói: “Tâm nguyện mười năm của sư phụ là đánh thắng Huyền Cơ Dật Sĩ, không biết mấy mươi năm nay Huyền Cơ Dật Sĩ có sáng tạo ra võ công gì đặc biệt hay không. Người cũng muốn đệ tử thắng đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ làm rạng rỡ sư môn. Chỉ bằng chúng ta ra Nhạn Môn quan chặn đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ, thắng thì tốt, nếu không thể thắng thì tìm ra hư thực, để lập công lớn cho sư môn. Có lẽ sư phụ sẽ cho huynh trở lại”.

Ô Mông Phu nghe nói thế thì lập tức cùng đến Nhạn Môn quan. Cả hai vốn dò hỏi được hai đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ là một nam một nữ, nhưng chỉ gặp được một mình Triều Âm hòa thượng. Đó là lý do Ô Mông Phu đánh nhau với Triều Âm hòa thượng khi hai bên đang kịch chiến, Tạ Thiên Hoa vó ngựa chạy đến gọi Triều Âm hòa thượng. Nhưng Triều Âm hòa thượng chỉ liếc nhìn Tạ Thiên Hoa chứ chẳng thèm nói gì. Lâm Tiên Vận nói: “Nguoi có phải là Tạ Thiên Hoa đấy không?” Tạ Thiên Hoa nói: “Đúng thế, chính là Tạ Thiên Hoa”.

Lâm Tiên Vận nói: “Ta nghe trong số đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ, Tạ Thiên Hoa có võ công cao nhất, nay nguoi đến thật đúng lúc, ta cũng muốn thử võ công của nguoi”. Thế rồi tay trái vung lên, móc tới trước một câu, Tạ Thiên Hoa trở tay đâm ra một kiếm, người nương theo kiếm kéo giật qua một bên, Lâm Tiên Vận bị ông ta kéo đi hai bước, cây kim câu suýt nữa vượt khỏi tay, không khỏi cá kinh. Loại binh khí như câu đoạt vốn dùng để khắc chế đao kiếm, nhưng trái lại cây kim câu của Lâm Tiên Vận lại bị thanh kiếm của Tạ Thiên Hoa khắc chế, làm sao khiến nàng không kinh hãi cho được! Tạ Thiên Hoa nương theo kiếm xoay người, giám sát thân kiếm vào mũi kim câu đâm vào cổ tay của Lâm Tiên Vận, đó là chiêu số tinh diệu nhất của Bách Biến Huyền Cơ kiếm pháp. Lâm Tiên Vận vung cây kiếm trong tay phải ra, đánh một chiêu Ngọc Nữ Xuyên Châm, đâm vào huyệt Huyền Cơ trước ngực Tạ Thiên Hoa, đó chính là kế vây Ngụy cứu Triệu, buộc Tạ Thiên Hoa phải rút kiếm về tự cứu. Tạ Thiên Hoa cười thầm: “Ta làm sao có thể để nguoi đâm trúng?” Thế rồi người hơi lách qua một bên, thân kiếm vẫn giám sát vào kim câu, mũi kiếm hất lên. Nào ngờ chỉ trong khoảnh khắc ấy, Lâm Tiên Vận nhân lúc Tạ Thiên Hoa hơi mất thăng bằng, cây kim câu kéo giật về, thoát ra khỏi cây kiếm, kiếm quang lóe lên, lúc này bà ta không đâm mà gạt qua một

chiều Bình Sa Lạc Nhạn, hai chiều đánh ra rất nhẹ nhàng gọn gàng, lại nắm đúng thời cơ không hề sai sót, có thể xoay chuyển cục diện. Tạ Thiên Hoa không khỏi khen rằng: “Kim Câu Tiên Tử quả nhiên danh đồn không ngoa!” Thế rồi gạt ngang kiếm, đẩy kim câu và ngân kiếm ra, trong chớp lát Tạ Thiên Hoa đã đánh ra một mạch tám nhát kiếm, đều dùng một loại thủ pháp, xem ra chẳng có gì lạ, nhưng tám kiếm này nối liền với nhau, Lâm Tiên Vận chỉ có thể chống đỡ trong lòng thầm bội phục: “Võ công của Tạ Thiên Hoa quả nhiên cao hơn sư huynh của y”.

Khi Tạ Thiên Hoa động thủ, Trương Đan Phong cũng giao thủ trở lại với Ô Mông Phu, lần này Trương Đan Phong một mình tiếp chiến, có ý nhường nhịn, không dùng song kiếm dồn ép y. Vốn Trương Đan Phong không phải là đối thủ của Ô Mông Phu, nhưng đầu tiên Ô Mông Phu đã đánh nhau với Triều Âm hòa thượng, sau đó phải chống chọi với Trương Đan Phong và Vân Lôi cho nên khí lực đã giảm rất nhiều, trong vòng ba mươi chiêu mà cũng không hơn nổi Trương Đan Phong.

Tạ Thiên Hoa liếc mắt nhìn, thấy võ công của học trò mình tiến bộ, trong lòng ngạc nhiên, cười ha hả nói: “Ô Mông Phu, cả học trò của ta mà người đánh không lại sao?” Ô Mông Phu cá giận, vỗ ra vù vù ba chưởng, trong vòng chưởng phong kiếm ánh, chỉ thấy y lướt người lên, vận dụng công phu Nhất chỉ thiên đâm vào huyệt đạo của Trương Đan Phong. Trương Đan Phong nhanh nhẹn vô cùng, vội vàng thu nhỏ vòng kiếm, bảo vệ cho toàn thân, thế công của Ô Mông Phu tuy mạnh mẽ, nhưng cũng không thể nào phá nổi thế thủ của Trương Đan Phong.

Một hồi sau, hai bên đã giao nhau bảy tám mươi chiêu, kiếm thế của Tạ Thiên Hoa ngang dọc, đẩy Lâm Tiên Vận từng bước thoái lui, rõ ràng đã chiếm được ưu thế rất lớn, Ô Mông Phu cũng chiếm được thượng phong, nhưng Trương Đan Phong vẫn còn có thể tự bảo vệ mình được. Tạ Thiên Hoa ha hả nói: “Ôi lão nhị, đã sắp đến một trăm chiêu, người vẫn chưa thắng nổi đồ đệ của ta sao?” Ô Mông Phu không thắng nổi một tên tiểu bối, lòng cũng cảm thấy rất ngượng ngùng, lại thấy Lâm Tiên Vận đã lợt xuống thế hạ phong, y đã không muốn tiếp tục đánh nữa, thế rồi gượng cười nói: “Tạ Thiên Hoa, học trò của người quả nhiên danh đồn không ngoa, ta thấy y còn cao minh hơn người nhiều. Ta xưa nay thương yêu bọn hậu bối có bản lĩnh, cứ để y nghỉ ngơi một lát, hôm nay không cần đánh nữa, ngày sau ta sẽ lãnh giáo người”.

Thế rồi cùng Lâm Tiên Vận nhảy ra khỏi vòng chiến, chạy về hướng Tây bắc. Tạ Thiên Hoa thấy bọn họ tự bỏ đi, mỉm cười nói với Trương Đan Phong: “Con học võ công ở đâu thế này, chỉ mới hai năm mà ta thật sự không dám làm sư phụ của con nữa!” Rồi xoay sang Triều Âm hòa thượng nói: “Hôm nay chúng ta tuy chiếm được thượng phong, nhưng công phu của hai người này thật hiếm có trong võ lâm, đồ đệ đã như thế, võ công của Thượng quan lão quái càng cao thâm khó lường, sư phụ của chúng ta không muốn đích thân động thủ với y, để e rằng đệ và tứ sư muội liên thủ đối phó với y cũng khó thắng nổi”.

Trương Đan Phong vốn định nói với sư phụ chuyện mình đã kiếm được quyển di thư của Bành hòa thượng, chợt thấy Triều Âm hòa thượng đánh mặt nói: “Hừ, người còn nhớ đến sư phụ ư?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Sư huynh nói gì thế?”

Triều Âm hòa thượng nói: “Ta còn tưởng hôm nay người không đến!”

Tạ Thiên Hoa nói: “Sư huynh, có phải huynh trách đệ đến muộn không?”

Triều Âm hòa thượng nói: “Vân Lôi, con đến đây thật đúng lúc, con biết hôm nay là ngày gì không?”

Vân Lôi ngạc nhiên, nàng đi đường mà quên cả ngày tháng, nhưng hai hôm trước là đêm trăng tròn, lại nghĩ bụng nói không phải là ngày mười lăm thì cũng là ngày mười sáu.

Trương Đan Phong nói: “Hôm nay là ngày mười sáu tháng mười năm Chính Thống mười ba”.

Vân Lôi chợt nhớ lại, nay là tròn mười năm ngày gia gia của nàng tử nạn. Cảnh tượng ngày trước lướt qua trong đầu, những cảnh tượng này vốn đã mờ nhạt nhưng đột nhiên bày ra trước mắt nàng không khỏi rơi nước mắt.

Triều Âm hòa thượng nói: “Mười năm trước chúng ta đã nói gì ở đây?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Ngày trước chúng ta đã vỡ tay thề ở đây, một người nuôi con côi, một người báo thù. Huynh đưa cháu gái của Vân Tĩnh về cho tứ sư muội nuôi dưỡng thành người, còn đệ đến Ngõa Thích giết Trương Tôn Châu”.

Triều Âm hòa thượng ngửa đầu cười lạnh nói: “Té ra người vẫn còn nhớ rõ đến thế. Vân Lôi, con đến đây”.

Vân Lôi bước tới phía trước. Triều Âm hòa thượng nói: “Người xem, đứa nhỏ ngày trước đã trở thành nữ kiếm khách xuất sắc, coi như ta đã làm xong. Còn người? Người đã lấy đầu Trương Tôn Châu chưa?”

Tạ Thiên Hoa đáp: “Chưa!”

Triều Âm hòa thượng hừ một tiếng nói: “Té ra chỉ vì người tham phú quý!” Thế rồi vỗ vù một chưởng xuống đầu Tạ Thiên Hoa. Tạ Thiên Hoa lách người né tránh, nói: “Khoan đã, tứ sư muội đâu? Nàng đã đến chưa?”

Triều Âm hòa thượng cá giận, quát rằng: “Người dám ý võ công cao cường ức hiếp sư huynh? Ta không cần tứ sư muội giúp đỡ, ta đánh người ba trăm trọng trước, người có gan khi sư diệt tổ, thì hãy giết chết ta!”

Tạ Thiên Hoa nói: “Không, đệ không có ý đó, đệ cứ tưởng rằng tứ sư muội lẽ ra đã đến cùng huynh, sau lúc này vẫn chưa thấy?”. Triều Âm hòa thượng vốn hận Diệp Doanh Doanh cùng ra Nhạn Môn quan tìm Tạ Thiên Hoa tính sổ, Triều Âm hòa thượng phóng ngựa nhanh hơn nên tới trước.

Nhưng nghĩ bụng lúc này lẽ ra Diệp Doanh Doanh đã tới, bất giác ngạc nhiên. Tạ Thiên Hoa nói: “Đội tứ sư muội đến, chúng ta sẽ nói cho rõ ràng”.

Triều Âm hòa thượng quát lớn: “Hừ, té ra trong mắt ngươi chẳng có sư huynh này!” Thế rồi quát lớn một tiếng, bỏ tới một trượng!

Triều Âm hòa thượng nóng tính vô cùng, cứ động thủ mãi không ngớt, không chịu nghe ai phân giải, liên tục đánh ra đến bảy tám trượng, khiến cho Tạ Thiên Hoa dờ khóc dờ cười, buộc phải thi triển công phu nội gia, phát tay áo cuộn cây triền trượng của Triều Âm hòa thượng lại cười nói: “Đan Phong, con đến thật đúng lúc, con hãy giải thích cho nhị sư bá biết”.

Triều Âm hòa thượng nói: “Chuyện của Trương Đan Phong ta đã biết quá nửa, hẳn không hồ là hảo nam nhi. Nhưng cha là cha, con là con, mỗi người đều khác nhau. Trương Tôn Châu rốt cuộc vẫn là Thừa tướng của Ngõa Thích, là gian tặc bán nước thông gian. Việc này chẳng liên quan đến Trương Đan Phong, ta chỉ hỏi tội bội ước của ngươi”.

Triều Âm hòa thượng cứ nói hàng tràng chẳng cho ai xen vào, nói chưa xong thì lại rút thiên trượng ra bỏ xuống đầu Tạ Thiên Hoa. Ông ta thi triển Phục Ma trượng pháp ào ạt tựa như sóng vỗ vào bờ, cứ hết đợt này đến đợt khác, xem ra nếu không gạt cây thiên trượng thì ông ta không ngừng tay.

Tạ Thiên Hoa cười khổ sở, tránh trái né phải, Trương Đan Phong ho một tiếng, nghĩ bụng không biết bắt đầu nói từ đâu, chợt nghe một âm thanh quái dị vang lên trên không trung, âm thanh này tựa như tiếng tù và của người Hồ, nhưng lại cứ kêu lên lanh lảnh. Vân Lôi biến sắc kêu: “Đại ca hãy theo muội”.

Trương Đan Phong nói: “Chuyện gì?” Nói chưa dứt lời, Tạ Thiên Hoa phát tay áo, đẩy cây thiên trượng của Triều Âm hòa thượng ra, người nhảy bỏ tới con ngựa trắng của Triều Âm hòa thượng. Con ngựa trắng tựa như thất kinh, ngửa đầu chống hai vó trước lên, Tạ Thiên Hoa nhảy lên mình ngựa đề cõ ngựa xuống vồ nhẹ, con ngựa cứ đá loạn xạ, hí dài không ngớt, tựa như không phục, nhưng Triều Âm hòa thượng cả giận quát: “Ngươi dám cướp thốt ngựa ta?” Thật ra con ngựa này là do Tạ Thiên Hoa tặng cho ông ta, Trương Đan Phong nghe thế thì cũng thấy buồn cười.

Chợt thấy Vân Lôi đã phóng lên ngựa chạy về phía trước, nàng không ngừng quay đầu lại vẫy tay về phía Trương Đan Phong.

Triều Âm hòa thượng nói: “Đan Phong, hãy nhường ngựa cho ta!”

Trương Đan Phong nói: “Nhị sư bá, hôm nay người đã mệt, hãy nghỉ ngơi một lát, lát nữa con sẽ quay lại thỉnh an người”. Thế rồi chàng phóng người lên lưng ngựa, không thèm để ý đến Triều Âm hòa thượng, vồ ngựa đuổi thẳng về phía trước, Triều Âm hòa thượng tức tối, chỉ đành lấy con ngựa của Tạ Thiên Hoa. Nhưng ba thốt ngựa phía trước đều là ngựa quý hiếm có, con ngựa của Tạ Thiên Hoa cũng là ngựa Mông Cổ nhưng còn kém xa.

Con ngựa của Trương Đan Phong chạy nhanh nhất, trong chốc lát đã vượt qua sư phụ, Tạ Thiên Hoa tuy đã chiếm một con ngựa trắng nhưng vẫn ngồi chưa quen, trên đường con ngựa cứ lồng lên, cho nên đi phía sau Vân Lôi. Trương Đan Phong kêu: “Sư phụ, chuyện gì?”

Tạ Thiên Hoa vẫy tay nói: “Con cứ chạy theo Vân cô nương trước, không cần hỏi”.

Trương Đan Phong vồ ngựa đuổi theo, trong chốc lát đã theo kịp Vân Lôi, chỉ nghe âm thanh quái lạ vẫn vang vọng trên không trung lúc gần lúc dài, càng lúc càng rõ ràng. Trương Đan Phong vồ ngựa đi sau Vân Lôi, một hồi sau âm thanh quái lạ ấy lại vang lên thêm vài lần nữa, rồi sau đó tắt hẳn. Vân Lôi biến sắc, nhưng tay lắng nghe. Nàng vừa kêu ồ một tiếng rồi nói: “Sao lại không nghe nữa?”

Trương Đan Phong nén không được, lại hỏi: “Tiểu huynh đệ, chuyện gì thế? Sao đệ lại căng thẳng đến thế?”

Vân Lôi nói: “Sư phụ của muội gặp nguy hiểm!”

Trương Đan Phong thất kinh, nói: “Sư phụ của muội!”

Vân Lôi nói: “Đúng thế, chỉ có muội và tam sư bá mới hiểu được âm thanh này!”

Trương Đan Phong nói: “Trên đời này có mấy ai hơn sư phụ của muội, sao người có thể gặp nguy hiểm được!”

Vân Lôi nói: “Đây đúng là âm thanh báo nguy của người!”

Ở núi Tiểu Hàn có một loại tre, dùng tre này làm sáo thổi, âm thanh nghe rất chói tai, có thể phát ra âm thanh trong vòng mười dặm, lại thêm Phi Thiên Long Nữ có nội công thâm hậu, cho nên thổi lên ở nơi hoang vắng, âm thanh có thể vang xa đến cả hai mươi dặm. Phi Thiên Long Nữ trong lúc bị phạt diện bích, thường đem ra thổi chơi, nói đùa với Tạ Thiên Hoa rằng sau này nếu gặp chuyện gì nguy hiểm thì thổi lên. Khi Vân Lôi đến núi Tiểu Hàn, hai thầy trò ở bên nhau đến mười năm, nên Vân Lôi biết công dụng của loại sáo ấy. Còn những đồng môn khác thì không hề hiểu.

Tiếng sáo chợt dừng, rõ ràng đã bị kẻ địch phá hủy, có lẽ bà ta đã gặp nguy hiểm. Trương Đan Phong bất giác thầm nghĩ: “Thượng Quan Thiên Dã đang ở vùng giao giới giữa Mông Cổ và Tây Tạng, ngoại trừ lão ta, trên đời này e rằng chỉ có Huyền Cơ Dật Sĩ là có thể thuyết phục được Phi Thiên Long Nữ, những người khác nghe Đàm Đài Diệt Minh, Tạ Thiên Hoa cũng chỉ ngang sức. Chẳng lẽ Thượng Quan Thiên Dã đã đến? Với thân phận và địa vị của lão ta, chẳng lẽ từ ngàn dặm xa xôi đến đây để làm khó một kẻ hậu bối? Nhưng ngoại trừ lão thì còn ai? Ai có bản lĩnh cao cường như thế?” Vân Lôi càng lo lắng hơn. Đến khi tiếng sáo ngừng lại, hai người không biết cứ tiếp tục đuổi về đâu, Vân Lôi nói: “Đại ca phải làm thế nào đây?”. Tiếng sáo lúc này thoát ra từ vùng núi, cho nên không dễ xác định phương hướng như ở vùng đồng bằng, Trương Đan Phong cũng chẳng biết làm thế nào.

Chợt thấy có hai thốt ngựa tung vó phía trước, té ra ngựa của hai người Trương, Vân chạy nhanh cho nên đã đuổi kịp Ô Mông Phu và Lâm Tiên Vận. Ô Mông Phu quay đầu cười: “Trương Đan Phong, ngươi còn muốn đánh nhau nữa ư?”

Trương Đan Phong nói: “Không dám, xin hỏi ở đây có cao nhân nào hay không?”

Ô Mông Phu cười nói: “Làm sao các người có thể gặp được thế ngoại cao nhân?”

Trương Đan Phong nói: “Mặc cho họ có gặp hay không, nhưng mong tiền bối chỉ dẫn cho”.

Ô Mông Phu nói: “Coi như người cũng lễ phép, tam muội hãy hỏi thử xem?”

Kim Câu Tiên Từ Lâm Tiên Vận huyết một tiếng sáo, một hồi sau chỉ nghe một tiếng sáo từ trên trời sa xuống, tựa như có người thổi bên tai, công lực của người này rất thâm hậu. Lâm Tiên Vận lắc đầu nói: “Hôm nay cao nhân này không chịu gặp ai cả”.

Trương Đan Phong cung tay nói: “Đa tạ chỉ dẫn!”

Rồi cùng Vân Lối vỗ ngựa phóng tới. Lâm Tiên Vận nói: “Các người chưa được cho phép mà tự tiện xông tới, muốn chết? Hừ, trẻ tuổi như thế thật đáng tiếc?”. Hai người Trương, Vân không thèm để ý đến bà ta, phóng ngựa như bay đến chân núi, bỏ Ô Mông Phu và Lâm Tiên Vận ở phía sau. Hai người xuống ngựa thì triển khinh công phóng lên núi, lên được nửa đường thì nghe trong gió có làn hương thơm rất dễ chịu. Vân Lối nói: “Đây là Bách Hoa hương của sư phụ thường dùng”.

Trương Đan Phong nghe thế thì bớt lo trong lòng, quả nhiên Phi Thiên Long Nữ đã ở đây. Hai người trong chớp lát đã đến đỉnh núi.

Đó chính là:

Chợt nghe tiếng lạ bên ngoài gọi, trong núi lại gặp một kỳ nhân.

Muốn biết sau đó thế nào mời xem hồi sau sẽ rõ.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 24: Trong rừng tử trúc cao nhân thử song kiếm - Nơi phủ Thái sư hiệp sĩ vờ say rượu

Trên núi có một am ni cô, bên cạnh là một mảnh rừng tử trúc, bên ngoài am là bức tường màu đỏ, cảnh sắc rất thanh nhã. Càng đến gần mùi thơm càng nồng. Trương Đan Phong nói: “Sao lại không nghe tiếng bình khí?”

Vân Lối cũng ngạc nhiên vô cùng, nàng rút thanh kiếm rồi phóng vọt người lên. Trương Đan Phong nói: “Nơi này chắc chắn có cao nhân tiền bối, không được mạo muội”. Thế rồi chàng đưa tay kéo lại như đã không kịp nữa.

Vân Lối nhảy vọt lên bức tường, chợt nghe một tiếng cười lạnh, tựa như có người quát bên tay: “Buông kiếm!”

Giọng nói ấy nghe rất dịu dàng, như tiếng của phụ nữ, Vân Lối giật mình, chỉ cảm thấy chuôi kiếm vung lên, tựa như bị vật gì kéo ra ngoài, Vân Lối lao đảo suýt ngã xuống tường. May mà gần đây võ công của nàng tiến bộ, kiếm vẫn chưa bị giật mất, quay đầu nhìn lại chỉ thấy Trương Đan Phong đã nhảy lên, mặt lộ vẻ ngạc nhiên. Té ra khi chàng nhảy lên, bên tay cũng nghe có tiếng người quát buông kiếm, công lực của chàng cao hơn Vân Lối một bậc, lập tức phân biệt âm thanh ấy, thế là vội vàng phát ống tay áo, chỉ nghe soạt một tiếng, ba món ám khí đã dính vào ống tay áo, khi cúi đầu nhìn xuống thì ra đó chỉ tiếng lá tre, ống tay áo của chàng bị rạch một đường tựa như bị dao mỏng chém vào, Trương Đan Phong cũng thất kinh, chàng đã từng nghe loại công phu có thể phóng lá đã thương người khác nhưng đây là lần đầu tiên mới thấy!.

Khi nhìn lại kiếm Vân Lối thì thấy trên sóng kiếm bị hai miếng lá tre mỏng manh bọc lại, thanh kiếm của Vân Lối có thể chém sắc như bùn, nhưng hai miếng lá tre này chẳng hề gì. Không ngờ người ấy có thể hái lá tre làm ám khí, quả lại có được kinh địch như thế, mạnh mẽ như thế. Lúc này, trong rừng trúc vang lên tiếng kêu ngạc nhiên, tựa như tiền bối cao nhân ấy cũng cảm thấy bất ngờ trước công lực của hai người Trương, Vân.

Trương Đan Phong nói: “Vạn bối Trương Đan Phong, Vân Lối đi ngang qua núi này, không biết tiền bối ở đây cho nên thứ cho tội mạo muội”.

Chàng nói xong, chỉ nghe giọng nói ở phía trước vang lên: “Các người có phải là đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ hay không? Được, xuống đây cho ta”.

Vân Lối cùng Trương Đan Phong nhảy xuống, chỉ thấy ở trong rừng tre có hai phụ nữ tỷ chiến với nhau, một người là một thiếu phụ trung niên xinh đẹp, còn một người kia là một bà lão tóc bạc phơ.

Vân Lối vừa lo vừa mừng, kêu lên: “Sư phụ, đệ tử đã trở về!”

Thiếu phụ trung niên đang đánh rất gấp, bà ta chỉ ừ một tiếng chứ không dám phân tâm nói chuyện.

Nghe Vân Lối gọi như thế, Trương Đan Phong đương nhiên biết thiếu phụ xinh đẹp ấy chính là Phi Thiên Long Nữ Diệp Doanh Doanh, khi nhìn lại thì thấy bà ta đánh những chiêu số giống như Vân Lối nhưng cao minh hơn nhiều! Chiêu kiếm của bà ta rất nhanh, nhưng không hề có tiếng gió, tựa như nước chảy mây bay. Trương Đan Phong nghĩ bụng: “Quả nhiên danh bất hư truyền. Đáng tiếc sư phụ của mình vẫn chưa tới, nếu không cả hai người song kiếm hợp bích có thể thắng được già này!”

Té ra Phi Thiên Long Nữ rất lợi hại, nhưng bà già kia còn cao minh hơn nhiều, bà ta chỉ sử dụng một thanh kiếm được đang bằng lá tre, tuy bị kiếm hoa của Phi Thiên Long Nữ bao trùm, nhưng Trương Đan Phong có thể thấy Phi Thiên Long Nữ đang bị bà ta khắc chế.

Lần này Phi Thiên Long Nữ xuống núi với nhiều tâm sự. Triều Âm hòa thượng muốn bà ta cùng đi hỏi tội Tạ Thiên Hoa, nếu chứng minh Tạ Thiên Hoa đã đầu hàng kẻ địch thì hợp lực trừ Tạ Thiên Hoa. Bà ta và Tạ Thiên Hoa từng có tình cảm với nhau, tuy xa cách mười hai năm nhưng vẫn nhớ nhau, bà ta biết Tạ Thiên Hoa là người có tâm cơ, nếu ông ta đầu hàng Trương Tôn Châu chắc chắn có dụng ý khác, nhưng trước khi chưa biết sự thực thì không thể nào Thuyết phục Triều Âm hòa thượng. Vì thế bà không thể biện giải cho Tạ Thiên Hoa, thế là cùng Triều Âm hòa thượng xuống núi. Khi đến Nhạn Môn quan, bà ta nôn nao trong lòng, một mặt là vì sắp gặp mặt với ý trung nhân; một mặt là vì sợ Tạ Thiên Hoa không chịu nói ra sự thật. Nếu Triều Âm hòa thượng bảo bà động thủ thì sẽ rất khó xử.

Sau khi tính toán, bà ta nghĩ ra một kế, đêm hôm qua khi ở trong khách sạn, bà ta đã nói với Triều Âm hòa thượng rằng, mình nhiều ngày đi đường, không hợp khí ở Quan ngoại cho nên không khoẻ trong người, đêm nay phải vận công chữa trị, e rằng sáng mai không thể đi sớm, bảo Triều Âm hòa thượng đi trước còn mình sẽ theo sau. Thật ra chưa đến canh bốn thì bà ta đã đi trước, bà ta muốn chặn Tạ Thiên Hoa lại hỏi cho rõ nguồn cơn. Bà ta e rằng Tạ Thiên Hoa làm thế là vì một chuyện bí mật nào đó, có lẽ sẽ không nói cho Triều Âm hòa thượng biết, nhưng chắc chắn sẽ cho mình hay. Triều Âm hòa thượng là một người nóng nảy, nào biết dụng tâm của sư muội, khi ông ta kên đường còn tưởng rằng Diệp Doanh Doanh vẫn đang còn ngủ say.

Khinh công của Phi Thiên Long Nữ Diệp Doanh Doanh đứng hàng thứ nhất trong sư môn, đến trời sáng thì bà ta đã đến Nhạn Môn quan, rồi tiếp tục đi về phía trước mong rằng sẽ gặp Tạ Thiên Hoa trước. Bà ta đến quá sớm, lại đi khoảng một canh giờ nữa mà vẫn chẳng thấy bóng dáng Tạ Thiên Hoa đâu, bà ta không khỏi cười rằng mình đã quá nôn nóng, thế là chậm rãi bước vào một sơn cốc. Sơn cốc này là nơi hiểm yếu từ Ngõa Thích đi vào Nhạn Môn quan, trong cốc khí hậu áp áp, trên sườn núi hoa mai nở rộ, phong cảnh rất đẹp, Phi Thiên Long Nữ ngồi ở đáy đọi Tạ Thiên Hoa. Gió bắc thổi bà ta chợt nghe trong gió có mùi thơm kỳ lạ, Diệp Doanh Doanh ngạc nhiên, té ra bà ta đã ngửi được mùi thơm trong mật thất của Huyền Cơ Dật Sĩ. Lúc ấy Diệp Doanh Doanh rất ngạc nhiên, sư phụ tuổi đã thất tuần, tại sao cũng thích dùng hương liệu như mình? Nhưng bà ta không dám hỏi.

Lúc này, bà lại ngửi mùi thơm kỳ lạ ấy, càng ngạc nhiên hơn. Ngửa lên nhìn sắc trời thì thấy vẫn còn lâu mới đến trưa, thế rồi bắt đầu theo dấu mùi hương đi lên đến đỉnh núi, chỉ thấy một tòa am ni cô, bên cạnh am ni cô ấy là một mảnh rừng trúc, mùi hương kỳ lạ xuất phát từ mảnh rừng trúc này.

Diệp Doanh Doanh bước vào vườn tử trúc, bà ta bị món ám khí bằng lá trúc tấn công, cho nên biết trong rừng trúc có một cao nhân tiền bối, thế rồi mới cất giọng nói: “Vân bối là đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ, xin hỏi pháp hiệu của tiền bối?”

Nào ngờ nói vừa dứt lời, chỉ thấy bà già ấy biến sắc, phát ra giọng cười lạnh.

Diệp Doanh Doanh đang ngạc nhiên, bà già nói: “Ngươi là đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ? Nghe nói võ công Huyền Cơ Dật Sĩ đệ nhất, ngươi đã dám mang kiếm vào rừng thì chắc giỏi kiếm pháp lắm, được ta phải thử ngươi xem sao, xem thử kiếm thuật của Huyền Cơ Dật Sĩ có gì mới mẻ!”

Diệp Doanh Doanh nghe bà ta nói như thế thì cảm thấy hình như bà ta có quen biết với sư phụ của mình, nào dám động thủ thế rồi mới nói: “Đệ tử không hiểu quy củ ở đây, cho nên đã mang kiếm vào rừng, mong tiền bối thứ tội”.

Nào ngờ bà già ấy lại rất khó chịu, Phi Thiên Long Nữ càng từ chối, bà ta càng nổi giận, buộc Phi Thiên Long Nữ phải ra tay.

Diệp Doanh Doanh đành rút kiếm ra nói: “Mời tiền bối ban cho vài chiêu”.

Bà ta bẻ một cành tre, quặt hết lá trên cành nói: “Nếu ngươi có thể chặt được cành tre trên tay ta, ta sẽ cho ngươi xuống núi. Bằng không sẽ giữ ngươi lại bầu bạn với ta, đợi sư phụ của ngươi đến lãnh ngươi về”.

Diệp Doanh Doanh cũng là người rất cứng cỏi, nghe thế thì thầm nổi giận, nghĩ bụng: “Bách Biến Huyền Cơ kiếm pháp của mình thần diệu đến thế, có lý nào không thể chặt gãy cây tre này, mình chẳng qua là kính bà ta là tiền bối, chả lẽ mình sợ bà ta?” Thế rồi mới rút ra thanh kiếm, Phi Thiên Long Nữ đánh chiêu đầu là tuyệt chiêu Vân Mãn Tam Vũ, một chiêu ba thức, kiếm vừa điểm ra thì lập tức phân thành ba đường, toan chặt gãy cành tre. Nào ngờ bà già ấy quả thật rất thần kỳ, cây tre bị kiếm quang bao vây nhưng vẫn đánh thẳng tới, Phi Thiên Long Nữ tuy chém vào kiếm của bà ta, nhưng kiếm của bà ta lúc nào cũng nằm trên kiếm của Phi Thiên Long Nữ, dù cho Phi Thiên Long Nữ ra tay nhanh đến mức nào người bà ta vẫn lách lư theo kiếm lộ của Phi Thiên Long Nữ, đừng nói là không thể chặt gãy kiếm tre của bà ta, dù cho áo của bà ta cũng không chạm vào được. Phi Thiên Long Nữ cả kinh, thì triển một đợt tấn công gấp gáp, thế nhưng vẫn bị bà ta nhẹ nhàng hóa giải, rồi cười lạnh nói: “Kiếm pháp của Huyền Cơ Dật Sĩ chẳng qua chỉ có thế, xem ra ngươi phải đi theo ta suốt đời này!”

Bóng mặt trời dần dần di chuyển, giờ ngọ đã sắp đến, Phi Thiên Long Nữ vừa lo vừa giận, vốn thoát khỏi kiếm tre của bà ta nhưng không thể nào được. Vì thế mới lấy ra ống sáo tre thổi lên. Bà già ấy nghe một hồi thì nói: “Ồ, cây sáo này thật thú vị, sao ta không thể tìm được loại tre nào tốt như thế này? Tiếng sáo nghe rất hay, cho ta mượn xem thử!”

Diệp Doanh Doanh không thêm để ý, chỉ một mạch động thủ ra chiêu, một mạch vận đủ khí lực thổi càng lớn hơn, bà già ấy xia kiếm về phía trước, kéo thanh kiếm của Diệp Doanh Doanh sang một bên, cướp lấy cây sáo của Diệp Doanh Doanh. Diệp Doanh Doanh ở núi tiểu hàn mười hai năm, ngoại trừ tu luyện kiếm pháp, cũng đã luyện thành hai môn công phu rất lợi hại, một là Lưu vân tự pháp, có thể vung ống tay áo cuộn binh khí của kẻ địch; Một loại là Cửu tinh định hình châm, có thể dùng phi châm đồng thời bắn vào chín đại huyệt của kẻ địch. Bà già vung tay giật ống sáo, binh, phải lộ ra sơ hở, thế là Diệp Doanh Doanh vung ống tay áo, cuộn thanh kiếm tre của bà ta, đang định giật lấy thì chỉ nghe soạt một tiếng, ống tay áo bị bà già vạch hai đường



nhưng ông sáo cũng bị bà ta giật mất. Bà già ấy cười: “Công phu của ngươi cũng khá lắm, nhưng đáng tiếc nội kình còn kém, nếu không đã làm gãy thanh kiếm tre của ta, đừng nói nữa, đừng nói nữa ngươi cứ ở đây chơi với ta”.

Thanh kiếm tre của bà già bị Phi Thiên Long Nữ dùng tay áo cuộn lại, trong chớp mắt đã thoát ra, tuy cũng bị chấn động nhưng vẫn chưa gãy. Còn ống tay áo của Phi Thiên Long Nữ thì bị bà ta vạch rách một mảng, ông sáo cũng bị giật mất, tính ra bà già vẫn chiếm thượng phong. Nhưng bà ta thấy công phu của Phi Thiên Long Nữ thì không khỏi trầm bối phục. Phi Thiên Long Nữ cả kinh, gỡ ra món tuyệt kỹ thứ hai, ngón tay búng nhẹ một cái, Cửu tinh định hình châm liền tiếp bay ra, cửu tinh định hình châm có thể đánh vào chín huyệt đạo, lợi hại vô cùng. Bà già giật ông sáo xong thì cười rằng: “Thứ này rất thú vị, ta thôi xem thử”.

Thế rồi đưa ông sáo lên môi thổi, âm thanh nghe rất trong trẻo hơn Phi Thiên Long Nữ mấy phần, Phi Thiên Long Nữ vừa phóng ra Cửu tinh định hình châm thì bị bà ta thổi bay đạt qua một bên. Bà già ấy cười: “Ngươi vẫn chưa thi triển hết sở trường kiếm pháp, chúng ta hãy tỷ kiếm với nhau”. Thế rồi vung thanh kiếm tre lên, cuộn lấy thanh kiếm của Phi Thiên Long Nữ.

Đến trưa thì hai người đã đấu hơn một canh giờ, Phi Thiên Long Nữ không thể đến chỗ hẹn với Tạ Thiên Hoa, lại không biết ông ta có nghe tiếng sáo của mình không, trong lòng rất lo lắng. Chợt thấy bên ngoài có người nhảy vào, lúc đầu thì còn tưởng là Tạ Thiên Hoa, nhưng không ngờ đó là Vân Lôi, sau lưng Vân Lôi lại có một thiếu niên anh tuấn. Phi Thiên Long Nữ chưa hề gặp Trương Đan Phong, nhưng nhìn chàng hiền ngàng thì cảm thấy chàng là người có bản lĩnh, quyết chẳng kém gì đệ tử của mình.

Vân Lôi thấy sư phụ của mình bị bà già khống chế, trong lòng thấy ngạc nhiên, thế rồi nháy mắt với Trương Đan Phong rồi tiến lên phía trước nói: “Sư phụ, xin cho chúng con tiếp vị tiền bối này vài chiêu để mở rộng tầm mắt”.

Phi Thiên Long Nữ nhìn họ rồi nghĩ bụng: “Cả mình cũng không làm gì được bà ta huống chi là bọn chúng, quả thực không biết trời cao đất dày”. Nhưng không ngờ bà già ấy cũng nghe câu này, Diệp Doanh Doanh đang nán nã thì bà già ấy đột nhiên nhảy ra khỏi vòng chiến, cười rằng: “Được, ta thích nhất những thiếu niên có胆 thức, các người có phải là đệ tử đời thứ ba của Huyền Cơ Dật Sĩ hay không? Học được bản lĩnh gì hãy đem ra cho ta xem thử?”

Phi Thiên Long Nữ thở phào, nghe bà già nói không có ác ý gì, nghĩ bụng bà ta sẽ không ra tay hiểm độc với hai kẻ tiểu bối, rồi nói: “Được, các con hãy tiếp vài chiêu của lão tiền bối”.

Bà già giờ ngang cây kiếm tre trước ngực, nói: “Sao không xuất chiêu!”

Trương Đan Phong và Vân Lôi cầm kiếm thì lại nói: “Mời lão tiền bối chỉ giáo!” Thế rồi đột nhiên hai kiếm phóng ra, nửa đường thì hợp thành một vòng tròn chém vào hai bên eo!

Lúc đầu bà già còn tưởng công phu của hai người này cũng tầm thường, cho nên chỉ muốn đùa, nào ngờ song kiếm hợp bích thì lợi hại như thế! Vừa thấy uy lực của kiếm thế thì không khỏi cả kinh, khoảng cách giữa hai bên lúc này đã gần cho nên muốn thi triển lối đánh dấn kiếm cũng không được nữa. Trong khoảnh khắc ấy, chỉ thấy một bóng đen phóng vọt người lên.

Trương Đan Phong đẩy Vân Lôi thoái lui mấy bước, chỉ thấy bà già ấy đã đứng trước mặt mình cười hi hi, lớn giọng khen rằng: “Hay lắm! Đến đây, đến đây!”

Té ra trong lúc gấp gáp, bà già ấy không thể nào chống đỡ kiếm chiêu, chỉ đành gỡ tuyệt kỹ bình sinh, phóng vọt người lên mấy trượng, trong lúc phóng vọt người lên thì phát ống tay áo gạt hai thanh kiếm tạt qua một bên, lực quét ấy nặng đến ngàn cân, không những đẩy hai thanh kiếm sang một bên mà còn quét vào cả hai người. Trương Đan Phong biết lợi hại, vội vàng thi triển tuyệt kỹ, Vân Lôi thoái lui mấy bước, còn mình thì vội vàng né tránh cho nên cả hai mới không bị thương.

Bà già ấy buộc phải thi triển tuyệt chiêu, trong lòng đang hối hận e rằng sẽ làm trọng thương hai thiếu niên, chợt thấy Trương Đan Phong thi triển công phu thượng thừa, không khỏi kinh ngạc, thế rồi mừng rỡ vung kiếm lên lại lao về phía hai người.

Bà già đã biết uy lực của song kiếm hợp bích, không còn thái độ giỡn chơi nữa, chỉ thấy kiếm tre múa tít, còn mạnh mẽ hơn cả lúc đấu với Phi Thiên Long Nữ. Hai người Trương Vân cũng thi triển toàn lực cố gắng phát huy uy lực của song kiếm hợp bích, trong vòng mười chiêu bà già ấy cũng không chiếm được phần hơn.

Phi Thiên Long Nữ đứng ở một bên ngăn người ra, kiếm pháp của chàng thiếu niên phối hợp rất kín kẽ với kiếm pháp của Vân Lôi, mỗi chiêu đánh ra đều rất tự nhiên, nhưng có thể phối hợp kín kẽ vô cùng. Điều đáng tiếc là, Phi Thiên Long Nữ thấy kiếm pháp của Trương Đan Phong rất quen thuộc nhưng lại không nhớ nổi tên. Bà ta trầm ngâm, lòng chợt nghĩ: “Năm xưa sư phụ truyền cho mình và Tạ Thiên Hoa hai bộ kiếm pháp, không cho hai bên truyền thụ lẫn nhau. Chả lẽ kiếm pháp của thiếu niên này chính là bộ kiếm pháp của Tạ Thiên Hoa?” Trận đánh càng lúc càng kịch liệt, một lát sau bà già đã dần dần chiếm được thượng phong, trong tay bà ta chỉ là một thanh kiếm tre nhưng bà ta đã dồn lực vào mũi kiếm, khi đánh ra tựa như mưa gió, khiến cho hai người Trương Vân không thể hiểu nổi. Từ sau khi Trương Đan Phong và Vân Lôi quen biết nhau, không ai địch nổi song kiếm của họ, dù cho Ô Mông Phu và Kim Câu Tiên Tử, Lâm Tiên Vận liên thủ cũng chỉ ngang tài ngang sức với họ, không ngờ bà già này chỉ dùng một thanh kiếm tre, không những có thể hóa giải song kiếm hợp bích mà còn chiếm tiện cơ, khiến cho Vân Lôi và Trương Đan Phong chỉ có thể chống đỡ chứ không thể trả đòn. Trương Đan Phong đang muốn nhận thua, chợt bà già kêu lên: “Ài? Buông kiếm!”

Thế rồi xoay người ngắt một mảnh lá tre dùng thủ pháp Mãn Thiên Hoa Vũ phóng ra. Chỉ trong khoảnh khắc có tiếng soạt soạt vang lên, mười mấy phiến lá tre bay lượn trong không trung, nhẹ nhàng rơi xuống. Bà già không ngờ kẻ ấy lại có thân thủ cao cường đến thế, có thể đánh rơi mười mấy mảnh ám khí bằng lá tre của mình, có thể thấy công lực của người này hơn hẳn Phi Thiên Long Nữ một bậc.

Phi Thiên Long Nữ nhìn lên, chỉ thấy người trên tường nhẹ nhàng nhảy xuống, người đó chính là Tạ Thiên Hoa. Tạ Thiên Hoa nói: “Xin chào tứ sư muội”.

Diệp Doanh Doanh nói: “Xin chào tam ca, có gặp nhị sư huynh không?” Tạ Thiên Hoa đang định đáp trả lời, chỉ thấy bà già kêu lên: “Người cũng là đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ ư? Nào, nào, người cũng thử vài chiêu”. Tạ Thiên Hoa cười rằng: “Từ sư muội, chúng ta khoan hãy nói chuyện, hiếm có khi nào gặp được một cao nhân như thế này, chúng ta sẽ cùng nhau luyện một bộ kiếm pháp. Đan Phong, các con không phải là đối thủ của lão tiền bối, sao còn chưa nhận thua?”

Trương Đan Phong và Vân Lôi thu kiếm lại, nhảy ra khỏi vòng chiến, cầm chuôi kiếm nói: “Đa tạ lão tiền bối đã ban cho mấy chiêu!”

Bà già ấy nói: “Hai người các người có thể tiếp được hơn năm mươi chiêu coi như đã không thua. Được, bảo sư phụ người đến đây”.

Phi Thiên Long Nữ bước tới, nói: “Hai người chúng tôi cùng lên”.

Bà già nói: “Vậy tốt còn gì bằng, ta muốn xem võ công tinh diệu nhất của Huyền Cơ Dật Sĩ”.

Tạ Thiên Hoa nhìn bà già, chợt nói: “Lão tiền bối có mối quan hệ thế nào với gia sư, có thể cho biết hay không?”

Bà già chợt cả giận, nói: “Huyền Cơ Dật Sĩ tự phụ thiên hạ đệ nhất, mụ già này làm sao dám trèo cao. Các người không cần hỏi nhiều, hãy cố gắng thi triển hết võ công của Huyền Cơ Dật Sĩ ra cho ta xem”.

Phi Thiên Long Nữ tựa như rất ngạc nhiên, nghe lời lẽ của bà già thì đoán được hình như bà ta có xích mích gì đó với sư phụ của mình. Chỉ nghe Tạ Thiên Hoa mỉm cười, nói: “Cung kính chỉ bằng tuân lệnh, xin thứ cho tiểu bối vô lễ”.

Thế rồi xoay cổ tay đâm soạt thanh kiếm ra, Phi Thiên Long Nữ cũng đâm kiếm theo. Chiêu thức đầu tiên trong bộ kiếm pháp của Phi Thiên Long Nữ rất bình thường, bà ta cũng không hy vọng dùng chiêu này uy hiếp kẻ địch, nào ngờ hai kiếm vừa đâm ra thì uy lực tăng lên, tuy chỉ là chiêu thức bình thường nhất nhưng cũng buột bà già thoái lui đến ba bước. Phi Thiên Long Nữ cả mừng, nghĩ bụng: “Kiếm pháp này của sư phụ quả thật cao thâm khó lường!”

Hai người Tạ, Diệp cũng sử dụng bộ kiếm pháp lúc này nhưng hai người Trương, Vân nhưng công lực khác nhau cho nên công lực tăng lên mấy lần. Bà già nói: “Hôm nay mới biết võ công thật sự của Huyền Cơ Dật Sĩ”. Thế rồi bà ta vung kiếm ra, lập tức chỉ thấy bốn phương tám hướng đều là thân ảnh của bà già, ống tay áo bay phất phới, lá tre bay lá tả, dù bà ta dùng kiếm tre nhưng uy lực cũng rất kinh người!

Tạ Thiên Hoa vẫn bám chặt hai chân xuống đất, thi triển từng chiêu kiếm, Diệp Doanh Doanh cũng thế, múa tít bộ kiếm pháp Bách Biến Huyền Cơ đến nổi gió mưa không lọt, mặc cho thân ảnh bà già nhanh nhẹn như thế nào cũng bị hai kiếm chặn lại, không thể nào tiến vào gần hai người.

Trương Đan Phong và Vân Lôi nhìn đến nổi hoa cả mắt, càng lúc càng lãnh ngộ được chỗ hay của song kiếm hợp bích. Hai bên đấu khoảng năm mươi chiêu, chợt nghe Tạ Thiên Hoa nói: “Xin thứ cho tiểu bối mạo phạm”. Thế rồi phóng người lên tựa như một con đại nhạn, Diệp Doanh Doanh thì xoay tròn người, trở tay chém ngược lại, hai kiếm cùng đánh ra, chỉ nghe tiếng vải rách và tiếng tre gãy đồng thời vang lên, cây kiếm tre của bà già ấy bị chặt thành bốn khúc, ống tay áo cũng bị chém rách một mảng.

Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh đồng thời thâu kiếm, vội vàng nói: “Đắc tội”.

Bà già buông cây tre, buồn bã nói: “Ta không giữ được các người, các người hãy đi đi”.

Bà ta tu luyện trong rừng trúc này mấy mươi năm, tưởng rằng có thể sánh cùng Huyền Cơ Dật Sĩ, nào ngờ đến nay lại bị bại trong tay của đồ đệ ông ta.

Bốn người bước ra khỏi rừng trúc, Phi Thiên Long Nữ Diệp Doanh Doanh nói: “Võ công của bà lão ấy hơn chúng ta rất nhiều, muội thấy trên đời này ngoại trừ sư phụ và Thượng Quan Thiên Dã, e rằng chỉ còn có bà ta là võ công cao nhất”.

Vân Lôi chen vào nói: “Nếu bọn họ tỷ thí với nhau rất hấp dẫn đây”, Tạ Thiên Hoa cười nói: “Có lẽ họ đã tỷ thí, nhưng chúng ta sinh ra quá muộn nên không có phúc được thấy mà thôi”.

Diệp Doanh Doanh nói: “Muội thấy bà ta hình như có mối quan hệ với sư phụ chúng ta, tam ca, nghe lời lẽ của huynh, hình như huynh đã biết lai lịch của bà ta”.

Tạ Thiên Hoa nói: “Trong sư môn chúng ta, trừ sư phụ, chỉ e đại sư huynh mới biết lai lịch của bà ta. Huynh từng nghe đại sư huynh nói, sư phụ và Thượng Quan Thiên Dã xích mích với nhau, không chỉ là vì tranh giành chức Minh chủ võ lâm, mà còn liên quan đến một phụ nữ bản lĩnh cao cường, lúc ấy ta cũng hỏi tới, nhưng đại sư huynh lại không chịu nói”.

Diệp Doanh Doanh nói: “Đại sư huynh đâu?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Đã nhiều năm huynh không gặp. Hình như các người có hiểu lầm đối với ta?”

Diệp Doanh Doanh nói: “Đúng thế, huynh ở Ngõa Thích mười năm, rốt cuộc đã làm những chuyện gì, sao lại đầu hàng Trương Tôn Châu?”

Tạ Thiên Hoa mỉm cười, nói: “Từ sư muội, Trương Đan Phong chính là con trai của Trương Tôn Châu, cũng là đồ đệ ta thâu nhận ở Ngõa Thích”.

Diệp Doanh Doanh ngạc nhiên, nói: “Té ra hẳn là đồ đệ của huynh, chẳng trách nào lúc này song kiếm hợp bích cùng Vân Lôi, trong vòng ba mươi chiêu

mà vẫn có thể ngang tài ngang sức với bà lão kia”. Thế rồi trong lòng nghi hoặc: “Chả lẽ Tạ Thiên Hoa chỉ vì thu nhận một học trò giỏi mà chịu cúi mình trước Trương Tôn Châu?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Chuyện này nói ra thì dài, chúng ta hãy tìm nhị sư huynh trước đã”.

Bốn người đến chân núi, Vân Lôi cùng sư phụ cưỡi chung một con ngựa, Trương Đan Phong và Tạ Thiên Hoa cùng cưỡi con Chiếu dạ sư tử mã, không đầy nửa canh giờ thì đã đến nơi hẹn bên ngoài Nhạn Môn quan. Trên đường chẳng thấy tông tích của Triều Âm hòa thượng đầu cả, Diệp Doanh Doanh ngạc nhiên, nói: “Nhị sư huynh đi đâu rồi?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Ngựa chúng ta chạy rất nhanh, có lẽ sẽ tìm được”.

Trương Đan Phong nói: “Vậy chúng ta hãy chia nhau ra tìm”.

Tạ Thiên Hoa nói: “Không cần các con đi cùng, nước Ngõa Thích sắp có biến, cha của con có lẽ sẽ gặp nguy hiểm, nếu ta không vì lời hẹn với nhị sư huynh thì hôm nay đã không đến đây. Con và Vân Lôi hãy mau về Ngõa Thích trước”.

Trương Đan Phong ngạc nhiên hỏi: “Nguy hiểm gì?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Đã Tiên hoài nghi cha của con có lòng riêng. Sau khi y lui binh về nước, đã lôi kéo bè đảng, toan tính chuyện cướp ngôi”.

Trương Đan Phong nghe sư phụ nói như thế, chàng biết hình như cha của mình đã đổi ý, chấp nhận âm thầm giúp đỡ Triều Minh, cho nên vừa mừng vừa lo, thế rồi không kịp hỏi nhiều, lập tức cáo biệt sư phụ, cùng Vân Lôi cưỡi ngựa ra đi. Tạ Thiên Hoa nhìn theo bóng dáng của họ, mỉm cười nói: “Bọn chúng may mắn hơn chúng ta nhiều”.

Phi Thiên Long Nữ không khỏi đỏ mặt, Trương Đan Phong và Vân Lôi tựa như là hình bóng của bà ta và Tạ Thiên Hoa.

Lại nói hai người Trương, Vân thúc ngựa vào Ngõa Thích, sau bảy ngày đã đến thảo nguyên Chu Mộc Tâm, băng qua thảo nguyên này, đi thêm hai trăm dặm nữa thì đến kinh thành của Ngõa Thích. Trương Đan Phong cười nói: “Còn hai ngày nữa thì sẽ đến”.

Thế rồi chàng lấy hồ lô trên yên ngựa xuống, trong hồ lô có rượu sữa ngựa của Mông Cổ, Trương Đan Phong nói: “Đã lâu không nếm mùi vị của loại rượu này, tiểu huynh đệ, đệ cũng uống một chút đây?” nhiều đời nhà họ Trương sống ở Ngõa Thích, cho nên Trương Đan Phong có tình cảm nồng hậu đối với sản vật của Ngõa Thích, rượu sữa ngựa tuy chẳng bằng các loại rượu nổi tiếng ở Trung Quốc, nhưng chàng uống rất ngon lành. Vân Lôi lắc đầu nói: “Muội không uống, muội sợ mùi chua của rượu sữa ngựa”.

Trương Đan Phong ngửa cổ uống cạn bầu rượu, Vân Lôi chỉ im lặng buồn bã.

Trương Đan Phong hỏi: “Tiểu huynh đệ, đệ đang nghĩ gì thế?”

Vân Lôi cười gượng: “Muội đang nghĩ, muội đang nghĩ... tại sao chúng ta đã đi nhiều ngày mà không gặp dân du mục xuống phía Nam tránh rét”.

Mỗi khi đến mùa đông, dân Dươg Du Mục Mông Cổ thường xuống phía Nam tránh rét, buôn bán, làm những vật dụng thường ngày, đến mùa xuân thì trở về bán những thứ này. Một ngày hôm nay, Trương Đan Phong cũng thấy kỳ lạ, tại sao không thấy bầy ngựa của dân du mục. Hai người đang nói chuyện, chợt nghe tiếng chuông lạc đà vang lên, Trương Đan Phong cười: “Đó chẳng phải là dân du mục xuống miền Nam đây ư?” Rồi chàng đưa mắt nhìn ra xa, chỉ thấy có một thớt lạc đà và mấy thớt ngựa, Vân Lôi nói: “Hình như đó chỉ là một gia đình Du Mục, di chuyển xuống miền nam. Ngày xưa họ thường đi theo từng nhóm”.

Trương Đan Phong nói: “Đệ xem kia, đó không phải là dân du mục mà là lính Mông Cổ”.

Trước mặt bụi đất tung mù mịt, có khoảng mười mấy thớt ngựa Mông Cổ đuổi theo, chỉ chốc lát đã bắt kịp những mục dân này, trong chốc lát chỉ nghe tiếng thảo và tiếng khóc của đàn ông và tiếng khóc than của phụ nữ vang lên ỉn ỏi. Vân Lôi nói: “Sao bọn chúng bắt nạt phụ nữ, chúng ta đã thấy thì không thể bỏ qua”.

Trương Đan Phong lúc này đã ngà ngà say, nói “Được, chúng tôi sẽ giết đất nước Mông Cổ ấy”.

Vân Lôi nói: “Không, không, huynh không được giết một ai cả, đuổi bọn chúng đi là được”.

Trương Đan Phong biết Vân Lôi lòng dạ hiền từ cho nên, chỉ đùa với nàng, thế rồi mới cười nói: “Được, ta sẽ nghe theo đệ”.

Hai người phi ngựa lên phía trước, chỉ thấy vài tên quân Mông Cổ đang kéo một thiếu nữ, vài tên khác thì kéo cung tên chia về phía hai người dân du mục, lớn giọng mắng: “Sao các người không chịu nghe lệnh của Thái sư mà tự tiện bỏ chạy?”

Người lớn tuổi hơn nói: “Chúng tôi sẽ trở về theo các ngài, mong các ngài buông tha cho con gái của tôi!”

Bọn lính Mông Cổ quát: “Các người chống lệnh Thái sư, cả nhà đều bị xử phạt”.

Vân Lôi cả giận, vỗ ngựa xông lên phía trước, tên lính Mông Cổ ấy kêu lên: “Ồ, hai thớt ngựa thật tốt, lại còn có cả hai người Hán nữa?”

Thế rồi cả bọn ủa lên. Trương Đan Phong cười rằng: “Các người muốn ngựa ta sẽ tặng cho, ta e rằng các người không cưỡi được!”

Con chiếu dạ sư tử mã lồng lên đá loạn xạ, chỉ trong khoảnh khắc bọn lính Mông Cổ đều ngã chổng gong, một tên võ quan Mông Cổ thấy Vân Lôi là phụ nữ nên chạy đến bắt nằng, Vân Lôi phất ống tay áo, quét y té lộn nhào, Trương Đan Phong quát: “Nếu các người muốn hung hăng nữa, hãy xem chương này!”

Thế rồi chàng nhẹ nhàng vỗ ra một chương, đó chính là thủ pháp Đại Lực Kim Cương thủ, chỉ một chương đã vỗ chết con ngựa của tên võ quan ấy.

Tên võ quan thấy thế thì hồn bay phách tán, cứ sững người ra. Vân Lôi có vẻ nguôi giận, thấy bọn họ tỏ vẻ kinh hãi không khỏi bật cười: “Các người sao còn chưa mau chạy, muốn chết ư?”. Bọn lính Mông Cổ vội vàng co giò chạy thụt mạng, ông già mục dân đến phía trước bái tạ. Trương Đan Phong hỏi: “Thái sư Dã Tiên đã ra lệnh gì?”

Ông già mục dân ấy đáp: “Sau khi về nước Thái sư đã ra lệnh cấm người dân chúng tôi di chuyển xuống miền Nam, đợi bắt tân binh xong mới xuống miền nam chăn ngựa. Có rất nhiều thanh niên trai tráng đã bị bắt lính. Tôi tuổi đã già, chỉ có một thằng con và ả nha đầu này, nếu nó cũng bị bắt đi lính, chúng tôi cũng chẳng thiết sống nữa. Bởi vậy mới lén trốn đi, nếu bị tra xét thì cứ coi như đã xuống miền nam từ trước, không biết mệnh lệnh đó. Nào ngờ bọn chúng không dễ bị gạt đến thế, lại còn cướp con gái của tôi”.

Trương Đan Phong nghĩ bụng: “Dã Tiên nôn nóng bắt lính như thế, chỉ e là sắp có chuyện”.

Lại nhớ đến sự an toàn của cha mình, chàng không có thời gian hỏi nhiều đành cáo từ. Chỉ thấy Vân Lôi kéo tay thiếu nữ ấy chợt hỏi: “Các người là người ở đâu? Cô nương tên là gì?”. Trong mắt nàng lộ vẻ vui mừng.

Thiếu nữ ấy nói: “Chúng tôi là người của bộ lạc Ngạc La, vốn sống ở thung lũng phía nam của núi Đường Cổ Lạc, tôi tên là...”.

Vân Lôi tiếp lời: “An Mỹ! An Mỹ ti ti, có đúng là ti không?”

Thiếu nữ ấy nghe Vân Lôi gọi tên mình thì không khỏi ngẩn người ra, khi nhìn lại khuôn mặt Vân Lôi thì tựa như đã thấy ở đâu, nhưng lại không nhớ nổi. Trương Đan Phong cũng ngạc nhiên, chỉ nghe Vân Lôi hỏi giọng run run: “Mật Vân đại nương có còn sống ở đó không?”

Thiếu nữ ấy nói: “Có phải là người đã lấy người Hán không?”

Vân Lôi nói: “Đúng vậy”.

Thiếu nữ người Mông Cổ kêu ôi chao một tiếng, rồi nói: “Vậy người là Vân... Vân...”.

Vân Lôi nói: “Tôi chính là Vân Lôi. Ti ti có còn nhớ không, thời còn bé chúng ta thường ra thung lũng xem họ chăn cừu”.

Vân Lôi rời Mông Cổ năm bảy tuổi, nàng vẫn còn nhớ chuyện thời còn bé, An Mỹ là bạn thời ấu thơ của nàng, còn Mật Vân đại nương chính là mẹ của nàng. Cha của Vân Lôi đã mai danh ẩn tích sống ở Mông Cổ, lấy Mật Vân đại nương làm vợ, khi Vân Đăng rời khỏi Mông Cổ, sợ để lộ tin tức, cho nên không hề cho vợ mình biết.

An Mỹ thấy người bạn ấu thơ của mình giờ đây đã là một nữ hiệp, lòng vui mừng vô hạn, nhưng khi nghe Vân Lôi hỏi đến mẹ, thì vẻ mặt của nàng trở nên buồn bã. Ông già ấy trả lời thay cho con gái: “Năm các người mất tích, mẹ của con đã khóc suốt đêm ngày, đến nỗi mờ cả mắt, Tù trưởng thương xót bà ta nên bảo bà ta đến nuôi ngựa, giờ đây hình như vẫn còn ở nhà Tù trưởng. Vì thế Tù trưởng bảo người Hán không thể tin được. Cho nên tuyên bố không cho người trong tộc thông hôn với người Hán”.

Vân Lôi nghe xong thì khóc òa lên. Trương Đan Phong nói: “Tiểu huynh đệ, đợi sau khi chúng ta giải quyết xong mọi chuyện sẽ lập tức đến tìm mẹ của đệ. May mà bá mẫu vẫn còn sống. Thật là may mắn!”

Vân Lôi nghe Trương Đan Phong khuyên nhủ như thế thì cũng lau nước mắt, nhảy lên ngựa tiếp tục cuộc hành trình.

Trương Đan Phong buồn bã trong lòng, chàng cũng rất lo lắng cho mẹ của Vân Lôi. Nhất là nghĩ đến mẹ Vân Lôi lâm vào cảnh này, nói cho cùng cũng là do sai lầm của cha mình, lòng càng lo hơn, chàng thầm thề rằng sau này chắc chắn sẽ tìm cách chuộc tội cho cha.

Trên đường lên phía bắc, hai người gặp rất nhiều quân Mông Cổ, may mà ngựa hai người chạy nhanh cho nên dễ thấy là đi đường vòng, quân Mông Cổ muốn tra hỏi cũng đuổi theo không kịp.

Sau hai ngày thì đã đến kinh đô Ngõa Thích, Trương Đan Phong và Vân Lôi thay y phục của dân du mục, giả vờ vào kinh thành mua vật dụng cho mùa đông.

Hai người Trương, Vân ở trong một căn khách sạn, sau khi đã sắp xếp xong mọi chuyện thì ra ngoài. Tướng phủ của nhà họ Trương nằm sát hoàng cung, phía trước là một ngã tư, bình thường xe ngựa như nêm, trông rất nhộn nhịp, nhưng hôm nay người đi đường rất ít, Trương Đan Phong bước vào con đường thì cảm thấy có không khí khác lạ, trong lòng thầm biết không xong. Vốn là băng qua con đường này thì có thể nhìn thấy tướng phủ, nhưng Trương Đan Phong kéo tay Vân Lôi từ một con hẻm nhỏ, nấp ở góc đường nhìn, chỉ thấy trước tòa tướng phủ nguy nga có rất nhiều vệ binh canh phòng, những vệ binh này trông rất lạ mặt, rõ ràng không phải vũ sĩ trong phủ.

Trương Đan Phong kéo Vân Lôi, vội vàng bỏ đi. Khi qua mấy con phố, hai người vào một quán rượu nhỏ ngồi.

Trương Đan Phong uống xong mấy chén rượu, gọi tên tửu bảo lại hỏi với về hồ hững: “Căn nhà lớn ở phía trước là của ai thế?”

Tên tâu bảo nói: “Chả lẽ khách quan không biết ư? Đó chính là tướng phủ của Hữu thừa tướng Trương Tôn Châu”.

Trương Đan Phong nói: “Ồ chả trách nào lại nguy nga đến thế. Phía trước tướng phủ có nhiều vệ binh như thế, người đi đường không dám đi qua, những cửa tiệm ở đây chắc là chẳng buôn bán được gì!”

Tên tâu bảo thì thầm nói: “Trước đây không có nhiều vệ binh như thế, nghe nói đó là vệ binh của Thái sư”.

Trương Đan Phong nói: “Vậy sao? Chắc là Trương thừa tướng đã đắc tội với Thái sư cho nên Thái sư mới chiếm phủ đệ của ông ta”.

Tên tâu bảo lắc đầu: “Cái đó thì chúng tôi không biết, nhưng mỗi ngày cũng còn thấy người trong tướng phủ ra chợ mua thức ăn, nghe nói Trương thừa tướng vẫn còn trong phủ”.

Trương Đan Phong nói: “Tin tức của ngươi thật nhanh nhạy”.

Thế rồi thưởng cho y mấy lượng bạc lẻ, tên tâu bảo được thưởng tiền, lại được Trương Đan Phong khen ngợi, lại nói tiếp: “Chúng tôi tuy cách tướng phủ một con đường, nhưng cũng coi như là láng giềng, mỗi ngày Trương thừa tướng đi lên triều đều đi ngang chỗ chúng tôi, nhưng mấy hôm nay lại không thấy ông ta. Trương thừa tướng rất thích ăn gan cừu, mấy ngày nay vẫn mua như thường lệ”.

Trương Đan Phong đã bớt lo hơn, thầm nghĩ: “Té ra cha đã bị y giam lỏng, y không dám ra tay giết hại. Nhưng giam lỏng cha để làm gì?”

Sau khi dò hỏi tin tức, hai người Trương, Vân trở về khách sạn, Trương Đan Phong nói: “Tiểu huynh đệ, đệ hãy thuê thêm một phòng bên cạnh, nếu đêm nay không có chuyện gì xảy ra, ta sẽ cùng đệ đến tướng phủ một chuyến”.

Vân Lôi nói: “Tại sao phải làm thế?”

Trương Đan Phong nói: “Chuân bị trước sẽ không lo, đệ hãy nghe lời ta”.

Vân Lôi nói: “Đã thế muội sẽ nghe theo huynh. Đêm nay đệ sẽ đợi huynh tới. Nhưng muội sẽ không đến nhà huynh!”

Trương Đan Phong biết nàng còn có gút mắc trong lòng, thế rồi mỉm cười nói: “Cũng được, sau này hẵn tính tiếp. Ta muốn nhờ đệ một chuyện, đệ hãy âm thầm khắc những ký hiệu này trên những con đường gần đây”. Thế rồi nói với Vân Lôi ám hiệu của sư môn, bảo nàng làm theo lời mình đã nói.

Ăn cơm tối xong, Trương Đan Phong định tìm Vân Lôi, tên tiểu nhị chạy vào báo: “Có quan nhân đến thăm quý khách”.

Trương Đan Phong giật mình, chỉ thấy ở cửa phòng có một võ quan Mông Cổ bước vào, đó chính là Ngạch Cát Đa.

Chỉ thấy Ngạch Cát Đa cười ha hả rồi nói: “Trương Đan Phong nhà ngươi thật lớn gan, đã dám tới nơi này!”

Trương Đan Phong cười nói: “Ngươi cũng thật lớn gan, lại còn dám tới nơi này, vết thương nhà ngươi đã lành chưa?”

Khi ở sơn trại của Sa Đào, Ngạch Cát Đa đã thua to trong tay Trương Đan Phong, lại còn trúng một chưởng của Thạch Anh, may mà có Kim giáp hộ thân nên chỉ dưỡng thương nửa tháng thì đã khỏe hẳn. Ngạch Cát Đa nói: “Xin đa tạ, coi như bộ xương của ta vẫn còn chịu nổi. Không đến nỗi để cho ngươi chê cười”.

Trương Đan Phong nói: “Đêm nay ngươi đến đây là ý gì? Đây không phải là nơi đánh nhau”.

Ngạch Cát Đa nói: “Ta đến đây không phải tìm ngươi trả thù, đương nhiên nếu ngươi muốn ngày sau chúng ta sẽ tỷ thí tiếp. Lần này ta đến đây là để chúc mừng ngươi!”

Trương Đan Phong nói: “Chúc mừng chuyện gì?”

Ngạch Cát Đa nói: “Nhà ngươi cũng may mắn lắm, Thái sư biết ngươi tài giỏi cho nên mời ngươi hôm nay đến dự yến”.

Trương Đan Phong nói: “Mời ta đến dự tiệc?”

Ngạch Cát Đa nói: “Đúng thế, ngươi hãy mau thay đồ, vì đến nước này thì giấu đầu cũng lòi đuôi, đừng cài trang”.

Trương Đan Phong vừa thay đồ vừa cười nói: “Tay mất Thái sư thật lạnh lẽ”.

Ngạch Cát Đa cười nói: “Ngươi thông minh người khác cũng chẳng ngốc! Thái sư bảo ngươi cả đời thông minh nhưng cũng hồ đồ một lúc”.

Trương Đan Phong nói: “Sao?”

Ngạch Cát Đa cười: “Ngươi ra tay rất rộng rãi, cho tiền tên tâu bảo ấy để hỏi tin tức, sau đó tên tâu bảo nghĩ lại, làm sao không dám báo lại với quan sai”.

Thật ra Trương Đan Phong đã đoán được điều này, chàng liệu rằng Dã Tiên có thể sẽ mời như thế này, cho nên sau khi về khách sạn thì bảo Vân Lôi

dọn sang căn phòng khác.

Ngạch Cát Đa lại nói: “Người vợ xinh đẹp ấy của người đâu?”

Trương Đan Phong cả giận nói: “Nói bừa, nàng là sư muội của ta”. Mặc kệ ả là vợ hay là muội của người, ả đang ở đâu?”

Trương Đan Phong cười rằng: “Thái sư quả thật thần cơ diệu toán, nhưng tại sao lại không đoán ra được điều này? Sư muội của ta thông minh hơn ta rất nhiều ta liệu chết về đến đây, nhưng nàng còn muốn sống thêm vài năm nữa. Nàng sợ liên lụy cho nên đã bỏ đi trước”.

Ngạch Cát Đa đã điều tra, biết rằng Vân Lôi đã dọn ra khỏi khách sạn từ giờ Ngọ, cho nên tin lời Trương Đan Phong, y cười rằng: “Coi như ả thông minh, Thái sư không muốn giữ ả ở kinh đô. Đi mau, Thái sư đối xử với người rất tốt, nhưng không cần phải liều mạng”.

Trương Đan Phong thay y phục, Ngạch Cát Đa đã trả tiền phòng, Trương Đan Phong cùng Ngạch Cát Đa và mấy tên võ sĩ lên xe ngựa, chỉ trong chốc lát xe đã đến phủ Thái sư. Phủ Thái sư còn nguy nga sang trọng hơn phủ thừa tướng của Trương Tôn Châu, bên ngoài ba lớp, bên trong ba lớp, sau khi tiến vào sáu lớp cửa, bọn võ sĩ cao giọng kêu: “Khách đã đến!”

Cánh cửa bật mở ra, chỉ thấy bên trong đèn đuốc sáng trưng, Dã Tiên ngồi ở trung đường, truyền lệnh rằng: “Mời khách vào!”

Trương Đan Phong thân nhiên bước lên bậc thềm, chỉ thấy có một tên võ sĩ bước tới, toan đưa tay đỡ rằng, định kêu lên: “Bật cửa nay quá cao, xin hãy cẩn thận”.

Trương Đan Phong vừa nhìn thì đã biết y sử dụng đại lực ưng trào công, thế rồi mỉm cười nói: “Ta có thể tự đi, người cũng nên cẩn thận!”

Thế rồi hai tay vung lên, hất tên võ sĩ ấy loạn choạng, nhưng hai cánh tay cũng bị y chụp đau nhói, Trương Đan Phong thất kinh, tên võ sĩ này có bản lĩnh cao hơn cả Ngạch Cát Đa. Nhưng chàng vẫn bình tĩnh bước vào trung đường. Chỉ nghe Dã Tiên cười ha hả: “Hai năm không gặp, hiền đệ quả nhiên đã trở thành bậc nhân tài. Quả thật đáng chúc mừng!”

Trương Đan Phong trả lại một lễ, cũng cười lớn rằng: “Hai năm không gặp, công lao của Thái sư ngày càng lớn. Người trong nước chỉ biết đến Thái sư, chứ không biết đến Hoàng thượng, quả thật đáng chúc mừng!”

Hai câu này rất sắc bén nghe như lời khen nhưng thật sự đó là lời mỉa mai, câu trước cười Dã Tiên xâm lấn Trung Hoa thất bại, câu sau mỉa y có dã tâm đoạt ngôi vua. Dã Tiên cười khan mấy tiếng rồi nói: “Quá khen, quá khen, hiền đệ từ xa trở về, hãy ngồi xuống uống chén rượu”.

Bên cạnh Dã Tiên là một đầu nhà sư cao lớn, y rót đầy một chén rượu rồi nói: “Ta kính Trương công tử một chén”.

Thế rồi hai ngón tay móc vào chén rượu, miết nhẹ một cái, chén rượu xoay mãi không thôi, nhưng rượu trong chén không hề rơi ra ngoài. Trương Đan Phong thấy thủ pháp mời rượu của nhà sư ấy thì rất ngạc nhiên, chén rượu xoay rất gấp, bay thẳng tới trước mặt chàng. Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Xin hỏi pháp hiệu của đại sư?”

Thế rồi chàng đưa tay ra chặn vào đáy chén, co lòng bàn tay lại, hóa giải luồng kinh lực ấy, rồi bàn tay hạ xuống, hai ngón tay móc lên tiếp lấy chén rượu uống cạn. Nhà sư ấy hơi biến sắc, Trương Đan Phong cũng kinh ngạc mấy phần, nếu người không biết nhìn vào thì tưởng thủ pháp này của ông ta là trò đùa, nhưng thật ra nó là nội công rất thâm hậu, chén rượu đã bị nội lực của ông ta đẩy xoay tròn, nhưng rượu không vương ra, chén cũng không vỡ. Nếu không tập Yêu quyết huyền công, khi tiếp chén rượu, Trương Đan Phong không bị thương thì rượu cũng vương ra ngoài. Thế rồi mới thăm nhủ: “Bản lĩnh của nhà sư này cao hơn võ sĩ lúc này một bậc, bản lĩnh của võ sĩ lúc này tuy cao, nhưng mình có thể chế phục y được, nhưng nhà sư này thì khó đoán thắng thua. Không biết Dã Tiên đã tìm đâu ra những đệ nhân này”.

Dã Tiên nói: “Để ta giới thiệu cho hiền đệ biết, đây chính là Thanh Cốc pháp sư của Hồng giáo ở Tây Tạng”.

Rồi chỉ về phía võ sĩ đứng phía trước: “Còn vị này là dũng sĩ Ma Dục Tán của xứ Thổ Cốc Hồn”.

Trương Đan Phong cạn chén với hai người, Dã Tiên lại nói: “Ta tưởng rằng hiền đệ ngao du chuyến này vui đến nỗi quên cả đường về. Đã đến những nơi nào?”

Trương Đan Phong cười nói: “Lần tiểu đệ từ Tái Bắc về đến thẳng Giang Nam, sản vật của Trung Hoa phong phú, quả thật là một dải đất gấm vóc. Đáng tiếc Thái sư chỉ đến ngoại thành Bắc Kinh thì phải quay trở về”.

Dã Tiên biến sắc, nói: “Ngày sau ta nhất định phải quay trở lại Trung Nguyên để mở rộng tầm mắt, đến lúc đó mong hiền đệ hãy dẫn đường”.

Trương Đan Phong hừ một tiếng, nói: “Đêm qua tiểu đệ cũng nằm mơ thấy Trung Nguyên, nhưng chỉ trong chốc lát đã tỉnh dậy”.

Trương Đan Phong nói lời nào cũng sắc bén, đầy sự mỉa mai. Dã Tiên không nén được nữa, cười ha hả, nâng chén uống cạn rồi nói: “Hiền đệ nói hay lắm, ta già cả cứ nghĩ gì là nói đấy, mong hiền đệ đừng trách”.

Trương Đan Phong nói: “Xin Thái sư chỉ dạy”.

Dã Tiên nói: “Lần này hiền đệ trở về chắc là chưa gặp lệnh tôn. Ta lại mời hiền đệ đến đây trước, chắc là lệnh tôn không trách”.

Trương Đan Phong nói: “Tiểu đệ xin đa tạ ý tốt của Thái sư”.

Dã Tiên ngạc nhiên, nói: “Ý tốt gì?”

Trương Đan Phong nói: “Gia phụ mấy năm nay bận rộn, lần này được Thái sư ban ân cho nên có thể rảnh rỗi, ở nhà dưỡng sức, gia phụ muốn cũng không được, cho nên tiểu diệt mới thay gia phụ đáp tạ Thái sư!”

Dã Tiên nghe xong thì đột nhiên cười ha hả.

Trương Đan Phong nói: “Phải chăng tiểu diệt đã lỡ lời khiến Thái sư cười chê?”

Dã Tiên nói: “Hiện diệt không phải lỡ lời mà cố ý che đậy. Tục ngữ có nói, biết con chẳng ai bằng cha, biết cha cũng chẳng ai bằng con, lão phu cố nhiên muốn đến Trung Hoa, lệnh tôn cũng muốn trở về quê cũ, chúng ta hãy cứ nói thẳng ra, lệnh tôn có thể quay về được hay không là toàn phải xem ở hiện diệt”.

Trương Đan Phong nói: “Mong Thái sư nói rõ”.

Dã Tiên nói: “Lần này ta đem binh đến đánh Bắc Kinh, nhưng phải quay về, sự phản kháng của tên Man tử Vu Khiêm quả thật gây bất ngờ cho ta, trong nước lại có kẻ chọc gậy bánh xe, cũng là nguyên nhân khiến ta phải lui binh. Hiện diệt là người cùng phe, cho nên ta mới nói cho người biết”.

Trương Đan Phong nói: “Gia phụ nào dám đối chọi với Thái sư?”

Dã Tiên cười rằng: “Ta không phải nói cha của ngươi. Ý ta muốn nói đến A Thích. A Thích cầm quân ở miền Tây mà không nghe theo lệnh, hiện diệt vẫn chưa biết ư?”

Trương Đan Phong nói: “Tiểu diệt vừa mới quay về cho nên chẳng biết chuyện gì?”

Dã Tiên nói: “Giờ đây Ngõa Thích chia làm ba phần, Hoàng đế u tối, không thể gánh vác việc nước. Nay chỉ có ta và A Thích là có thể làm thay”.

Trương Đan Phong cười lạnh, chỉ nghe Dã Tiên lại nói: “A Thích nóng nảy vô mưu, không phải ta tự khoe khoang, người Hán các người có một câu nói rằng, anh hùng trong thiên hạ chỉ có người và Tháo! Lão phu tuy bất tài, nhưng cũng lớn gan tựa so sánh với Tào Tháo”.

Trương Đan Phong nói: “Ai là Lưu Bị?”

Dã Tiên cười nói: “Cha con nhà họ Trương chính là Lưu Bị. Lệnh tôn vẫn vô toàn tài, nắm quyền bính trong tay đã lâu, biết rõ tình hình của Ngõa Thích, nếu liên thủ với ta thì không khó trừ A Thích, sau đó xua quân đánh xuống miền nam, lúc đó lệnh tôn đã được toại nguyện”.

Trương Đan Phong nghe thế thì lửa giận bốc cao, nhưng chàng vẫn cố nén, chỉ nghe Dã Tiên tiếp tục nói: “Năm ngày trước ta đã gửi mật hàm bàn bạc với lệnh tôn, nhưng lệnh tôn đến nay vẫn chưa trả lời. Hiện diệt là người hiểu chuyện cho nên mong sau khi trở về nhà hãy khuyên lệnh tôn giúp lão phu”.

Dã Tiên nói đến đây, Trương Đan Phong chợt hiểu ra, té ra y muốn liên kết với cha mình. Nhưng ông ta chưa trả lời cho nên bị y giam lỏng. Chàng thầm tính toán: “Giờ đây binh quyền nằm trong tay Dã Tiên, mạng của cha mình cũng nằm trong tay y. Nếu đối chọi với y thì hậu quả sẽ khó lường. Và lại chuyện này có liên quan đến vận nước của Trung Quốc, xem ra tình thế hôm nay A Thích cũng chẳng phải là địch thủ của Dã Tiên, dù y không liên kết với cha mình, cũng có thể đoạt ngôi xưng vương, y sở dĩ muốn cha mình giúp đỡ là vì muốn chắc ăn hơn. Cho nên hôm nay phải dùng kế hoãn binh, đợi Vu Khiêm xây dựng lại quân đội, dù cho Dã Tiên có đoạt được ngôi vua ở Ngõa Thích thì cũng không đáng sợ nữa.

Nhưng ngay lúc này, Dã Tiên đang đợi câu trả lời, thật sự khó mà kéo dài được, Dã Tiên lại hỏi dần tới một câu: “Hai nhà chúng ta đã nhiều đời thân thiết với nhau, chẳng có lời gì mà không cho nhau biết được. Yù của hiện diệt thế nào? Hãy cho ta rõ”.

Trương Đan Phong chợt cười ha hả, nói: “Trăng sáng trên cao, rượu ngon trước mắt, chỉ nói việc nước việc quân há chẳng uống chút ư? Trước tiên xin uống cạn ba chén, Thái sư, mời ngài ba chén, nào, cạn chén!”

Dã Tiên ngạc nhiên, trong lòng không vui, nhưng cuối cùng cũng phải cạn chén với chàng. Uống xong ba chén, Dã Tiên đang định lên tiếng chợt nghe tiếng hoàn bội leng keng, ở nơi tấm rèm ngọc có một thiếu nữ bước ra, thiếu nữ này chính là Thoát Bất Hoa.

Chợt nghe Thoát Bất Hoa cười rằng: “Ồ, Trương đại ca, quả nhiên là huynh, muội còn tưởng cha gạt muội!”

Trong đêm ở thành Thổ Mộc, Dã Tiên biết tâm sự của con gái, nói rằng sẽ tìm Trương Đan Phong, lo việc hôn sự cho nàng, nhưng không lâu sau thì bại trận trở về nước, Thoát Bất Hoa chỉ nghĩ suốt đời này không thể nào gặp lại Trương Đan Phong nữa. Dã Tiên bảo đêm nay Trương Đan Phong sẽ đến dự tiệc, nàng còn tưởng rằng y nói đùa.

Dã Tiên vốn bảo nàng phải đợi đến tiệc tàn thì mới bước ra, nhưng nàng nôn nóng nên rượu chưa được ba tuần thì đã xuất hiện. Trương Đan Phong vừa nhìn thấy thì đã hợp ý, bước lên phía trước thì lễ nói: “Hôm nay may mắn gặp lại, trước tiên mời muội ba chén!”

Thoát Bất Hoa mừng rỡ, cùng Trương Đan Phong uống cạn ba chén, Trương Đan Phong không đợi Dã Tiên nói đã lên tiếng: “Khi ở thành Thổ Mộc, được muội khoản đãi, lại mời muội thêm ba chén!”

Thoát Bất Hoa mỉm cười nói: “Lần này huynh hãy uống cùng muội”.

Trương Đan Phong nói: “Điều đó đương nhiên!”

Thế rồi hai người bung chén uống cạn. Dã Tiên nhú mày, nói: “Con gái, con uống như thế coi chừng say, đại ca sẽ cười con đấy”.

Dã Tiên tuy đang nói với Thoát Bất Hoa nhưng lại ngầm nói với Trương Đan Phong, Thoát Bất Hoa không hiểu chỉ cười rằng: “Chỉ mấy chén rượu làm sao say, chả lẽ ý tốt của Trương đại ca...”.

Dã Tiên nhú mày, Thoát Bất Hoa cười rằng: “Con không uống nữa, Trương đại ca, muội mời huynh ba chén!”

Trương Đan Phong không đợi nàng tiếp rượu, lập tức nói: “Hay lắm, hay lắm, ta phải uống cạn ba chén!” Thế rồi rót rượu cho mình, lại uống ba chén đầy. Thoát Bất Hoa vui đến nỗi quên cả mọi người xung quanh, cười lớn nói: “Trương đại ca thật mau mắn, huynh phải uống thêm ba chén nữa, ở thành Thô Mộc huynh không từ mà biệt, có đáng phạt hay không?”

Trương Đan Phong nói: “Ồ, đáng phạt, đáng phạt!” Thế rồi giành lấy bình rượu tự rót tự uống, lại thêm ba chén nữa!

Dã Tiên nói: “Rượu đã uống nhiều, hãy ném một ít canh cá tươi giải rượu!”

Trương Đan Phong chợt mở áo, cười lớn nói: “Uống rượu gặp người tri kỷ ngàn chén vẫn còn ít, nói chuyện gặp kẻ chẳng hợp lòng nửa câu đã nhiều! Ha ha! Nói chuyện chẳng hợp lòng nửa câu vẫn còn nhiều! Ngàn chén vẫn chưa đủ mà sao không cho tôi uống tiếp?”

Dã Tiên nói: “Hiền điệt đã say rồi!”

Trương Đan Phong hươ chân múa tay, kêu lên: “Ai bảo ta say, ai bảo ta say? Ta sẽ uống nữa cho ngài xem”. Thế rồi giật lấy bầu rượu, Dã Tiên nháy mắt, võ sĩ Ma Dị Tán bước lên cản: “Trương công tử đừng uống nữa!”

Thế rồi toan giật bình rượu lại, Trương Đan Phong quát rằng: “Người dám cản ta?” Thế rồi vung tay đẩy Ma Dị Tán thối lui. Dã Tiên trầm giọng nói: “Hiền điệt hãy bảo trọng, rượu có thể hại người, đừng uống nữa”.

Trương Đan Phong cười ha hả nói: “Từ xưa tới nay chỉ nghe chủ nhân mời rượu, chưa nghe chủ nhân cấm uống rượu, ha ha, ha ha...”.

Dã Tiên nói: “Hiền điệt quả thật đã say, hãy mau đem thuốc giải rượu tới!”

Trương Đan Phong vung chân múa tay, kêu lớn: “Ta chưa say! Ta chưa say!” Đột nhiên ngã xuống đất, rồi nôn ra ọc ọc, mùi rượu bốc lên khiến ai cũng tởm lợm. Dã Tiên lắc đầu nói: “Giỏi lắm, giả vờ say rượu, chả lẽ ta thua người”.

Thoát Bất Hoa nói: “Cha, cha nói gì thế?”

Dã Tiên nói: “Không liên quan đến con. Chỉ cần y nghe lời, ta cũng sẽ không giết y”.

Thoát Bất Hoa nói: “Không nghe lời cũng không được giết”.

Dã Tiên nói: “Con đừng nói nữa, hãy mau kêu người đỡ y ra nhà sau nghỉ ngơi”.

Trương Đan Phong nhắm tịt mắt, tứ chi rũ ròi, miệng thở ra toàn mùi rượu, mặt đỏ ửng tựa như kẻ nết rượu, nhưng trong lòng chàng thì rất tỉnh táo, chàng nghe Thanh Cốc pháp sư nhẹ nhàng bước tới, đưa tay nắm vào mạch môn của mình, Trương Đan Phong ngầm vận chân khí đảo ngược khiến cho mạch đập loạn xạ, miệng thì thờ phỉ phò.

Thanh Cốc pháp sư bắt mạch xong thì cười: “Y say thật!”

Ma Dị Tán nói: “Tên tiểu tử này rất xảo quyệt, ta thấy y có ý tự chuốc say mình”.

Dã Tiên nói: “Trương Tôn Châu đang nằm trong tay của chúng ta, đừng lo y bỏ chạy. Đêm nay y đã say, nhưng ngày mai sẽ tỉnh lại, bảo hai người khiêng y vào phòng sau, Hoa nhi, con hãy chăm sóc cho y”.

Thoát Bất Hoa vâng một tiếng, Trương Đan Phong cảm thấy có hai võ sĩ khiêng mình lên, trong lòng cười thầm nhưng giả vờ say rượu ngủ vùi, lại còn ngáy lên như sấm. Nghe Dã Tiên hỏi: “Thanh Cốc pháp sư, mấy ngày nay đã khiến ông vất vả, trong hoàng cung có gì đáng nghỉ không?” Trương Đan Phong ngầm vận Thiên cân trụ, hai tên võ sĩ chợt cảm thấy người chàng nặng nề, chỉ đành chậm chạp lê từng bước. Thanh Cốc pháp sư đáp rằng: “Tôi đã canh giữ hoàng cung rất chặt chẽ, không ai vào gặp Hoàng thượng, Thái sư hãy yên tâm!”

Trương Đan Phong giật mình, thầm nhủ: “Té ra Dã Tiên nôn nóng đoạt ngôi vua đến thế, cả vua Ngõa Thích mà cũng bọn chúng giam lỏng”.

Dã Tiên nhếch mép cười rồi tiếp tục nói: “Y sẽ chẳng dám cầu kết ở bên ngoài, nhưng cẩn thận vẫn tốt hơn. Đêm nay ông hãy cùng Ma Dị Tán đến hoàng cung túc trực”.

Lúc này Trương Đan Phong đã nằm trên giường, chỉ cảm thấy chiếu gấm thơm lừng, mền gối ấm áp, cười thầm rằng: “Gia nhân của Dã Tiên cũng biết hưởng thụ, phòng khách mà cũng thơm phưng phức”. Một hồi sau, Thoát Bất Hoa bước vào phòng ngồi xuống mép giường, dịu dàng cười nói: “Sao lại say đến mức này!” Trương Đan Phong vẫn giả vờ ngủ say, chàng chợt cảm thấy có mùi cay cay xộc vào mũi, bất đồ hắt hơi một tiếng, té ra Thoát Bất Hoa đã dùng loại hương liệu của Mông Cổ phun vào Trương Đan Phong, Trương Đan Phong hắt hơi xoay người lại, Thoát Bất Hoa cười khanh khách:



“Tinh dậy, muối đã bung cho huynh canh giải rượu”.

Trương Đan Phong chỉ âm ừ, đột nhiên chàng cười lớn: “Ha ha, không nay ta không đi nữa, bên ngoài sương trắng như núi, ta sợ, ta sợ!”

Thoát Bát Hoa nói: “Này, huynh tỉnh dậy, đây không phải là thành Thổ Mộc, làm sao có sương trắng như núi?” Trương Đan Phong nói: “Ai bảo không phải thành Thổ Mộc? Muội nghe xem, bên ngoài chẳng phải có tiếng ngựa hí đấy ư?”

Đó chính là:

Giã say giã điên dùng diệu kế, gạt kẻ thù gạt cả giai nhân.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 25: Tháp đá giấu rồng vượt ải cướp vua Minh - Lòng son báo quốc rút kiếm hộ thù nhân

Lòng son báo quốc rút kiếm hộ thù nhân Thoát Bát Hoa cười nói: “Đó là võ sĩ trong phủ tập trận, không cần phải lo lắng”. Nàng sờ trán Trương Đan Phong, Trương Đan Phong chợt há mồm nôn ra, thức ăn phun đầy xuống đất. Thoát Bát Hoa không khỏi nhíu mày nói: “Sao lại say đến mức này?” Rồi nàng bịt mũi bụng chén canh đến cho Trương Đan Phong nhưng chàng xua tay, nói: “Ta vẫn chưa say! Nào, uống thêm ba chén nữa!” Chén canh bị chàng hất trúng đổ tạt vào người Thoát Bát Hoa, cái chén cũng rơi xuống vỡ tan tành. Thoát Bát Hoa bị chàng quét trúng cổ tay đau nhói, chỉ thấy Trương Đan Phong ngoẹo đầu sang một bên chìm vào giấc ngủ, hai tay vẫn đập rầm rầm trên giường, lòng nhủ thầm: “Chàng say đến mức cả thuốc giải rượu mà cũng không có tác dụng”.

Thế rồi chỉ đành lui ra, chỉ nghe Trương Đan Phong lẩm nhẩm: “Mở cửa ra, đừng thổi tắt đèn, ta sợ tối người có biết không?” Thoát Bát Hoa chợt quay đầu lại, Trương Đan Phong lại nôn thêm lần nữa. Thoát Bát Hoa buồn bực trong lòng, đi ra ngoài thay đồ, bảo tỳ nữ vào trong quét dọn.

Trương Đan Phong dùng kế đó đuổi Thoát Bát Hoa, lòng rất đắc ý, nhưng nghĩ bụng Dã Tiên mưu đồ đoạt ngôi vua, cũng là họa cho nhà Minh, nhưng lại không biết ứng phó thế nào, trong lòng bất giác lo lắng. Nếu lúc này giết Dã Tiên thì không phải chuyện khó. Nhưng giết một người không thể nào dập tắt ngọn lửa chiến tranh giữa hai nước, mà Hoàng đế Minh Anh Tông cũng sẽ gặp nguy hiểm. Điều Vu Khiêm và Trương Đan Phong lo lắng phải giữ hòa bình cho hai nước, cho nên Trương Đan Phong không thể làm thế.

Chỉ nghe trong phủ lại gõ ba canh, từ cửa sổ nhìn ra chỉ thấy vầng trăng đang ở trên cao, gió thổi hiu hiu, Trương Đan Phong suy đi nghĩ lại, nhưng vẫn chưa có cách nào tốt nhất. Chợt thấy bên ngoài cành cây có một bóng đen lướt qua, Trương Đan Phong chưa kịp lên tiếng thì người đó đã đứng trước giường, khi chàng nhìn lại thì không khỏi cả mừng, té ra đó là Tạ Thiên Hoa.

Tạ Thiên Hoa thì thầm nói: “Ta theo ám hiệu ở trong thành tìm đến Vân Lối, biết con bị nhốt ở đây, con hãy mau đi theo ta”.

Trương Đan Phong nói: “Nếu con muốn đi thì đã đi từ sớm”. Thế rồi kể chỗ khó của mình ra.

Tạ Thiên Hoa gật đầu nói: “Vậy con tính như thế nào?”

Trương Đan Phong nói: “Từ sư thúc đến chưa?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Đã đến, đang ở cùng Vân Lối”.

Trương Đan Phong nói: “Còn nhị sư bá thì sao?”

Tạ Thiên Hoa thở dài, nói: “Vẫn chưa tìm được”. Ông ta tựa như có rất nhiều điều muốn nói.

Trương Đan Phong lo lắng: “Con đang nghĩ kế thoát thân, ngày mai mới ra được, lúc đó sẽ nói tường tận. Giờ đây không nên chậm trễ, mong người và tứ sư thúc lập tức đến hoàng cung”.

Tạ Thiên Hoa nói: “Đề làm gì?”

Trương Đan Phong thì thầm bên tai ông ta mấy câu.

Sau khi Tạ Thiên Hoa bỏ đi, Trương Đan Phong như giải được mối lo trong lòng, chàng đã yên tâm chợp mắt. Không biết ngủ bao lâu thì bị đánh thức

dậy, ngẩng đầu nhìn lên thì thấy Dã Tiên đã ngồi trong phòng.

Trương Đan Phong vội vàng ngồi dậy, chỉ thấy ánh mặt trời len vào cửa sổ. Trương Đan Phong nói: “Thái sư, ông dậy thật sớm!”

Dã Tiên nói: “Hiền điệt đã tỉnh chưa?”

Trương Đan Phong nói: “Đêm qua đã thất lễ, mong Thái sư thứ lỗi”.

Dã Tiên hừ một tiếng, nói: “Người đã nghĩ xong chưa? Cha con nhà ngươi có chịu liên kết với ta trừ A Thích, cùng mưu đồ phú quý hay không?”

Trương Đan Phong nói: “Đã nghĩ xong, tiểu điệt đang có lời muốn nói với Thái sư”.

Dã Tiên nói: “Hiền điệt hãy nói”.

Trương Đan Phong thấy y mặt mũi lạnh như băng, trong lòng đã đoán được là chuyện gì cho nên thầm cười.

Té ra đêm qua Thanh Cốc pháp sư và Ma Dục Tấn vẫn trực trong cung như bình thường, sau canh ba chợt thấy hai bóng đen từ trong cung nhẹ nhàng phóng vọt ra, hai người chạy tới hồi, bóng đen ấy ra tay nhanh như điện chớp, chỉ một chiêu đã cắt đầu Thanh Cốc pháp sư, Ma Dục Tấn võ công tuy cao nhưng cũng chỉ tiếp được hai chiêu thì đã bị người ta cắt lỗ tai. Chỉ nghe kẻ địch cười rằng: “Tha cho người một mạng, nếu y chỉ muốn xưng vương ở Ngõa Thích thì được, nhưng sau khi đoạt ngôi vua mà xâm lăng Trung Hoa thì đừng trách bọn ta”.

Té ra đó là hai người Hán, chỉ vừa chớp mắt cả hai người đã biến mất. Sáng nay Dã Tiên biết được việc này, quả thật vừa lo vừa giận. Điều Dã Tiên lo là: Thanh Cốc pháp sư là một nhân vật có tiếng tăm trong Hồng giáo, võ công của Ma Dục Tấn hơn cả Ngạch Cát Đa, thế mà dễ dàng bị người ta giết chết và cắt tai chỉ trong vòng một hai chiêu! Thử hỏi nếu hai người này đến phủ Thái sư hành thích thì ai có thể đề phòng nổi? Điều khiến cho Dã Tiên lo lắng là, hai người Hán này rõ ràng đến từ Trung Hoa, nhưng âm thầm bảo vệ cho hoàng tộc Ngõa Thích, lại còn thấy rõ ý định của y, chỉ e việc đoạt ngôi khó mà thực hiện.

Dã Tiên hỏi lại chuyện đêm qua, Trương Đan Phong cười nói: “Thái sư cầm quân đã lâu, chắc thông hiểu binh pháp”.

Dã Tiên nói: “Thì thế nào?”

Trương Đan Phong nói: “Binh pháp có nói, khi hành quân đánh trận, kỵ nhất là phải đồng thời đối phó với nhiều kẻ địch, chắc Thái sư biết điều này?”

Dã Tiên nói: “Điều này sao ta không biết? Cho nên ta mới muốn liên kết với lệnh tôn thống nhất Ngõa Thích”.

Trương Đan Phong nói: “Cha con tôi sức lực có hạn, còn Trung Quốc thì sức lực vô cùng”.

Dã Tiên im lặng không nói. Trương Đan Phong nói: “Lần này tôi về Trung Nguyên, biết Trung Quốc đất rộng người đông, nếu họ biết đoàn kết, đừng nói là một Ngõa Thích, dù mười Ngõa Thích cũng không làm gì được họ”.

Dã Tiên nói: “Có phải người muốn làm thuyết khách cho nhà Minh đấy không?”

Trương Đan Phong cười lớn: “Lẽ nào Thái sư không biết thân thế của tiểu điệt, sao tiểu điệt có thể làm thuyết khách cho nhà Minh. Nhưng nếu bảo tiểu điệt là thuyết khách, vậy thì tiểu điệt vì Trung Quốc mà cũng vì Ngõa Thích mới du thuyết Thái sư”.

Dã Tiên nói: “Được, nói tiếp”.

Trương Đan Phong nói: “Giờ đây ở Trung Quốc Vu Khiêm nắm quyền, lần trước Thái sư có thể đánh tới Bắc Kinh, nhưng nếu mai này Thái sư muốn tấn công Trung Quốc, e rằng chẳng thể vượt nổi Nhạn Môn quan. Không những thế, giả sử Trung Quốc biết ngài muốn đoạt ngôi vua, lại mưu đồ xưng bá, họ sẽ xua quân tiến lên phía bắc, liên minh với A Thích, ngài sẽ như thế nào?”

Dã Tiên bắt đầu giật mình, nếu trước đây nửa năm nghe những lời này, y chắc chắn sẽ cười to, lúc đó y tưởng rằng có thể dễ dàng chiếm được Trung Quốc, chẳng thèm coi quân đội nhà Minh ra gì. Sau cuộc đại chiến ở Bắc Kinh, y cảm thấy Trung Quốc quả thật không dễ nuốt. Đến gần đây, Vu Khiêm chinh đồn biên quan, lại nhờ có tấm địa đồ của Bành hòa thượng cho nên đánh mấy trận đều thắng, đẩy quân Ngõa Thích lui về phía bắc, Dã Tiên lo lắng, dần dần cảm thấy quân nhà Minh là một sức mạnh đáng gờm. Lúc này nghe Trương Đan Phong nói, bề ngoài y vẫn bình tĩnh, nhưng trong lòng thâm kinh. Trương Đan Phong lại nói: “Lần này tôi trở về Trung Hoa, cảm thấy không thể coi thường họ, nhất là Hoàng đế của họ bị ngài bắt sống ở thành Thổ Mộc, người trong nước càng coi đó là một mối nhục lớn. E rằng ngài chưa xua quân xuống miền nam thì họ đã tiến quân lên phía bắc trả thù. Binh lực của Thái sư tuy mạnh nhưng cũng chưa chắc chống nổi quân nhà Minh và quân của A Thích ở miền nam!” Dã Tiên ho khan một tiếng, thần sắc dần dần thay đổi, nhưng vẫn nói cứng rằng: “Ta có mười vạn hùng binh, hàng ngàn chiến tướng, dù cho Trung Quốc và A Thích cấu kết với nhau, quá lắm cũng chỉ là ngọc đá đeo tan, kẻ đại trượng phu sống không làm bá chủ chết thì cũng phải làm quý hùng, có gì đáng sợ?”

Trương Đan Phong cười ha hả rồi nói: “Nếu chưa làm gì được mà đã chết thì thế nào? Huống chi thắng làm vua thua làm giặc, chỉ e Thái sư tự cho mình anh hùng, người đời sau chưa chắc sánh ông với Tào Tháo”.

Dã Tiên nghe nói rần rần thế thì nhụt chí, chép miệng rằng: “Triều Minh nếu thật sự hận ta như thế, sao người giết ta không?”

Trương Đan Phong nói: “Theo tôi biết, nhà Minh quả thật có sai kiếm khách đến, còn giết ông hay không thì tôi không biết”.

Dã Tiên nhớ lại chuyện đêm qua thì không khỏi dựng tóc gáy, nhưng vẫn tỏ ra cứng cỏi, cười rằng: “Nhà Minh có cao thủ kiếm khách, chả lẽ ta không có dũng sĩ hay sao?”

Trương Đan Phong lại cả cười, nói: “Dũng sĩ của ngài chẳng qua chỉ là một đám giá áo túi com, chỉ e nếu gặp phải cao thủ thật sự, không đầy một chiêu thì đã bị người ta cắt đầu!”

Dã Tiên ngạc nhiên, nhảy dựng lên: “Ngươi cũng biết chuyện đêm qua?”

Trương Đan Phong nói: “Chuyện gì? Tôi chẳng qua chỉ nói thế mà thôi, võ sĩ của ông thật sự đã bị người ta cắt đầu trong vòng một chiêu hay sao?”

Dã Tiên lo lắng không vui thẳm nhũ: “Đêm qua y say mềm, không bước ra khỏi cửa, chắc là chỉ thuận miệng nói mà thôi, song y nói rất đúng”.

Trương Đan Phong lại cười rằng: “Dũng sĩ nào đã bị người ta giết?”

Dã Tiên nói: “Không có gì, đêm qua có thích khách tới, song đã bị chúng tôi đuổi chạy. Chúng tôi cũng có một hai người bị thương”.

Trương Đan Phong cười hi hi, nói: “Coi như các người may mắn!”

Thật ra chuyện hôm qua là do chàng sắp đặt. Người giết chết Thanh Cốc pháp sư, cắt tai Ma Dục Tán chính là Diệp Doanh Doanh và Tạ Thiên Hoa.

Dã Tiên tuy nói cứng, nhưng lòng càng lúc càng lo, chỉ nghe Trương Đan Phong lại nói: “Toan tính trước kia của Thái sư e rằng không phải là cách hay”.

Dã Tiên nói: “Vậy tiểu đệ có cao kiến gì?”

Trương Đan Phong đang định nói tiếp thì chợt nghe bên ngoài có tiếng người ồn ào, chàng không khỏi nhú mày, Dã Tiên gọi người vào hỏi chuyện gì.

Người ấy đáp: “Có vài tên ăn mày xông vào trong phủ, thật đáng ghét!”

Dã Tiên nhú mày nói: “Vậy thì cứ cho bọn chúng một ít thức ăn, nếu không thì đuổi bọn chúng ra ngoài, đừng làm ồn lên như thế!” Thế rồi xua tay.

Trương Đan Phong đang suy nghĩ, chỉ nghe Dã Tiên lại hỏi: “Trương hiền đệ có cao kiến gì?”

Trương Đan Phong mỉm cười, chậm rãi nói: “Thái sư muốn yên trong thì phải hòa ngoài trước, lúc đó mới không bị trong ngoài đều gặp khó. Trung Hoa đất rộng người đông, sản vật phong phú, nếu Ngõa Thích không xâm lược họ, họ cũng xông tấn công. Cho thấy, chỉ bằng cứ trả Thiên tử nhà Minh trở về Trung Quốc, ký hòa ước với họ, đó chính là thượng sách!”

Dã Tiên trầm ngâm không nói. Trương Đan Phong cười rằng: “Ngày trước khi ở thành Thổ Mộc, ngài đã tìm trăm phương nghìn kế bắt sống Thiên tử nhà Minh, chẳng qua là tưởng rằng có thể uy hiếp được Trung Hoa. Giờ đây Vu Khiêm đã lập vua mới, giữ y ở Ngõa Thích, trái lại sẽ là mằm họa”.

Dã Tiên nghĩ kỹ, cảm thấy cũng có lý rồi mới nói: “Ta đánh nhau hàng trăm trận lớn nhỏ với triều Minh, thắng nhiều mà bại ít. Chẳng lẽ ta phải trả Thiên tử triều Minh trở về, cầu hòa với bọn chúng hay sao?” Trương Đan Phong nghe y nói như thế, biết y đã chấp nhận, chỉ là chuyện sĩ diện mà thôi, thế rồi mới cười: “Hai nước hòa hiếu, lấy lễ huynh đệ đối xử với nhau, có gì nhục nhã? Nếu Thái sư không muốn đưa ra hòa ước trước, vậy hãy mời Trung Quốc phái sứ thần đến Ngõa Thích nghị hòa cũng được”.

Dã Tiên đảo mắt nói: “Ngươi dám nói một cho họ cho bọn Man tử? Ngươi... ngươi là ai...”

Trương Đan Phong nói: “Quả thật không dám dấu, trước khi tôi trở về Ngõa Thích đã gặp Vu Khiêm. Những điều tôi nói chắc chắn cũng là ý của Vu Khiêm”.

Dã Tiên buồn bã ngồi xuống, một lát lâu sau mới nói: “Chả lẽ ngươi đã quên thù nhà, giúp sức cho Thiên tử họ Chu hay sao?”

Trương Đan Phong cười ha ha, Dã Tiên nói: “Tôi chẳng qua chỉ giúp cho Trung Quốc và Ngõa Thích. Xin hỏi nếu hai nước hòa hiếu với nhau có phải là phước của trăm họ hai nước hay không?”

Dã Tiên cũng im lặng không nói, một lúc lâu sau mới bảo: “Sau khi hai nước nghị hòa, ngươi sẽ ở đâu?”

Trương Đan Phong nói: “Tôi là người Trung Quốc đương nhiên trở về Trung Quốc”.

Dã Tiên nói: “Vậy ngươi không đối chọi với ta chứ?”

Trương Đan Phong nói: “Nếu Thái sư không tấn công Trung Quốc, tôi làm sao đối chọi với ngài?”

Dã Tiên nói: “Còn cha của ngươi thì sao?”

Trương Đan Phong nói: “Tôi sẽ cố gắng khuyên người về nước để hưởng tuổi già”.

Dã Tiên nói: “Ngươi không sợ bị thiên tử triều Minh giết hại hay sao?”

Trương Đan Phong nói: “Về điều này không cần Thái sư lo lắng”.

Dã Tiên gãi đầu suy nghĩ, lời của Trương Đan Phong quả nhiên rất có lý, nếu mình muốn thống nhất Ngõa Thịch thì không nên đối địch với triều Minh. Rồi lại nghĩ rằng: “Cha con Trương Tôn Châu hùng tài đại lược, ở lại Ngõa Thịch, lại không thể giúp sức cho mình, cũng chỉ có thể làm mối lo cho mình mà thôi. Chi bằng cứ để họ trở về nước thì an tâm hơn. Ngày sau thống nhất Ngõa Thịch, binh giỏi lương đủ, lúc đó có thể xé hòa ước, tấn công Trung Hoa, cần gì phải sợ Trương Đan Phong. Nhưng có điều chuyện hôn nhân của con gái mình không được như ý”.

Trương Đan Phong nói: “Đại trượng phu có thể quyết ngay trong một lời, Thái sư còn lo lắng gì nữa?”

Dã Tiên nói với vẻ dứt khoát: “Được ta sẽ nghe lời ngươi. Chỉ là Dã Tiên này không phải là kẻ dễ bị bắt nạt, nếu triều Minh sai thích khách đến ám toán ta, ta sẽ hạ lệnh cho các tướng, nếu ta có điều gì bất trắc, bọn họ sẽ xua quân đánh xuống miền nam để đá ngọc cùng nát!”

Rõ ràng y lo sợ cho tính mạng của mình. Trương Đan Phong mỉm cười: “Người Trung Quốc rất giữ lời hứa. Nếu ngài thật lòng kết hòa với người Trung Quốc, Trung Quốc sao lại ám sát ngài!”

Dã Tiên nói: “Được, cứ chắc một lời như thế. Đợi sứ giả của triều Minh đến, ta sẽ nghị hòa với y. Còn chuyện A Thịch phản loạn, ngươi có cao kiến gì?”

Trương Đan Phong nói: “Cha con chúng tôi đã quyết ý trở về nước, chúng tôi không nhúng tay chuyện Ngõa Thịch các người nữa”.

Dã Tiên nói: “Được, chỉ mong các người đứng qua một bên, ta cũng không làm khó các người. Ngươi hãy về đi, ngày mai hãy bảo cha ngươi lên triều, trình tấu chương cáo lỗi”.

Trương Đan Phong thuyết phục được Dã Tiên, trong lòng vui sướng vô hạn, thế rồi cáo từ, vừa bước ra khỏi cửa thì chợt nhớ ra một chuyện, cho nên chân chừ chưa ra về. Dã Tiên nói: “Còn có chuyện gì nữa?”

Trương Đan Phong nói: “Mong Thái sư cho phép, tôi muốn gặp Thiên tử triều Minh”.

Dã Tiên suy nghĩ rồi nói: “Cũng được, ngươi hãy cho y biết ý tốt của ta”. Thế rồi gọi hai tên võ sĩ tiến vào, suy nghĩ một hồi rồi nói: “Ta sẽ đi cùng ngươi”.

Hai tên võ sĩ thấy Thái sư dắt Trương Đan Phong gặp Hoàng đế triều Minh thì rất ngạc nhiên.

Hoàng đế nhà Minh Chu Kỳ Trăn vốn bị nhốt trong tháp đá có phủ Thái sư. Tháp đá có ba tầng, mỗi tầng đều có võ sĩ canh giữ, bí mật vô cùng, nên vua Ngõa Thịch cũng không biết.

Chu Kỳ Trăn bị nhốt trong tháp đá đã ba tháng, cực khổ trăm bề. Hôm nay ngồi trong tháp đá nghe gió bắc gào thét, nhận phía bắc bay về miền nam, kêu ran cả bầu trời, bất giác không ngăn được nỗi buồn. Áo của y đã rách, miền bắc lạnh lẽ, Dã Tiên vẫn không đổi áo mới cho y, nhớ lại cuộc sống xa hoa ngày trước trong chốn lục cung, nên đau đớn lòng, chợt thấy cửa đá mở ra, Dã Tiên cùng Trương Đan Phong sánh vai bước vào. Chu Kỳ Trăn thất kinh, chỉ nghe Dã Tiên hỏi: “Ngươi có nhận ra y không?”

Chu Kỳ Trăn không đoán được vì sao Trương Đan Phong lại đến thăm mình, lo lắng không yên, chỉ ấp úng đáp. Dã Tiên nói: “Y là kẻ thù của ngươi, lại là ân nhân của ngươi, ngươi có biết không?”

Trương Đan Phong nói: “Mong Thái sư cho phép tôi gặp riêng ông ta một lát”.

Dã Tiên nói: “Được, quả thật ta không thể hiểu nổi người Trung Quốc các người! Năm xưa hai nhà các người tranh đoạt thiên hạ, nhưng nay lại có thể ngồi trò chuyện với nhau!”

Nói xong thì bước ra khỏi phòng.

Chu Kỳ Trăn lo lắng không yên, chỉ cảm thấy ánh mắt sắc bén của Trương Đan Phong cứ liếc qua đảo lại trên mặt mình, đột nhiên cười rằng: “Ông làm Hoàng đế đã quen, chưa bao giờ nếm nỗi đắng cay của đời người, chịu cực khổ một chút cũng không sao?”

Chu Kỳ Trăn cả giận nói: “Té ra trước đây ngươi chỉ là giả vờ tốt bụng! Ta biết mối thù của thứ dân dễ giải, mối thù của Thiên tử khó giải, nếu ngươi đã là thân tín của Dã Tiên, ta chỉ cầu mong ngươi cho ta chết nguyên vẹn, muốn giết cứ giết, Thiên tử không thể chịu nhục!”

Trương Đan Phong chẳng thèm để ý đến lời của y, lầm bầm như tự nói với mình: “Ông phải chịu khổ cực như thế này, chắc là sau này biết nên làm vua như thế nào! Sau này về cung, ông đừng quên những ngày khổ cực ở đây!”

Chu Kỳ Trăn sững người, đứng bật dậy: “Ngươi nói gì?”

Trương Đan Phong nói: “Vài tháng nữa ông có thể trở về Trung Quốc!”

Chu Kỳ Trăn hầu như không dám tin vào đôi tai của mình, rung giọng nói: “Thật vậy ư? Dã Tiên đã nói cho ngươi biết ư? Y chịu thả ta về nước?”

Trương Đan Phong nói: “Không phải Dã Tiên cho ông về nước, mà là Vu Khiêm sẽ đón ông trở về”.

Chu Kỳ Trăn chợt tiu ngưu, tựa như đang trong căn phòng ảm áp đột nhiên rơi xuống hố băng, mặt lộ vẻ phẫn nộ và tuyệt vọng, chỉ Trương Đan Phong nằng: “Ta tuy bị cầm tù nhưng vẫn là Thiên tử, sao ngươi lại dám ba lần bốn lượt bốn cợt ta?”

Trương Đan Phong cảm thấy rất buồn cười, lại rất đáng thương, nhìn Chu Kỳ Trấn nói: “Ông đừng mong kẻ địch tự nguyện thả ông về. Chỉ có người Trung Quốc muốn ông trở về, ông mới có tia hy vọng sống. Ông tưởng rằng chỉ có Dã Tiên mới nắm quyền sinh sát hay sao? Nói thật cho ông biết, số phận của ông nằm trong tay Vu Khiêm, Vu Khiêm bảo ông có thể trở về, ông sẽ trở về được!”

Trong khoảnh khắc, Chu Kỳ Trấn cảm nhận trong ánh mắt, thần thái và lời lẽ của Trương Đan Phong có chứa đựng sức mạnh khiến cho người ta phải nghe theo, Chu Kỳ Trấn chỉ lẩm bầm “Có nghĩa là sao?”

Trương Đan Phong nói: “Bởi vì dù tốt xấu ông cũng là vua của một nước, và lại trong tay kẻ địch là nỗi nhục của Trung Quốc, cũng chính vì có này cho nên chúng tôi muốn ông trở về. Dã Tiên làm sao dám không thả ông về?” Thế rồi kể sơ lại tình hình Trung Quốc và Ngõa Thích, Chu Kỳ Trấn vừa lo vừa mừng, nói: “Nếu tôi có thể trở về ngôi lên ngai vàng, sẽ phong cho ngài làm quan lớn, ngài thích làm chức quan gì? Thống lĩnh Ngự lâm quân hay Đề đốc cứu môn, nếu không thì Binh bộ thượng thư, tôi đều có thể chấp nhận”.

Trương Đan Phong lạnh lùng nói: “Sau khi ông trở về, có làm Hoàng đế nữa hay không là chuyện hoàng tộc các người, điều đó tôi và Vu Khiêm không biết. Tôi cũng chẳng mong chức quan của ông!”

Chu Kỳ Trấn hơi thất vọng, lẩm bầm nói: “Có thể trở về thì tốt, trở về thì tốt!” Rồi chợt như nhớ lại chuyện gì, đột nhiên tinh thần phấn chấn, nói: “Trăm quan văn võ trong triều đa số đều là người thân tín của tôi, Chu Kỳ Ngọc không cướp được ngai vàng của tôi, sau khi tôi trở về, y đương nhiên phải nhường ngôi lại cho tôi. Ngài làm quan cũng được, tôi có thể ban thưởng cho ngài”.

Trương Đan Phong bức bối vô cùng, lạnh lùng nói: “Tôi không cần thứ gì cả, chỉ cầu ông một chuyện”.

Chu Kỳ Trấn nói: “Chuyện gì tôi cũng chấp nhận cả”.

Trương Đan Phong nói: “Sau khi ông trở về, nếu làm Hoàng đế trở lại thì phải đối xử với Vu Khiêm thế nào?”

Chu Kỳ Trấn nói: “Điều này...”

Trương Đan Phong nói: “Ông vừa bị bắt làm tù binh mà ông ta đã lập vua mới, chắc chắn ông rất hận ông ta?”

Chu Kỳ Trấn nói: “Không, không, sau khi tôi trở về sẽ lập tức thăng cho ông ta ba cấp”.

Lúc này Vu Khiêm đã là Nội các học sĩ, tức là tương đương với Thừa tướng, kiêm Binh bộ thượng thư, đã là quan nhất phẩm, không thể nào thăng cấp thêm nữa. Chu Kỳ Trấn cứ nói bừa, Trương Đan Phong vừa bức vừa buồn cười, nói: “Vu các lão không phải là hạng người tham phú quý, mong ông sau khi trở về hãy nương tay tha cho ông ta”.

Chu Kỳ Trấn vội vàng nói: “Đương nhiên, đương nhiên”.

Trương Đan Phong nghiêm giọng hỏi: “Có thật không?”

Chu Kỳ Trấn khựng người lại, lớn giọng nói: “Vua không nói chơi!”

Trương Đan Phong mỉm cười, đang định nói tiếp, chợt nghe bên ngoài có tiếng ăn mày hát bài “Hoa sen rơi”.

Trương Đan Phong ngạc nhiên, y nghe bên ngoài hát rằng: “Tùng đoá hoa sen, Hoàng đế cũng làm ăn mày, Hoàng đế thay phiên nhau làm, ngày mai đến lượt ta. Ở đây có của quý, chúng ta vào xin thôi!”

Phía dưới có tiếng ồn, tựa như đuôi kẻ ăn mày ấy, chợt bên ngoài có tiếng bọn võ sĩ kêu: “Có thích khách!”

Một tên phóng vọt ra cửa sổ, chưa kịp nhảy lên mái thì đã bị người ta đánh rơi lại xuống đất.

Trương Đan Phong bắt đầu thất kinh: Tên ăn mày này võ công thật cao cường! Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, chỉ nghe ầm một tiếng, cánh cửa sổ đã bị người ta đánh bật ra, tên ăn mày nhảy vào, tóm lấy Chu Kỳ Trấn. Chu Kỳ Trấn kêu lên ối chao một tiếng, Trương Đan Phong không kịp rút kiếm chỉ xia ngón tay tới, người ấy đột nhiên kêu lên: “Té ra là Trương Đan Phong nhà ngươi!”

Thế rồi lách, mau chóng tung ra một cước đá vào chân Chu Kỳ Trấn!

Trương Đan Phong nói: “Ồ, té ra Tắt lão tiên bói!”

Tắt Đạo Phàm tung ra một cước rất mạnh, Trương Đan Phong chỉ đành giở Đại Lực Kim Cương thủ pháp đẩy nhẹ vào bàn chân của ông, Tắt Đạo Phàm té bật ra, lưng ngã vào tường, thở phì phì kêu lên: “Trương Đan Phong, ngươi tránh qua một bên!”

Trương Đan Phong nói: “Tắt tiên bói hãy dừng tay!”

Tắt Đạo Phàm quát hỏi: “Ngươi sao thế? Chẳng lẽ ngươi cũng là chó giữ nhà cho Dã Tiên?” Thế rồi vung cây gậy bổ xuống, Trương Đan Phong chỉ đành rút thanh kiếm trở tay vung ra. Chỉ thấy ánh lửa tóe lên, hai đầu cảm thấy cổ tay tê rần. Trương Đan Phong nói: “Tắt lão tiên bói, trước tiên hãy thoát ra khỏi nơi này, tại hạ sẽ lãnh giáo sau”.

Tất Đạo Phàm liên tục giáng xuống ba gậy, vung tay tóm lấy Chu Kỳ Trấn.

Phía dưới tiếng người ồn ào, Dã Tiên đứng bên ngoài quát lớn, chỉ thấy ở cửa có hai võ sĩ cầm đao xông vào, Tất Đạo Phàm quét mạnh cây gậy sang hai bên, đơn đao trong tay hai võ sĩ ấy đều bị đánh rơi. Tất Đạo Phàm trợn mắt quát: “Ai cản ta sẽ chết!”

Tất Đạo Phàm thần oai lẫm lẫm khiến cho hai võ sĩ bất đồ thối lui. Chỉ nghe tiếng chan chất và tiếng bước chân vang lên, tựa như có người từ phía dưới đánh thẳng lên. Tất Đạo Phàm mặt đầy sát khí, cứ đuổi theo Chu Kỳ Trấn. Trương Đan Phong quát: “Tất tiên bối bắt y làm gì?”

Tất Đạo Phàm quát: “Người đã quên mối thù đời trước rồi ư? Kẻ này không xứng làm Hoàng đế, người bảo vệ cho y làm gì? Chúng ta sẽ cướp y trở về Trung Quốc rồi dựng cờ khởi nghĩa”.

Trương Đan Phong ngăn người ra, té ra Tất Đạo Phàm có lòng muốn đoạt thiên hạ. Đang định lên tiếng thì bên ngoài một tiếng ầm vang lên, cánh cửa của tầng thứ ba bị người ta đánh bật ra, một người quát lên ồm ồm: “Hay lắm, người cũng ở đây, trước tiên hãy ném ba trăm trượng của Phật gia!”

Té ra đó là Triều Âm hòa thượng. Trương Đan Phong liếc mắt nhìn, chỉ thấy Dã Tiên đang chỉ huy bọn võ sĩ chặn lại.

Trương Đan Phong cả kinh, nhủ thầm: “Nhị sư bá thô lỗ, để ông ta đánh chết Dã Tiên thì hồng bút! Con trai Dã Tiên và các bộ tướng nắm trong tay mấy mươi vạn đại quân, nếu vì thế mà hai nước xảy ra chiến tranh thì e rằng máu chảy không chỉ ngàn dặm”.

Đang định xông ra thì chợt bị Tất Đạo Phàm vung cây gậy giáng long chặn lại. Trương Đan Phong từ sau khi tập Huyền công yếu quyết thì võ công cao hơn Tất Đạo Phàm một bậc, nhưng trong lúc gấp gáp không xông ra được, huống chi chàng lại không muốn dả thương ông ta. Trương Đan Phong lo lắng, chợt kêu lên: “Chấn Tam Giới, ông có tín nghĩa giang hồ hay không?”

Tất Đạo Phàm ngạc nhiên, hỏi: “Cái gì?”

Trương Đan Phong nói: “Đầu đến lượt ông cướp thiên hạ!”

Khi Trương Đan Phong mới vào Trung Nguyên, đã đem theo một tín vật của tổ tiên, đó là tấm tàng bảo đồ ở Tô Châu, chàng đến nhà Tất Đạo Phàm, hai bên đã ti thí một trận, Tất Đạo Phàm thua một chiêu, bảo rằng sau này sẽ nhường cho Trương Đan Phong nói chuyện thiên hạ, ý muốn bảo nếu Trương Đan Phong muốn tranh đoạt thiên hạ thì ông ta có thể giúp đỡ. Lúc này Trương Đan Phong nói ra, Tất Đạo Phàm tuy không cam lòng, nhưng cũng dần dần ngừng lại, chợt thờ dài nói: “Được, ta nhường cho người!”

Thế rồi xoay người phóng vọt ra cửa sổ.

Chu Kỳ Trấn mặt không còn sắc máu, nấp ở góc phòng thở hổn hển, Trương Đan Phong không thêm để ý đến y, vội vàng nhảy vọt ra. Chỉ thấy Triều Âm hòa thượng múa tít cây thiên trượng kêu lên vù vù, Ngạch Cát Đa và hai võ sĩ khác đang đối phó với ông ta. Ngạch Cát Đa có võ công không kém, nhưng chẳng thể nào chống nổi Triều Âm hòa thượng.

Dã Tiên thấy Trương Đan Phong vọt ra, cười lạnh nói: “Hừ, người Hán các người không giữ chữ tín”.

Trương Đan Phong chẳng nói một lời, đột nhiên nhảy vọt tới trước, chụp lấy cây thiên trượng của Triều Âm hòa thượng, Triều Âm cả giận quát: “Thầy trò các người đều chẳng phải người tốt!”

Rồi ông ta đẩy cây thiên trượng về phía trước, Trương Đan Phong đột nhiên thu chiêu né tránh. Lúc này Ngạch Cát Đa đã thừa thế nhảy ra khỏi vòng chiến, hai võ sĩ kia cũng thối lui xem Trương Đan Phong sẽ đối phó với Triều Âm như thế nào.

Triều Âm lại quát lên: “Đan Phong, người dám phạm thượng, nếu người cản nữa, đừng trách ta đánh chết người!”

Trương Đan Phong nói: “Dù sư bá có đánh chết con, con cũng phải cản người!”

Triều Âm hòa thượng vung cây gậy quét ra ngang eo, Trương Đan Phong không dám dùng tay chống đỡ, chỉ đành rút kiếm chặn lại, thế là sư bá và sư đệ lao vào nhau. Triều Âm hòa thượng đánh liên tục mười mấy trượng mà Trương Đan Phong vẫn không hề thối lui, kiếm chiêu di chuyển theo trượng thế, cây thiên trượng của Triều Âm hòa thượng đánh về phía nào đều bị chàng chặn lại!

Triều Âm hòa thượng quét ngang cây trượng tới, lớn giọng quát: “Đan Phong, trong mắt người có còn bậc trưởng bối hay không?” Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Mong sư bá thứ tội, xin sư bá hãy thối lui trước, sau này con sẽ tạ tội với sư bá”.

Chàng vừa nói ra, bọn võ sĩ đều ngạc nhiên: “Ồ, té ra họ là sư bá và sư đệ!”

“Ha ha, thật là hay, sư bá té ra không đánh lại sư đệ!”

“Không đánh lại ý gì hiếp người, thật vô liêm sỉ!”

Tiếng bàn tán vang lên, Triều Âm hòa thượng giận đến nổi mặt đỏ ửng, đột nhiên quát lớn: “Tiểu súc sinh, sau này ta sẽ tính nợ với người”. Thế rồi giật cây thiên trượng phóng ra khỏi tháp, bọn võ sĩ chặn lại đều bị ông ta đánh tơi tả.

Trương Đan Phong nhảy ra khỏi cửa sổ, chỉ thấy Tất Đạo Phàm đã dắt ba tên ăn mày phóng ra khỏi vòng vây, thân thủ của ba tên ăn mày này cũng không tệ, bên dưới tuy có mấy mươi võ sĩ nhưng không cản nổi. Triều Âm hòa thượng phóng ra, năm người gặp nhau thì chạy về phía trước.

Trương Đan Phong nghĩ bụng: “Bọn nã mầy này cũng có bản lĩnh lắm, không hiểu tại sao bọn họ lại biết Hoàng đế bị nhốt ở đây”.

Dã Tiên cũng đứng ở cửa sổ nhìn ra, lúc này mới thở phào quay mặt nhìn lại, chỉ nghe Trương Đan Phong nói: “Mong Thái sư thứ tôi, sư bá tưởng rằng tôi bị nhốt ở đây cho nên mới hiểu lầm như thế, tôi sẽ tìm ông ta giải thích. Tôi đảm bảo từ rày về sau không ai dám quấy nhiễu ngài nữa”.

Dã Tiên đã tận mắt thấy chàng toàn lực chống lại sư bá, giải mối nguy cho mình, cho nên có thiện cảm với chàng, cười rằng: “Thôi được, chúng ta cứ làm như đã bàn sáng nay. Người cũng không cần lo lắng nữa!”

Trương Đan Phong đáp tạ, Dã Tiên nói: “Hãy vào xem thử Hoàng đế của các người!”

Trương Đan Phong cùng Dã Tiên sánh vai bước vào. Chỉ thấy Chu Kỳ Trấn mặt tái nhợt, tựa vào tường rung rẩy, Dã Tiên mỉm cười, nghĩ bụng: “Để cho y làm Hoàng đế trở lại, cũng sẽ có lợi cho mình”. Thế rồi mới nói: “Đã làm ông hoảng sợ, hẳn hết thì cọp tới, chờ sứ giả của các người tới, ông sẽ trở về hưởng phúc. Lúc đó đừng quên tôi là được”.

Chu Kỳ Trấn đang định đáp tạ, chợt thấy Trương Đan Phong nháy mắt với y, nhớ lại rằng mình là vua của một nước, Dã Tiên chẳng qua là Thái sư của Ngõa Thích, nếu ta ọn lảo ta thì chắc chắn sẽ nhục quốc thể. Thế rồi mới ưỡn ngực nói: “Đương nhiên ta sẽ nhớ!”

Trương Đan Phong nói: “Thái sư, tôi cầu xin ngài một chuyện”.

Dã Tiên nói: “Cứ nói”.

Trương Đan Phong cởi chiếc áo khoác lông cáo trên mình xuống rồi nói: “Xin Thái sư cho phép tôi tặng tấm áo này cho ông ta”.

Dã Tiên ngạc nhiên, nói: “Ồ, ta bận rộn việc nước, bọn hạ nhân lại sơ suất không may áo mới cho Hoàng đế các người!”

Rồi y lập tức sai người gọi thợ may đến đo cho Chu Kỳ Trấn, rồi căn dặn nhà bếp cứ mỗi bữa làm thêm một phần giống như mình đem đến cho Chu Kỳ Trấn.

Trương Đan Phong vẫn cởi tấm áo xuống, đi ở phía sau Dã Tiên, khi xoay người lại bước ra, chàng thấy trong mắt Chu Kỳ Trấn có đôi dòng lệ. Trương Đan Phong nghĩ thầm “Chắc y cũng cảm động. Mong y có thể nhớ đến chuyện hôm nay, khi quay về không làm khó Vu Khiêm”.

Trương Đan Phong sợ Thoát Bất Hoa giữ lại cho nên đi ra khỏi tháp đá thì vội vàng cáo từ, trước tiên đến khách sạn tìm Vân Lối nhưng không ngờ Vân Lối đã bỏ đi, chỉ để lại một bức thư.

Đó chính là:

Vừa rời hang hổ đầm rồng, liễu sáng hoa tối lại một thôn.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tụng Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

## Chương 26: Chuyện xưa còn vấn vương đau lòng nhi nữ - Trước cửa dứt tình khiến công tử bi thương

Vân Lối chỉ để lại mấy dòng, bảo chàng sau khi sắp xếp xong mọi chuyện thì đến núi Bích La ở bên ngoài Đông môn. Núi Bích La là một nơi nổi tiếng, nằm sát kinh thành Ngõa Thích, trên núi cũng có người ở. Trương Đan Phong sau khi xem thư thì thầm ngạc nhiên: Vân Lối chưa bao giờ đến kinh thành Ngõa Thích, sao lại biết đường đến núi Bích La?

Rồi lại nghĩ rằng nàng vội vàng đến núi Bích La chắc là tránh tai mắt của Dã Tiên. Trương Đan Phong chỉ đành quay về nhà, quả nhiên Dã Tiên đã rút bọn vệ sĩ canh gác, Đàm Đài Diệt Minh ra mở cửa cho chàng, hai người gặp nhau thì mừng rỡ. Đàm Đài Diệt Minh nói: “Mấy ngày trước chúng tôi bị nhốt ở trong phủ thật buồn bức, tôi định đánh ra ngoài nhưng chúa công kiên quyết không chịu”.

Trương Đan Phong cười nói: “Không nên đánh. Cha tôi đâu?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Chúa công mấy ngày nay lòng đầy tâm sự, công tử quay trở về thật đúng lúc. Người đang ở trong thư phòng”.

Trương Đan Phong nhẹ nhàng bước vào trong thư phòng, chỉ thấy cha đang ngồi cúi đầu suy nghĩ. Trương Đan Phong kêu lên một tiếng cha, Trương

Tôn Châu nói: “Ồ, con đã quay về, ta còn tưởng rằng suốt đời này khó gặp lại con!”

Trương Đan Phong nói: “Con bất hiếu quay về nhận tội”.

Trương Tôn Châu nói: “Ta nghe Đàm Đài tướng quân bảo con đã đến Tô Châu!”

Trương Đan Phong nói: “Con về đây chính là chịu tội này, con đã tìm ra bản đồ bảo tàng và tấm địa đồ ấy, nhưng đã tặng cho Vu Khiêm, để ông ta giúp Thiên tử họ Chu đánh lui Ngõa Thịch”.

Trương Tôn Châu nói: “Đàm Đài tướng quân đã cho ta hay, con đã lập công cho Trung Quốc, nhưng nhà họ Trương chúng ta mãi mãi không có cơ hội giành thiên hạ nữa”.

Trương Đan Phong buồn bã không nói, đang định khuyên nhủ thì Trương Tôn Châu lại thở dài: “Sống không muốn làm rường cột của nước nhà, chết cũng không muốn làm diêm la, diêm la diêm quỷ tâm thường nhẫn, rường cột của nước nhà thì càng nhiều việc hơn. Ta trải qua biến cố lần này, hùng tâm tráng chí đã nhạt. Đã không muốn làm Tể tướng nữa, làm Hoàng đế càng phiền phức hơn, con không muốn làm vua khai quốc, ta cũng không muốn chết già ở nước người. Ta không trách con đã làm chuyện này”.

Trương Đan Phong khuyên rằng: “Cha, lá rụng về cội, con mong cha trở về cố thổ”.

Trương Tôn Châu lại thở dài xua tay nói: “Con đi đường đã vất vả, trước tiên hãy nghỉ ngơi, đêm nay chúng ta sẽ nói tiếp”.

Sau bữa cơm tối, Trương Đan Phong cùng cha dạo bước trong vườn, dưới ánh trăng bóng hoa vẫn dập chòn, hồ nước vẫn lăn tăn gợn sóng, cảnh vẫn như ngày trước.

Hai cha con đứng dựa lan can một lúc lâu không nói gì. Đối phương ngắt một đóa hoa mai, nói: “Hoa mai này đẹp hơn năm trước”.

Trương Tôn Châu nói: “Vậy ư? Con đã đến cố cung ở Tô Châu, khung cảnh ở đó như thế nào?”

Trương Đan Phong nói: “Nơi đó đã trở thành nhà của một tên ác bá trong vùng, những bức thiếp trên tường đã mờ nhạt”.

Trương Tôn Châu thở dài không thôi. Trương Đan Phong nói: “Cha đừng lo lắng, con đã giành được nơi đó”.

Trương Tôn Châu nói: “Sao?”

Trương Đan Phong kể lại một lượt chuyện mình đánh bạc ở Khoái Hoạch lâm như thế nào, Trương Tôn Châu tuy đang buồn bực nhưng cũng cười ha hả. Trương Đan Phong nói: “Con bất hiếu nhưng cũng mong đón cha trở về để cho cha an hưởng tuổi già ở nơi đó”.

Trương Tôn Châu càng thở dài, mặt lộ vẻ buồn bã.

Trương Đan Phong nói: “Cha hãy nhân cơ hội này rút lui ra khỏi những chuyện thị phi”.

Thế rồi kể lại cuộc trò chuyện sáng nay với Dã Tiên, rồi bảo: “Con đã tự tiện thay cha hứa với Dã Tiên, ngày mai sẽ lên triều trình tấu chương cáo lão, không làm Thừa tướng của nước Ngõa Thịch nữa!”

Trương Tôn Châu nói: “Điều đó rất hợp ý ta, làm Thừa tướng hai mươi mấy năm nay ta cũng đã rất mệt mỏi. Năm nay vốn chẳng còn lòng dạ nào nữa”.

Trương Đan Phong nói: “Cha, chúng ta hãy trở về Trung Quốc thì tốt hơn”.

“Đúng thế, đây là lúc chúng ta phải quay về”.

Trương Đan Phong mừng rỡ nói: “Vậy sáng mai cha hãy dâng tấu chương cáo lão, chúng ta đợi sứ thần triều Minh đến, sau khi hai nước nghị hòa thì sẽ cùng trở về nước”.

Trương Tôn Châu lắc đầu, chột trảm giọng đáp: “Ta bảo quay về, nhưng không phải quay về Trung Quốc”.

Trương Đan Phong ngạc nhiên, nói: “Sao?”

Trương Tôn Châu nói: “Tiệc tàn khách khứa ra đi, phú quý phồn hoa chẳng qua chỉ là một giấc mộng. Ta đã ở cõi trần thế sáu mươi năm, cũng nên quay về thôi”. Giọng nói của ông ta thâm lương vô cùng, té ra ông ta nói quay về ở đây có nghĩa là quay về Tây phương cực lạc. Trương Đan Phong run giọng nói: “Cha tuy già nhưng vẫn còn khỏe mạnh, cách ngày trăm năm hãy còn xa, tại sao lại nói những lời không may như thế?”

Trương Tôn Châu buồn bã cười: “Trên đời nào có bữa tiệc không tàn”.

Trương Đan Phong vội vàng nói: “Miền Giang Nam sông nước hữu tình, là nơi an dưỡng tuổi già”.

Trương Tôn Châu nói: “Ta còn mặt mũi nào quay trở lại Giang Nam? Năm xưa Sở bá vương không chịu qua Ô Giang, là bởi vì ông ta không muốn gặp lại phụ lão Giang Đông!”



Tâm trạng đau khổ mâu thuẫn chứa đựng trong lời nói, Trương Đan Phong đang định khuyên nhủ, Trương Tôn Châu đã xua tay: “Ý ta đã quyết, con không cần nhiều lời, ta sẽ từ chức Thừa tướng, nhưng cũng không muốn trở về mảnh đất của tổ tiên nữa”.

Trương Đan Phong nói: “Vậy cha phải chăng đã cho rằng con lần này về Trung Quốc là đã sai?”

Trương Tôn Châu ngẩng đầu nhìn trời, tiếng sáo văng vẳng vọng tới, một lát sau mới nói: “Nếu ta trẻ lại bốn mươi năm, ta sẽ làm như con. Giờ đây ta biết muốn mượn thế lực của Ngõa Thích khôi phục lại Đại Châu của chúng ta là điều sai lầm”.

Trương Đan Phong vừa vui vừa buồn, xúc động kêu lên: “Cha...”.

Trương Tôn Châu cất lời chàng: “Đừng nói nữa. Hồi ơi, song ta phải nhắc nhở con, Dã Tiên rất xảo quyết, con phải đề phòng y. Ta mong sứ thần Minh triều đến cho sớm. Ta dù chết ở Ngõa Thích cũng không thể nào quên được Trung Quốc. Nghe con nói, Vu Khiêm là hiền thần trăm năm khó gặp, mong Trung Quốc từ nay vững bền, nếu ta gặp được sứ thần doy phải đến cùng tốt”.

Trong khoảnh khắc, Trương Đan Phong cảm thấy khoảng cách giữa mình với cha tựa như gần tựa như xa, chàng không thể hiểu được cha mình đang nghĩ gì, đang trầm tư thì chợt thấy có bóng người xẹt tới, chợt nghe tiếng Đàm Đài Diệt Minh quát: “Kẻ nào lớn gan nửa đêm dám đột nhập tướng phủ?” rồi y đánh vù ra một chưởng, chỉ nghe rắc một tiếng, một cành cây đã bị chặt gãy, một người từ trong bụi hoa nhảy ra, Đàm Đài Diệt Minh thối lui mấy bước mới đứng vững. Trương Đan Phong cả kinh: “Kẻ nào mà có công lực như thế này?” Chỉ nghe người ấy cười ha hả rồi nói: “Đan Phong, con đã trở lại rồi ư?” Trương Đan Phong định thần nhìn lại, thì ra đó là đại sư bá Đồng Nhạc của chàng, chàng vui mừng vô cùng, lập tức giới thiệu cho cha biết rồi cùng ông ta trở vào khách sảnh.

Hai bên phân vôi chủ khách ngồi xuống, Đồng Nhạc nhấp một ngụm trà rồi cười ha hả nói: “Đàm Đài tướng quân, công phu Thiết Tỳ Bà của ông đã tiến bộ hơn ngày trước”.

Đàm Đài Diệt Minh cũng cười rằng: “Tôi cũng khó chống đỡ Đại Lực Kim Cương thủ của ông”.

Trương Tôn Châu nói: “Lần này tiểu nhi được Đồng đại hiệp chiếu cố, lão phu cảm kích không nguôi”.

Đồng Nhạc nói: “Sư đệ của tôi ở Ngõa Thích mười năm, được ngài chiếu cố tôi càng cảm kích hơn!” Rồi cười nói: “Đêm nay tôi mới biết lòng của Thừa tướng, tề sư đệ quả nhiên nói không sai, may mà tôi không lỡ mồm hành sự”.

Trương Đan Phong giật mình thầm nhủ: “May mà người chịu nghe cha mình nói chuyện, nếu là nhị sư bá chỉ e đã phải động thủ”.

Trương Đan Phong nói: “Sư bá có gặp sư phụ của con chưa?”

Đồng Nhạc nói: “Đã gặp”.

Trương Tôn Châu nói: “Tạ tiên sinh ra đi đã lâu, tôi không hề biết chuyện này, cho nên rất lo lắng trong lòng. Ông ta đã trở về kinh thành sao không đến cùng tiên sinh?”

Đồng Nhạc nhấp ngụm trà, im lặng không nói. Đàm Đài Diệt Minh nói: “Dã Tiên tuy đã rút về sĩ về, nhưng cũng không đảm bảo y sẽ không phái người đến theo dõi. Đề tôi đi tuần tra thử”. Nói xong thì bước đi.

Trương Đan Phong nói: “Đàm Đài tướng quân đã lo xa, y sợ chúng ta không muốn nói trước mặt y”.

Đồng Nhạc nói: “Đúng thế, ta muốn nói chuyện sư phụ của con”.

Sư phụ của Đàm Đài Diệt Minh là đối thủ của Huyền Cơ Dật Sĩ. Trương Đan Phong ngạc nhiên nói: “Sao, Thượng Quan lão ma chẳng phải đã sớm mai danh ẩn tích, chả lẽ lão lại xuất hiện?”

Đồng Nhạc nói: “Lão không hề xuống núi, nhưng chúng ta phải lên núi gặp lão”.

Trương Đan Phong nói: “Sao?”

Đồng Nhạc nói: “Lão ma đầu này biết mấy sư huynh đệ chúng tôi đều ở Ngõa Thích cho nên phái người thông báo, bảo chúng tôi lên núi gặp lão”.

Trương Đan Phong nói: “Để làm gì?”

Đồng Nhạc nói: “Ta cũng không biết. Chắc là muốn thăm dò võ công của bọn ta. Lão là tiền bối, nếu lão có lệnh bọn ta không thể không nghe”.

Trương Đan Phong trầm ngâm rồi nói: “Đàm Đài tướng quân có biết chuyện này không?”

Đồng Nhạc sầm mặt, nói: “Nếu y không nói, con đừng nhắc”.

Theo quy củ võ lâm, bậc tôn trưởng của hai phái nếu có tương tranh, đệ tử trong môn phái dù qua lại với nhau cũng phải kiêng dè. Trương Đan Phong không hề xem trọng những quy củ này, nhưng thấy sư bá nói trịnh trọng như thế thì cũng không dám nói nhiều.

Đồng Nhạc nói: “Ta đã quay về báo với sư tổ của con, nhưng người bảo bọn ta cứ đến Ngõa Thích trước. Không biết người có đến hay không!”

Trương Đan Phong nói: “Con đã nghe sư phụ nói, sư tổ sáng tạo ra hai bộ kiếm pháp song kiếm hợp bích là chuẩn bị đối phó với lão ma đầu này, chắc là người không muốn đích thân ra tay nữa”.

Đồng Nhạc nói: “Ta vẫn chưa thấy uy lực của song kiếm hợp bích, tam sư đệ và tứ sư muội tuy thông minh hơn người, giỏi hơn ta rất nhiều, nhưng vẫn còn kém xa lão ma đầu ấy”.

Trương Đan Phong biết uy lực của song kiếm hợp bích, cho nên chàng không tin lời Đồng Nhạc, nhưng cũng không muốn khen ngợi kiếm pháp sư phụ của mình trước mặt sư bá cho nên không lên tiếng. Đồng Nhạc chợt nói: “Đan Phong, bằng hữu của con đâu?”

Ý Đồng Nhạc muốn nói đến Vân Lôi. Trương Đan Phong giật mình, chàng vẫn chưa kể chuyện này với cha, thế rồi mới nháy mắt, nhưng Đồng Nhạc tựa như không hiểu, vẫn nói: “Con không nhớ hần ư?”

Trương Tôn Châu nói: “Phong nhi, nếu con có bằng hữu cùng đến, vậy hãy mời y đến gặp ta”.

Trương Đan Phong nói: “Y có chuyện đã đi trước”.

Đồng Nhạc nói: “Có phải hần đến núi Đường Cổ Lạp tìm mẹ hay không?”

Trương Đan Phong lại giật mình: “Té ra Đồng Nhạc đã gặp Vân Lôi, nếu không ông ta sẽ không biết chuyện này”. Thế rồi mới lộ vẻ mừng rỡ, chàng đoán được Vân Lôi sở dĩ đến núi Bích La là nhờ Đồng Nhạc sắp xếp. Trương Tôn Châu lộ vẻ nghi ngờ, hỏi: “Bằng hữu gì thế?”

Trương Đan Phong nói: “Đó là một người tri kỷ”.

Trương Tôn Châu nói: “Đã như thế, sau này con phải mời y đến nhà chúng ta mới được”.

Trương Đan Phong vâng một tiếng, nhớ Vân Lôi thề rằng không bao giờ gặp cha mình, trong lòng chua xót vô hạn.

Đồng Nhạc nói: “Thượng Quan lão ma đang ở một ngọn núi phía bắc của núi Đường Cổ Lạp, từ thung lũng của người Ngạc La đi về phía bắc khoảng ba ngày. Nhị sư đệ đã đến đây trước”.

Trương Đan Phong hỏi: “Thượng Quan Thiên Dã kêu mọi người chừng nào lên núi?”

Đồng Nhạc nói: “Vẫn chưa rõ, nhưng phải trước ngày Thanh minh. Ta bảo sư phụ của con đi trước hẹn với một bằng hữu vô lâm, khi cần thì ông ta sẽ bước ra giảng hòa. Nhị sư bá của con đâu? Nghe nói hần cũng đến, nhưng sư phụ của con và ta vẫn chưa gặp hần”.

Trương Đan Phong nói: “Nhị sư bá đi cùng với Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm”.

Thế rồi kể chuyện đêm qua. Đồng Nhạc cười rằng: “Tính khí của Triều Âm vẫn như trước. Thôi được, ta sẽ ở lại vài ngày, tìm hần rồi tính tiếp”.

Trương Đan Phong chợt nói: “Vậy ngày mai con sẽ đi trước”.

Trương Tôn Châu ngạc nhiên nói: “Phong nhi, con vừa trở về sao lại đi?”

Trương Đan Phong nói: “Sư phụ con gặp nguy hiểm, con sao có thể ngồi nhìn được?”

Trương Tôn Châu nghĩ con trai của mình là do một tay Tạ Thiên Hoa nuôi dạy thành tài, Trương Đan Phong nói chẳng sai chút nào, thế rồi tuy buồn bã nhưng không ngăn cản. Chỉ hỏi: “Con Chiêu dạ sư tử mã của con đâu?”

Trương Đan Phong nói: “Người bằng hữu của con đã dắt nó đi trước”.

Trương Tôn Châu kêu ừ một tiếng, nghĩ bụng: “Mối giao tình giữa nó và người bằng hữu này không tầm thường”. Rồi càng muốn biết người đó là ai.

Sáng sớm hôm sau Đồng Nhạc và Trương Đan Phong cáo từ Trương Tôn Châu, Trương Tôn Châu nói: “Ta sẽ đưa hai người ra”.

Thế rồi dắt tay con chậm rãi bước đi, Đồng Nhạc cùng Đàm Đài Diệt Minh ra cửa đứng chờ. Trương Đan Phong nói: “Cha, cha hãy quay vào, cha còn phải lên triều sớm nữa”.

Trương Tôn Châu nói: “Đêm qua ta đã viết tấu chương, không cần lo. Giờ đây ta đã nhẹ nhõm cả người, chỉ mong con có thể quay về”.

Trương Đan Phong nói: “Cha đừng lo lắng, con và sư phụ sẽ trở về”.

Trương Tôn Châu nói: “Chỉ e con trở về rồi lại ra đi. Khi con trở về, có lẽ sứ thần nhà Minh sẽ đến”.

Trương Đan Phong nói: “Tại sao cha không quay về cùng chúng con?”

Trương Tôn Châu nói: “Đêm qua cha đã nói, giờ đây cha không muốn nhắc lại nữa”.

Trương Đan Phong chợt nói: “Cha có còn nhớ sứ thần Vân Tĩnh của nhà Minh ngày trước hay không?”

Trương Tôn Châu sững người ra, Trương Đan Phong cảm thấy bàn tay ông ta đỏ mồ hôi, hơi rung rung. Một lát sau, Trương Tôn Châu thờ dài, nói: “Ôi, đã ba mươi năm, chuyện ba mươi năm trước vẫn còn hiện rành rành trước mắt, lần đầu tiên trong đời ta mới thấy một người cứng cỏi như Vân Tĩnh, làm sao ta không nhớ cho được? Tĩnh ra y đã về nước mười năm”.

Trương Đan Phong nói: “Ông ta vừa mới bước vào Nhạn Môn quan thì bị Vương Chấn giả truyền thánh chỉ hại chết ông ta”.

Trương Tôn Châu nói: “Ta cũng nghe nói chuyện này, đó là lỗi lầm của ta. Nghĩ lại lúc đó ta tuổi trẻ nóng nảy, căm giận Thiên tử triều Minh, căm hận luôn những kẻ trung thành với họ, đến nỗi khiến cho Vân Tĩnh phải chẵn ngựa hai mươi năm ở nơi tuyệt phủ. Hai mươi năm qua ông ta cực khổ trăm bề nhưng vẫn giữ tâm lòng son đối với Thiên tử họ Chu, ông ta tuy đối đầu với ta, nhưng ta rất khâm phục. Mấy năm gần đây khi nghĩ đến chuyện này, ta thường cảm thấy áy náy, đó là lỗi lầm duy nhất trong đời của ta. Ta hy vọng sứ thần triều Minh cũng là một người cứng cỏi như Vân Tĩnh”.

Trương Đan Phong chợt nói: “Nghe nói Vân Tĩnh còn để lại hai người cháu, một nam một nữ, tuổi cũng tương đương với con”.

Trương Tôn Châu nói: “Thế ư, mong có thể gặp lại họ”.

Trương Đan Phong nói: “Nếu họ có việc nhờ đến cha, cha có chấp nhận giúp đỡ không?”

Trương Tôn Châu nói: “Đương nhiên”. Rồi chợt thờ dài: “Nếu họ lớn lên, chắc chắn sẽ biết chuyện năm xưa của cha mình, họ nhất định sẽ coi ta là kẻ thù, sao có thể nhờ vả ta?”

Trương Đan Phong nghe cha mình nói những lời từ gan ruột, trong lòng cảm thấy an ủi, chỉ nghe ông ta tiếp tục nói: “Sao con lại biết tung tích của hai đứa trẻ này?”

Trương Đan Phong vốn định kể chuyện giữa mình với Vân Lối, nhưng chợt nghĩ lại thì chỉ bảo: “Nghe nói họ theo học thầy giỏi, có võ nghệ cao cường, cháu trai của Vân Tĩnh hình như làm quan trong triều Minh, bạn bè trên giang hồ đã nói thế”.

Trương Tôn Châu mừng rỡ bảo: “Như thế thì ta yên tâm, mong rằng sứ giả của triều Minh là cháu trai của Vân Tĩnh”.

Hai người đang nói thì đã ra đến cửa. Trương Đan Phong nói: “Cha hãy bảo trọng”. Thế rồi cùng Đồng Nhạc ra khỏi cửa, chỉ thấy Trương Tôn Châu đứng tựa cửa nhìn theo mà nước mắt rung rung.

Đồng Nhạc nói: “Thiên Hoa sư đệ quả thật suy tính sâu xa, lúc này ta mới biết tại sao hần lại ở nhà họ Trương mười năm. Cha con chịu âm thầm giúp đỡ Trung Quốc, xem ra cũng là nhờ hần”.

Trương Đan Phong nói: “Sư bá, chúng ta đi đâu?”

Con nói: “Đương nhiên đến núi Bích La, tiểu huynh đệ của con đang nhớ con lắm”.

Trương Đan Phong nói: “Té ra là người đã bảo nàng lên núi”.

Đồng Nhạc nói: “Ta có một người bạn trên núi Bích La, Vân Lối ở trong khách sạn thật không ổn, bởi vậy ta mới bảo hần đến nhà người bạn ấy”.

Hai người đi rất nhanh, trong chốc lát đã lên đến núi Bích La. Ngày đông rét buốt, trên núi toàn là lá vàng, nhưng Trương Đan Phong lại cảm thấy mình đầy sức sống, nhìn cảnh tiêu điều mà như cảnh mùa xuân. Đi được nửa đường, chỉ thấy trên sườn núi có một ngôi nhà, có thiếu nữ đứng tựa cửa, ấy chính là Vân Lối. Trương Đan Phong kêu lên: “Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ, ta đã quay về!”

Vân Lối hồ hững đáp lời, vẻ mặt rất lạnh lẽo. Đồng Nhạc nhìn họ, lắc đầu nói: “Các người quả thật là một cặp oan gia”.

Trương Đan Phong nói: “Cha con rất hối hận khi nhắc đến chuyện năm xưa”. Chàng định cho Vân Lối biết Trương Tôn Châu mong gặp họ như thế nào, Vân Lối thì lạnh lùng bảo: “Tôi cũng rất hối hận”.

Trương Đan Phong nói: “Hối hận điều gì?”

Vân Lối nói: “Gia gia tôi chẵn ngựa, mẹ tôi giờ đây vẫn chẵn cừu cho người ta, sau này nếu cùng huynh đến gặp mẹ tôi, tôi cũng không biết nói như thế nào”.

Trương Đan Phong thờ dài, té ra Vân Lối cảm thấy thân thiết với chàng thì sẽ có lỗi với mẹ, cho nên mới hối hận như thế. Đồng Nhạc cười: “Các con cứ đứng than thở như thế, thật khiến cho lão già này thất vọng, có lỗi gì hãy vào trong hần tính tiếp”.

Trương Đan Phong thờ dài: “Dù huynh có lao vào dầu sôi lửa bỏng, cũng phải cùng đệ đi tìm mẹ. Sau này dù bá mẩu trách cứ thế nào, huynh cũng chấp nhận”.

Vân Lối bật cười nói: “Trách huynh làm gì? Mẹ của muội chưa bao giờ trách cứ người khác. Đừng làm vẻ khổ sở như thế nữa”. Thế rồi mỉm cười, ý xuân dâng tràn, tựa như mây đen đều bị ánh mặt trời xua tan.

Bạn của Đồng Nhạc là một võ sư người Hồi sống ở Mông Cổ, tính tình rất hào sảng, sau khi rước họ vào nhà thì làm thức ăn cho họ nhắm rượu. Ba

người ngồi xuống. Vân Lôi nói: “Đêm qua tam sư bá và sư phụ đã ra đi”.

Đồng Nhạc nói: “Ta đã nói với Đan Phong, ta sẽ ở lại thêm vài ngày nữa, đợi sau khi tìm được nhị sư bá của con và Tất Đạo Phàm sẽ cùng đến núi Đường Cổ Lạp. Sau khi các con tìm ra mẹ của Vân Lôi cũng lập tức đến đây, có lẽ hai đời chúng ta sẽ phải cùng nhau đối phó với tên lão ma đầu kia!”

Vân Lôi nói: “Lão ma đầu ấy có lợi hại như thế không?”

Đồng Nhạc nói: “Chúng ta cùng nhau đối phó với y, ta thấy vẫn chưa nắm chắc phần thắng”.

Vân Lôi nói: “Nói như thế, chả lẽ còn lợi hại hơn cả bà lão trong rừng tử trúc?”

Đồng Nhạc ngạc nhiên, nói: “Bà lão nào?”

Vân Lôi nhớ rằng Tạ Thiên Hoa có nói, chuyện này ngoại trừ sư tổ, chỉ có một mình đại sư bá biết, thế rồi nói: “Là một bà lão không chịu nói họ tên, có thể dùng lá tre làm âm khí. Đại sư bá, người có biết lai lịch của bà ta không?” Sau đó kể lại chuyện trong rừng Trúc cho Đồng Nhạc. Đồng Nhạc nói: “Không ngờ lão tiên bối ấy vẫn còn ở trên đời, vẫn chưa quên chuyện năm xưa. Bà ta sẽ xuất hiện, sau này có thể sẽ nhúng tay vào, sự việc càng thêm phiền toái hơn”.

Vân Lôi nói: “Bà ta là ai?”

Đồng Nhạc nói: “Bà ta có mối quan hệ sâu xa với sư tổ của các con và Thượng Quan lão ma. Nhưng chúng ta là hạ đẳng bối không nên tùy tiện nói đến, sau này con sẽ biết”.

Vân Lôi không dám hỏi, lòng càng lo lắng hơn.

Dùng cơm trưa xong, Vân Lôi thúc giục Trương Đan Phong từ biệt chủ nhà và Đồng Nhạc cùng đi tìm mẹ. Con Chiếu dạ sư từ mã được Vân Lôi đưa đến đây, đã lâu không gặp chủ nhân, vừa thấy Trương Đan Phong bước tới gần thì ngựa đầu hí dài. Trương Đan Phong vuốt ve cổ ngựa, cười rằng: “Chúng ta lại gặp nhau”. Thế rồi cùng Vân Lôi cưỡi ngựa phóng đi.

Lúc này đã gần cuối đông, càng chạy về hướng bắc gió bắc thổi càng dữ, tuyết phủ trắng xóa, trên đường rất ít người đi, Trương Đan Phong đang vùng vẫy, Vân Lôi chợt nói: “Huỳnh nghe kia, hình như có tiếng tiêu?”

Trương Đan Phong nghiêng tai lắng nghe, ngạc nhiên hỏi: “Trong gió có tiếng tiêu rõ ràng, lại còn có tiếng vỗ ngựa. Chắc người thổi tiêu là bậc cao nhân, chúng ta chạy lên phía trước xem thử”.

Hai người Trương, Vân phóng ngựa chạy một mạch, chỉ thấy ở phía trước có một khối đen cứ lẩn qua lẩn lại, té ra là hai đại hán đang đánh nhau trên tuyết. Bên cạnh có ba thớt ngựa khỏe. Trên ngựa là hai phụ nữ và một đại hán cao lớn.

Trương Đan Phong nói: “Hình như là bằng hữu của chúng ta”. Đến khi tới gần nhìn kỹ, té ra đó là Hắc Bạch Ma Ha và những người vợ Ba Tư của họ, người đang đánh nhau ở dưới đất chính là Hắc Ma Ha. Trương Đan Phong kêu một tiếng, đến khi nhìn kỹ lại thì càng ngạc nhiên hơn, té ra kẻ đang đánh nhau với Hắc Ma Ha lại là Đại nội tổng quản Khang Siêu Hải của triều Minh!

Chỉ thấy Khang Siêu Hải mặc theo kiểu dân du mục Mông Cổ, áo quần đã bị Hắc Ma Ha xé rách vài chỗ, còn mặt mũi thì tiều tụy. Khang Siêu Hải kếm xa Hắc Ma Ha, khi Trương Đan Phong phóng ngựa đến gần thì y đã bị Hắc Ma Ha vật ngã. Trương Đan Phong đang lấy làm lạ tại sao họ lại đánh nhau, chỉ thấy Khang Siêu Hải bị ngã thì lập tức phóng vọt người dậy rút ra một thanh mã đao, chém mạnh về phía Hắc Ma Ha, miệng mắng rằng: “Tên cường đạo khốn kiếp, dám đánh cắp đồ của ta, hãy mau trả lại, nếu không ta chém chết ngươi!”

Hắc Ma Ha cười ha ha, rút ra thanh lục ngọc trường trờ tay chặn ra, chỉ nghe keng một tiếng, ánh lửa bắn tung tóe, thanh mã đao của Khang Siêu Hải bị mẻ mất một mảnh. Hắc Ma Ha cười rằng: “Người hãy ăn nói cho đàng hoàng từ từ ta thì còn thương lượng được, nếu ngươi muốn hung hăng, hừ, hừ! Xem thử đao ngươi chém trúng ta hay cây trường của ta sẽ đập gãy chân chó của ngươi!” Khi hai người đang nói thì đã đối nhau đến ba bốn chiêu. Trương Đan Phong rất ngạc nhiên, Hắc Bạch Ma Ha là người giàu có, cần gì phải đánh cắp châu báu của Khang Siêu Hải? Chẳng thấy trường pháp của Hắc Bạch Ma Ha tuy hiểm hóc, nhưng lại không sử dụng sát chiêu, tựa như có ý nhường nhịn. Trương Đan Phong biết Khang Siêu Hải không phải là đối thủ của Hắc Ma Ha, thế là phóng ngựa tới trước, chỉ trong chớp mắt chỉ nghe Khang Siêu Hải kêu hoảng, từng bước thối lui.

Bạch Ma Ha lúc này mới thấy Trương Đan Phong đến, mừng rỡ kêu lên: “Đại ca, Trương công tử đến!”

Hắc Ma Ha nói: “Trương công tử đến thật đúng lúc, tôi sẽ đưa những món báu vật này cho y xem thử, coi y có nhận ra được không?”

Trương Đan Phong nói: “Báu vật gì?”

Khang Siêu Hải thấy Trương Đan Phong thì càng thất kinh hơn, nhưng lại mong chàng giúp mình, vội vàng kêu: “Hai tên cường đạo cướp châu báu của tôi, Đan Phong, hãy chủ trì công đạo cho tôi!”

Trương Đan Phong hỏi: “Ông có châu báu gì?” Rồi nhảy xuống ngựa định khuyên giải, chỉ nghe Hắc Ma Ha cười lớn: “Đúng thế, ngươi có châu báu gì? Hôm qua ngươi bảo trên người ngươi không có báu vật sao hôm nay lại bảo là có?”

Khang Siêu Hải nói: “Đan Phong, đó là báu vật của tôi”.

Trương Đan Phong nói: “Báu vật ở đâu?”

Bạch Ma Ha lấy ra một tay nải màu vàng, đưa cho Trương Đan Phong nói: “Công tử hãy nhìn xem, tôi thấy những món báu vật này có lai lịch bất chính, có lẽ cũng là đồ đánh cắp, công tử hãy xem thử, có nhận ra lai lịch của những thứ này hay không”.

Trương Đan Phong giật mình, chàng lại thấy tay nải này. khi thành Thổ Mộc bị bao vây, Khang Siêu Hải đã bỏ chạy một mình, vừa khéo gặp hai người Trương, Vân, y đã đeo trên lưng tay nải màu vàng này, Trương Đan Phong nghĩ bụng: “Sao bọn Hắc Bạch Ma Ha lại để ý đến những thứ này?” Chàng mở tay nải ra, chỉ thấy ngoài mấy mươi nén vàng, còn có vài món kỳ trân dị bảo!

Một món là một cây san hô bích ngọc dài cả thước, trong suốt, không hề có vết trầy xước, một món là một cây trầm cài đầu có gắn hai viên ngọc, trên trầm có nẩy chữ “Hiếu Chân hoàng hậu”. Còn một món khác là một con sư tử bằng bảo thạch. Còn một món càng quý hơn, đó chính là một cái triện bằng bạch ngọc có khắc mấy chữ “Chính Thống hoàng đế chi ấn”. Ngoài ra còn vài món đồ cổ, một xâu ngọc trai, toàn là những báu vật trị giá liền thành.

Trương Đan Phong cười lạnh, nói: “Ông lấy những báu vật này ở đâu?”

Khang Siêu Hải nói: “Đều là những thứ Hoàng đế ban cho tôi cả”.

Trương Đan Phong cười lạnh: “Chả lẽ Hoàng đế tặng cho ông dấu ấn và trầm cài đầu của hoàng hậu hay sao?”

Lúc này Trương Đan Phong đã biết chắc chắn Khang Siêu Hải khi chạy thoát ra khỏi thành Thổ Mộc, đã tiện tay đánh cắp tất cả châu báu của Hoàng đế mang theo bên mình.

Trương Đan Phong không đoán sai, chính Khang Siêu Hải đã đánh cắp những thứ này. Lúc đó y tưởng rằng Trung Quốc chắc chắn sẽ bị Ngõa Thích tiêu diệt, thiên hạ chắc chắn sẽ đại loạn cho nên muốn đánh cắp những thứ quý báu này sau đó mai danh ẩn tích. Không ngờ Dã Tiên rút binh, Hoàng đế mới lên ngôi, Khang Siêu Hải có tật giật mình, Thiết Tỷ Kim Viên và Tam Hoa Kiếm đều đã đi theo Trương Đan Phong đầu hàng Vu Khiêm, cho nên sẽ không tha thứ cho hành động bỏ chạy của y. Y sợ sư thúc đuổi theo, lại sợ Hoàng đế mới biết chuyện y đánh cắp báu vật của chính thống Hoàng đế cho nên chạy đến Mông Cổ, nhưng lại không thể bán được những món báu vật này.

Y lại muốn hiến cho Dã Tiên để tìm một chức quan, đang chần chừ chưa quyết định thì lại gặp phải Hắc Bạch Ma Ha, Hắc Bạch Ma Ha vừa nhìn đã biết Khang Siêu Hải mang theo rất nhiều báu vật, vốn định mua lại nhưng Khang Siêu Hải không chịu, Hắc Ma Ha bực mình, nên trong đêm đó đã đánh cắp tất cả những thứ y mang theo.

Lúc này Khang Siêu Hải bị Trương Đan Phong chất vấn, nhất thời cứng họng, đáp không ra lời. Trương Đan Phong nói: “Ông là Đại nội tổng quản, Hoàng đế đối xử với ông không tệ, ông đã bỏ chạy trong lúc ông ta nguy nan đã là tội đáng chết, lại còn dám đánh cắp báu vật!”

Hắc Ma Ha cả cười nói: “Quả nhiên là người đã đánh cắp. Hừ, người còn xứng là Đại nội tổng quản hay không? Được, hãy ném một gậy của ta!”

Hắc Ma Ha vung gậy lên tựa như mưa gió, trong chốc lát đã tung ra sát chiêu. Khang Siêu Hải dốc hết sức chống đỡ được năm chiêu, đến chiêu thứ sáu thì đuối sức, cây mã đao đã bị Hắc Ma Ha đánh rơi, khi cây trượng sắp đâm vào đan điền của y thì Trương Đan Phong cảm thấy bất nhẫn, kêu lên: “Tha cho y một mạng, chỉ phế võ công của y!”

Hắc Ma Ha đẩy đầu gậy sang một bên, gõ mạnh xuống xương vai của y, xương tỷ bà trên vai Khang Siêu Hải bị đánh vỡ, thế là chẳng sử dụng võ công được nữa, chẳng khác gì người thường Trương Đan Phong cười nói: “Người chết vì của cải, chìm chết vì miếng ăn. Nay ông may mắn không chết, coi như cũng là ý trời, sau này phải ráng sống cho tử tế”.

Khang Siêu Hải may mắn thoát chết, nào dám nói nhiều, vội vàng chạy thực mạng. Trương Đan Phong nói: “Các người từ đâu đến đây?”

Hắc Ma Ha nói: “Chúng tôi vừa từ Ấn Độ trở lại, ngày hôm kia mới đi ngang núi Đường Cổ Lạp”.

Trương Đan Phong chợt nói: “Đó là nơi của tộc Ngạc La, các người có gặp Tù trưởng ở đó không?”

Bạch Ma Ha cười nói: “Chúng tôi là người buôn bán, đâu có rảnh đến gặp Tù trưởng. Nhưng đã có những quý nhân khác đến gặp ông ta, mấy ngày hôm nay ông ta rất bận rộn”.

Trương Đan Phong nói: “Ai đến gặp ông ta?”

Bạch Ma Ha nói: “Là sứ giả của Dã Tiên”.

Trương Đan Phong nói: “Sứ giả của Dã Tiên?”

Bạch Ma Ha nói: “Nghe nói Dã Tiên định mua chuộc ông ta cùng đối phó với A Thích, xem ra Ngõa Thích sắp có nội loạn, anh em chúng tôi đang chuẩn bị xuống miền Nam. Đây, lệnh tôn là tể tướng của Ngõa Thích, công tử có biết chuyện này không?”

Trương Đan Phong nói: “Có biết chút ít”. Rồi chàng đưa mắt nhìn tay nải, chợt nói: “Ồ đây có một bức tranh và một cây ngọc trầm, các người hãy nhường cho tôi”.

Hắc Ma Ha cả cười nói: “Không bán, không bán!”

Trương Đan Phong định mua những thứ này tặng lại cho Chu Kỳ Trán, nghe Hắc Ma Ha nói không bán thì rất thất vọng. Chỉ nghe Hắc Ma Ha lại cười: “Không bán nhưng có thể tặng cho công tử, dù sao tôi cũng nhặt được những thứ này. không chỉ là hai món, tôi sẽ tặng cả cho công tử!”

Trương Đan Phong nói: “Cái gì, không thể được!”

Hắc Ma Ha cười lớn: “Lần trước cũng nhờ công tử trả lại bảo tàng cho chúng tôi, chúng tôi mới có thể làm ăn tiếp, những thứ này xin công tử hãy nhận lấy”.

Trương Đan Phong cười nói: “Được, nếu hai người đã rộng rãi như thế, tôi cũng không khách sáo. Tôi muốn nhờ hai người một việc”.

Hắc Bạch Ma Ha xưa nay chỉ trọng có mỗi mình Trương Đan Phong, nghe thế thì nói: “Công tử cứ nói, dù chuyện lớn bằng trời, anh em chúng tôi cũng sẽ hết sức”.

Trương Đan Phong mỉm cười: “Cũng không có gì lớn, nhờ hai người hãy gửi hộ cho tôi một bức thư”.

Hắc Ma Ha nói: “Gửi cho ai?”

Trương Đan Phong nói: “Hai người đi chuyến này có phải sẽ đến chỗ A Thích chi viện hay không?”

Bạch Ma Ha nói: “Đúng thế, có phải công tử muốn gửi thư cho A Thích không?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế”. Nhưng trên đường không có giấy bút, Trương Đan Phong chỉ đánh dùng kiếm viết chữ trên tấm da cừu. Chàng viết xong bức thư thì lấy ra hai món châu báu giao cho Hắc Ma Ha nói: “Làm phiền hai người hãy đưa bức thư và hai món báu vật này cho A Thích”.

Hắc Bạch Ma Ha nhận lấy rồi chia tay Trương Đan Phong

Vân Lôi nói: “Đại ca, huynh viết gì thế?”

Trương Đan Phong nói: “Huynh đã giúp Tù trưởng Ngạc La viết một bức thư hẹn liên minh với A Thích”.

Vân Lôi ngạc nhiên nói: “Sao huynh biết Tù trưởng Ngạc La sẽ liên minh với A Thích?”

Trương Đan Phong cười nói: “Ta đã sắp xếp trước chuyện này, ba ngày sau tiêu đệ sẽ biết”.

Ba ngày sau hai người đã đến núi Đường Cổ Lạp, lúc này cả hai chậm rãi buông cương ngựa tiến vào trong thung lũng.

Vân Lôi đưa mắt nhìn lại nơi cũ, những kỷ niệm thời thơ ấu vẫn còn trong đậm trong lòng, nàng đứng nhìn mà rơi nước mắt, Trương Đan Phong nói: “Đệ đã sắp gặp lại mẹ, còn khóc gì nữa?”

Vân Lôi lau nước mắt, nói: “Muội mừng quá. Huynh bảo xem, chúng ta có nên cùng nhau đi gặp mẹ hay không?”

Trương Đan Phong nói: “Có gì mà không được, sợ mẹ cười muội ư?”

Vân Lôi nói: “Chỉ sợ người biết huynh là kẻ thù của nhà muội”.

Trương Đan Phong nói: “Chỉ cần đệ không coi huynh là kẻ thù, bá mẫu chắc chắn sẽ coi huynh là con cháu”.

Vân Lôi nhớ lại mẹ là một người phụ nữ tâm địa thiện lương, nếu kể rõ chuyện của Trương Đan Phong, người sẽ không trách, chỉ cần mẹ cho phép thì không sợ ca ca cản trở, nghĩ đến đây nàng mỉm cười. Trương Đan Phong nói: “Đệ cười gì thế?”

Vân Lôi nói: “Gặp lại mẹ, sao mà không vui được?” Chợt nhớ mẹ đang là kẻ ăn người ở trong nhà Tù trưởng, không biết đã chịu bao nhiêu cay đắng, nỗi buồn dâng lên trong mắt.

Trương Đan Phong cười nói: “Chợt khóc chợt cười, sao lại khổ đến thế!”

Vân Lôi mỉm cười, nói: “Huynh cũng thế”.

Trương Đan Phong nói: “Chúng ta càng lúc càng giống nhau”.

Vân Lôi đỏ mặt: “Đúng là miệng bôi mỡ, không đùa với huynh nữa, chúng ta đi gặp Tù trưởng thôi”.

Hai người Trương, Vân phóng ngựa vào trong thung lũng, đã có người chú ý nên chạy về báo cáo cho Tù trưởng. Khi hai người đến nơi thì thấy nhà Tù trưởng đang treo đèn kết hoa, chắc là chiêu đãi khách quý. Bọn Trương Đan Phong đợi một hồi, Tù trưởng liền sai người gọi họ vào.

Hai người trao ngựa cho kẻ hạ nhân, rồi cùng cắp na bước vào (là quản gia của Tù trưởng). Cáp na dắt họ vào một căn phòng, trong phòng có hai lò lửa cháy phừng phừng nên ấm áp như mùa xuân, miêng nói: “Tù trưởng đang chiêu đãi khách quý, bảo hai vị chờ ở đây, ông ta sẽ gọi xuy trung đến tiếp đãi các người, có chuyện gì cứ nói với xuy trung”. Xuy trung là pháp sư của bộ lạc, chỉ kém Tù trưởng, Tù trưởng bảo xuy trung đến gặp họ coi như đã rất

coi trọng họ.

Vân Lối đang nôn nóng muốn biết tin của mẹ, nghe Tù trưởng không thể đích thân tiếp họ thì thất vọng, chợt nghe bên ngoài có tiếng ngựa hí, thầm nghĩ: “Không biết có phải mẹ đang chăm sóc cho ngựa của mình hay không? Ôi, mình ở trong phòng ẩm áp, còn mẹ thì phải cho ngựa ăn”. Thế rồi trong lòng buồn bã, ngồi yên chẳng nói lời nào.

Trương Đan Phong thì ngồi chuyện trò với cấp na. Chàng hỏi: “Tù trưởng đang tiếp ai thế?”

Cấp na nói: “Nghe nói là sứ giả của Dã Tiên”.

Trương Đan Phong nói: “Họ chẳng phải đã đến từ sớm rồi ư?”

Cấp na trả lời: “Đúng thế, họ đã ở đây bảy ngày”.

Trương Đan Phong nói: “Tại sao bây giờ mới tiếp đãi?” Cấp na ấp úng, muốn nói nhưng lại thôi. Trương Đan Phong mỉm cười lấy ra một nén vàng, nói: “Ông ở đây đã vất vả, tôi tặng nén vàng này cho ông mua rượu”.

Cấp na làm việc cho Tù trưởng, bình thường chỉ được thưởng nhiều nhất là hai đỉnh bạc nhỏ, có khi nào thấy được nén vàng lớn như thế này! Thế rồi mỉm cười, cầm nén vàng, luôn miệng đáp tạ, không đợi Trương Đan Phong hỏi thì đã tự nói: “Nghe nói hôm nay Tù trưởng định kết minh với Dã Tiên, cho nên đang chiêu đãi thịnh soạn bên ngoài, có lẽ sắp cử hành nghi thức”.

Trương Đan Phong thâm nhủ: “May mà đến nhanh một bước”.

Xuy trung vẫn chưa tới, Trương Đan Phong đứng dậy nói: “Thật là khéo, chúng tôi cũng là người Thái sư phái tới, đang nôn nóng gặp họ. Thái sư của chúng tôi thấy họ ở lâu không về cho nên sai chúng tôi đến đây hỏi”. Rồi lại móc ra hai nén vàng nữa, nói: “Hãy hiến giùm tôi cho xuy trung, cứ coi như là lễ cúng thần. Bảo ông ta không cần tiếp đãi chúng tôi nữa. Ngày mai chúng tôi sẽ lại đến”.

Cấp na thấy Trương Đan Phong rộng rãi như thế, nghĩ bụng: “Có lẽ họ là người của Thái sư, nếu không thì chẳng rộng rãi như thế này”. Thế rồi nói: “Vậy tôi sẽ hỏi ý Tù trưởng, bảo ông ta đưa ngài vào”.

Trương Đan Phong nói: “Không cần quấy nhiễu nhiều người như thế, chúng tôi sẽ tự vào. Ông hãy ngồi đây chờ đợi xuy trung”.

Rồi chàng hỏi rõ đường đi, sau đó cùng Vân Lối bước ra khỏi cửa.

Cấp na nhận vàng của Trương Đan Phong, lại nghe chàng hù dọa nên không dám ngăn cản.

Trương Đan Phong và Vân Lối ra khỏi cửa, chạy gấp về tiền sảnh, người nhà Tù trưởng không biết lai lịch của họ, chỉ biết họ là khách của Tù trưởng nên không dám ngăn cản. Hai người đi thẳng vào khách sảnh, chỉ thấy đèn đuốc sáng choang, Tù trưởng đang mời rượu hai người khách.

Trương Đan Phong và Vân Lối tiến thẳng vào, người trong sảnh đều ngạc nhiên, sứ giả của Dã Tiên thấy hai người ăn mặc sang trọng, khí thế bất phàm, tưởng rằng là khách của Tù trưởng mời tới, Trương Đan Phong đưa mắt nhìn, bắt đồ đứng dậy gật đầu chào. Còn Tù trưởng thì tưởng họ là bạn của khách cho nên bước ra nghênh đón.

Trương Đan Phong mỉm cười, rút phong thư trao cho Tù trưởng, Tù trưởng chưa kịp hỏi thì lại lấy một cây san hô bích ngọc và con sư tử bằng bảo thạch đặt trên bàn, mọi người đều nhìn chăm chăm vào hai món đồ này. Chỉ nghe Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Chút lễ mọn này, chủ nhân tôi mời Tù trưởng nhận lấy”.

Tù trưởng nói: “Làm sao dám nhận lễ của Thái sư nữa”.

Ông ta tưởng rằng Dã Tiên lại tặng quà nữa cho nên vừa nhìn bức thư thì thấy có đề tên tri viện A Thích, thế là thất kinh, lúng túng vô cùng. Trương Đan Phong lớn giọng nói: “Chủ tôi mời ngài kết minh ước, cùng đánh Dã Tiên!”

Vừa nói ra hai sứ giả của Dã Tiên vừa kinh vừa giận, nhảy bật dậy: “Ngươi là ai?”

Trương Đan Phong nói: “Bọn chúng ta đều là người trong nghề, các người của Dã Tiên, ta là sứ giả của A Thích”.

Sứ giả của Dã Tiên tức giận nói: “Ngươi dám đến đây phá hoại minh ước của chúng ta. Vương gia hãy phát lệnh bắt hai kẻ này dâng cho Thái sư”.

Tù trưởng vẫn còn nán ná, Trương Đan Phong cười nói: “Ngài hãy suy nghĩ cho kỹ. Dã Tiên là kẻ lòng lang dạ sói, thôn tính xong Ngõa Thích, ông có thể đứng vững được hay không?”

Sứ giả của Dã Tiên quát: “Tên tiểu tử nhà ngươi thật lớn gan, dám công nhiên khiêu chiến phi báng Thái sư, Tù trưởng hãy mau ra lệnh bắt sống hai kẻ này”.

Tù trưởng thấy hai sứ giả của Dã Tiên cứ thúc giục mình, trong lòng không vui, lạnh lùng nói: “Ta đã có tính toán. Không cần hai vị nôn nóng”.

Trương Đan Phong lại mỉm cười: “Tình thế hiện nay, Dã Tiên binh mạnh, A Thích lực yếu, giúp mạnh diệt yếu là điều rất dễ. Song Tù trưởng có nghĩ rằng, kẻ sức mạnh thì khó gần, kẻ lực yếu thì dễ xoi?” Tù trưởng ngạc nhiên, đó cũng chính là lý do bảy ngày hôm nay ông ta vẫn cứ chần chừ chưa

quyết định kết minh với Dã Tiên. Lúc này nghe Trương Đan Phong nói thì như bị kim đâm trúng, mồ hôi lạnh tuôn ra, thầm suy nghĩ: “Lời này quả rất đúng! Binh lực của Dã Tiên mạnh hơn mình rất nhiều lần, sau khi việc thành nếu y trở mặt thì mình chẳng thể nào chống đỡ nổi. Binh lực của A Thích tương đương với mình, y liên kết Tù trưởng các tộc cùng chống Dã Tiên, sau khi việc thành, đôi bên chẳng thể xâm phạm lẫn nhau”.

Hai sứ giả của Dã Tiên thấy ánh mắt của Tù trưởng thì vừa nôn vừa giận, sợ có biến, hai người này đều là võ quan, đao pháp rất tinh thông, nhất thời nổi giận, không đợi suy nghĩ nhiều, thế là cả hai rút đao chém Trương Đan Phong. Chàng nhẹ nhàng né tránh ra sau lưng Tù trưởng, hai thanh đao suýt nữa chém vào người ông ta. Tù trưởng cả giận, quát: “Hãy bắt hai tên hung đồ này lại cho ta!”

Hai sứ giả của Dã Tiên tức giận quát: “Ai dám bắt ta?” Hai kẻ ấy vung đao chém rơi binh khí vệ sĩ của Tù trưởng, toan xông ra khỏi sảnh chột cảm thấy chân tê rần, bất đồ té khụy xuống trước mặt Trương Đan Phong. Trương Đan Phong cười nói: “Cần gì phải tiên binh hậu lễ thế?” Vệ sĩ của Tù trưởng xông tới trời chật hai sứ giả lại, hai sứ giả bỗng nhiên bị người ta bắt trói, vẫn chưa biết đó là do Trương Đan Phong âm toán.

Tù trưởng sai vệ sĩ nhốt hai sứ giả của Dã Tiên lại, kiên quyết nói: “Được, ta sẽ kết minh với tri viện của các người”.

Ông ta tuy sợ Dã Tiên nhưng chuyện đã đến nước này coi như đã leo lên lưng cọp, chỉ có cách là liên kết với A Thích mà thôi.

Trương Đan Phong cùng Tù trưởng nhỏ máu ăn thề, Vân Lối đứng một bên thầm cười nghĩ bụng: “Đan Phong đúng là thần cơ diệu toán! Chàng giả mạo sứ giả của A Thích, đã lừa Tù trưởng tin mình như thế”.

Thật ra Trương Đan Phong đã sớm nghĩ đến chuyện này, khi viết thư nhờ Hắc Ma Ha gọi, chàng đã báo cho A Thích chuyện kết minh, sau này A Thích chắc chắn sẽ thừa nhận, cho nên chàng cũng chẳng phải hoàn toàn giả mạo.

Sau khi kết minh, Tù trưởng lại mở tiệc rượu tiếp đãi họ. Vân Lối nôn nóng như lửa đốt. Nhớ đến mẹ, cho nên chỉ sau mấy lời khách sáo thì vội vàng hỏi: “Xin hỏi Tù trưởng, ở đây có một bà lão nuôi ngựa hay không?” Tù trưởng thấy khách quý đột nhiên lại hỏi đến một bà lão nuôi ngựa thì ngạc nhiên, ngừng nghĩ một hồi rồi bảo: “Hình như có người này, ta không nhớ rõ nữa. Để ta hỏi xem sao”.

Một lát sau, cấp na chuyên quản lý chuồng ngựa được Tù trưởng gọi tới, Vân Lối hỏi một hồi, cấp na ấy gãi đầu, một lúc sau mới chậm rãi nói: “Đúng thế, có một bà lão như thế”.

Vân Lối cả mừng, vội vàng nói: “Vậy hãy mời bà lão ấy ra, chúng tôi muốn gặp bà ta”.

Vân Lối vốn muốn nói rõ bà lão ấy là mẹ của mình, nhưng nàng cố kìm lại, nghĩ rằng sau khi nhận nhau sẽ nói rõ nguồn cớ để Tù trưởng khỏi áy náy.

Cấp na ấy lại gãi đầu, một lát sau mới nói: “Bà lão chăm sóc ngựa ở trong phủ là chuyện bảy năm về trước, bà ta bây giờ...”

Vân Lối giật mình, kêu lên: “Bây giờ thế nào?”

Cấp na ngạc nhiên vô cùng, nhìn Vân Lối rồi nói: “Bây giờ bà ta không ở đây nữa. Ba năm trước đã ra đi, nghe nói là sống ở chỗ cũ. Cảnh ngộ của bà ta rất bi thảm, song hình như giờ đã tốt hơn”.

Cấp na định kể chuyện của bà cụ nuôi ngựa, Vân Lối đã đứng dậy, được, chúng tôi muốn gặp ngay bà lão, xin cáo từ”.

Tù trưởng và cấp na đều ngạc nhiên, nhưng vì lễ tiết cho nên không tiện hỏi tới. Tù trưởng nói: “Có cần tôi sai người dẫn đường hay không?”

Vân Lối nói: “Tôi biết đường”. Thế là vội vàng cùng Trương Đan Phong ra khỏi nhà Tù trưởng.

Trương Đan Phong và Vân Lối phóng ngựa tiến thẳng về phía trước, trên suốt quãng đường Vân Lối cứ im lặng không nói, nhưng vẻ mặt hớn hờ vô cùng, từng giọt nước mắt rơi xuống. Đi được một hồi thì Vân Lối kìm cương ngựa lại nói: “Qua con suối nhỏ này, sẽ thấy một ngôi nhà trệt đất, đó là nhà của mẹ. Ôi hoa mơ trước cửa nhà vẫn như trước. Cây tùng trên sườn núi vẫn chưa bị chặt, lúc còn bé mẹ thường dắt mẹ ra đó hát cho mẹ nghe”.

Trương Đan Phong nhảy xuống ngựa, cười nói: “Khổ tận cam lai, hôm nay bá mẫu gặp được đệ, không biết vui mừng biết đến dường nào!”

Vân Lối nhìn thấy ngôi nhà thân yêu của mình, trong lòng chua xót vô hạn, chuyện thời thơ ấu hiện lên trong lòng, nàng bắt đầu hát lên bài hát lúc còn bé mẹ đã dạy cho nàng: “Tôi cùng mẹ đi chăn cừu, cừu ăn cỏ say sưa, hoa trên sườn núi thơm ngan ngát, bài ca mẹ hát nghe mệnh mang...”

Vân Lối vừa hát vừa đến gần cửa nhà, Trương Đan Phong cũng thấy khóe mắt mình ươn ướt. Chợt nghe một tiếng kẹt vang lên, hai cánh cửa mục nát chợt mở ra, một bà lão người Mông Cổ bước ra, vẻ mặt tiêu tụy, tuy bộ quần áo vẫn sạch sẽ nhưng đã vá nhiều chỗ. Vân Lối tuôn trào nước mắt phóng tới, ôm lấy bà lão ấy. Bà lão ôm lấy Vân Lối, nước mắt tuôn rơi, rung giọng nói: “Ta đã đợi mười năm, có thật là con không? Con gái nhỏ của ta!”

Vân Lối nuốt nước mắt cười: “Mẹ, là con đây, mẹ có thấy con không?”

Bà lão nói: “Hãy đến gần ta, quả nhiên là con gái nhỏ của ta!”

Đáng thương cho mẹ Vân Lối, năm xưa vì chồng và con gái đột nhiên mất tích, bà đã khóc đến cạn khô nước mắt, mắt cũng mờ đi, tuy chưa mù hẳn nhưng trong vòng ba thước chỉ thấy mờ mờ, Trương Đan Phong áy náy vô cùng, nghĩ bụng: “Một bà lão thiện lương mà cũng bị liên lụy đến nước này, ôi, đó toàn là lỗi của nhà mình”.

Khi chàng đi đường đã nghĩ rất nhiều lời nói để an ủi mẹ con họ, nhưng đến giờ đây chẳng nói được một câu, chỉ hoang mang bước về phía trước.



Nhưng Vân Lối đang khóc vui trong lòng mẹ mình, cho nên quên cả chàng. Trong khoảnh khắc ấy, Trương Đan Phong chỉ cảm thấy mình đau khổ hơn Vân Lối gấp nhiều lần, chợt nghe bà lão nói: “Cha của A Lối, ông có nghe không?”

Trong nhà lại có một người bước ra, Vân Lối ngẩng đầu lên nhìn, bất giác sững sờ.

Chỉ thấy người ấy trên mặt có nhiều vết thương, bước đi lặc lè, té ra đã bị què một chân, tóc trên đầu thưa thớt, đã bạc quá nửa, quần áo cũng rách rưới, nhưng thần khí chẳng phải của người thường. Vân Lối nhìn kỹ mà hầu như không nhận ra ông ta là ai, nghe mẹ gọi ông ta là “cha của A Lối” thì giật mình, lúc này mới thấy thấp thoáng diện mạo của cha mình từ bộ mặt xấu xí ấy.

Đó chính là:

Qua bao gian nan vẫn còn sống, cha con gặp lại chẳng nhận ra.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở [wWw.EbookFull.Net](http://wWw.EbookFull.Net).

## Chương 27: Ân oán khó quên hào tình thành mây khói - Tình si khó dứt động ma kết tri giao

Té ra Vân Đăng năm xưa hộ tống Vân Tĩnh trở về nước, chạy đến ngọn núi bên ngoài Nhạn Môn quan thì gặp phải truy binh, ông ta liều chết đoạn hậu, bị trọng thương, rơi xuống thung lũng sâu. Lúc đó Triều Âm hòa thượng và mọi người nghe tiếng ông ta kêu thảm trong đêm tối, lại thấy ông ta rơi xuống vực sâu đều tưởng rằng ông ta đã mất mạng, nào ngờ Vân Đăng không chết, ông ta bị một cành cây cản lại, chỉ què một chân, mặt thì bị đá cào trầy xước, song cũng giữ được tánh mạng. Tuy ông ta không chết nhưng cảnh ngộ còn thảm hơn cả chết! Ông ta bị trọng thương, chỉ ở trong sơn cốc một mình, đành ăn lương khô trên xác người chết, uống nước tuyết, khí lực dần dần hồi phục, bò ra khỏi sơn cốc, lang thang ăn xin ở bên ngoài Nhạn Môn quan, không lâu sau thì dò được tin Vân Tĩnh bị nạn ở Nhạn Môn quan, ông ta đã nhụt chí, chỉ cảm thấy trời đất mênh mông, nhưng chẳng có nơi nào cho mình đứng chân.

Ông ta may mắn không chết, nhưng chân đã què tật đã biến dạng, võ công chẳng còn, đã trở thành một phế nhân, lại thêm Vân Tĩnh đã chết, bản thân là con của kẻ “phản loạn”, không thể nào vượt Nhạn Môn quan trở về Trung Quốc, nếu chẳng phải còn có hai đứa con, trong lòng có chút lưu luyến, ông ta đã tự sát ở bên ngoài Nhạn Môn quan.

Ông ta lang thang hơn một năm, suy đi nghĩ lại thì chỉ đành đành trở về Ngõa Thích, cứ như thế ông ta đi khắp nơi làm thuê, nếu không ai gọi làm thuê thì đi ăn mày, trải qua bao nhiêu cay đắng khổ nhục mới về trở lại núi Đường Cổ Lạp, tìm ra bộ lạc của vợ mình.

Lúc ấy mẹ của Vân Lối là người cho ngựa ăn trong nhà Tù trưởng. Vương Chấn tốn nhiều công sức mới nhờ người báo tin của mình cho bà ta, hai vợ chồng gặp nhau mừng rỡ không nguôi. Vợ của Vân Đăng cùng ông ta trở về quê cũ, mắt bà đã mờ hẳn, không thể chăn cừu nữa. May mà Vân Đăng tuy mất võ công nhưng là người đã luyện võ, khí lực vẫn còn, có thể làm việc cho người ta, thế là chồng làm thuê, vợ may áo, cả hai gắng gượng đắp đổi qua ngày, cuộc sống như thế còn tốt hơn lúc trước nhiều. Vân Đăng ban ngày làm việc, tối luyện lại võ công, lòng đã tro ra như gỗ đá, cứ qua một ngày thì tính một ngày, lúc đầu còn nhớ đến con cái, vẫn còn hy vọng, nhưng dần dần cả tia hy vọng cũng tắt hẳn, nghĩ bụng cuối cùng rồi sẽ chết lặng lẽ ở đất khách.

Vân Lối nằm mơ cũng không ngờ rằng cha mình vẫn còn sống. Nàng đứng sững ra nhìn cha, nhìn nét mặt tiêu tụy, mái tóc bạc phơ của người cha, Vân Lối không đợi ông ta nói cũng đã biết nỗi cay đắng khổ nhục mười năm qua của ông ta, Vân Lối kêu lên một tiếng chạy đến bên cha, nước mắt của con gái rơi xuống người cha, nước mắt của cha cũng đã ướt đầm cả áo của con gái. Nước mắt hai cha con chan hòa, không biết là mừng rỡ hay chua xót!

Mặc cho Trương Đan Phong là người phóng khoáng đến mức nào cũng cảm thấy xúc động thê lương, chàng chẳng thể nói được lời nào. Chàng biết lúc này Vân Lối cần người an ủi, nhưng có ai biết, chàng còn áy náy hơn Vân Lối gấp vạn lần, trong trời đất này chẳng ai có thể an ủi cho chàng.

Hai cha con ôm nhau khóc òa một lúc lâu, Vân Đăng mới phát hiện bên cạnh còn có một thiếu niên, thiếu niên lại đi cùng với con gái của mình. Vân Đăng nhìn Trương Đan Phong, chỉ thấy thiếu niên ăn mặc sang trọng, trong vẻ anh tuấn có nét nho nhã, nhưng hai mắt thất thần, đứng tro ra như đá, ngạc nhiên hỏi: “A Lối, y là ai?”

Vân Lối nghe câu hỏi ấy thì bưng tỉnh, nhưng câu hỏi ấy cũng như sấm nổ giữa trời xanh. Cha nàng tuy nói rất nhỏ, nhưng mỗi chữ đều như tiếng sấm nổ trong lòng nàng. Nàng vốn đã nghĩ ra nhiều lời để giải thích với mẹ, nhưng lúc này đã gặp mẹ, lại gặp cha, thế nên chẳng nói được gì.

Mẹ của Vân Lối cố gắng mở to cặp mắt, nhìn bóng người mờ nhạt trước mặt, bà ta mỉm cười hỏi: “A Lối, chàng trai này có phải đến cùng con hay

không?” Bà nói với giọng rất dịu dàng, tựa như đang mong đợi một niềm vui khác.

Bà có ngờ rằng, lời nói dịu dàng ấy trở thành những mũi kim sắc nhọn đâm vào lòng con gái của mình, Vân Lôi thò thè: “Y... y họ Trương!”

“Cái gì, họ Trương?” Vân Đăng bắt gặp kêu lên, mười năm qua, ông ta căm hận Trương Tôn Châu đến thấu xương, chỉ nghe một chữ “Trương” thì cũng đã chẳng kìm nổi lòng, Vân Lôi khóc òa lên, lại ngã vào lòng cha, Vân Đăng cứng cựa như một bức tượng đá, chân bước lùi ra phía sau.

Trương Đan Phong không kìm được nữa, chàng hạ giọng nói nhỏ: “Đúng thế, tiểu diệt họ Trương, tiểu diệt là con của Trương Tôn Châu, nay xin thỉnh tội cùng lão bá!”

Trong khoảnh khắc, chỉ thấy cơ mặt của Vân Đăng giật giật, ông ta không lên tiếng, rồi đột nhiên vùng nắm đấm đẩy Vân Lôi ra, chạy thẳng về phía trước.

Vân Lôi cũng kêu lên, vội dang tay cản cha mình lại. Vân Đăng đột nhiên cảm thấy hổ khẩu đau nhói, bắt đồ lui ra sau, trong khoảnh khắc ấy, ông đã hiểu tất cả, chàng trai này là con trai của kẻ mà ông căm hận nhất, cũng là người mà con gái mình thương yêu nhất.

Vân Lôi chợt hiểu ra, nàng đã ra tay quá mạnh, thế là vội vàng kéo nhẹ ống tay áo của cha mình. Chỉ thấy Vân Đăng rút tay áo mình ra, ống tay áo lại đứt đứt một mảnh, Vân Đăng nhìn vào mắt con gái đột nhiên nắm ống tay áo ném về phía Vân Lôi, lạnh lùng nói: “Người hãy đi đi, bọn ta là kẻ nghèo khổ, không dám tiếp đãi thiếu gia và tiểu thư!”

Trong khoảnh khắc, Vân Lôi run lên bần bật như có dòng điện chạy qua người, những cảm giác oán hận, ân thù hồ thẹn tự trách dâng lên trong lòng. Nàng cứ đứng sững sờ ra đây, nhìn cha rồi lại nhìn Trương Đan Phong, cõi lòng tê tái, hình như chẳng còn chút tri giác nào nữa. Sắc mặt Trương Đan Phong thì tái nhợt, chàng nhìn Vân Lôi, chỉ thấy nàng chậm rãi lấy ra một tấm áo tử la, xé toạc rồi ném xuống đất. Trương Đan Phong nhớ rõ ràng, lần đầu tiên Vân Lôi mặc lại y phục của nữ nhi, nàng đã mặc tấm áo tử la này, lúc đó là trong căn mật thất, chàng vẫn còn khen ngợi nàng xinh đẹp. Tấm áo tử la này chiếm một vị trí quan trọng trong lòng cả hai người, đó là một hồi ức đẹp đẽ.

Thế nhưng giờ đây Vân Lôi đã chính tay xé nát, tất cả những hồi ức đẹp đẽ cũng nát tan như tấm áo!

Trương Đan Phong kêu lên, chỉ thấy Vân Lôi chẳng ngẩng đầu, tay trái kéo cha, tay phải kéo mẹ bước vào trong nhà, rồi đóng sầm cánh cửa lại. Hai cánh cửa chia cắt hai người, chỉ cách một bậc cửa nhưng lại là hai thế giới khác nhau. Trương Đan Phong tuyệt vọng vô cùng, Vân Lôi bước vào trong nhà, khi đóng cửa lại cũng chẳng thèm quay đầu nhìn!

Vân Lôi bước vào bên trong, khí lực đã tiêu tan, từ bên ngoài vào trong chẳng qua chỉ cách có một bước, nhưng nàng bước xong bước này thì cảm thấy khó nhọc tựa như vượt trăm sông ngàn núi, Vân Lôi trở nên kiệt sức, nàng vừa bước vào bên trong thì đã chẳng gắng gượng được nữa, thế là té nhào xuống đất. Chỉ nghe bên ngoài tiếng ngựa hí thê lương vô cùng, con ngựa của nàng đã hí lên, tựa như nó đang không nỡ rời xa con Chiêu dạ sư tử mã của Trương Đan Phong, hai con ngựa từ Trung Nguyên đến Mông Cổ, tựa như đã trở thành hai người bạn không thể nào cách xa nữa. Từ xa con ngựa của Trương Đan Phong cũng hí đáp lại, tựa như hai người bạn thân đang nói lời vĩnh biệt nhau. Vân Lôi kêu lên thảm thiết rồi ngã gục xuống đất, bên tai còn văng vẳng tiếng mẹ kêu: “Ôi, con tôi thật đáng thương!”

Nhưng có một người còn đáng thương hơn Vân Lôi, đó là Trương Đan Phong. Lúc này Vân Lôi có cha mẹ an ủi, nhưng bên cạnh chàng chẳng có ai, chàng cũng chẳng biết tỏ lộ nỗi khổ sở này cùng ai. Chàng tuyệt vọng đến cực điểm. Chàng trở nên như điên cuồng, trời đất mệnh mong, chàng cũng chẳng biết nên đi về đâu!

Chàng vẫn còn nhớ mình có hẹn với sư phụ, hình như là đến gặp một ma đầu nào đó. Trương Đan Phong vốn rất thông minh, trí nhớ rất tốt, nhưng lúc này cõi lòng đã tan nát, khiến cho chàng rơi vào trạng thái điên dại, ngoại trừ Vân Lôi và chuyện của nàng, chàng chẳng nhớ gì cả. May mà chàng vẫn còn nhớ mình có một người sư phụ, chàng đang muốn tìm người giải bày nỗi u uất trong lòng, vì thế cứ chạy mãi.

Càng lúc Trương Đan Phong càng cảm thấy cô đơn, chàng càng đi càng nhớ Vân Lôi. Trong ngày xuân ấm áp muôn hoa đua nở, chàng đã cùng Vân Lôi đi khắp miền Giang Nam, trong những ngày gió bắc thổi gào, chàng cũng đã cùng Vân Lôi vượt qua miền thảo nguyên rộng mênh mông, thế nhưng dù cho cảnh Giang Nam sông nước hữu tình hay cảnh sa mạc Tái Bắc mênh mông, tất cả đều đẹp đến cực điểm, ngọt ngào đến tận cõi lòng. Chàng cứ tưởng rằng Vân Lôi vẫn còn đang ở bên cạnh mình, thế là kêu lớn: “Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ!”

Nhưng chàng chỉ nghe thấy tiếng mình trong sơn cốc vắng lặng.

Tiểu huynh đệ đã ở lại.

Trương Đan Phong cứ một mình bước lên núi Đường Cổ Lạp, ngày đầu tiên chàng vẫn còn nhớ lơ mơ là phải tìm sư phụ, đến ngày thứ hai thì không biết tại sao mình lại ở trong chốn rừng núi hoang vắng này. Thấy cảnh cây khô đá núi thì nghĩ đến hình bóng của Vân Lôi, nghe tiếng suối reo thì nghĩ đến tiếng gọi của Vân Lôi, nhưng đột nhiên tiếng gọi ngọt ngào ấy đã vỡ vụn trong tiếng đóng cửa, Trương Đan Phong mãi mãi không quên âm thanh ấy. Âm thanh ấy đang theo đuổi chàng, chàng không dám xuống núi, chàng cứ chạy thẳng về phía trước, tựa như chàng đang muốn trốn chạy âm thanh ấy, trốn chạy thế giới ở phía dưới chân núi.

Đến hoàng hôn ngày hôm sau chàng đã lên đến đỉnh núi, chàng dừng chân thì cảm thấy trong bụng đói khát, lúc này mới nhớ lương khô đã hết, cả ngày nay vẫn chưa bỏ thứ gì vào bụng, con đói giúp chàng tỉnh táo hơn, chàng nghĩ mình phải nên ăn một chút gì đó, ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy khối bay lằng bằng trong chiều.

Trương Đan Phong nào biết đó chính là nơi ở của Thượng Quang Thiên Dã. Lúc này chàng chỉ biết tìm thức ăn, chàng chạy đến đây cửa, hai cánh cửa đã khép chặt, hai cánh cửa đá trước mặt biến thành cánh cửa của nhà Vân Lôi! Chàng cứ nghĩ bên trong có Vân Lôi, không biết chàng lấy sức ở đâu ra

mà vỗ mạnh vào cánh cửa đá hai chướng, cánh cửa đá bị bật ra.

Chợt nghe bên trong có tiếng cười lạnh: “Ai mà lớn gan đến quấy nhiễu ta?”

Tiếng cười ấy tựa như dao đâm vào tai chàng, Trương Đan Phong giật mình, tiếng cười đáng sợ này tựa như cú kêu trong đêm, chẳng giống gì tiếng cười của Vân Lối, chàng còn đến đây làm gì? Chỉ trong chốc lát thần trí Trương Đan Phong lại mơ hồ, chợt thấy mấy bóng đen lao về phía mình, Trương Đan Phong vung tay điểm vào mấy bóng đen ấy, chỉ nghe mấy tiếng đồ sầm vang lên, mấy bóng đen ngã xuống đất. Lúc này một bóng đen xuất hiện, người chưa tới thì kinh phong đã tới trước, Trương Đan Phong chợt cảm thấy trời xoay đất chuyển, thế là đồ sầm xuống, bất tỉnh nhân sự.

Những kẻ bị chàng điểm huyết ngã xuống là từng của Thượng Quang Thiên Dã, lúc này Thượng Quang Thiên Dã đã bước ra khỏi mật thất.

Thượng Quang Thiên Dã võ công trù mật, đã ẩn cư ở đây mấy mươi năm, cao thủ trong võ lâm không ai dám đến gần, nhưng không ngờ Trương Đan Phong đã đánh vỡ cửa đá của lão ta. Lúc đầu Thượng Quang Thiên Dã còn tưởng là Huyền Cơ Dật Sĩ, nhưng nghĩ lại thì thấy Huyền Cơ Dật Sĩ không võ phép như thế, trong lòng rất ngạc nhiên, cho nên dùng công phu Nhất chỉ thiên điểm ngã Trương Đan Phong rồi vội vàng đốt đèn lên, xem thử kẻ nào đã dám héo lánh đến đây!

Thượng Quang Thiên Dã vừa nhìn thì càng kinh ngạc hơn, chỉ thấy có một thiếu niên mặt đẹp như ngọc nằm ở dưới đất, nhưng bề ngoài tiêu tụy, tựa như bệnh mà không phải bệnh, xem ra chỉ khoảng hai mươi tuổi. Thượng Quang Thiên Dã học rộng hiểu nhiều, vừa nhìn thì đã biết chắc chắn có uẩn khúc, rồi bắt mạch cho Trương Đan Phong. Thượng Quang Thiên Dã vừa chạm vào mạch của chàng thì không khỏi kinh hãi.

Nhất chỉ thiên công của Thượng Quang Thiên Dã đã luyện đến mức xuất thần nhập hóa, lúc này lão điểm vào huyết Nhuyễn Ma dưới be sườn của Trương Đan Phong, theo lý, những mạch máu gần đó đều bị ngưng trệ, mạch tượng cũng sẽ bị chặn lại. Nhưng mạch của Trương Đan Phong vẫn nhảy như thường, chỉ có hiện tượng hư nhược mà thôi, người tinh thông y thuật sẽ biết ngay đó là do đói khát mà ra chứ không phải là do bị điểm huyết.

Thượng Quang Thiên Dã nghĩ bụng: “Nếu đây là cao thủ tuyệt đỉnh, có thể dùng Bế huyết pháp chống lại Nhất chỉ thiên công của mình, nhưng nếu dùng Bế huyết pháp mà vẫn bị điểm trúng, cũng không đến nỗi hôn mê, và lại mạch tượng không có hiện tượng bị bế huyết. Kẻ này đã bị điểm ngã, lại không hề bị tổn thương, không biết là vì nguyên do gì? Chẳng lẽ trên đời này còn có loại nội công nào thần kỳ mà mình không biết?”

Thượng Quang Thiên Dã không ngờ rằng, trên đời còn có một loại nội công mà y không biết, đó chính là công phu trong Huyền công yếu quyết của Bành hòa thượng. Nội công của Thượng Quang Thiên Dã đi theo con đường quái dị, lợi hại đến cực điểm nhưng không chính tông bằng huyền công của Bành hòa thượng. Do đó công lực của Trương Đan Phong tuy kém xa Thượng Quang Thiên Dã, tuy bị lão ta dùng Nhất chỉ thiên công từ xa điểm tới huyết đạo, hôn mê nhưng không hề bị tổn thương.

Thượng Quang Thiên Dã lại nghĩ: “Thiếu niên này tuổi còn trẻ, trong lúc đói khát mà vẫn có thể dễ dàng chế phục bốn người hầu của mình, lẽ ra phải có công lực đến hai ba mươi năm, chẳng lẽ y đã luyện võ công từ khi nằm trong bụng mẹ?” Rồi trầm ngâm: “Chẳng lẽ y là đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ?” Nhưng nghĩ lại dù cho là đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ, tuổi còn trẻ thế này cũng không thể có được võ công như thế, và lại công phu mà y chống đỡ Nhất chỉ thiên công cũng chẳng giống công phu của Huyền Cơ Dật Sĩ.

Thượng Quang Thiên Dã rất thắc mắc, lão ta tuy bị người ta coi là ma đầu nhưng cũng có lòng mến tài, thế rồi mới cứu tỉnh Trương Đan Phong. Trương Đan Phong mở hồ, mắt chẳng mở ra được, cũng chẳng biết mình đã làm chuyện gì, chàng vừa tỉnh đã kêu lên: “Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ”.

Thượng Quang Thiên Dã đổ chén trà vào miệng chàng, chỉ nghe Trương Đan Phong lại kêu lên: “Ôi, ôi, tiểu huynh đệ, đệ không thích rượu sữa ngựa, ta cũng không uống rượu sữa ngựa”.

Thượng Quang Thiên Dã nghĩ bụng: “Gã này đã mê loạn thần trí, hèn gì trong mạch tượng có hiện tượng tâm hỏa tri trệ”. Thế rồi nói: “Được, người không uống sữa ngựa, vậy ta sẽ cho người uống sữa”. Rồi lấy sữa lên cho chàng. Trương Đan Phong mở hồ uống cạn chén sữa, kêu lên: “Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ, thế mới là hảo huynh đệ của ta, ta đã bước vào, đệ không đuổi ta được nữa! Ha ha, đệ không đuổi ta được nữa!” Rồi chàn ngủ say, quá thật đã quá mệt nhọc.

Thượng Quang Thiên Dã bỗng nhiên cảm thấy mình có duyên với thiếu niên này, nghĩ bụng: “Mình đã bỏ tuyệt thâm vào chén sữa lúc này, có thể đường khí hoạt huyết, dù y có ngủ một ngày không ăn cũng chẳng sao”.

Rồi đưa Trương Đan Phong về phòng của mình, đặt chàng lên cái giường ngọc.

Trương Đan Phong tỉnh dậy thì đã đến chiều ngày hôm sau, thoang thoang hương thơm xông vào mũi, chàng mở mắt ra thì thấy ánh mắt trời len vào khe cửa, ở cửa sổ có một châu chi lan, trong phòng sắp xếp rất trang nhã, trên tường có một bức tranh vẽ, trong tranh là một mảnh rừng Tử trúc, trong rừng có nàng thiếu nữ mặc áo tím, nét mặt như cười như giận. Trương Đan Phong trầm ngâm: Hình như chàng đã thấy cảnh tượng trong bức tranh ở đâu đó, cả thiếu nữ trong bức tranh cũng thế. Chàng đọc lại hai câu đối trên cửa sổ: “Khó phân ân oán khó quên nàng, chỉ có tình si mới là thật”.

Chàng ngồi thiền thờ, chỉ cảm thấy hình bóng của Vân Lối hiện ra trước mặt, thiếu nữ trong rừng tử trúc đột nhiên trở thành Vân Lối, tựa như bước ra khỏi bức tranh, trong chớp mắt lại biến mất. Trương Đan Phong lẩm bẩm: “Trên đời này đâu có ai sánh bằng tiểu huynh đệ của mình, thiếu nữ trong bức tranh tuy đẹp nhưng cũng không bằng nàng”.

Rồi chàng lấy giấy và bút trên bàn, bắt đầu vẽ từng bức tranh, có bức là Vân Lối đang e thẹn, có bức là Vân Lối mỉm cười, có bức là Vân Lối giận dữ, chàng đã vẽ một bức miêu tả cảnh nàng và mình cùng phóng ngựa. Vẽ xong thì buông bút khóc hu hu.

Chợt có người vỗ nhẹ lên vai chàng, ngẩng đầu nhìn lên chỉ thấy một ông già tóc bạc trắng, tướng mạo tuy hung dữ, nhưng ánh mắt đầy vẻ quan tâm và thông cảm, chỉ nghe ông ta mỉm cười nói: “Người là ai? Tại sao người khóc?”

Trương Đan Phong nói: “Ông là ai, tại sao ông cười?”

Ông già ấy cười ha ha: “Không ngờ trong chốn trời đất lại có hai kẻ si tình như chúng ta!”

Hai người nhìn nhau khóc một hồi rồi lại cười một hồi, ông già ấy nói: “Đêm qua nguoi cứ gọi tiểu huynh đệ mãi, tiểu huynh đệ của nguoi ở đâu?”

Trương Đan Phong chẳng nói chẳng rằng, lật mười mấy bức tranh của Vân Lối ra xem lại, rồi lại khóc lên hu hu.

Ông già ấy nói: “Đây chính là tiểu huynh đệ của nguoi?”

Trương Đan Phong kêu lên: “Sao ông dám trợn mắt nhìn tiểu huynh đệ của tôi, hừ, hừ, tôi sẽ đánh ông già chẳng biết phép tắc này”. Thế rồi quét qua một chường, ông già ấy chỉ điểm nhẹ lại, Kim Cương chường lực của Trương Đan Phong hoàn toàn tiêu biến, chàng lại buông giọng khóc: “Ôi, ôi, huynh không cho người khác nhìn đệ, tại sao đệ lại trợn mắt nhìn huynh?” Té ra bức tranh trong tay chàng là bức tranh Vân Lối nổi giận.

Ông già ấy thở dài, lẩm bẫm: “Mấy mươi năm về trước, nếu có người dám nhìn Chi Lan của ta, ta sẽ đánh y”.

Trong khoảnh khắc, chỉ cảm thấy thiếu niên ở trước mặt này chính là hình bóng năm xưa của mình, bất giác hỏi: “Tại sao tiểu huynh đệ của nguoi lại xa nguoi?”

Trương Đan Phong trừng mắt nhìn ông già, nói: “Ông có biết cả, còn hỏi tôi?”

Ông già ấy ngạc nhiên: “Sao?”

Trương Đan Phong nói: “Khó quên ân oán khó quên nàng, chỉ có tình si mới là thật. Chẳng phải ông đã viết như thế sao? Nếu ông không biết chuyện giữa ta và Vân Lối, tại sao còn viết ra câu đối này?” Ông già nghe chàng nói bất giác ngẩn người ra, nghĩ bụng: “Té ra ân oán khó quên, tương tự tình nghiệt đều như nhau cả”.

Thế rồi vỗ bàn cười lớn: “Ba mươi năm trước là ta, ba mươi năm sau là nguoi, chúng ta đều như nhau cả, hãy để những kẻ si tình trong thiên hạ cùng khóc với nhau!”

Rồi tiếng cười chợt dứt, lại ôm đầu cùng khóc với Trương Đan Phong, tiếng khóc vang xa, bọn người hầu trong thạch thất đều ngạc nhiên nhìn nhau, bọn họ tưởng rằng Thượng Quang Thiên Dã sẽ giết thiếu niên này, nào ngờ họ lại giống như tri kỷ, vừa gặp mặt đã cười khóc mãi không thôi. Bọn người hầu này theo Thượng Quang Thiên Dã đã nhiều năm, tuy biết lão buồn vui vô thường, nhưng chưa bao giờ quá dị như lúc này!

Hai người khóc một hồi, ông già ấy nói: “Hôm nay khóc quả thực thống khoái, ha ha, bao nhiêu nỗi u uất trong ba mươi năm, hôm nay mới gặp kẻ đồng bệnh tương lân!”

Rồi tiếng khóc chợt trở thành tiếng cười, Trương Đan Phong bất giác cũng cười theo ông ta, nhưng chàng cảm thấy sau khi khóc thì lòng dạ thoải mái hơn nhiều, đầu óc dần dần tỉnh táo, bất giác hỏi: “Sao tôi lại đến đây?” Ông già ấy nói: “Đúng thế, ta cũng định hỏi nguoi, sao nguoi lại đến đây?”

Trương Đan Phong vắt óc suy nghĩ, nhưng chàng không biết tại sao mình lại đến nơi này, chàng chỉ nhớ nổi chuyện giữa mình với Vân Lối, nhớ nhà của Vân Lối ở thung lũng phía nam núi này, hình như sau khi mình bị nàng nhốt bên ngoài thì chạy đến đây, Trương Đan Phong cảm thấy rằng ông già này chịu nghe tâm sự của mình, rồi chàng đề cho ông già biết tâm sự của chàng.

Vì thế Trương Đan Phong bắt đầu kể lại mối ân oán tình nghiệt giữa mình với Vân Lối, chàng kể chẳng ra đầu ra đuôi gì cả, có lúc sót mất một đoạn, kể xong một đoạn dài thì quay lại bỏ sung, hầu như chẳng kết nối được với nhau. Ông già nghe xong thì hỏi: “Ai truyền võ công cho nguoi và ả?”

Trương Đan Phong nói: “Tôi và nàng là đồng môn, nàng và tôi là đồng môn, sư phụ của tôi là ai? Sư phụ của nàng là ai?” Chàng lại nhăn mặt suy nghĩ, nhưng chẳng nhớ ra được. Ông già ấy nói: “Nguoi đã nghe thấy tên Huyền Cơ Dật Sĩ hay chưa?”

Trương Đan Phong chợt vỗ mạnh vào trán mình, kêu lên: “Đúng thế, tôi đã nhớ, sư tổ của tôi tên là Huyền Cơ Dật Sĩ, Huyền Cơ Dật Sĩ là sư tổ của tôi. Huyền Cơ Dật Sĩ truyền hai bộ kiếm pháp cho hai đệ tử, hai người này chính là sư phụ của tôi và nàng. Nhưng tôi không nhớ sư phụ của tôi là ai, sau này hai chúng tôi gặp nhau, song kiếm hợp bích thì thiên hạ vô địch, ha ha, thiên hạ vô địch!”

Ông già ấy ban đầu thì biến sắc, kể đến cả cười, nghĩ bụng: “Thiếu niên này điên khùng quá đấy, tịnh dưỡng một ngày một đêm mà thần trí vẫn mơ hồ như thế. Nếu y là đồ tôn của Huyền Cơ Dật Sĩ, tại sao lại luyện tập võ nghệ ở kinh thành Ngõa Thích? Còn người kia nhỏ tuổi hơn y, tại sao lại chạy đến núi Tiểu Hân diện bích mười hai năm? Học xong võ nghệ lại phải diện bích mười hai năm mới gặp y, há chẳng phải sẽ trở thành một bà cô già hay sao? Làm sao chẳng biết kiếm pháp của đôi phương, mà có thể phối hợp đến kín kẽ? Lại còn bảo thiên hạ vô địch, chẳng phải là nói mê hay sao? Lại nói công lực của y, nếu bảo là đồ đệ của Huyền Cơ Dật Sĩ mình còn có thể tin, nếu là đồ tôn của Huyền Cơ Dật Sĩ làm sao có thể chống nổi một chường của mình? Có lẽ sư phụ của y là dị nhân võ lâm không lộ danh tánh, có lẽ y nghe tên của Huyền Cơ Dật Sĩ thì cứ nhận bừa là sư tổ của mình”.

Thượng Quang Thiên Dã nào biết rằng, Trương Đan Phong nói toàn là sự thực, nhưng không rõ ràng, chàng vốn nhớ rằng sư phụ của Vân Lối bị phạt diện bích ở núi Tiểu Hân mười hai năm, nhưng lại nói chẳng ra đầu ra đuôi khiến cho Thượng Quang Thiên Dã hiểu nhầm rằng chàng nói Vân Lối, lại thêm nội công đêm qua mà chàng sử dụng không giống với Huyền Cơ Dật Sĩ cho nên Thượng Quang Thiên Dã không tin.

Trương Đan Phong nói xong thì hỏi: “Ông là? Ông ở đây làm gì? Chẳng lẽ tiểu huynh đệ của ông cũng xa rồi ông hay sao?”

Thượng Quang Thiên Dã nói: “Đứng thế, tiểu huynh đệ của ta thả diện bích ở rừng Tử trúc ba mươi năm cũng không muốn đến núi Tuyết Sơn gặp mặt ta. Ôi, tiểu huynh đệ, ta sẽ kể cho ngươi nghe một câu chuyện này.

Ba mươi năm trước, có một đạo tặc lục lâm và một kiếm khách vô lâm, hai người đều tự cho là thiên hạ vô địch... không... không phải là tự khen, song kiếm hợp bích mà ngươi nói thiên hạ vô địch là giả, hai người họ mới thật sự là thiên hạ vô địch”.

Trương Đan Phong nói: “Vậy rốt cuộc ai mới là thiên hạ vô địch?”

Thượng Quang Thiên Dã nói: “Đến giờ vẫn không biết, nếu ngươi muốn biết thì ở đây thêm vài ngày nữa. Ta đang kể chuyện hai kẻ ấy tự phụ thiên hạ vô địch, nhưng lại yêu một thiếu nữ cũng tự phụ thiên hạ vô địch, thiếu nữ và lục lâm đạo tặc cãi nhau thì nhiều, vui vẻ thì ít, có lẽ danh tiếng của y không tốt cho nên tuy nàng không thích tính tình của tên kiếm khách kia, nhưng lại thường tìm đến y. Tên kiếm khách ấy thật xấu xa, hẳn vì đối đầu với kẻ đại đạo nên thường cố ý hạ nãng ta để làm cho tên đại đạo đau lòng. Đại đạo ấy nổi giận, tí thì ba ngày ba đêm với y trên đỉnh Nga Mi nhưng không phân thắng bại, đại đạo ấy rửa tay gác kiếm, mai danh ẩn tích ở Mông Cổ, y vốn là kẻ anh hùng trọng anh hùng, có ý nhường người mà y yêu thương cho kiếm khách ấy, hừ, hừ, ai ngờ tên kiếm khách lại là kẻ xấu xa cùng cực”.

Trương Đan Phong hỏi: “Sau đó như thế nào?”

Thượng Quang Thiên Dã nói: “Sau khi ti võ, kiếm khách ấy bỏ rơi nàng thiếu nữ ấy, không thèm màng đến nàng ta, để nàng ta một mình đau khổ trong rừng Tử trúc”.

Trương Đan Phong nói: “Ồ, kiếm khách ấy thật xấu, sao lại bỏ rơi một người chung tình với mình”.

Chàng không biết kiếm khách mà Thượng Quang Thiên Dã nói chính là sư tổ Huyền Cơ Dật Sĩ của chàng, còn tên đại đạo chính là bản thân lão ta, nàng thiếu nữ kia là bà lão trong rừng Tử trúc, bà ta họ Tiêu tên Vận Lan, Thượng Quang Thiên Dã trồng một châu chi lan trong thư phòng là để nhớ đến bà.

Nhưng Thượng Quang Thiên Dã kể chưa đủ, Thượng Quang Thiên Dã yêu Tiêu Vận Lan, còn Huyền Cơ Dật Sĩ thì không, họ không hợp tính nhau cũng là sự thực, vốn chẳng phải vì chuyện tình yêu. Thời còn trẻ Tiêu Vận Lan võ công rất cao, bề ngoài lại xinh xắn, bởi vì bà có một ước muốn rất kỳ quái, bà muốn anh hùng trong thiên hạ đều phải quỳ xuống dưới chân mình, bà không hề yêu Thượng Quang Thiên Dã, nhưng lại cảm thấy thỏa mãn vì được Thượng Quang Thiên Dã theo đuổi. Huyền Cơ Dật Sĩ không thích tính tình của bà ta nên xa rời bà ta, bà ta lại cứ muốn quấy rối Huyền Cơ Dật Sĩ. Dục vọng thỏa mãn bản thân càng mạnh mẽ, bà ta càng mong muốn hai người tự xưng là thiên hạ vô địch đều chết vì bà ta, ít nhất cũng phải tử chiến vì bà ta, bởi vậy bà mới cố ý gây hiềm khích giữa hai người, khiến cho hai người quyết đấu. Thượng Quang Thiên Dã một lòng yêu bà, đương nhiên trúng kế, Huyền Cơ Dật Sĩ vốn muốn né tránh, nhưng bị Thượng Quang Thiên Dã bức bách, ông ta lại không muốn nói xấu Tiêu Vận Lan trước mặt Thượng Quang Thiên Dã, thành thử không thể nào vạch trần dụng tâm của bà. Bởi vậy mới ti võ ba ngày ba đêm trên đỉnh Nga Mi. Sau khi ti võ, Huyền Cơ Dật Sĩ cảm thấy phụ nữ trong thiên hạ đều là mối họa cho nên tính tình thay đổi, không thèm ngó ngàng gì đến Tiêu Vận Lan, né tránh bà ta như rắn rết. Chỉ vì muốn thỏa nãng lòng tự ái mà trái lại đã khiến cho hai bậc kỳ sĩ trong võ lâm xa rời bà ta, Tiêu Vận Lan cảm thấy lòng tự ái của mình bị tổn thương, vì thế cũng biến mất khỏi giang hồ.

Trương Đan Phong không biết nội tình, chỉ cảm thấy một người thì không nên bỏ bê người yêu mình, cũng giống như Vân Lôi bỏ rơi chàng, cho nên mới học theo giọng điệu của Thượng Quang Thiên Dã trách cứ kiếm khách kia, hai người nói chuyện rất hợp nhau, Thượng Quang Thiên Dã giữ chàng lại, bảo chàng mỗi ngày phải dùng nội công tự trị, mong rằng sau mấy ngày tịnh dưỡng thì chàng dần dần khôi phục trí nhớ.

Thượng Quang Thiên Dã bỏ ra ngoài, Trương Đan Phong chợt nhớ lại câu chuyện ti võ ở núi Nga Mi, hình như chàng đã nghe ai nói tới, nhưng lại không nhớ ra nổi, chỉ ngờ ngợ rằng hai người này có một người quan hệ rất lớn với mình.

Thượng Quang Thiên Dã hiểu biết rộng rãi, mỗi ngày đều nói chuyện của Trương Đan Phong, hai người đều tự nhận mình là kẻ tình si, khi nói đến chỗ đau lòng thì ôm đầu khóc lớn, khi nói đến chỗ khoái chí thì cười to, cứ như thế mấy ngày trôi qua, bao nhiêu nỗi u uất trong lòng Trương Đan Phong dần dần tiêu tan, thần trí đã tỉnh táo hơn trước rất nhiều. Một ngày chàng đang suy nghĩ thì chợt nhớ sư phụ của mình đã hẹn mình lên núi gặp một ma đầu nào đó, nhưng chàng không nhớ nổi tên của ma đầu này. Đang định tìm Thượng Quang Thiên Dã hỏi thử trên võ lâm có ma đầu nào cực kỳ lợi hại hay không, chợt nghe Thượng Quang Thiên Dã bên ngoài đang lớn giọng nói chuyện, tựa như đang nổi giận.

Thượng Quang Thiên Dã đang mắng rằng: “Ô Mông Phu, nhà ngươi còn có gan đến gặp ta hay sao?”

Giọng nói của một hán tử trung niên vang lên: “Từ ngày rời khỏi sư môn, con vẫn ngày đêm luyện tập Nhất chỉ thiên công, mong sư phụ cho con trở lại sư môn”.

Thượng Quang Thiên Dã nói: “Luyện loại công phu thượng thừa này suốt đời không được kết hôn, ngươi lại có dục niệm, đã phạm vào lời thề khi ngươi mới vào sư môn, ta làm sao có thể thu lại ngươi. Ngươi không học được công phu thượng thừa, không đầu lại đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ, mặt mũi của ta còn để đâu?”

Hán tử ấy nói: “Từ rày về sau con thề không động lòng nữa, mong lấy công chuộc tội”.

Thượng Quang Thiên Dã nói: “Ngươi có công lao gì?”

Hán tử ấy nói: “Con đã tìm ra bí mật võ công của Huyền Cơ Dật Sĩ”.

Thượng Quang Thiên Dã nói: “Bí mật gì, ngươi hãy nói thử xem”.

Giọng nói tuy rất bình thản nhưng trong lòng lại rất kích động, Hán tử ấy nói: “Con đã động thủ với đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ ở ngoài Nhạn Môn quan,

bọn chúng chẳng hơn đệ tử bao nhiêu, nhưng bọn bọn chúng có một bộ võ công cực kỳ lợi hại...”.

Thượng Quang Thiên Dã vội nói: “Võ công gì, có hơn được Nhất chỉ thiên công của ta không?”

Hán tử ấy nói: “Loại võ công này không cùng một đường với Nhất chỉ thiên công, chúng có một bộ kiếm pháp hai người luyện, nếu song kiếm hợp bích thì lợi hại vô cùng!”

Thượng Quang Thiên Dã kêu lên với giọng ngạc nhiên: “Cái gì, song kiếm hợp bích? Có thực là song kiếm hợp bích hay không? Ta không tin có thể vô địch thiên hạ!”

Trương Đan Phong nghe xong cũng ngạc nhiên, chàng chợt như hiểu ra mọi chuyện, nghĩ bụng: “Sự tổ của mình là Huyền Cơ Dật Sĩ, bộ song kiếm hợp bích này là tuyệt kỹ của mình và Văn Lối. Té ra ông già này chính là lão ma đầu mà sư phụ phải đến gặp!”

Trương Đan Phong nhớ lại tình hình mấy ngày hôm nay, nghĩ bụng: “Mấy ngày hôm nay mình ở cùng lão ma đầu, nhưng lão ta thật sự chẳng có gì đáng sợ!” rồi lại nghĩ: “Không biết tại sao sư tổ lại kết oán với lão? Chả lẽ hai kỳ sĩ tự xưng vô địch thiên hạ chính là lão và sư tổ?” Chàng đang lần tìm manh mối để dò ra lai lịch của mình, chợt nghe Thượng Quang Thiên Dã lại mắng: “Ai dẫn ngươi lên núi, có phải là à nha đầu Tiên Vận hay không?”

Hán tử ấy nói: “Đúng là sư muội. Sư phụ hãy yên tâm, con sẽ chẳng nói chuyện hôn nhân với sư muội nữa”.

Thượng Quang Thiên Dã gắng giọng: “Trước khi gặp ta, ngươi đã hẹn sư muội trước, như thế đã phạm vào giới quy, ngươi có biết sai chưa? Giờ đây hãy vào tịnh thất sám hối, nếu ta chưa cho phép thì không được tự tiện rời khỏi nơi này”.

Thượng Quang Thiên Dã mắng rất dữ, nhưng thực sự là đã cho phép y trở lại sư môn, Ô Mông Phu cả mừng, khấu đầu tạ ơn. Trương Đan Phong thì nghĩ bụng: “Lão ma đầu này quả nhiên chẳng hiểu lòng người, lão tự cho mình là kẻ si tình, nhưng lại không cho phép đệ tử kết hôn”.

Thượng Quang Thiên Dã nhốt Ô Mông Phu vào tịnh thất rồi dặn những kẻ hầu hạ: “Giờ đây ta phải vào tịnh thất luyện công, ngoại trừ đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ đến đây, nếu không không được vào quấy rối ta”.

Nói xong thì bỏ đi, bên ngoài lại tĩnh lặng.

Trương Đan Phong càng nghĩ càng thấy hán tử ấy đáng thương, chàng bước ra khỏi thư phòng, kéo người hầu lại hỏi hán tử ấy bị nhốt ở đâu, người hầu thấy chàng là người gần gũi Thượng Quang Thiên Dã nhất trong mấy năm nay, chưa biết lai lịch của chàng nhưng cũng không dám dấu chàng.

Thế rồi người ấy dắt Trương Đan Phong đến tịnh thất, gõ cửa nói: “Một bằng hữu của sư phụ đến gặp sư huynh, đó là cơ duyên của sư huynh, nếu sư huynh có điều chi khó khăn, có thể nhờ vị khách này cầu xin với sư phụ”.

Ô Mông Phu nghe người hầu nói như thế, lòng rất ngạc nhiên, nhủ thầm: “Sư phụ có vai vế rất cao, ngoại trừ Huyền Cơ Dật Sĩ, trên đời này chẳng ai sánh được, có ai xứng là bằng hữu của người? Mà nghe lời lẽ của người hầu, hình như đó là người bằng hữu mà sư phụ tôn kính”.

Thế rồi cửa phòng mở ra, Trương Đan Phong bước vào, thuận tay đóng cửa lại, Ô Mông Phu ngẩng đầu lên nhìn, bất giác sửng ra.

Chợt nghe Ô Mông Phu hỏi với giọng rung rung: “Ngươi... ngươi có phải là đệ tử của Tạ Thiên Hoa đấy không?”

Trương Đan Phong chợt vỡ lẽ ra, cười ha hả: “Đúng thế, sư phụ của ta là Tạ Thiên Hoa, Tạ Thiên Hoa là sư phụ ta!”

Ô Mông Phu thấy thần thái của chàng lạ thường, hình như đã quên chuyện gì đó, chợt có người nhắc nhở, vừa kinh hãi vừa mừng rỡ, tựa như vừa mới tỉnh giấc mộng, lại hỏi: “Hai phái chúng ta có thù lớn với nhau, ngươi là kẻ đối địch với ta, ngươi có biết không?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế, các người là đối thủ của chúng ta, ta đã nhớ lại, ta và ngươi đã giao thủ hai lần, một lần ở sơn trại, một lần ở bên ngoài Nhạn Môn quan”.

Chàng tuy đã nhớ lại, nhưng vẫn ngờ ngợ rằng chàng giao thủ với Ô Mông Phu không đơn giản chỉ vì ân oán của hai phái. Ô Mông Phu nói: “Tại sao ngươi đến đây?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế, tại sao ta đến đây?” rồi chợt ngừng đầu ngâm rằng: “Khó quên ân oán khó quên nàng, chỉ có tình si mới là thật. Này, ngươi có si tình không?”

Ô Mông Phu nói: “Ngươi nói gì?”

Trương Đan Phong cười lớn: “Ta bảo ngươi chẳng phải si tình, tại sao ngươi bỏ rơi sư muội của ngươi?”

Trương Đan Phong tựa như điên mà không phải điên, nhưng đã đụng chạm tới tâm sự của Ô Mông Phu, Ô Mông Phu lớn giọng nói: “Ai bảo ta bỏ rơi nàng?”

Trương Đan Phong nói: “Tại sao ngươi không dám bàn chuyện hôn nhân với nàng?”

Ô Mông Phu nói: “Ngươi biết cái gì? Võ công thượng thừa của phái ta phải giữ thân đồng tử, nếu kết hôn thì làm sao học được”.

Trương Đan Phong cả cười: “Sao lại có đạo lý ấy? Trừ phi cái người học chẳng phải nội công huyền môn chính tông. Nào, ta sẽ cho người mở rộng tâm mắt”. Rồi lấy ra quyển Huyền công yếu quyết nói: “Ta sẽ cho người mượn quyển sách này, người hãy lấy loại huyền công này làm nền tảng, luyện lại Nhất chỉ thiên của người. Nếu Thượng Quan lão ma cứ cấm không cho người nghĩ đến chuyện hôn nhân nữa, người hãy đưa quyển sách này cho lão xem, nếu vẫn không chịu, ta sẽ giúp người đánh lão một trận, lại còn xé nát câu đối của lão”.

Ô Mông Phu từ lâu đã muốn có được quyển Huyền công yếu quyết, thấy thế thì cả mừng, lại thấy Trương Đan Phong giờ điên giờ dại, sợ rằng chàng sẽ đổi ý, vội vàng nói: “Được được, xem đa tạ người. Người hãy mau quay về để sư phụ ta khỏi trách”.

Trương Đan Phong cười lớn, bước về thư phòng, đắc ý vô cùng. Chàng nhớ lại chuyện xưa tổn thương tinh thần, bất giác gục đầu ngủ thiếp đi. Không biết ngủ bao lâu thì bên ngoài vọng lại tiếng binh khí giao nhau, Trương Đan Phong nhảy bật dậy chạy ra ngoài, chẳng thấy kẻ hầu hạ nào cả, mở cửa tịnh thất thì Ô Mông Phu đã biến mất. Trương Đan Phong bước ra khỏi thạch thất, chỉ thấy ở bên ngoài có một nam một nữ, tay cầm trường kiếm đang đánh nhau với Thượng Quan Thiên Dã kịch liệt, người nam chính là sư phụ Tạ Thiên Hoa của mình, còn nữ là sư phụ của Vân Lôi. Ô Mông Phu và vài kẻ hầu hạ đang đứng một bên. Tạ Thiên Hoa và Phi Thiên Long Nữ thấy Trương Đan Phong đột nhiên từ trong nhà đá chạy ra thì không khỏi ngạc nhiên.

Đó chính là:

Ân oán không đầu ai giải được? Hãy xem dật sĩ đầu ma đầu.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull.Net**.

## Chương 28: Ngàn dặm xa xôi tìm mẹ ở quê người - Ba mươi năm sau dật sĩ gặp ma đầu

Trương Đan Phong thâm kinh, lẩm bẩm: “Ồ, lão đúng là đối đầu với mình!”

Thế rồi lòng hoang mang, đứng ngây người ra đấy.

Chỉ thấy Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh tấn công liên tục như Trường Giang dậy sóng, trong chiều có chiều, trong thức có thức, biến hóa vô cùng nhưng lại phối hợp với nhau rất kín kẽ. Nhưng võ công của Thượng Quan Thiên Dã cao đến mức không tưởng tượng nổi, lão ta chỉ dùng đôi chưởng mà có thể chống lại song kiếm hợp bích, mỗi khi giờ tay lên là đều tấn công, cho nên nhìn bề ngoài tuy lão ta bị song kiếm hợp bích bao trùm, tựa như một chiếc thuyền con lênh đênh giữa sóng biển, nhưng Trương Đan Phong có thể nhận ra những chiêu số thần kỳ của song kiếm hợp bích đều bị lão nhẹ nhàng hóa giải, cao siêu hơn bà lão trong rừng Tử trúc nhiều! Chàng thầm lo lắng cho sư phụ.

Thượng Quan Thiên Dã cũng kinh hãi, lúc này mới tin Trương Đan Phong không phải nói dối, trên đời quả nhiên có một bộ kiếm pháp thần kỳ, nếu không phải công lực của mình thâm hậu thì đã thất bại, lòng thầm nghĩ: “Đệ tử như thế, sư phụ càng ghê gớm hơn”. Lão ta thầm bái phục Huyền Cơ Dật Sĩ, đang lúc nguy cấp. Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh chợt thấy Trương Đan Phong từ trong thạch thất chạy ra, không khỏi ngạc nhiên, họ vốn đã lọt xuống thế hạ phong, lúc này chỉ hơi phân thần thì càng tạo cơ hội cho Thượng Quan Thiên Dã phản công, Thượng Quan Thiên Dã liên tục chém ra ba chưởng đẩy lui hai người mấy bước rồi kêu lên: “Trương Đan Phong, té ra người cũng là môn hạ của Huyền Cơ Dật Sĩ, được thôi, người cũng hãy tới đây!”

Lúc này Trương Đan Phong mới nhớ rõ ràng, sư phụ hện mình cùng Vân Lôi đến cùng đối phó với lão ma đầu này. Nhưng chàng tuy đã dần tỉnh táo, nhưng trong lòng vẫn hoang mang. Chỉ cảm thấy Thượng Quan Thiên Dã rất hợp với mình, không giống như một ma đầu, lòng thầm nghĩ: “Kiếm khách bạc tình trong câu chuyện của lão ta là ai? Có phải là sư tổ của mình không?” Nghe Thượng Quan Thiên Dã kêu như thế, Trương Đan Phong đã nắm lấy chui kiếm nhưng vẫn nán nã, chỉ mở to mắt nhìn mà chẳng biết ứng phó thế nào.

Ô Mông Phu thấy bộ dạng ngờ ngẩn của chàng, bước tới vỗ vai chàng nói: “Chúng ta hãy tì thí một trận. Xin đa tạ người đã cho mượn quyển Huyền công yếu quyết”.

Ô Mông Phu thật sợ Trương Đan Phong không chống nổi sư phụ của mình cho nên cố ý dụ chàng tì thí.

Trương Đan Phong nói: “Đang yên vui tại sao ta với người phải đánh nhau? Đây sư phụ của người xuất thân là kiếm khách hay cường đạo?”

Ô Mông Phu nghe chàng ăn nói giờ điên giờ dại như thế thì không khỏi ngạc nhiên. Tay phải đang định hỏi tiếp, chợt nghe ở phía sau núi vọng lại tiếng binh khí giao nhau, có hai nam một nữ đang vừa đánh vừa chạy, trong chốc lát đã đến gần họ. hai người đàn ông, kẻ đầu trục là Triều Âm hòa thượng, kẻ mặt đen như nhọ nồi, đầu tóc bù xù chính là Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm, bọn họ bị một người đàn bà tay trái cầm kim câu, tay phải cầm ngân kiếm truy kích, cả hai bên đang đánh nhau rất kịch liệt.

Té ra ngày ấy ở bên ngoài Nhạn Môn quan, Triều Âm hòa thượng nghỉ ngơi Tạ Thiên Hoa thay lòng đổi dạ, nhưng không đuổi kịp ông ta, đang đi trên thảo nguyên thì gặp Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm, cả hai người đến phủ Thái sư của Dã Tiên quấy rối, sau đó Đồng Nhạc đã tìm đến, giải thích cặn kẽ dụng tâm của Tạ Thiên Hoa, Triều Âm mới biết là hiểu lầm cho nên hối hận. Đồng Nhạc hẹn họ đến núi Đường Cổ Lạp, họ chậm hơn hai người Tạ, Diệp, khi lên đến núi này thì gặp Kim Câu Tiên Từ Lâm Tiên Vận, thế là lao vào nhau. Trong số môn hạ của Thượng Quang Thiên Dã, võ công của Kim Câu Tiên Từ là tinh diệu nhất, tương đương với Tạ Thiên Hoa, Diệp Doanh Doanh, cao hơn Triều Âm hòa thượng rất nhiều, Triều Âm hòa thượng tuy có Chấn Tam Giới giúp đỡ nhưng cũng hơi thua kém.

Thượng Quang Thiên Dã kêu: “Các người đều là môn hạ của Huyền Cơ Dật Sĩ đấy ư? Được, cứ xông lên, các người hãy hợp lực đấu với ta, chỉ cần có thể ngang hàng thì ta có thể nhường cho lão già Huyền Cơ làm Minh chủ võ lâm”.

Lâm Tiên Vận đánh một mạch ra ba câu, hai kiếm, Triều Âm hòa thượng và Tất Đạo Phàm chỉ có thể chống đỡ, Lâm Tiên Vận đột nhiên rút kiếm và câu lại, hai người thâu thế không kịp nuốt nữa đã té nhào.

Lâm Tiên Vận cười nói: “Không cần sư phụ để ý đến hai tên này, cứ để bọn chúng nghỉ ngơi một lát”.

Triều Âm hòa thượng và Tất Đạo Phàm đều là người nóng nảy, thế là cả giận nhảy vọt tới, chợt thấy Trương Đan Phong bước đến trước mặt, cứ nhìn chăm chăm vào họ, sắc mặt rất kỳ quái, lầm bầm: “Đây là nhị sư bá, còn đây...”.

Tất Đạo Phàm nói: “Trương Đan Phong, ngươi làm gì thế? Không nhận ra ta sao?”

Trương Đan Phong đột nhiên vỗ trán nói: “Đúng thế, ông là Chấn Tam Giới Tất Đạo Phàm!”

Triều Âm hòa thượng nói: “Ta đã hiểu dụng ý sư phụ của ngươi, ta không tính toán chuyện ngày trước ngươi phạm thượng nữa, sao ngươi không đến giúp sư phụ của ngươi?”

Lúc này Trương Đan Phong đang suy nghĩ: “Sư phụ của mình có dụng ý gì?” Chàng ngờ ngợ rằng sư phụ ở trong một ngôi nhà lớn tại kinh thành Ngõa Thích, trong ngôi nhà đó có vườn hoa rất lớn, sư phụ truyền kiếm thuật cho mình trong vườn hoa, lúc này chàng đã nhớ lại thân thể của mình, đang nhớ đến đoạn hai nước Ngõa Thích và Trung Quốc đánh nhau, đang đi theo manh mối này thì chợt nghe tiếng keng keng vang lên, liếc mắt nhìn chỉ thấy Thượng Quang Thiên Dã phát ống tay áo, cuộn kiếm của Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh chạm vào nhau, chiêu số kỳ diệu của song kiếm hợp bích lập tức bị rối loạn. Triều Âm hòa thượng không khỏi kêu hoảng: “Đan Phong, sao ngươi vẫn chưa ra tay!”

Ông ta đã vung thiên trượng định nhảy vọt lên, nhưng bị Kim Câu Tiên Từ nhẹ nhàng chặn lại.

Trương Đan Phong chợt nói: “Nhị sư bá, sư tổ của con là cường đạo hay kiếm khách?”

Lúc này Triều Âm hòa thượng đã rất tức giận, mắng âm lên: “Ngươi điên rồi ư?”

Trương Đan Phong vẫn cầm chui kiếm, vẫn chưa quyết lòng, chợt thấy ở sườn núi lại có hai người chạy tới, chàng vừa nhìn thì cõi lòng đau nhói lên, khí huyết nhộn nhạo. Té ra có một thiếu nữ đỡ một ông già què đang đi lên núi, đó chính là cha con Vân Lôi! Trương Đan Phong hầu như nghĩ mình đang nằm ác mộng, bất giác kêu lên: “Tiểu huynh đệ, tiểu huynh đệ!”

Chỉ thấy Vân Lôi mặt biến sắc, nước mắt tuôn là chảy, cứ nhìn về phía mình mà mím chặt môi chẳng nói lời nào.

Cha của Vân Lôi thì đang chống gậy tập tễnh đi lên núi, lướt nhìn Trương Đan Phong với ánh mắt sắc như dao, trong mắt đầy vẻ khinh bỉ oán hận. Trương Đan Phong cảm thấy một dòng khí lạnh dâng lên trong lòng, chợt nghe Triều Âm hòa thượng nói: “Này... ngươi là ai? Ô, ngươi chẳng phải là Vân Đăng sư đệ đấy ư? Ngươi chưa chết!”

Rồi nhảy vọt tới đỡ Vân Đăng, hai sư huynh đệ nhìn nhau mà rơi nước mắt, Vân Lôi đứng một bên cũng rung rung lệ, Trương Đan Phong vừa nhìn tới thì nằng đá vội vàng quay đầu né tránh.

Triều Âm hòa thượng ôm Vân Đăng chép miệng: “Mười năm không gặp mà đệ đã ra nông nổi này ư?”

Triều Âm hòa thượng vốn chỉ lớn hơn Vân Đăng vài tuổi, nhưng lúc này Vân Đăng đã tóc bạc da mồi, trông còn già hơn cả Triều Âm hòa thượng!

Té ra Vân Đăng biết đồng môn sư huynh của mình sẽ gặp nhau trên núi này, ông ta tuy biết Trương Đan Phong cũng sẽ đến, nhưng vì muốn gặp đồng môn nên không ngại gian khổ, bảo con gái đưa lên núi. Mười ngày nay, hai cha con họ đều cố gắng tránh nhắc đến chuyện nhà họ Trương, ngày hôm ấy Vân Đăng cũng biết tình ý của con gái đối với Trương Đan Phong, tuy đã nổi giận nhưng sau đó không nhắc đến, cũng không trách Vân Lôi. Vân Lôi từ thân sắc của ông ta cũng biết kiếp này chẳng hy vọng trở lại với Trương Đan Phong. Lúc này nằng lòng đau như dao cắt, vừa đau lòng cho cảnh ngộ của cha mình, vừa thất vọng cho tình cảnh của mình.

Chợt nghe tiếng binh khí giao nhau, chỉ thấy Thượng Quang Thiên Dã phát ống tay áo, lại cuộn kiếm của Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh lại với nhau, kiếm thế bị rối loạn, cang nhìn thì cang lo lắng.

Vân Lôi nghe tiếng quát của Triều Âm hòa thượng, thấy sư phụ lộ vẻ bàng hoàng, chợt nhảy vọt ra, rút cây Thanh Minh kiếm xông vào vòng chiến. Diệp Doanh Doanh nói: “Lui mau!”

Thượng Quang Thiên Dã phát ống tay áo tới, nói: “À nha đầu, ngươi cũng muốn xem náo nhiệt ư?” Thế nhưng lão đã nương tay, chỉ dùng ba thành công lực, kiếm thế của Diệp Doanh Doanh bị lão ta cuốn vào kiếm của Vân Lôi, Vân Lôi thì cảm thấy hồ khẩu tê rần, thanh kiếm suýt tý nữa rơi khỏi tay.



Ngay lúc ấy, một ánh bạch quang xẹt tới, Trương Đan Phong cũng nhảy vào trận. Thượng Quang Thiên Dã cười rằng: “Người cũng đến đây ư?”

Tạ Thiên Hoa chém ngang thanh trường kiếm, ống tay áo của Thượng Quang Thiên Dã chưa kịp rút lại thì nghe soạt một tiếng, đã bị thanh bảo kiếm của Trương Đan Phong chém đứt một mảnh.

Theo lý mà nói võ công của Trương Đan Phong không bằng Tạ Thiên Hoa, kém xa Thượng Quang Thiên Dã, làm sao có thể chém đứt tay áo của lão? Một là vì lúc này Thượng Quang Thiên Dã chẳng qua chỉ muốn giật kiếm của Vân Lôi, cho nên chỉ dùng có ba phần lực; hai là vì đã bị hai người Tạ, Diệp kim chế; ba là vì thanh kiếm của Trương Đan Phong chém sắt như bùn.

Thượng Quang Thiên Dã không khỏi thất kinh, thế là vận kinh lực phát cả hai ống tay áo, cuộn bốn thanh kiếm kêu leng keng với nhau, miệng khen rằng: “Hay cho thanh kiếm chém sắt như bùn!”

Hai kiếm của Trương, Vân vừa hợp lại đã phân ra, Vân Lôi sử dụng một chiêu Lưu Tinh Cấn Nguyệt, Trương Đan Phong đánh ra một chiêu Bạch Hồng Quán Nhật, một kiếm đâm vào mặt, một kiếm đâm vào ngực, hai luồng ánh sáng đan chéo vào nhau. Thượng Quang Thiên Dã thối lui ba bước, ống tay áo thu lại, rồi nhẹ nhàng vỗ ra ba chưởng, Trương Đan Phong không dám tiến tới, lách người né tránh, Thượng Quang Thiên Dã khi xoay người lại hóa giải chiêu số song kiếm hợp bích của Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh.

Cuộc chiến ác liệt vô cùng, bốn người chia làm hai cặp, kết thành một màn kiếm quang, xung quanh tựa như có hàng trăm hàng ngàn thanh kiếm nhót Thượng Quang Thiên Dã vào ở giữa. Thượng Quang Thiên Dã lúc phát áo lúc phóng chưởng, toàn sử dụng loại công phu thượng thừa nhất, tuy bị màn kiếm quang chụp lại nhưng cũng phản kích liên tục, đôi bên đều khó phân thắng bại.

Triều Âm hòa thượng quên cả nói chuyện, đỡ Vân Đăng đứng xem, Ô Mông Phu và Lâm Tiên Vận cũng há mồm tròn mắt, bắt giắc đứng gần với nhau. Cuộc chiến đang lúc căng thẳng, chợt nghe tiếng người kêu lên, Ô Mông Phu quay đầu nhìn lại, chỉ thấy có một ông già tuổi khoảng ngũ tuần, trông giống như một ông lão nhà quê hai tay bùng một vật chạy gấp tới. Ô Mông Phu cả kinh, nhận ra ông già ấy chính là đại đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ, Kim Cương Thủ Đồng Nhạc, trong số các đệ tử của Huyền Cơ Dật Sĩ, ông ta là người có công lực cao nhất. Ô Mông Phu vẫn chưa biết ông ta đang cầm vật gì, chỉ nghĩ ông ta nhảy đến trợ chiến, chợt nghĩ bụng: “Sư phụ một mình đánh với bốn người, khó khăn lắm mới giữ được cân bằng, nếu lại thêm Đồng Nhạc thì chỉ e sẽ thất bại”.

Đồng Nhạc lướt qua người y, Ô Mông Phu vội vàng trở tay vỗ ra một chưởng, Đồng Nhạc kêu lên: “Đừng hòng vô lễ!” Trong khoảnh khắc chợt thấy Lâm Tiên Vận kéo y lại, Ô Mông Phu chưa kịp thu tay, hai chưởng đã giao nhau, công lực Nhất chỉ thiên của y chỉ dòn ra đến đầu ngón tay thì bị Kim Cương thủ đánh bật ra đến cả hơn một trượng.

Chỉ thấy Đồng Nhạc chạy tới, đột nhiên quỳ xuống đất, lớn giọng nói: “Gia sư sai đệ tử đến thỉnh an tiên bối”.

Té ra ông ta đang bùng bái tráp của Huyền Cơ Dật Sĩ. Theo quy củ giang hồ, Ô Mông Phu không thể ngăn cản người thay mặt một đại tôn sư như Huyền Cơ Dật Sĩ đến bái sơn, còn Thượng Quang Thiên Dã phải đích thân nhận bái tráp. Nhưng Thượng Quang Thiên Dã đang bị bốn người bao vây làm sao có thể nhảy ra được!

Chợt nghe Thượng Quang Thiên Dã cười ha ha, nói: “Không cần đa lễ!”

Chỉ thấy lão vung hai ống tay áo lên, đột nhiên hai bàn tay từ trong hai ống tay áo thò ra, trong chớp mắt đã điểm bốn chỉ về phía bốn người Tạ, Diệp, Trương, Vân, đó chính là Nhất chỉ thiên công lợi hại nhất của lão, bốn người đều bắt đầu thối lui một bước. Thượng Quang Thiên Dã phóng vọt người lên, phát ống tay áo xuống tựa như Giao long uống nước, chỉ trong chớp mắt đã cuộn bái tráp trong tay Đồng Nhạc tới, Đồng Nhạc không khỏi kinh hãi. Ông ta không thể nào tưởng tượng nổi Thượng Quang Thiên Dã có thể làm được điều đó. Đồng Nhạc vừa mới thì lễ, đứng qua một bên, chợt nghe Ô Mông Phu, Lâm Tiên Vận kêu hét lên, kiếm của Trương Đan Phong đã đâm vào vai Thượng Quang Thiên Dã.

Té ra Trương Đan Phong đã học kỹ Huyền công yếu quyết, Huyền công yếu quyết giảng về các nguyên lý của võ thuật, nếu hiểu được quyền sách này có thể biết được võ công của các nhà, cho nên sau khi học kỹ Huyền công yếu quyết, không cần thầy dạy mà có thể thông hiểu được tất cả các loại công phu khác. Trương Đan Phong lúc này đứng nhìn, thấy Thượng Quang Thiên Dã vận dụng công phu thượng thừa trấn áp uy lực song kiếm hợp bích của Diệp Doanh Doanh và Tạ Thiên Hoa, cho nên chàng đã hiểu đại khái đường lối võ công của lão, sau khi đích thân ra tay thì tiến thêm một bước, đã hiểu được nguyên tắc công thủ ứng phó, chỉ vì công lực quá kém xa cho nên không thể phản công được. Nay Thượng Quang Thiên Dã háo thắng, cố gắng nhận bái tráp khi bị vây công, trong chớp mắt đã gắng gượng đánh ra Nhất chỉ thiên công, đẩy lui bốn người, tuy rất tinh diệu, nhưng vai trái đã để lộ sơ hở, Trương Đan Phong thừa cơ điểm vào huyệt Kiên Tinh trên vai trái của Thượng Quang Thiên Dã. Song kiếm hợp bích đã rất kín kẽ, Trương Đan Phong vừa đánh ra, Vân Lôi đương nhiên cũng đâm kiếm ra, soạt một tiếng, đã đâm vào huyệt Kiên Tinh trên vai phải của Thượng Quang Thiên Dã.

Huyệt Kiên Tinh là một trong ba mươi sáu đại huyệt của con người, nối với xương tỳ bà, nếu bị người ta điểm trúng nặng thì bị tàn phế, nhẹ thì bị tê liệt. Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh vội vàng đâm kiếm ra, định hạ Thượng Quang Thiên Dã. Nào ngờ công phu của Thượng Quang Thiên Dã đã đạt đến mức xuất thần nhập hóa, Trương Đan Phong sắp đâm mũi kiếm vào vai lão, lão ta bỗng trảm vai xuống, một sức mạnh kéo mũi kiếm xuống, khiến chàng không thể nào rút ra được, chỉ đành dùng kinh đâm xuống, nhưng mũi kiếm chạm phải một vật mềm mềm, té ra đó là tà áo của lão. Nhìn lại Vân Lôi cũng như thế, rõ ràng cây Thanh Minh kiếm đã đâm vào vai phải của Thượng Quang Thiên Dã nhưng cũng trượt sang một bên.

Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh chưa biết y đã hóa giải chiêu kiếm hiểm hóc ấy, thế là cả mừng vung kiếm tiến tới, công phu song kiếm hợp bích của họ hơn hẳn Vân Lôi và Trương Đan Phong, chỉ thấy kiếm quang loang loáng, kiếm khí như cầu vồng hợp thành một màn ánh sáng chém thẳng tới ngay eo. Thượng Quang Thiên Dã kêu lên: “Hay lắm!” Thế rồi vung hai ống tay áo, cuộn kiếm của hai người Tạ, Diệp vào trong, phát ra một nguồn kinh lực hóa giải kiếm thế.

Cứ như thế hai bên đã rơi vào cục diện giằng co, Thượng Quang Thiên Dã thì dùng hai vai tiếp kiếm của hai người Trương, Vân, hai ống tay áo thì chặn

kiếm của hai người Diệp, Tạ, có thể dùng nội kinh để chống lại uy lực của hai cặp song kiếm hợp bích, võ công của Thượng Quang Thiên Dã tuy đã đến mức xuất thần nhập hóa nhưng cũng mất sức vô cùng. Nhưng bốn người Tạ, Diệp, Trương, Vân cũng bị nội kinh của lão dần dất, không thể nào rút bốn thanh kiếm ra được.

Lúc này tình thế đã rất nguy hiểm, đôi bên đã trở thành thế cỡi cộp, nếu không cẩn thận thì mất mạng, đệ tử của hai bên đều kinh hồn bạt vía, ai cũng toát mồ hôi lạnh, nhưng không ai bước lên hóa giải.

Đang lúc căng thẳng, chợt Thượng Quang Thiên Dã thối lui một bước, vai phải trầm xuống, mũi kiếm hất lên vai của lão, nhưng Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh cũng bước tới phía trước một bước, sắc mặt ngưng trọng, rõ ràng là đang dùng lực. Vân Đăng lo cho con gái, bất giác kêu lên một tiếng, tiếng kêu chưa dứt thì chợt nghe tiếng cười ha hả vang vọng, trong sơn cốc lại xuất hiện thêm một ông già.

Ông già này tướng mạo tiên phong đạo cốt, đôi chân mày đã bạc trắng, nhưng sắc mặt hồng hào tựa như trẻ thơ, tất cả những người đứng ở đây võ công đều cao cường nhưng không biết ông ta đã đến từ lúc nào.

Ông già ấy chính là Huyền Cơ Dật Sĩ. Triều Âm và Vân Đăng vui mừng hớn hở, vừa kêu lên một tiếng sư phụ thì chỉ thấy Huyền Cơ Dật Sĩ đã nhẹ nhàng tiến vào trong trường, cười ha hả, nói: “Bằng hữu, nổi giận với bọn tiểu bối có ích gì!” ông ta đột nhiên quét cây phát trần trong tay, bốn thanh kiếm va vào nhau kêu loảng xoảng, Huyền Cơ Dật Sĩ quát: “Các ngươi đừng hòng vô lễ với bậc trưởng bối, hãy lui xuống cho ta!”

Năm người như trút được gánh nặng. Té ra lúc này công phu của Vân Lối kém nhất, bị Thượng Quang Thiên Dã dùng lực dẫn của vai phải húc lấy, suýt nữa không thể chống nổi, nhưng hai người Tạ, Diệp thừa cơ tiến tới, cho nên chiếm được thượng phong. Nếu Huyền Cơ Dật Sĩ không đến thì có lẽ hai bên sẽ rơi vào cục diện lưỡng bại câu thương!

Thượng Quang Thiên Dã thở dài, nói: “Ba mươi năm cũng gặp lại, quả nhiên võ công của ông đã đến mức thông huyền diệu cảnh, tôi không tranh chấp gì Minh chủ vô lâm với ông nữa!”

Huyền Cơ Dật Sĩ cười rằng: “Bằng hữu đâu cần khiêm nhường như thế, nói ra tôi còn phải cam bái hạ phong”.

Huyền Cơ Dật Sĩ dốc hết tâm lực cả đời sáng tạo ra hai bộ kiếm pháp, tự cho là vô địch thiên hạ, nào ngờ hai người Tạ, Diệp song kiếm hợp bích mà cũng bị Thượng Quang Thiên Dã khắc chế, lại thêm hai người Trương, Vân chỉ có thể ngang sức với lão, cho nên Huyền Cơ Dật Sĩ khâm phục lão thật sự chứ không phải khách sáo.

Chợt nghe một tiếng tiêu lanh lảnh vang lên, trong khoảnh khắc, lại xuất hiện thêm một người, Trương Đan Phong nhìn lại, té ra đó là bà lão trong rừng Tử trúc. Trong khoảnh khắc này, chỉ thấy Thượng Quang Thiên Dã biến sắc, hạ giọng nói: “Khó quên ân oán khó quên năng, chỉ có tình si mới là thật”.

Trương Đan Phong buột miệng hỏi: “Trong hai người ai là kiếm khách ai là cường đạo?”

Tạ Thiên Hoa cả kinh nghĩ bụng: “Tại sao Trương Đan Phong lại buông lời vô lễ trước mặt hai vị lão tiền bối thế này?” Thấy bộ dạng thất thần của chàng trong lòng ông ta rất ngạc nhiên.

Chỉ nghe Thượng Quang Thiên Dã cả cười: “Cần gì phải hỏi thêm ai là kiếm khách ai là cường đạo? Hôm nay kiếm khách cường đạo không đánh không quen biết, ta xin trả lễ!” Thế rồi ngậm vận kinh vào mười đầu ngón tay, vung ra một đòn Nhất chỉ thiên công.

Té ra Thượng Quang Thiên Dã tuy đã tỉnh ngộ, nhưng trong lòng vẫn còn một chút ý háo thắng, lão vốn đã muốn cam bái hạ phong, nhưng chợt thấy ý trung nhân ba mươi năm trước tự nhiên xuất hiện cười mà không phải cười, ánh mắt hình như nhìn kẻ đối đầu của lão, lòng mới nổi cơn ghen, ý nghĩ tranh thắng nổi lên, cho nên muốn thử Huyền Cơ Dật Sĩ.

Huyền Cơ Dật Sĩ mỉm cười, hai tay chấp lại, chỉ thấy ống tay áo của Thượng Quang Thiên Dã bỗng bênh tựa như nước hồ mùa xuân. Huyền Cơ Dật Sĩ đột nhiên vãi dài nói: “Võ công của lão huynh là thiên hạ đệ nhất, tôi xin cam bái hạ phong!” Thế rồi xoay người toan xuống núi.

Những người xung quanh đều không biết, nhưng bà lão ấy và Thượng Quang Thiên Dã đều biết rằng, Huyền Cơ Dật Sĩ đã nhường một chiêu.

Thượng Quang Thiên Dã xuất chỉ trước nhưng bị chiêu lực của Huyền Cơ Dật Sĩ hóa giải, dư thế vẫn chưa hết, cho nên khiến cho ống tay áo của Thượng Quang Thiên Dã phập phồng. Sau đó Huyền Cơ Dật Sĩ lắc lư người tựa như không chống nổi chỉ lực, nhưng chẳng qua ông ta giả vờ mà thôi.

Huyền Cơ Dật Sĩ nhường một chiêu, xoay người toan bỏ đi, bà lão chợt nhảy vọt tới trước mặt, cây gậy tre móc vào tà áo của Huyền Cơ Dật Sĩ. Huyền Cơ Dật Sĩ cười khổ nói: “Tôi đã nhận thua, bà còn giữ tôi lại làm gì?”

Thượng Quang Thiên Dã nói: “Lão già Huyền Cơ, ta không nhận ân tình này của ngươi, kẻ đáng ra đi là ta, ngươi cứ ở đây, chỉ mong ngươi đối xử tốt với bà ta!”

Bà lão vẫy tay, Thượng Quang Thiên Dã toan bước tới nhưng lại ngừng, chỉ nghe bà lão cười nói: “Hai người không cần đi đâu cả, luận về võ công, hai người đều là thiên hạ đệ nhất, không cần tranh nhau cũng chẳng cần nhường nhau nữa”.

Bà lão nói rất thiên vị, bởi vì Thượng Quang Thiên Dã đã ác đấu cả nửa ngày, đương nhiên đã hao phí nội kinh, cho nên chẳng chống lại nổi Huyền Cơ Dật Sĩ.

Huyền Cơ Dật Sĩ nhú mày, lòng nhủ thầm: “Nếu bà không muốn xem chúng tôi đánh nhau, có ai muốn phiền phức như thế này”.

Chỉ nghe bà lão chợt thở dài nói: “Thắm thoát mà đã ba mươi năm trôi qua, bọn người chúng ta đều đã già cả. Giờ đây nghĩ lại những chuyện đã làm thời còn trẻ quả thật rất buồn cười. Đòi người có được mấy lúc, nếu cứ như xưa nữa thì bọn hậu bối sẽ cười chê. Mỗi gút thời còn trẻ không tháo được, lúc già cũng nên tháo. Huyền Cơ ca ca, Thượng Quan đệ đệ, từ rày về sau ba chúng ta không cách xa nhau nữa, cùng nhau nghiên cứu võ công thượng thừa nhất để lại công đức cho bọn hậu bối, há chẳng tốt hay sao?”

Huyền Cơ Dật Sĩ nghe bà ta nói rất thành tâm như thế, không khỏi chợt dạ, tâm trạng chán ghét bà ta trong ba mươi năm qua đã hoàn toàn biến mất. Thượng Quang Thiên Dã thì càng xốn xang trong lòng, nghe bà ta gọi ca ca, đệ đệ rất thân thiết, tựa như vẫn là tiểu cô nương kêu vận lang năm xưa, lòng thầm nghĩ: “Bà ta quả nhiên đã thấu triệt hơn mình, nút thắt thời còn trẻ không gỡ được, đến già coi như không còn nữa”.

Lão hiểu nút thắt mà Tiêu Vận Lan nói ở đây chính là mối quan hệ yêu đương thù hận giữa ba người bọn họ, nay cả ba đều là những kẻ sắp gần đất xa trời, chẳng thể nào nói chuyện hôn nhân, vậy nếu ba người trở thành tri kỷ, cùng nghiên cứu võ học, chẳng tốt hơn hay sao?

Nhưng tại sao Tiêu Vận Lan đột nhiên lại tính ngộ ra, té ra bà ở trong rừng tử trúc ba mươi năm, lúc đầu rất oán hận Huyền Cơ Dật Sĩ, thất vọng đối với Thượng Quang Thiên Dã, nhưng cuối cùng dần dần hiểu ra rằng tất cả đều do lòng ham thích hư danh của mình mà ra. Kỳ hạn ba mươi năm cũng sắp tới, lòng càng hồi hận hơn, nghĩ bụng không nên vì mình mà khiến cho hai bậc đệ nhân trong võ lâm kết oán nhau suốt đời cho nên vội vàng chạy đến đây, lại thấy họ cứ như hòa lẫn nhau, cho nên quyết ý hóa giải cho họ.

Thượng Quang Thiên Dã đang suy nghĩ, chợt thấy Lâm Tiên Vận bước đến bẩm cáo: “Xin sư phụ cho phép con đến gặp Ô Mông Phu sư huynh”.

Thượng Quang Thiên Dã liếc mắt nhìn, chỉ thấy Ô Mông Phu đang quỳ gối xuống đất, đầu bốc khói trắng.

Thượng Quang Thiên Dã thất kinh, lộ vẻ ngạc nhiên, nói: “Té ra hần đã trúng Kim Cương chưởng”.

Đồng Nhạc rất lo lắng, quỳ xuống bẩm cáo với Huyền Cơ Dật Sĩ: “Đệ tử trình bái tráp, trong lúc không cẩn thận đã đã thương y, đệ tử muốn cùng công lực của bản thân giúp y chữa trị”.

Huyền Cơ Dật Sĩ lắc đầu, chợt nói: “Thượng Quan lão huynh, lần này thì tôi thật sự đã khâm phục. Không ngờ đồ đệ của ông cũng có được nội công tinh diệu như thế, lần này mới đúng là công phu thượng thừa thật sự, so ra những điều tôi học trước đây chỉ là những thứ tầm thường”.

Ông ta vừa nói ra, đồ đệ của hai phái đều ngạc nhiên, không biết Huyền Cơ Dật Sĩ muốn nói đến loại công phu nào? Thượng Quang Thiên Dã cười khò sò: “Nếu võ công của ông tầm thường, võ công của tôi chẳng bằng đến bằng môn tà đạo”.

Rồi chậm rãi bước đến trước mặt Ô Mông Phu, đưa tay bắt mạch, sắc mặt lộ vẻ ngạc nhiên. Kim Cương chưởng lực chẳng phải là thứ võ công tầm thường, Ô Mông Phu tiếp một chưởng, với công lực của y ít nhất cũng phải bảy ngày sau mới hồi phục lại, nhưng giờ đây Thượng Quang Thiên Dã bắt mạch mới phát giác loại khí công mà Ô Mông Phu đang vận dụng không phải là tâm pháp mình đã truyền, công lực của y không đột nhiên tăng lên, chỉ vì vận khí đúng cách mà đã chữa trị được vết thương, điều đó quả thực khó hiểu!

Thượng Quang Thiên Dã cười khò sò, đột nhiên vỗ một chưởng vào lưng Ô Mông Phu, quát lớn: “Lên!”

Ô Mông Phu quả nhiên đứng lên, đi lại như bình thường. Thượng Quang Thiên Dã dùng công lực của bản thân giúp y hồi phục, lập tức hỏi: “Là cao nhân nào đã chỉ điểm cho ngươi? Ngươi có thể theo mình sư khác, không cần theo ta nữa!”

Ô Mông Phu lo lắng vô cùng, nói: “Đệ.... đệ tử vận dụng công phu của phái khác, mong sư phụ thứ tội. Đệ tử không được ai chỉ điểm cả”.

Thượng Quang Thiên Dã cười lạnh: “Không được ai chỉ điểm, vậy là ngươi không thầy mà cũng học được hay sao?” Trương Đan Phong bước ra, thình an sư tổ. Huyền Cơ Dật Sĩ hỏi: “Đây là đệ tử của ai?”

Tạ Thiên Hoa nói: “Đệ tử Trương Đan Phong do con thu nhận”.

Huyền Cơ Dật Sĩ nói: “Đệ tử của con giỏi hơn đệ tử của ta nhiều. Xem ra thành tựu sau này của hần hơn hẳn các con, cả ta cũng không bằng hần”.

Tạ Thiên Hoa vừa lo vừa mừng, nói: “Sư phụ đã quá khen hần”.

Trương Đan Phong dập đầu mấy cái trước mặt sư tổ, rồi lại thi lễ với Thượng Quang Thiên Dã: “Tôi biết ai chỉ điểm cho ông ta”.

Thượng Quang Thiên Dã nói: “Là ai?”

Trương Đan Phong nói: “Là một người đã sống cách đây cả trăm năm”.

Thượng Quang Thiên Dã nói: “Nói bậy”. Thế rồi quay sang Huyền Cơ Dật Sĩ nói: “Đồ tôn của ông ở trong thạch thất của tôi bảy ngày, tôi đã xem mạch tượng của hần, hình như mắc phải tâm bệnh, thần trí vẫn chưa tỉnh táo, ông phải chữa trị cho hần”.

Trương Đan Phong chợt cười ha hả nói: “Ai nói thần trí của ta vẫn chưa tỉnh táo? Ta biết ông là một kẻ si tình, ba mươi năm trước là một kẻ cường đạo. Ông tự cho mình là kẻ si tình, nhưng không màng đến sự sống chết của đồ đệ, đã chia rẽ bọn họ, tôi không phục cho nên đã nhờ cổ nhân chỉ điểm cho ông ta”.

Chàng vừa nói ra, mọi người lại kinh hoàng thất sắc, không ngờ Trương Đan Phong lại vô lễ với Thượng Quang Thiên Dã như thế, Huyền Cơ Dật Sĩ chẳng nói chẳng rằng, tựa như đang suy đoán trong lòng, coi lời Trương Đan Phong là sự thực. Thượng Quang Thiên Dã chợt dạ, chợt nói: “Ô Mông

Phu, hẳn nói có thực không?”

Ô Mông Phu nói: “Không sai tí nào”. Rồi lấy ra một quyển sách.

Thượng Quang Thiên Dã cầm lấy quyển sách ấy xem, chỉ thấy ngoài bìa đề bốn chữ Huyền công yếu quyết, phía dưới có viết mất chữ: “Bành Oánh Ngọc viết”. Trương Đan Phong cười ha hả nói: “Tôi có lừa ông hay không? Người này chính là sư phụ của hai vị Hoàng đế năm xưa. Ông hãy tự lật ra mà xem, coi thử có cần giữ thân đồng tử mới học được Nhất chỉ thiên của ông hay không?”

Thượng Quang Thiên Dã kinh hoàng kêu lên: “Té ra sách của Bành hòa thượng nằm trong tay ngươi, là ngươi cho hắn mượn?”

Trương Đan Phong mỉm cười không nói, chột cao giọng ngâm rằng: “Ông có giọt nước cam lồ, rưới vào khắp cõi nhân gian. Phàm là những người yêu nhau đều trở thành của nhau”.

Thượng Quang Thiên Dã giật mình, Huyền công yếu quyết là vật quý trong võ lâm, Trương Đan Phong vì muốn giúp cho Ô Mông Phu và Lâm Tiên Vận đến với nhau đã cho y xem, quả thật hiếm thấy. Trong khoảnh khắc, bao nhiêu ân oán tình nghi trong lòng Thượng Quang Thiên Dã đều tan biến, chột cười ha hả nói: “Tiểu huynh đệ, chỉ có ngươi, chỉ có ngươi mới là kẻ si tình nhất trong thiên hạ”.

Huyền Cơ Dật Sĩ cười rằng: “Thượng Quan huynh, ông vẫn còn có tánh trẻ con, chẳng khác gì ba mươi năm trước”.

Thượng Quang Thiên Dã nghiêm mặt nhìn Ô Mông Phu, Lâm Tiên Vận nói: “Các người đều là đệ tử giỏi của ta, ta đã hiểu nhầm các người mười mấy năm nay, giờ đây ta không dám đoán các người nữa, ta sẽ để lại căn thạch thất này lại cho các người”.

Ô Mông Phu và Lâm Tiên Vận đều cả mừng, cả hai quý xuống lạy tạ. Thượng Quang Thiên Dã cười rằng: “Các ngươi phải tạ y mới phải”.

Ô Mông Phu mừng rỡ, chẳng màng đến vai vế, thế là quay sang thi lễ với Trương Đan Phong rồi trả Huyền công yếu quyết cho chàng. Y tuy không thông minh như Trương Đan Phong, nhưng trong vòng mấy ngày đã nhớ kỹ các luyện khí trong Huyền công yếu quyết cho nên không cần xem nữa.

Thượng Quang Thiên Dã ngửa mặt cười lớn: “Suốt đời này ta đã đánh hàng trăm trận lớn nhỏ, nhưng trận hôm nay mới là thống khoái nhất! Không tranh được cái danh thiên hạ đệ nhất, nhưng bao nhiêu ân oán tội nghiệt đều tan biến. Huyền Cơ lão huynh, đã đến lúc chúng ta phải ra đi!”

Rồi chột liếc mắt nhìn Ô Mông Phu: “Đại sư huynh của ngươi cũng đến, hẳn đến thật đúng lúc”.

Đàm Đài Diệt Minh đang bước lên núi, thấy sư phụ đứng sánh vai cùng Huyền Cơ Dật Sĩ thì rất ngạc nhiên, y vốn được Trương Tôn Châu nhờ, nên ngăn không cho Thượng Quang Thiên Dã đã thương Trương Đan Phong. Nhìn thấy tình cảnh này mới nghĩ hai nhà đã hòa thuận với nhau cho nên lòng nhẹ hẳn, liếc mắt sang nhìn lại thấy Ô Mông Phu và Lâm Tiên Vận đứng sánh vai bên cạnh sư phụ tựa như rất thân mật, Đàm Đài Diệt Minh càng không khỏi ngạc nhiên hơn.

Từ nhỏ Trương Đan Phong đã ở bên cạnh Đàm Đài Diệt Minh, thần trí của chàng vốn chỉ hồi phục sáu bảy phần, vừa thấy Đàm Đài Diệt Minh thì những chuyện thời ấu thơ lướt qua trong đầu, chàng cũng đã nhớ lại thân thế và quốc hận gia thù của mình, chàng chạy tới kéo Đàm Đài Diệt Minh nói: “Đàm Đài tướng quân, cha tôi vẫn khỏe chứ?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Ông đang mong công tử trở về”.

Thượng Quang Thiên Dã nói: “Các người đã biết nhau rồi chứ?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Bẩm cáo sư phụ, y là tiểu chủ nhân của con”.

Thượng Quang Thiên Dã cười ha hả nói: “Huyền Cơ lão huynh, xem ra chúng ta đã là người một nhà từ lâu, cần gì phải tranh đấu nữa?”

Thượng Quang Thiên Dã vẫy Đàm Đài Diệt Minh đến trước mặt mình nói: “Ta đã muốn rời khỏi nơi này, Tiên Vận đã theo ta nhiều năm, ta sẽ để căn nhà đá lại làm quà cưới cho hắn, từ hôm nay trở đi, con sẽ là đệ tử trưởng môn của phái chúng ta, con phải dốc sức sư đệ, sư muội siêng năng luyện công”.

Lâm Tiên Vận xúc động nói: “Sư phụ đang ở đây, cần gì phải ra đi? Hãy cho chúng con hầu hạ người vài năm nữa để báo ơn thầy”.

Thượng Quang Thiên Dã cười nói: “Ba mươi năm trước, vì ta không đánh thắng nổi Huyền Cơ lão huynh nên chạy đến nơi này, giờ đây ân oán đã tiêu tan, ta phải trở về Trung Nguyên thôi. Con đã có bạn, ta cũng có bạn già!”

Đàm Đài Diệt Minh quý xuống nhận lệnh. Lâm Tiên Vận nghe lão nói như thế thì đỏ mặt, e thẹn nói: “Chỉ cần sư phụ vui lúc tuổi về chiều, con đã yên lòng”. Thế rồi cùng Ô Mông Phu quý xuống tạ ơn.

Huyền Cơ Dật Sĩ nói: “Xem ra tôi cũng phải dặn dò đệ tử của mình”. Rồi gọi đệ tử đến trước mặt, nói rằng: “Đồng Nhạc là người cẩn thận, theo ta lâu nhất, tất cả mọi chuyện của sư môn đều do hắn nắm giữ. Thiên Hoa và Doanh Doanh có tư chất tốt nhất, mỗi người học nửa bộ kiếm pháp của ta, từ rày về sau cho phép truyền thụ cho nhau, kiểm có thể hợp bích, người cũng có thể hợp bích, đại sư huynh của các con sẽ chủ hôn”.

Tâm nguyện mười mấy năm về trước của Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh đã được thỏa mãn, đương nhiên vui mừng vô hạn, nhưng trước mặt đệ tử nên không dám biểu lộ ra, chỉ nhìn nhau mỉm cười. Đồng Nhạc bước tới chúc mừng cho sư đệ và sư muội, lòng rất vui nhưng cũng có chút ghen tị. Té ra ông ta cũng có ý từ lâu với sư muội, nhưng biết sư muội một lòng hướng về Tạ Thiên Hoa, cho nên hai mươi năm qua không hề biểu lộ. Nay thấy sư đệ,

sư muội song kiếm hợp bích, quả đúng là một đôi người ngọc trời đất tạo ra, cho nên lòng ghen tị ấy cũng thẳng hoa, tan biến như làn khói mỏng dưới ánh mặt trời.

Huyền Cơ Dật Sĩ lại nói: “Vân Đăng ở trong môn phái chúng ta ngắn nhất, võ công vẫn chưa luyện thành, bản thân lại trải qua nhiều gian nan, ta vẫn còn lo lắng cho hần. Sau khi ta ra đi, các con phải chăm sóc cho hần. Đồng Nhạc, con có thể truyền tâm pháp nội công của bốn môn cho Vân Đăng. Chỉ cần khổ luyện thì sau này sẽ có thành tựu”.

Vân Đăng không khỏi khóc òa lên, Trương Đan Phong cũng rất lo lắng, không dám nhìn Vân Lôi.

Đồng Nhạc lại nói: “Sư đệ thoát chết, nay lại có thể gặp lại con cái, lại được sư phụ gia ân, không nên quá đau lòng nữa”.

Huyền Cơ Dật Sĩ vuốt nhẹ tóc Vân Lôi nói: “Con có một đứa con gái hiếu thuận như hoa như ngọc, đã may mắn hơn ta nhiều. Người sống trên đời chỉ mong chẳng hổ thẹn với lòng, thì coi như đã an lạc, con là kẻ trung thần hiếu tử, tuy cuộc đời đã gặp nhiều trắc trở, nhưng nghĩ lại đã đầy đủ, không nên khóc nữa”.

Vân Đăng ngừng khóc, cảm nhận được sự ấm áp của sư môn, nhưng nỗi bi phiền trong lòng vẫn không giảm xuống. Nghĩ lại con trai của kẻ thù lại chính là sư đệ của mình, lại là người sư phụ khen ngợi nhiều nhất, tuy trong lòng không phục nhưng không thể nói ra trước mặt mọi người cho nên càng uất ức hơn. Chỉ nghe Huyền Cơ Dật Sĩ lại cười: “Điều khiến ta vui nhất là môn phái chúng ta đời sau lại giỏi hơn đời trước, đệ tử của Thiên Hoa chắc chắn sẽ làm rạng rỡ sư môn chúng ta, các người hãy dạy dỗ hần cho kỹ”.

Bóng chiều đã ngã về tây, trời dần tối, bà lão cầm cây gậy trúc, nhẹ nhàng vẽ nửa vòng tròn, nói: “Xua tan bụi trần, bước ra khỏi ngũ hành. Sao các người lại có lắm chuyện phải dằn dò thế!”

Thượng Quang Thiên Dã vỗ tay cười: “Nói rất hay, nói rất hay! Từ nay chúng ta hãy làm bạn cùng mây ngàn. Huyền Cơ lão huynh, đã đến lúc chúng ta phải ra đi!”

Huyền Cơ Dật Sĩ xua tay với đám đệ tử, cao giọng ngâm: “Âm thấu hoa nghiêm chân diệu đề, bỏ tất phi thụ kính phi đài!”

Ba người đều vỗ tay cả cười, lướt như bay dưới bóng hoàng hôn. Đệ tử của hai phái đều quỳ xuống đưa tiễn, chỉ thấy tà áo của ba người pháp phới, trong chớp mắt đã mất dạng.

Đồng Nhạc thảm thán trong lòng, Đàm Đài Diệt Minh cũng có nhiều cảm xúc, không ngờ hai kẻ đối đầu lại trở nên thân thiết đến thế, so ra trên đời này còn có nhiều cuộc tranh chấp vô ý nghĩa. Ngẩng đầu nhìn lên chợt thấy Trương Đan Phong quỳ xuống ở phía sau vẫn chưa đứng dậy, nước mắt lưng tròng nhìn về phía trước, bộ dạng trông thần thờ. Đàm Đài Diệt Minh thất kinh, bước đến Trương Đan Phong vỗ nhẹ nói: “Công tử sao thế?”

Trương Đan Phong đang chìm vào nỗi bi thương, chẳng thấy Ô Mông Phu và Lâm Tiên Vận, sư phụ của mình và sư phụ của Vân Lôi đều đã được hoàn thành tâm nguyện, còn mình và ý trung nhân sẽ mãi xa nhau, giữa hai bên tựa như cách nhau một tấm cửa, người bên ngoài cửa thì không bước vào được, người bên trong thì không dám bước ra. Đàm Đài Diệt Minh hỏi mấy tiếng Trương Đan Phong đột nhiên ngẩng đầu ngâm rằng: “Khó quên ân oán khó quên nằng, chỉ có tình si mới là thật. Uống cho ông là đệ tử của lão ma đầu mà không hiểu hai câu thơ ấy, hỏi ta làm gì? Ha ha, ông là ai, ta là ai? Nàng là ai? Ta hỏi trời trời không đáp, ông hỏi ta ta biết trả lời ra sao?” Trương Đan Phong nhớ đến tâm sự của mình, lòng chợt cảm thấy hoang mang, thần trí lại thất thường.

Trong khoảnh khắc này, Vân Lôi cũng đau buồn vô hạn, chỉ thấy ánh mắt của Trương Đan Phong dần dần nhìn thẳng vào mặt nàng, trong ánh mắt chan chứa u oán, chan chứa tình thương! Khi nàng nhìn lại, chỉ thấy ánh mắt của cha cũng nhìn vào mình, trong ánh mắt ấy lại chứa bao nỗi phẫn hận, bao nỗi đau đớn! Khuôn mặt tiêu tụy của cha dần dần che khuất cả bóng dáng của Trương Đan Phong, trong khoảnh khắc Vân Lôi nhìn thấy ánh mắt của Trương Đan Phong, nàng suýt tí nữa kêu lên thành tiếng, nhưng nàng đã cố nén lại. Nàng né tránh ánh mắt của Trương Đan Phong, nàng cũng không dám nhìn ánh mắt của cha mình, cả hai đều là những người nàng yêu thương nhất, nàng không muốn làm cả hai đau lòng, nhưng nàng không thể không làm cho cả hai đau lòng. Nàng nuốt nước mắt của mình, nàng không dám nhìn hai người yêu thương mình nhất trong đời, nàng không dám tưởng tượng cảm xúc của hai người như thế nào, nhưng trái tim của nàng đã tan nát.

Đồng Nhạc, Tạ Thiên Hoa, Diệp Doanh Doanh đều cúi đầu. Mỗi ân oán này dù cho là thầy trò cũng không thể nào hóa giải được. Gió núi thổi tới, mỗi người đều cảm thấy lạnh đến thấu xương.

Đó chính là:

Một mối ân oán khó phân giải, mới dần xuống được đã dấy lên.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full . Net**.

## Chương 29: Nhìn cảnh nhớ người quê xa gặp tuần mã - Thần cơ diệu toán dự định vào vũng lầy

Gió bắc lạnh căm căm, Trương Đan Phong và Vân Lôi đứng đối diện nhau lặng lẽ đau buồn. Đàm Đài Diệt Minh lắc đầu thờ dài, rồi rí tai Trương Đan Phong: “Công tử có thể bỏ cả non sông gấm vóc chín vạn dặm, chả lẽ không thể xa rời được một người con gái?”

Trương Đan Phong giật mình, nói: “Sao?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Chúa công bảo công tử dừng lại Đại Châu, công tử vì không muốn để cho non sông gấm vóc Trung Hoa rơi vào tay Di địch, đã trải qua rất nhiều gian nan, dâng hiến bảo tàng, cứu thiên hạ đại Minh. Nghiệp đế vương công tử còn có thể bỏ được, còn có ân oán gì mà không thể buông xuôi?”

Trương Đan Phong sững người ra, nói: “Ta coi nghiệp đế vương như phấn thổ...”.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Giang sơn tổ quốc đang đợi công tử trở về”.

Trương Đan Phong biến sắc, Đàm Đài Diệt Minh nói tuy không lớn, nhưng trong lòng chàng như có tiếng sấm nổ, trong khoảnh khắc, chàng nhớ lại mình từ Mạc Bắc đến miền Giang Nam, từ miền Giang Nam trở về Mạc Bắc, vượt qua trăm sông nghìn suối, trải qua muôn vạn khó khăn là vì cái gì? Phải chăng là vì tráng chí của mình, vì bảo vệ giang sơn gấm vóc Trung Hoa, vì muốn thay nước Trung Hoa và Ngõa Thịch sống hòa bình bên nhau. Nay lý tưởng này đã thực hiện, nhưng mình thì lại rầu rĩ như thế! Trương Đan Phong vốn rất thông minh, là người hiểu biết thị phi, chàng nghĩ như thế chợt cảm thấy máu nóng nhộn nhạo, thần trí đã rất tỉnh táo, thế là nghiêng rặng nói: “Đàm Đài tướng quân, đa tạ ông đã đến đón tôi, chúng ta đi thôi”.

Rồi chàng quay sang chào sư phụ, sư thúc bá, khi ánh mắt lướt qua Vân Lôi thì vội vàng xoay người đi. Tạ Thiên Hoa và Diệp Doanh Doanh đứng ở phía sau chỉ thờ dài. Vân Lôi buồn bã ngồi dưới đất, nước mắt chẳng thể nào rơi được nữa. May mà Trương Đan Phong không dám quay đầu, nếu chàng quay đầu nhìn nàng, hai người e rằng sẽ ôm nhau mà khóc, không ai nữa ra đi nữa.

Trương Đan Phong và Đàm Đài Diệt Minh bước xuống núi, mặt trời đã lặn, muôn vàn vì sao lấp lánh trên bầu trời, hai người đã tá túc trong nhà thợ săn dưới chân núi một đêm. Sáng sớm hôm sau, Trương Đan Phong tìm được con Chiêu dạ sư tử mã của chàng, nó vẫn ở dưới chân núi chờ chủ nhân, không bỏ đi, vừa thấy chủ nhân thì đã hí lên vui sướng. Trương Đan Phong vỗ cổ ngựa, nhớ lại lúc cùng Vân Lôi rong ruổi trên miền thảo nguyên, lại buồn bã rơi nước mắt.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Có ngựa tốt, không cần mười ngày thì chúng ta cũng về được với kinh thành”.

Trương Đan Phong nói: “Tình hình kinh thành Ngõa Thịch gần đây thế nào?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Bề ngoài tuy tĩnh lặng nhưng giông tố sắp nổi lên”.

Trương Đan Phong nói: “Sao?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Tri viện A Thịch liên lạc các bộ tộc sắp dấy binh khởi nghĩa. Dã Tiên thì nôn nóng muốn cầu hòa với Trung Hoa, ngày tôi rời kinh thành, nghe nói nhà Minh đã sai sứ giả đến giảng hòa. Mong rằng sứ giả nhà Minh có thể đến trước khi họ giao chiến”.

Trương Đan Phong nói: “Còn cha tôi?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Chúa công đã không còn là tể tướng nữa, giờ đây đợi sứ giả triều Minh tới”.

Trương Đan Phong nói: “Người có muốn về nước không?”

Đàm Đài Diệt Minh lắc đầu: “Hiện giờ không ai dám khuyên chúa công. Chúa công ở lại kinh thành Ngõa Thịch, tuy đã không còn chức vị, nhưng Dã Tiên vẫn không yên tâm đối với ông ta. Nếu ở lại nơi này e rằng sẽ có nguy hiểm, xem ra chỉ có công tử mới khuyên được người”.

Trương Đan Phong nghe xong, nghĩ lại mấy ngày hôm nay mình đã làm hỏng chuyện lớn, trong lòng thâm hổ thẹn. Thế rồi nhảy lên ngựa, ra rồi tiến về phía trước.

Trên suốt quãng đường, Đàm Đài Diệt Minh không dám nhắc đến Vân Lôi, ngựa chạy rất nhanh, đến trưa thì đã tới nơi ở của bộ tộc Ngạc La, mười ngày trước Trương Đan Phong đã cùng Vân Lôi gặp Từ trưởng của tộc này, vài mục dân trên thảo nguyên vẫn còn nhận ra chàng nên từ xa đã vẫy tay, Trương Đan Phong vội vàng thúc ngựa chạy nhanh hơn khiến cho Đàm Đài Diệt Minh khó khăn lắm mới đuổi theo kịp.

Đàm Đài Diệt Minh cười rằng: “Nhân duyên của công tử thật tốt!”

Trương Đan Phong im lặng không nói. Chợt nghe tiếng ngựa hí, con Chiêu dạ sư tử mã chậm bước chân, hí dài trả lời. Trương Đan Phong ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy bên một căn nhà rách nát ở ven đường, có một thớt ngựa hồng, té ra chàng đang đi ngang qua nhà Vân Lôi, Vân Lôi đã đưa cha già lên núi, cho nên để ngựa ở đây. Hai con ngựa hí dài chào nhau, bốn vó tung cao, Đàm Đài Diệt Minh ngạc nhiên nói: “Đây là nhà của ai, không ngờ chủ nhân của căn nhà này lại có được một con ngựa tốt như thế. Công tử, sao... sao ngựa của công tử...” đang định nói “Sao ngựa của công tử tựa như quen biết với nó” chợt thấy Trương Đan Phong tái mặt, đôi mắt rướm lệ, Đàm Đài Diệt Minh rất kính hãi, vội vàng im lặng. Chỉ nghe Trương Đan Phong thờ dài, ngựa đầu ngậm rằng: “Quay lại nơi đau lòng, lá vàng gió tây làm ta đứt ruột. Ôi, ngựa cũng như thế, người thì làm sao?” Trong nhà chợt vọng ra tiếng

người nói, tựa như chủ nhân của căn nhà sắp chạy ra, Trương Đan Phong vội vàng vung roi vổ vào lưng con ngựa trắng, thốt ngựa này đã theo Trương Đan Phong nhiều năm, chưa bao giờ bị chủ nhân dùng roi đánh, lập tức tung vó phóng như điện chớp, bỏ Đàm Đài Diệt Minh ở phía sau. Đàm Đài Diệt Minh lắc đầu, nói: “Công tử, công tử không vui, cần gì phải trút giận lên con súc sinh?”

Trương Đan Phong khóc rống lên, chàng nhẹ nhàng vỗ lưng ngựa, chỉ trong khoảnh khắc đã chạy được mười mấy dặm đường, khi Đàm Đài Diệt Minh đuổi theo, chỉ thấy Trương Đan Phong đứng trước một quán rượu bên vệ đường. Đàm Đài Diệt Minh dừng ngựa hỏi: “Công tử sao thế?” Trương Đan Phong lớn giọng đáp: “Nào, chúng ta hãy uống một trận cho thỏa thích”.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Chúng ta còn phải lên đường”.

Trương Đan Phong cười nói: “Có rượu phải nên say, say rồi mới lên đường. Đàm Đài tướng quân, sao hôm nay tướng quân chẳng sáng khoái tý nào thế?” Rồi chàng kéo Đàm Đài Diệt Minh vào trong quán rượu, kêu: “Có rượu sửa ngựa không?”

Rượu sửa ngựa là loại rượu rẻ tiền bình dân nhất ở Mông Cổ, chủ quán nghe thế thì trợn mắt, nói: “Có, khách quan muốn bao nhiêu, nhưng phải trả tiền trước”.

Trương Đan Phong lớn giọng nói: “Hãy đem bảy cân rượu đến đây”. Rồi ném một đĩnh bạc lớn vào quầy rượu, nói: “Đây là tiền rượu, đừng nói nhiều, ta không thích nhà người xem thường kẻ khác, người có biết không?”

Chủ quán rượu hoảng hồn, vội vàng mỉm cười, lòng nhủ thầm “Té ra tên tiểu tử này đã uống say ở nơi khác”.

Rượu sửa ngựa ở đây vừa chua vừa chát, Đàm Đài Diệt Minh uống hai hộp thì nhũn mảy, còn Trương Đan Phong thì uống cạn hết sáu bảy chén, luôn miệng khen: “Rượu ngon, rượu ngon!” Trong mơ hồ chàng lại thấy hình bóng của Vân Lôi.

Trương Đan Phong nhớ rõ cảnh tượng lúc mình và Vân Lôi kết giao, lúc đó chàng đã uống một bình rượu lớn, vừa ca vừa khóc, nay nhìn lại thì người xưa đã chẳng còn, bất giác nổi bi thương lại dâng lên trong lòng.

Đàm Đài Diệt Minh chỉ uống được vài ngụm, thấy Trương Đan Phong đã sắp uống hết bảy cân rượu. Y vội vàng thúc giục: “Thôi được, chúng ta lên đường thôi”.

Trương Đan Phong đặt chén rượu xuống, chợt nghe bên ngoài có tiếng ngựa hí, có người nói: “Thúy Phụng, muội xem, đó có phải là con Chiếu dạ sư tử mã của Trương Đan Phong không?”

Chỉ thấy một nam một nữ bước vào, người đi phía trước là Châu Sơn Dân, còn ở phía sau là Thạch Thúy Phụng. Châu Sơn Dân nói: “Đan Phong, chúng tôi tìm huynh đến khổ, không ngờ lại gặp nhau ở đây”.

Thạch Thúy Phụng kêu ồ một tiếng, ngạc nhiên nói: “Đan Phong, Vân Lôi tỷ tỷ đâu? Sao tỷ ấy không đi cùng huynh?”

Trương Đan Phong gật gù ngậm răng: “Người có bi hoan li hợp, trăng có tròn lúc khuyết, cô nương không giữ được nàng, ta làm sao có thể giữ được nàng!”

Thạch Thúy Phụng chỉ nghĩ Trương Đan Phong đem chuyện xưa của mình ra đùa, thế rồi đỏ mặt nói: “Người ta có chuyện dang hoàng tử tể tìm huynh, huynh lại cứ nói càn rỡ!”

Trương Đan Phong giật mình, hỏi: “Sao các người tìm đến nơi này?”

Thạch Thúy Phụng cười: “Chúng tôi đã đến nhà Vân Lôi tỷ tỷ, đã gặp Vân bá mẫu. Có phải huynh và Vân tỷ tỷ có chuyện gì hay không? nghe nói huynh muốn cùng Vân Lôi đến tìm người, sau đó lại bỏ đi một mình. Vân bá mẫu bảo Vân tỷ tỷ mấy ngày trước đã đi cùng Vân bá bà, muội còn tưởng họ đi tìm huynh”.

Trương Đan Phong nói: “Chả trách nào lúc này tôi đi ngang, hình như bên trong có tiếng người nói chuyện, té ra là các người”.

Thạch Thúy Phụng nói: “Chúng tôi vừa mới tìm đến nơi, mới ngồi một lát thì nghe tiếng con Chiếu dạ sư tử mã hí vang, chúng tôi chạy ra thì huynh đã đi xa. Chúng tôi vội vàng đuổi theo. Tại sao huynh không ghé vào? Vân bá mẫu thật đáng thương, huynh cũng nên đến thăm bà”.

Trương Đan Phong mặt biến sắc, cúi đầu buồn bã. Thạch Thúy Phụng ngạc nhiên nói: “Vân Lôi tỷ tỷ rất dịu dàng, chắc chắn là huynh đã có lỗi cho nên tỷ ấy mới không thèm để ý đến huynh. Có chuyện gì, hãy nói cho muội nghe, muội sẽ giúp huynh”.

Đàm Đài Diệt Minh vội vàng chen vào: “Các người tìm công tử nhà tôi có việc gì? Ai đã cho các người biết nơi ở của Vân Lôi?”

Châu Sơn Dân nói: “Triều Minh đã phái sứ thần sắp đến giảng hòa với Ngõa Thích”.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Chúng tôi đã biết điều này”.

Châu Sơn Dân nói: “Các người có đoán được sứ thần là ai không?”

Trương Đan Phong đã định thần, hỏi: “Là ai?”

Châu Sơn Dân nói: “Là đại ca của Vân Lối!”

Trương Đan Phong sững người ra, nhớ lại Vân Trọng xưa nay không có thiện cảm với mình, nếu cứ như thế, e rằng chuyện của mình và Vân Lối càng chẳng có hy vọng. Thạch Thúy Phượng hỏi: “Sao, huynh không vui ư?”

Trương Đan Phong nói: “Sao lại không vui, Vân Trọng làm sứ thần thì tốt còn gì bằng!”

Trương Đan Phong nói toàn những lời từ gan ruột. Gia gia của Vân Lối năm xưa đi sứ sang Ngõa Thích, bị bắt lại hành hạ đủ điều. Nay Trung Quốc đã cường thịnh, cháu nội của ông ta lại đi sứ, đó là chuyện đáng mừng. Huống chi Vân Trọng một lòng vì nước, giỏi hơn cả gia gia của chàng, quả thật Vu Khiêm đã sáng suốt khi sai chàng đi sứ.

Trương Đan Phong tuy cảm thấy Vân Trọng không có thiện cảm với mình, đó là điều đáng tiếc, nhưng lại là chuyện riêng, cho nên nghe Vân Trọng đi sứ thì không khỏi ngạc nhiên, nhưng lại thầm mừng cho nước nhà.

Châu Sơn Dân nói: “Khi Vân Trọng vượt Nhạn Môn quan, đã từng gặp gỡ chúng tôi, y đã nhờ tôi đến báo tin cho bá mẫu, mời người đến kinh thành Ngõa Thích gặp gỡ. Không ngờ cha của y vẫn còn sống. Bá mẫu nói, khi đợi Vân Lối trở về sẽ cùng cha con nàng lên kinh. Không cần chúng tôi đi cùng”.

Trương Đan Phong nghe có hai chữ Vân Lối thì người run bần bật, Châu Sơn Dân liếc nhìn chàng, nói: “Vân Trọng dắt theo mười tám Ngự tiền thị vệ, ngoài ra còn có vài phụ nữ theo cùng”.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Cái gì, sao lại có đàn bà con gái đi cùng?”

Châu Sơn Dân nói: “Đàm Đài tướng quân, nghe nói trong số đó có cả lệnh muội Đàm Đài Chính Minh”.

Đàm Đài Diệt Minh mừng rỡ nói: “Chắc là Đường thúc của ta bảo muội ấy đến đón ta”.

Châu Sơn Dân nói: “Không sai tí nào, xin chúc mừng, các người đều có thể trở về nước”. Chàng ngừng một lát rồi lại nói: “Những phụ nữ ấy đều là người trong làng Đàm Đài, lệnh muội đã gọi họ đi cùng cho có bạn”.

Đàm Đài Diệt Minh nghĩ bụng: “Chính Minh suy nghĩ thật chu đáo, vì không muốn miệng đời cười chê cho nên mới gọi nhiều người đi cùng. Công tử đang u uất như thế này, nếu hứa gả Chính Minh cho y, sẽ là một chuyện đẹp cả đôi đàng”. Y đang suy nghĩ thì nghe Châu Sơn Dân lại nói: “Họ là sư giả của thiên triều, trên đường đều có người tiếp đón, mỗi ngày chỉ có thể đi được năm sáu mươi dặm đường. Có lẽ hơn mười ngày nữa mới đến được kinh thành Ngõa Thích. Tôi đang lo cho họ”.

Trương Đan Phong nói: “Sao?”

Châu Sơn Dân nói: “Sau khi hai nước chiến loạn, khắp nơi đều có các nhân vật hắc đạo nổi lên. Vân Trọng tuy có mang theo mười tám Ngự tiền thị vệ nhưng cũng phải đề phòng chuyện bất ngờ. Trong Nhạn Môn quan, đã có tôi truyền Lục Lâm tiễn nên không có chuyện gì xảy ra. Ra ngoài Nhạn Môn quan, chúng tôi chẳng thể giúp gì được”.

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Lần này Dã Tiên có ý cầu hòa với Minh triều, sứ giả Minh triều xảy ra chuyện ở Ngõa Thích, y cũng sẽ phiền phức”.

Châu Sơn Dân nói: “Tuy là nói thế, nhưng ai cũng biết Dã Tiên xảo quyết. Huống chi Ngõa Thích đang trong lúc chia năm xẻ bảy, chưa chắc gì nghe lệnh Dã Tiên. Đạo tặc lục lâm Ngõa Thích thì càng ghê gớm hơn. Chỉ bằng đề phòng vẫn hơn. Tôi muốn bàn bạc với các người, xem thử có nên sai vài người đón họ hay không?”

Trương Đan Phong im lặng không nói, nghe đến đây thì đột nhiên kêu: “Châu đại ca, Thạch hiền muội, tôi xin kính các người một chén!” Rồi bung chén rượu lên uống cạn. Châu Sơn Dân, Thạch Thúy Phượng ngạc nhiên nhìn chàng, chỉ thấy Trương Đan Phong uống xong thì ném vỡ cái bát rồi cười rằng: “Châu đại ca, ngựa của tôi nhanh sẽ đi trước một bước. Các người yên tâm, tôi đảm bảo Vân đại ca sẽ đến kinh thành Ngõa Thích bình an!”

Rồi chàng phóng lên lưng ngựa, thót ngựa hí dài tung vó chạy về phía trước. Đàm Đài Diệt Minh cùng mọi người cũng phóng lên ngựa đuổi theo.

Ba ngày sau, Trương Đan Phong về đến kinh thành Ngõa Thích, thấy người đi đường đông đúc, ai nấy cũng tranh mua lương thực. Té ra họ nghe tin phong thanh, sợ rằng Thái sư Dã Tiên sẽ đánh nhau với tri viện A Thích, cho nên mới tích trữ thức ăn.

Trương Đan Phong thăm than: “Nếu thiên hạ mãi mãi thanh bình, không có chiến tranh thì tốt bao nhiêu!” Rồi chợt nghĩ: “Sắp có đánh nhau to, Dã Tiên càng nôn nóng cầu hòa với Trung Quốc. Xem ra Vân Trọng may mắn hơn gia gia của y nhiều, lần này y sẽ hoàn thành sứ mệnh, lại có thể đón Hoàng đế của y trở về”.

Về đến nhà, chỉ thấy gia nhân bẩm cáo: “Thiếu gia, lão gia ngày đêm mong ngóng thiếu gia. Mấy ngày hôm nay lão gia đều nằm trên giường, cứ bảo mọi người ra ngoài thăm chừng xem thiếu gia đã về hay chưa”.

Trương Đan Phong thất kinh, vội vàng chạy vào thư phòng, chỉ thấy Trương Tôn Châu ngồi viết chữ một mình, nghe có tiếng người thì hỏi: “Ai thế?”

Trương Đan Phong mới thở phào, trả lời: “Là con. Cha, cha không sao chứ?”

Trương Tôn Châu quay đầu lại, nói: “Đàm Đài tướng quân đâu?”



Trương Đan Phong nói: “Ngựa của y chạy chậm, có lẽ sáng mai mới về đến nhà. Nghe người nhà nói, cha không khỏe, cha bị bệnh ư? Đã mời thầy thuốc chưa?”

Trương Tôn Châu nói: “Hiếm khi nào con quan tâm đến cha như thế. Cũng chẳng sao cả, chỉ là bệnh già, nửa tháng nay khí trời không tốt, mưa đến mười mấy ngày, hôm qua mới tạnh, khớp gối ta hơi đau mà thôi”.

Trương Đan Phong hỏi: “Sao không mời thầy thuốc?”

Trương Tôn Châu cười rằng: “Ta cũng định nói cho con biết, mấy quyển sách của Bành hòa thượng mà con mang về rất có ích. Tề ra trong đó có ghi cách trị bệnh đau khớp, trong sách nói, dù cho chân tay có bị què, cũng có thể dùng cành liễu nối xương phổi hợp với chữa trị bằng châm cứu sẽ khỏi hẳn”.

Năm xưa Bành hòa thượng đi đến nơi nào cũng viết, trong đó có những phần viết về phong thổ nhân tình, có những lời bàn luận về hình thế sông núi, lại còn ghi những kinh nghiệm dân gian... Những cuốn sách ở trong thạch động vốn rời rạc với nhau, Trương Đan Phong sau khi đem về thì sắp xếp, đóng lại thành sách để ở trong nhà, nay nghe cha nói như thế thì mới nhớ quả nhiên những quyển sách này rất có ích, chợt hỏi: “Cha, cha có thử chưa?”

Trương Tôn Châu đứng dậy đi mấy bước, rồi lại vung chân tung cước, nói: “Hôm qua ta đã thử, quả nhiên hôm nay có thể đi lại được”.

Trương Đan Phong nói: “Nếu linh nghiệm như thế thật là tốt. Con cũng phải đọc kỹ lại sách này”.

Trương Tôn Châu nói: “Bành hòa thượng là Quốc sư của Đại Châu chúng ta, là sư phụ của hai Thiên tử, học rộng hiểu nhiều, con phải nên đọc kỹ”.

Rồi lấy một quyển sách đưa cho Trương Đan Phong, bảo chàng ngồi xuống bên cạnh mình, uống chén trà rồi nói: “Nghe nói sứ giả của triều Minh sắp tới, ta đã yên tâm nhưng không biết đó là ai? Nếu người đó có thể giống như Vân Tĩnh thì thật là tốt”. Khi đang nói thì giọng điệu trở nên buồn bã, Trương Đan Phong biết ông nhớ lại chuyện xưa, trong lòng dấy lên nỗi ân hận, trong khoảnh khắc này, vẻ mặt tiêu tụy của Vân Đăng, dáng dấp cứng cỏi của Vân Trọng, bộ dáng đáng thương của Vân Lỗi hiện lên trong lòng chàng, nghĩ bụng: “Cha mình tuy muốn giải mối thù trước, nhưng làm sao có thể giải được mối oan thù này?”

Trương Tôn Châu nói: “Đan Phong, con đang nghĩ gì thế?”

Trương Đan Phong gượng cười rồi nói: “Không có gì, con cũng đang đoán sứ thần của triều Minh là ai”.

Lúc đầu chàng vốn muốn cho cha biết chuyện Vân Trọng đi sứ, nhưng nghĩ lại, cha con Vân Đăng có thù sâu với cả nhà mình như thế, nếu nói thực cho cha biết, ông ta chắc chắn sẽ đau lòng hơn, áy náy hơn, cho nên chàng mới im lặng.

Hai cha con ngồi trầm ngâm một lúc lâu, Trương Đan Phong nói: “Cha, cha không đổi ý ư?”

Trương Tôn Châu biết chàng nói gì, cười khỏ nói: “Sau khi sứ thần triều Minh đến, con cứ theo y trở về nước. Nhưng con không được làm quan cho triều Minh”.

Trương Đan Phong nói: “Thế còn cha?”

Trương Tôn Châu nói: “Kiếp này ta chỉ có thể trở về Giang Nam trong mơ. Con đừng nhắc chuyện này nữa!”

Sáng sớm hôm sau, gia nhân gõ cửa phòng Trương Tôn Châu nói: “Đàm Đài tướng quân và thiếu gia xin thỉnh an đại nhân”.

Trương Tôn Châu lập tức khoác áo bước vào thư phòng, Đàm Đài Diệt Minh đã chờ ở đấy, còn Trương Đan Phong đứng một bên.

Trương Tôn Châu nói: “Đàm Đài tướng quân, ông đã quay về rồi đấy ư? Đan Phong không hiểu chuyện, đã bỏ ông mà chạy về trước, thật là không nên”.

Trương Đan Phong chợt nhói lòng, nghĩ bụng: “Cha, cha nào biết con vội vàng trở về là vì phải vội vàng ra đi”.

Đàm Đài Diệt Minh: “Khởi bẩm chúa công, công tử muốn cùng tôi đến miền nam, cho nên xin cáo từ chúa công”.

Trương Tôn Châu giật mình, nói: “Sao? Mới về mà đã đi rồi ư?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Nghe nói sứ thần triều Minh đã vào Ngõa Thích, chúng tôi muốn đi trước đón y”.

Trương Tôn Châu nói: “Ông quen với sứ thần triều Minh ư?”

Đàm Đài Diệt Minh đã được Trương Đan Phong căn dặn, lắc đầu nói: “Tuy không biết nhưng lần trước công tử về nước, tôi đi sứ cùng A Thích, đều được Vu Khiêm tiếp đãi trọng hậu, nghe nói sứ thần này là do Vu Khiêm tuyển chọn, chúng tôi cũng nên đi rước y để y khỏi gặp nguy hiểm”.

Khi nói chỉ thấy trong mắt Trương Đan Phong rướm lệ, Đàm Đài Diệt Minh biết tâm sự của chàng, cũng chính vì chàng cho nên y mới nói dối. Đàm Đài Diệt Minh liếc nhìn Trương Đan Phong, trong lòng cũng cảm thấy chua xót.

Trương Tôn Châu chậm rãi đứng dậy, thờ dài nói: “Ta đã già, không thể ra sức vì Trung Quốc nữa, các người còn trẻ, thôi được, các người hãy đi đi!”

Nước mắt lăn dài trên má Trương Đan Phong, bình thường tuy cảm thấy giữa hai cha con có khoảng cách, nhưng trong khoảnh khắc, hai cha con tựa như tâm ý tương thông. Trương Đan Phong ôm cha rồi nói: “Cha, cha hãy bảo trọng!” Rồi chàng xoay người bước ra khỏi thư phòng.

Trương Đan Phong không dám quay đầu vội vàng chạy ra cửa, phóng lên lưng ngựa.

Họ đang nôn nóng đến miền nam đón sứ giả của triều Minh. Sứ giả của triều Minh cũng nôn nóng đến kinh thành của Ngõa Thịch gặp họ.

Ngày mùng hai tháng Giêng bọn Vân Trọng rời Bắc Kinh, lúc này đã đi hơn một tháng, vào sâu địa phận Ngõa Thịch. Đông qua xuân đến, tuyết bắt đầu tan, núi non đã có màu xanh, lúc này họ đang đi ngang qua một vùng núi non hoang vắng, mây chực dậm đường mà không thấy nhà dân, trên đỉnh núi đôi khi có vài con chim ung xà xuống tìm thức ăn, trên sườn núi chỉ có vài cây du thưa thốt mới nảy mầm xanh. Đàm Đài Chính Minh chép miệng: “Không ngờ Mông Cổ lại hoang vắng như thế, đừng nói là Giang Nam, ngay cả Bắc Kinh hoa đào cũng đã nở”.

Một người tùy tùng đã từng đến Mông Cổ cười rằng: “Nơi này vẫn chưa phải là hoang vắng, đến miền bắc, khắp nơi tuyết phủ càng hoang vắng hơn. Khi Tô Vũ chần dê ở Bắc Hải, đừng nói là bóng người, cả bóng chim cũng chẳng thấy, chỉ uống nước tuyết, ăn thịt dê nướng”.

Vân Trọng nghe y nhắc chuyện Tô Vũ chần dê, không khỏi nhớ đến gia gia của mình, lòng buồn bã cho nên chẳng nói gì cả. Đàm Đài Chính Minh dịu dàng nhìn chàng, cười rằng: “Nơi đây có thảo nguyên và sơn động, ngựa có thể nghỉ ngơi, muội thấy đêm nay chúng ta phải cắm trại ở đây”.

Vân Trọng vội vàng nói: “Đúng thế, dù sao hôm nay cũng không thể vượt khỏi thảo nguyên này, ngày mai đi cũng được. Muội lần đầu tiên đến Mông Cổ chắc chắn không quen. Hãy nghỉ ngơi sớm”.

Đàm Đài Chính Minh nói: “Cũng không sao cả, chỉ là hơi lạnh mà thôi, dần dần sẽ quen”.

Thật ra nàng vẫn chưa quen với khí hậu Mông Cổ, nhưng đã dần dần quen với tính khí của Vân Trọng. Vân Trọng là một hán tử cứng cỏi, tuy không nho nhã như Trương Đan Phong, nhưng cũng rất dịu dàng đối với nàng.

Vân Trọng chọn một góc núi khuất gió hạ trại. Cùng mọi người nhặt củi khô nỏ lửa, ăn cơm tối xong, Vân Trọng tìm Đàm Đài Chính Minh trò chuyện. Đàm Đài Chính Minh chợt nói: “Trương Đan Phong và lệnh muội nếu biết chúng ta đến đây thì sẽ vui biết bao nhiêu! Sơn Dân ca ca đi trước báo tin chắc là đã gặp được họ. Chúng ta đến Ngõa Thịch, chắc sẽ vài ngày sau mới trao quốc thư, huynh thấy có cần đến nhà họ Trương tìm họ không?”

Vân Trọng hừ một tiếng, nói: “Muội đến nhà họ Trương tìm ai? Có lẽ Trương Đan Phong đang chờ muội, nếu Vân Lôi ở nhà họ Trương thì chẳng phải là muội muội của ta”.

Đàm Đài Chính Minh bật cười, nói: “Huynh đối tính từ lúc nào thế? Có kẻ thù không đội trời chung nào đáng nhớ như thế không? Nếu lần này không nhờ Trương Đan Phong, Vu các lão đã không biết nội tình của Ngõa Thịch, hai nước cũng sẽ không mau chóng giảng hòa như thế này, nếu không nhờ y, làm sao huynh trở thành sứ giả được?”

Vân Trọng nghe thế thì cúi đầu, nghĩ bụng Trương Đan Phong quả nhiên có một tấm lòng son, cho nên chàng không nói gì cả. Nhưng trong lòng vẫn không hy vọng em gái mình ở nhà họ Trương. Đàm Đài Chính Minh lại nói: “Lần này đến Ngõa Thịch, huynh phải nên đến gặp Đan Phong, nói lời cảm tạ y”.

Vân Trọng nói: “Vu Các Lão có thư gọi cho y, ta đương nhiên phải gặp y. Chỉ là hai nhà chúng ta thù sâu như biển, nhưng lần này y bôn ba vì giang sơn đại Minh, cho nên ta không nhớ đến thù trước, nhưng muốn ta chuyển dịch thành bạn với y thật không thể được!”

Đàm Đài Chính Minh mỉm cười, nói: “Thật hổ thẹn cho huynh là một đại trượng phu, khí lượng lại hẹp hòi như thế, chẳng bằng hạng nữ lưu chúng tôi, chúng tôi và Thiên tử họ Chu của huynh có thù mấy đời, nhưng Trương Đan Phong vẫn dâng bảo tàng cho triều đình. Nếu Trương Đan Phong nhớ thù xưa, y sẽ không giúp Vu Các Lão đón Hoàng đế trở về”.

Đàm Đài Chính Minh rất ngay thẳng, nghĩ đâu nói đó. Vân Trọng nghe thế thì giật mình, lòng dạ xốn xang, nghĩ bụng: “Chả lẽ mình không bằng Trương Đan Phong?”

Trong khoảnh khắc ấy, nỗi ám ảnh của bức huyết thư bằng da dê lại kéo tới, lòng chàng đang rối như tơ vò.

Đàm Đài Chính Minh định nói tiếp, chợt thấy Vân Trọng ngồi phục xuống đất, sắc mặt thay đổi, Đàm Đài Chính Minh ngạc nhiên nói: “Huynh làm gì thế?”

Vân Trọng nhảy bật dậy, nói: “Có đại đội quân mã kéo tới đây!” Nói chưa dứt, chỉ nghe tiếng tù và rúc lên, tiếp theo là tiếng tên bay xé gió lướt qua trại. Thị vệ chạy vào báo: “Phía trước phát hiện có một đội nhân mã bao vây chúng ta, không biết có bao nhiêu người, cũng không thấy cờ hiệu. Mời Vân đại nhân hạ lệnh đối phó!”

Vân Trọng nói: “Ở nơi thung lũng hoang vắng, chắc là có cường đạo đến cướp trại, các người hãy rời khỏi trại, cứ hai người một nhóm tự tìm chỗ ẩn nấp, thấy bóng người thì lập tức phóng tên bắn”.

Người ấy vâng một tiếng rồi lui ra. Đàm Đài Chính Minh nói: “Còn huynh thì sao?”

Vân Trọng nói: “Các người hãy tới trại của ta”.

Đàm Đài Chính Minh nói: “Huynh không ra ngoài ư?”

Vân Trọng nói: “Ta đang cảm cờ tiết, trong người có mang quốc thư, trong trại là lễ vật dâng cho vua Ngõa Thích, làm sao có thể rời khỏi nơi này. Những người đi cùng với muội không tiện ra ngoài chống địch, chỉ bằng cứ cùng ta giữ trại, bọn giặc cỏ ấy chẳng có gì đáng sợ”.

Đàm Đài Chính Minh nghe xong lòng thầm cảm kích, Vân Trọng bảo phải giữ lễ vật của triều đình là thật, nhưng còn một nguyên nhân nữa mà chàng không nói, Đàm Đài Chính Minh biết chàng đã ở lại vì họ. Chàng sợ họ chạy ra ngoài sẽ bị kẻ địch bắt sống rồi làm nhục; chàng biết mấy ngày hôm nay Đàm Đài Chính Minh đã đuối sức, đi đứng rất chậm chạp cho nên giữ nàng lại trong trại.

Mọi việc đã bố trí xong xuôi, kẻ địch cũng kéo tới, chỉ nghe bên ngoài tiếng tên bay vun vút, tiếp theo là tiếng binh khí giao nhau. Vân Trọng cười rằng: “Bọn này rồi sẽ no đòn”.

Vân Trọng đang ngồi chợt nghe xoay một tiếng, một mũi tên có đốt lửa cắm vào vách trại, lớp trại bên ngoài bốc cháy. Vân Trọng kêu lên: “Không xong!” Chàng vội vàng xông ra dập lửa, rèm trại vừa mở ra, bên ngoài có một luồng kinh phong chém tới, bốn năm kẻ bị mặt xông vào. Những kẻ này nhớ có tiếng tên bay yểm hộ, cho nên lướt vào tới nơi Vân Trọng mới phát hiện.

Những kẻ che mặt ra tay rất lạnh lẽo, vừa xông vào thì đã tung ra những đòn sát thủ, Vân Trọng quát lớn một tiếng, trở tay vỗ lại một chưởng đánh bật một kẻ che mặt bay ra ngoài trại.

Vân Trọng vỗ chưởng trái ra, chưởng phải đánh lồi theo, chợt thấy người che mặt cơ mười đầu ngón tay lại chụp xuống, té ra y dùng công phu Đại lực ưng trảo. Vân Trọng hóp ngực thu bụng, chưởng trái chụp vào trong, người ấy kêu ồ lên một tiếng, trầm chưởng xia xuống, dưới ánh đèn, chỉ thấy bàn tay của y có màu tím đen, Vân Trọng thất kinh, xoay người tung một cước khiến người ấy ngã nhào, lúc này Đàm Đài Chính Minh cũng đã rút kiếm.

Vân Trọng kêu lên: “Bàn tay của bọn chúng có độc!”

Người phía trước mặt tựa như là một lão già, lão ta cười lạnh rồi cùng một tên khác tấn công Vân Trọng. Vân Trọng vừa đánh vừa nhìn, chỉ thấy Đàm Đài Chính Minh đang đấu ác liệt với hai kẻ che mặt, một trong hai kẻ đó có dáng dấp rất quen thuộc, kẻ này sử dụng Xích sa chưởng và Ưng trảo công, chưởng pháp rất kỳ dị, hơn ông già phía trước mặt vài lần. Đàm Đài Chính Minh sử dụng Nam nhạc kiếm pháp gia truyền, vẫn cố gắng chống chọi được, nhưng nàng cử động hơi chậm chạp. Hai kẻ che mặt ấy mau chóng thấy được nhược điểm của nàng, thế là đều tấn công xuống phần hạ bàn, ngay lúc ấy người che mặt sử dụng một chiêu quái dị, vỗ hai chưởng vào mặt Đàm Đài Chính Minh, nàng vùng kiếm chặn lại, y đột nhiên ngã người xuống đất, hai tay tóm lấy chân Đàm Đài Chính Minh. Đàm Đài Chính Minh tung ra một cước, bị y nắm lấy gót chân trái đẩy mạnh, Đàm Đài Chính Minh phóng vọt người lên, nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, tên đồng bọn phóng ra một sợi dây về phía trước toan bắt sống nàng.

Vân Trọng quát lớn một tiếng, quét ra một chưởng, tiếp lấy một chưởng của ông già che mặt. Chưởng này có thể mở núi phá đá, nếu hai người chạm vào, Vân Trọng sẽ bị trúng độc, còn cánh tay của ông già sẽ gãy lìa, ông già nào dám chạm vào, thế là lui người né tránh, người che mặt ở phía sau lao tới vùng dao ra, bị Vân Trọng tóm lấy chui dao, kéo giật y tới, rồi vùng chưởng phải chém vào đầu y.

Hai đòn này đều nhanh như điện chớp, Vân Trọng đẩy lùi được hai kẻ che mặt đang định lao về phía trước, chợt nghe một tiếng kêu thảm thiết vang lên. Té ra Đàm Đài Chính Minh tuy bị đau khớp vì lạnh, không còn nhanh nhẹn như bình thường, nàng bị người che mặt tóm lấy chân đẩy tới về phía trước, nàng đã mượn lực đẩy ấy phóng lên đỉnh trại, rồi xoay người trên không trung đâm thẳng xuống. Người sử dụng dao đã bị nàng đâm trúng cổ họng, sợi dây y vừa mới vùng ra cũng chạm vào người nàng.

Người che mặt ấy vội vàng đứng dậy, chưởng thế của Vân Trọng đã dồn tới như dùi núi lấp biển, y nào dám tiếp lấy, vội vàng thối lui ra sau. Ông già che mặt cũng từ sau đánh tới, trong chưởng phong có mùi tanh, lão ta chụp vào vai Vân Trọng, Vân Trọng vỗ vù ra một chưởng, tưởng rằng đắc thủ thì chợt cảm thấy vai đau nhói, chàng vội vàng trầm vai, chưởng phong tuy vẫn đánh trúng người che mặt, nhưng chưởng lực đã bị chặn lại một nửa. Dù như thế, kẻ che mặt cũng chẳng gượng dậy nổi. Vân Trọng nhảy vọt ra, vội vàng quay lại nhìn Đàm Đài Chính Minh. Ông già che mặt chỉ hừ một tiếng, tóm lấy kẻ đồng bọn bị thương lập tức phóng ra khỏi trại. Đàm Đài Chính Minh tháo sợi dây trên người mình, mỉm cười đứng dậy nói: “Thật nguy hiểm!”

Vân Trọng hỏi: “Có sao không?”

Đàm Đài Chính Minh nói: “Không sao cả”.

Vân Trọng nhíu mày nói: “Giày của muội đã tuột ra, cả vớ cũng tuột ra, để ta xem bàn chân của muội”.

Đàm Đài Chính Minh đỏ mặt, nói: “Làm gì thế?”

Vân Trọng nói: “Lần trước ta đã bị thương, toàn là nhờ muội chăm sóc, lúc này đến lượt ta chăm sóc cho muội”.

Đàm Đài Chính Minh nói: “Vớ của muội bị y cào rách, làm sao bị thương được?” Rồi nàng cúi vớ giờ bàn chân lên xem, quả nhiên ở dưới bàn chân có một dấu máu đỏ to như đồng tiền. Vân Trọng nói: “Thật lợi hại. May mà còn cách một lớp vớ”. Rồi nhặt thanh kiếm của Đàm Đài Chính Minh vạch một vòng tròn xung quanh dấu ấn máu đỏ ấy rồi nặn máu ra, bôi thuốc khử độc lên rồi nói: “Muội hãy nghỉ ngơi một lát, để ngày mai xem thương thế thế nào rồi sẽ tiếp”.

Vân Trọng nói có vẻ thản nhiên, nhưng thật sự trong lòng lo lắng lạ thường. Chàng dùng không đúng thuốc giải, tuy đã nặn máu độc ra, loại thuốc này cũng có tác dụng khử độc, nhưng rốt cuộc vẫn không yên lòng, chàng sợ rằng độc khí vẫn còn, tuy không đến nỗi chết nhưng cũng có thể khiến cho nàng tàn phế.

Đàm Đài Chính Minh tựa như không hề hay biết, trong lòng cảm thấy an ủi vô hạn vì Vân Trọng rất quan tâm cho nàng, chăm sóc cho nàng rất cẩn thận. Đàm Đài Chính Minh rất cảm động, nàng nghĩ bụng: “So với Trương Đan Phong, chàng có hơi thô lỗ hơn, nhưng đối với mình cũng rất chân thành, chẳng khác gì Trương Đan Phong đối với Vân Lôi”.

Thế rồi mỉm cười nói với Vân Trọng: “Huynh đừng chỉ lo cho muội, lúc này huynh cũng bị lão già che mặt chụp trúng”.

Vân Trọng cười: “Huynh đã có mặc áo giáp, không sao cả”. Rồi chàng cởi áo giáp ra xem, áo giáp cũng bị cào rách một mảng may mà chưa trúng da thịt. Đàm Đài Chính Minh chép miệng: “Người che mặt ấy thật lợi hại, công lực cao hơn kẻ ám toán muội”.

Khi hai người đang ngồi nói chuyện thì các nữ binh đã dập tắt lửa, vệ sĩ bên ngoài vào báo cáo: “Nhờ phước lớn của Vân đại nhân, kẻ địch đã thoái lui”.

Vân Trọng nói: “Có còn tên nào nữa không?”

Vệ sĩ nói: “Hình như bọn chúng chỉ đứng ở nơi cao bắn tên về phía chúng ta nhưng không xông tới”.

Vân Trọng nói: “Bọn chúng tấn công không được, e rằng sẽ đánh lên, các người hãy cẩn thận không được lơ lỏng. Có ai bị thương không?”

Vệ sĩ trả lời: “Chỉ có hai người bị trúng tên, một người bị trúng đao nhưng không nghiêm trọng”.

Vân Trọng nói: “Đỡ họ vào lều, bảo nữ binh băng bó vết thương cho họ”.

Mười tám Ngự tiền thị vệ đi theo Vân Trọng võ công đều cao cường, ai cũng có thể địch lại cả trăm người. Ba vệ sĩ vừa được băng bó xong thì đã có người vào báo: “Kẻ địch đốt một đồng lửa lớn ở trên núi, không biết là để làm gì?” nói chưa dứt thì có tiếng tù và lại rúc lên bên ngoài.

Tiếng tù và rúc lên nhưng chẳng thấy có kẻ nào xông tới. Vân Trọng nói: “Không xong, bọn lục chúng đốt lửa, thổi tù và chắc chắn là kêu viện binh, chỉ e trước khi trời sáng lại sẽ có một trận ác đấu nữa”.

Rồi bảo tùy tùng chia ra, cứ mỗi nhóm hai người nấp xung quanh trại.

Quân địch lại rúc tù và lên rồi ngừng hẳn, chỉ có khói lửa vẫn bốc cao, Vân Trọng bước tới nhìn kỹ Đàm Đài Chính Minh rồi hỏi: “Có đỡ hơn chưa?”

Đàm Đài Chính Minh nói: “Đã thoải mái hơn nhiều”. Rồi nàng nhú mày, chợt nói: “Muội thấy kẻ địch ấy không phải là kẻ cường đạo bình thường”.

Vân Trọng nói: “Sao?”

Đàm Đài Chính Minh nói: “Nếu chỉ là một cường đạo bình thường, bọn chúng không cần che mặt”.

Vân Trọng nói: “Muội cho rằng đó là quân Mông Cổ? Ta nghĩ Dã Tiên không dám làm càn như thế, ta đã sai người kiểm tra ba cái xác, bọn chúng đều là người Hán”.

Đàm Đài Chính Minh nói: “Tại sao bọn chúng phải che mặt? Sao lại có nhiều người Hán làm cường đạo ở đất Mông Cổ?”

Vân Trọng nhú mày, chợt nói: “Bọn chúng sợ bị chúng ta nhận mặt, kẻ che mặt đã thương muội trông rất quen thuộc, hình như ta đã gặp ở đâu đó”.

Đàm Đài Chính Minh nói: “Huynh hãy nghĩ thử xem”.

Vân Trọng nói: “Ồ, ta đã nhớ, khi ta ti thí đoạt Võ trạng nguyên, ta đã từng gặp người này. Lúc đó cử tử ti vô rất nhiều, ta không giao thủ với y, nhưng không nhớ nổi y là ai”.

Nghĩ ngợi một lát, Vân Trọng lại thở dài: “Đáng tiếc lúc này không bắt sống y được”.

Nói đến đây, đình trại chợt như có vật nặng đè xuống, Vân Trọng cả kinh đứng vọt lên. Chỉ thấy mái trại rách toạc ra, một người rơi xuống, đó chính là kẻ đã đã thương Đàm Đài Chính Minh. Vân Trọng kêu: “Là cao nhân nào đùa với chúng ta thế này?” Chợt thấy lại có một người chui tọt vào nữa, người đó cười ha hả nói: “Tôi đã giúp huynh bắt sống ác tặc, sao bảo là đùa cợt?”

Đàm Đài Chính Minh cả mừng, té ra đó chính là Trương Đan Phong.

Vân Trọng tròn mắt không lên tiếng, chỉ nghĩ bụng: “Trương Đan Phong quả thật xuất thần nhập quỷ”.

Trương Đan Phong nói: “Huynh hãy lột mặt nạ của y xem thử”.

Hình như người che mặt đã bị Trương Đan Phong điểm huyệt đạo ngã xuống đất, chẳng hề động đậy được. Vân Trọng kéo mặt nạ của y xuống, té ra đó là Sa Vô Kỵ. Vân Trọng nhớ khi ti vô, y đã bị sự diệt của Thiết Ty Kim Viên là Lục Triển Bằng đánh rơi xuống đài, lúc đó chỉ tưởng y là một cử tử bình thường, không ngờ y là một tên đại tặc tung hoành ở biên giới hai nước.

Vân Trọng nổi giận, nói: “Trương huynh, hãy giải huyệt đạo cho y, để tôi thẩm vấn y”.

Trương Đan Phong mỉm cười, nói: “Viện binh của bọn chúng đã tới, có rất nhiều cao thủ sẽ tấn công vào, đâu có thời gian để huynh thẩm vấn?”

Đàm Đài Chính Minh biết Trương Đan Phong tức trí đa mưu, chắc chắn chàng đã tính toán trước, thế là lập tức nói: “Trương đại ca, chúng ta ít người e rằng không chống chọi lại lâu. Huynh có nghĩ ra cách nào chưa?”

Trương Đan Phong nói: “Vân huynh, tôi đã có cách”.

Vân Trọng đã khâm phục Trương Đan Phong, nói: “Mời huynh cứ ra lệnh”.

Trương Đan Phong nói: “Lập tức rút lui!”

Vân Trọng nói: “Trong đêm tối không biết hư thực của địch, lại có cả phụ nữ, rút lui chẳng phải sẽ càng nguy hiểm hơn hay sao?”

Đàm Đài Chính Minh mỉm cười: “Trương đại ca chắc chắn sẽ có cao kiến”.

Vân Trọng im lặng. Trương Đan Phong nói: “Huynh hãy mang tất cả lễ vật đặt lên ngựa. Bảo những người khác đều bỏ ngựa cùng tôi xông ra, đảm bảo huynh sẽ không hề tổn thương mà còn lập công lớn”.

Vân Trọng nửa tin nửa ngờ, liếc nhìn Đàm Đài Chính Minh, Đàm Đài Chính Minh nói: “Huynh không cần lo lắng cho muội, muội vẫn còn có thể đi được”. Rồi chợt nàng đứng dậy. Trương Đan Phong nói: “Té ra Đàm Đài muội muội đã bị thương! Nếu có thể đi lại được thì không sao, một lát nữa huynh sẽ chữa trị cho muội”.

Rồi bảo nữ binh chọn ra một thốt ngựa tốt, lấy vải dày bọc vỏ ngựa lại, bỏ tất cả đồ đạc lên lưng ngựa. Vân Trọng gọi tất cả mười tám vệ sĩ lại, lẳng lặng cùng Trương Đan Phong rút đi. Trước khi đi, Trương Đan Phong bảo họ đâm dao lên mõng ngựa, những thốt ngựa ấy chạy về phía trận địa của quân địch, trong đêm tối quân địch tưởng họ đánh lên cho nên vội vàng nghênh chiến. Nhân lúc hỗn loạn, Trương Đan Phong đã dắt mọi người âm thầm vượt ra bằng một con đường nhỏ ở phía tây.

Bọn họ đều có khinh công cao cường, vỏ ngựa đều được bọc vải dày, cho nên khi đi đường không phát ra tiếng, lại là lúc hỗn loạn nên kẻ địch không phát giác. Đi được một hồi, Vân Trọng ngạc nhiên hỏi: “Sao con đường này không có kẻ địch canh giữ?”

Trương Đan Phong cười nói: “Con đường này không có lối ra, hơn mười tên tiêu binh đã bị tôi kết liễu. Yên tâm, đoạn đường bên dưới càng hiểm trở hơn”.

Hai bên đá núi lô nhô, dưới mặt đất dây gai che lối, Trương Đan Phong tay cầm kiếm dắt ngựa dẫn đầu mở đường, trong khoảnh khắc đã ra đến bên ngoài. Ánh trăng bị mây đen che khuất, chỉ có vài ánh sao lấp lánh, hình như ở phía trước có một thung lũng rộng, hai bên là vách núi.

Vân Trọng nói: “Ở phía trước có núi lớn cản đường, trong đêm tối làm sao vượt qua? Rốt cuộc cũng bị bọn chúng phát giác”.

Trương Đan Phong cười nói: “Tôi đang dụ bọn chúng đến đây”. Thế rồi chỉ huy mọi người tìm chỗ cao mai phục. Một lát sau chỉ thấy ánh lửa nối đuôi nhau tiến vào, quả nhiên kẻ địch đã phát hiện đuổi tới. Trương Đan Phong đột nhiên cười ha hả, tiếng cười của chàng vang vọng khắp nơi trong đêm tối, kẻ địch không biết bọn họ nấp ở nơi nào cho nên chạy tán loạn, đột nhiên nghe tiếng kêu cứu vang lên. Trương Đan Phong quát: “Lăn đá xuống!”

Trên núi có rất nhiều tảng đá to, bình thường nhiều người chẳng lay nổi, nhưng tùy tùng của Vân Trọng đều là những kẻ có võ công cao cường, Trương Đan Phong vừa hạ lệnh, đá từ trên cao đã đổ ầm ầm xuống. Dưới ánh lửa, chỉ thấy kẻ địch chạy tán loạn dưới thung lũng, tám chín phần hình như đều đã bị đá đè không đứng dậy nổi.

Vân Trọng nhìn kỹ lại, chỉ thấy bên dưới mặt đất bồng bênh như nước hồ. Té ra phía dưới là một đầm lớn, bên trên có phủ lục bình, trong đêm tối nhìn cứ tưởng là một mặt đất rộng lớn. Kẻ địch xa vào trong đầm đã khó thoát ra, lại bị đá rơi trúng nên càng thêm thảm hơn. Vân Trọng cả kinh, té ra lúc này họ vừa đi ngang qua bờ đầm, nếu không phải Trương Đan Phong quen đường thì họ đã sa chân xuống đầm.

Đàm Đài Chính Minh nói: “Tha cho bọn chúng”.

Trương Đan Phong hạ lệnh ngừng lăn đá, nói với Vân Trọng: “Bọn lâu la có thể tha, nhưng không nên để sống kẻ thù lĩnh. Tôi và huynh sẽ đi bắt bọn chúng. Đàm Đài muội muội, muội hãy chờ một lát”.

Trương Đan Phong dắt Vân Trọng ra khỏi núi, lúc này quân địch đã rối loạn, hòa nhau tháo chạy, hai người Trương, Vân lặng lẽ xuất hiện, chỉ thấy có một ông già che mặt và một người khác đang đoạn hậu, trên đường cứ quát tháo gọi bọn lâu la tập hợp lại.

Trương Đan Phong và Vân Trọng đột nhiên nhảy ra, Vân Trọng đâm một kiếm về phía ông già che mặt, ông già ấy lách ra vồ vù ra một chưởng, nào ngờ thần pháp của Trương Đan Phong càng nhanh hơn, tựa như đã biết trước đường rút của lão, thế là mũi kiếm chệch qua đâm trúng vào vai của lão ta, lão già vồ vù một chưởng đã sớm mất trọng tâm, lại bị trúng một kiếm cho nên té sầm xuống đất. Trương Đan Phong nắm lấy cổ áo của y giờ lên. Vân Trọng nhảy bổ về phía người che mặt kia, trở tay vồ ra một chưởng, nhưng kẻ này vẫn không ngã xuống, té ra y đã mặc áo da hộ thân. Vân Trọng vồ thêm một chưởng khiến áo da của y rách toác, Vân Trọng lại vồ ra tiếp chưởng thứ ba, người ấy hừ một tiếng, xia chỉ vào eo Vân Trọng, xoay người tung ra một cước, mũi chân hất vào cổ tay của Vân Trọng. Hai chiêu này hiểm hóc lạ thường, đó chính là võ công thượng thừa của phái Thiên Long ở Tây Tạng, Vân Trọng chỉ đành rút chưởng hộ thân, người ấy lập tức tháo chạy.

Trương Đan Phong bắt xong lão già che mặt, xoay người lại thì chạm phải kẻ ấy, kẻ ấy đánh ra một quyền, Trương Đan Phong đẩy ông già về phía trước chặn lại, rồi chàng xoay người vung chưởng trái ra, chỉ nghe ông già che mặt gào lên như lợn bị chọc tiết, kẻ che mặt lúc này cũng rú lên. Trương Đan Phong cười ha hả, nhìn lại ông già che mặt thì ra đã bị đồng bọn đánh bất tỉnh.

Vân Trọng chỉ về phía kẻ ấy hỏi: “Người này võ công cao cường, sao Trương huynh lại tha cho y?”

Trương Đan Phong cười nói: “Nên bắt thì bắt, nên thả thì thả, chi bằng cứ thả y chạy thì hơn”.

Vân Trọng cảm thấy chàng có ý tỏ ra bí hiểm, cho nên không vui, nhưng cũng không hỏi nữa.

Hai người quay lại chỗ cũ, Đàm Đài Chính Minh khen: “Hay lắm! Quan Công uống rượu chém Hoa Hùng chẳng qua chi có thể!”

Trương Đan Phong nói: “Hay lắm, đêm nay không có chuyện gì nữa, chúng ta hãy ngủ cho khỏe. Vân huynh, giờ đây đã đến lúc huynh thẳng đường xét xử”.

Rồi gọi mọi người dựng trại, ai nấy đều quay về trại nghỉ ngơi, Trương Đan Phong cùng Vân Trọng, Đàm Đài Chính Minh khiêng ông già che mặt vào trong trại.

Trương Đan Phong đã sớm đoán được kẻ này là ai cho nên vừa kéo mặt nạ xuống quả nhiên đó chính là Sa Đào. Trương Đan Phong lạnh lùng hỏi: “Người bán bạn cầu vinh, thông gian bán nước, chết trăm lần cũng không đủ chuộc tội, may mà đêm nay ta đã đoán được mọi chuyện, nếu không hai nước sẽ đánh nhau vì các ngươi!”

Vân Trọng cũng quát: “Sứ giả đại Minh chẳng có thù oán gì với các ngươi, tại sao ngươi có ý giết hại bọn ta? Hãy mau khai thực, nếu không sẽ chịu khổ”.

Sa Đào nói: “Ta không hề có ý giết hại các người, càng chẳng muốn khuấy động can qua giữa hai nước”.

Vân Trọng nói: “Vậy tại sao ngươi lại đánh lén bọn ta?”

Sa Đào nói: “Điều này... điều này...” nhưng y ấp úng không nói ra lời. Trương Đan Phong cười lạnh, nói: “Ngươi có nói hay không?” Rồi xia hai ngón tay xuống bờ sườn Sa Đào. Sa Đào lập tức cảm thấy trong người như có hàng trăm ngàn mũi kim, đau đớn vô cùng, y vội vàng nói: “Ngài hãy tha cho tôi, tôi nói, tôi nói”.

Trương Đan Phong giải huýt đạo cho y, nói: “Nếu nói dối nửa lời, ngươi lại phải chịu khổ”.

Sa Đào nói: “Là Dã Tiên sai khiến tôi”.

Vân Trọng thất kinh, nói: “Nói bậy”.

Sa Đào nói: “Dã Tiên vốn bảo chúng tôi bắt sống ngài, sau đó y sẽ phái binh cứu về, lúc đó ngài sẽ chịu ơn của y”.

Vân Trọng nghĩ mà chẳng thông, Trương Đan Phong cười nói: “Kế sách này thật độc địa, đúng là một viên đá ném chết ba con chim. Đầu tiên là sứ giả thiên triều sẽ mất mặt”.

Đàm Đài Chính Minh nói: “Y đem quân cứu huynh trở về, huynh lọt vào tay y, lúc này đã là tù binh của y”.

Trương Đan Phong nói: “Như thế trong lúc giảng hòa, y sẽ lấn lướt, lúc đó huynh sẽ không dám chống đối”.

Vân Trọng suy nghĩ kỹ lại thì thầm than mình kém trí, không nhanh nhạy bằng Trương Đan Phong và Đàm Đài Chính Minh.

Trương Đan Phong nói: “Dã Tiên sẽ sai người đón các người ở đâu?”

Sa Đào nói: “Ở núi phía trước”.

Trương Đan Phong nói: “Quả nhiên ngươi không nói dối, được, tha cho ngươi”.

Thế rồi chàng vỗ hai chưởng vào người y, đánh vỡ xương tỳ bà của y, khiến cho y không còn sức phải tàn phế suốt đời, dù có độc chưởng cũng không thể đã thương người. Rồi cũng đối phó với Sa Vô Kỵ như thế.

Vân Trọng nói: “Ngày mai chúng ta làm sao đối phó với quan binh của Ngõa Thịch?”

Trương Đan Phong nói: “Huynh hãy ngủ một giấc cho khỏe, giữ đủ tinh thần thì có thể ứng phó được. Tóm lại ngày mai tôi sẽ không mất mặt”.

Đàm Đài Chính Minh nói: “Trương đại ca thần cơ diệu toán, quả thật không ai bì nổi, sao huynh đoán được tất cả mọi chuyện? Chẳng lẽ huynh có thể biết trước được sự việc?” Vân Trọng cũng rất nghi hoặc, muốn bảo Trương Đan Phong giải thích, Trương Đan Phong mỉm cười xua tay: “Thiên cơ không thể tiết lộ, sáng sớm ngày mai các người sẽ biết cả, cần gì gấp gáp. Vân huynh, các người nên đi ngủ thôi”.

Vân Trọng định đi ngủ, Trương Đan Phong chợt nói: “Ta suýt nữa quên một chuyện, huynh hãy đợi cho một lát. Đàm Đài muội muội, chân của muội thế nào?”

Đàm Đài Chính Minh đi thử hai bước, nói: “Hình như còn hơi đau”. Rồi vén ống quần lên xem, Vân Trọng kêu hoảng: “Chân đã xưng to, Đan Phong,

huynh có cách nào trị cho nàng không?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế, nhưng huynh phải trị cho Đàm Đài muội muội”. Rồi chàng lấy ra một cây ngân châm, nói: “Huynh hãy đâm hai mũi vào huyết Thông Tuyên ở dưới gót chân, hai mũi vào huyết Phụng Vĩ, sáng sớm ngày mai sẽ không còn sưng nữa, được, huynh không cần phải lo, ta sẽ chỉ cho huynh cách châm cứu”. Rồi thuận tay vẽ một bản chân, nói: “Khí hậu Ngõa Thịch không tốt, có rất nhiều người bị chứng đau khớp, cách châm cứu này của tôi không những có thể chữa vết thương của Đàm Đài muội muội, mà còn có thể chữa được những người bị què, Vân huynh, huynh phải học”.

Vân Trọng nghĩ bụng: “Nàng không phải là người què, cần gì phải học nhiều như thế!” Rồi nói: “Ngày sau học cũng không muộn”.

Trương Đan Phong nói: “Không học không được! Huynh không chịu học phải không? Được, tôi sẽ trao cuốn sách này cho huynh, Đàm Đài muội muội, muội hãy thúc giục Vân huynh học đây nhé”. Rồi lấy ra một quyển sách, xé một chương trong đó nhét vào tay Vân Trọng. Vân Trọng cảm thấy rất ngạc nhiên.

Đó chính là:

Ý tốt này người chẳng hay, nhưng rồi sau sẽ biết.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tạng Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

## Chương 30: Chống lại kim bài liệu mình cứu bạn tốt - Lấy thân chèn pháo liệu mình hộ Trương lang

Đàm Đài Chính Minh rất lạnh trí, thấy Trương Đan Phong cứ buộc Vân Trọng học thuật châm cứu này thì biết chắc chắn có nguyên do khác, cười rằng: “Nếu Trương đại ca đã có ý tốt, huynh hãy cứ nhận lấy”.

Vân Trọng thấy nàng nói như thế thì cũng cảm lấy, trong lòng thầm ngạc nhiên.

Trương Đan Phong nói: “Thôi được, huynh hãy trị thương cho Đàm Đài muội muội, tôi không quấy nhiễu hai người nữa”. Rồi vén rèm bước ra.

Sáng sớm hôm sau, Trương Đan Phong gọi Vân Trọng dậy, hỏi: “Thương thế của Đàm Đài muội muội như thế nào rồi?”

Vân Trọng cười rằng: “Thuật châm cứu của huynh thật thần kỳ, vừa mới châm xong nửa canh giờ thì nàng có thể đi lại như thường”.

Trương Đan Phong nói: “Vậy thì chúng ta hãy xuất phát ngay bây giờ, sẽ có tuồng hay đang chờ”.

Vân Trọng không biết Trương Đan Phong lại sẽ sắp đặt chuyện gì, chỉ đành nghe theo lời chàng.

Trong trận kịch chiến đêm qua, phía Vân Trọng chỉ có ba người bị thương, tất cả đều có thể cỡi ngựa.

Đêm qua phía Sa Đào có quá nửa bị rơi xuống đầm, bỏ lại ngựa, cho nên Vân Trọng bảo tùy tùng chọn hai mươi thớt ngựa tốt rồi cùng phóng ra khỏi thung lũng.

Vừa ra khỏi núi thì thấy ở phía trước có một đội nhân mã chạy tới, Vân Trọng ngạc nhiên: “Hình như có một cánh quân”.

Trương Đan Phong cười nói: “Sắp có tuồng hay, các người hãy chờ xem”.

Mọi người qua khỏi chân núi chợt thấy phía trước bụi bốc mù trời, một toán quân Mông Cổ chạy tới, quần áo xốc xếch, người ngựa đều toi tã, rõ ràng là vừa mới bại trận.

Vân Trọng ngạc nhiên, chỉ thấy phía trước một võ quan Mông Cổ ngồi trên ngựa ôm quyền nói: “Vân đại nhân đến tể quốc, chúng tôi không thể nghênh đón, mong hãy thứ lỗi”.

Vân Trọng nói: “Các người là ai?” Võ quan ấy nói: “Chúng tôi phụng lệnh Thái sư rước sứ thần vào kinh thành. Ô, Trương công tử cũng ở đây ư? Thật là hay!”

Võ quan ấy chính là Ngạch Cát Đa, y vừa thấy Trương Đan Phong thì không khỏi lộ vẻ lúng túng, trên trán toát mồ hôi.

Trương Đan Phong mỉm cười nói: “Thái sư của các người suy nghĩ thật chu đáo”. Rồi thúc ngựa tới phía trước, đột nhiên vươn tay ném một tên võ quan bên cạnh Ngạch Cát Đa xuống đất. Võ quan ấy cũng rất ghê gớm, bị Trương Đan Phong bất ngờ gỡ lên khỏi lưng ngựa mà vẫn đá ra hai cước, nhưng mau chóng bị Trương Đan Phong điểm vào Ma huyết, không thể nào cử động được nữa.

Lúc này mọi người đều bất ngờ, Ngạch Cát Đa quát: “Trương công tử, sao ngươi lại vô lễ như thế!”

Trương Đan Phong xé toạc áo của viên võ quan ấy, xoay lưng y ra phía trước, chỉ thấy trên lưng có xăm một chữ “tặc”. Trương Đan Phong cả cười nói: “Là ai vô lễ? Ngươi cũng từng đọc sách Trung Quốc, chắc là biết được chữ “tặc” này chứ? May mà ta đã ghi lại ký hiệu”. Rồi ném tên võ quan ấy, vệ sĩ bên cạnh Vân Trọng vội vàng đón lấy. Trương Đan Phong nói: “Vân đại nhân, gã này chính là tên giặc che mặt hôm qua đã chạy thoát, tên gọi Ma Dục Tán, là võ sĩ dưới trướng của Thái sư Ngõa Thích, ngài hãy dắt y về trao lại cho Dã Tiên!”

Ngạch Cát Đa gầm lớn một tiếng, vung đao chém tới, Trương Đan Phong gỡ kiếm lên đỡ, chặn được mấy chiêu thì chợt cả cười rằng: “Đêm qua ngươi vẫn chịu khổ chưa đủ sao? Ngươi muốn lọt vào tay ta hay lọt vào tay kẻ thù của ngươi?”

Ngạch Cát Đa ngăn người ra, mắng: “Té ra mọi chuyện đêm qua đều là do ngươi!” Thế rồi chém xuống một đao Lực Phách Hoa Sơn, Trương Đan Phong ngậm vận nội kinh, mượn lực chém ngược lại, hất thanh Bạch Vân kiếm lên, chỉ nghe keng một tiếng, đao và kiếm giao nhau, thanh sóng dày của Ngạch Cát Đa đã bị chặt gãy! Ngạch Cát Đa rút đao bỏ chạy. Trương Đan Phong cười nói: “Ngươi chạy cũng không thoát, ngươi hãy xem ai đến”. Chỉ nghe một tiếng ngựa hí, võ ngựa gấp gấp từ xa vọng tới, chỉ thấy có một bóng trắng, trong chớp mắt bóng trắng ấy hiện ra trước mặt, Đàm Đài Chính Minh kêu lên một tiếng ca ca, té ra kẻ ấy chính là Đàm Đài Diệt Minh, y ngồi trên con Chiếu dạ sư tử mã của Trương Đan Phong.

Ngạch Cát Đa kinh hồn bạt vía, vừa kêu lên được một tiếng: “Đàm Đài tướng quân...”

Đàm Đài Diệt Minh cả cười nói: “Hôm nay ta sẽ cho ngươi biết thế nào là Đàm Đài Diệt Minh!” Rồi vung tới một quyền, đâm ngã Ngạch Cát Đa. Đàm Đài Diệt Minh đã từng bị Ngạch Cát Đa bức hiếp khi Dã Tiên ra lệnh bao vây phủ Trương Tôn Châu, nay y đã từ quan cho nên chẳng còn lo lắng gì, vì thế cứ mặc sức ra tay.

Tàn binh của Ngạch Cát Đa tuy còn đến hai chục thớt ngựa, nhưng ai cũng biết Đàm Đài Diệt Minh là đệ nhất dũng tướng ở nước Ngõa Thích, nghe y quát như thế, những kẻ nhất gan đều võ ngựa bỏ chạy. Đàm Đài Diệt Minh trối chặt Ngạch Cát Đa, Đàm Đài Chính Minh định đến trò chuyện với y, chợt thấy trước mặt bụi lại bốc mù trời. Vân Trọng ngạc nhiên nói: “Dã Tiên dám làm càn, phải đại quân đến hay sao?”

Đàm Đài Diệt Minh cười rằng: “Đó không phải là quân của Dã Tiên”.

Một lát sau, toán quân ấy đã kéo tới, té ra đó là Tù trưởng của một bộ lạc ở Ngõa Thích, Tù trưởng cũ của bộ lạc này bị Dã Tiên giết chết, buộc Tù trưởng hiện nay quy thuận mình, gần đây Dã Tiên đấu tranh với A Thích, bộ lạc này đương nhiên đầu hàng A Thích. Ngạch Cát Đa vốn dốt theo năm trăm kỵ binh tinh nhuệ, đêm qua đã bị bộ lạc này đánh lên, toàn quân hầu như tan rã. Số còn lại chạy trốn cũng đều bị họ bắt sống trở lại.

Đến khi hai bên ngồi lại, Vân Trọng mới biết rõ nguồn cơn, té ra Trương Đan Phong và Đàm Đài Diệt Minh xuống phía nam đón Vân Trọng, nửa đường lại gặp toán quân này của Ngạch Cát Đa, Trương Đan Phong theo dõi thì gặp Ngạch Cát Đa đang bàn bạc cùng với Sa Đào, truyền đạt mệnh lệnh của Dã Tiên, bảo Sa Đào bắt sứ thần của Trung Quốc, rồi Ngạch Cát Đa sẽ ra tay tương cứu. Trương Đan Phong đang lo thiếu người, không thể nào vừa phải chống lại năm trăm tinh binh của Ngạch Cát Đa, vừa phải chống lại đám cướp của Sa Đào, thế là nói với Đàm Đài Diệt Minh, mới biết gần đây có một bộ lạc là kẻ thù của Dã Tiên, vì thế cả hai bên bày mưu tính kế, Trương Đan Phong dụ đám cướp của Sa Đào sa vào đầm lầy, còn Đàm Đài Diệt Minh thì cõng con Chiếu dạ sư tử mã thuyết phục Tù trưởng của bộ lạc này xuất binh. Hai bên phối hợp với nhau, quả nhiên đã thành công.

Còn tên võ sĩ Ma Dục Tán vốn đi cùng với Ngạch Cát Đa, khi Sa Đào tấn công Vân Trọng thất bại, đã đốt lửa lên cho nên y đến giúp đỡ. Không ngờ bị Vân Trọng đánh một chương rách lớp áo da hộ thân, Trương Đan Phong thừa cơ dùng phi châm xâm vào một chữ “tặc” thật lớn trên người y.

Tù trưởng của bộ lạc ấy và Vân Trọng gặp nhau, trao cho nhau “Ha đạt” (là một loại khăn tơ thể hiện sự tôn trọng đối với khách). Hai bên quyết định, Vân Trọng sẽ dắt Ngạch Cát Đa và Ma Dục Tán đi, còn nhân mã và vũ khí đều thuộc về Tù trưởng. Phía Vân Trọng không hề tổn thất. Tù trưởng được Đàm Đài Diệt Minh giúp đỡ, thắng lớn một trận, lại thu được nhiều chiến lợi phẩm cho nên rất hài lòng, cứ luôn miệng đáp tạ, lại đích thân hộ tống Vân Trọng một đoạn.

Ra khỏi thung lũng, Tù trưởng ấy dẫn binh quay về, Vân Trọng tiếp tục lên đường. Lúc này đã đến trưa, ánh mặt trời chói chang, khí lạnh tiêu tan, Vân Trọng vui mừng nói với Trương Đan Phong rằng: “Đêm qua toàn nhờ Trương huynh, Dã Tiên muốn hạ oai chúng ta ai ngờ đã bị chúng ta nắm trúng yếu điểm”.

Trương Đan Phong mỉm cười. Đàm Đài Chính Minh nói: “Vân đại ca, cũng nhờ đêm qua huynh chỉ huy đúng cách chúng ta mới tránh được tai nạn, công lao của huynh cũng không nhỏ”.

Đàm Đài Diệt Minh thấy thế thì cười thầm: “Té ra ở nhà đầu đã chọn được ý trung nhân từ lâu”.

Y thấy hai người thân mật như thế, nghĩ lại cảnh ngộ bất hạnh của Trương Đan Phong thì không khỏi thấm đau lòng.

Trương Đan Phong cũng buồn bã. Vân Trọng đang vui mừng chợt hỏi: “Lối muối đâu? Sao Lối muối không đi cùng Trương huynh, chẳng lẽ một mình Lối muối ở kinh thành Ngõa Thích ư?” Chẳng đã muốn hỏi câu này từ lâu, nhưng đêm qua bận rộn, cho đến hôm nay mới có thời gian nói chuyện gia đình.

Trương Đan Phong sững người ra, cổ nèn nổi xúc động trong lòng, thân nhiên đáp: “Ồ, Lối muối không đi cùng tôi, nàng đã về nhà thăm mẹ”.



Vân Trọng cả mừng nói: “Không biết mẹ tôi có còn sống hay không?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Nghe nói lệnh tôn cũng đã trở về nhà. Vân đại nhân, lần này cả nhà ông đoàn tụ thật là chuyện đáng mừng!”

Vân Trọng vui mừng đến nỗi phát điên: “Thật không?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Làm sao là giả được? Chỉ là...” Rồi chợt thấy Trương Đan Phong liếc nhìn y, cho nên y chẳng dám nói gì nữa.

Vân Trọng nói: “Chỉ là thế nào?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Chỉ là đường xa muôn dặm, họ không thể đến gặp gỡ ngài”.

Vân Trọng cười nói: “Tôi dù phải ở lại kinh thành Ngõa Thích bao nhiêu lâu cũng phải chờ họ”.

Chàng chợt thấy Trương Đan Phong lạnh lùng thì không vui, nghĩ bụng: “Họ Vân và họ Trương có mối thù truyền kiếp, y bảo cha mình còn sống đương nhiên sẽ không vui. Gã này lòng dạ vốn phóng khoáng, nhưng cũng có lúc rất hẹp hòi. Cũng được, sau này sẽ càng dễ chia cắt y với A Lối hơn”.

Sau sự việc vừa rồi, sự thù hận của Vân Trọng đối với Trương Đan Phong đã giảm được mấy phần, thậm chí có thể nói, chàng đã hoàn toàn không coi Trương Đan Phong là kẻ thù nữa. Chỉ vì vẫn chưa thông suốt, không muốn cho Vân Lối đi lại với Trương Đan Phong.

Mọi người đi được hơn mười ngày thì đến kinh thành Ngõa Thích. Vân Trọng dừng ngựa đứng từ xa nhìn vào, trong lòng có vô vàn cảm khái, nghĩ lại mình lúc còn nhỏ đã trải qua những năm tháng đắng cay nhất, nhưng nay đã trở thành một sứ thần, chợt nhớ lại tình cảnh ba đời nhà mình ở Ngõa Thích, bất giác rơi nước mắt, cũng không biết là vui mừng hay đau lòng.

Chợt nghe ba tiếng pháo nổ, cửa thành mở rộng, Quốc vương Ngõa Thích đã nhận được tin sứ thần Trung Quốc đến cho nên phái người ra nghênh đón. Người của Dã Tiên cũng ra thành, bọn chúng không thấy toán kỵ binh của Ngạch Cát Đa hộ tống thì rất ngạc nhiên. Bọn chúng nằm mơ cũng không ngờ rằng, Ngạch Cát Đa và Ma Dị Tán đều trở thành tù binh, đang bị nhốt trong cỗ xe la kín mít. Còn Trương Đan Phong và Đàm Đài Diệt Minh vừa nghe tiếng pháo đón khách thì đã dong ngựa vào thành bằng lối khác, trở về nhà.

Dã Tiên đang ngồi thấp thòm chờ tin tức của sứ thần triều Minh, nghe gia nhân về báo cáo, sứ thần triều Minh dắt theo mười tám tùy tùng, lại còn có cả phụ nữ, ai nấy đều có thân thù phi thường, giáp trụ sáng choang, không hề có vẻ mệt mỏi toi tã như bị đánh lén. Còn năm trăm kỵ binh cùng với Ngạch Cát Đa thì chẳng thấy tăm hơi. Dã Tiên thất kinh, cảm thấy rất ngạc nhiên, nghĩ bụng: “Ngạch Cát Đa và Ma Dị Tán võ công cao cường, lại rất khôn khéo, còn có năm trăm kỵ binh và đám cướp của Sa Đào giúp đỡ, không có lý nào thất thủ. Dù cho thất thủ cũng phải có người chạy về báo tin, sao lại không có ai! Chẳng lẽ sứ giả của triều Minh là thiên thần?” Y cứ mãi suy nghĩ cho nên suốt đêm không ngủ, sáng sớm hôm sau thì sai người đến khách sạn mời sứ thần triều Minh vào phủ Thái sư gặp gỡ.

Dã Tiên là Thái sư của Ngõa Thích, y đã tự trao quyền cho mình trong cuộc nghị hòa này, theo lệ tiết, Vân Trọng phải đến gặp y. Vì thế chàng dắt theo bốn tùy tùng, đánh một cỗ xe la đến phủ Thái sư.

Dã Tiên đã đợi từ sáng sớm, đến gần trưa mới có vệ sĩ vào báo cáo, bảo rằng sứ thần của triều Minh đã tới, lại còn đánh theo một cỗ xe lừa. Dã Tiên thán ngạc nhiên, nghĩ bụng: “Chả lẽ bọn chúng chờ theo một xe lễ vật, những lễ vật này chắc chắn là thứ nặng nề to lớn”.

Thế rồi lập tức mở rộng trung đường, cho kẻ hầu người hạ lui xuống, mời sứ thần vào trong gặp gỡ.

Vân Trọng tướng mạo hiên ngang, dáng dấp đỉnh đạc, khi băng qua hai hàng vệ sĩ với guom đao sáng loáng mà không hề e ngại, Dã Tiên nhìn thấy cũng không khỏi bất ngờ. Bởi vì y thấy hình như đã gặp người này ở đâu. Trong khoảnh khắc, hình bóng người một sứ thần triều Minh khác lướt qua trong đầu, hình bóng của Vân Tĩnh vào ba mươi năm trước, chần chừ ở Ngõa Thích hai mươi năm mà không hề cúi đầu, người này giống như chàng thiếu niên ở trước mặt.

Vân Trọng bước lên trao lễ vật của Hoàng đế Trung Quốc, chẳng qua chỉ là những thứ ngọc ngà châu báu, đó chính là lễ tiết giữa hai nước, Vân Trọng chuyển lời thăm hỏi của Hoàng đế với Dã Tiên, Dã Tiên hỏi họ tên, nghe chàng bảo là họ Vân, lòng thán thất kinh rồi cười gượng: “Thật là khéo, sứ thần ba mươi năm trước đến đây cũng là họ Vân”.

Vân Trọng cười rằng: “Có điều còn trùng hợp hơn! Ba mươi năm trước gia đình đi sứ, ba mươi năm sau cháu nội của ông ta cũng đi sứ, xin hỏi Thái sư, đây có phải là một giai thoại hay không?”

Dã Tiên biến sắc, cười khan mấy tiếng rồi nói: “Giai thoại, giai thoại!” Về lo lắng, lúng túng hiện ra trên mặt. Vân Trọng đắc ý, cười ha hả rồi nói thêm một câu: “Lần này tôi đi sứ đã học được bản lĩnh nuôi ngựa, khi cần thiết sẽ ở lại quý quốc!”

Dã Tiên lúng túng vô cùng, cười khan rồi nói: “Vân đại nhân thật biết nói đùa!” Rồi ho một tiếng, vuốt râu nói: “Vân đại nhân lần này đi sứ, tể quốc không nghênh đón được từ xa, lão phu xin cáo lỗi. Vân đại nhân vượt ngàn dặm xa xôi đến đây, trên đường chắc rất vất vả!”

Dã Tiên nói như thế một là để lái sang chuyện khác, hai là muốn thăm dò xem trên đường chàng có gặp chuyện gì không. Vân Trọng cười lạnh nói: “Cũng chẳng có gì, chỉ là sau khi vào địa phận của quý quốc, vô tình gặp vài tên tiểu tặc mà thôi”.

Dã Tiên hoảng hồn, nghĩ bụng: “Nếu là mấy tên tiểu tặc, chắc không phải là bọn Ngạch Cát Đa”. Vội vàng nói: “Gặp giặc cướp ở đâu? Vân đại nhân có nhớ không? Bọn quan viên ở đó thật là thất trách, tôi sẽ lập tức cắt chức bọn chúng”.

Vân Trọng cười nói: “Không cần, dù sao thì tôi cũng chẳng tổn thất gì, tôi có một chút quà mọn xin dâng lên cho Thái sư”.

Dã Tiên tươi cười, nói: “Vân đại nhân cần gì phải khách sáo thế”.

Vân Trọng nói: “Xin đại nhân cho phép tôi đem lễ vật trong xe vào đây”.

Dã Tiên nghĩ bụng: “Ta đoán không sai, trong xe quả nhiên là lễ vật. Nhưng lễ vật nặng nề này chắc chẳng phải thứ gì tốt lành”.

Nhưng dù sao đó cũng là lễ vật của sứ thần Trung Quốc, y đang lo Vân Trọng cứng cỏi, khó đối phó, thế mà chàng đã tỏ ra kính trọng y, đương nhiên y rất vui mừng. Do đó Dã Tiên cũng không cần để ý lễ vật có quý giá hay không, thế là nói với lời khiêm nhường, một mặt bảo người trong phủ tránh ra một lối để cho tùy tùng của Vân Trọng khiêng lễ vật vào sảnh.

Vân Trọng mỉm cười, Dã Tiên nhìn ra bên ngoài, chỉ thấy bốn tùy tùng của Vân Trọng khiêng hai bao bố lớn bước vào. Dã Tiên còn tưởng đó là đặc sản của Trung Quốc, thầm cười Vân Trọng keo kiệt, bao bố chột vung lên, nghe một tiếng kêu ối chao từ bên trong vọng ra, khi mở miệng bao, hai người đang bị trói trong bao lặn ra, trong đó một người bị xâm trên lưng một chữ “tặc”. Vân Trọng cười: “Đây chỉ là một ít quà để tỏ lòng thành, mong Thái sư hãy nhận cho!”

Không cần hỏi cũng biết, hai người bị trói ấy chính là Ngạch Cát Đa và Ma Dục Tán, bọn chúng vì bị nhốt trong bao bố lâu ngày, đầu vầng mắt hoa, nay đột nhiên được giải huệ đạo, đến khi mở bừng mắt ra thì thấy Dã Tiên, còn tưởng mình đã được cứu thoát, không khỏi cả mừng kêu lên: “Thái sư...”.

Dã Tiên thấy kinh, nhưng dầu sao y vẫn là một kẻ gian hùng, trong khoảnh khắc đã đoán được chuyện gì đã xảy ra, thế là sầm mặt, lập tức quát: “Hai tên tiểu tặc nhà ngươi dám mạo phạm sứ giả của thiên triều, người đâu, hãy kéo xuống đánh ba trăm hèo rồi nhốt vào thiên lao đợi ta xử lý”.

Ngạch Cát Đa, Ma Dục Tán sợ đến nỗi hồn bay phách tán, chỉ nghe bọn vệ sĩ dạ ran, lời xềnh xệch cả hai ra phía sau.

Vân Trọng lại mỉm cười, nói: “Thái sư ngày tính muôn chuyện, không cần phải hao hơi tốn sức vì hai tên tiểu tặc này, cho nên tôi đã bắt họ bọn chúng cho Thái sư”.

Dã Tiên mặt đỏ ửng, nói: “Hai tên tiểu tặc này thật khiến cho ta mất mặt. Hừ, hừ, nhất định phải xử nặng, phải xử nặng!”

Vân Trọng chẳng nói lời nào, chỉ lạnh lùng nhìn y, để mặc cho y nói. Dã Tiên càng nói thì càng thấy y dối trá, hai người này là võ sĩ dưới trướng của y, lại còn mang theo năm trăm thiết kỵ, được Sa Đào giúp đỡ, thế nhưng đã bị Vân Trọng dễ dàng bắt sống. Dã Tiên làm sao mà không sợ cho được? Lại thêm bộ dạng của Vân Trọng lúc này tựa như đang thâm vấn, lúc này sắc mặt của Dã Tiên đã trắng bệch, lúng túng chẳng biết nói lời gì nữa.

Vân Trọng thấy thế thì thầm cười rằng: “Hôm nay đùa với y đã đủ, thôi được, không cần phải dồn ép y nữa, để khỏi y then quá hóa giận lại bày trò khác thì hỏng việc”.

Thế rồi chàng mỉm cười, nói: “Có vài tên tiểu tặc trong nước cũng là chuyện bình thường, Thái sư đừng để trong lòng, chúng ta hãy bàn chuyện hòa ước đi thôi”.

Dã Tiên thờ phào, nói: “Vân đại nhân nói phải”.

Vân Trọng lấy ra một quyển sách nhỏ đưa tới rồi nói: “Đây là bản nháp hòa ước của chúng tôi, mời Thái sư xem qua”.

Vu Khiêm đã soạn bản hòa ước này, nội dung chủ yếu rất đơn giản, chẳng qua là yêu cầu mỗi bên giữ biên cương của mình, đối xử bình đẳng với nhau, hai bên mãi mãi không dây động can qua nữa. Điều khoản phụ là Ngõa Thích phải lập tức thả Thái thượng hoàng của Trung Quốc về. Dã Tiên xem qua, trầm ngâm không nói. Y vốn đã soạn một bản hòa ước khác, mô phỏng bản hòa ước mà năm xưa Tống triều đã ký với nước Kim, yêu cầu vua nhà Minh phải tự xưng là tiểu bối, kết tình “thúc diệt” với Ngõa Thích, mỗi năm phải cống nạp ba trăm vạn lượng bạc, bốn vạn cây gấm vóc, nhưng không ngờ khéo quá hóa vụng, y đã nặn óc ra bày mưu tính kế, muốn bắt sứ thần của triều Minh, nhưng ngược lại bị sứ thần của triều Minh nắm trúng chỗ hiểm. Lúc này trước phong thái đĩnh đạc của Vân Trọng, Dã Tiên tựa như chú gà trống bại trận, không dám đưa ra ra bản nháp của mình. Vân Trọng nghiêm mặt nói: “Trung Quốc là nước lễ nghĩa, nay muốn kết tình huynh đệ với quý quốc, chuyện trước kia không cần nhắc lại nữa, theo bản hòa ước này thì hai bên không nước nào thiệt thòi. Nếu Thái sư còn có hai lòng ba ý muốn bức hiếp Trung Quốc, ở biên quan chúng tôi cũng có mười vạn hùng binh, có thể đối chọi với Thái sư”.

Những lời này của Vân Trọng có mềm có cứng, lại rất hợp lý. Dã Tiên lần trước đánh vào Trung Quốc, tuy thu được toàn thắng ở thành Thổ Mộc, bắt sống được Hoàng đế triều Minh, nhưng lại thua to ở Bắc Kinh, bị đuổi ra khỏi Nhạn Môn quan, trong cuộc chiến này cả hai bên đều có thắng thua, không ai có thể tự cho mình là nước thắng trận. Hòa ước của triều Minh cũng rất công bằng. Dã Tiên nghĩ bụng: “Sứ thần này thật khó ứng phó, lợi hại hơn cả gia gia của y, có kéo dài thêm nữa cũng chẳng chiếm được phần lợi gì”. Lại thêm y đang lo lắng chuyện A Thích, cho nên chỉ đành nhận bản nháp của Vân Trọng, hẹn để cho Quốc vương Ngõa Thích xem qua rồi sẽ bàn tiếp.

Mọi việc diễn ra rất thuận lợi, không đầy mười ngày thì hai bên đã đồng ý ký vào hòa ước. Hai bên quy định, sau khi ký hòa ước, sứ thần triều Minh sẽ đón Thái thượng hoàng của họ về nước, lúc này Hoàng đế Chu Kỳ Trân cũng được đưa vào hoàng cung của Ngõa Thích, được tiếp đãi bằng lễ quốc quân. Trong thời gian hai bên bàn bạc, Trương Đan Phong đã sai người gọi thư cho Vân Trọng, mời Vân Trọng đến nhà mình. Vân Trọng nhớ thù xưa, tuy không còn căm ghét Trương Đan Phong nhưng cũng không tới. Trương Đan Phong cũng không đến gặp chàng.

Thời gian trôi qua, sứ thần triều Minh cũng sắp rời khỏi Ngõa Thích. Đêm hôm nay Vân Trọng sung sướng vô cùng, cứ đi qua đi lại trong khách sạn, chẳng thể nào ngủ được. Ở một nơi khác, cũng có hai người sung sướng vô cùng, không thể nào ngủ được. Hai người đó chính là Trương Đan Phong và

cha của chàng. Song tâm trạng của hai cha con lại rất khác nhau. Trong nỗi sung sướng của Trương Tôn Châu có nỗi u buồn, lúc này cả hai đang đứng ngoài vườn hoa.

Mấy ngày hôm nay, Trương Tôn Châu cứ giống như cây bị khô hạn, gió xuân đã thổi tới nhưng vậy vẫn không hề nảy mầm mới. Ông ta cứ nhốt mình trong phòng đọc sách ngay cả con mình cũng ít nói chuyện, chẳng hề nhắc đến tin tức sứ giả triều Minh đến, sự trầm mặc trái lẽ thường ấy khiến cho người nhà đều lo lắng, Trương Đan Phong vốn muốn đến gặp Vân Trọng, nhưng vì cha mình nên không dám rời khỏi cửa nửa bước.

Đêm nay, Trương Tôn Châu lại gọi con mình tới, hai cha con dạo bước trong vườn, im lặng một lúc lâu mà chẳng nói, nhìn mặt trăng dần dần lên cao, Trương Đan Phong thờ dài ngâm rằng: “Trăng trong vườn đêm nay, sang năm chỉ có thể ngắm một mình”.

Trương Đan Phong nhói lòng, kêu lên: “Cha”.

Trương Tôn Châu cười buồn bã, chợt hỏi: “Nghe nói hòa ước đã ký, ngày mai sứ giả triều Minh sẽ trở về nước, đúng không?” Đây là lần đầu tiên ông hỏi đến sứ giả triều Minh. Trương Đan Phong nói: “Đúng thế”.

Trương Tôn Châu nói: “Sứ thần cũng là họ Vân, đúng không?”

Trương Đan Phong nói: “Đúng thế”.

Chàng đã suy nghĩ rất kỹ, Vân Trọng không muốn đến gặp cha mình, chàng cũng không dám cho cha mình biết thân phận của Vân Trọng. Trương Tôn Châu nói: “Sứ thần này đã không nhục sứ mệnh, giỏi hơn Vân Tĩnh năm xưa nhiều!”

Ông không biết sứ thần này chính là cháu nội của Vân Tĩnh. Trương Đan Phong mỉm cười gật đầu, Trương Tôn Châu nói: “Phong nhi, vậy ngày mai con cũng ra đi!”

Trương Đan Phong giật mình, chàng đã mong muốn điều này từ rất lâu, nhưng nay cha đã nói ra, chàng cũng không biết trong lòng mình có cảm giác gì, chàng chỉ hiểu rằng, nếu ngày mai mình ra đi thì sẽ không bao giờ gặp lại cha già nữa.

Sinh li tử biệt từ xưa đến nay là nỗi khổ của con người, huống chi lần này chàng phải từ biệt người cha đã sinh ra mình! Trương Đan Phong cố nén lòng, biết rõ cha sẽ không trở về theo mình, nhưng vẫn hỏi: “Còn cha thì sao?”

Trương Tôn Châu sầm mặt, chợt cười: “Ta đã gói ghém thay con tất cả đồ đạc, đây là lần cuối cùng ta chăm sóc cho con”.

Trương Đan Phong xúc động vô cùng, chàng buột miệng nói: “Cha, cha không đi con cũng ở lại bên cạnh cha”.

Trương Tôn Châu nhẹ nhàng nói: “Không, con phải trở về! con vẫn còn trẻ. Đàm Đài tướng quân sẽ đi về cùng con, ta đã nói cho y biết”.

Trương Đan Phong nói: “Đàm Đài tướng quân cũng đi?...”. Chàng định nói thêm “vậy chẳng phải cha sẽ cô độc một mình sao?” Trương Tôn Châu mỉm cười: “Đúng thế, Đàm Đài tướng quân...” Chợt thấy một bóng người lướt tới, Đàm Đài Diệt Minh đã chạy tới trước mặt. Trương Tôn Châu vẫn mỉm cười, định nói: “Vừa nói Tào Tháo thì Tào Tháo đã tới”.

Chỉ nghe Đàm Đài Diệt Minh thở hổn hển, rung giọng nói: “Chúa công, không xong!”

Trương Tôn Châu chưa bao giờ thấy Đàm Đài Diệt Minh lo lắng như thế, hỏi: “Chuyện gì?”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Chúng ta đã bị bao vây”.

Trương Đan Phong lắng nghe, quả nhiên bên ngoài có tiếng người. Trương Tôn Châu vẫn bình thản: “Vậy chúng ta ra xem thử”.

Trương Đan Phong và Đàm Đài Diệt Minh nhảy lên bức tường, chỉ thấy bên ngoài phủ đã bị bao vây mấy vòng, trước cửa còn có một cỗ hồng y đại pháo! Thuốc nổ đã được người Mông Cổ sử dụng đầu tiên trên chiến trường, năm xưa ngang dọc châu Âu, cũng nhờ vào uy lực của loại vũ khí này hôm nay không ngờ lại sử dụng đối phó với nhà họ Trương. Đằng sau cỗ hồng y đại pháo có ba thớt ngựa khỏe, đó chính là Ngạch Cát Đa, Ma Dục Tân và sư huynh của Thanh Cốc pháp sư là Bạch Sơn pháp sư.

Quân Mông Cổ đã đốt ngọn đuốc, thấy Trương Đan Phong đứng trên bức tường, tất cả đều hò hét ầm ĩ, Trương Đan Phong bình tĩnh nói: “Các người đang làm gì?” Chàng vẫn đứng nói chuyện, tiếng nói của chàng át cả tiếng la hét của quân Mông Cổ. Ngạch Cát Đa vỗ ngựa bước tới trước, cả cười nói: “Trương Đan Phong, xem thử hôm nay ngươi còn có thù đoạn gì? Ngươi muốn chết hay muốn sống?”

Trương Đan Phong nói: “Thế nào?”

Ngạch Cát Đa nói: “Nếu muốn sống thì tự tay ngươi hãy trời tất cả những người trong nhà lại, trừ cha ngươi, sau đó mở rộng cửa để cho bọn ta dắt cha con ngươi đến cho Thái sư xử lý”.

Trương Đan Phong hừ một tiếng, nói: “Nếu không thì sao?”

Ngạch Cát Đa nói: “Ta sẽ cho ngươi một chút thời gian để các ngươi suy nghĩ cho kỹ càng. Ngươi đã thấy cỗ đại pháo này. Dù võ công của ngươi cao cường cũng khó chống trả nổi. Đến canh năm các ngươi phải trả lời, nếu dám nói nửa chữ không hay muốn chống cự, vậy thì xin lỗi, trời vừa sáng ta sẽ cho nổ pháo!”

Trương Tôn Châu nói: “Phong nhi, xuống đây”.

Trương Đan Phong và Đàm Đài Diệt Minh bước tới trước mặt Trương Tôn Châu, Trương Tôn Châu nói: “Xem ra Dã Tiên cũng không yên tâm đối với ta, cứ để ta theo bọn chúng! Con và Đàm Đài tướng quân hãy chạy trốn!”

Trương Đan Phong nói: “Không được! Con không thể để cha bị Dã Tiên làm nhục!”

Trương Tôn Châu suy nghĩ một lát, chợt cười lớn nói: “Chỉ khí lớn, chỉ khí lớn! Ba đời nhà chúng ta đều nhịn nhục cầu sinh ở Ngõa Thích, nay Trung Quốc đã mạnh, không cần phải nhịn nhục chúng nữa. Thôi được, ta và người nhà sẽ chết ở đây, các người hãy xông ra từ cửa sau!”

Trương Đan Phong nói như chém đinh chặt sắt: “Không được!”

Đàm Đài Diệt Minh cũng nói: “Có chết, tôi cũng chết cùng chúa công”.

Trương Tôn Châu mỉm cười mà rung rung nước mắt: “Các người là con trai tốt của ta, thuộc hạ tốt của ta, chỉ là ta đã liên lụy cho các người”.

Trương Tôn Châu nghĩ lại hai đời nhà ông ta, chỉ vì sai trong nhất thời, muốn mượn sức của Ngõa Thích tranh giành giang sơn với triều Minh, làm quan cho Ngõa Thích, giúp cho Ngõa Thích lớn mạnh, không ngờ nay gây ông đập lưng ông, không những Trung Quốc suýt bị Ngõa Thích tiêu diệt mà ngay cả nhà mình cũng sắp tan hoang dưới pháo của Dã Tiên!

Bên ngoài vọng lại tiếng Ngạch Cát Đa: “Đã suy nghĩ xong chưa? Trời sáng bọn ta sẽ nổ pháo!”

Lúc này Trương Đan Phong cũng chẳng nghĩ ra được kế gì đối phó, thấy về bị phần của cha già, lòng càng thêm lo lắng!

Ngay lúc này, ở một nơi khác cũng có một người lo lắng hơn, người đó chính là con gái của Dã Tiên.

Thoát Bất Hoa đương nhiên biết hòa ước đã được ký, ngày mai sứ thần triều Minh sẽ quay về, cũng đoán Trương Đan Phong sẽ trở về cùng họ, trong lòng đau khổ, Dã Tiên cũng biết điều đó. Đêm nay Dã Tiên uống mấy chén rượu, đến lúc ngà ngà thì nói với con gái rằng: “Con đừng lo lắng, ta thấy Trương Đan Phong ngày mai chưa chắc sẽ ra đi, ta có một cách bắt y trở lại. Ta chỉ có một đứa con gái là con, con muốn trăng trên trời, ta cũng hái xuống cho con. Hoa nhi, con thấy cha có thương con không!”

Thoát Bất Hoa vừa lo vừa mừng, khi hỏi thì Dã Tiên chỉ uống rượu chứ không nói nữa.

Đêm nay, Thoát Bất Hoa lòng chưa chan tâm sự, không biết cha đang có mưu kế gì, đến nửa đêm thì bên ngoài khách sảnh có người nói chuyện, Thoát Bất Hoa len lén bước ra, núp sau tấm bình phong.

Trong sảnh có hai người, một người là Dã Tiên, người kia là Tổng quản trong phủ Thái sư Oa Trát Hợp. Thoát Bất Hoa nín thở ngưng thần lắng nghe. Chỉ nghe Dã Tiên hỏi: “Ngày mai sứ giả triều Minh sẽ ra thành, các người đã chuẩn bị lễ vật đầy đủ chưa?”

Oa Trát Hợp nói: “Đã chuẩn bị đầy đủ”.

Dã Tiên nói: “Tên tiểu tử họ Vân thật khó đối phó, cảm ơn trời đất, y ra về thì ta yên lòng”.

Oa Trát Hợp nói: “Thái sư có đi tiễn không?”

Dã Tiên nói: “Người sẽ đi thay ta, cứ bảo là ta bị bệnh. Dẫu sao đã có Quốc vương đưa họ ra khỏi thành, cũng đã long trọng”.

Thoát Bất Hoa nghe họ nói toàn là chuyện đưa tiễn sứ giả triều Minh, cũng chẳng có gì đáng nghe nữa cho nên định quay về ngủ, chợt nghe cha hỏi: “Uy lực của hồng y đại pháo rất lớn, người thấy tiếng pháo nổ có vọng ra ngoài thành không?”

Oa Trát Hợp nói: “Phủ đệ của Trương Tôn Châu cách cửa thành hơn mười dặm, tiếng pháo có thể truyền đi mười dặm, khi trời sáng họ đã ra thành, lại cách một lớp tường thành rất dày, dù cho có nghe thấy cũng như tiếng tre nổ, chẳng thể nào nghi ngờ được”.

Thoát Bất Hoa thất kinh, chỉ nghe Oa Trát Hợp lại nói: “Và lại cũng không nhất định phải cho nổ pháo, trước hòng pháo, thế nào bọn chúng cũng ngoan ngoãn chịu nghe theo Thái sư!”

Dã Tiên nói: “Cha con Trương Tôn Châu rất ngang ngạnh, nhất là Trương Đan Phong, y chịu mềm chứ không chịu cứng, ta thấy bọn chúng có thể tha chết cũng không phục”. Ngừng một lát rồi thở dài: “Trương Đan Phong văn võ song toàn, là một bậc nhân tài, đáng tiếc y không chịu nghe lời ta, nếu để y về nước, đó sẽ là mối lo cho Ngõa Thích, cũng mong y đầu hàng ta. Nếu không dù cho Thoát Bất Hoa đau lòng cũng phải trừ y”.

Té ra sau khi mọi chuyện xảy ra, Dã Tiên tra hỏi Ngạch Cát Đa và Ma Dự Tán, biết rằng chính Trương Đan Phong đã cứu Vân Trọng, bắt sống Sa Đào, tiêu diệt năm trăm kỵ binh của Dã Tiên. Dã Tiên vừa lo vừa giận, cho nên đã quyết định hôm nay sẽ cho nổ pháo. Nhưng trước khi sứ giả triều Minh rời khỏi Ngõa Thích thì không thể làm thế. Cho nên phải đợi trước khi trời sáng, sứ giả triều Minh rời khỏi thành.

Thoát Bất Hoa nghe xong thì lo lắng vô cùng. Nghe bên ngoài tiếng trống gõ đánh canh ba, sau khi Dã Tiên dặn dò xong Oa Trát Hợp mới quay về ngủ. Phòng ngủ của Dã Tiên đối diện với phòng của Thoát Bất Hoa, Thoát Bất Hoa nấp trong phòng, chỉ thấy bóng cha già vẫn đi qua đi lại trong phòng, nghĩ bụng chắc ông ta rất căng thẳng cho nên khuya rồi mà vẫn chưa ngủ. Thoát Bất Hoa càng lo hơn Dã Tiên cả trăm lần, nằng đang suy nghĩ tìm cách cứu

Trương Đan Phong, nhưng Dã Tiên vẫn chưa nghĩ, nàng không dám đi ra ngoài.

Một lát lâu sau Dã Tiên mới tắt đèn, Triệu Hải Bình thờ phào nhảy bật dậy.

Chợt nhớ bên ngoài có người canh gác, nếu mình chạy ra, đương nhiên họ không dám ngăn cản, nhưng sẽ đánh thức cha. Thoát Bất Hoa nghĩ một lát rồi len lén gọi ả thị nữ dậy, bảo ả hâm nóng hai bầu rượu đưa cho hai tên vệ sĩ bên ngoài vườn hoa uống, nói dối rằng vì trời lạnh nên Thái sư ban thưởng. Nàng đã ngầm bỏ thuốc mê vào trong rượu.

Thoát Bất Hoa thấp thỏm lo âu, nàng sợ hai gã vệ sĩ không mắc lừa, nàng hận không có cách nào níu giữ lại thời gian. Một lát sau ả thị nữ quay về báo, hai gã vệ sĩ đã ngủ say như chết. Thoát Bất Hoa thay đồ dạ hành, len lén chạy ra vườn hoa, phóng ra khỏi vách tường. Lúc này trống canh đã gõ bốn tiếng.

Lúc này Vân Trọng đang ở trong tân quán cũng rất sung sướng, không thể nào ngủ được. Vua Ngõa Thích đã hẹn cùng với chàng, sáng sớm ngày mai sẽ lấy lễ đưa tiễn vua Minh triều, đưa Hoàng đế Chu Kỳ Trấn ra thành tế tựu với Vân Trọng cùng về nước. Đây là lễ tiết long trọng nhất, không cần Vân Trọng phải vào triều từ biệt.

Bên ngoài trắng sáng vàng vạc, bầu trời không một gợn mây. Vân Trọng nhìn lên nghĩ bụng: “Ngày mai có lẽ trời rất đẹp. Xuân qua đông tới, được quay về quê cũ, Hoàng thượng không biết sẽ vui mừng biết bao nhiêu!”

Nghĩ lại mình đi chuyến này may mắn không nghịch sự mệnh, không những đã ký được hòa ước mà còn rước Hoàng đế về nước, chuyện này chưa bao giờ xảy ra trong lịch sử, Vân Trọng vui mừng cho Hoàng đế, cũng thấy mình may mắn.

Nhưng trong nỗi vui mừng cũng có chút đau khổ. Trước lúc rời Ngõa Thích, Vân Trọng đương nhiên càng nhớ cha mẹ và em gái hơn, chả lẽ họ không biết mình đến đây? Sao lại không gặp bọn Châu Sơn Dân? Tại sao họ không đến kinh thành đoàn tụ với mình? Bao nhiêu nỗi thắc mắc dâng lên trong lòng. Vân Trọng vốn muốn ở lại thêm vài ngày đợi đoàn tụ với người nhà. Nhưng không ngờ việc ký hòa ước quá thuận lợi như thế, mà Chu Kỳ Trấn lại nôn nóng cho nên sai người thúc Vân Trọng lên đường, Chu Kỳ Trấn chỉ muốn sớm ngày trở về ngồi trở lại ngai vàng, y nào biết nỗi lòng của Vân Trọng.

Trước lúc ra đi, Vân Trọng đương nhiên cũng nhớ đến Trương Đan Phong, lần này đi sứ thành công quá nửa là nhờ Trương Đan Phong, nhưng vì mối thù truyền đời giữa hai nhà, chàng không muốn đến gặp kẻ đã hành hạ ông nội của mình, mà Trương Đan Phong cũng không đến gặp chàng. Vân Trọng nghĩ lại thì cảm thấy buồn bã, Đàm Đài Chính Minh đã nhiều lần thúc giục chàng, khuyên chàng bỏ qua mối thù với nhà họ Trương, nhưng nỗi ám ảnh của bức huyết thư bằng da dê cứ luôn đè nặng trong lòng, làm sao chàng có thể bước vào nhà kẻ thù? Nhưng dầu như thế, chàng cũng có cảm giác quyến luyến với Trương Đan Phong.

“Ngày mai Trương Đan Phong có đi cùng mình hay không?” Vân Trọng nghĩ tới câu hỏi này, tâm trạng mâu thuẫn vô cùng. Tận đáy lòng mình, hình như chàng mong Trương Đan Phong đến, nhưng hình như chàng cũng không muốn Trương Đan Phong đến, nếu quả thật Trương Đan Phong có thể cùng mình trở về cố quốc, sau này cha mình sẽ nghĩ như thế nào, rồi mối quan hệ giữa Trương Đan Phong và Vân Lôi sẽ giải quyết như thế nào?

Nỗi vui mừng, lo lắng cứ đan xen vào nhau, càng nghĩ càng rối, chưa bao giờ tâm trạng của Vân Trọng lại rối bời như lúc này. Chàng cứ đứng suy đi nghĩ lại, bất giác đã nghe bên ngoài trống canh đã gõ bốn tiếng.

Vân Trọng định quay trở về phòng chợp mắt, chợt nghe bên ngoài có tiếng người ồn ào, tùy từng bước vào báo cáo, trong khách sạn có một người che mặt bảo phải gặp sứ thần, không biết có phải là thích khách hay không, Vân Trọng ngạc nhiên, nghĩ ngợi rồi nói: “Được, cho y vào”.

Một lúc sau, vệ sĩ dắt vào một thiếu niên mặc đồ đen, nhưng người này trông rất mảnh khảnh, chẳng ra dáng đáp đàn ông tý nào.

Vân Trọng ngạc nhiên, nói: “Nửa đêm người đến gặp ta có chuyện gì? Là ai đã sai người đến?”

Thanh niên ấy che mặt, chỉ để lộ đôi mắt, nhìn chàng rồi hạ giọng nói: “Mong đại nhân hãy cho người xung quanh lui ra ngoài”.

Tùy từng của Vân Trọng nghĩ y là thích khách, một người bước lên nói: “Đại nhân hãy cẩn thận”.

Một người khác bước lên toan lục soát người y, võ sĩ ấy đột nhiên tránh qua một bên, ánh mắt lộ vẻ e thẹn. Vân Trọng chợt dạ, phát tay nói: “Các người hãy lui xuống”.

Tùy từng bước ra ngoài, Vân Trọng tiện tay đóng cửa, cười nói: “Có thể nói được chưa?”

Chỉ thấy thiếu niên ấy lột khăn che mặt xuống, té ra đó là một thiếu nữ Mông Cổ xinh đẹp. Câu đầu tiên của nàng là: “Tôi là con gái của Dã Tiên!”

Vân Trọng giật mình, chàng đã biết đó là một thiếu nữ cải dạng nam trang, nhưng không ngờ rằng nàng lại là con gái của Dã Tiên! Vân Trọng không biết Dã Tiên sẽ giờ trò gì, vội vàng đứng dậy mời nàng ngồi rồi nói: “Tôn đại nhân có gì chỉ giáo? Tại sao tiêu thư lại đến đây?”

Thoát Bất Hoa lắc đầu, tỏ ý không phải do cha mình sai đến. Vân Trọng càng ngạc nhiên hơn, chỉ thấy Thoát Bất Hoa tỏ vẻ lo lắng, buột miệng nói: “Vân đại nhân, ông có phải là bằng hữu tốt của Trương Đan Phong không?”

Vân Trọng nói: “Sao?”

Thoát Bất Hoa nói: “Giờ đây trời đã sắp sáng, già trẻ lớn bé cả nhà Trương Đan Phong sắp hóa thành tro bụi! Tánh mạng của y cũng nằm trong tay ngài, ngài có cứu y hay không?”

Vân Trọng kinh hãi vô cùng, vội vàng hỏi: “Chuyện gì xảy ra?”

Thoát Bất Hoa nói: “Cha tôi cảm tức y giúp ngài, lại sợ y trở về Trung Hoa sẽ là mầm họa cho Ngõa Thích cho nên đã phái binh bao vây Trương phủ, chờ đến khi trời sáng thì sẽ cho nổ pháo!”

Vân Trọng nói: “Làm sao ta có thể cứu được y?”

Thoát Bất Hoa nói: “Lập tức đến nhà họ Trương!”

Vân Trọng cũng là người thông minh, chàng định thần trở lại rồi nghĩ ngợi, mình là sứ thần của Trung Quốc, nếu đến nhà họ Trương, Dã Tiên đang muốn cầu hòa với Trung Quốc, dù y có lớn gan bằng trời cũng không dám nổ pháo. Y chờ đến khi trời sáng mới ra tay là muốn tránh không cho mình biết.

Trong lúc này, biển lòng Vân Trọng lại dậy sóng, lần này không những phải bước vào nhà kẻ thù mà còn lỡ cả chuyến đi, bởi vì chàng đã hẹn trước ngày giờ với vua Ngõa Thích và Thái thượng hoàng của Minh triều!

Thoát Bất Hoa nhìn chăm chăm vào mặt Vân Trọng, suýt nữa rơi nước mắt, nàng rung rung hỏi: “Rốt cuộc ngài có cứu y hay không?”

Lúc này lòng chàng rối như tơ vò, trong đầu hiện lên hình bóng nho nhả của Trương Đan Phong, chàng nhớ lại khi mình gặp nạn, Trương Đan Phong đã xuất hiện cứu mình như thế nào. Chàng làm sao có thể để cho Trương Đan Phong chết?

Không đợi Thoát Bất Hoa hỏi nữa, Vân Trọng đã đứng dậy, mở cửa phòng kêu: “Phái hai người lập tức chạy đến hoàng cung Ngõa Thích, báo cho quan hoàng môn, bảo y chuyển lời cho Quốc vương Ngõa Thích, bảo ngày mai ta chưa thể đi được!”

Bọn tùy tùng vội vàng hỏi: “Sao thế?”

Vân Trọng nói: “Các người hãy lập tức thay đổi y phục xuất phát cùng ta, ta sẽ đến gặp Trương Tôn Châu!”

Lúc này chàng đã không để ý đến lời thề không bước vào nhà kẻ thù nữa!

Mọi người lao xao, Đàm Đài Chính Minh cũng đã thức dậy, lúc này đang đứng trước cửa phòng ngủ Vân Trọng, thấy một thiếu nữ Mông Cổ, mặt thì mỉm cười, nhưng mắt thì rung rung lệ, và lại còn nắm chặt tay Vân Trọng, lòng rất ngạc nhiên, chợt nghe Vân Trọng bảo đến gặp Trương Tôn Châu thì càng kinh ngạc hơn. Vân Trọng nói: “Hay lắm, Đàm Đài muội muội, muội cũng đi thôi!”

Đàm Đài Chính Minh vui mừng vô cùng, lập tức trả lời: “Được, chúng ta đi thôi!”

Lúc này bọn Thoát Bất Hoa mới hỏi họ tên nhau.

Khách sạn cách hoàng cung không xa, nhưng cách nhà họ Trương đến sáu bảy dặm đường, bọn Vân Trọng cỡi khoái mã lao đi trong đêm tối, một lát sau đã nhìn thấy phủ thừa tướng. Trên đường chợt có một thớt khoái mã chặn ngang, Vân Trọng quát: “Ta là sứ giả của đại Minh, ai dám ngăn cản?” Người ấy rất lạnh lẽo, Vân Trọng chỉ lao thẳng người tới, y phóng người lên không trung lộn một vòng rồi quỳ xuống đất, hai tay giơ cao một mảnh kim bài, lớn giọng nói: “Thiên tử triều Minh có chỉ, mời Vân đại nhân tiếp chỉ”.

Vân Trọng thất kinh, giơ đèn lồng lên xem, Vân Trọng nhìn lại, nhận ra đó là một trong những đại nội thị vệ bị bắt sống trong trận Thổ Mộc. Lần đó bên cạnh Hoàng đế còn có bốn năm người, bị bắt sống cùng với Hoàng đế triều Minh, lúc đầu thì bị nhốt riêng, sau khi Vân Trọng đến nghị hòa, vua Ngõa Thích đã rước Chu Kỳ Trấn vào cung, những thị vệ này đương nhiên cũng được thả ra, được cho đi theo hầu Chu Kỳ Trấn.

Chu Kỳ Trấn sợ Vân Trọng không tin cho nên còn viết theo một bức chiếu thư. Trên chiếu thư có đề mấy chữ: “Gọi sứ thần Vân Trọng vào cung triều kiến”.

Đã có kim bài lại thêm chiếu thư, có thể đoán chuyện này rất quan trọng.

Vân Trọng chỉ muốn mở ra xem, thấy không phải là giả. Vân Trọng thất kinh, không biết làm thế nào. Chỉ còn một canh giờ nữa thì trời sáng, nếu vào cung gặp Hoàng đế, chỉ e cả nhà Trương Đan Phong sẽ thịt nát xương tan dưới họng pháo! Nhưng không nhận thánh chỉ thì sẽ bị xử tội! Vân Trọng cầm chiếu thư, vẫn do dự chưa quyết, Đàm Đài Chính Minh nói: “Đến nhà họ Trương rồi sẽ vào cung”.

Vân Trọng nói: “Được”.

Vệ sĩ cầm kim bài vẫn quỳ ở trước ngựa, không dám đứng dậy, Vân Trọng nói: “Ngươi hãy quay về bẩm cáo với Hoàng thượng, sáng sớm tạm thời chưa lên đường, muộn nhất là đến trưa ta sẽ vào cung”.

Vệ sĩ ấy vẫn quỳ ở dưới đất, không chịu lấy lại kim bài. Chợt nghe có tiếng nhạc ngựa vang lên gấp gáp, lại một thớt ngựa nữa phóng tới, người trên ngựa nhảy xuống quỳ trước mặt Vân Trọng.

Người này cũng là vệ sĩ của Chu Kỳ Trấn, một tay đưa cao tấm kim bài, một tay lấy ra chiếu thư, trên chiếu thư viết: “Cho gọi sứ thần Vân Trọng lập tức vào cung triều kiến”.

Nét chữ cũng giống như bức chiếu thư trước, chỉ là thêm hai chữ lập tức, Vân Trọng cầm bức chiếu thư mà tay rung rung, vẫn chưa dám quyết định.

Thoát Bất Hoa nói: “Mặc kệ chiếu thư, chúng ta đi mau”.

Nói chưa dứt, lại một thót khoái mã nữa đuổi tới, người trên ngựa kêu lớn: “Vân đại nhân tiếp chi!”

Đó chính là Phan Tuấn, em trai của Phan Trung. Chỉ thấy y một tay cũng cầm kim bài, tay kia thì cầm chiếu thư, nhưng bên cạnh hai chữ lập tức còn có hai dấu tròn màu đỏ. Vân Trọng hỏi: “Phan thị vệ, có chuyện gì gấp?”

Phan Tuấn nói: “Chúng tôi cũng không biết chuyện gì. Nhưng Hoàng thượng căn dặn, nhất định phải mời cho được Vân đại nhân vào cung triều kiến, không được chậm trễ”.

Vân Trọng thờ dài, chàng nào dám chống lại, và lại chàng cũng sợ trong cung có biến, sau khi cân nhắc thì cảm thấy Hoàng đế quan trọng hơn. Vân Trọng nhận ba mảnh kim bài, chỉ đành quay đầu ngựa nói với Đàm Đài Chính Minh: “Được, các người hãy đi trước đi”.

Rồi lập tức phóng ngựa quay về hoàng cung cùng với ba thị vệ của Chu Kỳ Trấn.

Đàm Đài Chính Minh đã biết chuyện ở nhà họ Trương, lòng lo lắng thầm nhủ: “Trương Đan Phong đã cứu cả giang sơn của triều Minh, lão Hoàng đế triều Minh xui xẻo này đã liên lụy Trương Đan Phong mất mạng!”

Nhưng Vân Trọng đã quyết định, nằng không thể ngăn cản được, chỉ đành dắt mười tám tùy tùng của Vân Trọng phóng ngựa tới.

Nào ngờ khi đi ra khỏi con đường, Kinh sư Thái úy của Ngõa Thích (tên chức quan, tương đương với Đề đốc cửu môn của nhà Minh) đã bày sẵn trận chờ đợi. Tùy tùng của Vân Trọng nói: “Chúng tôi phụng lệnh Vân đại nhân đến gặp Hữu thừa tướng của các người”.

Thái úy Mông Cổ trả lời: “Vân đại nhân đâu?”

Người tùy tùng bảo: “Vân đại nhân vừa mới nhận chiếu vào cung, sắp đến đây”.

Thái úy ấy nói: “Nếu đã như thế thì đợi Vân đại nhân quay lại rồi tính tiếp. Chúng tôi phụng lệnh bảo vệ sứ giả triều Minh, ông ta không có ở đây, chúng tôi không thể nào gánh vác nổi”.

Thoát Bất Hoa thì thầm nói: “Chúng ta cứ xông qua”.

Nhưng viên Thái úy ấy đã sớm hạ mệnh lệnh, cho quân đứng dàn hàng ngang lấp tên vào cung chờ đợi. Đàm Đài Chính Minh và tùy tùng của Vân Trọng biết nếu cứ xông qua thì mọi chuyện sẽ hỏng bét. Hướng chỉ địch nhiều ta ít, cũng chưa chắc xông qua được, thế là vội vàng kéo Thoát Bất Hoa, vẫn nói lý với bọn họ. Nhưng Thái úy Mông Cổ đã hạ lệnh rồi lui vào trong trận, mặc cho tùy tùng của Vân Trọng kêu gào thế nào y vẫn không đáp lời.

Hai bên cứ giằng giằng như thế, Đàm Đài Chính Minh và mười tám tùy tùng đều nóng ruột, nhưng cũng chẳng còn cách nào, xem ra chỉ đành đợi Vân Trọng quay về. Họ có thể đợi nhưng Trương Đan Phong thì không. Chỉ nghe trống canh lại gõ thêm năm tiếng, một lát nữa trời sẽ sáng! Thoát Bất Hoa quát lớn một tiếng, vỗ ngựa phóng tới! Đàm Đài Chính Minh toan kéo lại nhưng đã không kịp nữa!

Quân Mông Cổ thấy một thiếu nữ phóng tới thì ngạc nhiên, vội vàng kéo dây cung nhưng không dám phóng tên, cũng không dám quăng dây ra giật chân ngựa. Trời còn tối, ban đầu thì không nhìn thấy rõ ràng, nhưng khi nàng ta đến gần thì đã có quá nửa đã nhận ra nàng chính là con gái của Dã Tiên!

Viên Thái úy vội vàng bước lên nói: “Chúng tôi đã phụng lệnh Thái sư, không cho những người không có phận sự vượt qua”.

Thoát Bất Hoa trừng mắt, mắng rằng: “Ta là người không có phận sự ư? Ta cũng phụng lệnh Thái sư, nhất định phải vượt qua đây!” Rồi nàng vỗ ngựa phóng tới. Viên Thái úy thấy Thoát Bất Hoa từ phía sứ giả Minh triều phóng tới, tuy ngạc nhiên nhưng ai cũng biết nàng là con gái của Thái sư, thấy nàng vượt qua thì không ai dám ngăn cản, chỉ đành dạt qua hai bên. Thoát Bất Hoa vượt qua khỏi vòng vây, ngẩng đầu lên nhìn thì thấy ở đằng đông trời đã hừng sáng.

Lúc này ở Trương phủ, mọi người đều như kiến bò trên chảo nóng, chỉ có Trương Tôn Châu là vẫn tự nhiên, tựa như chẳng hề để ý đến chuyện sống chết. Trương Đan Phong cũng rất bình tĩnh, nhưng nghĩ lại trước khi lâm chung, không thể gặp Vân Lỗi thì trong lòng đau đớn vô hạn.

Người nhà ngồi lại một chỗ, bên ngoài tường chốc chốc lại vang lên tiếng quát của lính Mông Cổ.

Trong nhà ai nấy đều không lên tiếng, chỉ nghe tiếng trống canh gõ ba lần, không lâu sau lại gõ bốn lần, đêm mùa đông dài dằng dặc, nhưng đám người đang chờ đợi cái chết lại cảm thấy như qua đi rất nhanh!

Cái chết càng đến gần, tiếng quát tháo bên ngoài vách tường càng lớn, hình như tiếng trống báo canh bốn vang lên không lâu, trên đầu thành lại vọng xuống tiếng trống báo canh năm. Trương Đan Phong thở dài, quỳ trước mặt cha rồi nói: “Cha còn có gì căn dặn?”

Trương Tôn Châu nhẹ nhàng vuốt ve đầu chàng, mỉm cười nói: “Nếu một năm trước, ta đã chết không nhắm mắt. Nhưng lúc này coi như con đã làm được một vài chuyện cho Trung Quốc, còn ta cũng đã dốc một chút sức, tuy chưa thể chuộc tội nhưng lòng đã không hối tiếc”. Nụ cười của ông ta rất thê lương.

Trương Đan Phong thấy sắc mặt kỳ lạ của cha mình, chàng không khỏi chột dạ, nhưng lúc này thì còn có thể hỏi gì? Trương Đan Phong chỉ cảm thấy trước khi chết, tâm ý của hai người tương thông với nhau, chàng cảm thấy chưa bao giờ hai cha con lại gần gũi như lúc này!

Đàm Đài Diệt Minh cũng mỉm cười, nói: “Chúa công, hôm nay chúng ta cáo từ nhau”. Thế rồi lấy Trương Tôn Châu ba lấy. Y đã quyết, trước khi kẻ địch nổ pháo thì sẽ vùng kiếm tự sát. Bên ngoài trống đã gõ canh năm. Một lát nữa trời sẽ sáng!

Chợt nghe bên ngoài vang lên một hồi tiếng quát tháo, Đàm Đài Diệt Minh nói: “Trời chưa sáng mà bọn chúng đã nổ pháo rồi ư?” Rồi rút đôi câu ra.

Trương Đan Phong nói: “Ồ, không giống thế!”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Không giống cái gì?”

Trương Đan Phong nói: “Hình như có người đang đến.Ồ, người đó đang đánh nhau với bọn chúng”.

Rồi chàng nhảy lên bức tường nhìn xuống, chỉ thấy cách đó một dặm có ba thớt ngựa khỏe phóng tới. Bọn lính Mông Cổ bao vây ở phía trước không khỏi sáo động, nhưng cỗ pháo vẫn còn chia thẳng về phía cửa nhà mình.

Bọn võ sĩ Ngạch Cát Đa dẫn tới đều là tinh binh, chỉ cần hạ lệnh thì hàng ngàn mũi tên sẽ phóng về phía ba thớt ngựa ấy. Chỉ nghe trong tiếng quát tháo, tiếng chiến mã hí vang, từ xa nhìn tới, chỉ thấy ba thớt ngựa phóng lên cao đến cả trượng, bụng ngựa, lưng ngựa đều bị trúng tên, toàn thân ngựa đều đổ máu, thớt ngựa đang phóng lên đột nhiên bốn vó co lại, ngã lăn xuống đất. Cả ba kỵ sĩ phóng vọt người lên, đột nhiên một mảng lục quang, tiếp theo là một mảng bạch quang, một đạo thanh quang cùng phóng ra, tên bắn đến gần đều bị rơi xuống, lúc này Trương Đan Phong mới nhìn thấy rõ, ba kẻ ấy chính là Oanh Thiên Lôi Thạch Anh và Hắc Bạch Ma Ha! Hắc Ma Ha vung cây lục ngọc trượng, Bạch Ma Ha múa cây bạch ngọc trượng, Thạch Anh sử dụng cây thanh cương kiếm, khi múa gấp, chỉ thấy ba cái cầu màu lục, màu trắng và màu xanh xông thẳng tới kẻ địch.

Lính Mông Cổ vội vàng chặn lại, Hắc Bạch Ma Ha gầm lớn một tiếng, vung cây trượng đánh loạn xạ, người ngựa đều ngã lăn, những kẻ khinh công giỏi sau khi ngã xuống thì phóng lên tiếp nhưng bị Thạch Anh vung kiếm chặn lại cho nên không thể đánh sát tới. Ba người dàn hàng ngang lao tới, trong chớp mắt đã phóng tới gần ở giữa. Bạch Sơn pháp sư cả giận, vung lên phía trước chặn lại, đầu tiên gặp phải Thạch Anh, Bạch Sơn pháp sư bỏ cây thiên trượng to như miệng bát xuống. Bạch Sơn pháp sư vốn là sư huynh của Thanh Cốc pháp sư, võ công cao hơn Ngạch Cát Đa, lực của cú đánh này nặng đến ngàn cân, kiếm và trượng giao nhau một tiếng, Bạch Sơn pháp sư quát một tiếng: “Ngã xuống!”

Thế là dè cây thiên trượng xuống, Thạch Anh hơi lắc lư, chợt cười nói: “Hay lắm!”

Thế rồi xoay cổ tay, đột nhiên rút thanh kiếm ra, vung lên trên không đâm vào vai Bạch Sơn pháp sư. Bạch Sơn pháp sư ý có khí lực hơn người, không ngờ lúc này chưa đánh ngã được kẻ địch, kiếm trượng giao nhau, cảm thấy hồ khẩu của mình đau nhói, đang thất kinh thì đột nhiên chỉ thấy ánh kiếm quang, không thấy bóng người, kẻ địch đã xoay ra sau lưng mình phát chiêu. Bạch Sơn pháp sư né tránh ha nhất kiếm, định xoay ngược trượng lại, chặn kiếm thứ ba của ông Thạch Anh, chỉ nghe Thạch Anh quát một tiếng: “Trúng!”

Thanh kiếm chạm vào cây trượng, bật ngược ra trở lại, ông Thạch Anh lại trở tay đâm một kiếm, vạch một đường máu trên vai Bạch Sơn pháp sư. Bạch Sơn pháp sư đã luyện công phu Thiết Bồ Sam, trúng kiếm nhưng vẫn không ngã, lão ta điểm cây thiên trượng nhảy vọt ra hơn một trượng, múa trượng xoay người định lao tới, Thạch Anh đã lao vào trong trận.

Bạch Sơn pháp sư gầm lớn như sấm sét, chỉ nghe một tiếng quát: “Thật đáng ghét, hãy ném một trượng của Thạch Anh!”

Bạch Sơn pháp sư đang nổi giận, thấy Hắc Ma Ha lao tới thì gầm lớn một tiếng, chém ngang cây thiên trượng tới. Nào ngờ vừa mới giờ bước chân lên, Hắc Ma Ha đã ở phía trước mặt, cây lục ngọc trượng hất lên, cây thiên trượng của Bạch Sơn pháp sư tuột khỏi tay bắn lên cao, lão sợ đến nỗi hồn bay phách tán. Lão xưa nay tưởng mình có khí lực hơn người, nào ngờ Hắc Ma Ha còn lợi hại hơn cả lão, chợt thấy trượng thứ hai của Hắc Ma Ha lại đánh tới, Bạch Sơn pháp sư nào dám tiếp lấy, vội vàng nhảy vọt ra sau mấy bước, va phải Bạch Ma Ha. Bạch Ma Ha mắng: “Đường sáng có lối người không đi, Địa ngục không cửa người lại cứ vào, hãy ném một trượng của Thạch Anh!” Thế rồi quét ngang cây trượng xuống hạ bàn của Bạch Sơn pháp sư, hai chân của Bạch Sơn pháp sư đều gãy lìa.

Thạch Anh xông vào trong trận, lớn giọng kêu: “Hắc Thạch trang thế Long kỵ đô úy Thạch Anh cầu kiến chúa công!”

Tể ra tổ tiên của Thạch Anh là vệ sĩ thân tín của Trương Sĩ Thành, được phong chức Long kỵ đô úy, nay Thạch Anh đã đến, vẫn bám cáo theo lễ chủ tử ngày trước, cầu kiến Trương Tôn Châu, Trương Tôn Châu nước mắt rung rung, vịn vai con trai bước ra, nói: “Phong nhi, con hãy bảo ông ta chạy mau!”

Bạch Ma Ha cũng nói: “Trương Đan Phong, sao ngươi không xông ra? BẠN cũ đến mà ngươi không tiếp ư?”

Trương Đan Phong cười khổ, đang định lên tiếng, chợt thấy bọn võ sĩ dạt ra hai bên, chừa ra một lối, cỗ hồng y đại pháo bị người Thạch Anh chặn lại nay đã lộ ra. Thạch Anh thất kinh, chỉ nghe Ngạch Cát Đa nói: “Các người tiến thêm một bước, Thạch Anh sẽ cho nổ pháo!”

Ngạch Cát Đa nghe họ gọi như thế, biết mối quan hệ giữa họ với cha con Trương Đan Phong, nghĩ rằng họ sợ nhà họ Trương tan xác dưới họng pháo cho nên mới dọa như thế.

Thực ra cỗ hồng y đại pháo này di chuyển không tiện, không thể nào bắn được Hắc Bạch Ma Ha; lúc này canh năm vừa mới qua không lâu, trời vẫn chưa sáng, Ngạch Cát Đa cũng không dám nổ pháo vào nhà họ Trương, chỉ cần Hắc Bạch Ma Ha và Thạch Anh xông tới thì nhà họ Trương sẽ được giải vây. Nhưng Trương Đan Phong và bọn Thạch Anh không biết điều này, nhất là Thạch Anh, thấy cỗ pháo lớn chia về phía nhà họ Trương thì càng không dám ra tay.

Hắc Bạch Ma Ha tức giận đến nỗi quát mắng ầm ĩ bằng tiếng Ấn Độ, nhưng cũng không dám tiến về phía trước nửa bước. Ngạch Cát Đa cười ha hả, vung đao quát: “Hãy lui ra sau một trăm bước, nếu không Thạch Anh sẽ cho nổ pháo!”



Thạch Anh và Hắc Bạch Ma Ha đành phải y theo lời lui ra phía sau, Ngạch Cát Đa ra lệnh cho người rải tạt lê có độc ở dưới đất, để lại một trăm cung thủ đối phó với họ, bọn ba người Thạch Anh tuy võ công cao cường, nhưng không thể đồng thời đối phó với cung tên ở trên, quết tạt lê ở dưới, chỉ đứng mở to mắt nhìn kẻ địch.

Vầng trăng chìm xuống phía tây, ánh sao dần mờ đi, ở đằng đông, tia sáng đầu tiên đã xuất hiện, không bao lâu sau mặt trời dần lộ dạng. Ngạch Cát Đa quát lớn: “Thế nào?”

Trương Đan Phong vẫn thản nhiên, cười lạnh nói: “Thế nào cái gì?”

Ngạch Cát Đa nói: “Trương Đan Phong, ngươi cứ ngang ngạnh cố chấp, ta chỉ đành nổ pháo!”

Trương Đan Phong nói: “Cứ việc cho nổ pháo, không cần nhiều lời!”

Ngạch Cát Đa nói: “Bây giờ ta sẽ đếm từ một tới mười, khi đếm tới mười ta sẽ lập tức nổ. Loài kiến kia còn ham sống, ngươi phải suy nghĩ cho kỹ”.

Trương Đan Phong nở nụ cười khinh miệt, nhảy xuống tường mà chẳng hề màng đến y.

Trong khoảnh khắc, bên ngoài im phăng phắc, Ngạch Cát Đa cao giọng đếm: “Một, hai, ba, bốn...”.

Trương Đan Phong nắm chặt tay cha, Đàm Đài Diệt Minh đã đảo ngược mũi kim câu chìa vào ngực mình, Ngạch Cát Đa vẫn tiếp tục đếm “Năm, sáu, bảy, tám, chín...”.

Đàm Đài Diệt Minh là một đại tướng, chỉ có thể tự sát chứ không thể bị giết, mũi câu đã chạm vào thịt, chỉ cần đẩy nhẹ một cái, lập tức lồng ngực sẽ rách toang.

Sau khi chín, tất cả lại rơi vào im lặng, chợt nghe bên ngoài có tiếng thét: “Không được nổ pháo!”

Đàm Đài Diệt Minh nói: “Ồ, tiếng phụ nữ!” Rồi cùng Trương Đan Phong nhảy lên tường, chỉ thấy bên cạnh cổ hồng y đại pháo có một thiếu nữ đang chìa đao vào phó thủ, Trương Đan Phong kêu lên: “Thoát Bất Hoa!”

Thoát Bất Hoa ngẩng đầu nhovn miệng cười, chỉ thấy nàng áo quần xóc xếch, tóc tai rối bời, chắc là vừa mới chạy đến đây.

Ngạch Cát Đa tròn tròn mắt, nói: “Ai bảo không nổ pháo?”

Thoát Bất Hoa nói: “Ngươi có điếc không? Chính là ta!”

Ngạch Cát Đa là gia tướng của Dã Tiên, bình thường rất e ngại Thoát Bất Hoa, Thoát Bất Hoa tưởng rằng sẽ dọa được y, nào ngờ Ngạch Cát Đa đã được Dã Tiên dặn trước, chỉ thấy y cung kính nói với Thoát Bất Hoa: “Đã nghe rõ, mời Quận chúa tránh ra!” Rồi đột nhiên lớn giọng thét: “Nổ pháo!”

Thoát Bất Hoa trừng mắt quát: “Ai nổ pháo ta sẽ chém kẻ ấy! Ngạch Cát Đa ngươi dám cãi lời ta?” Tên pháo thủ hơi nản nã, ngọn đuốc trong tay rung rung, không dám châm vào pháo. Ngạch Cát Đa cười nhạt, nói: “Thuộc hạ chỉ nghe lời Thái sư!”

Thoát Bất Hoa nói: “Cha ta bảo ta đến nói với các ngươi không được nổ pháo!”

Nếu ngay từ lúc đầu Thoát Bất Hoa đã nói câu này, có lẽ sẽ lừa được Ngạch Cát Đa, nhưng lúc này Ngạch Cát Đa nghe giọng nàng rung rung, thấy đáng vẻ lo lắng của nàng thì không hề tin, y lại cung kính nói: “Có thủ dụ của Thái sư không?”

Thoát Bất Hoa nói: “Ta là con gái của ông ta, cần gì thủ dụ?”

Ngạch Cát Đa lại cúi người xuống, nói: “Không thấy thủ dụ, xin thứ thuộc hạ không thể nghe theo, mời Quận chúa tránh ra”.

Rồi lớn giọng quát: “Nổ pháo! Nếu không ta sẽ chém ngươi trước!”

Tên pháo thủ luống cuống tay chân, toan bước gần đến ngòi nổ, chợt thấy một bóng đen nhảy bổ tới quát rằng: “Ngươi tưởng ta không dám chém ngươi!” Rồi ánh đao vung lên, tên pháo thủ ấy chưa kịp lên tiếng thì đã bị Thoát Bất Hoa chém ngã. Thoát Bất Hoa dập tắt ngọn đuốc, lấy thân mình chèn vào họng pháo, kêu lên hồn hèn: “Ai dám bước tới, ta sẽ chém kẻ ấy!”

Ngạch Cát Đa không ngờ Thoát Bất Hoa lại mạnh động đến thế, y tuy võ công cao hơn Thoát Bất Hoa rất nhiều, nhưng đầu sao nàng vẫn là cảnh vàng lá ngọc, cho nên y chẳng dám chạm tới!

Đang lúc giằng co, cảm thấy một thốt ngựa một thốt ngựa phóng tới, người ấy nhảy xuống ngựa quát lớn: “Tại sao không nổ pháo!”

Đó chính là Tổng quản của phủ Thái sư Oa Trát Hợp. Ngạch Cát Đa nói: “Quận chúa không cho!”

Oa Trát Hợp mặt nổi sát khí, quát lớn: “Thái sư đã căn dặn, bất luận là ai, nếu dám ngăn cản thì hãy giết chết không tha! Đây là thủ lệnh!”

Thủ lệnh đã viết rất rõ ràng, dù cho có chết con gái ông ta cũng có công chứ không có tội.

Ngạch Cát Đa quát lớn: “Ma Dự Tán, hãy bước tới mời Quận chúa ra!”

Thoát Bất Hoa kêu lên: “Ai dám bước tới?” lúc này mái tóc của nàng xổ tung ra, cây trâm ngọc rơi xuống đất, bộ dạng trông như điên dại. Oa Trát Hợp bước tới, lạnh lùng nói: “Quận chúa đã nghe rõ rồi chứ, hãy mau tránh ra, không được cố chấp, Thái sư bảo Quận chúa về nhà”.

Triệu Hải Bình chợt khóc òa lên, nàng đau lòng vô cùng, nàng không chỉ vì Trương Đan Phong mà đây là lần đầu tiên cha nàng đối với nàng như thế. Nàng là con gái duy nhất của Dã Tiên, bình thường Dã Tiên luôn nuông chiều nàng, ngay cả nàng muốn trăng trên trời y cũng hứa lấy xuống cho nàng, nào ngờ ngay lúc này, y đã căn dặn gia tướng giết chết nàng.

Nàng không ngờ Dã Tiên lại nhẫn tâm đến thế, xem ra tình thương của y chỉ là giả dối! Trong trời đất này có chuyện gì khiến cho nàng đau lòng hơn nữa? Nhất là đối với một người xưa nay quen ương ngạnh như Thái Bang Hùng.

Oa Trát Hợp nói: “Quận chúa khóc cũng vô dụng, nếu Quận chúa không tránh qua một bên, chúng tôi sẽ không khách sáo nữa, hãy mau theo tôi về nhà”.

Thoát Bất Hoa đau lòng đến cùng cực, nàng chẳng còn khóc được nữa, nàng lau nước mắt, vẫn thấy thân mình che hòng pháo, thần sắc rất đáng sợ, Ngạch Cát Đa nói: “Ma Dự Tán, hãy kéo Quận chúa ra”.

Ma Dự Tán bị Trương Đan Phong đâm một chữ “tặc” trên lưng, từ lâu đã muốn tiêu diệt cả nhà họ Trương, lúc này có thủ lệnh của Thái sư thì mạnh dạn bước tới kéo tay áo Thoát Bất Hoa. Thoát Bất Hoa phát tay áo, phun một bãi nước bọt vào người Ma Dự Tán. Ma Dự Tán ngăn người ra, trở tay chụp tới, kéo tay của Thoát Bất Hoa bẻ ra phía sau lưng, võ công của Ma Dự Tán cao hơn nàng gấp mấy lần, lại ra tay rất mạnh bạo, Thoát Bất Hoa không thể nào nhúc nhích được, đột nhiên nàng bổ nhào về phía Ma Dự Tán, há miệng ngoạm vào vai y, Ma Dự Tán không ngờ nàng lại làm thế, Mông Cổ tuy cởi mở hơn Trung Quốc, không khắt khe đến nỗi giữa nam nữ không được đụng chạm nhau, nhưng Ma Dự Tán dầu sao cũng là phận tôi tớ, bị Thoát Bất Hoa đê vào người thì hoàng hôn đến nỗi lúng túng, Ma Dự Tán vừa đau vừa sợ, vội vàng buông tay ra, Oa Trát Hợp quát lớn: “Đừng lo, cứ đánh ngất!”

Ma Dự Tán vùng chồm lên, chợt nghe xoạc xoạc hai tiếng, té ra đó là hai cây tỳ tiện Thoát Bất Hoa giấu trên người, lúc này hai tay đều bị bẻ quặt ra phía sau, không bắn ra được. Hai cây tỳ tiện này là tên độc nàng dùng khi đi săn, khoảng cách giữa hai bên lại gần, Ma Dự Tán không đề phòng cho nên bị tên độc cắm vào, Thoát Bất Hoa bị chưởng lực của y đánh ngã xuống đất.

Oa Trát Hợp cả kinh, vội vàng bước tới, chỉ thấy Thoát Bất Hoa nhảy vọt lên, quát rằng: “Trương đại ca, không phải muội không cứu huynh, muội đã tận lực!” Rồi nàng trở chui đao, đâm thẳng vào ngực mình, người ngã xuống nhưng hai tay vẫn ôm chặt thân pháo.

Trương Đan Phong đứng trên đầu tường đã nhìn thấy hết, Thoát Bất Hoa đã chết vì chàng! Trong khoảnh khắc ấy, Trương Đan Phong cảm thấy nhói lòng, nỗi chán ghét đối với nàng đã hoàn toàn tiêu biến, chàng bất giác bật khóc rồi kêu lên: “Bất Hoa muội muội!”

Nhưng Thoát Bất Hoa đã chết, nàng không thể nào nghe được tiếng gọi chứa chan tình cảm của Trương Đan Phong.

Ma Dự Tán mất mạng, Thoát Bất Hoa tự sát, tất cả đều vượt ngoài dự liệu của mọi người, bọn võ sĩ Mông Cổ đều đứng sững ra, chẳng ai dám lên tiếng. Oa Trát Hợp kêu lên: “Kéo Quận chúa ra, nổ pháo!”

Ngạch Cát Đa phải ráng sức mới có thể mở được hai cánh tay của Thoát Bất Hoa ra khỏi thân pháo, chỉ thấy hòng pháo đã nhuộm máu đỏ, dưới đất máu cũng chảy tràn ra.

Đó chính là:

Liều mình đem thân chèn hòng pháo, ngọc nát hương tàn bảo vệ Trương lang.

Muốn biết sau đó thế nào, mời xem hồi sau phân giải.

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

## Chương 31: Hai mươi năm trôi qua như giấc chiêm bao - Nhu tình tựa nước nhất tiểu giải ân thù

Ngạch Cát Đa nghiêng răng, quay đầu lại không dám nhìn bộ mặt đáng sợ của Thoát Bất Hoa, y kéo thi thể của nàng qua một bên, bắt đầu châm lửa, trong chốc lát ngòi nổ đã cháy, y lập tức nhảy qua một bên.

Trương Đan Phong không dám nhìn nữa, chàng nhảy xuống bức tường, tay trái dắt cha, tay phải dắt Đàm Đài Diệt Minh, cười thê lương nói: “Cha, Đàm Đài tướng quân, hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau ra đi!”

Đàm Đài Diệt Minh tuy không thấy tình hình bên ngoài, nhưng nghe đích thân Ngạch Cát Đa châm nổ pháo, tia hy vọng đã tắt ngấm, thế là giờ cao cây ngô câu đâm vào tim mình.

Vân Trọng bị Chu Kỳ Trấn dùng ba đạo kim bài gọi vào triều kiến. Chu Kỳ Trấn được vua Ngõa Thích giành cho được điện nhỏ ở bên phải hoàng cung, Vân Trọng theo ba vệ sĩ đến trước cửa điện, vệ sĩ canh cửa vào báo cáo, một lát sau vệ sĩ ấy ra nói: “Vân đại nhân, ngài hãy chờ ở đây”.

Vân Trọng lòng lo như lửa đốt, nói: “Hoàng thượng gọi tôi lập tức triều kiến, sao lại còn bảo tôi chờ?”

“Hoàng thượng vẫn còn đang ăn tổ yến!”

Vân Trọng vừa nôn vừa tức, không ngờ ông ta ba lần bốn lượt thúc giục mình nhưng thật ra là đang rồi rỗi ngồi ăn tổ yến.

Một lát sau, một tiểu thái giám Mông Cổ bước ra vừa mới nói được một tiếng “mời”, Vân Trọng đã ba chân bốn cẳng chạy vào cung, chỉ thấy Chu Kỳ Trấn ngồi trên ghế, xung quanh là bốn tiểu thái giám Mông Cổ đang đâm lung cho y, trông như chẳng có chuyện gì gấp gáp.

Vân Trọng cố nén cơn giận, quỳ xuống đất, tâu ba tiếng vạn tuế. Chu Kỳ Trấn kéo chiếc ghế rồi chậm rãi nói: “Khánh gia bình thân, ban ngồi”.

Vân Trọng đứng dậy, chưa kịp ngồi thì đã hỏi: “Hoàng thượng có chuyện gì gấp gáp mà cho gọi hạ thần?”

Chu Kỳ Trấn ho một tiếng rồi nói: “Đúng thế, chuyện này rất gấp gáp. Trẫm đột nhiên nghĩ lại, ngày mai chúng ta quay về nước, nhưng rốt cuộc nước Ngõa Thích là chủ, chúng ta là khách. Họ kính trọng chúng ta, chúng ta cũng phải giữ lễ, vua Ngõa Thích đích thân đưa trẫm ra khỏi thành, nếu chúng ta chấp nhận thì có hơi quá đáng, chỉ bằng cứ do khanh rước trẫm ra khỏi cung, chúng ta sẽ đưa biểu cáo từ, nếu vua Ngõa Thích muốn đến, chúng ta sẽ đợi y ở bên ngoài thành, như thế mới hợp lễ tương kính”.

Té ra đó là chuyện gấp, Vân Trọng giận đến nổi nghẹn lời, Vân Trọng đã biết Chu Kỳ Trấn được “tiếp đãi” như thế nào trong thời gian bị cầm tù ở Ngõa Thích, không ngờ đến nay y lại chẳng màng đến thân phận Thiên tử, phải dâng biểu cáo từ, lại còn bảo đó là “Lễ tương kính”.

Vân Trọng liếc mắt, chỉ thấy bốn tiểu thái giám tùm tùm cười. Vân Trọng chột dạ, chột hỏi: “Đó có phải là ý của Hoàng thượng không?”

Chu Kỳ Trấn nghiêm mặt quát: “Vân Trọng, ngươi có biết tội lỗi gì không? Đó là ý của trẫm”.

Thật ra Dã Tiên sau khi phát giác Thoát Bất Hoa trốn đi, đã đoán được rằng nàng sẽ đến nhờ Vân Trọng cho nên một mặt sai người ngăn cản, một mặt sai Oa Trát Hợp truyền lệnh cho Ngạch Cát Đa, lại cho người vào cung uy hiếp Chu Kỳ Trấn, bảo rằng y phải làm thế làm thế, để cho Vân Trọng không thể cứu được cha con Trương Đan Phong.

Hoàng cung đang nằm dưới sự khống chế của Dã Tiên, y đương nhiên có thể mặc sức thao túng, Chu Kỳ Trấn cũng sợ Dã Tiên không tha mình về nước cho nên nghĩ bụng: “Đừng vì chuyện lễ tiết mà sinh ra lỗi thôi”.

Rồi nghe theo lời Dã Tiên, gọi Vân Trọng trở về, nhưng vì cũng muốn giữ thể diện cho mình cho nên bảo rằng ý của mình.

Chu Kỳ Trấn mắng Vân Trọng mấy câu thì đổi sắc mặt, nói: “Niệm tình ngươi lần này đi sứ có công, trẫm không giáng tội ngươi. Nay trẫm sẽ sai người dâng biểu cho vua Ngõa Thích. Ngươi hãy đợi ta ban thưởng cho bọn thái giám trong cung, khi trời sáng chúng ta sẽ lên đường”.

Vân Trọng chột cao giọng nói: “Hoàng thượng không cần sai người dâng biểu, thần đã thông báo cho Quốc vương Ngõa Thích, ngày mai không đi nữa!”

Chu Kỳ Trấn cả kinh gằng giọng mắng: “Ngươi... ngươi sao dám tự tiện làm chủ?”

Vân Trọng nói: “Thần phải đến gặp Trương Đan Phong”.

Chu Kỳ Trấn càng kinh hãi hơn, vỗ bàn quát: “Cái gì, ngươi sẽ đi gặp Trương Đan Phong? Ngươi có biết bọn chúng ta hậu duệ của Trương Sĩ Thành hay không? Trẫm không áp giải bọn chúng về nước xử tội là coi như đã rất khoan dung, ngươi còn dám đi gặp bọn chúng! Hừ... hừ, sao lại có lý ấy!”

Vân Trọng vẫn không thay đổi thần sắc, nói: “Hoàng thượng, người có biết không? Lần này hai nước cầu hòa, Hoàng thượng được rước về nước là chủ trương của Vu Các Lão, nhưng cũng là ý của Trương Đan Phong. Nếu Trương Đan Phong không dò thám hư thực của Ngõa Thích rồi báo cho Vu Khiêm, chúng ta không thể cứng rắn với Dã Tiên như thế!”

Sắc mặt Chu Kỳ Trấn trắng bệch, y hừ một tiếng rồi nói: “Theo ngươi nói, Trương Đan Phong trung thành với trẫm?”

Vân Trọng nói: “Đúng thế, y trung với nước!”

Chu Kỳ Trấn nói: “Ngươi lên tiếng cho phản tặc, ngươi được y báo đáp những gì?”

Vân Trọng tức đến nghẹn lời, chột nghe trống canh đã gõ đến canh năm, chàng buột miệng nói: “Dã Tiên sắp cho nổ pháo vào Trương gia, vì thần và Trương gia có thù sâu như biển, nhưng dù bị Hoàng thượng xử tội cũng phải cứu Trương gia. Nói đến điều lợi, bệ hạ đã nhận được điều lợi của họ mà không biết, Vu Các Lão kêu gọi quân cân vương cho bệ hạ, đánh bại Dã Tiên, chính Trương Đan Phong đã giúp một nửa quân thưởng!”

Chu Kỳ Trần trợn mắt, lấp bắp nói: “Ngươi... ngươi có còn là kẻ bề tôi ăn lộc triều Minh ta không? Ngươi... ngươi nói giúp cho y, ngươi dám chống lại lệnh vua?”

Vân Trọng nước mắt lưng tròng, ngẩng đầu lên nói dứt khoát: “Vi thần biết chống lệnh vua sẽ bị xử tội chết, sau khi vi thần đến nhà họ Trương đương nhiên sẽ tự sát để báo ân vua, nhưng mong Hoàng thượng hãy nhờ Vu các lão sai sứ thần đến rước Hoàng thượng về nước”.

Chu Kỳ Trần kinh hãi vô cùng, y ngày đêm mong ngóng được về nước để ngồi lại lên ngai vàng, nếu Vân Trọng bỏ y, không biết lúc nào mới có thể có người rước y trở về; mà người khác cũng chưa chắc giỏi bằng y, Chu Kỳ Trần nghĩ đến đây, bất giác mồ hôi lạnh chảy dài, thế rồi đôi giọng vội vàng nói: “Khanh gia có lời gì hãy cứ nói”.

Vân Trọng nói: “Dã Tiên lòng lang dạ sói, cũng chẳng có ý tốt gì với Hoàng thượng, nay chỉ vì y bị buộc phải giảng hòa với chúng ta mà thôi. Hoàng thượng, ngài tin Dã Tiên, hay tin Trương Đan Phong. Thần đi đây!”

Chu Kỳ Trần vội vàng kêu lên: “Khanh gia hãy chờ đã!”

Vân Trọng nôn nóng vô cùng, nghe Chu Kỳ Trần gọi, đành quay đầu lại nói: “Hoàng thượng có gì sai bảo?”

Chu Kỳ Trần rung giọng nói: “Trẫm sẽ cùng đi với khanh”.

Té ra Chu Kỳ Trần không ngăn được Vân Trọng, sợ rằng ở trong hoàng cung Ngõa Thích sẽ bị Dã Tiên hãm hại. Mà thật ra Dã Tiên đang nôn nóng cầu hòa, chỉ dám dọa y chứ chẳng dám làm gì cả. Sau khi cân nhắc, Chu Kỳ Trần cảm thấy đi theo Vân Trọng thì an toàn hơn.

Yêu cầu ấy khiến Vân Trọng bất ngờ, Vân Trọng quay đầu lại nhìn, chỉ thấy vẻ mặt Chu Kỳ Trần tựa như một con thỏ sợ thợ săn, chẳng giống gì với lúc này. Trong lòng chàng dâng lên cảm giác chán ghét một tội nghiệp, cảm thấy vị Hoàng đế này thật ra rất nhỏ nhoi, nhưng vẫn cung kính quý xuống tiếp nhận thánh chỉ.

Bên ngoài trời rất lạnh, Chu Kỳ Trần nói: “Hãy chờ trẫm khoác thêm tấm áo”.

Thế rồi bước vào phòng trong, mở tủ áo, chiếc áo khoác lông cao màu trắng đập vào mắt, chính Trương Đan Phong đã tặng cho y chiếc áo này khi còn bị nhốt ở tháp đá. Chu Kỳ Trần nhìn thấy chiếc áo thì nhớ lại tình cảnh lúc ấy, bất giác cảm tấm áo lên mân mê, nhưng lại ném xuống, trong lòng bối rối, cứ chọn đi chọn mãi mà vẫn chẳng có chiếc nào hợp ý.

Trời đã sáng, tia nắng dần dần len vào khe cửa sổ, Vân Trọng nói: “Hoàng thượng, xin thứ cho vi thần không thể đợi được nữa!”

Câu nói ấy khiến cho Chu Kỳ Trần bừng tỉnh, y luống cuống chụp lấy tấm áo khoác lên người rồi nói: “Ta đến đây”.

Khi y và Vân Trọng rời khỏi hoàng cung mới phát giác mình khoác trên người tấm áo da cáo do Trương Đan Phong tặng!

Tù túng của Vân Trọng bị chặn lại ở giữa đường, khi Vân Trọng và Chu Kỳ Trần đến, Thái úy Mông Cổ ấy mới cho họ đi qua, lúc đó trời đã sáng bừng.

Vân Trọng vỗ ngựa chạy nhanh, nụ cười thân thiết của Trương Đan Phong hiện ra trước mặt, tựa như đang vẫy tay với chàng. Tấm huyết thư bằng da dê, mỗi thù truyền đời đều bị bóng hình của Trương Đan Phong che khuất, chỉ có một ý nghĩ chiếm tâm trí Vân Trọng: “Cần phải đến nhà họ Trương, cứu Trương Đan Phong ra khỏi bàn tay của Tử thần!”

Vân Trọng phóng ngựa chạy như bay, chàng hận không thể níu kéo thời gian, may mà vẫn chưa nghe tiếng pháo nổ. Điều đó càng khiến Vân Trọng căng thẳng hơn, càng lo lắng, tựa như một tù nhân đang đợi xử tử, thời gian đã đến nhưng đao phủ thủ vẫn chưa chém xuống, không ai biết khi nào pháo sẽ nổ, nếu muộn nửa bước thì sẽ hối hận suốt đời.

Vân Trọng vùng vọt phóng ngựa đi bỏ Chu Kỳ Trần ở phía sau, chạy một mạch đến trước cổng nhà họ Trương. Chỉ thấy quân Mông Cổ nằm phục ở dưới đất, một cỗ hồng y đại pháo nhắm thẳng vào nhà họ Trương, hòng pháo đang bốc khói. Vân Trọng quát một tiếng vùng vọt, thốt chiến mã lồng lên nhảy bổ về phía cỗ hồng y đại pháo. Mười tám tùy tùng nhất tề kêu lên: “Sứ giả đại Minh đến!”

Trương Đan Phong đang nhắm mắt chờ chết, chợt nghe bên ngoài có tiếng kêu thì kinh hãi, chàng bừng tỉnh, chợt thấy Đàm Đài Diệt Minh vung câu tự sát, thế là giật cây ngô câu của y, kêu lên: “Ông nghe kia, Vân Trọng đã đến!” Thế rồi cùng nhau nhảy lên bức tường. Trương Tôn Châu chậm rãi mở mắt, nói: “Ai đến?”

Trương Đan Phong nói: “Chúng ta sẽ không chết, sứ giả triều Minh đến gặp cha”.

Lúc này Trương Tôn Châu đã nghe rõ ràng tiếng ở bên ngoài.

Sứ giả triều Minh đến nhà họ Trương, là điều bất ngờ đối với ông ta, Trương Tôn Châu mỉm cười, nhưng lại cúi đầu thờ dài.

Trương Đan Phong nhảy lên tường, nhìn thấy Vân Trọng phóng ngựa tới, lại thấy hòng pháo đang bốc khói. Nỗi tuyệt vọng lại dâng lên khiến cho chàng không thể nào chịu đựng nổi.

Đàm Đài Diệt Minh thấy Trương Đan Phong lao đảo, nói: “Này, công tử sao thế?”

Trương Đan Phong định thần, kêu lớn: “Vân Trọng huynh, hãy chạy cho mau, đừng nạp mạng!”

Trong lúc nguy hiểm nhất có thể thấy tình bằng hữu chân thành. Trương Đan Phong và Vân Trọng đều gạt cái chết sang một bên, một người vẫn không dừng ngựa, một người kêu lớn, trong khoảnh khắc ấy, chỉ nghe bụp một tiếng vang lên, khói trắng tỏa ra, trái pháo đã thoát khỏi nòng.

Vân Trọng kêu hét lên, trong lòng tựa như có một tảng núi lớn đè xuống, chàng đã tuyệt vọng! Chợt nghe tiếng pháo tắt hẳn, chẳng giống như tiếng pháo nổ trên chiến trường, chàng mở mắt ra nhìn chỉ thấy trái pháo bốc khói trắng, chỉ bay được khoảng ba trượng thì rơi xuống đất lún long lóc chứ không nổ ra.

Té ra máu của Thoát Bất Hoa đã chảy vào trong họng pháo, trái pháo đã bị ẩm ướt. Vân Trọng mừng như điên, chàng phóng xuống ngựa chạy đến võ cửa, mười tám tùy tùng cũng chạy theo vào. Lúc này Ngạch Cát Đa dù có lớn gan bằng trời cũng không dám bỏ trái pháo thứ hai vào!

Trương Đan Phong nhảy xuống tường, mở rộng cửa, hai người ôm chặt nhau, nước mắt rung rung, tất cả ân oán đều gởi theo mây gió. Chàng nghe Trương Đan Phong nói: “Cha...”.

Vân Trọng quay đầu nhìn lại, chỉ thấy Trương Tôn Châu lão đảo bước về phía họ. Vân Trọng chợt nhói lòng, té ra người này là cha của Trương Đan Phong, là kẻ mà từ khi chàng ra đời, hiểu biết việc đời ngày đêm luôn cấm hận! Kẻ thù của chàng đang nhìn mình, môi mấp máy, tựa như có hàng ngàn hàng vạn lời nhưng không thốt ra được, khuôn mặt già nua có vẻ rất lạ lùng, tựa như đang mong đợi một chuyện gì đó đã rất lâu, tựa như người cha đang đón lấy con trở về nhà. Suốt đời Vân Trọng sẽ không bao giờ quên nét mặt ấy.

Vân Trọng đau đớn kêu lên một tiếng, ông già gầy gò, râu tóc bạc phơ ấy đâu có giống một tên gian tặc thâm hiểm như mình tưởng tượng? Chả lẽ mình có thể nhẫn tâm đâm vào ngực ông già đang chờ chết ấy? Trương Tôn Châu chậm chậm bước tới từng bước. Vân Trọng chợt nhớ lại bức thư bằng da dê mà lúc nào chàng cũng mang theo bên mình, chàng trừng mắt nhìn Trương Tôn Châu, sau đó quay đầu sang một bên, đẩy Trương Đan Phong ra.

Trương Tôn Châu đau như dao cắt lòng, ánh mắt cấm hận cứng cỏi trông chẳng khác gì Vân Tĩnh ba mươi năm trước! Trương Tôn Châu đã hiểu tất cả, ông ta rầu rĩ ngồi phịch xuống đất, chỉ thấy Vân Trọng xoay lại, giọng rung rung: “Chuyện đã qua, chúng ta đi thôi”.

Trương Đan Phong đứng sững sờ ra nhìn cha, rồi lại nhìn Vân Trọng, chẳng thốt lên được lời nào. Đàm Đài Chính Minh đang đứng nói chuyện với Đàm Đài Diệt Minh, nàng chạy tới nói: “Sao, sao lại phải ra đi?” Bình thường chỉ cần Đàm Đài Chính Minh nói một lời, Vân Trọng sẽ nghe theo, nhưng lúc này chàng tựa như kẻ mất hồn, cứ cầm đầu bước ra cửa.

Chợt nghe bên ngoài có tiếng vó ngựa lộc cộc, đến trước cửa thì ngừng lại, lúc đó có tiếng hô vang lên: “Thiên tử đại Minh giá đáo Trương gia”.

Té ra Chu Kỳ Trấn chạy chậm, lúc này mới tới, y tuy chưa thoát khỏi thân phận tù binh nhưng vẫn ra vẻ Hoàng đế.

Không ai thêm để ý đến y, Trương Tôn Châu ngồi xuống, chẳng hề nhúc nhích; Đàm Đài Diệt Minh thì trùng y, rồi quay đầu lại, vẫn nói chuyện với muội muội, chỉ có Vân Trọng và tùy tùng của chàng thì đều ngừng bước. Chu Kỳ Trấn tiu ngưu quát: “Ai là Trương Tôn Châu, tại sao không tiếp giá?”

Trương Tôn Châu ngửa đầu lên trời, tựa như chẳng hề biết đến Chu Kỳ Trấn, nhưng y lại nhận ra Trương Đan Phong, thế rồi quay về phía Trương Đan Phong quát hỏi: “Cha ngươi đâu, cha con ngươi là hậu duệ của kẻ phản nghịch, nay trẫm gia ân miễn truy cứu. Sao bọn ngươi không đến tiếp giá?”

Trương Đan Phong cười lạnh, Chu Kỳ Trấn thì cảm thấy ánh mắt của chàng nhìn vào tấm áo lông cừu đang khoác trên người, bắt giắc đỏ mặt, y vốn đang lớn tiếng, nhưng càng nói càng nhỏ, đến mấy chữ sau cùng thì hầu như cả bản thân y cũng không nghe thấy.

Trương Đan Phong cười lạnh, chợt lấy ra một bọc đồ ném xuống đất, nói: “Ngươi hãy giữ cho kỹ hai món đồ này, đừng đánh mất nữa!”

Bọn vệ sĩ nhất lên trình trước mặt Chu Kỳ Trấn. Y mở bọc ra xem, trong bọc có hai món đồ, một món là con dấu bằng ngọc của y, quý giá chỉ kém ngọc tỷ truyền quốc; một món là cây trâm ngọc hoàng hậu đã tặng cho y.

Chu Kỳ Trấn then quá hóa giận, y chẳng còn mặt mũi gì cả, nhưng nhát gan nên không dám lên tiếng. Đang định trút giận vào Vân Trọng, chợt thấy có ba quái nhân chạy vào như bay, hai người đi trước thì mặt mũi giống nhau, nhưng một người trắng một người đen, tay chân múa may, miệng thì la hét, tựa như không có ai bên cạnh.

Ba người này chính là Oanh Thiên Lôi Thạch Anh và Hắc Bạch Ma Ha, quân Mông Cổ rút đi, bọn họ lập tức quét hết tất cả chạy vào. Vệ sĩ của Chu Kỳ Trấn quát: “Cuồng đồ ở đâu, dám kinh động thánh giá!” Thế rồi chạy lên ngăn cản, Thạch Anh liếc mắt nhìn, vung hai tay tóm hai tên vệ sĩ giờ lên ném ra ngoài, Hắc Bạch Ma Ha cười ha hả, cũng vung gậy đánh ngã hai vệ sĩ. Chu Kỳ Trấn cả kinh thối lui ra sau, chỉ thấy Hắc Bạch Ma Ha ôm lấy Trương Đan Phong nhảy nhót vui mừng, Thạch Anh thì quỳ xuống trước mặt Trương Tôn Châu.

Trương Tôn Châu đỡ Thạch Anh lên, người lão đảo, cho nên vẫn ngồi xuống. Thạch Anh rơi nước mắt kêu lên: “Chúa công”.

Trương Tôn Châu nói: “Thạch tướng quân, mấy mươi năm nay đã thiệt thòi cho ông”.

Tổ tiên của Thạch Anh Long kỵ đô úy của Trương Sĩ Thành, cho nên Trương Tôn Châu gọi ông ta là tướng quân. Thạch Anh nói: “Quốc bảo đã trở về với thiếu chủ, nhưng đáng tiếc giang sơn đã mất”.

Trương Tôn Châu xua tay, cười khổ nói: “Ta đã biết tất cả, không cần phải nói nữa. Đời người chỉ mong không có chuyện gì thẹn với lòng, tranh bá đồ

vương chẳng do mình!”

Chu Kỳ Trấn giật mình, chỉ Vân Trọng nói: “Chỉ là bọn lỗ mãng thất phu, không thể gần gũi được. Vân trọng nguyên, khanh hãy mau bảo giá về triều”.

Vân Trọng vẫn đứng thẫn thờ, chẳng nói chẳng rằng. Chu Kỳ Trấn quát: “Các người đều điên cả rồi!”

Vân Trọng lách qua một bên, dắt theo tùy tùng, lặng lẽ bảo vệ hai bên, vừa bước ra khỏi cổng, chàng đột nhiên ngừng bước, sắc mặt trắng bệch như tờ giấy.

Chỉ thấy một thiếu nữ xinh đẹp như hoa đỡ một ông già về mặt tiêu tụy, đầu tóc rối bời bước vào cửa. Trên mặt ông già này có nhiều vết đao, một chân thì bị què, nhưng thần khí trên mặt trông rất kinh hãi, Chu Kỳ Trấn bất giác rùng mình. Chỉ nghe Vân Trọng đột nhiên rung giọng nói: “Cha!” Rồi chạy lên phía trước, ôm lấy ông già.

Vân Đăng chẳng hề màng đến, ông ta đẩy con trai mình ra, mắt cứ nhìn chăm chăm về phía Trương Tôn Châu, chậm rãi bước dần tới từng bước.

Thần khí đáng sợ ấy khiến cho Thạch Anh cũng né qua một bên. Thạch Anh ngẩng đầu lên nhìn, chỉ thấy sau lưng cha con Vân Đăng còn có con gái và con rể của mình. Thạch Anh vội vàng chạy đến đón con, Châu Sơn Dân và Thạch Thúy Phụng cũng không dám lên tiếng, sắc mặt nặng nề.

Té ra Vân Đăng vì què một chân, đi đường khó khăn cho nên hôm nay mới đến được kinh thành Ngõa Thích, đến khách sạn hỏi thì mới biết Vân Trọng đã đến nhà họ Trương. Vân Đăng nổi giận, buộc con gái dắt ông ta tới, lúc này nổi vui mừng vì gặp lại con đã bị nổi căm hận che khuất.

Trong khoảnh khắc, Trương Đan Phong như cảm thấy sấm nổ trong không trung, sắc mặt trở nên tái nhợt. Trước mắt chính là tiểu huynh đệ mà mình ngày nhớ đêm mong. Nhưng Vân Lôi không thèm nhìn chàng, chỉ có ánh mắt sắc như dao của Vân Đăng như đang đâm vào tim chàng.

Trương Đan Phong kêu lên một tiếng, chàng vốn chẳng sợ trời chẳng sợ đất, nhưng lúc này cũng cảm thấy kinh hoàng đến không thể nói nên lời, thần khí của Vân Đăng lúc này còn đáng sợ hơn cả khi ông ta buộc Vân Lôi rời xa mình. Chỉ thấy ông ta chậm rãi bước từng bước đến trước mặt Trương Tôn Châu, tựa như muốn xé xác ông ta.

Trương Tôn Châu nhìn lên, chỉ thấy Vân Đăng đã đứng trước mặt, nhìn chăm chăm vào ông ta với ánh mắt lạnh như băng. Vân Đăng đứng chẳng hề nhúc nhích, tựa như một bức tượng bằng đá! Trương Đan Phong và Vân Trọng đồng thời kêu lên nhảy bổ tới, Vân Đăng không thèm quay đầu lại, trở tay đánh một bạt tai vào mặt Vân Trọng, Vân Trọng quỵ xuống đất nói: “Cha, rời khỏi nơi này, rời khỏi nơi này!”

Trương Đan Phong cũng đỡ vai Trương Tôn Châu, nói: “Cha, cha hãy quay vào nghỉ ngơi!”

Trương Tôn Châu không quay đầu lại, đưa tay đẩy nhẹ Trương Đan Phong ra. Vân Lôi cũng không nén được nữa, nằng ôm mặt khóc, thôn thức kêu lên một tiếng “cha”.

Vân Đăng chẳng hề nghe, hình như trên đời này chỉ còn lại một mình Trương Tôn Châu, ông ta nhìn trừng trừng vào Trương Tôn Châu, ánh mắt ấy chứa đựng tất cả những nỗi oán thù của cõi nhân gian!

Trương Tôn Châu chợt mỉm cười, nói: “Ta đã sớm đoán được sẽ có ngày nay, hôm nay ta sẽ tìm Vân Tĩnh đại nhân để đích thân xin lỗi, như thế mới oan thù giữa hai nhà chúng ta coi như đã tiêu tan!”

Giọng nói càng lúc càng yếu, nói đến chữ cuối cùng thì đột nhiên ngã người ra phía sau, tai và mũi đều chảy máu, người thì đã cứng đờ. Té ra Trương Tôn Châu đã muốn chết từ lâu, sau khi thấy Vân Trọng thì đã len lén nuốt thuốc độc, loại thuốc độc này có chứa bột hạt đinh hồng, cũng là loại thuốc nam xưa Vương Chấn đã cho Vân Tĩnh uống, dù có linh đơn diệu dược cũng không thể nào cứu nổi.

Tất cả mọi người đều không ngờ Trương Tôn Châu đã uống thuốc độc tự sát. Sắc mặt Trương Đan Phong sấm nổ như xác chết, đôi mắt đờ đẫn, chẳng thể nào khóc ra tiếng nổi. Vân Lôi kêu thảm một tiếng, ngã xuống đất. Vân Đăng cũng tiu ngưu ngồi xuống như quả bóng da bị xì hơi. Đàm Đài Diệt Minh và Thạch Anh kêu lên một tiếng “chúa công”, Vân Trọng nhảy tới đỡ Trương Đan Phong, Trương Đan Phong đột nhiên ôm mặt vùng chạy, nhảy lên con Chiếu dạ sự từ mã, con ngựa đang gặm cỏ thì đột nhiên tung vó chạy ra ngoài, trong chớp mắt đã khuất dạng.

Bên trong im lặng như tờ, chỉ có tiếng khóc thút thít của Vân Lôi.

Hai tháng sau, Giang Nam bắt đầu vào hạ, trời quang mây tạnh, bên ngoài thành Kế Châu có một thiếu niên cưỡi con ngựa trắng. Thời gian hai tháng không phải là dài, nhưng thế cuộc đã một phen đổi thay. Sau khi Chu Kỳ Trấn được Vân Trọng rước về, em của Chu Kỳ Trấn, tức là đương kim Hoàng đế Chu Kỳ Ngọc không chịu nhường ngôi, Chu Kỳ Trấn vừa trở về thì bị y nhốt ở nam cung, phong làm Thái thượng hoàng, nhưng thực tế là một kẻ tù nhân. Giấc mộng làm Hoàng đế của Chu Kỳ Trấn tiêu tan, giấc mộng chinh đồn quốc gia của Vu Khiêm cũng tiêu tan, bởi vì Chu Kỳ Ngọc không cần dựa vào Vu Khiêm nữa, y đoạt quyền binh của ông ta, cho ông ta làm Bình bộ thượng thư nhưng không nắm thực quyền.

Bè đảng Vương Chấn không còn, nhưng những bè phái mới lại xuất hiện.

Lúc bấy giờ vua tôi nhà Minh đã chìm đắm trong hoan lạc, đã quên đi nỗi nhục thành Thổ Mộc, quên đi mối nguy của quốc gia.

Trương Đan Phong thất ý nơi tình trường, lại gặp phải nạn nhà, lại thêm đau lòng cho chuyện nước, chàng âm thầm trốn ở Bắc Kinh mấy ngày, sau đó một mình cưỡi ngựa trở về Giang Nam.

Phong cảnh Giang Nam không giải được nỗi sầu trong lòng chàng, chàng chậm rãi dong ngựa vào thành Tô Châu, chợt chàng ngửa mặt ngâm rằng: “Thiên

đạo vô thường nhân sự cái, giang sơn nghịch kiếp thừa tân sầu!”

Rồi chàng lấy ra một bức thư đầm nước mắt, chàng đã đọc bức thư này mấy trăm lần, không cần nhìn chàng cũng có thể nhớ được. Đây chính là bức thư Trương Tôn Châu trước khi chết đã âm thầm giấu vào trong áo của chàng. Thư viết rằng: Năm xưa cha vì sai lầm một lúc nên kết oán với nhà họ Vân. Ta tuy không giết bá nhân nhưng bá nhân chết vì ta, con cháu của Vân Tĩnh coi ta như kẻ thù là điều đương nhiên. Nay ta quyết lấy cái chết chuộc tội, không phải vì nhà họ Vân cũng vì không còn mặt mũi nào trở về cố quốc. Con người sẽ phải chết, lúc tuổi đã về chiều mà ta có thể thấy được sứ thần của đại Hán uy phong nơi nước người, chết cũng không có gì nuối tiếc. Con giỏi hơn ta gấp trăm lần, có con như thế ta cũng chẳng có điều gì nuối tiếc nữa. Sau khi ta chết con hãy lập tức trở về nước, giải mối hiềm khích với nhà họ Vân, chuộc tội cho ta. Đàm Đài tướng quân đã cho ta biết chuyện con và cháu gái của Vân Tĩnh thương yêu nhau. Nếu chuyện này mà thành, ta càng chẳng hối tiếc.

Hình bóng của cha già hiện lên trong lòng Trương Đan Phong, cha đã từng làm sai nhưng cũng đã từng làm đúng, cha giúp Ngõa Thích cường thịnh, nhưng cũng âm thầm giúp tổ quốc đánh bại Dã Tiên. Lúc còn nhỏ Trương Đan Phong cảm thấy không thể nào hiểu được, nhưng giờ đây chàng đã hoàn toàn hiểu.

Trương Đan Phong thầm đọc lại bức thư, một hình ảnh khác lại hiện lên, đó là Vân Lối, cha chàng mong muốn chàng và Vân Lối có thể kết hợp với nhau! Nhưng sau sự kiện đau lòng này, có lẽ suốt đời này hai người chẳng thể nào gặp nhau nữa chứ đừng nói đến chuyện hôn nhân! Hai tháng nay lúc nào Trương Đan Phong cũng âu sầu, suýt nữa đã rơi vào tình cảnh điên dại. Lần này trở về là muốn nhờ cảnh sắc Giang Nam giải con sầu, nào ngờ vừa tới Giang Nam thì càng nhớ tới Vân Lối, lúc hai người còn đi bên nhau thì mơ đã vàng, hoa lựu bên đũa nở, còn lòng người thì vui buồn lẫn lộn. Cỗ thành như tranh vẽ, cảnh sắc vẫn như xưa, Trương Đan Phong không khỏi thở dài: “Tiểu huynh đệ, tất cả đều đã quá muộn!”

Chợt nghe tiếng cười khúc khích, bên tai Trương Đan Phong tựa như nghe tiếng Vân Lối nói: “Ai nói quá muộn; sao huynh không chờ muội?”

Trương Đan Phong quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Vân Lối đang cỡi thốt ngựa hồng, miệng vẫn nhovn cười như năm xưa.

Đây là giấc chiêm bao hay đời thực? Trương Đan Phong vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, chỉ thấy Vân Lối vỗ ngựa tới, mỉm cười vẫy tay nói: “Ca ca ngốc, huynh không nhận ra muội sao?”Ồ, đây không phải là giấc chiêm bao! Trương Đan Phong mừng như điên, kêu lên: “Tiểu huynh đệ, đúng là đệ! Quà thật không quá muộn!”

Vân Lối nói: “Muộn cái gì? Chẳng phải huynh đã từng nói dù đường xa như thế nào cũng sẽ tới hay sao? Huynh nhìn kìa, không những muội tới, họ cũng đã tới!”

Trương Đan Phong ngẩng đầu nhìn lên, chỉ thấy Vân Đẳng đang ngồi trên lưng ngựa mỉm cười nhìn họ, khuôn mặt đầy vết đao nhưng rất hiền từ, chẳng còn thần sắc oán hận nữa. Ông ta kim ngựa rồi nhảy xuống, trông rần rờ vô cùng, té ra Vân Trọng đã chữa trị đôi chân cho ông ta, sau sự biến ấy, ông ta không còn oán hận nữa, lại biết nỗi khổ tâm của Trương Đan Phong, nay chuyện của đời trước đã được đời trước kết thúc, còn có gì đáng nói nữa!

Sau lưng Vân Đẳng còn có vài thốt ngựa, đó chính là Vân Trọng và mẹ của chàng, Đàm Đài Diệt Minh cùng Đàm Đài Chính Minh cũng tới, mọi người đều mỉm cười. Đàm Đài Chính Minh vỗ ngựa bước tới đi song song với Vân Trọng, vung roi nói: “Đan Phong, Khoái Hoạt lâm đã thay đổi, công tử có vào thành không?”

Trương Đan Phong như tỉnh giấc mơ, chàng thì thầm nói: “Tiểu huynh đệ, đệ có vào thành không?”

Vân Lối mỉm cười, bao nhiêu oán thù đều tan biến.

Đó chính là:

Doanh doanh nhất tiểu, tận bã ân thù liễu. Cản thượng Giang Nam xuân vị tra, xuân sắc hoa dung tương chiếu.

Tạc tiêu khô vũ liên miên, kim triều lễ nhật tình thiên, sầu tự đô tùy liễu thứ, tùy phong hóa tác khinh yên.

Dịch nghĩa:

Một nụ cười đã kết thúc mọi ân thù. Khi đến Giang Nam xuân vẫn chưa tàn, sắc xuân ngời lên mặt người.

Đêm qua mưa dầm liên miên, sáng nay trời quang mây tạnh, nỗi sầu biến thành làn khói mỏng bay theo gió.

HẾT

Bạn đang đọc truyện *Bình Tung Hiệp Ảnh Lục* được tải miễn phí tại [www.EbookFull.Net](http://www.EbookFull.Net).

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.